

CỤC QUẢN LÝ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

DANH SÁCH NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN PHẢI CHỊU PHÍ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ - VỤ TRƯỞNG MỸ LAN VÀ ĐỒNG PHẠM
(Kèm theo Quyết định về việc thu phí thi hành án dân sự số /QĐ-CTHADS ngày tháng năm của Trưởng Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
TỔNG CỘNG							738.596.693.127	22.053.007.475	
1	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1	1A	PHẠM SƠN HÀ	270.900.000	6.651.456	199.544	
2	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2	1A	NGÔ KIM PHƯỢNG	2.384.000.000	58.534.779	1.756.043	
3	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3	1A	NGUYỄN THỊ KIM PHỤNG	480.900.000	11.807.624	354.229	
4	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4	1A	ĐÀO THỊ HỒNG LIÊN	339.700.000	8.340.715	250.221	
5	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5	1A	NGUYỄN ĐỨC CHÁNH	962.500.000	23.632.435	708.973	
6	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6	1A	TĂNG VĂN LƯƠNG	993.300.000	24.388.673	731.660	
7	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7	1A	KHA THỊ TÚ XEM	2.022.000.000	49.646.528	1.489.396	
8	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8	1A	NGUYỄN HỒNG ANH	200.000.000	4.910.636	147.319	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9	1A	LÊ THỊ KIM THANH	297.200.000	7.297.205	218.916	
10	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10	1A	Lê Thị Thiêm	280.000.000	6.874.890	206.247	
11	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11	1A	TRẦN KIỂM HIẾU	885.000.000	21.729.563	651.887	
12	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12	1A	ĐÀO THỊ PHƯƠNG THẢO	792.800.000	19.465.760	583.973	
13	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13	1A	TRẦN THỊ THU	200.000.000	4.910.636	147.319	
14	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14	1A	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	420.700.000	10.329.522	309.886	
15	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15	1A	ĐỖ NGỌC HOAN	298.700.000	7.334.035	220.021	
16	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	16	1A	LÊ KẾ HẬU	196.000.000	4.812.423	144.373	
17	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	17	1A	Nguyễn Thị Nội	193.000.000	4.738.764	142.163	
18	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	18	1A	NGUYỄN THỊ DOAN	201.500.000	4.947.466	148.424	
19	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	19	1A	THÂN THỊ PHƯƠNG DUNG	1.159.600.000	28.471.866	854.156	
20	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	20	1A	HUỲNH THỊ CÔNG	547.000.000	13.430.589	402.918	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
21	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	21	1A	ĐÌNH THỊ THU HIỀN	797.300.000	19.576.250	587.287	
22	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	22	1A	NGUYỄN CÔNG KỶ	984.000.000	24.160.328	724.810	
23	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	23	1A	HÀ THỊ KIM THÚY	192.400.000	4.724.032	141.721	
24	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	24	1A	HỒ THỊ ĐỊNH	288.700.000	7.088.503	212.655	
25	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	25	1A	PHẠM THỊ MAI HỒNG	398.100.000	9.774.621	293.239	
26	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	26	1A	BÙI QUÂN NGỌC	300.000.000	7.365.954	220.979	
27	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	27	1A	PHẠM THỊ YẾN	2.156.000.000	52.936.654	1.588.100	
28	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	28	1A	PHẠM THỊ BẠCH PHƯƠNG	275.600.000	6.766.856	203.006	
29	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	29	1A	HOÀNG THỊ NGÂN HÀ	200.000.000	4.910.636	147.319	
30	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	30	1A	ĐÀO THỊ DUNG	1.000.000.000	24.553.179	736.595	
31	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	31	1A	BÙI THỊ THOA	481.800.000	11.829.722	354.892	
32	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	32	1A	NGUYỄN HỒNG HẠNH	963.500.000	23.656.988	709.710	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
33	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	33	1A	TRẦN MỸ HỒNG	672.000.000	16.499.736	494.992	
34	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	34	1A	LIÊN THU	479.300.000	11.768.339	353.050	
35	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	35	1A	NGUYỄN VĂN THỦY	959.700.000	23.563.686	706.911	
36	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	36	1A	HUỲNH KIM PHÚC	269.400.000	6.614.626	198.439	
37	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	37	1A	TRẦN HÀ THANH	191.900.000	4.711.755	141.353	
38	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	38	1A	TRẦN THỊ ANH TÂM	299.200.000	7.346.311	220.389	
39	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	39	1A	NGUYỄN THỊ LOAN	963.200.000	23.649.622	709.489	
40	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	40	1A	VŨ ĐỨC LỘC	588.200.000	14.442.180	433.265	
41	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	41	1A	TRỊNH THỊ THÊ	655.600.000	16.097.064	482.912	
42	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	42	1A	Võ Thị Mỹ Linh	298.400.000	7.326.669	219.800	
43	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	43	1A	DOÃN THỊ THANH	1.309.000.000	32.140.111	964.204	
44	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	44	1A	TRẦN THU HOÀI	1.747.800.000	42.914.046	1.287.421	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
45	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	45	1A	ĐỖ THỊ HOÀN	799.800.000	19.637.633	589.129	
46	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	46	1A	NGUYỄN HỮU PHƯƠNG	193.000.000	4.738.764	142.163	
47	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	47	1A	TẠ THỊ HẰNG	403.100.000	9.897.386	296.922	
48	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	48	1A	ĐÀO THỊ MINH HƯƠNG	739.700.000	18.161.987	544.860	
49	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	49	1A	PHẠM THỊ BAI	195.700.000	4.805.057	144.152	
50	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	50	1A	NGUYỄN THU DUNG	271.800.000	6.673.554	200.207	
51	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	51	1A	LƯ NGUYỆT QUẾ	358.200.000	8.794.949	263.849	
52	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	52	1A	NGUYỄN VĂN DÒNG	2.863.200.000	70.300.662	2.109.020	
53	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	53	1A	NGUYỄN THỊ CHIẾN	686.200.000	16.848.391	505.452	
54	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	54	1A	LƯƠNG THỊ MINH	295.300.000	7.250.554	217.517	
55	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	55	1A	HUỲNH THỰC NHI	235.000.000	5.769.997	173.100	
56	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	56	1A	LÊ THỊ LỰA	392.600.000	9.639.578	289.187	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
57	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	57	1A	VŨ ĐỨC HẠNH	2.155.400.000	52.921.922	1.587.658	
58	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	58	1A	LÊ THỊ HỒNG LIÊN	384.800.000	9.448.063	283.442	
59	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	59	1A	NGUYỄN NGỌC DUY	210.000.000	5.156.168	154.685	
60	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	60	1A	HOÀNG TỬ HÙNG	2.310.000.000	56.717.844	1.701.535	
61	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	61	1A	TĂNG THỊ MINH	1.664.400.000	40.866.311	1.225.989	
62	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	62	1A	TRẦN QUANG ĐỊNH	441.400.000	10.837.773	325.133	
63	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	63	1A	NGUYỄN VIỆT THẮNG	1.443.200.000	35.435.148	1.063.055	
64	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	64	1A	BÙI MINH HÀ	320.000.000	7.857.017	235.711	
65	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	65	1A	NGUYỄN THỊ BÍCH THỦY	625.900.000	15.367.835	461.035	
66	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	66	1A	TRƯƠNG CHÍ THÀNH	500.000.000	12.276.590	368.298	
67	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	67	1A	NGUYỄN THỊ MỸ	200.000.000	4.910.636	147.319	
68	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	68	1A	PHAN XUÂN QUANG	993.400.000	24.391.128	731.734	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
69	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	69	1A	NGUYỄN THỊ MAI	468.700.000	11.508.075	345.242	
70	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	70	1A	BÙI THANH ĐẠM	1.090.000.000	26.762.965	802.889	
71	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	71	1A	VĂN THỊ THANH HẠNH	494.000.000	12.129.270	363.878	
72	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	72	1A	TẠ THỊ HIỀN	199.100.000	4.888.538	146.656	
73	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	73	1A	NGUYỄN THỊ MINH NGUYỆT	196.000.000	4.812.423	144.373	
74	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	74	1A	LÊ THỊ QUỲNH PHƯƠNG	543.300.000	13.339.742	400.192	
75	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	75	1A	TRẦN SƠN HẢI	392.700.000	9.642.033	289.261	
76	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	76	1A	TRẦN BÍCH THỦY	240.800.000	5.912.406	177.372	
77	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	77	1A	TRẦN THỊ ĐÀO	588.200.000	14.442.180	433.265	
78	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	78	1A	PHẠM THỊ MINH NGHĨA	461.700.000	11.336.203	340.086	
79	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	79	1A	NGUYỄN THỊ KIỀU OANH	478.900.000	11.758.517	352.755	
80	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	80	1A	CHÂU MỸ DUNG	499.800.000	12.271.679	368.150	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
81	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	81	1A	NGUYỄN HỮU VIÊM	357.300.000	8.772.851	263.186	
82	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	82	1A	NGUYỄN THANH HÙNG	481.300.000	11.817.445	354.523	
83	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	83	1A	PHẠM THANH MAI	616.500.000	15.137.035	454.111	
84	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	84	1A	TRẦN THÚY TRÀ	298.300.000	7.324.213	219.726	
85	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	85	1A	NGUYỄN THỊ MẶN	367.500.000	9.023.293	270.699	
86	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	86	1A	NGUYỄN THU HƯƠNG	286.600.000	7.036.941	211.108	
87	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	87	1A	TRẦN THỊ KIM HIỀN	464.900.000	11.414.773	342.443	
88	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	88	1A	HOÀNG THỊ DIỆU ANH	198.800.000	4.881.172	146.435	
89	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	89	1A	LÊ THỊ HIẾU	296.200.000	7.272.652	218.180	
90	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	90	1A	NGUYỄN THỊ BÍCH THỦY	315.900.000	7.756.349	232.690	
91	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	91	1A	VŨ MINH CHÂU	211.100.000	5.183.176	155.495	
92	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	92	1A	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	198.100.000	4.863.985	145.920	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
93	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	93	1A	NGUYỄN TRUNG ĐĂNG	286.000.000	7.022.209	210.666	
94	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	94	1A	CAO THỊ THANH THÙY	397.500.000	9.759.889	292.797	
95	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	95	1A	TRẦN THỰC MÃN	993.900.000	24.403.405	732.102	
96	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	96	1A	NGUYỄN THỊ BÌNH	2.062.100.000	50.631.110	1.518.933	
97	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	97	1A	NGUYỄN HỮU HẠNH	305.200.000	7.493.630	224.809	
98	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	98	1A	NGUYỄN THU DUNG	955.500.000	23.460.563	703.817	
99	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	99	1A	NGUYỄN THÀNH CÔNG	992.500.000	24.369.030	731.071	
100	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	100	1A	PHẠM THỊ MINH	498.600.000	12.242.215	367.266	
101	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	101	1A	ĐỖ THỊ THANH HƯƠNG	798.500.000	19.605.713	588.171	
102	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	102	1A	PHẠM THỊ HẠNH	399.900.000	9.818.816	294.565	
103	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	103	1A	VÕ THỊ NỮ	458.200.000	11.250.267	337.508	
104	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	104	1A	DƯƠNG SINH MẬU	290.200.000	7.125.333	213.760	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
105	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	105	1A	NGÔ THỊ THẮNG	1.922.000.000	47.191.210	1.415.736	
106	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	106	1A	VÕ HỒNG GIANG	1.074.000.000	26.370.114	791.104	
107	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	107	1A	NGUYỄN SON HÀ	549.000.000	13.479.695	404.391	
108	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	108	1A	HOÀNG HƯƠNG LY	349.000.000	8.569.059	257.072	
109	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	109	1A	LIÊNG BÍCH TUYỀN	217.700.000	5.345.227	160.357	
110	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	110	1A	NGUYỄN THU THỦY	288.000.000	7.071.316	212.140	
111	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	111	1A	LÊ THỊ THÚY HẰNG	530.100.000	13.015.640	390.469	
112	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	112	1A	TRẦN THỊ NGA	1.636.600.000	40.183.733	1.205.512	
113	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	113	1A	VÕ THỊ THÙY DƯƠNG	498.900.000	12.249.581	367.488	
114	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	114	1A	NGUYỄN THỊ CHÂM	210.500.000	5.168.444	155.053	
115	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	115	1A	NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG	540.000.000	13.258.717	397.762	
116	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	116	1A	ĐẶNG THỊ NGA	481.500.000	11.822.356	354.671	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
117	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	117	1A	LÊ THỊ NGUYỆT	1.919.000.000	47.117.551	1.413.527	
118	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	118	1A	VÕ THỊ KHÁNH VÂN	192.600.000	4.728.942	141.868	
119	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	119	1A	TÔ VĂN CHUNG	500.300.000	12.283.955	368.519	
120	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	120	1A	NGUYỄN TẤN	198.400.000	4.871.351	146.141	
121	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	121	1A	NGUYỄN THỊ THANH	995.000.000	24.430.413	732.912	
122	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	122	1A	BÙI THỊ THÁI	1.400.300.000	34.381.817	1.031.455	
123	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	123	1A	NGUYỄN THỊ KIM ÁNH	871.500.000	21.398.096	641.943	
124	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	124	1A	NGUYỄN THỊ THANH HẢI	195.000.000	4.787.870	143.636	
125	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	125	1A	NGUYỄN THỊ PHƯỚC	395.400.000	9.708.327	291.250	
126	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	126	1A	NGUYỄN THỊ LÂM	279.800.000	6.869.979	206.099	
127	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	127	1A	PHẠM THỊ TÚ ANH	237.000.000	5.819.103	174.573	
128	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	128	1A	TRẦN THỊ LAN	952.400.000	23.384.448	701.534	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
129	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	129	1A	PHẠM THỊ NỤ	196.000.000	4.812.423	144.373	
130	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	130	1A	PHÙNG THỊ ĐAN THY	1.244.800.000	30.563.797	916.914	
131	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	131	1A	ĐẶNG VĂN THIỆU	248.600.000	6.103.920	183.118	
132	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	132	1A	NGUYỄN THỊ BÍCH NGÀ	2.878.400.000	70.673.871	2.120.216	
133	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	133	1A	NGUYỄN HUY CƯỜNG	875.000.000	21.484.032	644.521	
134	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	134	1A	PHẠM THỊ TUYẾN	481.700.000	11.827.266	354.818	
135	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	135	1A	HỒ THỊ THÚY NGÂN	294.300.000	7.226.001	216.780	
136	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	136	1A	VŨ THỊ HÒA	385.400.000	9.462.795	283.884	
137	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	137	1A	TÔN NỮ HUỆ CHI	199.600.000	4.900.815	147.024	
138	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	138	1A	NGUYỄN THỊ KIM ANH	337.100.000	8.276.877	248.306	
139	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	139	1A	BÙI THỊ PHƯƠNG LAN	198.400.000	4.871.351	146.141	
140	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	140	1A	NGUYỄN THỊ CÁT	282.400.000	6.933.818	208.015	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
141	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	141	1A	HOÀNG THỊ BÍCH NGUYỆT	1.448.300.000	35.560.369	1.066.811	
142	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	142	1A	VƯƠNG MINH SÁCH	510.600.000	12.536.853	376.106	
143	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	143	1A	NGÔ THỊ THU HƯỜNG	234.200.000	5.750.355	172.511	
144	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	144	1A	NGUYỄN THỊ MAI	287.000.000	7.046.762	211.403	
145	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	145	1A	HOÀNG LONG	996.500.000	24.467.243	734.017	
146	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	146	1A	TƯỜNG LIÊN HUY	192.200.000	4.719.121	141.574	
147	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	147	1A	BÙI THỊ HỒNG MINH	646.000.000	15.861.354	475.841	
148	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	148	1A	BÙI TÁ KÝ	550.000.000	13.504.248	405.127	
149	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	149	1A	NGUYỄN THỊ TUẤN	705.500.000	17.322.268	519.668	
150	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	150	1A	NGUYỄN QUANG ĐỨC	930.800.000	22.854.099	685.623	
151	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	151	1A	NGUYỄN THỊ THANH HÀ	191.500.000	4.701.934	141.058	
152	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	152	1A	HOÀNG THỊ LÊ	380.000.000	9.330.208	279.906	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
153	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	153	1A	LÊ THỊ QUỲNH HƯƠNG	743.000.000	18.243.012	547.290	
154	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	154	1A	NGUYỄN THỊ HỒ ĐIỆP	300.000.000	7.365.954	220.979	
155	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	155	1A	TRỊNH NGỌC TỎI	984.700.000	24.177.515	725.325	
156	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	156	1A	NGUYỄN THỊ LÂM	220.100.000	5.404.155	162.125	
157	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	157	1A	NGUYỄN TRƯỜNG THÀNH	199.000.000	4.886.083	146.582	
158	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	158	1A	LƯƠNG MỸ NGỌC	447.700.000	10.992.458	329.774	
159	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	159	1A	TRẦN THỊ THANH BÌNH	292.700.000	7.186.716	215.602	
160	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	160	1A	LẠI VĂN HÂN	239.700.000	5.885.397	176.562	
161	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	161	1A	LÊ HUY LONG	216.700.000	5.320.674	159.620	
162	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	162	1A	HÀ THANH HUỆ	946.700.000	23.244.495	697.335	
163	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	163	1A	NGUYỄN MẠNH HÙNG	654.000.000	16.057.779	481.733	
164	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	164	1A	PHAN THỊ ÁNH NGUYỆT	191.400.000	4.699.478	140.984	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
165	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	165	1A	NGUYỄN NGỌC ANH	505.300.000	12.406.721	372.202	
166	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	166	1A	NGUYỄN KIM LƯỠNG	445.800.000	10.945.807	328.374	
167	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	167	1A	ĐOÀN THỊ BÍCH HUYỀN	352.800.000	8.662.362	259.871	
168	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	168	1A	TRẦN THỊ KIM LAN	996.300.000	24.462.332	733.870	
169	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	169	1A	NGUYỄN THỊ QUY	197.200.000	4.841.887	145.256	
170	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	170	1A	TRƯƠNG THỊ YẾN	358.000.000	8.790.038	263.701	
171	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	171	1A	BÙI THỊ PHƯƠNG LAN	192.500.000	4.726.487	141.795	
172	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	172	1A	VŨ THỊ THANH XUÂN	1.513.900.000	37.171.058	1.115.132	
173	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	173	1A	PHÙNG THỊ NGỌC QUÝ	191.200.000	4.694.568	140.837	
174	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	174	1A	ĐỖ VĂN PHONG	300.000.000	7.365.954	220.979	
175	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	175	1A	NGUYỄN THỊ HƯƠNG THỦY	1.393.500.000	34.214.855	1.026.446	
176	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	176	1A	LÊ BÍCH THỦY	265.000.000	6.506.592	195.198	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
177	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	177	1A	TRẦN THỊ HUYỀN	1.092.000.000	26.812.071	804.362	
178	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	178	1A	NGUYỄN QUỐC THẮNG	2.471.200.000	60.675.816	1.820.274	
179	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	179	1A	LÊ THỊ THỦY	651.300.000	15.991.486	479.744	
180	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	180	1A	NGUYỄN VĂN THIỆU	200.000.000	4.910.636	147.319	
181	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	181	1A	NGUYỄN VĂN VIÊM	300.000.000	7.365.954	220.979	
182	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	182	1A	HỒ THỊ DUNG	620.000.000	15.222.971	456.689	
183	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	183	1A	ĐÀO THỊ YẾN	220.000.000	5.401.699	162.051	
184	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	184	1A	NGÔ TRUNG TÂM	585.900.000	14.385.708	431.571	
185	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	185	1A	HUỲNH THỊ KIM CÚC	515.100.000	12.647.343	379.420	
186	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	186	1A	ĐÀM THỊ HỮU PHÚC	275.700.000	6.769.311	203.079	
187	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	187	1A	CHIÊM NGỌC PHỤNG	397.500.000	9.759.889	292.797	
188	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	188	1A	TRẦN MẠNH THI	1.440.300.000	35.363.944	1.060.918	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
189	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	189	1A	VÕ THỊ THU HẰNG	198.600.000	4.876.261	146.288	
190	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	190	1A	NGUYỄN THỊ LÊ	360.200.000	8.844.055	265.322	
191	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	191	1A	TRANG THỊ QUYÊN	2.764.200.000	67.869.897	2.036.097	
192	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	192	1A	NGUYỄN HỒNG ĐÀO	775.900.000	19.050.812	571.524	
193	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	193	1A	TRẦN THỊ DUYÊN	460.200.000	11.299.373	338.981	
194	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	194	1A	ĐẶNG THỊ NGỌC SƯƠNG	385.400.000	9.462.795	283.884	
195	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	195	1A	TRẦN THỊ YẾN	335.400.000	8.235.136	247.054	
196	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	196	1A	TRỊNH ANH THƠ	385.300.000	9.460.340	283.810	
197	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	197	1A	NGUYỄN NGỌC BÍCH	368.800.000	9.055.212	271.656	
198	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	198	1A	NGUYỄN TẤN HUYỀN	1.500.300.000	36.837.134	1.105.114	
199	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	199	1A	NGUYỄN THỊ MAI	213.600.000	5.244.559	157.337	
200	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	200	1A	NGUYỄN THỊ MAI DUNG	400.200.000	9.826.182	294.785	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
201	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	201	1A	PHẠM THỊ BÍCH THỦY	200.000.000	4.910.636	147.319	
202	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	202	1A	TRIỆU THỊ THUYẾT	1.000.000.000	24.553.179	736.595	
203	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	203	1A	PHẠM THỊ MINH HIỀN	550.000.000	13.504.248	405.127	
204	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	204	1A	NGUYỄN THỊ HUỆ	993.400.000	24.391.128	731.734	
205	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	205	1A	NGUYỄN THỊ THU TRANG	392.000.000	9.624.846	288.745	
206	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	206	1A	TRẦN ĐAN TÂM	293.700.000	7.211.269	216.338	
207	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	207	1A	TRẦN THỊ HÀ	200.000.000	4.910.636	147.319	
208	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	208	1A	PHẠM VĂN DŨNG	444.700.000	10.918.799	327.564	
209	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	209	1A	NGUYỄN TĂNG THIÊN	221.300.000	5.433.619	163.008	
210	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	210	1A	PHẠM THỊ DUNG	195.800.000	4.807.512	144.225	
211	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	211	1A	NGUYỄN THỊ THANH LAN	411.100.000	10.093.812	302.814	
212	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	212	1A	LÊ THỊ THU HOA	305.800.000	7.508.362	225.251	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
213	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	213	1A	NGUYỄN THỊ THU DUNG	972.700.000	23.882.877	716.486	
214	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	214	1A	NGUYỄN THỊ NGỌC	254.300.000	6.243.873	187.316	
215	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	215	1A	PHẠM THỊ MAI	1.741.300.000	42.754.451	1.282.634	
216	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	216	1A	BÙI ĐỨC THẮNG	4.021.100.000	98.730.788	2.961.924	
217	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	217	1A	VŨ ĐÌNH ĐẮC	199.500.000	4.898.359	146.951	
218	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	218	1A	TRỊNH ĐÌNH HUY	589.000.000	14.461.822	433.854	
219	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	219	1A	HỒ THỊ HỒNG HÀ	715.400.000	17.565.344	526.960	
220	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	220	1A	NGHIÊM HỮU TUYỀN	341.500.000	8.384.911	251.547	
221	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	221	1A	PHẠM THỊ MỸ	250.000.000	6.138.295	184.149	
222	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	222	1A	TRẦN THỊ LIÊN	252.800.000	6.207.044	186.211	
223	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	223	1A	ĐẶNG THỊ HUỆ	691.200.000	16.971.157	509.135	
224	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	224	1A	PHẠM ĐÌNH VIỆT	199.400.000	4.895.904	146.877	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
225	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	225	1A	NGUYỄN THỊ HUYỀN	397.000.000	9.747.612	292.428	
226	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	226	1A	NGUYỄN THỊ NHAN	236.000.000	5.794.550	173.836	
227	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	227	1A	LÊ VĂN BA	288.500.000	7.083.592	212.508	
228	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	228	1A	HÀ THỊ THÊ HÀ	489.800.000	12.026.147	360.784	
229	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	229	1A	QUAN VĨ NĂNG	300.000.000	7.365.954	220.978	
230	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	230	1A	NGUYỄN THANH THẢO	338.400.000	8.308.796	249.264	
231	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	231	1A	NGUYỄN THỊ LƯƠNG	500.000.000	12.276.590	368.298	
232	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	232	1A	BÙI THỊ TUYẾT HỒNG	300.100.000	7.368.409	221.052	
233	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	233	1A	HOÀNG THỊ MỸ	1.369.900.000	33.635.400	1.009.062	
234	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	234	1A	NGUYỄN THỊ DUNG	231.000.000	5.671.784	170.154	
235	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	235	1A	ĐẶNG LỆ HÀ	1.950.600.000	47.893.431	1.436.803	
236	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	236	1A	NGUYỄN ĐỨC LUẬN	1.997.500.000	49.044.975	1.471.349	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
237	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	237	1A	TRẦN THỊ NHÀN	289.000.000	7.095.869	212.876	
238	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	238	1A	LÊ KIM LIÊN	385.200.000	9.457.885	283.737	
239	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	239	1A	LA THỊ KIM DUNG	496.300.000	12.185.743	365.572	
240	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	240	1A	CHU THỊ BÌNH	499.500.000	12.264.313	367.929	
241	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	241	1A	PHẠM NGỌC BẢO	397.700.000	9.764.799	292.944	
242	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	242	1A	PHẠM THỊ THỦY	220.100.000	5.404.155	162.125	
243	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	243	1A	DƯƠNG THỊ HÒA	666.300.000	16.359.783	490.794	
244	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	244	1A	VŨ THỊ LỆ HOA	230.000.000	5.647.231	169.417	
245	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	245	1A	NGUYỄN THỊ BÍCH HỢP	768.800.000	18.876.484	566.294	
246	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	246	1A	PHẠM THỊ MINH ANH	414.300.000	10.172.382	305.172	
247	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	247	1A	Ô PHÚC CƯỜNG	198.800.000	4.881.172	146.435	
248	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	248	1A	VÕ THỊ THU HÀ	240.800.000	5.912.406	177.372	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
249	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	249	1A	QUÁCH XÈM MỸ	496.700.000	12.195.564	365.867	
250	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	250	1A	NGUYỄN THỊ SOA	3.147.900.000	77.290.952	2.318.729	
251	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	251	1A	ĐÌNH NHƯ KHOA	288.800.000	7.090.958	212.729	
252	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	252	1A	HOÀNG THỊ THU	195.000.000	4.787.870	143.636	
253	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	253	1A	NGUYỄN THỊ HÀ	249.200.000	6.118.652	183.560	
254	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	254	1A	ĐOÀN DIỆU THÚY	195.900.000	4.809.968	144.299	
255	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	255	1A	NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN	577.000.000	14.167.184	425.016	
256	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	256	1A	LÊ HỒNG THỦY	382.700.000	9.396.502	281.895	
257	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	257	1A	NGUYỄN THỊ DUNG	2.886.200.000	70.865.385	2.125.962	
258	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	258	1A	NGÔ THỊ NGÀ	412.600.000	10.130.642	303.919	
259	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	259	1A	TRƯƠNG THỊ HƯỜNG	546.400.000	13.415.857	402.476	
260	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	260	1A	NGUYỄN THỊ HẢI HÀ	298.800.000	7.336.490	220.095	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
261	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	261	1A	VŨ LỆ HOA	1.007.600.000	24.739.783	742.193	
262	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	262	1A	NGÔ VĂN HÀ	230.000.000	5.647.231	169.417	
263	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	263	1A	HOÀNG THỊ THIỆU	1.266.500.000	31.096.601	932.898	
264	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	264	1A	NGUYỄN THÀNH TÍN	1.346.300.000	33.055.945	991.678	
265	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	265	1A	ÂU THỊ CHI TRÚC	394.900.000	9.696.050	290.881	
266	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	266	1A	NGUYỄN THỊ KIM ANH	996.500.000	24.467.243	734.017	
267	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	267	1A	LÊ THANH ĐỘNG	2.645.100.000	64.945.614	1.948.368	
268	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	268	1A	TẠ MINH NGUYỆT	430.000.000	10.557.867	316.736	
269	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	269	1A	NGUYỄN THỊ KIM LOAN	240.200.000	5.897.674	176.930	
270	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	270	1A	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	198.700.000	4.878.717	146.362	
271	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	271	1A	Lê Văn Quân	241.200.000	5.922.227	177.667	
272	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	272	1A	TRƯƠNG THỊ KIM OANH	217.200.000	5.332.950	159.988	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
273	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	273	1A	NGUYỄN THỊ DIỆT	417.400.000	10.248.497	307.455	
274	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	274	1A	NGUYỄN PHƯƠNG NGÀ	401.600.000	9.860.557	295.817	
275	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	275	1A	LƯƠNG THỊ TUYẾT HỒNG	485.000.000	11.908.292	357.249	
276	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	276	1A	LƯU HOÀNG HẢI	445.900.000	10.948.263	328.448	
277	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	277	1A	PHAN THỊ MỸ	956.700.000	23.490.026	704.701	
278	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	278	1A	ĐẶNG THỊ KIM THU	1.301.800.000	31.963.328	958.900	
279	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	279	1A	DƯƠNG THỊ KIM THOA	199.700.000	4.903.270	147.098	
280	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	280	1A	TRẦN NGỌC YÊN	348.800.000	8.564.149	256.925	
281	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	281	1A	NGUYỄN THỊ TRANG	497.800.000	12.222.573	366.677	
282	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	282	1A	DƯƠNG THỊ HỒNG LOAN	249.000.000	6.113.742	183.412	
283	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	283	1A	TRẦN VĂN TỰ	963.000.000	23.644.711	709.341	
284	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	284	1A	MAI XUÂN TỎI	618.700.000	15.191.052	455.732	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
285	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	285	1A	TRẦN THỊ MÙI	1.195.800.000	29.360.691	880.821	
286	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	286	1A	ĐỖ PHƯƠNG LAN	648.700.000	15.927.647	477.829	
287	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	287	1A	PHẠM TRUNG DUYÊN	599.000.000	14.707.354	441.221	
288	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	288	1A	NGUYỄN THỊ HỒNG	434.600.000	10.670.812	320.124	
289	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	289	1A	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	234.900.000	5.767.542	173.026	
290	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	290	1A	NGUYỄN VĂN DŨNG	1.217.500.000	29.893.495	896.805	
291	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	291	1A	ĐẶNG THỊ MAI	595.900.000	14.631.239	438.937	
292	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	292	1A	NGUYỄN THỊ TÂM	3.993.800.000	98.060.486	2.941.815	
293	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	293	1A	PHẠM HUYỀN DIỄM LỆ	512.100.000	12.573.683	377.210	
294	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	294	1A	NGUYỄN NHƯ HÙNG	226.700.000	5.566.206	166.986	
295	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	295	1A	NGHIÊM VIỆT BẰNG	194.200.000	4.768.227	143.047	
296	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	296	1A	LÊ THỊ NGỌC LAN	692.500.000	17.003.076	510.092	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
297	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	297	1A	DƯƠNG THỊ HIỀN	978.500.000	24.025.286	720.758	
298	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	298	1A	ĐÀO TẶNG	963.000.000	23.644.711	709.341	
299	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	299	1A	NGUYỄN THỊ HƯƠNG NGÁT	245.000.000	6.015.529	180.466	
300	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	300	1A	TRẦN VIỆT EM	195.800.000	4.807.512	144.225	
301	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	301	1A	NGUYỄN THỊ DINH	1.155.400.000	28.368.743	851.062	
302	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	302	1A	PHẠM HỒNG CHÂU	335.000.000	8.225.315	246.759	
303	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	303	1A	HOÀNG THỊ KIM DUNG	299.000.000	7.341.401	220.242	
304	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	304	1A	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	584.200.000	14.343.967	430.319	
305	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	305	1A	PHẠM THÀNH NAM	385.200.000	9.457.885	283.737	
306	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	306	1A	BÙI THỊ MAI	695.000.000	17.064.459	511.934	
307	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	307	1A	NGUYỄN THỊ HƯỜNG	199.300.000	4.893.449	146.804	
308	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	308	1A	KHÚC THỊ THÚY NGÀ	191.300.000	4.697.023	140.911	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
309	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	309	1A	NGUYỄN THỊ QUỲNH AN	203.500.000	4.996.572	149.897	
310	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	310	1A	LÊ THỊ ANH MINH	306.800.000	7.532.915	225.988	
311	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	311	1A	ĐẶNG THỊ KIM XUÂN	238.500.000	5.855.933	175.678	
312	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	312	1A	LÊ THỊ BÍCH THỦY	219.100.000	5.379.602	161.388	
313	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	313	1A	HOÀNG THỊ THỨC PHƯƠNG	387.100.000	9.504.536	285.136	
314	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	314	1A	NGUYỄN VĂN QUÝ	1.433.800.000	35.204.348	1.056.131	
315	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	315	1A	ĐỖ THỊ THU HẰNG	387.500.000	9.514.357	285.431	
316	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	316	1A	MÃ LỆ PHƯƠNG	1.126.000.000	27.646.880	829.407	
317	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	317	1A	HỒ TẤN PHƯƠNG	393.600.000	9.664.131	289.924	
318	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	318	1A	PHẠM HOÀI NAM	198.500.000	4.873.806	146.214	
319	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	319	1A	NGUYỄN THỊ TU	965.200.000	23.698.728	710.962	
320	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	320	1A	LÊ THU HUYỀN	481.400.000	11.819.900	354.597	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
321	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	321	1A	LÊ THỊ LƯƠNG	238.200.000	5.848.567	175.457	
322	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	322	1A	LÊ THỊ ĐƯỢC	249.400.000	6.123.563	183.707	
323	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	323	1A	NGUYỄN THỊ LIỄU	237.200.000	5.824.014	174.720	
324	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	324	1A	LÊ THỊ NHÂN	825.000.000	20.256.373	607.691	
325	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	325	1A	PHẠM THỊ HÀ	384.700.000	9.445.608	283.368	
326	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	326	1A	LƯƠNG THỊ HUỆ	244.500.000	6.003.252	180.098	
327	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	327	1A	NGUYỄN THỊ THANH HIỀN	198.700.000	4.878.717	146.361	
328	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	328	1A	PHÙNG THỊ HỒNG CÚC	248.900.000	6.111.286	183.339	
329	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	329	1A	LÊ THỊ HỒNG MINH	1.142.700.000	28.056.918	841.707	
330	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	330	1A	NGUYỄN THỊ KIM PHƯỢNG	994.500.000	24.418.137	732.544	
331	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	331	1A	PHAN ĐÌNH VINH	1.058.300.000	25.984.629	779.539	
332	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	332	1A	ĐẶNG THỊ MINH HIẾU	610.800.000	14.997.082	449.912	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
333	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	333	1A	VŨ THỊ NGỌC DUNG	534.000.000	13.111.398	393.342	
334	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	334	1A	TRẦN MINH TRÚC	198.200.000	4.866.440	145.993	
335	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	335	1A	TRẦN THỊ TRUNG	500.000.000	12.276.590	368.298	
336	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	336	1A	TRẦN THỊ THU HIỀN	1.518.100.000	37.274.181	1.118.225	
337	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	337	1A	LÊ THỊ KIM THOA	453.400.000	11.132.411	333.972	
338	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	338	1A	NGUYỄN THỊ THẮNG	2.118.000.000	52.003.633	1.560.109	
339	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	339	1A	LÊ THANH HẰNG	983.500.000	24.148.052	724.441	
340	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	340	1A	NGUYỄN THỊ THÚY LIỄU	699.100.000	17.165.127	514.954	
341	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	341	1A	LÊ THỊ RÀNG	727.300.000	17.857.527	535.726	
342	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	342	1A	PHẠM THỊ HỒNG MINH	234.600.000	5.760.176	172.806	
343	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	343	1A	NGUYỄN TÂN THỌ	2.485.500.000	61.026.926	1.830.808	
344	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	344	1A	VŨ VIỆT ANH	198.600.000	4.876.261	146.288	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
345	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	345	1A	NGUYỄN THÚY NGA	200.000.000	4.910.636	147.319	
346	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	346	1A	LÂM KIM HUÊ	695.000.000	17.064.459	511.934	
347	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	347	1A	TRẦN THỰC LAN	530.000.000	13.013.185	390.396	
348	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	348	1A	NGUYỄN THỊ HOÀNG DUNG	300.100.000	7.368.409	221.052	
349	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	349	1A	LÊ THỊ HỒNG CHÂU	334.400.000	8.210.583	246.317	
350	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	350	1A	ĐỖ THU HẰNG	839.000.000	20.600.117	618.003	
351	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	351	1A	NGUYỄN VĂN MÈO	202.600.000	4.974.474	149.234	
352	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	352	1A	LƯƠNG THỊ THANH TRANG	378.100.000	9.283.557	278.507	
353	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	353	1A	PHẠM THỊ NGỌC DUNG	553.500.000	13.590.185	407.705	
354	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	354	1A	PHẠM THỊ LỆ HẢI	196.000.000	4.812.423	144.373	
355	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	355	1A	ĐINH VĂN HÓA	193.000.000	4.738.764	142.163	
356	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	356	1A	HOÀNG THỊ YẾN	577.500.000	14.179.461	425.384	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
357	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	357	1A	ĐOÀN THỊ MỸ LINH	400.000.000	9.821.272	294.638	
358	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	358	1A	ĐẶNG THỊ THANH LOAN	481.800.000	11.829.722	354.891	
359	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	359	1A	BÙI THỊ CHÂU	470.000.000	11.539.994	346.200	
360	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	360	1A	TRẦN THỊ LỆ TRANG	580.000.000	14.240.844	427.225	
361	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	361	1A	MẠC THỊ HỒNG HẠNH	199.000.000	4.886.083	146.583	
362	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	362	1A	NGUYỄN THỊ THANH BÍCH	198.400.000	4.871.351	146.141	
363	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	363	1A	NGUYỄN THỊ THỊNH	477.700.000	11.729.054	351.872	
364	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	364	1A	CHU THỊ MINH LƯU	530.000.000	13.013.185	390.396	
365	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	365	1A	NGÔ THỊ HẠNH	286.700.000	7.039.396	211.182	
366	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	366	1A	PHAN THỊ SẮN	994.500.000	24.418.137	732.544	
367	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	367	1A	NGUYỄN SỈ VIÊN	4.371.600.000	107.336.677	3.220.100	
368	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	368	1A	TRẦN THỊ NGỌC MAI	239.100.000	5.870.665	176.120	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
369	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	369	1A	PHẠM THỊ NGỌC DIỆU	644.900.000	15.834.345	475.030	
370	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	370	1A	VŨ THỊ HUỆ	488.500.000	11.994.228	359.827	
371	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	371	1A	TRẦN MINH CHÂU	197.100.000	4.839.432	145.183	
372	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	372	1A	NGUYỄN THỊ THU HẰNG	1.275.900.000	31.327.401	939.822	
373	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	373	1A	LÊ THỊ TUYẾT NHUNG	191.500.000	4.701.934	141.058	
374	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	374	1A	CHU THỊ LINH	228.500.000	5.610.401	168.312	
375	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	375	1A	THÁI HỒNG LĨNH	1.925.900.000	47.286.967	1.418.609	
376	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	376	1A	NGUYỄN THỊ HỊNH	196.800.000	4.832.066	144.962	
377	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	377	1A	TRƯƠNG THỊ LIÊN	385.100.000	9.455.429	283.663	
378	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	378	1A	NGUYỄN THỊ BẮC HÀ	641.500.000	15.750.864	472.526	
379	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	379	1A	ĐÀO THỊ MINH TÂM	350.000.000	8.593.613	257.809	
380	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	380	1A	NGUYỄN THỊ THANH HIỀN	499.800.000	12.271.679	368.150	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
381	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	381	1A	LÊ THỊ KIM LOAN	258.200.000	6.339.631	190.189	
382	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	382	1A	LÃ THỊ MINH TÂM	956.900.000	23.494.937	704.848	
383	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	383	1A	NGUYỄN QUỲNH ANH	766.400.000	18.817.556	564.527	
384	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	384	1A	NGUYỄN THỊ HÒA	1.405.400.000	34.507.038	1.035.211	
385	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	385	1A	NGUYỄN HỒNG HÀ	300.000.000	7.365.954	220.978	
386	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	386	1A	THÁI THỊ THANH THỦY	1.055.900.000	25.925.702	777.771	
387	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	387	1A	ĐÀO THỊ CÚC	800.200.000	19.647.454	589.424	
388	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	388	1A	NGUYỄN THÀNH VINH	243.900.000	5.988.520	179.656	
389	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	389	1A	NGUYỄN THỊ BÍCH HỒNG	481.000.000	11.810.079	354.302	
390	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	390	1A	PHẠM HÀ BẮC	769.200.000	18.886.305	566.589	
391	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	391	1A	THÁI MỘNG CHI	470.500.000	11.552.271	346.568	
392	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	392	1A	TRẦN THỊ KIM HAI	300.000.000	7.365.954	220.979	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
393	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	393	1A	NGUYỄN TIẾN AN	575.800.000	14.137.720	424.132	
394	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	394	1A	NGUYỄN THỊ HỒNG	192.000.000	4.714.210	141.426	
395	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	395	1A	LÂM THÚY HOA	435.100.000	10.683.088	320.492	
396	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	396	1A	NGUYỄN XUÂN ĐỘ	192.300.000	4.721.576	141.647	
397	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	397	1A	NGUYỄN NGỌC HẢI	399.400.000	9.806.540	294.196	
398	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	398	1A	NGUYỄN MINH HOÀNG	624.800.000	15.340.826	460.225	
399	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	399	1A	ĐẶNG THỊ THU	363.000.000	8.912.804	267.384	
400	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	400	1A	TRẦN THỊ THÚY	288.500.000	7.083.592	212.508	
401	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	401	1A	ĐINH THỊ TUYẾT	408.400.000	10.027.518	300.826	
402	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	402	1A	NGUYỄN NGỌC THỦY	195.000.000	4.787.870	143.636	
403	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	403	1A	LƯƠNG LỆ DINH	992.500.000	24.369.030	731.071	
404	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	404	1A	NGUYỄN PHƯƠNG TRUNG	994.000.000	24.405.860	732.176	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
405	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	405	1A	NGUYỄN THỊ TUYẾT LỄ	396.100.000	9.725.514	291.766	
406	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	406	1A	TÔN THỌ ẨM	480.300.000	11.792.892	353.787	
407	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	407	1A	Đỗ Thị Nhung	193.100.000	4.741.219	142.236	
408	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	408	1A	VŨ THỊ MY	3.200.000.000	78.570.173	2.357.105	
409	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	409	1A	PHẠM VĂN SINH	2.111.000.000	51.831.761	1.554.953	
410	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	410	1A	TRẦN MINH DUÂN	671.700.000	16.492.370	494.771	
411	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	411	1A	NGUYỄN THỊ THU NGÀN	191.200.000	4.694.568	140.837	
412	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	412	1A	ĐÌNH THỊ ANH ĐÀO	380.800.000	9.349.851	280.495	
413	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	413	1A	ĐOÀN THỂ TÀI	1.535.200.000	37.694.040	1.130.821	
414	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	414	1A	NGUYỄN THỊ MAI PHƯƠNG	1.000.200.000	24.558.090	736.743	
415	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	415	1A	NGUYỄN THỊ OANH	388.000.000	9.526.633	285.799	
416	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	416	1A	ÔN KHÁNH HÒA	2.762.400.000	67.825.702	2.034.771	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
417	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	417	1A	NGUYỄN MỸ PHƯỢNG	959.500.000	23.558.775	706.763	
418	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	418	1A	NGUYỄN HỒNG LOAN	191.900.000	4.711.755	141.353	
419	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	419	1A	HUỲNH THÁI BẠCH DƯƠNG	202.000.000	4.959.742	148.792	
420	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	420	1A	NGUYỄN THỊ QUÁ	360.900.000	8.861.242	265.837	
421	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	421	1A	LÝ TỔ HUỆ	384.000.000	9.428.421	282.852	
422	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	422	1A	BÙI THỊ EM	299.900.000	7.363.498	220.905	
423	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	423	1A	THẠCH THẢO	351.800.000	8.637.808	259.134	
424	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	424	1A	LÊ PHẠM THANH HOÀI	669.800.000	16.445.719	493.372	
425	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	425	1A	ĐÀO THỊ HỘI	993.100.000	24.383.762	731.513	
426	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	426	1A	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	800.000.000	19.642.543	589.276	
427	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	427	1A	PHẠM VŨ PHƯỚC	240.000.000	5.892.763	176.783	
428	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	428	1A	ĐẶNG THỊ KIM NHƠN	1.059.900.000	26.023.914	780.717	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
429	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	429	1A	LƯƠNG THỊ KIM NGUYỆT	268.500.000	6.592.529	197.776	
430	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	430	1A	PHẠM THÁI THANH	200.000.000	4.910.636	147.319	
431	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	431	1A	TRẦN THỊ HỒNG NHIÊN	200.000.000	4.910.636	147.319	
432	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	432	1A	TRỊNH THỊ YẾN	459.400.000	11.279.730	338.392	
433	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	433	1A	TRẦN QUANG ĐỨC	198.500.000	4.873.806	146.214	
434	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	434	1A	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	195.900.000	4.809.968	144.299	
435	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	435	1A	LÂM THỊ LỆ	1.359.000.000	33.367.770	1.001.033	
436	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	436	1A	NGUYỄN THỊ HOÀI	193.500.000	4.751.040	142.531	
437	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	437	1A	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG DUYÊN	996.200.000	24.459.877	733.796	
438	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	438	1A	ĐẶNG THỊ MỸ HẠNH	3.692.000.000	90.650.337	2.719.510	
439	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	439	1A	TRẦN THỊ MÃI	330.000.000	8.102.549	243.076	
440	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	440	1A	LÊ THỊ THANH VÂN	334.500.000	8.213.038	246.391	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
441	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	441	1A	NGUYỄN THỊ THANH TRÚC	798.600.000	19.608.169	588.245	
442	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	442	1A	PHẠM THỊ KIM CHI	569.500.000	13.983.035	419.491	
443	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	443	1A	LÊ THANH TÚ	900.000.000	22.097.861	662.936	
444	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	444	1A	NGÔ THỊ MINH THU	198.500.000	4.873.806	146.214	
445	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	445	1A	LÊ THỊ TIỀM	214.800.000	5.274.023	158.221	
446	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	446	1A	TRỊNH THỊ ÁNH	567.600.000	13.936.384	418.092	
447	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	447	1A	LÊ VĂN BA	558.300.000	13.708.040	411.241	
448	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	448	1A	MAI KHẢ LƯ	981.300.000	24.094.035	722.821	
449	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	449	1A	NGUYỄN THANH NGA	600.000.000	14.731.907	441.957	
450	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	450	1A	LÊ THỊ THANH HÀ	700.000.000	17.187.225	515.617	
451	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	451	1A	NGUYỄN THỊ ÁNH HỒNG	295.000.000	7.243.188	217.296	
452	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	452	1A	HUỖNH THỊ THU THỦY	1.023.000.000	25.117.902	753.537	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
453	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	453	1A	NGUYỄN THỊ NGÀ	796.300.000	19.551.696	586.551	
454	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	454	1A	NGUYỄN ĐÌNH THỊNH	303.500.000	7.451.890	223.557	
455	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	455	1A	NGÔ THỊ BÍCH	191.500.000	4.701.934	141.058	
456	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	456	1A	LÊ THỊ PHƯƠNG	259.300.000	6.366.639	190.999	
457	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	457	1A	TÔ THỊ NGỌC TRÂM	199.400.000	4.895.904	146.877	
458	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	458	1A	nguyễn hồng hà	763.300.000	18.741.442	562.243	
459	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	459	1A	LÊ THỊ DỎI	894.800.000	21.970.185	659.106	
460	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	460	1A	NGUYỄN TIẾN DỪNG	458.700.000	11.262.543	337.876	
461	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	461	1A	LÊ THỊ THANH THÚY	193.000.000	4.738.764	142.163	
462	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	462	1A	ĐẶNG THỊ HỒNG VÂN	2.236.100.000	54.903.364	1.647.101	
463	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	463	1A	NGUYỄN THỊ HÀ	299.200.000	7.346.311	220.389	
464	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	464	1A	NGUYỄN VĂN ĐIỀM	204.500.000	5.021.125	150.634	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
465	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	465	1A	PHẠM THỊ HỒNG NGUYỆT	246.000.000	6.040.082	181.203	
466	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	466	1A	NGUYỄN THỊ LOAN HƯƠNG	2.192.500.000	53.832.845	1.614.985	
467	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	467	1A	NGUYỄN THỊ KIM QUÝ	766.200.000	18.812.646	564.379	
468	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	468	1A	BÙI KIM THANH TUYỀN	620.000.000	15.222.971	456.689	
469	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	469	1A	NGUYỄN THỊ TỐT	496.300.000	12.185.743	365.572	
470	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	470	1A	HOÀNG THỊ THANH HẢI	542.800.000	13.327.466	399.824	
471	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	471	1A	NGUYỄN ĐỨC ĐẠT	576.600.000	14.157.363	424.721	
472	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	472	1A	NGUYỄN THỊ LÀNH	390.000.000	9.575.740	287.272	
473	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	473	1A	HỒ THỊ TOÀN	325.000.000	7.979.783	239.393	
474	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	474	1A	BÙI DUY KẾ	700.000.000	17.187.225	515.617	
475	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	475	1A	PHẠM NGỌC HỮU	383.200.000	9.408.778	282.263	
476	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	476	1A	VƯƠNG NGỌC MỸ	961.400.000	23.605.426	708.163	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
477	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	477	1A	TRẦN THỊ HỒNG THẢO	1.094.200.000	26.866.088	805.983	
478	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	478	1A	NGUYỄN HỮU SỰ	987.600.000	24.248.720	727.462	
479	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	479	1A	TRẦN THỊ LÝ	673.900.000	16.546.387	496.392	
480	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	480	1A	PHẠM KIM DUNG	396.300.000	9.730.425	291.913	
481	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	481	1A	TRUONG TRAN THI KIM HAI	3.383.200.000	83.068.315	2.492.049	
482	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	482	1A	TRẦN VĂN LONG	1.988.400.000	48.821.541	1.464.646	
483	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	483	1A	TRƯƠNG THỊ THU HIỀN	290.100.000	7.122.877	213.686	
484	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	484	1A	HUỲNH NGỌC DUYÊN	894.700.000	21.967.729	659.032	
485	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	485	1A	LƯƠNG XUÂN LỬA	1.417.900.000	34.813.953	1.044.419	
486	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	486	1A	PHẠM THỊ BÌNH	318.200.000	7.812.822	234.385	
487	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	487	1A	PHAN THỊ NGỌC HƯƠNG	596.700.000	14.650.882	439.526	
488	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	488	1A	TRẦN TẤN HẢI	192.500.000	4.726.487	141.795	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
489	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	489	1A	HOÀNG THỊ HẰNG	569.100.000	13.973.214	419.196	
490	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	490	1A	ĐỖ THỊ NHUNG	891.800.000	21.896.525	656.895	
491	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	491	1A	NGUYỄN THỊ THANH HUỆ	496.800.000	12.198.019	365.941	
492	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	492	1A	PHẠM THỊ HẠNH	404.000.000	9.919.484	297.584	
493	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	493	1A	TRƯƠNG CÔNG LỊCH	198.900.000	4.883.627	146.509	
494	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	494	1A	NGUYỄN THỊ MAI	424.800.000	10.430.190	312.906	
495	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	495	1A	TRẦN THANH MAI	242.900.000	5.963.967	178.919	
496	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	496	1A	TRẦN ĐỨC NGỌC	563.500.000	13.835.716	415.071	
497	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	497	1A	NGUYỄN THỊ KIM HẰNG	700.000.000	17.187.225	515.617	
498	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	498	1A	VŨ THỊ LỆ MỸ	269.700.000	6.621.992	198.660	
499	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	499	1A	NGUYEN TAMMY	1.000.000.000	24.553.179	736.595	
500	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	500	1A	PHẠM VĂN HƯỞNG	198.200.000	4.866.440	145.993	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
501	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	501	1A	PHẠM THỊ OANH	336.000.000	8.249.868	247.496	
502	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	502	1A	NGUYỄN THỊ NGỌC OANH	398.200.000	9.777.076	293.312	
503	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	503	1A	KHA MỸ TUYỀN	195.300.000	4.795.236	143.857	
504	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	504	1A	KHÂU ÁNH HỒNG	483.200.000	11.864.096	355.923	
505	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	505	1A	ĐẶNG NGỌC KHÁNH	193.100.000	4.741.219	142.237	
506	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	506	1A	NGUYỄN THỊ THANH SƯƠNG	927.600.000	22.775.529	683.266	
507	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	507	1A	NGUYỄN HỒ THỦY TIỀN	192.500.000	4.726.487	141.795	
508	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	508	1A	NGUYỄN HỮU HIẾU	286.700.000	7.039.396	211.182	
509	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	509	1A	NGUYỄN THỊ MAI HƯƠNG	209.000.000	5.131.614	153.948	
510	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	510	1A	BÙI THỊ MƠ	596.100.000	14.636.150	439.084	
511	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	511	1A	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH	199.600.000	4.900.815	147.025	
512	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	512	1A	TRẦN MẠNH HÙNG	647.500.000	15.898.183	476.945	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
513	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	513	1A	TRẦN THỊ LỆ HỒNG	1.494.900.000	36.704.547	1.101.136	
514	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	514	1A	NGUYỄN THỊ KIM BÔNG	240.000.000	5.892.763	176.783	
515	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	515	1A	PHẠM THỊ HẢI ĐUỜNG	197.000.000	4.836.976	145.109	
516	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	516	1A	NGUYỄN PHƯƠNG QUẾ	385.200.000	9.457.885	283.737	
517	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	517	1A	NGUYỄN NGỌC HỒNG HẢI	701.200.000	17.216.689	516.501	
518	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	518	1A	NGUYỄN MAI MƠ	478.200.000	11.741.330	352.240	
519	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	519	1A	NGUYỄN XUÂN DUNG	218.500.000	5.364.870	160.946	
520	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	520	1A	TRẦN THỊ KHÉO	300.000.000	7.365.954	220.979	
521	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	521	1A	NGUYỄN THỊ THANH THÚY	300.000.000	7.365.954	220.979	
522	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	522	1A	NGUYỄN NGỌC QUỲNH LƯU	596.600.000	14.648.427	439.453	
523	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	523	1A	NGUYỄN THỊ THANH TỊNH	553.800.000	13.597.551	407.926	
524	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	524	1A	PHẠM THỊ NGUYỆT	299.100.000	7.343.856	220.316	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
525	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	525	1A	HUỲNH CHÍ CƯỜNG	599.800.000	14.726.997	441.810	
526	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	526	1A	DOÃN HOÀNG ANH	1.251.000.000	30.716.027	921.481	
527	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	527	1A	NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN	387.800.000	9.521.723	285.652	
528	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	528	1A	LÊ THỊ KIM CHÂM	192.800.000	4.733.853	142.016	
529	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	529	1A	NGUYỄN HỒNG HÀ	260.500.000	6.396.103	191.883	
530	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	530	1A	VŨ KIM ĐAM PHƯƠNG	252.700.000	6.204.588	186.137	
531	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	531	1A	TRẦN THỊ DÌNH	238.700.000	5.860.844	175.825	
532	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	532	1A	LÊ THỊ THU HÀ	930.000.000	22.834.456	685.034	
533	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	533	1A	NGUYỄN THỊ THU THỦY	192.400.000	4.724.032	141.721	
534	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	534	1A	TRỊNH XUÂN TUẦN	287.600.000	7.061.494	211.845	
535	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	535	1A	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG TUYỀN	549.100.000	13.482.151	404.464	
536	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	536	1A	PHẠM THỊ NHÂN TÂM	550.000.000	13.504.248	405.128	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
537	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	537	1A	TRẦN THANH THỦY	573.000.000	14.068.972	422.069	
538	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	538	1A	NGUYỄN THỊ HIỀN	198.200.000	4.866.440	145.993	
539	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	539	1A	TRẦN THỊ MAI	695.400.000	17.074.281	512.228	
540	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	540	1A	LÊ THỊ BÍCH HOA	352.700.000	8.659.906	259.797	
541	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	541	1A	LÊ VĂN THƠM	196.300.000	4.819.789	144.594	
542	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	542	1A	ĐẶNG THỊ TI SA	398.100.000	9.774.621	293.239	
543	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	543	1A	NGUYỄN THỊ HẢO	505.700.000	12.416.543	372.496	
544	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	544	1A	LÊ THỊ THÙY TRANG	196.500.000	4.824.700	144.741	
545	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	545	1A	NGUYỄN THU THẢO	994.500.000	24.418.137	732.544	
546	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	546	1A	HUỲNH THỊ NGỌC HÂN	397.400.000	9.757.433	292.723	
547	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	547	1A	NGUYỄN THỊ DUY TRINH	195.200.000	4.792.781	143.783	
548	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	548	1A	TRẦN THỊ LAM	252.000.000	6.187.401	185.622	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
549	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	549	1A	LÊ THỊ THANH VINH	299.000.000	7.341.401	220.242	
550	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	550	1A	NGUYỄN THỊ BÍCH	956.500.000	23.485.116	704.553	
551	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	551	1A	TRẦN THỊ KẾT	441.400.000	10.837.773	325.133	
552	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	552	1A	HOÀNG THỊ LÀN	440.000.000	10.803.399	324.102	
553	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	553	1A	DƯƠNG THANH SƠN	485.000.000	11.908.292	357.249	
554	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	554	1A	NGUYỄN THỊ THU HÀ	232.700.000	5.713.525	171.406	
555	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	555	1A	PHẠM THỊ LAN HƯƠNG	1.319.600.000	32.400.375	972.011	
556	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	556	1A	LÀU TẮC MÙI	955.400.000	23.458.107	703.743	
557	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	557	1A	TRƯƠNG THỊ MỸ	964.800.000	23.688.907	710.667	
558	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	558	1A	NGUYỄN THỊ HẢO	242.000.000	5.941.869	178.256	
559	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	559	1A	HOÀNG THỊ BÍCH THỦY	580.000.000	14.240.844	427.225	
560	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	560	1A	LƯU THỊ LINH	192.200.000	4.719.121	141.574	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
561	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	561	1A	NGUYỄN THỊ ÁNH VÂN	199.900.000	4.908.180	147.245	
562	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	562	1A	NGUYỄN VĂN DŨNG	411.200.000	10.096.267	302.888	
563	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	563	1A	BÙI THỊ THANH ĐIỆP	397.800.000	9.767.255	293.018	
564	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	564	1A	TRẦN THỊ THỦY	342.000.000	8.397.187	251.916	
565	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	565	1A	BÙI THỊ HỒNG THÁI	385.000.000	9.452.974	283.589	
566	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	566	1A	NGUYỄN THỊ THANH HÀ	507.300.000	12.455.828	373.675	
567	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	567	1A	NGUYỄN VĂN TÁNH	998.200.000	24.508.983	735.269	
568	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	568	1A	NGUYỄN THỊ HUÊ	199.100.000	4.888.538	146.656	
569	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	569	1A	ĐỖ HUY MINH	448.600.000	11.014.556	330.437	
570	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	570	1A	LÊ BÍCH THỦY	195.100.000	4.790.325	143.710	
571	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	571	1A	NGUYỄN MINH ĐẠT	496.300.000	12.185.743	365.572	
572	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	572	1A	NGUYỄN THỊ MINH	728.000.000	17.874.714	536.241	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
573	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	573	1A	ĐINH VĂN THỜI	487.800.000	11.977.041	359.311	
574	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	574	1A	BÙI XUÂN TIỀN	191.800.000	4.709.300	141.279	
575	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	575	1A	TRẦN THỊ MINH HOA	388.700.000	9.543.821	286.315	
576	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	576	1A	NGUYỄN THÀNH PHƯƠNG	299.200.000	7.346.311	220.389	
577	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	577	1A	PHẠM THỊ LAN PHƯƠNG	298.400.000	7.326.669	219.800	
578	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	578	1A	BÙI THỊ THU THỦY	487.800.000	11.977.041	359.311	
579	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	579	1A	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	392.400.000	9.634.667	289.040	
580	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	580	1A	TRẦN THỊ THI	294.100.000	7.221.090	216.633	
581	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	581	1A	TRẦN SÙNG ĐỀ	494.300.000	12.136.636	364.099	
582	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	582	1A	TRẦN THỊ HẠNH	192.900.000	4.736.308	142.089	
583	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	583	1A	MAI THỊ LUYẾN	498.300.000	12.234.849	367.046	
584	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	584	1A	TRIỆU THỊ THANH NGÀ	194.000.000	4.763.317	142.900	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
585	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	585	1A	PHAN THỊ PHONG	192.000.000	4.714.210	141.426	
586	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	586	1A	LÊ NGUYỄN ĐOAN VY	298.200.000	7.321.758	219.653	
587	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	587	1A	ĐỖ THANH VƯƠNG	485.100.000	11.910.747	357.322	
588	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	588	1A	LÊ VĂN DUNG	410.000.000	10.066.803	302.004	
589	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	589	1A	NGUYỄN THỊ DUNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
590	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	590	1A	BÙI THỊ NHƯ NGUYỆT	300.000.000	7.365.954	220.979	
591	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	591	1A	VŨ THỊ THẨM	199.000.000	4.886.083	146.582	
592	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	592	1A	NGUYỄN THỊ HÒA BÌNH	390.100.000	9.578.195	287.346	
593	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	593	1A	NGÔ THỊ HÒA	363.800.000	8.932.447	267.973	
594	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	594	1A	TRỊNH THỊ THÊU	286.600.000	7.036.941	211.108	
595	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	595	1A	PHAN HỒNG NHUNG	447.300.000	10.982.637	329.479	
596	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	596	1A	TRẦN THỊ KIM THU	597.300.000	14.665.614	439.968	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
597	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	597	1A	NGUYỄN THỊ BA	191.000.000	4.689.657	140.690	
598	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	598	1A	VŨ MINH HÀ	994.200.000	24.410.771	732.323	
599	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	599	1A	HỒ THỊ KIM HÀ	2.634.500.000	64.685.350	1.940.561	
600	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	600	1A	NGUYỄN VĂN HỒNG	676.000.000	16.597.949	497.938	
601	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	601	1A	HUỲNH NGỌC LỢI	1.926.000.000	47.289.423	1.418.683	
602	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	602	1A	NGUYỄN THỊ TRUNG	212.400.000	5.215.095	156.453	
603	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	603	1A	HOÀNG THỊ THI	696.300.000	17.096.379	512.891	
604	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	604	1A	VŨ THỊ VINH	227.100.000	5.576.027	167.281	
605	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	605	1A	ĐẬU THỊ HOÀI HƯƠNG	880.700.000	21.623.985	648.719	
606	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	606	1A	TRẦN NHƯ PHƯƠNG	963.600.000	23.659.443	709.783	
607	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	607	1A	LÊ THỊ HOÀNG OANH	198.900.000	4.883.627	146.509	
608	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	608	1A	PHÙNG NHƯ HUỆ	350.700.000	8.610.800	258.324	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
609	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	609	1A	NGUYỄN THỊ HƯỜNG	316.200.000	7.763.715	232.911	
610	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	610	1A	HOÀNG VĂN THỊNH	1.460.300.000	35.855.007	1.075.650	
611	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	611	1A	NGUYỄN THỊ BẠCH HOA	193.500.000	4.751.040	142.531	
612	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	612	1A	NGUYỄN THỊ MINH PHƯƠNG	374.600.000	9.197.621	275.928	
613	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	613	1A	PHÓ ĐỨC LONG	198.800.000	4.881.172	146.435	
614	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	614	1A	QUÁCH MỸ VÂN	971.700.000	23.858.324	715.750	
615	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	615	1A	NGUYỄN PHẠM TUẤN	231.100.000	5.674.240	170.227	
616	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	616	1A	LÊ THỊ PHƯƠNG DUNG	197.000.000	4.836.976	145.109	
617	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	617	1A	ĐỖ THỊ THANH VINH	191.500.000	4.701.934	141.058	
618	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	618	1A	TRẦN NAM TIẾN	1.058.100.000	25.979.719	779.392	
619	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	619	1A	LÊ THU THỦY	596.700.000	14.650.882	439.526	
620	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	620	1A	ĐÀO THỊ HƯỜNG	479.900.000	11.783.071	353.492	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
621	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	621	1A	VÕ THỊ NHUNG	418.500.000	10.275.505	308.265	
622	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	622	1A	NGUYỄN THỊ MINH THANH	585.000.000	14.363.610	430.908	
623	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	623	1A	HỨA THỊ THANH TUYỀN	200.000.000	4.910.636	147.319	
624	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	624	1A	NGUYỄN ĐOÀN DIỄM TRANG	498.700.000	12.244.670	367.340	
625	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	625	1A	NGUYỄN VĂN BÁU	429.600.000	10.548.046	316.441	
626	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	626	1A	ĐỖ THỊ LỆ THÚY	478.100.000	11.738.875	352.166	
627	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	627	1A	NGUYỄN THỊ PHÚC	289.000.000	7.095.869	212.876	
628	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	628	1A	TĂNG KINH SANH	270.000.000	6.629.358	198.881	
629	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	629	1A	HUỲNH THỊ KIM TUYẾN	481.400.000	11.819.900	354.597	
630	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	630	1A	THỊ THỊ LỆ	199.300.000	4.893.449	146.804	
631	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	631	1A	ĐỖ PHONG LAN	260.000.000	6.383.827	191.515	
632	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	632	1A	DOÀN THỊ VÂN ANH	248.300.000	6.096.554	182.897	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
633	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	633	1A	LÊ THỊ XUÂN SINH	482.600.000	11.849.364	355.481	
634	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	634	1A	BÙI THỊ HOA HỒNG	288.300.000	7.078.682	212.360	
635	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	635	1A	NGUYỄN THỊ LỢI	292.400.000	7.179.350	215.380	
636	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	636	1A	VŨ THỊ CHỌN	596.000.000	14.633.695	439.011	
637	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	637	1A	TĂNG TUYẾT HUỆ	286.800.000	7.041.852	211.256	
638	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	638	1A	NGUYỄN THỊ KIM LIÊN	559.400.000	13.735.048	412.051	
639	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	639	1A	BÙI THỊ KIM TÂN	5.366.600.000	131.767.091	3.953.013	
640	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	640	1A	LÝ TUẤN ANH	448.100.000	11.002.280	330.068	
641	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	641	1A	TRẦN HUỆ YẾN	200.000.000	4.910.636	147.319	
642	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	642	1A	PHẠM THỊ ƯỚC	248.200.000	6.094.099	182.823	
643	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	643	1A	TẠ NGỌC PHIÊN	1.059.300.000	26.009.183	780.275	
644	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	644	1A	NGUYỄN THỊ THU HÀ	500.000.000	12.276.590	368.298	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
645	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	645	1A	LIÊU THANH KHIẾT	348.300.000	8.551.872	256.556	
646	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	646	1A	TRẦN NHUẬN MINH	298.000.000	7.316.847	219.505	
647	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	647	1A	VŨ THỊ THU THẢO	970.000.000	23.816.584	714.498	
648	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	648	1A	CẦN THU HIỀN	400.000.000	9.821.272	294.638	
649	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	649	1A	NGUYỄN THỊ BÍCH THẢO	983.300.000	24.143.141	724.294	
650	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	650	1A	MANCINI ROBERTO	998.200.000	24.508.983	735.269	
651	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	651	1A	LƯƠNG NGUYỄN THÁN	249.800.000	6.133.384	184.001	
652	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	652	1A	PHẠM THĂNG LONG	980.300.000	24.069.481	722.084	
653	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	653	1A	NGUYỄN THỊ NGỌC TRÂM	422.400.000	10.371.263	311.138	
654	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	654	1A	NGUYỄN XUÂN THẢO	1.260.200.000	30.941.916	928.258	
655	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	655	1A	DƯƠNG THỊ THANH MINH	200.800.000	4.930.278	147.908	
656	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	656	1A	LÊ THỊ KIM CÚC	797.300.000	19.576.250	587.287	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
657	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	657	1A	PHẠM THỊ BÍCH HẰNG	398.500.000	9.784.442	293.533	
658	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	658	1A	ĐOÀN THU HIỀN	2.283.800.000	56.074.550	1.682.236	
659	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	659	1A	LÊ THỊ MINH NGUYỆT	192.600.000	4.728.942	141.868	
660	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	660	1A	PHẠM THỊ MỸ HIỀN	192.600.000	4.728.942	141.868	
661	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	661	1A	NGUYỄN THỊ TỶ	734.600.000	18.036.765	541.103	
662	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	662	1A	HOÀNG MAI MỘNG PHÚC	246.200.000	6.044.993	181.350	
663	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	663	1A	NGÔ THỊ NGUYỆT	398.000.000	9.772.165	293.165	
664	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	664	1A	HỒ THỊ NGOAN	233.000.000	5.720.891	171.627	
665	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	665	1A	Lê Thị Hồng Vân	496.200.000	12.183.287	365.499	
666	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	666	1A	MAI PHƯƠNG LINH	341.400.000	8.382.455	251.474	
667	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	667	1A	HOÀNG THỊ DUNG	238.700.000	5.860.844	175.825	
668	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	668	1A	BÙI THỊ NGHĨA	298.600.000	7.331.579	219.947	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
669	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	669	1A	NGUYỄN THỊ MINH TÂM	499.800.000	12.271.679	368.150	
670	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	670	1A	LÝ THỊ THU HÀ	195.000.000	4.787.870	143.636	
671	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	671	1A	HUỖNH THU HỒNG	810.400.000	19.897.896	596.937	
672	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	672	1A	TRƯƠNG CÔNG THÀNH	200.000.000	4.910.636	147.319	
673	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	673	1A	TRẦN THỊ THU THỦY	914.600.000	22.456.338	673.690	
674	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	674	1A	PHAN THỊ THANH LOAN	298.000.000	7.316.847	219.505	
675	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	675	1A	HUỖNH THỊ THU VÂN	192.000.000	4.714.210	141.426	
676	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	676	1A	NGUYỄN THỊ TOÀN	259.300.000	6.366.639	190.999	
677	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	677	1A	TRỊNH TRIỆU MỸ LINH	300.100.000	7.368.409	221.052	
678	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	678	1A	NGUYỄN THẾ HÙNG	191.800.000	4.709.300	141.279	
679	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	679	1A	PHẠM THỊ DUNG	992.900.000	24.378.851	731.365	
680	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	680	1A	BÙI THỊ TÂM	376.000.000	9.231.995	276.960	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
681	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	681	1A	PHẠM MINH QUÂN	498.000.000	12.227.483	366.825	
682	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	682	1A	PHAN THỊ MINH THƯƠNG	249.100.000	6.116.197	183.486	
683	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	683	1A	NGUYỄN THỊ MINH NGUYỆT	286.700.000	7.039.396	211.182	
684	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	684	1A	PHẠM THỊ XUÂN	198.100.000	4.863.985	145.920	
685	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	685	1A	TRẦN TRANG THANH	496.700.000	12.195.564	365.867	
686	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	686	1A	VŨ THỊ KHUYẾN	2.457.800.000	60.346.803	1.810.404	
687	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	687	1A	VÕ ĐOÀN AN HẠ	575.000.000	14.118.078	423.542	
688	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	688	1A	NGUYỄN THỊ HÀ	193.600.000	4.753.495	142.605	
689	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	689	1A	NGUYỄN THỊ TỔ UYÊN	249.200.000	6.118.652	183.560	
690	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	690	1A	DƯƠNG ĐẠI NGUYỄN	468.600.000	11.505.620	345.169	
691	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	691	1A	TRẦN THỊ HỒNG HÀ	237.500.000	5.831.380	174.941	
692	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	692	1A	VŨ MINH TUẤN	317.800.000	7.803.000	234.090	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
693	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	693	1A	PHẠM PHI DƯƠNG	1.260.400.000	30.946.827	928.405	
694	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	694	1A	NGUYỄN THỊ HÀ	498.300.000	12.234.849	367.045	
695	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	695	1A	VÕ THỊ HÒA	257.100.000	6.312.622	189.379	
696	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	696	1A	NGUYỄN HOÀNG YẾN	192.500.000	4.726.487	141.795	
697	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	697	1A	VÕ SINH KIM	292.500.000	7.181.805	215.454	
698	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	698	1A	NGUYỄN THỊ XUÂN ĐÀO	198.800.000	4.881.172	146.435	
699	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	699	1A	BÙI THỊ TUYẾT	490.100.000	12.033.513	361.005	
700	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	700	1A	NGUYỄN THỊ HÀ LÝ	243.000.000	5.966.423	178.993	
701	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	701	1A	VŨ THỊ THANH THÚY	500.600.000	12.291.321	368.739	
702	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	702	1A	HỒ KIM THOA	212.000.000	5.205.274	156.158	
703	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	703	1A	Trần Ngọc Trâm	198.700.000	4.878.717	146.361	
704	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	704	1A	NGUYỄN THỊ LEN	431.100.000	10.584.875	317.546	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
705	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	705	1A	VŨ THỊ NỘI	291.000.000	7.144.975	214.349	
706	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	706	1A	BÙI THỊ TUYẾT VÂN	242.400.000	5.951.691	178.551	
707	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	707	1A	NGUYỄN THỊ THU VÂN	249.400.000	6.123.563	183.707	
708	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	708	1A	NGUYỄN ĐÌNH PHƯƠNG KHANH	294.000.000	7.218.635	216.559	
709	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	709	1A	TRẦN THỊ THẢO	481.300.000	11.817.445	354.523	
710	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	710	1A	NGUYỄN THỊ NGỌC SƯƠNG	2.095.100.000	51.441.365	1.543.241	
711	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	711	1A	NGUYỄN THỊ THÚY HOÀN	863.300.000	21.196.759	635.903	
712	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	712	1A	PHẠM THỊ THANH HOA	658.000.000	16.155.992	484.680	
713	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	713	1A	NGUYỄN THỊ HIỀN	382.300.000	9.386.680	281.600	
714	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	714	1A	CỔ ĐỨC TRỌNG TÀI	400.000.000	9.821.272	294.638	
715	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	715	1A	TRẦN THỊ HƯƠNG	199.900.000	4.908.180	147.245	
716	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	716	1A	PHẠM THỊ KIM OANH	598.800.000	14.702.444	441.073	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
717	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	717	1A	LÊ NGUYỆT THU	369.000.000	9.060.123	271.804	
718	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	718	1A	TRẦN THỊ NGỌC HUỆ	507.400.000	12.458.283	373.748	
719	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	719	1A	ĐỖ THỊ KIM	252.400.000	6.197.222	185.917	
720	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	720	1A	DOÃN THỊ HƯƠNG	198.400.000	4.871.351	146.140	
721	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	721	1A	ĐỖ THỊ THÌN	199.600.000	4.900.815	147.024	
722	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	722	1A	DƯƠNG NGỌC THỤY	624.300.000	15.328.550	459.856	
723	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	723	1A	TRƯƠNG THANH TUYẾT	215.700.000	5.296.121	158.884	
724	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	724	1A	NGUYỄN ANH QUỐC	698.300.000	17.145.485	514.365	
725	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	725	1A	NGUYỄN KIỀU PHÚ	288.000.000	7.071.316	212.139	
726	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	726	1A	HỨA MIÊU HẢO	1.957.100.000	48.053.027	1.441.591	
727	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	727	1A	NGUYỄN THỊ ANH PHƯƠNG	239.000.000	5.868.210	176.046	
728	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	728	1A	PHAN THỊ KIỀU HẠNH	500.100.000	12.279.045	368.371	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
729	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	729	1A	LÊ KIỀU DUNG	996.200.000	24.459.877	733.796	
730	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	730	1A	TRẦN TUYẾT MAI	240.000.000	5.892.763	176.783	
731	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	731	1A	NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG	455.800.000	11.191.339	335.740	
732	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	732	1A	TRỊNH THỊ YẾN	1.553.100.000	38.133.542	1.144.006	
733	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	733	1A	NGUYỄN THÁI PHIÊN	1.142.300.000	28.047.096	841.413	
734	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	734	1A	NGUYỄN HẢI SƠN	730.500.000	17.936.097	538.083	
735	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	735	1A	LÊ THỊ HOA XUÂN	289.200.000	7.100.779	213.023	
736	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	736	1A	NGUYỄN THỊ MINH NGUYỆT	4.264.700.000	104.711.943	3.141.358	
737	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	737	1A	NGUYỄN THỊ XUÂN OANH	793.000.000	19.470.671	584.120	
738	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	738	1A	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	199.900.000	4.908.180	147.245	
739	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	739	1A	NGUYỄN THỊ THANH PHƯƠNG	399.600.000	9.811.450	294.344	
740	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	740	1A	BÙI ANH SƠN	210.000.000	5.156.168	154.685	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
741	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	741	1A	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	295.200.000	7.248.098	217.443	
742	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	742	1A	NGUYỄN THỊ MINH	284.100.000	6.975.558	209.267	
743	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	743	1A	TRẦN THỊ VÂN THÙY	353.500.000	8.679.549	260.387	
744	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	744	1A	NGÔ THANH NHÀN	670.000.000	16.450.630	493.519	
745	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	745	1A	LÃ THỊ TUYẾT NGÀ	348.000.000	8.544.506	256.335	
746	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	746	1A	NGUYỄN THỊ NGỌC PHƯƠNG	229.000.000	5.622.678	168.680	
747	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	747	1A	PHAN THẾ VỊNH	377.800.000	9.276.191	278.286	
748	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	748	1A	PHAN THỊ THUỜNG	3.364.200.000	82.601.805	2.478.054	
749	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	749	1A	LƯU TRỌNG CHÍ	498.000.000	12.227.483	366.824	
750	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	750	1A	NGUYỄN THỊ VÂN	300.000.000	7.365.954	220.979	
751	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	751	1A	NGUYỄN THỊ HƯỜNG	590.400.000	14.496.197	434.886	
752	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	752	1A	ĐỖ THỊ THẢO VY	1.926.700.000	47.306.610	1.419.198	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
753	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	753	1A	NGUYỄN THỊ KIM VÂN	228.200.000	5.603.035	168.091	
754	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	754	1A	NGUYỄN THỊ LỆ	664.400.000	16.313.132	489.394	
755	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	755	1A	PHẠM THỊ THANH	390.000.000	9.575.740	287.272	
756	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	756	1A	TRẦN THỊ BÍCH VÂN	198.400.000	4.871.351	146.141	
757	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	757	1A	VŨ THỊ LÀN	199.300.000	4.893.449	146.803	
758	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	758	1A	VŨ THỊ ĐÀO	697.000.000	17.113.566	513.407	
759	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	759	1A	NGUYỄN THỊ KIM HỒNG	2.594.200.000	63.695.857	1.910.876	
760	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	760	1A	ĐẶNG THỊ HẠNH	269.100.000	6.607.260	198.218	
761	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	761	1A	NGUYỄN MAI KHANH	385.200.000	9.457.885	283.737	
762	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	762	1A	NGUYỄN THỊ LUYẾN	226.500.000	5.561.295	166.839	
763	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	763	1A	NGUYỄN THỊ KIM PHƯỢNG	292.200.000	7.174.439	215.233	
764	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	764	1A	CAO THỊ THANH THỦY	977.100.000	23.990.911	719.728	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
765	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	765	1A	TRẦN ANH TÚ	191.900.000	4.711.755	141.353	
766	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	766	1A	CHU THỊ THU HÀ	497.300.000	12.210.296	366.309	
767	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	767	1A	PHẠM THỊ KIM DUNG	500.200.000	12.281.500	368.445	
768	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	768	1A	NGUYỄN THỊ AN	200.000.000	4.910.636	147.319	
769	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	769	1A	KHIẾU THỊ NỘI	384.900.000	9.450.519	283.516	
770	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	770	1A	NGUYỄN THỊ MINH CHÂU	398.200.000	9.777.076	293.312	
771	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	771	1A	PHAN THỊ VIỆN	200.900.000	4.932.734	147.982	
772	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	772	1A	NGUYỄN BÁ THANH	200.000.000	4.910.636	147.319	
773	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	773	1A	VÕ THU NGA	192.600.000	4.728.942	141.868	
774	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	774	1A	TRẦN THỊ NGA	200.100.000	4.913.091	147.393	
775	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	775	1A	NGÔ THỊ THÔNG	211.800.000	5.200.363	156.011	
776	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	776	1A	NGUYỄN THỊ NGỌC HẠNH	324.200.000	7.960.141	238.804	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
777	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	777	1A	PHÍ CÔNG TUẦN	252.000.000	6.187.401	185.622	
778	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	778	1A	PHẠM XUÂN TRÌNH	1.300.000.000	31.919.133	957.574	
779	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	779	1A	HOÀNG THỊ BÍCH THỦY	992.000.000	24.356.754	730.703	
780	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	780	1A	LÊ THỊ GÁI	496.700.000	12.195.564	365.867	
781	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	781	1A	CHAO, CHIH-CHIN	296.300.000	7.275.107	218.253	
782	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	782	1A	NGUYỄN THỊ LÂM ANH	1.922.000.000	47.191.210	1.415.736	
783	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	783	1A	LÊ THANH MAI	240.000.000	5.892.763	176.783	
784	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	784	1A	NGUYỄN THỊ THANH XUÂN	197.000.000	4.836.976	145.109	
785	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	785	1A	BÙI THỊ HUỆ	982.000.000	24.111.222	723.337	
786	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	786	1A	BÙI THỊ TỎ QUYÊN	999.600.000	24.543.358	736.301	
787	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	787	1A	NGUYỄN ANH CÁCH	200.100.000	4.913.091	147.393	
788	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	788	1A	VŨ ĐÌNH SINH	295.000.000	7.243.188	217.296	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
789	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	789	1A	NGUYỄN THỊ AN	1.300.700.000	31.936.320	958.089	
790	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	790	1A	VŨ THỊ HÒA	300.100.000	7.368.409	221.052	
791	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	791	1A	BÙI MINH DẦN	191.800.000	4.709.300	141.279	
792	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	792	1A	NGUYỄN THỊ NINH	611.600.000	15.016.724	450.502	
793	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	793	1A	NGUYỄN THỊ THỰC ANH	287.300.000	7.054.128	211.624	
794	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	794	1A	NGUYỄN THỊ NGỌC ĐIỆP	199.500.000	4.898.359	146.951	
795	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	795	1A	NGUYỄN KIM NGUYỆT	276.500.000	6.788.954	203.669	
796	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	796	1A	NGUYỄN THỊ THANH CẦN	422.800.000	10.381.084	311.432	
797	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	797	1A	NGUYỄN THỊ HUÊ	699.700.000	17.179.859	515.396	
798	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	798	1A	CAO ANH HÒA	1.444.700.000	35.471.978	1.064.159	
799	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	799	1A	ĐỖ THÚY HÒA	646.700.000	15.878.541	476.356	
800	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	800	1A	DƯƠNG ĐÌNH HIỀN	289.100.000	7.098.324	212.950	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
801	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	801	1A	NGUYỄN THỊ MINH HOA	335.500.000	8.237.592	247.128	
802	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	802	1A	NGUYỄN THỊ MINH NGÀ	627.500.000	15.407.120	462.214	
803	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	803	1A	ĐÌNH NGỌC HUYỀN	213.500.000	5.242.104	157.263	
804	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	804	1A	TRỊNH VĂN HẢI	481.800.000	11.829.722	354.892	
805	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	805	1A	HUỲNH THỊ ÁI PHƯỢNG	867.100.000	21.290.062	638.702	
806	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	806	1A	VŨ THỊ LAN HƯƠNG	211.900.000	5.202.819	156.085	
807	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	807	1A	NGUYỄN THỊ TRIỂN	481.800.000	11.829.722	354.892	
808	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	808	1A	MAI THỊ CHÂM	867.200.000	21.292.517	638.776	
809	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	809	1A	NGUYỄN THU HÀ	289.100.000	7.098.324	212.949	
810	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	810	1A	LÊ BÌNH	1.067.300.000	26.205.608	786.168	
811	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	811	1A	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THÚY	385.500.000	9.465.251	283.958	
812	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	812	1A	LÝ TỰ KHUYẾN	212.000.000	5.205.274	156.158	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
813	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	813	1A	NGUYỄN THỊ MAI HƯƠNG	192.000.000	4.714.210	141.426	
814	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	814	1A	ĐỖ ĐĂNG NINH	1.117.800.000	27.445.544	823.366	
815	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	815	1A	NGUYỄN THỊ NHÀN	385.500.000	9.465.251	283.958	
816	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	816	1A	BÙI HỮU DỨNG	385.500.000	9.465.251	283.958	
817	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	817	1A	VŨ VĂN ĐỨC	963.600.000	23.659.443	709.783	
818	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	818	1A	LÊ THỊ LÝ	821.400.000	20.167.981	605.039	
819	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	819	1A	ĐỖ THU PHƯƠNG	674.400.000	16.558.664	496.760	
820	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	820	1A	NGUYỄN THỊ HỒNG	916.400.000	22.500.533	675.016	
821	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	821	1A	VŨ THỊ LIÊN HƯƠNG	240.900.000	5.914.861	177.446	
822	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	822	1A	NGÔ KIM LAN	289.100.000	7.098.324	212.950	
823	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	823	1A	PHẠM BÍCH THU	192.700.000	4.731.398	141.942	
824	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	824	1A	VÕ THỊ ĐIỀN	192.700.000	4.731.398	141.942	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
825	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	825	1A	TRẦN MINH ĐỨC	192.700.000	4.731.398	141.942	
826	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	826	1A	NGUYỄN THỊ HOÀ	250.500.000	6.150.571	184.517	
827	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	827	1A	PHẠM VĂN TÂN	1.347.300.000	33.080.498	992.415	
828	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	828	1A	NGUYỄN THÀNH VINH	192.700.000	4.731.398	141.942	
829	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	829	1A	NGUYỄN THỊ THU HÀ	263.200.000	6.462.397	193.872	
830	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	830	1A	NGÔ THỂ HIỀN	578.100.000	14.194.193	425.826	
831	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	831	1A	NGUYỄN THANH YẾN	433.600.000	10.646.258	319.388	
832	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	832	1A	NGUYỄN THANH THỦY	549.200.000	13.484.606	404.538	
833	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	833	1A	ĐÌNH THỊ THU HẰNG	375.800.000	9.227.085	276.813	
834	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	834	1A	TRƯƠNG THỊ LÝ	1.291.300.000	31.705.520	951.165	
835	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	835	1A	PHẠM THỊ LỆ MINH	757.500.000	18.599.033	557.971	
836	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	836	1A	TRẦN VINH	675.000.000	16.573.396	497.202	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
837	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	837	1A	LÊ THU HÀ	192.200.000	4.719.121	141.574	
838	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	838	1A	LÊ NGỌC BẢO	192.700.000	4.731.398	141.942	
839	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	839	1A	ĐỖ THỊ MINH YẾN	202.300.000	4.967.108	149.013	
840	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	840	1A	LÊ THỊ KIM ĐÌNH	480.000.000	11.785.526	353.566	
841	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	841	1A	HỒ DOÃN BÚT	770.600.000	18.920.680	567.620	
842	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	842	1A	TRẦN ÁNH HOA	192.700.000	4.731.398	141.942	
843	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	843	1A	THÂN THỊ ĐANG	577.800.000	14.186.827	425.605	
844	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	844	1A	ĐÌNH THỊ ÁNH NGUYỆT	238.800.000	5.863.299	175.899	
845	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	845	1A	VŨ THỊ MAI HOA	391.000.000	9.600.293	288.009	
846	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	846	1A	VŨ THỊ THANH	1.046.700.000	25.699.812	770.994	
847	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	847	1A	PHẠM THỊ XUYỀN	192.600.000	4.728.942	141.868	
848	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	848	1A	TRẦN THỊ TÂM	771.000.000	18.930.501	567.915	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
849	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	849	1A	NGUYỄN THỊ KHÁNH HÒA	193.000.000	4.738.764	142.163	
850	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	850	1A	LÊ ĐÌNH HUY	288.900.000	7.093.413	212.802	
851	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	851	1A	NGUYỄN THỊ TƯỜNG HOA	482.000.000	11.834.632	355.039	
852	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	852	1A	LÊ THỊ THÚY HẰNG	1.670.600.000	41.018.541	1.230.556	
853	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	853	1A	NGUYỄN VŨ MINH	1.925.900.000	47.286.967	1.418.609	
854	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	854	1A	PHẠM BÁCH TÙNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
855	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	855	1A	TRỊNH THỊ THÚY LAN	895.600.000	21.989.827	659.695	
856	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	856	1A	TRẦN THỊ KIM HIỀN	870.000.000	21.361.266	640.838	
857	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	857	1A	NGUYỄN TRẦN THU THỦY	419.000.000	10.287.782	308.633	
858	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	858	1A	NGÔ THỊ KIM DUNG	577.700.000	14.184.372	425.531	
859	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	859	1A	HỒ HUY ĐỨC	481.400.000	11.819.900	354.597	
860	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	860	1A	DƯƠNG VĂN HẬU	577.700.000	14.184.372	425.531	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
861	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	861	1A	NGUYỄN TIẾN LÂM	208.200.000	5.111.972	153.359	
862	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	862	1A	NGUYỄN THỊ TÝ	1.925.400.000	47.274.691	1.418.241	
863	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	863	1A	TÔ MẠNH CƯỜNG	221.500.000	5.438.529	163.156	
864	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	864	1A	VÕ THỊ TUYẾT	192.600.000	4.728.942	141.868	
865	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	865	1A	TRẦN THỊ HỒNG YẾN	192.600.000	4.728.942	141.868	
866	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	866	1A	VŨ THỊ TÂM	191.400.000	4.699.478	140.984	
867	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	867	1A	NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH	699.800.000	17.182.315	515.469	
868	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	868	1A	PHAN THU MINH	192.500.000	4.726.487	141.795	
869	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	869	1A	HỒ THỊ KIM CƯƠNG	2.405.500.000	59.062.672	1.771.880	
870	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	870	1A	VŨ THỊ HỒNG HÀ	288.800.000	7.090.958	212.729	
871	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	871	1A	PHẠM THỊ NGỌC LINH	962.500.000	23.632.435	708.973	
872	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	872	1A	BÙI THỊ NHUNG	481.300.000	11.817.445	354.523	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
873	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	873	1A	LÊ THỊ HUỆ CHI	214.600.000	5.269.112	158.073	
874	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	874	1A	LÊ HẢI VÂN	192.500.000	4.726.487	141.795	
875	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	875	1A	CHU KHẮC QUANG	241.000.000	5.917.316	177.520	
876	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	877	1A	NGUYỄN THỊ THANH DUNG	577.300.000	14.174.550	425.236	
877	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	878	1A	ĐÀO HỮU TIỆP	493.600.000	12.119.449	363.584	
878	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	879	1A	PHẠM MINH TUẤN	548.400.000	13.464.963	403.949	
879	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	880	1A	HUỲNH SÂU MUỐI	3.082.700.000	75.690.085	2.270.703	
880	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	881	1A	TRẦN NGỌC CHÂU	7.215.400.000	177.161.008	5.314.831	
881	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	882	1A	LÊ VĂN THÁI	288.700.000	7.088.503	212.655	
882	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	883	1A	NGUYỄN THỊ KIỀU LOAN	287.100.000	7.049.218	211.477	
883	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	884	1A	NGUYỄN HÀ MỸ HẠNH	219.400.000	5.386.967	161.609	
884	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	885	1A	NGUYỄN ĐỨC THẮNG	519.600.000	12.757.832	382.735	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
885	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	886	1A	BÙI THỊ THANH THỦY	497.300.000	12.210.296	366.309	
886	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	887	1A	NGUYỄN LƯU VÂN TRANG	557.500.000	13.688.397	410.652	
887	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	888	1A	CAO THỊ CẨM HƯƠNG	192.500.000	4.726.487	141.795	
888	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	889	1A	VŨ THỊ HOA	211.700.000	5.197.908	155.937	
889	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	890	1A	TỔNG KIM OANH	286.000.000	7.022.209	210.666	
890	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	891	1A	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	2.885.500.000	70.848.198	2.125.446	
891	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	892	1A	NGUYỄN THỊ MAI	239.100.000	5.870.665	176.120	
892	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	893	1A	VÕ THỊ NGỌC VÂN	961.900.000	23.617.703	708.531	
893	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	894	1A	NGUYỄN THỊ THU HỒNG	321.800.000	7.901.213	237.036	
894	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	895	1A	NGUYỄN THỊ VÂN	336.600.000	8.264.600	247.938	
895	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	896	1A	NGUYỄN THỊ NGỌC THANH	398.100.000	9.774.621	293.239	
896	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	897	1A	NGUYỄN THỊ MAI	351.000.000	8.618.166	258.545	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
897	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	898	1A	LÊ CÔNG DIỆP	403.900.000	9.917.029	297.511	
898	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	899	1A	PHAN HÀO	1.384.700.000	33.998.787	1.019.964	
899	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	900	1A	LÊ THỊ LAN PHƯƠNG	230.800.000	5.666.874	170.006	
900	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	901	1A	ĐẶNG THỊ THU HƯƠNG	288.500.000	7.083.592	212.508	
901	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	902	1A	BÙI THỊ BÁU	1.297.500.000	31.857.750	955.733	
902	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	903	1A	NGUYỄN THỊ HỒNG YẾN	1.086.800.000	26.684.395	800.532	
903	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	904	1A	PHẠM THỊ MINH	961.600.000	23.610.337	708.310	
904	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	905	1A	CAO QUÝ HỢP	192.300.000	4.721.576	141.647	
905	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	906	1A	TĂNG THỊ THU HIỀN	1.519.200.000	37.301.190	1.119.036	
906	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	907	1A	BÙI THỊ NGA	1.262.700.000	31.003.299	930.099	
907	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	908	1A	BÙI TIỀN CAM	673.000.000	16.524.289	495.729	
908	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	909	1A	NGUYỄN VĂN KHOA	278.800.000	6.845.426	205.363	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
909	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	910	1A	PHẠM THỊ THẠCH	615.100.000	15.102.660	453.080	
910	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	911	1A	NGUYỄN THỊ HẠNH	191.500.000	4.701.934	141.058	
911	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	912	1A	NGÔ KHÁNH VÂN	192.300.000	4.721.576	141.647	
912	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	913	1A	TRẦN VĂN LỰC	732.600.000	17.987.659	539.630	
913	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	914	1A	TRẦN VĂN VĨNH	338.300.000	8.306.340	249.190	
914	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	915	1A	PHẠM THỊ TUYẾT MAI	336.400.000	8.259.689	247.791	
915	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	916	1A	NGUYỄN THỊ HIỀN	346.000.000	8.495.400	254.862	
916	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	917	1A	NGÔ THỊ NGÀ	192.200.000	4.719.121	141.574	
917	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	918	1A	NGUYỄN THỊ HUỲNH LOAN	192.200.000	4.719.121	141.574	
918	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	919	1A	NGUYỄN VĂN GIANG	768.800.000	18.876.484	566.295	
919	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	920	1A	ĐÌNH THỊ KIM PHƯỢNG	1.364.600.000	33.505.268	1.005.158	
920	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	921	1A	ĐẬU NGỌC QUANG	1.708.600.000	41.951.562	1.258.546	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
921	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	922	1A	HỒ THỊ THỦY	488.400.000	11.991.773	359.753	
922	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	923	1A	NGUYỄN THỊ LIÊN HƯƠNG	230.700.000	5.664.418	169.933	
923	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	924	1A	BÙI THỊ KIM NGÀ	384.400.000	9.438.242	283.147	
924	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	925	1A	TRẦN HƯƠNG GIANG	193.000.000	4.738.764	142.163	
925	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	926	1A	HOÀNG THỊ YẾN	451.500.000	11.085.760	332.573	
926	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	927	1A	ĐỖ THỊ LIÊN	1.344.800.000	33.019.115	990.573	
927	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	928	1A	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	800.000.000	19.642.543	589.276	
928	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	929	1A	NGUYỄN THỂ	1.639.800.000	40.262.303	1.207.869	
929	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	930	1A	TRẦN XUÂN HẢI	261.500.000	6.420.656	192.620	
930	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	931	1A	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	199.000.000	4.886.083	146.582	
931	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	932	1A	NGUYỄN THỊ THANH BÌNH	250.200.000	6.143.205	184.296	
932	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	933	1A	NGUYỄN KHÁNH THU	960.600.000	23.585.784	707.574	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
933	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	934	1A	ĐỖ VĂN ANH	829.900.000	20.376.683	611.300	
934	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	935	1A	ĐẶNG THỊ LỰA	970.100.000	23.819.039	714.571	
935	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	936	1A	CHU VĂN HƯỜNG	229.900.000	5.644.776	169.343	
936	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	937	1A	BÙI THỊ HẢO	195.700.000	4.805.057	144.152	
937	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	938	1A	TRẦN THỊ NGỌC	298.400.000	7.326.669	219.800	
938	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	939	1A	CHU MINH THU	192.100.000	4.716.666	141.500	
939	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	940	1A	NGUYỄN THỊ MAI GIÀU	480.200.000	11.790.437	353.713	
940	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	941	1A	NGUYỄN KỲ	299.900.000	7.363.498	220.905	
941	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	942	1A	VĂN ĐÌNH CHÍN	547.000.000	13.430.589	402.918	
942	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	943	1A	TRẦN VĂN VINH	335.900.000	8.247.413	247.422	
943	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	944	1A	LÊ ĐỨC LONG	533.100.000	13.089.300	392.679	
944	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	945	1A	ĐẶNG QUANG VINH	671.100.000	16.477.638	494.329	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
945	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	946	1A	ĐỖ THỊ THANH	480.000.000	11.785.526	353.566	
946	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	947	1A	NGUYỄN THỊ BÍCH NGÀ	199.700.000	4.903.270	147.098	
947	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	948	1A	ĐOÀN THỊ XUÂN TÌNH	247.900.000	6.086.733	182.602	
948	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	949	1A	NGUYỄN THỊ NGỌC HIỀN	815.800.000	20.030.483	600.914	
949	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	950	1A	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	767.800.000	18.851.931	565.558	
950	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	951	1A	NGÔ THỊ ÚT	527.900.000	12.961.623	388.849	
951	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	952	1A	VŨ CHÍNH ĐẠI	500.000.000	12.276.590	368.298	
952	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	953	1A	LÊ NGỌC DIỆP	201.000.000	4.935.189	148.056	
953	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	954	1A	CAO THỊ THU HẰNG	369.400.000	9.069.944	272.099	
954	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	955	1A	PHAN PHỤC HƯNG	672.000.000	16.499.736	494.992	
955	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	956	1A	HOÀNG TRỌNG QUÝ BÌNH	191.900.000	4.711.755	141.353	
956	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	957	1A	NGUYỄN THỊ TƯỜNG OANH	335.900.000	8.247.413	247.422	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
957	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	958	1A	VÕ THỊ HÀ	211.100.000	5.183.176	155.495	
958	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	959	1A	BÙI THỊ BÌNH	623.700.000	15.313.818	459.414	
959	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	960	1A	BÙI ĐĂNG HÙNG	600.200.000	14.736.818	442.105	
960	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	961	1A	LÊ THỊ KIM YẾN	422.200.000	10.366.352	310.990	
961	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	962	1A	NGUYỄN THỊ TUYẾT HÀ	200.100.000	4.913.091	147.393	
962	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	963	1A	HOÀNG VĂN SỬU	1.000.200.000	24.558.090	736.743	
963	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	964	1A	ĐINH VĂN NAY	500.300.000	12.283.955	368.519	
964	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	965	1A	LÊ CHÍ CÔNG	400.000.000	9.821.272	294.638	
965	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	966	1A	NGUYỄN THANH BÌNH	500.100.000	12.279.045	368.371	
966	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	967	1A	PHẠM THỊ THƠM	200.100.000	4.913.091	147.393	
967	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	968	1A	PHẠM THỊ HỒNG PHƯƠNG	300.200.000	7.370.864	221.126	
968	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	969	1A	NGUYỄN THỊ KIM OANH	210.200.000	5.161.078	154.832	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
969	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	970	1A	NGUYỄN THỊ NHÀN	500.100.000	12.279.045	368.371	
970	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	971	1A	ĐINH THỊ THU HƯƠNG	1.508.600.000	37.040.926	1.111.228	
971	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	972	1A	VÕ VĂN QUANG	200.100.000	4.913.091	147.393	
972	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	973	1A	TRẦN THỊ CÚC	200.100.000	4.913.091	147.393	
973	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	974	1A	TRẦN THỊ NHUNG	1.310.600.000	32.179.396	965.382	
974	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	975	1A	LÊ THANH TÙNG	198.000.000	4.861.529	145.846	
975	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	976	1A	HOÀNG MINH DŨNG	250.000.000	6.138.295	184.149	
976	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	977	1A	TRỊNH VĂN HƯƠNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
977	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	978	1A	LÊ THỊ HỒNG LIÊN	620.000.000	15.222.971	456.689	
978	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	979	1A	PHẠM THỊ NĂM	250.000.000	6.138.295	184.149	
979	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	980	1A	LÊ KIM LOAN	790.500.000	19.409.288	582.279	
980	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	981	1A	NGÔ THỊ LAN ANH	298.000.000	7.316.847	219.505	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
981	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	982	1A	LÊ THỊ ĐAN QUẾ	250.000.000	6.138.295	184.149	
982	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	983	1A	VŨ THỊ HỢP	449.900.000	11.046.475	331.394	
983	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	984	1A	TRỊNH TUYẾT HIỀN	250.000.000	6.138.295	184.149	
984	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	985	1A	NGUYỄN THỊ BÍCH HẰNG	598.800.000	14.702.444	441.073	
985	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	986	1A	NGUYỄN HOÀNG NGỌC BÁU	300.000.000	7.365.954	220.979	
986	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	987	1A	NGUYỄN THỊ UYÊN	512.900.000	12.593.326	377.800	
987	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	988	1A	LÊ THỊ MINH	300.000.000	7.365.954	220.979	
988	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	989	1A	ĐẶNG THỊ THANH TUYẾT	398.700.000	9.789.352	293.681	
989	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	990	1A	NGUYỄN ĐỨC TUẤN	649.900.000	15.957.111	478.713	
990	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	991	1A	TRẦN HUỆ TRINH	218.500.000	5.364.870	160.946	
991	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	992	1A	TRỊNH CÔNG SỰ	698.600.000	17.152.851	514.586	
992	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	993	1A	LÊ QUANG THỌ	199.900.000	4.908.180	147.245	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
993	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	994	1A	NGUYỄN THỊ NGÂN GIANG	699.700.000	17.179.859	515.396	
994	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	995	1A	BÙI THỊ MINH	249.900.000	6.135.839	184.075	
995	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	996	1A	ĐẶNG THỊ ANH TUẤN	999.500.000	24.540.902	736.227	
996	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	997	1A	TRẦN NGỌC BÁCH	499.800.000	12.271.679	368.150	
997	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	998	1A	ĐOÀN THỊ NGỌC ĐẾN	199.000.000	4.886.083	146.582	
998	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	999	1A	TRẦN ÁI MỸ	399.900.000	9.818.816	294.564	
999	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1000	1A	ĐINH NGỌC THÚY	199.900.000	4.908.180	147.245	
1000	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1001	1A	VŨ HẢI GIANG	519.700.000	12.760.287	382.809	
1001	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1002	1A	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LINH	199.900.000	4.908.180	147.245	
1002	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1003	1A	PHẠM THÀNH QUỐC DŨNG	206.800.000	5.077.597	152.328	
1003	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1004	1A	NGUYỄN THỊ BÍCH THỦY	199.900.000	4.908.180	147.245	
1004	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1005	1A	THÁI THỊ HẢI	199.800.000	4.905.725	147.172	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1005	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1006	1A	NGUYỄN THỊ THANH NAM	2.715.300.000	66.669.247	2.000.077	
1006	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1007	1A	ĐẶNG QUỐC HÙNG	999.000.000	24.528.626	735.859	
1007	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1008	1A	ĐÌNH NGỌC NINH	1.498.600.000	36.795.394	1.103.862	
1008	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1009	1A	LỤC MỸ LIÊN	999.000.000	24.528.626	735.859	
1009	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1010	1A	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG MAI	1.998.000.000	49.057.252	1.471.717	
1010	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1011	1A	MAI THỊ THANH BÌNH	659.000.000	16.180.545	485.417	
1011	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1012	1A	HOÀNG THỊ TÚ ANH	200.000.000	4.910.636	147.319	
1012	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1013	1A	PHẠM THỊ TÂM	248.700.000	6.106.376	183.191	
1013	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1014	1A	ĐẶNG TỔ TRINH	898.400.000	22.058.576	661.757	
1014	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1015	1A	BÙI THỊ YẾN NHI	219.600.000	5.391.878	161.756	
1015	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1016	1A	ĐÀO THỊ LAN HOA	339.900.000	8.345.626	250.369	
1016	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1017	1A	LÊ TÂN PHÚC	2.395.100.000	58.807.319	1.764.220	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1017	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1018	1A	LÊ THỊ THUẬN	199.600.000	4.900.815	147.024	
1018	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1019	1A	HÀ PHỤNG LINH	199.600.000	4.900.815	147.024	
1019	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1020	1A	NGÔ THỊ THANH CẢNH	9.978.600.000	245.006.352	7.350.191	
1020	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1021	1A	NGUYỄN THỊ KIM DUNG	239.600.000	5.882.942	176.488	
1021	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1022	1A	TRẦN THU VĨNH	499.000.000	12.252.036	367.561	
1022	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1023	1A	PHÙNG THỊ BÍCH	286.600.000	7.036.941	211.108	
1023	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1024	1A	NGUYỄN THỊ HÀ	199.600.000	4.900.815	147.024	
1024	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1025	1A	NGUYỄN THỊ THANH NGA	498.800.000	12.247.126	367.414	
1025	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1026	1A	NGUYỄN THỊ THU TRANG	498.700.000	12.244.670	367.340	
1026	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1027	1A	ĐOÀN THANH PHONG	797.900.000	19.590.982	587.730	
1027	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1028	1A	TRẦN ANH TÚ	381.000.000	9.354.761	280.643	
1028	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1029	1A	TRẦN THỊ KIM NGỌC	249.400.000	6.123.563	183.707	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1029	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1030	1A	LÊ QUANG MINH	217.500.000	5.340.316	160.209	
1030	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1031	1A	PHẠM BÍCH NGỌC	199.500.000	4.898.359	146.951	
1031	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1032	1A	PHẠM THỊ THU HẢI	199.500.000	4.898.359	146.951	
1032	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1033	1A	PHẠM NGỌC QUY	668.200.000	16.406.434	492.193	
1033	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1034	1A	ĐỖ THỊ THANH XUÂN	199.500.000	4.898.359	146.951	
1034	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1035	1A	VÕ THỊ HẢI VÂN	2.567.400.000	63.037.832	1.891.135	
1035	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1036	1A	LÊ THỊ MINH	2.500.000.000	61.382.948	1.841.488	
1036	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1037	1A	TRẦN THỊ BÍCH	199.500.000	4.898.359	146.951	
1037	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1038	1A	BÙI THỊ XUÂN HỒNG	342.500.000	8.409.464	252.284	
1038	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1039	1A	NGUYỄN THỊ HƯỜNG	782.900.000	19.222.684	576.681	
1039	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1040	1A	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	506.000.000	12.423.909	372.717	
1040	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1041	1A	NGUYỄN THỊ NAM	199.500.000	4.898.359	146.951	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1041	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1042	1A	NGUYỄN TIỀN DŨNG	498.700.000	12.244.670	367.340	
1042	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1043	1A	PHẠM THỊ HẠNH	199.500.000	4.898.359	146.951	
1043	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1044	1A	NGUYỄN THỊ DUYỀN	219.500.000	5.389.423	161.683	
1044	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1045	1A	NGUYỄN LƯƠNG MỪNG	587.700.000	14.429.903	432.897	
1045	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1046	1A	NGUYỄN HỮU THỰ	498.600.000	12.242.215	367.266	
1046	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1047	1A	VÕ THUẬN TÂN	997.100.000	24.481.975	734.459	
1047	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1048	1A	PHẠM THỊ MỸ LOAN	727.900.000	17.872.259	536.168	
1048	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1049	1A	NGUYỄN VĂN THẮNG	299.200.000	7.346.311	220.389	
1049	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1050	1A	VÕ THỊ THÚY LAN	200.000.000	4.910.636	147.319	
1050	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1051	1A	LÊ THỊ BÍCH LOAN	197.000.000	4.836.976	145.109	
1051	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1052	1A	VŨ THỊ NINH	209.400.000	5.141.436	154.243	
1052	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1053	1A	NGUYỄN THỊ KIM THOA	239.300.000	5.875.576	176.267	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1053	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1054	1A	NGUYỄN THỊ MINH CHÂU	299.000.000	7.341.401	220.242	
1054	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1055	1A	NGUYỄN THỊ THỂ	797.200.000	19.573.794	587.214	
1055	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1056	1A	TRẦN THỊ HẠNH	827.100.000	20.307.934	609.238	
1056	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1057	1A	NGUYỄN THỊ LAN	677.600.000	16.637.234	499.117	
1057	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1058	1A	HOÀNG VIỆT CƯỜNG	199.300.000	4.893.449	146.803	
1058	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1059	1A	NGUYỄN LÊ SƠN	996.500.000	24.467.243	734.017	
1059	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1060	1A	NGUYỄN THỊ MINH PHƯỢNG	299.000.000	7.341.401	220.242	
1060	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1061	1A	PHAN THỊ GẮM	398.500.000	9.784.442	293.533	
1061	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1062	1A	DƯƠNG CAO CƯỜNG	298.900.000	7.338.945	220.168	
1062	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1063	1A	LÊ CẨM LỆ	224.200.000	5.504.823	165.145	
1063	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1064	1A	CAI THỊ THƠM	448.300.000	11.007.190	330.216	
1064	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1065	1A	NGUYỄN THỊ BÍCH THỦY	530.000.000	13.013.185	390.396	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1065	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1066	1A	NGUYỄN XUÂN HUYỀN	249.100.000	6.116.197	183.486	
1066	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1067	1A	QUÁCH DUY TÂM	199.300.000	4.893.449	146.804	
1067	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1068	1A	NGUYỄN THỊ HẢI ĐƯỜNG	398.500.000	9.784.442	293.533	
1068	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1069	1A	NGÔ THỊ CHÂU THOA	199.300.000	4.893.449	146.803	
1069	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1070	1A	PHAN DŨNG TIẾN	1.165.500.000	28.616.730	858.502	
1070	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1071	1A	NGUYỄN MINH LONG	607.800.000	14.923.422	447.703	
1071	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1072	1A	THÁI MINH HẠNH	199.300.000	4.893.449	146.803	
1072	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1073	1A	TRẦN THỊ HOA	1.464.400.000	35.955.675	1.078.670	
1073	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1074	1A	TRẦN THỊ THANH HẰNG	204.100.000	5.011.304	150.339	
1074	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1075	1A	HUỲNH LÝ KHIẾT TRINH	199.300.000	4.893.449	146.803	
1075	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1076	1A	DƯƠNG THỊ TẨM	996.300.000	24.462.332	733.870	
1076	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1077	1A	HOÀNG SƠN HÓA	583.500.000	14.326.780	429.803	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1077	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1078	1A	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	287.600.000	7.061.494	211.845	
1078	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1079	1A	MAI NGỌC TẤN	456.600.000	11.210.982	336.329	
1079	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1080	1A	HỒ NGUYỄN HÀ MIÊN	199.300.000	4.893.449	146.803	
1080	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1081	1A	NGUYỄN XUÂN HƯƠNG	398.300.000	9.779.531	293.386	
1081	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1082	1A	NGUYỄN MINH ĐỨC	835.300.000	20.509.270	615.278	
1082	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1083	1A	ĐÌNH THỊ NGÀ	209.100.000	5.134.070	154.022	
1083	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1084	1A	DƯ THỊ KIM UYÊN	697.000.000	17.113.566	513.407	
1084	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1085	1A	NGUYỄN THỊ MAI	199.200.000	4.890.993	146.730	
1085	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1086	1A	TRẦN THỊ TỔ NGÀ	717.000.000	17.604.629	528.139	
1086	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1087	1A	ĐÌNH QUỐC KHÁNH	497.700.000	12.220.117	366.604	
1087	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1088	1A	PHẠM THỊ THÚY	895.800.000	21.994.738	659.842	
1088	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1089	1A	HÙYNH THỊ PHƯỢNG	328.500.000	8.065.719	241.972	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1089	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1090	1A	NGÔ VĂN LỘC	995.300.000	24.437.779	733.133	
1090	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1091	1A	NGUYỄN NGỌC HƯƠNG	995.300.000	24.437.779	733.134	
1091	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1092	1A	NGUYỄN THỊ HỒNG	229.000.000	5.622.678	168.680	
1092	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1093	1A	PHAN THỊ DÂU	219.000.000	5.377.146	161.314	
1093	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1094	1A	NGUYỄN THỊ TỔ HOA	258.800.000	6.354.363	190.631	
1094	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1095	1A	NGUYỄN THỊ THU THỦY	298.600.000	7.331.579	219.947	
1095	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1096	1A	ĐẶNG THỊ OANH	308.500.000	7.574.656	227.239	
1096	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1097	1A	LÊ THỊ HỒNG LOAN	298.600.000	7.331.579	219.947	
1097	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1098	1A	TRẦN THỊ THU PHƯƠNG	241.600.000	5.932.048	177.961	
1098	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1099	1A	TRẦN THỊ HẢI	447.500.000	10.987.548	329.626	
1099	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1100	1A	VÕ HỮU MINH THÁI	497.300.000	12.210.296	366.309	
1100	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1101	1A	DOÀN THỊ TUYẾT HẠNH	1.491.700.000	36.625.977	1.098.779	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1101	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1102	1A	NGUYỄN MINH TIỀN	938.300.000	23.038.248	691.147	
1102	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1103	1A	NGUYỄN THỊ NGỌC HUỆ	213.800.000	5.249.470	157.484	
1103	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1104	1A	TRẦN THỊ MẠNH	1.263.400.000	31.020.486	930.615	
1104	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1105	1A	BÙI THỊ HUỆ	336.700.000	8.267.055	248.012	
1105	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1106	1A	NGUYỄN THỊ THU THANH	198.900.000	4.883.627	146.509	
1106	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1107	1A	NGUYỄN VĂN TẤN	696.200.000	17.093.923	512.818	
1107	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1108	1A	PHẠM THỊ HOA	502.200.000	12.330.607	369.918	
1108	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1109	1A	HOÀNG THỊ THU HƯƠNG	765.800.000	18.802.825	564.085	
1109	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1110	1A	PHẠM ENGA	4.570.500.000	112.220.305	3.366.609	
1110	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1111	1A	HỒ KIM HOA	958.000.000	23.521.946	705.658	
1111	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1112	1A	NGUYỄN THỊ MĂNG	566.300.000	13.904.465	417.134	
1112	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1113	1A	NGUYỄN THỊ NHƯ THỦY	248.600.000	6.103.920	183.118	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1113	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1114	1A	BÙI VĂN TRỌNG	343.100.000	8.424.196	252.726	
1114	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1115	1A	NGUYỄN THỊ ĐÀN	646.300.000	15.868.720	476.062	
1115	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1116	1A	LÊ CẨM THÚY	1.226.600.000	30.116.929	903.508	
1116	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1117	1A	NGUYỄN THỊ ÚT	398.900.000	9.794.263	293.828	
1117	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1118	1A	BÙI THỊ THÁI	248.500.000	6.101.465	183.044	
1118	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1119	1A	TRẦN VĂN NGHĨA	1.491.300.000	36.616.156	1.098.485	
1119	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1120	1A	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	208.800.000	5.126.704	153.801	
1120	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1121	1A	NGUYỄN QUÂN	1.492.000.000	36.633.343	1.099.000	
1121	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1122	1A	ĐỖ THỊ THU DIỆU	895.000.000	21.975.095	659.253	
1122	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1123	1A	NGUYỄN VĂN ĐIỆN	497.100.000	12.205.385	366.162	
1123	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1124	1A	TRẦN THỊ HƯỜNG	198.900.000	4.883.627	146.509	
1124	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1125	1A	VŨ HOÀNG PHƯƠNG KHANH	994.100.000	24.408.315	732.249	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1125	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1126	1A	NGUYỄN KIỀU TRUNG	238.500.000	5.855.933	175.678	
1126	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1127	1A	HÀ THỊ TOÀN	198.900.000	4.883.627	146.509	
1127	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1128	1A	VÕ THỊ THANG	298.200.000	7.321.758	219.653	
1128	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1129	1A	NGUYỄN TRỌNG TUYỀN	397.300.000	9.754.978	292.649	
1129	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1130	1A	NGUYỄN THỊ AN	298.200.000	7.321.758	219.653	
1130	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1131	1A	MÃ THỊ MINH	298.600.000	7.331.579	219.947	
1131	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1132	1A	LÊ QUỐC HÙNG	695.800.000	17.084.102	512.523	
1132	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1133	1A	LÊ THỊ KIM YẾN	298.200.000	7.321.758	219.653	
1133	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1134	1A	LÝ KHIẾT NGHI	343.600.000	8.436.472	253.094	
1134	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1135	1A	NGUYỄN THỊ VÂN	566.600.000	13.911.831	417.355	
1135	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1136	1A	BÙI THỊ LOAN	298.200.000	7.321.758	219.653	
1136	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1137	1A	NGUYỄN PHƯƠNG NGỌC THÚY	298.200.000	7.321.758	219.653	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1137	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1138	1A	NGUYỄN PHƯỚC CẢNH PHÁT	496.000.000	12.178.377	365.351	
1138	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1139	1A	NGUYỄN TỔ BẢN	993.600.000	24.396.039	731.881	
1139	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1140	1A	LÊ THỊ DIỄM THÚY	198.700.000	4.878.717	146.362	
1140	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1141	1A	NGUYỄN THỊ NGỌC MINH	198.800.000	4.881.172	146.435	
1141	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1142	1A	LÊ THỊ NGỌC DIỄM	824.700.000	20.249.007	607.470	
1142	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1143	1A	HOÀNG THỊ DÂN KHANG	250.000.000	6.138.295	184.149	
1143	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1144	1A	NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH	314.200.000	7.714.609	231.438	
1144	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1145	1A	TRẦN THỊ NGỌC THỦY	397.500.000	9.759.889	292.797	
1145	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1146	1A	NGUYỄN VĂN TOÀN	993.600.000	24.396.039	731.881	
1146	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1147	1A	NGUYỄN YẾN CHI	218.600.000	5.367.325	161.020	
1147	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1148	1A	PHẠM THỊ MỸ	323.400.000	7.940.498	238.215	
1148	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1149	1A	TRIỆU THỊ SÁU	457.000.000	11.220.803	336.624	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1149	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1150	1A	ĐÀO THỊ KIM HƯƠNG	397.400.000	9.757.433	292.723	
1150	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1151	1A	ĐỖ THỊ DUNG	993.400.000	24.391.128	731.734	
1151	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1152	1A	NGUYỄN VĂN NGẢI	435.000.000	10.680.633	320.419	
1152	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1153	1A	NGUYỄN THỊ NGÀ	497.000.000	12.202.930	366.088	
1153	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1154	1A	TRIỆU PHƯƠNG MAI	496.700.000	12.195.564	365.867	
1154	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1155	1A	PHẠM LÊ QUANG	516.500.000	12.681.717	380.452	
1155	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1156	1A	NGUYỄN LÊ THU THẢO	198.700.000	4.878.717	146.362	
1156	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1157	1A	NGUYỄN THỊ HẰNG	268.200.000	6.585.163	197.555	
1157	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1158	1A	VŨ ĐỨC HƯNG	427.100.000	10.486.663	314.600	
1158	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1159	1A	NGUYỄN THỊ HIỀN	1.837.200.000	45.109.101	1.353.273	
1159	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1160	1A	TRƯƠNG THỊ HÀ	1.688.200.000	41.450.677	1.243.520	
1160	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1161	1A	HUỲNH THU VÂN	198.700.000	4.878.717	146.361	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1161	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1162	1A	VŨ THỊ NGÀ	300.000.000	7.365.954	220.979	
1162	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1163	1A	NGUYỄN VĂN ÚT	1.471.600.000	36.132.458	1.083.974	
1163	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1164	1A	HOÀNG THỊ THANH HOA	496.600.000	12.193.109	365.793	
1164	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1165	1A	LÊ THỊ NHUNG	1.587.900.000	38.987.993	1.169.640	
1165	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1166	1A	LÊ QUANG DUY	496.500.000	12.190.653	365.720	
1166	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1167	1A	NGUYỄN NGỌC THANH MAI	496.300.000	12.185.743	365.572	
1167	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1168	1A	LÊ THỊ HỒNG	496.300.000	12.185.743	365.572	
1168	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1169	1A	LÊ VĂN XAO	496.300.000	12.185.743	365.572	
1169	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1170	1A	ĐƯƠNG THỊ VÂN	297.800.000	7.311.937	219.358	
1170	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1171	1A	HOÀNG TUẤN SƠN	695.500.000	17.076.736	512.302	
1171	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1172	1A	LƯƠNG THỊ THANH THỦY	206.400.000	5.067.776	152.033	
1172	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1173	1A	NGUYỄN THỊ THÚY HẰNG	1.892.100.000	46.457.070	1.393.712	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1173	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1174	1A	TRẦN THỊ HẰNG	198.500.000	4.873.806	146.214	
1174	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1175	1A	TRẦN THỊ BẢO NGÂN	496.500.000	12.190.653	365.720	
1175	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1176	1A	TRẦN THỊ KIM HẰNG	646.700.000	15.878.541	476.356	
1176	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1177	1A	VŨ VIỆT TRUNG	421.000.000	10.336.888	310.107	
1177	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1178	1A	NGUYỄN VĂN BÉ	430.500.000	10.570.144	317.104	
1178	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1179	1A	TRỊNH THỊ XUÂN	1.938.100.000	47.586.516	1.427.596	
1179	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1180	1A	VÕ THỊ HỒNG THƠM	486.100.000	11.935.300	358.059	
1180	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1181	1A	NGÔ VĂN THỦY	200.000.000	4.910.636	147.319	
1181	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1182	1A	CHÂU THỊ LIỄU	347.000.000	8.519.953	255.598	
1182	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1183	1A	NGUYỄN THỊ THỦY	296.300.000	7.275.107	218.253	
1183	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1184	1A	PHẠM THUY MỘNG KIỀU NGÂN	594.200.000	14.589.499	437.685	
1184	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1185	1A	VŨ VĂN THỊNH	200.000.000	4.910.636	147.319	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1185	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1186	1A	TRẦN THỊ NGÀ	768.100.000	18.859.297	565.779	
1186	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1187	1A	VƯƠNG THỂ VÂN	300.000.000	7.365.954	220.979	
1187	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1188	1A	ĐỖ TUYẾT MAI	789.100.000	19.374.914	581.247	
1188	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1189	1A	TRẦN THỊ HƯƠNG LAN	396.000.000	9.723.059	291.692	
1189	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1190	1A	NGUYỄN THỊ MINH CHÂU	296.500.000	7.280.018	218.400	
1190	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1191	1A	PHÙNG XUÂN HÙNG	296.500.000	7.280.018	218.401	
1191	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1192	1A	NGUYỄN HUỲNH PHƯƠNG THANH	473.000.000	11.613.654	348.410	
1192	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1193	1A	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	372.600.000	9.148.515	274.455	
1193	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1194	1A	ĐOÀN THỊ AN	299.100.000	7.343.856	220.316	
1194	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1195	1A	VÕ THỊ THU VÂN	287.500.000	7.059.039	211.771	
1195	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1196	1A	ĐỖ THỊ HUẾ	293.000.000	7.194.081	215.822	
1196	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1197	1A	ĐÀM HẢI VÂN	363.900.000	8.934.902	268.047	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1197	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1198	1A	DƯƠNG QUANG VINH	200.000.000	4.910.636	147.319	
1198	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1199	1A	NGUYỄN THỊ HÀ	227.500.000	5.585.848	167.576	
1199	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1200	1A	NGUYỄN THỊ KIỂM	209.600.000	5.146.346	154.390	
1200	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1201	1A	PHẠM QUANG HÒA	415.000.000	10.189.569	305.687	
1201	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1202	1A	VŨ THỊ QUYÊN	195.000.000	4.787.870	143.636	
1202	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1203	1A	ĐỖ THỊ BÍCH NGỌC	399.500.000	9.808.995	294.270	
1203	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1204	1A	TRẦN DUY BÌNH	294.000.000	7.218.635	216.559	
1204	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1205	1A	NGUYỄN THỊ THIỆP	248.300.000	6.096.554	182.897	
1205	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1206	1A	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	400.000.000	9.821.272	294.638	
1206	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1207	1A	NGUYỄN THỊ SỬ	217.700.000	5.345.227	160.357	
1207	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1208	1A	HÀ THỊ THANH	296.300.000	7.275.107	218.253	
1208	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1209	1A	TRẦN THỊ KIM DUNG	197.000.000	4.836.976	145.109	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1209	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1210	1A	NGUYỄN THỊ THANH HOA	256.000.000	6.285.614	188.568	
1210	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1211	1A	NGUYỄN THỊ MỸ XUÂN	500.000.000	12.276.590	368.298	
1211	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1212	1A	NGUYỄN THỊ NGỌC YẾN	1.491.600.000	36.623.522	1.098.705	
1212	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1213	1A	NGUYỄN THỊ MINH ÁNH	196.800.000	4.832.066	144.962	
1213	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1214	1A	ĐẶNG THỊ HẠNH	198.000.000	4.861.529	145.846	
1214	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1215	1A	NGUYỄN THỊ BÍCH NGỌC	540.900.000	13.280.815	398.424	
1215	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1216	1A	ĐÌNH NGỌC HỒNG DIỄM	695.900.000	17.086.557	512.597	
1216	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1217	1A	THÁI THỊ DIỄM TRANG	196.500.000	4.824.700	144.741	
1217	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1218	1A	NGUYỄN NGỌC YẾN	390.300.000	9.583.106	287.493	
1218	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1219	1A	HUỲNH UYỄN TUỆ	1.541.900.000	37.858.547	1.135.757	
1219	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1220	1A	NGUYỄN THỊ LIÊN	196.400.000	4.822.244	144.667	
1220	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1221	1A	VŨ THỊ PHƯƠNG THẢO	697.500.000	17.125.842	513.775	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1221	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1222	1A	LÊ THỊ NGUYỆT MINH	200.000.000	4.910.636	147.319	
1222	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1223	1A	VÕ THỊ THANH TỊNH	199.800.000	4.905.725	147.172	
1223	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1224	1A	TRẦN THỊ KIM OANH	192.000.000	4.714.210	141.426	
1224	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1225	1A	Nguyễn Thị Mỹ Hằng	470.000.000	11.539.994	346.200	
1225	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1226	1A	NGUYỄN VĂN SƠN	293.000.000	7.194.081	215.822	
1226	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1227	1A	TRẦN QUANG MỸ	302.300.000	7.422.426	222.673	
1227	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1228	1A	VŨ THỊ LÝ	538.000.000	13.209.610	396.288	
1228	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1229	1A	NGUYỄN THANH DUYÊN	257.000.000	6.310.167	189.305	
1229	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1230	1A	BÙI THỊ HẠNH	191.200.000	4.694.568	140.837	
1230	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1231	1A	TRẦN THỊ PHƯƠNG THẢO	1.500.000.000	36.829.769	1.104.893	
1231	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1232	1A	QUAN HÀ TƯ	496.000.000	12.178.377	365.351	
1232	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1233	1A	NGUYỄN THỊ LAN	191.200.000	4.694.568	140.837	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1233	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1234	1A	TRẦN NGUYỆT THU	248.400.000	6.099.010	182.970	
1234	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1235	1A	LÊ MINH NHỰT	607.900.000	14.925.878	447.776	
1235	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1236	1A	ĐÀO THỊ KIM HẰNG	291.200.000	7.149.886	214.497	
1236	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1237	1A	HỒ VĂN HẢI	194.100.000	4.765.772	142.973	
1237	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1238	1A	TRẦN THANH THẠO	2.935.800.000	72.083.223	2.162.496	
1238	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1239	1A	HỒ THỊ THÀ	1.245.500.000	30.580.984	917.430	
1239	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1240	1A	BÙI PHƯỚC THIỆN	386.600.000	9.492.259	284.768	
1240	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1241	1A	TRƯƠNG THÚY VÂN	223.000.000	5.475.359	164.261	
1241	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1242	1A	TÔ HOÀNG VIỆT LINH	198.800.000	4.881.172	146.435	
1242	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1243	1A	TRỊNH THỊ SƯƠNG THU	193.700.000	4.755.951	142.679	
1243	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1244	1A	LÊ THỊ YẾN PHƯỢNG	199.000.000	4.886.083	146.582	
1244	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1245	1A	LE DUNG VAN	242.500.000	5.954.146	178.624	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1245	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1246	1A	LẠI ĐÌNH ĐIỆP NGỌC	290.000.000	7.120.422	213.613	
1246	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1247	1A	NGUYỄN VĂN PHỤNG	464.500.000	11.404.952	342.149	
1247	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1248	1A	TRƯƠNG NGUYỄN THỤY ĐĂNG DUYÊN	400.000.000	9.821.272	294.638	
1248	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1249	1A	PHẠM THỊ TUYẾT	193.300.000	4.746.130	142.384	
1249	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1250	1A	NGUYỄN MINH HẰNG	210.000.000	5.156.168	154.685	
1250	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1251	1A	LÊ THỊ THU MINH	483.000.000	11.859.185	355.776	
1251	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1252	1A	PHAN DƯỠNG	386.300.000	9.484.893	284.547	
1252	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1253	1A	NGUYỄN THỊ ĐOÀN	480.000.000	11.785.526	353.566	
1253	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1254	1A	NGUYỄN THỊ BÍCH HÒA	252.300.000	6.194.767	185.843	
1254	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1255	1A	PHẠM THỊ THU THỦY	193.100.000	4.741.219	142.237	
1255	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1256	1A	NGUYỄN THỊ LIÊN HƯƠNG	240.900.000	5.914.861	177.446	
1256	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1257	1A	NGÔ THỊ PHƯƠNG ANH	245.000.000	6.015.529	180.466	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1257	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1258	1A	NGUYỄN VĂN LAI	496.600.000	12.193.109	365.793	
1258	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1259	1A	NGUYỄN THỊ NHƯ HÀ	864.500.000	21.226.223	636.787	
1259	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1260	1A	NGUYỄN THỊ THANH BÌNH	288.500.000	7.083.592	212.508	
1260	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1261	1A	VƯƠNG THỊ THÁI	2.000.700.000	49.123.545	1.473.706	
1261	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1262	1A	TRẦN THỊ HỒNG	490.200.000	12.035.968	361.079	
1262	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1263	1A	NGUYỄN THỊ MINH TÂM	1.172.700.000	28.793.513	863.805	
1263	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1264	1A	MAI VŨ ĐÌNH LONG	400.000.000	9.821.272	294.638	
1264	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1265	1A	NGUYỄN THỊ MAI LAN	389.200.000	9.556.097	286.683	
1265	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1266	1A	PHẠM QUỐC BÌNH	279.100.000	6.852.792	205.584	
1266	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1267	1A	NGUYỄN THỊ KHÁNH DƯ	689.900.000	16.939.238	508.177	
1267	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1268	1A	PHẠM BẢO MẠNH TƯỜNG	346.900.000	8.517.498	255.525	
1268	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1269	1A	NGUYỄN THỊ NHUNG	478.800.000	11.756.062	352.682	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1269	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1270	1A	PHẠM THỊ HƯỜNG	199.300.000	4.893.449	146.804	
1270	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1271	1A	HỒ PHẠM DIỆU LOAN	778.300.000	19.109.739	573.292	
1271	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1272	1A	CHU THỊ HẠNH	191.100.000	4.692.113	140.763	
1272	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1273	1A	LÊ THỊ THU HIỀN	287.000.000	7.046.762	211.403	
1273	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1274	1A	VŨ LIÊN HƯƠNG	429.600.000	10.548.046	316.441	
1274	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1275	1A	NGUYỄN THỊ THOẠI UYÊN	288.800.000	7.090.958	212.729	
1275	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1276	1A	CHU VAY LAURENT MINH	1.938.400.000	47.593.882	1.427.816	
1276	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1277	1A	NGUYỄN TUẤN LINH	1.498.700.000	36.797.849	1.103.935	
1277	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1278	1A	LÊ THỊ HẢI PHÚ	200.000.000	4.910.636	147.319	
1278	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1279	1A	LÊ THỊ THUẬN	238.000.000	5.843.657	175.310	
1279	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1280	1A	LÂM NGHIỆP HƯNG	490.000.000	12.031.058	360.932	
1280	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1281	1A	NGUYỄN THU HIỀN	286.800.000	7.041.852	211.256	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1281	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1282	1A	PHẠM THỊ HỘI	227.200.000	5.578.482	167.354	
1282	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1283	1A	NGUYỄN HIỆP CƯỜNG	390.000.000	9.575.740	287.272	
1283	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1284	1A	NGUYỄN THỊ VINH HUÊ	507.000.000	12.448.462	373.454	
1284	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1285	1A	PHẠM THỊ KIM OANH	303.700.000	7.456.800	223.704	
1285	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1286	1A	PHAN BẠCH TRÚC	1.291.200.000	31.703.065	951.092	
1286	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1287	1A	ĐỖ THỊ HỒNG MINH	378.500.000	9.293.378	278.801	
1287	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1288	1A	NGUYỄN THỊ QUẾ CHI	346.000.000	8.495.400	254.862	
1288	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1289	1A	NGUYỄN THỊ HUỆ	400.000.000	9.821.272	294.638	
1289	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1290	1A	TRƯƠNG THỊ NGỌC BÍCH	196.800.000	4.832.066	144.962	
1290	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1291	1A	TRẦN THÀNH NAM	798.100.000	19.595.892	587.877	
1291	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1292	1A	LÊ THANH TRÚC	495.000.000	12.153.824	364.615	
1292	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1293	1A	HỒNG ÁNH DƯƠNG	480.000.000	11.785.526	353.566	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1293	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1294	1A	NGUYỄN MAI PHƯƠNG	500.000.000	12.276.590	368.298	
1294	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1295	1A	HUỲNH VĂN QUỐC HƯNG	497.800.000	12.222.573	366.677	
1295	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1296	1A	Nguyễn Thị Thu Phương	190.800.000	4.684.747	140.542	
1296	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1297	1A	HOÀNG TRUNG HUYỀN	533.500.000	13.099.121	392.974	
1297	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1298	1A	TỪ MAI OANH	190.500.000	4.677.381		
1298	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1299	1A	PHẠM THỊ MỸ	238.000.000	5.843.657	175.310	
1299	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1300	1A	TRƯƠNG HÙNG CƯỜNG	476.000.000	11.687.313	350.619	
1300	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1301	1A	BÙI CÔNG LẬP	349.000.000	8.569.059	257.072	
1301	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1302	1A	TRẦN THỊ TÌM	190.200.000	4.670.015		
1302	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1303	1A	LÊ THỊ BÌNH	446.000.000	10.950.718	328.522	
1303	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1304	1A	NGUYỄN HẠNH TRÍ	190.500.000	4.677.381		
1304	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1305	1A	PHAN THỊ DIỆU LINH	337.800.000	8.294.064	248.822	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1305	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1306	1A	TRẦN THỊ THU HƯƠNG	319.800.000	7.852.107	235.563	
1306	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1307	1A	NGUYỄN THẢO NGUYÊN	3.341.300.000	82.039.537	2.461.186	
1307	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1308	1A	ĐỖ THỊ THU HẰNG	200.100.000	4.913.091	147.393	
1308	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1309	1A	PHẠM THỊ HUỆ	190.200.000	4.670.015		
1309	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1310	1A	NGUYỄN VĂN THIÊN	993.200.000	24.386.217	731.586	
1310	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1311	1A	TRẦN THỊ ANH THU	492.700.000	12.097.351	362.921	
1311	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1312	1A	TRẦN THỊ HÒA BÌNH	199.700.000	4.903.270	147.098	
1312	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1313	1A	DIỆP HUỆ PHÂN	956.000.000	23.472.839	704.185	
1313	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1314	1A	VÕ THỊ NGỌC DIỆP	250.000.000	6.138.295	184.149	
1314	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1315	1A	NGÔ THỊ NHƯ	294.000.000	7.218.635	216.559	
1315	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1316	1A	TRẦN THỊ ÂN	400.000.000	9.821.272	294.638	
1316	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1317	1A	BÙI THỊ MAI NGÂN	300.000.000	7.365.954	220.978	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1317	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1318	1A	NGUYỄN THỊ LỆ LIỄU	650.200.000	15.964.477	478.934	
1318	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1319	1A	VÕ THỊ HÀ	193.900.000	4.760.861	142.826	
1319	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1320	1A	LÊ THỊ HUYỀN TRANG	205.900.000	5.055.500	151.665	
1320	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1321	1A	NGUYỄN THỊ NỤ	248.600.000	6.103.920	183.118	
1321	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1322	1A	LƯU PHẠM BẢO TÂM	199.600.000	4.900.815	147.024	
1322	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1323	1A	LÊ THỊ MINH NHỰT	1.053.200.000	25.859.408	775.783	
1323	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1324	1A	TRẦN THỊ MỸ	4.235.400.000	103.992.534	3.119.776	
1324	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1325	1A	LÊ KIM ANH	654.500.000	16.070.056	482.102	
1325	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1326	1A	NGUYỄN THỊ ANH NGÀ	194.200.000	4.768.227	143.047	
1326	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1327	1A	LÊ KHÁNH VÂN	200.000.000	4.910.636	147.319	
1327	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1328	1A	PHẠM HỒNG THẮNG	248.900.000	6.111.286	183.339	
1328	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1329	1A	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	223.200.000	5.480.270	164.408	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1329	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1330	1A	MAI THANH HƯƠNG	298.500.000	7.329.124	219.874	
1330	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1331	1A	ĐINH PHƯƠNG KHANH	210.700.000	5.173.355	155.201	
1331	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1332	1A	PHẠM THỊ ĐÀO	292.200.000	7.174.439	215.233	
1332	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1333	1A	HOÀNG THỊ BÍCH VÂN	298.000.000	7.316.847	219.506	
1333	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1334	1A	NGUYỄN THỊ ÁNH THU	497.000.000	12.202.930	366.088	
1334	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1335	1A	LỤC QUỐC KHIỂN	2.990.000.000	73.414.005	2.202.420	
1335	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1336	1A	VŨ THỊ BÌNH	515.000.000	12.644.887	379.347	
1336	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1337	1A	KHUU NGUYỆT CUNG	1.100.000.000	27.008.497	810.255	
1337	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1338	1A	NGUYỄN THỊ ÁNH	288.900.000	7.093.413	212.802	
1338	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1339	1A	ĐỖ THỊ HOA	393.900.000	9.671.497	290.145	
1339	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1340	1A	PHẠM ĐĂNG ĐÔ	196.000.000	4.812.423	144.373	
1340	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1341	1A	DƯƠNG THỊ MINH HƯƠNG	516.500.000	12.681.717	380.452	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1341	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1342	1A	NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH	194.300.000	4.770.683	143.120	
1342	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1343	1A	NGÔ BÍCH HẠNH	198.600.000	4.876.261	146.288	
1343	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1344	1A	ĐOÀN THỊ HÀ	998.800.000	24.523.715	735.712	
1344	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1345	1A	LÊ BÁ KHOAN DUNG	319.900.000	7.854.562	235.637	
1345	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1346	1A	NGUYỄN THỊ NGỌC PHƯỢNG	198.500.000	4.873.806	146.214	
1346	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1347	1A	LÊ THỊ HẰNG	475.600.000	11.677.492	350.325	
1347	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1348	1A	VÕ THỊ MỸ LINH	198.200.000	4.866.440	145.993	
1348	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1349	1A	ĐOÀN THỊ KIM ANH	384.200.000	9.433.331	283.000	
1349	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1350	1A	NGUYỄN THỊ THU	200.000.000	4.910.636	147.319	
1350	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1351	1A	VŨ BÁ BẢO	594.600.000	14.599.320	437.980	
1351	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1352	1A	NGUYỄN VĂN NĂM	354.900.000	8.713.923	261.418	
1352	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1353	1A	NGUYỄN ÁNH NGUYỆT	193.900.000	4.760.861	142.826	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1353	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1354	1A	LINH THỊ HOA	239.600.000	5.882.942	176.488	
1354	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1355	1A	LÊ THỊ THANH CẨM	194.400.000	4.773.138	143.194	
1355	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1356	1A	NGUYỄN THỊ THANH TÚ	398.000.000	9.772.165	293.165	
1356	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1357	1A	TRẦN THỊ ANH MINH	246.800.000	6.059.725	181.792	
1357	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1358	1A	VŨ VIỆT HÙNG	575.700.000	14.135.265	424.058	
1358	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1359	1A	VÕ THỊ KIỀU NGÂN	291.400.000	7.154.796	214.644	
1359	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1360	1A	NGHIÊM THỊ XUÂN	197.700.000	4.854.163	145.625	
1360	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1361	1A	TRẦN HỮU TÂM	500.100.000	12.279.045	368.372	
1361	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1362	1A	LÊ THỊ PHI YẾN	473.400.000	11.623.475	348.704	
1362	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1363	1A	NGUYỄN THỊ HIỀN	399.600.000	9.811.450	294.343	
1363	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1364	1A	NGUYỄN THỊ QUỲNH HOA	300.000.000	7.365.954	220.979	
1364	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1365	1A	PHẠM THỊ ANH THU	491.900.000	12.077.709	362.331	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1365	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1366	1A	TRƯƠNG MINH CƯỜNG	1.264.500.000	31.047.495	931.425	
1366	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1367	1A	NGUYỄN THỊ HỒNG	486.400.000	11.942.666	358.280	
1367	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1368	1A	NGUYỄN THỊ HẠNH	196.300.000	4.819.789	144.594	
1368	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1369	1A	NGUYỄN QUÝ SƠN	810.000.000	19.888.075	596.642	
1369	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1370	1A	PHAN THỊ ÁNH HỒNG	191.200.000	4.694.568	140.837	
1370	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1371	1A	LÊ VĂN TÍNH	200.000.000	4.910.636	147.319	
1371	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1372	1A	NGUYỄN THỊ MINH PHƯƠNG	498.000.000	12.227.483	366.825	
1372	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1373	1A	NGUYỄN THỊ ANH	350.000.000	8.593.613	257.808	
1373	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1374	1A	LÃ TIỀN BÌNH MINH	955.600.000	23.463.018	703.891	
1374	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1375	1A	BÙI THỊ TUYẾT	645.200.000	15.841.711	475.251	
1375	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1376	1A	NGUYỄN THỊ MAI	288.100.000	7.073.771	212.213	
1376	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1377	1A	HOÀNG VĂN THỌ	327.800.000	8.048.532	241.456	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1377	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1378	1A	VÕ NGÔ NHƯ QUỲNH	696.600.000	17.103.745	513.112	
1378	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1379	1A	HỨA KIM THANH	490.100.000	12.033.513	361.005	
1379	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1380	1A	BÙI THỊ TUYẾT	491.800.000	12.075.253	362.258	
1380	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1381	1A	CAO TIỀN MAI	1.000.000.000	24.553.179	736.595	
1381	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1382	1A	PHẠM THỊ QUẾ	199.600.000	4.900.815	147.025	
1382	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1383	1A	NGUYỄN VĂN THỂ	194.500.000	4.775.593	143.268	
1383	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1384	1A	PHAN THỊ HOA	394.000.000	9.673.953	290.219	
1384	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1385	1A	NGUYỄN VĂN HÙNG	1.736.300.000	42.631.685	1.278.950	
1385	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1386	1A	NGÔ VĂN PHÚC	191.100.000	4.692.113	140.763	
1386	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1387	1A	TRẦN THỊ THẢO	492.000.000	12.080.164	362.405	
1387	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1388	1A	NGUYỄN LÂN	477.700.000	11.729.054	351.872	
1388	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1389	1A	NGUYỄN XUÂN QUÝ	295.000.000	7.243.188	217.296	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1389	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1390	1A	TRẦN THỊ THANH LOAN	196.600.000	4.827.155	144.815	
1390	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1391	1A	TRẦN THỊ PHƯƠNG KHANH	365.100.000	8.964.366	268.931	
1391	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1392	1A	TRẦN THỊ THU THẢO	478.800.000	11.756.062	352.682	
1392	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1393	1A	ĐỖ VIỆT TOÀN	200.000.000	4.910.636	147.319	
1393	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1394	1A	ĐÀO NGỌC PHƯƠNG THẢO	261.500.000	6.420.656	192.620	
1394	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1395	1A	TIÊU TẤN THẠNH	200.000.000	4.910.636	147.319	
1395	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1396	1A	TRẦN HUY MẬU	191.500.000	4.701.934	141.058	
1396	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1397	1A	PHAN LÊ THÚY HỒNG	1.290.700.000	31.690.788	950.724	
1397	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1398	1A	CAO THỦY BÌNH	520.000.000	12.767.653	383.030	
1398	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1399	1A	HÀ THỊ BÍCH NGỌC	955.400.000	23.458.107	703.743	
1399	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1400	1A	VŨ NHẬT TRƯỜNG	993.100.000	24.383.762	731.513	
1400	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1401	1A	ĐOÀN PHƯƠNG NGÀ	200.700.000	4.927.823	147.835	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1401	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1402	1A	TRƯƠNG THỊ THANH XUÂN	1.000.000.000	24.553.179	736.595	
1402	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1403	1A	PHAN THỊ THANH PHƯƠNG	388.500.000	9.538.910	286.167	
1403	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1404	1A	ĐỖ TRIỆU QUANG	763.400.000	18.743.897	562.317	
1404	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1405	1A	PHẠM HẠNH DUNG	468.100.000	11.493.343	344.800	
1405	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1406	1A	LÊ THỊ VÂN KHANH	495.000.000	12.153.824	364.615	
1406	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1407	1A	HOÀNG VĂN TRUNG	500.000.000	12.276.590	368.298	
1407	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1408	1A	PHẠM THỊ NỖ	196.000.000	4.812.423	144.373	
1408	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1409	1A	NGUYỄN THỊ THANH HẢI	212.000.000	5.205.274	156.158	
1409	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1410	1A	NGUYỄN THU PHƯƠNG	398.600.000	9.786.897	293.607	
1410	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1411	1A	HỒ THỊ CÚC	500.000.000	12.276.590	368.297	
1411	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1412	1A	LÊ THỊ KHÁNH NGỌC	1.500.300.000	36.837.134	1.105.114	
1412	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1413	1A	NGUYỄN THỊ HỒNG	498.200.000	12.232.394	366.972	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1413	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1414	1A	BÙI THỊ HÀN LY	1.476.000.000	36.240.492	1.087.215	
1414	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1415	1A	PHẠM THỊ TÌNH	200.000.000	4.910.636	147.319	
1415	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1416	1A	PHẠM TUYẾT THU	504.500.000	12.387.079	371.612	
1416	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1417	1A	ĐÌNH THU THẢO	485.700.000	11.925.479	357.764	
1417	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1418	1A	TRƯƠNG THỊ THIẾT	198.700.000	4.878.717	146.362	
1418	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1419	1A	TRẦN THỊ KIM ANH	399.400.000	9.806.540	294.196	
1419	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1420	1A	NGUYỄN THỊ LUYỀN	678.900.000	16.669.153	500.075	
1420	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1421	1A	PHẠM THỊ DIỆP	388.800.000	9.546.276	286.388	
1421	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1422	1A	NGÔ THỊ BÍCH HƯỜNG	195.000.000	4.787.870	143.636	
1422	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1423	1A	CAO VĂN QUANG	191.900.000	4.711.755	141.353	
1423	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1424	1A	TRƯƠNG HOÀNG YẾN	1.451.300.000	35.634.029	1.069.021	
1424	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1425	1A	TRẦN HỒNG HÀ	243.000.000	5.966.423	178.993	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1425	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1426	1A	TRẦN THỊ HỒNG	786.900.000	19.320.897	579.627	
1426	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1427	1A	TRẦN MINH	1.000.000.000	24.553.179	736.596	
1427	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1428	1A	TRẦN THỊ VÂN KHÁNH	1.369.900.000	33.635.400	1.009.062	
1428	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1429	1A	TRÀ THỊ HỒNG	498.300.000	12.234.849	367.046	
1429	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1430	1A	LÊ THỊ THƠM	963.600.000	23.659.443	709.783	
1430	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1431	1A	TRẦN LÊ QUÝ TÂM	213.200.000	5.234.738	157.042	
1431	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1432	1A	NGUYỄN THỊ LAN	194.000.000	4.763.317	142.900	
1432	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1433	1A	NGUYỄN THỊ XUÂN GIAO	700.100.000	17.189.681	515.690	
1433	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1434	1A	HOÀNG THỊ VÂN	223.700.000	5.492.546	164.776	
1434	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1435	1A	NGÔ THỊ KIM MỸ	616.800.000	15.144.401	454.332	
1435	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1436	1A	NGUYỄN THỊ HỒNG	191.000.000	4.689.657	140.690	
1436	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1437	1A	VƯƠNG THỊ KIM LIÊNG	1.065.900.000	26.171.234	785.137	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1437	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1438	1A	NGUYỄN THỊ TÀI THỊNH	200.000.000	4.910.636	147.319	
1438	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1439	1A	LÊ ANH SƠN	477.800.000	11.731.509	351.945	
1439	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1440	1A	NGUYỄN THỊ CHẮC	241.100.000	5.919.771	177.593	
1440	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1441	1A	VŨ THỊ HÒA	192.700.000	4.731.398	141.942	
1441	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1442	1A	LÊ ANH SINH	191.500.000	4.701.934	141.058	
1442	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1443	1A	NGUYỄN THANH MỸ	199.400.000	4.895.904	146.877	
1443	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1444	1A	HOÀNG THỊ VÂN	595.000.000	14.609.142	438.274	
1444	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1445	1A	NGUYỄN THỊ HÒA	944.500.000	23.190.478	695.715	
1445	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1446	1A	NGUYỄN THỊ THOA	996.700.000	24.472.154	734.165	
1446	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1447	1A	NGUYỄN VĨNH HƯNG	291.200.000	7.149.886	214.497	
1447	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1448	1A	VÕ VĂN ĐIỀN	250.100.000	6.140.750	184.222	
1448	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1449	1A	ĐẶNG THỊ TUYẾT	288.300.000	7.078.682	212.360	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1449	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1450	1A	NGUYỄN THỊ MAI KHANH	500.000.000	12.276.590	368.298	
1450	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1451	1A	HOÀNG NGỌC THIỀU OANH	670.600.000	16.465.362	493.961	
1451	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1452	1A	VŨ THANH THÁI	700.000.000	17.187.225	515.617	
1452	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1453	1A	PHẠM THỊ HỒNG CHUYỀN	530.000.000	13.013.185	390.395	
1453	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1454	1A	NGÔ ĐỨC THẮNG	958.000.000	23.521.946	705.658	
1454	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1455	1A	NGUYỄN TRÌNH TRÍ	1.497.000.000	36.756.109	1.102.683	
1455	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1456	1A	LÊ MINH TRANG	998.000.000	24.504.073	735.122	
1456	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1457	1A	VŨ TUẤN TÚ	958.200.000	23.526.856	705.806	
1457	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1458	1A	ĐỖ THỊ HÀ	1.042.400.000	25.594.234	767.827	
1458	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1459	1A	NGUYỄN THỊ HỒNG	1.438.300.000	35.314.837	1.059.445	
1459	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1460	1A	LÊ THỊ THU NGÂM	479.500.000	11.773.249	353.197	
1460	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1461	1A	NGUYỄN ĐÌNH CHIẾN	597.000.000	14.658.248	439.747	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1461	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1462	1A	TRẦN THỊ ÁNH NGUYỆT	385.000.000	9.452.974	283.589	
1462	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1463	1A	TRẦN CHUÔNG	478.900.000	11.758.517	352.756	
1463	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1464	1A	HÀ HỒNG LÂM	1.180.000.000	28.972.751	869.183	
1464	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1465	1A	VÕ VĂN KIÊM TOÀN	191.200.000	4.694.568	140.837	
1465	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1466	1A	PHẠM HỒNG MINH	670.300.000	16.457.996	493.740	
1466	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1467	1A	NGUYỄN MAI HƯƠNG	422.200.000	10.366.352	310.991	
1467	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1468	1A	NGUYỄN VĂN MẶN	508.900.000	12.495.113	374.854	
1468	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1469	1A	PHẠM THỊ CÚC	540.800.000	13.278.359	398.351	
1469	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1470	1A	LÊ THỊ NGUYỆT MINH	193.000.000	4.738.764	142.163	
1470	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1471	1A	PHẠM THỊ QUYÊN	199.200.000	4.890.993	146.730	
1471	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1472	1A	VÕ THỊ THANH VÂN	478.600.000	11.751.151	352.535	
1472	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1473	1A	LÊ MINH HIỀN	1.020.500.000	25.056.519	751.696	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1473	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1474	1A	HOÀNG THỊ KIM KHÁNH	699.000.000	17.162.672	514.880	
1474	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1475	1A	VŨ THỊ MAI THANH	412.500.000	10.128.186	303.845	
1475	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1476	1A	TRẦN HỮU PHÚC	517.000.000	12.693.994	380.820	
1476	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1477	1A	TRỊNH THỊ KIM THANH	199.000.000	4.886.083	146.583	
1477	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1478	1A	NGUYỄN THỊ MINH HUYỀN	200.200.000	4.915.546	147.466	
1478	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1479	1A	TRẦN THỊ MỸ TRINH	389.100.000	9.553.642	286.609	
1479	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1480	1A	ĐẶNG ÁNH THU	575.000.000	14.118.078	423.542	
1480	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1481	1A	HỒ THỊ PHƯƠNG THIÊN	1.176.000.000	28.874.539	866.236	
1481	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1482	1A	NGUYỄN HẢI VÂN	955.400.000	23.458.107	703.743	
1482	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1483	1A	PHẠM THỊ HƯƠNG	615.600.000	15.114.937	453.448	
1483	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1484	1A	KIỀU DIỆU LINH	750.000.000	18.414.884	552.447	
1484	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1485	1A	TRẦN NGỌC LAN	764.400.000	18.768.450	563.054	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1485	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1486	1A	ĐẶNG THỊ HIỀN	199.400.000	4.895.904	146.877	
1486	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1487	1A	HÀ THỊ LÀ	477.500.000	11.724.143	351.724	
1487	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1488	1A	NGUYỄN THỊ CÚC	500.000.000	12.276.590	368.297	
1488	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1489	1A	LÊ THỊ HỒNG LAN	572.800.000	14.064.061	421.922	
1489	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1490	1A	PHẠM THỊ MẶN	639.500.000	15.701.758	471.053	
1490	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1491	1A	HỒ TÍN KIM OANH	1.840.700.000	45.195.037	1.355.851	
1491	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1492	1A	TRỊNH VĂN PHƯƠNG	190.900.000	4.687.202	140.616	
1492	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1493	1A	LÊ VÂN ANH	781.300.000	19.183.399	575.502	
1493	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1494	1A	PHAN THỊ MƯỜI	267.100.000	6.558.154	196.745	
1494	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1495	1A	NGUYỄN MINH HIỀN	190.800.000	4.684.747	140.542	
1495	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1496	1A	NGUYỄN NGỌC MINH GIANG	209.900.000	5.153.712	154.611	
1496	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1497	1A	PHẠM THỊ THUẦN	238.500.000	5.855.933	175.678	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1497	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1498	1A	CÙ THỊ THIÊN	578.100.000	14.194.193	425.826	
1498	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1499	1A	NGUYỄN THỊ KIM CHI	1.485.300.000	36.468.837	1.094.065	
1499	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1500	1A	ĐOÀN THỊ HẰNG	290.000.000	7.120.422	213.613	
1500	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1501	1A	HUỲNH THÁI HỒNG PHÚC	190.700.000	4.682.291	140.469	
1501	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1502	1A	TRẦN THỊ THÚY NGÀ	470.200.000	11.544.905	346.347	
1502	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1503	1A	TRẦN THỊ QUYẾT	200.100.000	4.913.091	147.393	
1503	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1504	1A	NGUYỄN THỊ ĐÀO	200.100.000	4.913.091	147.393	
1504	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1505	1A	NGUYỄN VĂN QUYẾT	500.100.000	12.279.045	368.371	
1505	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1506	1A	TRẦN THỊ HẬU	850.000.000	20.870.202	626.106	
1506	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1507	1A	BÙI THỊ HUỆ	370.700.000	9.101.863	273.056	
1507	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1508	1A	NGUYỄN XUÂN QUANG	279.900.000	6.872.435	206.173	
1508	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1509	1A	NGUYỄN THỊ HIỀN	404.300.000	9.926.850	297.806	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1509	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1510	1A	ĐỖ THỊ MINH HƯƠNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
1510	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1511	1A	NGUYỄN XUÂN ĐẠT	1.000.000.000	24.553.179	736.595	
1511	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1512	1A	TRẦN THỊ THANH THÚY	993.000.000	24.381.307	731.439	
1512	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1513	1A	MAI LÊ THÀNH	325.800.000	7.999.426	239.983	
1513	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1514	1A	NGUYỄN HUYỀN TRẦN	699.700.000	17.179.859	515.396	
1514	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1515	1A	BÙI THỊ HOA	499.400.000	12.261.858	367.856	
1515	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1516	1A	NGUYỄN VĂN HÙNG	1.298.200.000	31.874.937	956.248	
1516	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1517	1A	CHU BÍCH ĐÀO	199.800.000	4.905.725	147.172	
1517	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1518	1A	NGUYỄN TRÍ MAI	297.300.000	7.299.660	218.990	
1518	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1519	1A	NGUYỄN THỊ THANH VÂN	1.180.600.000	28.987.483	869.625	
1519	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1520	1A	NGUYỄN THỊ THU VÂN	199.800.000	4.905.725	147.172	
1520	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1521	1A	TRẦN CHÍ DŨNG	299.700.000	7.358.588	220.758	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1521	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1522	1A	CHU THỊ HÀ	599.500.000	14.719.631	441.589	
1522	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1523	1A	HOÀNG THỊ THANH THỦY	598.800.000	14.702.444	441.073	
1523	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1524	1A	ĐẶNG THỊ KIỀU OANH	1.597.600.000	39.226.159	1.176.785	
1524	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1525	1A	NGUYỄN THỊ THÙY GIANG	244.700.000	6.008.163	180.245	
1525	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1526	1A	NGUYỄN THỊ THU HUYỀN	298.000.000	7.316.847	219.505	
1526	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1527	1A	DOÃN THỊ SIM	998.500.000	24.516.349	735.490	
1527	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1528	1A	NGUYỄN VĂN QUỲNH	975.300.000	23.946.716	718.401	
1528	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1529	1A	PHAN THỊ HỒNG	196.400.000	4.822.244	144.667	
1529	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1530	1A	VŨ THỊ THỦY TIÊN	409.600.000	10.056.982	301.709	
1530	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1531	1A	PHẠM THỊ SƯƠNG	1.300.000.000	31.919.133	957.574	
1531	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1532	1A	LÊ KHẮC MINH TUỆ	199.600.000	4.900.815	147.024	
1532	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1533	1A	PHẠM THỊ MAI NINH	286.700.000	7.039.396	211.182	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1533	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1534	1A	TRẦN HUY DƯỠNG	195.600.000	4.802.602	144.078	
1534	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1535	1A	LÊ NGUYỄN NGỌC CHÂU	204.500.000	5.021.125	150.634	
1535	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1536	1A	NGUYỄN THANH HIỀN	399.100.000	9.799.174	293.975	
1536	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1537	1A	NGUYỄN THU NGA	389.000.000	9.551.187	286.536	
1537	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1538	1A	NGUYỄN THỊ NHUNG	237.500.000	5.831.380	174.941	
1538	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1539	1A	LÊ VĂN HẬU	310.000.000	7.611.485	228.345	
1539	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1540	1A	NGUYỄN THỊ THANH PHƯƠNG	195.000.000	4.787.870	143.636	
1540	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1541	1A	LÊ HOÀNG VÂN	398.900.000	9.794.263	293.828	
1541	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1542	1A	TRẦN THỊ HIỀN LƯƠNG	347.000.000	8.519.953	255.599	
1542	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1543	1A	NGUYỄN THANH HẢI	200.200.000	4.915.546	147.466	
1543	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1544	1A	NGUYỄN THỊ HOA	200.000.000	4.910.636	147.319	
1544	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1545	1A	NGUYỄN THỊ NGỌC	299.000.000	7.341.401	220.242	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1545	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1546	1A	BÀNH NGỌC HẠNH	338.900.000	8.321.072	249.632	
1546	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1547	1A	NGUYỄN THỊ THÀNH	697.700.000	17.130.753	513.923	
1547	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1548	1A	LÊ THỊ HỒNG HẠNH	200.000.000	4.910.636	147.319	
1548	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1549	1A	HỒ THỊ NGỌC THỐNG	1.372.100.000	33.689.417	1.010.683	
1549	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1550	1A	TRẦN THỊ MƯỜI	199.400.000	4.895.904	146.877	
1550	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1551	1A	MAI DOAN	298.900.000	7.338.945	220.168	
1551	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1552	1A	LÊ THỊ HỒNG HẠNH	220.200.000	5.406.610	162.198	
1552	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1553	1A	NGUYỄN BÁ CHÂU	197.000.000	4.836.976	145.109	
1553	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1554	1A	BÙI HỒNG HẠNH	265.000.000	6.506.592	195.198	
1554	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1555	1A	ĐÀO THỊ DUNG	398.400.000	9.781.987	293.460	
1555	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1556	1A	LƯƠNG THỊ TÂM	1.120.300.000	27.506.926	825.208	
1556	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1557	1A	PHẠM THỊ HẰNG	992.500.000	24.369.030	731.071	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1557	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1558	1A	TRẦN KIM LOAN	494.500.000	12.141.547	364.246	
1558	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1559	1A	NGUYỄN THỊ NHÀN	826.300.000	20.288.292	608.649	
1559	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1560	1A	NGUYỄN THỊ ĐÔNG	398.100.000	9.774.621	293.238	
1560	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1561	1A	TRẦN QUANG PHÚ	250.000.000	6.138.295	184.149	
1561	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1562	1A	HỨA THỊ TRIỀU	996.300.000	24.462.332	733.870	
1562	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1563	1A	TRẦN THỊ MINH HÀ	298.500.000	7.329.124	219.874	
1563	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1564	1A	TRỊNH THỊ THU TRANG	600.000.000	14.731.907	441.957	
1564	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1565	1A	NGUYỄN THỊ TOÁN	398.000.000	9.772.165	293.165	
1565	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1566	1A	BÙI ĐỨC THẮNG	343.000.000	8.421.740	252.652	
1566	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1567	1A	NGUYỄN THỊ NGA	309.000.000	7.586.932	227.608	
1567	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1568	1A	NGÔ THỊ THU HƯƠNG	1.193.400.000	29.301.764	879.053	
1568	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1569	1A	NGUYỄN THỊ NGỌC LAN	298.500.000	7.329.124	219.874	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1569	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1570	1A	NGUYỄN THỊ THU HẢI	425.000.000	10.435.101	313.053	
1570	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1571	1A	PHẠM THỊ MÂY	497.200.000	12.207.841	366.235	
1571	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1572	1A	LÊ THỰC ANH	203.000.000	4.984.295	149.529	
1572	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1573	1A	NGUYỄN THỊ THANH THANH	298.300.000	7.324.213	219.726	
1573	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1574	1A	NGUYỄN THỊ LIÊN	907.400.000	22.279.555	668.387	
1574	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1575	1A	NGUYỄN THỊ HỒNG	1.184.100.000	29.073.419	872.203	
1575	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1576	1A	PHẠM THỊ HÒA	1.243.700.000	30.536.789	916.104	
1576	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1577	1A	HUỲNH THỊ HỒNG	198.900.000	4.883.627	146.509	
1577	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1578	1A	NGUYỄN ĐÌNH LỢI	2.087.200.000	51.247.395	1.537.422	
1578	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1579	1A	NGUYỄN KIỀU PHƯỢNG	397.600.000	9.762.344	292.870	
1579	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1580	1A	NGUYỄN HỒNG LOAN	993.300.000	24.388.673	731.660	
1580	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1581	1A	NGUYỄN QUANG TRƯỜNG	1.291.800.000	31.717.797	951.534	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1581	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1582	1A	PHAN THỊ QUỲNH CHI	198.800.000	4.881.172	146.435	
1582	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1583	1A	NGUYỄN MINH HẰNG	298.200.000	7.321.758	219.653	
1583	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1584	1A	NGUYỄN THỊ THU	196.800.000	4.832.066	144.962	
1584	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1585	1A	ĐINH THỊ KIM THOA	230.000.000	5.647.231	169.417	
1585	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1586	1A	ĐỖ VĂN PHÚ	496.600.000	12.193.109	365.793	
1586	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1587	1A	VŨ THẾ KỶ	1.452.000.000	35.651.216	1.069.536	
1587	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1588	1A	DIỆP THẾ NGỌC	317.800.000	7.803.000	234.090	
1588	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1589	1A	NGUYỄN THỊ THUẬN	1.241.400.000	30.480.316	914.409	
1589	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1590	1A	NGUYỄN THỊ BÍCH NGÀ	300.000.000	7.365.954	220.979	
1590	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1591	1A	VŨ THỊ KIM ĐỊNH	667.200.000	16.381.881	491.456	
1591	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1592	1A	VŨ THỊ SÁU	794.300.000	19.502.590	585.078	
1592	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1593	1A	HOÀNG THANH THẢO	417.000.000	10.238.676	307.160	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1593	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1594	1A	BÙI XUÂN HẢI	297.900.000	7.314.392	219.432	
1594	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1595	1A	NGUYỄN THỊ BÉ	317.800.000	7.803.000	234.090	
1595	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1596	1A	ĐỖ THỊ THU THỦY	397.200.000	9.752.523	292.576	
1596	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1597	1A	NGUYỄN THẾ TÚ	199.300.000	4.893.449	146.803	
1597	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1598	1A	TRỊNH XUÂN HÀ	794.300.000	19.502.590	585.078	
1598	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1599	1A	VŨ THỊ CẨM HƯƠNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
1599	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1600	1A	TÔN NỮ DƯƠNG CHÂU	218.500.000	5.364.870	160.946	
1600	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1601	1A	LƯU QUANG LONG	191.500.000	4.701.934	141.058	
1601	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1602	1A	TRẦN THỊ LƯƠNG	1.190.500.000	29.230.560	876.917	
1602	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1603	1A	DƯƠNG THỊ THÚY NGÀ	1.079.100.000	26.495.335	794.860	
1603	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1604	1A	TRẦN THỊ THOA	198.000.000	4.861.529	145.846	
1604	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1605	1A	PHẠM THỊ THỦY	536.000.000	13.160.504	394.815	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1605	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1606	1A	LÊ THỊ ĐỆP	247.700.000	6.081.822	182.455	
1606	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1607	1A	VÕ THỊ DIỄM TRANG	972.800.000	23.885.333	716.560	
1607	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1608	1A	HOÀNG THỊ HẢI	200.000.000	4.910.636	147.319	
1608	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1609	1A	NGUYỄN ĐỨC HIỆU	286.900.000	7.044.307	211.329	
1609	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1610	1A	HỒ THANH NHÀN	1.952.700.000	47.944.993	1.438.350	
1610	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1611	1A	ĐOÀN THỊ THANH HƯƠNG	519.100.000	12.745.555	382.367	
1611	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1612	1A	ĐỖ QUỐC THOÀN	641.900.000	15.760.686	472.821	
1612	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1613	1A	NGUYỄN THỊ HOA	530.000.000	13.013.185	390.396	
1613	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1614	1A	TRẦN KIM HÙNG	781.400.000	19.185.854	575.576	
1614	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1615	1A	PHAN CHÂU TUẤN	450.000.000	11.048.931	331.468	
1615	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1616	1A	TRẦN THỊ LĨNH	195.600.000	4.802.602	144.078	
1616	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1617	1A	NGUYỄN THỊ THÚY	293.300.000	7.201.447	216.043	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1617	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1618	1A	NGUYỄN THỊ HẢI	400.100.000	9.823.727	294.712	
1618	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1619	1A	NGUYỄN THỊ KIM THOA	669.400.000	16.435.898	493.077	
1619	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1620	1A	NGUYỄN THỊ NGỌC LAN	546.700.000	13.423.223	402.696	
1620	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1621	1A	HOÀNG THỊ TUYẾT	543.300.000	13.339.742	400.192	
1621	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1622	1A	PHẠM ANH TIẾN	335.400.000	8.235.136	247.054	
1622	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1623	1A	NGUYỄN THỊ LIỄU	420.000.000	10.312.335	309.370	
1623	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1624	1A	ĐÀO THANH HẢI	797.300.000	19.576.250	587.288	
1624	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1625	1A	NGUYỄN TỔ NGA	200.000.000	4.910.636	147.319	
1625	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1626	1A	HOÀNG THỊ THU	1.197.900.000	29.412.253	882.368	
1626	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1627	1A	VŨ THỊ GIANG	289.700.000	7.113.056	213.392	
1627	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1628	1A	NGUYỄN THỊ BẮC	493.900.000	12.126.815	363.804	
1628	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1629	1A	QUÁCH THỊ NĂM	1.007.100.000	24.727.507	741.825	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1629	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1630	1A	LÊ THỊ NHƯ	293.400.000	7.203.903	216.117	
1630	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1631	1A	TỔNG THỊ CHẤN	247.700.000	6.081.822	182.455	
1631	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1632	1A	LÝ THỊ HUY HOÀNG	648.000.000	15.910.460	477.314	
1632	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1633	1A	LÊ HỮU DIÊN	582.200.000	14.294.861	428.846	
1633	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1634	1A	DƯƠNG THỊ HÀNG GIANG	199.400.000	4.895.904	146.877	
1634	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1635	1A	NGÔ THỊ MAI ANH	1.160.000.000	28.481.688	854.451	
1635	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1636	1A	NGUYỄN THÚY HẰNG	579.800.000	14.235.933	427.078	
1636	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1637	1A	LÃ THỊ THU HÒA	195.300.000	4.795.236	143.857	
1637	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1638	1A	VŨ ĐÌNH RẬU	487.400.000	11.967.219	359.016	
1638	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1639	1A	ĐẶNG MINH PHƯƠNG	487.800.000	11.977.041	359.311	
1639	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1640	1A	NGUYỄN TRẦN HOÀN	193.700.000	4.755.951	142.679	
1640	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1641	1A	BÙI THU HƯƠNG	1.246.600.000	30.607.993	918.240	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1641	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1642	1A	LƯU THỊ HIỀN	300.000.000	7.365.954	220.979	
1642	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1643	1A	ĐÀM THỊ MÙI	487.400.000	11.967.219	359.017	
1643	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1644	1A	NGUYỄN MẠNH HOÀNG	195.000.000	4.787.870	143.636	
1644	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1645	1A	PHAN THỊ THOẠI	198.700.000	4.878.717	146.361	
1645	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1646	1A	ĐỖ THỊ LỆ NHI	292.300.000	7.176.894	215.307	
1646	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1647	1A	NGUYỄN THỊ ÁNH	263.100.000	6.459.941	193.798	
1647	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1648	1A	NGUYỄN THỊ THANH NGA	477.600.000	11.726.598	351.798	
1648	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1649	1A	KIỀU BẢO TRẦN	391.800.000	9.619.936	288.598	
1649	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1650	1A	NGUYỄN THỊ HẠNH	200.000.000	4.910.636	147.319	
1650	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1651	1A	LÊ THỊ ANH ĐÀO	1.636.000.000	40.169.001	1.205.070	
1651	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1652	1A	HOÀNG THỊ HƯỜNG	198.800.000	4.881.172	146.435	
1652	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1653	1A	NGUYỄN THỊ BÍCH LIÊN	500.400.000	12.286.411	368.592	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1653	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1654	1A	NGUYỄN THỊ NGỌC DUNG	243.300.000	5.973.788	179.214	
1654	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1655	1A	BÙI THỊ NGÀ	875.500.000	21.496.308	644.889	
1655	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1656	1A	PHAN THỊ HÂN	583.600.000	14.329.235	429.877	
1656	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1657	1A	HOÀNG HẢI YẾN	197.400.000	4.846.798	145.404	
1657	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1658	1A	VÕ TUYẾT VÂN	245.100.000	6.017.984	180.539	
1658	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1659	1A	ĐINH THỊ LIỄU	225.000.000	5.524.465	165.734	
1659	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1660	1A	LÊ THỊ QUYÊN	295.000.000	7.243.188	217.296	
1660	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1661	1A	ĐẶNG THỊ KIM AN	194.300.000	4.770.683	143.120	
1661	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1662	1A	NGUYỄN KIM THẢO	278.000.000	6.825.784	204.773	
1662	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1663	1A	LƯƠNG THỊ PHƯƠNG LIÊN	1.460.000.000	35.847.641	1.075.429	
1663	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1664	1A	DƯƠNG TRÂM ANH	590.900.000	14.508.473	435.254	
1664	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1665	1A	TRỊNH THU THỦY	252.800.000	6.207.044	186.211	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1665	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1666	1A	BẠCH THỊ KIM LIÊN	383.500.000	9.416.144	282.484	
1666	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1667	1A	PHAN THỊ THU LAN	387.600.000	9.516.812	285.504	
1667	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1668	1A	ĐÀO THỊ THANH HẢI	193.700.000	4.755.951	142.679	
1668	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1669	1A	PHẠM NGỌC THÙY TRANG	195.000.000	4.787.870	143.636	
1669	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1670	1A	ĐỖ THỊ HOÀI THU	352.900.000	8.664.817	259.944	
1670	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1671	1A	TRẦN THỊ HUỆ	292.000.000	7.169.528	215.086	
1671	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1672	1A	HỒ THỊ ÁNH ANH	1.000.000.000	24.553.179	736.595	
1672	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1673	1A	NGUYỄN THỊ BÁU	196.800.000	4.832.066	144.962	
1673	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1674	1A	HÀ THỊ THU HIỀN	792.800.000	19.465.760	583.973	
1674	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1675	1A	HUỲNH THU HƯƠNG	397.700.000	9.764.799	292.944	
1675	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1676	1A	NGUYỄN THỊ HÀ	247.200.000	6.069.546	182.086	
1676	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1677	1A	DƯƠNG THỊ HỒNG LIÊN	199.000.000	4.886.083	146.582	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1677	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1678	1A	TRẦN CẨM PHONG	200.000.000	4.910.636	147.319	
1678	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1679	1A	LÊ THỊ THÚY HẰNG	199.300.000	4.893.449	146.803	
1679	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1680	1A	VÕ THỊ TUYẾT NHUNG	334.400.000	8.210.583	246.317	
1680	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1681	1A	MAI THỊ TÚ	340.700.000	8.365.268	250.958	
1681	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1682	1A	TRƯƠNG THỊ LAN	198.700.000	4.878.717	146.362	
1682	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1683	1A	DƯƠNG THỊ THÚY	192.800.000	4.733.853	142.016	
1683	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1684	1A	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	251.000.000	6.162.848	184.885	
1684	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1685	1A	VÕ THỊ LAI	481.200.000	11.814.990	354.450	
1685	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1686	1A	NGUYỄN THÀNH NAM	1.191.800.000	29.262.479	877.875	
1686	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1687	1A	TẠ THỊ BĂNG CHÂU	495.000.000	12.153.824	364.615	
1687	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1688	1A	PHẠM THỊ MINH HUỆ	368.000.000	9.035.570	271.067	
1688	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1689	1A	HOÀNG THỊ THANH TÙNG	385.200.000	9.457.885	283.737	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1689	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1690	1A	NGUYỄN THỊ LIÊN	960.000.000	23.571.052	707.132	
1690	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1691	1A	NGUYỄN THỊ THU HẰNG	383.200.000	9.408.778	282.263	
1691	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1692	1A	TRẦN THUY TRANG	191.900.000	4.711.755	141.353	
1692	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1693	1A	NGUYỄN THỊ VÂN	298.100.000	7.319.303	219.579	
1693	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1694	1A	TRƯƠNG NGỌC ANH	1.211.300.000	29.741.266	892.238	
1694	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1695	1A	TRẦN THANH MINH	1.512.000.000	37.124.407	1.113.732	
1695	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1696	1A	TRẦN THỊ HƯƠNG	250.200.000	6.143.205	184.296	
1696	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1697	1A	CAO THỊ HÀ	497.700.000	12.220.117	366.604	
1697	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1698	1A	NGUYỄN THỊ NGỌC VÂN	1.340.000.000	32.901.260	987.038	
1698	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1699	1A	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	198.000.000	4.861.529	145.846	
1699	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1700	1A	PHẠM ĐỖ LINH	349.900.000	8.591.157	257.735	
1700	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1701	1A	NGUYỄN THỊ SỰ	240.000.000	5.892.763	176.783	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1701	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1702	1A	HUỲNH THỊ TIỀN	1.631.900.000	40.068.333	1.202.050	
1702	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1703	1A	NGUYỄN QUỐC CƯỜNG	286.600.000	7.036.941	211.108	
1703	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1704	1A	ĐÀO MINH HẢO	780.000.000	19.151.480	574.545	
1704	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1705	1A	NGUYỄN THỊ HẢI	614.500.000	15.087.929	452.638	
1705	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1706	1A	NGUYỄN THỊ THÚY	191.900.000	4.711.755	141.353	
1706	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1707	1A	HOÀNG VĂN MINH	604.100.000	14.832.575	444.977	
1707	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1708	1A	NGUYỄN NGỌC TUYẾT THI	335.600.000	8.240.047	247.201	
1708	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1709	1A	ĐOÀN THỊ CHÂM	475.600.000	11.677.492	350.325	
1709	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1710	1A	NGUYỄN THÚY HẠNH	480.000.000	11.785.526	353.566	
1710	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1711	1A	TRẦN THỊ THẨM	201.400.000	4.945.010	148.350	
1711	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1712	1A	NGUYỄN VĂN ĐIỆP	960.000.000	23.571.052	707.132	
1712	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1713	1A	TRẦN THỊ NHƯ TRÂM	349.000.000	8.569.059	257.072	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1713	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1714	1A	NGUYỄN THỊ THÔNG	862.800.000	21.184.483	635.534	
1714	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1715	1A	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	397.900.000	9.769.710	293.091	
1715	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1716	1A	NGUYỄN HOÀNG PHƯỚC	523.300.000	12.848.679	385.461	
1716	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1717	1A	NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG	670.000.000	16.450.630	493.519	
1717	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1718	1A	NGUYỄN THỊ HÀ	957.000.000	23.497.392	704.922	
1718	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1719	1A	NGUYỄN THỊ THÙY	382.800.000	9.398.957	281.969	
1719	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1720	1A	ĐẶNG CHÍ SƠN	440.100.000	10.805.854	324.176	
1720	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1721	1A	LÂM KIM TOÀN	789.500.000	19.384.735	581.542	
1721	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1722	1A	NGUYỄN VĂN QUYỀN	382.800.000	9.398.957	281.969	
1722	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1723	1A	ĐỖ THỊ NGỌ	296.200.000	7.272.652	218.180	
1723	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1724	1A	ĐẶNG THỊ ĐÔNG	196.900.000	4.834.521	145.036	
1724	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1725	1A	NGUYỄN THỊ THANH HÀ	964.900.000	23.691.362	710.741	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1725	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1726	1A	TRẦN HUYỀN TRANG	3.372.100.000	82.795.775	2.483.873	
1726	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1727	1A	HỒ THỌ KHANG	191.100.000	4.692.113	140.763	
1727	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1728	1A	LÊ CHÍ THÀNH	477.700.000	11.729.054	351.872	
1728	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1729	1A	NGUYỄN THỊ HẢI	305.700.000	7.505.907	225.177	
1729	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1730	1A	PHẠM THỊ ANH HOA	398.000.000	9.772.165	293.165	
1730	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1731	1A	VÕ THỊ BÉ	992.800.000	24.376.396	731.292	
1731	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1732	1A	NGUYỄN QUỐC HUY	1.258.000.000	30.887.899	926.637	
1732	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1733	1A	HUỲNH THỊ THU HỒNG	381.700.000	9.371.948	281.158	
1733	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1734	1A	ĐÌNH THỊ MINH GIANG	190.900.000	4.687.202	140.616	
1734	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1735	1A	HÀ HUY LÂM	636.000.000	15.615.822	468.475	
1735	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1736	1A	HỒ THỊ HOÀNG ANH	311.100.000	7.638.494	229.155	
1736	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1737	1A	HOÀNG TRỌNG THỊNH	766.500.000	18.820.012	564.600	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1737	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1738	1A	NGUYỄN HỒNG HOA	382.200.000	9.384.225	281.526	
1738	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1739	1A	LÝ THIÊM HỒNG	199.600.000	4.900.815	147.025	
1739	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1740	1A	NGUYỄN THỊ KIM LIÊN	297.500.000	7.304.571	219.137	
1740	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1741	1A	NGUYỄN QUANG HÒA BÌNH	862.700.000	21.182.028	635.461	
1741	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1742	1A	TRẦN VĂN KHANH	996.200.000	24.459.877	733.796	
1742	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1743	1A	TRẦN THỊ MAI HIỀN	800.100.000	19.644.999	589.350	
1743	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1744	1A	DƯƠNG KIM THỦY	899.900.000	22.095.406	662.862	
1744	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1745	1A	MAI VĂN LẬP	299.900.000	7.363.498	220.905	
1745	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1746	1A	NGUYỄN HOÀNH DƯƠNG	1.493.000.000	36.657.896	1.099.737	
1746	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1747	1A	NGUYỄN THỊ TUYẾT HỒNG	1.913.500.000	46.982.508	1.409.475	
1747	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1748	1A	ĐỖ THỊ HƯƠNG	198.900.000	4.883.627	146.509	
1748	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1749	1A	PHẠM PHƯƠNG THU	349.600.000	8.583.791	257.514	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1749	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1750	1A	NGUYỄN THỊ NGỌC HƯƠNG	198.900.000	4.883.627	146.509	
1750	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1751	1A	LÊ THỊ ĐẸP	195.700.000	4.805.057	144.152	
1751	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1752	1A	NGUYỄN THU DUNG	286.500.000	7.034.486	211.035	
1752	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1753	1A	PHẠM THỊ KIM OANH	197.500.000	4.849.253	145.478	
1753	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1754	1A	NGUYỄN VĂN KHANG	419.400.000	10.297.603	308.928	
1754	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1755	1A	PHAN THỊ XUÂN THU	442.100.000	10.854.960	325.649	
1755	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1756	1A	PHAN VĂN ĐẠI	249.300.000	6.121.108	183.633	
1756	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1757	1A	PHAN LỆ NGỌC	198.700.000	4.878.717	146.362	
1757	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1758	1A	NGUYỄN HUY QUANG	229.300.000	5.630.044	168.901	
1758	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1759	1A	TẠ THỊ KIM OANH	498.500.000	12.239.760	367.193	
1759	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1760	1A	CAO THỊ NGUYỆT	1.941.100.000	47.660.176	1.429.805	
1760	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1761	1A	NGUYỄN THỊ THỰC OANH	299.000.000	7.341.401	220.242	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1761	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1762	1A	TRẦN NGHĨA LĨNH	199.400.000	4.895.904	146.877	
1762	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1763	1A	TRẦN TÚ UYÊN	338.900.000	8.321.072	249.632	
1763	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1764	1A	ĐÀNG THỊ DIỆU ÁI	199.400.000	4.895.904	146.877	
1764	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1765	1A	LÊ THỊ DỊU	199.400.000	4.895.904	146.877	
1765	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1766	1A	HUỲNH HƯNG	297.300.000	7.299.660	218.990	
1766	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1767	1A	ĐOÀN ĐỨC ANH	2.345.800.000	57.596.847	1.727.905	
1767	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1768	1A	LÊ THANH PHONG	246.200.000	6.044.993	181.350	
1768	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1769	1A	ĐẶNG ANH TUẤN	287.100.000	7.049.218	211.477	
1769	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1770	1A	NGUYỄN THỊ BẠCH TUYẾT	249.000.000	6.113.742	183.412	
1770	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1771	1A	BÙI THỊ LỆ THANH	215.000.000	5.278.933	158.368	
1771	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1772	1A	TRẦN MẠNH TÙNG	509.900.000	12.519.666	375.590	
1772	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1773	1A	NGUYỄN LÊ UYÊN NHƯ	1.000.000.000	24.553.179	736.595	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1773	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1774	1A	NGUYỄN THÀNH CHUNG	300.000.000	7.365.954	220.979	
1774	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1775	1A	HOÀNG THỊ THỦY	860.700.000	21.132.921	633.988	
1775	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1776	1A	QUYỀN THỊ THANH	496.600.000	12.193.109	365.793	
1776	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1777	1A	NGÔ THỊ THANH XUÂN	550.100.000	13.506.704	405.201	
1777	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1778	1A	TRƯƠNG VĂN LÂM	567.200.000	13.926.563	417.797	
1778	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1779	1A	NGÔ THỊ THINH	248.700.000	6.106.376	183.191	
1779	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1780	1A	NGUYỄN DUY HOÀ	596.900.000	14.655.793	439.674	
1780	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1781	1A	NGUYỄN THỊ NGOAN	2.626.100.000	64.479.103	1.934.373	
1781	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1782	1A	MAI THỊ KIM CÚC	575.100.000	14.120.533	423.616	
1782	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1783	1A	PHẠM THỊ MỆO	497.400.000	12.212.751	366.382	
1783	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1784	1A	NGUYỄN QUÝ ĐÔN	448.000.000	10.999.824	329.995	
1784	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1785	1A	LÊ MINH CHÂU	596.900.000	14.655.793	439.674	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1785	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1786	1A	THÁI TÚ NGÂN	248.700.000	6.106.376	183.191	
1786	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1787	1A	HỒ THIÊN NGA	403.000.000	9.894.931	296.848	
1787	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1788	1A	DƯƠNG PHI BẰNG	192.400.000	4.724.032	141.721	
1788	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1789	1A	HÀ THỊ HOAN	248.600.000	6.103.920	183.118	
1789	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1790	1A	LA DIỆU HÁN	1.367.000.000	33.564.196	1.006.926	
1790	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1791	1A	TRƯƠNG THỊ NGỌC LÝ	480.800.000	11.805.168	354.155	
1791	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1792	1A	NGUYỄN THỊ THANH	397.700.000	9.764.799	292.944	
1792	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1793	1A	NGUYỄN THỊ TÚ TÙNG THIÊN	198.900.000	4.883.627	146.509	
1793	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1794	1A	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	894.900.000	21.972.640	659.179	
1794	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1795	1A	HỒ SỸ ĐÀM	668.400.000	16.411.345	492.340	
1795	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1796	1A	TRẦN NGUYỄN PHI LONG	800.000.000	19.642.543	589.276	
1796	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1797	1A	NGUYỄN THỊ KIM OANH	938.000.000	23.030.882	690.926	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1797	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1798	1A	PHAN THỊ VIỆT HÀ	198.700.000	4.878.717	146.362	
1798	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1799	1A	NGUYỄN THỊ BẠCH MAI	197.200.000	4.841.887	145.256	
1799	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1800	1A	NGUYỄN THỊ TRINH NỮ	198.700.000	4.878.717	146.361	
1800	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1801	1A	NGUYỄN THỊ CÀ NÂU	447.000.000	10.975.271	329.258	
1801	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1802	1A	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	1.273.800.000	31.275.839	938.275	
1802	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1803	1A	TRIỆU TÚ QUỲNH	991.300.000	24.339.566	730.187	
1803	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1804	1A	HUỲNH THỊ PHI YẾN	497.000.000	12.202.930	366.088	
1804	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1805	1A	TRẦN THỊ TÌNH	512.600.000	12.585.960	377.579	
1805	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1806	1A	NGUYỄN THỊ HỒNG	307.900.000	7.559.924	226.798	
1806	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1807	1A	PHẠM THỊ PHƯƠNG OANH	496.300.000	12.185.743	365.572	
1807	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1808	1A	NGUYỄN DUY TÙY	198.500.000	4.873.806	146.214	
1808	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1809	1A	NGUYỄN THỊ THU HÀ	694.700.000	17.057.093	511.713	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1809	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1810	1A	VŨ THỊ OANH	992.100.000	24.359.209	730.776	
1810	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1811	1A	HỒ NHƯ HY	478.000.000	11.736.420	352.093	
1811	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1812	1A	PHAN THỊ THÔNG	218.800.000	5.372.236	161.167	
1812	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1813	1A	NGUYỄN THỊ THU THỦY	1.120.000.000	27.499.561	824.987	
1813	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1814	1A	NGUYỄN THỊ THANH HỒNG	1.660.600.000	40.773.009	1.223.190	
1814	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1815	1A	NGUYỄN THỊ HỒNG LOAN	196.000.000	4.812.423	144.373	
1815	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1816	1A	TRẦN THANH THÙY	490.000.000	12.031.058	360.932	
1816	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1817	1A	CHU THỊ TÂM	447.000.000	10.975.271	329.258	
1817	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1818	1A	ĐỖ VĂN HẬU	198.200.000	4.866.440	145.993	
1818	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1819	1A	NGUYỄN THỊ PHI	298.000.000	7.316.847	219.505	
1819	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1820	1A	NGUYỄN THỊ DIỆU THÚY	305.000.000	7.488.720	224.662	
1820	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1821	1A	TRẦN THỊ MAI HƯƠNG	198.200.000	4.866.440	145.993	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1821	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1822	1A	NGUYỄN THỊ THU HÀ	500.600.000	12.291.321	368.740	
1822	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1823	1A	BÙI BÁ TRÍ	743.100.000	18.245.467	547.364	
1823	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1824	1A	NGUYỄN THỊ SONG THỦY	495.400.000	12.163.645	364.909	
1824	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1825	1A	LÊ HƯNG	398.700.000	9.789.352	293.681	
1825	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1826	1A	LƯƠNG VĂN HOÀNG	595.000.000	14.609.142	438.274	
1826	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1827	1A	NGUYỄN THỊ PHÚ	405.000.000	9.944.038	298.321	
1827	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1828	1A	NGUYỄN THỊ MINH NGỌC	197.700.000	4.854.163	145.625	
1828	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1829	1A	NGUYỄN THỊ NGÀ	242.800.000	5.961.512	178.845	
1829	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1830	1A	TRẦN THỊ VÂN YÊN	197.500.000	4.849.253	145.478	
1830	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1831	1A	NGUYỄN THỊ THU HÀ	1.123.600.000	27.587.952	827.639	
1831	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1832	1A	HỒ NGỌC YẾN	870.600.000	21.375.998	641.280	
1832	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1833	1A	NGUYỄN THỊ THÚY	299.000.000	7.341.401	220.242	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1833	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1834	1A	NGUYỄN THU CHIỀU	192.000.000	4.714.210	141.426	
1834	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1835	1A	LÊ NAM TIỀN	201.000.000	4.935.189	148.056	
1835	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1836	1A	HỒ THỊ THÌN	246.800.000	6.059.725	181.792	
1836	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1837	1A	NGUYỄN THỊ VIỆT HÀ	987.000.000	24.233.988	727.020	
1837	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1838	1A	LẠC HUỆ QUÂN	286.700.000	7.039.396	211.182	
1838	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1839	1A	NGUYỄN THỊ HOÀNG ANH	383.200.000	9.408.778	282.263	
1839	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1840	1A	NGUYỄN THỊ KIM CHUNG	195.300.000	4.795.236	143.857	
1840	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1841	1A	TẶNG HỒNG NHUNG	589.800.000	14.481.465	434.444	
1841	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1842	1A	TRẦN MINH THÚY HẰNG	243.200.000	5.971.333	179.140	
1842	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1843	1A	MẠCH KIM NGÂN	700.500.000	17.199.502	515.985	
1843	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1844	1A	NGUYỄN THỊ LAN	216.500.000	5.315.763	159.473	
1844	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1845	1A	NGUYỄN THỊ TRANG	1.980.800.000	48.634.937	1.459.048	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1845	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1846	1A	HUỲNH LÊ ĐỨC THANH LIÊM	198.100.000	4.863.985	145.920	
1846	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1847	1A	NGUYỄN THỊ KIM MY	486.100.000	11.935.300	358.059	
1847	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1848	1A	NGUYỄN THỊ THỦY	500.000.000	12.276.590	368.298	
1848	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1849	1A	NGUYỄN PHI VŨ	294.700.000	7.235.822	217.075	
1849	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1850	1A	NGÔ THỊ THANH THỦY	196.500.000	4.824.700	144.741	
1850	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1851	1A	LÊ PHƯƠNG HOÀI	294.700.000	7.235.822	217.075	
1851	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1852	1A	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH	400.000.000	9.821.272	294.638	
1852	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1853	1A	NGUYỄN THỊ NGỌC HOA	958.800.000	23.541.588	706.248	
1853	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1854	1A	VƯƠNG HUỆ TIÊN	196.400.000	4.822.244	144.667	
1854	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1855	1A	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	598.000.000	14.682.801	440.484	
1855	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1856	1A	LÊ THỊ LỆ HOA	539.200.000	13.239.074	397.172	
1856	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1857	1A	NGUYỄN ANH TÀI	350.000.000	8.593.613	257.808	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1857	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1858	1A	NGUYỄN THỊ THU THẢO	196.500.000	4.824.700	144.741	
1858	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1859	1A	TRẦN NHẬT QUANG	192.000.000	4.714.210	141.426	
1859	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1860	1A	NGUYỄN BÍCH THU	697.600.000	17.128.298	513.849	
1860	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1861	1A	NGUYỄN THỊ HỒNG QUYÊN	196.200.000	4.817.334	144.520	
1861	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1862	1A	CHÂU TRẦN CHẤN HUY	479.400.000	11.770.794	353.124	
1862	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1863	1A	DUNG XUÂN LẠC	2.606.600.000	64.000.316	1.920.009	
1863	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1864	1A	NGUYỄN MẠNH HÙNG	294.100.000	7.221.090	216.633	
1864	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1865	1A	TRẦN THỊ THU VÂN	490.000.000	12.031.058	360.932	
1865	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1866	1A	NGUYỄN NGỌC TIỀN	200.200.000	4.915.546	147.466	
1866	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1867	1A	TRẦN THANH CHUNG	372.400.000	9.143.604	274.308	
1867	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1868	1A	PHẠM NGỌC HUYỀN	294.000.000	7.218.635	216.559	
1868	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1869	1A	NGÔ THỊ NHIỀU	196.100.000	4.814.878	144.446	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1869	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1870	1A	NGUYỄN THỊ THANH BÌNH	292.900.000	7.191.626	215.749	
1870	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1871	1A	NGÔ HỮU THÔNG	498.200.000	12.232.394	366.972	
1871	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1872	1A	TRẦN THỊ MÃI	440.800.000	10.823.041	324.691	
1872	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1873	1A	ĐÌNH HOÀNG VŨ	124.900.000	3.066.692	92.001	
1873	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1874	1A	ĐÌNH HOÀN THIÊN VŨ	125.000.000	3.069.147	92.074	
1874	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1875	1A	TRƯƠNG THỊ NGỌC NGÀ	196.000.000	4.812.423	144.373	
1875	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1876	1A	PHẠM THỊ BÌNH	438.300.000	10.761.658	322.850	
1876	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1877	1A	NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH	244.700.000	6.008.163	180.245	
1877	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1878	1A	NGUYỄN TRỌNG NINH	305.900.000	7.510.817	225.325	
1878	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1879	1A	TRẦN KIM DUYÊN	976.400.000	23.973.724	719.212	
1879	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1880	1A	TRẦN THỊ DIỆU LINH	488.900.000	12.004.049	360.121	
1880	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1881	1A	PHẠM HƯƠNG LAN	277.900.000	6.823.328	204.700	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1881	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1882	1A	NGUYỄN LAN HƯƠNG	239.600.000	5.882.942	176.488	
1882	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1883	1A	LƯƠNG KIẾN QUỐC	195.400.000	4.797.691	143.931	
1883	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1884	1A	LÊ THỊ HẠNH	195.400.000	4.797.691	143.931	
1884	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1885	1A	NGUYỄN THỊ CHÁU	971.300.000	23.848.503	715.455	
1885	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1886	1A	NGUYỄN THỊ THU HƯỜNG	195.100.000	4.790.325	143.710	
1886	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1887	1A	NGUYỄN THỊ THU LÊ	383.500.000	9.416.144	282.484	
1887	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1888	1A	NGÔ HOÀNG NGỌC LINH	487.100.000	11.959.854	358.796	
1888	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1889	1A	PHẠM THỊ HỒNG LIÊN	238.700.000	5.860.844	175.825	
1889	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1890	1A	BÙI NGỌC PHƯỚC HẢO	195.200.000	4.792.781	143.783	
1890	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1891	1A	ĐẶNG THỊ HOA	673.000.000	16.524.289	495.729	
1891	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1892	1A	MAI HUYỀN	9.839.200.000	241.583.639	7.247.509	
1892	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1893	1A	TRẦN KIM NHẬT	194.600.000	4.778.049	143.341	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1893	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1894	1A	BÙI THỊ NGUYỆT GIANG	358.000.000	8.790.038	263.701	
1894	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1895	1A	BÙI NỮ QUÝ PHÚC	194.500.000	4.775.593	143.268	
1895	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1896	1A	NGUYỄN THỊ NGỌC HÀ	228.000.000	5.598.125	167.944	
1896	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1897	1A	NGUYỄN THỊ XUÂN HOA	194.500.000	4.775.593	143.268	
1897	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1898	1A	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	194.500.000	4.775.593	143.268	
1898	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1899	1A	TRẦN THỊ HƯỜNG	890.600.000	21.867.061	656.012	
1899	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1900	1A	PHẠM THỊ LIÊN	1.117.000.000	27.425.901	822.777	
1900	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1901	1A	TRẦN THỊ THÔNG	500.000.000	12.276.590	368.298	
1901	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1902	1A	NGUYỄN THỊ THANH TRÚC	388.400.000	9.536.455	286.094	
1902	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1903	1A	LÝ HỒNG HẠNH	242.800.000	5.961.512	178.845	
1903	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1904	1A	TRẦN THỊ HẢI YẾN	195.000.000	4.787.870	143.636	
1904	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1905	1A	LÝ THỊ HOA	194.200.000	4.768.227	143.047	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1905	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1906	1A	BẠCH THANH TÙNG	8.734.800.000	214.467.108	6.434.013	
1906	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1907	1A	NGUYỄN THỊ THANH	290.800.000	7.140.064	214.202	
1907	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1908	1A	PHẠM THỊ THÙY TRANG	194.000.000	4.763.317	142.900	
1908	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1909	1A	PHẠM QUANG THÀNH	199.200.000	4.890.993	146.730	
1909	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1910	1A	TRƯƠNG THỊ HỒNG THU	190.900.000	4.687.202	140.616	
1910	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1911	1A	PHẠM THỊ THANH LOAN	513.700.000	12.612.968	378.389	
1911	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1912	1A	ĐÀO THỊ HƯỜNG	290.800.000	7.140.064	214.202	
1912	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1913	1A	NGUYỄN THỊ BÍCH NGỌC	484.700.000	11.900.926	357.028	
1913	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1914	1A	TRẦN THỊ THU VÂN	193.800.000	4.758.406	142.752	
1914	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1915	1A	ĐỖ KHÁNH NINH	969.000.000	23.792.030	713.761	
1915	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1916	1A	LÊ THỊ NGÀ	297.900.000	7.314.392	219.432	
1916	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1917	1A	TRẦN THỊ ÁNH LÀNH	290.300.000	7.127.788	213.834	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1917	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1918	1A	NGUYỄN THỊ HUỠNG	193.500.000	4.751.040	142.531	
1918	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1919	1A	NGUYỄN THỊ SÁU	492.500.000	12.092.441	362.773	
1919	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1920	1A	HÀ VĂN PHƯƠNG	193.100.000	4.741.219	142.237	
1920	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1921	1A	TRẦN TRUNG THẢO UYÊN	198.000.000	4.861.529	145.846	
1921	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1922	1A	NGÔ THỊ THU HÀ	2.604.400.000	63.946.299	1.918.389	
1922	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1923	1A	NGUYỄN THỊ THUẬN	286.600.000	7.036.941	211.108	
1923	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1924	1A	TẶNG NGỌC ÁNH	593.000.000	14.560.035	436.801	
1924	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1925	1A	LÊ THỊ ANH ĐÀO	867.600.000	21.302.338	639.070	
1925	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1926	1A	TRẦN HOÀNG TUYẾT TRÂM	848.500.000	20.833.372	625.001	
1926	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1927	1A	LÝ CÚC	237.900.000	5.841.201	175.236	
1927	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1928	1A	TRẦN ĐỖ UYÊN	966.600.000	23.733.103	711.993	
1928	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1929	1A	NGUYỄN PHƯƠNG NAM	4.721.000.000	115.915.558	3.477.467	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1929	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1930	1A	TRẦN CÔNG HÙNG	192.700.000	4.731.398	141.942	
1930	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1931	1A	LÊ THỊ TUẤN ANH	397.700.000	9.764.799	292.944	
1931	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1932	1A	ĐÌNH THỊ PHƯƠNG THẢO	2.888.200.000	70.914.492	2.127.435	
1932	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1933	1A	NGÔ HỮU ĐÀ	1.000.200.000	24.558.090	736.743	
1933	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1934	1A	NGUYỄN THỊ BÍCH LIÊN	500.000.000	12.276.590	368.298	
1934	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1935	1A	NGUYỄN THỊ KIM LIÊN	382.200.000	9.384.225	281.527	
1935	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1936	1A	PHẠM THỊ HỢP	550.400.000	13.514.070	405.422	
1936	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1937	1A	TRƯƠNG THỊ VIỆT ANH	397.000.000	9.747.612	292.428	
1937	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1938	1A	PHẠM THỊ KIM LOAN	817.900.000	20.082.045	602.461	
1938	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1939	1A	HUỲNH THỊ NGỌC KHOA	336.800.000	8.269.511	248.085	
1939	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1940	1A	NGUYỄN THỊ LINH	199.000.000	4.886.083	146.582	
1940	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1941	1A	NGÔ VĂN HIẾU	192.400.000	4.724.032	141.721	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1941	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1942	1A	VŨ ĐỨC SƠN	1.495.500.000	36.719.279	1.101.579	
1942	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1943	1A	NGUYỄN THỊ THANH BÌNH	2.492.900.000	61.208.620	1.836.259	
1943	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1944	1A	NGUYỄN HOÀNG TUẤN	286.300.000	7.029.575	210.887	
1944	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1945	1A	PHẠM THỊ NGỌC BÍCH	573.400.000	14.078.793	422.364	
1945	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1946	1A	NGUYỄN THỊ THANH THẢO	481.000.000	11.810.079	354.302	
1946	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1947	1A	BẠCH THỊ HÀ	193.000.000	4.738.764	142.163	
1947	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1948	1A	DƯƠNG VĂN HUY	198.000.000	4.861.529	145.846	
1948	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1949	1A	HOÀNG THỊ XUÂN PHƯƠNG	770.000.000	18.905.948	567.178	
1949	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1950	1A	PHAN HÙNG	865.600.000	21.253.232	637.597	
1950	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1951	1A	NGUYỄN THỊ THANH HỒNG	191.900.000	4.711.755	141.353	
1951	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1952	1A	DƯƠNG THANH MẠNH	241.000.000	5.917.316	177.519	
1952	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1953	1A	ĐẶNG THỊ TÝ	192.200.000	4.719.121	141.574	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1953	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1954	1A	PHẠM THỊ MAI	240.500.000	5.905.040	177.151	
1954	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1955	1A	NGUYỄN THANH HẬN	317.300.000	7.790.724	233.722	
1955	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1956	1A	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG	721.100.000	17.705.297	531.159	
1956	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1957	1A	NGUYỄN THỊ BÍCH LOAN	192.300.000	4.721.576	141.647	
1957	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1958	1A	LÊ THỊ THỦY	506.700.000	12.441.096	373.233	
1958	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1959	1A	PHAN HOÀI VŨ	1.538.400.000	37.772.611	1.133.178	
1959	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1960	1A	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	192.000.000	4.714.210	141.426	
1960	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1961	1A	DƯƠNG THÀNH HẬU	480.500.000	11.797.803	353.934	
1961	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1962	1A	NGUYỄN THỊ THÚY THẠCH	192.000.000	4.714.210	141.426	
1962	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1963	1A	PHẠM THỊ LOAN	566.800.000	13.916.742	417.502	
1963	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1964	1A	ĐỖ THỊ TUYẾT	900.000.000	22.097.861	662.936	
1964	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1965	1A	NGUYỄN THỊ HỒNG CÚC	221.300.000	5.433.619	163.009	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1965	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1966	1A	TRƯƠNG THỊ NGỌC THÚY	339.600.000	8.338.260	250.148	
1966	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1967	1A	TRẦN THỊ HẬU	191.400.000	4.699.478	140.984	
1967	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1968	1A	VŨ THỊ HOA TIÊN	192.200.000	4.719.121	141.574	
1968	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1969	1A	LÊ THỊ THÊM	396.400.000	9.732.880	291.986	
1969	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1970	1A	PHẠM THỊ KIM DUNG	1.241.200.000	30.475.406	914.262	
1970	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1971	1A	HỒ THỊ CẨM HÀ	195.300.000	4.795.236	143.857	
1971	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1972	1A	LÊ THỊ THÙY DUNG	576.500.000	14.154.908	424.647	
1972	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1973	1A	HOÀNG TRỌNG HƯNG	960.800.000	23.590.694	707.721	
1973	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1974	1A	LÊ THỊ PHƯỢNG TRANG	191.400.000	4.699.478	140.984	
1974	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1975	1A	ĐẶNG THỊ NGÀ	699.300.000	17.170.038	515.101	
1975	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1976	1A	TRỊNH THỊ LIÊN	1.441.500.000	35.393.408	1.061.802	
1976	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1977	1A	NGÔ THỊ XÌA	2.036.500.000	50.002.549	1.500.076	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1977	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1978	1A	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	192.200.000	4.719.121	141.574	
1978	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1979	1A	LÊ MẠNH ĐÔNG	487.700.000	11.974.585	359.238	
1979	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1980	1A	LÊ THỊ KIM LIÊN	854.000.000	20.968.415	629.052	
1980	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1981	1A	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	300.000.000	7.365.954	220.979	
1981	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1982	1A	HOÀNG THỊ MỸ NAM	1.087.500.000	26.701.582	801.047	
1982	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1983	1A	NGUYỄN NGỌC DANH	960.500.000	23.583.328	707.500	
1983	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1984	1A	DƯƠNG THỊ THƠ	192.100.000	4.716.666	141.500	
1984	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1985	1A	LÊ THỊ HƯƠNG	240.000.000	5.892.763	176.783	
1985	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1986	1A	BÙI THỊ ĐÚNG	326.600.000	8.019.068	240.572	
1986	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1987	1A	LÊ PHƯƠNG THÚY	333.000.000	8.176.209	245.286	
1987	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1988	1A	NGUYỄN TÂN TRUNG HẬU	480.300.000	11.792.892	353.787	
1988	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1989	1A	BAE KANG WOO	695.200.000	17.069.370	512.081	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
1989	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1990	1A	TRẦN THỊ ĐÀO	289.100.000	7.098.324	212.950	
1990	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1991	1A	NGUYỄN TẤN KHANH	240.000.000	5.892.763	176.783	
1991	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1992	1A	NGUYỄN THỊ NGUYỄN	485.100.000	11.910.747	357.322	
1992	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1993	1A	NGUYỄN THỊ TU'	269.000.000	6.604.805	198.144	
1993	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1994	1A	TRẦN THỊ THANH THỦY	538.000.000	13.209.610	396.288	
1994	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1995	1A	NGUYỄN THỊ TUYẾT	748.600.000	18.380.510	551.415	
1995	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1996	1A	NGUYỄN THỊ DIỆU THƯỜNG	960.300.000	23.578.418	707.353	
1996	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1997	1A	BÙI THỊ LAN ANH	288.100.000	7.073.771	212.213	
1997	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1998	1A	NGUYỄN THỊ HẠNH	429.800.000	10.552.956	316.589	
1998	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1999	1A	TRẦN HỮU TIẾN	288.100.000	7.073.771	212.213	
1999	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2000	1A	NGUYỄN VĂN GIANG	487.200.000	11.962.309	358.869	
2000	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2001	1A	NGUYỄN THỊ BÍCH NGÀ	797.300.000	19.576.250	587.288	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2001	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2002	1A	CAO THỊ NGỌC HIỀN	192.500.000	4.726.487	141.795	
2002	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2003	1A	DIỆP THU THẢO	191.800.000	4.709.300	141.279	
2003	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2004	1A	NGUYỄN THỊ BÍCH THỦY	682.000.000	16.745.268	502.358	
2004	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2005	1A	LÊ THỊ THÚY HẰNG	192.100.000	4.716.666	141.500	
2005	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2006	1A	LÊ THỊ OANH	995.000.000	24.430.413	732.913	
2006	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2007	1A	TRẦN THỊ MỸ NHÂN	194.500.000	4.775.593	143.268	
2007	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2008	1A	LÊ TRẦN BẢO TRÂN	441.500.000	10.840.229	325.207	
2008	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2009	1A	VŨ THỊ CHÂM	800.000.000	19.642.543	589.276	
2009	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2010	1A	LÊ HIỀN ĐỆ	702.700.000	17.253.519	517.606	
2010	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2011	1A	TRỊNH THỊ MINH	202.000.000	4.959.742	148.792	
2011	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2012	1A	NGUYỄN MINH CHÍ	765.800.000	18.802.825	564.084	
2012	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2013	1A	NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI	198.000.000	4.861.529	145.846	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2013	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2014	1A	NGUYỄN VĂN HOÀNG	668.700.000	16.418.711	492.561	
2014	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2015	1A	HỒ VƯƠNG NHƯ QUỲNH	586.400.000	14.397.984	431.940	
2015	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2016	1A	TẠ THỊ HỒNG	299.000.000	7.341.401	220.242	
2016	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2017	1A	VŨ HỮU PHƯỚC	191.500.000	4.701.934	141.058	
2017	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2018	1A	PHẠM LƯU LY	192.000.000	4.714.210	141.426	
2018	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2019	1A	LÂM NHÃ THI	288.000.000	7.071.316	212.139	
2019	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2020	1A	TRƯƠNG THỊ QUẾ	194.200.000	4.768.227	143.047	
2020	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2021	1A	HUỲNH THỊ MỸ TRANG	288.000.000	7.071.316	212.139	
2021	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2022	1A	DUƠNG THỊ HOAN	480.000.000	11.785.526	353.566	
2022	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2023	1A	CHU THỊ MINH THU	766.400.000	18.817.556	564.527	
2023	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2024	1A	LÝ NGỌC LONG	248.500.000	6.101.465	183.044	
2024	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2025	1A	NGUYỄN THỊ BĂNG TÂM	195.400.000	4.797.691	143.931	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2025	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2026	1A	PHẠM THỊ MỸ DUYÊN	195.800.000	4.807.512	144.225	
2026	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2027	1A	NGUYỄN THỊ HÒA	400.000.000	9.821.272	294.638	
2027	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2028	1A	NGUYỄN THỊ THUẦN	192.000.000	4.714.210	141.426	
2028	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2029	1A	HOÀNG VĂN CHÚC	191.200.000	4.694.568	140.837	
2029	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2030	1A	ĐẶNG KIM PHƯỢNG	287.600.000	7.061.494	211.845	
2030	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2031	1A	PHAN QUỲNH GIANG	476.700.000	11.704.500	351.135	
2031	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2032	1A	NGUYỄN THỊ THU HÀ	479.500.000	11.773.249	353.197	
2032	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2033	1A	TRƯƠNG THU TÂM	320.100.000	7.859.473	235.784	
2033	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2034	1A	PHẠM KIM THÚY	268.400.000	6.590.073	197.702	
2034	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2035	1A	ĐẬU XUÂN QUYỀN	288.100.000	7.073.771	212.213	
2035	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2036	1A	NGUYỄN VINH HUY	191.800.000	4.709.300	141.279	
2036	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2037	1A	NGÔ TRUNG CHÍNH	191.800.000	4.709.300	141.279	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2037	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2038	1A	LƯU BỘI HÂN	191.800.000	4.709.300	141.279	
2038	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2039	1A	TÔ THỊ LAN	191.800.000	4.709.300	141.279	
2039	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2040	1A	PHẠM THỊ HẢI	230.100.000	5.649.686	169.491	
2040	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2041	1A	TRẦN HỮU HOÀNG	191.700.000	4.706.844	141.205	
2041	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2042	1A	ĐÌNH THỊ PHƯỢNG	201.200.000	4.940.100	148.203	
2042	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2043	1A	ĐÌNH THỊ MÃI	955.400.000	23.458.107	703.743	
2043	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2044	1A	LÊ QUYẾT TIỀN	191.800.000	4.709.300	141.279	
2044	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2045	1A	VÕ THỊ THU TRINH	906.400.000	22.255.001	667.650	
2045	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2046	1A	ĐẶNG VĂN LONG	316.400.000	7.768.626	233.059	
2046	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2047	1A	NGUYỄN THỊ THANH CHÍNH	191.800.000	4.709.300	141.279	
2047	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2048	1A	ĐỖ THỊ DIỄM TRINH	287.300.000	7.054.128	211.624	
2048	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2049	1A	TRẦN TẤN KHANG	287.600.000	7.061.494	211.845	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2049	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2050	1A	NGUYỄN NỮ	1.213.800.000	29.802.649	894.079	
2050	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2051	1A	PHẠM VĂN NAM	1.150.500.000	28.248.432	847.453	
2051	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2052	1A	NGUYỄN THỊ HOÀI AN	479.400.000	11.770.794	353.124	
2052	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2053	1A	PHẠM THỊ XUÂN THU	191.700.000	4.706.844	141.205	
2053	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2054	1A	HUỲNH NGUYỄN TRANG ĐÀI	191.800.000	4.709.300	141.279	
2054	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2055	1A	TRẦN TRƯỞNG PHƯỢNG HOÀNG	956.900.000	23.494.937	704.848	
2055	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2056	1A	HUỲNH VĂN TIẾN	637.500.000	15.652.652	469.580	
2056	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2057	1A	HERREYRE JEAN-PIERRE	224.300.000	5.507.278	165.218	
2057	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2058	1A	NGUYỄN THU HỒNG	1.428.600.000	35.076.672	1.052.300	
2058	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2059	1A	NGUYỄN THỊ MINH THU	479.500.000	11.773.249	353.197	
2059	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2060	1A	TRƯƠNG THỊ PHƯƠNG LAN	245.900.000	6.037.627	181.129	
2060	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2061	1A	ĐẶNG THUỖNG	668.800.000	16.421.166	492.635	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2061	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2062	1A	VŨ ĐỨC DỤ	195.400.000	4.797.691	143.931	
2062	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2063	1A	NGUYỄN THỊ THỆ	191.700.000	4.706.844	141.205	
2063	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2064	1A	TRẦN THỊ THU LAN	336.000.000	8.249.868	247.496	
2064	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2065	1A	NGUYỄN THỊ THÁI	287.600.000	7.061.494	211.845	
2065	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2066	1A	PHẠM NGỌC KHUỐC	258.800.000	6.354.363	190.631	
2066	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2067	1A	HUỲNH THỊ NGUYỆT	478.500.000	11.748.696	352.461	
2067	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2068	1A	BÙI THỊ MỸ HẠNH	191.700.000	4.706.844	141.205	
2068	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2069	1A	VÕ THỊ PHƯƠNG THẢO	316.300.000	7.766.171	232.985	
2069	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2070	1A	TƯỜNG THỊ LAN	287.500.000	7.059.039	211.771	
2070	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2071	1A	PHẠM THỊ THÙY TRÂM	268.400.000	6.590.073	197.702	
2071	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2072	1A	LÊ THỊ THANH TRÚC	1.488.700.000	36.552.318	1.096.570	
2072	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2073	1A	NGUYỄN NGỌC LINH	194.500.000	4.775.593	143.268	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2073	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2074	1A	TRẦN MẠNH CƯỜNG	580.000.000	14.240.844	427.225	
2074	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2075	1A	NGUYỄN THỊ VỤ	287.500.000	7.059.039	211.771	
2075	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2076	1A	BÙI THỊ MINH PHƯƠNG	239.000.000	5.868.210	176.046	
2076	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2077	1A	NGUYỄN THỊ BẢO TRANG	397.800.000	9.767.255	293.018	
2077	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2078	1A	HỒ THỊ MỸ LINH	193.000.000	4.738.764	142.163	
2078	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2079	1A	ĐÀO THỊ HƯỜNG	191.700.000	4.706.844	141.205	
2079	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2080	1A	NGUYỄN THỊ XUÂN	200.000.000	4.910.636	147.319	
2080	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2081	1A	LÊ THỊ HIỀN	478.700.000	11.753.607	352.608	
2081	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2082	1A	TRƯƠNG THỊ CẨM MAI	431.200.000	10.587.331	317.620	
2082	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2083	1A	NGUYỄN HỒNG HOA	192.000.000	4.714.210	141.426	
2083	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2084	1A	PHAN HỒNG HƯƠNG	239.600.000	5.882.942	176.488	
2084	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2085	1A	LÊ VĂN BÌNH	335.300.000	8.232.681	246.980	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2085	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2086	1A	NGUYỄN THANH VÂN	191.700.000	4.706.844	141.205	
2086	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2087	1A	LÊ THỊ CHÚT	421.700.000	10.354.076	310.622	
2087	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2088	1A	NGUYỄN THỊ THU HOÀI	191.700.000	4.706.844	141.205	
2088	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2089	1A	TRỊNH THỊ MINH TÂM	671.600.000	16.489.915	494.697	
2089	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2090	1A	NGUYỄN THỊ HỘI	979.400.000	24.047.384	721.421	
2090	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2091	1A	NGUYỄN THỊ THU HÀ	193.000.000	4.738.764	142.163	
2091	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2092	1A	NGUYỄN NHỈ	191.500.000	4.701.934	141.058	
2092	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2093	1A	NGUYỄN THỊ CÚC	883.300.000	21.687.823	650.635	
2093	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2094	1A	NGUYỄN THỊ DUNG	438.200.000	10.759.203	322.776	
2094	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2095	1A	NGUYỄN THỊ KIM THOA	196.500.000	4.824.700	144.741	
2095	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2096	1A	PHẠM THỊ BẠCH YẾN	191.500.000	4.701.934	141.058	
2096	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2097	1A	PHẠM THỊ LINH	239.500.000	5.880.486	176.415	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2097	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2098	1A	LÊ ĐÌNH MẠNH	500.000.000	12.276.590	368.298	
2098	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2099	1A	ĐOÀN THANH VÂN	191.400.000	4.699.478	140.984	
2099	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2100	1A	NGUYỄN THỊ CÚC	191.600.000	4.704.389	141.132	
2100	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2101	1A	LÊ VIỆT TRUNG	766.500.000	18.820.012	564.600	
2101	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2102	1A	VÕ THỊ HẰNG	239.500.000	5.880.486	176.415	
2102	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2103	1A	LƯU THÀNH TÂM	192.000.000	4.714.210	141.426	
2103	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2104	1A	PHẠM NGỌC ÁNH	191.600.000	4.704.389	141.132	
2104	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2105	1A	NGUYỄN DIỆU HẰNG	1.149.300.000	28.218.969	846.569	
2105	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2106	1A	NGUYỄN NGỌC TỐT	478.800.000	11.756.062	352.682	
2106	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2107	1A	PHẠM THỊ BÍCH VÂN	240.000.000	5.892.763	176.783	
2107	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2108	1A	NGUYỄN THỊ TUYẾT	191.500.000	4.701.934	141.058	
2108	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2109	1A	NGUYỄN VĂN THÊM	200.000.000	4.910.636	147.319	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2109	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2110	1A	NGUYỄN THANH TÂN	191.500.000	4.701.934	141.058	
2110	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2111	1A	VŨ THỊ ÁNH TRANG	354.300.000	8.699.191	260.976	
2111	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2112	1A	NGUYỄN THỊ NGỌC LAN	500.000.000	12.276.590	368.298	
2112	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2113	1A	LÊ VĂN HIỀN	497.000.000	12.202.930	366.088	
2113	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2114	1A	TRẦN THỊ KIM ANH	192.000.000	4.714.210	141.426	
2114	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2115	1A	CAO NGỌC ĐỊNH	287.300.000	7.054.128	211.624	
2115	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2116	1A	ĐẶNG THỊ HIẾU	728.900.000	17.896.812	536.904	
2116	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2117	1A	ĐẶNG THU CÚC	957.400.000	23.507.214	705.216	
2117	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2118	1A	LÊ ĐỖ ANH THOA	287.300.000	7.054.128	211.624	
2118	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2119	1A	TRẦN GIA KIỆT	200.000.000	4.910.636	147.319	
2119	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2120	1A	VŨ THỊ TUYẾT HẰNG	191.500.000	4.701.934	141.058	
2120	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2121	1A	NGUYỄN THỊ NỖ	191.500.000	4.701.934	141.058	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2121	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2122	1A	DƯƠNG THỊ MAI	198.300.000	4.868.895	146.067	
2122	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2123	1A	HOÀNG THỊ NGỌC ANH	191.500.000	4.701.934	141.058	
2123	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2124	1A	ĐỖ THỊ KIM LĨNH	192.000.000	4.714.210	141.426	
2124	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2125	1A	TRẦN THỊ MINH TÂM	287.000.000	7.046.762	211.403	
2125	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2126	1A	VŨ THỊ LỰU	596.000.000	14.633.695	439.011	
2126	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2127	1A	TẠ NGUYỆT BÌNH	574.400.000	14.103.346	423.100	
2127	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2128	1A	NGUYỄN THỊ THU HỒNG	574.200.000	14.098.435	422.953	
2128	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2129	1A	NGUYỄN THỊ THÙY LINH	383.000.000	9.403.868	282.116	
2129	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2130	1A	ĐỖ DIỆU LINH	197.000.000	4.836.976	145.109	
2130	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2131	1A	BÙI THỊ HÀ	287.200.000	7.051.673	211.550	
2131	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2132	1A	BÙI BÍCH ĐÀO	192.000.000	4.714.210	141.426	
2132	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2133	1A	NGUYỄN THỊ THANH HÀ	335.100.000	8.227.770	246.833	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2133	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2134	1A	PHÙNG THỊ THANH HƯƠNG	287.300.000	7.054.128	211.624	
2134	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2135	1A	TRẦN THỊ ÁNH	280.000.000	6.874.890	206.247	
2135	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2136	1A	NGUYỄN LƯƠNG TUẤN	315.000.000	7.734.251	232.028	
2136	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2137	1A	NGUYỄN ĐĂNG CHIẾN	669.100.000	16.428.532	492.856	
2137	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2138	1A	ĐÀO THỊ MỸ LIÊN	191.500.000	4.701.934	141.058	
2138	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2139	1A	TRẦN THỊ LỆ CHÂU	827.500.000	20.317.756	609.533	
2139	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2140	1A	NGUYỄN THỊ THUẬN	574.200.000	14.098.435	422.953	
2140	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2141	1A	NGUYỄN HOÀNG SANG	192.000.000	4.714.210	141.426	
2141	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2142	1A	LƯU THỊ TRƯỜNG NAM	478.400.000	11.746.241	352.387	
2142	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2143	1A	TÔ THỊ THANH HUỆ	191.500.000	4.701.934	141.058	
2143	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2144	1A	NGUYỄN THỊ HOA	1.003.400.000	24.636.660	739.100	
2144	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2145	1A	NGÔ THỊ THÙY LINH	933.600.000	22.922.848	687.685	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2145	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2146	1A	HOLBRECHTS JEAN-LOUIS PIERRE	1.372.100.000	33.689.417	1.010.682	
2146	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2147	1A	LÊ THỊ TÁM	500.000.000	12.276.590	368.298	
2147	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2148	1A	ĐẶNG VIỆT HÙNG	287.100.000	7.049.218	211.477	
2148	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2149	1A	LÊ THỊ THANH XUÂN	287.100.000	7.049.218	211.477	
2149	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2150	1A	HUỖNH MỸ LINH	478.300.000	11.743.786	352.314	
2150	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2151	1A	ĐẶNG BÍCH NGỌC	210.500.000	5.168.444	155.053	
2151	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2152	1A	NGUYỄN THỊ TÚ TRINH	272.100.000	6.680.920	200.428	
2152	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2153	1A	KHUU TÂN HÙNG	192.000.000	4.714.210	141.426	
2153	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2154	1A	TRẦN NGỌC ĐUỜNG	959.900.000	23.568.597	707.058	
2154	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2155	1A	NGUYỄN XUÂN ĐOÀN	1.339.200.000	32.881.617	986.449	
2155	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2156	1A	HUỖNH TÂN HÙNG	191.300.000	4.697.023	140.911	
2156	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2157	1A	HOÀNG THỊ DUNG	220.000.000	5.401.699	162.051	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2157	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2158	1A	NGÔ THỊ THANH HUYỀN	382.000.000	9.379.314	281.379	
2158	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2159	1A	VŨ THỊ ĐOAN TRANG	382.900.000	9.401.412	282.042	
2159	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2160	1A	ĐỖ THỊ TIN	497.800.000	12.222.573	366.677	
2160	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2161	1A	NGUYỄN THỊ BẦY	200.000.000	4.910.636	147.319	
2161	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2162	1A	NGUYỄN THỊ KIM ANH	238.800.000	5.863.299	175.899	
2162	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2163	1A	NGUYỄN THỊ THANH PHƯƠNG	191.200.000	4.694.568	140.837	
2163	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2164	1A	LƯU ĐỨC VĨNH	962.000.000	23.620.158	708.605	
2164	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2165	1A	NGUYỄN MINH KHA	1.432.700.000	35.177.340	1.055.320	
2165	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2166	1A	NGUYỄN THỊ NGỌC LAN	306.000.000	7.513.273	225.398	
2166	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2167	1A	VŨ THỊ THÙY HƯƠNG	401.500.000	9.858.101	295.743	
2167	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2168	1A	ĐINH THỊ NHẬN	761.200.000	18.689.880	560.697	
2168	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2169	1A	PHẠM THỊ THANH MINH	334.600.000	8.215.494	246.465	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2169	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2170	1A	TRẦN THỊ QUYÊN	383.000.000	9.403.868	282.116	
2170	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2171	1A	DƯƠNG THÁI DIỄM MY	299.200.000	7.346.311	220.389	
2171	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2172	1A	NGUYỄN VĂN THẮNG	191.200.000	4.694.568	140.837	
2172	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2173	1A	NGUYỄN HỒNG DUYÊN	210.300.000	5.163.534	154.906	
2173	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2174	1A	NGUYỄN THỊ THẨM	200.000.000	4.910.636	147.319	
2174	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2175	1A	TRỊNH XUÂN TƯỜNG	477.800.000	11.731.509	351.945	
2175	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2176	1A	LÊ VĂN ĐANG	382.400.000	9.389.136	281.674	
2176	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2177	1A	ĐỖ TUẤN ANH	420.000.000	10.312.335	309.370	
2177	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2178	1A	NGUYỄN THỊ HẢI	208.200.000	5.111.972	153.359	
2178	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2179	1A	PHẠM THỊ THÚY	955.600.000	23.463.018	703.891	
2179	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2180	1A	NGUYỄN THỊ BÍCH LỆ	382.300.000	9.386.680	281.600	
2180	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2181	1A	DƯƠNG THỊ THẢO	238.900.000	5.865.754	175.973	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2181	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2182	1A	LÊ THỊ HỒNG	300.000.000	7.365.954	220.979	
2182	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2183	1A	TRỊNH THỊ TUYẾT HẰNG	555.500.000	13.639.291	409.179	
2183	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2184	1A	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	413.300.000	10.147.829	304.435	
2184	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2185	1A	LÊ THỊ LỆ	191.200.000	4.694.568	140.837	
2185	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2186	1A	TẶNG CẨM TOÀN	1.146.700.000	28.155.130	844.654	
2186	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2187	1A	NGUYỄN HOÀI THƯỜNG	191.100.000	4.692.113	140.763	
2187	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2188	1A	VŨ THỊ HIN	477.700.000	11.729.054	351.872	
2188	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2189	1A	MAI VĂN MƯỜI	304.500.000	7.476.443	224.293	
2189	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2190	1A	ĐÀO MỸ PHƯƠNG	191.500.000	4.701.934	141.058	
2190	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2191	1A	NGUYỄN LƯƠNG TOÀN	382.300.000	9.386.680	281.600	
2191	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2192	1A	HOÀNG THỊ LỆ	602.400.000	14.790.835	443.725	
2192	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2193	1A	NGUYỄN HOÀNG GIA HUY	286.600.000	7.036.941	211.108	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2193	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2194	1A	NGUYỄN VĂN LIÊN	477.800.000	11.731.509	351.945	
2194	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2195	1A	LÊ THỊ THUẬN	196.000.000	4.812.423	144.373	
2195	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2196	1A	ĐỖ THỊ TRÚC MAI	2.866.200.000	70.374.322	2.111.230	
2196	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2197	1A	LÊ THỊ CẨM VÂN	334.300.000	8.208.128	246.244	
2197	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2198	1A	PHẠM THỊ HỒNG NHUNG	477.700.000	11.729.054	351.872	
2198	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2199	1A	PHẠM THỊ HÙY	382.200.000	9.384.225	281.527	
2199	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2200	1A	TĂNG TUẤN THÀNH	382.100.000	9.381.770	281.453	
2200	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2201	1A	NGUYỄN THU HẰNG	573.200.000	14.073.882	422.216	
2201	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2202	1A	ĐẶNG ĐỨC HIỆU	764.300.000	18.765.995	562.980	
2202	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2203	1A	TRẦN NGỌC QUÍ	191.100.000	4.692.113	140.763	
2203	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2204	1A	TRẦN VĂN BAY	490.700.000	12.048.245	361.447	
2204	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2205	1A	LÊ KHẮC HUY	207.700.000	5.099.695	152.991	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2205	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2206	1A	LÊ ĐỨC LƯƠNG	668.800.000	16.421.166	492.635	
2206	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2207	1A	NGUYỄN THỊ HOA	286.600.000	7.036.941	211.108	
2207	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2208	1A	PHẠM KHẢI TRUNG	1.535.000.000	37.689.130	1.130.674	
2208	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2209	1A	NGUYỄN ĐỨC THÀNH	1.378.200.000	33.839.191	1.015.176	
2209	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2210	1A	NGUYỄN THỊ LÊ	295.100.000	7.245.643	217.369	
2210	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2211	1A	NGUYỄN THỊ LƯỢT	382.100.000	9.381.770	281.453	
2211	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2212	1A	NGÔ THỊ KIM OANH	573.100.000	14.071.427	422.143	
2212	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2213	1A	VŨ THỊ HÀ	191.100.000	4.692.113	140.763	
2213	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2214	1A	NGUYỄN MẠNH HIỆP	1.433.900.000	35.206.803	1.056.204	
2214	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2215	1A	PHẠM THỊ THANH HẰNG	191.000.000	4.689.657	140.690	
2215	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2216	1A	TRẦN HOÀNG SƠN	488.000.000	11.981.951	359.459	
2216	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2217	1A	NGUYỄN THỊ LAN ANH	191.000.000	4.689.657	140.690	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2217	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2218	1A	PHẠM QUỐC DŨNG	477.500.000	11.724.143	351.724	
2218	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2219	1A	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	191.000.000	4.689.657	140.690	
2219	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2220	1A	TRẦN THỊ HƯỜNG	219.600.000	5.391.878	161.756	
2220	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2221	1A	NGUYỄN THỊ HÀ	477.400.000	11.721.688	351.651	
2221	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2222	1A	VÕ THỊ KIM XUYỀN	300.000.000	7.365.954	220.979	
2222	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2223	1A	NGUYỄN THỊ BÌNH	191.000.000	4.689.657	140.690	
2223	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2224	1A	ĐỖ THỊ MAI TRANG	286.400.000	7.032.030	210.961	
2224	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2225	1A	TRƯƠNG TRẦN MAI THANH	286.400.000	7.032.030	210.961	
2225	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2226	1A	NGUYỄN ĐỨC NINH	714.100.000	17.533.425	526.003	
2226	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2227	1A	ĐÀO THỊ KIM MINH	497.500.000	12.215.207	366.456	
2227	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2228	1A	PHẠM THỊ THANH THỦY	477.100.000	11.714.322	351.430	
2228	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2229	1A	NGUYỄN VIỆT NGOẠN	1.908.200.000	46.852.376	1.405.571	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2229	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2230	1A	LÊ NGỌC HÀ	190.900.000	4.687.202	140.616	
2230	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2231	1A	NGUYỄN THỊ THUẬN	290.000.000	7.120.422	213.613	
2231	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2232	1A	ĐÌNH HOÀNG BÍCH TRÂN	190.900.000	4.687.202	140.616	
2232	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2233	1A	ĐÀO THỊ THÙY LINH	362.600.000	8.902.983	267.089	
2233	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2234	1A	NGUYỄN VĂN MUỖI	505.700.000	12.416.543	372.496	
2234	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2235	1A	NGUYỄN THỊ THẢO LINH	429.500.000	10.545.590	316.368	
2235	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2236	1A	TRẦN NHỰT HOÀNG	572.500.000	14.056.695	421.701	
2236	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2237	1A	NGUYỄN HỮU THỊNH	238.600.000	5.858.389	175.752	
2237	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2238	1A	LÊ THỊ YẾN	400.200.000	9.826.182	294.785	
2238	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2239	1A	HUỖNH CA	477.100.000	11.714.322	351.430	
2239	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2240	1A	NGUYỄN THỊ THU HÒA	334.000.000	8.200.762	246.023	
2240	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2241	1A	NGUYỄN THỊ MỸ HOA	209.900.000	5.153.712	154.611	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2241	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2242	1A	NGÔ THỊ XUÂN	809.300.000	19.870.888	596.127	
2242	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2243	1A	VÕ THỊ THANH HƯƠNG	500.400.000	12.286.411	368.592	
2243	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2244	1A	TRẦN THỊ HƯỞNG	475.300.000	11.670.126	350.104	
2244	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2245	1A	NGUYỄN VĂN KHUNG	300.200.000	7.370.864	221.126	
2245	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2246	1A	BÙI THỂ DÂN	200.100.000	4.913.091	147.393	
2246	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2247	1A	TRẦN THỊ KIM ĐIỆP	500.300.000	12.283.955	368.519	
2247	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2248	1A	NGUYỄN THỊ KHOA HẠNH	500.200.000	12.281.500	368.445	
2248	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2249	1A	TRẦN THỊ LAN	502.000.000	12.325.696	369.771	
2249	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2250	1A	SHIMOKAWA SHUNICHIRO	1.100.400.000	27.018.318	810.550	
2250	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2251	1A	LỤC VĂN TIẾN	299.000.000	7.341.401	220.242	
2251	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2252	1A	ĐOÀN THỊ THANH HIỀN	300.200.000	7.370.864	221.126	
2252	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2253	1A	LÊ THANH BÌNH	198.600.000	4.876.261	146.288	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2253	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2254	1A	DƯƠNG VĂN THÀNH	1.980.000.000	48.615.294	1.458.459	
2254	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2255	1A	TRỊNH VĂN DUYỆT	640.300.000	15.721.401	471.642	
2255	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2256	1A	VÕ TRƯỜNG LONG	300.200.000	7.370.864	221.126	
2256	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2257	1A	LÂM XUÂN LẠI	250.100.000	6.140.750	184.223	
2257	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2258	1A	LÊ THỊ THANH NGA	848.200.000	20.826.006	624.780	
2258	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2259	1A	PHẠM NGUYỄN HUYỀN TRẦN	200.100.000	4.913.091	147.393	
2259	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2260	1A	NGUYỄN THỊ YẾN	499.000.000	12.252.036	367.561	
2260	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2261	1A	LÊ THỊ DIỆU	861.000.000	21.140.287	634.209	
2261	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2262	1A	TRẦN THỊ HẢI YẾN	251.000.000	6.162.848	184.885	
2262	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2263	1A	NGUYỄN NGỌC HÙNG VƯƠNG	438.100.000	10.756.748	322.703	
2263	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2264	1A	BÙI THỊ NGỌC CƯỜNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
2264	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2265	1A	TRẦN VĂN KIỂM	300.000.000	7.365.954	220.979	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2265	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2266	1A	PHẠM THỊ LOAN	200.000.000	4.910.636	147.319	
2266	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2267	1A	BÙI KHÁNH VÂN	300.000.000	7.365.954	220.979	
2267	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2268	1A	NGUYỄN THỊ PHƯỚC	200.000.000	4.910.636	147.319	
2268	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2269	1A	ĐINH THỊ MỸ THANH	400.000.000	9.821.272	294.638	
2269	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2270	1A	TRẦN THỊ THANH VÂN	275.000.000	6.752.124	202.564	
2270	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2271	1A	NGUYỄN HỮU TRÍ	250.000.000	6.138.295	184.149	
2271	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2272	1A	TRẦN THỊ VÂN	200.000.000	4.910.636	147.319	
2272	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2273	1A	LÝ THỊ KIM CÚC	250.000.000	6.138.295	184.149	
2273	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2274	1A	NGUYỄN THỊ KIM TUYẾN	2.000.000.000	49.106.358	1.473.191	
2274	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2275	1A	ĐỖ THỊ PHƯƠNG ANH	500.000.000	12.276.590	368.298	
2275	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2276	1A	LÊ THỊ THANH HUYỀN	400.000.000	9.821.272	294.638	
2276	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2277	1A	TRẦN THỊ HƯỜNG	300.000.000	7.365.954	220.979	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2277	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2278	1A	NGUYỄN THỊ THÂM	1.239.500.000	30.433.665	913.010	
2278	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2279	1A	LÊ THỊ HẢI QUYÊN	399.900.000	9.818.816	294.564	
2279	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2280	1A	PHAN THỊ DUYÊN	519.800.000	12.762.742	382.882	
2280	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2281	1A	BÙI VIỆT THANH	600.000.000	14.731.907	441.957	
2281	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2282	1A	NGUYỄN THỊ EM	249.800.000	6.133.384	184.001	
2282	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2283	1A	LÂM THỊ THANH HƯỜNG	999.000.000	24.528.626	735.859	
2283	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2284	1A	TẠ BÍCH PHƯỢNG	199.800.000	4.905.725	147.172	
2284	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2285	1A	LÊ THỊ THÚY LỆ	199.700.000	4.903.270	147.098	
2285	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2286	1A	HỒ CHÍ TÂM	199.700.000	4.903.270	147.098	
2286	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2287	1A	NGUYỄN ĐỨC QUANG	399.300.000	9.804.084	294.123	
2287	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2288	1A	ĐOÀN THỊ MỘNG ĐÀO	199.700.000	4.903.270	147.098	
2288	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2289	1A	ĐỖ THỊ ĐÀO	798.600.000	19.608.169	588.245	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2289	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2290	1A	LÊ THỊ LOAN	499.000.000	12.252.036	367.561	
2290	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2291	1A	PHẠM ĐỨC VIỆT	898.200.000	22.053.665	661.610	
2291	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2292	1A	NGUYỄN THỊ KIM DUNG	997.700.000	24.496.707	734.901	
2292	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2293	1A	VŨ THỊ TUYẾT MAI	2.993.000.000	73.487.665	2.204.630	
2293	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2294	1A	TRẦN PHAN ÁNH NGA	398.900.000	9.794.263	293.828	
2294	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2295	1A	LÊ NGỌC THẢO	491.000.000	12.055.611	361.668	
2295	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2296	1A	NGUYỄN THỊ XUÂN THẢO	1.100.000.000	27.008.497	810.255	
2296	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2297	1A	LÝ NGỌC HOA	495.000.000	12.153.824	364.615	
2297	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2298	1A	LÊ THỊ VÂN ANH	1.794.300.000	44.055.769	1.321.673	
2298	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2299	1A	LÊ THỊ THỨC	1.494.700.000	36.699.637	1.100.989	
2299	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2300	1A	NGUYỄN THỊ BÌNH	598.500.000	14.695.078	440.852	
2300	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2301	1A	HUỖNH THỊ PHƯƠNG	1.993.700.000	48.951.673	1.468.550	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2301	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2302	1A	TRẦN BÁ THẮNG	518.400.000	12.728.368	381.851	
2302	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2303	1A	HOÀNG THỊ TUYẾT	498.500.000	12.239.760	367.193	
2303	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2304	1A	VŨ PHONG	996.900.000	24.477.064	734.312	
2304	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2305	1A	NGUYỄN THỊ AN	658.000.000	16.155.992	484.680	
2305	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2306	1A	TRẦN BÁ DŨNG	1.993.700.000	48.951.673	1.468.550	
2306	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2307	1A	NGUYỄN VĂN THAO	199.400.000	4.895.904	146.877	
2307	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2308	1A	LÂM HÒA BÌNH	240.000.000	5.892.763	176.783	
2308	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2309	1A	THÁI THỊ HÀ	598.000.000	14.682.801	440.484	
2309	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2310	1A	NGUYỄN THỊ HOÀNG ANH	308.700.000	7.579.566	227.387	
2310	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2311	1A	PHẠM THỊ THANH THỦY	2.242.300.000	55.055.593	1.651.668	
2311	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2312	1A	NGUYỄN THỊ BẮC	1.793.800.000	44.043.493	1.321.305	
2312	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2313	1A	NGUYỄN THỊ THANH	291.600.000	7.159.707	214.791	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2313	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2314	1A	NGÔ THỊ HOA	498.300.000	12.234.849	367.045	
2314	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2315	1A	NGUYỄN THỊ TRINH	299.000.000	7.341.401	220.242	
2315	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2316	1A	PHẠM THỊ THU	498.200.000	12.232.394	366.972	
2316	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2317	1A	ĐỒNG THỊ THẬT	274.100.000	6.730.026	201.901	
2317	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2318	1A	PHẠM NGỌC TÚ	199.400.000	4.895.904	146.877	
2318	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2319	1A	LÝ THỊ KIM LOAN	498.300.000	12.234.849	367.045	
2319	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2320	1A	TÔ ANH TOÁN	598.000.000	14.682.801	440.484	
2320	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2321	1A	NGUYỄN THỊ NGỌC NHỰY	398.700.000	9.789.352	293.681	
2321	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2322	1A	LÊ THỊ BÍCH NGỌC	378.700.000	9.298.289	278.949	
2322	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2323	1A	HÀNG SIAO LY	296.000.000	7.267.741	218.032	
2323	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2324	1A	NGUYỄN THỊ LIÊN	398.700.000	9.789.352	293.681	
2324	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2325	1A	NGUYỄN THÀNH CHUNG	2.043.000.000	50.162.145	1.504.864	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2325	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2326	1A	VÕ THỊ HÒA	1.993.300.000	48.941.852	1.468.256	
2326	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2327	1A	NGÔ QUANG THỜI	498.300.000	12.234.849	367.045	
2327	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2328	1A	NGUYỄN THỊ TIỆN	448.400.000	11.009.645	330.289	
2328	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2329	1A	TRẦN THỊ KIM LIÊN	896.700.000	22.016.836	660.505	
2329	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2330	1A	NGUYỄN THỊ THÚY HIỆP	210.000.000	5.156.168	154.685	
2330	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2331	1A	ĐÌNH THỊ LOAN	199.300.000	4.893.449	146.803	
2331	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2332	1A	VÕ THÀNH PHONG	697.500.000	17.125.842	513.775	
2332	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2333	1A	LÊ THỊ LƯƠNG	498.200.000	12.232.394	366.972	
2333	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2334	1A	ĐOÀN LAN ANH	1.494.500.000	36.694.726	1.100.842	
2334	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2335	1A	ĐÌNH QUỐC TRƯỞNG	199.500.000	4.898.359	146.951	
2335	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2336	1A	ĐỒNG THỊ TÁM	552.800.000	13.572.997	407.190	
2336	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2337	1A	NGUYỄN VĂN NGÔN	230.000.000	5.647.231	169.417	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2337	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2338	1A	BÀNG A VĂN	270.000.000	6.629.358	198.881	
2338	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2339	1A	HUỶNH XUÂN SƠN	498.100.000	12.229.938	366.898	
2339	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2340	1A	NGUYỄN THỊ NGỌC DUNG	422.500.000	10.373.718	311.212	
2340	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2341	1A	NGUYỄN HOÀNG ANH	199.200.000	4.890.993	146.730	
2341	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2342	1A	LƯU CHÍ BÌNH	398.300.000	9.779.531	293.386	
2342	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2343	1A	PHẠM THỊ PHƯƠNG	308.000.000	7.562.379	226.871	
2343	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2344	1A	HOÀNG THANH TRỰC	398.100.000	9.774.621	293.239	
2344	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2345	1A	THÁI VIỆT CƯỜNG	497.600.000	12.217.662	366.530	
2345	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2346	1A	NGUYỄN KIM ĐỊNH	199.100.000	4.888.538	146.656	
2346	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2347	1A	BÙI THỊ THẠCH HOA	497.600.000	12.217.662	366.530	
2347	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2348	1A	PHẠM THỊ RUYỀN	497.600.000	12.217.662	366.530	
2348	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2349	1A	PHAN THỊ NGỌC ĐỨC	497.600.000	12.217.662	366.530	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2349	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2350	1A	CAO THỊ KIM KHUYÊN	199.100.000	4.888.538	146.656	
2350	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2351	1A	ĐÌNH THỊ PHƯƠNG	320.000.000	7.857.017	235.711	
2351	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2352	1A	NGUYỄN THANH CƯỜNG	993.200.000	24.386.217	731.587	
2352	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2353	1A	DOÃN THỊ HƯỜNG	228.900.000	5.620.223	168.607	
2353	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2354	1A	HOÀNG THỊ ĐỘNG	696.500.000	17.101.289	513.039	
2354	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2355	1A	LÊ TRỌNG HIẾU	888.000.000	21.803.223	654.097	
2355	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2356	1A	NGUYỄN THỊ AN	215.900.000	5.301.031	159.031	
2356	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2357	1A	LÊ VĂN PHONG	199.000.000	4.886.083	146.582	
2357	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2358	1A	ĐÌNH DUY KHANG	298.500.000	7.329.124	219.874	
2358	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2359	1A	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	529.200.000	12.993.542	389.807	
2359	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2360	1A	PHẠM THỊ HỒNG	199.000.000	4.886.083	146.582	
2360	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2361	1A	NGUYỄN ĐĂNG LÂM	994.700.000	24.423.047	732.691	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2361	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2362	1A	PHẠM THỊ TUYẾT NGÀ	229.000.000	5.622.678	168.680	
2362	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2363	1A	NGUYỄN ĐỨC NGỌC	199.000.000	4.886.083	146.582	
2363	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2364	1A	LÊ THỊ THANH NHÀN	199.000.000	4.886.083	146.582	
2364	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2365	1A	VŨ THỊ NGÀ	696.300.000	17.096.379	512.892	
2365	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2366	1A	TRẦN THỊ VINH	497.400.000	12.212.751	366.383	
2366	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2367	1A	NGÔ MINH HUỆ	276.000.000	6.776.677	203.300	
2367	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2368	1A	TỔNG THỊ ĐÔNG	407.800.000	10.012.786	300.383	
2368	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2369	1A	LÝ CHẤN PHÁT	497.200.000	12.207.841	366.235	
2369	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2370	1A	NGÔ THỊ HẰNG CHINH	288.400.000	7.081.137	212.434	
2370	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2371	1A	LÊ THỊ LINH NGUYỆT	300.000.000	7.365.954	220.979	
2371	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2372	1A	NGUYỄN THỊ TRANG	198.900.000	4.883.627	146.509	
2372	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2373	1A	HUỲNH MINH TÂM	390.800.000	9.595.382	287.861	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2373	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2374	1A	MAI THỊ SƠN HÀ	1.286.000.000	31.575.388	947.262	
2374	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2375	1A	TRẦN THỊ THÚY HOA	934.600.000	22.947.401	688.422	
2375	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2376	1A	NGUYỄN THỊ SEN	875.000.000	21.484.032	644.521	
2376	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2377	1A	NGUYỄN THỊ HOÀN	212.500.000	5.217.551	156.527	
2377	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2378	1A	NGUYỄN THỊ KIM PHƯỢNG	301.000.000	7.390.507	221.715	
2378	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2379	1A	ĐỖ THỊ THU LIỄU	298.300.000	7.324.213	219.727	
2379	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2380	1A	PHẠM THỊ THÚY HÀ	198.800.000	4.881.172	146.435	
2380	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2381	1A	NGUYỄN THỊ KIM CÚC	352.600.000	8.657.451	259.724	
2381	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2382	1A	HOÀNG THỊ NƯƠNG	198.900.000	4.883.627	146.509	
2382	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2383	1A	PHẠM THỊ LỆ HOA	700.000.000	17.187.225	515.617	
2383	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2384	1A	HÀ MỸ LIÊN	499.000.000	12.252.036	367.561	
2384	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2385	1A	NGUYỄN TRẦN TRÚC VY	497.000.000	12.202.930	366.088	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2385	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2386	1A	BÙI THỊ THÚY QUYÊN	496.800.000	12.198.019	365.941	
2386	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2387	1A	NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG	994.000.000	24.405.860	732.176	
2387	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2388	1A	GIANG MỸ DUNG	660.000.000	16.205.098	486.153	
2388	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2389	1A	NGUYỄN THỊ HỒNG	2.485.000.000	61.014.650	1.830.440	
2389	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2390	1A	NGUYỄN THỊ PHỚN	198.800.000	4.881.172	146.435	
2390	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2391	1A	TRẦN NHƯ NGÀ	497.000.000	12.202.930	366.088	
2391	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2392	1A	NGUYỄN THỊ KIM THANH	300.000.000	7.365.954	220.979	
2392	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2393	1A	TRẦN NGỌC TÂM HIỀN	200.000.000	4.910.636	147.319	
2393	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2394	1A	NGUYỄN THỊ KHÁNH HÀ	298.200.000	7.321.758	219.653	
2394	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2395	1A	TRẦN THANH TRANG	397.600.000	9.762.344	292.870	
2395	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2396	1A	NGUYỄN THỊ THỦY	347.900.000	8.542.051	256.262	
2396	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2397	1A	TRẦN THỊ ĐỊNH	497.000.000	12.202.930	366.088	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2397	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2398	1A	TRƯƠNG LỆ THU LAM	993.100.000	24.383.762	731.513	
2398	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2399	1A	HUỲNH VĂN HẠ	496.700.000	12.195.564	365.867	
2399	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2400	1A	NGUYỄN SĨ HẢI	298.000.000	7.316.847	219.506	
2400	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2401	1A	DƯƠNG THỊ HOANH	678.300.000	16.654.421	499.633	
2401	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2402	1A	DIỆP THỊ THU HẰNG	298.000.000	7.316.847	219.505	
2402	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2403	1A	NGUYỄN VĂN DŨNG	596.000.000	14.633.695	439.011	
2403	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2404	1A	ĐỖ THỊ HỒNG THẨM	198.800.000	4.881.172	146.435	
2404	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2405	1A	NGÔ THỊ MÙI	435.000.000	10.680.633	320.419	
2405	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2406	1A	PHAN THỊ THANH BÌNH	298.000.000	7.316.847	219.505	
2406	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2407	1A	VƯƠNG THỊ KIM HUỆ	2.481.900.000	60.938.535	1.828.156	
2407	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2408	1A	PHẠM THỊ THU HƯƠNG	198.700.000	4.878.717	146.362	
2408	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2409	1A	TRẦN QUỐC HOÀN	397.400.000	9.757.433	292.723	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2409	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2410	1A	NGUYỄN VĂN SƠN	298.000.000	7.316.847	219.505	
2410	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2411	1A	NGUYỄN THỊ THANH	720.800.000	17.697.931	530.938	
2411	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2412	1A	LÃ THỊ HƯỜNG	198.700.000	4.878.717	146.362	
2412	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2413	1A	HÀ VĂN TÚ	496.700.000	12.195.564	365.867	
2413	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2414	1A	NGUYỄN ĐĂNG HÙNG	298.000.000	7.316.847	219.505	
2414	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2415	1A	NGUYỄN THỊ HIỀN	1.244.000.000	30.544.155	916.325	
2415	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2416	1A	NGUYỄN THỊ BÁU	496.600.000	12.193.109	365.793	
2416	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2417	1A	TRƯƠNG THUẬN	198.700.000	4.878.717	146.362	
2417	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2418	1A	NGUYỄN THỊ BÍCH LIÊN	893.600.000	21.940.721	658.222	
2418	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2419	1A	TRẦN THỊ KIM YẾN	1.100.300.000	27.015.863	810.476	
2419	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2420	1A	NGUYỄN THỊ NHUNG	496.700.000	12.195.564	365.867	
2420	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2421	1A	HOÀNG THỊ LÝ	307.600.000	7.552.558	226.577	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2421	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2422	1A	TRẦN MINH CHÁNH	695.200.000	17.069.370	512.081	
2422	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2423	1A	NGUYỄN THỊ XUÂN BÌNH	496.400.000	12.188.198	365.646	
2423	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2424	1A	LÊ THỊ KHOA	566.100.000	13.899.555	416.987	
2424	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2425	1A	NGÔ NGỌC ĐỊNH	198.700.000	4.878.717	146.362	
2425	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2426	1A	PHẠM THỊ ẮT	496.600.000	12.193.109	365.793	
2426	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2427	1A	HOÀNG THỊ PHƯỢNG	278.100.000	6.828.239	204.847	
2427	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2428	1A	LỮ THỊ TỔ PHƯỢNG	198.700.000	4.878.717	146.362	
2428	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2429	1A	PHẠM THỊ LỰU	409.200.000	10.047.161	301.415	
2429	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2430	1A	NGUYỄN THỊ HẠNH THỰC	497.000.000	12.202.930	366.088	
2430	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2431	1A	ĐỖ HỮU YÊN	500.000.000	12.276.590	368.297	
2431	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2432	1A	PHẠM THỊ THU HƯƠNG	496.400.000	12.188.198	365.646	
2432	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2433	1A	BÙI THỊ TAM	1.495.900.000	36.729.101	1.101.873	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2433	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2434	1A	NGUYỄN NGỌC HỒNG	893.500.000	21.938.265	658.148	
2434	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2435	1A	ĐOÀN TIẾN DŨNG	249.000.000	6.113.742	183.412	
2435	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2436	1A	BÙI THỊ HẢI HỒNG	248.200.000	6.094.099	182.823	
2436	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2437	1A	LÊ TRỌNG THIÊN	1.489.200.000	36.564.594	1.096.938	
2437	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2438	1A	PHẠM THỊ THANH BÌNH	405.100.000	9.946.493	298.395	
2438	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2439	1A	TRẦN THỊ KIM DUNG	298.000.000	7.316.847	219.505	
2439	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2440	1A	HÀNG KHÁNH TRANG	992.800.000	24.376.396	731.292	
2440	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2441	1A	NGUYỄN THỊ NGÀ	496.400.000	12.188.198	365.646	
2441	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2442	1A	NGUYỄN THỊ HỒNG PHONG	198.600.000	4.876.261	146.288	
2442	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2443	1A	NGUYỄN THỊ MỸ DUNG	198.600.000	4.876.261	146.288	
2443	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2444	1A	NGUYỄN KIỀU OANH	347.500.000	8.532.230	255.967	
2444	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2445	1A	NGUYỄN THỊ PHÚ HIẾU	2.054.900.000	50.454.328	1.513.630	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2445	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2446	1A	LƯU THỊ MƯỜI	198.500.000	4.873.806	146.214	
2446	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2447	1A	TRƯƠNG MẠNH SƠN	487.000.000	11.957.398	358.722	
2447	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2448	1A	NGUYỄN THỊ HỒNG VÂN	198.600.000	4.876.261	146.288	
2448	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2449	1A	NGUYỄN THỊ DIỆU HỒNG	496.600.000	12.193.109	365.793	
2449	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2450	1A	HÀ VĂN ĐƯỜNG	1.192.000.000	29.267.389	878.022	
2450	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2451	1A	PHÙNG THỊ LUYÊN	297.800.000	7.311.937	219.358	
2451	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2452	1A	MAI THỊ HƯƠNG	198.500.000	4.873.806	146.214	
2452	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2453	1A	NGÔ MINH SÁNG	495.600.000	12.168.556	365.057	
2453	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2454	1A	NGUYỄN THU HƯƠNG	345.000.000	8.470.847	254.125	
2454	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2455	1A	TRẦN THỊ HOÀNG ANH	545.600.000	13.396.214	401.886	
2455	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2456	1A	ĐỖ VĂN CHẤT	714.300.000	17.538.336	526.150	
2456	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2457	1A	LÊ THỊ THANH BÌNH	399.000.000	9.796.718	293.902	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2457	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2458	1A	VŨ THỊ LAN ANH	1.983.000.000	48.688.954	1.460.669	
2458	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2459	1A	LƯƠNG NGỌC KHOA	489.900.000	12.028.602	360.858	
2459	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2460	1A	NGUYỄN THỊ MỸ HẰNG	198.300.000	4.868.895	146.067	
2460	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2461	1A	NGUYỄN NĂNG HẰNG	197.800.000	4.856.619	145.699	
2461	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2462	1A	LÝ HÙNG CƯỜNG	236.700.000	5.811.737	174.352	
2462	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2463	1A	ĐỖ HOÀNG LINH	495.500.000	12.166.100	364.983	
2463	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2464	1A	TRẦN DUY LONG	529.000.000	12.988.632	389.659	
2464	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2465	1A	HOÀNG NHI GIANG	495.500.000	12.166.100	364.983	
2465	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2466	1A	LÊ THANH DIỆU ÁI	495.400.000	12.163.645	364.909	
2466	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2467	1A	NGUYỄN HỮU PHƯỚC	990.200.000	24.312.558	729.377	
2467	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2468	1A	LÊ THỊ NGỌC HÀ	346.700.000	8.512.587	255.378	
2468	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2469	1A	TRẦN THỊ THẢO	594.300.000	14.591.954	437.759	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2469	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2470	1A	MAI THỊ HỒNG LOAN	298.000.000	7.316.847	219.505	
2470	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2471	1A	TRƯƠNG THỊ PHƯƠNG HÀ	198.000.000	4.861.529	145.846	
2471	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2472	1A	PHẠM THỊ ÁI QUYÊN	198.000.000	4.861.529	145.846	
2472	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2473	1A	PHẠM THỊ THÙY AN	1.484.100.000	36.439.373	1.093.181	
2473	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2474	1A	LÊ THỊ THANH	197.900.000	4.859.074	145.772	
2474	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2475	1A	ĐỖ THỊ LỆ KHÁNH	197.900.000	4.859.074	145.772	
2475	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2476	1A	ĐÀO QUANG VINH	988.800.000	24.278.183	728.345	
2476	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2477	1A	NGUYỄN TRUNG KIÊN	197.800.000	4.856.619	145.699	
2477	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2478	1A	ÔN THỦY HỒNG	311.100.000	7.638.494	229.155	
2478	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2479	1A	ĐẶNG HUYỀN TRANG	322.500.000	7.918.400	237.552	
2479	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2480	1A	ĐỖ THỊ HUYỀN	988.600.000	24.273.273	728.198	
2480	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2481	1A	HOÀNG VĂN VƯỢNG	593.100.000	14.562.490	436.875	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2481	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2482	1A	PHẠM THỊ NGỌC HƯƠNG	198.000.000	4.861.529	145.846	
2482	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2483	1A	PHẠM VĂN TÍNH	286.800.000	7.041.852	211.256	
2483	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2484	1A	NGUYỄN QUANG TRÍ	317.600.000	7.798.090	233.943	
2484	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2485	1A	HUỖNH NGỌC TUYẾT ANH	197.600.000	4.851.708	145.551	
2485	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2486	1A	ĐỖ HẢI NAM	1.192.500.000	29.279.666	878.390	
2486	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2487	1A	NGUYỄN THỊ THẨM	200.000.000	4.910.636	147.319	
2487	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2488	1A	PHẠM ĐÌNH GIAO	197.600.000	4.851.708	145.551	
2488	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2489	1A	PHẠM THỊ THÙY VÂN	197.600.000	4.851.708	145.551	
2489	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2490	1A	NGÔ ĐÔNG CHÂU	199.900.000	4.908.180	147.245	
2490	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2491	1A	HUỖNH THỊ MỸ LIÊN	493.900.000	12.126.815	363.804	
2491	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2492	1A	NGUYỄN THỊ NGỌC TRANG	197.600.000	4.851.708	145.551	
2492	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2493	1A	NGUYỄN THỊ HOAN	355.600.000	8.731.110	261.933	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2493	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2494	1A	HUỲNH SƠN	396.000.000	9.723.059	291.692	
2494	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2495	1A	NGUYỄN THỊ CHÂU	237.000.000	5.819.103	174.573	
2495	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2496	1A	NGUYỄN VĂN ĐỊNH	542.200.000	13.312.734	399.382	
2496	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2497	1A	TRẦN KHOA CHIẾN	985.600.000	24.199.613	725.988	
2497	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2498	1A	QUÁCH MINH HÒA	493.800.000	12.124.360	363.731	
2498	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2499	1A	ĐOÀN QUỐC BẢO	530.900.000	13.035.283	391.059	
2499	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2500	1A	VŨ THỊ THIỆP	372.800.000	9.153.425	274.603	
2500	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2501	1A	NGUYỄN ANH TUẤN	260.000.000	6.383.827	191.515	
2501	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2502	1A	TRẦN THỊ ÁNH HỒNG	197.500.000	4.849.253	145.477	
2502	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2503	1A	NGUYỄN HỒNG NGUYỄN	1.000.000.000	24.553.179	736.595	
2503	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2504	1A	VÕ TẤN HÙNG	493.600.000	12.119.449	363.583	
2504	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2505	1A	VI NHƯ MỸ	296.000.000	7.267.741	218.032	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2505	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2506	1A	NGUYỄN NGỌC LIÊN HOA	1.284.600.000	31.541.014	946.230	
2506	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2507	1A	PHẠM VĂN QUÝ	536.500.000	13.172.781	395.183	
2507	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2508	1A	NGUYỄN THỊ KHUYẾT	198.600.000	4.876.261	146.288	
2508	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2509	1A	VÕ VĂN NINH	887.000.000	21.778.670	653.360	
2509	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2510	1A	UNG THỊ PHƯỢNG	197.000.000	4.836.976	145.109	
2510	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2511	1A	VŨ THỊ NGỌC VÂN	197.000.000	4.836.976	145.109	
2511	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2512	1A	WONG HON HIONG	550.000.000	13.504.248	405.127	
2512	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2513	1A	NGUYỄN THỊ BẮC	453.000.000	11.122.590	333.678	
2513	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2514	1A	DUƠNG THỊ PHƯỢNG	205.100.000	5.035.857	151.076	
2514	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2515	1A	PHAN THẾ NGUYỄN ĐÀO KHÁNH	256.200.000	6.290.524	188.716	
2515	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2516	1A	QUÁCH THỊ THU HẰNG	207.300.000	5.089.874	152.696	
2516	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2517	1A	LƯƠNG THỊ LAN ANH	197.100.000	4.839.432	145.183	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2517	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2518	1A	VÕ THỊ PHƯƠNG THẢO	197.100.000	4.839.432	145.183	
2518	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2519	1A	NGUYỄN THỊ THỦY LINH	1.190.000.000	29.218.283	876.548	
2519	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2520	1A	LÊ THỊ THANH	197.000.000	4.836.976	145.109	
2520	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2521	1A	NGUYỄN THỊ THANH NGUYỆT	295.400.000	7.253.009	217.590	
2521	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2522	1A	LÂM CHÂU	394.000.000	9.673.953	290.219	
2522	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2523	1A	NGUYỄN THỊ THƠM	196.800.000	4.832.066	144.962	
2523	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2524	1A	LÊ THỊ HƯƠNG	983.600.000	24.150.507	724.515	
2524	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2525	1A	NGUYỄN THỊ HUỲNH THOA	294.700.000	7.235.822	217.075	
2525	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2526	1A	NGUYỄN THANH LIÊM	196.800.000	4.832.066	144.962	
2526	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2527	1A	LÊ VĂN NGỌC	589.100.000	14.464.278	433.928	
2527	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2528	1A	NGUYỄN THẾ ANH	491.800.000	12.075.253	362.258	
2528	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2529	1A	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	440.000.000	10.803.399	324.102	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2529	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2530	1A	TRẦN THỊ HUYỀN TRÂM	905.000.000	22.220.627	666.619	
2530	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2531	1A	NGUYỄN THỊ HIẾU	983.600.000	24.150.507	724.515	
2531	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2532	1A	NGUYỄN THỊ HẢI NINH	265.200.000	6.511.503	195.345	
2532	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2533	1A	NGUYỄN THẢO TRÚC OANH	491.600.000	12.070.343	362.110	
2533	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2534	1A	DƯƠNG ANH TUẤN	490.800.000	12.050.700	361.521	
2534	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2535	1A	ĐẶNG THỊ KHÁNH TUYẾT	294.900.000	7.240.732	217.222	
2535	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2536	1A	LÊ VĂN TRÌNH	304.700.000	7.481.354	224.440	
2536	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2537	1A	NGUYỄN THỊ BÍCH HUỆ	294.900.000	7.240.732	217.222	
2537	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2538	1A	HOÀNG MINH THỂ	491.500.000	12.067.887	362.037	
2538	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2539	1A	HỒ NGỌC TÚ	487.000.000	11.957.398	358.722	
2539	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2540	1A	NGUYỄN XUÂN HƯỜNG	491.100.000	12.058.066	361.742	
2540	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2541	1A	ĐOÀN THỊ MINH TÂM	492.000.000	12.080.164	362.405	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2541	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2542	1A	VƯƠNG ĐÌNH THÀNH	196.500.000	4.824.700	144.741	
2542	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2543	1A	TRỊNH TỔ QUYÊN	294.500.000	7.230.911	216.927	
2543	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2544	1A	NGUYỄN VĂN BÌNH	982.000.000	24.111.222	723.337	
2544	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2545	1A	NGUYỄN THỊ LAN	490.800.000	12.050.700	361.521	
2545	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2546	1A	NGUYỄN THỊ MỸ HƯNG	428.800.000	10.528.403	315.852	
2546	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2547	1A	PHƯƠNG MỸ QUYÊN	490.800.000	12.050.700	361.521	
2547	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2548	1A	LÊ THỊ NỖN	294.000.000	7.218.635	216.559	
2548	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2549	1A	NGUYỄN HỮU QUÝNH	245.700.000	6.032.716	180.981	
2549	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2550	1A	SÍN NGỌC LOAN	196.100.000	4.814.878	144.446	
2550	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2551	1A	CHU ĐỨC	215.700.000	5.296.121	158.884	
2551	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2552	1A	NGUYỄN VĂN HÀ	348.300.000	8.551.872	256.556	
2552	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2553	1A	VŨ VĂN QUÝ	196.000.000	4.812.423	144.372	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2553	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2554	1A	NGUYỄN DIỄM	196.100.000	4.814.878	144.446	
2554	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2555	1A	LÊ VĂN TOẠI	637.000.000	15.640.375	469.211	
2555	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2556	1A	NGUYỄN CHÍ VĂN	245.000.000	6.015.529	180.466	
2556	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2557	1A	PHẠM THỊ MAI DUYÊN	686.000.000	16.843.481	505.304	
2557	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2558	1A	VÕ THỊ HOÀNG THÀNH	196.000.000	4.812.423	144.373	
2558	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2559	1A	NGUYỄN QUANG CHUÔNG	294.800.000	7.238.277	217.148	
2559	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2560	1A	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	294.000.000	7.218.635	216.559	
2560	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2561	1A	LÃ THANH HẢI	381.600.000	9.369.493	281.085	
2561	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2562	1A	ĐỖ THỊ BÍCH LIÊN	254.200.000	6.241.418	187.242	
2562	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2563	1A	PHẠM KIM NGÂN	686.500.000	16.855.757	505.673	
2563	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2564	1A	NGUYỄN QUANG ĐÀI	781.200.000	19.180.943	575.428	
2564	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2565	1A	HOÀNG THỊ XUÂN	196.000.000	4.812.423	144.373	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2565	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2566	1A	LÊ NGỌC LÂM	1.070.000.000	26.271.902	788.157	
2566	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2567	1A	PHẠM NGỌC VY HÂN	196.000.000	4.812.423	144.373	
2567	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2568	1A	NGUYỄN VĂN THÀNH	294.000.000	7.218.635	216.559	
2568	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2569	1A	NGUYỄN THỊ SÁNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
2569	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2570	1A	LƯU NGUU	1.361.600.000	33.431.609	1.002.948	
2570	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2571	1A	NGUYỄN THỊ HỒNG ĐIỆP	195.100.000	4.790.325	143.710	
2571	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2572	1A	NGUYỄN VĂN CHUNG	384.000.000	9.428.421	282.853	
2572	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2573	1A	HỨA THỊ NGỌC DUNG	401.600.000	9.860.557	295.817	
2573	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2574	1A	VÕ THỊ NGỌC TRANG	195.900.000	4.809.968	144.299	
2574	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2575	1A	MAI THỊ MINH	500.000.000	12.276.590	368.298	
2575	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2576	1A	NGUYỄN THỊ DUNG	489.600.000	12.021.236	360.637	
2576	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2577	1A	VŨ THỊ SINH	225.300.000	5.531.831	165.955	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2577	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2578	1A	CHÂU THANH KHIẾT	489.700.000	12.023.692	360.711	
2578	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2579	1A	TRẦN ANH TỬ	881.400.000	21.641.172	649.235	
2579	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2580	1A	PHAN THỊ THANH HOA	196.000.000	4.812.423	144.373	
2580	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2581	1A	LÂM THỊ NGỌC ÁNH	587.400.000	14.422.537	432.676	
2581	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2582	1A	NGUYỄN THỊ HÀ	239.900.000	5.890.308	176.709	
2582	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2583	1A	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	361.200.000	8.868.608	266.058	
2583	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2584	1A	VŨ ANH TUẤN	400.000.000	9.821.272	294.638	
2584	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2585	1A	NGÔ MAI DIỆP	225.000.000	5.524.465	165.734	
2585	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2586	1A	NGUYỄN MẠNH TOÀN	215.200.000	5.283.844	158.515	
2586	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2587	1A	HUỲNH VĂN NGỌC	488.900.000	12.004.049	360.122	
2587	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2588	1A	NGUYỄN THỊ LY	440.000.000	10.803.399	324.102	
2588	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2589	1A	NGUYỄN THỊ MƠ	293.300.000	7.201.447	216.043	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2589	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2590	1A	NGUYỄN THỊ THANH TRÀ	555.700.000	13.644.202	409.326	
2590	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2591	1A	PHẠM THỊ YẾN NGA	781.900.000	19.198.131	575.944	
2591	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2592	1A	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	293.300.000	7.201.447	216.043	
2592	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2593	1A	NGUYỄN HỮU CÔNG	195.500.000	4.800.147	144.004	
2593	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2594	1A	TỔNG THỊ HẰNG	205.200.000	5.038.312	151.149	
2594	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2595	1A	ĐỖ VĂN LONG	586.300.000	14.395.529	431.866	
2595	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2596	1A	PHẠM THỊ LỰA	629.000.000	15.443.950	463.319	
2596	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2597	1A	HOÀNG THỊ DIỆU HOÀI	195.800.000	4.807.512	144.225	
2597	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2598	1A	TRƯƠNG THỊ KIM XUYỀN	195.400.000	4.797.691	143.931	
2598	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2599	1A	TRẦN HOÀNG NGỌC CHÂU	293.000.000	7.194.081	215.822	
2599	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2600	1A	TRỊNH ĐỨC NGỘT	327.200.000	8.033.800	241.014	
2600	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2601	1A	LÊ THỊ YẾN	195.400.000	4.797.691	143.931	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2601	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2602	1A	TRƯƠNG THỊ NHUNG	488.200.000	11.986.862	359.606	
2602	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2603	1A	NGÔ THỊ KIM PHƯỢNG	195.500.000	4.800.147	144.004	
2603	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2604	1A	NGUYỄN THỊ VÂN	488.200.000	11.986.862	359.606	
2604	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2605	1A	HOÀNG THỊ OANH	244.100.000	5.993.431	179.803	
2605	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2606	1A	NGUYỄN MINH THÁI	214.800.000	5.274.023	158.221	
2606	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2607	1A	ĐỖ THỊ NAM HƯNG	195.300.000	4.795.236	143.857	
2607	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2608	1A	TRẦN THỊ VÀNG	975.900.000	23.961.447	718.843	
2608	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2609	1A	TRẦN THỊ SONG CHÂU	975.800.000	23.958.992	718.770	
2609	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2610	1A	NGUYỄN HỮU CHUÔNG	439.200.000	10.783.756	323.513	
2610	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2611	1A	DƯƠNG THỊ HÒA	488.000.000	11.981.951	359.458	
2611	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2612	1A	ĐÀO THỊ TIỂU	829.500.000	20.366.862	611.006	
2612	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2613	1A	NGUYỄN THỊ UYÊN THU	390.300.000	9.583.106	287.493	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2613	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2614	1A	TRƯƠNG THỊ Ý NHƯ	487.700.000	11.974.585	359.238	
2614	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2615	1A	NGUYỄN THỊ NHUẬN	195.200.000	4.792.781	143.783	
2615	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2616	1A	TRƯƠNG THỊ THU TRANG	195.000.000	4.787.870	143.636	
2616	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2617	1A	TRẦN THỊ NGỌC BÍCH	390.000.000	9.575.740	287.272	
2617	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2618	1A	TRẦN THỊ HƯƠNG	487.200.000	11.962.309	358.870	
2618	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2619	1A	NGUYỄN NGỌC NHỊ PHONG LAN	194.900.000	4.785.415	143.562	
2619	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2620	1A	NGUYỄN THỊ QUỲNH HOA	194.900.000	4.785.415	143.562	
2620	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2621	1A	TRẦN THỊ MAI THANH	194.800.000	4.782.959	143.489	
2621	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2622	1A	ĐÌNH HẢI YẾN	233.800.000	5.740.533	172.216	
2622	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2623	1A	PHÙNG KIM KHAI	389.600.000	9.565.919	286.978	
2623	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2624	1A	NGUYỄN THỊ HIỀN	248.000.000	6.089.188	182.676	
2624	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2625	1A	LÊ ĐÌNH NAM	399.500.000	9.808.995	294.270	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2625	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2626	1A	TRẦN THỊ THÚY	972.700.000	23.882.877	716.486	
2626	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2627	1A	LÊ THỊ MỸ DIỆP	972.700.000	23.882.877	716.486	
2627	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2628	1A	TRẦN VĂN NGỌ	924.100.000	22.689.593	680.688	
2628	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2629	1A	ĐOÀN THỊ LOAN	486.400.000	11.942.666	358.280	
2629	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2630	1A	PHAN NGỌC HÀ MY	214.000.000	5.254.380	157.631	
2630	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2631	1A	TRẦN THỊ KIM CHÂU	291.800.000	7.164.618	214.939	
2631	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2632	1A	NGUYỄN QUỐC TUẤN	194.500.000	4.775.593	143.268	
2632	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2633	1A	TỪ THỊ THI	539.700.000	13.251.351	397.541	
2633	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2634	1A	TRẦN VĂN TƯ	389.000.000	9.551.187	286.536	
2634	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2635	1A	NGUYỄN HỒNG HÀ MY	243.200.000	5.971.333	179.140	
2635	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2636	1A	NGUYỄN THỊ HỒNG EM	243.200.000	5.971.333	179.140	
2636	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2637	1A	DƯƠNG THỊ LAI	972.600.000	23.880.422	716.413	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2637	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2638	1A	TRẦN THỊ THANH BÌNH	194.500.000	4.775.593	143.268	
2638	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2639	1A	NGUYỄN THỊ THANH	214.000.000	5.254.380	157.631	
2639	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2640	1A	LÊ QUANG KIM ẮN	292.000.000	7.169.528	215.086	
2640	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2641	1A	NGUYỄN THỊ BÍCH HỒNG	239.500.000	5.880.486	176.415	
2641	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2642	1A	ĐOÀN NGỌC QUANG	194.500.000	4.775.593	143.268	
2642	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2643	1A	CHU THỊ NGÀ	194.500.000	4.775.593	143.268	
2643	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2644	1A	Công ty cổ phần Chứng khoán Tân Việt	45.800.000	1.124.536	33.736	
2644	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1	1G	LÊ THỊ HIỆP	367.000.000	9.011.017	270.331	
2645	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2	1G	NGUYỄN VIỆT PHONG	486.300.000	11.940.211	358.206	
2646	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3	1G	NGUYỄN THU BA	1.995.500.000	48.995.869	1.469.876	
2647	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4	1G	NGUYỄN THỊ NGÂN GIANG	1.917.000.000	47.068.444	1.412.053	
2648	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5	1G	NGUYỄN TỔ UYÊN	288.400.000	7.081.137	212.434	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2649	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6	1G	TRẦN THỊ KIM HUỆ	3.484.800.000	85.562.918	2.566.888	
2650	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7	1G	LÊ VŨ NGỌC CHÂU	688.400.000	16.902.408	507.072	
2651	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1	1B	PHẠM HỒNG THU	1.742.800.000	42.791.280	1.283.738	
2652	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2	1B	ĐẶNG QUANG THẾP	200.000.000	4.910.636	147.319	
2653	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3	1B	TRẦN THỊ TIẾP	963.500.000	23.656.988	709.710	
2654	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4	1B	Nguyễn Thị Xuân Yên	980.000.000	24.062.115	721.864	
2655	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5	1B	Trần Thị Thu	3.452.900.000	84.779.672	2.543.390	
2656	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6	1B	NGUYỄN PHI LONG	1.169.400.000	28.712.488	861.375	
2657	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7	1B	Đào Hữu Học	248.800.000	6.108.831	183.265	
2658	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8	1B	HOẮC HÀ	1.795.500.000	44.085.233	1.322.557	
2659	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9	1B	NGUYỄN VĂN QUÍ	531.000.000	13.037.738	391.132	
2660	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10	1B	NGUYỄN VĂN HỒNG	13.914.600.000	341.647.665	10.249.430	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2661	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11	1B	TRẦN KIỂM HIẾU	195.000.000	4.787.870	143.636	
2662	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12	1B	ĐẶNG KIM HẠNH	637.500.000	15.652.652	469.580	
2663	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13	1B	NGUYỄN PHỤNG LOAN	400.000.000	9.821.272	294.638	
2664	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14	1B	NGUYỄN THỊ HỒNG HÀ	1.055.500.000	25.915.880	777.476	
2665	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15	1B	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	1.092.900.000	26.834.169	805.025	
2666	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	16	1B	TRẦN THỊ PHƯỚC	1.356.500.000	33.306.387	999.192	
2667	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	17	1B	HUỲNH KHƯƠNG NINH	19.274.300.000	473.245.339	14.197.360	
2668	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	18	1B	HUỲNH THỊ TRÚC THƠ	500.000.000	12.276.590	368.298	
2669	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	19	1B	PHẠM THỊ HỒNG	983.800.000	24.155.418	724.663	
2670	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	20	1B	BÙI THỊ THÚY HƯƠNG	794.500.000	19.507.501	585.225	
2671	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	21	1B	NGÔ THỊ HUỆ	896.900.000	22.021.746	660.653	
2672	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	22	1B	HOÀNG THỊ THO	991.500.000	24.344.477	730.334	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2673	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	23	1B	TRẦN VĂN LONG	2.074.800.000	50.942.936	1.528.288	
2674	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	24	1B	VĂN MỸ DUNG	1.227.700.000	30.143.938	904.318	
2675	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	25	1B	DƯƠNG THỊ THANH MAI	530.000.000	13.013.185	390.396	
2676	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	26	1B	NGUYỄN THỊ HỒNG OANH	692.900.000	17.012.898	510.387	
2677	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	27	1B	PHAN THỊ KIM	245.400.000	6.025.350	180.760	
2678	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	28	1B	CHÂU TÔ MUỐI	193.000.000	4.738.764	142.163	
2679	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	29	1B	ĐỖ MINH KHOA	991.500.000	24.344.477	730.334	
2680	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	30	1B	NGUYỄN VĂN THỦY	387.900.000	9.524.178	285.725	
2681	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	31	1B	HOÀNG THỊ LỆ HẰNG	247.400.000	6.074.456	182.234	
2682	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	32	1B	TẠ ĐỨC THANH	1.932.200.000	47.441.653	1.423.250	
2683	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	33	1B	VŨ HỒNG NINH	1.735.200.000	42.604.676	1.278.140	
2684	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	34	1B	NGUYỄN THỊ LOAN	531.500.000	13.050.015	391.500	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2685	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	35	1B	VŨ NGỌC TRÂM	1.744.400.000	42.830.565	1.284.917	
2686	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	36	1B	LƯƠNG ĐÌNH KHÁNH	2.928.300.000	71.899.074	2.156.972	
2687	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	37	1B	NGUYỄN THỊ BÌNH	3.719.200.000	91.318.183	2.739.546	
2688	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	38	1B	LÊ THỊ HẠNH	495.000.000	12.153.824	364.615	
2689	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	39	1B	PHẠM THỊ MINH YẾN	294.000.000	7.218.635	216.559	
2690	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	40	1B	PHẠM THỊ THỦY	1.578.800.000	38.764.559	1.162.937	
2691	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	41	1B	NGUYỄN KIM ANH	192.300.000	4.721.576	141.647	
2692	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	42	1B	BÙI NGỌC CƯỜNG	664.000.000	16.303.311	489.099	
2693	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	43	1B	ĐÀO THỊ THU THẢO	970.000.000	23.816.584	714.498	
2694	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	44	1B	HÀNG THỊ QUỲNH MAI	2.938.200.000	72.142.151	2.164.265	
2695	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	45	1B	VŨ THỊ KIM OANH	599.600.000	14.722.086	441.663	
2696	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	46	1B	HOÀNG KIM LOAN	298.300.000	7.324.213	219.726	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2697	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	47	1B	NGUYỄN THỊ LƯƠNG	554.200.000	13.607.372	408.221	
2698	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	48	1B	NGUYỄN ĐỨC MINH	542.500.000	13.320.100	399.603	
2699	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	49	1B	CHỬ VĂN CHỪNG	1.000.000.000	24.553.179	736.595	
2700	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	50	1B	TRẦN THỊ HOÀI THU	198.500.000	4.873.806	146.214	
2701	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	51	1B	ĐÀO THỊ MINH HƯƠNG	1.523.600.000	37.409.224	1.122.277	
2702	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	52	1B	LÊ THANH NHU	968.800.000	23.787.120	713.613	
2703	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	53	1B	NGUYỄN TIẾN HUỆ	865.400.000	21.248.321	637.450	
2704	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	54	1B	TRẦN THỊ TƯỜNG VI	4.319.500.000	106.057.457	3.181.724	
2705	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	55	1B	NGUYỄN THỊ NGỌC THOA	396.100.000	9.725.514	291.765	
2706	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	56	1B	LÊ ĐĂNG KHOA	991.900.000	24.354.298	730.629	
2707	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	57	1B	LÊ THỊ XUYỀN	1.316.800.000	32.331.626	969.949	
2708	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	58	1B	LÊ THỊ NGHE	987.400.000	24.243.809	727.314	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2709	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	59	1B	LÊ THỊ HỒNG LIÊN	1.575.400.000	38.681.078	1.160.432	
2710	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	60	1B	NGUYỄN NGỌC DUY	201.200.000	4.940.100	148.203	
2711	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	61	1B	NGUYỄN ĐỨC HOÀN	1.465.400.000	35.980.229	1.079.407	
2712	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	62	1B	NGÔ QUANG VINH	1.089.100.000	26.740.867	802.226	
2713	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	63	1B	PHẠM THỊ HẠNH	964.300.000	23.676.631	710.299	
2714	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	64	1B	NGUYỄN THỊ LÝ	2.000.000.000	49.106.358	1.473.191	
2715	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	65	1B	NGUYỄN THỊ THANH XUÂN	3.235.900.000	79.451.632	2.383.549	
2716	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	66	1B	NGUYỄN VĂN HOẠT	192.000.000	4.714.210	141.426	
2717	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	67	1B	PHAN XUÂN QUANG	967.500.000	23.755.201	712.656	
2718	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	68	1B	NGUYỄN THỊ HỒNG	263.900.000	6.479.584	194.388	
2719	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	69	1B	TRẦN THỊ HƯƠNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
2720	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	70	1B	HOÀNG ĐỨC LONG	1.253.200.000	30.770.044	923.102	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2721	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	71	1B	PHẠM THỊ MINH CHÂU	398.000.000	9.772.165	293.165	
2722	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	72	1B	NGUYỄN THỊ DIỄM	443.100.000	10.879.514	326.385	
2723	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	73	1B	TRỊNH THỊ MINH THUYỀN	712.300.000	17.489.229	524.677	
2724	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	74	1B	NGÔ THỊ THANH HƯƠNG	976.400.000	23.973.724	719.212	
2725	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	75	1B	NGUYỄN TUYẾT HƯƠNG	491.500.000	12.067.887	362.037	
2726	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	76	1B	PHAN THỊ LIÊN HƯƠNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
2727	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	77	1B	NGUYỄN MAI HƯƠNG	967.500.000	23.755.201	712.656	
2728	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	78	1B	MAI THỊ BÍCH THUẬN	200.000.000	4.910.636	147.319	
2729	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	79	1B	VÕ THỊ HỒNG TRÂM	625.800.000	15.365.379	460.961	
2730	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	80	1B	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG HOA	294.500.000	7.230.911	216.927	
2731	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	81	1B	NGUYỄN QUỐC TUẤN	205.800.000	5.053.044	151.591	
2732	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	82	1B	NGUYỄN THỊ ĐÀN QUYÊN	237.500.000	5.831.380	174.941	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2733	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	83	1B	TRẦN THỊ HƯƠNG	252.400.000	6.197.222	185.917	
2734	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	84	1B	NGUYỄN THỊ HÀO	400.000.000	9.821.272	294.638	
2735	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	85	1B	LÊ THỊ HIẾU	1.351.300.000	33.178.711	995.361	
2736	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	86	1B	PHẠM ĐỨC TIỀN	224.600.000	5.514.644	165.439	
2737	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	87	1B	VŨ THỊ HẰNG	835.000.000	20.501.904	615.057	
2738	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	88	1B	NGUYỄN THỊ XUYỀN	710.200.000	17.437.668	523.130	
2739	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	89	1B	LÊ THỊ TÂM	309.300.000	7.594.298	227.829	
2740	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	90	1B	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	442.700.000	10.869.692	326.091	
2741	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	91	1B	VŨ VĂN NỤ	1.020.200.000	25.049.153	751.475	
2742	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	92	1B	TRẦN THỊ LÊ HỒNG THỦY	395.500.000	9.710.782	291.323	
2743	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	93	1B	NGUYỄN ÁNH VÂN	1.093.000.000	26.836.625	805.099	
2744	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	95	1B	NGUYỄN THỊ NHÀI	397.200.000	9.752.523	292.576	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2745	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	96	1B	ĐÀM ANH DŨNG	192.100.000	4.716.666	141.500	
2746	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	97	1B	NGUYỄN ĐÌNH THU	982.800.000	24.130.864	723.926	
2747	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	98	1B	NGUYỄN THỊ BÌNH	1.965.400.000	48.256.818	1.447.705	
2748	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	99	1B	MẠC THỊ MIÊU	755.000.000	18.537.650	556.130	
2749	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	100	1B	LÊ THỊ BẠCH YẾN	196.700.000	4.829.610	144.888	
2750	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	101	1B	LÝ VĂN QUANG	344.800.000	8.465.936	253.978	
2751	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	102	1B	NGUYỄN THỊ NHÀN	1.560.900.000	38.325.057	1.149.752	
2752	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	103	1B	NGUYỄN THỊ LÝ	978.300.000	24.020.375	720.611	
2753	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	104	1B	DUƠNG SINH MẬU	615.600.000	15.114.937	453.448	
2754	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	105	1B	VÕ HỒNG GIANG	1.724.900.000	42.351.779	1.270.553	
2755	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	106	1B	NGUYỄN THỊ THU HƯỜNG	449.400.000	11.034.199	331.026	
2756	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	107	1B	NGUYỄN THỊ SÂM	1.955.800.000	48.021.108	1.440.633	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2757	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	108	1B	Phạm Ngọc Xuân	1.463.700.000	35.938.488	1.078.155	
2758	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	109	1B	NGUYỄN THỊ THANH VÂN	247.800.000	6.084.278	182.528	
2759	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	110	1B	NGUYỄN VĂN TIỀN	530.000.000	13.013.185	390.396	
2760	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	111	1B	VÕ THỊ THÙY DƯƠNG	1.260.100.000	30.939.461	928.184	
2761	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	112	1B	TRẦN XUÂN BÌNH	1.680.000.000	41.249.341	1.237.480	
2762	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	113	1B	LÊ THỊ THU HƯƠNG	791.000.000	19.421.565	582.647	
2763	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	114	1B	NGUYỄN THỊ THANH	2.919.300.000	71.678.096	2.150.343	
2764	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	115	1B	NGUYỄN THỂ HOÀNG	2.300.000.000	56.472.312	1.694.170	
2765	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	116	1B	ĐOÀN THỊ NGUYỆT	378.300.000	9.288.468	278.654	
2766	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	117	1B	NGUYỄN KIM XUYẾN	199.300.000	4.893.449	146.803	
2767	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	118	1B	TẠ DUY CHÍNH	307.900.000	7.559.924	226.798	
2768	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	119	1B	PHÙNG THỊ ĐAN THY	1.430.800.000	35.130.689	1.053.921	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2769	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	120	1B	BÙI THỊ VÂN	278.100.000	6.828.239	204.847	
2770	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	121	1B	NGUYỄN VĂN MINH	275.000.000	6.752.124	202.564	
2771	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	122	1B	NGUYỄN THỊ HỒNG VÂN	507.300.000	12.455.828	373.675	
2772	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	123	1B	LÊ KIM DUNG	316.300.000	7.766.171	232.985	
2773	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	124	1B	NGUYỄN THỊ THU VÂN	978.200.000	24.017.920	720.538	
2774	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	125	1B	NGUYỄN THỊ KIM ANH	501.000.000	12.301.143	369.035	
2775	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	126	1B	TRỊNH THỊ LÝ	1.381.300.000	33.915.306	1.017.459	
2776	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	127	1B	BÙI THỊ PHƯƠNG LAN	192.500.000	4.726.487	141.795	
2777	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	128	1B	NGUYỄN THỊ HÒA	548.300.000	13.462.508	403.875	
2778	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	129	1B	VŨ THÀNH KHIÊM	296.700.000	7.284.928	218.548	
2779	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	130	1B	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	266.300.000	6.538.512	196.155	
2780	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	131	1B	ĐỖ VĂN THÊM	290.500.000	7.132.699	213.981	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2781	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	132	1B	Huỳnh Thị Mai	961.800.000	23.615.248	708.458	
2782	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	133	1B	NGUYỄN THỊ HÒA	695.400.000	17.074.281	512.228	
2783	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	134	1B	BÙI THỊ THU	968.000.000	23.767.477	713.024	
2784	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	135	1B	ĐẶNG THỊ NGỌC ĐIỆP	978.000.000	24.013.009	720.390	
2785	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	136	1B	BÙI THỊ HỒNG MINH	481.000.000	11.810.079	354.302	
2786	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	137	1B	NGUYỄN VĂN YÊN	226.800.000	5.568.661	167.060	
2787	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	138	1B	NGUYỄN THỊ TUẤN	1.070.000.000	26.271.902	788.157	
2788	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	139	1B	NGUYỄN THỊ THÔN	199.000.000	4.886.083	146.582	
2789	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	140	1B	NGUYỄN ĐÌNH NGỌC	805.000.000	19.765.309	592.959	
2790	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	141	1B	NGUYỄN THỊ THOAN	498.000.000	12.227.483	366.824	
2791	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	142	1B	VŨ THỊ KIỂM	489.800.000	12.026.147	360.784	
2792	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	143	1B	BÙI THỊ THU YẾN	221.100.000	5.428.708	162.861	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2793	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	144	1B	HUỲNH MỸ HƯNG	218.600.000	5.367.325	161.020	
2794	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	145	1B	NGUYỄN ĐẮC TRẮNG	433.100.000	10.633.982	319.020	
2795	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	146	1B	LÊ THỊ THU DUYÊN	4.380.200.000	107.547.835	3.226.435	
2796	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	147	1B	VÕ THỊ NGỌC MAI	2.954.600.000	72.544.823	2.176.345	
2797	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	148	1B	NGUYỄN VĂN HƯNG	1.956.400.000	48.035.839	1.441.075	
2798	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	149	1B	ĐẶNG THỊ THÚY VINH	7.752.100.000	190.338.699	5.710.161	
2799	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	150	1B	TRẦN ĐĂNG DUYÊN	387.400.000	9.511.902	285.357	
2800	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	151	1B	THI KIM NGỌC	1.438.000.000	35.307.471	1.059.224	
2801	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	152	1B	NGUYỄN HUY NGỌC	384.600.000	9.443.153	283.295	
2802	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	153	1B	NGUYỄN VĂN NHẬT	485.700.000	11.925.479	357.764	
2803	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	154	1B	VŨ HỮU ĐIỂN	497.000.000	12.202.930	366.088	
2804	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	155	1B	NGUYỄN KIM LŨƠNG	963.500.000	23.656.988	709.710	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2805	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	156	1B	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	295.700.000	7.260.375	217.811	
2806	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	157	1B	TRẦN THỊ LIÊN HƯƠNG	1.563.100.000	38.379.074	1.151.372	
2807	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	158	1B	HUỲNH THỊ BÍCH THUẬN	1.427.100.000	35.039.842	1.051.195	
2808	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	159	1B	CHU VĂN NGÀN	690.800.000	16.961.336	508.840	
2809	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	160	1B	NGUYỄN THỊ HỒNG HÀ	196.500.000	4.824.700	144.741	
2810	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	161	1B	NGUYỄN TRUNG TRỰC	999.000.000	24.528.626	735.859	
2811	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	162	1B	NGUYỄN THỊ HÒA	197.800.000	4.856.619	145.699	
2812	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	163	1B	MAI HỮU ÁNH	996.600.000	24.469.698	734.091	
2813	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	164	1B	NGUYỄN THU THỦY	1.009.600.000	24.788.890	743.667	
2814	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	165	1B	VŨ THỊ PHƯƠNG HIỀN	198.000.000	4.861.529	145.846	
2815	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	166	1B	NGUYỄN VĂN VIÊM	293.800.000	7.213.724	216.412	
2816	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	167	1B	TRẦN THỊ MINH HẠNH	2.906.600.000	71.366.270	2.140.988	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2817	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	168	1B	ĐOÀN BÍCH NGÀ	997.700.000	24.496.707	734.901	
2818	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	169	1B	HUỲNH THỊ THÂN	1.929.000.000	47.363.082	1.420.893	
2819	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	170	1B	PHẠM VĂN PHÚ	593.300.000	14.567.401	437.022	
2820	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	171	1B	NGÔ TRUNG TÂM	465.500.000	11.429.505	342.885	
2821	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	172	1B	NGUYỄN THỊ ĐÔNG	297.500.000	7.304.571	219.137	
2822	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	173	1B	NGUYỄN VĂN DŨNG	232.600.000	5.711.069	171.332	
2823	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	174	1B	NGUYỄN VĂN ĐỨC	999.500.000	24.540.902	736.227	
2824	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	175	1B	TRỊNH THỊ LỢI	258.200.000	6.339.631	190.189	
2825	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	176	1B	NGUYỄN THU HÀ	341.500.000	8.384.911	251.547	
2826	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	177	1B	NGUYỄN HỒNG NGÂN	297.100.000	7.294.749	218.842	
2827	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	178	1B	NGÔ KIM QUYÊN	489.000.000	12.006.505	360.195	
2828	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	179	1B	TRANG THỊ QUYÊN	1.994.100.000	48.961.494	1.468.845	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2829	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	180	1B	LÊ THỊ HIỀN	491.800.000	12.075.253	362.258	
2830	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	181	1B	NGUYỄN THỊ MUỖI	200.000.000	4.910.636	147.319	
2831	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	182	1B	NGUYỄN THỊ THÚY HẢO	384.100.000	9.430.876	282.926	
2832	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	183	1B	TRẦN THỊ LỆ THU	1.354.400.000	33.254.826	997.645	
2833	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	184	1B	ĐẬU THỊ HẠNH	3.954.100.000	97.085.725	2.912.572	
2834	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	185	1B	KHƯƠNG THỊ THU HƯƠNG	1.161.300.000	28.513.607	855.408	
2835	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	186	1B	PHẠM THỊ HẰNG	485.700.000	11.925.479	357.764	
2836	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	187	1B	PHẠM THỊ BÍCH THỦY	494.300.000	12.136.636	364.099	
2837	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	188	1B	VŨ THỊ THỦY	1.776.100.000	43.608.901	1.308.267	
2838	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	189	1B	NGUYỄN THỊ THANH	268.700.000	6.597.439	197.923	
2839	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	190	1B	TRẦN THỊ PHƯƠNG TRANG	194.600.000	4.778.049	143.341	
2840	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	191	1B	TRƯƠNG NGỌC LAN	194.000.000	4.763.317	142.900	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2841	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	192	1B	NGUYỄN THỊ THU TRANG	261.600.000	6.423.112	192.693	
2842	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	193	1B	NGUYỄN THỊ MÂY	963.500.000	23.656.988	709.710	
2843	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	194	1B	NGUYỄN THỊ THƯƠNG	600.000.000	14.731.907	441.957	
2844	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	195	1B	LÊ THỊ HỒNG TÂM	977.500.000	24.000.733	720.022	
2845	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	196	1B	TRẦN THỊ HÀ	1.393.000.000	34.202.578	1.026.077	
2846	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	197	1B	ĐẶNG VĂN CHÍNH	340.000.000	8.348.081	250.442	
2847	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	198	1B	NGUYỄN TĂNG THIÊN	338.500.000	8.311.251	249.337	
2848	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	199	1B	NGUYỄN THỊ THANH LAN	959.200.000	23.551.409	706.542	
2849	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	200	1B	TRẦN VĂN CŨNG	682.900.000	16.767.366	503.021	
2850	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	201	1B	NGUYỄN THỊ THU DUNG	290.600.000	7.135.154	214.055	
2851	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	202	1B	CHÂU VĂN DƯỠNG	680.100.000	16.698.617	500.959	
2852	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	203	1B	KIM THỊ PHƯƠNG	980.000.000	24.062.115	721.863	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2853	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	204	1B	NGUYỄN NHỮ LÝ	246.000.000	6.040.082	181.202	
2854	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	205	1B	TRẦN TUẤN ANH	289.200.000	7.100.779	213.023	
2855	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	206	1B	LÊ THÚY HẰNG	576.900.000	14.164.729	424.942	
2856	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	207	1B	HOÀNG THỊ LỰA	1.464.200.000	35.950.765	1.078.523	
2857	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	208	1B	NGUYỄN THỊ DUNG	1.187.200.000	29.149.534	874.486	
2858	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	209	1B	NGUYỄN THỊ DIỆU TRANG	192.300.000	4.721.576	141.647	
2859	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	210	1B	PHẠM ĐÌNH VIỆT	500.100.000	12.279.045	368.371	
2860	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	211	1B	NGUYỄN HÒA BÌNH	194.300.000	4.770.683	143.121	
2861	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	212	1B	LÊ THỊ LỆ ANH	287.100.000	7.049.218	211.477	
2862	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	213	1B	ĐẶNG THỊ NGỌC	1.929.000.000	47.363.082	1.420.892	
2863	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	214	1B	NGUYỄN THỊ TUYẾT NHUNG	970.000.000	23.816.584	714.498	
2864	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	215	1B	ĐOÀN HỮU TÂN	244.400.000	6.000.797	180.024	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2865	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	216	1B	TRẦN THỊ NGỌC ÁNH	973.400.000	23.900.064	717.002	
2866	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	217	1B	PHAN THỊ LAN	2.926.700.000	71.859.789	2.155.793	
2867	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	218	1B	PHAN THỊ THANH THỦY	290.300.000	7.127.788	213.834	
2868	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	219	1B	TRẦN XUÂN	615.000.000	15.100.205	453.006	
2869	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	220	1B	LÂM NGỌC CHI	351.000.000	8.618.166	258.545	
2870	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	221	1B	NGUYỄN THỊ LỤC	1.270.000.000	31.182.537	935.476	
2871	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	222	1B	NGUYỄN HỒNG HẠNH	1.986.600.000	48.777.345	1.463.320	
2872	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	223	1B	NGUYỄN VĂN THẢO	492.000.000	12.080.164	362.405	
2873	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	224	1B	NGUYỄN THANH CHÂU	299.000.000	7.341.401	220.242	
2874	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	225	1B	NGUYỄN THỊ KIM THOA	192.500.000	4.726.487	141.795	
2875	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	226	1B	VÕ THỊ THU HÀ	250.000.000	6.138.295	184.149	
2876	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	227	1B	TRẦN THỊ MINH THU	490.000.000	12.031.058	360.932	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2877	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	228	1B	LÂM THỊ BẠCH VÂN	671.500.000	16.487.460	494.624	
2878	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	229	1B	NGUYỄN HỮU HƯNG	956.600.000	23.487.571	704.627	
2879	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	230	1B	MẠC THỊ HƯƠNG	407.300.000	10.000.510	300.015	
2880	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	231	1B	PHẠM THỊ THU	263.700.000	6.474.673	194.240	
2881	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	232	1B	NGUYỄN HOÀNG VŨ	194.200.000	4.768.227	143.047	
2882	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	233	1B	NGUYỄN THỊ LOAN	951.500.000	23.362.350	700.870	
2883	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	234	1B	TRẦN NGỌC THANH	702.000.000	17.236.332	517.090	
2884	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	235	1B	LÊ HỒNG THỦY	306.000.000	7.513.273	225.398	
2885	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	236	1B	NGUYỄN THỊ HÀ	192.200.000	4.719.121	141.574	
2886	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	237	1B	VŨ NGỌC MẠNH	486.000.000	11.932.845	357.985	
2887	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	238	1B	HUỲNH NỮ NGÔN	495.500.000	12.166.100	364.983	
2888	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	239	1B	PHẠM KHẮC NGỌC	497.100.000	12.205.385	366.161	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2889	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	240	1B	TRƯƠNG THỊ HƯỜNG	1.351.100.000	33.173.800	995.214	
2890	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	241	1B	NGUYỄN THỊ HẢI HÀ	484.500.000	11.896.015	356.881	
2891	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	242	1B	NGÔ VĂN HÀ	2.598.200.000	63.794.070	1.913.822	
2892	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	243	1B	VÕ ĐĂNG KHOA	999.000.000	24.528.626	735.859	
2893	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	244	1B	LA QUYÊN	1.351.400.000	33.181.166	995.435	
2894	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	245	1B	NGUYỄN THỊ HIÊN	965.800.000	23.713.460	711.404	
2895	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	246	1B	TRẦN THỊ ÁNH PHƯỢNG	193.200.000	4.743.674	142.310	
2896	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	247	1B	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	340.000.000	8.348.081	250.442	
2897	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	248	1B	NGUYỄN THỊ TRÚC	501.500.000	12.313.419	369.402	
2898	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	249	1B	LÊ THỊ ANH HOA	1.953.900.000	47.974.457	1.439.234	
2899	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	250	1B	NGUYỄN THỊ KIM ANH	964.000.000	23.669.265	710.078	
2900	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	251	1B	NGÔ NGỌC KHANG	398.200.000	9.777.076	293.312	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2901	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	252	1B	LÊ THANH ĐỘNG	2.790.000.000	68.503.369	2.055.101	
2902	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	253	1B	THÁI THỊ HIỀN	500.000.000	12.276.590	368.298	
2903	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	254	1B	CẦN THỊ TÂM	631.000.000	15.493.056	464.792	
2904	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	255	1B	CHÂU TÚ LỆ	2.819.600.000	69.230.144	2.076.904	
2905	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	256	1B	TRẦN THỊ CẨM VÂN	4.040.000.000	99.194.843	2.975.845	
2906	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	257	1B	DƯƠNG THỊ HỒNG THÚY	295.000.000	7.243.188	217.296	
2907	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	258	1B	HOÀNG THỊ HOAN	963.700.000	23.661.899	709.857	
2908	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	259	1B	NGUYỄN THỊ HỒNG	212.200.000	5.210.185	156.306	
2909	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	260	1B	ĐÌNH NGỌC TRUNG	248.900.000	6.111.286	183.339	
2910	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	261	1B	PHAN THỊ THANH YẾN	198.900.000	4.883.627	146.509	
2911	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	262	1B	TRẦN THỊ NỤ	992.100.000	24.359.209	730.776	
2912	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	263	1B	VƯƠNG KIM NGOAN	1.339.000.000	32.876.707	986.301	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2913	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	264	1B	NGUYỄN THỊ LIỄU	240.500.000	5.905.040	177.151	
2914	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	265	1B	CHÂU SỬ LÀNH	329.000.000	8.077.996	242.340	
2915	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	266	1B	NGUYỄN THỊ NHA	771.200.000	18.935.412	568.062	
2916	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	267	1B	NGUYỄN THỊ HOÀI	300.000.000	7.365.954	220.978	
2917	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	268	1B	LẠI HUY DƯƠNG	2.626.200.000	64.481.559	1.934.447	
2918	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	269	1B	TRƯƠNG THỊ BỘI NGỌC	195.000.000	4.787.870	143.636	
2919	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	270	1B	PHAN VĂN TUYỀN	195.200.000	4.792.781	143.783	
2920	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	271	1B	VÕ THỊ KIM LIÊN	495.200.000	12.158.734	364.762	
2921	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	272	1B	TRẦN NGỌC YÊN	245.500.000	6.027.805	180.834	
2922	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	273	1B	LƯƠNG THỊ SEN	337.200.000	8.279.332	248.380	
2923	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	274	1B	NGUYỄN THỊ TƯ	942.400.000	23.138.916	694.167	
2924	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	275	1B	NGUYỄN THỊ VÂN THANH	1.930.100.000	47.390.091	1.421.703	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2925	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	276	1B	NGÔ MINH KHOA	2.899.900.000	71.201.764	2.136.053	
2926	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	277	1B	PHẠM TRUNG DUYÊN	2.890.000.000	70.958.687	2.128.761	
2927	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	278	1B	ĐẶNG ĐỨC QUANG	500.000.000	12.276.590	368.297	
2928	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	279	1B	NGUYỄN NGỌC BẢO TRẦN	659.900.000	16.202.643	486.079	
2929	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	280	1B	TRẦN THỊ HOAN	491.500.000	12.067.887	362.037	
2930	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	281	1B	ĐẶNG THỊ MAI	968.900.000	23.789.575	713.687	
2931	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	282	1B	VŨ THỊ MINH TÂM	959.200.000	23.551.409	706.542	
2932	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	283	1B	PHẠM HUYỀN DIỄM LỆ	980.800.000	24.081.758	722.453	
2933	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	284	1B	LƯU KIM KHÁNH	195.400.000	4.797.691	143.931	
2934	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	285	1B	TRẦN THỊ BẠCH YẾN	387.600.000	9.516.812	285.504	
2935	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	286	1B	NGUYỄN THỊ HỒNG SOA	493.000.000	12.104.717	363.142	
2936	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	287	1B	DƯƠNG THỊ HIỀN	972.600.000	23.880.422	716.413	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2937	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	288	1B	NGUYỄN THỊ HUỆ	1.058.000.000	25.977.263	779.318	
2938	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	289	1B	LÊ THỊ GÁI	492.600.000	12.094.896	362.847	
2939	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	290	1B	VÕ THỊ THẢO	199.500.000	4.898.359	146.951	
2940	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	291	1B	HÀ VĂN SINH	627.000.000	15.394.843	461.845	
2941	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	292	1B	ĐẶNG THỊ THÁI HÀ	2.885.300.000	70.843.287	2.125.299	
2942	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	293	1B	LƯU BỘI LINH	976.000.000	23.963.903	718.917	
2943	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	294	1B	LƯƠNG MINH ĐỨC	297.200.000	7.297.205	218.916	
2944	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	295	1B	PHAN TẤN BÌNH	480.900.000	11.807.624	354.229	
2945	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	296	1B	PHẠM THỊ SON	492.500.000	12.092.441	362.773	
2946	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	297	1B	NGUYỄN THỊ BÍCH HUỆ	1.377.700.000	33.826.915	1.014.808	
2947	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	298	1B	ĐẶNG NGỌC THÀNH	197.900.000	4.859.074	145.772	
2948	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	299	1B	VÕ THỊ NGỌC THU	8.030.300.000	197.169.394	5.915.082	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2949	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	300	1B	LÊ MẠNH HÙNG	962.100.000	23.622.614	708.678	
2950	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	301	1B	LÊ NGỌC NGUYỄN THẢO	1.286.500.000	31.587.665	947.630	
2951	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	302	1B	TRẦN HOÀNG TUẤN	200.000.000	4.910.636	147.319	
2952	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	303	1B	VÕ XUÂN HIẾU	4.492.200.000	110.297.791	3.308.934	
2953	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	304	1B	CAO VĂN HẢI	693.000.000	17.015.353	510.461	
2954	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	305	1B	Vũ Thị Quí	709.700.000	17.425.391	522.762	
2955	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	306	1B	NGUYỄN THÀNH DŨNG	1.072.500.000	26.333.285	789.999	
2956	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	307	1B	TRẦN KIM ĐẠI	294.000.000	7.218.635	216.559	
2957	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	308	1B	TRẦN THỊ BÌNH	1.228.000.000	30.151.304	904.539	
2958	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	309	1B	NGUYỄN NHỰT GIANG THANH	1.500.000.000	36.829.769	1.104.893	
2959	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	310	1B	NGÔ THỊ THANH THÚY	500.000.000	12.276.590	368.298	
2960	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	311	1B	TRƯƠNG SÂU	1.555.000.000	38.180.193	1.145.406	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2961	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	312	1B	NGUYỄN THỊ KIM PHƯƠNG	2.909.000.000	71.425.198	2.142.756	
2962	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	313	1B	NGUYỄN VĂN HẢI	1.265.400.000	31.069.593	932.088	
2963	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	314	1B	BÙI CHIẾN	228.800.000	5.617.767	168.533	
2964	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	315	1B	TRẦN THỊ THÚY KIỀU	331.000.000	8.127.102	243.813	
2965	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	316	1B	BÙI MINH THANH	200.000.000	4.910.636	147.319	
2966	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	317	1B	BÙI THỊ DIỆU	982.200.000	24.116.132	723.484	
2967	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	318	1B	VÕ THÙY TRANG	1.224.000.000	30.053.091	901.593	
2968	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	319	1B	NGUYỄN NGỌC HẠNH	995.000.000	24.430.413	732.912	
2969	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	320	1B	ĐÀM THỊ THÂN	1.146.400.000	28.147.764	844.433	
2970	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	321	1B	NGUYỄN THỊ VẺ	495.000.000	12.153.824	364.615	
2971	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	322	1B	ĐÀO THỊ MINH CHÂU	500.000.000	12.276.590	368.298	
2972	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	323	1B	LÊ THỊ ÁNH TUYẾT	1.483.000.000	36.412.365	1.092.371	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2973	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	324	1B	LÊ THỊ THẠCH	1.951.100.000	47.905.708	1.437.171	
2974	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	325	1B	ĐẶNG TẤN HẦU	975.000.000	23.939.350	718.180	
2975	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	326	1B	ĐÀO THỊ TÌNH	548.200.000	13.460.053	403.802	
2976	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	327	1B	ĐOÀN THỊ NGỌC HÀ	800.000.000	19.642.543	589.276	
2977	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	328	1B	NGUYỄN QUANG BÌNH	989.000.000	24.283.094	728.493	
2978	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	329	1B	LÊ KIM CHÂU	300.000.000	7.365.954	220.979	
2979	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	330	1B	NGUYỄN THỊ VÂN	988.000.000	24.258.541	727.756	
2980	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	331	1B	PHẠM THỊ THANH	433.900.000	10.653.624	319.609	
2981	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	332	1B	DƯƠNG XUÂN NGỌC	1.837.100.000	45.106.645	1.353.200	
2982	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	333	1B	MẠCH TUẤN VINH	1.647.000.000	40.439.086	1.213.173	
2983	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	334	1B	LÊ NGỌC YẾN	888.800.000	21.822.866	654.686	
2984	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	335	1B	PHÙNG THẾ PHƯƠNG	725.600.000	17.815.787	534.474	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2985	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	337	1B	HÀ THỊ THANH THÚY	1.986.600.000	48.777.345	1.463.320	
2986	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	338	1B	VŨ MINH CHÂU	230.000.000	5.647.231	169.417	
2987	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	339	1B	VƯƠNG THỊ LAN ANH	432.000.000	10.606.973	318.209	
2988	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	340	1B	LÊ THỊ DIỄM HƯƠNG	292.900.000	7.191.626	215.749	
2989	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	341	1B	TỔNG BẠCH TUYẾT	358.700.000	8.807.225	264.217	
2990	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	342	1B	ĐỖ THỊ PHƯƠNG MAI	385.400.000	9.462.795	283.884	
2991	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	343	1B	ĐOÀN THỊ MỸ HOÀNG	1.452.000.000	35.651.216	1.069.536	
2992	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	344	1B	ĐỖ THANH HÀ	986.600.000	24.224.166	726.725	
2993	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	345	1B	LÊ THỊ MINH NGUYỆT	1.047.000.000	25.707.178	771.215	
2994	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	346	1B	BÙI THỊ HÂN	195.500.000	4.800.147	144.004	
2995	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	347	1B	NGUYỄN VĂN HÙNG	1.854.500.000	45.533.871	1.366.016	
2996	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	348	1B	VÕ HỒNG THÙY DUNG	345.000.000	8.470.847	254.125	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
2997	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	349	1B	NGÔ KIM LOAN	293.500.000	7.206.358	216.191	
2998	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	350	1B	PHẠM THỊ LỆ HẢI	2.422.200.000	59.472.710	1.784.181	
2999	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	351	1B	LÊ THỊ KHÊ	984.100.000	24.162.783	724.884	
3000	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	352	1B	PHAN THỊ HOÀNG NGA	494.300.000	12.136.636	364.099	
3001	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	353	1B	HOÀNG THỊ YẾN	423.100.000	10.388.450	311.653	
3002	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	354	1B	ĐOÀN THỊ MỸ LINH	461.100.000	11.321.471	339.644	
3003	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	355	1B	ĐỖ THỊ ÁNH TUYẾT	192.500.000	4.726.487	141.795	
3004	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	356	1B	PHÙNG THỊ THANH NHÀN	414.600.000	10.179.748	305.392	
3005	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	357	1B	NGUYỄN NHƯ THƠ	487.900.000	11.979.496	359.385	
3006	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	358	1B	PHÍ XUÂN THÀNH	1.447.500.000	35.540.727	1.066.222	
3007	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	359	1B	NGUYỄN THỊ ANH HƯƠNG	1.350.400.000	33.156.613	994.698	
3008	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	360	1B	ĐOÀN MINH HẰNG	2.891.100.000	70.985.696	2.129.571	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3009	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	361	1B	DƯƠNG THỊ MỸ TÂN	977.000.000	23.988.456	719.654	
3010	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	362	1B	LÊ NGHIỆP	300.000.000	7.365.954	220.979	
3011	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	363	1B	NGHIÊM THỊ TUYẾT MAI	322.900.000	7.928.222	237.847	
3012	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	364	1B	TRẦN PHƯƠNG DUNG	699.000.000	17.162.672	514.880	
3013	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	365	1B	NGÔ THỊ KIM TUYẾN	967.200.000	23.747.835	712.435	
3014	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	366	1B	HOÀNG THỊ HẢI	345.100.000	8.473.302	254.199	
3015	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	367	1B	LÂM THỊ MINH THUẬN	538.000.000	13.209.610	396.288	
3016	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	368	1B	TRẦN TRIỆU NHÂN	593.400.000	14.569.856	437.096	
3017	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	369	1B	TRẦN THỊ LỆ HẰNG	192.200.000	4.719.121	141.574	
3018	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	370	1B	TRẦN THU THỦY	977.000.000	23.988.456	719.654	
3019	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	371	1B	Hoàng Trọng Ân	4.701.000.000	115.424.495	3.462.735	
3020	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	372	1B	TẠ PHƯƠNG THẢO	1.063.600.000	26.114.761	783.443	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3021	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	373	1B	TRẦN THỊ THỦY TIÊN	195.200.000	4.792.781	143.783	
3022	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	374	1B	NGUYỄN THỊ BẮC HÀ	200.000.000	4.910.636	147.319	
3023	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	375	1B	LÃ THỊ MINH TÂM	981.400.000	24.096.490	722.895	
3024	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	376	1B	HỒ THỊ LAN	4.906.400.000	120.467.718	3.614.031	
3025	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	377	1B	VÕ HỒNG KHÁNH	481.800.000	11.829.722	354.892	
3026	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	378	1B	NGUYỄN THỊ HÒA	194.500.000	4.775.593	143.268	
3027	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	379	1B	PHẠM THỊ THANH	388.600.000	9.541.365	286.241	
3028	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	380	1B	VÕ THÚY PHƯƠNG	1.098.700.000	26.976.578	809.297	
3029	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	381	1B	Nguyễn Thị Hồng	862.300.000	21.172.206	635.166	
3030	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	382	1B	TẠ TUẤN PHƯƠNG	1.457.700.000	35.791.169	1.073.735	
3031	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	383	1B	LÊ THỊ MÙI	986.000.000	24.209.435	726.283	
3032	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	384	1B	VŨ VĂN SỬU	248.900.000	6.111.286	183.339	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3033	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	385	1B	TRẦN NGỌC THẠCH ĐÔNG	969.100.000	23.794.486	713.835	
3034	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	386	1B	NGUYỄN THỊ HƯƠNG HUYỀN	494.800.000	12.148.913	364.468	
3035	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	387	1B	HOÀNG THỊ CÚC	200.000.000	4.910.636	147.319	
3036	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	388	1B	TỔNG THỊ THANH VÂN	959.000.000	23.546.499	706.395	
3037	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	389	1B	NGUYỄN THANH SƠN	960.300.000	23.578.418	707.352	
3038	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	390	1B	PHẠM ĐÌNH VĂN	487.800.000	11.977.041	359.311	
3039	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	391	1B	HUỲNH KIẾN NAM	970.000.000	23.816.584	714.497	
3040	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	392	1B	NGUYỄN THỊ THU THẢO	1.588.000.000	38.990.448	1.169.713	
3041	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	393	1B	VÕ THỊ HƯƠNG	280.500.000	6.887.167	206.615	
3042	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	394	1B	DƯƠNG VĂN QUYẾT	3.116.000.000	76.507.706	2.295.231	
3043	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	395	1B	VŨ THỊ XUYỀN	966.100.000	23.720.826	711.625	
3044	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	396	1B	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	201.700.000	4.952.376	148.571	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3045	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	397	1B	PHẠM VŨ PHƯỚC	994.300.000	24.413.226	732.397	
3046	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	398	1B	LÂM THỊ ÚT	298.400.000	7.326.669	219.800	
3047	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	399	1B	LÊ THỊ KIM ANH	492.000.000	12.080.164	362.405	
3048	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	400	1B	TRẦN THỊ KIÊM	298.400.000	7.326.669	219.800	
3049	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	401	1B	TRẦN THỊ MÃI	2.127.800.000	52.244.254	1.567.328	
3050	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	402	1B	LÊ THỊ BA	2.771.700.000	68.054.046	2.041.621	
3051	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	403	1B	NGUYỄN THỊ THANH HÀ	372.700.000	9.150.970	274.529	
3052	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	404	1B	NGUYỄN THỊ THE	287.900.000	7.068.860	212.066	
3053	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	405	1B	PHẠM ÁNH DƯƠNG	731.700.000	17.965.561	538.967	
3054	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	406	1B	TRỊNH THỊ THU HÀ	1.179.000.000	28.948.198	868.446	
3055	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	407	1B	LÊ THỊ THU LAN	1.445.000.000	35.479.344	1.064.380	
3056	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	408	1B	HOÀNG THỊ THANH NGA	1.062.100.000	26.077.931	782.338	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3057	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	409	1B	NGUYỄN VĂN ĐIỀM	287.000.000	7.046.762	211.403	
3058	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	410	1B	PHẠM TRƯỞNG GIAO HÒA	1.247.000.000	30.617.814	918.534	
3059	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	411	1B	LƯƠNG THỊ HỒNG LAN	682.400.000	16.755.089	502.653	
3060	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	412	1B	LÊ NGHĨA LÂM	646.600.000	15.876.086	476.283	
3061	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	413	1B	NGUYỄN THỊ LÀNH	396.300.000	9.730.425	291.913	
3062	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	414	1B	ĐẶNG THỊ NGỌC ANH	1.002.700.000	24.619.473	738.584	
3063	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	415	1B	HOÀNG THỊ THU HƯƠNG	1.445.600.000	35.494.076	1.064.822	
3064	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	416	1B	ĐỒNG THỊ LAN	221.000.000	5.426.253	162.788	
3065	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	417	1B	HỒ THỊ TOÀN	480.600.000	11.800.258	354.008	
3066	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	418	1B	NGUYỄN THỊ LAN	1.040.500.000	25.547.583	766.427	
3067	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	419	1B	PHAN THỊ HỒNG LIÊN	550.500.000	13.516.525	405.496	
3068	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	420	1B	TRẦN THỊ NGUYỆT	203.400.000	4.994.117	149.823	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3069	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	421	1B	VƯƠNG NGỌC MỸ	234.900.000	5.767.542	173.026	
3070	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	422	1B	NGUYỄN THỊ THU LAN	1.213.000.000	29.783.006	893.490	
3071	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	423	1B	TRƯƠNG MINH THUẦN	298.700.000	7.334.035	220.021	
3072	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	424	1B	NGUYỄN THỊ TRỌN	199.500.000	4.898.359	146.951	
3073	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	425	1B	TRẦN THỊ MỸ DUNG	885.600.000	21.744.295	652.329	
3074	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	426	1B	TRẦN THỊ HUỆ	586.000.000	14.388.163	431.645	
3075	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	427	1B	NGUYỄN THỊ YẾN	290.800.000	7.140.064	214.202	
3076	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	428	1B	BÙI THỊ NÂM	1.083.700.000	26.608.280	798.249	
3077	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	429	1B	KHÂU ÁNH HỒNG	220.800.000	5.421.342	162.640	
3078	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	430	1B	ĐOÀN HỒNG TUẦN	721.300.000	17.710.208	531.306	
3079	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	431	1B	ĐỖ THỊ HÀ VŨ	596.400.000	14.643.516	439.305	
3080	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	432	1B	NGUYỄN HỮU HIẾU	392.900.000	9.646.944	289.408	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3081	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	433	1B	THÁI THỰC MAI	988.800.000	24.278.183	728.345	
3082	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	434	1B	BÙI THỊ CẨM GIANG	2.837.700.000	69.674.556	2.090.236	
3083	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	435	1B	VÕ HỒNG HẢI	1.270.000.000	31.182.537	935.476	
3084	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	436	1B	TRẦN THỊ LỆ HỒNG	198.700.000	4.878.717	146.361	
3085	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	437	1B	NGUYỄN THỊ KIM BÔNG	825.500.000	20.268.649	608.060	
3086	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	438	1B	PHẠM THỊ SONG HÀ	1.021.400.000	25.078.617	752.359	
3087	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	439	1B	TRẦN THỊ BÍCH NGỌC	956.100.000	23.475.294	704.259	
3088	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	440	1B	TRỊNH THỊ LIÊN	658.900.000	16.178.090	485.343	
3089	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	441	1B	NGUYỄN NGỌC HỒNG HẢI	220.000.000	5.401.699	162.051	
3090	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	442	1B	THÁI THỊ TAM THANH	200.000.000	4.910.636	147.319	
3091	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	443	1B	TRẦN THỊ TUYẾT	1.468.500.000	36.056.343	1.081.690	
3092	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	444	1B	PHẠM THỊ HUỆ	286.300.000	7.029.575	210.887	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3093	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	445	1B	BÙI THỊ ĐÔNG GIANG	337.200.000	8.279.332	248.380	
3094	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	446	1B	NGUYỄN NGỌC PHƯỚC	492.800.000	12.099.807	362.994	
3095	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	447	1B	BÙI CHỈNH	1.252.000.000	30.740.580	922.217	
3096	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	448	1B	UÔNG THỊ QUỲNH NGA	444.900.000	10.923.709	327.711	
3097	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	449	1B	NGUYỄN THU HƯƠNG	768.400.000	18.866.663	566.000	
3098	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	450	1B	NGUYỄN THỊ MAI HOA	960.800.000	23.590.694	707.721	
3099	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	451	1B	ĐỖ HỮU CHƯỚC	1.402.600.000	34.438.289	1.033.149	
3100	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	452	1B	NGUYỄN THỊ NGỌC HÂN	1.097.500.000	26.947.114	808.413	
3101	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	453	1B	LÊ THỊ LỢI	214.700.000	5.271.568	158.147	
3102	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	454	1B	NGUYỄN THỊ LÝ	1.992.400.000	48.919.754	1.467.593	
3103	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	455	1B	TRẦN THANH THỦY	199.400.000	4.895.904	146.877	
3104	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	456	1B	HUỲNH TRÚC PHƯƠNG	577.100.000	14.169.640	425.089	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3105	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	457	1B	PHAN THỊ CÚC	986.100.000	24.211.890	726.357	
3106	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	458	1B	Nguyễn Thị Thanh Phương	487.800.000	11.977.041	359.311	
3107	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	459	1B	NGUYỄN THỊ KIM TRINH	2.494.700.000	61.252.816	1.837.584	
3108	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	460	1B	NGUYỄN MINH HỒNG	1.000.000.000	24.553.179	736.596	
3109	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	461	1B	NGUYỄN THỊ CẨM NGỌC	794.500.000	19.507.501	585.225	
3110	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	462	1B	PHẠM VĂN NGỌ	242.300.000	5.949.235	178.477	
3111	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	463	1B	VƯƠNG TUYẾT VĂN	1.488.700.000	36.552.318	1.096.570	
3112	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	464	1B	TRẦN THỊ THANH HÀ	386.000.000	9.477.527	284.326	
3113	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	465	1B	ĐOÀN THỊ MAI	970.700.000	23.833.771	715.013	
3114	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	466	1B	LÊ THỊ XUÂN THỦY	991.200.000	24.337.111	730.113	
3115	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	467	1B	PHAN THỊ TRÚC NHIÊN	2.000.000.000	49.106.358	1.473.191	
3116	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	468	1B	NGUYỄN THỊ BÍCH	501.500.000	12.313.419	369.403	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3117	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	469	1B	ĐÀO THỊ MAI PHƯƠNG	277.000.000	6.801.231	204.037	
3118	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	470	1B	TRẦN TRUNG DŨNG	969.600.000	23.806.762	714.203	
3119	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	471	1B	HÀ THỊ HOA	366.800.000	9.006.106	270.183	
3120	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	472	1B	PHẠM TỔNG NGÀ	297.400.000	7.302.115	219.063	
3121	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	473	1B	LÊ THỊ ẸN	498.900.000	12.249.581	367.487	
3122	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	474	1B	HỒ THỊ KIỂM	557.400.000	13.685.942	410.578	
3123	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	475	1B	TRẦN THÚY HẰNG	390.500.000	9.588.016	287.640	
3124	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	476	1B	NGUYỄN VĂN NAM	260.400.000	6.393.648	191.809	
3125	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	477	1B	BÙI THỊ THANH ỚIỆP	230.000.000	5.647.231	169.417	
3126	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	478	1B	NGUYỄN THỊ CƯỜI	798.500.000	19.605.713	588.171	
3127	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	479	1B	BÙI THỊ HỒNG THÁI	200.000.000	4.910.636	147.319	
3128	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	480	1B	TRẦN THỊ THANH HƯƠNG	298.000.000	7.316.847	219.505	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3129	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	481	1B	PHẠM THỊ HOA	523.100.000	12.843.768	385.313	
3130	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	482	1B	NGUYỄN THỊ HUÊ	547.000.000	13.430.589	402.918	
3131	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	483	1B	TRƯƠNG GIA SANG	426.000.000	10.459.654	313.790	
3132	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	484	1B	NGUYỄN THỊ DIỆP	492.000.000	12.080.164	362.405	
3133	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	485	1B	NGUYỄN THỊ LIÊN	1.012.500.000	24.860.094	745.803	
3134	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	486	1B	PHẠM THANH THÚY	494.400.000	12.139.092	364.173	
3135	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	487	1B	HỒ THỊ MINH HIỀN	223.000.000	5.475.359	164.261	
3136	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	488	1B	TRẦN TRANG TUYẾT NHUNG	1.560.000.000	38.302.959	1.149.089	
3137	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	489	1B	HOÀNG TUYẾT MAI	1.000.000.000	24.553.179	736.595	
3138	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	490	1B	NGUYỄN THỊ ANH	195.100.000	4.790.325	143.710	
3139	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	491	1B	TRẦN TẤN VÂN	1.631.100.000	40.048.690	1.201.461	
3140	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	492	1B	DIỆP NGỌC ANH	3.458.100.000	84.907.348	2.547.220	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3141	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	493	1B	NGUYỄN BÍCH NGỌC	2.915.300.000	71.579.883	2.147.396	
3142	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	494	1B	LÝ NGÂN HẠNH	2.143.900.000	52.639.561	1.579.187	
3143	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	495	1B	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	296.000.000	7.267.741	218.032	
3144	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	496	1B	LÝ HUÊ	700.000.000	17.187.225	515.617	
3145	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	497	1B	NGUYỄN THỊ DIỆU HƯƠNG	1.650.200.000	40.517.656	1.215.530	
3146	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	498	1B	NGUYỄN LÂM NGÂN	670.000.000	16.450.630	493.519	
3147	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	499	1B	ĐOÀN THỊ THANH	300.000.000	7.365.954	220.979	
3148	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	500	1B	HÀ VIỆT TUYẾN	776.200.000	19.058.178	571.745	
3149	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	501	1B	NGUYỄN XUÂN ĐÌNH	551.000.000	13.528.802	405.864	
3150	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	502	1B	HUỲNH THỊ ÁNH	247.600.000	6.079.367	182.381	
3151	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	503	1B	BÙI MINH THÀNH	1.928.500.000	47.350.806	1.420.524	
3152	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	504	1B	ĐÌNH THỊ TÚ UYÊN	1.472.000.000	36.142.280	1.084.269	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3153	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	505	1B	NGUYỄN THỊ MỸ	986.100.000	24.211.890	726.357	
3154	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	506	1B	NGUYỄN THỊ THANH	779.700.000	19.144.114	574.324	
3155	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	507	1B	PHAN THỊ MAI	192.800.000	4.733.853	142.016	
3156	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	508	1B	NGUYỄN THANH THÚY	206.000.000	5.057.955	151.739	
3157	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	509	1B	HUỶNH THỊ KIỀU DIỄM	481.100.000	11.812.534	354.376	
3158	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	510	1B	PHAN THỊ THU ĐIỂM	993.600.000	24.396.039	731.881	
3159	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	511	1B	ĐÀO ĐĂNG NGHI	644.600.000	15.826.979	474.809	
3160	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	512	1B	TRẦN THỊ BÍCH THẢO	984.700.000	24.177.515	725.325	
3161	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	513	1B	NGÔ VĂN KÍNH	247.500.000	6.076.912	182.307	
3162	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	514	1B	NGUYỄN HỒNG LIÊN	600.000.000	14.731.907	441.957	
3163	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	515	1B	BÙI VĂN HÒA	397.700.000	9.764.799	292.944	
3164	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	516	1B	TRẦN THỊ NHÃN	1.728.300.000	42.435.259	1.273.058	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3165	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	517	1B	NGUYỄN THỊ LAN	295.000.000	7.243.188	217.296	
3166	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	518	1B	PHẠM HƯƠNG TRÀ	290.200.000	7.125.333	213.760	
3167	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	519	1B	TRẦN THỊ THANH MAI	976.400.000	23.973.724	719.212	
3168	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	520	1B	TĂNG MỸ DUNG	196.500.000	4.824.700	144.741	
3169	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	521	1B	PHAN THỊ THANH THÚY	210.600.000	5.170.900	155.127	
3170	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	522	1B	LÊ THỊ LAN HƯƠNG	965.900.000	23.715.916	711.477	
3171	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	523	1B	HUỲNH KẾ QUÍ	805.800.000	19.784.952	593.548	
3172	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	524	1B	LÊ THỊ VƯƠNG	693.000.000	17.015.353	510.461	
3173	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	525	1B	NGUYỄN HẢI THÚY	1.099.500.000	26.996.220	809.887	
3174	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	526	1B	HOÀNG MAI TRANG	1.162.600.000	28.545.526	856.366	
3175	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	527	1B	DƯƠNG VĂN HÙNG	962.000.000	23.620.158	708.605	
3176	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	528	1B	NGUYỄN ANH TUẤN	1.100.000.000	27.008.497	810.255	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3177	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	529	1B	ĐẶNG THỊ THANH PHƯỢNG	194.800.000	4.782.959	143.489	
3178	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	530	1B	HOÀNG THỊ TUYẾT MAI	975.800.000	23.958.992	718.770	
3179	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	531	1B	NGUYỄN ĐỨC THÁI	299.100.000	7.343.856	220.316	
3180	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	532	1B	NGUYỄN THỊ KIM DUNG	3.379.300.000	82.972.558	2.489.177	
3181	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	533	1B	NGÔ THỊ THOA	200.000.000	4.910.636	147.319	
3182	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	534	1B	TRẦN LỆ THỦY	730.400.000	17.933.642	538.009	
3183	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	535	1B	NGUYỄN CÔNG THU	1.952.700.000	47.944.993	1.438.350	
3184	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	536	1B	VÕ THỊ KIỀU TRANG	1.885.500.000	46.295.019	1.388.851	
3185	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	537	1B	NGUYỄN HỮU CHỈNH	344.700.000	8.463.481	253.905	
3186	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	538	1B	NGUYỄN KHÁNH HẰNG	386.800.000	9.497.170	284.915	
3187	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	539	1B	LÊ THỊ THÚY HẰNG	197.800.000	4.856.619	145.699	
3188	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	540	1B	PHẠM TÂN HOÀNG	397.500.000	9.759.889	292.797	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3189	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	541	1B	TẮT GIA LỆ	192.000.000	4.714.210	141.426	
3190	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	542	1B	TRƯƠNG CÔNG ĐỨC	1.368.000.000	33.588.749	1.007.662	
3191	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	543	1B	PHAN THỊ BÌNH KHÁNH	591.200.000	14.515.839	435.475	
3192	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	544	1B	NGÔ THỊ KIM DUNG	965.600.000	23.708.550	711.257	
3193	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	545	1B	NGUYỄN THỊ TUYẾT THANH	496.600.000	12.193.109	365.793	
3194	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	546	1B	TRẦN THÁI HIỀN	398.800.000	9.791.808	293.754	
3195	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	547	1B	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	1.019.800.000	25.039.332	751.180	
3196	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	548	1B	NGUYỄN ĐOÀN DIỄM TRANG	481.200.000	11.814.990	354.450	
3197	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	549	1B	NGUYỄN THÚY HỒNG	472.000.000	11.589.101	347.673	
3198	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	550	1B	VŨ VĂN NÚI	1.013.600.000	24.887.102	746.613	
3199	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	551	1B	LÂM HUỆ NHÀN	194.500.000	4.775.593	143.268	
3200	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	552	1B	VŨ THỊ THANH MAI	3.039.000.000	74.617.111	2.238.513	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3201	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	553	1B	ĐẶNG THỊ BÍCH HẢI	240.200.000	5.897.674	176.930	
3202	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	554	1B	HOÀNG NHƯ BỘI NGỌC	4.061.400.000	99.720.281	2.991.608	
3203	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	555	1B	TĂNG TUYẾT HUỆ	293.000.000	7.194.081	215.823	
3204	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	556	1B	CHU VĂN LANH	963.300.000	23.652.077	709.562	
3205	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	557	1B	ĐỖ THỌ GIÁ	968.500.000	23.779.754	713.393	
3206	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	558	1B	BÙI THỊ KIM TÂN	968.500.000	23.779.754	713.393	
3207	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	559	1B	NGUYỄN HOÀI MINH TÂM	690.000.000	16.941.694	508.251	
3208	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	560	1B	NGUYỄN THỊ THÊM	976.700.000	23.981.090	719.433	
3209	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	561	1B	TRỊNH THỊ BÍCH	220.500.000	5.413.976	162.419	
3210	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	562	1B	TRẦN THỊ ÁNH	493.900.000	12.126.815	363.804	
3211	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	563	1B	TRẦN THANH PHONG	1.062.500.000	26.087.753	782.633	
3212	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	564	1B	NGUYỄN THỊ HOÀNG YẾN	412.900.000	10.138.008	304.140	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3213	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	565	1B	NGUYỄN THANH HƯƠNG	2.069.300.000	50.807.893	1.524.237	
3214	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	566	1B	LÊ KIM DUNG	962.200.000	23.625.069	708.752	
3215	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	567	1B	TRẦN THỊ DIỆU THÚY	385.500.000	9.465.251	283.957	
3216	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	568	1B	NGUYỄN THỊ NGỌC	1.367.800.000	33.583.838	1.007.515	
3217	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	569	1B	Lê Thị Hồng Vân	384.500.000	9.440.697	283.221	
3218	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	570	1B	NGUYỄN MINH THẢO	492.000.000	12.080.164	362.405	
3219	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	571	1B	MAI PHƯƠNG LINH	195.000.000	4.787.870	143.636	
3220	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	572	1B	TRƯƠNG THỊ NIÊM	247.500.000	6.076.912	182.307	
3221	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	573	1B	LÊ THỊ HIỀN	1.842.300.000	45.234.322	1.357.030	
3222	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	574	1B	PHẠM THỊ THU	962.100.000	23.622.614	708.678	
3223	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	575	1B	BÙI THỊ QUỲNH HOA	414.100.000	10.167.471	305.024	
3224	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	576	1B	TRẦN THỊ TUYẾT MAI	300.000.000	7.365.954	220.979	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3225	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	577	1B	ĐỖ HẠNH HẢI HOÀNG	408.300.000	10.025.063	300.752	
3226	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	578	1B	NGUYỄN THỊ ĐỘ	997.000.000	24.479.519	734.386	
3227	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	579	1B	TRẦN THỊ ĐỊNH	379.800.000	9.325.297	279.759	
3228	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	580	1B	HUỖNH THU HỒNG	213.400.000	5.239.648	157.189	
3229	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	581	1B	LÊ THỊ HẬU	494.000.000	12.129.270	363.878	
3230	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	582	1B	MAI ĐĂNG KHÓA	1.398.700.000	34.342.532	1.030.276	
3231	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	583	1B	LƯU XUÂN KHÔI	9.677.000.000	237.601.113	7.128.034	
3232	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	584	1B	NGUYỄN THỊ BÉ	192.300.000	4.721.576	141.647	
3233	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	585	1B	LƯU THỊ ANH THU	289.200.000	7.100.779	213.023	
3234	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	586	1B	PHẠM NGỌC HÀ	192.200.000	4.719.121	141.574	
3235	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	587	1B	NGUYỄN THỊ MINH NGUYỆT	1.503.800.000	36.923.071	1.107.692	
3236	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	588	1B	SÂN SẬU HỦI	871.100.000	21.388.274	641.648	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3237	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	589	1B	NGUYỄN THỊ NHUNG	1.020.000.000	25.044.243	751.327	
3238	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	590	1B	NGUYỄN THỊ MAI LĨNH	600.600.000	14.746.639	442.399	
3239	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	591	1B	Hoàng Văn Điện	1.350.700.000	33.163.979	994.919	
3240	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	592	1B	NGUYỄN KIÊM HIỀN	194.900.000	4.785.415	143.562	
3241	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	593	1B	PHẠM HỮU TRUNG	548.000.000	13.455.142	403.654	
3242	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	594	1B	NGUYỄN THỊ KIM CÚC	220.000.000	5.401.699	162.051	
3243	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	595	1B	VÕ VĂN NGHĨA	1.161.300.000	28.513.607	855.408	
3244	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	596	1B	PHẠM MINH HẢI	1.928.000.000	47.338.529	1.420.156	
3245	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	597	1B	NGUYỄN HỮU CHÍ	243.100.000	5.968.878	179.066	
3246	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	598	1B	NGUYỄN THỊ LƯỢT	1.297.300.000	31.852.839	955.585	
3247	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	599	1B	TRẦN THỊ HỒNG NGHĨA	593.900.000	14.582.133	437.464	
3248	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	600	1B	TRỊNH THỊ TRÂM	192.000.000	4.714.210	141.426	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3249	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	601	1B	TRANG KHOA THI	2.258.500.000	55.453.355	1.663.601	
3250	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	602	1B	LƯU THANH HÙNG	295.100.000	7.245.643	217.369	
3251	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	603	1B	THÁI THỊ MỸ ANH	295.500.000	7.255.464	217.664	
3252	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	604	1B	ĐÀO THỊ THƠM	272.800.000	6.698.107	200.943	
3253	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	605	1B	TRỊNH THỊ BẮC	1.052.400.000	25.839.766	775.193	
3254	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	606	1B	VŨ THỊ THƠM	484.000.000	11.883.739	356.512	
3255	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	607	1B	NGUYỄN THỊ NGỌC SƯƠNG	2.989.400.000	73.399.273	2.201.978	
3256	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	608	1B	PHAN THỊ LỆ	386.100.000	9.479.982	284.399	
3257	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	609	1B	NGUYỄN THỊ MỸ NGA	3.203.200.000	78.648.743	2.359.463	
3258	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	610	1B	TIÊU KIM HUÊ	257.700.000	6.327.354	189.821	
3259	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	611	1B	TRẦN THỊ NGỌC HUỆ	382.600.000	9.394.046	281.821	
3260	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	612	1B	HOÀNG THỊ THANH THỦY	983.300.000	24.143.141	724.294	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3261	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	613	1B	PHAN THỊ NGỌC DIỆP	198.500.000	4.873.806	146.214	
3262	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	614	1B	NGUYỄN NGỌC CHÂU	1.635.300.000	40.151.814	1.204.554	
3263	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	615	1B	NGUYỄN THỊ KIM ANH	198.000.000	4.861.529	145.846	
3264	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	616	1B	TRẦN THỊ ANH THƠ	200.100.000	4.913.091	147.393	
3265	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	617	1B	NGUYỄN VIỆT PHƯỚC	1.078.300.000	26.475.693	794.271	
3266	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	618	1B	NGUYỄN THỊ TUYẾT PHƯỢNG	199.000.000	4.886.083	146.582	
3267	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	619	1B	LÊ THỊ DƯ	1.054.600.000	25.893.783	776.813	
3268	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	620	1B	NGUYỄN THỊ MINH HÀ	459.000.000	11.269.909	338.097	
3269	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	621	1B	NGUYỄN ANH QUỐC	1.463.400.000	35.931.122	1.077.934	
3270	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	622	1B	HỨA MIÊU HẢO	980.300.000	24.069.481	722.084	
3271	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	623	1B	NGUYỄN THỊ DẦN	1.929.300.000	47.370.448	1.421.113	
3272	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	624	1B	NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI	278.100.000	6.828.239	204.847	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3273	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	625	1B	LÊ PHƯỚC THIÊN THU	248.700.000	6.106.376	183.191	
3274	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	626	1B	ĐÌNH THỊ HỒNG CHÂU	198.300.000	4.868.895	146.067	
3275	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	627	1B	LƯU VĨNH BIÊU	1.193.600.000	29.306.674	879.200	
3276	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	628	1B	NGUYỄN THỊ HƯỜNG	199.800.000	4.905.725	147.172	
3277	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	629	1B	LÊ THỊ TÁM EM	198.000.000	4.861.529	145.846	
3278	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	630	1B	NGUYỄN THỊ ANH PHƯƠNG	491.000.000	12.055.611	361.668	
3279	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	631	1B	NGUYỄN THỊ MINH	870.600.000	21.375.998	641.280	
3280	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	632	1B	PHAN QUỐC TIẾN	200.000.000	4.910.636	147.319	
3281	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	633	1B	Phan Thị Quỳnh Hoa	491.600.000	12.070.343	362.110	
3282	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	634	1B	ĐÌNH VĂN KHUYẾN	1.958.300.000	48.082.490	1.442.475	
3283	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	635	1B	TÔ NGỌC ANH	1.442.400.000	35.415.505	1.062.465	
3284	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	636	1B	PHẠM MỘNG HOÀNG	249.500.000	6.126.018	183.780	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3285	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	637	1B	MẠCH THU TUYẾT	412.700.000	10.133.097	303.993	
3286	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	638	1B	NGUYỄN THỊ CẨM LIÊN	192.500.000	4.726.487	141.795	
3287	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	639	1B	NGUYỄN THỊ MỸ CHÂU	197.600.000	4.851.708	145.551	
3288	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	640	1B	LÊ THỊ HƯƠNG	331.500.000	8.139.379	244.181	
3289	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	641	1B	PHẠM THỊ LƯU HƯƠNG	2.024.300.000	49.703.000	1.491.090	
3290	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	642	1B	NGUYỄN TRUNG ĐỨC	336.700.000	8.267.055	248.012	
3291	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	643	1B	NGUYỄN THÁI PHIÊN	583.900.000	14.336.601	430.098	
3292	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	644	1B	PHẠM ÁNH NGỌC	973.700.000	23.907.430	717.223	
3293	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	645	1B	LÊ THỊ HOA XUÂN	1.060.100.000	26.028.825	780.865	
3294	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	646	1B	NGUYỄN THỊ MINH NGUYỆT	2.586.100.000	63.496.976	1.904.909	
3295	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	647	1B	ĐỖ ANH ĐÀO	1.060.700.000	26.043.557	781.307	
3296	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	648	1B	NGUYỄN THỊ XUÂN OANH	499.500.000	12.264.313	367.929	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3297	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	649	1B	ĐÀO THỊ PHƯƠNG	212.300.000	5.212.640	156.379	
3298	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	650	1B	BÙI THỊ THANH HẢI	318.500.000	7.820.188	234.606	
3299	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	651	1B	PHÙNG NGỌC PHÁT	240.200.000	5.897.674	176.930	
3300	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	652	1B	TRẦN THỊ TÚ	990.700.000	24.324.834	729.745	
3301	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	653	1B	NGÔ THANH NHÀN	772.400.000	18.964.875	568.946	
3302	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	654	1B	ĐÀO THANH XUÂN	722.000.000	17.727.395	531.822	
3303	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	655	1B	BÙI THỊ THẶNG	1.206.100.000	29.613.589	888.408	
3304	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	656	1B	ĐỖ THỊ LƯƠNG DUYÊN	597.500.000	14.670.524	440.116	
3305	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	657	1B	ĐỖ THỊ KIM ĐỊNH	487.800.000	11.977.041	359.311	
3306	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	658	1B	LÊ PHƯƠNG MAI	654.100.000	16.060.234	481.807	
3307	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	659	1B	TRƯƠNG Ý MI	333.000.000	8.176.209	245.286	
3308	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	660	1B	VŨ THỊ HIỀN	648.800.000	15.930.103	477.903	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3309	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	661	1B	LƯU TRỌNG CHÍ	820.000.000	20.133.607	604.008	
3310	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	662	1B	HUỖNH THỊ HỒNG HOA	2.415.500.000	59.308.204	1.779.246	
3311	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	663	1B	NGUYỄN THỊ TƯỜNG VY	494.000.000	12.129.270	363.878	
3312	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	664	1B	LÊ THỊ YẾN	336.500.000	8.262.145	247.864	
3313	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	665	1B	NGUYỄN THỊ THỜ	195.700.000	4.805.057	144.152	
3314	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	666	1B	BÙI THANH SON	960.600.000	23.585.784	707.574	
3315	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	667	1B	HOÀNG THỊ THÀNH	285.000.000	6.997.656	209.930	
3316	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	668	1B	NGUYỄN THỊ HẠNH	2.154.100.000	52.890.003	1.586.700	
3317	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	669	1B	NGUYỄN THỊ HỒNG LIÊN	1.570.000.000	38.548.491	1.156.455	
3318	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	670	1B	VÕ THỊ THÙY TRANG	195.900.000	4.809.968	144.299	
3319	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	671	1B	NGUYỄN THỊ MINH CHÂU	1.200.000.000	29.463.815	883.914	
3320	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	672	1B	LÊ THỊ LONG	899.100.000	22.075.763	662.273	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3321	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	673	1B	VŨ VI TIẾN	2.348.900.000	57.672.962	1.730.189	
3322	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	674	1B	NGUYỄN HỒNG HẠNH	195.600.000	4.802.602	144.078	
3323	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	675	1B	PHẠM THỊ HỒNG LIÊN	864.700.000	21.231.134	636.934	
3324	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	676	1B	ĐỖ THỊ THÂN	395.400.000	9.708.327	291.250	
3325	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	677	1B	CHAO, CHIH-CHIN	2.460.700.000	60.418.008	1.812.540	
3326	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	678	1B	TRẦN ĐỨC HUY	1.000.000.000	24.553.179	736.595	
3327	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	679	1B	NGUYỄN THỊ XUÂN	1.490.000.000	36.584.237	1.097.527	
3328	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	680	1B	VÕ THỊ ÁNH TUYẾT	1.254.200.000	30.794.597	923.838	
3329	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	681	1B	TRẦN THỊ ĐI	1.075.700.000	26.411.855	792.356	
3330	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	682	1B	VŨ THỊ ĐÀI TRANG	1.986.300.000	48.769.980	1.463.100	
3331	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	683	1B	NGUYỄN THỊ THANH	987.400.000	24.243.809	727.314	
3332	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	684	1B	ĐẬU THỊ TÙNG	1.062.700.000	26.092.663	782.780	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3333	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	685	1B	NGUYỄN THỊ HÒA	297.400.000	7.302.115	219.063	
3334	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	686	1B	TRƯƠNG THỊ LÝ	497.100.000	12.205.385	366.161	
3335	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	687	1B	LÊ THỊ KIM ĐÌNH	488.000.000	11.981.951	359.458	
3336	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	688	1B	NGUYỄN MINH XUÂN	708.400.000	17.393.472	521.804	
3337	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	689	1B	LƯU THỊ MỸ PHÂN	1.797.900.000	44.144.161	1.324.325	
3338	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	690	1B	NGÔ THỊ KIM DUNG	1.003.400.000	24.636.660	739.100	
3339	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	691	1B	NGÔ THỊ NGUYỆT	198.100.000	4.863.985	145.920	
3340	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	692	1B	TRẦN THỊ HỒNG YẾN	491.100.000	12.058.066	361.742	
3341	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	693	1B	NGUYỄN KIỀU OANH	3.909.700.000	95.995.564	2.879.867	
3342	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	694	1B	NGUYỄN THỊ KIỀU LOAN	196.000.000	4.812.423	144.373	
3343	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	695	1B	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	396.800.000	9.742.701	292.281	
3344	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	696	1B	TRƯƠNG THỊ TRANG	293.700.000	7.211.269	216.338	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3345	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	697	1B	TRẦN VĂN LỰC	1.186.500.000	29.132.347	873.970	
3346	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	698	1B	NGUYỄN THỊ HUỖNH LOAN	1.236.800.000	30.367.372	911.021	
3347	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	699	1B	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	979.300.000	24.044.928	721.348	
3348	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	700	1B	NGUYỄN ĐÌNH DỤ	422.000.000	10.361.442	310.843	
3349	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	701	1B	TRƯƠNG VÕ CÔNG DUNG	191.600.000	4.704.389	141.132	
3350	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	702	1B	NGUYỄN ANH TUẤN	1.095.800.000	26.905.374	807.161	
3351	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	703	1B	NGUYỄN LÊ THÙY TRANG	483.600.000	11.873.917	356.218	
3352	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	704	1B	NGUYỄN THỊ MINH TÂM	193.800.000	4.758.406	142.752	
3353	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	705	1B	NGUYỄN THỊ KIM LAN	298.100.000	7.319.303	219.579	
3354	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	706	1B	TRẦN BÌNH TRỌNG	482.500.000	11.846.909	355.407	
3355	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	707	1B	NGUYỄN THỊ THANH NAM	860.600.000	21.130.466	633.914	
3356	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	708	1B	NGUYỄN THANH BÌNH	3.817.000.000	93.719.484	2.811.585	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3357	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	709	1B	HOÀNG THỊ VUI	199.100.000	4.888.538	146.656	
3358	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	710	1B	BÙI VĂN PHÚ	3.118.000.000	76.556.812	2.296.704	
3359	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	711	1B	ĐÀO THỊ LAN HOA	260.000.000	6.383.827	191.515	
3360	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	712	1B	DƯƠNG THỊ THANH THỦY	348.000.000	8.544.506	256.335	
3361	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	713	1B	VŨ THỊ HẢI	520.700.000	12.784.840	383.545	
3362	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	714	1B	ĐÌNH THỊ HIỆP	361.000.000	8.863.698	265.911	
3363	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	715	1B	NGUYỄN THỊ THANH NGÀ	404.900.000	9.941.582	298.247	
3364	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	716	1B	NGUYỄN THỊ THANH HẢI	198.000.000	4.861.529	145.846	
3365	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	717	1B	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	1.953.400.000	47.962.180	1.438.865	
3366	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	718	1B	NGUYỄN LƯƠNG MỪNG	498.500.000	12.239.760	367.193	
3367	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	719	1B	TẠ THỊNH LỄ	293.300.000	7.201.447	216.043	
3368	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	720	1B	LÊ THỊ BÍCH LOAN	191.800.000	4.709.300	141.279	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3369	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	721	1B	TRẦN THỊ NGỌC LAN	487.400.000	11.967.219	359.017	
3370	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	722	1B	PHẠM THỊ XUÂN THANH	472.700.000	11.606.288	348.189	
3371	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	723	1B	KIỀU THỊ HỒNG HẠNH	300.000.000	7.365.954	220.979	
3372	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	724	1B	LÊ THANH LIÊM	1.936.000.000	47.534.955	1.426.049	
3373	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	725	1B	TRẦN THỊ TỔNG NGÀ	601.500.000	14.768.737	443.062	
3374	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	726	1B	NGUYỄN THỊ HÀ	484.600.000	11.898.471	356.954	
3375	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	727	1B	HỒ KIM HOA	5.425.800.000	133.220.639	3.996.619	
3376	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	728	1B	LÊ CẨM THÚY	702.200.000	17.241.242	517.237	
3377	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	729	1B	ĐỖ HUỲNH TRÂM	500.000.000	12.276.590	368.298	
3378	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	730	1B	VŨ HOÀNG PHƯƠNG KHANH	970.000.000	23.816.584	714.497	
3379	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	731	1B	NGUYỄN THỊ THU TRANG	481.900.000	11.832.177	354.965	
3380	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	732	1B	NGUYỄN THỊ NGỌC MINH	200.300.000	4.918.002	147.540	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3381	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	733	1B	ĐẶNG THỊ TUYẾT HỒNG	2.451.900.000	60.201.940	1.806.058	
3382	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	734	1B	LÊ CHÍ BÌNH	192.800.000	4.733.853	142.016	
3383	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	735	1B	LÊ THỊ MINH THU	300.000.000	7.365.954	220.979	
3384	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	736	1B	NGUYỄN THỊ NGỌC	1.967.300.000	48.303.469	1.449.104	
3385	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	737	1B	NGUYỄN VĂN BÉ	1.452.100.000	35.653.671	1.069.610	
3386	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	738	1B	ĐẶNG THỊ THỦY	297.600.000	7.307.026	219.211	
3387	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	739	1B	NGUYỄN THỊ NGỌC THU	981.100.000	24.089.124	722.674	
3388	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	740	1B	LÊ ANH TÚ	678.000.000	16.647.055	499.412	
3389	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	741	1B	VŨ VĂN THỊNH	300.800.000	7.385.596	221.568	
3390	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	742	1B	LƯU THỊ TỔ NGA	1.627.400.000	39.957.844	1.198.735	
3391	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	743	1B	TRẦN THỊ HƯƠNG LAN	223.900.000	5.497.457	164.924	
3392	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	744	1B	TRƯƠNG THỊ HIẾU	260.000.000	6.383.827	191.515	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3393	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	745	1B	NGUYỄN HUỲNH PHƯƠNG THANH	845.000.000	20.747.436	622.423	
3394	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	746	1B	VÕ TẤN ĐÔNG	1.643.900.000	40.362.971	1.210.889	
3395	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	747	1B	NGUYỄN THỊ TÂM	499.600.000	12.266.768	368.003	
3396	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	748	1B	VƯƠNG KHƯƠNG THÀNH	395.600.000	9.713.238	291.397	
3397	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	749	1B	NGUYỄN THỊ HÀ	291.300.000	7.152.341	214.570	
3398	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	750	1B	NGUYỄN THỊ THANH BÌNH	773.500.000	18.991.884	569.756	
3399	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	751	1B	TRẦN THỊ THÙY	390.000.000	9.575.740	287.272	
3400	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	752	1B	TRẦN DUY BÌNH	326.000.000	8.004.336	240.130	
3401	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	753	1B	HOÀNG SỸ QUỲNH	384.300.000	9.435.787	283.074	
3402	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	754	1B	NGUYỄN THỊ LĂNG	255.300.000	6.268.427	188.053	
3403	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	755	1B	THÁI THỊ THUẬN	2.199.000.000	53.992.441	1.619.773	
3404	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	756	1B	LÊ ĐÌNH CÔNG	398.700.000	9.789.352	293.681	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3405	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	757	1B	NGUYỄN THỊ HỒNG LOAN	330.000.000	8.102.549	243.076	
3406	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	758	1B	VŨ THỊ KIM NGÂN	1.308.000.000	32.115.558	963.467	
3407	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	759	1B	TRẦN THỊ MINH TÂM	198.800.000	4.881.172	146.435	
3408	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	760	1B	PHẠM THỊ NGỌC QUYÊN	831.000.000	20.403.692	612.111	
3409	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	761	1B	VŨ VĂN QUANG	593.300.000	14.567.401	437.022	
3410	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	762	1B	VŨ THỊ THU THẢO	974.300.000	23.922.162	717.665	
3411	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	763	1B	NGÔ THỊ DUNG	532.400.000	13.072.113	392.163	
3412	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	764	1B	NGUYỄN THỊ THU TRANG	1.000.000.000	24.553.179	736.595	
3413	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	765	1B	TRẦN THÁI THƯƠNG	1.450.000.000	35.602.110	1.068.063	
3414	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	766	1B	NGUYỄN THỊ NHUNG	199.000.000	4.886.083	146.582	
3415	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	767	1B	LÊ VĂN ĐĂNG HIẾU	428.400.000	10.518.582	315.557	
3416	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	768	1B	LÊ THỊ NGUYỆT MINH	6.033.600.000	148.144.061	4.444.322	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3417	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	769	1B	CHÂU KIM PHƯỢNG	594.900.000	14.606.686	438.201	
3418	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	770	1B	NGUYỄN THỊ MAI CHI	963.200.000	23.649.622	709.489	
3419	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	771	1B	ĐÌNH THỊ NGỌC LỢI	396.400.000	9.732.880	291.986	
3420	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	772	1B	PHẠM THỊ HẠNH	1.094.600.000	26.875.910	806.277	
3421	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	773	1B	ĐỖ THỊ NGỌC HẠNH	967.500.000	23.755.201	712.656	
3422	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	774	1B	Nguyễn Thị Mỹ Hằng	211.000.000	5.180.721	155.421	
3423	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	775	1B	VŨ THỊ HÒA	994.200.000	24.410.771	732.323	
3424	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	776	1B	Phạm Quang Huy	3.914.200.000	96.106.053	2.883.181	
3425	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	777	1B	NGÔ THỊ THANH TRANG	1.350.000.000	33.146.792	994.404	
3426	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	778	1B	ĐẶNG MINH HOÀNG	482.900.000	11.856.730	355.702	
3427	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	779	1B	BÙI DUY THÔNG	3.268.000.000	80.239.789	2.407.194	
3428	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	780	1B	TRẦN THỊ NGỪNG	4.938.400.000	121.253.419	3.637.603	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3429	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	781	1B	TRẦN THỊ NGỌC TRINH	502.300.000	12.333.062	369.992	
3430	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	782	1B	LÊ THÚY NGA	200.100.000	4.913.091	147.393	
3431	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	783	1B	LÊ THỊ NGA	396.900.000	9.745.157	292.355	
3432	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	784	1B	HOÀNG THỊ MAI	6.375.600.000	156.541.248	4.696.238	
3433	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	785	1B	VŨ NGỌC NAM	491.600.000	12.070.343	362.110	
3434	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	786	1B	TRẦN ĐÌNH TÍNH	290.800.000	7.140.064	214.202	
3435	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	787	1B	PHẠM THỊ HƯƠNG	3.471.000.000	85.224.084	2.556.723	
3436	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	788	1B	NGUYỄN THỊ THU	1.704.200.000	41.843.528	1.255.306	
3437	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	789	1B	TRẦN THỊ PHƯỚC	2.933.100.000	72.016.929	2.160.508	
3438	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	790	1B	NGUYỄN MINH THẢO	961.600.000	23.610.337	708.310	
3439	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	791	1B	NGUYỄN THỊ NGỌC	989.700.000	24.300.281	729.008	
3440	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	792	1B	HUỲNH ĐOÀN THÔNG	10.456.100.000	256.730.495	7.701.915	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3441	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	793	1B	ĐỒNG NGUYỄN DŨNG	689.900.000	16.939.238	508.177	
3442	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	794	1B	NGUYỄN THỊ ĐƯƠNG	193.100.000	4.741.219	142.236	
3443	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	795	1B	PHAN THỊ BÌNH	1.977.200.000	48.546.546	1.456.396	
3444	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	796	1B	LÊ PHƯỚC HÙNG	1.685.300.000	41.379.473	1.241.384	
3445	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	797	1B	NGUYỄN VĂN HƯNG	988.300.000	24.265.907	727.977	
3446	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	798	1B	LÊ THỊ TOÀN	2.470.700.000	60.663.539	1.819.906	
3447	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	799	1B	LÊ NHƯ QUỲNH	3.777.200.000	92.742.268	2.782.268	
3448	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	800	1B	VĂN THỊ KIM TRANG	1.182.400.000	29.031.679	870.950	
3449	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	801	1B	PHẠM VĂN PHI	1.160.000.000	28.481.688	854.451	
3450	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	802	1B	TRẦN LỆ HOA	1.679.600.000	41.239.519	1.237.186	
3451	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	803	1B	TRẦN THỊ NHỰ	290.000.000	7.120.422	213.613	
3452	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	804	1B	DƯƠNG VĂN ĐỒNG	495.000.000	12.153.824	364.615	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3453	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	805	1B	ĐÀM XUÂN BÌNH	987.000.000	24.233.988	727.020	
3454	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	806	1B	TĂNG THỊ NGỌC HÂN	2.245.000.000	55.121.887	1.653.657	
3455	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	807	1B	TRẦN VĂN HÙNG	971.000.000	23.841.137	715.234	
3456	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	808	1B	TÔ THỊ BÍCH VÂN	191.700.000	4.706.844	141.205	
3457	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	809	1B	NGUYỄN THỊ LAM HÀ	2.375.000.000	58.313.800	1.749.414	
3458	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	810	1B	PHẠM VĂN HOAN	979.000.000	24.037.562	721.127	
3459	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	811	1B	PHẠM THỊ SÁU	986.100.000	24.211.890	726.357	
3460	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	812	1B	NGUYỄN MINH THIÊN	200.500.000	4.922.912	147.687	
3461	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	813	1B	NGUYỄN THỊ BẠCH THỦY	986.100.000	24.211.890	726.357	
3462	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	814	1B	ĐÌNH THỊ THU	200.000.000	4.910.636	147.319	
3463	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	815	1B	TÔ VIỆT BẢO	3.992.300.000	98.023.657	2.940.710	
3464	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	816	1B	NGUYỄN PHÚC CHÂU	980.000.000	24.062.115	721.864	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3465	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	817	1B	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	1.962.200.000	48.178.248	1.445.347	
3466	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	818	1B	TRẦN THỊ LIÊN	395.900.000	9.720.604	291.618	
3467	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	819	1B	NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN	501.700.000	12.318.330	369.550	
3468	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	820	1B	TRƯƠNG NGUYỄN THỤY ĐĂNG DUYỀN	301.900.000	7.412.605	222.378	
3469	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	821	1B	NGUYỄN THỊ THU HÀ	195.000.000	4.787.870	143.636	
3470	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	822	1B	NGUYỄN THỊ CẨM TÚ	1.326.600.000	32.572.247	977.167	
3471	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	823	1B	NGUYỄN PHÚ SỸ	453.400.000	11.132.411	333.972	
3472	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	824	1B	VŨ THỊ HUÂN	496.000.000	12.178.377	365.352	
3473	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	825	1B	NGUYỄN LAN ANH	396.100.000	9.725.514	291.765	
3474	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	826	1B	NGUYỄN THỊ KIM DUNG	1.850.100.000	45.425.837	1.362.775	
3475	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	827	1B	TRẦN THỊ SÁNH	401.500.000	9.858.101	295.743	
3476	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	828	1B	HUỖNH VĂN PHƯỚC	292.000.000	7.169.528	215.086	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3477	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	829	1B	NGUYỄN ĐÌNH KỶ	1.416.000.000	34.767.302	1.043.019	
3478	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	830	1B	MAI THỊ HƯỜNG	1.000.000.000	24.553.179	736.595	
3479	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	831	1B	PHAN DƯỠNG	407.300.000	10.000.510	300.015	
3480	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	832	1B	HOÀNG HỒNG NHẠN	1.082.000.000	26.566.540	796.996	
3481	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	833	1B	LÊ THỊ BÍCH THIỆP	1.000.000.000	24.553.179	736.595	
3482	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	834	1B	ĐẶNG THỊ VÂN NAM	1.867.700.000	45.857.972	1.375.739	
3483	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	835	1B	DIỆP KHẮC TƯỜNG	600.000.000	14.731.907	441.957	
3484	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	836	1B	NGUYỄN THỊ KIM KHIẾT	495.000.000	12.153.824	364.615	
3485	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	837	1B	LƯU MINH ĐỨC	1.730.900.000	42.499.098	1.274.973	
3486	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	838	1B	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	194.300.000	4.770.683	143.120	
3487	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	839	1B	TRẦN THỊ THANH NGÀ	966.100.000	23.720.826	711.625	
3488	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	840	1B	TRẦN VĂN NAM	813.400.000	19.971.556	599.147	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3489	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	841	1B	VŨ ĐỨC PHÚ	1.187.000.000	29.144.624	874.339	
3490	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	842	1B	DUƠNG THỊ NGỌC DUNG	980.800.000	24.081.758	722.453	
3491	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	843	1B	NGÔ THỊ PHƯƠNG ANH	1.962.000.000	48.173.337	1.445.200	
3492	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	844	1B	NGUYỄN THỊ ANH THU	980.800.000	24.081.758	722.453	
3493	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	845	1B	TỔNG THỊ THẢO	980.800.000	24.081.758	722.453	
3494	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	846	1B	TRẦN VĂN SINH	980.800.000	24.081.758	722.453	
3495	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	847	1B	PHAN THỊ HIỀN	975.200.000	23.944.260	718.328	
3496	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	848	1B	NGUYỄN THỊ THU HỒNG	1.166.400.000	28.638.828	859.165	
3497	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	849	1B	VŨ THỊ THU HÀ	397.500.000	9.759.889	292.797	
3498	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	850	1B	LÊ THỊ PHƯƠNG TRANG	1.176.000.000	28.874.539	866.236	
3499	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	851	1B	PHẠM THỊ TRINH	980.000.000	24.062.115	721.863	
3500	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	852	1B	NGUYỄN THỊ NGÂN	1.812.900.000	44.512.458	1.335.374	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3501	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	853	1B	LƯƠNG TUẤN MÃN	2.939.800.000	72.181.436	2.165.443	
3502	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	854	1B	PHẠM MAI CHINH	495.000.000	12.153.824	364.615	
3503	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	855	1B	LẠI THỊ TẠO	979.400.000	24.047.384	721.422	
3504	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	856	1B	NGUYỄN THỊ THÚY NGÂN	384.700.000	9.445.608	283.368	
3505	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	857	1B	TRẦN THỊ VÂN	980.000.000	24.062.115	721.863	
3506	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	858	1B	NGUYỄN MỘNG ĐIỆP	1.371.200.000	33.667.319	1.010.020	
3507	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	859	1B	PHẠM THỊ NHƯỢNG	1.175.300.000	28.857.351	865.721	
3508	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	860	1B	LÝ THỊ NGÀ	474.300.000	11.645.573	349.367	
3509	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	861	1B	THÁI VỆ THÀNH	4.657.200.000	114.349.065	3.430.472	
3510	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	862	1B	CHÂU ÁI TRÚC	1.102.900.000	27.079.701	812.391	
3511	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	863	1B	TRẦN THỊ NGỌC THỦY	1.222.100.000	30.006.440	900.193	
3512	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	864	1B	NGÔ ĐỨC TUYẾN	2.153.500.000	52.875.271	1.586.258	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3513	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	865	1B	NGÔ KIM TUẤN	978.900.000	24.035.107	721.053	
3514	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	866	1B	ĐÀO THỊ ANH NGÂN	2.250.000.000	55.244.653	1.657.340	
3515	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	867	1B	TRẦN VĂN HƯƠNG	9.343.000.000	229.400.352	6.882.010	
3516	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	868	1B	VÕ THỊ CẨM	1.174.600.000	28.840.164	865.205	
3517	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	869	1B	NGUYỄN THANH HẢI	1.565.800.000	38.445.368	1.153.361	
3518	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	870	1B	TRẦN THỊ KIM LAN	1.957.100.000	48.053.027	1.441.591	
3519	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	871	1B	ĐẶNG THỊ NGỌC NGÂN	978.600.000	24.027.741	720.832	
3520	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	872	1B	BÙI THỊ HÙNG	296.000.000	7.267.741	218.032	
3521	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	873	1B	LƯƠNG TRỌNG HIẾU	199.500.000	4.898.359	146.951	
3522	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	874	1B	NGÔ THUỶ LINH	2.104.000.000	51.659.889	1.549.797	
3523	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	875	1B	HUỲNH THỊ MINH THU	1.174.000.000	28.825.432	864.763	
3524	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	876	1B	TRƯƠNG THỊ BẠCH HUỆ	2.912.000.000	71.498.857	2.144.966	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3525	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	877	1B	TĂNG THỊ BẠCH YẾN	292.700.000	7.186.716	215.601	
3526	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	878	1B	DƯ THỊ NÔ	977.500.000	24.000.733	720.022	
3527	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	879	1B	ĐỖ MẠNH NHÀN	977.500.000	24.000.733	720.022	
3528	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	880	1B	MAI VĂN HẢI	4.100.000.000	100.668.034	3.020.041	
3529	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	881	1B	LÊ NGỌC ĐIỀN	1.958.400.000	48.084.946	1.442.549	
3530	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	882	1B	DƯƠNG ĐÌNH THỌ	482.000.000	11.834.632	355.039	
3531	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	883	1B	CHÂU HUẤN TÀI	294.000.000	7.218.635	216.559	
3532	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	884	1B	LÊ THỊ PHƯƠNG LINH	1.759.200.000	43.193.953	1.295.819	
3533	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	885	1B	LƯU NGỌC DUNG	1.503.300.000	36.910.794	1.107.324	
3534	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	886	1B	NGUYỄN VĂN MÁY	3.907.700.000	95.946.458	2.878.394	
3535	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	887	1B	NGUYỄN TRUNG QUỐC	1.465.000.000	35.970.407	1.079.112	
3536	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	888	1B	NGUYỄN THỊ TÀI VƯỢNG	976.400.000	23.973.724	719.211	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3537	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	889	1B	HỒ PHẠM ĐIỀU LOAN	387.700.000	9.519.268	285.578	
3538	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	890	1B	CAO ĐĂNG CHUYỀN	1.978.000.000	48.566.188	1.456.986	
3539	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	891	1B	NGUYỄN THỊ MINH HƯỜNG	481.100.000	11.812.534	354.376	
3540	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	892	1B	NGUYỄN CÔNG BÌNH	967.800.000	23.762.567	712.877	
3541	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	893	1B	NGUYỄN THỊ MỸ NỮ	4.454.400.000	109.369.681	3.281.090	
3542	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	894	1B	NGUYỄN THỊ XUÂN THẢO	2.926.700.000	71.859.789	2.155.794	
3543	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	895	1B	HUỲNH THỊ NGUYỄN NHUNG	199.500.000	4.898.359	146.951	
3544	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	896	1B	NGUYỄN VĂN ĐỨC	3.901.100.000	95.784.407	2.873.532	
3545	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	897	1B	DƯƠNG THỊ HẢI	593.100.000	14.562.490	436.874	
3546	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	898	1B	NGUYỄN QUANG DIỆU	1.936.700.000	47.552.142	1.426.564	
3547	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	899	1B	TRẦN NGUYỄN	1.300.000.000	31.919.133	957.574	
3548	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	900	1B	VŨ VIỆT DUY	980.000.000	24.062.115	721.863	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3549	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	901	1B	LÊ QUANG ĐÔNG	218.000.000	5.352.593	160.578	
3550	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	902	1B	BÙI THỊ HÀ PHƯƠNG	550.000.000	13.504.248	405.127	
3551	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	903	1B	CHU VAY LAURENT MINH	975.000.000	23.939.350	718.181	
3552	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	904	1B	BÙI THỊ HẰNG NGA	975.000.000	23.939.350	718.180	
3553	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	905	1B	PHẠM LUẬN KHẢ	970.000.000	23.816.584	714.498	
3554	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	906	1B	LÂM THỊ TUYẾT MAI	1.096.800.000	26.929.927	807.898	
3555	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	907	1B	TRƯƠNG KIM THÀNH	2.632.200.000	64.628.878	1.938.866	
3556	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	908	1B	DƯƠNG THỊ MỸ DUNG	296.700.000	7.284.928	218.548	
3557	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	909	1B	NGUYỄN THỊ HUYỀN	3.091.900.000	75.915.974	2.277.479	
3558	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	910	1B	TẠ THỊ BÌNH	2.436.200.000	59.816.455	1.794.494	
3559	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	911	1B	VƯƠNG DUY QUÝ	1.071.900.000	26.318.553	789.556	
3560	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	912	1B	VŨ THỊ LAN PHƯƠNG	1.071.000.000	26.296.455	788.894	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3561	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	913	1B	TRẦN THỊ TUYẾT	496.600.000	12.193.109	365.793	
3562	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	914	1B	NGÔ QUANG ĐỨC	492.700.000	12.097.351	362.921	
3563	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	915	1B	VŨ THỊ HỒNG NGÀ	201.300.000	4.942.555	148.277	
3564	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	916	1B	BÙI BÍCH LIÊN	192.900.000	4.736.308	142.089	
3565	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	917	1B	NGUYỄN TUẤN LINH	962.100.000	23.622.614	708.678	
3566	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	918	1B	PHẠM LÂN ĐÍCH	1.995.500.000	48.995.869	1.469.876	
3567	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	919	1B	LÊ THỊ THUẬN	234.800.000	5.765.086	172.953	
3568	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	920	1B	NGUYỄN VĂN DÌNH	522.000.000	12.816.759	384.503	
3569	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	921	1B	NGUYỄN THỊ LIỄU	972.900.000	23.887.788	716.634	
3570	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	922	1B	ĐOÀN NGỌC DUNG	1.264.300.000	31.042.584	931.278	
3571	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	923	1B	VŨ THANH VÂN	761.600.000	18.699.701	560.991	
3572	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	924	1B	NGUYỄN HIỆP CƯỜNG	295.000.000	7.243.188	217.296	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3573	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	925	1B	NGUYỄN HÙNG CƯỜNG	2.431.500.000	59.701.055	1.791.032	
3574	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	926	1B	ĐƯƠNG HỮU TUẤN	972.300.000	23.873.056	716.192	
3575	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	927	1B	TRẦN SÚ HÁ	1.069.600.000	26.262.080	787.862	
3576	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	928	1B	THÁI VĨNH HIỀN	1.115.100.000	27.379.250	821.377	
3577	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	929	1B	PHAN BẠCH TRÚC	494.300.000	12.136.636	364.099	
3578	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	930	1B	NGUYỄN THỊ NGÀ	646.600.000	15.876.086	476.283	
3579	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	931	1B	VŨ THỊ NGỌC OANH	971.500.000	23.853.413	715.602	
3580	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	932	1B	HOÀNG KIM LÝ	299.000.000	7.341.401	220.242	
3581	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	933	1B	NGUYỄN THỊ GÁI	199.100.000	4.888.538	146.656	
3582	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	934	1B	NGUYỄN THỊ BÍCH LIỄU	3.918.800.000	96.218.998	2.886.570	
3583	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	935	1B	NGUYỄN THỊ NGỌC HÀ	971.000.000	23.841.137	715.234	
3584	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	936	1B	TRẦN NGỌC PHÚ	197.700.000	4.854.163	145.625	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3585	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	937	1B	NGUYỄN ĐỨC NGÔN	965.300.000	23.701.184	711.036	
3586	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	938	1B	BÙI ĐỨC HUY	1.452.000.000	35.651.216	1.069.536	
3587	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	939	1B	TÔ THỊ THU HIỀN	964.300.000	23.676.631	710.299	
3588	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	940	1B	VŨ THỊ YẾN	415.200.000	10.194.480	305.834	
3589	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	941	1B	ĐẶNG THANH PHONG	971.000.000	23.841.137	715.234	
3590	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	942	1B	PHẠM THỊ TRANG	1.262.300.000	30.993.478	929.804	
3591	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	943	1B	NGUYỄN HỮU BÌNH	1.416.100.000	34.769.757	1.043.093	
3592	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	944	1B	HỒ VĂN THÁI	4.853.300.000	119.163.944	3.574.918	
3593	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	945	1B	NGÔ THỊ TỔ NGÂN	240.900.000	5.914.861	177.446	
3594	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	946	1B	PHAN THỊ HẰNG	1.282.200.000	31.482.086	944.462	
3595	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	947	1B	NGUYỄN VĂN NỔI	1.112.300.000	27.310.501	819.315	
3596	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	948	1B	NGUYỄN MAI PHƯƠNG	996.900.000	24.477.064	734.312	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3597	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	949	1B	TRƯƠNG THỊ NGỌC VÂN	970.400.000	23.826.405	714.792	
3598	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	950	1B	TRẦN KHIÊM TỰ	2.909.700.000	71.442.385	2.143.272	
3599	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	951	1B	TRẦN QUÍ THỊNH	316.200.000	7.763.715	232.911	
3600	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	952	1B	TRẦN THỊ NGÀ	494.300.000	12.136.636	364.099	
3601	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	953	1B	DƯƠNG THỊ THÚY VÂN	1.105.200.000	27.136.173	814.085	
3602	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	954	1B	TRẦN THỊ PHƯỢNG	884.000.000	21.705.010	651.150	
3603	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	955	1B	PHẠM THỊ THU HƯƠNG	969.400.000	23.801.852	714.056	
3604	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	956	1B	NGUYỄN THỊ HOA	964.300.000	23.676.631	710.299	
3605	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	957	1B	PHAN THỊ HIỆP	228.600.000	5.612.857	168.386	
3606	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	958	1B	NGUYỄN VĂN BẢO	1.501.600.000	36.869.054	1.106.072	
3607	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	959	1B	TRẦN THÚY NGÀ	2.034.500.000	49.953.443	1.498.603	
3608	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	960	1B	NGUYỄN THỊ KIM CHI	968.800.000	23.787.120	713.614	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3609	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	961	1B	NGUYỄN THỊ HỒNG	969.000.000	23.792.030	713.761	
3610	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	962	1B	LÊ ĐẮC HẢI	1.065.700.000	26.166.323	784.990	
3611	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	963	1B	LÊ MINH NGUYỆT	968.800.000	23.787.120	713.614	
3612	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	964	1B	LẠI VĂN ĐƯỢC	1.549.100.000	38.035.330	1.141.060	
3613	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	965	1B	TRẦN THỊ KIM HẢI	968.000.000	23.767.477	713.024	
3614	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	966	1B	NGUYỄN VĂN THIỆN	1.445.100.000	35.481.799	1.064.454	
3615	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	967	1B	VŨ THỊ MINH	568.100.000	13.948.661	418.460	
3616	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	968	1B	PHAN THỊ CHUÔNG	1.936.000.000	47.534.955	1.426.049	
3617	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	969	1B	NGUYỄN THỊ THÚY NGÀ	968.000.000	23.767.477	713.024	
3618	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	970	1B	KIM HƯƠNG	246.500.000	6.052.359	181.571	
3619	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	971	1B	NGÔ THỊ KIM HOA	1.935.400.000	47.520.223	1.425.607	
3620	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	972	1B	VÕ THỊ HẢI	1.935.400.000	47.520.223	1.425.607	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3621	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	973	1B	TRẦN ANH DŨNG	1.064.500.000	26.136.859	784.106	
3622	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	974	1B	ĐÀO DUY HÙNG	967.700.000	23.760.111	712.803	
3623	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	975	1B	TRẦN THỊ HÒA BÌNH	1.548.400.000	38.018.142	1.140.544	
3624	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	976	1B	LƯU LỆ THỦY	395.400.000	9.708.327	291.250	
3625	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	977	1B	NGUYỄN THỊ TÚ ANH	967.700.000	23.760.111	712.804	
3626	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	978	1B	NGUYỄN THỊ KIM TIỀN	1.450.400.000	35.611.931	1.068.358	
3627	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	979	1B	NGUYỄN THỊ SONG HÒA	967.500.000	23.755.201	712.656	
3628	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	980	1B	NGUYỄN THỊ TAO	967.500.000	23.755.201	712.656	
3629	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	981	1B	NGUYỄN THỊ VÂN KHÁNH	967.500.000	23.755.201	712.656	
3630	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	982	1B	NGÔ THỊ NHU	1.934.900.000	47.507.946	1.425.238	
3631	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	983	1B	PHAN MẬU CƯỜNG	3.870.000.000	95.020.803	2.850.624	
3632	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	984	1B	LÊ THỊ THU HÀ	967.500.000	23.755.201	712.656	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3633	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	985	1B	LÊ THỊ THU	3.740.100.000	91.831.345	2.754.940	
3634	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	986	1B	NGUYỄN THỊ THÚY	228.000.000	5.598.125	167.944	
3635	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	987	1B	PHAN THỊ THU NGUYỆT	8.704.500.000	213.723.147	6.411.694	
3636	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	988	1B	TRỊNH BẠCH TUYẾT	2.901.500.000	71.241.049	2.137.231	
3637	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	989	1B	PHẠM VĂN TƯ	1.063.900.000	26.122.127	783.664	
3638	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	990	1B	DƯ THỊ MỸ VÂN	967.200.000	23.747.835	712.435	
3639	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	991	1B	ĐẶNG THỊ THU	3.624.100.000	88.983.176	2.669.495	
3640	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	992	1B	LÊ VĂN CHUÔNG	1.474.800.000	36.211.028	1.086.331	
3641	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	993	1B	VÕ THỊ ANH ĐÀO	1.605.100.000	39.410.308	1.182.309	
3642	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	994	1B	TRẦN THỊ THỦY	2.971.100.000	72.949.950	2.188.499	
3643	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	995	1B	NGUYỄN THỊ LỆ LIỄU	1.224.300.000	30.060.457	901.814	
3644	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	996	1B	PHẠM HỮU THÀNH	1.112.000.000	27.303.135	819.094	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3645	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	997	1B	TRẦN THỊ THÚY	300.000.000	7.365.954	220.978	
3646	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	998	1B	LÊ KIM OANH	966.700.000	23.735.558	712.067	
3647	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	999	1B	ĐOÀN THỊ NHI	193.100.000	4.741.219	142.236	
3648	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1000	1B	KIỀU KIM HẰNG	1.440.000.000	35.356.578	1.060.697	
3649	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1001	1B	HOÀNG THỊ NGOAN	445.200.000	10.931.075	327.932	
3650	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1002	1B	NGUYỄN THỊ NGỌC LAN	966.800.000	23.738.013	712.140	
3651	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1003	1B	HỒ LIÊN HÈN	1.242.600.000	30.509.780	915.293	
3652	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1004	1B	ĐỖ MINH QUÂN	1.256.000.000	30.838.793	925.164	
3653	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1005	1B	HỒ THỊ PHI HƯƠNG	494.400.000	12.139.092	364.173	
3654	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1006	1B	LƯU THU HỒI	1.485.000.000	36.461.471	1.093.844	
3655	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1007	1B	NGÔ THỊ THÚY HỒNG	2.900.000.000	71.204.219	2.136.127	
3656	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1008	1B	ĐỖ THỊ MINH NGUYỆT	2.738.500.000	67.238.881	2.017.166	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3657	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1009	1B	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG HOA	200.500.000	4.922.912	147.687	
3658	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1010	1B	NGUYỄN VĂN NGHỊ	1.450.000.000	35.602.110	1.068.063	
3659	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1011	1B	TRẦN BÌNH	966.100.000	23.720.826	711.625	
3660	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1012	1B	LÂM BANH	4.250.800.000	104.370.653	3.131.120	
3661	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1013	1B	NGUYỄN NGỌC QUANG	2.317.500.000	56.901.992	1.707.060	
3662	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1014	1B	NGÔ THẾ CHI	2.152.100.000	52.840.897	1.585.227	
3663	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1015	1B	VŨ LỆ HOA	269.900.000	6.626.903	198.807	
3664	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1016	1B	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	1.932.200.000	47.441.653	1.423.250	
3665	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1017	1B	KIM NGỌC HIỆP	292.000.000	7.169.528	215.086	
3666	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1018	1B	TRẦN TẤN MINH	965.900.000	23.715.916	711.477	
3667	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1019	1B	LƯU THỊ THANH TÂM	261.200.000	6.413.290	192.399	
3668	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1020	1B	BÙI QUANG NAM	1.188.000.000	29.169.177	875.075	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3669	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1021	1B	BÙI THỊ THỌ	965.900.000	23.715.916	711.477	
3670	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1022	1B	NGUYỄN THỊ THU	483.000.000	11.859.185	355.776	
3671	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1023	1B	ĐÌNH THỊ HỒNG HẠNH	200.200.000	4.915.546	147.466	
3672	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1024	1B	LÊ THỊ LONG	1.991.200.000	48.890.290	1.466.709	
3673	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1025	1B	ĐÀO THỊ KIM THÚY	1.932.000.000	47.436.742	1.423.102	
3674	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1026	1B	CHẾ HÒA	965.600.000	23.708.550	711.257	
3675	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1027	1B	ĐỖ THỊ DUNG	965.600.000	23.708.550	711.257	
3676	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1028	1B	ĐỖ THỊ TỈNH	2.660.000.000	65.311.456	1.959.344	
3677	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1029	1B	NGUYỄN VĂN ĐÔI	345.100.000	8.473.302	254.199	
3678	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1030	1B	NGUYỄN THỊ NGỌC MAI	339.000.000	8.323.528	249.706	
3679	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1031	1B	ĐÀO QUANG THI	965.300.000	23.701.184	711.036	
3680	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1032	1B	THÁI QUỐC KHÁNH	3.378.500.000	82.952.915	2.488.587	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3681	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1033	1B	NGUYỄN THỊ NHUNG	1.542.800.000	37.880.645	1.136.419	
3682	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1034	1B	LÊ HỒNG CHIẾN	5.496.100.000	134.946.727	4.048.401	
3683	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1035	1B	QUÁN VĂN THÍNH	1.446.400.000	35.513.718	1.065.412	
3684	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1036	1B	ĐOÀN THỊ PHƯƠNG MAI	964.300.000	23.676.631	710.299	
3685	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1037	1B	DƯƠNG THỊ THI	1.220.100.000	29.957.334	898.720	
3686	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1038	1B	MAI NGỌC TÂM	1.108.600.000	27.219.654	816.589	
3687	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1039	1B	NGUYỄN THỊ BÌNH	1.205.300.000	29.593.947	887.818	
3688	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1040	1B	TRỊNH THÀNH NHÂN	494.400.000	12.139.092	364.173	
3689	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1041	1B	TRẦN ĐỨC PHƯƠNG	1.060.500.000	26.038.646	781.159	
3690	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1042	1B	LÊ THỊ XUÂN HỒNG	1.448.300.000	35.560.369	1.066.811	
3691	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1043	1B	NGUYỄN THỊ BẮC	1.426.700.000	35.030.021	1.050.901	
3692	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1044	1B	TRẦN THỊ HẰNG	992.900.000	24.378.851	731.366	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3693	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1045	1B	ĐỖ KHẮC PHƯƠNG	5.783.800.000	142.010.677	4.260.320	
3694	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1046	1B	NGUYỄN QUYẾT TIỀN	998.600.000	24.518.805	735.564	
3695	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1047	1B	ĐOÀN THỊ THÚY	1.447.900.000	35.550.548	1.066.516	
3696	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1048	1B	ĐOÀN THỊ HIỀN	2.120.500.000	52.065.016	1.561.950	
3697	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1049	1B	NGUYỄN THỊ TRANG	2.144.000.000	52.642.016	1.579.260	
3698	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1050	1B	CHÂU THỊ THU HẰNG	963.700.000	23.661.899	709.857	
3699	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1051	1B	PHẠM THỊ LIÊN	965.000.000	23.693.818	710.815	
3700	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1052	1B	PHAN THỊ OANH	963.700.000	23.661.899	709.857	
3701	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1053	1B	HÀ THỊ ANH DUYÊN	195.000.000	4.787.870	143.636	
3702	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1054	1B	TRẦN THỊ CẨM VÂN	690.000.000	16.941.694	508.251	
3703	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1055	1B	CÙ THỊ MÙI	963.500.000	23.656.988	709.710	
3704	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1056	1B	MAI ĐÌNH NGHĨA	970.000.000	23.816.584	714.498	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3705	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1057	1B	TRẦN VĂN MỪNG	1.155.800.000	28.378.564	851.357	
3706	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1058	1B	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	246.800.000	6.059.725	181.792	
3707	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1059	1B	LÊ VĂN CHÍNH	1.691.000.000	41.519.426	1.245.583	
3708	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1060	1B	THÁI GIÁP CÔNG	337.000.000	8.274.421	248.233	
3709	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1061	1B	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG HÀ	1.185.300.000	29.102.883	873.086	
3710	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1062	1B	NGUYỄN THỊ TÚ OANH	293.300.000	7.201.447	216.043	
3711	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1063	1B	PHẠM THỊ THỦY	3.149.800.000	77.337.603	2.320.128	
3712	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1064	1B	NGUYỄN THỊ THÚY	196.500.000	4.824.700	144.741	
3713	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1065	1B	NGÔ THỊ CẨM VÂN	2.743.400.000	67.359.191	2.020.776	
3714	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1066	1B	TRẦN THỊ MỸ DUNG	962.100.000	23.622.614	708.678	
3715	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1067	1B	ĐẶNG THANH NHÀN	245.000.000	6.015.529	180.466	
3716	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1068	1B	NGUYỄN ANH MINH	2.929.800.000	71.935.904	2.158.077	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3717	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1069	1B	VŨ THỊ BÌNH	700.000.000	17.187.225	515.617	
3718	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1070	1B	KHUU NGUYỆT CUNG	1.540.000.000	37.811.896	1.134.357	
3719	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1071	1B	ĐỖ THỊ HOA	200.500.000	4.922.912	147.687	
3720	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1072	1B	TÔ KIM TƯƠI	6.755.900.000	165.878.822	4.976.365	
3721	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1073	1B	PHẠM THỊ THÚY OANH	1.135.200.000	27.872.769	836.183	
3722	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1074	1B	TRẦN THỊ KIM NGUYỄN	545.500.000	13.393.759	401.813	
3723	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1075	1B	LÊ BÁ KHOAN DUNG	314.500.000	7.721.975	231.659	
3724	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1076	1B	PHẠM HUY KHOA	500.600.000	12.291.321	368.740	
3725	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1077	1B	TRẦN ANH THU	968.600.000	23.782.209	713.466	
3726	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1078	1B	HOÀNG THANH XUÂN	1.005.000.000	24.675.945	740.278	
3727	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1079	1B	NHIẾP THỊ TRUNG CHINH	198.500.000	4.873.806	146.214	
3728	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1080	1B	BÙI THỊ KIM HỒNG	900.000.000	22.097.861	662.936	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3729	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1081	1B	TRỊNH THỊ THANH TỈNH	194.500.000	4.775.593	143.268	
3730	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1082	1B	NGUYỄN DUY KHANG	1.304.400.000	32.027.167	960.815	
3731	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1083	1B	LA NGUYỄN VI THẢO	1.150.400.000	28.245.977	847.379	
3732	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1084	1B	ĐOÀN VĂN HOÀNG	1.308.100.000	32.118.013	963.541	
3733	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1085	1B	VŨ VIỆT HÙNG	1.990.200.000	48.865.737	1.465.972	
3734	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1086	1B	CHU VĂN CƯỜNG	196.800.000	4.832.066	144.962	
3735	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1087	1B	LÊ THỊ PHI YẾN	294.400.000	7.228.456	216.854	
3736	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1088	1B	PHAN ANH TUẤN	1.460.000.000	35.847.641	1.075.429	
3737	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1089	1B	BÙI THỊ TUYẾT	1.052.300.000	25.837.310	775.119	
3738	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1090	1B	NGUYỄN THỊ HUỆ	962.200.000	23.625.069	708.752	
3739	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1091	1B	VŨ HUY DUY LINH	1.453.200.000	35.680.680	1.070.420	
3740	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1092	1B	TRƯƠNG MINH CƯỜNG	1.242.500.000	30.507.325	915.220	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3741	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1093	1B	TRẦN THỊ ANH KHUÊ	298.600.000	7.331.579	219.947	
3742	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1094	1B	PHẠM THỊ HOÀNG OANH	998.800.000	24.523.715	735.711	
3743	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1095	1B	LÊ XUÂN AN	1.789.000.000	43.925.637	1.317.769	
3744	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1096	1B	NGUYỄN THỊ THÀNH	976.100.000	23.966.358	718.991	
3745	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1097	1B	LÊ THỊ DIỆU HÒA	200.200.000	4.915.546	147.466	
3746	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1098	1B	LUU THỊ LAM	789.800.000	19.392.101	581.763	
3747	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1099	1B	CAO TIỀN MAI	300.200.000	7.370.864	221.126	
3748	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1100	1B	PHẠM THỊ KIM THƯ	744.600.000	18.282.297	548.469	
3749	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1101	1B	VŨ PHI NGÂN	494.300.000	12.136.636	364.099	
3750	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1102	1B	ĐÌNH THỊ THANH NHÃ	464.600.000	11.407.407	342.222	
3751	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1103	1B	NGUYỄN XUÂN QUÝ	940.400.000	23.089.810	692.694	
3752	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1104	1B	HUỖNH THỊ NGỌC HÀ	1.000.500.000	24.565.456	736.964	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3753	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1105	1B	VŨ THỊ HỒNG KHANH	297.100.000	7.294.749	218.842	
3754	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1106	1B	PHÙNG THỊ KIM THANH	389.900.000	9.573.285	287.199	
3755	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1107	1B	ĐẶNG BẢO NGỌC	198.000.000	4.861.529	145.846	
3756	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1108	1B	TRẦN THỊ BẢO NGỌC	352.200.000	8.647.630	259.429	
3757	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1109	1B	TRẦN THỊ CHÍN	297.500.000	7.304.571	219.137	
3758	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1110	1B	NGÔ THÚY HẰNG	492.800.000	12.099.807	362.994	
3759	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1111	1B	BÙI THỊ THIÊN HUƠNG	491.000.000	12.055.611	361.668	
3760	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1112	1B	TRẦN THỊ PHƯƠNG KHANH	236.100.000	5.797.006	173.910	
3761	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1113	1B	NGUYỄN THỊ HỒNG ĐÀO	778.700.000	19.119.561	573.587	
3762	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1114	1B	VŨ THỊ HOA LÝ	1.207.300.000	29.643.053	889.292	
3763	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1115	1B	NGÔ XU KIM	487.800.000	11.977.041	359.311	
3764	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1116	1B	VŨ NHẬT TRƯỜNG	960.300.000	23.578.418	707.352	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3765	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1117	1B	NGUYỄN THỊ ANH	926.000.000	22.736.244	682.087	
3766	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1118	1B	LƯU VĂN HẬU	997.600.000	24.494.251	734.828	
3767	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1119	1B	NGÔ XUÂN LY	310.000.000	7.611.485	228.345	
3768	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1120	1B	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	996.900.000	24.477.064	734.312	
3769	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1121	1B	LÊ THỊ VĂN KHANH	191.700.000	4.706.844	141.205	
3770	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1122	1B	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	1.944.200.000	47.736.291	1.432.089	
3771	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1123	1B	LƯU VĂN HOÀNG	493.600.000	12.119.449	363.583	
3772	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1124	1B	NGUYỄN THỊ HẰNG	192.300.000	4.721.576	141.647	
3773	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1125	1B	NGUYỄN MẬU THỤY VY	233.400.000	5.730.712	171.921	
3774	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1126	1B	NGUYỄN THỊ CHUNG	225.000.000	5.524.465	165.734	
3775	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1127	1B	NGUYỄN THU PHƯƠNG	300.000.000	7.365.954	220.979	
3776	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1128	1B	ĐÌNH THỊ SỬ	191.200.000	4.694.568	140.837	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3777	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1129	1B	HỒ THỊ CÚC	495.000.000	12.153.824	364.615	
3778	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1130	1B	TRẦN THỊ NỖ	237.500.000	5.831.380	174.941	
3779	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1131	1B	HUỲNH VĂN TUẤN	995.000.000	24.430.413	732.912	
3780	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1132	1B	TRẦN NGUYỄN NHƯ HIỀN	496.600.000	12.193.109	365.793	
3781	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1133	1B	BÙI THỊ ĐẠI	247.900.000	6.086.733	182.602	
3782	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1134	1B	VÕ THỊ XUÂN	402.000.000	9.870.378	296.111	
3783	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1135	1B	LÊ THỊ THUẬN	197.200.000	4.841.887	145.257	
3784	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1136	1B	PHẠM NGỌC TOÀN	495.600.000	12.168.556	365.057	
3785	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1137	1B	ĐẶNG THY NGỌC LOAN	448.500.000	11.012.101	330.363	
3786	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1138	1B	DƯƠNG THỊ TUYẾT NGÀ	382.600.000	9.394.046	281.821	
3787	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1139	1B	NGUYỄN PHAN OÁNH	1.000.000.000	24.553.179	736.595	
3788	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1140	1B	TRẦN TUẤN QUẢNG	1.152.600.000	28.299.994	849.000	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3789	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1141	1B	LÊ TUYẾT ANH	538.800.000	13.229.253	396.878	
3790	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1142	1B	LÝ THANH	792.700.000	19.463.305	583.899	
3791	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1143	1B	TRẦN THỊ HỒNG	2.438.100.000	59.863.106	1.795.893	
3792	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1144	1B	NGUYỄN THỊ THANH XUÂN	4.429.700.000	108.763.217	3.262.896	
3793	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1145	1B	NGUYỄN VĂN HÙNG	198.700.000	4.878.717	146.362	
3794	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1146	1B	TRẦN THỊ HOÀNG YẾN	2.972.000.000	72.972.048	2.189.161	
3795	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1147	1B	ĐẶNG THỊ HỒNG SƯƠNG	1.172.000.000	28.776.326	863.290	
3796	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1148	1B	TRẦN THỊ BÍCH TÂM	385.000.000	9.452.974	283.589	
3797	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1149	1B	PHAN THỊ ÁI VY	481.500.000	11.822.356	354.671	
3798	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1150	1B	LÊ THỊ MINH TÂM	686.600.000	16.858.213	505.746	
3799	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1151	1B	LẠI THỊ QUỲNH	473.000.000	11.613.654	348.409	
3800	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1152	1B	LÊ VĂN TÀI	1.266.100.000	31.086.780	932.603	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3801	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1153	1B	ĐINH VĂN TẤN	308.800.000	7.582.022	227.461	
3802	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1154	1B	PHẠM THỊ THANH	201.000.000	4.935.189	148.056	
3803	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1155	1B	BÙI THỊ BẠCH TUYẾT	347.900.000	8.542.051	256.262	
3804	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1156	1B	THÁI QUỐC VIỆT	392.000.000	9.624.846	288.745	
3805	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1157	1B	NGUYỄN THỊ NGỌC NỮ	300.000.000	7.365.954	220.979	
3806	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1158	1B	NGUYỄN THỊ THU	494.000.000	12.129.270	363.878	
3807	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1159	1B	NGUYỄN KHÁNH NAM	297.200.000	7.297.205	218.916	
3808	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1160	1B	NGUYỄN VĂN MƯỜI	594.600.000	14.599.320	437.980	
3809	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1161	1B	NGUYỄN THỊ THU THẢO	491.800.000	12.075.253	362.258	
3810	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1162	1B	ĐẶNG TRẦN LẠC	1.691.000.000	41.519.426	1.245.583	
3811	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1163	1B	LÊ MINH TRANG	1.000.000.000	24.553.179	736.596	
3812	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1164	1B	LÊ THỊ THANH HẰNG	264.000.000	6.482.039	194.461	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3813	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1165	1B	ĐẶNG NGUYỄN HƯƠNG	1.000.000.000	24.553.179	736.595	
3814	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1166	1B	NGUYỄN VĂN MÃN	294.500.000	7.230.911	216.927	
3815	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1167	1B	NGUYỄN THỊ MINH HƯỜNG	493.200.000	12.109.628	363.289	
3816	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1168	1B	ĐOÀN THỊ CHI	319.100.000	7.834.919	235.048	
3817	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1169	1B	LÊ MINH HIỀN	871.300.000	21.393.185	641.796	
3818	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1170	1B	LÊ THỊ MỸ XUÂN	243.600.000	5.981.154	179.435	
3819	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1171	1B	BÙI VĂN NHƠN	297.000.000	7.292.294	218.769	
3820	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1172	1B	ĐÀO THỊ CHÂM	971.000.000	23.841.137	715.234	
3821	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1173	1B	TRẦN THỊ MỸ TRINH	377.500.000	9.268.825	278.065	
3822	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1174	1B	NGUYỄN THỊ HOÀI	288.700.000	7.088.503	212.655	
3823	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1175	1B	ĐOÀN THỊ THÚY	497.900.000	12.225.028	366.751	
3824	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1176	1B	HỒ THỊ PHƯƠNG THIÊN	496.800.000	12.198.019	365.941	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3825	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1177	1B	PHẠM THỊ HƯƠNG	488.700.000	11.999.139	359.974	
3826	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1178	1B	ĐẶNG THỊ HIỀN	391.800.000	9.619.936	288.598	
3827	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1179	1B	NGÔ THỊ THỰC	300.900.000	7.388.052	221.642	
3828	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1180	1B	PHAN THỊ THỦY	215.500.000	5.291.210	158.736	
3829	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1181	1B	LÊ THỊ SÓNG	484.200.000	11.888.649	356.659	
3830	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1182	1B	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	200.500.000	4.922.912	147.687	
3831	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1183	1B	VÕ ANH ĐÀO	392.000.000	9.624.846	288.745	
3832	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1184	1B	MAI THỊ NHO	967.000.000	23.742.924	712.288	
3833	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1185	1B	BÙI THỊ HOA	1.083.700.000	26.608.280	798.249	
3834	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1186	1B	NGUYỄN LONG AN	481.300.000	11.817.445	354.523	
3835	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1187	1B	DƯƠNG THỊ TÂM	702.100.000	17.238.787	517.164	
3836	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1188	1B	NGUYỄN THỊ ĐỊNH	530.500.000	13.025.461	390.764	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3837	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1189	1B	NGUYỄN THỊ THANH MAI	967.100.000	23.745.379	712.361	
3838	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1190	1B	ĐỖ THỊ TUYẾT	193.500.000	4.751.040	142.531	
3839	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1191	1B	BÀNH NGỌC HẠNH	508.500.000	12.485.292	374.559	
3840	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1192	1B	NGUYỄN THỊ THỦY	964.000.000	23.669.265	710.078	
3841	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1193	1B	VÕ NGỌC LỘC	193.000.000	4.738.764	142.163	
3842	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1194	1B	PHAN MINH THẠCH	963.500.000	23.656.988	709.710	
3843	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1195	1B	LÊ HOÀNG ĐỨC	880.000.000	21.606.798	648.204	
3844	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1196	1B	NGUYỄN VĂN ĐỀN	388.500.000	9.538.910	286.167	
3845	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1197	1B	ĐẶNG THỊ THANH THỦY	199.800.000	4.905.725	147.172	
3846	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1198	1B	TRẦN KIM LOAN	962.100.000	23.622.614	708.678	
3847	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1199	1B	TRƯƠNG THỊ PHƯƠNG LAN	1.061.800.000	26.070.565	782.117	
3848	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1200	1B	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	676.100.000	16.600.404	498.012	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3849	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1201	1B	ĐÀO THỊ PHƯƠNG	193.000.000	4.738.764	142.163	
3850	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1202	1B	TRẦN THỊ NGỌC MỸ	292.900.000	7.191.626	215.749	
3851	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1203	1B	HOÀNG VĂN HÀ	196.000.000	4.812.423	144.373	
3852	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1204	1B	NGUYỄN THỊ LIÊN	869.900.000	21.358.810	640.764	
3853	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1205	1B	PHẠM TIẾN DŨNG	1.554.200.000	38.160.551	1.144.817	
3854	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1206	1B	HÀ THẾ ANH	883.800.000	21.700.100	651.003	
3855	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1207	1B	LÊ THỊ QUỲNH PHƯƠNG	883.800.000	21.700.100	651.003	
3856	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1208	1B	NGUYỄN THỊ THU	487.800.000	11.977.041	359.311	
3857	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1209	1B	VŨ THẾ KỶ	737.500.000	18.107.970	543.239	
3858	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1210	1B	LƯU QUANG LONG	198.600.000	4.876.261	146.288	
3859	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1211	1B	VŨ THỊ LỘC	958.200.000	23.526.856	705.806	
3860	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1212	1B	LÊ THỊ QUỲNH VÂN	520.600.000	12.782.385	383.472	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3861	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1213	1B	PHẠM THỊ HƯƠNG GIANG	990.000.000	24.307.647	729.229	
3862	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1214	1B	PHẠM THỊ THỦY	625.000.000	15.345.737	460.372	
3863	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1215	1B	TRẦN HỒNG PHI LOAN	199.500.000	4.898.359	146.951	
3864	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1216	1B	NGUYỄN THỊ CẢI	198.300.000	4.868.895	146.067	
3865	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1217	1B	TÔN NỮ DIỄM NGUYỄN	1.180.000.000	28.972.751	869.183	
3866	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1218	1B	TRẦN THỊ HỒNG VÂN	240.000.000	5.892.763	176.783	
3867	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1219	1B	NGUYỄN VĂN TOÀN	1.002.400.000	24.612.107	738.363	
3868	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1220	1B	NGUYỄN KIM BÌNH	199.000.000	4.886.083	146.582	
3869	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1221	1B	DUƠNG VĂN BỒI	322.700.000	7.923.311	237.700	
3870	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1222	1B	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	702.500.000	17.248.608	517.458	
3871	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1223	1B	ĐINH THỊ VƯỢNG	298.000.000	7.316.847	219.505	
3872	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1224	1B	TÔ THỊ PHƯƠNG DUNG	1.302.000.000	31.968.239	959.047	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3873	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1225	1B	NGÔ THỊ PHƯƠNG THÚY	200.200.000	4.915.546	147.466	
3874	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1226	1B	VÕ THỊ HƯNG THỊNH	498.900.000	12.249.581	367.487	
3875	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1227	1B	ĐẶNG NGỌC TRÂN	498.200.000	12.232.394	366.972	
3876	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1228	1B	PHÙNG THỊ NGÂN	499.500.000	12.264.313	367.929	
3877	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1229	1B	PHẠM THỊ HOÀNG	1.449.000.000	35.577.556	1.067.327	
3878	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1230	1B	NGUYỄN THỊ THANH HOA	598.500.000	14.695.078	440.852	
3879	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1231	1B	LÊ DŨNG	498.700.000	12.244.670	367.340	
3880	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1232	1B	DƯƠNG THÁI VÂN	348.900.000	8.566.604	256.998	
3881	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1233	1B	TRẦN THỊ QUÝ	697.900.000	17.135.664	514.070	
3882	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1234	1B	NGUYỄN THỊ LIỄU	295.500.000	7.255.464	217.664	
3883	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1235	1B	VŨ THỊ MINH PHÚC	1.251.500.000	30.728.304	921.849	
3884	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1236	1B	LÊ VĂN HƯNG	298.900.000	7.338.945	220.168	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3885	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1237	1B	NGUYỄN DANH THẮNG	629.900.000	15.466.047	463.981	
3886	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1238	1B	NGUYỄN THỊ LAN ANH	263.800.000	6.477.129	194.314	
3887	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1239	1B	TRẦN THÁI VĂN	537.400.000	13.194.878	395.846	
3888	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1240	1B	NGUYỄN THỊ VINH	978.800.000	24.032.652	720.979	
3889	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1241	1B	NGUYỄN THỊ HỒNG PHƯƠNG	191.400.000	4.699.478	140.985	
3890	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1242	1B	LÊ THỊ KIM NGA	1.139.300.000	27.973.437	839.203	
3891	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1243	1B	QUÁCH THỊ NĂM	1.340.000.000	32.901.260	987.038	
3892	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1244	1B	TRẦN THỊ THU SEN	325.100.000	7.982.239	239.467	
3893	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1245	1B	NGUYỄN KHOA THI	1.336.000.000	32.803.047	984.091	
3894	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1246	1B	NGUYỄN THỊ HOA	299.000.000	7.341.401	220.242	
3895	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1247	1B	NGUYỄN QUANG HÙNG	298.400.000	7.326.669	219.800	
3896	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1248	1B	NGUYỄN THỊ HUỆ	1.093.900.000	26.858.723	805.762	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3897	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1249	1B	PHẠM THỊ NGỌC NHỰT	298.400.000	7.326.669	219.800	
3898	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1250	1B	NGUYỄN THỊ NGỌC LAN	198.900.000	4.883.627	146.509	
3899	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1251	1B	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	253.400.000	6.221.776	186.653	
3900	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1252	1B	ĐẶNG HỮU DU	1.292.500.000	31.734.984	952.050	
3901	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1253	1B	NGUYỄN THỊ MAI	298.200.000	7.321.758	219.653	
3902	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1254	1B	ĐỖ THỊ LIÊN	384.800.000	9.448.063	283.442	
3903	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1255	1B	CHÂU THIẾU MINH	193.100.000	4.741.219	142.237	
3904	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1256	1B	HỒ THỊ MINH NGÀ	207.400.000	5.092.329	152.770	
3905	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1257	1B	NGUYỄN VĂN HIỆN	198.700.000	4.878.717	146.362	
3906	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1258	1B	VŨ THỊ KIM THANH	445.600.000	10.940.897	328.227	
3907	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1259	1B	PHAN THỊ THU THỦY	248.300.000	6.096.554	182.897	
3908	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1260	1B	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG VIÊN	1.191.000.000	29.242.836	877.285	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3909	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1261	1B	LÊ KIM MINH	347.300.000	8.527.319	255.820	
3910	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1262	1B	TRẦN DỰ	193.700.000	4.755.951	142.678	
3911	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1263	1B	TRẦN THỊ NGỌC LINH	1.800.000.000	44.195.722	1.325.872	
3912	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1264	1B	NGUYỄN THỊ HUYỀN	595.500.000	14.621.418	438.643	
3913	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1265	1B	NGUYỄN THU HÀ	456.500.000	11.208.526	336.256	
3914	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1266	1B	NGUYỄN HOÀI ĐỨC	193.000.000	4.738.764	142.163	
3915	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1267	1B	BÙI THU HƯƠNG	396.300.000	9.730.425	291.913	
3916	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1268	1B	NGUYỄN THỊ THANH	257.900.000	6.332.265	189.968	
3917	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1269	1B	NGUYỄN THỊ HẢI VÂN	396.700.000	9.740.246	292.207	
3918	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1270	1B	VŨ THỊ THANH THÚY	1.685.000.000	41.372.107	1.241.163	
3919	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1271	1B	ĐỖ THỊ LỆ NHI	195.200.000	4.792.781	143.783	
3920	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1272	1B	NGUYỄN THỊ HẠNH	3.910.000.000	96.002.930	2.880.088	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3921	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1273	1B	NGUYỄN THỊ XIM	386.500.000	9.489.804	284.694	
3922	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1274	1B	ĐINH THỊ HIỀN	478.600.000	11.751.151	352.535	
3923	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1275	1B	PHẠM VĂN BẰNG	495.400.000	12.163.645	364.909	
3924	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1276	1B	NGUYỄN THỊ LOAN	396.000.000	9.723.059	291.692	
3925	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1277	1B	CAO THUY PHƯƠNG THẢO	199.000.000	4.886.083	146.582	
3926	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1278	1B	NGUYỄN THỊ BÍCH LIÊN	384.100.000	9.430.876	282.926	
3927	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1279	1B	NGÔ BẢO NGỌC	580.000.000	14.240.844	427.225	
3928	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1280	1B	NGUYỄN ANH TÚ	198.000.000	4.861.529	145.846	
3929	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1281	1B	DƯƠNG THỊ THU	495.000.000	12.153.824	364.615	
3930	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1282	1B	NGUYỄN THỊ NHUNG	480.400.000	11.795.347	353.860	
3931	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1283	1B	PHAN MINH HOÀNG	495.000.000	12.153.824	364.615	
3932	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1284	1B	ĐỖ ANH PHƯƠNG	200.000.000	4.910.636	147.319	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3933	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1285	1B	PHAN THỊ BÍCH DUYÊN	297.000.000	7.292.294	218.769	
3934	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1286	1B	VŨ THỊ THANH VÂN	196.500.000	4.824.700	144.741	
3935	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1287	1B	VŨ THỊ THỦY	989.900.000	24.305.192	729.156	
3936	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1288	1B	ĐÌNH XUÂN ĐỊNH	294.500.000	7.230.911	216.927	
3937	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1289	1B	Phạm Thị Lan	198.000.000	4.861.529	145.846	
3938	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1290	1B	NGÔ THỊ AN	495.000.000	12.153.824	364.615	
3939	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1291	1B	PHAN THỊ NGỌC	257.300.000	6.317.533	189.526	
3940	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1292	1B	HOÀNG THỊ HUỆ	195.700.000	4.805.057	144.152	
3941	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1293	1B	PHAN THỊ LAN	867.600.000	21.302.338	639.070	
3942	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1294	1B	NGUYỄN KIM NHIÊN	199.000.000	4.886.083	146.582	
3943	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1295	1B	ĐỖ MINH NGA	692.300.000	16.998.166	509.945	
3944	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1296	1B	KIỀU THỊ THU TRANG	296.800.000	7.287.384	218.622	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3945	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1297	1B	ĐỖ THỊ HÀ	891.000.000	21.876.883	656.306	
3946	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1298	1B	NGUYỄN THỊ THANH TUYỀN	391.800.000	9.619.936	288.598	
3947	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1299	1B	TRẦN THỊ THANH	277.000.000	6.801.231	204.037	
3948	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1300	1B	HỒ SĨ DŨNG	500.000.000	12.276.590	368.298	
3949	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1301	1B	PHẠM THỊ TÚ LỆ	296.700.000	7.284.928	218.548	
3950	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1302	1B	PHẠM THỊ TUYẾT HỒNG	306.600.000	7.528.005	225.840	
3951	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1303	1B	HUỲNH THỊ LÝ HỒNG HẠNH	197.800.000	4.856.619	145.699	
3952	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1304	1B	LÊ THỊ MAI HƯƠNG	247.300.000	6.072.001	182.160	
3953	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1305	1B	ĐẶNG THỊ THANH NGÁT	1.000.000.000	24.553.179	736.595	
3954	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1306	1B	ĐỖ XUÂN CÚC	493.100.000	12.107.173	363.215	
3955	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1307	1B	TRẦN ĐĂNG TRÀ	351.800.000	8.637.808	259.134	
3956	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1308	1B	LÊ VĂN LÀ	201.600.000	4.949.921	148.498	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3957	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1309	1B	NGUYỄN THỊ NGỌC SÂM	494.000.000	12.129.270	363.878	
3958	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1310	1B	LÊ THỊ NGỌC HÀ	839.800.000	20.619.760	618.593	
3959	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1311	1B	ĐOÀN THỊ LIÊN	250.000.000	6.138.295	184.149	
3960	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1312	1B	NGUYỄN NGỌC HIỆP	309.500.000	7.599.209	227.976	
3961	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1313	1B	NGÔ THỊ MẶN	592.500.000	14.547.759	436.433	
3962	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1314	1B	NGUYỄN THỊ HỒNG THẨM	395.000.000	9.698.506	290.955	
3963	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1315	1B	DƯƠNG TRÂM ANH	490.800.000	12.050.700	361.521	
3964	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1316	1B	TRƯƠNG THỊ DẠ LÝ	350.000.000	8.593.613	257.808	
3965	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1317	1B	HỒ THỊ MỸ THUẬN	305.200.000	7.493.630	224.809	
3966	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1318	1B	VŨ THỊ ÁNH MINH	398.900.000	9.794.263	293.828	
3967	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1319	1B	KHÚC CHÍ TUẤN	329.000.000	8.077.996	242.340	
3968	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1320	1B	NGÔ MINH HÀO	718.900.000	17.651.280	529.538	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3969	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1321	1B	CAO HOA ANH	194.900.000	4.785.415	143.562	
3970	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1322	1B	QUAN ANH LIÊN	973.000.000	23.890.243	716.707	
3971	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1323	1B	NGUYỄN ĐỨC ĐOAN TRANG	394.400.000	9.683.774	290.513	
3972	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1324	1B	DƯƠNG THỊ CÚC HOA	275.900.000	6.774.222	203.227	
3973	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1325	1B	NGUYỄN THỊ NGÁT	1.930.000.000	47.387.636	1.421.629	
3974	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1326	1B	NGUYỄN TUẤN ANH	192.400.000	4.724.032	141.721	
3975	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1327	1B	NGUYỄN THỊ HỒNG THOA	276.100.000	6.779.133	203.374	
3976	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1328	1B	NGUYỄN THỊ NGÀ	985.600.000	24.199.613	725.989	
3977	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1329	1B	TRẦN THỊ TÚ	256.300.000	6.292.980	188.789	
3978	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1330	1B	ĐẬU THỊ PHƯƠNG THÚY	370.000.000	9.084.676	272.540	
3979	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1331	1B	NGUYỄN THỊ TUYẾT	788.500.000	19.360.182	580.805	
3980	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1332	1B	ĐÌNH QUANG ĐỨC	3.366.800.000	82.665.643	2.479.969	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3981	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1333	1B	NGUYỄN THỊ XÚNG	975.100.000	23.941.805	718.254	
3982	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1334	1B	HUỲNH THỊ HÒA	300.000.000	7.365.954	220.979	
3983	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1335	1B	MAI THỊ LỆ HUYỀN	197.000.000	4.836.976	145.109	
3984	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1336	1B	VŨ DIỆP TRÚC	197.000.000	4.836.976	145.109	
3985	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1337	1B	NGUYỄN THỊ KIM PHƯỢNG	295.500.000	7.255.464	217.664	
3986	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1338	1B	DƯƠNG THỊ THU HIỀN	500.000.000	12.276.590	368.298	
3987	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1339	1B	BÙI THỊ MỸ	787.800.000	19.342.994	580.290	
3988	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1340	1B	BÙI THỊ THANH HỒNG	683.500.000	16.782.098	503.463	
3989	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1341	1B	LÊ NGHỊ	590.900.000	14.508.473	435.254	
3990	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1342	1B	MAN THỊ ÁNH TUYẾT	369.700.000	9.077.310	272.319	
3991	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1343	1B	LƯU VI LƯƠNG	197.700.000	4.854.163	145.625	
3992	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1344	1B	LÊ THỊ LAN	687.700.000	16.885.221	506.557	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
3993	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1345	1B	NGUYỄN THỊ KIM THOA	204.900.000	5.030.946	150.928	
3994	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1346	1B	NGÔ QUÝ PHƯƠNG	300.000.000	7.365.954	220.979	
3995	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1347	1B	LƯƠNG THỊ VIÊN	560.700.000	13.766.967	413.009	
3996	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1348	1B	NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN	493.000.000	12.104.717	363.142	
3997	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1349	1B	BÀNH TUẤN KIM	295.200.000	7.248.098	217.443	
3998	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1350	1B	NGUYỄN THỊ THU HẰNG	197.000.000	4.836.976	145.109	
3999	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1351	1B	LÊ THỊ THANH THÚY	292.700.000	7.186.716	215.601	
4000	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1352	1B	NGUYỄN HUY HOÀNG	885.500.000	21.741.840	652.255	
4001	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1353	1B	NGUYỄN ĐÌNH THÁI	470.000.000	11.539.994	346.200	
4002	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1354	1B	HUỲNH THỊ ANH ĐÀO	1.969.000.000	48.345.210	1.450.356	
4003	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1355	1B	TRẦN KIM OANH	459.300.000	11.277.275	338.318	
4004	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1356	1B	TRẦN THỊ THU HỒNG	197.000.000	4.836.976	145.109	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4005	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1357	1B	PHẠM THỊ XUÂN YẾN	491.600.000	12.070.343	362.110	
4006	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1358	1B	TRẦN BÁ THANH	197.000.000	4.836.976	145.109	
4007	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1359	1B	LÊ THỊ BÍCH THỦY	199.000.000	4.886.083	146.582	
4008	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1360	1B	DƯƠNG THỊ KIM ĐIỀN	590.000.000	14.486.376	434.591	
4009	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1361	1B	PHAN THỊ CÚC	983.200.000	24.140.686	724.221	
4010	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1362	1B	TRẦN VĂN ĐẠO	491.500.000	12.067.887	362.036	
4011	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1363	1B	NGUYỄN THỊ GIÙM	1.965.900.000	48.269.095	1.448.073	
4012	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1364	1B	LÊ THỊ NGỌC BÍCH	202.400.000	4.969.563	149.087	
4013	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1365	1B	LÊ THỊ KIM HOÀNG	196.500.000	4.824.700	144.741	
4014	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1366	1B	QUAN VÂN BÀNG	294.800.000	7.238.277	217.148	
4015	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1367	1B	NGUYỄN XUÂN CHIẾN	392.900.000	9.646.944	289.408	
4016	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1368	1B	NGUYỄN THỊ MINH HIỀN	393.000.000	9.649.399	289.482	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4017	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1369	1B	NGUYỄN THỊ THU HUỆ	273.000.000	6.703.018	201.091	
4018	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1370	1B	NGUYỄN TRẦN TUYẾT HẠ	294.700.000	7.235.822	217.075	
4019	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1371	1B	CAO THỊ NGỌC BÌNH	700.000.000	17.187.225	515.617	
4020	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1372	1B	NGUYỄN MẾN	294.100.000	7.221.090	216.633	
4021	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1373	1B	BÙI THỊ DUNG	294.700.000	7.235.822	217.075	
4022	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1374	1B	ĐỖ MINH DƯƠNG	196.800.000	4.832.066	144.962	
4023	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1375	1B	CAO THỊ TỐT	1.094.500.000	26.873.454	806.204	
4024	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1376	1B	THÁI NGỌC MINH	2.058.600.000	50.545.174	1.516.355	
4025	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1377	1B	NGUYỄN VĂN NÂU	1.662.900.000	40.829.481	1.224.884	
4026	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1378	1B	NGUYỄN THỊ CHÍ	692.900.000	17.012.898	510.387	
4027	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1379	1B	NGUYỄN QUỲNH HOA	509.800.000	12.517.211	375.516	
4028	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1380	1B	NGUYỄN THỊ ÁNH MINH	196.400.000	4.822.244	144.667	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4029	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1381	1B	HUỲNH THỊ XUÂN HƯƠNG	880.000.000	21.606.798	648.204	
4030	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1382	1B	LÊ DIỆU TRANG	542.000.000	13.307.823	399.235	
4031	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1383	1B	NGUYỄN PHAN TUỆ	746.000.000	18.316.672	549.500	
4032	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1384	1B	ĐINH ĐĂNG NHUỆ	628.300.000	15.426.762	462.803	
4033	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1385	1B	CAO THỊ HƯỜNG	304.100.000	7.466.622	223.999	
4034	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1386	1B	NGUYỄN PHƯƠNG TUẤN	409.500.000	10.054.527	301.636	
4035	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1387	1B	TRẦN THỊ TUYỀN	295.000.000	7.243.188	217.296	
4036	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1388	1B	TRỊNH KIÊM NGOÁN	981.100.000	24.089.124	722.674	
4037	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1389	1B	LƯU CHÂU HƯƠNG HUỆ	203.900.000	5.006.393	150.192	
4038	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1390	1B	NGUYỄN THỊ THANH NGÂN	490.000.000	12.031.058	360.932	
4039	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1391	1B	NGUYỄN THỊ KIM NGA	191.300.000	4.697.023	140.911	
4040	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1392	1B	HUỲNH THỊ KIM CÚC	1.550.700.000	38.074.615	1.142.239	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4041	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1393	1B	TRẦN THỊ THU HIỀN	595.200.000	14.614.052	438.422	
4042	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1394	1B	PHAN THỊ MỸ ANH	1.548.000.000	38.008.321	1.140.250	
4043	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1395	1B	ĐẶNG THỊ THANH HÒA	379.000.000	9.305.655	279.170	
4044	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1396	1B	LÊ THỊ HÒA AN	490.000.000	12.031.058	360.932	
4045	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1397	1B	LÊ THỊ THANH TÂM	196.100.000	4.814.878	144.446	
4046	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1398	1B	ĐẶNG XUÂN HIỀN	842.900.000	20.695.875	620.876	
4047	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1399	1B	VƯƠNG THỊ TÂM	1.708.600.000	41.951.562	1.258.547	
4048	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1400	1B	Lê Sỹ Đôn	2.612.400.000	64.142.725	1.924.282	
4049	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1401	1B	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	245.000.000	6.015.529	180.466	
4050	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1402	1B	NGUYỄN XUÂN TRƯỜNG	980.000.000	24.062.115	721.863	
4051	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1403	1B	TRẦN THỊ HƯƠNG	588.000.000	14.437.269	433.118	
4052	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1404	1B	VÕ THỊ HÒA	1.146.300.000	28.145.309	844.359	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4053	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1405	1B	ĐÀO MẠNH TUÂN	440.900.000	10.825.497	324.765	
4054	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1406	1B	BẠCH LÊ THÀNH	1.239.700.000	30.438.576	913.157	
4055	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1407	1B	NGUYỄN THẢO VY	1.931.300.000	47.419.555	1.422.587	
4056	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1408	1B	PHẠM THỊ HÒA	1.956.300.000	48.033.384	1.441.002	
4057	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1409	1B	PHAN MỸ NGỌC	356.700.000	8.758.119	262.743	
4058	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1410	1B	VÕ THỊ KIM ĐỒNG	196.000.000	4.812.423	144.373	
4059	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1411	1B	TRỊNH LAN ANH	489.800.000	12.026.147	360.784	
4060	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1412	1B	BÙI QUỐC THỊNH	495.000.000	12.153.824	364.615	
4061	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1413	1B	ĐỖ THỊ BÌNH	244.900.000	6.013.074	180.392	
4062	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1414	1B	PHẠM THỊ MINH HUỆ	235.000.000	5.769.997	173.100	
4063	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1415	1B	NGUYỄN THỊ KIM CHI	1.039.000.000	25.510.753	765.323	
4064	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1416	1B	TRIỆU THỊ HỒNG VÂN	586.000.000	14.388.163	431.645	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4065	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1417	1B	NGUYỄN THỊ THOA	388.900.000	9.548.731	286.462	
4066	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1418	1B	NGUYỄN HỮU ĐỨC	979.200.000	24.042.473	721.274	
4067	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1419	1B	LÊ THỊ NGÀ	201.000.000	4.935.189	148.056	
4068	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1420	1B	TRẦN THỊ BÍCH LIÊN	392.000.000	9.624.846	288.745	
4069	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1421	1B	HỒ THỊ BÌNH	449.500.000	11.036.654	331.100	
4070	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1422	1B	NGUYỄN THỊ HUỆ	478.000.000	11.736.420	352.093	
4071	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1423	1B	LÊ THỊ SÁU	415.500.000	10.201.846	306.056	
4072	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1424	1B	LÊ ĐÌNH HUY	287.000.000	7.046.762	211.403	
4073	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1425	1B	LÊ THỊ THU HƯƠNG	200.100.000	4.913.091	147.393	
4074	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1426	1B	ĐỖ THỊ THANH	487.400.000	11.967.219	359.016	
4075	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1427	1B	NGUYỄN THỊ MINH THU	293.700.000	7.211.269	216.338	
4076	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1428	1B	TRẦN THUY TRANG	291.900.000	7.167.073	215.012	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4077	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1429	1B	NGÔ KIM NGHINH LONG	587.300.000	14.420.082	432.602	
4078	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1430	1B	DUƠNG THỊ THÚY LOAN	980.000.000	24.062.115	721.863	
4079	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1431	1B	TRẦN THANH MINH	1.175.000.000	28.849.985	865.500	
4080	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1432	1B	PHẠM YẾN ANH	3.032.300.000	74.452.605	2.233.578	
4081	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1433	1B	LÊ VĂN HUYNH	446.000.000	10.950.718	328.522	
4082	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1434	1B	NGUYỄN THỊ HÒA	1.663.300.000	40.839.303	1.225.179	
4083	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1435	1B	PHẠM THỊ DƯƠNG	685.000.000	16.818.928	504.568	
4084	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1436	1B	PHẠM VĂN HÙNG	978.000.000	24.013.009	720.390	
4085	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1437	1B	VŨ THỊ THU HƯƠNG	247.800.000	6.084.278	182.528	
4086	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1438	1B	NGUYỄN THỊ TUYẾT	200.000.000	4.910.636	147.319	
4087	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1439	1B	TRẦN THỊ BẠCH SƯƠNG	195.700.000	4.805.057	144.152	
4088	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1440	1B	ĐỖ TUYẾT NHI	401.200.000	9.850.735	295.522	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4089	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1441	1B	TIỀN NGỌC HẠNH	587.000.000	14.412.716	432.381	
4090	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1442	1B	LÊ NGỌC HIỆP	3.424.000.000	84.070.085	2.522.103	
4091	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1443	1B	NGUYỄN PHẠM ÁNH NHI	566.900.000	13.919.197	417.576	
4092	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1444	1B	CAO THỊ HÀ	978.000.000	24.013.009	720.390	
4093	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1445	1B	ĐOÀN THỊ MINH HÒA	205.500.000	5.045.678	151.370	
4094	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1446	1B	HOÀNG VĂN TÀI	362.100.000	8.890.706	266.721	
4095	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1447	1B	PHÙNG VĂN CẢNH	977.000.000	23.988.456	719.654	
4096	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1448	1B	KIỀU THỊ MAI	488.900.000	12.004.049	360.121	
4097	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1449	1B	TRẦN MINH QUÂN	200.000.000	4.910.636	147.319	
4098	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1450	1B	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	2.004.000.000	49.204.571	1.476.137	
4099	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1451	1B	LÊ THỊ KIỀU TRANG	488.500.000	11.994.228	359.827	
4100	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1452	1B	NGUYỄN THỊ GẮM	488.900.000	12.004.049	360.121	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4101	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1453	1B	NGUYỄN HOÀNG HỒNG YẾN	601.800.000	14.776.103	443.283	
4102	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1454	1B	HOÀNG THỊ THU NGUYỆT	371.400.000	9.119.051	273.572	
4103	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1455	1B	NGUYỄN THỊ DIỆU THÚY	240.500.000	5.905.040	177.151	
4104	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1456	1B	PHAN THỊ CHÂU LOAN	732.700.000	17.990.114	539.703	
4105	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1457	1B	NGUYỄN THỊ THU LAN	978.000.000	24.013.009	720.390	
4106	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1458	1B	Lê Thị Lan Xuân	587.000.000	14.412.716	432.381	
4107	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1459	1B	NGUYỄN VĂN MẠNH	488.700.000	11.999.139	359.974	
4108	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1460	1B	HUỖNH THIÊN THANH UYÊN	342.100.000	8.399.643	251.989	
4109	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1461	1B	NGUYỄN THỊ ĐÀO	459.500.000	11.282.186	338.466	
4110	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1462	1B	NGUYỄN THỊ HỒNG XUÂN	195.500.000	4.800.147	144.004	
4111	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1463	1B	LÊ VĂN THẮNG	2.100.300.000	51.569.042	1.547.071	
4112	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1464	1B	VŨ THỊ THANH	293.100.000	7.196.537	215.896	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4113	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1465	1B	NGUYỄN MẠNH HÙNG	195.400.000	4.797.691	143.931	
4114	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1466	1B	VŨ THÀNH LỘC	1.491.200.000	36.613.701	1.098.411	
4115	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1467	1B	LÝ HOÀNG MAI	195.400.000	4.797.691	143.931	
4116	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1468	1B	NGUYỄN THỊ DIỄM THÚY	976.600.000	23.978.635	719.359	
4117	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1469	1B	VŨ THỊ DUNG	488.300.000	11.989.317	359.680	
4118	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1470	1B	LÊ CÔNG ĐỨC	4.881.700.000	119.861.254	3.595.838	
4119	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1471	1B	NGUYỄN THỊ THƠM	205.100.000	5.035.857	151.076	
4120	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1472	1B	ĐÀO MINH HẢO	473.600.000	11.628.386	348.852	
4121	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1473	1B	NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG	402.500.000	9.882.655	296.480	
4122	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1474	1B	VŨ BÍCH THU	781.000.000	19.176.033	575.281	
4123	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1475	1B	Nguyễn Thị Hiền	976.100.000	23.966.358	718.991	
4124	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1476	1B	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	198.000.000	4.861.529	145.846	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4125	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1477	1B	TRẦN THỊ THÙY LINH	292.800.000	7.189.171	215.675	
4126	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1478	1B	NGUYỄN THỊ NGỌC	195.200.000	4.792.781	143.783	
4127	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1479	1B	TRƯƠNG THỊ HẠNH	2.442.000.000	59.958.863	1.798.766	
4128	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1480	1B	NGUYỄN THỊ THANH BÌNH	292.800.000	7.189.171	215.675	
4129	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1481	1B	VÕ THỊ ANH	2.927.000.000	71.867.155	2.156.015	
4130	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1482	1B	NGUYỄN THỊ LÊN	224.400.000	5.509.733	165.292	
4131	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1483	1B	TRẦN ĐĂNG KHOA	585.400.000	14.373.431	431.203	
4132	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1484	1B	ĐÌNH VĂN TẤN	419.300.000	10.295.148	308.854	
4133	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1485	1B	TRƯƠNG THỊ HỒNG VÂN	195.100.000	4.790.325	143.710	
4134	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1486	1B	LÊ VĂN HOÀNG	924.900.000	22.709.235	681.277	
4135	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1487	1B	NGUYỄN THỊ HƯNG	338.900.000	8.321.072	249.632	
4136	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1488	1B	LƯU THỊ RI	193.000.000	4.738.764	142.163	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4137	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1489	1B	VÕ THỊ PHƯƠNG LAN	1.171.000.000	28.751.773	862.553	
4138	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1490	1B	NGÔ TUẤN KHANH	487.600.000	11.972.130	359.164	
4139	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1491	1B	KHA HOÀNG XUÂN	292.500.000	7.181.805	215.454	
4140	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1492	1B	TRẦN CÔNG TRƯỜNG	199.400.000	4.895.904	146.877	
4141	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1493	1B	LÊ VIỆT HOÀNG	4.872.500.000	119.635.365	3.589.061	
4142	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1494	1B	NGUYỄN THỊ MAI	389.800.000	9.570.829	287.125	
4143	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1495	1B	TRƯƠNG VĂN NHƠN	584.500.000	14.351.333	430.540	
4144	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1496	1B	TRẦN HẢI NAM	349.200.000	8.573.970	257.219	
4145	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1497	1B	ĐOÀN THỊ HỒNG TRINH	511.500.000	12.558.951	376.769	
4146	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1498	1B	ĐOÀN THỊ YẾN NHI	341.000.000	8.372.634	251.179	
4147	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1499	1B	NGUYỄN VĂN THƯA	192.800.000	4.733.853	142.016	
4148	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1500	1B	NGÔ MINH QUÝ PHONG	448.000.000	10.999.824	329.995	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4149	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1501	1B	TRẦN VĂN ANH	487.000.000	11.957.398	358.722	
4150	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1502	1B	HOÀNG THỊ ÁNH TUYẾT	397.800.000	9.767.255	293.018	
4151	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1503	1B	THÁI THỊ VĨNH PHƯỚC	431.000.000	10.582.420	317.472	
4152	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1504	1B	TRẦN THỊ LỆ	194.400.000	4.773.138	143.194	
4153	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1505	1B	NGUYỄN THỊ NGỌC THU	2.884.300.000	70.818.734	2.124.562	
4154	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1506	1B	PHAN THỊ DƯ	194.200.000	4.768.227	143.047	
4155	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1507	1B	NGUYỄN NGỌC MINH CHÂU	241.100.000	5.919.771	177.593	
4156	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1508	1B	NGUYỄN THỊ LĨNH	970.200.000	23.821.494	714.645	
4157	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1509	1B	CHÂU THỊ NHUNG	772.000.000	18.955.054	568.652	
4158	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1510	1B	LÂM THỊ LIÊN	279.100.000	6.852.792	205.584	
4159	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1511	1B	NGUYỄN THỊ XUÂN VÂN	882.800.000	21.675.546	650.266	
4160	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1512	1B	LƯU THỊ THỰC	1.000.400.000	24.563.000	736.890	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4161	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1513	1B	PHẠM THỊ THI	597.300.000	14.665.614	439.968	
4162	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1514	1B	TRẦN HỸ ANH	1.563.300.000	38.383.985	1.151.520	
4163	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1515	1B	NGUYỄN HUYỀN TÙNG	374.100.000	9.185.344	275.560	
4164	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1516	1B	NGUYỄN THỊ ÁNH TUYẾT	3.198.000.000	78.521.067	2.355.632	
4165	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1517	1B	MAI THỊ TUYẾT MINH	1.172.600.000	28.791.058	863.732	
4166	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1518	1B	NGUYỄN THỊ KIM LIÊN	297.800.000	7.311.937	219.358	
4167	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1519	1B	NGUYỄN VŨ THỦY	194.000.000	4.763.317	142.900	
4168	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1520	1B	PHẠM MINH TUẤN	387.700.000	9.519.268	285.578	
4169	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1521	1B	NGUYỄN MINH NGHĨA	968.900.000	23.789.575	713.687	
4170	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1522	1B	NGUYỄN SƠN LÂM	1.120.000.000	27.499.561	824.987	
4171	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1523	1B	NGUYỄN THỊ HẢI VI	193.800.000	4.758.406	142.752	
4172	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1524	1B	PHẠM HUY DŨNG	465.100.000	11.419.684	342.591	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4173	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1525	1B	LÊ THỊ CHÚC CẨM	969.000.000	23.792.030	713.761	
4174	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1526	1B	NGUYỄN THỊ MINH THÚY	494.800.000	12.148.913	364.467	
4175	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1527	1B	NGUYỄN THỊ BÉ	435.800.000	10.700.275	321.008	
4176	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1528	1B	TRẦN THỊ KIM NGA	745.600.000	18.306.850	549.206	
4177	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1529	1B	PHẠM THỊ VƯỢNG	968.400.000	23.777.299	713.319	
4178	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1530	1B	VÕ THỊ THANH TUYỀN	194.000.000	4.763.317	142.900	
4179	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1531	1B	NGUYỄN THỊ TUYẾT HỒNG	1.945.200.000	47.760.844	1.432.825	
4180	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1532	1B	GIANG HUỆ DINH	242.000.000	5.941.869	178.256	
4181	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1533	1B	TRẦN THỊ KIM CHI	677.500.000	16.634.779	499.043	
4182	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1534	1B	TRÀ TRẦN HỒNG HÀ	1.002.900.000	24.624.383	738.731	
4183	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1535	1B	ĐỖ THỊ HƯƠNG	288.100.000	7.073.771	212.213	
4184	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1536	1B	NGUYỄN THỊ NGỌC HƯƠNG	241.900.000	5.939.414	178.182	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4185	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1537	1B	VŨ THỊ NHÀN	199.000.000	4.886.083	146.582	
4186	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1538	1B	LÊ THỊ KIM HỒNG	380.000.000	9.330.208	279.906	
4187	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1539	1B	LÊ THỊ KIM DUNG	339.000.000	8.323.528	249.706	
4188	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1540	1B	NGÔ THỊ HƯƠNG	879.000.000	21.582.244	647.467	
4189	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1541	1B	VÕ VĂN TỰ	1.930.600.000	47.402.367	1.422.071	
4190	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1542	1B	LÊ THỊ ĐÀO	975.600.000	23.954.081	718.623	
4191	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1543	1B	PHẠM MINH CHIÊU	395.800.000	9.718.148	291.544	
4192	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1544	1B	NGUYỄN THANH TÔNG	2.993.800.000	73.507.307	2.205.219	
4193	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1545	1B	TRẦN XUÂN TỰA	673.800.000	16.543.932	496.318	
4194	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1546	1B	LÊ THỊ PHƯỢNG	945.600.000	23.217.486	696.525	
4195	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1547	1B	ĐÀO HUY ĐÔN	665.300.000	16.335.230	490.057	
4196	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1548	1B	VŨ THỊ THANH TÚ	2.659.400.000	65.296.724	1.958.902	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4197	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1549	1B	LÊ ANH THU	966.800.000	23.738.013	712.140	
4198	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1550	1B	NGUYỄN THỊ HẠ QUYÊN	383.900.000	9.425.965	282.779	
4199	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1551	1B	TRẦN THỊ HẢI VỊNH	290.100.000	7.122.877	213.686	
4200	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1552	1B	HỒ NỮ NGUYỆT QUẾ	700.000.000	17.187.225	515.617	
4201	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1553	1B	NGUYỄN THỊ ĐỨC	580.100.000	14.243.299	427.299	
4202	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1554	1B	NGUYỄN THỊ TÌNH	193.400.000	4.748.585	142.458	
4203	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1555	1B	PHẠM HỒNG LÂM	772.600.000	18.969.786	569.094	
4204	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1556	1B	PHAN LỆ NGỌC	192.300.000	4.721.576	141.647	
4205	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1557	1B	NGUYỄN THỊ THANH HIỀN	627.800.000	15.414.486	462.435	
4206	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1558	1B	PHÙNG THỊ MỸ DUNG	289.600.000	7.110.601	213.318	
4207	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1559	1B	NGUYỄN QUỐC THÁI	965.400.000	23.703.639	711.109	
4208	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1560	1B	HOÀNG THỊ LÝ	429.400.000	10.543.135	316.294	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4209	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1561	1B	LÊ VĂN NHÂN	1.933.700.000	47.478.482	1.424.354	
4210	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1562	1B	ĐÌNH VIỆT BẮC	338.000.000	8.298.975	248.969	
4211	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1563	1B	TRỊNH ĐÌNH DŨNG	487.400.000	11.967.219	359.017	
4212	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1564	1B	VÕ THỊ NGỌC MINH	500.000.000	12.276.590	368.298	
4213	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1565	1B	CHÂU CHIÊU NGHI	346.700.000	8.512.587	255.378	
4214	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1566	1B	NGUYỄN THỊ HÀ GIANG	289.600.000	7.110.601	213.318	
4215	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1567	1B	TRƯƠNG THỊ NGỌC BÍCH	3.443.400.000	84.546.417	2.536.393	
4216	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1568	1B	NGUYỄN THỊ VIỆT NGÀ	434.600.000	10.670.812	320.124	
4217	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1569	1B	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH	390.000.000	9.575.740	287.272	
4218	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1570	1B	PHÙNG CHÍ KIÊN	965.000.000	23.693.818	710.815	
4219	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1571	1B	PHƯƠNG THỊ THANH HƯƠNG	965.000.000	23.693.818	710.815	
4220	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1572	1B	NGUYỄN GIA QUYẾT THẮNG	386.000.000	9.477.527	284.326	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4221	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1573	1B	LÊ TRẦN THÚY HẰNG	386.000.000	9.477.527	284.326	
4222	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1574	1B	HUỲNH THỊ LƯỢM	482.500.000	11.846.909	355.407	
4223	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1575	1B	PHẠM TUYẾT NHUNG	1.254.500.000	30.801.963	924.059	
4224	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1576	1B	ĐẶNG ANH TUẤN	1.929.500.000	47.375.359	1.421.261	
4225	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1577	1B	NGUYỄN THỊ XUÂN	193.000.000	4.738.764	142.163	
4226	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1578	1B	LÊ THỊ LIỄU	656.100.000	16.109.341	483.280	
4227	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1579	1B	NGUYỄN HIỀN	193.000.000	4.738.764	142.163	
4228	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1580	1B	NGUYỄN THỊ NGÀ	576.500.000	14.154.908	424.647	
4229	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1581	1B	NGUYỄN THỊ THIÊN TRANG	964.300.000	23.676.631	710.299	
4230	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1582	1B	NGUYỄN THỊ THU	995.200.000	24.435.324	733.059	
4231	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1583	1B	BÙI THỊ THÁI HẰNG	385.700.000	9.470.161	284.105	
4232	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1584	1B	NGUYỄN THỊ THÌN	386.000.000	9.477.527	284.326	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4233	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1585	1B	NGUYỄN THỊ MỘNG TRINH	192.800.000	4.733.853	142.016	
4234	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1586	1B	TRẦN THỊ TUYẾT	1.089.300.000	26.745.778	802.373	
4235	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1587	1B	TRẦN THỊ MỸ HẠNH	1.540.400.000	37.821.717	1.134.651	
4236	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1588	1B	KIỀU XUÂN CƯỜNG	347.900.000	8.542.051	256.262	
4237	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1589	1B	ĐÌNH THỊ MẶN	501.200.000	12.306.053	369.182	
4238	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1590	1B	LÊ QUANG HÙNG	1.356.200.000	33.299.021	998.971	
4239	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1591	1B	DƯƠNG THỊ HUYỀN	289.200.000	7.100.779	213.023	
4240	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1592	1B	LÊ THỊ MINH PHƯƠNG	318.100.000	7.810.366	234.311	
4241	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1593	1B	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	385.500.000	9.465.251	283.958	
4242	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1594	1B	THANG HUỆ NHƯ	1.108.300.000	27.212.288	816.369	
4243	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1595	1B	LÊ NGUYỄN PHƯƠNG DUNG	311.200.000	7.640.949	229.228	
4244	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1596	1B	LÂM THỊ THANH HÀ	1.445.700.000	35.496.531	1.064.896	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4245	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1597	1B	HOÀNG THỊ OANH	410.000.000	10.066.803	302.004	
4246	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1598	1B	TRẦN HÀ HẢI	578.300.000	14.199.103	425.973	
4247	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1599	1B	NGUYỄN HOÀI NHƠN	559.000.000	13.725.227	411.757	
4248	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1600	1B	NGUYỄN THỊ THANH HUỆ	1.348.900.000	33.119.783	993.593	
4249	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1601	1B	NGUYỄN HOÀNG TRỌNG NGHĨA	1.443.300.000	35.437.603	1.063.128	
4250	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1602	1B	HOÀNG THỊ VƯỢNG	481.800.000	11.829.722	354.892	
4251	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1603	1B	CHU THỊ HÒA	385.400.000	9.462.795	283.884	
4252	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1604	1B	NGUYỄN VĂN HỒNG	481.800.000	11.829.722	354.892	
4253	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1605	1B	HÀ THỊ HOAN	3.083.100.000	75.699.906	2.270.997	
4254	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1606	1B	TRẦN THỊ YẾN LINH	249.500.000	6.126.018	183.781	
4255	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1607	1B	NGUYỄN THU HÀ	198.700.000	4.878.717	146.361	
4256	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1608	1B	NGUYỄN QUỐC HUY	4.865.700.000	119.468.403	3.584.052	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4257	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1609	1B	BÙI QUANG PHÒNG	192.700.000	4.731.398	141.942	
4258	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1610	1B	NGUYỄN ĐÌNH NAM	963.500.000	23.656.988	709.710	
4259	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1611	1B	HUỲNH THỊ GIÁNG KIỀU	193.000.000	4.738.764	142.163	
4260	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1612	1B	TRƯƠNG THỊ NGỌC LÝ	963.300.000	23.652.077	709.562	
4261	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1613	1B	TRẦN THỊ PHƯƠNG LAN	894.800.000	21.970.185	659.106	
4262	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1614	1B	LÊ THỊ MINH NGUYỆT	337.100.000	8.276.877	248.306	
4263	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1615	1B	NGUYỄN THỊ TIỀN	559.500.000	13.737.504	412.125	
4264	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1616	1B	NGUYỄN ĐỨC THUÀN	2.408.000.000	59.124.055	1.773.722	
4265	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1617	1B	VŨ THỊ NIÊM	481.300.000	11.817.445	354.523	
4266	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1618	1B	VÕ VĂN TỎI	962.500.000	23.632.435	708.973	
4267	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1619	1B	NGUYỄN NGỌC ÁNH	240.700.000	5.909.950	177.299	
4268	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1620	1B	NGUYỄN THỊ BẠCH MAI	288.800.000	7.090.958	212.729	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4269	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1621	1B	VŨ THỊ HÒA	192.100.000	4.716.666	141.500	
4270	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1622	1B	NGUYỄN THẾ HÙNG	545.000.000	13.381.483	401.444	
4271	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1623	1B	VÕ THỊ ÁN	192.500.000	4.726.487	141.795	
4272	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1624	1B	NGUYỄN DUY NGỌC	208.600.000	5.121.793	153.654	
4273	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1625	1B	VÕ THỊ NGÀ	231.000.000	5.671.784	170.154	
4274	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1626	1B	NGUYỄN QUỐC TUẤN	481.500.000	11.822.356	354.671	
4275	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1627	1B	ĐOÀN THỊ KIM NGÂN	336.800.000	8.269.511	248.085	
4276	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1628	1B	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	620.700.000	15.240.158	457.205	
4277	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1629	1B	TRIỆU TÚ QUỲNH	3.848.800.000	94.500.275	2.835.008	
4278	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1630	1B	NGUYỄN THỊ NGỌC DIỄM	674.000.000	16.548.843	496.465	
4279	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1631	1B	NGUYỄN QUANG LÂM	197.300.000	4.844.342	145.330	
4280	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1632	1B	TRẦN THỊ VẠNG	192.500.000	4.726.487	141.795	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4281	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1633	1B	VƯƠNG THỊ NGỌC YẾN	508.000.000	12.473.015	374.190	
4282	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1634	1B	LƯU THỊ PHƯƠNG DUNG	481.100.000	11.812.534	354.376	
4283	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1635	1B	NGUYỄN THỊ NGỌC LIÊN	673.400.000	16.534.111	496.023	
4284	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1636	1B	VŨ DIỆU LINH	191.300.000	4.697.023	140.911	
4285	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1637	1B	THÁI THỊ VÂN	1.510.400.000	37.085.122	1.112.554	
4286	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1638	1B	NGUYỄN VĂN QUANG	577.200.000	14.172.095	425.163	
4287	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1639	1B	ĐẶNG QUỐC HÙNG	567.600.000	13.936.384	418.092	
4288	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1640	1B	NGUYỄN THỊ LOAN	385.000.000	9.452.974	283.589	
4289	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1641	1B	ĐỖ THỊ NGỌC DUNG	580.000.000	14.240.844	427.225	
4290	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1642	1B	VÕ VĂN BÁ	384.700.000	9.445.608	283.368	
4291	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1643	1B	TẠ THỊ THUẦN	348.700.000	8.561.694	256.851	
4292	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1644	1B	NGUYỄN THỜI THỂ	192.700.000	4.731.398	141.942	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4293	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1645	1B	NGUYỄN VĂN THỌ	961.500.000	23.607.882	708.236	
4294	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1646	1B	ĐẶNG ANH TUẤN	576.500.000	14.154.908	424.647	
4295	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1647	1B	NGUYỄN THẾ VINH	299.900.000	7.363.498	220.905	
4296	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1648	1B	LÊ THỊ THÚY XOAN	288.400.000	7.081.137	212.434	
4297	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1649	1B	NGUYỄN NGỌC VĂN KHOA	480.600.000	11.800.258	354.008	
4298	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1650	1B	HỒ THỊ HỒNG LAN	769.000.000	18.881.395	566.442	
4299	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1651	1B	LƯƠNG VĂN VINH	230.700.000	5.664.418	169.933	
4300	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1652	1B	NGUYỄN TẤN PHÚC	480.600.000	11.800.258	354.008	
4301	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1653	1B	BÙI THỊ TAM	672.900.000	16.521.834	495.655	
4302	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1654	1B	HỒ NHƯ' HY	241.000.000	5.917.316	177.519	
4303	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1655	1B	NGUYỄN VĂN PHIÊU	714.400.000	17.540.791	526.224	
4304	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1656	1B	VŨ THỊ MINH HẠNH	260.000.000	6.383.827	191.515	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4305	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1657	1B	PHAN THỊ THÔNG	3.314.900.000	81.391.333	2.441.740	
4306	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1658	1B	TÙ KHIẾT BÌNH	908.000.000	22.294.287	668.829	
4307	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1659	1B	NGUYỄN THANH MINH	960.700.000	23.588.239	707.647	
4308	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1660	1B	LÊ THỊ KIM	384.300.000	9.435.787	283.074	
4309	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1661	1B	NGUYỄN THANH TUYẾT HOA	288.300.000	7.078.682	212.360	
4310	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1662	1B	NGUYỄN THÀNH LẬP	1.460.300.000	35.855.007	1.075.650	
4311	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1663	1B	NGUYỄN HỒNG TRẦN CHÂU	1.921.400.000	47.176.478	1.415.294	
4312	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1664	1B	LÊ KIM THANH	1.921.700.000	47.183.844	1.415.515	
4313	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1665	1B	TRẦN THIÊN THANH	480.400.000	11.795.347	353.861	
4314	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1666	1B	NGUYỄN THỊ BẮC	192.200.000	4.719.121	141.574	
4315	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1667	1B	NGUYỄN THỊ THI	221.000.000	5.426.253	162.788	
4316	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1668	1B	NGUYỄN THỊ THANH HỒNG	290.700.000	7.137.609	214.128	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4317	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1669	1B	TRẦN THANH TÂM	192.200.000	4.719.121	141.574	
4318	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1670	1B	ĐINH VĂN KỲ	192.200.000	4.719.121	141.574	
4319	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1671	1B	ĐỖ NGUYỄN HUY HOÀNG	192.100.000	4.716.666	141.500	
4320	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1672	1B	NGUYỄN THỊ HỒNG	614.800.000	15.095.294	452.859	
4321	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1673	1B	TRẦN THANH TRƯỜNG	336.200.000	8.254.779	247.643	
4322	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1674	1B	NGUYỄN THỊ PHƯỚC NHẠM	200.400.000	4.920.457	147.614	
4323	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1675	1B	NGUYỄN THỊ PHI	199.500.000	4.898.359	146.951	
4324	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1676	1B	ĐOÀN THỊ THANH HÀ	295.000.000	7.243.188	217.296	
4325	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1677	1B	DƯ TÚ VÂN	384.800.000	9.448.063	283.442	
4326	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1678	1B	PHẠM THỊ PHÚC	433.000.000	10.631.527	318.946	
4327	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1679	1B	NGUYỄN THỊ THÚY	192.700.000	4.731.398	141.942	
4328	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1680	1B	DƯ THỊ HƯƠNG THẢO	191.300.000	4.697.023	140.911	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4329	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1681	1B	VÕ NGỌC LƯU	249.300.000	6.121.108	183.633	
4330	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1682	1B	PHAN THỊ THANH HOA	401.400.000	9.855.646	295.669	
4331	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1683	1B	TRẦN THỊ XUÂN	300.900.000	7.388.052	221.642	
4332	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1684	1B	HOÀNG THỊ ĐÀO	798.800.000	19.613.079	588.392	
4333	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1685	1B	HÀNG NGUYỆT MỸ	752.200.000	18.468.901	554.067	
4334	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1686	1B	VŨ THỊ VÂN	1.002.300.000	24.609.651	738.290	
4335	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1687	1B	PHAN VĂN NGỌC	229.600.000	5.637.410	169.122	
4336	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1688	1B	LÊ THỂ NHƯ	200.500.000	4.922.912	147.687	
4337	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1689	1B	BÙI THỊ SƯƠNG	395.600.000	9.713.238	291.397	
4338	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1690	1B	PHÙNG LỆ THƯƠNG	1.100.000.000	27.008.497	810.255	
4339	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1691	1B	DƯƠNG THỊ MINH LOAN	300.300.000	7.373.320	221.199	
4340	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1692	1B	NGUYỄN THỊ HỒNG	200.200.000	4.915.546	147.466	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4341	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1693	1B	PHẠM NGỌC ĐIỆP	200.200.000	4.915.546	147.466	
4342	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1694	1B	ĐỖ THỊ MỸ NGỌC	395.000.000	9.698.506	290.955	
4343	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1695	1B	TẠ VĂN VÂN	200.200.000	4.915.546	147.466	
4344	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1696	1B	TRẦN THỊ BÍCH THU	600.400.000	14.741.729	442.252	
4345	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1697	1B	LÊ THÙY MINH	300.000.000	7.365.954	220.979	
4346	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1698	1B	LÊ THỊ KHANH	487.000.000	11.957.398	358.722	
4347	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1699	1B	LÂM PHƯỚC NGỌC TRÂM	1.986.800.000	48.782.256	1.463.468	
4348	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1700	1B	TRẦN MINH HỌC	699.700.000	17.179.859	515.396	
4349	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1701	1B	DƯƠNG THỊ HOA	1.999.100.000	49.084.260	1.472.528	
4350	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1702	1B	LÊ THỊ HAI	299.700.000	7.358.588	220.758	
4351	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1703	1B	NGÔ THỊ THÚY VÂN	199.800.000	4.905.725	147.172	
4352	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1704	1B	NGUYỄN HỒNG QUÂN	998.800.000	24.523.715	735.711	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4353	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1705	1B	NGUYỄN THÀNH CHÍN	199.800.000	4.905.725	147.172	
4354	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1706	1B	VŨ THỊ THANH BÌNH	798.100.000	19.595.892	587.877	
4355	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1707	1B	PHAN THANH MINH	1.048.400.000	25.741.553	772.247	
4356	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1708	1B	NGUYỄN XUÂN THÀNH	828.300.000	20.337.398	610.122	
4357	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1709	1B	VÕ NGỌC HẠNH	191.600.000	4.704.389	141.132	
4358	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1710	1B	NGUYỄN THANH HẢI	496.000.000	12.178.377	365.351	
4359	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1711	1B	TRẦN NHẬT QUANG	897.000.000	22.024.202	660.726	
4360	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1712	1B	KIỀU MINH HOÀNG	299.200.000	7.346.311	220.389	
4361	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1713	1B	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LỆ	1.300.000.000	31.919.133	957.574	
4362	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1714	1B	PHẠM VĂN THANH	598.300.000	14.690.167	440.705	
4363	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1715	1B	ĐỖ THỊ LIÊN	2.058.600.000	50.545.174	1.516.355	
4364	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1716	1B	LƯƠNG THU LAN	398.800.000	9.791.808	293.754	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4365	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1717	1B	PHẠM THỊ THANH THẢO	200.000.000	4.910.636	147.319	
4366	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1718	1B	NGUYỄN VĂN THUẬN	827.200.000	20.310.390	609.312	
4367	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1719	1B	MAI THỊ THU THÚY	298.900.000	7.338.945	220.168	
4368	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1720	1B	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	239.000.000	5.868.210	176.046	
4369	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1721	1B	HÀ THU VINH	199.300.000	4.893.449	146.803	
4370	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1722	1B	TRẦN NGUYỆT MINH	199.300.000	4.893.449	146.803	
4371	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1723	1B	NGUYỄN THỊ THỦY	227.800.000	5.593.214	167.797	
4372	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1724	1B	PHÙNG THỊ BÍCH HUỆ	198.600.000	4.876.261	146.288	
4373	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1725	1B	PHẠM THÀNH QUỐI	4.975.000.000	122.152.066	3.664.562	
4374	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1726	1B	TRỊNH MINH CHÂU	497.600.000	12.217.662	366.530	
4375	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1727	1B	NGUYỄN THỊ QUẾ ANH	200.600.000	4.925.368	147.761	
4376	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1728	1B	TRẦN THỊ AN	497.400.000	12.212.751	366.383	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4377	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1729	1B	BÙI THỊ THANH THỦY	199.000.000	4.886.083	146.582	
4378	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1730	1B	ĐOÀN VĂN CHÁNH	352.500.000	8.654.996	259.650	
4379	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1731	1B	VŨ ĐỨC HẠ	693.700.000	17.032.540	510.976	
4380	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1732	1B	TRẦN THỊ THANH NGỌC	229.500.000	5.634.955	169.049	
4381	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1733	1B	NGUYỄN VĂN ĐẮC	994.400.000	24.415.681	732.471	
4382	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1734	1B	BÙI THỊ TUẤN	248.500.000	6.101.465	183.044	
4383	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1735	1B	ĐOÀN TRỌNG TÂM	993.900.000	24.403.405	732.102	
4384	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1736	1B	NGUYỄN VĂN HÒA	1.951.200.000	47.908.163	1.437.245	
4385	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1737	1B	ĐẶNG VĂN HOÀNG	458.800.000	11.264.999	337.950	
4386	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1738	1B	NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN	695.700.000	17.081.647	512.449	
4387	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1739	1B	ĐINH THỊ LỘC	198.900.000	4.883.627	146.509	
4388	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1740	1B	LÊ ĐỨC NHUẬN	298.000.000	7.316.847	219.505	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4389	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1741	1B	HOÀNG THỊ NHUNG	397.300.000	9.754.978	292.649	
4390	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1742	1B	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG TÂM	1.488.800.000	36.554.773	1.096.643	
4391	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1743	1B	TRIỆU NHẬT QUANG	1.507.900.000	37.023.739	1.110.712	
4392	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1744	1B	TRẦN THỊ MINH	570.900.000	14.017.410	420.522	
4393	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1745	1B	ĐÀO THỊ TẬP	387.200.000	9.506.991	285.210	
4394	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1746	1B	NGÔ ÁNH	416.900.000	10.236.220	307.087	
4395	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1747	1B	VŨ THỊ HUYỀN TRANG	645.200.000	15.841.711	475.251	
4396	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1748	1B	NGUYỄN THỊ HƯỜNG	556.000.000	13.651.568	409.547	
4397	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1749	1B	NGUYỄN VĂN MINH	297.800.000	7.311.937	219.358	
4398	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1750	1B	ĐÀO BÍCH NGUYỆT	496.300.000	12.185.743	365.572	
4399	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1751	1B	MAI THỊ TỐT	218.500.000	5.364.870	160.946	
4400	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1752	1B	TRƯƠNG THỊ TRUYỀN	198.100.000	4.863.985	145.919	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4401	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1753	1B	NGUYỄN THỊ THANH VÂN	477.900.000	11.733.964	352.019	
4402	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1754	1B	PHÙNG THỊ HỒNG	1.290.000.000	31.673.601	950.208	
4403	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1755	1B	TRẦN THỊ HOÀI ANH	300.000.000	7.365.954	220.979	
4404	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1756	1B	MAKOTO OKA	800.000.000	19.642.543	589.276	
4405	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1757	1B	HOÀNG NGỌC HIỀN	195.000.000	4.787.870	143.636	
4406	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1758	1B	HỒ MỸ HẠNH	495.400.000	12.163.645	364.909	
4407	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1759	1B	NGÔ TRẦN TRUNG BỬU	460.000.000	11.294.462	338.834	
4408	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1760	1B	NGÔ THỊ NGỌC DUYÊN	299.000.000	7.341.401	220.242	
4409	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1761	1B	VŨ THỊ THANH HOA	289.300.000	7.103.235	213.097	
4410	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1762	1B	BÙI NGUYỆT PHƯƠNG	272.200.000	6.683.375	200.501	
4411	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1763	1B	ĐẶNG THỊ HOA	1.497.000.000	36.756.109	1.102.683	
4412	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1764	1B	MAI HUYỀN	3.824.600.000	93.906.089	2.817.183	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4413	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1765	1B	BÙI THỊ NGUYỆT GIANG	386.600.000	9.492.259	284.768	
4414	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1766	1B	NGUYỄN THỊ BÍCH HẠNH	191.200.000	4.694.568	140.837	
4415	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1767	1B	PHẠM THỊ LIÊN	1.953.200.000	47.957.269	1.438.718	
4416	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1768	1B	TRẦN THỊ THÔNG	349.200.000	8.573.970	257.219	
4417	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1769	1B	LÊ THỊ THÙY TRANG	195.000.000	4.787.870	143.636	
4418	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1770	1B	TRẦN THỊ LAN CHI	200.000.000	4.910.636	147.319	
4419	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1771	1B	LÊ HẢI ANH	261.000.000	6.408.380	192.251	
4420	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1772	1B	ĐỖ THỊ NĂM	2.815.000.000	69.117.199	2.073.516	
4421	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1773	1B	TẠ THỊ HƯƠNG	986.400.000	24.219.256	726.578	
4422	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1774	1B	NGUYỄN THANH THUÝ	299.800.000	7.361.043	220.831	
4423	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1775	1B	NGUYỄN THỊ KIM THỊNH	193.000.000	4.738.764	142.163	
4424	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1776	1B	NGUYỄN THỊ DUNG	229.500.000	5.634.955	169.049	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4425	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1777	1B	NGUYỄN THỊ NHUNG	250.900.000	6.160.393	184.812	
4426	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1778	1B	TRẦN HOÀNG LÊ	1.487.800.000	36.530.220	1.095.907	
4427	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1779	1B	ĐÀO VIỆT THUẬN	324.700.000	7.972.417	239.173	
4428	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1780	1B	TRẦN ĐỖ UYÊN	445.000.000	10.926.165	327.785	
4429	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1781	1B	NGUYỄN THỊ THANH NGUYỆT	485.400.000	11.918.113	357.543	
4430	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1782	1B	PHẠM THẢO LINH	469.900.000	11.537.539	346.126	
4431	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1783	1B	PHAN VĂN QUANG	389.000.000	9.551.187	286.536	
4432	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1784	1B	HỒ THỊ HỒNG CHÂU	208.500.000	5.119.338	153.580	
4433	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1785	1B	TIÊU HOÀNG ĐÀM	977.700.000	24.005.643	720.169	
4434	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1786	1B	NGUYỄN TRẦN NGỌC HƯƠNG	297.500.000	7.304.571	219.137	
4435	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1787	1B	NGUYỄN HƯƠNG GIANG	1.222.200.000	30.008.895	900.267	
4436	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1788	1B	VŨ THỊ THU TÂM	488.900.000	12.004.049	360.121	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4437	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1789	1B	NGUYỄN ĐÌNH LỰC	487.800.000	11.977.041	359.311	
4438	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1790	1B	PHẠM VIỆT TRÌ	977.700.000	24.005.643	720.170	
4439	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1791	1B	NGUYỄN THỊ HIỀN	977.400.000	23.998.277	719.948	
4440	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1792	1B	PHẠM THỊ ÁI NGHĨA	321.300.000	7.888.936	236.668	
4441	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1793	1B	NGUYỄN THỊ HÒA	292.200.000	7.174.439	215.233	
4442	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1794	1B	HUỲNH THỊ NGỌC HẠNH	288.000.000	7.071.316	212.139	
4443	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1795	1B	CA QUẾ THANH	206.000.000	5.057.955	151.739	
4444	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1796	1B	VÕ THỊ THANH NGA	400.000.000	9.821.272	294.638	
4445	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1797	1B	TRƯƠNG NGỌC BA	593.500.000	14.572.312	437.169	
4446	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1798	1B	LƯƠNG THỊ MỸ HẠNH	558.900.000	13.722.772	411.683	
4447	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1799	1B	TRẦN THỊ THÚY	195.600.000	4.802.602	144.078	
4448	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1800	1B	HUỲNH HOÀNG ANH THU'	978.000.000	24.013.009	720.390	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4449	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1801	1B	DIỆP KIM VÂN	501.600.000	12.315.875	369.476	
4450	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1802	1B	HÀ THỊ THANH HƯƠNG	2.931.600.000	71.980.100	2.159.403	
4451	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1803	1B	NGUYỄN VĂN VINH	976.600.000	23.978.635	719.359	
4452	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1804	1B	MAI BÍCH HẠNH	199.100.000	4.888.538	146.656	
4453	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1805	1B	NGUYỄN THỊ THÚY THẠCH	443.400.000	10.886.880	326.606	
4454	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1806	1B	CAO THỊ THANH NHÃ	400.000.000	9.821.272	294.638	
4455	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1807	1B	NGUYỄN ANH VÂN	3.027.500.000	74.334.750	2.230.043	
4456	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1808	1B	VÕ THỊ THOẠI MỸ	976.600.000	23.978.635	719.359	
4457	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1809	1B	ĐỖ THỊ YẾN MAI	195.400.000	4.797.691	143.931	
4458	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1810	1B	TRẦN KHÁNH NHI	219.900.000	5.399.244	161.977	
4459	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1811	1B	PHẠM THỊ CHÍNH	977.000.000	23.988.456	719.654	
4460	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1812	1B	LƯ' SĨ HÙNG	976.600.000	23.978.635	719.359	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4461	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1813	1B	LƯU THỊ LAN	302.000.000	7.415.060	222.452	
4462	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1814	1B	NGUYỄN THANH THÚY	492.400.000	12.089.985	362.700	
4463	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1815	1B	TRẦN THỊ HẬU	293.000.000	7.194.081	215.823	
4464	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1816	1B	PHẠM NGỌC NHÃ	684.000.000	16.794.374	503.831	
4465	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1817	1B	VÕ THỊ NĂM	293.000.000	7.194.081	215.822	
4466	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1818	1B	VŨ THỊ XUYỀN	675.900.000	16.595.494	497.865	
4467	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1819	1B	NGUYỄN HOÀNG TẤN	485.400.000	11.918.113	357.543	
4468	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1820	1B	NGUYỄN VĂN QUANG	870.000.000	21.361.266	640.838	
4469	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1821	1B	TRẦN THỊ THIÊN	192.000.000	4.714.210	141.426	
4470	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1822	1B	LÊ NGỌC THẢO	457.500.000	11.233.079	336.992	
4471	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1823	1B	HÀN VÂN YẾN	463.800.000	11.387.764	341.633	
4472	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1824	1B	CAO THỊ BÓN	239.300.000	5.875.576	176.267	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4473	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1825	1B	VŨ MẠNH HÀ	1.552.400.000	38.116.355	1.143.491	
4474	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1826	1B	PHẠM XUÂN KIÊN	195.300.000	4.795.236	143.857	
4475	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1827	1B	NGUYỄN VĂN NAM	1.210.000.000	29.709.347	891.280	
4476	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1828	1B	TRẦN THỊ NON	195.300.000	4.795.236	143.857	
4477	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1829	1B	TRẦN THỊ HẠNH	390.600.000	9.590.472	287.714	
4478	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1830	1B	NGUYỄN ĐỖ CƯỜNG	586.000.000	14.388.163	431.645	
4479	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1831	1B	LÊ THỊ BÍCH CHI	1.191.100.000	29.245.292	877.359	
4480	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1832	1B	HUỲNH HỒNG TUẤN	2.148.000.000	52.740.229	1.582.207	
4481	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1833	1B	NGUYỄN THANH HẰNG	629.800.000	15.463.592	463.908	
4482	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1834	1B	NGUYỄN THỊ HAY	585.800.000	14.383.252	431.498	
4483	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1835	1B	LẠI VĂN MẠNH	249.300.000	6.121.108	183.633	
4484	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1836	1B	LÊ THỊ KIM LIÊN	500.000.000	12.276.590	368.298	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4485	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1837	1B	PHẠM THỊ ÚT	953.300.000	23.406.546	702.196	
4486	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1838	1B	ONG LAY TIN	976.400.000	23.973.724	719.212	
4487	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1839	1B	HỒ MINH VIỆT	878.700.000	21.574.878	647.246	
4488	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1840	1B	TRẦN THỊ BÍCH THỦY	195.300.000	4.795.236	143.857	
4489	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1841	1B	ĐỖ QUỐC THỊNH	1.806.200.000	44.347.952	1.330.439	
4490	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1842	1B	NGUYỄN ĐỨC TIỀN	488.200.000	11.986.862	359.606	
4491	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1843	1B	LÊ ĐỨC TRỌNG	976.400.000	23.973.724	719.212	
4492	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1844	1B	NGUYỄN THỊ THU KIỀU	294.000.000	7.218.635	216.559	
4493	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1845	1B	LÊ THỊ HỒNG YẾN	1.375.300.000	33.767.987	1.013.040	
4494	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1846	1B	ĐỖ MINH PHƯƠNG	195.300.000	4.795.236	143.857	
4495	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1847	1B	KIỀU TUÂN	8.769.000.000	215.306.827	6.459.205	
4496	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1848	1B	NGUYỄN THỊ NGOAN	371.000.000	9.109.229	273.277	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4497	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1849	1B	NGUYỄN NGỌC SƯƠNG	3.513.900.000	86.277.416	2.588.322	
4498	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1850	1B	TRẦN THỊ LỢI	333.900.000	8.198.306	245.949	
4499	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1851	1B	TRẦN THỊ ĐIỆP	928.000.000	22.785.350	683.561	
4500	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1852	1B	BÙI TRƯƠNG THU THẢO	979.000.000	24.037.562	721.127	
4501	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1853	1B	LÂM MINH	439.500.000	10.791.122	323.734	
4502	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1854	1B	NGUYỄN DOÃN VINH QUANG	390.900.000	9.597.838	287.935	
4503	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1855	1B	VŨ ĐÌNH TỨ	244.100.000	5.993.431	179.803	
4504	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1856	1B	NGUYỄN THỊ CẨM THÚY	589.900.000	14.483.920	434.518	
4505	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1857	1B	TĂNG NGỌC HUỆ	293.000.000	7.194.081	215.822	
4506	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1858	1B	NGUYỄN CÔNG DƯƠNG	292.900.000	7.191.626	215.749	
4507	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1859	1B	NGUYỄN THỊ VÂN	600.000.000	14.731.907	441.957	
4508	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1860	1B	PHẠM ĐÌNH THÔNG	1.953.000.000	47.952.359	1.438.571	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4509	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1861	1B	TRƯƠNG VĂN CẦU	536.900.000	13.182.602	395.478	
4510	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1862	1B	DƯƠNG NGỌC HẠNH	892.300.000	21.908.802	657.264	
4511	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1863	1B	NGUYỄN THỊ HUỆ	478.500.000	11.748.696	352.461	
4512	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1864	1B	NGUYỄN LÊ DIỆU HIỀN	257.000.000	6.310.167	189.305	
4513	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1865	1B	NGUYỄN TIA SÁNG	196.800.000	4.832.066	144.962	
4514	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1866	1B	TRẦN THỊ ĐÀO	200.000.000	4.910.636	147.319	
4515	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1867	1B	NGUYỄN TẤN KHANH	240.000.000	5.892.763	176.783	
4516	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1868	1B	NGUYỄN LÊ THU THẢO	195.300.000	4.795.236	143.857	
4517	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1869	1B	LÊ THỊ THANH	488.200.000	11.986.862	359.606	
4518	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1870	1B	PHAN THỊ NGA	391.300.000	9.607.659	288.230	
4519	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1871	1B	NGÔ PHAN ÁNH NHUNG	331.900.000	8.149.200	244.476	
4520	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1872	1B	NGUYỄN THÁI BÌNH	215.000.000	5.278.933	158.368	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4521	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1873	1B	NGUYỄN THỊ TỐT	200.000.000	4.910.636	147.319	
4522	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1874	1B	NGUYỄN THỊ TUYẾT	1.196.400.000	29.375.423	881.263	
4523	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1875	1B	ĐOÀN DUY HUYỀN	195.200.000	4.792.781	143.783	
4524	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1876	1B	NGUYỄN THU VÂN	468.500.000	11.503.164	345.095	
4525	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1877	1B	MAI QUỲNH THI	497.700.000	12.220.117	366.604	
4526	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1878	1B	CAO THỊ NGỌC HIỀN	482.000.000	11.834.632	355.039	
4527	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1879	1B	LÝ NGỌC CANG	487.900.000	11.979.496	359.385	
4528	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1880	1B	NGUYỄN TIẾN DƯỠNG	370.900.000	9.106.774	273.203	
4529	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1881	1B	NGUYỄN HỒNG KỶ	195.200.000	4.792.781	143.783	
4530	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1882	1B	NGUYỄN THỊ BÍCH THỦY	503.300.000	12.357.615	370.728	
4531	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1883	1B	NGUYỄN MINH MẶN	980.000.000	24.062.115	721.864	
4532	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1884	1B	NGUYỄN VÂN ANH	1.561.400.000	38.337.334	1.150.120	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4533	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1885	1B	NGUYỄN THỊ THOA	990.900.000	24.329.745	729.892	
4534	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1886	1B	NGUYỄN THỊ THIÊN HÀ	2.927.400.000	71.876.976	2.156.309	
4535	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1887	1B	NGUYỄN ĐÌNH TIÊN	683.100.000	16.772.277	503.168	
4536	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1888	1B	NGUYỄN THỊ NĂM	195.200.000	4.792.781	143.783	
4537	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1889	1B	VŨ KHẮC NAM	195.200.000	4.792.781	143.783	
4538	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1890	1B	TRẦN XUÂN NHƯỜNG	1.951.600.000	47.917.984	1.437.540	
4539	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1891	1B	LÊ THỊ KIM THỦY	292.800.000	7.189.171	215.675	
4540	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1892	1B	DƯƠNG ANH HÀ	780.800.000	19.171.122	575.134	
4541	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1893	1B	LÊ BẢO KỶ	292.800.000	7.189.171	215.675	
4542	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1894	1B	TRỊNH THỊ HỒNG	487.800.000	11.977.041	359.311	
4543	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1895	1B	ĐỖ THỊ SINH	3.219.400.000	79.046.505	2.371.395	
4544	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1896	1B	TRẦN THỊ NHE	292.700.000	7.186.716	215.601	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4545	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1897	1B	DƯƠNG KIM TUYẾN	1.170.900.000	28.749.317	862.480	
4546	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1898	1B	NGUYỄN VĂN VÙNG	195.200.000	4.792.781	143.783	
4547	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1899	1B	NGUYỄN VĂN HOÀNG	585.400.000	14.373.431	431.203	
4548	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1900	1B	BÙI THỊ THU	309.300.000	7.594.298	227.829	
4549	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1901	1B	HOÀNG THỊ HÀ	292.700.000	7.186.716	215.601	
4550	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1902	1B	TRẦN THỊ THANH	243.900.000	5.988.520	179.656	
4551	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1903	1B	NGUYỄN TIẾN KHOA	975.600.000	23.954.081	718.622	
4552	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1904	1B	NGUYỄN VĂN LƯƠNG	292.700.000	7.186.716	215.601	
4553	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1905	1B	BÙI ĐỨC THỊNH	300.000.000	7.365.954	220.979	
4554	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1906	1B	LÊ THỊ CÚC	195.200.000	4.792.781	143.783	
4555	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1907	1B	NGUYỄN DĨNH	487.800.000	11.977.041	359.311	
4556	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1908	1B	CÙ SỸ NGHĨA	1.073.100.000	26.348.016	790.440	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4557	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1909	1B	VÕ HÒA BÌNH	1.707.200.000	41.917.187	1.257.516	
4558	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1910	1B	TRẦN THỊ PHƯỚC	204.900.000	5.030.946	150.928	
4559	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1911	1B	ĐOÀN XUÂN CỰ	487.800.000	11.977.041	359.311	
4560	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1912	1B	NGUYỄN THỊ BÌNH	975.600.000	23.954.081	718.622	
4561	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1913	1B	LÊ THỊ NGỌC BÍCH	234.200.000	5.750.355	172.511	
4562	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1914	1B	PHẠM THỊ LUYẾN	640.000.000	15.714.035	471.421	
4563	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1915	1B	NGUYỄN THANH TRƯỜNG	541.500.000	13.295.546	398.866	
4564	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1916	1B	NGUYỄN THỊ HỒNG LOAN	1.483.000.000	36.412.365	1.092.371	
4565	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1917	1B	PHẠM THỊ THƠM	292.700.000	7.186.716	215.601	
4566	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1918	1B	VŨ THỊ TƯỜNG VÂN	1.365.800.000	33.534.732	1.006.042	
4567	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1919	1B	NGUYỄN VĂN BÌNH	195.200.000	4.792.781	143.783	
4568	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1920	1B	PHẠM KIM DUNG	746.000.000	18.316.672	549.500	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4569	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1921	1B	PHẠM HOÀNG ANH	224.400.000	5.509.733	165.292	
4570	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1922	1B	TRẦN NGỌC CƯỜNG	292.700.000	7.186.716	215.601	
4571	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1923	1B	LÊ THỊ KIM PHỤNG	487.800.000	11.977.041	359.311	
4572	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1924	1B	PHẠM THỊ THẢO NGUYỄN	293.100.000	7.196.537	215.896	
4573	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1925	1B	NGÔ THỊ NGỌC HIỀN	195.200.000	4.792.781	143.783	
4574	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1926	1B	TIÊU HUỆ TRẦN	488.000.000	11.981.951	359.459	
4575	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1927	1B	PHAN THỊ LONG	3.902.300.000	95.813.871	2.874.416	
4576	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1928	1B	ĐỖ THỊ MINH HOÀI	641.100.000	15.741.043	472.231	
4577	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1929	1B	TRƯƠNG THỊ THANH DUNG	975.600.000	23.954.081	718.622	
4578	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1930	1B	PHẠM THỊ THU TRANG	267.500.000	6.567.975	197.039	
4579	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1931	1B	PHÙNG QUANG HOÀN	975.600.000	23.954.081	718.622	
4580	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1932	1B	NGÔ THỊ TUYỀN	487.800.000	11.977.041	359.311	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4581	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1933	1B	NGUYỄN CÔNG TRUNG	490.000.000	12.031.058	360.932	
4582	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1934	1B	NGUYỄN THỊ TRINH	313.000.000	7.685.145	230.554	
4583	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1935	1B	CHỦ THỊ LIÊN	341.500.000	8.384.911	251.547	
4584	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1936	1B	NGUYỄN VĂN NAM	975.600.000	23.954.081	718.622	
4585	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1937	1B	KIM THỊ NGỌC	390.400.000	9.585.561	287.567	
4586	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1938	1B	NGUYỄN THANH HÀ	614.600.000	15.090.384	452.712	
4587	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1939	1B	BÙI VĂN LỄ	977.000.000	23.988.456	719.654	
4588	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1940	1B	TRƯƠNG HỮU VINH	244.700.000	6.008.163	180.245	
4589	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1941	1B	TRẦN THỊ THANH	491.000.000	12.055.611	361.668	
4590	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1942	1B	NGUYỄN THỊ THANH	331.500.000	8.139.379	244.181	
4591	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1943	1B	TRẦN THỊ NGÀ	240.000.000	5.892.763	176.783	
4592	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1944	1B	NGUYỄN QUANG TUÂN	195.000.000	4.787.870	143.636	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4593	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1945	1B	PHẠM THỊ MAI	195.200.000	4.792.781	143.783	
4594	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1946	1B	TRẦN THỊ XUÂN	487.800.000	11.977.041	359.311	
4595	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1947	1B	LÊ ANH TÚ	250.000.000	6.138.295	184.149	
4596	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1948	1B	NGUYỄN VĂN PHÙNG	485.400.000	11.918.113	357.543	
4597	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1949	1B	NGUYỄN HỮU PHƯỚC	1.220.000.000	29.954.878	898.647	
4598	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1950	1B	TRẦN MINH LOANG	300.000.000	7.365.954	220.978	
4599	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1951	1B	CHUNG THẮT MUỘI	770.700.000	18.923.135	567.694	
4600	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1952	1B	NGUYỄN VŨ HOÀI THƯƠNG	1.000.000.000	24.553.179	736.595	
4601	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1953	1B	LÂM THỊ MỸ HẰNG	487.800.000	11.977.041	359.311	
4602	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1954	1B	NGUYỄN THỊ KIỀU NGÀ	231.600.000	5.686.516	170.596	
4603	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1955	1B	NGUYỄN XUÂN TÚ	682.900.000	16.767.366	503.021	
4604	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1956	1B	TRẦN THỊ HOA	517.100.000	12.696.449	380.893	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4605	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1957	1B	VŨ THỊ THANH HỒNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
4606	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1958	1B	TRƯƠNG THỊ MINH	487.700.000	11.974.585	359.238	
4607	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1959	1B	NGUYỄN THỊ HOA	974.700.000	23.931.984	717.960	
4608	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1960	1B	HỒ HOÀI DIỄM PHƯƠNG	196.000.000	4.812.423	144.373	
4609	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1961	1B	ĐOÀN KIM NGÂN	387.100.000	9.504.536	285.136	
4610	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1962	1B	TRẦN THỊ TRÚC HUYỀN	387.500.000	9.514.357	285.431	
4611	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1963	1B	PHAN THỊ LỆ HẰNG	195.000.000	4.787.870	143.636	
4612	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1964	1B	ĐOÀN KIM DUNG	195.000.000	4.787.870	143.636	
4613	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1965	1B	VŨ THỊ ANH ĐÀO	195.000.000	4.787.870	143.636	
4614	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1966	1B	NGUYỄN THỊ VÂN	291.100.000	7.147.430	214.423	
4615	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1967	1B	PHẠM THỊ MỸ DUYÊN	245.000.000	6.015.529	180.466	
4616	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1968	1B	TRẦN THỊ HƯƠNG	195.000.000	4.787.870	143.636	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4617	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1969	1B	PHAN QUỲNH GIANG	275.800.000	6.771.767	203.153	
4618	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1970	1B	NGUYỄN DU PHƯƠNG TRANG	195.800.000	4.807.512	144.225	
4619	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1971	1B	LƯƠNG NGỌC AN	487.400.000	11.967.219	359.017	
4620	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1972	1B	HỒ THỊ GẮM	488.000.000	11.981.951	359.459	
4621	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1973	1B	TÔ THỊ LAN	195.000.000	4.787.870	143.636	
4622	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1974	1B	NGUYỄN THỊ VIỆT TRINH	974.500.000	23.927.073	717.812	
4623	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1975	1B	CÁP THỊ THU HÀ	432.700.000	10.624.161	318.725	
4624	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1976	1B	VŨ KIM THY	195.000.000	4.787.870	143.636	
4625	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1977	1B	NGUYỄN THỊ HỒNG THỦY	396.800.000	9.742.701	292.281	
4626	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1978	1B	PHẠM VĂN SANG	292.300.000	7.176.894	215.307	
4627	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1979	1B	HOÀNG THỊ THU NGÀ	194.900.000	4.785.415	143.562	
4628	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1980	1B	MẠC DIỆU TÔ	1.982.900.000	48.686.499	1.460.595	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4629	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1981	1B	NGUYỄN THỊ ĐỖ	194.900.000	4.785.415	143.562	
4630	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1982	1B	PHAN XUÂN HÒA	195.000.000	4.787.870	143.636	
4631	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1983	1B	NGUYỄN NGỌC KÊ	194.600.000	4.778.049	143.341	
4632	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1984	1B	NGUYỄN XUÂN ANH	340.900.000	8.370.179	251.106	
4633	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1985	1B	TRẦN NGỌC QUÝ	194.800.000	4.782.959	143.489	
4634	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1986	1B	LÊ THỊ MỘT	292.500.000	7.181.805	215.454	
4635	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1987	1B	NGUYỄN THỊ LIỄU	562.600.000	13.813.619	414.408	
4636	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1988	1B	LÊ THỊ QUYÊN	765.700.000	18.800.369	564.011	
4637	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1989	1B	THÁI KHẮC THU	243.500.000	5.978.699	179.361	
4638	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1990	1B	BÙI THỊ MINH PHƯƠNG	243.500.000	5.978.699	179.361	
4639	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1991	1B	LÊ THỊ NGUYỆT	500.200.000	12.281.500	368.445	
4640	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1992	1B	NGUYỄN HOÀNG ANH	300.200.000	7.370.864	221.126	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4641	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1993	1B	NGUYỄN THỊ HỘI	456.200.000	11.201.160	336.035	
4642	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1994	1B	VÕ KIM HẬU	983.500.000	24.148.052	724.441	
4643	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1995	1B	TRƯƠNG THỊ BÌNH	423.300.000	10.393.361	311.801	
4644	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1996	1B	LÊ THỊ VIỆT	194.300.000	4.770.683	143.120	
4645	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1997	1B	NGUYỄN THỊ THÚY ĐIỂM	273.900.000	6.725.116	201.753	
4646	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1998	1B	NGUYỄN THỊ NGỌC	253.100.000	6.214.410	186.432	
4647	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1999	1B	TRẦN VĂN BÌNH	194.700.000	4.780.504	143.415	
4648	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2000	1B	NGÔ THỊ HỒNG ĐÀO	214.000.000	5.254.380	157.631	
4649	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2001	1B	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	194.600.000	4.778.049	143.342	
4650	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2002	1B	NGUYỄN VĂN TRUNG	194.500.000	4.775.593	143.268	
4651	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2003	1B	NGUYỄN THỊ THƠM	299.100.000	7.343.856	220.316	
4652	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2004	1B	NGUYỄN ĐÀO THẮNG TÚ	235.000.000	5.769.997	173.100	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4653	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2005	1B	LÊ THỊ THU HƯƠNG	939.300.000	23.062.801	691.884	
4654	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2006	1B	PHÙNG THỊ THANH HƯƠNG	195.000.000	4.787.870	143.636	
4655	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2007	1B	NGUYỄN THỊ NGỌC MAI	389.000.000	9.551.187	286.536	
4656	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2008	1B	NGUYỄN THỊ THANH NHÀN	194.500.000	4.775.593	143.268	
4657	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2009	1B	NGUYỄN THỊ THUẬN	192.800.000	4.733.853	142.016	
4658	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2010	1B	TẠ THỊ NGUYỆT	486.300.000	11.940.211	358.206	
4659	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2011	1B	LỤC VĂN ANH	486.400.000	11.942.666	358.280	
4660	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2012	1B	HUỖNH VĂN MỘNG	250.000.000	6.138.295	184.149	
4661	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2013	1B	HOLBRECHTS JEAN-LOUIS PIERRE	197.900.000	4.859.074	145.772	
4662	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2014	1B	LÊ VĂN LƯỢM	243.700.000	5.983.610	179.508	
4663	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2015	1B	PHẠM THỊ HIỀN	194.500.000	4.775.593	143.268	
4664	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2016	1B	BÙI THANH TUÂN	194.400.000	4.773.138	143.194	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4665	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2017	1B	TRẦN TỔ ANH	486.000.000	11.932.845	357.985	
4666	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2018	1B	LÊ THỊ HIỀN	252.700.000	6.204.588	186.138	
4667	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2019	1B	NGUYỄN VĂN ĐỘ	266.100.000	6.533.601	196.008	
4668	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2020	1B	ĐÀO ĐỨC MẠNH	255.200.000	6.265.971	187.979	
4669	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2021	1B	PHẠM THỊ THANH MINH	194.300.000	4.770.683	143.120	
4670	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2022	1B	TRẦN THỊ QUYÊN	628.000.000	15.419.396	462.582	
4671	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2023	1B	TRẦN NHỰT TƯỜNG	970.900.000	23.838.682	715.160	
4672	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2024	1B	TRỊNH XUÂN TƯỜNG	200.700.000	4.927.823	147.835	
4673	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2025	1B	LÊ THỊ HỒNG	480.000.000	11.785.526	353.566	
4674	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2026	1B	NGUYỄN THỊ TÂM	485.200.000	11.913.202	357.396	
4675	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2027	1B	ĐẶNG ĐỨC HIỆU	779.300.000	19.134.292	574.029	
4676	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2028	1B	NGUYỄN ĐỨC THÀNH	200.000.000	4.910.636	147.319	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4677	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2029	1B	NGUYỄN THÀNH TRUNG	582.100.000	14.292.406	428.772	
4678	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2030	1B	TÔN THẮT QUYỀN	396.100.000	9.725.514	291.766	
4679	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2031	1B	NGUYỄN THỊ HÀ	485.100.000	11.910.747	357.322	
4680	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2032	1B	LƯƠNG THỊ MINH PHƯƠNG	679.200.000	16.676.519	500.296	
4681	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2033	1B	NGUYỄN THỊ VÂN THU	494.000.000	12.129.270	363.878	
4682	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2034	1B	NGUYỄN TIẾN BÙI	291.000.000	7.144.975	214.349	
4683	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2035	1B	ĐÀO THỊ KIM MINH	789.400.000	19.382.280	581.468	
4684	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2036	1B	PHẠM THỊ ANH ĐÀO	387.800.000	9.521.723	285.652	
4685	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2037	1B	TRẦN ÁI NGHĨA	401.200.000	9.850.735	295.522	
4686	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2038	1B	NGUYỄN THỊ HẰNG	718.900.000	17.651.280	529.538	
4687	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2039	1B	LỮ KIM TUYẾN	206.800.000	5.077.597	152.328	
4688	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2040	1B	PHẠM HỮU TƯỜNG	291.000.000	7.144.975	214.349	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4689	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2041	1B	ĐÀO THỊ THOA	310.100.000	7.613.941	228.418	
4690	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2042	1B	ĐÀO THỊ HỒNG	775.100.000	19.031.169	570.935	
4691	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2043	1B	NGUYỄN NGỌC NHI	650.000.000	15.959.566	478.787	
4692	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2044	1B	THÁI THỊ KIẾN	193.900.000	4.760.861	142.826	
4693	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2045	1B	PHẠM NGUYỄN HUYỀN TRẦN	193.800.000	4.758.406	142.752	
4694	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2046	1B	LÊ THỊ DIỆU	290.600.000	7.135.154	214.055	
4695	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2047	1B	TRẦN THỊ HẢI YẾN	259.400.000	6.369.095	191.073	
4696	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2048	1B	LÝ NỮ	193.800.000	4.758.406	142.752	
4697	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2049	1B	NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH	235.400.000	5.779.818	173.395	
4698	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2050	1B	NGUYỄN ĐÌNH TRẠNG	388.000.000	9.526.633	285.799	
4699	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2051	1B	NGUYỄN THỊ LỢI	774.700.000	19.021.348	570.640	
4700	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2052	1B	NGUYỄN TÙNG LONG	483.000.000	11.859.185	355.776	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4701	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2053	1B	HÀ BỬU ANH	484.200.000	11.888.649	356.659	
4702	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2054	1B	NGUYỄN THỊ MINH HIỀN	484.200.000	11.888.649	356.659	
4703	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2055	1B	PHAN THỊ DUYÊN	690.000.000	16.941.694	508.251	
4704	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2056	1B	HUỲNH LỆ NHUNG	198.500.000	4.873.806	146.214	
4705	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2057	1B	LÊ THỊ KIM CHUNG	193.600.000	4.753.495	142.605	
4706	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2058	1B	DƯƠNG THỊ MINH NGỌC	532.200.000	13.067.202	392.016	
4707	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2059	1B	PHẠM VĂN TRƯỜNG	241.900.000	5.939.414	178.182	
4708	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2060	1B	NGUYỄN THỊ BÀI	193.600.000	4.753.495	142.605	
4709	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2061	1B	NGUYỄN THỊ MIỀN	195.000.000	4.787.870	143.636	
4710	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2062	1B	TRƯƠNG CHÍ HIẾU	193.500.000	4.751.040	142.531	
4711	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2063	1B	LÊ QUANG BẢO ANH	598.600.000	14.697.533	440.926	
4712	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2064	1B	NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH	192.100.000	4.716.666	141.500	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4713	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2065	1B	TRỊNH XUÂN ĐĂNG	967.300.000	23.750.290	712.509	
4714	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2066	1B	NGÔ THỊ THU	993.100.000	24.383.762	731.513	
4715	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2067	1B	TRỊNH THỊ KIM ĐIỆP	287.100.000	7.049.218	211.476	
4716	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2068	1B	NGUYỄN PHAN NGỌC PHỤNG	290.500.000	7.132.699	213.981	
4717	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2069	1B	HÀ CHÂU QUỐC THÁI	628.600.000	15.434.128	463.024	
4718	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2070	1B	LẠC HUỆ HƯƠNG	994.800.000	24.425.502	732.765	
4719	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2071	1B	ĐỖ THỊ KIM HOA	1.934.500.000	47.498.125	1.424.944	
4720	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2072	1B	TÔ THANH THÙY	1.160.800.000	28.501.330	855.040	
4721	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2073	1B	NGUYỄN NGỌC THÚY	232.500.000	5.708.614	171.258	
4722	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2074	1B	NGUYỄN ĐỨC QUANG	499.800.000	12.271.679	368.150	
4723	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2075	1B	NGUYỄN HUY HOÀI	1.933.800.000	47.480.938	1.424.428	
4724	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2076	1B	BÙI THỊ THU TRANG	668.000.000	16.401.524	492.046	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4725	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2077	1B	HUỲNH THỊ KIM ANH	1.933.600.000	47.476.027	1.424.281	
4726	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2078	1B	NGUYỄN THỊ THU HUYỀN	195.000.000	4.787.870	143.636	
4727	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2079	1B	NGUYỄN VĂN KIÊN	966.400.000	23.728.192	711.846	
4728	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2080	1B	ĐẶNG THỊ MINH KHA	608.800.000	14.947.975	448.439	
4729	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2081	1B	NGUYỄN VĂN THỊNH	1.491.100.000	36.611.245	1.098.337	
4730	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2082	1B	PHẠM VĂN SONG	483.200.000	11.864.096	355.923	
4731	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2083	1B	NGUYỄN THỊ LÈO	1.735.300.000	42.607.132	1.278.214	
4732	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2084	1B	HỒ THỊ NGUYỆT NGA	298.400.000	7.326.669	219.800	
4733	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2085	1B	NGUYỄN THỊ XUÂN THẢO	398.100.000	9.774.621	293.239	
4734	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2086	1B	HỨA SÂM TRIỀU	482.800.000	11.854.275	355.628	
4735	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2087	1B	PHẠM HỒNG THẨM	492.500.000	12.092.441	362.773	
4736	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2088	1B	TẠ THỊ BÍCH HỒNG	336.600.000	8.264.600	247.938	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4737	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2089	1B	NGUYỄN THỊ THỊNH	198.700.000	4.878.717	146.362	
4738	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2090	1B	PHẠM THỊ THẢO	1.033.100.000	25.365.889	760.977	
4739	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2091	1B	DƯƠNG THỊ MINH THU	482.800.000	11.854.275	355.628	
4740	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2092	1B	VŨ TIỀN TRIỂN	2.000.000.000	49.106.358	1.473.191	
4741	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2093	1B	PHẠM THỊ CHÂU	606.200.000	14.884.137	446.524	
4742	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2094	1B	LÂM HÒA BÌNH	241.400.000	5.927.137	177.814	
4743	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2095	1B	LÊ THỊ HUYỀN NGA	434.400.000	10.665.901	319.977	
4744	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2096	1B	NGUYỄN VŨ PHƯƠNG UYÊN	289.600.000	7.110.601	213.318	
4745	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2097	1B	NGUYỄN TRUNG VIỆT	386.100.000	9.479.982	284.399	
4746	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2098	1B	TRẦN THỊ HỒNG HOA	289.600.000	7.110.601	213.318	
4747	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2099	1B	NGUYỄN THÀNH CHUNG	965.000.000	23.693.818	710.815	
4748	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2100	1B	TRẦN THỊ NHUNG	695.000.000	17.064.459	511.934	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4749	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2101	1B	ĐÌNH NHO THẮNG	386.000.000	9.477.527	284.326	
4750	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2102	1B	NGUYỄN DUY HÒA	485.000.000	11.908.292	357.249	
4751	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2103	1B	TRƯƠNG KIM MỸ	579.000.000	14.216.291	426.489	
4752	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2104	1B	TRƯƠNG THỊ NGỌC BÍCH	289.500.000	7.108.145	213.244	
4753	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2105	1B	ĐẶNG DIỆU THÚY	579.000.000	14.216.291	426.489	
4754	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2106	1B	ĐỖ THỊ NGỌC THẬT	337.800.000	8.294.064	248.822	
4755	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2107	1B	PHẠM CÔNG MINH	192.800.000	4.733.853	142.016	
4756	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2108	1B	NGUYỄN THỊ HỒNG LOAN	289.500.000	7.108.145	213.244	
4757	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2109	1B	PHẠM THỊ PHƯƠNG	482.500.000	11.846.909	355.407	
4758	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2110	1B	TRẦN THỊ YẾN	289.500.000	7.108.145	213.244	
4759	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2111	1B	PHẠM THỊ PHI VÂN	193.000.000	4.738.764	142.163	
4760	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2112	1B	DƯƠNG MẠNH DŨNG	386.000.000	9.477.527	284.326	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4761	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2113	1B	NGUYỄN THỊ VĨNH YÊN	980.000.000	24.062.115	721.864	
4762	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2114	1B	HUỲNH MỸ ANH	482.500.000	11.846.909	355.408	
4763	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2115	1B	NGUYỄN THỊ GÁI	387.000.000	9.502.080	285.062	
4764	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2116	1B	PHẠM HÀ THU	386.000.000	9.477.527	284.326	
4765	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2117	1B	LÊ VĂN CÔNG	1.158.000.000	28.432.581	852.977	
4766	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2118	1B	LÊ THỊ MAI SINH	289.500.000	7.108.145	213.244	
4767	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2119	1B	HOÀNG THỊ TRÚC	965.000.000	23.693.818	710.815	
4768	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2120	1B	CHÂU XIẾU GẾT	193.000.000	4.738.764	142.163	
4769	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2121	1B	TRƯƠNG THỊ TRÚC LINH	193.000.000	4.738.764	142.163	
4770	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2122	1B	VŨ THỊ LOAN	290.000.000	7.120.422	213.613	
4771	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2123	1B	LÊ TIỀN SƠN	193.000.000	4.738.764	142.163	
4772	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2124	1B	NGUYỄN THỊ DUYÊN	964.000.000	23.669.265	710.078	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4773	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2125	1B	THÁI VIỆT CƯỜNG	482.000.000	11.834.632	355.039	
4774	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2126	1B	LÂM TRƯỜNG GIANG	598.000.000	14.682.801	440.484	
4775	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2127	1B	PHẠM THỊ THU HIỀN	482.000.000	11.834.632	355.039	
4776	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2128	1B	VŨ THỊ NHỊ	597.800.000	14.677.890	440.337	
4777	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2129	1B	TRẦN ĐÀO NGỌC DUNG	481.900.000	11.832.177	354.965	
4778	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2130	1B	VÕ THỊ THANH TÂM	239.300.000	5.875.576	176.267	
4779	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2131	1B	VŨ QUỐC TUẤN	313.200.000	7.690.056	230.702	
4780	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2132	1B	HUỲNH THỊ THÁI PHƯƠNG	385.500.000	9.465.251	283.958	
4781	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2133	1B	NGUYỄN VĂN CẢNH	289.000.000	7.095.869	212.876	
4782	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2134	1B	NGUYỄN THỊ HIỀN	193.000.000	4.738.764	142.163	
4783	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2135	1B	ĐOÀN NGỌC THY UYÊN	495.300.000	12.161.190	364.836	
4784	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2136	1B	NGUYỄN THỊ KIM THANH	1.155.500.000	28.371.198	851.136	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4785	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2137	1B	ĐỖ THỊ THO	963.000.000	23.644.711	709.341	
4786	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2138	1B	LÊ THỊ XOAN	346.500.000	8.507.677	255.230	
4787	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2139	1B	NGUYỄN THỊ HẢI CHUNG	309.100.000	7.589.388	227.682	
4788	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2140	1B	PHAN THANH	290.000.000	7.120.422	213.613	
4789	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2141	1B	PHAN XUÂN KÍNH	220.500.000	5.413.976	162.419	
4790	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2142	1B	CAO THỊ CHÚC	481.300.000	11.817.445	354.523	
4791	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2143	1B	PHẠM TRUNG HÒA	894.300.000	21.957.908	658.737	
4792	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2144	1B	NGUYỄN THỊ TUYẾT NHUNG	481.100.000	11.812.534	354.376	
4793	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2145	1B	NGUYỄN VĂN CỬ	769.600.000	18.896.127	566.884	
4794	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2146	1B	NGUYỄN THỊ HIỀN	500.000.000	12.276.590	368.298	
4795	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2147	1B	NGUYỄN THỊ BÁU	383.900.000	9.425.965	282.779	
4796	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2148	1B	ĐỖ THỊ KIỀN	1.154.400.000	28.344.190	850.326	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4797	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2149	1B	HUỲNH LÊ THANH THẢO	673.500.000	16.536.566	496.097	
4798	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2150	1B	ĐỖ HỮU YÊN	494.700.000	12.146.458	364.394	
4799	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2151	1B	NGUYỄN THỊ NGỌC NGHĨA	769.500.000	18.893.671	566.810	
4800	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2152	1B	ĐỖ THỊ LĂNG	192.400.000	4.724.032	141.721	
4801	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2153	1B	NGUYỄN VIỆT NHÍ	192.400.000	4.724.032	141.721	
4802	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2154	1B	NGUYỄN THỊ HỒNG THẨM	644.000.000	15.812.247	474.367	
4803	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2155	1B	NGUYỄN THỊ HOAN	192.400.000	4.724.032	141.721	
4804	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2156	1B	NGUYỄN THỊ BẾN	288.400.000	7.081.137	212.434	
4805	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2157	1B	NGUYỄN THỊ LIÊN	288.100.000	7.073.771	212.213	
4806	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2158	1B	TRẦN NGỌC TUẤN	481.000.000	11.810.079	354.302	
4807	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2159	1B	TRẦN THỊ BẢO XUYỀN	1.490.000.000	36.584.237	1.097.527	
4808	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2160	1B	NGUYỄN THỊ NGÁT	204.400.000	5.018.670	150.560	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4809	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2161	1B	NGUYỄN THỊ BÍCH VÂN	203.900.000	5.006.393	150.192	
4810	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2162	1B	TRẦN NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	199.500.000	4.898.359	146.951	
4811	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2163	1B	VŨ THỊ NGỌC	510.000.000	12.522.121	375.664	
4812	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2164	1B	YEAP HUỆ LINH	191.900.000	4.711.755	141.353	
4813	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2165	1B	NGUYỄN THỊ XUÂN	488.700.000	11.999.139	359.974	
4814	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2166	1B	HOÀNG QUỐC TOÀN	203.500.000	4.996.572	149.897	
4815	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2167	1B	NGUYỄN THỊ LINH CHI	600.000.000	14.731.907	441.957	
4816	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2168	1B	LƯU VĂN HÙNG	479.800.000	11.780.615	353.418	
4817	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2169	1B	HUỖNH THỊ XUÂN UYÊN	383.800.000	9.423.510	282.705	
4818	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2170	1B	NGUYỄN THỊ TUYẾT HỒNG	527.300.000	12.946.891	388.407	
4819	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2171	1B	LÊ THỊ TUYẾT NGÀ	191.900.000	4.711.755	141.353	
4820	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2172	1B	HẮC XUÂN HÙNG	191.900.000	4.711.755	141.353	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4821	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2173	1B	VŨ THỊ MINH LÝ	200.000.000	4.910.636	147.319	
4822	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2174	1B	NGUYỄN THỊ HÀ	1.389.300.000	34.111.732	1.023.352	
4823	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2175	1B	VŨ THỊ TUYẾT MAI	300.000.000	7.365.954	220.979	
4824	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2176	1B	NGUYỄN THỊ KIM DUNG	318.600.000	7.822.643	234.679	
4825	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2177	1B	ĐƯƠNG MINH TRÍ	225.200.000	5.529.376	165.881	
4826	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2178	1B	LÊ PHẠM KHÁNH VY	960.000.000	23.571.052	707.132	
4827	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2179	1B	TRẦN THỊ THIỀU	396.400.000	9.732.880	291.986	
4828	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2180	1B	LÊ THỊ NGỌC HÂN	958.000.000	23.521.946	705.658	
4829	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2181	1B	CHÂU THỊ THU HƯƠNG	386.600.000	9.492.259	284.768	
4830	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2182	1B	NGUYỄN THỊ THÙY TRANG	191.800.000	4.709.300	141.279	
4831	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2183	1B	HOÀNG VĂN KHA	191.400.000	4.699.478	140.984	
4832	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2184	1B	NGÔ KIM LUÔN	275.700.000	6.769.311	203.079	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4833	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2185	1B	PHẠM VĂN GIANG	382.500.000	9.391.591	281.748	
4834	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2186	1B	BÙI THỊ HƯƠNG	524.000.000	12.865.866	385.976	
4835	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2187	1B	NGUYỄN THỊ THANH HIỀN	191.500.000	4.701.934	141.058	
4836	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2188	1B	ĐẶNG KIM PHƯỢNG	191.400.000	4.699.478	140.984	
4837	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2189	1B	LÊ BÌNH NGUYỄN	382.700.000	9.396.502	281.895	
4838	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2190	1B	TRẦN THÚY DIỄM	239.100.000	5.870.665	176.120	
4839	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2191	1B	NGUYỄN THỊ ỪNG	191.400.000	4.699.478	140.984	
4840	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2192	1B	PHAN ANH HOÀNG	478.500.000	11.748.696	352.461	
4841	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2193	1B	TRẦN TẤN TÀI	191.400.000	4.699.478	140.984	
4842	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2194	1B	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG HOA	574.000.000	14.093.525	422.806	
4843	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2195	1B	HÀ THỊ THU	287.000.000	7.046.762	211.403	
4844	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2196	1B	LƯU MINH TÂM	1.172.100.000	28.778.781	863.363	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4845	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2197	1B	NGUYỄN NGỌC LIÊN HOA	772.300.000	18.962.420	568.873	
4846	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2198	1B	NGUYỄN NGỌC QUỲNH NHƯ	286.900.000	7.044.307	211.329	
4847	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2199	1B	ĐOÀN MINH DŨNG	191.200.000	4.694.568	140.837	
4848	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2200	1B	NGUYỄN THỊ YẾN CHÂU	191.200.000	4.694.568	140.837	
4849	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2201	1B	LÊ THANH THIỀU	286.800.000	7.041.852	211.256	
4850	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2202	1B	NGUYỄN THIỆN HƯNG	198.600.000	4.876.261	146.288	
4851	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2203	1B	NGÔ THỊ HỒNG OANH	191.400.000	4.699.478	140.984	
4852	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2204	1B	LƯƠNG THANH MƯỜI	861.900.000	21.162.385	634.871	
4853	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2205	1B	LÊ NGỌC DUYÊN	242.700.000	5.959.057	178.772	
4854	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2206	1B	TĂNG THÀNH	766.500.000	18.820.012	564.601	
4855	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2207	1B	NGUYỄN HẢI ĐÀ	502.000.000	12.325.696	369.771	
4856	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2208	1B	LÊ THỊ KÍNH	1.190.100.000	29.220.738	876.622	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4857	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2209	1B	TRẦN THỊ TÚ ANH	670.000.000	16.450.630	493.519	
4858	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2210	1B	PHẠM THU HÀ	200.300.000	4.918.002	147.540	
4859	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2211	1B	UNG THỊ PHƯỢNG	501.200.000	12.306.053	369.182	
4860	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2212	1B	VŨ PHƯƠNG LINH	447.600.000	10.990.003	329.700	
4861	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2213	1B	ĐÀO ĐỨC THỊNH	501.500.000	12.313.419	369.403	
4862	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2214	1B	BÀNH LỆ PHỤNG	398.700.000	9.789.352	293.681	
4863	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2215	1B	NGUYỄN THỊ THU TÂM	575.100.000	14.120.533	423.616	
4864	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2216	1B	NGUYỄN THỊ THU SƯƠNG	250.600.000	6.153.027	184.591	
4865	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2217	1B	THÁI THỊ VƯỢNG	400.900.000	9.843.369	295.301	
4866	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2218	1B	PHẠM THỊ THỦY	301.000.000	7.390.507	221.715	
4867	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2219	1B	NGUYỄN THỊ THƠM	500.600.000	12.291.321	368.740	
4868	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2220	1B	NGUYỄN THỊ HUỲNH THOA	498.000.000	12.227.483	366.824	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4869	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2221	1B	PHẠM THỊ MỸ DUNG	500.600.000	12.291.321	368.740	
4870	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2222	1B	HỒ THỊ TUYẾT NHUNG	300.400.000	7.375.775	221.273	
4871	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2223	1B	PHẠM THỊ THÁI HÒA	230.000.000	5.647.231	169.417	
4872	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2224	1B	HỒNG THỊ TUYẾT MAI	200.300.000	4.918.002	147.540	
4873	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2225	1B	DƯƠNG THỊ THÚY AN	200.200.000	4.915.546	147.466	
4874	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2226	1B	NGUYỄN HOÀNG QUANG	497.000.000	12.202.930	366.088	
4875	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2227	1B	NGÔ HẢO	290.000.000	7.120.422	213.613	
4876	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2228	1B	NGUYỄN THỊ HỒNG LIÊN	198.000.000	4.861.529	145.846	
4877	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2229	1B	CAO CHÍ LƯƠNG	430.700.000	10.575.054	317.251	
4878	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2230	1B	TRẦN MINH HẠNH	200.100.000	4.913.091	147.393	
4879	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2231	1B	TRẦN QUANG BẢO	1.601.000.000	39.309.640	1.179.289	
4880	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2232	1B	VŨ THỊ HUYỀN	401.000.000	9.845.825	295.375	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4881	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2233	1B	NGUYỄN THỊ HÀ	300.200.000	7.370.864	221.126	
4882	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2234	1B	LÊ HOÀNG KIỀU GIANG	597.800.000	14.677.890	440.337	
4883	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2235	1B	PHAN QUANG CẢNH	200.000.000	4.910.636	147.319	
4884	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2236	1B	HỨA MINH LỢI	236.600.000	5.809.282	174.278	
4885	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2237	1B	TRẦN THỊ THANH LAN	200.000.000	4.910.636	147.319	
4886	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2238	1B	NGUYỄN THỊ THANH MAI	399.900.000	9.818.816	294.564	
4887	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2239	1B	ĐOÀN THỊ MINH TÂM	619.000.000	15.198.418	455.952	
4888	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2240	1B	PHẠM MINH TÂM	300.000.000	7.365.954	220.979	
4889	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2241	1B	TRẦN THỊ BẦY	237.900.000	5.841.201	175.236	
4890	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2242	1B	LÝ BĂNG	499.700.000	12.269.224	368.077	
4891	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2243	1B	LÊ NGỌC VÂN	501.800.000	12.320.785	369.624	
4892	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2244	1B	NGUYỄN THỊ MỸ HƯNG	307.400.000	7.547.647	226.429	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4893	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2245	1B	ĐINH VĂN DŨNG	198.700.000	4.878.717	146.361	
4894	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2246	1B	TRỊNH VĂN HOÀNG	1.098.900.000	26.981.488	809.445	
4895	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2247	1B	TĂNG XUÂN THÙY	299.800.000	7.361.043	220.831	
4896	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2248	1B	HUỲNH KHẮC DŨNG	1.300.000.000	31.919.133	957.574	
4897	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2249	1B	TRIỆU THỊ MỸ HOA	498.900.000	12.249.581	367.487	
4898	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2250	1B	TRẦN THỊ THÚY HẰNG	399.200.000	9.801.629	294.049	
4899	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2251	1B	DƯ NGỌC HUỆ	499.000.000	12.252.036	367.561	
4900	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2252	1B	ĐẶNG NGỌC HƯƠNG	389.100.000	9.553.642	286.609	
4901	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2253	1B	ĐINH HOÀNG NHẬT NAM	698.200.000	17.143.030	514.291	
4902	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2254	1B	ĐẶNG NGỌC HƯỜNG	199.600.000	4.900.815	147.024	
4903	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2255	1B	TRẦN TRUNG NGHĨA	199.600.000	4.900.815	147.024	
4904	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2256	1B	SÍN NGỌC LOAN	399.100.000	9.799.174	293.976	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4905	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2257	1B	NGUYỄN NGỌC CHIẾN	678.400.000	16.656.877	499.706	
4906	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2258	1B	TRẦN THỊ CÚC	199.600.000	4.900.815	147.024	
4907	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2259	1B	TRƯƠNG KIM ANH	548.800.000	13.474.785	404.244	
4908	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2260	1B	VŨ THỊ DINH	219.500.000	5.389.423	161.683	
4909	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2261	1B	TRẦN LỤC MÚI	897.900.000	22.046.299	661.389	
4910	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2262	1B	NGÔ THỊ BÔI	498.900.000	12.249.581	367.487	
4911	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2263	1B	TRẦN THỊ PHƯƠNG	537.500.000	13.197.334	395.920	
4912	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2264	1B	NGUYỄN THỊ BÍCH	499.500.000	12.264.313	367.929	
4913	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2265	1B	NGUYỄN THỊ HUYỀN	299.300.000	7.348.766	220.463	
4914	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2266	1B	TÔ VĂN PHÚC	498.900.000	12.249.581	367.487	
4915	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2267	1B	NGUYỄN THANH PHONG	998.000.000	24.504.073	735.122	
4916	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2268	1B	PHẠM THỊ HOAN	209.500.000	5.143.891	154.317	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4917	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2269	1B	NGUYỄN THỊ LUÂN	498.700.000	12.244.670	367.340	
4918	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2270	1B	HOÀNG THỊ CHIÊN	238.800.000	5.863.299	175.899	
4919	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2271	1B	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	329.400.000	8.087.817	242.635	
4920	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2272	1B	LÊ THỊ THÚY AN	399.000.000	9.796.718	293.902	
4921	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2273	1B	LIN TENG I	498.600.000	12.242.215	367.266	
4922	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2274	1B	NGÔ THỊ HOÀNG OANH	250.000.000	6.138.295	184.149	
4923	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2275	1B	NGUYỄN THỊ HỒNG QUANG	399.000.000	9.796.718	293.902	
4924	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2276	1B	PHẠM KIM NGÂN	1.490.500.000	36.596.513	1.097.895	
4925	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2277	1B	QUAN LỆ BÌNH	259.300.000	6.366.639	190.999	
4926	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2278	1B	NGUYỄN KIM SƠN	299.200.000	7.346.311	220.389	
4927	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2279	1B	ĐINH THỊ TUYẾT DUNG	249.300.000	6.121.108	183.633	
4928	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2280	1B	VŨ VĂN THẮNG	398.900.000	9.794.263	293.828	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4929	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2281	1B	PHAN THỊ OANH	249.300.000	6.121.108	183.633	
4930	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2282	1B	LÊ NGỌC LÂM	1.516.000.000	37.222.619	1.116.679	
4931	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2283	1B	TẠ ĐỨC CHIẾN	249.300.000	6.121.108	183.633	
4932	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2284	1B	PHAN ĐÌNH THIẾT	500.000.000	12.276.590	368.298	
4933	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2285	1B	NGUYỄN THỊ HIẾU	199.500.000	4.898.359	146.951	
4934	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2286	1B	HỒ THỊ MỸ LOAN	199.500.000	4.898.359	146.951	
4935	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2287	1B	PHAN THẾ Y	199.500.000	4.898.359	146.951	
4936	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2288	1B	TRẦN THỊ KIM VÂN	299.200.000	7.346.311	220.389	
4937	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2289	1B	TRẦN THỊ NGỌC TƯƠI	797.700.000	19.586.071	587.582	
4938	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2290	1B	VŨ THỊ HIỀN	199.500.000	4.898.359	146.951	
4939	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2291	1B	NGUYỄN THỊ LOAN	498.600.000	12.242.215	367.266	
4940	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2292	1B	NGUYỄN BẢO KHÁNH	498.500.000	12.239.760	367.193	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4941	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2293	1B	DƯƠNG NGỌC MAI	200.000.000	4.910.636	147.319	
4942	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2294	1B	TẮT HÁN BÂN	498.500.000	12.239.760	367.193	
4943	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2295	1B	NGUYỄN THỊ NGÀN	499.000.000	12.252.036	367.561	
4944	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2296	1B	LÊ THỊ THU TRANG	279.600.000	6.865.069	205.952	
4945	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2297	1B	BÙI QUANG MINH	299.000.000	7.341.401	220.242	
4946	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2298	1B	PHẠM THỊ HỘI	440.000.000	10.803.399	324.102	
4947	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2299	1B	MAI THANH TRUNG	807.600.000	19.829.147	594.874	
4948	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2300	1B	HỨA THỊ NGỌC DUNG	360.600.000	8.853.876	265.616	
4949	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2301	1B	NGUYỄN THỊ DUYÊN	273.800.000	6.722.660	201.680	
4950	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2302	1B	NGUYỄN ĐOÀN THANH TÙNG	250.000.000	6.138.295	184.149	
4951	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2303	1B	NGUYỄN THỊ NGỌC DUNG	598.000.000	14.682.801	440.484	
4952	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2304	1B	NGUYỄN THỊ KIM LOAN	299.000.000	7.341.401	220.242	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4953	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2305	1B	LÊ ÁNH LOAN	199.400.000	4.895.904	146.877	
4954	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2306	1B	PHẠM THỊ HIỀN TRANG	697.400.000	17.123.387	513.702	
4955	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2307	1B	TRẦN THỊ HUYỀN	498.300.000	12.234.849	367.045	
4956	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2308	1B	LÝ THIỀU NHÀN	498.500.000	12.239.760	367.193	
4957	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2309	1B	ĐẶNG THỊ ANH ĐÀO	696.000.000	17.089.013	512.671	
4958	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2310	1B	HỒ THỊ MỸ LINH	297.300.000	7.299.660	218.990	
4959	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2311	1B	VŨ THỊ MỸ	200.000.000	4.910.636	147.319	
4960	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2312	1B	TRẦN TẤN KHIẾT	298.800.000	7.336.490	220.095	
4961	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2313	1B	NGUYỄN THỊ KIM HOA	497.900.000	12.225.028	366.751	
4962	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2314	1B	VŨ THỊ THANH TÂM	200.000.000	4.910.636	147.319	
4963	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2315	1B	PHẠM NGỌC NAM	231.900.000	5.693.882	170.816	
4964	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2316	1B	HÀ THỊ HẰNG	467.900.000	11.488.432	344.653	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4965	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2317	1B	TRẦN THỊ THU THẢO	298.700.000	7.334.035	220.021	
4966	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2318	1B	NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG	697.000.000	17.113.566	513.407	
4967	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2319	1B	MAI THỊ THANH TÂM	1.443.500.000	35.442.514	1.063.275	
4968	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2320	1B	TRẦN LIÊN HOA	1.094.800.000	26.880.820	806.425	
4969	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2321	1B	HÀ VĂN NĂNG	199.100.000	4.888.538	146.656	
4970	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2322	1B	TRƯƠNG THỊ PHƯƠNG ĐÔNG	248.800.000	6.108.831	183.265	
4971	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2323	1B	HUỲNH HẠNH DIỄM PHÚC	348.400.000	8.554.328	256.630	
4972	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2324	1B	LA NGUYỆT	248.800.000	6.108.831	183.265	
4973	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2325	1B	NGUYỄN THỊ BÌNH	373.200.000	9.163.246	274.897	
4974	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2326	1B	NGÔ ĐỨC THỤ	1.986.100.000	48.765.069	1.462.952	
4975	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2327	1B	HỒ THỊ THU	199.000.000	4.886.083	146.582	
4976	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2328	1B	TRẦN THỊ MINH THIÊN	417.900.000	10.260.774	307.823	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4977	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2329	1B	NGUYỄN DOÃN HẢI	497.400.000	12.212.751	366.382	
4978	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2330	1B	NGUYỄN THỊ NIỀU	397.900.000	9.769.710	293.091	
4979	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2331	1B	ĐẶNG THU THỦY	994.400.000	24.415.681	732.470	
4980	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2332	1B	HOÀNG NGỌC DINH	1.293.100.000	31.749.716	952.491	
4981	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2333	1B	LÊ THỊ TUYẾT	199.000.000	4.886.083	146.582	
4982	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2334	1B	NGUYỄN THỊ MỸ LINH	372.900.000	9.155.880	274.676	
4983	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2335	1B	LÊ THANH HUYỀN	198.900.000	4.883.627	146.509	
4984	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2336	1B	ĐẶNG THỊ MỸ DUNG	447.500.000	10.987.548	329.626	
4985	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2337	1B	LÊ THỊ THANH PHƯƠNG	298.400.000	7.326.669	219.800	
4986	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2338	1B	NGUYỄN MINH CƯỜNG	688.800.000	16.912.230	507.367	
4987	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2339	1B	LÊ THỊ TUYẾT HẰNG	993.900.000	24.403.405	732.102	
4988	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2340	1B	NGUYỄN TRỌNG THỦY	497.000.000	12.202.930	366.088	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
4989	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2341	1B	VƯƠNG THỊ LAN VÂN	493.400.000	12.114.539	363.436	
4990	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2342	1B	NGUYỄN THỊ THU THỦY	994.000.000	24.405.860	732.176	
4991	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2343	1B	HOÀNG THỊ CẨM TÚ	198.800.000	4.881.172	146.435	
4992	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2344	1B	PHẠM MINH QUYỀN	452.200.000	11.102.948	333.088	
4993	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2345	1B	LÊ THỊ THANH LOAN	745.400.000	18.301.940	549.058	
4994	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2346	1B	NGUYỄN THỊ THANH VÂN	3.974.300.000	97.581.699	2.927.451	
4995	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2347	1B	LÊ THỊ HÒA	397.500.000	9.759.889	292.797	
4996	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2348	1B	NGUYỄN VĂN TRỌNG	496.800.000	12.198.019	365.941	
4997	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2349	1B	LÊ THỊ THƯ	695.500.000	17.076.736	512.302	
4998	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2350	1B	HÀ THANH HƯƠNG	417.900.000	10.260.774	307.823	
4999	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2351	1B	NGUYỄN PHI SƠN	397.700.000	9.764.799	292.944	
5000	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2352	1B	LÊ THỊ THU HÀ	497.000.000	12.202.930	366.088	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5001	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2353	1B	NGUYỄN THỊ LAN	615.900.000	15.122.303	453.669	
5002	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2354	1B	PHAN THỊ HƯƠNG	496.600.000	12.193.109	365.793	
5003	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2355	1B	NGUYỄN PHÚC HÀ	564.100.000	13.850.448	415.513	
5004	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2356	1B	HÀ THỊ ÁNH	1.638.700.000	40.235.294	1.207.059	
5005	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2357	1B	LÊ THỊ PHƯƠNG	208.600.000	5.121.793	153.654	
5006	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2358	1B	THẠCH THỊ LỢI	298.000.000	7.316.847	219.505	
5007	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2359	1B	HUỲNH NGỌC KHÁNH NGÂN	198.700.000	4.878.717	146.362	
5008	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2360	1B	PHẠM THỊ TUYẾT NHƠN	297.900.000	7.314.392	219.432	
5009	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2361	1B	CAO THỊ TÂN DIỆP	297.900.000	7.314.392	219.432	
5010	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2362	1B	PHẠM THỊ LAN	506.400.000	12.433.730	373.012	
5011	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2363	1B	CHÂU THỊ KIM LIÊN	198.800.000	4.881.172	146.435	
5012	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2364	1B	LƯU THỊ MỎ	200.000.000	4.910.636	147.319	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5013	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2365	1B	Lê Thị Hiền	396.600.000	9.737.791	292.134	
5014	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2366	1B	NGUYỄN THỊ THÚY NGÀ	442.800.000	10.872.148	326.164	
5015	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2367	1B	ĐỒNG VŨ ANH TUẤN	198.600.000	4.876.261	146.288	
5016	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2368	1B	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	342.600.000	8.411.919	252.358	
5017	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2369	1B	ĐOÀN THỊ HOA	317.600.000	7.798.090	233.943	
5018	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2370	1B	VŨ THỊ PHƯƠNG	526.100.000	12.917.427	387.523	
5019	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2371	1B	NGUYỄN ĐỨC HẠNH	198.500.000	4.873.806	146.214	
5020	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2372	1B	PHAN THỊ THU TRANG	218.400.000	5.362.414	160.872	
5021	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2373	1B	LÊ THỊ KIM HOA	198.500.000	4.873.806	146.214	
5022	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2374	1B	NGUYỄN LÂM CHÂU TOÀN	873.400.000	21.444.747	643.342	
5023	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2375	1B	NGUYỄN VĂN ĐỨC	198.400.000	4.871.351	146.141	
5024	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2376	1B	DIỆP PHƯƠNG THẢO	992.000.000	24.356.754	730.703	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5025	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2377	1B	NGUYỄN DƯƠNG	198.500.000	4.873.806	146.214	
5026	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2378	1B	VŨ THỊ HẠNH	991.700.000	24.349.388	730.482	
5027	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2379	1B	TRẦN THỊ HƯƠNG	347.100.000	8.522.408	255.672	
5028	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2380	1B	CAO THỊ MINH	1.299.200.000	31.899.490	956.985	
5029	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2381	1B	PHAN THANH SƠN	396.800.000	9.742.701	292.281	
5030	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2382	1B	ĐẶNG HUỲNH ĐỨC TRÍ	198.300.000	4.868.895	146.067	
5031	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2383	1B	NGUYỄN THỊ THỨ	594.900.000	14.606.686	438.201	
5032	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2384	1B	LÊ THỊ LONG	396.600.000	9.737.791	292.134	
5033	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2385	1B	NGUYỄN THỊ YẾN	694.100.000	17.042.362	511.271	
5034	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2386	1B	NGUYỄN MINH TUẤN	1.487.300.000	36.517.943	1.095.538	
5035	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2387	1B	TÔ THANH TIỀN	416.400.000	10.223.944	306.718	
5036	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2388	1B	VŨ THỊ MÙI	427.000.000	10.484.207	314.526	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5037	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2389	1B	TRẦN THỊ VÂN	793.200.000	19.475.582	584.267	
5038	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2390	1B	NGUYỄN THỊ NINH	495.800.000	12.173.466	365.204	
5039	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2391	1B	NGUYỄN THỊ QUỲNH HOA	793.200.000	19.475.582	584.268	
5040	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2392	1B	HUỲNH NGỌC THẠCH	475.800.000	11.682.403	350.472	
5041	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2393	1B	NGUYỄN THỊ DUNG	396.500.000	9.735.335	292.060	
5042	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2394	1B	VŨ THỊ SINH	594.700.000	14.601.776	438.053	
5043	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2395	1B	HOÀNG THỊ BÍCH NGUYỆT	198.300.000	4.868.895	146.067	
5044	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2396	1B	NGUYỄN HỮU TRUNG	198.300.000	4.868.895	146.067	
5045	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2397	1B	LÊ THỊ NGỌC NỖ	495.500.000	12.166.100	364.983	
5046	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2398	1B	TRẦN THỊ GÁI	297.300.000	7.299.660	218.990	
5047	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2399	1B	NGUYỄN THỊ HIỀN	198.200.000	4.866.440	145.993	
5048	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2400	1B	NGUYỄN THỊ THANH LAN	200.000.000	4.910.636	147.319	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5049	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2401	1B	PHẠM THỊ NGỌC	1.050.100.000	25.783.293	773.499	
5050	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2402	1B	NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH	495.500.000	12.166.100	364.983	
5051	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2403	1B	NGUYỄN THU THẢO	210.100.000	5.158.623	154.759	
5052	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2404	1B	NGUYỄN THỊ THU TRANG	693.700.000	17.032.540	510.976	
5053	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2405	1B	NGÔ THỊ THƯƠNG	313.200.000	7.690.056	230.702	
5054	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2406	1B	TRẦN THỊ HỒNG NGHĨA	297.500.000	7.304.571	219.137	
5055	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2407	1B	GIÁP THỊ CHÍ	555.900.000	13.649.112	409.473	
5056	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2408	1B	NGUYỄN THỊ NGUYỆT YẾN	495.400.000	12.163.645	364.909	
5057	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2409	1B	ĐỖ VĂN LỢI	396.300.000	9.730.425	291.913	
5058	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2410	1B	NGUYỄN NGỌC YẾN	198.100.000	4.863.985	145.920	
5059	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2411	1B	NGUYỄN NGỌC THU	297.100.000	7.294.749	218.842	
5060	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2412	1B	PHẠM THỊ DIỄM MY	227.700.000	5.590.759	167.723	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5061	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2413	1B	LÊ THỊ KIM LIÊN	198.000.000	4.861.529	145.846	
5062	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2414	1B	PHẠM THỊ HẠNH	231.700.000	5.688.972	170.669	
5063	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2415	1B	PHẠM THỊ THANH TÂM	495.000.000	12.153.824	364.615	
5064	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2416	1B	NGUYỄN MINH HIẾU	683.200.000	16.774.732	503.242	
5065	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2417	1B	TRẦN THỊ THU MAI	296.900.000	7.289.839	218.695	
5066	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2418	1B	NGUYỄN XUÂN THƠM	727.400.000	17.859.982	535.799	
5067	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2419	1B	LÊ THỊ THANH THU	989.600.000	24.297.826	728.935	
5068	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2420	1B	ĐẬU NGỌC BÌNH	643.200.000	15.792.605	473.778	
5069	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2421	1B	NGÔ VĂN BIỂU	494.800.000	12.148.913	364.467	
5070	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2422	1B	NGUYỄN THỊ CẢNH	247.400.000	6.074.456	182.234	
5071	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2423	1B	NGUYỄN THỊ MINH HƯƠNG	346.400.000	8.505.221	255.157	
5072	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2424	1B	NGÔ THỊ VÂN ANH	587.700.000	14.429.903	432.897	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5073	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2425	1B	TRƯƠNG THỊ DÂY	286.900.000	7.044.307	211.329	
5074	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2426	1B	LÊ ANH TUẤN	494.700.000	12.146.458	364.394	
5075	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2427	1B	HUỲNH THỊ VỆ	346.200.000	8.500.311	255.009	
5076	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2428	1B	LƯU THỊ LAN	445.100.000	10.928.620	327.859	
5077	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2429	1B	Công ty cổ phần Chứng khoán Tân Việt	1.665.200.000	40.885.954	1.226.579	
5078	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1	1G	BÙI THỊ BẢY	197.700.000	4.854.163	145.625	
5079	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2	1G	Nguyễn Tiến Dũng	478.500.000	11.748.696	352.461	
5080	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4	1G	NGUYỄN TỔ UYÊN	290.700.000	7.137.609	214.128	
5081	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5	1G	LÊ VŨ NGỌC CHÂU	1.256.000.000	30.838.793	925.164	
5082	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1	1C	Khuất Thị Luyện	400.500.000	9.833.548	295.006	
5083	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2	1C	PHẠM HỒNG THU	4.555.400.000	111.849.552	3.355.487	
5084	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3	1C	HÀ THỊ SÔ	985.000.000	24.184.881	725.546	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5085	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4	1C	PHẠM SƠN HÀ	597.000.000	14.658.248	439.747	
5086	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5	1C	ĐOÀN THỊ MỸ DUNG	192.000.000	4.714.210	141.426	
5087	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6	1C	NGUYỄN THỊ DIỆU	3.100.000.000	76.114.855	2.283.446	
5088	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7	1C	NGÔ KIM PHƯỢNG	4.767.200.000	117.049.915	3.511.498	
5089	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8	1C	LÊ THỊ NHÃN	3.023.200.000	74.229.171	2.226.875	
5090	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9	1C	TRẦN THỊ TỎI	1.659.400.000	40.743.545	1.222.306	
5091	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10	1C	ĐÀO THỊ HỒNG LIÊN	633.500.000	15.554.439	466.633	
5092	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11	1C	PHAN TRỌNG TÂN	488.500.000	11.994.228	359.827	
5093	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12	1C	NGUYỄN ĐỨC CHÁNH	872.900.000	21.432.470	642.974	
5094	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13	1C	NGUYỄN THÀNH PHỐ	597.100.000	14.660.703	439.821	
5095	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14	1C	HUỲNH ĐỨC THUẬN	1.934.500.000	47.498.125	1.424.944	
5096	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15	1C	TRẦN NGUYỄN TUỜNG VI	2.313.300.000	56.798.869	1.703.966	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5097	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	16	1C	NGUYỄN MINH HUÂN	580.600.000	14.255.576	427.667	
5098	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	17	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC CHÍNH	1.611.100.000	39.557.627	1.186.729	
5099	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	18	1C	Nguyễn Thị Xuân Yên	1.685.300.000	41.379.473	1.241.384	
5100	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	19	1C	NGUYỄN THỊ LIÊN HƯƠNG	9.702.900.000	238.237.041	7.147.111	
5101	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	20	1C	THÁI THỊ THANH THẢO	1.851.400.000	45.457.756	1.363.733	
5102	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	21	1C	TÔN NỮ THỊ DINH	479.600.000	11.775.705	353.271	
5103	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	22	1C	BÙI THỊ NHƯ NGỌC	491.300.000	12.062.977	361.889	
5104	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	23	1C	NGUYỄN HOÀNG TIẾN	1.985.500.000	48.750.337	1.462.510	
5105	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	24	1C	NGUYỄN THỊ SONG HỖ	194.200.000	4.768.227	143.047	
5106	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	25	1C	LÊ NGỌC BÍCH	400.000.000	9.821.272	294.638	
5107	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	26	1C	HỒ THỊ ÚT	2.034.800.000	49.960.809	1.498.824	
5108	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	27	1C	TRẦN THỊ KIM LOAN	1.018.000.000	24.995.136	749.854	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5109	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	28	1C	NGUYỄN THỊ ĐOÀN	1.958.300.000	48.082.490	1.442.475	
5110	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	29	1C	LÂM HUỆ ANH	500.000.000	12.276.590	368.298	
5111	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	30	1C	KHA THỊ TÚ XEM	1.740.100.000	42.724.987	1.281.750	
5112	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	31	1C	Nguyễn Thu Hà	688.000.000	16.892.587	506.777	
5113	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	32	1C	NGUYỄN THỊ THÚY LOAN	1.303.000.000	31.992.792	959.784	
5114	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	33	1C	TRƯƠNG THỊ PHƯƠNG UYÊN	337.100.000	8.276.877	248.306	
5115	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	34	1C	NGUYỄN PHI LONG	3.383.800.000	83.083.047	2.492.491	
5116	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	35	1C	LÊ KIỀU DIỄM	345.300.000	8.478.213	254.347	
5117	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	36	1C	Đào Hữu Học	196.500.000	4.824.700	144.741	
5118	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	37	1C	ĐỖ MẠNH TUÂN	289.600.000	7.110.601	213.318	
5119	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	38	1C	LÊ THỊ ÁNH THẢO	5.397.900.000	132.535.605	3.976.068	
5120	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	39	1C	LÊ THỊ THÀNH	1.463.000.000	35.921.301	1.077.639	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5121	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	40	1C	ĐOÀN THỊ MINH HƯƠNG	199.000.000	4.886.083	146.582	
5122	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	41	1C	Nguyễn Văn Định	399.500.000	9.808.995	294.270	
5123	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	42	1C	NGÔ THANH HƯƠNG	199.500.000	4.898.359	146.951	
5124	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	43	1C	NGUYỄN HỒNG ANH	1.573.000.000	38.622.151	1.158.665	
5125	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	44	1C	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	1.535.400.000	37.698.951	1.130.968	
5126	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	45	1C	Nguyễn Ngọc Tính	199.400.000	4.895.904	146.877	
5127	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	46	1C	LƯU THỊ THU CÚC	498.400.000	12.237.304	367.119	
5128	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	47	1C	Trần Thị Minh Châu	5.097.200.000	125.152.464	3.754.574	
5129	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	48	1C	NGUYỄN VĂN QUÍ	991.500.000	24.344.477	730.334	
5130	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	49	1C	NGUYỄN THỊ THƯỜNG	289.200.000	7.100.779	213.023	
5131	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	50	1C	NGUYỄN HỮU LAI	291.700.000	7.162.162	214.865	
5132	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	51	1C	LÊ THỊ KIM THANH	598.900.000	14.704.899	441.147	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5133	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	52	1C	NGUYỄN NGỌC DUNG	1.861.700.000	45.710.653	1.371.320	
5134	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	53	1C	VƯƠNG THỊ HIỀN	977.600.000	24.003.188	720.096	
5135	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	54	1C	VŨ THỊ THANH HIỀN	444.400.000	10.911.433	327.343	
5136	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	55	1C	BÙI THỊ THU HÀ	199.000.000	4.886.083	146.582	
5137	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	56	1C	Lê Thị Thiêm	200.000.000	4.910.636	147.319	
5138	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	57	1C	TRẦN KIỂM HIẾU	632.000.000	15.517.609	465.528	
5139	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	58	1C	NGUYỄN PHỤNG LOAN	549.900.000	13.501.793	405.054	
5140	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	59	1C	NGUYỄN THỊ THU CÚC	825.300.000	20.263.739	607.912	
5141	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	60	1C	BÙI THỊ PHƯƠNG HẠNH	295.100.000	7.245.643	217.369	
5142	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	61	1C	NGUYỄN QUANG TRUNG	617.500.000	15.161.588	454.848	
5143	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	62	1C	NGUYỄN THỊ THU THỦY	201.600.000	4.949.921	148.498	
5144	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	63	1C	LƯU QUỐC VIỆT	549.500.000	13.491.972	404.759	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5145	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	64	1C	NGUYỄN THỊ MAI CHI	2.086.800.000	51.237.574	1.537.127	
5146	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	65	1C	Nguyễn Bạch Mai	1.252.000.000	30.740.580	922.218	
5147	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	66	1C	LEVITCH DAVID TREMAIN	1.627.000.000	39.948.022	1.198.441	
5148	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	67	1C	PHẠM THỊ NGÂN HẠNH	195.600.000	4.802.602	144.078	
5149	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	68	1C	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	268.900.000	6.602.350	198.071	
5150	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	69	1C	ĐỖ NGỌC HOAN	296.100.000	7.270.196	218.106	
5151	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	70	1C	NGUYỄN THÀNH VINH	2.555.000.000	62.733.372	1.882.001	
5152	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	71	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC PHƯƠNG	2.299.600.000	56.462.490	1.693.875	
5153	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	72	1C	Trần Quế Phương	369.000.000	9.060.123	271.804	
5154	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	73	1C	NGUYỄN THỊ HÒA	208.900.000	5.129.159	153.875	
5155	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	74	1C	Nguyễn Thị Hòa	712.600.000	17.496.595	524.898	
5156	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	75	1C	ĐÀO THỊ LƯƠNG YÊN	482.000.000	11.834.632	355.039	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5157	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	76	1C	TRƯƠNG THỊ THỊNH	1.100.000.000	27.008.497	810.255	
5158	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	77	1C	LÊ THỊ THANH TRÚC	3.485.000.000	85.567.829	2.567.035	
5159	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	78	1C	LÊ ĐÌNH THOA	533.000.000	13.086.844	392.605	
5160	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	79	1C	NGUYỄN THỂ LINH	197.000.000	4.836.976	145.109	
5161	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	80	1C	NGUYỄN THỊ HOÀNG ANH	194.600.000	4.778.049	143.341	
5162	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	81	1C	Đào Diệu Thúy	500.000.000	12.276.590	368.298	
5163	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	82	1C	NGUYỄN THỊ VIỆT NGÀ	1.329.300.000	32.638.541	979.156	
5164	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	83	1C	LÊ HƯỜNG PHƯỢNG	726.000.000	17.825.608	534.768	
5165	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	84	1C	VŨ THỊ THANH	198.000.000	4.861.529	145.846	
5166	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	85	1C	TRẦN THỊ PHƯỚC	2.366.100.000	58.095.277	1.742.858	
5167	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	86	1C	TRẦN THỊ NAM HÀ	955.100.000	23.450.741	703.522	
5168	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	87	1C	TRẦN THỊ HỒNG ĐÀO	290.500.000	7.132.699	213.981	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5169	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	88	1C	GIANG THỊ TUYẾT HOA	264.000.000	6.482.039	194.461	
5170	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	89	1C	NGUYỄN THỊ DOAN	543.100.000	13.334.832	400.045	
5171	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	90	1C	NGUYỄN VĂN ĐỨC	495.500.000	12.166.100	364.983	
5172	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	91	1C	TRẦN MẠNH TOÀN	1.310.700.000	32.181.852	965.456	
5173	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	92	1C	TÔN THỊ HIỀN	1.194.700.000	29.333.683	880.011	
5174	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	93	1C	ĐÌNH THỊ KIM PHƯỢNG	1.465.600.000	35.985.139	1.079.554	
5175	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	94	1C	Trương Thúy Nga	288.600.000	7.086.047	212.581	
5176	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	95	1C	PHẠM ĐĂNG BỒN	191.000.000	4.689.657	140.690	
5177	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	96	1C	HUỲNH THỊ TRÚC THƠ	900.500.000	22.110.138	663.304	
5178	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	97	1C	BÙI VÕ MINH HOÀNG	675.200.000	16.578.306	497.349	
5179	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	98	1C	NGUYỄN THANH LONG	4.070.500.000	99.943.715	2.998.311	
5180	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	99	1C	TRẦN ĐỨC TỐI	399.000.000	9.796.718	293.902	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5181	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	100	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC DIỆP	199.200.000	4.890.993	146.730	
5182	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	101	1C	TẠ TAM MUỘI	196.100.000	4.814.878	144.446	
5183	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	102	1C	NGUYỄN NGỌC THỦY	477.000.000	11.711.866	351.356	
5184	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	103	1C	NGUYỄN THỊ ANH	1.427.200.000	35.042.297	1.051.269	
5185	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	104	1C	NGUYỄN THANH HƯƠNG	682.500.000	16.757.545	502.726	
5186	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	105	1C	PHẠM NGỌC THANH	192.700.000	4.731.398	141.942	
5187	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	106	1C	TRẦN HOÀI YÊN	2.013.400.000	49.435.371	1.483.061	
5188	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	107	1C	NGUYỄN THỊ THẢO	291.500.000	7.157.252	214.718	
5189	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	108	1C	NGUYỄN THỊ XUÂN PHI	1.610.300.000	39.537.984	1.186.139	
5190	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	109	1C	LÊ THỊ THANH TÂM	997.000.000	24.479.519	734.385	
5191	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	110	1C	HÀ HOÀNG ANH	852.700.000	20.936.496	628.095	
5192	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	111	1C	LÊ THỊ THÚY LAN	296.700.000	7.284.928	218.548	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5193	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	112	1C	NGUYỄN THỊ NHẬN	563.700.000	13.840.627	415.219	
5194	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	113	1C	NINH VIỆT KHANH	286.400.000	7.032.030	210.961	
5195	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	114	1C	Nguyễn Thị Đào	1.279.700.000	31.420.703	942.621	
5196	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	115	1C	NGUYỄN MẠNH HỒ	495.000.000	12.153.824	364.615	
5197	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	116	1C	PHẠM NGỌC LAN	668.300.000	16.408.890	492.267	
5198	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	117	1C	VŨ THỊ THÙY LINH	363.000.000	8.912.804	267.384	
5199	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	118	1C	Hoàng Thị Trung Thủy	2.401.200.000	58.957.093	1.768.713	
5200	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	119	1C	VŨ KIM KHÁNH NGÂN	300.000.000	7.365.954	220.979	
5201	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	120	1C	BÙI THỊ THÚY HƯƠNG	299.200.000	7.346.311	220.389	
5202	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	121	1C	HÀ THỊ MAI PHƯƠNG	195.800.000	4.807.512	144.225	
5203	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	122	1C	HỒ THỊ NGUYỆT	590.000.000	14.486.376	434.591	
5204	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	123	1C	HOÀNG CHÍNH LIÊU	199.900.000	4.908.180	147.246	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5205	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	124	1C	PHẠM THỊ DIỄM PHÚC	1.080.800.000	26.537.076	796.112	
5206	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	125	1C	HÀ THỊ KIM THÚY	195.300.000	4.795.236	143.857	
5207	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	126	1C	LÊ THỊ HẢO	896.800.000	22.019.291	660.579	
5208	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	127	1C	PHẠM THỊ THU HÀ	349.700.000	8.586.247	257.587	
5209	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	128	1C	ĐÌNH THỊ THU HÀ	1.596.100.000	39.189.329	1.175.680	
5210	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	129	1C	PHẠM THỊ MAI HỒNG	3.091.400.000	75.903.698	2.277.111	
5211	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	130	1C	NGUYỄN THÚY ANH	1.173.600.000	28.815.611	864.468	
5212	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	131	1C	Nguyễn Thị Minh Ánh	191.200.000	4.694.568	140.837	
5213	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	132	1C	NGUYỄN THỊ HẰNG	1.112.800.000	27.322.778	819.683	
5214	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	133	1C	PHÙNG THỊ SỬU	480.900.000	11.807.624	354.229	
5215	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	134	1C	LÊ QUANG THỌ	337.300.000	8.281.787	248.454	
5216	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	135	1C	NGUYỄN THANH HẢI	1.666.500.000	40.917.873	1.227.536	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5217	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	136	1C	NGUYỄN THỊ ANH ĐÀO	3.241.400.000	79.586.675	2.387.600	
5218	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	137	1C	PHAN TẤN KHÔI	485.200.000	11.913.202	357.396	
5219	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	138	1C	VƯƠNG TRỌNG KHA	348.200.000	8.549.417	256.483	
5220	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	139	1C	PHẠM THỊ YẾN	5.377.600.000	132.037.176	3.961.115	
5221	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	140	1C	LÝ PHƯỚC SANH	600.000.000	14.731.907	441.957	
5222	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	141	1C	NGUYỄN THỊ ĐIỂM	280.000.000	6.874.890	206.247	
5223	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	142	1C	PHẠM THỊ BẠCH PHƯƠNG	310.000.000	7.611.485	228.344	
5224	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	143	1C	HOÀNG THỊ NGÂN HÀ	196.500.000	4.824.700	144.741	
5225	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	144	1C	TRẦN THỊ KIM ANH	526.300.000	12.922.338	387.670	
5226	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	145	1C	ĐÀO THỊ DUNG	363.500.000	8.925.081	267.752	
5227	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	146	1C	PHẠM LÊ HẰNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
5228	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	147	1C	LU UYÊN ĐÌNH	198.000.000	4.861.529	145.846	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5229	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	148	1C	NGUYỄN THỊ ÁI LIÊN	3.734.600.000	91.696.302	2.750.889	
5230	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	149	1C	ĐỖ THỊ THU HÀ	731.300.000	17.955.740	538.672	
5231	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	150	1C	NGUYỄN THỊ KIM HOA	670.000.000	16.450.630	493.519	
5232	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	151	1C	VĂN MỸ KIÊN	6.689.100.000	164.238.670	4.927.160	
5233	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	152	1C	TRẦN HÒA TÚ	2.308.500.000	56.681.014	1.700.430	
5234	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	153	1C	VĂN DŨNG	480.000.000	11.785.526	353.566	
5235	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	154	1C	ĐẶNG ĐÌNH BẢO	529.200.000	12.993.542	389.806	
5236	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	155	1C	NGUYỄN VĂN CƠ	290.200.000	7.125.333	213.760	
5237	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	156	1C	NGUYỄN THU VÂN	1.202.700.000	29.530.108	885.903	
5238	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	157	1C	NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH	3.439.800.000	84.458.025	2.533.741	
5239	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	158	1C	ĐẶNG PHƯƠNG CHI	1.570.400.000	38.558.312	1.156.749	
5240	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	159	1C	BÙI THỊ THOA	646.500.000	15.873.630	476.209	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5241	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	160	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT TRINH	392.500.000	9.637.123	289.114	
5242	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	161	1C	ĐOÀN THỊ THANH CHI	1.355.500.000	33.281.834	998.455	
5243	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	162	1C	ĐOÀN THỊ MAI	301.600.000	7.405.239	222.157	
5244	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	163	1C	NGUYỄN THỊ KIM KHÁNH	221.300.000	5.433.619	163.008	
5245	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	164	1C	LÊ THỊ CHIÊN	388.800.000	9.546.276	286.388	
5246	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	165	1C	NGUYỄN THỊ MINH LỢI	1.275.900.000	31.327.401	939.822	
5247	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	166	1C	NGÔ THỊ NHÀN	5.891.200.000	144.647.688	4.339.431	
5248	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	167	1C	NGUYỄN THỊ LIÊU	1.137.600.000	27.931.696	837.951	
5249	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	168	1C	LẠI THỊ NHUNG	213.400.000	5.239.648	157.189	
5250	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	169	1C	Cao Thị Thủy	249.000.000	6.113.742	183.412	
5251	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	170	1C	TRẦN THỊ KIM DUNG	2.835.500.000	69.620.539	2.088.616	
5252	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	171	1C	LÊ QUANG MINH	250.200.000	6.143.205	184.296	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5253	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	172	1C	LÊ HỮU KHÁNH ANH	1.885.900.000	46.304.840	1.389.145	
5254	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	173	1C	TRẦN MỸ HỒNG	971.800.000	23.860.779	715.823	
5255	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	174	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG OANH	213.200.000	5.234.738	157.042	
5256	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	175	1C	PHAN THỊ KIM	223.300.000	5.482.725	164.482	
5257	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	176	1C	PHẠM THỊ HƯƠNG	660.500.000	16.217.375	486.521	
5258	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	177	1C	LÊ THỊ ĐÀO	286.600.000	7.036.941	211.108	
5259	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	178	1C	NGUYỄN KIM HẠNH	1.182.600.000	29.036.590	871.098	
5260	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	179	1C	HỒ THỊ MỸ LỆ	382.500.000	9.391.591	281.748	
5261	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	180	1C	NGUYỄN THỊ THANH VÂN	1.078.900.000	26.490.425	794.713	
5262	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	181	1C	LÊ THỊ HỒNG VÂN	500.000.000	12.276.590	368.298	
5263	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	182	1C	NGUYỄN THỊ THÚY	289.500.000	7.108.145	213.244	
5264	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	183	1C	LÊ VĂN ĐẠO	7.323.200.000	179.807.841	5.394.236	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5265	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	184	1C	PHẠM CÔNG NGÔ	894.400.000	21.960.363	658.811	
5266	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	185	1C	NGUYỄN THỊ BẮC	2.442.200.000	59.963.774	1.798.913	
5267	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	186	1C	DƯƠNG THỊ PHƯƠNG OANH	4.377.700.000	107.486.452	3.224.593	
5268	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	187	1C	VÕ THỰC TRINH	485.600.000	11.923.024	357.691	
5269	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	188	1C	NGUYỄN THỊ TRÂM ANH	383.200.000	9.408.778	282.264	
5270	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	189	1C	CHÂU TÔ MUỐI	6.446.500.000	158.282.069	4.748.462	
5271	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	190	1C	NGUYỄN THỊ TÀN	483.600.000	11.873.917	356.218	
5272	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	191	1C	HỒ THỊ BẠCH YẾN	814.100.000	19.988.743	599.662	
5273	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	192	1C	LÊ THỊ THÀNH	461.100.000	11.321.471	339.644	
5274	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	193	1C	LÊ THỊ NGUYỆT	825.600.000	20.271.105	608.133	
5275	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	194	1C	TRƯƠNG THỊ TUYẾT	1.081.000.000	26.541.987	796.260	
5276	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	195	1C	HOÀNG THANH VÂN	990.000.000	24.307.647	729.229	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5277	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	196	1C	NGUYỄN HỮU THÀNH	967.300.000	23.750.290	712.509	
5278	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	197	1C	NGUYỄN VĂN THỦY	6.655.400.000	163.411.228	4.902.337	
5279	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	198	1C	NGUYỄN HỒNG THỦY	239.800.000	5.887.852	176.636	
5280	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	199	1C	HOÀNG THỊ BÍCH NGỌC	541.600.000	13.298.002	398.940	
5281	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	200	1C	DƯƠNG THỊ HIỀN	398.400.000	9.781.987	293.460	
5282	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	201	1C	LÊ THỊ NGỌC HUỆ	3.780.100.000	92.813.472	2.784.404	
5283	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	202	1C	HOÀNG THỊ HUỆ	3.160.800.000	77.607.688	2.328.231	
5284	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	203	1C	HUỲNH KIM PHÚC	459.400.000	11.279.730	338.392	
5285	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	204	1C	TRẦN HÀ THANH	940.400.000	23.089.810	692.694	
5286	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	205	1C	LƯU THỊ LAN	931.500.000	22.871.286	686.139	
5287	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	206	1C	NGUYỄN VĂN SÁNG	2.171.000.000	53.304.952	1.599.149	
5288	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	207	1C	NGUYỄN THỊ LIÊN	397.800.000	9.767.255	293.018	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5289	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	208	1C	PHẠM GIA THỂ	236.500.000	5.806.827	174.205	
5290	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	209	1C	PHÓ ĐỨC THÚY	895.400.000	21.984.917	659.548	
5291	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	210	1C	TRẦN THỊ ANH TÂM	21.793.700.000	535.104.618	16.053.139	
5292	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	211	1C	NGUYỄN THỊ THÚY	939.600.000	23.070.167	692.105	
5293	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	212	1C	TRẦN NGỌC AN	199.200.000	4.890.993	146.730	
5294	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	213	1C	VŨ THANH LÂM	1.752.300.000	43.024.536	1.290.736	
5295	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	214	1C	NGUYỄN THỊ HỢP	200.000.000	4.910.636	147.319	
5296	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	215	1C	PHẠM VĂN THỤ	385.500.000	9.465.251	283.957	
5297	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	216	1C	VŨ THỊ BÍCH NGÀ	543.900.000	13.354.474	400.634	
5298	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	217	1C	ĐỖ THỊ HƯỜNG	999.000.000	24.528.626	735.859	
5299	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	218	1C	NGUYỄN THỊ LOAN	289.700.000	7.113.056	213.392	
5300	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	219	1C	VŨ NGỌC TRÂM	3.082.600.000	75.687.630	2.270.629	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5301	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	220	1C	ĐỖ CHIẾN THẮNG	645.700.000	15.853.988	475.620	
5302	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	221	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG	300.000.000	7.365.954	220.979	
5303	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	222	1C	NGUYỄN THỊ THANH LOAN	269.000.000	6.604.805	198.144	
5304	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	223	1C	LÊ THỊ THÚY	345.000.000	8.470.847	254.125	
5305	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	224	1C	ĐÀO THỊ THANH LAN	212.200.000	5.210.185	156.306	
5306	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	225	1C	HUỲNH THỊ MINH HƯƠNG	191.900.000	4.711.755	141.353	
5307	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	226	1C	LÊ THỊ BÌNH	10.900.000.000	267.629.651	8.028.889	
5308	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	227	1C	NGUYỄN THỊ NHẪN	1.562.900.000	38.374.164	1.151.225	
5309	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	228	1C	VŨ ĐỨC LỘC	2.823.400.000	69.323.446	2.079.703	
5310	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	229	1C	LÊ XUÂN VŨ	200.000.000	4.910.636	147.319	
5311	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	230	1C	CHU THỊ MỸ TRƯỜNG	191.700.000	4.706.844	141.205	
5312	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	231	1C	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	286.800.000	7.041.852	211.256	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5313	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	232	1C	LƯƠNG TRÂM ANH	477.700.000	11.729.054	351.872	
5314	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	233	1C	TÔN NỮ LAN PHƯƠNG	1.284.200.000	31.531.193	945.936	
5315	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	234	1C	NGUYỄN THỊ TIẾC	299.000.000	7.341.401	220.242	
5316	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	235	1C	HOÀNG THỊ KHÁNH TRANG	489.000.000	12.006.505	360.195	
5317	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	236	1C	Hoàng Thị Duyên	567.500.000	13.933.929	418.018	
5318	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	237	1C	LÊ TUYẾT SON	834.300.000	20.484.717	614.541	
5319	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	238	1C	HOÀNG THỊ PHƯƠNG LAN	301.300.000	7.397.873	221.936	
5320	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	239	1C	NGUYỄN THỊ MINH THỦY	265.900.000	6.528.690	195.861	
5321	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	240	1C	LÊ QUÂN VINH	735.400.000	18.056.408	541.692	
5322	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	241	1C	NGUYỄN THỊ BÌNH	3.898.200.000	95.713.202	2.871.396	
5323	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	242	1C	LÊ THỊ DIỆU PHƯƠNG	191.400.000	4.699.478	140.984	
5324	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	243	1C	VŨ THỊ LAI	1.254.300.000	30.797.052	923.912	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5325	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	244	1C	NGUYỄN THỊ THÚY LIÊN	197.000.000	4.836.976	145.109	
5326	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	245	1C	THÁI TRÍ DỪNG	2.059.600.000	50.569.728	1.517.092	
5327	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	246	1C	HUỲNH THỊ THẢO	287.100.000	7.049.218	211.477	
5328	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	247	1C	NGUYỄN THANH HOẠT	2.793.300.000	68.584.395	2.057.532	
5329	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	248	1C	VŨ THU HÀ	1.185.000.000	29.095.517	872.866	
5330	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	249	1C	NGUYỄN THỊ KIM XUÂN	2.760.200.000	67.771.685	2.033.150	
5331	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	250	1C	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	297.400.000	7.302.115	219.063	
5332	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	251	1C	NGUYỄN THỊ KIM LIÊN	199.500.000	4.898.359	146.951	
5333	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	252	1C	KHƯƠNG VĂN CÂY	3.270.000.000	80.288.895	2.408.667	
5334	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	253	1C	TỔNG NGUYỄN ẤP	1.762.300.000	43.270.067	1.298.102	
5335	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	254	1C	VỖ THỊ TỔ HOA	535.400.000	13.145.772	394.373	
5336	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	255	1C	HOÀNG THỊ MAI	1.814.900.000	44.561.565	1.336.847	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5337	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	256	1C	LÊ THỊ NHOÃN	495.900.000	12.175.921	365.278	
5338	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	257	1C	Võ Thị Mỹ Linh	300.000.000	7.365.954	220.979	
5339	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	258	1C	NGUYỄN THỊ HOÀNG HOA	1.928.800.000	47.358.172	1.420.745	
5340	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	259	1C	HUỲNH THỊ NGHĨA	297.500.000	7.304.571	219.137	
5341	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	260	1C	PHẠM VĂN THANH	499.000.000	12.252.036	367.561	
5342	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	261	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT	287.100.000	7.049.218	211.477	
5343	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	262	1C	DOÃN THỊ THANH	925.400.000	22.721.512	681.645	
5344	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	263	1C	NGUYỄN TIẾN THẮNG	1.393.000.000	34.202.578	1.026.077	
5345	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	264	1C	NGUYỄN VĂN ĐẠI	615.000.000	15.100.205	453.006	
5346	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	265	1C	NGUYỄN THỊ THU	954.600.000	23.438.465	703.154	
5347	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	266	1C	NGUYỄN THỊ KIM OANH	198.900.000	4.883.627	146.509	
5348	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	267	1C	VŨ MINH TRỌNG	275.000.000	6.752.124	202.563	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5349	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	268	1C	PHẠM THỊ HỒNG THÚY	1.013.300.000	24.879.736	746.392	
5350	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	269	1C	TRẦN THỊ VÂN KIỀU	896.600.000	22.014.380	660.431	
5351	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	270	1C	TRẦN DƯƠNG THÚY MẪN	10.024.900.000	246.143.164	7.384.295	
5352	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	271	1C	NGÔ TÚ LOAN	426.300.000	10.467.020	314.011	
5353	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	272	1C	NGUYỄN THỊ HOÀNG NGÂN	599.800.000	14.726.997	441.810	
5354	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	273	1C	LÊ DIỆU LINH	196.500.000	4.824.700	144.741	
5355	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	274	1C	PHAN CAO SƠN	3.533.800.000	86.766.024	2.602.981	
5356	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	275	1C	NGUYỄN KIM ANH	1.327.500.000	32.594.345	977.830	
5357	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	276	1C	NGUYỄN THỊ THANH HÀ	1.209.300.000	29.692.159	890.765	
5358	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	277	1C	ĐẶNG THỊ AN	358.400.000	8.799.859	263.996	
5359	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	278	1C	PHẠM DIỄM HƯƠNG	477.800.000	11.731.509	351.945	
5360	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	279	1C	LÊ VĂN PHONG	319.500.000	7.844.741	235.342	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5361	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	280	1C	TRẦN THU HOÀI	1.667.900.000	40.952.247	1.228.568	
5362	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	281	1C	HOÀNG THỊ HIỀN	648.500.000	15.922.737	477.682	
5363	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	282	1C	VŨ THANH SƠN	496.600.000	12.193.109	365.793	
5364	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	283	1C	ĐOÀN THỊ HẠNH	541.900.000	13.305.368	399.161	
5365	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	284	1C	TRƯƠNG THU HÀ	499.800.000	12.271.679	368.150	
5366	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	285	1C	NGUYỄN THỊ KIM PHƯỢNG	297.200.000	7.297.205	218.916	
5367	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	286	1C	NGUYỄN THỊ XUÂN THU	299.100.000	7.343.856	220.316	
5368	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	287	1C	BÙI NGỌC CƯỜNG	345.000.000	8.470.847	254.125	
5369	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	288	1C	LÊ THỊ THU HÀ	279.000.000	6.850.337	205.510	
5370	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	289	1C	TÔN THÀNH THÁI	391.200.000	9.605.204	288.156	
5371	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	290	1C	ĐỖ THỊ HOÀN	751.200.000	18.444.348	553.331	
5372	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	291	1C	Nguyễn Thị Lịch	212.700.000	5.222.461	156.674	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5373	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	292	1C	PHẠM THỊ BẮC HẢI	781.200.000	19.180.943	575.428	
5374	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	293	1C	NGUYỄN THỊ HÀ GIANG	2.550.500.000	62.622.883	1.878.687	
5375	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	294	1C	TRỊNH THỊ KIM HÀ	228.500.000	5.610.401	168.312	
5376	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	295	1C	ĐÀO THỊ THU THẢO	1.218.000.000	29.905.772	897.173	
5377	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	296	1C	NGUYỄN NGỌC LUNG	199.000.000	4.886.083	146.582	
5378	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	297	1C	CHÂU THỊ BÍCH NGÀ	572.700.000	14.061.606	421.848	
5379	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	298	1C	PHƯƠNG THU VÂN	739.000.000	18.144.799	544.344	
5380	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	299	1C	NGUYỄN LAN ANH	250.000.000	6.138.295	184.149	
5381	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	300	1C	NGUYỄN THỊ HẠNH	904.600.000	22.210.806	666.324	
5382	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	301	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	196.800.000	4.832.066	144.962	
5383	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	302	1C	TRẦN CÔNG TÂN	1.492.300.000	36.640.709	1.099.221	
5384	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	303	1C	NGUYỄN THANH THUỶ	3.844.100.000	94.384.876	2.831.546	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5385	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	304	1C	NGUYỄN THỊ THANH TRANG	990.000.000	24.307.647	729.229	
5386	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	305	1C	PHẠM TRÚC LAN	400.000.000	9.821.272	294.638	
5387	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	306	1C	NGUYỄN ĐỨC MINH	328.800.000	8.073.085	242.193	
5388	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	307	1C	LÊ TUYẾT MAI	692.400.000	17.000.621	510.019	
5389	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	308	1C	NGUYỄN HỮU VŨ	287.200.000	7.051.673	211.550	
5390	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	309	1C	NGUYỄN THỊ DUNG	1.675.700.000	41.143.762	1.234.313	
5391	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	310	1C	NGÔ THỊ TUỆ	461.200.000	11.323.926	339.718	
5392	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	311	1C	NGUYỄN THỊ TOÀN	925.900.000	22.733.788	682.013	
5393	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	312	1C	NGUYỄN HỒ THU HÀ	500.000.000	12.276.590	368.298	
5394	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	313	1C	TRẦN THỊ NHAN	240.500.000	5.905.040	177.151	
5395	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	314	1C	LƯU NGUYỄN QUỲNH ANH	412.400.000	10.125.731	303.772	
5396	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	315	1C	TRẦN MẠNH CƯỜNG	391.500.000	9.612.570	288.377	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5397	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	316	1C	PHAN THỊ BÍCH TIỀN	382.300.000	9.386.680	281.600	
5398	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	317	1C	TRẦN LAI HỖ	195.400.000	4.797.691	143.931	
5399	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	318	1C	NGUYỄN THỊ THU THẢO	776.500.000	19.065.544	571.966	
5400	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	319	1C	HOÀNG QUỲNH ANH	204.200.000	5.013.759	150.413	
5401	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	320	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG PHƯỢNG	482.300.000	11.841.998	355.260	
5402	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	321	1C	NGUYỄN THỊ THU	4.192.600.000	102.941.658	3.088.250	
5403	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	322	1C	NGUYỄN LAN HƯƠNG	1.128.800.000	27.715.628	831.469	
5404	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	323	1C	NGUYỄN THỊ NGÂN	746.200.000	18.321.582	549.647	
5405	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	324	1C	LÊ THỊ ANH THU	2.065.000.000	50.702.315	1.521.070	
5406	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	325	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LAN	303.300.000	7.446.979	223.409	
5407	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	326	1C	ĐOÀN MỸ HUỆ	314.100.000	7.712.154	231.365	
5408	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	327	1C	TRẦN THỊ KHA	476.000.000	11.687.313	350.619	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5409	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	328	1C	TRƯƠNG NGUYỄN MINH TRUNG	976.100.000	23.966.358	718.991	
5410	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	329	1C	NGUYỄN HỮU PHƯƠNG	298.300.000	7.324.213	219.726	
5411	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	330	1C	TRANG TUYẾT MAI	255.600.000	6.275.793	188.274	
5412	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	331	1C	NGUYỄN HỒNG THANH	1.247.800.000	30.637.457	919.124	
5413	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	332	1C	Đỗ Duy Phi	1.536.900.000	37.735.781	1.132.073	
5414	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	333	1C	NGUYỄN THỊ TƯỜNG	498.800.000	12.247.126	367.414	
5415	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	334	1C	TỪ NHIỀU	1.987.200.000	48.792.077	1.463.762	
5416	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	335	1C	LƯƠNG THỊ MINH HƯƠNG	1.993.000.000	48.934.486	1.468.035	
5417	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	336	1C	ĐOÀN THỊ KIM ÁNH	1.165.000.000	28.604.454	858.134	
5418	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	337	1C	LẠI THỊ MĂNG	272.200.000	6.683.375	200.501	
5419	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	338	1C	TRƯƠNG THỊ NGỌC HUỆ	721.400.000	17.712.663	531.380	
5420	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	339	1C	TRẦN THỊ HOÀI THU	458.600.000	11.260.088	337.803	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5421	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	340	1C	NGUYỄN VĂN SINH	416.800.000	10.233.765	307.013	
5422	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	341	1C	VŨ QUANG MINH	624.500.000	15.333.460	460.004	
5423	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	342	1C	ĐÀO THỊ MINH HƯƠNG	1.012.500.000	24.860.094	745.803	
5424	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	343	1C	TRIỆU MINH CHÂU	197.800.000	4.856.619	145.698	
5425	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	344	1C	NGUYỄN THANH ĐIỂM	868.900.000	21.334.257	640.028	
5426	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	345	1C	NGUYỄN ĐỨC TIỀN	716.300.000	17.587.442	527.623	
5427	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	346	1C	NGUYỄN THỊ LUYỆN	193.000.000	4.738.764	142.163	
5428	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	347	1C	TRẦN MINH NGỌC	631.000.000	15.493.056	464.791	
5429	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	348	1C	LƯƠNG HUYỀN HOA	620.600.000	15.237.703	457.131	
5430	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	349	1C	NGUYỄN THỊ XUÂN THU	796.300.000	19.551.696	586.551	
5431	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	350	1C	DƯƠNG HÙNG HẢI	413.000.000	10.140.463	304.214	
5432	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	351	1C	NGUYỄN THỊ DU	620.400.000	15.232.792	456.984	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5433	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	352	1C	VŨ THỊ THANH THỦY	546.000.000	13.406.036	402.181	
5434	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	353	1C	PHƯƠNG KIM THẢO	1.803.200.000	44.274.292	1.328.229	
5435	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	354	1C	LÊ THỊ XUÂN LAN	2.944.200.000	72.289.470	2.168.684	
5436	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	355	1C	LÊ THANH NHU	766.800.000	18.827.378	564.821	
5437	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	356	1C	VŨ THỊ HỒNG NGỌC	197.300.000	4.844.342	145.330	
5438	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	357	1C	TRẦN HỮU DŨNG	275.000.000	6.752.124	202.564	
5439	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	358	1C	NGUYỄN THỊ HẢI	193.700.000	4.755.951	142.679	
5440	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	359	1C	TRẦN THỊ THU HƯƠNG	199.200.000	4.890.993	146.730	
5441	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	360	1C	HUỲNH CẨM PHẤN	192.300.000	4.721.576	141.647	
5442	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	361	1C	HỒ THỊ CÚC	485.100.000	11.910.747	357.323	
5443	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	362	1C	NGUYỄN THỊ THANH HẢO	240.500.000	5.905.040	177.151	
5444	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	363	1C	NGUYỄN THU DUNG	192.800.000	4.733.853	142.016	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5445	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	364	1C	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	1.152.000.000	28.285.262	848.558	
5446	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	365	1C	LƯ NGUYỆT QUẾ	604.400.000	14.839.941	445.198	
5447	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	366	1C	TRẦN THỊ QUỲNH PHƯƠNG	491.300.000	12.062.977	361.889	
5448	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	367	1C	TRƯƠNG THỊ LỢI	299.200.000	7.346.311	220.389	
5449	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	368	1C	NGUYỄN VĂN DÒNG	1.876.100.000	46.064.219	1.381.926	
5450	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	369	1C	TRẦN THỊ TUỜNG VI	1.093.500.000	26.848.901	805.467	
5451	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	370	1C	NGUYỄN THỊ CHIẾN	1.000.000.000	24.553.179	736.595	
5452	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	371	1C	NGUYỄN VĂN PHÚ	200.100.000	4.913.091	147.393	
5453	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	372	1C	LƯƠNG THỊ MINH	199.600.000	4.900.815	147.024	
5454	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	373	1C	HUỲNH THỰC NHI	1.529.400.000	37.551.632	1.126.549	
5455	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	374	1C	PHAN ĐỨC CHIẾN	959.200.000	23.551.409	706.542	
5456	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	375	1C	NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG	199.300.000	4.893.449	146.803	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5457	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	376	1C	PHẠM THỊ NHUẦN	417.400.000	10.248.497	307.455	
5458	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	377	1C	VŨ THỊ HỒNG YÊN	193.500.000	4.751.040	142.531	
5459	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	378	1C	Lê Văn Vượng	432.400.000	10.616.795	318.504	
5460	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	379	1C	QUÁCH THỊ KIM TUYẾN	199.100.000	4.888.538	146.656	
5461	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	380	1C	ĐỒNG THỊ THÌN	794.400.000	19.505.045	585.151	
5462	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	381	1C	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	634.500.000	15.578.992	467.370	
5463	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	382	1C	LÊ THỊ LỰA	386.600.000	9.492.259	284.768	
5464	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	383	1C	TRƯƠNG THỊ HỒNG	839.700.000	20.617.304	618.519	
5465	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	384	1C	VŨ ĐỨC HẠNH	895.800.000	21.994.738	659.842	
5466	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	385	1C	PHAN THANH XUÂN LAN	6.203.700.000	152.320.557	4.569.617	
5467	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	386	1C	LÊ THỊ XUYẾN	2.259.400.000	55.475.453	1.664.263	
5468	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	387	1C	CHUNG BÍCH NGỌC	396.200.000	9.727.970	291.839	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5469	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	388	1C	NGUYỄN THỊ THANH THUỶ	1.243.000.000	30.519.602	915.588	
5470	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	389	1C	GIANG TUẤN VINH	1.970.400.000	48.379.584	1.451.388	
5471	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	390	1C	HUỲNH THỊ MỘNG HOA	499.000.000	12.252.036	367.561	
5472	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	391	1C	NGUYỄN THỊ THU HÀ	1.952.100.000	47.930.261	1.437.908	
5473	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	392	1C	LÊ THỊ NGHE	675.100.000	16.575.851	497.276	
5474	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	393	1C	ĐỖ THỊ HẠNH	197.000.000	4.836.976	145.109	
5475	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	394	1C	NGÔ THỊ MAI HÀ	534.900.000	13.133.495	394.005	
5476	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	395	1C	NGUYỄN THỊ DUNG	835.500.000	20.514.181	615.426	
5477	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	396	1C	PHAN THỊ RƠI	563.300.000	13.830.806	414.924	
5478	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	397	1C	NGUYỄN NGỌC DUY	1.246.600.000	30.607.993	918.240	
5479	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	398	1C	NGUYỄN THẮNG LONG	492.500.000	12.092.441	362.773	
5480	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	399	1C	NGUYỄN THỊ DUNG	669.700.000	16.443.264	493.298	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5481	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	400	1C	NGUYỄN LAN HƯƠNG	485.500.000	11.920.568	357.617	
5482	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	401	1C	NGUYỄN ĐỨC HOÀN	968.000.000	23.767.477	713.024	
5483	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	402	1C	VÕ THỊ HƯỜNG	195.100.000	4.790.325	143.710	
5484	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	403	1C	NGUYỄN THỊ THU THẢO	310.000.000	7.611.485	228.345	
5485	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	404	1C	PHÓ DOANH KHOA	596.400.000	14.643.516	439.305	
5486	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	405	1C	HỒ THỊ KIM HOA	891.200.000	21.881.793	656.454	
5487	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	406	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG VÂN	617.400.000	15.159.133	454.774	
5488	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	407	1C	TRẦN THỊ NHỈ	1.671.000.000	41.028.362	1.230.851	
5489	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	408	1C	CHÂU THỊ BẠCH NGA (CHÂU ANA)	478.300.000	11.743.786	352.314	
5490	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	409	1C	NGÔ QUANG VINH	1.582.800.000	38.862.772	1.165.883	
5491	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	410	1C	TRẦN THỊ MAI	1.153.800.000	28.329.458	849.884	
5492	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	411	1C	TĂNG THỊ MINH	339.400.000	8.333.349	250.001	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5493	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	412	1C	PHẠM THỊ THU HÀ	356.500.000	8.753.208	262.596	
5494	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	413	1C	PHẠM THỊ NGUYỆT	200.000.000	4.910.636	147.319	
5495	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	414	1C	TRẦN QUANG ĐỊNH	195.000.000	4.787.870	143.636	
5496	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	415	1C	ĐÀO THỊ MAI OANH	975.200.000	23.944.260	718.328	
5497	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	416	1C	BÙI THỊ CÁT TƯỜNG	195.200.000	4.792.781	143.784	
5498	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	417	1C	NGUYỄN HOÀNH VINH	1.886.800.000	46.326.938	1.389.808	
5499	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	418	1C	HOÀNG THỊ MINH TÂM	392.900.000	9.646.944	289.408	
5500	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	419	1C	LẠI HÙNG VIỆT	532.400.000	13.072.113	392.163	
5501	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	420	1C	NGUYỄN HẠNH THỦY	200.000.000	4.910.636	147.319	
5502	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	421	1C	NGUYỄN NGỌC ÁNH	394.400.000	9.683.774	290.513	
5503	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	422	1C	PHẠM THANH HƯỜNG	384.000.000	9.428.421	282.853	
5504	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	423	1C	HUỲNH DẠ THẢO	1.089.400.000	26.748.233	802.447	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5505	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	424	1C	BÙI THỊ PHƯƠNG MAI	589.000.000	14.461.822	433.855	
5506	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	425	1C	HOÀNG THỊ HIỀN	787.900.000	19.345.450	580.363	
5507	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	426	1C	Nguyễn Minh Huân	1.596.700.000	39.204.061	1.176.122	
5508	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	427	1C	NGUYỄN ÁNH TUYẾT	1.914.600.000	47.009.517	1.410.286	
5509	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	428	1C	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	218.800.000	5.372.236	161.167	
5510	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	429	1C	PHAN THỊ THU THẢO	600.000.000	14.731.907	441.957	
5511	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	430	1C	NGUYỄN KIM THÀNH	298.800.000	7.336.490	220.095	
5512	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	431	1C	TRỊNH THU NHI	1.204.200.000	29.566.938	887.008	
5513	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	432	1C	TRẦN THÁI QUỲNH TRANG	291.000.000	7.144.975	214.349	
5514	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	433	1C	NGUYỄN LÊ NGỌC ĐÀO	1.528.000.000	37.517.258	1.125.518	
5515	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	434	1C	NGUYỄN THỊ THANH XUÂN	2.982.900.000	73.239.678	2.197.190	
5516	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	435	1C	TRẦN TUYẾT HỒNG	4.154.500.000	102.006.182	3.060.185	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5517	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	436	1C	PHẠM VĂN LẬP	1.294.000.000	31.771.814	953.154	
5518	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	437	1C	NGUYỄN THỊ MỸ	4.697.500.000	115.338.558	3.460.157	
5519	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	438	1C	HÀ THỊ THANH BÌNH	1.493.000.000	36.657.896	1.099.737	
5520	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	439	1C	Trần Thị Thanh Tâm	209.800.000	5.151.257	154.538	
5521	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	440	1C	LÊ THỊ HỢP	2.669.600.000	65.547.167	1.966.415	
5522	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	441	1C	NGUYỄN THỊ MINH HIỀN	447.600.000	10.990.003	329.700	
5523	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	442	1C	ĐÀO TẤN LỘC	601.000.000	14.756.461	442.694	
5524	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	443	1C	NGUYỄN VĂN XƯƠNG	249.100.000	6.116.197	183.486	
5525	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	444	1C	HOÀNG THỊ ĐIỆP	254.400.000	6.246.329	187.390	
5526	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	445	1C	VŨ THỊ NGA	1.231.400.000	30.234.785	907.043	
5527	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	446	1C	GIANG TÚ PHƯƠNG	301.500.000	7.402.783	222.084	
5528	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	447	1C	NGUYỄN VĂN HOẠT	597.800.000	14.677.890	440.337	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5529	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	448	1C	PHAN XUÂN QUANG	993.500.000	24.393.583	731.807	
5530	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	449	1C	LÊ MINH HIỀN	9.163.500.000	224.993.056	6.749.792	
5531	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	450	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC TRÂM	192.600.000	4.728.942	141.868	
5532	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	451	1C	NGUYỄN VẠN THẮNG	193.500.000	4.751.040	142.531	
5533	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	452	1C	NGUYỄN PHÚC HẢI	494.200.000	12.134.181	364.025	
5534	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	453	1C	NGUYỄN THÚY HÒA	566.600.000	13.911.831	417.355	
5535	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	454	1C	NGUYỄN HỒNG NHUNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
5536	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	455	1C	TRẦN HỮU KIM NGA	992.200.000	24.361.664	730.850	
5537	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	456	1C	NGUYỄN ĐÌNH BIÊN	896.200.000	22.004.559	660.137	
5538	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	457	1C	NGUYỄN HOÀI NAM	1.737.800.000	42.668.515	1.280.055	
5539	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	458	1C	PHẠM THỊ NGUYỆT ÁNH	298.600.000	7.331.579	219.947	
5540	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	459	1C	LƯU THỊ KIM LIÊN	587.200.000	14.417.627	432.529	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5541	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	460	1C	PHAN VĂN HẢI	471.800.000	11.584.190	347.526	
5542	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	461	1C	TRẦN THỊ CHÂM	1.069.300.000	26.254.714	787.641	
5543	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	462	1C	VŨ THỊ XUÂN HƯƠNG	246.300.000	6.047.448	181.423	
5544	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	463	1C	TRẦN THỊ NGÀ	291.600.000	7.159.707	214.791	
5545	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	464	1C	LÊ QUỐC GIANG	1.117.000.000	27.425.901	822.777	
5546	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	465	1C	TRẦN THỊ HƯƠNG	748.700.000	18.382.965	551.489	
5547	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	466	1C	HOÀNG VĂN TÂN	1.656.500.000	40.672.341	1.220.170	
5548	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	467	1C	TRƯƠNG QUỲNH MAI	499.000.000	12.252.036	367.561	
5549	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	468	1C	NGUYỄN THỊ ĐUA	204.200.000	5.013.759	150.413	
5550	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	469	1C	BÙI THANH ĐẠM	2.990.000.000	73.414.005	2.202.420	
5551	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	470	1C	ĐẶNG THỊ NHÀI	430.000.000	10.557.867	316.736	
5552	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	471	1C	ĐÀO PHI LONG	279.700.000	6.867.524	206.026	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5553	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	472	1C	TẠ THỊ HIỀN	1.079.100.000	26.495.335	794.860	
5554	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	473	1C	ĐỖ THỊ KIM QUÝ	510.700.000	12.539.309	376.179	
5555	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	474	1C	CAO THỊ HẢI BÌNH	596.700.000	14.650.882	439.526	
5556	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	475	1C	HUỲNH THỊ THU TUYỀN	242.800.000	5.961.512	178.845	
5557	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	476	1C	HOÀNG ĐỨC LONG	995.900.000	24.452.511	733.575	
5558	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	477	1C	PHAN THỊ SEN	503.500.000	12.362.526	370.876	
5559	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	478	1C	ĐỖ NGỌC HẸN	193.600.000	4.753.495	142.605	
5560	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	479	1C	NGUYỄN THỊ THÁI	246.400.000	6.049.903	181.497	
5561	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	480	1C	LÊ THỊ QUỲNH PHƯƠNG	250.200.000	6.143.205	184.296	
5562	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	481	1C	CAO VĂN TIẾN	1.482.000.000	36.387.811	1.091.634	
5563	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	482	1C	GIAN HỮU LỘC	604.900.000	14.852.218	445.566	
5564	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	483	1C	NGUYỄN THỊ NGHĨA	390.800.000	9.595.382	287.861	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5565	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	484	1C	HÀN THÚY ANH	297.500.000	7.304.571	219.137	
5566	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	485	1C	Trần Vĩnh Mai Trâm	815.000.000	20.010.841	600.325	
5567	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	486	1C	NGÔ THỊ THO	581.900.000	14.287.495	428.625	
5568	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	487	1C	TRẦN THỊ MINH HOÀN	258.600.000	6.349.452	190.484	
5569	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	488	1C	VÕ VĂN KHÔI	1.757.700.000	43.157.123	1.294.714	
5570	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	489	1C	TRẦN ĐÌNH MÃN	443.700.000	10.894.246	326.827	
5571	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	490	1C	NGUYỄN THỊ LÝ	398.600.000	9.786.897	293.607	
5572	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	491	1C	NGUYỄN THỊ DIỄM	1.657.500.000	40.696.894	1.220.907	
5573	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	492	1C	MAI HỒNG THỊNH	198.700.000	4.878.717	146.361	
5574	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	493	1C	Vũ Văn Tươi	458.300.000	11.252.722	337.582	
5575	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	494	1C	NGUYỄN HUỲNH THANH HUY	980.600.000	24.076.847	722.305	
5576	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	495	1C	NGUYỄN VĂN TRIỂN	416.000.000	10.214.122	306.424	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5577	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	496	1C	TRỊNH THỊ MINH THUYỀN	191.800.000	4.709.300	141.279	
5578	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	497	1C	LÊ ANH KIỆT	5.382.500.000	132.157.486	3.964.724	
5579	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	498	1C	TRỊNH THỊ DIỆU THU	193.000.000	4.738.764	142.163	
5580	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	499	1C	HY QUANG	595.200.000	14.614.052	438.422	
5581	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	500	1C	NGUYỄN THỊ MINH HẠNH	194.100.000	4.765.772	142.973	
5582	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	501	1C	NGUYỄN TUYẾT HƯƠNG	1.301.600.000	31.958.418	958.752	
5583	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	502	1C	TRẦN TRUNG DUNG	2.294.400.000	56.334.814	1.690.044	
5584	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	503	1C	LÊ THỊ KIỀU NGÀ	490.000.000	12.031.058	360.932	
5585	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	504	1C	PHAN THỊ LIÊN HƯƠNG	545.000.000	13.381.483	401.445	
5586	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	505	1C	TRẦN BẠCH YẾN	695.800.000	17.084.102	512.523	
5587	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	506	1C	NGUYỄN MAI HƯƠNG	214.000.000	5.254.380	157.631	
5588	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	507	1C	LÊ THANH HUYỀN	438.100.000	10.756.748	322.702	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5589	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	508	1C	ĐỖ THỊ QUỲNH HOA	347.900.000	8.542.051	256.261	
5590	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	509	1C	VŨ THỊ HUYỀN TRÂM	3.506.200.000	86.088.356	2.582.650	
5591	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	510	1C	NGUYỄN THỊ ANH	200.000.000	4.910.636	147.319	
5592	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	511	1C	MAI THỊ BÍCH THUẬN	274.000.000	6.727.571	201.827	
5593	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	512	1C	NGUYỄN HỒNG QUÂN	491.500.000	12.067.887	362.037	
5594	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	513	1C	VŨ THỊ HẠNH CHÂU	1.921.800.000	47.186.299	1.415.589	
5595	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	514	1C	HOÀNG THỊ NGÀ	298.900.000	7.338.945	220.168	
5596	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	515	1C	NGUYỄN THÁI SƠN	849.800.000	20.865.292	625.959	
5597	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	516	1C	NGUYỄN THỊ KIM HOA	482.700.000	11.851.820	355.554	
5598	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	517	1C	LÊ XUÂN OANH	336.300.000	8.257.234	247.717	
5599	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	518	1C	BÙI THỊ TUYẾT	541.200.000	13.288.180	398.646	
5600	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	519	1C	NGUYỄN THỊ THANH MINH	447.500.000	10.987.548	329.627	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5601	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	520	1C	Ngô Thị Thanh Thúy	1.217.400.000	29.891.040	896.731	
5602	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	521	1C	DƯƠNG THỊ HÒA	865.100.000	21.240.955	637.229	
5603	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	522	1C	PHẠM THỊ MINH NGHĨA	229.200.000	5.627.589	168.828	
5604	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	523	1C	VÕ THỊ HỒNG TRÂM	1.649.100.000	40.490.648	1.214.719	
5605	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	524	1C	NGUYỄN THỊ THU HÀ	208.600.000	5.121.793	153.654	
5606	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	525	1C	LÊ THỊ ÁNH HỒNG	258.000.000	6.334.720	190.041	
5607	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	526	1C	VŨ THỊ TÁCH	783.100.000	19.227.594	576.828	
5608	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	527	1C	TRỊNH HỒNG VÂN	191.900.000	4.711.755	141.353	
5609	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	528	1C	NGUYỄN THỊ KIỀU OANH	1.012.600.000	24.862.549	745.876	
5610	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	529	1C	NGUYỄN THỊ THU HUYỀN	195.300.000	4.795.236	143.857	
5611	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	530	1C	PHẠM THỊ HỒ BẮC	200.100.000	4.913.091	147.393	
5612	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	531	1C	VŨ HỮU LUẬN	193.000.000	4.738.764	142.163	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5613	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	532	1C	LÊ THỊ THANH HIỀN	290.000.000	7.120.422	213.613	
5614	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	533	1C	NGUYỄN HỮU VIÊM	891.000.000	21.876.883	656.306	
5615	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	534	1C	NGUYỄN THU HIỀN	813.700.000	19.978.922	599.368	
5616	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	535	1C	NGUYỄN KIM NÊ	1.918.000.000	47.092.997	1.412.790	
5617	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	536	1C	NGUYỄN TÂN THẬT	981.100.000	24.089.124	722.674	
5618	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	537	1C	NGUYỄN VĂN LỘC	1.088.600.000	26.728.591	801.858	
5619	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	538	1C	VŨ THỊ HÒA	1.145.200.000	28.118.301	843.549	
5620	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	539	1C	TRẦN THỊ HÒA BÌNH	2.349.200.000	57.680.328	1.730.410	
5621	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	540	1C	NGUYỄN THỊ ĐÀN QUYÊN	338.000.000	8.298.975	248.969	
5622	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	541	1C	PHẠM THANH MAI	4.518.900.000	110.953.361	3.328.601	
5623	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	542	1C	Nguyễn Thị Lý	294.000.000	7.218.635	216.559	
5624	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	543	1C	NGÔ THỊ MINH OANH	2.067.600.000	50.766.153	1.522.985	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5625	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	544	1C	TRẦN THỊ HƯƠNG	4.918.400.000	120.762.356	3.622.871	
5626	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	545	1C	NGÔ THỊ HẠ	486.400.000	11.942.666	358.280	
5627	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	546	1C	VÕ PHAN CẨM HÂN	191.700.000	4.706.844	141.205	
5628	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	547	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC HÀ	814.800.000	20.005.930	600.178	
5629	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	548	1C	VŨ THỊ QUYẾT	1.424.900.000	34.985.825	1.049.575	
5630	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	549	1C	VŨ THỊ BÍCH THỦY	495.000.000	12.153.824	364.615	
5631	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	550	1C	LÊ NHỊ HÀ	198.000.000	4.861.529	145.846	
5632	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	551	1C	HỒ VĂN KIÊN	1.644.000.000	40.365.426	1.210.963	
5633	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	552	1C	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	586.100.000	14.390.618	431.719	
5634	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	553	1C	Hoàng Lâm Thiện	215.000.000	5.278.933	158.368	
5635	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	554	1C	NGUYỄN THỊ MINH NGUYỆT	213.200.000	5.234.738	157.042	
5636	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	555	1C	TRẦN THÚY TRÀ	2.737.900.000	67.224.149	2.016.724	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5637	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	556	1C	TÔ HOA ANH ĐÀO	197.400.000	4.846.798	145.404	
5638	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	557	1C	NGUYỄN THỊ MẶN	394.100.000	9.676.408	290.292	
5639	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	558	1C	NGUYỄN THỊ TỐT	217.600.000	5.342.772	160.283	
5640	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	559	1C	NGUYỄN THỊ MỸ	495.800.000	12.173.466	365.204	
5641	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	560	1C	ĐÀO TRỌNG VINH	332.400.000	8.161.477	244.844	
5642	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	561	1C	HUỖNH PHAN THỊ THIÊN KIM	1.250.600.000	30.706.206	921.186	
5643	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	562	1C	VŨ THỊ KIM THANH	780.700.000	19.168.667	575.060	
5644	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	563	1C	PHẠM BÁ LINH	1.965.200.000	48.251.907	1.447.557	
5645	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	564	1C	NGUYỄN THỊ HÒA	379.900.000	9.327.753	279.833	
5646	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	565	1C	Trần Châu Giang	922.700.000	22.655.218	679.656	
5647	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	566	1C	TRƯƠNG THỊ LƯỢM	190.800.000	4.684.747	140.542	
5648	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	567	1C	VƯƠNG QUỐC THÀNH	288.700.000	7.088.503	212.655	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5649	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	568	1C	PHẠM THỊ PHƯƠNG NGÀ	695.200.000	17.069.370	512.081	
5650	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	569	1C	PHẠM NGUYỄN HẠNH	776.900.000	19.075.365	572.261	
5651	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	570	1C	TRẦN PHƯƠNG LAN	396.200.000	9.727.970	291.839	
5652	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	571	1C	VŨ THỊ HẰNG	335.600.000	8.240.047	247.202	
5653	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	572	1C	NGUYỄN HỒNG HẠNH	2.401.300.000	58.959.549	1.768.786	
5654	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	573	1C	NGUYỄN THỊ HÀO	555.400.000	13.636.836	409.105	
5655	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	574	1C	DƯƠNG TIÊU QUYÊN	250.000.000	6.138.295	184.149	
5656	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	575	1C	LÊ THỊ HIẾU	1.209.400.000	29.694.615	890.838	
5657	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	576	1C	NGUYỄN THỊ LOAN	453.900.000	11.144.688	334.341	
5658	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	577	1C	NGUYỄN THỊ KIM PHƯƠNG	968.800.000	23.787.120	713.614	
5659	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	578	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG VIỆT	548.000.000	13.455.142	403.654	
5660	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	579	1C	ĐỖ MẠNH HÀ	670.700.000	16.467.817	494.034	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5661	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	580	1C	ĐÀO THỊ THANH THỦY	5.340.300.000	131.121.342	3.933.640	
5662	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	581	1C	NGUYỄN HÀ BÌNH	249.900.000	6.135.839	184.075	
5663	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	582	1C	LÊ THỊ PHƯƠNG MAI	1.917.900.000	47.090.542	1.412.716	
5664	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	583	1C	LÊ THỊ ĐIỆP	386.000.000	9.477.527	284.326	
5665	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	584	1C	NGUYỄN THỊ HẰNG	2.916.100.000	71.599.525	2.147.986	
5666	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	585	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH	1.380.100.000	33.885.842	1.016.575	
5667	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	586	1C	NGUYỄN THỊ XUYỀN	1.139.700.000	27.983.258	839.498	
5668	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	587	1C	TRẦN HỮU SƠN	1.130.400.000	27.754.914	832.647	
5669	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	588	1C	NGUYỄN SƠN LÂM	997.000.000	24.479.519	734.386	
5670	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	589	1C	NGUYỄN THÀNH MỸ	775.700.000	19.045.901	571.377	
5671	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	590	1C	VŨ MINH CHÂU	271.100.000	6.656.367	199.691	
5672	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	591	1C	VŨ ĐỨC TOÀN	745.500.000	18.304.395	549.132	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5673	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	592	1C	NGUYỄN THỊ THANH MAI	860.200.000	21.120.645	633.619	
5674	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	593	1C	LƯƠNG TƯ HÒA	289.900.000	7.117.967	213.539	
5675	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	594	1C	TRƯƠNG THỊ MINH HẢI	472.000.000	11.589.101	347.673	
5676	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	595	1C	NGUYỄN THỊ THANH XUÂN	770.600.000	18.920.680	567.620	
5677	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	596	1C	LÊ THỊ THANH DIỆU	974.000.000	23.914.796	717.444	
5678	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	597	1C	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	240.000.000	5.892.763	176.783	
5679	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	598	1C	TRƯƠNG THỊ MINH CHÂU	192.600.000	4.728.942	141.868	
5680	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	599	1C	ĐẶNG THÀNH MẪN	411.700.000	10.108.544	303.256	
5681	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	600	1C	TẠ THỊ THANH XUÂN	307.900.000	7.559.924	226.798	
5682	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	601	1C	LÊ TRUNG DŨNG	966.800.000	23.738.013	712.140	
5683	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	602	1C	CHÂU NỮ HIỀN	483.400.000	11.869.007	356.070	
5684	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	603	1C	NGUYỄN THANH THỦY	497.600.000	12.217.662	366.530	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5685	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	604	1C	LÊ THỊ TÂM	216.400.000	5.313.308	159.399	
5686	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	605	1C	LƯU MINH HÀ	1.190.500.000	29.230.560	876.917	
5687	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	606	1C	Doãn Kim Chi	342.100.000	8.399.643	251.990	
5688	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	607	1C	NGUYỄN THỊ KIM MƠI	1.422.600.000	34.929.352	1.047.881	
5689	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	608	1C	ĐỖ VĂN CẢNH	599.300.000	14.714.720	441.442	
5690	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	609	1C	TRẦN VIỆT HẢI	243.000.000	5.966.423	178.993	
5691	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	610	1C	NGUYỄN THỊ KIM XUÂN	536.000.000	13.160.504	394.815	
5692	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	611	1C	NGUYỄN HỒNG HẢI	1.697.900.000	41.688.843	1.250.665	
5693	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	612	1C	MAI THỊ NGÀ	2.982.400.000	73.227.401	2.196.822	
5694	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	613	1C	ĐÌNH THỊ BIÊN	191.200.000	4.694.568	140.837	
5695	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	614	1C	LÂM THỊ XUÂN MAI	580.100.000	14.243.299	427.299	
5696	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	615	1C	TRẦN THỊ LAN	192.300.000	4.721.576	141.647	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5697	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	616	1C	NGUYỄN TRUNG ĐĂNG	3.373.200.000	82.822.784	2.484.684	
5698	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	617	1C	PHAN PHƯỚC LONG	704.600.000	17.300.170	519.005	
5699	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	618	1C	ĐÌNH THỊ HÒA	582.400.000	14.299.771	428.993	
5700	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	619	1C	NGUYỄN THỊ MAI DUNG	395.000.000	9.698.506	290.955	
5701	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	620	1C	LÊ THỊ KIM THỦY	1.518.300.000	37.279.092	1.118.373	
5702	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	621	1C	NGUYỄN THỊ NHÀI	386.700.000	9.494.714	284.841	
5703	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	622	1C	TRẦN THỰC MÃN	250.800.000	6.157.937	184.738	
5704	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	623	1C	DƯƠNG TRỌNG NHÂN	448.000.000	10.999.824	329.995	
5705	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	624	1C	LÊ THỊ THANH THỦY	2.596.800.000	63.759.695	1.912.791	
5706	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	625	1C	LÊ THỊ HỒNG PHƯƠNG	2.011.700.000	49.393.630	1.481.809	
5707	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	626	1C	PHẠM THỊ QUÝ	196.700.000	4.829.610	144.888	
5708	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	627	1C	NGUYỄN THỊ BÌNH	4.184.600.000	102.745.233	3.082.357	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5709	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	628	1C	VŨ THỊ KIM OANH	196.000.000	4.812.423	144.373	
5710	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	629	1C	PHẠM THỊ THU LỘC	191.800.000	4.709.300	141.279	
5711	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	630	1C	Lê Thị Hòa	1.005.300.000	24.683.311	740.499	
5712	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	631	1C	NGUYỄN VĂN PHÚ	241.200.000	5.922.227	177.667	
5713	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	632	1C	NGUYỄN HỮU HẠNH	1.609.600.000	39.520.797	1.185.624	
5714	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	633	1C	NGUYỄN THU DUNG	595.400.000	14.618.963	438.569	
5715	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	634	1C	LÊ THỊ BẠCH YẾN	995.000.000	24.430.413	732.912	
5716	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	635	1C	NGUYỄN TIẾN DŨNG	298.700.000	7.334.035	220.021	
5717	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	636	1C	NGUYỄN ĐỖ ANH	5.017.400.000	123.193.120	3.695.793	
5718	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	637	1C	ĐOÀN THỊ NGUYỆT HẠNH	3.335.400.000	81.894.673	2.456.840	
5719	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	638	1C	PHÙNG THỊ KIM THANH	240.000.000	5.892.763	176.783	
5720	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	639	1C	NGUYỄN THỊ MINH KHANG	209.000.000	5.131.614	153.948	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5721	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	640	1C	LÊ TIỀN LỢI	708.200.000	17.388.561	521.657	
5722	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	641	1C	NGUYỄN THUẬN PHƯƠNG	4.333.500.000	106.401.201	3.192.036	
5723	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	642	1C	CHU PHƯƠNG CHÂM	329.200.000	8.082.907	242.487	
5724	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	643	1C	ĐỖ THỊ THANH HƯƠNG	840.400.000	20.634.492	619.035	
5725	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	644	1C	TRƯƠNG GIÁM MINH	2.876.800.000	70.634.585	2.119.038	
5726	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	645	1C	LÊ THỊ THÚY HẰNG	225.100.000	5.526.921	165.808	
5727	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	646	1C	DIỆP QUẾ NGỌC	462.300.000	11.350.935	340.528	
5728	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	647	1C	HUỲNH THỊ THU VÂN	4.953.100.000	121.614.351	3.648.430	
5729	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	648	1C	NGUYỄN THỊ XUÂN	1.192.300.000	29.274.755	878.242	
5730	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	649	1C	HOÀNG THỊ HẰNG	389.300.000	9.558.553	286.757	
5731	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	650	1C	NGÔ KIM DUNG	995.600.000	24.445.145	733.355	
5732	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	651	1C	TRẦN THỊ KIM CHINH	899.900.000	22.095.406	662.862	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5733	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	652	1C	NGÔ THỊ THẮNG	4.972.200.000	122.083.317	3.662.500	
5734	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	653	1C	PHẠM QUẾ ANH	199.000.000	4.886.083	146.583	
5735	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	654	1C	NGUYỄN THỊ KIM DUNG	981.900.000	24.108.766	723.263	
5736	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	655	1C	NGUYỄN THỊ THANH	573.700.000	14.086.159	422.585	
5737	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	656	1C	NGUYỄN SƠN HÀ	279.000.000	6.850.337	205.510	
5738	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	657	1C	NGUYỄN LƯƠNG BẰNG	499.100.000	12.254.492	367.635	
5739	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	658	1C	NGUYỄN SƠN MAI VY	1.391.100.000	34.155.927	1.024.678	
5740	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	659	1C	LÊ MINH QUANG	2.748.100.000	67.474.591	2.024.237	
5741	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	660	1C	PHẠM THỊ HỒNG DIỄM	198.900.000	4.883.627	146.509	
5742	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	661	1C	ĐỖ THỊ BÍCH LIÊN	869.000.000	21.336.713	640.101	
5743	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	662	1C	NGUYỄN QUỲNH MAI TRÂM	389.900.000	9.573.285	287.199	
5744	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	663	1C	NGUYỄN HỒNG HÀ	340.000.000	8.348.081	250.442	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5745	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	664	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC BẢO	195.000.000	4.787.870	143.636	
5746	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	665	1C	NGUYỄN XUÂN THẮNG	841.300.000	20.656.590	619.698	
5747	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	666	1C	PHAN THỊ KIM LAN	479.400.000	11.770.794	353.124	
5748	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	667	1C	VŨ THỊ LƯƠNG	428.100.000	10.511.216	315.337	
5749	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	668	1C	NGUYỄN THỊ DUNG	1.100.000.000	27.008.497	810.255	
5750	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	669	1C	LÂM DIỆU CƯỜNG	797.900.000	19.590.982	587.730	
5751	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	670	1C	VŨ THỊ THÂN	629.900.000	15.466.047	463.981	
5752	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	671	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG HOA	719.000.000	17.653.736	529.612	
5753	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	672	1C	Đặng Trần Phương Hồng	390.500.000	9.588.016	287.640	
5754	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	673	1C	CAO THỊ NGỌC	769.600.000	18.896.127	566.884	
5755	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	674	1C	LÊ ĐỨC TRUNG	1.031.600.000	25.329.059	759.872	
5756	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	675	1C	ĐÀO THỊ CHUNG	244.300.000	5.998.342	179.950	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5757	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	676	1C	BÙI VĂN TRUNG	978.000.000	24.013.009	720.390	
5758	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	677	1C	LÊ THỊ HOA	197.900.000	4.859.074	145.772	
5759	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	678	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH HƯỜNG	1.189.800.000	29.213.372	876.401	
5760	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	679	1C	NGUYỄN THU HÀ	974.100.000	23.917.252	717.518	
5761	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	680	1C	NGHIÊM MINH NGHĨA	580.000.000	14.240.844	427.225	
5762	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	681	1C	NGUYỄN HUỆ CHI	980.000.000	24.062.115	721.864	
5763	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	682	1C	BÙI VĂN HUỆ	1.011.600.000	24.837.996	745.140	
5764	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	683	1C	HÀ HOÀNG KỶ	1.486.900.000	36.508.122	1.095.243	
5765	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	684	1C	TRẦN THỊ THU NGA	393.700.000	9.666.587	289.998	
5766	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	685	1C	LƯƠNG THỊ KIM HÒA	524.100.000	12.868.321	386.050	
5767	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	686	1C	NGUYỄN THỊ NHUNG	484.700.000	11.900.926	357.028	
5768	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	687	1C	DƯƠNG THỊ LỆ THỦY	430.000.000	10.557.867	316.736	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5769	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	688	1C	QUÁCH VĂN THIỆP	1.394.700.000	34.244.319	1.027.330	
5770	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	689	1C	LÊ THỊ NGỌC MAI	1.682.000.000	41.298.447	1.238.954	
5771	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	690	1C	BÙI THỊ HÂN	195.800.000	4.807.512	144.225	
5772	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	691	1C	TRẦN THỊ NGÀ	7.133.100.000	175.140.281	5.254.208	
5773	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	692	1C	TRẦN HỮU YẾN LOAN	239.400.000	5.878.031	176.341	
5774	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	693	1C	NGUYỄN LAN PHƯƠNG	250.000.000	6.138.295	184.149	
5775	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	694	1C	MAI THANH VÂN	300.000.000	7.365.954	220.978	
5776	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	695	1C	TRỊNH NHƯ LIÊN	2.000.000.000	49.106.358	1.473.191	
5777	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	696	1C	LÊ THỊ THAO	619.300.000	15.205.784	456.174	
5778	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	697	1C	VÕ THỊ THÙY DƯƠNG	192.300.000	4.721.576	141.647	
5779	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	698	1C	LÊ ĐĂNG ĐÁNH	391.000.000	9.600.293	288.009	
5780	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	699	1C	Đỗ Đăng Bảng	667.900.000	16.399.068	491.972	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5781	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	700	1C	NGUYỄN THỊ CHÂM	193.900.000	4.760.861	142.826	
5782	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	701	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH PHƯƠNG	533.200.000	13.091.755	392.753	
5783	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	702	1C	NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG	490.000.000	12.031.058	360.932	
5784	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	703	1C	NGUYỄN HÙNG CHINH	492.200.000	12.085.075	362.552	
5785	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	704	1C	TRẦN THỊ NỀN	2.430.400.000	59.674.046	1.790.221	
5786	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	705	1C	ĐẶNG THỊ NGÀ	1.313.400.000	32.248.145	967.444	
5787	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	706	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT	198.200.000	4.866.440	145.993	
5788	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	707	1C	TRẦN THỊ CHIẾN	199.900.000	4.908.180	147.245	
5789	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	708	1C	LẠI THANH HUYỀN	496.600.000	12.193.109	365.793	
5790	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	709	1C	LÊ THỊ NGUYỆT	2.029.300.000	49.825.766	1.494.773	
5791	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	710	1C	TRẦN ĐỨC MINH	7.762.900.000	190.603.873	5.718.116	
5792	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	711	1C	VÕ THỊ QUÍ	299.000.000	7.341.401	220.242	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5793	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	712	1C	TRỊNH THỊ PHẤN	999.500.000	24.540.902	736.227	
5794	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	713	1C	VÕ KHÔI BỬU	970.500.000	23.828.860	714.866	
5795	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	714	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG GIANG	297.400.000	7.302.115	219.063	
5796	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	715	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT LÊ	802.100.000	19.694.105	590.823	
5797	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	716	1C	TÔ VĂN CHUNG	546.400.000	13.415.857	402.476	
5798	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	717	1C	NGUYỄN KHẮC BÌNH	200.000.000	4.910.636	147.319	
5799	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	718	1C	NGUYỄN THỊ KIM CHÚC	2.050.200.000	50.338.928	1.510.168	
5800	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	719	1C	NGUYỄN TẤN	1.982.200.000	48.669.311	1.460.079	
5801	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	720	1C	NGUYỄN VIỆT PHƯƠNG	199.600.000	4.900.815	147.024	
5802	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	721	1C	TRẦN XUÂN BÌNH	995.100.000	24.432.868	732.986	
5803	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	722	1C	ĐOÀN NGỌC SƠN	222.300.000	5.458.172	163.745	
5804	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	723	1C	NGUYỄN THỊ CẨM THÚY	499.000.000	12.252.036	367.561	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5805	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	724	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH THỦY	287.100.000	7.049.218	211.477	
5806	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	725	1C	NGUYỄN THỊ TỔ MAI	400.300.000	9.828.638	294.859	
5807	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	726	1C	ĐÀO THỊ THANH MAI	385.800.000	9.472.616	284.178	
5808	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	727	1C	LƯU TRƯỜNG BÌNH	335.600.000	8.240.047	247.202	
5809	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	728	1C	PHẠM THỊ LÊ	197.200.000	4.841.887	145.257	
5810	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	729	1C	VŨ THỊ BAN	383.900.000	9.425.965	282.779	
5811	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	730	1C	NGUYỄN THỊ HUỆ	867.300.000	21.294.972	638.849	
5812	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	731	1C	BÙI THỊ NGỌC ÁNH	196.800.000	4.832.066	144.962	
5813	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	732	1C	TRẦN NAM QUÂN	199.400.000	4.895.904	146.877	
5814	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	733	1C	PHAN THỊ GÁI	419.600.000	10.302.514	309.076	
5815	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	734	1C	NGUYỄN THỊ THANH	210.000.000	5.156.168	154.685	
5816	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	735	1C	LƯU NGHIÊM HẠC ĐÌNH	206.500.000	5.070.231	152.107	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5817	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	736	1C	NGUYỄN HỒNG NINH	367.300.000	9.018.383	270.551	
5818	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	737	1C	MAI THANH SƠN	1.425.000.000	34.988.280	1.049.649	
5819	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	738	1C	Nguyễn Thị Bích Liên	192.300.000	4.721.576	141.647	
5820	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	739	1C	VŨ THỊ BẠCH NGA	1.491.500.000	36.621.067	1.098.632	
5821	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	740	1C	HỒ THỊ KIM DUNG	197.700.000	4.854.163	145.625	
5822	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	741	1C	NGUYỄN THỊ KIM ÁNH	981.600.000	24.101.401	723.042	
5823	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	742	1C	LÊ THỊ LỆ	397.000.000	9.747.612	292.428	
5824	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	743	1C	NGUYỄN TUẤN DŨNG	215.100.000	5.281.389	158.442	
5825	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	744	1C	NGUYỄN THỊ QUỲ	488.000.000	11.981.951	359.459	
5826	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	745	1C	LÊ THỊ THOÁNG	230.000.000	5.647.231	169.417	
5827	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	746	1C	ĐÀO XUÂN TRƯỜNG	422.500.000	10.373.718	311.212	
5828	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	747	1C	VŨ THỊ THU	579.300.000	14.223.657	426.710	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5829	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	748	1C	ĐẶNG THỊ THU HÀ	346.500.000	8.507.677	255.230	
5830	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	749	1C	PHAN THỊ HỒNG	1.402.700.000	34.440.744	1.033.222	
5831	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	750	1C	VŨ THỊ THU	340.100.000	8.350.536	250.516	
5832	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	751	1C	NGUYỄN THU HƯƠNG	440.100.000	10.805.854	324.176	
5833	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	752	1C	NGUYỄN HỮU THỊNH	590.000.000	14.486.376	434.591	
5834	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	753	1C	PHẠM THỊ THƯỜNG	531.500.000	13.050.015	391.501	
5835	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	754	1C	ĐOÀN THỊ LAN	526.900.000	12.937.070	388.112	
5836	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	755	1C	LÊ THỊ THÚY HÀ	289.500.000	7.108.145	213.244	
5837	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	756	1C	ĐẶNG TÂN CHIẾN	399.500.000	9.808.995	294.270	
5838	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	757	1C	PHẠM THANH ĐIỀN	209.300.000	5.138.980	154.169	
5839	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	758	1C	VƯƠNG THỊ LIÊN HƯƠNG	198.500.000	4.873.806	146.214	
5840	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	759	1C	PHẠM THỊ CANH	954.400.000	23.433.554	703.007	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5841	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	760	1C	BÙI THỊ HOÀN	391.000.000	9.600.293	288.009	
5842	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	761	1C	NGUYỄN THỊ THU THỦY	1.099.600.000	26.998.676	809.960	
5843	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	762	1C	Đoàn Thị Việt	1.031.200.000	25.319.238	759.577	
5844	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	763	1C	BÙI THỊ THÁI	492.400.000	12.089.985	362.700	
5845	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	764	1C	NGUYỄN THỊ PHƯỚC	1.012.100.000	24.850.272	745.508	
5846	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	765	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC HÀ	242.200.000	5.946.780	178.404	
5847	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	766	1C	PHAN THỊ LAN ANH	211.400.000	5.190.542	155.716	
5848	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	767	1C	NGUYỄN THỊ THU HÀ	348.400.000	8.554.328	256.630	
5849	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	768	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH HẠNH	966.400.000	23.728.192	711.846	
5850	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	769	1C	NGUYỄN THỊ MAI NGÀ	687.100.000	16.870.489	506.115	
5851	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	770	1C	MAI THỊ THÀNH	969.200.000	23.796.941	713.908	
5852	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	771	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	1.514.500.000	37.185.790	1.115.573	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5853	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	772	1C	TRỊNH DUY ANH	195.200.000	4.792.781	143.783	
5854	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	773	1C	ĐẶNG THỊ MAI THẢO	387.000.000	9.502.080	285.062	
5855	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	774	1C	LÊ THỊ HẢI YẾN	299.200.000	7.346.311	220.389	
5856	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	775	1C	NGUYỄN BẠCH ĐĂNG	587.600.000	14.427.448	432.823	
5857	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	776	1C	VŨ HỒNG QUÂN	847.000.000	20.796.543	623.896	
5858	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	777	1C	PHAN VIỆT NGÀ	488.500.000	11.994.228	359.827	
5859	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	778	1C	TRẦN THỊ PHƯƠNG LAN	800.000.000	19.642.543	589.276	
5860	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	779	1C	TRẦN THỊ LAN	497.100.000	12.205.385	366.162	
5861	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	780	1C	NGUYỄN THỊ KIM VIÊN	483.200.000	11.864.096	355.923	
5862	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	781	1C	PHẠM THỊ ÁNH HOA	196.800.000	4.832.066	144.962	
5863	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	782	1C	NGUYỄN KIM XUYỀN	1.169.600.000	28.717.398	861.522	
5864	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	783	1C	LÝ KHIẾT QUỲNH	1.090.600.000	26.777.697	803.331	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5865	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	784	1C	TRẦN VĂN SƠN	1.061.400.000	26.060.744	781.822	
5866	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	785	1C	PHẠM THỊ KẾ	199.600.000	4.900.815	147.024	
5867	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	786	1C	PHẠM THỊ NỤ	218.800.000	5.372.236	161.167	
5868	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	787	1C	HUỲNH THỊ THÚY LIỄU	605.800.000	14.874.316	446.229	
5869	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	788	1C	LÊ THỊ PHƯƠNG THẢO	211.300.000	5.188.087	155.643	
5870	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	789	1C	PHÙNG THỊ ĐAN THY	759.800.000	18.655.505	559.665	
5871	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	790	1C	NGUYỄN THỊ KIM OANH	193.800.000	4.758.406	142.752	
5872	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	791	1C	PHAN THỊ HỒNG LỘC	3.203.900.000	78.665.930	2.359.978	
5873	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	792	1C	NGUYỄN NGỌC DIỆP	385.000.000	9.452.974	283.589	
5874	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	793	1C	TRỊNH MỸ VÂN	961.100.000	23.598.060	707.942	
5875	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	794	1C	TRẦN THỊ THANH NGA	990.500.000	24.319.924	729.598	
5876	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	795	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH NGA	499.800.000	12.271.679	368.150	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5877	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	796	1C	NGUYỄN XUÂN HÙNG	581.900.000	14.287.495	428.625	
5878	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	797	1C	ĐOÀN QUANG PHÚC	877.100.000	21.535.593	646.068	
5879	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	798	1C	NGUYỄN THỊ LỆ VINH	599.500.000	14.719.631	441.589	
5880	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	799	1C	BÙI XUÂN THỊNH	474.500.000	11.650.483	349.514	
5881	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	800	1C	TRƯƠNG THANH THÚY	2.901.000.000	71.228.772	2.136.863	
5882	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	801	1C	VŨ THỊ MINH	1.274.600.000	31.295.482	938.864	
5883	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	802	1C	PHAN THỊ KIM HƯỜNG	207.800.000	5.102.151	153.065	
5884	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	803	1C	TRẦN THỊ OANH	388.300.000	9.533.999	286.020	
5885	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	804	1C	NGUYỄN THỊ KIM HƯƠNG	286.600.000	7.036.941	211.108	
5886	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	805	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG VÂN	258.800.000	6.354.363	190.631	
5887	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	806	1C	NGUYỄN THỊ HẢI HÀ	544.200.000	13.361.840	400.855	
5888	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	807	1C	NGUYỄN TUYẾT SƠN	394.600.000	9.688.684	290.661	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5889	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	808	1C	NGUYỄN THU PHƯƠNG	1.988.900.000	48.833.818	1.465.015	
5890	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	809	1C	BÙI QUANG TIẾN	845.100.000	20.749.892	622.497	
5891	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	810	1C	NGUYỄN THỊ CẦN	1.242.500.000	30.507.325	915.220	
5892	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	811	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG	535.500.000	13.148.227	394.447	
5893	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	812	1C	VÕ ĐÌNH LƯU	2.183.000.000	53.599.590	1.607.988	
5894	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	813	1C	PHẠM DŨNG TIẾN	1.485.400.000	36.471.292	1.094.139	
5895	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	814	1C	NGUYỄN NGỌC HỒNG NHUNG	193.900.000	4.760.861	142.826	
5896	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	815	1C	NGUYỄN THỊ QUÝ	209.400.000	5.141.436	154.243	
5897	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	816	1C	LÊ HỒNG CẢNH	381.300.000	9.362.127	280.864	
5898	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	817	1C	DIEP OI CHU	295.000.000	7.243.188	217.296	
5899	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	818	1C	TRẦN NGỌC BÍCH	432.200.000	10.611.884	318.357	
5900	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	819	1C	ĐẶNG MINH HOÀI	1.739.800.000	42.717.621	1.281.529	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5901	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	820	1C	TRẦN HƯNG LONG	992.000.000	24.356.754	730.702	
5902	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	821	1C	TRẦN PHƯƠNG THANH	682.600.000	16.760.000	502.800	
5903	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	822	1C	LƯƠNG THỊ HOA	195.600.000	4.802.602	144.078	
5904	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	823	1C	MAI THỊ LAN	1.275.500.000	31.317.580	939.528	
5905	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	824	1C	NGUYỄN THỊ OANH	3.210.000.000	78.815.705	2.364.471	
5906	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	825	1C	ĐOÀN THỊ KIM LOAN	9.583.300.000	235.300.481	7.059.015	
5907	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	826	1C	PHẠM MẠNH HÙNG	1.021.800.000	25.088.438	752.653	
5908	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	827	1C	HOÀNG THỊ HẢI YẾN	398.900.000	9.794.263	293.828	
5909	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	828	1C	NGÔ BÓN	500.000.000	12.276.590	368.298	
5910	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	829	1C	NGUYỄN THỊ GIÁNG HƯƠNG	290.000.000	7.120.422	213.613	
5911	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	830	1C	LÊ KIM BẢNG	1.061.100.000	26.053.378	781.601	
5912	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	831	1C	LÊ NGỌC QUỲNH	4.015.900.000	98.603.112	2.958.093	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5913	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	832	1C	PHẠM TẮT THÀNH	199.000.000	4.886.083	146.583	
5914	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	833	1C	HỒ THỊ THÚY NGÂN	1.289.500.000	31.661.324	949.840	
5915	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	834	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH DẦN	601.000.000	14.756.461	442.694	
5916	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	835	1C	NGUYỄN ĐỨC LAM	206.000.000	5.057.955	151.739	
5917	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	836	1C	VŨ THIÊN ÂN	198.100.000	4.863.985	145.920	
5918	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	837	1C	MAI THỊ THƠM	1.902.200.000	46.705.057	1.401.152	
5919	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	838	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH NGÂN	297.500.000	7.304.571	219.137	
5920	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	839	1C	TÔN NỮ HUỆ CHI	559.000.000	13.725.227	411.757	
5921	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	840	1C	PHẠM BÁ DŨNG	2.396.000.000	58.829.417	1.764.882	
5922	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	841	1C	TRỊNH THỊ LÝ	1.861.200.000	45.698.377	1.370.951	
5923	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	842	1C	ĐẶNG VƯƠNG PHIÊM	285.800.000	7.017.299	210.519	
5924	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	843	1C	BÙI THỊ PHƯƠNG LAN	783.700.000	19.242.326	577.270	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5925	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	844	1C	TRANG TUẤN HIỀN	199.200.000	4.890.993	146.730	
5926	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	845	1C	LÊ MỸ LOAN	289.000.000	7.095.869	212.876	
5927	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	846	1C	NGUYỄN THỊ HÀO	219.200.000	5.382.057	161.462	
5928	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	847	1C	BÙI THỊ BẦY	500.000.000	12.276.590	368.298	
5929	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	848	1C	ĐỖ NGỌC DUY	843.600.000	20.713.062	621.392	
5930	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	849	1C	Bùi Thị Nguyệt	386.600.000	9.492.259	284.768	
5931	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	850	1C	Phan Kim Thanh	1.596.100.000	39.189.329	1.175.680	
5932	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	851	1C	NGUYỄN THANH TUYẾT	400.000.000	9.821.272	294.638	
5933	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	852	1C	NGUYỄN HOÀNG VIỆT	273.800.000	6.722.660	201.680	
5934	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	853	1C	NGUYỄN TRUNG NGHĨA	1.043.900.000	25.631.064	768.932	
5935	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	854	1C	LÊ THỊ THANH THÚY	250.700.000	6.155.482	184.664	
5936	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	855	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾN	656.500.000	16.119.162	483.575	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5937	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	856	1C	TRẦN HỒNG SƠN	4.595.900.000	112.843.955	3.385.319	
5938	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	857	1C	HỒ QUANG SẮC	2.119.800.000	52.047.829	1.561.435	
5939	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	858	1C	TRẦN THANH THỦY	194.000.000	4.763.317	142.900	
5940	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	859	1C	ĐÀO TUẤN LONG	193.000.000	4.738.764	142.163	
5941	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	860	1C	HOÀNG THỊ LỆ CHI	401.500.000	9.858.101	295.743	
5942	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	861	1C	NGUYỄN THỊ KIM THANH	228.100.000	5.600.580	168.017	
5943	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	862	1C	TĂNG TUYẾT ÂN	193.000.000	4.738.764	142.163	
5944	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	863	1C	ĐỖ HỒNG CHUÔNG	1.258.400.000	30.897.720	926.932	
5945	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	864	1C	PHAN BẠCH YẾN	337.100.000	8.276.877	248.306	
5946	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	865	1C	HOÀNG THỊ BÍCH NGUYỆT	598.700.000	14.699.988	441.000	
5947	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	866	1C	DƯƠNG THỊ BẠCH LIÊN	599.400.000	14.717.176	441.516	
5948	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	867	1C	HOÀNG THỊ THU HƯƠNG	192.800.000	4.733.853	142.016	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5949	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	868	1C	LÊ THỊ LƯƠNG THIÊN	198.300.000	4.868.895	146.067	
5950	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	869	1C	TRẦN THỊ NGA	1.440.200.000	35.361.488	1.060.845	
5951	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	870	1C	NGUYỄN TIẾN BÌNH	194.900.000	4.785.415	143.562	
5952	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	871	1C	ĐẶNG THỊ THU BÌNH	615.800.000	15.119.848	453.595	
5953	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	872	1C	VŨ THÀNH KHIÊM	581.800.000	14.285.040	428.551	
5954	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	873	1C	LÊ VĂN NAM	481.400.000	11.819.900	354.597	
5955	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	874	1C	CAO THỊ KIM THANH	518.900.000	12.740.645	382.219	
5956	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	875	1C	ĐỖ VĂN THÊM	201.500.000	4.947.466	148.424	
5957	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	876	1C	LÊ THỊ CHÍNH	249.900.000	6.135.839	184.075	
5958	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	877	1C	NGUYỄN THỊ THÚY	785.500.000	19.286.522	578.596	
5959	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	878	1C	Lương Kim Thái	849.700.000	20.862.836	625.885	
5960	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	879	1C	CHÂU LƯƠNG XUÂN	526.100.000	12.917.427	387.523	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5961	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	880	1C	PHẠM TRUNG HIẾU	219.800.000	5.396.789	161.904	
5962	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	881	1C	NGÔ TRỌNG KHANG	495.700.000	12.171.011	365.130	
5963	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	882	1C	NGÔ THỊ THU HƯỜNG	327.700.000	8.046.077	241.382	
5964	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	883	1C	LÊ THỊ HỒNG VÂN	664.200.000	16.308.222	489.247	
5965	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	884	1C	LÊ THỊ THOẢNG	698.700.000	17.155.306	514.659	
5966	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	885	1C	HOÀNG LONG	597.000.000	14.658.248	439.747	
5967	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	886	1C	VÕ THỊ HỮU TRÍ	1.311.200.000	32.194.128	965.824	
5968	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	887	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT NGÀ	1.965.000.000	48.246.997	1.447.410	
5969	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	888	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG	426.000.000	10.459.654	313.790	
5970	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	889	1C	NGUYỄN MINH HẰNG	1.152.900.000	28.307.360	849.221	
5971	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	890	1C	PHAN THỊ HỒNG NHUNG	952.000.000	23.374.626	701.239	
5972	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	891	1C	NGUYỄN VĂN SƠN	520.900.000	12.789.751	383.692	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5973	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	892	1C	VÕ THỊ KIM CÚC	483.400.000	11.869.007	356.070	
5974	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	893	1C	PHẠM THỊ ĐÔNG	293.500.000	7.206.358	216.191	
5975	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	894	1C	Nguyễn Kim Hùng	300.000.000	7.365.954	220.979	
5976	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	895	1C	ĐINH THỊ TUYẾT NHUNG	920.000.000	22.588.925	677.667	
5977	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	896	1C	HOẮC NGỌC PHỤNG	672.300.000	16.507.102	495.213	
5978	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	897	1C	NGUYỄN NGỌC TRANG	782.300.000	19.207.952	576.239	
5979	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	898	1C	CHÂU THỊ MẠNH THU	293.000.000	7.194.081	215.822	
5980	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	899	1C	NGUYỄN THỊ LAN PHƯƠNG	891.200.000	21.881.793	656.454	
5981	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	900	1C	TRẦN THỊ LIỄU	738.000.000	18.120.246	543.607	
5982	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	901	1C	HÀ THANH BÌNH	1.730.500.000	42.489.276	1.274.678	
5983	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	902	1C	NGUYỄN VIỆT HÙNG	498.000.000	12.227.483	366.825	
5984	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	903	1C	NGUYỄN THỊ NGÀ	1.609.400.000	39.515.886	1.185.477	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5985	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	904	1C	NGUYỄN THỊ THU THẢO	4.622.900.000	113.506.891	3.405.207	
5986	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	905	1C	TUỶNG LIÊN HUY	728.300.000	17.882.080	536.462	
5987	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	906	1C	NGÔ THỊ QUẾ	2.091.500.000	51.352.974	1.540.590	
5988	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	907	1C	NGÔ PHONG ĐỘ	9.146.800.000	224.583.018	6.737.491	
5989	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	908	1C	NGUYỄN THỊ TỊNH	363.500.000	8.925.081	267.752	
5990	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	909	1C	LẠI THỊ THU PHƯƠNG	246.000.000	6.040.082	181.203	
5991	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	910	1C	PHẠM THỊ THANH VÂN	288.400.000	7.081.137	212.434	
5992	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	911	1C	TRƯỜNG THỊ CẨM VÂN	1.463.800.000	35.940.943	1.078.228	
5993	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	912	1C	NGUYỄN TIẾN THÀNH	1.053.900.000	25.876.595	776.298	
5994	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	913	1C	ĐỖ THỊ PHƯƠNG HOA	1.193.200.000	29.296.853	878.905	
5995	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	914	1C	PHAN THỊ KHÁNH AN	200.000.000	4.910.636	147.319	
5996	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	915	1C	PHAN THỊ KHƯƠNG	200.000.000	4.910.636	147.319	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
5997	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	916	1C	TẠ THỊ KIM HUỆ	954.400.000	23.433.554	703.007	
5998	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	917	1C	Lê Thị Thu Hiền	292.200.000	7.174.439	215.233	
5999	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	918	1C	TRẦN THỊ THÚY MỸ	778.600.000	19.117.105	573.513	
6000	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	919	1C	ĐỖ NGỌC LÊ	1.302.300.000	31.975.605	959.268	
6001	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	920	1C	VŨ THỊ PHÚC	766.500.000	18.820.012	564.600	
6002	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	921	1C	ĐINH THỊ HẰNG	196.700.000	4.829.610	144.888	
6003	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	922	1C	PHẠM THỊ LAN	506.800.000	12.443.551	373.307	
6004	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	923	1C	LÊ THỊ LAN	708.300.000	17.391.017	521.731	
6005	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	924	1C	TRẦN ĐỨC DŨNG	699.100.000	17.165.127	514.954	
6006	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	925	1C	NGUYỄN CAO TẮT	867.500.000	21.299.883	638.997	
6007	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	926	1C	VÕ THUY TUYẾT TRINH	191.600.000	4.704.389	141.132	
6008	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	927	1C	NGUYỄN TRỌNG BÌNH	293.600.000	7.208.813	216.264	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6009	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	928	1C	LA BÍCH HÀ	288.700.000	7.088.503	212.655	
6010	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	929	1C	ĐỖ NGỌC BÍCH	597.600.000	14.672.980	440.190	
6011	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	930	1C	BÙI VIỆT THẮNG	342.500.000	8.409.464	252.284	
6012	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	931	1C	NGUYỄN THỊ NHUẬN	191.400.000	4.699.478	140.985	
6013	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	932	1C	LẠI THỊ KIM DUNG	192.200.000	4.719.121	141.574	
6014	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	933	1C	TRẦN THỊ MỸ	285.500.000	7.009.933	210.298	
6015	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	934	1C	BÙI TÁ KÝ	1.075.700.000	26.411.855	792.356	
6016	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	935	1C	KHÚC THỊ THƯỜNG	330.600.000	8.117.281	243.518	
6017	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	936	1C	TRẦN NAM ĐÍCH	198.300.000	4.868.895	146.067	
6018	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	937	1C	Phạm Lê Châu	1.270.300.000	31.189.903	935.697	
6019	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	938	1C	NGUYỄN THỊ TUẤN	210.000.000	5.156.168	154.685	
6020	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	939	1C	VÕ THỊ KIM EM	4.975.000.000	122.152.066	3.664.562	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6021	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	940	1C	NGUYỄN QUANG ĐỨC	392.400.000	9.634.667	289.040	
6022	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	941	1C	PHÙNG THỊ MINH THU	292.600.000	7.184.260	215.528	
6023	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	942	1C	NGUYỄN THỊ MINH HUYỀN	1.182.700.000	29.039.045	871.171	
6024	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	943	1C	VƯƠNG ĐỨC CHẤT	1.578.900.000	38.767.014	1.163.011	
6025	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	944	1C	PHẠM THANH XOA	669.400.000	16.435.898	493.077	
6026	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	945	1C	NGUYỄN CÔNG KHAI	978.500.000	24.025.286	720.759	
6027	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	946	1C	TẠ DIỆP TRANG	199.800.000	4.905.725	147.172	
6028	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	947	1C	NGUYỄN CẨM THANH	13.015.000.000	319.559.625	9.586.789	
6029	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	948	1C	NGUYỄN THỊ THƠM	773.400.000	18.989.429	569.683	
6030	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	949	1C	NGUYỄN VĂN HỒNG SINH	1.737.400.000	42.658.693	1.279.761	
6031	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	950	1C	Nguyễn Thị Hồng Minh	708.800.000	17.403.293	522.099	
6032	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	951	1C	NGUYỄN QUYẾT LIÊM	199.700.000	4.903.270	147.098	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6033	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	952	1C	NGUYỄN THỊ PHÚC	406.000.000	9.968.591	299.058	
6034	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	953	1C	NGUYỄN THỊ NGÀ	2.304.500.000	56.582.801	1.697.484	
6035	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	954	1C	TRẦN THỊ NGÀ	197.500.000	4.849.253	145.478	
6036	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	955	1C	ĐỖ THỊ TRANG	2.420.600.000	59.433.425	1.783.003	
6037	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	956	1C	VŨ THỊ KIỂM	717.700.000	17.621.817	528.654	
6038	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	957	1C	NGÔ THỊ HƯƠNG LIÊN	1.147.500.000	28.174.773	845.243	
6039	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	958	1C	HUỲNH THỊ NGỌC HƯƠNG	1.865.900.000	45.813.777	1.374.413	
6040	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	959	1C	MAI THỊ NHUÂN	753.700.000	18.505.731	555.172	
6041	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	960	1C	NGUYỄN THỊ QUÝ LOAN	193.900.000	4.760.861	142.826	
6042	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	961	1C	TẠ THÚY TRUNG	192.000.000	4.714.210	141.426	
6043	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	962	1C	TRẦN QUANG TÚ	287.500.000	7.059.039	211.771	
6044	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	963	1C	ĐẶNG KIM OANH	1.786.300.000	43.859.344	1.315.780	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6045	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	964	1C	NGUYỄN THỊ HOÀNG YẾN	619.100.000	15.200.873	456.026	
6046	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	965	1C	TRỊNH THỊ THOA	1.110.000.000	27.254.029	817.621	
6047	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	966	1C	LÊ THỊ THANH THÚY	381.900.000	9.376.859	281.306	
6048	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	967	1C	NGUYỄN THỊ LAN PHƯƠNG	484.400.000	11.893.560	356.807	
6049	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	968	1C	HOÀNG BÁ CHINH	1.682.200.000	41.303.358	1.239.101	
6050	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	969	1C	PHÙNG THỊ AN NINH	592.000.000	14.535.482	436.064	
6051	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	970	1C	NGUYỄN THỊ THÀNH	647.000.000	15.885.907	476.577	
6052	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	971	1C	LÊ THỊ QUỲNH HƯƠNG	482.000.000	11.834.632	355.039	
6053	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	972	1C	NGUYỄN THỊ HOA	675.000.000	16.573.396	497.202	
6054	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	973	1C	TRƯƠNG LỆ NHUNG	199.000.000	4.886.083	146.582	
6055	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	974	1C	NGUYỄN THÙY LIÊN	1.577.000.000	38.720.363	1.161.611	
6056	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	975	1C	TÔN THỊ KIM ANH	994.100.000	24.408.315	732.249	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6057	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	976	1C	NGUYỄN HOÀNG HẢI	996.000.000	24.454.966	733.649	
6058	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	977	1C	TRẦN VIỆT ANH	786.700.000	19.315.986	579.480	
6059	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	978	1C	ĐOÀN THỊ CHUNG	801.600.000	19.681.828	590.455	
6060	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	979	1C	TRẦN VĂN BÌNH	4.168.000.000	102.337.650	3.070.130	
6061	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	980	1C	TRỊNH NGỌC TỎI	1.282.500.000	31.489.452	944.684	
6062	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	981	1C	Lê Thị Thanh Hường	412.800.000	10.135.552	304.067	
6063	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	982	1C	TẠ THỊ HẢI YẾN	967.200.000	23.747.835	712.435	
6064	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	983	1C	VŨ THỊ MINH HƯƠNG	2.148.500.000	52.752.505	1.582.575	
6065	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	984	1C	HOÀNG THỊ MAI	1.147.700.000	28.179.684	845.390	
6066	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	985	1C	HUỲNH PHƯƠNG ANH	198.300.000	4.868.895	146.067	
6067	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	986	1C	PHẠM MINH DƯƠNG	1.230.200.000	30.205.321	906.160	
6068	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	987	1C	NGÔ THỊ SÁU	384.700.000	9.445.608	283.368	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6069	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	988	1C	TÔN TRỌNG NHỰT	198.800.000	4.881.172	146.435	
6070	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	989	1C	Kim Thị Tâm	700.200.000	17.192.136	515.764	
6071	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	990	1C	TRẦN ĐỨC THUẬT	429.700.000	10.550.501	316.515	
6072	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	991	1C	NGUYỄN KHẮC CHÍNH	588.700.000	14.454.456	433.634	
6073	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	992	1C	NGUYỄN ÁNH TUYẾT	1.987.800.000	48.806.809	1.464.204	
6074	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	993	1C	TRỊNH MINH HIẾU	967.500.000	23.755.201	712.656	
6075	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	994	1C	PHẠM THỊ THÚY	821.700.000	20.175.347	605.260	
6076	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	995	1C	ĐOÀN THỊ CẨM VÂN	2.474.900.000	60.766.663	1.823.000	
6077	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	996	1C	LÊ THỊ DẦN	726.900.000	17.847.706	535.431	
6078	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	997	1C	NGUYỄN THỊ HIẾU	790.000.000	19.397.011	581.910	
6079	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	998	1C	TRẦN THỊ THANH BÌNH	395.600.000	9.713.238	291.397	
6080	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	999	1C	LÂM NGỌC NỮ	392.800.000	9.644.489	289.335	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6081	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1000	1C	HOÀNG THÙY TRANG	3.588.000.000	88.096.806	2.642.904	
6082	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1001	1C	LÊ THÀNH THU	329.000.000	8.077.996	242.340	
6083	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1002	1C	VÕ THỊ NGỌC MAI	1.060.400.000	26.036.191	781.086	
6084	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1003	1C	LÊ THỊ THANH	287.900.000	7.068.860	212.066	
6085	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1004	1C	LẠI VĂN HÂN	960.400.000	23.580.873	707.426	
6086	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1005	1C	LÊ HUY LONG	494.700.000	12.146.458	364.394	
6087	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1006	1C	NGUYỄN QUỐC TUẤN	2.900.000.000	71.204.219	2.136.126	
6088	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1007	1C	TRƯƠNG HỮU HÙNG	298.400.000	7.326.669	219.800	
6089	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1008	1C	NGUYỄN VĂN HƯNG	1.147.900.000	28.184.594	845.538	
6090	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1009	1C	NGUYỄN NGỌC SƯƠNG	6.973.000.000	171.209.317	5.136.280	
6091	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1010	1C	PHẠM VĂN THÀNH	221.200.000	5.431.163	162.935	
6092	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1011	1C	TỪ QUÁN	892.600.000	21.916.168	657.485	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6093	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1012	1C	HOÀNG KIM HẠNH	1.014.100.000	24.899.379	746.981	
6094	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1013	1C	LÊ THỊ PHƯƠNG TRANG	198.800.000	4.881.172	146.435	
6095	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1014	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC DIỄM	228.800.000	5.617.767	168.533	
6096	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1015	1C	TRẦN BÍCH NGỌC	982.900.000	24.133.320	724.000	
6097	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1016	1C	VÕ NHÂM THÂN	482.800.000	11.854.275	355.628	
6098	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1017	1C	NGUYỄN QUỐC DƯƠNG	580.500.000	14.253.120	427.594	
6099	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1018	1C	LÊ THỊ MINH LÝ	192.500.000	4.726.487	141.795	
6100	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1019	1C	LÊ THỊ YẾN LOAN	1.134.300.000	27.850.671	835.520	
6101	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1020	1C	NGUYỄN MẠNH HÙNG	259.200.000	6.364.184	190.925	
6102	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1021	1C	TRẦN HOÀNG KHÁNH TÂM	581.900.000	14.287.495	428.625	
6103	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1022	1C	PHAN MINH TÂM	412.800.000	10.135.552	304.067	
6104	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1023	1C	TRIỆU THỊ MINH TUYẾT	486.300.000	11.940.211	358.206	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6105	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1024	1C	PHAN THỊ ÁNH NGUYỆT	546.600.000	13.420.768	402.623	
6106	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1025	1C	TRẦN ĐĂNG DUYÊN	555.400.000	13.636.836	409.105	
6107	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1026	1C	LÊ THỊ THANH HƯƠNG	1.844.500.000	45.288.339	1.358.650	
6108	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1027	1C	ĐOÀN THỊ THANH THỦY	1.190.700.000	29.235.470	877.064	
6109	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1028	1C	TRƯƠNG QUỐC BẢO	212.000.000	5.205.274	156.158	
6110	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1029	1C	NGUYỄN THỊ PHÚC	197.200.000	4.841.887	145.257	
6111	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1030	1C	LÊ THỊ THANH ĐỊNH	3.867.000.000	94.947.143	2.848.414	
6112	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1031	1C	CHÂU THỌ NAM	229.000.000	5.622.678	168.680	
6113	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1032	1C	ĐẶNG NGỌC DUNG	274.500.000	6.739.848	202.195	
6114	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1033	1C	NGUYỄN VĂN NHẬT	219.100.000	5.379.602	161.388	
6115	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1034	1C	NGUYỄN THỊ NGÀ	465.000.000	11.417.228	342.517	
6116	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1035	1C	NGUYỄN THỊ THANH THÚY	299.700.000	7.358.588	220.758	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6117	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1036	1C	NGUYỄN NGỌC ANH	1.053.400.000	25.864.319	775.929	
6118	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1037	1C	NGUYỄN BÁ THỌ	193.700.000	4.755.951	142.679	
6119	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1038	1C	ĐẶNG THỊ VÂN	497.700.000	12.220.117	366.604	
6120	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1039	1C	TRẦN THỊ PHƯƠNG LAN	1.138.400.000	27.951.339	838.540	
6121	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1040	1C	NGUYỄN KIM LŨNG	1.288.100.000	31.626.950	948.809	
6122	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1041	1C	CAO QUANG DŨNG	194.000.000	4.763.317	142.900	
6123	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1042	1C	VŨ NGỌC CÔNG	358.700.000	8.807.225	264.217	
6124	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1043	1C	TRẦN THỊ TUYẾT HẠNH	193.600.000	4.753.495	142.605	
6125	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1044	1C	LÊ THỊ HOÀI	805.700.000	19.782.496	593.475	
6126	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1045	1C	NGUYỄN THỊ NGÂN	1.562.000.000	38.352.066	1.150.562	
6127	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1046	1C	TRẦN THỊ KIM LAN	247.600.000	6.079.367	182.381	
6128	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1047	1C	TRẦN QUANG DUNG	625.300.000	15.353.103	460.593	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6129	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1048	1C	NGUYỄN THỊ QUY	433.300.000	10.638.892	319.167	
6130	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1049	1C	TRƯƠNG VĂN TUỜNG	298.600.000	7.331.579	219.947	
6131	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1050	1C	NGUYỄN THẾ CƯỜNG	3.546.000.000	87.065.573	2.611.968	
6132	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1051	1C	TRƯƠNG THỊ YẾN	661.400.000	16.239.473	487.184	
6133	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1052	1C	NGUYỄN NGỌC VINH	823.000.000	20.207.266	606.218	
6134	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1053	1C	LÊ LƯU NGÂN	2.742.600.000	67.339.549	2.020.187	
6135	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1054	1C	BÙI THỊ PHƯƠNG LAN	198.800.000	4.881.172	146.435	
6136	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1055	1C	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	985.300.000	24.192.247	725.768	
6137	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1056	1C	TRẦN THỊ BÍCH THỦY	592.500.000	14.547.759	436.433	
6138	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1057	1C	ĐINH XUÂN THÀNH	500.000.000	12.276.590	368.297	
6139	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1058	1C	ĐỖ THỊ THANH HẢI	245.300.000	6.022.895	180.687	
6140	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1059	1C	NGUYỄN THỊ ÁNH	350.000.000	8.593.613	257.808	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6141	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1060	1C	TRẦN KIM PHƯỢNG	1.441.600.000	35.395.863	1.061.876	
6142	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1061	1C	HOÀNG THỊ MINH THỦY	829.800.000	20.374.228	611.227	
6143	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1062	1C	NGUYỄN THỊ HẰNG	397.500.000	9.759.889	292.797	
6144	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1063	1C	Hoàng Thị Học	1.085.000.000	26.640.199	799.206	
6145	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1064	1C	ĐỖ VĂN PHONG	550.000.000	13.504.248	405.127	
6146	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1065	1C	ĐÀM THỊ KHUYẾN	295.700.000	7.260.375	217.811	
6147	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1066	1C	BÙI THỊ THANH HƯƠNG	199.100.000	4.888.538	146.656	
6148	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1067	1C	NGUYỄN ĐẠI THÀNH	476.100.000	11.689.769	350.693	
6149	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1068	1C	DƯƠNG THỊ BÍCH ĐÀO	990.000.000	24.307.647	729.229	
6150	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1069	1C	KIỀU THỊ THỊNH	475.800.000	11.682.403	350.472	
6151	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1070	1C	NGUYỄN THỊ MẪN	200.000.000	4.910.636	147.319	
6152	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1071	1C	THẠCH THỊ MINH TÂM	990.800.000	24.327.290	729.819	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6153	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1072	1C	NGUYỄN QUỐC HOÀN	249.000.000	6.113.742	183.412	
6154	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1073	1C	HUỲNH THỊ BÍCH THUẬN	646.300.000	15.868.720	476.062	
6155	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1074	1C	MAI THỊ THANH VÂN	347.900.000	8.542.051	256.261	
6156	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1075	1C	NGUYỄN TUẤN ANH	193.200.000	4.743.674	142.310	
6157	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1076	1C	BÙI THỊ NGUYỆT	192.500.000	4.726.487	141.795	
6158	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1077	1C	NGUYỄN KIM HUẤN	655.000.000	16.082.332	482.470	
6159	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1078	1C	TÔ VĂN QUANG	433.900.000	10.653.624	319.609	
6160	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1079	1C	Mai Văn Khôi	6.604.300.000	162.156.560	4.864.697	
6161	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1080	1C	TRẦN THỊ HUYỀN	2.473.400.000	60.729.833	1.821.895	
6162	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1081	1C	NGUYỄN THANH THẢO	199.100.000	4.888.538	146.656	
6163	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1082	1C	CHU ĐỨC VINH	531.700.000	13.054.925	391.648	
6164	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1083	1C	TRẦN VĂN THIỆP	287.400.000	7.056.584	211.697	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6165	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1084	1C	NGUYỄN TRUNG TRỰC	498.200.000	12.232.394	366.972	
6166	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1085	1C	TRẦN THỊ NGỌC XUÂN	1.095.000.000	26.885.731	806.572	
6167	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1086	1C	VŨ MẠNH HÙNG	928.200.000	22.790.261	683.708	
6168	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1087	1C	LÊ VĂN PHƯƠNG	499.300.000	12.259.402	367.782	
6169	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1088	1C	HÀ THỰC TRINH	387.900.000	9.524.178	285.725	
6170	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1089	1C	MAI HỮU ÁNH	971.800.000	23.860.779	715.823	
6171	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1090	1C	PHẠM THANH PHÚC	1.153.300.000	28.317.181	849.515	
6172	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1091	1C	VŨ THỊ MAI	422.500.000	10.373.718	311.211	
6173	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1092	1C	VŨ THỊ HÒI	338.700.000	8.316.162	249.485	
6174	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1093	1C	NGUYỄN THỊ THÀNH	994.800.000	24.425.502	732.765	
6175	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1094	1C	VŨ THỊ CÚC	694.200.000	17.044.817	511.345	
6176	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1095	1C	BÙI THANH NHÀN	377.200.000	9.261.459	277.844	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6177	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1096	1C	NGUYỄN VIỆT SƠN	2.204.200.000	54.120.117	1.623.604	
6178	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1097	1C	VŨ THỊ XUYẾN	288.300.000	7.078.682	212.360	
6179	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1098	1C	HÀ THỊ THỦY QUỲNH	585.700.000	14.380.797	431.424	
6180	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1099	1C	NGUYỄN THÚY HỒNG	783.700.000	19.242.326	577.270	
6181	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1100	1C	TRẦN THỊ NAM	1.701.700.000	41.782.145	1.253.464	
6182	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1101	1C	LÊ THỊ THỦY	492.100.000	12.082.619	362.479	
6183	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1102	1C	NGUYỄN VĂN TRỌNG	193.600.000	4.753.495	142.605	
6184	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1103	1C	TRỊNH THỊ THANH HIỀN	379.700.000	9.322.842	279.685	
6185	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1104	1C	PHẠM THỊ THOA	383.000.000	9.403.868	282.116	
6186	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1105	1C	LƯƠNG THỊ HUỆ	318.600.000	7.822.643	234.679	
6187	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1106	1C	NGÔ DUY CƯỜNG	416.000.000	10.214.122	306.424	
6188	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1107	1C	ĐẶNG XUÂN THỊNH	415.000.000	10.189.569	305.687	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6189	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1108	1C	TRƯƠNG VĨNH THỌ	1.712.800.000	42.054.685	1.261.641	
6190	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1109	1C	VŨ THỊ ĐỊNH	488.900.000	12.004.049	360.121	
6191	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1110	1C	NGUYỄN THỊ THANH	339.900.000	8.345.626	250.369	
6192	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1111	1C	HOÀNG THỊ QUỲNH CHI	594.000.000	14.584.588	437.538	
6193	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1112	1C	NGUYỄN KIM ANH	799.800.000	19.637.633	589.129	
6194	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1113	1C	NGUYỄN THỊ THANH BÌNH	199.200.000	4.890.993	146.730	
6195	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1114	1C	NGUYỄN VĂN VIÊM	2.397.300.000	58.861.336	1.765.840	
6196	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1115	1C	PHẠM THỊ THỦY	192.300.000	4.721.576	141.647	
6197	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1116	1C	PHẠM THỊ MỸ DUNG	489.900.000	12.028.602	360.858	
6198	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1117	1C	Ngô Thị Minh Tâm	193.400.000	4.748.585	142.458	
6199	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1118	1C	NGUYỄN THỊ THỦY	426.300.000	10.467.020	314.011	
6200	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1119	1C	LÊ THỊ LÝ	397.700.000	9.764.799	292.944	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6201	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1120	1C	ĐỖ THANH HOA	591.300.000	14.518.295	435.549	
6202	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1121	1C	ĐÀO QUANG ĐỊNH	200.000.000	4.910.636	147.319	
6203	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1122	1C	NGUYỄN ANH PHÚC	598.600.000	14.697.533	440.926	
6204	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1123	1C	PHÙNG THỊ QUỲNH CHI	5.273.000.000	129.468.913	3.884.067	
6205	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1124	1C	LẠI THỊ LÝ	482.500.000	11.846.909	355.407	
6206	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1125	1C	TRỊNH VĂN THỌ	867.100.000	21.290.062	638.702	
6207	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1126	1C	ĐẶNG NGỌC THÁI	993.800.000	24.400.949	732.028	
6208	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1127	1C	LÊ THỊ THÚY HƯƠNG	444.500.000	10.913.888	327.416	
6209	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1128	1C	NGUYỄN THỊ XUYỀN	193.000.000	4.738.764	142.163	
6210	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1129	1C	ĐINH TẤN TRÍ	385.800.000	9.472.616	284.178	
6211	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1130	1C	PHẠM THỊ LAN	249.400.000	6.123.563	183.707	
6212	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1131	1C	VŨ THỊ TƯƠI	621.200.000	15.252.435	457.573	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6213	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1132	1C	NGUYỄN MINH TUẤN	295.400.000	7.253.009	217.590	
6214	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1133	1C	NGUYỄN HỮU NGỰ BÌNH	194.900.000	4.785.415	143.562	
6215	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1134	1C	HUỲNH THỊ PHI LOAN	193.600.000	4.753.495	142.605	
6216	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1135	1C	TRẦN THỊ QUỲNH CHI	412.500.000	10.128.186	303.846	
6217	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1136	1C	PHẠM THỊ THÚY	406.000.000	9.968.591	299.058	
6218	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1137	1C	NGUYỄN THỊ KIM OANH	327.300.000	8.036.255	241.088	
6219	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1138	1C	LÊ THỊ LAN	194.500.000	4.775.593	143.268	
6220	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1139	1C	NGUYỄN THỊ LAN	809.500.000	19.875.798	596.274	
6221	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1140	1C	ĐÀO THỊ YẾN	199.100.000	4.888.538	146.656	
6222	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1141	1C	PHÙNG NGỌC CÚC	393.300.000	9.656.765	289.703	
6223	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1142	1C	NGUYỄN THỊ TÂM	199.400.000	4.895.904	146.877	
6224	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1143	1C	TÔ XUÂN MAI	300.000.000	7.365.954	220.979	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6225	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1144	1C	NGUYỄN DUY THANH	1.306.100.000	32.068.907	962.067	
6226	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1145	1C	TRƯƠNG CÔNG BÌNH	245.200.000	6.020.439	180.613	
6227	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1146	1C	NGÔ TRUNG TÂM	1.475.600.000	36.230.671	1.086.920	
6228	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1147	1C	TRẦN THỊ PHƯƠNG THẢO	358.300.000	8.797.404	263.922	
6229	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1148	1C	TRẦN MẠNH HÀ	387.200.000	9.506.991	285.210	
6230	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1149	1C	ĐẶNG THỊ MỸ HOA	295.100.000	7.245.643	217.369	
6231	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1150	1C	LƯU NGUYỄN XUÂN LAN	338.600.000	8.313.706	249.411	
6232	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1151	1C	TRẦN VĂN ĐIỀN	1.189.100.000	29.196.185	875.886	
6233	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1152	1C	NGUYỄN THỊ ĐÔNG	1.239.400.000	30.431.210	912.936	
6234	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1153	1C	TÔ THỊ BÍCH THỦY	996.100.000	24.457.422	733.723	
6235	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1154	1C	NGUYỄN THỊ THÀNH	529.200.000	12.993.542	389.806	
6236	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1155	1C	VÕ HỒNG QUÂN	239.800.000	5.887.852	176.636	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6237	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1156	1C	NGUYỄN VĂN DŨNG	308.800.000	7.582.022	227.461	
6238	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1157	1C	NGUYỄN THANH MAI	248.500.000	6.101.465	183.044	
6239	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1158	1C	TRẦN THỊ MINH	383.600.000	9.418.599	282.558	
6240	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1159	1C	TRẦN THỊ HÒI	958.900.000	23.544.043	706.321	
6241	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1160	1C	NGUYỄN VĂN ĐỨC	2.468.500.000	60.609.522	1.818.286	
6242	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1161	1C	BÙI THỊ BĂNG TÂM	900.000.000	22.097.861	662.936	
6243	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1162	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC LAN	149.800.000	3.678.066	110.342	
6244	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1163	1C	TRẦN THỊ BÍCH THỦY	458.100.000	11.247.811	337.434	
6245	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1164	1C	TRẦN TIỀN VIỆT	2.583.000.000	63.420.861	1.902.626	
6246	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1165	1C	TỔNG KIM LONG	200.000.000	4.910.636	147.319	
6247	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1166	1C	NGUYỄN THỊ KHUỜNG	341.200.000	8.377.545	251.326	
6248	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1167	1C	CHIẾNG MỤC LÌN	1.566.000.000	38.450.278	1.153.509	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6249	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1168	1C	TRỊNH THỊ LỢI	1.934.800.000	47.505.491	1.425.164	
6250	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1169	1C	NGUYỄN THỊ LANG	971.000.000	23.841.137	715.234	
6251	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1170	1C	PHẠM THỊ VỸ	229.000.000	5.622.678	168.681	
6252	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1171	1C	NGUYỄN NGỌC TÀI	685.100.000	16.821.383	504.641	
6253	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1172	1C	NGUYỄN ĐỨC HẠNH	435.100.000	10.683.088	320.493	
6254	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1173	1C	NGUYỄN THỊ KIỀU TRANG	199.500.000	4.898.359	146.951	
6255	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1174	1C	TẠ THỊ PHÀN	597.900.000	14.680.346	440.410	
6256	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1175	1C	NGÔ THIÊN HẠNH	932.000.000	22.883.563	686.507	
6257	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1176	1C	NGUYỄN VÕ KỶ ANH	196.600.000	4.827.155	144.815	
6258	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1177	1C	LÊ HOÀNG MAI	397.000.000	9.747.612	292.428	
6259	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1178	1C	VÕ THỊ THU HẰNG	199.900.000	4.908.180	147.245	
6260	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1179	1C	TRẦN THỊ XUÂN	567.300.000	13.929.018	417.870	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6261	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1180	1C	NGUYỄN THỊ TÂM	258.700.000	6.351.907	190.557	
6262	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1181	1C	PHẠM THỊ THÚY	815.600.000	20.025.573	600.767	
6263	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1182	1C	NGUYỄN BẠCH NGÀ	1.027.500.000	25.228.391	756.852	
6264	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1183	1C	LÊ THỊ THANH HƯƠNG	1.108.100.000	27.207.378	816.222	
6265	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1184	1C	Đoàn Thanh Hồng	298.600.000	7.331.579	219.947	
6266	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1185	1C	ĐÀO THỊ HUỆ	207.400.000	5.092.329	152.770	
6267	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1186	1C	NGUYỄN THÀNH NGỌC	298.100.000	7.319.303	219.579	
6268	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1187	1C	BÙI HOÀNG HẠNH	773.600.000	18.994.339	569.830	
6269	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1188	1C	NGUYỄN THỊ MINH HUỆ	193.300.000	4.746.130	142.384	
6270	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1189	1C	LÊ THỊ LAN	499.300.000	12.259.402	367.782	
6271	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1190	1C	NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH	226.100.000	5.551.474	166.544	
6272	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1191	1C	TRANG THỊ QUYÊN	3.210.900.000	78.837.803	2.365.134	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6273	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1192	1C	VŨ THỂ HÙNG	217.600.000	5.342.772	160.283	
6274	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1193	1C	CAO THỊ MÙI	2.305.000.000	56.595.078	1.697.852	
6275	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1194	1C	HOÀNG THU THẢO	986.400.000	24.219.256	726.578	
6276	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1195	1C	HUỲNH CẨM PHỤNG	500.100.000	12.279.045	368.371	
6277	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1196	1C	LÊ THỊ PHƯƠNG	238.100.000	5.846.112	175.383	
6278	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1197	1C	VŨ HỒNG CHIÊN	297.700.000	7.309.481	219.284	
6279	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1198	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC TRINH	782.000.000	19.200.586	576.017	
6280	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1199	1C	NGUYỄN TOẠI	578.000.000	14.191.737	425.752	
6281	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1200	1C	NGUYỄN THỊ MƯỜI	197.200.000	4.841.887	145.257	
6282	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1201	1C	LÊ THỊ THANH HƯƠNG	491.700.000	12.072.798	362.184	
6283	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1202	1C	NGUYỄN HỒNG ĐÀO	192.500.000	4.726.487	141.795	
6284	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1203	1C	Nguyễn Thị Hòa	305.500.000	7.500.996	225.030	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6285	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1204	1C	ĐỖ THỊ KIM DUNG	737.300.000	18.103.059	543.092	
6286	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1205	1C	BÙI THỊ NGỌC LAN	249.800.000	6.133.384	184.001	
6287	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1206	1C	PHAN MỸ TRINH	499.000.000	12.252.036	367.561	
6288	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1207	1C	NGUYỄN THỊ MỸ HƯỜNG	576.400.000	14.152.452	424.573	
6289	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1208	1C	TRẦN CHÍ HIỆP	1.469.200.000	36.073.531	1.082.206	
6290	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1209	1C	ĐẶNG VĂN THI	311.800.000	7.655.681	229.670	
6291	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1210	1C	NGUYỄN THỊ THÚY HẢO	1.917.200.000	47.073.355	1.412.201	
6292	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1211	1C	TRẦN QUANG THUẬN	1.000.000.000	24.553.179	736.595	
6293	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1212	1C	HUỲNH QUỐC BẢO	491.100.000	12.058.066	361.742	
6294	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1213	1C	NGUYỄN THỊ HỘI	197.000.000	4.836.976	145.109	
6295	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1214	1C	NGUYỄN NGỌC TRINH	483.500.000	11.871.462	356.144	
6296	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1215	1C	TRẦN KIỀU DUNG	1.832.700.000	44.998.611	1.349.958	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6297	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1216	1C	TRƯƠNG THỊ THANH HỒNG	650.000.000	15.959.566	478.787	
6298	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1217	1C	HỒ LIÊU	346.600.000	8.510.132	255.304	
6299	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1218	1C	TRẦN TẮT HÙNG	426.700.000	10.476.841	314.305	
6300	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1219	1C	LÊ ĐÌNH HOA	849.000.000	20.845.649	625.369	
6301	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1220	1C	ĐỖ THỊ KIM TĨNH	878.400.000	21.567.512	647.025	
6302	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1221	1C	TRẦN QUANG ANH	193.400.000	4.748.585	142.458	
6303	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1222	1C	PHẠM VĂN NHƯ	1.595.800.000	39.181.963	1.175.459	
6304	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1223	1C	PHAN THỊ HIỀN	2.420.200.000	59.423.604	1.782.708	
6305	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1224	1C	LÊ QUANG KIM HOÀNG	2.998.500.000	73.622.707	2.208.682	
6306	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1225	1C	CÙ THỊ THANH TRANG	526.300.000	12.922.338	387.670	
6307	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1226	1C	TRƯƠNG THỊ CHUYỀN	662.300.000	16.261.570	487.847	
6308	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1227	1C	CHU THỊ HIỀN	481.800.000	11.829.722	354.892	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6309	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1228	1C	LƯƠNG THỊ TÂN	193.500.000	4.751.040	142.531	
6310	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1229	1C	LƯƠNG THỊ YẾN	748.100.000	18.368.233	551.047	
6311	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1230	1C	TRỊNH THỊ KHUY	571.600.000	14.034.597	421.038	
6312	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1231	1C	TẠ THỊ NGUYỆT	496.500.000	12.190.653	365.720	
6313	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1232	1C	LÊ VĂN ĐẠO	383.200.000	9.408.778	282.263	
6314	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1233	1C	NGUYỄN THỊ BỘT	268.200.000	6.585.163	197.555	
6315	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1234	1C	NGUYỄN TUYẾT TRANG	300.000.000	7.365.954	220.978	
6316	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1235	1C	VŨ ANH TUẤN	290.800.000	7.140.064	214.202	
6317	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1236	1C	NGUYỄN NGỌC BÍCH	196.600.000	4.827.155	144.815	
6318	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1237	1C	ĐÀO THỊ THANH TÂM	342.800.000	8.416.830	252.505	
6319	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1238	1C	NGUYỄN BẢO NGỌC	200.000.000	4.910.636	147.319	
6320	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1239	1C	NGUYỄN NGỌC CƯỜNG	458.600.000	11.260.088	337.803	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6321	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1240	1C	VŨ THỊ THU HẰNG	428.000.000	10.508.761	315.263	
6322	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1241	1C	NGUYỄN THỊ THU HOÀI	485.200.000	11.913.202	357.396	
6323	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1242	1C	NGUYỄN THỊ MAI	248.400.000	6.099.010	182.970	
6324	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1243	1C	NGUYỄN VĂN SIÊU	196.500.000	4.824.700	144.741	
6325	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1244	1C	ĐỒNG THỊ XUÂN THANH	509.800.000	12.517.211	375.516	
6326	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1245	1C	HỒ THANH KIM OANH	656.400.000	16.116.707	483.501	
6327	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1246	1C	PHẠM HỒNG MINH	324.400.000	7.965.051	238.952	
6328	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1247	1C	ĐÀO THỊ HỒNG XUYỀN	288.200.000	7.076.226	212.287	
6329	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1248	1C	CHUNG NGỌC TƯỜNG	990.000.000	24.307.647	729.230	
6330	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1249	1C	PHẠM THỊ NGỌC CHI	677.800.000	16.642.145	499.264	
6331	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1250	1C	TÔ THỊ XUÂN PHÚC	198.000.000	4.861.529	145.846	
6332	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1251	1C	LÊ PHONG CHUNG	198.900.000	4.883.627	146.509	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6333	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1252	1C	ĐỖ THỊ THÚY HIỀN	389.700.000	9.568.374	287.051	
6334	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1253	1C	LÊ THỊ TUYỀN	990.000.000	24.307.647	729.229	
6335	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1254	1C	NGUYỄN VĂN GẠO	191.800.000	4.709.300	141.279	
6336	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1255	1C	LÊ THỊ THU HƯỜNG	242.500.000	5.954.146	178.624	
6337	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1256	1C	PHẠM THỊ HOA	379.000.000	9.305.655	279.170	
6338	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1257	1C	NGUYỄN THỊ THU NGỌC	2.468.400.000	60.607.067	1.818.212	
6339	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1258	1C	NGUYỄN THÚY ANH	687.000.000	16.868.034	506.041	
6340	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1259	1C	LẠI THỊ THANH PHƯƠNG	216.200.000	5.308.397	159.252	
6341	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1260	1C	TRỊNH SONG LINH THẢO	247.600.000	6.079.367	182.381	
6342	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1261	1C	NGUYỄN TIẾN HÙNG	198.500.000	4.873.806	146.214	
6343	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1262	1C	TRẦN THỊ THU PHƯỢNG	736.100.000	18.073.595	542.208	
6344	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1263	1C	LÝ THỊ PHƯƠNG KHANH	391.600.000	9.615.025	288.451	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6345	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1264	1C	TRẦN MINH HIỀN	2.142.000.000	52.592.909	1.577.787	
6346	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1265	1C	NGUYỄN THỊ HÒA	244.300.000	5.998.342	179.951	
6347	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1266	1C	TRẦN THỊ TUYẾT MINH	499.800.000	12.271.679	368.150	
6348	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1267	1C	NGUYỄN THỊ DUNG	209.700.000	5.148.802	154.464	
6349	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1268	1C	BÙI NGỌC BI	194.500.000	4.775.593	143.268	
6350	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1269	1C	Lê Tổ Oanh	2.061.400.000	50.613.923	1.518.417	
6351	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1270	1C	PHẠM THỊ HIỀN	1.608.300.000	39.488.878	1.184.666	
6352	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1271	1C	NGUYỄN VĂN SANG	400.100.000	9.823.727	294.712	
6353	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1272	1C	TRẦN ĐAN TÂM	391.600.000	9.615.025	288.451	
6354	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1273	1C	NGUYỄN THỊ THU VÂN	672.400.000	16.509.558	495.287	
6355	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1274	1C	NGUYỄN THỊ THƯƠNG	436.000.000	10.705.186	321.156	
6356	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1275	1C	LÊ THỊ LÝ	290.100.000	7.122.877	213.686	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6357	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1276	1C	NGUYỄN HỒNG HẢI	483.900.000	11.881.283	356.439	
6358	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1277	1C	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	686.900.000	16.865.579	505.968	
6359	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1278	1C	NGUYỄN THỊ THÚY	580.100.000	14.243.299	427.299	
6360	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1279	1C	ĐÌNH THỊ HUÊ	198.900.000	4.883.627	146.509	
6361	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1280	1C	BÙI THỊ HỒNG VÂN	1.199.000.000	29.439.262	883.178	
6362	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1281	1C	NGUYỄN THỊ HÒA	943.200.000	23.158.558	694.757	
6363	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1282	1C	NGUYỄN THU HƯƠNG	212.900.000	5.227.372	156.821	
6364	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1283	1C	PHẠM VĂN MINH	268.900.000	6.602.350	198.070	
6365	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1284	1C	CHÂU THỊ NGA	1.199.800.000	29.458.904	883.767	
6366	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1285	1C	LÝ THÚY NGỌC	795.200.000	19.524.688	585.741	
6367	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1286	1C	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	689.500.000	16.929.417	507.883	
6368	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1287	1C	LÊ VĂN THỐNG	1.451.600.000	35.641.395	1.069.242	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6369	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1288	1C	VƯƠNG THỊ KIM TÂM	478.300.000	11.743.786	352.314	
6370	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1289	1C	NGUYỄN THỊ TỔ NGA	385.800.000	9.472.616	284.178	
6371	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1290	1C	KHÚC VĂN CHÂU	578.900.000	14.213.835	426.415	
6372	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1291	1C	NGÔ KIM BẢO	200.000.000	4.910.636	147.319	
6373	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1292	1C	TRẦN KIM THANH	191.700.000	4.706.844	141.205	
6374	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1293	1C	VŨ THỊ KHANH	969.000.000	23.792.030	713.761	
6375	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1294	1C	TRƯƠNG THỊ TUYẾT MAI	996.700.000	24.472.154	734.165	
6376	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1295	1C	TRỊNH THỊ THÚY LOAN	967.500.000	23.755.201	712.656	
6377	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1296	1C	TRẦN Ý THƠ	995.300.000	24.437.779	733.133	
6378	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1297	1C	TRẦN THỊ HÀ	528.600.000	12.978.810	389.364	
6379	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1298	1C	LƯU THỊ THANH LOAN	192.000.000	4.714.210	141.426	
6380	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1299	1C	LÊ THỊ MINH HIỀN	982.700.000	24.128.409	723.852	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6381	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1300	1C	ĐẶNG VĂN CHÍNH	319.300.000	7.839.830	235.195	
6382	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1301	1C	LÊ THỊ NHƯ HOA	442.100.000	10.854.960	325.649	
6383	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1302	1C	PHẠM VĂN DŨNG	495.400.000	12.163.645	364.909	
6384	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1303	1C	TRẦN ANH TUẤN	858.500.000	21.078.904	632.367	
6385	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1304	1C	TRẦN ĐÌNH TUẤN KHẢI	251.400.000	6.172.669	185.180	
6386	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1305	1C	NGUYỄN QUỲNH NGA	389.000.000	9.551.187	286.536	
6387	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1306	1C	NGUYỄN TĂNG THIÊN	392.000.000	9.624.846	288.745	
6388	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1307	1C	VŨ THỊ CHÍNH	471.500.000	11.576.824	347.305	
6389	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1308	1C	LÊ PHƯƠNG HOA	793.800.000	19.490.314	584.710	
6390	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1309	1C	LÊ VĨNH PHÁT	489.000.000	12.006.505	360.195	
6391	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1310	1C	NGÔ XUÂN XANH	768.900.000	18.878.939	566.368	
6392	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1311	1C	BÙI THỊ THANH HƯƠNG	227.600.000	5.588.304	167.649	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6393	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1312	1C	ĐỖ VĂN TRANG	320.000.000	7.857.017	235.711	
6394	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1313	1C	Nguyễn Thanh Bình	990.000.000	24.307.647	729.230	
6395	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1314	1C	LÊ TUYẾT NGÀ	775.900.000	19.050.812	571.524	
6396	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1315	1C	NGUYỄN THỊ THU DUNG	1.584.200.000	38.897.146	1.166.914	
6397	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1316	1C	Nguyễn Đức Thứ	483.500.000	11.871.462	356.144	
6398	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1317	1C	VÕ THỊ MINH CHÍ	1.322.200.000	32.464.213	973.926	
6399	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1318	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC	197.000.000	4.836.976	145.109	
6400	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1319	1C	PHẠM THỊ NỤ	447.400.000	10.985.092	329.553	
6401	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1320	1C	HÀ THỊ NHUẬN	1.394.700.000	34.244.319	1.027.329	
6402	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1321	1C	LÊ THỊ BÊ	251.100.000	6.165.303	184.959	
6403	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1322	1C	TRẦN HỮU TOÀN	1.590.600.000	39.054.287	1.171.629	
6404	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1323	1C	TRẦN THỊ KIM NGUYỄN	1.113.500.000	27.339.965	820.199	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6405	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1324	1C	Nguyễn Thị Loan	677.300.000	16.629.868	498.896	
6406	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1325	1C	TRẦN MÃN CHU	1.901.400.000	46.685.415	1.400.562	
6407	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1326	1C	NGUYỄN THỊ NGỌ	1.543.000.000	37.885.555	1.136.566	
6408	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1327	1C	PHẠM MAI LAN	495.900.000	12.175.921	365.278	
6409	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1328	1C	PHẠM THỊ MAI	497.500.000	12.215.207	366.456	
6410	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1329	1C	ĐOÀN THỊ THU HƯƠNG	969.200.000	23.796.941	713.908	
6411	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1330	1C	CAO THỊ THU HẰNG	1.594.000.000	39.137.767	1.174.133	
6412	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1331	1C	LÊ QUANG HÙNG	949.200.000	23.305.878	699.176	
6413	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1332	1C	NGUYỄN NHỮ LÝ	220.000.000	5.401.699	162.051	
6414	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1333	1C	LÊ THỊ THANH TRÚC	596.500.000	14.645.971	439.379	
6415	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1334	1C	TRẦN TUẤN ANH	392.500.000	9.637.123	289.114	
6416	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1335	1C	NGUYỄN CÔNG THẮNG	229.400.000	5.632.499	168.975	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6417	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1336	1C	TRẦN THỊ NGÀ	391.200.000	9.605.204	288.156	
6418	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1337	1C	NGUYỄN THỊ THU TRANG	394.900.000	9.696.050	290.881	
6419	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1338	1C	DƯƠNG THỊ KIM NGÂN	290.300.000	7.127.788	213.834	
6420	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1339	1C	PHẠM THỊ NGÂN THƯƠNG	571.900.000	14.041.963	421.259	
6421	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1340	1C	Nguyễn Thị Hồng Vân	444.000.000	10.901.611	327.048	
6422	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1341	1C	BÙI THỊ THÚY NGÀ	1.986.700.000	48.779.801	1.463.394	
6423	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1342	1C	LÊ THÚY HẰNG	195.500.000	4.800.147	144.004	
6424	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1343	1C	ĐÀO PHƯỚC LỄ	1.440.000.000	35.356.578	1.060.697	
6425	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1344	1C	ĐỖ THỊ THIÊN	480.000.000	11.785.526	353.566	
6426	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1345	1C	NGUYỄN THU VÂN	600.500.000	14.744.184	442.326	
6427	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1346	1C	VĂN ĐỨC DỪNG	242.400.000	5.951.691	178.551	
6428	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1347	1C	DƯƠNG TUYẾT VÂN	716.200.000	17.584.987	527.550	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6429	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1348	1C	LƯƠNG TRỌNG NGHĨA	1.111.900.000	27.300.680	819.021	
6430	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1349	1C	ÔN THỦY VÂN	794.500.000	19.507.501	585.225	
6431	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1350	1C	VƯƠNG TRUNG HÙNG	300.000.000	7.365.954	220.979	
6432	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1351	1C	PHAN THỊ BÍCH THỦY	4.970.900.000	122.051.398	3.661.542	
6433	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1352	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT VÂN	565.000.000	13.872.546	416.176	
6434	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1353	1C	TRẦN THỊ XUÂN	1.611.800.000	39.574.814	1.187.244	
6435	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1354	1C	NGUYỄN THỊ NGÀ	523.600.000	12.856.045	385.682	
6436	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1355	1C	NGHIÊM HỮU TUYỀN	876.000.000	21.508.585	645.257	
6437	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1356	1C	Phạm Thị Hương	693.600.000	17.030.085	510.903	
6438	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1357	1C	TỔNG THỊ THANH HUỆ	1.863.500.000	45.754.849	1.372.646	
6439	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1358	1C	NGUYỄN THỊ KIM NHỊ	444.000.000	10.901.611	327.048	
6440	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1359	1C	ĐÌNH THỊ SÂM	386.800.000	9.497.170	284.915	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6441	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1360	1C	NGUYỄN THỊ DUNG	2.999.200.000	73.639.895	2.209.197	
6442	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1361	1C	LÊ THỊ THU THỦY	745.000.000	18.292.118	548.764	
6443	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1362	1C	HỒ THỊ NGỌC VÂN	192.000.000	4.714.210	141.426	
6444	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1363	1C	CAO THỊ HỒNG NGÂN	797.100.000	19.571.339	587.140	
6445	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1364	1C	NGUYỄN VĂN THÁI	733.600.000	18.012.212	540.366	
6446	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1365	1C	TRẦN THỊ LIÊN	349.100.000	8.571.515	257.146	
6447	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1366	1C	HUỲNH THỊ MỸ LAN	434.800.000	10.675.722	320.272	
6448	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1367	1C	NGUYỄN HỮU TÂM	677.000.000	16.622.502	498.675	
6449	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1368	1C	PHAN HẢI NAM	496.700.000	12.195.564	365.867	
6450	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1369	1C	TRƯƠNG THỊ HOA	4.439.600.000	109.006.294	3.270.189	
6451	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1370	1C	PHẠM THỊ THU TRANG	199.800.000	4.905.725	147.172	
6452	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1371	1C	NGUYỄN THỊ THỦY	244.700.000	6.008.163	180.245	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6453	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1372	1C	DƯƠNG THÀNH LONG	800.200.000	19.647.454	589.424	
6454	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1373	1C	TRIỆU THỊ THẢO	489.700.000	12.023.692	360.711	
6455	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1374	1C	TRẦN BÍCH THOA	596.700.000	14.650.882	439.526	
6456	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1375	1C	LÊ THỊ BÍCH HẠNH	590.600.000	14.501.108	435.033	
6457	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1376	1C	BÙI TIẾN LONG	280.200.000	6.879.801	206.394	
6458	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1377	1C	KIỀU THỦY NHUNG	296.900.000	7.289.839	218.695	
6459	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1378	1C	LƯU THỊ KIM LIÊN	450.900.000	11.071.028	332.131	
6460	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1379	1C	PHẠM THỊ KIM PHƯỢNG	1.923.000.000	47.215.763	1.416.473	
6461	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1380	1C	VŨ THANH HẢI	695.400.000	17.074.281	512.229	
6462	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1381	1C	NGUYỄN THỊ LIÊN	290.800.000	7.140.064	214.202	
6463	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1382	1C	PHẠM ĐÌNH VIỆT	390.100.000	9.578.195	287.346	
6464	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1383	1C	PHÙNG ĐỨC TOÀN	299.100.000	7.343.856	220.316	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6465	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1384	1C	PHAN CÔNG MINH	2.386.300.000	58.591.251	1.757.738	
6466	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1385	1C	NGUYỄN THỊ THANH NHÃ	360.000.000	8.839.144	265.174	
6467	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1386	1C	TRƯƠNG ĐÌNH TIẾN DŨNG	1.300.500.000	31.931.409	957.942	
6468	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1387	1C	NGÔ QUẾ LAN	600.000.000	14.731.907	441.957	
6469	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1388	1C	NGUYỄN THỊ HUYỀN	1.747.900.000	42.916.502	1.287.495	
6470	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1389	1C	VŨ THỊ PHƯƠNG	400.000.000	9.821.272	294.638	
6471	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1390	1C	TRẦN THỊ THẢO	290.100.000	7.122.877	213.686	
6472	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1391	1C	TRẦN THỊ KIM HUỆ	957.000.000	23.497.392	704.922	
6473	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1392	1C	NGUYỄN THỊ CHÍN	397.700.000	9.764.799	292.944	
6474	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1393	1C	NGUYỄN THỊ HƯNG	562.400.000	13.808.708	414.261	
6475	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1394	1C	VŨ MAI TRANG	1.282.300.000	31.484.541	944.536	
6476	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1395	1C	LÊ QUANG HIỂN	200.000.000	4.910.636	147.319	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6477	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1396	1C	NGUYỄN THỊ NHAN	540.000.000	13.258.717	397.761	
6478	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1397	1C	NGUYỄN THỊ VIỆN	1.741.700.000	42.764.272	1.282.928	
6479	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1398	1C	NGUYỄN TUYẾT DUNG	488.800.000	12.001.594	360.048	
6480	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1399	1C	ĐOÀN THỊ BÍCH NGÀ	447.000.000	10.975.271	329.258	
6481	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1400	1C	LÃ THỊ HƯƠNG	245.000.000	6.015.529	180.466	
6482	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1401	1C	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	1.700.600.000	41.755.136	1.252.654	
6483	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1402	1C	LÊ THỊ DUYÊN	199.300.000	4.893.449	146.803	
6484	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1403	1C	NGUYỄN THỊ NAM	819.500.000	20.121.330	603.640	
6485	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1404	1C	LÊ THỊ LỆ ANH	298.700.000	7.334.035	220.021	
6486	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1405	1C	ĐẶNG THỊ NGỌC	590.200.000	14.491.286	434.739	
6487	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1406	1C	ĐẶNG VĂN XUÂN	1.291.000.000	31.698.154	950.945	
6488	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1407	1C	NGUYỄN NGỌC LÊ KHÁNH	288.600.000	7.086.047	212.581	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6489	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1408	1C	LÊ THỊ THÚY HÀ	2.653.900.000	65.161.682	1.954.851	
6490	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1409	1C	NGUYỄN NGỌC HẠNH	298.000.000	7.316.847	219.506	
6491	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1410	1C	ĐÌNH VĂN QUÝ	547.500.000	13.442.866	403.286	
6492	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1411	1C	PHẠM THỊ THU TÂM	2.572.800.000	63.170.419	1.895.113	
6493	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1412	1C	TRẦN NGỌC TUẤN	250.000.000	6.138.295	184.149	
6494	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1413	1C	NGUYỄN QUỐC THUẬN	2.067.500.000	50.763.698	1.522.911	
6495	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1414	1C	HỒ KHEN	3.578.300.000	87.858.641	2.635.759	
6496	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1415	1C	NGUYỄN THỊ HẠNH	991.000.000	24.332.200	729.966	
6497	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1416	1C	TÔ XUÂN HẢI	548.800.000	13.474.785	404.243	
6498	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1417	1C	NGUYỄN THỊ THANH HIỀN	249.400.000	6.123.563	183.707	
6499	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1418	1C	NGUYỄN THỊ KIM LOAN	781.400.000	19.185.854	575.576	
6500	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1419	1C	BÙI THỊ TUYẾT HỒNG	382.900.000	9.401.412	282.042	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6501	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1420	1C	PHAN THỊ BÍCH	484.000.000	11.883.739	356.512	
6502	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1421	1C	HOÀNG THỊ MỸ	1.102.700.000	27.074.791	812.244	
6503	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1422	1C	NGUYỄN THỊ THANH TRANG	489.000.000	12.006.505	360.195	
6504	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1423	1C	LÊ ĐỨC THỌ	197.400.000	4.846.798	145.404	
6505	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1424	1C	BÙI THỊ VÂN	916.100.000	22.493.167	674.795	
6506	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1425	1C	PHẠM THỊ HƯƠNG LAN	199.900.000	4.908.180	147.245	
6507	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1426	1C	TRẦN THỊ NGỌC ÁNH	968.300.000	23.774.843	713.245	
6508	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1427	1C	PHẠM THỊ SƠN	456.700.000	11.213.437	336.403	
6509	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1428	1C	NGUYỄN THỊ THÀNH	644.400.000	15.822.069	474.662	
6510	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1429	1C	ĐẶNG LỆ HÀ	442.000.000	10.852.505	325.575	
6511	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1430	1C	PHAN THỊ LAN	1.013.400.000	24.882.192	746.466	
6512	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1431	1C	VÕ THỊ MỸ	1.880.900.000	46.182.074	1.385.462	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6513	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1432	1C	LÂM THỊ ÁNH NGUYỆT	196.900.000	4.834.521	145.036	
6514	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1433	1C	CHUNG DUY PHƯƠNG	387.800.000	9.521.723	285.652	
6515	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1434	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC LINH	2.853.100.000	70.052.675	2.101.580	
6516	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1435	1C	PHẠM THỊ THANH HIỀN	200.000.000	4.910.636	147.319	
6517	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1436	1C	TẠ HIỀN FORTUNY	320.000.000	7.857.017	235.711	
6518	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1437	1C	PHAN THỊ THANH THỦY	195.600.000	4.802.602	144.078	
6519	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1438	1C	TRẦN XUÂN	659.400.000	16.190.366	485.711	
6520	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1439	1C	VƯƠNG DUY QUANG	224.500.000	5.512.189	165.366	
6521	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1440	1C	LÂM NGỌC CHI	195.000.000	4.787.870	143.636	
6522	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1441	1C	VŨ THỊ ANH MINH	357.700.000	8.782.672	263.480	
6523	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1442	1C	AN MINH HẰNG	431.600.000	10.597.152	317.915	
6524	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1443	1C	PHẠM THỊ OANH	2.469.700.000	60.638.986	1.819.170	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6525	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1444	1C	VŨ THỊ THU NGÀ	196.500.000	4.824.700	144.741	
6526	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1445	1C	VĂN THỊ HIỀN	289.500.000	7.108.145	213.244	
6527	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1446	1C	ĐẶNG THỊ VINH	797.700.000	19.586.071	587.582	
6528	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1447	1C	LƯU TIỂU HUỆ	389.000.000	9.551.187	286.536	
6529	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1448	1C	LA THỊ KIM DUNG	194.100.000	4.765.772	142.973	
6530	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1449	1C	NGUYỄN HỒNG HẠNH	982.600.000	24.125.954	723.779	
6531	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1450	1C	NGÔ THỊ PHÚC	409.900.000	10.064.348	301.930	
6532	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1451	1C	ĐOÀN THỊ DUYÊN	976.200.000	23.968.813	719.064	
6533	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1452	1C	NGUYỄN VIỆT TRỌNG	1.632.900.000	40.092.886	1.202.786	
6534	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1453	1C	VƯƠNG TỊNH LOAN	1.992.100.000	48.912.388	1.467.372	
6535	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1454	1C	ĐOÀN THANH HÀ	2.999.900.000	73.657.082	2.209.712	
6536	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1455	1C	TRẦN THỊ BÍCH PHƯỢNG	676.900.000	16.620.047	498.601	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6537	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1456	1C	TRẦN ĐÌNH HÙNG	677.700.000	16.639.689	499.190	
6538	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1457	1C	NGUYỄN HOÀNG NHƯ	994.200.000	24.410.771	732.323	
6539	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1458	1C	NGUYỄN THỊ MỸ LỆ	867.600.000	21.302.338	639.070	
6540	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1459	1C	PHẠM THỊ THỦY	286.400.000	7.032.030	210.961	
6541	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1460	1C	TĂNG THỊ THU HƯỜNG	549.600.000	13.494.427	404.833	
6542	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1461	1C	NGUYỄN THỊ THỦY	1.001.700.000	24.594.919	737.848	
6543	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1462	1C	LÊ TẤN KỲ PHI	1.348.800.000	33.117.328	993.520	
6544	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1463	1C	VÕ THỊ KIM HOA	1.321.100.000	32.437.205	973.116	
6545	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1464	1C	NGUYỄN THỊ HOÀNG ÁNH	591.300.000	14.518.295	435.549	
6546	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1465	1C	PHẠM NGỌC THU HỒNG	247.700.000	6.081.822	182.455	
6547	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1466	1C	NGÔ KIM NGA	991.500.000	24.344.477	730.334	
6548	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1467	1C	NGUYỄN THỊ NÊN	689.000.000	16.917.140	507.514	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6549	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1468	1C	HÀ THỊ TUYẾT	234.400.000	5.755.265	172.658	
6550	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1469	1C	TRƯƠNG THỊ HIỀN	326.800.000	8.023.979	240.719	
6551	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1470	1C	VĂN VÕ HÙNG	915.400.000	22.475.980	674.279	
6552	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1471	1C	PHẠM THỊ DUYÊN	385.600.000	9.467.706	284.031	
6553	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1472	1C	NGUYỄN HÙNG THÚY	346.500.000	8.507.677	255.230	
6554	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1473	1C	LÊ THỊ BÉ NĂM	196.500.000	4.824.700	144.741	
6555	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1474	1C	ĐÀO THỊ HẠNH	194.400.000	4.773.138	143.194	
6556	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1475	1C	VŨ THỊ KIM OANH	262.000.000	6.432.933	192.988	
6557	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1476	1C	MAI THỊ CẨM VÂN	329.800.000	8.097.638	242.929	
6558	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1477	1C	TRƯƠNG ĐÌNH NGỌC	5.001.500.000	122.802.725	3.684.082	
6559	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1478	1C	LÊ THỊ THU THỦY	6.269.800.000	153.943.522	4.618.306	
6560	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1479	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH HỢP	684.300.000	16.801.740	504.052	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6561	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1480	1C	PHẠM THỊ MINH ANH	200.000.000	4.910.636	147.319	
6562	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1481	1C	HÀ THỊ BÍCH	1.803.700.000	44.286.569	1.328.597	
6563	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1482	1C	TRẦN THỊ BÍCH LOAN	197.900.000	4.859.074	145.772	
6564	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1483	1C	TRẦN BỘI PHƯƠNG	497.300.000	12.210.296	366.309	
6565	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1484	1C	NGUYỄN THỊ HIỆP	484.900.000	11.905.837	357.175	
6566	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1485	1C	ĐẶNG THỊ BÍCH LOAN	573.000.000	14.068.972	422.069	
6567	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1486	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT	641.000.000	15.738.588	472.158	
6568	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1487	1C	LÊ THỊ THU HÀ	2.179.700.000	53.518.564	1.605.557	
6569	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1488	1C	VÕ THỊ THU THỦY	981.700.000	24.103.856	723.116	
6570	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1489	1C	NGUYỄN THÚY HẰNG	497.000.000	12.202.930	366.088	
6571	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1490	1C	LÊ MINH TRANG	307.400.000	7.547.647	226.429	
6572	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1491	1C	DƯƠNG PHÚC NHÂN	900.000.000	22.097.861	662.936	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6573	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1492	1C	VŨ THỊ LÂN	1.181.900.000	29.019.402	870.582	
6574	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1493	1C	HOÀNG NGỌC QUÍ	594.500.000	14.596.865	437.906	
6575	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1494	1C	TRẦN QUỐC THẮNG	199.300.000	4.893.449	146.804	
6576	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1495	1C	NGUYỄN VĂN THẮNG	382.400.000	9.389.136	281.674	
6577	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1496	1C	NGÔ THỊ ÁNH LINH	297.100.000	7.294.749	218.843	
6578	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1497	1C	THIỆU HẢI YẾN	194.300.000	4.770.683	143.121	
6579	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1498	1C	TRẦN VŨ QUÂN	393.100.000	9.651.855	289.555	
6580	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1499	1C	DƯƠNG QUỐC HÙNG	1.035.500.000	25.424.817	762.744	
6581	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1500	1C	NGUYỄN VĂN VỊNH	1.043.400.000	25.618.787	768.564	
6582	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1501	1C	TRẦN DANH TUYỀN	195.600.000	4.802.602	144.078	
6583	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1502	1C	NGUYỄN THỊ KIM NGỌC	3.916.400.000	96.160.070	2.884.802	
6584	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1503	1C	TRẦN THỊ KIM VÂN	1.876.000.000	46.061.764	1.381.853	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6585	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1504	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC HẬU	1.594.000.000	39.137.767	1.174.133	
6586	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1505	1C	LÊ THỊ HẠNH	193.000.000	4.738.764	142.163	
6587	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1506	1C	DƯƠNG MINH ĐỨC	486.100.000	11.935.300	358.059	
6588	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1507	1C	LÂM THỊ BẠCH VÂN	1.863.100.000	45.745.028	1.372.351	
6589	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1508	1C	NGUYỄN VĂN NAM	847.800.000	20.816.185	624.486	
6590	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1509	1C	ĐỖ THỊ TUYẾT	1.114.000.000	27.352.241	820.567	
6591	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1510	1C	PHẠM THỊ VÂN	1.263.100.000	31.013.120	930.394	
6592	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1511	1C	ĐỖ THU THỦY	192.000.000	4.714.210	141.426	
6593	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1512	1C	LÂM TUẤN HIỀN	634.900.000	15.588.813	467.664	
6594	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1513	1C	ĐẶNG THỊ PHƯƠNG THẢO	992.900.000	24.378.851	731.366	
6595	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1514	1C	HUỲNH MỸ	448.800.000	11.019.467	330.584	
6596	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1515	1C	LÊ KIM MAI	355.000.000	8.716.379	261.491	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6597	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1516	1C	NGUYỄN MINH HƯƠNG	1.371.100.000	33.664.864	1.009.946	
6598	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1517	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH HẠNH	1.503.500.000	36.915.705	1.107.471	
6599	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1518	1C	TRẦN NGỌC CHỦ	255.300.000	6.268.427	188.053	
6600	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1519	1C	NGUYỄN THỊ XUÂN THU	719.500.000	17.666.012	529.980	
6601	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1520	1C	MẠC THỊ HƯƠNG	2.127.000.000	52.224.612	1.566.738	
6602	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1521	1C	DƯ THU MAI	192.100.000	4.716.666	141.500	
6603	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1522	1C	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	1.800.600.000	44.210.454	1.326.313	
6604	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1523	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	486.700.000	11.950.032	358.501	
6605	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1524	1C	PHẠM THỊ THU PHƯƠNG	214.000.000	5.254.380	157.631	
6606	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1525	1C	TRỊNH VĂN MÁCH	1.687.400.000	41.431.034	1.242.931	
6607	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1526	1C	PHAN THỊ THU HIỆP	4.069.000.000	99.906.885	2.997.207	
6608	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1527	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC HÂN	1.849.100.000	45.401.283	1.362.038	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6609	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1528	1C	PHẠM THỊ THU	2.181.400.000	53.560.305	1.606.809	
6610	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1529	1C	NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH	494.900.000	12.151.368	364.541	
6611	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1530	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH LƯỢT	972.300.000	23.873.056	716.192	
6612	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1531	1C	BÙI THỊ BÍCH THỦY	208.300.000	5.114.427	153.433	
6613	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1532	1C	TRẦN QUỐC BẢO	866.800.000	21.282.696	638.481	
6614	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1533	1C	HUỲNH THỊ TUYẾT VÂN	968.500.000	23.779.754	713.393	
6615	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1534	1C	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	448.600.000	11.014.556	330.437	
6616	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1535	1C	UÔNG SĨ HÙNG	278.700.000	6.842.971	205.289	
6617	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1536	1C	NGUYỄN NGUYỄN XUÂN THẢO	2.477.000.000	60.818.224	1.824.547	
6618	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1537	1C	TRẦN THỊ MẶN	1.097.700.000	26.952.025	808.561	
6619	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1538	1C	TRẦN HUYỀN CHINH	1.287.000.000	31.599.941	947.999	
6620	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1539	1C	ĐÌNH THỊ KIM DUNG	762.300.000	18.716.888	561.507	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6621	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1540	1C	NGUYỄN THỊ TÚ TRINH	548.400.000	13.464.963	403.949	
6622	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1541	1C	LÊ HỒNG THỦY	792.700.000	19.463.305	583.899	
6623	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1542	1C	NGUYỄN TỬ KIM	577.600.000	14.181.916	425.457	
6624	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1543	1C	NGUYỄN THỊ BẠCH LIÊN	800.000.000	19.642.543	589.276	
6625	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1544	1C	PHẠM VĂN NAM	241.800.000	5.936.959	178.109	
6626	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1545	1C	LÊ THU HẰNG	237.500.000	5.831.380	174.941	
6627	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1546	1C	NGUYỄN THỊ THU CỎ	268.900.000	6.602.350	198.071	
6628	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1547	1C	BÙI THỊ HUYỀN TRANG	191.900.000	4.711.755	141.353	
6629	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1548	1C	TRẦN NGỌC BÉ	196.400.000	4.822.244	144.667	
6630	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1549	1C	ĐÌNH THỊ KIM DUNG	222.200.000	5.455.716	163.671	
6631	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1550	1C	TRẦN THỊ THANH NHÀN	1.096.500.000	26.922.561	807.677	
6632	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1551	1C	MẠCH KIẾT LỆ	1.783.100.000	43.780.774	1.313.423	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6633	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1552	1C	QUẦN THỊ KIM OANH	1.996.400.000	49.017.967	1.470.539	
6634	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1553	1C	PHẠM THỊ NGỌC NGA	500.100.000	12.279.045	368.371	
6635	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1554	1C	HUỲNH NAM (HUY NAM)	1.453.900.000	35.697.867	1.070.936	
6636	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1555	1C	LÊ THỊ MINH	291.100.000	7.147.430	214.423	
6637	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1556	1C	NGUYỄN THỊ TRANG	297.600.000	7.307.026	219.211	
6638	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1557	1C	NGUYỄN THỊ DUNG	1.715.900.000	42.130.800	1.263.924	
6639	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1558	1C	NGÔ THỊ NGA	203.000.000	4.984.295	149.529	
6640	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1559	1C	NGUYỄN THANH HẢI	199.500.000	4.898.359	146.951	
6641	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1560	1C	NGUYỄN THỊ HÀ	249.400.000	6.123.563	183.707	
6642	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1561	1C	PHẠM THỊ MƯỜI	592.400.000	14.545.303	436.359	
6643	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1562	1C	NGUYỄN THỊ TÂM THẢO	449.100.000	11.026.833	330.805	
6644	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1563	1C	PHẠM THỊ XUÂN HƯƠNG	400.000.000	9.821.272	294.638	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6645	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1564	1C	LÊ THỊ VIỆT	967.000.000	23.742.924	712.288	
6646	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1565	1C	NGUYỄN DUY THIÊN	679.100.000	16.674.064	500.222	
6647	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1566	1C	NGUYỄN THỊ HUỆ	500.000.000	12.276.590	368.298	
6648	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1567	1C	TRẦN THUY NGÂN DUYÊN	289.900.000	7.117.967	213.539	
6649	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1568	1C	HOÀNG THỊ CHUYÊN	789.300.000	19.379.824	581.395	
6650	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1569	1C	PHAN THỊ HOA	200.000.000	4.910.636	147.319	
6651	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1570	1C	VŨ THỊ YẾN	496.100.000	12.180.832	365.425	
6652	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1571	1C	NGUYỄN MẠNH HÀ	998.800.000	24.523.715	735.711	
6653	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1572	1C	LÊ THỊ THANH THẢO	550.000.000	13.504.248	405.127	
6654	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1573	1C	NGUYỄN NGỌC LAN	241.600.000	5.932.048	177.961	
6655	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1574	1C	NGUYỄN ĐOÀN CHUNG	191.100.000	4.692.113	140.763	
6656	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1575	1C	PHẠM KHẮC NGỌC	600.000.000	14.731.907	441.957	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6657	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1576	1C	BẠCH THỊ THÙY	298.000.000	7.316.847	219.505	
6658	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1577	1C	ĐÀO NGỌC DIỆP	593.500.000	14.572.312	437.169	
6659	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1578	1C	NGUYỄN HỒNG NGHIỆP	500.000.000	12.276.590	368.298	
6660	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1579	1C	NGUYỄN THỊ MAI THI	271.500.000	6.666.188	199.986	
6661	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1580	1C	ĐỖ THỊ BÍCH HIỀN	599.100.000	14.709.810	441.294	
6662	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1581	1C	NGUYỄN THỊ KIM THANH	700.000.000	17.187.225	515.617	
6663	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1582	1C	TRẦN MINH LONG	1.597.300.000	39.218.793	1.176.564	
6664	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1583	1C	NGUYỄN THỊ THU GIANG	1.044.300.000	25.640.885	769.227	
6665	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1584	1C	TRẦN THỊ LAN	199.700.000	4.903.270	147.098	
6666	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1585	1C	PHẠM THỊ LAN	898.600.000	22.063.487	661.905	
6667	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1586	1C	NGUYỄN ANH HOÀNG	1.040.000.000	25.535.306	766.059	
6668	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1587	1C	ÂU CHÍ NỮ	198.000.000	4.861.529	145.846	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6669	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1588	1C	PHẠM VĂN KỶ	290.000.000	7.120.422	213.613	
6670	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1589	1C	NGUYỄN NGỌC PHI	2.139.200.000	52.524.161	1.575.725	
6671	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1590	1C	NGUYỄN THỊ KIM KHÁNH	399.400.000	9.806.540	294.196	
6672	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1591	1C	LÊ QUANG DẦN	288.000.000	7.071.316	212.139	
6673	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1592	1C	NGUYỄN THỊ LÊ	411.200.000	10.096.267	302.888	
6674	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1593	1C	NGUYỄN THỊ TƯỜNG VINH	1.596.100.000	39.189.329	1.175.680	
6675	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1594	1C	LÊ THỊ THÙY TRANG	775.900.000	19.050.812	571.524	
6676	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1595	1C	VIÊN THỊ NHÂN	2.607.200.000	64.015.048	1.920.451	
6677	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1596	1C	BÙI THỊ NHIÊN	3.377.100.000	82.918.541	2.487.557	
6678	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1597	1C	LÊ VIỆT HOA	448.500.000	11.012.101	330.363	
6679	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1598	1C	ĐỖ NGỌC TRÂM	243.800.000	5.986.065	179.582	
6680	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1599	1C	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	342.100.000	8.399.643	251.989	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6681	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1600	1C	NGUYỄN THỊ KIM MAI	3.579.100.000	87.878.283	2.636.348	
6682	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1601	1C	TRƯƠNG VĂN TỐI	1.987.200.000	48.792.077	1.463.763	
6683	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1602	1C	HOÀNG THỊ THIỆU	251.200.000	6.167.759	185.033	
6684	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1603	1C	HOÀNG VĂN CHUÔNG	958.800.000	23.541.588	706.248	
6685	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1604	1C	ĐẶNG THỊ PHƯƠNG THẢO	295.400.000	7.253.009	217.590	
6686	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1605	1C	HUỲNH NHƯ PHƯỢNG	194.900.000	4.785.415	143.562	
6687	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1606	1C	NGUYỄN THÀNH HUY	3.873.100.000	95.096.918	2.852.907	
6688	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1607	1C	HOÀNG KHÁNH HÙNG	2.896.800.000	71.125.649	2.133.769	
6689	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1608	1C	NGUYỄN THỊ THỰC ANH	312.500.000	7.672.868	230.186	
6690	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1609	1C	LƯƠNG THỊ THANH THẢO	499.100.000	12.254.492	367.635	
6691	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1610	1C	NGUYỄN THỊ MAI NHƯ	194.300.000	4.770.683	143.120	
6692	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1611	1C	NGUYỄN VĂN DŨNG	4.799.300.000	117.838.072	3.535.142	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6693	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1612	1C	TRẦN THỊ THU HƯỞNG	897.900.000	22.046.299	661.389	
6694	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1613	1C	PHẠM THỊ HỒNG	1.346.500.000	33.060.856	991.826	
6695	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1614	1C	VŨ THỊ TÚ LAM	199.600.000	4.900.815	147.024	
6696	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1615	1C	VÕ THỊ THU HIỀN	249.500.000	6.126.018	183.781	
6697	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1616	1C	LÊ THỊ YẾN	854.600.000	20.983.147	629.494	
6698	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1617	1C	TRẦN THỊ ÁNH PHƯỢNG	199.600.000	4.900.815	147.024	
6699	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1618	1C	NGUYỄN THỊ NGA	339.000.000	8.323.528	249.706	
6700	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1619	1C	PHẠM VĂN TIỀN	250.900.000	6.160.393	184.812	
6701	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1620	1C	NGUYỄN PHƯỚC HIỀN	399.500.000	9.808.995	294.270	
6702	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1621	1C	HUỲNH NGUYỄN ANH TUẤN	450.000.000	11.048.931	331.468	
6703	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1622	1C	PHAN BÍCH THỦY	250.000.000	6.138.295	184.149	
6704	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1623	1C	TẠ VĂN LONG	2.173.700.000	53.371.245	1.601.137	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6705	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1624	1C	NGUYỄN THỊ MAI	1.292.600.000	31.737.439	952.123	
6706	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1625	1C	TRẦN THỊ THUẦN	743.100.000	18.245.467	547.364	
6707	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1626	1C	HUỲNH THỊ THANH THỦY	3.513.900.000	86.277.416	2.588.322	
6708	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1627	1C	TRẦN THỊ HIỆP	1.260.400.000	30.946.827	928.405	
6709	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1628	1C	HỒ ANH TIỀN	997.500.000	24.491.796	734.754	
6710	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1629	1C	LÊ THỊ KIM KHANH	792.100.000	19.448.573	583.457	
6711	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1630	1C	ĐỖ NGỌC BẢO	274.900.000	6.749.669	202.490	
6712	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1631	1C	NGUYỄN ĐỨC TÌNH	197.000.000	4.836.976	145.109	
6713	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1632	1C	HÀ THỊ THỦY VÂN	632.000.000	15.517.609	465.528	
6714	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1633	1C	VŨ THỊ THÚY	192.900.000	4.736.308	142.089	
6715	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1634	1C	PHẠM THỊ XUÂN MAI	192.600.000	4.728.942	141.868	
6716	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1635	1C	NGUYỄN THỊ THẨM	340.200.000	8.352.992	250.590	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6717	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1636	1C	PHAN THỊ TUYẾT LAN	1.762.600.000	43.277.433	1.298.323	
6718	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1637	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC TUYẾT	782.600.000	19.215.318	576.460	
6719	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1638	1C	NGUYỄN VĂN TỎ	650.000.000	15.959.566	478.787	
6720	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1639	1C	NGUYỄN THỊ THU HÒA	4.739.200.000	116.362.426	3.490.873	
6721	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1640	1C	TRẦN QUỐC DÂN	299.500.000	7.353.677	220.610	
6722	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1641	1C	HOÀNG THỊ PHƯƠNG THẢO	991.400.000	24.342.022	730.261	
6723	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1642	1C	LÊ THÀNH NAM	2.796.200.000	68.655.599	2.059.668	
6724	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1643	1C	DƯƠNG HẢI LIÊN	488.800.000	12.001.594	360.048	
6725	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1644	1C	DIỆP NGỌC KIM	193.400.000	4.748.585	142.458	
6726	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1645	1C	NGUYỄN THỊ DUỆ	598.600.000	14.697.533	440.926	
6727	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1646	1C	MÃ TÔN ĐỨC	997.600.000	24.494.251	734.828	
6728	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1647	1C	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	194.800.000	4.782.959	143.489	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6729	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1648	1C	VÕ THỊ XÂM	600.000.000	14.731.907	441.957	
6730	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1649	1C	ĐẶNG THỊ NGÂN	287.700.000	7.063.950	211.919	
6731	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1650	1C	NGUYỄN XUÂN QUANG	997.600.000	24.494.251	734.828	
6732	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1651	1C	NGUYỄN THỊ THÁI	209.500.000	5.143.891	154.317	
6733	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1652	1C	PHẠM THỊ KIM LIÊN	1.168.500.000	28.690.390	860.712	
6734	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1653	1C	NGUYỄN THỊ HẢI THANH	199.800.000	4.905.725	147.172	
6735	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1654	1C	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	199.500.000	4.898.359	146.951	
6736	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1655	1C	TRẦN THỊ TRÍ TUỆ	199.500.000	4.898.359	146.951	
6737	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1656	1C	NGUYỄN THỊ THÚY HÀ	957.900.000	23.519.490	705.585	
6738	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1657	1C	NGUYỄN ĐÌNH CƯỜNG	463.800.000	11.387.764	341.633	
6739	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1658	1C	CAO THỊ BẢY	290.000.000	7.120.422	213.613	
6740	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1659	1C	ĐỖ THỊ RƠI	686.200.000	16.848.391	505.452	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6741	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1660	1C	Phan Việt Phụng	319.200.000	7.837.375	235.121	
6742	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1661	1C	LÊ THỊ ANH HOA	1.138.400.000	27.951.339	838.540	
6743	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1662	1C	TRẦN THỊ MÃO	670.000.000	16.450.630	493.519	
6744	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1663	1C	THI CẨM BÀNG	214.200.000	5.259.291	157.779	
6745	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1664	1C	ĐỖ CÔNG ĐỊNH	214.500.000	5.266.657	158.000	
6746	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1665	1C	NGUYỄN THỊ KIM ANH	1.296.400.000	31.830.741	954.922	
6747	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1666	1C	NGUYỄN ĐỨC THIÊN TOÀN	879.800.000	21.601.887	648.057	
6748	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1667	1C	TĂNG VĨNH LỢI	785.600.000	19.288.977	578.669	
6749	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1668	1C	Nguyễn Thị Tứ	270.900.000	6.651.456	199.544	
6750	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1669	1C	ĐỖ THỊ TUYẾT NHUNG	717.300.000	17.611.995	528.360	
6751	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1670	1C	PHẠM THỊ TUYẾT	190.700.000	4.682.291	140.469	
6752	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1671	1C	HỒ THỊ HỒNG NHẠN	229.400.000	5.632.499	168.975	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6753	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1672	1C	PHẠM THỊ DUNG	199.500.000	4.898.359	146.951	
6754	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1673	1C	HÀ HỢP Ý	198.500.000	4.873.806	146.214	
6755	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1674	1C	CAO THỊ MỸ LY	479.300.000	11.768.339	353.050	
6756	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1675	1C	NGÔ THỊ DUNG	512.500.000	12.583.504	377.505	
6757	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1676	1C	CHUNG THÙY GIANG	298.600.000	7.331.579	219.947	
6758	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1677	1C	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	249.300.000	6.121.108	183.633	
6759	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1678	1C	NGÔ NGỌC KHANG	795.000.000	19.519.777	585.594	
6760	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1679	1C	PHẠM THỊ HỒNG ANH	2.957.600.000	72.618.482	2.178.555	
6761	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1680	1C	Nguyễn Thị Ngọc bảo	1.818.000.000	44.637.679	1.339.130	
6762	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1681	1C	ĐÌNH THỊ HIỆP	1.030.000.000	25.289.774	758.693	
6763	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1682	1C	MAI THÀNH PHỤ	1.642.800.000	40.335.963	1.210.079	
6764	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1683	1C	NGUYỄN THỊ LAM	244.300.000	5.998.342	179.951	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6765	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1684	1C	NGUYỄN MINH THUẬN	199.500.000	4.898.359	146.951	
6766	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1685	1C	NGUYỄN THỊ SANG	195.600.000	4.802.602	144.078	
6767	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1686	1C	HOÀNG THỊ HIẾN	301.200.000	7.395.418	221.863	
6768	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1687	1C	NGUYỄN THỊ BÌNH	2.143.000.000	52.617.463	1.578.524	
6769	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1688	1C	LÊ THANH ĐỘNG	985.000.000	24.184.881	725.546	
6770	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1689	1C	NGUYỄN TỔ HOA	2.386.600.000	58.598.617	1.757.959	
6771	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1690	1C	NGUYỄN THỊ THU ANH	348.800.000	8.564.149	256.924	
6772	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1691	1C	NGUYỄN THỊ DUNG	199.300.000	4.893.449	146.803	
6773	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1692	1C	FUJII HARUMI	200.000.000	4.910.636	147.319	
6774	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1693	1C	ĐÌNH THỊ HÀ BÌNH	199.300.000	4.893.449	146.804	
6775	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1694	1C	NGUYỄN XUÂN HOA	1.198.800.000	29.434.351	883.030	
6776	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1695	1C	NGUYỄN NGỌC BÌNH	396.400.000	9.732.880	291.987	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6777	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1696	1C	NGUYỄN THỊ THỦY LỆ	941.000.000	23.104.541	693.136	
6778	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1697	1C	TRẦN THỊ MỸ TRANG	200.000.000	4.910.636	147.319	
6779	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1698	1C	HÀ THỌ	398.600.000	9.786.897	293.607	
6780	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1699	1C	NGUYỄN THỊ NHANH	996.400.000	24.464.788	733.944	
6781	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1700	1C	TRẦN THÀNH TRUNG	299.400.000	7.351.222	220.537	
6782	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1701	1C	LƯƠNG THỊ NGỌC LỆ HÀ	388.500.000	9.538.910	286.167	
6783	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1702	1C	LÊ THANH VÂN	199.300.000	4.893.449	146.803	
6784	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1703	1C	NGUYỄN THỊ VÂN	272.600.000	6.693.197	200.796	
6785	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1704	1C	ĐÌNH CHÍ BÌNH	249.200.000	6.118.652	183.560	
6786	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1705	1C	ĐÌNH THỊ TÚY NGA	199.300.000	4.893.449	146.803	
6787	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1706	1C	TRẦN THỊ THÙY HƯƠNG	522.500.000	12.829.036	384.871	
6788	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1707	1C	THÁI THỊ HIỀN	1.750.300.000	42.975.429	1.289.263	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6789	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1708	1C	NGUYỄN DUY TƯỜNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
6790	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1709	1C	TRỊNH CÔNG HÙNG	449.800.000	11.044.020	331.321	
6791	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1710	1C	TRẦN VIỆT TRUNG	348.100.000	8.546.962	256.409	
6792	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1711	1C	HUỲNH QUANG TUẤN	1.837.900.000	45.126.288	1.353.789	
6793	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1712	1C	BÙI THỊ ÁNH NGUYỆT	300.000.000	7.365.954	220.979	
6794	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1713	1C	VƯƠNG THỊ HẢO	199.300.000	4.893.449	146.803	
6795	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1714	1C	NGUYỄN THỊ TỔ NGA	584.200.000	14.343.967	430.319	
6796	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1715	1C	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	198.300.000	4.868.895	146.067	
6797	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1716	1C	NGUYỄN THỊ LOAN	398.200.000	9.777.076	293.312	
6798	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1717	1C	TRẦN THỊ THU LAN	994.800.000	24.425.502	732.765	
6799	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1718	1C	NGUYỄN VĂN YÊN	498.100.000	12.229.938	366.898	
6800	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1719	1C	HOÀNG VI DÂN	3.237.300.000	79.486.006	2.384.580	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6801	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1720	1C	NGUYỄN THỊ SOI	398.500.000	9.784.442	293.533	
6802	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1721	1C	PHẠM THỊ DUNG	486.100.000	11.935.300	358.059	
6803	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1722	1C	CHÂU TÚ LỆ	199.200.000	4.890.993	146.730	
6804	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1723	1C	NGUYỄN THU THỦY	1.044.800.000	25.653.161	769.595	
6805	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1724	1C	PHẠM THỊ MINH HIẾU	199.300.000	4.893.449	146.803	
6806	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1725	1C	NGUYỄN THANH LOAN	588.800.000	14.456.912	433.707	
6807	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1726	1C	NGUYỄN TRỊNH THU TRANG	2.881.300.000	70.745.075	2.122.352	
6808	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1727	1C	NGUYỄN VĂN HỢP	498.000.000	12.227.483	366.824	
6809	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1728	1C	ĐƯƠNG THỊ HỒNG THÚY	921.800.000	22.633.120	678.994	
6810	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1729	1C	HUỲNH TRỰC TRUNG	983.200.000	24.140.686	724.221	
6811	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1730	1C	BÙI THỊ KIM DUNG	498.000.000	12.227.483	366.824	
6812	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1731	1C	TẠ MINH NGUYỆT	264.000.000	6.482.039	194.461	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6813	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1732	1C	HUỲNH THANH HẬU	237.600.000	5.833.835	175.015	
6814	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1733	1C	TRẦN LIÊN TRANG TÚ	378.500.000	9.293.378	278.801	
6815	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1734	1C	Nguyễn Ngọc Luyến	234.200.000	5.750.355	172.511	
6816	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1735	1C	NGUYỄN VĂN NGÂU	2.901.500.000	71.241.049	2.137.232	
6817	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1736	1C	BÙI THỊ VIỆT HOA	2.526.200.000	62.026.241	1.860.787	
6818	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1737	1C	NGUYỄN NỮ HOÀNG	208.900.000	5.129.159	153.875	
6819	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1738	1C	TRỊNH VĂN ĐỨC	458.500.000	11.257.633	337.729	
6820	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1739	1C	NGUYỄN NGỌC DUYÊN	674.900.000	16.570.941	497.128	
6821	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1740	1C	PHAN ANH TUẤN	2.747.800.000	67.467.225	2.024.016	
6822	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1741	1C	NGUYỄN THỊ KIM LOAN	2.977.400.000	73.104.635	2.193.139	
6823	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1742	1C	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	592.900.000	14.557.580	436.727	
6824	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1743	1C	NGUYỄN MINH HẰNG	600.000.000	14.731.907	441.957	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6825	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1744	1C	Lê Văn Quân	1.444.500.000	35.467.067	1.064.012	
6826	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1745	1C	PHAN HOÀNG ANH	2.241.900.000	55.045.772	1.651.373	
6827	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1746	1C	ĐÀM THỊ THÊ	204.500.000	5.021.125	150.634	
6828	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1747	1C	NGUYỄN ĐÌNH ROANH	247.000.000	6.064.635	181.939	
6829	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1748	1C	HỒ VĂN HẢI	705.900.000	17.332.089	519.963	
6830	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1749	1C	NGUYỄN QUỐC TÚ	216.800.000	5.323.129	159.694	
6831	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1750	1C	NGUYỄN VĂN CHIẾN	1.493.400.000	36.667.718	1.100.032	
6832	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1751	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG	475.200.000	11.667.671	350.030	
6833	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1752	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG PHƯỢNG	248.900.000	6.111.286	183.338	
6834	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1753	1C	BÙI HỮU NGỌC OANH	2.129.100.000	52.276.173	1.568.285	
6835	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1754	1C	PHAN THÊ HÙNG	253.900.000	6.234.052	187.022	
6836	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1755	1C	LÊ THỊ PHƯỢNG	1.588.100.000	38.992.904	1.169.787	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6837	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1756	1C	TÔ QUANG KHÔI	273.800.000	6.722.660	201.680	
6838	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1757	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC LAN	930.000.000	22.834.456	685.034	
6839	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1758	1C	NGUYỄN THỊ HUỲNH LINH	497.800.000	12.222.573	366.677	
6840	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1759	1C	NGUYỄN THỊ MINH HẰNG	1.415.600.000	34.757.480	1.042.724	
6841	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1760	1C	LẠI THỊ HIỀN	13.869.300.000	340.535.406	10.216.063	
6842	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1761	1C	NGUYỄN THỊ HOÀNG YẾN	500.000.000	12.276.590	368.298	
6843	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1762	1C	TRƯƠNG THỊ KIM OANH	230.000.000	5.647.231	169.417	
6844	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1763	1C	VŨ THỊ HỒNG HẢI	700.000.000	17.187.225	515.617	
6845	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1764	1C	BÙI DUY MƯỜI	870.600.000	21.375.998	641.280	
6846	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1765	1C	LÊ HỮU THÀNH	219.100.000	5.379.602	161.388	
6847	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1766	1C	LÂM LỆ YẾN	994.800.000	24.425.502	732.765	
6848	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1767	1C	PHÙNG THANH THỦY	596.600.000	14.648.427	439.453	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6849	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1768	1C	NGÔ THỊ KIM HOA	546.200.000	13.410.946	402.329	
6850	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1769	1C	TRẦN THỊ THANH NGA	220.000.000	5.401.699	162.051	
6851	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1770	1C	LÊ BÌNH MINH	383.600.000	9.418.599	282.558	
6852	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1771	1C	ĐẶNG THỊ HỒNG NHUNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
6853	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1772	1C	BÙI HỮU LỘC	298.500.000	7.329.124	219.874	
6854	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1773	1C	PHÙNG THỊ THÚY NGA	268.900.000	6.602.350	198.071	
6855	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1774	1C	PHAN THANH TUẤN	14.304.800.000	351.228.315	10.536.850	
6856	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1775	1C	HOÀNG BẢO ĐÀI	463.700.000	11.385.309	341.559	
6857	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1776	1C	NGUYỄN THỊ DIỆT	796.500.000	19.556.607	586.698	
6858	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1777	1C	PHAN THỊ THANH YẾN	248.900.000	6.111.286	183.338	
6859	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1778	1C	NGUYỄN THỊ THANH VÂN	750.000.000	18.414.884	552.447	
6860	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1779	1C	NGUYỄN PHƯƠNG NGA	1.974.600.000	48.482.707	1.454.481	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6861	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1780	1C	HUỲNH THỊ ĐỨC	693.200.000	17.020.264	510.608	
6862	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1781	1C	TRẦN THỊ NỤ	2.677.500.000	65.741.137	1.972.234	
6863	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1782	1C	NGUYỄN THỊ MAI HOA	199.100.000	4.888.538	146.656	
6864	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1783	1C	VŨ THỊ KIM SƠN	706.500.000	17.346.821	520.405	
6865	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1784	1C	VƯƠNG KIM NGOAN	597.200.000	14.663.159	439.895	
6866	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1785	1C	LÊ THỊ NGỌC DUNG	394.000.000	9.673.953	290.219	
6867	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1786	1C	PHAN THỊ KIM OANH	647.000.000	15.885.907	476.577	
6868	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1787	1C	VÕ THỊ NGÀ	240.000.000	5.892.763	176.783	
6869	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1788	1C	NGUYỄN MẠNH THẮNG	258.800.000	6.354.363	190.631	
6870	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1789	1C	Quan Lệ Nga	1.637.000.000	40.193.554	1.205.807	
6871	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1790	1C	NGUYỄN HOÀI BẢO	555.200.000	13.631.925	408.958	
6872	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1791	1C	NGUYỄN THỊ MAI HỒNG	194.700.000	4.780.504	143.415	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6873	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1792	1C	NGUYỄN THỊ THANH DUNG	203.400.000	4.994.117	149.824	
6874	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1793	1C	TRỊNH NGỌC ANH	200.000.000	4.910.636	147.319	
6875	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1794	1C	PHẠM HỒNG HẢI	694.400.000	17.049.728	511.492	
6876	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1795	1C	TÔN TUYẾT MAI	1.990.600.000	48.875.558	1.466.267	
6877	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1796	1C	VŨ NGỌC UYÊN	1.047.000.000	25.707.178	771.215	
6878	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1797	1C	NGUYỄN THỊ THỦY	996.000.000	24.454.966	733.649	
6879	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1798	1C	LÊ ĐÌNH QUÁT	229.000.000	5.622.678	168.680	
6880	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1799	1C	MAI THỊ KIM ÂN	652.500.000	16.020.949	480.629	
6881	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1800	1C	ĐƯƠNG NGỌC LINH	995.100.000	24.432.868	732.986	
6882	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1801	1C	NGUYỄN THÁI BẢO PHƯƠNG	258.800.000	6.354.363	190.631	
6883	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1802	1C	TRẦN THỊ NGỌC DUNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
6884	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1803	1C	ĐƯƠNG THÀNH LÂM	1.032.400.000	25.348.702	760.461	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6885	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1804	1C	TRẦN THỊ MAI LAN	1.927.800.000	47.333.619	1.420.009	
6886	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1805	1C	VŨ QUANG PHÚ	2.186.800.000	53.692.892	1.610.787	
6887	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1806	1C	LƯƠNG THỊ TUYẾT HỒNG	400.000.000	9.821.272	294.638	
6888	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1807	1C	TRẦN HỮU HẢI	694.100.000	17.042.362	511.271	
6889	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1808	1C	PHAN VĂN HUY	1.194.100.000	29.318.951	879.569	
6890	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1809	1C	NGUYỄN THỊ HOÀI	497.600.000	12.217.662	366.530	
6891	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1810	1C	LƯU HOÀNG HẢI	1.492.600.000	36.648.075	1.099.442	
6892	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1811	1C	TÔ THANH LONG	1.237.100.000	30.374.738	911.242	
6893	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1812	1C	PHAN THỊ MỸ	6.345.700.000	155.807.108	4.674.213	
6894	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1813	1C	LÊ VĂN HÙNG	209.000.000	5.131.614	153.948	
6895	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1814	1C	NGÔ THỊ HOÀNG OANH	198.900.000	4.883.627	146.509	
6896	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1815	1C	NGUYỄN MINH GIÁM	198.900.000	4.883.627	146.509	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6897	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1816	1C	NGUYỄN THỊ TÁM	1.330.800.000	32.675.371	980.261	
6898	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1817	1C	NGUYỄN THỊ VÂN	328.200.000	8.058.353	241.751	
6899	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1818	1C	VÕ QUANG MINH	199.000.000	4.886.083	146.583	
6900	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1819	1C	TRƯƠNG THỊ LÝ	397.700.000	9.764.799	292.944	
6901	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1820	1C	NGUYỄN ĐỨC DŨNG	611.200.000	15.006.903	450.207	
6902	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1821	1C	HOÀNG KIM NGÂN	3.000.000.000	73.659.537	2.209.786	
6903	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1822	1C	LẠI HUY DƯƠNG	2.579.000.000	63.322.649	1.899.679	
6904	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1823	1C	TRƯƠNG HỒNG NHUNG	491.300.000	12.062.977	361.889	
6905	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1824	1C	HOÀNG THỊ HIỀN	220.500.000	5.413.976	162.419	
6906	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1825	1C	TRƯƠNG THỊ BỘI NGỌC	386.000.000	9.477.527	284.326	
6907	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1826	1C	VƯƠNG TÂN	257.000.000	6.310.167	189.305	
6908	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1827	1C	ĐẶNG PHƯƠNG DUNG	196.500.000	4.824.700	144.741	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6909	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1828	1C	BẠCH PHI HÙNG	198.900.000	4.883.627	146.509	
6910	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1829	1C	PHAN VĂN TUYỀN	198.500.000	4.873.806	146.214	
6911	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1830	1C	NGUYỄN THỊ NGÀ	247.300.000	6.072.001	182.160	
6912	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1831	1C	HUỲNH THỊ THANH VÂN	200.800.000	4.930.278	147.908	
6913	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1832	1C	ĐỖ THỊ HÀ	298.400.000	7.326.669	219.800	
6914	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1833	1C	TRẦN THỊ TOÁN	290.600.000	7.135.154	214.055	
6915	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1834	1C	HÀ THỊ TUYẾT NHUNG	550.000.000	13.504.248	405.128	
6916	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1835	1C	CHÂM VĂN VINH	191.700.000	4.706.844	141.205	
6917	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1836	1C	NGUYỄN HỮU HẢI	1.700.000.000	41.740.404	1.252.212	
6918	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1837	1C	LÊ VĂN THẠCH	199.400.000	4.895.904	146.877	
6919	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1838	1C	LÂM KIM THANH	397.800.000	9.767.255	293.018	
6920	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1839	1C	TRẦN THU THỦY	198.900.000	4.883.627	146.509	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6921	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1840	1C	PHẠM THỊ THỦY TIỀN	200.000.000	4.910.636	147.319	
6922	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1841	1C	LÊ THỊ HƯƠNG	582.900.000	14.312.048	429.361	
6923	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1842	1C	THÁI THỊ MINH THÚY	517.200.000	12.698.904	380.967	
6924	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1843	1C	TRẦN XUÂN CHIÊU	514.200.000	12.625.245	378.757	
6925	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1844	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH NHỊ	478.400.000	11.746.241	352.387	
6926	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1845	1C	ĐỖ HẢI TRƯỜNG	442.600.000	10.867.237	326.017	
6927	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1846	1C	NGUYỄN PHI HÙNG	1.412.300.000	34.676.455	1.040.294	
6928	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1847	1C	NGUYỄN TRƯỜNG THỊNH	974.400.000	23.924.618	717.739	
6929	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1848	1C	ĐẶNG THỊ BÍCH PHƯƠNG	1.389.100.000	34.106.821	1.023.205	
6930	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1849	1C	ĐẶNG THỊ KIM THU	929.600.000	22.824.635	684.739	
6931	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1850	1C	PHẠM THỊ THU HÀ	1.193.000.000	29.291.943	878.758	
6932	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1851	1C	LƯU THỊ NGỌC THẢO	621.500.000	15.259.801	457.794	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6933	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1852	1C	NGUYỄN THỊ KIM OANH	238.600.000	5.858.389	175.752	
6934	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1853	1C	VÕ THỊ KIM LIÊN	3.405.200.000	83.608.485	2.508.254	
6935	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1854	1C	PHẠM THỊ NGỌC	198.900.000	4.883.627	146.509	
6936	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1855	1C	THÁI VĂN BÌNH	3.146.000.000	77.244.301	2.317.329	
6937	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1856	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG TÂM	268.500.000	6.592.529	197.776	
6938	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1857	1C	LÊ THỊ CHÂU	397.700.000	9.764.799	292.944	
6939	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1858	1C	BÙI THỊ BÍCH NGỌC	942.000.000	23.129.095	693.873	
6940	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1859	1C	BÙI VĂN MINH	215.900.000	5.301.031	159.031	
6941	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1860	1C	NGUYỄN HỒNG VIỆT	400.000.000	9.821.272	294.638	
6942	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1861	1C	NGUYỄN THỊ TIỀN	406.200.000	9.973.501	299.205	
6943	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1862	1C	VŨ KHẮC HẢO	636.000.000	15.615.822	468.475	
6944	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1863	1C	NGUYỄN THỊ HOA	792.900.000	19.468.216	584.046	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6945	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1864	1C	ĐẶNG THỊ NỤ	199.100.000	4.888.538	146.656	
6946	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1865	1C	LÊ KIM XIÊNG	2.945.900.000	72.331.210	2.169.936	
6947	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1866	1C	TÔ THỊ THU VIỄN	595.200.000	14.614.052	438.422	
6948	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1867	1C	TRƯƠNG NGỌC ĐỖ QUYÊN	490.400.000	12.040.879	361.226	
6949	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1868	1C	TRẦN THỊ TRANG THƯ	495.900.000	12.175.921	365.277	
6950	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1869	1C	NGUYỄN KIM HÀ	198.900.000	4.883.627	146.509	
6951	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1870	1C	NGUYỄN THANH THỦY	198.900.000	4.883.627	146.509	
6952	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1871	1C	BÙI THỊ NHUNG	527.000.000	12.939.525	388.186	
6953	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1872	1C	PHẠM THỊ THANH HIỀN	1.195.000.000	29.341.049	880.232	
6954	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1873	1C	NGUYỄN THỊ HẰNG HẢI	606.500.000	14.891.503	446.745	
6955	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1874	1C	NGUYỄN THỊ VÂN	833.000.000	20.452.798	613.584	
6956	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1875	1C	LÂM BÍCH NGỌC	196.300.000	4.819.789	144.594	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6957	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1876	1C	NGUYỄN THỊ HOAN	407.000.000	9.993.144	299.794	
6958	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1877	1C	VŨ THỊ YẾN	1.774.400.000	43.567.161	1.307.015	
6959	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1878	1C	ĐẶNG THỊ NGÂN	198.900.000	4.883.627	146.509	
6960	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1879	1C	Đồng Thị Vân Hồng	686.400.000	16.853.302	505.599	
6961	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1880	1C	PHAN THỊ DIỆU	883.000.000	21.680.457	650.414	
6962	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1881	1C	TRẦN NGỌC TUYẾT	248.500.000	6.101.465	183.044	
6963	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1882	1C	NGUYỄN THỊ THOA	450.000.000	11.048.931	331.468	
6964	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1883	1C	VÕ THỊ TUYẾT NGÀ	994.000.000	24.405.860	732.176	
6965	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1884	1C	PHAN VĂN DŨNG	549.900.000	13.501.793	405.054	
6966	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1885	1C	PHAN THỊ HẠNH	596.400.000	14.643.516	439.305	
6967	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1886	1C	PHẠM THỊ THU HÀ	894.100.000	21.952.997	658.590	
6968	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1887	1C	TRẦN PHƯƠNG	596.400.000	14.643.516	439.305	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6969	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1888	1C	TĂNG THỊ DUNG	417.500.000	10.250.952	307.529	
6970	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1889	1C	NGUYỄN VĂN THANH	494.300.000	12.136.636	364.099	
6971	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1890	1C	NGUYỄN THỊ LIÊN	1.641.200.000	40.296.677	1.208.900	
6972	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1891	1C	NGUYỄN PHÚ HOÀNG	198.800.000	4.881.172	146.435	
6973	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1892	1C	TRỊNH THỊ THẢO	350.000.000	8.593.613	257.808	
6974	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1893	1C	MAI XUÂN TÂN	808.700.000	19.856.156	595.685	
6975	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1894	1C	DƯƠNG VĂN DIỆU	968.400.000	23.777.299	713.319	
6976	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1895	1C	DƯƠNG THỊ HỒNG LOAN	797.500.000	19.581.160	587.435	
6977	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1896	1C	QUÁCH VU ANH	480.300.000	11.792.892	353.787	
6978	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1897	1C	TRẦN THỊ KIM CHI	972.000.000	23.865.690	715.971	
6979	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1898	1C	NGUYỄN THỊ THIÊN HƯƠNG	387.000.000	9.502.080	285.062	
6980	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1899	1C	MAI XUÂN TỎI	562.000.000	13.798.887	413.967	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6981	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1900	1C	LÊ THỊ LAN ANH	7.482.000.000	183.706.885	5.511.207	
6982	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1901	1C	TRẦN VĂN HIỆU	576.500.000	14.154.908	424.647	
6983	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1902	1C	LƯƠNG THIỀU HÀ	973.600.000	23.904.975	717.149	
6984	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1903	1C	ĐẶNG NGỌC ANH	400.000.000	9.821.272	294.638	
6985	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1904	1C	LÊ QUỐC BẰNG	1.195.000.000	29.341.049	880.231	
6986	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1905	1C	NGUYỄN NGỌC THƯƠNG	1.544.000.000	37.910.108	1.137.303	
6987	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1906	1C	ĐỒNG THỊ TẤN	980.800.000	24.081.758	722.453	
6988	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1907	1C	TRƯƠNG NGỌC TỔ UYÊN	245.200.000	6.020.439	180.613	
6989	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1908	1C	LÊ THỊ KIM OANH	1.733.200.000	42.555.570	1.276.667	
6990	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1909	1C	PHẠM THỊ MỸ LỆ	5.425.600.000	133.215.728	3.996.472	
6991	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1910	1C	TRƯƠNG TẤN KHẢI	245.200.000	6.020.439	180.613	
6992	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1911	1C	TRẦN THỊ MÙI	377.600.000	9.271.280	278.138	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
6993	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1912	1C	CHRISTOPHER C LIU	397.400.000	9.757.433	292.723	
6994	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1913	1C	VÕ THỰC HẰNG	901.900.000	22.144.512	664.335	
6995	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1914	1C	NGUYỄN THỊ HÀ	397.500.000	9.759.889	292.797	
6996	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1915	1C	NGUYỄN VĂN THỌ	1.491.300.000	36.616.156	1.098.485	
6997	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1916	1C	NGUYỄN THỊ NGHIÊM	2.231.800.000	54.797.785	1.643.934	
6998	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1917	1C	LÊ THỊ THANH HIỀN	693.800.000	17.034.996	511.050	
6999	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1918	1C	NGUYỄN VĂN HIẾU	396.800.000	9.742.701	292.281	
7000	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1919	1C	NGUYỄN QUỐC HOÀNG	1.192.700.000	29.284.577	878.537	
7001	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1920	1C	VÕ THỊ RIỆU	864.000.000	21.213.947	636.418	
7002	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1921	1C	TRẦN HOÀNG HOANH	1.490.800.000	36.603.879	1.098.116	
7003	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1922	1C	NGUYỄN THỊ NGÂN HÀ	1.970.000.000	48.369.763	1.451.093	
7004	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1923	1C	PHÙNG GIÁO	1.192.000.000	29.267.389	878.022	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7005	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1924	1C	TÀO THIỆU MINH	1.331.900.000	32.702.379	981.071	
7006	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1925	1C	LÊ NGỌC SANG	248.400.000	6.099.010	182.970	
7007	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1926	1C	LƯƠNG THỊ LỆ NHUNG	760.500.000	18.672.693	560.181	
7008	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1927	1C	HÀ NGUYỄN	817.600.000	20.074.679	602.241	
7009	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1928	1C	LÊ THỊ MAI SƠN	866.600.000	21.277.785	638.334	
7010	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1929	1C	ĐÀO THỊ HỒNG NHUNG	243.000.000	5.966.423	178.993	
7011	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1930	1C	HỨA THỊ HÀ	289.400.000	7.105.690	213.171	
7012	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1931	1C	NGUYỄN THỊ THANH NHÃ	298.000.000	7.316.847	219.505	
7013	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1932	1C	NGUYỄN THỊ KIM NHUNG	199.000.000	4.886.083	146.582	
7014	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1933	1C	NGUYỄN XUÂN THIỆN	298.000.000	7.316.847	219.505	
7015	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1934	1C	NGUYỄN THU TRANG	730.100.000	17.926.276	537.788	
7016	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1935	1C	VŨ THỊ THU HẰNG	347.700.000	8.537.140	256.114	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7017	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1936	1C	NGUYỄN THỊ KIM ANH	397.600.000	9.762.344	292.870	
7018	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1937	1C	VŨ THỊ THỰC TRINH	1.084.000.000	26.615.646	798.470	
7019	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1938	1C	NGUYỄN THỊ TU	1.226.400.000	30.112.019	903.360	
7020	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1939	1C	TRẦN LỆ THỦY	192.100.000	4.716.666	141.500	
7021	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1940	1C	VŨ THỦY DƯƠNG	1.100.000.000	27.008.497	810.255	
7022	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1941	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC	208.600.000	5.121.793	153.654	
7023	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1942	1C	TRẦN HỒNG ANH	1.253.500.000	30.777.410	923.322	
7024	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1943	1C	TRẦN TRỌNG HÙNG	3.623.800.000	88.975.810	2.669.274	
7025	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1944	1C	TRẦN THỊ THU	210.200.000	5.161.078	154.832	
7026	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1945	1C	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	1.286.900.000	31.597.486	947.925	
7027	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1946	1C	VƯƠNG HOÀNG NAM	500.000.000	12.276.590	368.298	
7028	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1947	1C	MAI THỊ TUYẾT NHUNG	198.500.000	4.873.806	146.214	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7029	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1948	1C	TRỊNH HÁT HÙNG	992.500.000	24.369.030	731.071	
7030	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1949	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT NGÀ	992.500.000	24.369.030	731.071	
7031	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1950	1C	VŨ THỊ THU	468.100.000	11.493.343	344.800	
7032	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1951	1C	HUỲNH THỊ THU TRANG	595.500.000	14.621.418	438.642	
7033	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1952	1C	MAI THỊ THANH THÌN	496.300.000	12.185.743	365.572	
7034	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1953	1C	PHẠM THỊ NGỌC LAN	648.300.000	15.917.826	477.535	
7035	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1954	1C	PHẠM THỊ THANH	213.400.000	5.239.648	157.189	
7036	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1955	1C	NGUYỄN THÚY LOAN	1.155.400.000	28.368.743	851.062	
7037	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1956	1C	NGUYỄN THỊ XUÂN HÀ	534.500.000	13.123.674	393.710	
7038	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1957	1C	HỒ ANH THẢO	347.400.000	8.529.774	255.893	
7039	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1958	1C	ĐỖ PHƯƠNG LAN	769.700.000	18.898.582	566.957	
7040	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1959	1C	LÊ VĂN BẮC	1.491.200.000	36.613.701	1.098.411	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7041	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1960	1C	PHẠM XUÂN VINH	733.800.000	18.017.123	540.514	
7042	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1961	1C	HUỖNH MINH CHUÔNG	248.200.000	6.094.099	182.823	
7043	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1962	1C	PHẠM NGỌC ANH	397.000.000	9.747.612	292.428	
7044	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1963	1C	PHẠM THỊ ẺNG	992.500.000	24.369.030	731.071	
7045	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1964	1C	VƯƠNG THỊ TUYẾT NHUNG	393.600.000	9.664.131	289.924	
7046	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1965	1C	NGHIÊM THỊ THU HIỀN	562.700.000	13.816.074	414.482	
7047	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1966	1C	TRẦN THỊ BA	1.333.400.000	32.739.209	982.176	
7048	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1967	1C	ĐÀO KIM THUẬN	1.000.000.000	24.553.179	736.595	
7049	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1968	1C	NGUYỄN NGỌC ANH	496.100.000	12.180.832	365.425	
7050	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1969	1C	ĐỖ THANH TÂM	297.700.000	7.309.481	219.285	
7051	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1970	1C	TRƯƠNG THỊ MỸ HẠNH	198.500.000	4.873.806	146.214	
7052	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1971	1C	TRẦN THỊ MỸ PHƯỢNG	930.500.000	22.846.733	685.402	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7053	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1972	1C	LÊ HOÀNG LAN ANH	1.311.200.000	32.194.128	965.824	
7054	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1973	1C	NGUYỄN PHƯƠNG LOAN	2.977.000.000	73.094.814	2.192.844	
7055	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1974	1C	NGUYỄN THỊ KIM HOA	200.000.000	4.910.636	147.319	
7056	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1975	1C	NGUYỄN THỊ HẢI BÌNH	704.500.000	17.297.715	518.931	
7057	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1976	1C	NGUYỄN VĂN NON	210.000.000	5.156.168	154.685	
7058	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1977	1C	Đỗ Văn Tài	353.300.000	8.674.638	260.239	
7059	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1978	1C	TRỊNH VĂN TỶ	466.300.000	11.449.147	343.474	
7060	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1979	1C	PHẠM THỊ HỒNG THẢO	192.200.000	4.719.121	141.574	
7061	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1980	1C	NGUYỄN THỊ HÒA	479.400.000	11.770.794	353.124	
7062	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1981	1C	ĐẶNG THỊ THANH XUÂN	794.500.000	19.507.501	585.225	
7063	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1982	1C	BÙI THỊ THU	192.500.000	4.726.487	141.795	
7064	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1983	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG HOA	2.784.400.000	68.365.872	2.050.976	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7065	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1984	1C	LÊ QUỐC THÀNH	485.000.000	11.908.292	357.249	
7066	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1985	1C	NGUYỄN HUY KỶ	491.300.000	12.062.977	361.889	
7067	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1986	1C	TRỊNH THỊ THANH THỦY	198.500.000	4.873.806	146.214	
7068	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1987	1C	CẦN THỊ KIM THANH	496.100.000	12.180.832	365.425	
7069	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1988	1C	LÊ THỊ HẠNH	1.096.800.000	26.929.927	807.898	
7070	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1989	1C	TÔ THỊ HỒNG LAN	285.800.000	7.017.299	210.519	
7071	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1990	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG OANH	662.100.000	16.256.660	487.700	
7072	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1991	1C	TRẦN HỮU TRUNG	394.000.000	9.673.953	290.219	
7073	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1992	1C	PHẠM THỊ HẰNG	391.600.000	9.615.025	288.451	
7074	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1993	1C	LÊ THỊ KIỀU CHINH	851.900.000	20.916.853	627.506	
7075	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1994	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LOAN	496.000.000	12.178.377	365.351	
7076	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1995	1C	HOÀNG THỊ THỊNH	436.500.000	10.717.463	321.524	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7077	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1996	1C	NGÔ THỊ THẢO SƯƠNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
7078	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1997	1C	VŨ THỊ MINH LAN	233.100.000	5.723.346	171.700	
7079	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1998	1C	HUỖNH THỊ SUM	199.500.000	4.898.359	146.951	
7080	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1999	1C	MAI THỊ THANH TRANG	1.226.700.000	30.119.385	903.582	
7081	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2000	1C	LÊ VĂN DẬU	406.800.000	9.988.233	299.647	
7082	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2001	1C	PHẠM THỊ TÂM	1.430.500.000	35.123.323	1.053.700	
7083	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2002	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	198.800.000	4.881.172	146.435	
7084	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2003	1C	NGUYỄN NGỌC BẢO TRÂN	1.934.300.000	47.493.214	1.424.796	
7085	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2004	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH HẠNH	1.040.000.000	25.535.306	766.059	
7086	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2005	1C	LÊ THỊ KHÁNH	391.900.000	9.622.391	288.672	
7087	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2006	1C	ĐẶNG KIM PHƯƠNG	577.600.000	14.181.916	425.457	
7088	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2007	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	194.600.000	4.778.049	143.342	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7089	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2008	1C	HỒ QUỐC THẮNG	396.800.000	9.742.701	292.281	
7090	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2009	1C	TRẦN THỊ THANH BÌNH	8.319.700.000	204.275.084	6.128.253	
7091	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2010	1C	NGUYỄN KIM OANH	198.400.000	4.871.351	146.141	
7092	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2011	1C	TRẦN THU HẠNH	991.900.000	24.354.298	730.629	
7093	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2012	1C	LÊ ĐỨC HUY	396.800.000	9.742.701	292.281	
7094	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2013	1C	LÊ QUỐC HÙNG	208.300.000	5.114.427	153.433	
7095	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2014	1C	TRẦN THỊ YẾN	873.400.000	21.444.747	643.342	
7096	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2015	1C	NGUYỄN TIẾN VINH	496.000.000	12.178.377	365.351	
7097	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2016	1C	TRẦN THỊ XUÂN PHƯỢNG	825.300.000	20.263.739	607.912	
7098	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2017	1C	MAI THỊ ANH ĐÀO	396.700.000	9.740.246	292.207	
7099	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2018	1C	TRỊNH VIỆT HIỂN	342.000.000	8.397.187	251.916	
7100	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2019	1C	NGUYỄN THỊ ĐUỜNG	654.500.000	16.070.056	482.102	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7101	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2020	1C	NGUYỄN ĐỨC NHUẬN	1.297.500.000	31.857.750	955.732	
7102	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2021	1C	PHẠM THỊ HUỆ	300.000.000	7.365.954	220.979	
7103	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2022	1C	NGUYỄN THỊ LAN ANH	293.700.000	7.211.269	216.338	
7104	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2023	1C	PHẠM THỊ BẠCH TUYẾT	396.400.000	9.732.880	291.987	
7105	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2024	1C	NGUYỄN THỊ DIỆU QUỲNH	293.700.000	7.211.269	216.338	
7106	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2025	1C	LÊ THỊ LIỆU	297.500.000	7.304.571	219.137	
7107	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2026	1C	THÁI ĐÌNH TOÀN	247.000.000	6.064.635	181.939	
7108	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2027	1C	PHÓ PHƯƠNG DUNG	1.524.400.000	37.428.866	1.122.866	
7109	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2028	1C	PHẠM THỊ CẦN	1.480.600.000	36.353.437	1.090.603	
7110	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2029	1C	LÊ VĂN THÀNH	1.190.000.000	29.218.283	876.548	
7111	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2030	1C	LÊ THỊ HÀ	971.800.000	23.860.779	715.823	
7112	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2031	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC HÀ	5.419.200.000	133.058.588	3.991.758	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7113	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2032	1C	VŨ THANH HƯƠNG	495.700.000	12.171.011	365.130	
7114	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2033	1C	NGUYỄN NGỌC LIÊN	218.100.000	5.355.048	160.651	
7115	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2034	1C	CHU QUỐC SƠN	294.900.000	7.240.732	217.222	
7116	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2035	1C	VI BẢO KIM	99.200.000	2.435.675		
7117	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2036	1C	NGUYỄN VĂN NGỌC	199.200.000	4.890.993	146.730	
7118	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2037	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG PHƯƠNG	1.280.100.000	31.430.524	942.916	
7119	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2038	1C	NGUYỄN THỊ TÂM	3.419.500.000	83.959.596	2.518.788	
7120	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2039	1C	PHẠM HUYỀN DIỄM LỆ	1.015.700.000	24.938.664	748.160	
7121	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2040	1C	HOÀNG THỊ NGÀ	403.500.000	9.907.208	297.216	
7122	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2041	1C	PHẠM THỊ ĐỨC	208.500.000	5.119.338	153.580	
7123	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2042	1C	NGÔ VĂN KHÔI	991.500.000	24.344.477	730.334	
7124	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2043	1C	LÊ THỊ BÍCH HẢI	3.173.200.000	77.912.148	2.337.365	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7125	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2044	1C	TRẦN QUỐC MINH	1.189.700.000	29.210.917	876.327	
7126	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2045	1C	NGUYỄN NHƯ HÙNG	765.800.000	18.802.825	564.085	
7127	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2046	1C	LƯU KIM KHÁNH	199.000.000	4.886.083	146.583	
7128	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2047	1C	LƯƠNG THỊ ANH	1.345.600.000	33.038.758	991.163	
7129	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2048	1C	ĐÀNG THỊ KIỀU OANH	247.900.000	6.086.733	182.602	
7130	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2049	1C	NGHIÊM VIỆT BẰNG	192.000.000	4.714.210	141.426	
7131	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2050	1C	TRẦN TRUNG KIỆT	198.300.000	4.868.895	146.067	
7132	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2051	1C	NGUYỄN THỊ HIỀN	495.700.000	12.171.011	365.130	
7133	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2052	1C	HOÀNG THỊ HỢP	837.000.000	20.551.011	616.530	
7134	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2053	1C	NGUYỄN NGỌC THỦY	317.300.000	7.790.724	233.722	
7135	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2054	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH HUYỀN	500.000.000	12.276.590	368.298	
7136	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2055	1C	PHẠM THỊ THU	319.500.000	7.844.741	235.342	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7137	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2056	1C	NGUYỄN ĐỨC VÂN	775.700.000	19.045.901	571.377	
7138	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2057	1C	TRẦN LANG	297.400.000	7.302.115	219.063	
7139	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2058	1C	HỒ THỊ PHƯỚC	198.300.000	4.868.895	146.067	
7140	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2059	1C	NGUYỄN THỊ HẰNG	835.600.000	20.516.636	615.499	
7141	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2060	1C	TÔ NGỌC ĐIỆP	491.700.000	12.072.798	362.184	
7142	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2061	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG NGA	198.300.000	4.868.895	146.067	
7143	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2062	1C	ĐOÀN ĐÌNH ĐÁN	1.311.400.000	32.199.039	965.971	
7144	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2063	1C	LÊ THỊ THANH	535.200.000	13.140.861	394.226	
7145	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2064	1C	NGUYỄN TRẦN PHƯƠNG HUYỀN	486.700.000	11.950.032	358.501	
7146	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2065	1C	TRẦN THỊ LỆ	927.700.000	22.777.984	683.340	
7147	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2066	1C	ĐÀO TẶNG	822.600.000	20.197.445	605.923	
7148	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2067	1C	TRẦN THỊ YÊN PHƯƠNG	199.000.000	4.886.083	146.582	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7149	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2068	1C	PHẠM THỊ BÍCH LAN	311.600.000	7.650.771	229.523	
7150	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2069	1C	VŨ ANH ĐỨC	574.900.000	14.115.623	423.469	
7151	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2070	1C	NGUYỄN THỊ THU NGUYỆT	595.000.000	14.609.142	438.274	
7152	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2071	1C	DƯƠNG THỊ LỆ PHI	255.700.000	6.278.248	188.347	
7153	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2072	1C	NGUYỄN THỊ KIM HƯỜNG	297.200.000	7.297.205	218.916	
7154	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2073	1C	ĐỖ THỊ HOA	198.100.000	4.863.985	145.919	
7155	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2074	1C	NGUYỄN THỊ LAN CHI	1.142.800.000	28.059.373	841.781	
7156	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2075	1C	NGUYỄN NGỌC CHÍ	297.400.000	7.302.115	219.063	
7157	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2076	1C	HỒ THỊ HƯƠNG	2.514.700.000	61.743.879	1.852.316	
7158	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2077	1C	VŨ VĂN DŨNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
7159	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2078	1C	LÊ THỊ MỸ	573.400.000	14.078.793	422.364	
7160	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2079	1C	PHÙ ÁI HƯƠNG	200.000.000	4.910.636	147.319	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7161	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2080	1C	NGUYỄN VĂN HÙNG	495.300.000	12.161.190	364.836	
7162	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2081	1C	PHAN THỊ KIM NGÔN	483.400.000	11.869.007	356.070	
7163	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2082	1C	ĐINH TUYẾT VÂN	685.800.000	16.838.570	505.157	
7164	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2083	1C	TRẦN MỸ KIM	99.100.000	2.433.220		
7165	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2084	1C	NGUYỄN THỊ TỔ TRINH	495.300.000	12.161.190	364.836	
7166	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2085	1C	NGUYỄN THỊ HƯƠNG NGÁT	298.900.000	7.338.945	220.168	
7167	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2086	1C	NGUYỄN THỊ HUỆ	2.113.000.000	51.880.867	1.556.426	
7168	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2087	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LAN	557.500.000	13.688.397	410.652	
7169	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2088	1C	TRẦN VIỆT EM	748.900.000	18.387.876	551.636	
7170	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2089	1C	NGUYỄN THỊ DINH	214.500.000	5.266.657	158.000	
7171	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2090	1C	PHAN MINH HÒA	2.592.900.000	63.663.938	1.909.918	
7172	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2091	1C	NGUYỄN THỊ MINH THU	297.200.000	7.297.205	218.916	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7173	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2092	1C	NGUYỄN THỊ THÚY HẰNG	683.500.000	16.782.098	503.463	
7174	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2093	1C	NGUYỄN THỊ THU LIÊN	399.000.000	9.796.718	293.902	
7175	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2094	1C	KHA QUỐC HÙNG	2.097.400.000	51.497.838	1.544.935	
7176	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2095	1C	PHAN THỊ THÚY HỒNG	700.000.000	17.187.225	515.617	
7177	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2096	1C	ĐẶNG NGỌC HÂN	540.000.000	13.258.717	397.761	
7178	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2097	1C	VŨ THỊ HẰNG	1.704.400.000	41.848.438	1.255.453	
7179	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2098	1C	TẠ THỊ NHÀN	549.300.000	13.487.061	404.612	
7180	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2099	1C	NGUYỄN THỊ MINH TUYẾT	422.000.000	10.361.442	310.843	
7181	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2100	1C	LÊ THỊ GÁI	692.900.000	17.012.898	510.387	
7182	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2101	1C	TRẦN THỊ LÝ	435.900.000	10.702.731	321.082	
7183	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2102	1C	NGUYỄN THANH XUÂN	2.970.700.000	72.940.129	2.188.204	
7184	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2103	1C	VŨ THỊ LƯƠNG	870.500.000	21.373.542	641.206	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7185	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2104	1C	LÊ VĂN BẰNG	396.600.000	9.737.791	292.134	
7186	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2105	1C	TRẦN ĐÌNH NHĨ	1.138.800.000	27.961.160	838.835	
7187	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2106	1C	PHẠM HỒNG CHÂU	317.000.000	7.783.358	233.501	
7188	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2107	1C	NGUYỄN THỊ SINH HỒNG	407.000.000	9.993.144	299.794	
7189	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2108	1C	HÀ VĂN SINH	1.184.000.000	29.070.964	872.129	
7190	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2109	1C	LÊ THỊ KIM THANH	198.700.000	4.878.717	146.361	
7191	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2110	1C	ĐẶNG HÙNG THẮNG	693.200.000	17.020.264	510.608	
7192	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2111	1C	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	200.000.000	4.910.636	147.319	
7193	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2112	1C	TRẦN VƯƠNG NGỌC NGÀ	198.500.000	4.873.806	146.214	
7194	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2113	1C	DƯƠNG THANH MINH	1.044.300.000	25.640.885	769.227	
7195	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2114	1C	NGÔ THỊ TÌNH	485.200.000	11.913.202	357.396	
7196	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2115	1C	VŨ THỊ CHI	198.100.000	4.863.985	145.920	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7197	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2116	1C	PHAN THỊ KHUÊ	793.600.000	19.485.403	584.562	
7198	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2117	1C	TRẦN CÔNG KHÁNH	1.644.700.000	40.382.614	1.211.479	
7199	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2118	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG NGA	877.600.000	21.547.870	646.436	
7200	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2119	1C	LÊ MINH KHÔI	1.213.600.000	29.797.738	893.932	
7201	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2120	1C	VÕ THỊ THU THỦY	1.006.600.000	24.715.230	741.457	
7202	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2121	1C	PHẠM HẢI VÂN	290.300.000	7.127.788	213.834	
7203	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2122	1C	THÁI THỊ KIM HỒNG	297.100.000	7.294.749	218.842	
7204	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2123	1C	TRẦN THỊ KIỀU MY	4.587.700.000	112.642.619	3.379.279	
7205	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2124	1C	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	346.600.000	8.510.132	255.304	
7206	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2125	1C	TẠ THANH LÂM	297.000.000	7.292.294	218.769	
7207	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2126	1C	TRẦN THỊ HẢI LÝ	495.500.000	12.166.100	364.983	
7208	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2127	1C	NGUYỄN THỊ XUÂN THANH	694.700.000	17.057.093	511.713	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7209	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2128	1C	VŨ THỊ CHÍ LIÊN	254.700.000	6.253.695	187.611	
7210	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2129	1C	NGUYỄN VĂN SÙNG	576.400.000	14.152.452	424.573	
7211	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2130	1C	NGUYỄN THỊ THANH	990.000.000	24.307.647	729.229	
7212	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2131	1C	VÕ THỊ MỸ PHƯƠNG	230.000.000	5.647.231	169.417	
7213	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2132	1C	HOÀNG BẢO TÚ QUỲNH	198.000.000	4.861.529	145.846	
7214	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2133	1C	PHAN TẤN BÌNH	999.600.000	24.543.358	736.300	
7215	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2134	1C	HOÀNG NHƯ PHƯƠNG	445.500.000	10.938.441	328.153	
7216	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2135	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC HOÀN	1.000.000.000	24.553.179	736.595	
7217	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2136	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH VÂN	203.700.000	5.001.483	150.044	
7218	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2137	1C	LÊ HỒNG THÁI	891.000.000	21.876.883	656.306	
7219	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2138	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG HOA	2.574.000.000	63.199.883	1.895.996	
7220	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2139	1C	PHẠM THỊ SON	2.540.600.000	62.379.807	1.871.394	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7221	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2140	1C	TRẦN ĐÌNH LIÊN KHƯƠNG	247.500.000	6.076.912	182.307	
7222	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2141	1C	VŨ THỊ HOÀNG YẾN	743.700.000	18.260.199	547.806	
7223	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2142	1C	NGUYỄN HỮU KHIÊM	788.100.000	19.350.360	580.511	
7224	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2143	1C	NGUYỄN THỊ NHAN	191.200.000	4.694.568	140.837	
7225	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2144	1C	NGUYỄN THỊ ANH KHANH	395.900.000	9.720.604	291.618	
7226	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2145	1C	NGUYỄN THỊ TIỀN	496.700.000	12.195.564	365.867	
7227	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2146	1C	NGUYỄN XUÂN THÔNG	494.900.000	12.151.368	364.541	
7228	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2147	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	196.500.000	4.824.700	144.741	
7229	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2148	1C	NGUYỄN THỊ HÁU	840.000.000	20.624.670	618.740	
7230	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2149	1C	TRẦN THỊ NAM VÂN	767.900.000	18.854.386	565.632	
7231	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2150	1C	HUỲNH THỊ MỸ PHƯƠNG	593.800.000	14.579.678	437.390	
7232	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2151	1C	NGUYỄN THỊ BÌNH	192.000.000	4.714.210	141.426	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7233	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2152	1C	TRẦN THỊ VÂN ANH	445.400.000	10.935.986	328.080	
7234	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2153	1C	PHÍ THỊ HẰNG	743.300.000	18.250.378	547.512	
7235	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2154	1C	PHAN TẤN HỒNG	198.000.000	4.861.529	145.846	
7236	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2155	1C	LÊ THỊ THANH HOA	346.500.000	8.507.677	255.230	
7237	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2156	1C	TRẦN THỊ BÍCH TUYỀN	1.671.500.000	41.040.639	1.231.219	
7238	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2157	1C	ĐÌNH THỊ TÚ KHUYÊN	1.650.300.000	40.520.111	1.215.603	
7239	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2158	1C	PHẠM DUY HẢI	710.700.000	17.449.944	523.499	
7240	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2159	1C	NGUYỄN THỊ MAI LIÊN	346.400.000	8.505.221	255.157	
7241	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2160	1C	NGÔ THỊ NGỌC HUỆ	391.000.000	9.600.293	288.009	
7242	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2161	1C	VŨ THỊ KIM DUNG	495.200.000	12.158.734	364.762	
7243	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2162	1C	BÙI THỊ MAI	1.266.900.000	31.106.423	933.193	
7244	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2163	1C	PHẠM LÊ MAI	304.600.000	7.478.898	224.367	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7245	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2164	1C	NGUYỄN THỊ QUỲNH ANH	498.900.000	12.249.581	367.487	
7246	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2165	1C	VƯƠNG THỊ THANH HUYỀN	400.000.000	9.821.272	294.638	
7247	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2166	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH HUỆ	365.800.000	8.981.553	269.447	
7248	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2167	1C	NGÔ ANH TUẤN	1.286.200.000	31.580.299	947.409	
7249	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2168	1C	Hoàng Diễm Lệ	351.300.000	8.625.532	258.766	
7250	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2169	1C	PHAN THỊ BÍCH NGỌC	211.700.000	5.197.908	155.937	
7251	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2170	1C	NGUYỄN MẠNH HẢI	989.400.000	24.292.915	728.787	
7252	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2171	1C	LÂM THỊ CHÍ	1.007.000.000	24.725.051	741.751	
7253	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2172	1C	TRẦN THỊ XUÂN PHƯƠNG	500.000.000	12.276.590	368.298	
7254	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2173	1C	NGUYỄN THỊ HƯỜNG	197.900.000	4.859.074	145.772	
7255	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2174	1C	ĐOÀN THỊ HOÀNG NHÂN	1.832.200.000	44.986.335	1.349.590	
7256	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2175	1C	NGUYỄN THỊ KIM DU	191.700.000	4.706.844	141.205	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7257	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2176	1C	TẠ THỊ MINH	1.408.900.000	34.592.974	1.037.789	
7258	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2177	1C	TRẦN THỊ THANH HUYỀN	247.400.000	6.074.456	182.234	
7259	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2178	1C	NGUYỄN THỊ LƯƠNG	217.700.000	5.345.227	160.357	
7260	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2179	1C	TRẦN THỊ THU ANH	872.200.000	21.415.283	642.458	
7261	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2180	1C	ĐẶNG NGỌC THÀNH	645.400.000	15.846.622	475.399	
7262	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2181	1C	ĐÀM THỊ THÚY	1.358.800.000	33.362.860	1.000.886	
7263	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2182	1C	LÊ THỊ THU	394.700.000	9.691.140	290.734	
7264	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2183	1C	NGUYỄN VĂN HÙNG	514.500.000	12.632.611	378.978	
7265	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2184	1C	NGUYỄN THU HƯỜNG	197.900.000	4.859.074	145.772	
7266	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2185	1C	LƯƠNG THỊ LÂN	191.900.000	4.711.755	141.353	
7267	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2186	1C	VÕ THỊ NGỌC THU	4.079.900.000	100.174.515	3.005.235	
7268	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2187	1C	KHÚC THỊ THÚY NGÀ	290.700.000	7.137.609	214.128	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7269	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2188	1C	HUỲNH THỊ ANH ĐÀO	989.400.000	24.292.915	728.787	
7270	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2189	1C	TRẦN THỊ KIM LOAN	494.700.000	12.146.458	364.394	
7271	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2190	1C	NGUYỄN THỊ QUỲNH AN	219.400.000	5.386.967	161.609	
7272	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2191	1C	HOÀNG TỔ LOAN	585.600.000	14.378.342	431.350	
7273	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2192	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC THỦY	326.400.000	8.014.158	240.425	
7274	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2193	1C	NGUYỄN THỊ THANH MINH	1.390.000.000	34.128.919	1.023.867	
7275	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2194	1C	ĐỖ THỊ MAI	750.600.000	18.429.616	552.888	
7276	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2195	1C	HOÀNG THỊ NỤ	496.800.000	12.198.019	365.941	
7277	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2196	1C	ĐOÀN THỊ CHÍNH	296.800.000	7.287.384	218.622	
7278	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2197	1C	NGHIÊM THÚY AN	857.200.000	21.046.985	631.409	
7279	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2198	1C	NGUYỄN THỊ HUYỀN	205.800.000	5.053.044	151.591	
7280	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2199	1C	LÊ THỊ ANH MINH	865.900.000	21.260.598	637.818	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7281	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2200	1C	PHẠM THỊ ĐÔNG	1.225.800.000	30.097.287	902.919	
7282	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2201	1C	MAI KIM THÀNH	721.000.000	17.702.842	531.085	
7283	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2202	1C	LÊ NGỌC NGUYỄN THẢO	247.300.000	6.072.001	182.160	
7284	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2203	1C	TIÊU MỸ CHÂU	198.800.000	4.881.172	146.435	
7285	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2204	1C	TRẦN HOÀNG TUẤN	695.900.000	17.086.557	512.597	
7286	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2205	1C	TRẦN ĐỨC VƯỢNG	999.000.000	24.528.626	735.859	
7287	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2206	1C	NGUYỄN HOÀNG VŨ	500.000.000	12.276.590	368.298	
7288	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2207	1C	VÕ XUÂN HIẾU	5.011.000.000	123.035.980	3.691.079	
7289	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2208	1C	LÊ VĂN SANG	199.900.000	4.908.180	147.245	
7290	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2209	1C	NGUYỄN THỊ DUNG	599.400.000	14.717.176	441.515	
7291	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2210	1C	Vũ Thị Quý	648.700.000	15.927.647	477.829	
7292	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2211	1C	QUÁCH BỘI SAN	872.200.000	21.415.283	642.458	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7293	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2212	1C	TRẦN THỊ HƯƠNG	391.900.000	9.622.391	288.672	
7294	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2213	1C	TẠ THU HÀ	999.000.000	24.528.626	735.859	
7295	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2214	1C	VŨ THỊ VÂN	425.400.000	10.444.922	313.348	
7296	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2215	1C	PHẠM KIM THANH	484.400.000	11.893.560	356.807	
7297	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2216	1C	LÊ THỊ BÍCH THỦY	856.000.000	21.017.521	630.525	
7298	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2217	1C	LÊ THỊ CHƯA	349.700.000	8.586.247	257.587	
7299	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2218	1C	NGUYỄN THỊ HẠNH	199.900.000	4.908.180	147.245	
7300	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2219	1C	VŨ THỊ TRANG	294.800.000	7.238.277	217.148	
7301	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2220	1C	VŨ MINH QUỲNH KHANH	419.100.000	10.290.237	308.707	
7302	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2221	1C	ĐỖ NGỌC ANH	232.800.000	5.715.980	171.479	
7303	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2222	1C	ĐOÀN THỊ TUYẾT NGA	281.800.000	6.919.086	207.573	
7304	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2223	1C	ĐOÀN THỊ LOAN	599.500.000	14.719.631	441.589	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7305	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2224	1C	NGUYỄN BẠCH LÊ	200.000.000	4.910.636	147.319	
7306	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2225	1C	VÕ THỊ THU HẰNG	643.800.000	15.807.337	474.220	
7307	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2226	1C	HUỖNH THỊ TUẤN	561.500.000	13.786.610	413.598	
7308	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2227	1C	VŨ TIỀN DƯƠNG	1.111.600.000	27.293.314	818.799	
7309	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2228	1C	NGUYỄN TRUNG TRỰC	878.000.000	21.557.691	646.731	
7310	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2229	1C	LÂM THỊ MAI TÂM	269.800.000	6.624.448	198.733	
7311	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2230	1C	TRẦN THỊ GÁI	962.600.000	23.634.890	709.047	
7312	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2231	1C	NGUYỄN THANH DIỆU	5.039.700.000	123.740.656	3.712.220	
7313	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2232	1C	PHẠM THU HƯƠNG	393.000.000	9.649.399	289.482	
7314	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2233	1C	PHẠM THỊ HÂN	909.000.000	22.318.840	669.565	
7315	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2234	1C	LÊ THỊ BÈ	997.100.000	24.481.975	734.459	
7316	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2235	1C	TRỊNH THÁI CƠ	2.824.200.000	69.343.088	2.080.293	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7317	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2236	1C	NGUYỄN VIỆT CƯỜNG	999.000.000	24.528.626	735.859	
7318	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2237	1C	GIANG KHIẾT OANH	366.500.000	8.998.740	269.962	
7319	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2238	1C	NGUYỄN NGỌC XUÂN TRÚC	519.400.000	12.752.921	382.587	
7320	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2239	1C	PHAN THỊ THU LIỄU	852.000.000	20.919.309	627.579	
7321	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2240	1C	TRẦN THỊ THU HÀ	229.700.000	5.639.865	169.196	
7322	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2241	1C	Nguyễn Thị Toàn	257.700.000	6.327.354	189.821	
7323	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2242	1C	NGUYỄN THÀNH DŨNG	724.500.000	17.788.778	533.663	
7324	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2243	1C	NGUYỄN THÁI TRUNG	1.659.400.000	40.743.545	1.222.306	
7325	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2244	1C	ĐOÀN THỊ BÌNH	878.500.000	21.569.968	647.099	
7326	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2245	1C	LÊ BÁ DUNG	199.800.000	4.905.725	147.172	
7327	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2246	1C	NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG	819.000.000	20.109.054	603.272	
7328	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2247	1C	PHẠM TƯỜNG HOA	4.993.600.000	122.608.755	3.678.262	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7329	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2248	1C	NGUYỄN VĂN QUÝ	979.500.000	24.049.839	721.495	
7330	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2249	1C	UÔNG THỊ NGÀ	219.800.000	5.396.789	161.904	
7331	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2250	1C	HÀ THỊ THANH HÀ	199.800.000	4.905.725	147.172	
7332	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2251	1C	ĐỖ THỊ THU HẰNG	487.700.000	11.974.585	359.237	
7333	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2252	1C	QUAN DỤC LÌN (TỨC QUAN NGỌC LIÊN)	242.100.000	5.944.325	178.330	
7334	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2253	1C	PHAN THỊ MINH CÚC	450.000.000	11.048.931	331.468	
7335	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2254	1C	NGUYỄN PHAN HOÀI MỸ	193.200.000	4.743.674	142.310	
7336	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2255	1C	PHAN ĐỒNG	199.900.000	4.908.180	147.245	
7337	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2256	1C	NGUYỄN XUÂN KIÊM	199.700.000	4.903.270	147.098	
7338	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2257	1C	TRƯƠNG TẤN DANH	1.539.800.000	37.806.985	1.134.210	
7339	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2258	1C	CAO THỊ HẠNH	2.286.800.000	56.148.210	1.684.446	
7340	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2259	1C	PHAN THỊ HOÀN	199.200.000	4.890.993	146.730	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7341	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2260	1C	TRẦN THỊ QUÝ	672.000.000	16.499.736	494.992	
7342	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2261	1C	PHẠM THỊ KIM OANH	599.300.000	14.714.720	441.442	
7343	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2262	1C	HUỲNH THỊ NGỌC MAI	869.500.000	21.348.989	640.470	
7344	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2263	1C	HUỲNH THỊ TIỀN	878.000.000	21.557.691	646.731	
7345	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2264	1C	VÕ THỊ HƯƠNG LAN	598.500.000	14.695.078	440.852	
7346	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2265	1C	LÊ THỊ HẢI	1.530.400.000	37.576.185	1.127.286	
7347	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2266	1C	HỒ THỊ ÁNH	280.000.000	6.874.890	206.247	
7348	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2267	1C	HOÀNG VĂN THỌ	1.697.400.000	41.676.566	1.250.297	
7349	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2268	1C	PHẠM THỊ LIÊN	500.000.000	12.276.590	368.298	
7350	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2269	1C	ĐỖ TRÍ NGHĨA	572.100.000	14.046.874	421.406	
7351	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2270	1C	TRẦN THỊ XUÂN	998.500.000	24.516.349	735.490	
7352	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2271	1C	NGUYỄN TÚ OANH	3.236.300.000	79.461.453	2.383.844	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7353	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2272	1C	NGUYỄN THỊ TRỌNG THỦY	679.000.000	16.671.609	500.148	
7354	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2273	1C	TRẦN THỊ LIÊN HƯƠNG	682.000.000	16.745.268	502.358	
7355	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2274	1C	TRẦN KIM ĐẠI	466.400.000	11.451.603	343.548	
7356	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2275	1C	LÝ MỸ DUNG	497.500.000	12.215.207	366.456	
7357	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2276	1C	NGUYỄN THỊ HỒ	499.300.000	12.259.402	367.782	
7358	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2277	1C	Phùng Thị Huệ	339.500.000	8.335.804	250.074	
7359	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2278	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG THỦY	239.300.000	5.875.576	176.267	
7360	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2279	1C	NGÔ THỊ NHUNG	1.039.100.000	25.513.208	765.396	
7361	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2280	1C	NGUYỄN NGỌC ANH THẢO	389.900.000	9.573.285	287.199	
7362	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2281	1C	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	1.057.600.000	25.967.442	779.023	
7363	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2282	1C	NGUYỄN THỊ THÁI	229.600.000	5.637.410	169.122	
7364	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2283	1C	NGUYỄN THỊ QUYỀN	244.600.000	6.005.708	180.171	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7365	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2284	1C	LÊ THỊ OANH	199.700.000	4.903.270	147.098	
7366	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2285	1C	HỒ THỊ THANH MỸ	191.000.000	4.689.657	140.690	
7367	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2286	1C	NGUYỄN THỊ THU THUY	299.500.000	7.353.677	220.610	
7368	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2287	1C	MÃ LỆ PHƯƠNG	310.100.000	7.613.941	228.418	
7369	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2288	1C	NGUYỄN THỊ MINH THANH	233.700.000	5.738.078	172.142	
7370	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2289	1C	NGUYỄN VĂN AN	783.600.000	19.239.871	577.196	
7371	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2290	1C	NGUYỄN THÚY NHUNG	299.700.000	7.358.588	220.758	
7372	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2291	1C	Nguyễn Thị Kim Quý	249.600.000	6.128.473	183.854	
7373	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2292	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG YẾN	998.200.000	24.508.983	735.269	
7374	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2293	1C	TUỖNG THỊ MAI	1.662.000.000	40.807.384	1.224.222	
7375	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2294	1C	Bùi Thị Việt Hà	2.931.700.000	71.982.555	2.159.476	
7376	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2295	1C	NGUYỄN THÀNH ĐỒNG	480.000.000	11.785.526	353.566	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7377	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2296	1C	NGUYỄN VĂN CHIẾN	800.000.000	19.642.543	589.276	
7378	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2297	1C	BÙI THỊ THANH HƯƠNG	487.300.000	11.964.764	358.943	
7379	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2298	1C	TẮT VĨ	386.400.000	9.487.348	284.620	
7380	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2299	1C	NGUYỄN THỊ CHỈ	694.300.000	17.047.272	511.418	
7381	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2300	1C	THÁI VĂN TOÁN	199.700.000	4.903.270	147.098	
7382	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2301	1C	TRẦN THỊ NHI	199.700.000	4.903.270	147.098	
7383	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2302	1C	LÊ NGỌC THU NHI	200.000.000	4.910.636	147.319	
7384	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2303	1C	Trần Trung Kiên	448.600.000	11.014.556	330.437	
7385	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2304	1C	NGUYỄN NHỰT GIANG THANH	299.500.000	7.353.677	220.610	
7386	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2305	1C	DƯƠNG THỊ THANH HẢO	883.600.000	21.695.189	650.856	
7387	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2306	1C	TRẦN THỊ BÍCH LIÊN	1.935.000.000	47.510.401	1.425.312	
7388	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2307	1C	LƯU THỊ NHUNG	4.822.100.000	118.397.885	3.551.937	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7389	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2308	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC VUI	400.000.000	9.821.272	294.638	
7390	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2309	1C	NGUYỄN HẰNG NGÀ	1.795.900.000	44.095.054	1.322.852	
7391	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2310	1C	NGUYỄN VĂN LỰC	1.996.300.000	49.015.511	1.470.465	
7392	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2311	1C	PHẠM HOÀI NAM	1.481.700.000	36.380.445	1.091.414	
7393	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2312	1C	HOÀNG VĂN HÀ	225.400.000	5.534.287	166.029	
7394	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2313	1C	NGUYỄN THỊ TƯ	1.928.000.000	47.338.529	1.420.156	
7395	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2314	1C	DƯƠNG THỊ TIỆM	409.200.000	10.047.161	301.415	
7396	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2315	1C	DƯƠNG THỊ THANH LOAN	498.900.000	12.249.581	367.487	
7397	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2316	1C	NGUYỄN TRỌNG DƯƠNG	598.800.000	14.702.444	441.073	
7398	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2317	1C	HUỲNH THỊ CHÈN	398.700.000	9.789.352	293.681	
7399	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2318	1C	TRẦN VĂN SANH	733.900.000	18.019.578	540.587	
7400	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2319	1C	NGUYỄN ĐỨC LIÊN	280.000.000	6.874.890	206.247	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7401	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2320	1C	PHẠM MẠNH ĐỒNG	1.930.600.000	47.402.367	1.422.071	
7402	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2321	1C	NGUYỄN THỊ THU VÂN	898.700.000	22.065.942	661.978	
7403	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2322	1C	CAO THANH HƯỞNG	689.200.000	16.922.051	507.661	
7404	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2323	1C	TRẦN THỊ KIM NGOÃN	279.400.000	6.860.158	205.805	
7405	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2324	1C	NGUYỄN THỊ HẰNG NGA	946.300.000	23.234.673	697.040	
7406	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2325	1C	VÕ THỊ KIM THOA	195.800.000	4.807.512	144.225	
7407	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2326	1C	LƯU THỦ THANH	1.278.500.000	31.391.239	941.737	
7408	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2327	1C	LÊ THỊ TUYẾT NGA	423.300.000	10.393.361	311.801	
7409	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2328	1C	PHAN BÁ MỸ NGỌC	292.200.000	7.174.439	215.233	
7410	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2329	1C	PHẠM TRẦN NGỌC HƯỞNG	724.800.000	17.796.144	533.884	
7411	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2330	1C	HOÀNG THỊ THÁI	708.100.000	17.386.106	521.583	
7412	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2331	1C	MAI THỊ HẢI YẾN	727.600.000	17.864.893	535.947	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7413	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2332	1C	LÊ THỊ THU HÀ	489.300.000	12.013.870	360.416	
7414	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2333	1C	NGUYỄN THỊ KIM CÚC	598.400.000	14.692.622	440.779	
7415	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2334	1C	TRẦN THỊ VĨNH	209.000.000	5.131.614	153.948	
7416	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2335	1C	PHẠM THỊ HIỆP	305.700.000	7.505.907	225.177	
7417	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2336	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC DUNG	200.100.000	4.913.091	147.393	
7418	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2337	1C	HÀ QUỐC DŨNG	2.074.400.000	50.933.115	1.527.993	
7419	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2338	1C	LÊ THU HUYỀN	1.543.000.000	37.885.555	1.136.567	
7420	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2339	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC ĐIỆP	249.300.000	6.121.108	183.633	
7421	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2340	1C	VÕ ĐÌNH ĐỆ	199.500.000	4.898.359	146.951	
7422	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2341	1C	LÊ THÀNH VINH	199.500.000	4.898.359	146.951	
7423	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2342	1C	NGUYỄN TÂN HIỆP	252.600.000	6.202.133	186.064	
7424	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2343	1C	HOÀNG MẠNH HÙNG	249.400.000	6.123.563	183.707	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7425	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2344	1C	PHẠM VĂN PHONG	736.500.000	18.083.416	542.502	
7426	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2345	1C	NGUYỄN NGỌC HOA	858.900.000	21.088.725	632.662	
7427	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2346	1C	NGUYỄN VĂN HÙNG	1.994.600.000	48.973.771	1.469.213	
7428	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2347	1C	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	200.000.000	4.910.636	147.319	
7429	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2348	1C	Văn Thị Tuyết	483.500.000	11.871.462	356.144	
7430	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2349	1C	NGUYỄN THỂ SƠN	585.400.000	14.373.431	431.203	
7431	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2350	1C	NGUYỄN NGỌC BÍCH	231.400.000	5.681.606	170.448	
7432	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2351	1C	TRẦN VĂN ĐẠT	2.229.400.000	54.738.857	1.642.165	
7433	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2352	1C	MAI THỊ MINH HIẾU	499.000.000	12.252.036	367.561	
7434	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2353	1C	TRƯƠNG VĂN THỊNH	219.400.000	5.386.967	161.609	
7435	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2354	1C	ĐẶNG NGỌC ÁNH	217.400.000	5.337.861	160.136	
7436	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2355	1C	BÙI TRẦN THU HƯƠNG	499.200.000	12.256.947	367.709	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7437	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2356	1C	TRẦN THỊ MÙI	371.400.000	9.119.051	273.572	
7438	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2357	1C	ĐÌNH VĂN THƯƠNG	850.000.000	20.870.202	626.106	
7439	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2358	1C	NGÔ ĐÌNH TUẤN	349.000.000	8.569.059	257.072	
7440	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2359	1C	VŨ VĂN PHÚC	739.800.000	18.164.442	544.933	
7441	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2360	1C	CAO CƯỜNG	438.800.000	10.773.935	323.218	
7442	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2361	1C	NGUYỄN VĂN TÂM	588.800.000	14.456.912	433.707	
7443	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2362	1C	TRẦN KIM HƯỜNG	997.100.000	24.481.975	734.459	
7444	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2363	1C	NGUYỄN MINH THU	199.500.000	4.898.359	146.951	
7445	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2364	1C	LÊ THỊ HÒA	870.500.000	21.373.542	641.206	
7446	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2365	1C	NGUYỄN THỊ THU HẰNG	249.300.000	6.121.108	183.633	
7447	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2366	1C	NGUYỄN NGỌC LAN	2.059.900.000	50.577.093	1.517.313	
7448	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2367	1C	PHAN THỊ ÁNH PHƯƠNG	280.600.000	6.889.622	206.689	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7449	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2368	1C	HUỲNH THỊ THU HÀ	690.300.000	16.949.059	508.472	
7450	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2369	1C	LÊ THỊ KIM HẠNH	1.151.800.000	28.280.352	848.411	
7451	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2370	1C	NGUYỄN THỊ THANH THÚY	489.600.000	12.021.236	360.637	
7452	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2371	1C	NGUYỄN NGỌC KHOAN	199.500.000	4.898.359	146.951	
7453	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2372	1C	NGUYỄN THỊ THANH VÂN	2.789.400.000	68.488.638	2.054.659	
7454	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2373	1C	NGUYỄN NGỌC QUỲNH HƯƠNG	399.000.000	9.796.718	293.902	
7455	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2374	1C	ĐOÀN THANH TÂM	594.600.000	14.599.320	437.980	
7456	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2375	1C	PHAN HOÀNG PHƯƠNG	3.586.100.000	88.050.155	2.641.505	
7457	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2376	1C	ĐÌNH THỊ LIỆU	1.196.100.000	29.368.057	881.042	
7458	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2377	1C	LÊ THỊ NGỌC DUNG	398.700.000	9.789.352	293.681	
7459	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2378	1C	VƯƠNG THỊ TÍNH	730.400.000	17.933.642	538.009	
7460	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2379	1C	Vương Kim Hạnh	299.000.000	7.341.401	220.242	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7461	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2380	1C	CÙ THỊ MINH NGUYỆT	259.300.000	6.366.639	190.999	
7462	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2381	1C	NGUYỄN CÔNG MINH	989.400.000	24.292.915	728.787	
7463	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2382	1C	HOÀNG ANH ĐỆ	199.400.000	4.895.904	146.877	
7464	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2383	1C	TĂNG THỊ KIM DUNG	208.000.000	5.107.061	153.212	
7465	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2384	1C	LÊ THỊ KIM HOA	698.600.000	17.152.851	514.586	
7466	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2385	1C	NGUYỄN THÚY ANH HOA	198.800.000	4.881.172	146.435	
7467	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2386	1C	BÙI VIỆT TRUNG	280.000.000	6.874.890	206.247	
7468	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2387	1C	NGUYỄN THỊ HIỆP	199.400.000	4.895.904	146.877	
7469	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2388	1C	HOÀNG THỊ VÂN	199.400.000	4.895.904	146.877	
7470	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2389	1C	NGÔ THỊ HẰNG	319.000.000	7.832.464	234.974	
7471	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2390	1C	LÊ VĂN ĐÔNG	665.500.000	16.340.141	490.204	
7472	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2391	1C	NGUYỄN XUÂN THỊ MỸ HƯỜNG	3.039.100.000	74.619.566	2.238.587	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7473	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2392	1C	PHẠM THANH BÌNH	1.382.000.000	33.932.493	1.017.975	
7474	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2393	1C	TRỊNH THỊ TÂM	197.300.000	4.844.342	145.330	
7475	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2394	1C	ĐỖ THỊ HÒA	249.200.000	6.118.652	183.560	
7476	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2395	1C	BÙI THỊ DIỆU	199.200.000	4.890.993	146.730	
7477	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2396	1C	NGUYỄN QUÂN THẠCH	1.467.800.000	36.039.156	1.081.175	
7478	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2397	1C	TRẦN THỊ HẢO	1.537.800.000	37.757.879	1.132.736	
7479	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2398	1C	LÊ TOÀN ĐĂNG	597.900.000	14.680.346	440.410	
7480	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2399	1C	NGUYỄN TRÚC CHI	647.700.000	15.903.094	477.093	
7481	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2400	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC	197.800.000	4.856.619	145.698	
7482	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2401	1C	TĂNG PHƯỚC	810.500.000	19.900.352	597.011	
7483	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2402	1C	NGUYỄN THỊ LÂM	398.600.000	9.786.897	293.607	
7484	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2403	1C	HUỲNH CÔNG HẢI	1.831.900.000	44.978.969	1.349.369	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7485	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2404	1C	LÊ THỊ LƯƠNG	544.600.000	13.371.661	401.150	
7486	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2405	1C	HỒ XUÂN QUÊ PHI	1.069.000.000	26.247.348	787.420	
7487	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2406	1C	VĂN NỮ	199.000.000	4.886.083	146.582	
7488	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2407	1C	ĐỖ THỊ TUYẾT LAN	199.300.000	4.893.449	146.803	
7489	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2408	1C	LÊ THỊ ĐƯỢC	250.000.000	6.138.295	184.149	
7490	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2409	1C	HUỲNH NGỌC BÌNH	436.700.000	10.722.373	321.671	
7491	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2410	1C	CHU THỊ HẢO	1.787.900.000	43.898.629	1.316.959	
7492	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2411	1C	ĐỖ THỊ THU HÀ	1.327.300.000	32.589.435	977.683	
7493	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2412	1C	NGUYỄN THỊ TỈNH	274.000.000	6.727.571	201.827	
7494	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2413	1C	ĐỖ MẠNH CƯỜNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
7495	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2414	1C	TỔNG MỸ ĐỨC	199.300.000	4.893.449	146.803	
7496	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2415	1C	NGUYỄN THỊ BÁCH CHIẾN	1.149.500.000	28.223.879	846.716	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7497	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2416	1C	ĐÌNH THỊ LOAN	9.961.500.000	244.586.493	7.337.595	
7498	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2417	1C	CÔNG MINH TUẤN	1.093.900.000	26.858.723	805.762	
7499	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2418	1C	TRƯƠNG THỊ VÂN ANH	667.000.000	16.376.970	491.309	
7500	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2419	1C	NGUYỄN THỊ THANH GIANG	404.800.000	9.939.127	298.174	
7501	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2420	1C	ĐỖ THỊ KIM YẾN	3.957.200.000	97.161.840	2.914.855	
7502	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2421	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH LOAN	194.500.000	4.775.593	143.268	
7503	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2422	1C	TRẦN NGỌC QUANG	1.527.100.000	37.495.160	1.124.855	
7504	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2423	1C	TRẦN XUÂN CƯỜNG	1.932.500.000	47.449.018	1.423.470	
7505	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2424	1C	ĐỖ NGỌC THÚY	398.500.000	9.784.442	293.533	
7506	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2425	1C	HÀ NAM LONG	400.000.000	9.821.272	294.638	
7507	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2426	1C	NGUYỄN THỊ THU OANH	199.200.000	4.890.993	146.730	
7508	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2427	1C	TRẦN PHƯƠNG TÂM	448.200.000	11.004.735	330.142	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7509	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2428	1C	NGUYỄN THỊ HÀ	247.900.000	6.086.733	182.602	
7510	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2429	1C	CAO THỊ XUÂN YẾN	1.576.700.000	38.712.997	1.161.390	
7511	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2430	1C	PHAN THỊ THANH PHƯƠNG	746.800.000	18.336.314	550.089	
7512	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2431	1C	NGUYỄN THỊ HOÀNG LIÊN	400.000.000	9.821.272	294.638	
7513	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2432	1C	NGUYỄN CÔNG THÀNH	1.294.700.000	31.789.001	953.670	
7514	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2433	1C	TRẦN THỊ NÔNG	995.900.000	24.452.511	733.575	
7515	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2434	1C	LÊ THÀNH ÚT	368.500.000	9.047.846	271.435	
7516	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2435	1C	PHAN TẤN MÃN	298.800.000	7.336.490	220.095	
7517	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2436	1C	BÙI THỊ THANH THANH	599.900.000	14.729.452	441.884	
7518	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2437	1C	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	199.200.000	4.890.993	146.730	
7519	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2438	1C	PHAN THỊ THANH BÌNH	1.243.200.000	30.524.512	915.735	
7520	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2439	1C	ĐÀO THỊ THANH THÚY	513.200.000	12.600.691	378.021	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7521	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2440	1C	NGÔ HỒ THIÊN THẢO	1.376.900.000	33.807.272	1.014.218	
7522	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2441	1C	VŨ THỊ HƯƠNG LÝ	1.076.100.000	26.421.676	792.650	
7523	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2442	1C	ĐÀM THỊ THÂN	3.152.100.000	77.394.076	2.321.822	
7524	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2443	1C	VŨ THỊ PHÚ	199.200.000	4.890.993	146.730	
7525	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2444	1C	VÕ THỊ HỒNG NHUNG	199.200.000	4.890.993	146.730	
7526	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2445	1C	NGUYỄN THỊ BẠCH VÂN	199.200.000	4.890.993	146.730	
7527	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2446	1C	TĂNG DU BÌNH	198.900.000	4.883.627	146.509	
7528	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2447	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG HÒA	1.991.300.000	48.892.745	1.466.782	
7529	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2448	1C	VÕ THỊ BÍCH LIÊN	497.100.000	12.205.385	366.162	
7530	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2449	1C	LÊ THỊ LOAN	298.300.000	7.324.213	219.726	
7531	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2450	1C	ĐOÀN TY	596.700.000	14.650.882	439.526	
7532	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2451	1C	MAI LAN THANH TRÚC	198.900.000	4.883.627	146.509	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7533	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2452	1C	DƯƠNG HỮU PHƯỚC	198.900.000	4.883.627	146.509	
7534	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2453	1C	BÙI THỊ KIM HƯƠNG	340.000.000	8.348.081	250.442	
7535	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2454	1C	LÊ THỊ HỒNG LIÊN	430.000.000	10.557.867	316.736	
7536	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2455	1C	LÊ QUANG VINH	895.500.000	21.987.372	659.621	
7537	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2456	1C	ĐẬU THỊ MINH HÀ	980.600.000	24.076.847	722.306	
7538	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2457	1C	LÊ XUÂN KHÁNG	447.500.000	10.987.548	329.626	
7539	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2458	1C	TRẦN NGUYỄN KHÁNH	497.300.000	12.210.296	366.309	
7540	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2459	1C	DƯƠNG TRỌNG ĐÔNG	924.900.000	22.709.235	681.277	
7541	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2460	1C	VƯƠNG VĂN Á	1.000.000.000	24.553.179	736.595	
7542	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2461	1C	LÊ THỊ MINH CHÍNH	496.900.000	12.200.475	366.014	
7543	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2462	1C	HÀU CẨM DỪNG	298.400.000	7.326.669	219.800	
7544	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2463	1C	NGUYỄN THỊ HUÂN	495.900.000	12.175.921	365.278	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7545	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2464	1C	LÊ THỊ TU	477.400.000	11.721.688	351.651	
7546	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2465	1C	KIỀU THỊ MỘNG THU	218.800.000	5.372.236	161.167	
7547	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2466	1C	PHẠM VĂN TÂN	1.016.400.000	24.955.851	748.675	
7548	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2467	1C	PHẠM THỊ HÀ	1.560.700.000	38.320.147	1.149.605	
7549	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2468	1C	TRƯƠNG KIM DUNG	198.900.000	4.883.627	146.509	
7550	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2469	1C	LƯƠNG THỊ HUỆ	236.600.000	5.809.282	174.278	
7551	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2470	1C	VÕ MINH HẰNG	412.400.000	10.125.731	303.772	
7552	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2471	1C	LÊ THỊ THẠCH	1.476.700.000	36.257.679	1.087.731	
7553	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2472	1C	NGUYỄN THỊ BÁU	574.400.000	14.103.346	423.100	
7554	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2473	1C	ĐẶNG TẤN HẦU	604.800.000	14.849.763	445.493	
7555	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2474	1C	LEE KUO MING	3.780.000.000	92.811.017	2.784.331	
7556	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2475	1C	NGUYỄN THỊ TRƯỜNG	348.100.000	8.546.962	256.409	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7557	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2476	1C	TRẦN THỊ THU HUYỀN	845.300.000	20.754.802	622.644	
7558	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2477	1C	NGUYỄN THỊ THANH HIỀN	220.000.000	5.401.699	162.051	
7559	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2478	1C	NGUYỄN VĂN VỌNG	318.300.000	7.815.277	234.458	
7560	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2479	1C	NGUYỄN TRUNG DŨNG	795.600.000	19.534.509	586.035	
7561	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2480	1C	PHÙNG THỊ HỒNG CÚC	408.000.000	10.017.697	300.531	
7562	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2481	1C	HOÀNG ANH THU	248.700.000	6.106.376	183.191	
7563	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2482	1C	VŨ THỊ HẠNH	198.900.000	4.883.627	146.509	
7564	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2483	1C	ĐOÀN THỊ NGỌC HÀ	2.000.000.000	49.106.358	1.473.191	
7565	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2484	1C	TRẦN NGỌC BÍCH	994.500.000	24.418.137	732.544	
7566	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2485	1C	PHẠM THỊ THỦY TIỀN	992.000.000	24.356.754	730.702	
7567	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2486	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH HÀ	198.900.000	4.883.627	146.509	
7568	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2487	1C	NGUYỄN THANH PHƯƠNG	497.300.000	12.210.296	366.309	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7569	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2488	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG GẮM	1.291.500.000	31.710.431	951.313	
7570	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2489	1C	NGUYỄN QUANG BÌNH	2.825.800.000	69.382.373	2.081.471	
7571	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2490	1C	TRẦN THỊ THỦY TIỀN	446.600.000	10.965.450	328.963	
7572	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2491	1C	MAI THỊ KIỀU CHÂU	192.600.000	4.728.942	141.868	
7573	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2492	1C	NGUYỄN VĂN TIỀN	775.900.000	19.050.812	571.524	
7574	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2493	1C	LỤC THỂ LIÊU	388.200.000	9.531.544	285.947	
7575	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2494	1C	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	497.000.000	12.202.930	366.088	
7576	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2495	1C	NGUYỄN ĐOAN HÙNG	997.100.000	24.481.975	734.459	
7577	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2496	1C	NGUYỄN THỊ VÂN	1.491.700.000	36.625.977	1.098.780	
7578	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2497	1C	TRẦN XUÂN BÔ	994.500.000	24.418.137	732.544	
7579	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2498	1C	PHÙNG THỊ THÚY VÂN	4.603.000.000	113.018.283	3.390.548	
7580	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2499	1C	PHẠM KHẮC TỎI	377.800.000	9.276.191	278.286	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7581	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2500	1C	TRẦN THANH SƠN	217.000.000	5.328.040	159.841	
7582	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2501	1C	VĂN THỊ THANH NGUYỄN	497.200.000	12.207.841	366.235	
7583	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2502	1C	BÙI THỊ HỒNG PHONG	497.100.000	12.205.385	366.162	
7584	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2503	1C	TRẦN MINH SƠN	839.300.000	20.607.483	618.225	
7585	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2504	1C	PHAN THỊ NGHIÊM	1.784.100.000	43.805.327	1.314.160	
7586	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2505	1C	HỒ THỊ HƯỜNG	493.500.000	12.116.994	363.510	
7587	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2506	1C	TRƯƠNG THỊ HOÀNG	646.300.000	15.868.720	476.062	
7588	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2507	1C	NGUYỄN THÚY LAN	1.592.800.000	39.108.304	1.173.249	
7589	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2508	1C	BÙI ĐỨC HÙNG	343.300.000	8.429.106	252.873	
7590	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2509	1C	NGUYỄN VĂN SƠN	198.900.000	4.883.627	146.509	
7591	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2510	1C	NGUYỄN THU NGUYỆT	1.964.000.000	48.222.444	1.446.673	
7592	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2511	1C	TRẦN THỊ VÂN	2.535.200.000	62.247.219	1.867.416	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7593	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2512	1C	LÊ THỊ HỒNG MINH	400.800.000	9.840.914	295.227	
7594	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2513	1C	HUỖNH THỊ HOÀNG NGÂN	497.100.000	12.205.385	366.162	
7595	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2514	1C	BÙI THANH HẢI	596.600.000	14.648.427	439.453	
7596	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2515	1C	LÊ THỊ YẾN ANH	348.000.000	8.544.506	256.335	
7597	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2516	1C	HUỖNH NGỌC BÔNG	646.300.000	15.868.720	476.062	
7598	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2517	1C	ĐẶNG XUÂN BÌNH	1.099.900.000	27.006.042	810.181	
7599	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2518	1C	HOÀNG VĂN TÂN	199.300.000	4.893.449	146.803	
7600	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2519	1C	PHẠM THỊ THANH	1.458.900.000	35.820.633	1.074.619	
7601	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2520	1C	QUÁCH NGỌC LÊ	397.700.000	9.764.799	292.944	
7602	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2521	1C	BÙI THỊ LIÊN	198.900.000	4.883.627	146.509	
7603	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2522	1C	NGUYỄN BÍCH LOAN	279.300.000	6.857.703	205.731	
7604	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2523	1C	NGUYỄN THỊ KIM ANH	498.200.000	12.232.394	366.972	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7605	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2524	1C	ĐOÀN HẢI CHÂU	872.500.000	21.422.649	642.679	
7606	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2525	1C	ĐÀO THỊ TÂM	497.000.000	12.202.930	366.088	
7607	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2526	1C	VŨ NGỌC BÍCH	497.000.000	12.202.930	366.088	
7608	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2527	1C	LÂM THÙY HƯƠNG	844.800.000	20.742.526	622.276	
7609	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2528	1C	MAI XUÂN HOA	497.000.000	12.202.930	366.088	
7610	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2529	1C	LÊ TỰ HOÀN	478.300.000	11.743.786	352.314	
7611	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2530	1C	NGUYỄN MINH HIẾU	1.938.700.000	47.601.248	1.428.037	
7612	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2531	1C	VŨ THỊ THU HIỀN	300.000.000	7.365.954	220.979	
7613	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2532	1C	ĐƯƠNG XUÂN NGỌC	2.699.200.000	66.273.941	1.988.218	
7614	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2533	1C	NGUYỄN THỊ NHẬN	440.700.000	10.820.586	324.618	
7615	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2534	1C	MẠCH TUẤN VINH	1.958.500.000	48.087.401	1.442.622	
7616	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2535	1C	NGUYỄN THỊ KIM TRANG	278.400.000	6.835.605	205.068	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7617	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2536	1C	TÔN HỮU NGUYỄN	397.600.000	9.762.344	292.870	
7618	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2537	1C	LA THỊ NGỌC NGA	200.000.000	4.910.636	147.319	
7619	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2538	1C	NGUYỄN THỊ KIM PHƯỢNG	993.400.000	24.391.128	731.734	
7620	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2539	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
7621	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2540	1C	TÔN THỊ QUỐI	815.000.000	20.010.841	600.325	
7622	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2541	1C	ĐOÀN THỊ TÍNH	465.400.000	11.427.050	342.812	
7623	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2542	1C	CHUNG ĐỨC THANH	586.000.000	14.388.163	431.645	
7624	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2543	1C	PHAN ĐÌNH VINH	1.368.000.000	33.588.749	1.007.662	
7625	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2544	1C	TRẦN THỊ KHÁNH HÀ	993.400.000	24.391.128	731.734	
7626	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2545	1C	NGUYỄN THỊ TÁM	3.973.300.000	97.557.146	2.926.714	
7627	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2546	1C	TRẦN XUÂN CƯỜNG	396.800.000	9.742.701	292.281	
7628	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2547	1C	MAI THỊ THU HOÀI	199.000.000	4.886.083	146.582	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7629	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2548	1C	TẠ THỊ LOAN	199.000.000	4.886.083	146.582	
7630	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2549	1C	NGUYỄN THỊ TRI	999.900.000	24.550.724	736.522	
7631	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2550	1C	VÕ THỊ LAN	1.495.500.000	36.719.279	1.101.579	
7632	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2551	1C	MAI XUÂN THANH	1.490.000.000	36.584.237	1.097.527	
7633	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2552	1C	ĐẶNG THỊ MINH HIẾU	1.319.800.000	32.405.286	972.158	
7634	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2553	1C	NGUYỄN THỊ LIÊN	1.589.300.000	39.022.367	1.170.671	
7635	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2554	1C	NGUYỄN THỊ KIM CHI	236.500.000	5.806.827	174.205	
7636	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2555	1C	ĐẶNG THỰC ANH	347.600.000	8.534.685	256.041	
7637	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2556	1C	NGUYỄN THỊ HUỆ	691.100.000	16.968.702	509.061	
7638	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2557	1C	ĐẶNG THỊ MINH	349.000.000	8.569.059	257.072	
7639	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2558	1C	ĐẶNG THỊ NGỌC HẠNH	487.600.000	11.972.130	359.164	
7640	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2559	1C	TRẦN THỊ THUẬN	496.700.000	12.195.564	365.867	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7641	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2560	1C	LÊ THỊ HẢI YẾN	230.000.000	5.647.231	169.417	
7642	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2561	1C	NGÔ QUỐC DŨNG	498.000.000	12.227.483	366.824	
7643	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2562	1C	HÀNG THỊ KIM LOAN	260.000.000	6.383.827	191.515	
7644	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2563	1C	NGUYỄN THỊ KHANH	198.700.000	4.878.717	146.362	
7645	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2564	1C	VŨ THỊ ÁNH	1.066.800.000	26.193.331	785.800	
7646	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2565	1C	GIANG THỊ NGỌC ĐÀO	388.100.000	9.529.089	285.873	
7647	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2566	1C	NGUYỄN THỊ THU TRÚC	4.209.700.000	103.361.518	3.100.846	
7648	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2567	1C	CAO XUÂN SƠN	2.513.400.000	61.711.960	1.851.359	
7649	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2568	1C	HUỲNH LỤC MUỘI	1.402.600.000	34.438.289	1.033.149	
7650	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2569	1C	NGUYỄN THỊ KIM PHƯỢNG	693.500.000	17.027.630	510.829	
7651	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2570	1C	HUỲNH THU ĐỨC	1.979.900.000	48.612.839	1.458.385	
7652	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2571	1C	TRẦN ĐÌNH ĐỨC	2.383.400.000	58.520.047	1.755.601	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7653	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2572	1C	VŨ THỊ XÍU	283.400.000	6.958.371	208.751	
7654	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2573	1C	PHẠM THỊ HUỲNH HOA	1.986.100.000	48.765.069	1.462.952	
7655	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2574	1C	VIẾT THỊ PHƯƠNG	292.700.000	7.186.716	215.601	
7656	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2575	1C	NGUYỄN THANH THỦY	330.000.000	8.102.549	243.076	
7657	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2576	1C	PHƯƠNG QUỐC CƯỜNG	3.210.400.000	78.825.526	2.364.766	
7658	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2577	1C	NGUYỄN THỊ THANH HÀ	1.298.800.000	31.889.669	956.690	
7659	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2578	1C	NGUYỄN VĂN TÂN	233.400.000	5.730.712	171.921	
7660	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2579	1C	ĐỖ THU LỆ	241.000.000	5.917.316	177.519	
7661	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2580	1C	HUỲNH LÊ NHƯ TRANG	298.000.000	7.316.847	219.505	
7662	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2581	1C	HÀ THỊ NGUYỆT	387.500.000	9.514.357	285.431	
7663	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2582	1C	HOÀNG THỊ NĂM	348.200.000	8.549.417	256.483	
7664	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2583	1C	VƯƠNG THỊ HỒNG LOAN	296.100.000	7.270.196	218.106	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7665	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2584	1C	VŨ THỊ THANH HÀ	391.700.000	9.617.480	288.524	
7666	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2585	1C	PHẠM THỊ HÀ	298.000.000	7.316.847	219.505	
7667	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2586	1C	LÊ NGỌC YẾN	198.700.000	4.878.717	146.361	
7668	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2587	1C	ĐÀO THỊ KIM NHUNG	730.500.000	17.936.097	538.083	
7669	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2588	1C	NGUYỄN THỊ TUYNH	199.600.000	4.900.815	147.024	
7670	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2589	1C	PHAN THỊ MAI KHÔI	397.100.000	9.750.067	292.502	
7671	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2590	1C	NGUYỄN THỊ UYÊN	496.400.000	12.188.198	365.646	
7672	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2591	1C	DƯƠNG NGỌC THANH THẢO	398.400.000	9.781.987	293.460	
7673	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2592	1C	NGUYỄN THỊ QUỲNH NGA	992.800.000	24.376.396	731.292	
7674	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2593	1C	HÀ DUY NHẤT	397.900.000	9.769.710	293.091	
7675	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2594	1C	PHẠM THỊ MINH CHUNG	298.000.000	7.316.847	219.505	
7676	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2595	1C	LÊ THỊ NGỌC DUNG	2.486.000.000	61.039.203	1.831.176	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7677	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2596	1C	NGUYỄN THỊ MƠ	258.100.000	6.337.176	190.115	
7678	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2597	1C	PHAN THỊ TOÀN	483.700.000	11.876.373	356.291	
7679	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2598	1C	TRƯƠNG SÁU	249.500.000	6.126.018	183.780	
7680	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2599	1C	PHẠM THỊ CHÁU	357.400.000	8.775.306	263.259	
7681	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2600	1C	ĐOÀN KIM OANH	397.100.000	9.750.067	292.502	
7682	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2601	1C	NGUYỄN THỊ HẢI	595.000.000	14.609.142	438.274	
7683	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2602	1C	NGUYỄN THỊ MAI TRANG	695.000.000	17.064.459	511.934	
7684	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2603	1C	NGUYỄN CHÍ BẢO	336.000.000	8.249.868	247.496	
7685	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2604	1C	LƯƠNG THỊ KIM OANH	1.956.200.000	48.030.929	1.440.928	
7686	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2605	1C	ĐINH THỊ BÀN	286.300.000	7.029.575	210.887	
7687	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2606	1C	NGUYỄN THỊ THÙY TRINH	400.000.000	9.821.272	294.638	
7688	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2607	1C	PHẠM LỰC	198.600.000	4.876.261	146.288	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7689	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2608	1C	DƯƠNG THỊ THẢO	2.382.600.000	58.500.404	1.755.012	
7690	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2609	1C	PHẠM THỊ MAI LOAN	1.272.000.000	31.231.644	936.949	
7691	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2610	1C	NGUYỄN HOÀNG LONG	496.400.000	12.188.198	365.646	
7692	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2611	1C	LÊ THỊ ÁNH	1.588.600.000	39.005.180	1.170.155	
7693	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2612	1C	NGUYỄN THỊ THU THỦY	585.100.000	14.366.065	430.982	
7694	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2613	1C	NGUYỄN TRẦN ÁI LINH	2.179.000.000	53.501.377	1.605.041	
7695	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2614	1C	ĐÀO THỊ TUYẾT NHUNG	198.600.000	4.876.261	146.288	
7696	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2615	1C	DƯƠNG ĐỨC VIỆT	784.300.000	19.257.058	577.712	
7697	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2616	1C	NGUYỄN HẢI SẢN	303.400.000	7.449.435	223.483	
7698	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2617	1C	TRƯƠNG THỊ KIM CHI	198.500.000	4.873.806	146.214	
7699	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2618	1C	LÊ THỊ TUYẾT LAN	496.300.000	12.185.743	365.572	
7700	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2619	1C	VŨ THỊ THÀNH	248.200.000	6.094.099	182.823	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7701	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2620	1C	LÊ THỊ ĐÚNG	2.504.500.000	61.493.437	1.844.803	
7702	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2621	1C	NGUYỄN TRẦN THỊ MỸ NGỌC	200.000.000	4.910.636	147.319	
7703	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2622	1C	NGUYỄN THỊ NAM	1.452.800.000	35.670.858	1.070.126	
7704	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2623	1C	LƯU THỊ NGÀN	248.000.000	6.089.188	182.676	
7705	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2624	1C	TRẦN MINH TRÚC	264.200.000	6.486.950	194.609	
7706	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2625	1C	VŨ HỒNG LIÊN	496.300.000	12.185.743	365.572	
7707	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2626	1C	TRẦN KIM NHIỀU	248.200.000	6.094.099	182.823	
7708	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2627	1C	NGUYỄN MẠNH QUÂN	1.077.900.000	26.465.872	793.976	
7709	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2628	1C	DIỆP KỶ PHÁT	484.700.000	11.900.926	357.028	
7710	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2629	1C	LÊ THỊ TÚ	297.800.000	7.311.937	219.358	
7711	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2630	1C	LÊ THỊ THU THANH	234.700.000	5.762.631	172.879	
7712	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2631	1C	NGUYỄN THỊ MAI	961.600.000	23.610.337	708.310	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7713	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2632	1C	NGUYỄN THANH CHÂU	5.987.100.000	147.002.338	4.410.070	
7714	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2633	1C	NGUYỄN THỊ VÂN	1.985.000.000	48.738.060	1.462.142	
7715	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2634	1C	CAO THỊ PHƯỢNG VĨ	347.500.000	8.532.230	255.967	
7716	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2635	1C	NGUYỄN THỊ NHUNG	1.132.700.000	27.811.386	834.342	
7717	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2636	1C	LÊ THỊ KIM THOA	528.800.000	12.983.721	389.512	
7718	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2637	1C	NGUYỄN CÔNG ĐOÀN	600.300.000	14.739.273	442.178	
7719	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2638	1C	NGUYỄN THỊ THẮNG	193.000.000	4.738.764	142.163	
7720	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2639	1C	LÊ GIA HỘI	588.500.000	14.449.546	433.486	
7721	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2640	1C	NGUYỄN THỊ HUYỀN	1.012.200.000	24.852.728	745.582	
7722	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2641	1C	NGUYỄN THỊ VINH QUANG	1.992.500.000	48.922.209	1.467.666	
7723	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2642	1C	VŨ THỊ HOÀI NHUNG	193.700.000	4.755.951	142.679	
7724	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2643	1C	NGUYỄN THỊ VƯỢNG	325.800.000	7.999.426	239.983	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7725	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2644	1C	TRƯƠNG DIỆP HẰNG	611.700.000	15.019.180	450.576	
7726	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2645	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT NGÀ	496.300.000	12.185.743	365.572	
7727	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2646	1C	VŨ THANH XUÂN	1.335.800.000	32.798.137	983.944	
7728	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2647	1C	PHAN THỊ BÍCH LIỄU	979.200.000	24.042.473	721.274	
7729	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2648	1C	NGUYỄN THỊ THU DUNG	426.800.000	10.479.297	314.379	
7730	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2649	1C	PHẠM VĂN TƯƠI	290.000.000	7.120.422	213.613	
7731	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2650	1C	LÝ TÔN HOÀNG VŨ	339.500.000	8.335.804	250.074	
7732	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2651	1C	PHẠM THỊ MƠ	757.600.000	18.601.488	558.045	
7733	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2652	1C	ĐÀO QUANG TRUNG	385.000.000	9.452.974	283.589	
7734	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2653	1C	ĐẶNG XUÂN AN	489.400.000	12.016.326	360.490	
7735	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2654	1C	NGUYỄN KHÁNH KIỀU LINH	2.251.600.000	55.283.938	1.658.518	
7736	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2655	1C	TRẦN HUYỀN LAN	299.200.000	7.346.311	220.389	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7737	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2656	1C	NGUYỄN THỊ THU HÀ	589.900.000	14.483.920	434.518	
7738	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2657	1C	BÙI THỊ NGÀ	605.600.000	14.869.405	446.082	
7739	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2658	1C	NGUYỄN THY VÂN	198.500.000	4.873.806	146.214	
7740	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2659	1C	LÊ THỊ TUỆ KHANH	538.900.000	13.231.708	396.951	
7741	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2660	1C	NGUYỄN THANH HUYỀN TRANG	481.900.000	11.832.177	354.965	
7742	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2661	1C	NGUYỄN THÁI SƠN	378.000.000	9.281.102	278.433	
7743	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2662	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH	992.200.000	24.361.664	730.850	
7744	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2663	1C	LÊ THANH HẰNG	996.100.000	24.457.422	733.723	
7745	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2664	1C	NGUYỄN THỂ KIỆT	1.962.100.000	48.175.793	1.445.274	
7746	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2665	1C	NGUYỄN ĐÌNH CỬ	595.400.000	14.618.963	438.569	
7747	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2666	1C	TỪ QUỲNH CHÂU	443.300.000	10.884.424	326.533	
7748	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2667	1C	VŨ THỊ THU PHƯƠNG	803.700.000	19.733.390	592.002	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7749	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2668	1C	NGUYỄN THỊ THÚY LIỄU	797.500.000	19.581.160	587.435	
7750	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2669	1C	NGUYỄN HỒNG THÁI	299.700.000	7.358.588	220.758	
7751	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2670	1C	HÀ THỊ THANH THÚY	4.644.300.000	114.032.329	3.420.970	
7752	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2671	1C	PHẠM THỊ TÂM	198.500.000	4.873.806	146.214	
7753	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2672	1C	NGUYỄN THỊ THỰC	950.400.000	23.335.341	700.060	
7754	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2673	1C	VÕ THỊ XUÂN KIỀU	297.700.000	7.309.481	219.284	
7755	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2674	1C	TRẦN KIM DUNG	2.397.200.000	58.858.881	1.765.767	
7756	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2675	1C	HỒ THỊ THU HẢI	4.352.900.000	106.877.533	3.206.326	
7757	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2676	1C	VÕ THỊ THÙY LOAN	483.800.000	11.878.828	356.365	
7758	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2677	1C	MAI DUY TRINH	1.673.700.000	41.094.656	1.232.840	
7759	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2678	1C	LÝ TOÀN CẨM	396.800.000	9.742.701	292.281	
7760	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2679	1C	TRẦN THỊ HUỆ	197.200.000	4.841.887	145.257	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7761	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2680	1C	NGUYỄN THỊ GÁI	387.400.000	9.511.902	285.357	
7762	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2681	1C	VŨ MINH CHÂU	747.600.000	18.355.957	550.679	
7763	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2682	1C	NGUYỄN VĂN SÓM	198.500.000	4.873.806	146.214	
7764	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2683	1C	LÊ THỊ LỆ HOA	198.400.000	4.871.351	146.141	
7765	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2684	1C	MAI THỊ THU HÀ	864.600.000	21.228.679	636.860	
7766	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2685	1C	PHAN QUỐC KÍNH	2.380.000.000	58.436.566	1.753.097	
7767	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2686	1C	NGUYỄN THỊ LÊ NA	684.500.000	16.806.651	504.199	
7768	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2687	1C	VƯƠNG THỊ LAN ANH	540.600.000	13.273.449	398.204	
7769	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2688	1C	LÊ THỊ DIỄM HƯƠNG	1.183.400.000	29.056.232	871.687	
7770	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2689	1C	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG	800.000.000	19.642.543	589.276	
7771	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2690	1C	NGUYỄN THỊ HẠNH LOAN	413.000.000	10.140.463	304.214	
7772	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2691	1C	TỔNG BẠCH TUYẾT	358.800.000	8.809.681	264.290	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7773	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2692	1C	NGUYỄN KHANG SƠN	289.000.000	7.095.869	212.876	
7774	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2693	1C	HOÀNG THỊ MINH PHƯƠNG	427.600.000	10.498.939	314.968	
7775	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2694	1C	TRẦN THỊ TÁM	670.600.000	16.465.362	493.961	
7776	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2695	1C	LÊ THỊ RÀNG	10.069.000.000	247.225.960	7.416.779	
7777	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2696	1C	PHẠM THỊ HỒNG MINH	207.300.000	5.089.874	152.696	
7778	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2697	1C	PHAN PHƯƠNG HOA	443.800.000	10.896.701	326.901	
7779	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2698	1C	LÊ THỊ NỮU	550.000.000	13.504.248	405.127	
7780	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2699	1C	LƯU THỊ OANH	198.400.000	4.871.351	146.141	
7781	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2700	1C	NGUYỄN THỊ NHUNG	793.400.000	19.480.492	584.415	
7782	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2701	1C	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	495.900.000	12.175.921	365.278	
7783	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2702	1C	NGUYỄN THỊ LỆ THÚY	786.600.000	19.313.531	579.406	
7784	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2703	1C	TRỊNH VĂN HOÀN	198.700.000	4.878.717	146.362	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7785	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2704	1C	ĐỖ THỊ PHƯỢNG	294.300.000	7.226.001	216.780	
7786	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2705	1C	NGUYỄN THỊ LỆ HẰNG	840.400.000	20.634.492	619.035	
7787	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2706	1C	TRẦN VĂN VINH	4.398.000.000	107.984.881	3.239.546	
7788	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2707	1C	LÊ PHƯỚC TOÀN	285.000.000	6.997.656	209.930	
7789	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2708	1C	TRẦN HỮU NGHĨA	495.700.000	12.171.011	365.130	
7790	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2709	1C	HÀN THẾ HOÀN	851.600.000	20.909.487	627.285	
7791	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2710	1C	HOÀNG THỊ TÌNH	427.500.000	10.496.484	314.894	
7792	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2711	1C	ĐỖ THỊ THU BA	1.113.800.000	27.347.331	820.420	
7793	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2712	1C	LÝ NĂNG MẪN	228.000.000	5.598.125	167.944	
7794	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2713	1C	TRẦN THỊ HỢP	347.000.000	8.519.953	255.599	
7795	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2714	1C	CAO ĐỨC XÂY	746.500.000	18.328.948	549.868	
7796	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2715	1C	LÊ THỊ THU HÀ	297.500.000	7.304.571	219.137	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7797	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2716	1C	NGUYỄN ĐẠI THÔNG	495.200.000	12.158.734	364.762	
7798	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2717	1C	VÕ THỊ THU THỦY	535.500.000	13.148.227	394.447	
7799	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2718	1C	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	2.148.400.000	52.750.050	1.582.502	
7800	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2719	1C	NGUYỄN BÁ HƯNG	297.500.000	7.304.571	219.137	
7801	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2720	1C	NGUYỄN THỊ KIM THỦY	1.761.000.000	43.238.148	1.297.144	
7802	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2721	1C	TRƯƠNG THỊ HỒNG LOAN	250.000.000	6.138.295	184.149	
7803	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2722	1C	ĐẶNG TRUNG DŨNG	968.400.000	23.777.299	713.319	
7804	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2723	1C	HOÀNG THỊ ĐỨC HẠNH	198.300.000	4.868.895	146.067	
7805	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2724	1C	ĐẶNG THỊ MAI YÊN	238.000.000	5.843.657	175.310	
7806	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2725	1C	VÕ THỊ MỸ DUNG	300.000.000	7.365.954	220.979	
7807	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2726	1C	NGUYỄN NGỌC HẢI	1.300.000.000	31.919.133	957.574	
7808	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2727	1C	NGUYỄN THỊ THÚY	1.090.500.000	26.775.242	803.257	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7809	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2728	1C	ĐẶNG THỊ HẰNG	198.300.000	4.868.895	146.067	
7810	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2729	1C	NGUYỄN THỊ TÌNH	194.800.000	4.782.959	143.489	
7811	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2730	1C	HOÀNG CÔNG BIÊN	297.500.000	7.304.571	219.137	
7812	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2731	1C	NGUYỄN VĂN HÙNG	2.756.300.000	67.675.927	2.030.278	
7813	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2732	1C	PHAN THỊ NHẠ	192.700.000	4.731.398	141.942	
7814	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2733	1C	VŨ VIỆT ANH	191.900.000	4.711.755	141.352	
7815	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2734	1C	NGUYỄN THÚY NGÀ	1.054.300.000	25.886.417	776.593	
7816	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2735	1C	LÊ THỊ NHUNG	1.831.800.000	44.976.513	1.349.295	
7817	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2736	1C	NGUYỄN THỊ HIẾU HẠNH	694.000.000	17.039.906	511.197	
7818	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2737	1C	ĐÀO NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	248.900.000	6.111.286	183.339	
7819	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2738	1C	NGUYỄN THỊ NGÀ	638.400.000	15.674.749	470.242	
7820	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2739	1C	HOÀNG THÚY MAI	484.800.000	11.903.381	357.101	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7821	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2740	1C	NGUYỄN THỊ HUỆ	620.900.000	15.245.069	457.352	
7822	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2741	1C	MẠCH QUỐC TINH	1.939.500.000	47.620.891	1.428.627	
7823	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2742	1C	ĐÌNH THỊ LIÊN	199.600.000	4.900.815	147.024	
7824	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2743	1C	VŨ MINH ĐỨC	396.500.000	9.735.335	292.060	
7825	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2744	1C	NGUYỄN THANH HUYỀN	309.400.000	7.596.754	227.902	
7826	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2745	1C	BÙI THỊ HÂN	961.000.000	23.595.605	707.868	
7827	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2746	1C	HỒ THỊ MỸ DUYÊN	448.800.000	11.019.467	330.584	
7828	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2747	1C	TRƯƠNG THOẠI UYÊN	500.000.000	12.276.590	368.298	
7829	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2748	1C	NGUYỄN LAN HƯƠNG	7.705.000.000	189.182.244	5.675.467	
7830	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2749	1C	NGÔ THỊ PHƯỢNG	1.500.000.000	36.829.769	1.104.893	
7831	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2750	1C	TRẦN THỊ CÚC	1.295.400.000	31.806.188	954.185	
7832	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2751	1C	NGUYỄN THỊ THU THẢO	439.100.000	10.781.301	323.439	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7833	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2752	1C	LÂM KIM HUÊ	1.995.800.000	49.003.235	1.470.097	
7834	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2753	1C	HỒ THOẠI TRINH	2.576.200.000	63.253.900	1.897.617	
7835	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2754	1C	TRƯƠNG MINH TÚ	200.000.000	4.910.636	147.319	
7836	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2755	1C	NGUYỄN THỊ THANH VÂN	504.900.000	12.396.900	371.907	
7837	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2756	1C	PHAN THỊ NGỌC SÂM	199.600.000	4.900.815	147.024	
7838	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2757	1C	LÊ KIM CỎ	1.501.400.000	36.864.143	1.105.924	
7839	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2758	1C	DIỆP XƯƠNG MINH	10.416.400.000	255.755.734	7.672.672	
7840	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2759	1C	PHẠM VĂN SƠN	196.100.000	4.814.878	144.446	
7841	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2760	1C	LƯU THỊ THANH LOAN	499.000.000	12.252.036	367.561	
7842	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2761	1C	PHẠM THỊ THANH HIỀN	798.300.000	19.600.803	588.024	
7843	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2762	1C	NGUYỄN THỊ HUỆ	492.300.000	12.087.530	362.626	
7844	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2763	1C	LÊ THỊ THU OANH	247.000.000	6.064.635	181.939	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7845	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2764	1C	VŨ THỊ HÒA	499.300.000	12.259.402	367.782	
7846	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2765	1C	ĐÀM THỊ HƯƠNG	491.800.000	12.075.253	362.258	
7847	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2766	1C	TRẦN THỰC LAN	5.017.900.000	123.205.397	3.696.162	
7848	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2767	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG	199.600.000	4.900.815	147.024	
7849	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2768	1C	NGUYỄN THỊ THÚY DUNG	1.321.000.000	32.434.749	973.042	
7850	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2769	1C	VŨ ĐÀM HƯƠNG LÊ	288.700.000	7.088.503	212.655	
7851	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2770	1C	HUỲNH THỊ THU TRANG	840.600.000	20.639.402	619.182	
7852	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2771	1C	NGUYỄN THỊ THANH	192.300.000	4.721.576	141.647	
7853	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2772	1C	PHẠM THỊ HỒNG HOA	736.800.000	18.090.782	542.724	
7854	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2773	1C	NGUYỄN ĐÌNH KHÁNH	997.600.000	24.494.251	734.828	
7855	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2774	1C	NGUYỄN THỊ XUÂN VIÊN	772.900.000	18.977.152	569.314	
7856	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2775	1C	NGUYỄN VĂN HÙNG	5.561.600.000	136.554.960	4.096.649	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7857	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2776	1C	NGUYỄN THU HƯỜNG	359.100.000	8.817.047	264.511	
7858	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2777	1C	VÕ BÍCH DUYÊN	641.000.000	15.738.588	472.158	
7859	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2778	1C	CHÂU THỊ Ý	656.000.000	16.106.885	483.207	
7860	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2779	1C	VÕ HỒNG THÙY DUNG	326.000.000	8.004.336	240.130	
7861	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2780	1C	TRẦN QUÍ TUẤN	199.500.000	4.898.359	146.951	
7862	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2781	1C	NGUYỄN XUÂN THỦY	494.300.000	12.136.636	364.099	
7863	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2782	1C	CHÂU PHƯỚC HẢI	199.500.000	4.898.359	146.951	
7864	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2783	1C	TRẦN ĐỨC LÁNH	200.000.000	4.910.636	147.319	
7865	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2784	1C	NGUYỄN ÁI MY	598.400.000	14.692.622	440.779	
7866	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2785	1C	NGUYỄN THỊ HOÀNG DUNG	591.200.000	14.515.839	435.475	
7867	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2786	1C	TRƯƠNG THIỀU HÙNG	2.487.100.000	61.066.212	1.831.986	
7868	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2787	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT	491.000.000	12.055.611	361.668	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7869	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2788	1C	BÙI THỊ BÉ TƯ	1.197.000.000	29.390.155	881.705	
7870	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2789	1C	VƯƠNG MỸ THU	2.557.700.000	62.799.666	1.883.990	
7871	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2790	1C	THÁI THỊ MUƠNG	1.917.900.000	47.090.542	1.412.716	
7872	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2791	1C	HOÀNG THỊ THU HÒE	598.400.000	14.692.622	440.779	
7873	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2792	1C	ĐẶNG THỊ THÚY NGÂN	199.500.000	4.898.359	146.951	
7874	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2793	1C	MAI THỊ THÚY	269.300.000	6.612.171	198.365	
7875	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2794	1C	NGUYỄN THỊ BÌNH	209.500.000	5.143.891	154.317	
7876	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2795	1C	Lê Thị Bao	1.302.400.000	31.978.060	959.342	
7877	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2796	1C	TÔ THỊ DUNG	483.400.000	11.869.007	356.070	
7878	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2797	1C	NGUYỄN QUANG HUY	400.000.000	9.821.272	294.638	
7879	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2798	1C	LÊ THỊ THANH TÂM	1.128.000.000	27.695.986	830.880	
7880	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2799	1C	NGUYỄN THANH HÀ	311.200.000	7.640.949	229.228	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7881	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2800	1C	NGUYỄN THỊ KIM LAN	194.100.000	4.765.772	142.973	
7882	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2801	1C	NGUYỄN THỊ KIM HIỀN	742.100.000	18.220.914	546.627	
7883	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2802	1C	NGUYỄN VŨ TIẾN	1.152.200.000	28.290.173	848.705	
7884	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2803	1C	HUỲNH THỊ NGỌC THANH	775.400.000	19.038.535	571.156	
7885	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2804	1C	NGUYỄN THỊ HƯỜNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
7886	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2805	1C	NGUYỄN TRỌNG HOÀNG	774.000.000	19.004.161	570.125	
7887	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2806	1C	NGUYỄN THỊ MAI	2.532.600.000	62.183.381	1.865.501	
7888	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2807	1C	TRỊNH NGỌC THANH	190.600.000	4.679.836	140.395	
7889	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2808	1C	PHÙNG DUY MINH	3.582.200.000	87.954.398	2.638.632	
7890	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2809	1C	PHẠM MỸ HẠNH	249.400.000	6.123.563	183.707	
7891	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2810	1C	NGUYỄN THỊ HOA TƯƠI	1.097.100.000	26.937.293	808.119	
7892	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2811	1C	LA PHƯƠNG	393.600.000	9.664.131	289.924	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7893	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2812	1C	NGUYỄN VĂN MÈO	725.500.000	17.813.331	534.400	
7894	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2813	1C	LƯƠNG THỊ THANH TRANG	549.500.000	13.491.972	404.759	
7895	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2814	1C	PHAN NGUYỄN KIỀU NGÀ	334.100.000	8.203.217	246.097	
7896	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2815	1C	LÂM ANH HÙNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
7897	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2816	1C	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	199.500.000	4.898.359	146.951	
7898	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2817	1C	VÕ THỊ CẨM LỆ	249.300.000	6.121.108	183.633	
7899	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2818	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH THỦY	598.400.000	14.692.622	440.779	
7900	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2819	1C	NGUYỄN THỊ CHÀN	688.300.000	16.899.953	506.998	
7901	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2820	1C	NGUYỄN THỊ LIÊM	1.211.100.000	29.736.355	892.091	
7902	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2821	1C	LÊ THỊ TÂM	388.500.000	9.538.910	286.167	
7903	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2822	1C	TRẦN NGỌC TUYẾT	490.300.000	12.038.424	361.153	
7904	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2823	1C	TẠ THỊ XUÂN LAN	826.900.000	20.303.024	609.091	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7905	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2824	1C	NGUYỄN THỊ YẾN	211.700.000	5.197.908	155.937	
7906	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2825	1C	PHẠM THỊ NGỌC DUNG	548.400.000	13.464.963	403.949	
7907	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2826	1C	TRẦN THỊ HƯỜNG	498.600.000	12.242.215	367.266	
7908	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2827	1C	ĐỖ THỊ LỆ HẰNG	1.333.700.000	32.746.575	982.397	
7909	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2828	1C	TRẦN PHƯƠNG LÊ	199.500.000	4.898.359	146.951	
7910	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2829	1C	DƯƠNG LÌNH DỨNG	193.400.000	4.748.585	142.458	
7911	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2830	1C	ĐẶNG THỊ KHẢ	193.600.000	4.753.495	142.605	
7912	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2831	1C	LÊ THỊ THANH DUYÊN	830.000.000	20.379.139	611.374	
7913	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2832	1C	NGUYỄN THỊ MAI PHƯƠNG	258.400.000	6.344.541	190.336	
7914	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2833	1C	PHẠM CÔNG KHA	613.300.000	15.058.465	451.754	
7915	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2834	1C	VŨ THỊ TÁM	307.600.000	7.552.558	226.577	
7916	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2835	1C	PHẠM THỊ LỆ HẢI	1.000.000.000	24.553.179	736.595	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7917	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2836	1C	VUU CHÂU TỶ	398.300.000	9.779.531	293.386	
7918	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2837	1C	NGUYỄN NHÂN QUẢNG	430.000.000	10.557.867	316.736	
7919	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2838	1C	HUỖNH THỊ BÌNH	1.532.000.000	37.615.470	1.128.464	
7920	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2839	1C	NGUYỄN THÚY HẰNG	1.446.000.000	35.503.897	1.065.117	
7921	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2840	1C	ĐỖ THỊ TRANG	512.000.000	12.571.228	377.137	
7922	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2841	1C	LÊ THỊ KHÊ	495.400.000	12.163.645	364.909	
7923	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2842	1C	NGUYỄN ĐẰNG THUYỀN	269.200.000	6.609.716	198.291	
7924	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2843	1C	PHAN THỊ HOÀNG NGA	2.964.900.000	72.797.721	2.183.932	
7925	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2844	1C	NGUYỄN VĂN BE	299.100.000	7.343.856	220.316	
7926	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2845	1C	TẠ ĐỨC CHIẾN	705.100.000	17.312.447	519.373	
7927	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2846	1C	VŨ XUÂN PHO	463.600.000	11.382.854	341.486	
7928	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2847	1C	TRƯỜNG QUANG KHOA	817.400.000	20.069.769	602.093	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7929	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2848	1C	NGUYỄN THỊ MINH SÁNG	412.300.000	10.123.276	303.699	
7930	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2849	1C	HOÀNG THỊ YẾN	1.257.400.000	30.873.167	926.195	
7931	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2850	1C	ĐẶNG THỊ THANH LOAN	199.500.000	4.898.359	146.951	
7932	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2851	1C	NGUYỄN VĂN TÂN	300.000.000	7.365.954	220.979	
7933	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2852	1C	TẠ KIM THOA	295.000.000	7.243.188	217.296	
7934	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2853	1C	HOÀNG VĂN HÒA	398.600.000	9.786.897	293.607	
7935	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2854	1C	ĐẶNG THỊ NGỌC LAN	744.500.000	18.279.842	548.395	
7936	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2855	1C	ĐỖ THỊ YẾN	936.300.000	22.989.142	689.674	
7937	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2856	1C	ĐỖ THỊ ÁNH TUYẾT	193.000.000	4.738.764	142.163	
7938	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2857	1C	NGUYỄN THỊ MỸ DUNG	967.000.000	23.742.924	712.288	
7939	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2858	1C	ĐỖ THỊ GIẢI QUYÊN	199.500.000	4.898.359	146.951	
7940	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2859	1C	NGUYỄN THỊ LIỄU	1.234.600.000	30.313.355	909.401	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7941	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2860	1C	KIM THỊ LIÊN	298.900.000	7.338.945	220.168	
7942	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2861	1C	LÂM BÁ ĐẠT	1.000.000.000	24.553.179	736.595	
7943	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2862	1C	NGUYỄN THỊ DUNG	423.900.000	10.408.093	312.243	
7944	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2863	1C	TRẦN THỊ KIM ĐỊNH	207.600.000	5.097.240	152.917	
7945	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2864	1C	TỪ THU DUNG	1.369.200.000	33.618.213	1.008.547	
7946	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2865	1C	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	224.300.000	5.507.278	165.218	
7947	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2866	1C	ĐINH HUỖNH KIỆT	2.678.700.000	65.770.601	1.973.118	
7948	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2867	1C	PHÙNG THỊ THANH NHÀN	199.400.000	4.895.904	146.877	
7949	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2868	1C	ĐẶNG VĂN HÙNG	3.775.000.000	92.688.251	2.780.648	
7950	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2869	1C	PHAN THỊ KIM VĂN	638.600.000	15.679.660	470.390	
7951	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2870	1C	PHÙNG HOA	408.600.000	10.032.429	300.973	
7952	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2871	1C	LÊ XUÂN THÀNH	415.800.000	10.209.212	306.277	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7953	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2872	1C	PHAN MINH AN	390.000.000	9.575.740	287.272	
7954	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2873	1C	NGUYỄN THỊ THANH THÚY	299.100.000	7.343.856	220.316	
7955	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2874	1C	LÊ XUÂN HÓA	398.700.000	9.789.352	293.681	
7956	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2875	1C	TRẦN THỊ HẠNH	545.900.000	13.403.580	402.108	
7957	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2876	1C	ĐẶNG THÀNH TÂM	398.700.000	9.789.352	293.681	
7958	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2877	1C	LÊ MINH TÂM	697.700.000	17.130.753	513.923	
7959	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2878	1C	ĐÀM MINH DŨNG	705.100.000	17.312.447	519.373	
7960	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2879	1C	TRẦN THỊ HUỆ NƯƠNG	298.900.000	7.338.945	220.168	
7961	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2880	1C	ĐẶNG VĂN DUNG	298.900.000	7.338.945	220.168	
7962	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2881	1C	NGUYỄN LAN HƯƠNG	611.400.000	15.011.814	450.354	
7963	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2882	1C	HỒ HÙNG CỨ	424.700.000	10.427.735	312.832	
7964	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2883	1C	NGUYỄN THỊ XUYẾN	1.582.500.000	38.855.406	1.165.662	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7965	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2884	1C	TRẦN THỊ THU HÒA	727.200.000	17.855.072	535.652	
7966	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2885	1C	TẠ THỊ NINH	241.600.000	5.932.048	177.961	
7967	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2886	1C	LÊ THỊ YẾN	202.200.000	4.964.653	148.940	
7968	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2887	1C	VŨ THỊ BÍCH HẠNH	392.500.000	9.637.123	289.114	
7969	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2888	1C	NGUYỄN NHƯ THƠ	1.739.800.000	42.717.621	1.281.529	
7970	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2889	1C	TRẦN THỊ NHẠN	3.402.400.000	83.539.736	2.506.192	
7971	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2890	1C	CAO NGỌC HOA	199.300.000	4.893.449	146.803	
7972	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2891	1C	LƯƠNG THỊ HỒNG	930.400.000	22.844.278	685.328	
7973	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2892	1C	TRANG KIM SƯƠNG	498.100.000	12.229.938	366.898	
7974	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2893	1C	NGUYỄN THÀNH MỸ	398.500.000	9.784.442	293.533	
7975	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2894	1C	PHÍ XUÂN THÀNH	498.100.000	12.229.938	366.898	
7976	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2895	1C	NGUYỄN THỊ CANG	209.500.000	5.143.891	154.317	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7977	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2896	1C	TRẦN ANH TRUNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
7978	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2897	1C	MAI THANH	199.300.000	4.893.449	146.803	
7979	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2898	1C	NGUYỄN THỊ HOÀI ANH	373.200.000	9.163.246	274.897	
7980	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2899	1C	PHAN THỊ HỒNG NHUNG	279.000.000	6.850.337	205.510	
7981	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2900	1C	ĐỖ THỊ THÚY NGÀ	209.600.000	5.146.346	154.390	
7982	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2901	1C	HOÀNG BÁ PHÓNG	597.800.000	14.677.890	440.337	
7983	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2902	1C	PHẠM VIỆT HÙNG	791.800.000	19.441.207	583.236	
7984	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2903	1C	NGUYỄN THỊ HIỀN	398.500.000	9.784.442	293.533	
7985	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2904	1C	NGUYỄN THỊ BẠCH LÊ	200.000.000	4.910.636	147.319	
7986	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2905	1C	VƯƠNG THỊ TUYẾT NHUNG	996.200.000	24.459.877	733.796	
7987	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2906	1C	ĐỖ TRỌNG HIẾU	757.100.000	18.589.212	557.676	
7988	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2907	1C	NGUYỄN VĂN HÙNG	500.000.000	12.276.590	368.298	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
7989	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2908	1C	NGUYỄN THỊ ANH HƯƠNG	421.800.000	10.356.531	310.696	
7990	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2909	1C	TRẦN THỊ LƯƠNG	679.000.000	16.671.609	500.148	
7991	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2910	1C	TÙ ĐĂNG DUY	580.100.000	14.243.299	427.299	
7992	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2911	1C	NGUYỄN PHƯƠNG DANH	199.300.000	4.893.449	146.803	
7993	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2912	1C	TRẦN THỊ LỆ TRANG	290.000.000	7.120.422	213.613	
7994	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2913	1C	MẠC THỊ HỒNG HẠNH	467.200.000	11.471.245	344.137	
7995	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2914	1C	NGUYỄN THỊ MINH	200.100.000	4.913.091	147.393	
7996	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2915	1C	TRẦN QUANG HỢP	191.000.000	4.689.657	140.690	
7997	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2916	1C	NGUYỄN THỊ SEN	597.600.000	14.672.980	440.189	
7998	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2917	1C	NGUYỄN THỊ THANH BÍCH	296.400.000	7.277.562	218.327	
7999	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2918	1C	NGUYỄN KHẮC VÂN	497.900.000	12.225.028	366.751	
8000	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2919	1C	ĐẶNG VĂN THỎ	199.900.000	4.908.180	147.245	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8001	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2920	1C	TRẦN THỊ TUỜNG VÂN	2.020.800.000	49.617.064	1.488.512	
8002	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2921	1C	NGÔ THỊ MINH TRÂN	199.200.000	4.890.993	146.730	
8003	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2922	1C	NGUYỄN THỊ THANH THẢO	483.000.000	11.859.185	355.776	
8004	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2923	1C	LƯU KHIẾT CHÍ	696.800.000	17.108.655	513.260	
8005	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2924	1C	NGUYỄN THỊ THẬM	344.200.000	8.451.204	253.536	
8006	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2925	1C	NGUYỄN NGỌC QUÝ	298.800.000	7.336.490	220.095	
8007	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2926	1C	HUỲNH TẤN QUANG	488.300.000	11.989.317	359.679	
8008	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2927	1C	NGUYỄN THỐNG NHẤT	1.166.500.000	28.641.283	859.238	
8009	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2928	1C	CHU THỊ HẢI ANH	766.400.000	18.817.556	564.527	
8010	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2929	1C	ĐOÀN MINH HẰNG	3.748.300.000	92.032.681	2.760.980	
8011	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2930	1C	PHẠM THỊ LỆ HẰNG	430.400.000	10.567.688	317.031	
8012	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2931	1C	LƯƠNG ĐĂNG VÂN	1.983.500.000	48.701.231	1.461.037	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8013	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2932	1C	ĐỖ THỊ PHƯỢNG	407.800.000	10.012.786	300.384	
8014	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2933	1C	NGUYỄN THỊ PHÒNG	199.200.000	4.890.993	146.730	
8015	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2934	1C	NGUYỄN THU HƯƠNG	2.687.000.000	65.974.392	1.979.232	
8016	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2935	1C	TRẦN THỊ HỒNG	635.000.000	15.591.269	467.738	
8017	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2936	1C	HOÀNG DIỆU MINH	2.030.300.000	49.850.319	1.495.510	
8018	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2937	1C	LÊ THỊ BÍCH HOÀN	1.309.700.000	32.157.299	964.719	
8019	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2938	1C	DƯƠNG THỊ MỸ TÂN	600.000.000	14.731.907	441.957	
8020	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2939	1C	NGUYỄN THỊ HẰNG	635.100.000	15.593.724	467.812	
8021	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2940	1C	LÊ THỊ KIM HÀ	3.931.200.000	96.523.457	2.895.704	
8022	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2941	1C	NGUYỄN THỊ XUÂN HƯƠNG	227.500.000	5.585.848	167.575	
8023	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2942	1C	VÕ THỊ KIM LOAN	581.000.000	14.265.397	427.962	
8024	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2943	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH LOAN	995.600.000	24.445.145	733.354	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8025	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2944	1C	THẠCH VĂN VÊ	3.563.900.000	87.505.075	2.625.152	
8026	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2945	1C	PHẠM THỊ KHUYÊN	1.149.400.000	28.221.424	846.642	
8027	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2946	1C	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	547.500.000	13.442.866	403.286	
8028	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2947	1C	PHẠM ÁNH SÁNG	692.000.000	16.990.800	509.724	
8029	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2948	1C	TRƯƠNG KIM MINH	447.600.000	10.990.003	329.700	
8030	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2949	1C	NGUYỄN THỊ TIỀN	473.900.000	11.635.752	349.073	
8031	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2950	1C	PHẠM THỊ HỒNG MAI	200.000.000	4.910.636	147.319	
8032	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2951	1C	PHẠM THÚY LÀN	248.900.000	6.111.286	183.339	
8033	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2952	1C	ĐẶNG THỊ THÀNH	199.200.000	4.890.993	146.730	
8034	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2953	1C	NGUYỄN VIỆT GIÁC	497.800.000	12.222.573	366.677	
8035	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2954	1C	BÙI THỊ DUNG	193.600.000	4.753.495	142.605	
8036	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2955	1C	BÙI THANH TRUYỀN	398.300.000	9.779.531	293.386	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8037	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2956	1C	TRẦN THỊ DIỄM PHÚC	199.500.000	4.898.359	146.951	
8038	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2957	1C	NGUYỄN THỊ THU	797.700.000	19.586.071	587.582	
8039	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2958	1C	Mai Thị Mỹ Linh	487.200.000	11.962.309	358.869	
8040	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2959	1C	NGUYỄN KIM OANH	200.000.000	4.910.636	147.319	
8041	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2960	1C	NGHIÊM THỊ TUYẾT MAI	770.600.000	18.920.680	567.620	
8042	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2961	1C	CHÂU THỊ NGỌC YẾN	298.700.000	7.334.035	220.021	
8043	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2962	1C	TRẦN PHƯƠNG DUNG	647.200.000	15.890.817	476.725	
8044	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2963	1C	NGUYỄN DUY CƯỜNG	298.700.000	7.334.035	220.021	
8045	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2964	1C	TRẦN THANH TRÚC	278.800.000	6.845.426	205.363	
8046	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2965	1C	THÁI THỊ THÚY LIỄU	200.000.000	4.910.636	147.319	
8047	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2966	1C	NGUYỄN VĂN BÉ TƯ	1.025.200.000	25.171.919	755.158	
8048	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2967	1C	TRẦN THỊ TINH HOA	325.700.000	7.996.970	239.909	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8049	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2968	1C	NGUYỄN HỮU HÙNG	567.400.000	13.931.474	417.944	
8050	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2969	1C	TRẦN THỊ THU HỒNG	1.493.000.000	36.657.896	1.099.737	
8051	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2970	1C	CHU THỊ MINH THUẬN	249.500.000	6.126.018	183.780	
8052	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2971	1C	TĂNG THỊ NGÀ	1.600.000.000	39.285.086	1.178.553	
8053	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2972	1C	LƯU CHÍ HÙNG	449.900.000	11.046.475	331.394	
8054	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2973	1C	NGUYỄN THỊ HIẾU	800.000.000	19.642.543	589.276	
8055	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2974	1C	TỪ NỮ	199.100.000	4.888.538	146.656	
8056	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2975	1C	CHU THỊ MINH LƯU	2.164.700.000	53.150.267	1.594.508	
8057	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2976	1C	ĐÀO THỊ HOA	836.800.000	20.546.100	616.383	
8058	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2977	1C	NGÔ THỊ HẠNH	193.500.000	4.751.040	142.531	
8059	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2978	1C	LÂM THỊ KIM HƯƠNG	981.500.000	24.098.945	722.968	
8060	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2979	1C	PHẠM THỊ LÂM	1.280.000.000	31.428.069	942.842	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8061	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2980	1C	NGUYỄN HỮU PHÚC	1.809.900.000	44.438.799	1.333.164	
8062	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2981	1C	NGUYỄN SĨ VIÊN	2.489.700.000	61.130.050	1.833.902	
8063	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2982	1C	NGUYỄN THỊ THU	635.300.000	15.598.635	467.959	
8064	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2983	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG THỦY	192.500.000	4.726.487	141.795	
8065	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2984	1C	LÂM NGỌC THỦY	278.700.000	6.842.971	205.289	
8066	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2985	1C	NGUYỄN THỊ KIM THOA	199.100.000	4.888.538	146.656	
8067	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2986	1C	NGUYỄN THỊ NHÃ	383.100.000	9.406.323	282.190	
8068	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2987	1C	TRƯƠNG YẾN	324.500.000	7.967.507	239.025	
8069	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2988	1C	NGUYỄN QUANG HẢO	1.091.300.000	26.794.884	803.847	
8070	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2989	1C	TRẦN THỊ THANH	6.965.200.000	171.017.803	5.130.534	
8071	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2990	1C	LÊ THỊ HỒNG HIỀN	712.200.000	17.486.774	524.603	
8072	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2991	1C	CAO VIẾT NHƯỢNG	447.800.000	10.994.914	329.847	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8073	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2992	1C	NGUYỄN THỊ SÁU	527.500.000	12.951.802	388.554	
8074	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2993	1C	NGUYỄN THỊ KIỀU PHƯƠNG TRINH	495.600.000	12.168.556	365.057	
8075	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2994	1C	HUỲNH TIẾT VÂN	895.700.000	21.992.282	659.768	
8076	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2995	1C	LÊ VĂN NGHỊ	595.800.000	14.628.784	438.864	
8077	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2996	1C	TRƯƠNG THANH Y	398.000.000	9.772.165	293.165	
8078	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2997	1C	TRẦN THỊ NGỌC MAI	869.700.000	21.353.900	640.617	
8079	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2998	1C	PHẠM THỊ ĐIỆP	298.600.000	7.331.579	219.947	
8080	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2999	1C	LÊ NHƯ QUYÊN	300.000.000	7.365.954	220.979	
8081	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3000	1C	TRẦN ĐỨC HỮU	248.800.000	6.108.831	183.265	
8082	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3001	1C	NGUYỄN THỤ ĐẤT	1.492.600.000	36.648.075	1.099.442	
8083	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3002	1C	LÊ HUY NGHĨA	500.100.000	12.279.045	368.371	
8084	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3003	1C	NGUYỄN THỊ HIỀN LƯƠNG	1.344.900.000	33.021.570	990.647	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8085	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3004	1C	NGUYỄN THỊ MINH	199.100.000	4.888.538	146.656	
8086	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3005	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG	981.300.000	24.094.035	722.821	
8087	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3006	1C	VÕ NGỌC NHÃN	1.272.500.000	31.243.920	937.317	
8088	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3007	1C	TRẦN THỊ AN	497.400.000	12.212.751	366.383	
8089	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3008	1C	NGUYỄN THỊ HẢO	392.900.000	9.646.944	289.408	
8090	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3009	1C	PHAN THỊ NGỌC THẠCH	1.170.100.000	28.729.675	861.890	
8091	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3010	1C	CHU THỊ HƯỜNG	610.400.000	14.987.260	449.618	
8092	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3011	1C	NGUYỄN VĂN ĐẠI	298.500.000	7.329.124	219.874	
8093	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3012	1C	PHẠM THỊ NGỌC DIỆU	917.900.000	22.537.363	676.121	
8094	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3013	1C	HOÀNG NGỌC HỒNG	600.000.000	14.731.907	441.957	
8095	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3014	1C	PHAN HỒNG QUÂN	994.500.000	24.418.137	732.544	
8096	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3015	1C	VÕ CHIÊU ANH	200.000.000	4.910.636	147.319	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8097	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3016	1C	NGUYỄN KIM TUYẾN	300.000.000	7.365.954	220.979	
8098	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3017	1C	HOÀNG THỊ HẢI	521.000.000	12.792.206	383.766	
8099	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3018	1C	NGÔ THỊ BÌNH	268.500.000	6.592.529	197.776	
8100	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3019	1C	TRỊNH THỊ HỒNG VU	293.100.000	7.196.537	215.896	
8101	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3020	1C	CHU ĐÌNH TÙNG	230.000.000	5.647.231	169.417	
8102	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3021	1C	NGUYỄN CÔNG TẬP	596.500.000	14.645.971	439.379	
8103	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3022	1C	THẠCH THỊ TUYẾT NHUNG	357.900.000	8.787.583	263.627	
8104	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3023	1C	NGUYỄN ĐĂNG KHOA	199.100.000	4.888.538	146.656	
8105	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3024	1C	LƯU MỸ ĐIỆP	697.300.000	17.120.932	513.628	
8106	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3025	1C	HÀ THỊ KIM HUÊ	198.900.000	4.883.627	146.509	
8107	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3026	1C	NGUYỄN THỊ DUNG	199.000.000	4.886.083	146.582	
8108	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3027	1C	Nguyễn Anh Thịnh	696.000.000	17.089.013	512.670	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8109	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3028	1C	NGUYỄN THỊ MINH THUẬN	198.900.000	4.883.627	146.509	
8110	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3029	1C	LÊ VĂN NGUYỄN	248.200.000	6.094.099	182.823	
8111	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3030	1C	NGUYỄN THỊ BÌNH	696.000.000	17.089.013	512.671	
8112	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3031	1C	NGUYỄN THỊ DUNG	238.900.000	5.865.754	175.973	
8113	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3032	1C	ĐỖ ĐÌNH THỊ THANH TÂM	198.900.000	4.883.627	146.509	
8114	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3033	1C	NGUYỄN THỊ ÁNH TUYẾT	298.200.000	7.321.758	219.653	
8115	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3034	1C	HỒ THỊ PHƯƠNG MAI	209.000.000	5.131.614	153.948	
8116	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3035	1C	VŨ CÔNG KHÔI NGUYỄN	656.200.000	16.111.796	483.354	
8117	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3036	1C	LƯƠNG THỊ CHÚC	397.700.000	9.764.799	292.944	
8118	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3037	1C	HOÀNG VĂN PHÚ	4.428.900.000	108.743.575	3.262.307	
8119	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3038	1C	LÝ THỊ CHÍNH	1.094.000.000	26.861.178	805.835	
8120	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3039	1C	TRẦN THỊ MINH THU	966.800.000	23.738.013	712.140	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8121	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3040	1C	VŨ THỊ MAI HƯƠNG	5.097.800.000	125.167.196	3.755.016	
8122	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3041	1C	VÕ THỊ THU THỦY	1.223.400.000	30.038.359	901.150	
8123	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3042	1C	NGUYỄN THỊ MINH TÂM	299.000.000	7.341.401	220.242	
8124	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3043	1C	NGUYỄN THỊ VÂN LAN	503.000.000	12.350.249	370.507	
8125	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3044	1C	NGUYỄN THỊ ÁNH TUYẾT	208.800.000	5.126.704	153.801	
8126	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3045	1C	PHẠM THỊ QUYẾT	1.012.000.000	24.847.817	745.435	
8127	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3046	1C	ĐỖ THỊ YẾN NHI	1.591.000.000	39.064.108	1.171.923	
8128	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3047	1C	BÙI THỊ THU HÀ	923.200.000	22.667.495	680.025	
8129	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3048	1C	NGUYỄN TRỌNG HIỀN	299.400.000	7.351.222	220.537	
8130	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3049	1C	LÂM XUÂN MỸ	550.000.000	13.504.248	405.127	
8131	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3050	1C	NGUYỄN XUÂN THẮNG	497.100.000	12.205.385	366.162	
8132	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3051	1C	HUỲNH THỊ HẰNG	698.900.000	17.160.217	514.807	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8133	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3052	1C	DƯƠNG THỊ PHƯƠNG	647.400.000	15.895.728	476.872	
8134	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3053	1C	TRẦN THỊ HỒNG YẾN	1.230.900.000	30.222.508	906.675	
8135	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3054	1C	DƯƠNG VĂN BẦY	693.500.000	17.027.630	510.829	
8136	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3055	1C	HÀ VĂN NĂM	500.000.000	12.276.590	368.298	
8137	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3056	1C	NGÔ NHƯ Ý	819.000.000	20.109.054	603.272	
8138	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3057	1C	NGUYỄN VĂN THƯƠNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
8139	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3058	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC VÂN	983.200.000	24.140.686	724.221	
8140	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3059	1C	HUỖNH PHI PHƯƠNG	325.000.000	7.979.783	239.393	
8141	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3060	1C	NGUYỄN THỊ CHÍN	208.700.000	5.124.248	153.727	
8142	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3061	1C	NGUYỄN THỊ HÒA	1.000.000.000	24.553.179	736.595	
8143	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3062	1C	DƯƠNG VI DIỆP	800.000.000	19.642.543	589.276	
8144	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3063	1C	NGUYỄN THỊ MINH HUỆ	198.800.000	4.881.172	146.435	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8145	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3064	1C	ĐÀO THU HÀ	298.200.000	7.321.758	219.653	
8146	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3065	1C	NGUYỄN THỊ HUỖNH MAI	1.409.000.000	34.595.429	1.037.863	
8147	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3066	1C	PHẠM THỊ CHUYỀN	199.000.000	4.886.083	146.582	
8148	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3067	1C	LỤC THỊ DUNG	533.600.000	13.101.576	393.047	
8149	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3068	1C	BÙI THỊ ANH ĐÀO	491.600.000	12.070.343	362.110	
8150	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3069	1C	PHAN THỊ THUẬN	495.000.000	12.153.824	364.615	
8151	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3070	1C	VŨ THỊ HUỆ	485.000.000	11.908.292	357.249	
8152	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3071	1C	TRẦN MINH CHÂU	1.183.300.000	29.053.777	871.613	
8153	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3072	1C	LÊ PHÚC HÒA	580.000.000	14.240.844	427.225	
8154	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3073	1C	MAI THỊ TỜ	198.800.000	4.881.172	146.435	
8155	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3074	1C	LÂM THỊ MINH THUẬN	2.605.200.000	63.965.942	1.918.978	
8156	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3075	1C	VÕ THUY HOÀNG TRÚC	248.300.000	6.096.554	182.897	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8157	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3076	1C	BÙI THỊ HÈ	960.600.000	23.585.784	707.574	
8158	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3077	1C	NGUYỄN THỊ ĐỊNH HƯƠNG	993.600.000	24.396.039	731.881	
8159	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3078	1C	MAI QUYẾT	327.900.000	8.050.987	241.530	
8160	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3079	1C	HÀ THU HIỀN	397.400.000	9.757.433	292.723	
8161	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3080	1C	VĂN KIM BÌNH	629.400.000	15.453.771	463.613	
8162	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3081	1C	TRẦN TRIỆU NHÂN	544.500.000	13.369.206	401.076	
8163	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3082	1C	PHAN THỊ NHUNG	1.361.800.000	33.436.519	1.003.096	
8164	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3083	1C	VŨ THỊ LINH PHỤNG	993.400.000	24.391.128	731.734	
8165	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3084	1C	TRẦN THỊ LỆ HẰNG	798.000.000	19.593.437	587.803	
8166	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3085	1C	CAO XUÂN THẮNG	348.000.000	8.544.506	256.335	
8167	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3086	1C	NGUYỄN THỊ KHÁNH HÀ	290.100.000	7.122.877	213.686	
8168	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3087	1C	TRẦN THU LAN	992.800.000	24.376.396	731.292	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8169	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3088	1C	LÊ THỊ THANH	1.522.900.000	37.392.036	1.121.761	
8170	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3089	1C	TRẦN THỊ HẢI	959.000.000	23.546.499	706.395	
8171	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3090	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT LAN	635.600.000	15.606.001	468.180	
8172	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3091	1C	BÙI MINH ĐỨC	993.400.000	24.391.128	731.733	
8173	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3092	1C	NGUYỄN THỊ HỢP	209.000.000	5.131.614	153.948	
8174	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3093	1C	ĐÀM THỊ THỦY	953.100.000	23.401.635	702.049	
8175	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3094	1C	VŨ THỊ NGUYỆT THU	993.100.000	24.383.762	731.513	
8176	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3095	1C	DƯƠNG THàNH VÂN	1.176.500.000	28.886.815	866.605	
8177	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3096	1C	PHẠM THỊ CÀI	241.900.000	5.939.414	178.182	
8178	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3097	1C	NGUYỄN TOÀN VĂN	903.100.000	22.173.976	665.219	
8179	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3098	1C	LÊ HOÀNG PHƯƠNG	494.200.000	12.134.181	364.025	
8180	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3099	1C	LÊ THỊ THU CÚC	335.500.000	8.237.592	247.128	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8181	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3100	1C	KIỀU KIM HIỀN	248.200.000	6.094.099	182.823	
8182	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3101	1C	PHAN THỊ VĨNH KHÁNH	992.800.000	24.376.396	731.292	
8183	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3102	1C	CUNG QUỐC TRƯỞNG	496.400.000	12.188.198	365.646	
8184	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3103	1C	NGÔ THỊ DIỆP CHINH	595.700.000	14.626.329	438.790	
8185	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3104	1C	LÊ NGỌC LONG	1.686.500.000	41.408.936	1.242.268	
8186	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3105	1C	NGUYỄN VĂN HÙNG	496.100.000	12.180.832	365.425	
8187	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3106	1C	PHẠM NGỌC DUNG	1.489.000.000	36.559.684	1.096.790	
8188	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3107	1C	NGUYỄN TOÀN THẮNG	214.500.000	5.266.657	158.000	
8189	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3108	1C	NGUYỄN THỊ LỆ THƯƠNG	992.200.000	24.361.664	730.850	
8190	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3109	1C	TRẦN THỊ MINH NGUYỆT	457.500.000	11.233.079	336.992	
8191	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3110	1C	TRẦN THỊ PHƯƠNG	960.000.000	23.571.052	707.131	
8192	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3111	1C	NGUYỄN THỊ THỌ	645.500.000	15.849.077	475.472	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8193	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3112	1C	HUỲNH HUỆ TƯỜNG	3.023.600.000	74.238.992	2.227.170	
8194	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3113	1C	ĐINH VĂN HỮU	198.500.000	4.873.806	146.214	
8195	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3114	1C	MÃ THỊ NGỌC LIÊN	439.500.000	10.791.122	323.734	
8196	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3115	1C	VŨ THỊ HẢI	297.700.000	7.309.481	219.284	
8197	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3116	1C	TRẦN THỊ HỒNG HÀ	367.700.000	9.028.204	270.846	
8198	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3117	1C	PHAN THỊ TỜ	198.500.000	4.873.806	146.214	
8199	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3118	1C	TRẦN THỊ BÍCH LIÊN	233.200.000	5.725.801	171.774	
8200	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3119	1C	NGUYỄN THỊ THANH	1.141.100.000	28.017.633	840.529	
8201	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3120	1C	HUỲNH PHƯƠNG CÚC	198.500.000	4.873.806	146.214	
8202	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3121	1C	PHẠM VĂN HÀ	297.700.000	7.309.481	219.284	
8203	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3122	1C	LÊ QUANG CHUNG	484.800.000	11.903.381	357.101	
8204	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3123	1C	BÙI ĐÌNH HỘI	638.500.000	15.677.205	470.316	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8205	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3124	1C	TRẦN THỊ THU HOÀI	1.545.200.000	37.939.572	1.138.187	
8206	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3125	1C	CHU THỊ LINH	1.482.100.000	36.390.267	1.091.708	
8207	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3126	1C	TRẦN THỊ HẢO	297.700.000	7.309.481	219.284	
8208	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3127	1C	NGÔ THỊ HÓA	327.500.000	8.041.166	241.235	
8209	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3128	1C	LÝ VĂN MINH	289.000.000	7.095.869	212.876	
8210	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3129	1C	PHẠM THỊ LIÊN PHƯƠNG	850.700.000	20.887.389	626.622	
8211	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3130	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH PHƯƠNG	893.000.000	21.925.989	657.780	
8212	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3131	1C	NGUYỄN VĂN GIAO	696.000.000	17.089.013	512.670	
8213	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3132	1C	LÊ THỊ BÍCH LIÊN	198.300.000	4.868.895	146.067	
8214	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3133	1C	PHẠM THỊ TUYẾT VINH	211.800.000	5.200.363	156.011	
8215	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3134	1C	LÊ THỊ KIM THOA	545.600.000	13.396.214	401.886	
8216	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3135	1C	NGUYỄN NGỌC HÙNG	287.000.000	7.046.762	211.403	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8217	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3136	1C	NGUYỄN NGỌC HOÀI NHÂN	680.600.000	16.710.894	501.327	
8218	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3137	1C	NGUYỄN THỊ THU TRANG	198.400.000	4.871.351	146.141	
8219	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3138	1C	NGUYỄN BẮC HÀ	297.600.000	7.307.026	219.211	
8220	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3139	1C	CAO HỒNG SƠN	267.900.000	6.577.797	197.334	
8221	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3140	1C	NGUYỄN THỊ THANH LOAN	228.500.000	5.610.401	168.312	
8222	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3141	1C	Hoàng Trọng Ân	734.000.000	18.022.033	540.661	
8223	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3142	1C	PHAN THỊ THU LINH	193.600.000	4.753.495	142.605	
8224	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3143	1C	VŨ THỊ VÂN	198.400.000	4.871.351	146.141	
8225	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3144	1C	PHẠM VĂN LẬP	1.162.400.000	28.540.615	856.219	
8226	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3145	1C	PHẠM THỊ BÍCH HÀ	3.419.700.000	83.964.506	2.518.935	
8227	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3146	1C	ĐỒNG HOÀNG DỪNG	495.900.000	12.175.921	365.278	
8228	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3147	1C	VŨ THỊ HƯƠNG GIANG	330.000.000	8.102.549	243.076	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8229	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3148	1C	NGUYỄN THỊ LIÊN	198.500.000	4.873.806	146.214	
8230	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3149	1C	NGUYỄN VIỆT NHIÊN	4.187.000.000	102.804.161	3.084.125	
8231	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3150	1C	NGUYỄN VĂN THUẬN	197.300.000	4.844.342	145.330	
8232	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3151	1C	CAO THỊ HẠNH KIỂM	218.200.000	5.357.504	160.725	
8233	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3152	1C	TRẦN THỊ THỦY TIỀN	332.000.000	8.151.655	244.550	
8234	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3153	1C	NGUYỄN PHÚ DZANH	495.900.000	12.175.921	365.278	
8235	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3154	1C	NGUYỄN ANH TUẤN	395.700.000	9.715.693	291.471	
8236	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3155	1C	ĐOÀN THỊ YẾN	407.200.000	9.998.055	299.942	
8237	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3156	1C	NGUYỄN THỊ MAI	429.500.000	10.545.590	316.368	
8238	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3157	1C	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	386.300.000	9.484.893	284.547	
8239	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3158	1C	VÕ THÚY AN	615.500.000	15.112.482	453.375	
8240	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3159	1C	NGUYỄN VĂN THUẦN	198.400.000	4.871.351	146.141	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8241	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3160	1C	Mai Thị Bích Nga	198.400.000	4.871.351	146.141	
8242	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3161	1C	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	495.000.000	12.153.824	364.615	
8243	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3162	1C	PHẠM THỊ BÍCH NGA	214.900.000	5.276.478	158.294	
8244	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3163	1C	NGUYỄN THỊ BẮC HÀ	1.035.000.000	25.412.540	762.376	
8245	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3164	1C	VŨ BẢO HOA	694.200.000	17.044.817	511.345	
8246	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3165	1C	PHAN QUỐC VIỆT	1.133.400.000	27.828.573	834.857	
8247	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3166	1C	HOÀNG ĐÌNH LONG	974.100.000	23.917.252	717.518	
8248	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3167	1C	NGUYỄN MINH THUẬT	248.000.000	6.089.188	182.676	
8249	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3168	1C	LÊ THỊ PHƯƠNG	198.100.000	4.863.985	145.920	
8250	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3169	1C	TÔ VIỆT THẮNG	2.082.000.000	51.119.719	1.533.592	
8251	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3170	1C	NGUYỄN VĂN VINH	961.900.000	23.617.703	708.531	
8252	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3171	1C	NGUYỄN THỊ KIM HƯƠNG	200.000.000	4.910.636	147.319	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8253	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3172	1C	CÁI HỒ THỦY	1.554.400.000	38.165.461	1.144.964	
8254	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3173	1C	TÔ THỊ HƯƠNG	393.500.000	9.661.676	289.850	
8255	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3174	1C	TRẦN VĂN ĐÊ	297.500.000	7.304.571	219.137	
8256	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3175	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG MAI	600.500.000	14.744.184	442.325	
8257	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3176	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH	260.800.000	6.403.469	192.104	
8258	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3177	1C	PHẠM THỊ NHẬN	248.700.000	6.106.376	183.191	
8259	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3178	1C	DƯƠNG THANH XUÂN	396.600.000	9.737.791	292.134	
8260	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3179	1C	NINH THỊ MINH KHUÊ	961.600.000	23.610.337	708.310	
8261	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3180	1C	NGUYỄN BẢO TRÂN	1.964.900.000	48.244.541	1.447.336	
8262	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3181	1C	TRẦN NGUYỄN HOÀNG ANH	224.700.000	5.517.099	165.513	
8263	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3182	1C	PHẠM THỊ OANH	596.200.000	14.638.605	439.158	
8264	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3183	1C	NGUYỄN THỊ THANH HIỀN	959.300.000	23.553.865	706.616	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8265	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3184	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC LAN	200.000.000	4.910.636	147.319	
8266	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3185	1C	PHẠM HÀ NINH	297.400.000	7.302.115	219.063	
8267	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3186	1C	LÊ THỊ KIM LOAN	398.300.000	9.779.531	293.386	
8268	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3187	1C	NGUYỄN VĂN MINH	446.100.000	10.953.173	328.595	
8269	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3188	1C	NGUYỄN VĂN TUYÊN	1.065.800.000	26.168.778	785.063	
8270	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3189	1C	ĐỖ THỊ NGỌC ÁNH	883.400.000	21.690.278	650.709	
8271	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3190	1C	HÒA THỊ TUẤT	644.200.000	15.817.158	474.515	
8272	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3191	1C	VŨ THỊ HUỆ	540.000.000	13.258.717	397.762	
8273	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3192	1C	TRẦN THỊ LỆ HƯƠNG	1.060.500.000	26.038.646	781.159	
8274	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3193	1C	ĐỖ THỊ THANH HẢI	486.400.000	11.942.666	358.280	
8275	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3194	1C	TRƯƠNG HỒ THỦY	545.100.000	13.383.938	401.518	
8276	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3195	1C	ĐỖ BÁ SANG	1.176.300.000	28.881.904	866.457	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8277	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3196	1C	ĐÌNH THỊ NGUYỆT	495.600.000	12.168.556	365.057	
8278	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3197	1C	NGUYỄN HỮU DŨNG	992.600.000	24.371.486	731.145	
8279	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3198	1C	TRƯƠNG THỊ PHƯƠNG THẢO	991.100.000	24.334.656	730.040	
8280	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3199	1C	HOÀNG THỊ KIM LIÊN	356.800.000	8.760.574	262.817	
8281	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3200	1C	NGUYỄN XUÂN HOA	1.041.700.000	25.577.047	767.311	
8282	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3201	1C	VŨ VĂN HIỆP	792.900.000	19.468.216	584.046	
8283	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3202	1C	MAI SƠN CƯỜNG	297.400.000	7.302.115	219.063	
8284	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3203	1C	HOÀNG MẬU PHONG	312.300.000	7.667.958	230.039	
8285	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3204	1C	VÕ THỊ ĐỊNH	297.400.000	7.302.115	219.063	
8286	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3205	1C	TẠ VĂN ĐỨC	1.684.800.000	41.367.196	1.241.016	
8287	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3206	1C	PHẠM THĂNG LONG	1.485.700.000	36.478.658	1.094.360	
8288	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3207	1C	NGÔ THỊ PHƯƠNG THẢO	392.000.000	9.624.846	288.746	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8289	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3208	1C	PHẠM THỊ THANH THỦY	192.300.000	4.721.576	141.647	
8290	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3209	1C	ĐẶNG THỊ HỒNG VÂN	247.800.000	6.084.278	182.528	
8291	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3210	1C	NGUYỄN THỊ TÁM	1.594.000.000	39.137.767	1.174.133	
8292	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3211	1C	HỒ THỊ LAN	368.600.000	9.050.302	271.509	
8293	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3212	1C	NGUYỄN THỊ MINH THU	198.100.000	4.863.985	145.920	
8294	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3213	1C	LÝ ÁI KIM	396.400.000	9.732.880	291.986	
8295	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3214	1C	VÕ THANH TÂM	388.500.000	9.538.910	286.167	
8296	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3215	1C	TRẦN GIA HUYỀN	2.179.700.000	53.518.564	1.605.557	
8297	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3216	1C	NGUYỄN TRUNG THÀNH	230.700.000	5.664.418	169.933	
8298	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3217	1C	NGÔ THÀNH	430.000.000	10.557.867	316.736	
8299	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3218	1C	NGÔ TRANG LINH	247.700.000	6.081.822	182.455	
8300	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3219	1C	MAI LAN HỒNG HẠNH	198.200.000	4.866.440	145.993	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8301	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3220	1C	NGUYỄN TIẾN DŨNG	944.600.000	23.192.933	695.788	
8302	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3221	1C	LÊ CHÍ HIỀN	272.500.000	6.690.741	200.722	
8303	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3222	1C	NGUYỄN THỊ HÒA	1.221.700.000	29.996.619	899.898	
8304	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3223	1C	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	247.700.000	6.081.822	182.455	
8305	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3224	1C	LÊ THỊ VÂN	198.200.000	4.866.440	145.993	
8306	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3225	1C	NGUYỄN HỒNG HÀ	350.800.000	8.613.255	258.398	
8307	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3226	1C	PHẠM HUỖNH XUÂN TRANG	500.000.000	12.276.590	368.298	
8308	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3227	1C	VÕ THÚY PHƯỢNG	208.100.000	5.109.517	153.286	
8309	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3228	1C	PHẠM THÚY MAI	480.400.000	11.795.347	353.861	
8310	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3229	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT NHUNG	192.800.000	4.733.853	142.016	
8311	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3230	1C	HUANG, TAO-CHEN	346.800.000	8.515.042	255.451	
8312	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3231	1C	TÔN NỮ KIM GIAO	247.600.000	6.079.367	182.381	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8313	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3232	1C	TRẦN VIỆT HƯNG	990.300.000	24.315.013	729.450	
8314	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3233	1C	NGUYỄN THÀNH VINH	193.000.000	4.738.764	142.163	
8315	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3234	1C	NGUYỄN THỊ TÌNH	212.800.000	5.224.916	156.747	
8316	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3235	1C	NGUYỄN CÁT THẮNG	1.111.800.000	27.298.224	818.947	
8317	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3236	1C	NGUYỄN THỊ THƠM	643.700.000	15.804.881	474.146	
8318	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3237	1C	HOÀNG THỊ HIỀN	232.700.000	5.713.525	171.406	
8319	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3238	1C	TẠ HỒNG MINH	700.000.000	17.187.225	515.617	
8320	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3239	1C	Lê Ngọc Nam	414.000.000	10.165.016	304.951	
8321	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3240	1C	VÕ NGỌC DIỆP	923.400.000	22.672.406	680.172	
8322	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3241	1C	HUỲNH VĂN KÝ	960.600.000	23.585.784	707.574	
8323	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3242	1C	LÊ THỊ MINH NƯƠNG	198.100.000	4.863.985	145.920	
8324	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3243	1C	NGÔ THỊ HIỆP	198.100.000	4.863.985	145.920	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8325	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3244	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH HỒNG	1.247.400.000	30.627.636	918.829	
8326	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3245	1C	HỒ THỊ CẨM TÚ	406.000.000	9.968.591	299.058	
8327	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3246	1C	NGUYỄN MINH TUẤN	941.700.000	23.121.729	693.652	
8328	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3247	1C	TRẦN THỊ KIỀU SƯƠNG	990.300.000	24.315.013	729.450	
8329	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3248	1C	PHÙNG NGỌC CÚC	238.000.000	5.843.657	175.310	
8330	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3249	1C	VŨ THỊ THẠO	596.200.000	14.638.605	439.158	
8331	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3250	1C	VƯƠNG THỊ HÀ	590.100.000	14.488.831	434.665	
8332	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3251	1C	NGÔ VĂN HÙNG	247.600.000	6.079.367	182.381	
8333	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3252	1C	HUỲNH THÙY LAN	495.200.000	12.158.734	364.762	
8334	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3253	1C	LƯU NHỊ HIỀN	433.400.000	10.641.348	319.240	
8335	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3254	1C	NGUYỄN THÀNH HÙNG	203.000.000	4.984.295	149.529	
8336	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3255	1C	NGUYỄN THỊ XUÂN THU	192.600.000	4.728.942	141.868	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8337	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3256	1C	NGUYỄN XUÂN LỢI	362.700.000	8.905.438	267.163	
8338	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3257	1C	NGUYỄN TIẾN AN	198.000.000	4.861.529	145.846	
8339	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3258	1C	TRỊNH VĂN DỤC	376.200.000	9.236.906	277.107	
8340	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3259	1C	LỤC QUỆ CHÂU	10.398.700.000	255.321.143	7.659.634	
8341	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3260	1C	TRẦN THỊ NGỌC QUANG	192.100.000	4.716.666	141.500	
8342	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3261	1C	PHẠM VĂN HÙNG	495.000.000	12.153.824	364.614	
8343	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3262	1C	NGÔ CẨM TÚ	365.000.000	8.961.910	268.857	
8344	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3263	1C	NGUYỄN THỊ MAI HƯƠNG	277.200.000	6.806.141	204.184	
8345	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3264	1C	ĐẶNG THỊ THU VÂN	495.000.000	12.153.824	364.615	
8346	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3265	1C	BÙI THỊ LÝ	891.000.000	21.876.883	656.306	
8347	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3266	1C	NGUYỄN THỊ HÒA BÌNH	853.200.000	20.948.772	628.463	
8348	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3267	1C	THÁI ÁI NGUYỆT	198.000.000	4.861.529	145.846	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8349	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3268	1C	LÊ THỊ BÌNH	870.800.000	21.380.908	641.427	
8350	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3269	1C	PHẠM THỊ XUÂN	198.000.000	4.861.529	145.846	
8351	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3270	1C	TRẦN CHÍ NGUYỄN	520.000.000	12.767.653	383.030	
8352	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3271	1C	NGUYỄN THANH TẠO	267.200.000	6.560.609	196.818	
8353	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3272	1C	TRẦN NGỌC THẠCH ĐÔNG	290.100.000	7.122.877	213.686	
8354	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3273	1C	NGUYỄN THÚY THUẬN	198.000.000	4.861.529	145.846	
8355	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3274	1C	LÊ THỊ CẨM BÌNH	693.000.000	17.015.353	510.461	
8356	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3275	1C	TRẠC THỊ LAN	296.200.000	7.272.652	218.180	
8357	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3276	1C	MAI THỊ THU HƯỜNG	217.800.000	5.347.682	160.430	
8358	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3277	1C	TRẦN THỊ HẢI ĐƯỜNG	3.940.000.000	96.739.525	2.902.186	
8359	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3278	1C	VÕ THỊ HUỲNH HOA	1.570.200.000	38.553.402	1.156.602	
8360	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3279	1C	TRỊNH NGỌC CHUÔNG	198.000.000	4.861.529	145.846	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8361	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3280	1C	LÊ THỊ ÁNH DUNG	2.694.000.000	66.146.264	1.984.388	
8362	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3281	1C	KIM THUẬN	196.300.000	4.819.789	144.594	
8363	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3282	1C	NGÔ THỊ HUẾ	729.300.000	17.906.633	537.199	
8364	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3283	1C	LÊ THỊ TUYẾT	597.100.000	14.660.703	439.821	
8365	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3284	1C	TRẦN THỊ CẨM VINH	285.100.000	7.000.111	210.003	
8366	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3285	1C	VÕ LONG ĐIỀN	598.000.000	14.682.801	440.484	
8367	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3286	1C	LÊ MINH ĐỨC	497.600.000	12.217.662	366.530	
8368	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3287	1C	NGUYỄN THỊ ĐÀO	198.000.000	4.861.529	145.846	
8369	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3288	1C	NGÔ THỊ THU DUNG	222.700.000	5.467.993	164.040	
8370	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3289	1C	LÂM THÚY HOA	198.000.000	4.861.529	145.846	
8371	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3290	1C	THANG MINH TÂN	989.700.000	24.300.281	729.008	
8372	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3291	1C	TRẦN THỊ PHƯỢNG	892.800.000	21.921.078	657.632	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8373	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3292	1C	ĐÌNH THỊ XUÂN MAI	471.200.000	11.569.458	347.084	
8374	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3293	1C	NGUYỄN THỊ ÁNH TUYẾT	230.400.000	5.657.052	169.712	
8375	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3294	1C	TRẦN MỸ PHỤNG	209.300.000	5.138.980	154.169	
8376	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3295	1C	LÊ THỊ HUYỀN	565.500.000	13.884.823	416.545	
8377	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3296	1C	NGUYỄN ĐỨC HỒNG	988.400.000	24.268.362	728.051	
8378	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3297	1C	VŨ THỊ CHI	326.600.000	8.019.068	240.572	
8379	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3298	1C	ĐÀO PHƯƠNG ANH	346.400.000	8.505.221	255.157	
8380	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3299	1C	VŨ THỊ CÚC	480.200.000	11.790.437	353.713	
8381	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3300	1C	TRẦN ĐÔNG NGUYỄN	297.000.000	7.292.294	218.769	
8382	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3301	1C	TRẦN PHƯƠNG PHI	198.000.000	4.861.529	145.846	
8383	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3302	1C	NGUYỄN NGỌC MAI PHƯƠNG LIÊN	544.400.000	13.366.751	401.003	
8384	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3303	1C	NGUYỄN THỊ MAI HOA	989.000.000	24.283.094	728.493	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8385	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3304	1C	TRẦN MINH TÂM	198.000.000	4.861.529	145.846	
8386	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3305	1C	NGUYỄN TRUNG CHÁNH	499.400.000	12.261.858	367.856	
8387	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3306	1C	NGUYỄN NGỌC HẢI	766.800.000	18.827.378	564.821	
8388	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3307	1C	NGUYỄN VĂN BÌNH	554.100.000	13.604.916	408.147	
8389	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3308	1C	NGUYỄN THANH VÂN	197.900.000	4.859.074	145.772	
8390	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3309	1C	NGUYỄN THỊ HƯƠNG HUYỀN	197.900.000	4.859.074	145.772	
8391	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3310	1C	TRẦN THỊ KIM LIÊN	198.700.000	4.878.717	146.362	
8392	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3311	1C	TRẦN THANH THỦY	529.500.000	13.000.908	390.027	
8393	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3312	1C	TRẦN THỊ MINH THU	544.500.000	13.369.206	401.076	
8394	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3313	1C	ĐẶNG VĂN THANH	323.700.000	7.947.864	238.436	
8395	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3314	1C	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	240.000.000	5.892.763	176.783	
8396	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3315	1C	VÕ THỊ MỸ DUYÊN	476.900.000	11.709.411	351.282	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8397	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3316	1C	TRẦN THỊ NGỌC YẾN	817.100.000	20.062.403	601.872	
8398	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3317	1C	LÊ THỊ LỆ THU	397.700.000	9.764.799	292.944	
8399	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3318	1C	DƯƠNG THỊ LANG	494.700.000	12.146.458	364.394	
8400	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3319	1C	NGUYỄN THỊ ĐANH	247.400.000	6.074.456	182.234	
8401	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3320	1C	HÀ THỊ HOA	238.700.000	5.860.844	175.825	
8402	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3321	1C	NGUYỄN TRỌNG KIM EM	232.100.000	5.698.793	170.964	
8403	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3322	1C	TỔNG THỊ THANH VÂN	1.000.000.000	24.553.179	736.595	
8404	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3323	1C	HÀ VĂN HỒNG	395.800.000	9.718.148	291.544	
8405	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3324	1C	ĐÌNH THỊ TUYẾT	951.700.000	23.367.260	701.018	
8406	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3325	1C	LÂM VỆ QUYÊN	593.100.000	14.562.490	436.875	
8407	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3326	1C	HỒ THANH XUÂN	419.700.000	10.304.969	309.149	
8408	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3327	1C	Lã Văn Tuấn	249.700.000	6.130.929	183.928	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8409	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3328	1C	TRẦN THỊ KIM TÂM	406.700.000	9.985.778	299.573	
8410	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3329	1C	NGUYỄN VĂN BA	399.300.000	9.804.084	294.123	
8411	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3330	1C	TRẦN TUẤN ANH	998.200.000	24.508.983	735.270	
8412	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3331	1C	Vũ Trường Sinh	468.000.000	11.490.888	344.727	
8413	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3332	1C	TRỊNH NGỌC HƯỜNG	1.019.300.000	25.027.055	750.812	
8414	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3333	1C	PHAN ĐỨC CHIỀU	198.100.000	4.863.985	145.920	
8415	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3334	1C	NGUYỄN THỊ NHANH	449.200.000	11.029.288	330.879	
8416	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3335	1C	TRẦN THỊ NHƯ QUỲNH	289.500.000	7.108.145	213.244	
8417	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3336	1C	VƯƠNG THỊ LẬP	399.700.000	9.813.906	294.417	
8418	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3337	1C	ĐỖ THỊ TỶ	647.700.000	15.903.094	477.093	
8419	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3338	1C	HỒ THỊ MỸ HẠNH	986.000.000	24.209.435	726.283	
8420	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3339	1C	HÀ THỊ MINH HIỀN	591.800.000	14.530.571	435.917	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8421	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3340	1C	Trần Bá Lộc	534.100.000	13.113.853	393.416	
8422	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3341	1C	ĐẶNG THỊ KIM HÀ	200.000.000	4.910.636	147.319	
8423	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3342	1C	VŨ TUYẾT MINH	199.700.000	4.903.270	147.098	
8424	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3343	1C	ĐẶNG QUANG TU	499.100.000	12.254.492	367.635	
8425	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3344	1C	NGUYỄN TIẾN DŨNG	499.100.000	12.254.492	367.635	
8426	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3345	1C	NGUYỄN THỊ BÀN	998.200.000	24.508.983	735.269	
8427	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3346	1C	ĐOÀN HỮU TÙNG	797.300.000	19.576.250	587.288	
8428	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3347	1C	BÙI CHÍNH ĐỨC	499.100.000	12.254.492	367.635	
8429	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3348	1C	PHAN THỊ KIM TUYẾN	249.900.000	6.135.839	184.075	
8430	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3349	1C	LÊ VĂN CHÉN	775.700.000	19.045.901	571.377	
8431	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3350	1C	ỨNG VĂN BẢO	598.900.000	14.704.899	441.147	
8432	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3351	1C	TRẦN THỊ YÊN	199.700.000	4.903.270	147.098	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8433	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3352	1C	LÊ THỊ NGỌC ĐIỆP	483.500.000	11.871.462	356.144	
8434	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3353	1C	Mạc Thị Nga	542.400.000	13.317.644	399.529	
8435	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3354	1C	Đỗ Thị Nhung	399.200.000	9.801.629	294.049	
8436	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3355	1C	NGUYỄN THỊ NHƯỜNG	481.100.000	11.812.534	354.376	
8437	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3356	1C	TIẾT DỤC ANH	193.700.000	4.755.951	142.679	
8438	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3357	1C	VŨ THỊ KIM	699.000.000	17.162.672	514.880	
8439	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3358	1C	NGUYỄN THỊ MỸ LIÊN	889.400.000	21.837.597	655.128	
8440	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3359	1C	NGUYỄN THANH MAI	598.800.000	14.702.444	441.073	
8441	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3360	1C	NGUYỄN HỒNG TRANG	509.000.000	12.497.568	374.927	
8442	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3361	1C	PHẠM THỊ HIỀN	199.600.000	4.900.815	147.024	
8443	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3362	1C	LÊ VĂN THUẬN	499.000.000	12.252.036	367.561	
8444	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3363	1C	TRIỆU VĂN HÒA	199.600.000	4.900.815	147.024	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8445	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3364	1C	NGUYỄN THỊ THIÊN PHƯƠNG	244.700.000	6.008.163	180.245	
8446	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3365	1C	ĐÀO VĂN QUÂN	1.596.600.000	39.201.606	1.176.048	
8447	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3366	1C	HOÀNG HOÀI ĐỨC	826.400.000	20.290.747	608.722	
8448	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3367	1C	HÀ THỊ THU HƯƠNG	702.400.000	17.246.153	517.385	
8449	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3368	1C	NGUYỄN NGỌC HỒNG ANH	997.900.000	24.501.617	735.049	
8450	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3369	1C	KOU VAY LINH	417.200.000	10.243.586	307.308	
8451	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3370	1C	VŨ BÍCH NGỌC	349.300.000	8.576.425	257.293	
8452	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3371	1C	VŨ THỊ MY	7.516.000.000	184.541.694	5.536.251	
8453	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3372	1C	NGUYỄN THỊ MỸ PHƯƠNG	495.000.000	12.153.824	364.615	
8454	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3373	1C	TẠ THỊ HẠNH	14.830.700.000	364.140.832	10.924.225	
8455	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3374	1C	LÂM THỊ LƯƠNG	338.600.000	8.313.706	249.411	
8456	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3375	1C	PHAN VĂN NÒM	349.100.000	8.571.515	257.145	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8457	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3376	1C	VŨ THỊ THANH HẢI	199.500.000	4.898.359	146.951	
8458	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3377	1C	TRẦN THỊ KIM LOAN	200.000.000	4.910.636	147.319	
8459	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3378	1C	ĐỖ THỊ TUYỀN	241.200.000	5.922.227	177.667	
8460	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3379	1C	DIỆP THỊ CẨM HẰNG	392.500.000	9.637.123	289.114	
8461	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3380	1C	TẠ THANH BÌNH	1.138.700.000	27.958.705	838.761	
8462	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3381	1C	LÊ THỊ ÁNH SÁNG	1.089.500.000	26.750.689	802.520	
8463	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3382	1C	VŨ THỊ CƯỜNG	629.000.000	15.443.950	463.319	
8464	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3383	1C	LÊ THỊ TUYẾT NHUNG	516.900.000	12.691.538	380.746	
8465	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3384	1C	VŨ THỊ XUÂN THANH	196.100.000	4.814.878	144.446	
8466	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3385	1C	BÙI THỊ HẢI	838.700.000	20.592.751	617.783	
8467	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3386	1C	TRẦN THỊ KIM THI	192.200.000	4.719.121	141.574	
8468	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3387	1C	TRẦN THỊ TRƯỜNG	229.400.000	5.632.499	168.975	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8469	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3388	1C	HUỲNH THỊ MỸ LINH	241.300.000	5.924.682	177.741	
8470	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3389	1C	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	199.500.000	4.898.359	146.951	
8471	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3390	1C	NGHIÊM THỊ LAN	597.600.000	14.672.980	440.189	
8472	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3391	1C	TRẦN THỊ THU VÂN	985.400.000	24.194.703	725.841	
8473	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3392	1C	LÂM MAI THÙY	199.500.000	4.898.359	146.951	
8474	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3393	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH	200.000.000	4.910.636	147.319	
8475	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3394	1C	DƯƠNG NGỌC MỸ TIỀN	249.400.000	6.123.563	183.707	
8476	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3395	1C	TRẦN THỊ HỒNG HẠNH	199.500.000	4.898.359	146.951	
8477	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3396	1C	MAI VĂN MINH	798.000.000	19.593.437	587.803	
8478	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3397	1C	PHẠM ĐÌNH VĂN	1.307.500.000	32.103.282	963.099	
8479	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3398	1C	PHẠM THỊ MY	398.900.000	9.794.263	293.828	
8480	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3399	1C	TỪ THỊ NHUNG	2.829.500.000	69.473.220	2.084.197	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8481	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3400	1C	PHẠM THU HẰNG	349.000.000	8.569.059	257.072	
8482	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3401	1C	NGUYỄN THỊ THU NGÀN	4.107.400.000	100.849.728	3.025.492	
8483	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3402	1C	STIFF ANDREW	1.196.400.000	29.375.423	881.263	
8484	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3403	1C	BÙI THỊ XUÂN	207.500.000	5.094.785	152.844	
8485	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3404	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG CẨM	200.000.000	4.910.636	147.319	
8486	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3405	1C	ĐỖ THỊ NGÀN	287.400.000	7.056.584	211.698	
8487	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3406	1C	PHẠM THỊ HẠNH	491.000.000	12.055.611	361.668	
8488	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3407	1C	NGUYỄN THỊ YẾN	192.400.000	4.724.032	141.721	
8489	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3408	1C	NGUYỄN XUÂN LƯƠNG	199.500.000	4.898.359	146.951	
8490	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3409	1C	Phạm Mai Khanh	698.000.000	17.138.119	514.144	
8491	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3410	1C	TRẦN THU THỦY	248.400.000	6.099.010	182.970	
8492	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3411	1C	NGUYỄN HUY HÒA	698.000.000	17.138.119	514.144	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8493	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3412	1C	LƯU TUYẾT TRINH	199.500.000	4.898.359	146.951	
8494	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3413	1C	TRỊNH THANH HÀ	1.495.600.000	36.721.735	1.101.652	
8495	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3414	1C	NGUYỄN DOÃN HÙNG	359.000.000	8.814.591	264.438	
8496	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3415	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC LOAN	198.200.000	4.866.440	145.993	
8497	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3416	1C	NGÔ NGỌC ĐÀO	498.600.000	12.242.215	367.266	
8498	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3417	1C	QUANG THỊ HỒNG	6.944.700.000	170.514.462	5.115.434	
8499	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3418	1C	NGUYỄN QUỐC HƯNG	981.500.000	24.098.945	722.968	
8500	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3419	1C	VÕ THÀNH MINH	897.600.000	22.038.933	661.168	
8501	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3420	1C	ĐÌNH THỊ ANH ĐÀO	1.066.800.000	26.193.331	785.800	
8502	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3421	1C	DIỆP NGỌC HƯƠNG	449.000.000	11.024.377	330.731	
8503	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3422	1C	NGUYỄN THỊ CHUNG	975.300.000	23.946.716	718.401	
8504	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3423	1C	NGUYỄN THỊ THU HẰNG	199.500.000	4.898.359	146.951	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8505	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3424	1C	LÊ THỊ NI	996.000.000	24.454.966	733.649	
8506	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3425	1C	NGUYỄN THỊ HẢO	498.400.000	12.237.304	367.119	
8507	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3426	1C	ĐÀM BÍCH HẠNH	413.700.000	10.157.650	304.730	
8508	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3427	1C	VƯƠNG THỊ KIM HOA	809.500.000	19.875.798	596.274	
8509	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3428	1C	NGUYỄN THỊ THƠM	498.400.000	12.237.304	367.119	
8510	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3429	1C	TRẦN THỊ TUYẾT	774.000.000	19.004.161	570.125	
8511	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3430	1C	TRẦN ĐỨC MINH	938.300.000	23.038.248	691.147	
8512	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3431	1C	NGUYỄN THỊ BẠCH TUYẾT	946.000.000	23.227.307	696.819	
8513	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3432	1C	NGUYỄN ĐỨC TRỌNG	199.400.000	4.895.904	146.877	
8514	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3433	1C	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
8515	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3434	1C	NGUYỄN THỊ KIM NGỌC	199.400.000	4.895.904	146.877	
8516	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3435	1C	NGUYỄN THỊ KIM ANH	199.400.000	4.895.904	146.877	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8517	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3436	1C	VŨ THỊ LINH KIỀU	259.200.000	6.364.184	190.926	
8518	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3437	1C	NGUYỄN THANH QUANG	199.400.000	4.895.904	146.877	
8519	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3438	1C	TRẦN THỊ MINH HẰNG	249.200.000	6.118.652	183.560	
8520	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3439	1C	LƯU SAY MÚI	960.000.000	23.571.052	707.132	
8521	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3440	1C	PHẠM THỊ PHƯỢNG	567.000.000	13.921.653	417.650	
8522	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3441	1C	NGUYỄN MINH THẮNG	199.400.000	4.895.904	146.877	
8523	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3442	1C	LÝ THÀNH HUY	199.400.000	4.895.904	146.877	
8524	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3443	1C	VŨ ĐỖ ĐƯƠNG	428.600.000	10.523.493	315.705	
8525	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3444	1C	TRẦN THỊ HẠNH	2.990.200.000	73.418.916	2.202.568	
8526	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3445	1C	HUỲNH KIẾN NAM	960.000.000	23.571.052	707.132	
8527	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3446	1C	ĐỖ VĂN ĐÔNG	398.700.000	9.789.352	293.681	
8528	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3447	1C	LÊ THỊ ĐẾN	291.000.000	7.144.975	214.349	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8529	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3448	1C	NGUYỄN THÚY ÁI	398.700.000	9.789.352	293.681	
8530	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3449	1C	HUỲNH THỊ TUYẾT NHUNG	239.600.000	5.882.942	176.488	
8531	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3450	1C	TRẦN THỊ NGỌC VÂN	493.600.000	12.119.449	363.584	
8532	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3451	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT NGÀ	299.000.000	7.341.401	220.242	
8533	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3452	1C	NGUYỄN THỊ MỸ LINH	1.084.300.000	26.623.012	798.690	
8534	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3453	1C	DƯƠNG THỊ NGUYỆT ÁNH	199.300.000	4.893.449	146.803	
8535	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3454	1C	BÙI THỊ BƯỞI	1.337.500.000	32.839.877	985.196	
8536	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3455	1C	QUÁCH TUYẾT LINH	996.500.000	24.467.243	734.017	
8537	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3456	1C	PHAN THỊ NGỌC BÍCH	293.000.000	7.194.081	215.822	
8538	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3457	1C	NGUYỄN THỊ LIÊNG	717.500.000	17.616.906	528.507	
8539	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3458	1C	LƯƠNG THỊ HÀ	300.000.000	7.365.954	220.979	
8540	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3459	1C	TRẦN THỊ MỸ LỆ	287.300.000	7.054.128	211.624	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8541	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3460	1C	NGUYỄN THỊ HOÀNG MAI	368.700.000	9.052.757	271.583	
8542	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3461	1C	ÔN KHÁNH HÒA	3.742.000.000	91.877.996	2.756.340	
8543	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3462	1C	NGUYỄN HỒNG LOAN	387.200.000	9.506.991	285.209	
8544	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3463	1C	HỒ TRỌNG TUẤN	862.400.000	21.174.662	635.240	
8545	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3464	1C	NGUYỄN THỊ THANH HẢO	398.800.000	9.791.808	293.754	
8546	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3465	1C	KHUU NGUYỆT CẨM	194.100.000	4.765.772	142.973	
8547	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3466	1C	NGUYỄN QUANG HÀ	378.700.000	9.298.289	278.949	
8548	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3467	1C	LƯU MỸ DUNG	678.200.000	16.651.966	499.559	
8549	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3468	1C	TRẦN THỊ XUÂN	489.600.000	12.021.236	360.637	
8550	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3469	1C	THÁI KIM PHƯỢNG	207.300.000	5.089.874	152.696	
8551	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3470	1C	HUỲNH THÁI BẠCH DƯƠNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
8552	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3471	1C	ĐẶNG THỊ THƠM	508.100.000	12.475.470	374.264	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8553	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3472	1C	NGUYỄN VĂN QUÝ	1.184.000.000	29.070.964	872.129	
8554	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3473	1C	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	319.200.000	7.837.375	235.121	
8555	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3474	1C	Nguyễn Văn Huyền	1.037.000.000	25.461.647	763.849	
8556	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3475	1C	PHAN THỊ THÚY LIỄU	796.800.000	19.563.973	586.919	
8557	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3476	1C	PHẠM THỊ THU VÂN	402.700.000	9.887.565	296.627	
8558	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3477	1C	DƯƠNG VĂN QUYẾT	399.000.000	9.796.718	293.902	
8559	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3478	1C	VŨ THỊ HỒNG THỦY	2.002.000.000	49.155.464	1.474.664	
8560	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3479	1C	VŨ THỊ XUYỀN	298.900.000	7.338.945	220.168	
8561	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3480	1C	NGUYỄN KIM NGA	199.300.000	4.893.449	146.803	
8562	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3481	1C	PHẠM THỊ TƯỖI	802.200.000	19.696.560	590.897	
8563	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3482	1C	LÊ THANH HÀ	766.100.000	18.810.190	564.306	
8564	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3483	1C	BÙI THỊ VIỆT HỒNG	1.001.000.000	24.577.732	737.332	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8565	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3484	1C	NGUYỄN MAI SINH	335.900.000	8.247.413	247.422	
8566	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3485	1C	TRỊNH THỊ MỆO	1.056.000.000	25.928.157	777.845	
8567	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3486	1C	PHẠM MINH HẢI	2.936.300.000	72.095.500	2.162.865	
8568	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3487	1C	BÙI THỊ EM	709.800.000	17.427.846	522.835	
8569	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3488	1C	LÊ HẠNH TÚ	392.000.000	9.624.846	288.745	
8570	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3489	1C	THẠCH THẢO	746.400.000	18.326.493	549.795	
8571	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3490	1C	TRỊNH VĂN QUANG	479.700.000	11.778.160	353.345	
8572	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3491	1C	LÊ THỊ THU HẰNG	1.601.400.000	39.319.461	1.179.584	
8573	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3492	1C	NGUYỄN THỊ HOA	348.700.000	8.561.694	256.851	
8574	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3493	1C	ĐẶNG THU TRANG	996.200.000	24.459.877	733.796	
8575	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3494	1C	NGUYỄN THỊ TRÀ	204.500.000	5.021.125	150.634	
8576	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3495	1C	LÊ NGỌC THÀNH	200.000.000	4.910.636	147.319	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8577	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3496	1C	PHẠM HỮU TIẾN	438.300.000	10.761.658	322.850	
8578	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3497	1C	HOÀNG LAN HƯƠNG	1.990.100.000	48.863.282	1.465.898	
8579	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3498	1C	PHẠM THỊ REN	432.100.000	10.609.429	318.283	
8580	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3499	1C	ĐÀO THỊ HỘI	796.700.000	19.561.518	586.845	
8581	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3500	1C	LÊ THỊ LAM TRANG	448.200.000	11.004.735	330.142	
8582	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3501	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	1.812.500.000	44.502.637	1.335.079	
8583	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3502	1C	HÀ QUỐC HUY	398.400.000	9.781.987	293.460	
8584	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3503	1C	LÊ THỊ HỒNG	298.800.000	7.336.490	220.095	
8585	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3504	1C	ĐẶNG BÁ SƠN	765.900.000	18.805.280	564.158	
8586	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3505	1C	ĐỖ THỊ HUỠNG	499.400.000	12.261.858	367.856	
8587	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3506	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG HẢO	193.100.000	4.741.219	142.236	
8588	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3507	1C	TRẦN THỊ HỒNG	1.450.900.000	35.624.207	1.068.726	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8589	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3508	1C	NGUYỄN NGỌC TÚ	1.366.200.000	33.544.553	1.006.337	
8590	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3509	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG PHƯỢNG	298.800.000	7.336.490	220.095	
8591	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3510	1C	LÊ VINH	896.700.000	22.016.836	660.505	
8592	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3511	1C	NGUYỄN THỊ LAN	1.990.600.000	48.875.558	1.466.267	
8593	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3512	1C	PHẠM THÁI THANH	608.900.000	14.950.431	448.513	
8594	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3513	1C	LÂM THỊ ÚT	199.100.000	4.888.538	146.656	
8595	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3514	1C	NGUYỄN THỊ KIM ANH	298.600.000	7.331.579	219.947	
8596	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3515	1C	TRẦN THỊ PHU	490.000.000	12.031.058	360.932	
8597	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3516	1C	BÙI THỊ TÌM	193.200.000	4.743.674	142.310	
8598	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3517	1C	BÙI THỊ BÍCH NGÀ	199.100.000	4.888.538	146.656	
8599	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3518	1C	NGUYỄN MẠNH HÀ	497.700.000	12.220.117	366.604	
8600	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3519	1C	TRẦN THỊ THANH VÂN	299.200.000	7.346.311	220.389	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8601	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3520	1C	HUỲNH KIM LONG	995.100.000	24.432.868	732.986	
8602	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3521	1C	LƯU LỆ VĂN	497.700.000	12.220.117	366.604	
8603	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3522	1C	NGUYỄN THỊ XÍ	698.400.000	17.147.940	514.438	
8604	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3523	1C	TRẦN THỊ NĂM	897.000.000	22.024.202	660.726	
8605	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3524	1C	TRẦN THỊ HỒNG NHIÊN	940.800.000	23.099.631	692.989	
8606	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3525	1C	TRỊNH THỊ YẾN	418.100.000	10.265.684	307.970	
8607	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3526	1C	ĐẶNG NGỌC ÁI LÊ	298.600.000	7.331.579	219.947	
8608	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3527	1C	NGUYỄN THỊ DIỄM KIỀU	418.000.000	10.263.229	307.897	
8609	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3528	1C	NGUYỄN THỊ VÂN	203.100.000	4.986.751	149.603	
8610	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3529	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH HẠNH	398.400.000	9.781.987	293.460	
8611	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3530	1C	LÝ THỊ LIÊN HOA	199.100.000	4.888.538	146.656	
8612	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3531	1C	LÊ CÔNG TẤN	228.900.000	5.620.223	168.607	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8613	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3532	1C	LÊ THỊ PHƯƠNG ANH	796.100.000	19.546.786	586.404	
8614	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3533	1C	LƯU THỊ LỢI	449.400.000	11.034.199	331.026	
8615	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3534	1C	TRẦN THỊ HỢI	865.000.000	21.238.500	637.155	
8616	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3535	1C	LÊ THỊ NGỌC ÁNH	199.100.000	4.888.538	146.656	
8617	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3536	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH TIÊN	597.100.000	14.660.703	439.821	
8618	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3537	1C	TRẦN QUANG ĐỨC	1.273.200.000	31.261.108	937.833	
8619	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3538	1C	NGUYỄN THANH MAI	2.584.600.000	63.460.147	1.903.804	
8620	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3539	1C	Nguyễn Hoàng Long	497.600.000	12.217.662	366.530	
8621	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3540	1C	TRƯƠNG THỊ KIM OANH	199.100.000	4.888.538	146.656	
8622	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3541	1C	NGUYỄN HUYỀN MY	746.600.000	18.331.403	549.942	
8623	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3542	1C	NGUYỄN ĐỨC HẢI	199.400.000	4.895.904	146.877	
8624	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3543	1C	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	1.033.600.000	25.378.166	761.345	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8625	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3544	1C	NGUYỄN THỊ LUYẾN	494.900.000	12.151.368	364.541	
8626	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3545	1C	NGUYỄN THỊ THIỆN	497.600.000	12.217.662	366.530	
8627	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3546	1C	NGUYỄN THỊ LIÊN	972.200.000	23.870.601	716.118	
8628	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3547	1C	LỤC THỊ NGÀ	428.700.000	10.525.948	315.778	
8629	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3548	1C	LÊ THỊ NGUYỆT MINH	247.800.000	6.084.278	182.528	
8630	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3549	1C	LÊ CAO DANH	956.900.000	23.494.937	704.848	
8631	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3550	1C	TRỊNH VĂN CHỮ	676.700.000	16.615.136	498.454	
8632	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3551	1C	TRẦN THỊ HUẾ	995.100.000	24.432.868	732.986	
8633	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3552	1C	PHẠM THỊ NGUYỆT HÙNG	497.500.000	12.215.207	366.456	
8634	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3553	1C	TRẦN MINH TÂM	191.400.000	4.699.478	140.984	
8635	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3554	1C	LƯU THỊ MỸ LINH	1.670.100.000	41.006.264	1.230.188	
8636	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3555	1C	ĐẶNG THỊ MỸ HẠNH	3.470.200.000	85.204.442	2.556.133	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8637	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3556	1C	NGUYỄN HOÀNG QUÝ	458.600.000	11.260.088	337.803	
8638	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3557	1C	VŨ VĂN HIỆU	292.700.000	7.186.716	215.601	
8639	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3558	1C	TRẦN QUỐC HUÂN	597.100.000	14.660.703	439.821	
8640	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3559	1C	LAO NHỊ MUỐI	888.500.000	21.815.500	654.465	
8641	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3560	1C	TRƯƠNG QUỲNH NHƯ	199.100.000	4.888.538	146.656	
8642	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3561	1C	QUÁCH LỘC NHUNG	381.100.000	9.357.217	280.717	
8643	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3562	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH SƯƠNG	213.900.000	5.251.925	157.558	
8644	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3563	1C	NGUYỄN THỊ MINH HƯƠNG	199.100.000	4.888.538	146.656	
8645	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3564	1C	TRẦN THỊ MÃI	2.253.600.000	55.333.044	1.659.991	
8646	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3565	1C	TRẦN THỊ THU HẰNG	1.099.700.000	27.001.131	810.034	
8647	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3566	1C	LÊ THỊ KIM LOAN	579.000.000	14.216.291	426.489	
8648	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3567	1C	LÊ THỊ THANH VÂN	684.700.000	16.811.562	504.347	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8649	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3568	1C	VŨ VĂN KỶ	1.094.300.000	26.868.544	806.056	
8650	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3569	1C	Hoàng Xuân Thành	1.382.900.000	33.954.591	1.018.638	
8651	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3570	1C	TRẦN CHÂM ANH	580.500.000	14.253.120	427.594	
8652	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3571	1C	LÊ THỊ KIM DUNG	517.400.000	12.703.815	381.115	
8653	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3572	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC SƯƠNG	198.500.000	4.873.806	146.214	
8654	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3573	1C	NGUYỄN THANH HUYỀN	199.000.000	4.886.083	146.582	
8655	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3574	1C	HỒ TRUNG NGHĨA	958.000.000	23.521.946	705.658	
8656	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3575	1C	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	290.800.000	7.140.064	214.202	
8657	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3576	1C	NGUYỄN THỊ MINH HOA	191.200.000	4.694.568	140.837	
8658	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3577	1C	NGUYỄN VĂN NÚM	497.300.000	12.210.296	366.309	
8659	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3578	1C	LÊ VĂN THẮNG	1.096.700.000	26.927.471	807.824	
8660	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3579	1C	NGUYỄN MINH PHƯƠNG	1.485.900.000	36.483.569	1.094.507	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8661	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3580	1C	TRƯƠNG VĂN ĐỨC	211.000.000	5.180.721	155.422	
8662	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3581	1C	NGUYỄN THANH HẰNG	195.900.000	4.809.968	144.299	
8663	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3582	1C	ĐÌNH KIM OANH	1.264.900.000	31.057.316	931.719	
8664	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3583	1C	HUỲNH THỊ THÙY LINH	706.100.000	17.337.000	520.110	
8665	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3584	1C	NGUYỄN QUANG MAI	203.900.000	5.006.393	150.192	
8666	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3585	1C	LÊ THỊ BA	2.940.500.000	72.198.623	2.165.959	
8667	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3586	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG MAI	195.800.000	4.807.512	144.226	
8668	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3587	1C	VŨ VĂN THUÀN	396.500.000	9.735.335	292.060	
8669	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3588	1C	NGUYỄN THỊ KIM CÚC	726.000.000	17.825.608	534.768	
8670	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3589	1C	NGUYỄN THỊ ÁNH	795.500.000	19.532.054	585.962	
8671	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3590	1C	LÊ THỊ GÁI	498.600.000	12.242.215	367.266	
8672	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3591	1C	TRẦN ĐỨC DIỆN	206.000.000	5.057.955	151.739	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8673	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3592	1C	LÊ THỊ THU THỦY	210.100.000	5.158.623	154.759	
8674	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3593	1C	TRƯƠNG NGỌC HUỆ	198.900.000	4.883.627	146.509	
8675	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3594	1C	LÊ XUÂN HÒA	287.400.000	7.056.584	211.697	
8676	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3595	1C	TRẦN THỊ NGỌC HỨNG	235.900.000	5.792.095	173.763	
8677	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3596	1C	NGUYỄN THỊ THUẬN	581.000.000	14.265.397	427.962	
8678	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3597	1C	ĐOÀN THỊ HẢI	837.200.000	20.555.921	616.678	
8679	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3598	1C	NGUYỄN THỊ HOÀNG HOA	298.300.000	7.324.213	219.726	
8680	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3599	1C	MAI KHẢ LƯ	497.100.000	12.205.385	366.161	
8681	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3600	1C	PHẠM THỊ HOẠT	288.900.000	7.093.413	212.802	
8682	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3601	1C	BÙI VĂN HẢI	288.400.000	7.081.137	212.434	
8683	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3602	1C	NGUYỄN VŨ HÀO	600.000.000	14.731.907	441.957	
8684	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3603	1C	TĂNG QUỐC LƯỢNG	979.000.000	24.037.562	721.127	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8685	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3604	1C	TRỊNH HOÀNG HẢI	198.900.000	4.883.627	146.509	
8686	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3605	1C	HỒ THỊ QUÊ	198.900.000	4.883.627	146.509	
8687	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3606	1C	NGUYỄN THỊ THE	201.300.000	4.942.555	148.277	
8688	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3607	1C	VÕ VĂN TRẦNH	199.400.000	4.895.904	146.877	
8689	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3608	1C	NGUYỄN THỊ ANH	482.900.000	11.856.730	355.702	
8690	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3609	1C	LÊ THỊ THANH HÀ	760.000.000	18.660.416	559.812	
8691	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3610	1C	LÊ TRỌNG TRUNG	448.600.000	11.014.556	330.437	
8692	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3611	1C	NGUYỄN THỊ LÊ	299.500.000	7.353.677	220.610	
8693	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3612	1C	TRẦN ĐAN PHƯỢNG	3.070.300.000	75.385.626	2.261.568	
8694	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3613	1C	PHẠM HIỀN	397.400.000	9.757.433	292.723	
8695	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3614	1C	BÙI THANH HẢI	244.200.000	5.995.886	179.877	
8696	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3615	1C	PHAN VIỆT SƠN	199.400.000	4.895.904	146.877	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8697	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3616	1C	Trịnh Thị Ôn	2.402.100.000	58.979.191	1.769.376	
8698	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3617	1C	NGUYỄN VĂN OANH	295.000.000	7.243.188	217.296	
8699	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3618	1C	ĐẶNG THỊ KIM XUÂN	241.300.000	5.924.682	177.740	
8700	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3619	1C	NGUYỄN ANH THU'	498.400.000	12.237.304	367.119	
8701	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3620	1C	PHAN THỊ NGỌC	1.996.200.000	49.013.056	1.470.392	
8702	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3621	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH LIỄU	479.800.000	11.780.615	353.418	
8703	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3622	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	617.400.000	15.159.133	454.774	
8704	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3623	1C	BÙI TƯỜNG ĐỊNH	3.627.300.000	89.061.746	2.671.852	
8705	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3624	1C	NGUYỄN THỊ MỪNG	199.300.000	4.893.449	146.803	
8706	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3625	1C	LƯU THỊ CẨM BÌNH	766.100.000	18.810.190	564.306	
8707	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3626	1C	LƯU THỊ THƯỜNG	425.600.000	10.449.833	313.495	
8708	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3627	1C	TRẦN THỊ KIM OANH	1.073.300.000	26.352.927	790.588	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8709	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3628	1C	TRẦN THỊ THANH THANH	955.300.000	23.455.652	703.670	
8710	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3629	1C	VŨ THỊ THÚY VÂN	444.700.000	10.918.799	327.564	
8711	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3630	1C	TRẦN THỊ THIÊN HƯƠNG	2.191.600.000	53.810.747	1.614.322	
8712	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3631	1C	MAI THỊ MINH LIÊN	492.800.000	12.099.807	362.994	
8713	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3632	1C	TRẦN THỊ PHƯƠNG ĐÀO	834.700.000	20.494.539	614.836	
8714	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3633	1C	ĐÌNH THỊ THẨM	199.300.000	4.893.449	146.803	
8715	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3634	1C	VŨ VĂN ĐỨC	297.600.000	7.307.026	219.211	
8716	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3635	1C	NGUYỄN THỊ CÚC	199.500.000	4.898.359	146.951	
8717	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3636	1C	NGUYỄN THỊ HẢI HÀ	1.992.300.000	48.917.299	1.467.519	
8718	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3637	1C	HỒ MINH TÂN	298.900.000	7.338.945	220.168	
8719	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3638	1C	ĐẶNG THỊ NGUYỆT ÁNH	429.700.000	10.550.501	316.515	
8720	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3639	1C	NGUYỄN MINH KHÁNH	747.200.000	18.346.135	550.384	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8721	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3640	1C	PHẠM THỊ MẢO	299.000.000	7.341.401	220.242	
8722	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3641	1C	ĐỖ ĐĂNG KHOA	298.900.000	7.338.945	220.168	
8723	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3642	1C	NGUYỄN THỊ THU HÀ	200.000.000	4.910.636	147.319	
8724	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3643	1C	HUỲNH THỊ THU THỦY	1.381.000.000	33.907.940	1.017.238	
8725	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3644	1C	NGÔ THỊ MỸ NGỌC	996.400.000	24.464.788	733.944	
8726	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3645	1C	NGUYỄN THỊ NGÀ	488.800.000	12.001.594	360.048	
8727	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3646	1C	LÊ THỊ TRINH	240.300.000	5.900.129	177.004	
8728	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3647	1C	NGUYỄN THỊ LÀNH	1.639.100.000	40.245.116	1.207.353	
8729	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3648	1C	LÊ THỊ XUYẾN	822.000.000	20.182.713	605.481	
8730	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3649	1C	ĐOÀN THỊ KIM QUYÊN	900.000.000	22.097.861	662.936	
8731	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3650	1C	NGUYỄN THỊ HƯƠNG GIANG	1.195.400.000	29.350.870	880.526	
8732	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3651	1C	NGUYỄN THỊ THU HÀ	789.200.000	19.377.369	581.321	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8733	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3652	1C	TRẦN THỊ HOA	623.300.000	15.303.996	459.120	
8734	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3653	1C	BÙI THẾ NGHĨA	577.600.000	14.181.916	425.457	
8735	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3654	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH THỦY	199.200.000	4.890.993	146.730	
8736	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3655	1C	NGUYỄN THỊ NHUNG	244.000.000	5.990.976	179.729	
8737	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3656	1C	NGUYỄN VĂN MINH	336.700.000	8.267.055	248.012	
8738	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3657	1C	NGUYỄN VĂN LỘC	594.400.000	14.594.410	437.832	
8739	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3658	1C	LÊ VIỆT THÙY	617.500.000	15.161.588	454.847	
8740	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3659	1C	ĐẬU THỊ HUỆ	1.693.000.000	41.568.532	1.247.056	
8741	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3660	1C	NGUYỄN THỊ THANH NHÀN	248.500.000	6.101.465	183.044	
8742	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3661	1C	PHẠM HỒNG THỦY	196.700.000	4.829.610	144.888	
8743	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3662	1C	ĐOÀN THỊ THÁI HÀ	1.042.000.000	25.584.413	767.532	
8744	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3663	1C	NGUYỄN MINH PHƯỢNG	697.200.000	17.118.476	513.555	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8745	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3664	1C	VŨ LAN HƯƠNG	198.500.000	4.873.806	146.214	
8746	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3665	1C	HOÀNG THỊ MAI PHƯƠNG	448.900.000	11.021.922	330.657	
8747	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3666	1C	QUÁCH KIM HƯƠNG	597.500.000	14.670.524	440.116	
8748	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3667	1C	NGUYỄN KIM DUNG	330.800.000	8.122.192	243.666	
8749	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3668	1C	TRƯƠNG DIỄM HƯƠNG	239.100.000	5.870.665	176.120	
8750	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3669	1C	LÊ THỊ PHƯƠNG	498.000.000	12.227.483	366.824	
8751	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3670	1C	TÔ THỊ NGỌC TRÂM	2.043.700.000	50.179.332	1.505.380	
8752	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3671	1C	VŨ LONG	488.800.000	12.001.594	360.048	
8753	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3672	1C	PHẠM THỊ THANH HUYỀN	398.400.000	9.781.987	293.460	
8754	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3673	1C	NGUYỄN CẨM HỒNG PHƯƠNG	2.713.300.000	66.620.141	1.998.604	
8755	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3674	1C	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	199.200.000	4.890.993	146.730	
8756	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3675	1C	BÙI THỊ ÁNH HOA	248.900.000	6.111.286	183.339	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8757	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3676	1C	LIÊU SÁI MÙI	200.000.000	4.910.636	147.319	
8758	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3677	1C	NGUYỄN THỊ MAI THƯƠNG	194.900.000	4.785.415	143.563	
8759	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3678	1C	LƯU ĐẠI HẢI	232.000.000	5.696.338	170.890	
8760	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3679	1C	NGUYỄN THỊ LIÊN	962.000.000	23.620.158	708.605	
8761	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3680	1C	PHÙNG THỊ BÍCH THÚY	1.772.500.000	43.520.510	1.305.616	
8762	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3681	1C	NGUYỄN THỊ KIM OANH	1.038.900.000	25.508.298	765.249	
8763	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3682	1C	TRỊNH THỊ LAN PHƯƠNG	538.700.000	13.226.798	396.804	
8764	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3683	1C	DƯƠNG THỊ THANH MẾN	494.500.000	12.141.547	364.247	
8765	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3684	1C	TRỊNH THỊ THÀNH	481.600.000	11.824.811	354.744	
8766	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3685	1C	PHẠM THỊ HUỆ	199.500.000	4.898.359	146.951	
8767	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3686	1C	NGUYỄN XUÂN TÚ	1.194.100.000	29.318.951	879.569	
8768	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3687	1C	ĐOÀN THỊ HUYỀN TRANG	229.000.000	5.622.678	168.680	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8769	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3688	1C	NGUYỄN THỊ THANH NGÀ	238.900.000	5.865.754	175.973	
8770	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3689	1C	ĐÀO THỊ HỒNG TỨ	1.623.200.000	39.854.720	1.195.641	
8771	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3690	1C	NGUYỄN THÀNH LONG	2.042.000.000	50.137.592	1.504.128	
8772	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3691	1C	NGUYỄN TẤN HIỆP	3.241.000.000	79.576.853	2.387.306	
8773	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3692	1C	CHÂU NGỌC KỶ	199.100.000	4.888.538	146.656	
8774	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3693	1C	NGUYỄN PHONG VŨ	457.900.000	11.242.901	337.287	
8775	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3694	1C	TRẦN THỊ KIM BÌNH	712.300.000	17.489.229	524.677	
8776	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3695	1C	LÊ THANH HOÀNG	390.100.000	9.578.195	287.346	
8777	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3696	1C	PHAN THỊ SINH	2.769.300.000	67.995.119	2.039.854	
8778	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3697	1C	NGUYỄN NGỌC NGOẠN	1.295.300.000	31.803.733	954.112	
8779	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3698	1C	BÙI ĐỨC DŨNG	199.100.000	4.888.538	146.656	
8780	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3699	1C	NGUYỄN VĂN TÀI	447.800.000	10.994.914	329.847	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8781	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3700	1C	LÊ THỊ THANH THÚY	3.179.700.000	78.071.743	2.342.152	
8782	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3701	1C	NGUYỄN THỊ THU THẢO	933.100.000	22.910.571	687.317	
8783	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3702	1C	LÊ THỊ THU DUNG	2.138.000.000	52.494.697	1.574.841	
8784	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3703	1C	TRẦN XUÂN QUỲNH HƯƠNG	12.391.300.000	304.245.807	9.127.374	
8785	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3704	1C	TRƯƠNG THỊ PHƯƠNG	967.500.000	23.755.201	712.656	
8786	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3705	1C	TRẦN THỊ KIM CHI	829.500.000	20.366.862	611.006	
8787	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3706	1C	LÝ LÂM HIỆP	1.886.300.000	46.314.662	1.389.440	
8788	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3707	1C	TRƯƠNG HOÀNG MINH	199.100.000	4.888.538	146.656	
8789	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3708	1C	NGUYỄN THỊ THỦY LINH	391.300.000	9.607.659	288.230	
8790	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3709	1C	NGUYỄN THỊ THÚY KIỀU	394.300.000	9.681.318	290.440	
8791	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3710	1C	NGUYỄN THỊ HÀ	740.200.000	18.174.263	545.228	
8792	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3711	1C	NGUYỄN VĂN ĐIỀM	1.351.800.000	33.190.987	995.730	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8793	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3712	1C	LÊ THỊ XUÂN LAN	887.700.000	21.795.857	653.876	
8794	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3713	1C	TRẦN THỊ HOÀI PHƯƠNG	278.700.000	6.842.971	205.289	
8795	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3714	1C	Nguyễn Thị Thu Huyền	380.000.000	9.330.208	279.906	
8796	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3715	1C	PHAN THỊ PHÚC HẢO	294.100.000	7.221.090	216.633	
8797	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3716	1C	LÊ THỊ VIỆT ANH	297.500.000	7.304.571	219.137	
8798	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3717	1C	NGUYỄN THANH THỦY	278.700.000	6.842.971	205.289	
8799	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3718	1C	HỒ THỊ PHƯỚC	955.400.000	23.458.107	703.743	
8800	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3719	1C	NGUYỄN THỊ MINH TÂM	297.700.000	7.309.481	219.285	
8801	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3720	1C	PHẠM VĂN THÀNH	199.100.000	4.888.538	146.656	
8802	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3721	1C	DƯƠNG THỊ TUYẾT LAN	196.900.000	4.834.521	145.036	
8803	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3722	1C	PHẠM DUY HIẾU	198.500.000	4.873.806	146.214	
8804	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3723	1C	NGUYỄN THỊ HỆ	520.100.000	12.770.108	383.103	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8805	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3724	1C	ĐOÀN THỊ PHƯƠNG THẢO	970.200.000	23.821.494	714.645	
8806	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3725	1C	ĐÌNH THỊ DỰ	327.500.000	8.041.166	241.235	
8807	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3726	1C	LÊ THỊ HỒNG	2.268.200.000	55.691.521	1.670.746	
8808	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3727	1C	VÕ THỊ HƯNG	676.700.000	16.615.136	498.454	
8809	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3728	1C	ĐẶNG THỊ KIM XUÂN	384.900.000	9.450.519	283.515	
8810	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3729	1C	VÕ THY YÊN NHI	593.200.000	14.564.946	436.948	
8811	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3730	1C	TRỊNH THỊ PHƯƠNG	995.100.000	24.432.868	732.986	
8812	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3731	1C	PHẠM THỊ THANH THỦY	430.700.000	10.575.054	317.252	
8813	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3732	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG LINH	1.243.800.000	30.539.244	916.177	
8814	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3733	1C	NGUYỄN THỊ THỦY	673.500.000	16.536.566	496.097	
8815	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3734	1C	NGUYỄN THỊ THÙY LINH	199.100.000	4.888.538	146.656	
8816	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3735	1C	TRẦN ĐIỂM AN	480.000.000	11.785.526	353.566	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8817	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3736	1C	ÔN THỊ BÍCH PHƯỢNG	1.493.100.000	36.660.352	1.099.811	
8818	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3737	1C	NGUYỄN THANH HUY	2.215.200.000	54.390.202	1.631.706	
8819	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3738	1C	ĐẶNG THỊ KIỀU LINH	199.000.000	4.886.083	146.582	
8820	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3739	1C	NGUYỄN THANH BÌNH	382.700.000	9.396.502	281.895	
8821	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3740	1C	QUANG THỊ KIM DUNG	286.200.000	7.027.120	210.814	
8822	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3741	1C	PHÙ VĂN TUYẾT	497.500.000	12.215.207	366.456	
8823	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3742	1C	LÊ THỊ HỒNG HẠNH	697.200.000	17.118.476	513.554	
8824	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3743	1C	DINH QUYNH VAN	1.691.600.000	41.534.158	1.246.025	
8825	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3744	1C	NGUYỄN THỊ XUÂN HƯƠNG	270.000.000	6.629.358	198.881	
8826	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3745	1C	VÕ THỊ KIM ANH	1.591.700.000	39.081.295	1.172.439	
8827	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3746	1C	LƯƠNG THỊ HỒNG LAN	489.800.000	12.026.147	360.785	
8828	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3747	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	749.700.000	18.407.518	552.226	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8829	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3748	1C	NGUYỄN THỊ TỐT	1.423.100.000	34.941.629	1.048.249	
8830	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3749	1C	NGUYỄN THỊ THU HÀ	1.432.300.000	35.167.518	1.055.025	
8831	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3750	1C	NGÔ THỊ MINH HIỀN	987.700.000	24.251.175	727.535	
8832	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3751	1C	LÊ HUY CƯỜNG	596.500.000	14.645.971	439.379	
8833	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3752	1C	VŨ VĂN GIÁM	249.000.000	6.113.742	183.412	
8834	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3753	1C	TẠ HỒNG NGA	487.500.000	11.969.675	359.090	
8835	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3754	1C	TRẦN LAN HƯƠNG	199.000.000	4.886.083	146.582	
8836	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3755	1C	PHẠM THỊ HÒA AN	288.900.000	7.093.413	212.802	
8837	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3756	1C	TRẦN THỊ KIM LIÊN	1.591.600.000	39.078.840	1.172.365	
8838	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3757	1C	PHẠM THỊ TUYẾT LAN	298.300.000	7.324.213	219.726	
8839	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3758	1C	NGUYỄN ĐỨC ĐẠT	1.175.200.000	28.854.896	865.647	
8840	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3759	1C	LÊ NGHĨA LÂM	970.600.000	23.831.316	714.939	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8841	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3760	1C	MAI THỊ VIÊN	596.500.000	14.645.971	439.379	
8842	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3761	1C	NGUYỄN THÀNH KIỀU	198.500.000	4.873.806	146.214	
8843	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3762	1C	LÊ THỊ DIỆU TÂM	944.500.000	23.190.478	695.714	
8844	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3763	1C	NGUYỄN THỊ QUÍ	298.300.000	7.324.213	219.726	
8845	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3764	1C	HỒ THỊ HƯƠNG	193.600.000	4.753.495	142.605	
8846	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3765	1C	PHẠM PHƯỚC THÀNH	765.000.000	18.783.182	563.495	
8847	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3766	1C	HỒ THỊ THANH ĐÀO	497.200.000	12.207.841	366.235	
8848	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3767	1C	CHU THỊ THANH BÌNH	198.900.000	4.883.627	146.509	
8849	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3768	1C	ĐẶNG THỊ DIỆU LAN	500.000.000	12.276.590	368.298	
8850	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3769	1C	NGÔ VĂN BÌNH	1.702.800.000	41.809.153	1.254.274	
8851	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3770	1C	LƯƠNG THỊ HUYỀN	553.200.000	13.582.819	407.485	
8852	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3771	1C	HSIEH CHIUNG YAO	3.849.100.000	94.507.641	2.835.229	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8853	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3772	1C	PHẠM THỊ THU HẰNG	490.000.000	12.031.058	360.932	
8854	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3773	1C	NGHIÊM THỊ LOAN	442.500.000	10.864.782	325.943	
8855	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3774	1C	BÙI THỊ MỘNG LAN	685.700.000	16.836.115	505.083	
8856	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3775	1C	BÙI THỊ BÍCH VÂN	1.292.500.000	31.734.984	952.050	
8857	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3776	1C	NGUYỄN THỊ THOAN	191.000.000	4.689.657	140.690	
8858	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3777	1C	ĐỖ THỊ MAI	258.500.000	6.346.997	190.410	
8859	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3778	1C	DƯƠNG NGỌC HÙNG	603.700.000	14.822.754	444.683	
8860	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3779	1C	NGÔ THỊ VÂN PHƯỢNG	314.600.000	7.724.430	231.733	
8861	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3780	1C	BÙI THỊ HOA	1.026.200.000	25.196.472	755.894	
8862	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3781	1C	VÕ HỮU LỘC	437.500.000	10.742.016	322.260	
8863	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3782	1C	NGUYỄN CẢNH ĐƯỜNG	258.500.000	6.346.997	190.410	
8864	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3783	1C	NGUYỄN THỊ LÀNH	196.000.000	4.812.423	144.373	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8865	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3784	1C	CAO VĂN HẢI	506.900.000	12.446.006	373.380	
8866	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3785	1C	BÙI THỊ PHIÊN	586.400.000	14.397.984	431.940	
8867	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3786	1C	DƯƠNG VĂN KHUYẾN	490.900.000	12.053.156	361.595	
8868	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3787	1C	HÀ NGỌC CHÁNH	944.200.000	23.183.112	695.493	
8869	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3788	1C	VŨ THỊ VÂN	558.600.000	13.715.406	411.462	
8870	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3789	1C	HÀ THỊ OANH	200.000.000	4.910.636	147.319	
8871	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3790	1C	NGUYỄN NGỌC ĐỆ	1.529.200.000	37.546.721	1.126.401	
8872	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3791	1C	NGUYỄN THỊ OANH	546.300.000	13.413.402	402.402	
8873	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3792	1C	NGUYỄN THỊ BỐT	800.000.000	19.642.543	589.276	
8874	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3793	1C	TRẦN THỊ PHƯƠNG NHƯ	491.000.000	12.055.611	361.668	
8875	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3794	1C	NGUYỄN QUANG TUẤN	203.900.000	5.006.393	150.192	
8876	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3795	1C	NGÔ THỊ LỢI	889.000.000	21.827.776	654.833	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8877	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3796	1C	NGUYỄN THỊ HUỲNH MAI	226.600.000	5.563.750	166.913	
8878	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3797	1C	PHẠM THANH PHƯƠNG	769.500.000	18.893.671	566.810	
8879	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3798	1C	LÊ THỊ HOÀNG OANH	390.100.000	9.578.195	287.346	
8880	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3799	1C	LƯƠNG THỊ NGÀ	298.200.000	7.321.758	219.653	
8881	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3800	1C	CHEN, LAN	2.000.000.000	49.106.358	1.473.191	
8882	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3801	1C	LƯƠNG NGỌC THANH	2.111.000.000	51.831.761	1.554.953	
8883	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3802	1C	HUỲNH THỊ YẾN	627.500.000	15.407.120	462.214	
8884	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3803	1C	HỒ THỊ KIỀU	199.200.000	4.890.993	146.730	
8885	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3804	1C	NGUYỄN KIM TRINH	209.700.000	5.148.802	154.464	
8886	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3805	1C	NGUYỄN KHUÊ PHƯƠNG	1.096.000.000	26.910.284	807.309	
8887	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3806	1C	TRƯƠNG MINH TUYẾT NHUNG	198.800.000	4.881.172	146.435	
8888	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3807	1C	PHẠM THỊ BÍCH NGỌC	496.800.000	12.198.019	365.941	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8889	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3808	1C	NGUYỄN NGỌC THẠCH	263.700.000	6.474.673	194.240	
8890	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3809	1C	TRẦN THỊ THỦY	253.400.000	6.221.776	186.653	
8891	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3810	1C	ĐỖ THỊ KIM DUNG	321.300.000	7.888.936	236.668	
8892	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3811	1C	BÙI THỊ KIM HOA	899.300.000	22.080.674	662.420	
8893	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3812	1C	ĐỒNG THỊ LAN	692.600.000	17.005.532	510.166	
8894	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3813	1C	HUỲNH KHÁNH HUÊ	393.900.000	9.671.497	290.145	
8895	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3814	1C	HỒ THỊ TOÀN	376.400.000	9.241.817	277.255	
8896	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3815	1C	LÝ THỊ UYÊN PHƯỢNG	695.700.000	17.081.647	512.449	
8897	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3816	1C	MAI NHƯ NGỌC	626.000.000	15.370.290	461.108	
8898	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3817	1C	HÀ BÍCH HƯỜNG	215.300.000	5.286.299	158.589	
8899	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3818	1C	NGUYỄN THỊ MINH THỦY	198.800.000	4.881.172	146.435	
8900	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3819	1C	NGUYỄN TÂN DŨNG	993.400.000	24.391.128	731.734	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8901	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3820	1C	TRẦN THỊ CHUNG	248.300.000	6.096.554	182.897	
8902	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3821	1C	TRẦN THỊ THÙY TRANG	732.400.000	17.982.748	539.482	
8903	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3822	1C	TRẦN HƯNG NGHĨA	298.100.000	7.319.303	219.579	
8904	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3823	1C	NGUYỄN VĂN HÓA	513.100.000	12.598.236	377.947	
8905	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3824	1C	NGÔ THỊ KIM LOAN	198.800.000	4.881.172	146.435	
8906	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3825	1C	LIÊU THỊ HỒNG LOAN	210.000.000	5.156.168	154.685	
8907	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3826	1C	NGUYỄN THỊ NHI	724.100.000	17.778.957	533.369	
8908	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3827	1C	DƯƠNG VĂN MINH	200.000.000	4.910.636	147.319	
8909	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3828	1C	TRẦN THỊ MAI	476.000.000	11.687.313	350.619	
8910	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3829	1C	NGUYỄN THỊ LAN	2.705.800.000	66.435.992	1.993.080	
8911	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3830	1C	TRẦN THỊ TUYẾT LAN	317.900.000	7.805.456	234.163	
8912	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3831	1C	ĐỖ VĂN TOÁN	397.400.000	9.757.433	292.723	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8913	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3832	1C	LÝ THỊ THU HƯƠNG	235.000.000	5.769.997	173.100	
8914	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3833	1C	VĂN THỊ HỒNG HẠNH	1.146.400.000	28.147.764	844.433	
8915	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3834	1C	ĐÀO TIẾN XUÂN	191.700.000	4.706.844	141.205	
8916	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3835	1C	DIỆP THẾ CƯỜNG	248.400.000	6.099.010	182.970	
8917	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3836	1C	LÊ NGỌC THỦY	1.072.800.000	26.340.650	790.220	
8918	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3837	1C	NGUYỄN VĂN PHÙNG	6.360.100.000	156.160.674	4.684.820	
8919	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3838	1C	NGUYỄN THỊ THU HẰNG	546.200.000	13.410.946	402.328	
8920	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3839	1C	PHẠM THỊ KIM HOÀNG	397.400.000	9.757.433	292.723	
8921	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3840	1C	TIÊU THANH TUẤN	397.400.000	9.757.433	292.723	
8922	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3841	1C	LÂM CẨM CHI	263.300.000	6.464.852	193.946	
8923	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3842	1C	NGÔ ĐÔNG ĐIỀU	483.100.000	11.861.641	355.849	
8924	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3843	1C	VÕ VĂN MỸ	445.000.000	10.926.165	327.785	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8925	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3844	1C	VÕ VƯƠNG MỸ LỘC	498.700.000	12.244.670	367.340	
8926	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3845	1C	NGUYỄN THỊ TỪ	194.000.000	4.763.317	142.900	
8927	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3846	1C	PHẠM THỊ HẢO	198.700.000	4.878.717	146.362	
8928	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3847	1C	PHẠM NGỌC HỮU	447.800.000	10.994.914	329.848	
8929	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3848	1C	NGUYỄN LAN HƯƠNG	531.000.000	13.037.738	391.132	
8930	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3849	1C	VƯƠNG LÊ THIÊN THANH	734.400.000	18.031.855	540.955	
8931	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3850	1C	NGÔ THỊ THANH	200.000.000	4.910.636	147.319	
8932	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3851	1C	TẶNG NGỌC NGA	590.700.000	14.503.563	435.107	
8933	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3852	1C	HOÀNG THỊ HÂN	198.700.000	4.878.717	146.362	
8934	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3853	1C	MẠC THÚY PHƯỢNG	788.400.000	19.357.726	580.732	
8935	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3854	1C	TRẦN THỊ LÀI	407.700.000	10.010.331	300.310	
8936	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3855	1C	NGUYỄN THỊ THỦY	496.600.000	12.193.109	365.793	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8937	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3856	1C	VƯƠNG NGỌC MỸ	993.100.000	24.383.762	731.513	
8938	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3857	1C	LÊ THỊ TÂM	993.100.000	24.383.762	731.513	
8939	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3858	1C	TRẦN THỊ HẢI	877.200.000	21.538.049	646.141	
8940	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3859	1C	PHAN THỊ KIM LIÊN	293.500.000	7.206.358	216.191	
8941	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3860	1C	VŨ THỊ KIM THOA	645.500.000	15.849.077	475.472	
8942	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3861	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC NGÀ	420.800.000	10.331.978	309.959	
8943	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3862	1C	NGUYỄN MỸ AN	198.700.000	4.878.717	146.362	
8944	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3863	1C	ĐÀM THỊ LUẬN	194.800.000	4.782.959	143.489	
8945	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3864	1C	HUỲNH DƯƠNG QUỐC TUẤN	298.000.000	7.316.847	219.505	
8946	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3865	1C	TRẦN THỊ HỒNG THẢO	1.500.000.000	36.829.769	1.104.893	
8947	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3866	1C	NGUYỄN TRUNG HUÊ	1.975.000.000	48.492.529	1.454.776	
8948	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3867	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH	577.200.000	14.172.095	425.163	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8949	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3868	1C	JERRY TRAN	3.575.000.000	87.777.615	2.633.328	
8950	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3869	1C	VÕ THỊ THANH XUÂN	676.200.000	16.602.860	498.086	
8951	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3870	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG THỦY	640.300.000	15.721.401	471.642	
8952	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3871	1C	HỒ THỊ THANH HUYỀN	198.500.000	4.873.806	146.214	
8953	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3872	1C	NGUYỄN THỊ THU HẰNG	198.700.000	4.878.717	146.362	
8954	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3873	1C	TRỊNH THỊ BÍCH NGỌC	4.442.900.000	109.087.319	3.272.620	
8955	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3874	1C	TRẦN THỊ THANH THỦY	993.100.000	24.383.762	731.513	
8956	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3875	1C	HOÀNG THỊ THỦY	298.000.000	7.316.847	219.505	
8957	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3876	1C	NGUYỄN THỊ PHÚC	397.300.000	9.754.978	292.649	
8958	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3877	1C	LÊ THỊ KIM OANH	1.337.100.000	32.830.056	984.902	
8959	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3878	1C	LÊ THỊ LIỄU	595.900.000	14.631.239	438.937	
8960	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3879	1C	TRẦN THỊ LÝ	5.567.300.000	136.694.914	4.100.847	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8961	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3880	1C	HOÀNG THỊ LÊ	397.100.000	9.750.067	292.502	
8962	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3881	1C	VŨ THỊ HOÀNG ĐỨC	200.000.000	4.910.636	147.319	
8963	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3882	1C	PHẠM XUÂN TUYỀN	589.200.000	14.466.733	434.002	
8964	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3883	1C	NGUYỄN VĂN THẠCH	540.900.000	13.280.815	398.425	
8965	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3884	1C	NGUYỄN DIỆU LINH	430.000.000	10.557.867	316.736	
8966	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3885	1C	TRẦN THỊ ANH CHI	496.400.000	12.188.198	365.646	
8967	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3886	1C	LIU , HONGTAO	5.162.400.000	126.753.331	3.802.600	
8968	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3887	1C	TRẦN VĂN LONG	943.200.000	23.158.558	694.757	
8969	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3888	1C	HUỲNH THỊ MỸ CHÂU	198.600.000	4.876.261	146.288	
8970	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3889	1C	NGUYỄN HOÀNG CẨM VÂN	198.500.000	4.873.806	146.214	
8971	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3890	1C	LƯU VŨ TƯỜNG	298.000.000	7.316.847	219.505	
8972	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3891	1C	TRẦN THANH LOAN	496.100.000	12.180.832	365.425	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8973	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3892	1C	NGUYỄN THỊ ĐÔNG	300.000.000	7.365.954	220.979	
8974	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3893	1C	PHẠM THỊ NGỌC THÚY	200.000.000	4.910.636	147.319	
8975	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3894	1C	ĐÀM THỊ YẾN	329.900.000	8.100.094	243.003	
8976	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3895	1C	NGUYỄN THỊ MỸ LỘC	886.700.000	21.771.304	653.139	
8977	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3896	1C	LÂM THỊ LAN	1.488.300.000	36.542.496	1.096.275	
8978	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3897	1C	TẠ THỊ LÝ	396.900.000	9.745.157	292.355	
8979	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3898	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LAN	297.700.000	7.309.481	219.284	
8980	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3899	1C	BÙI THỊ PHƯƠNG ĐÀO	357.200.000	8.770.396	263.112	
8981	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3900	1C	LƯƠNG XUÂN LỬA	1.355.900.000	33.291.655	998.750	
8982	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3901	1C	ĐẶNG TRẦN ĐỨC MINH	1.984.400.000	48.723.328	1.461.700	
8983	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3902	1C	NGÔ THỊ LIÊN HOÀ	290.100.000	7.122.877	213.686	
8984	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3903	1C	HUỖNH CÔNG ANH	921.800.000	22.633.120	678.993	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8985	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3904	1C	NGUYỄN THỊ THU TÂM	195.200.000	4.792.781	143.783	
8986	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3905	1C	ĐÀO ANH ĐÀO	194.800.000	4.782.959	143.489	
8987	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3906	1C	LÊ THỊ CHÂU TRÂN	193.300.000	4.746.130	142.384	
8988	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3907	1C	NGUYỄN VĂN TUÂN	198.400.000	4.871.351	146.140	
8989	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3908	1C	PHẠM THỊ THANH HÀ	194.100.000	4.765.772	142.973	
8990	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3909	1C	TÔN ỨNG TÂM	899.200.000	22.078.219	662.347	
8991	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3910	1C	Nguyễn Thị Dung	203.100.000	4.986.751	149.602	
8992	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3911	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC NHÀN	900.000.000	22.097.861	662.936	
8993	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3912	1C	NGUYỄN LÊ UYÊN TRANG	584.700.000	14.356.244	430.687	
8994	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3913	1C	TRẦN THỊ TUYẾT MAI	596.100.000	14.636.150	439.084	
8995	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3914	1C	TRẦN THỊ VÂN	196.500.000	4.824.700	144.741	
8996	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3915	1C	PHÓ PHƯƠNG MAI	647.800.000	15.905.549	477.166	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
8997	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3916	1C	HỒ LIÊN PHƯỢNG	874.300.000	21.466.844	644.005	
8998	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3917	1C	ĐÀO THỊ THUẬN	198.400.000	4.871.351	146.141	
8999	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3918	1C	TẠ THỊ KIM PHƯỢNG	500.100.000	12.279.045	368.371	
9000	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3919	1C	TRẦN THỊ HỒNG ANH	1.393.200.000	34.207.489	1.026.225	
9001	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3920	1C	TRẦN THỊ KIM ANH	287.000.000	7.046.762	211.403	
9002	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3921	1C	TRẦN VĂN QUYỀN	491.000.000	12.055.611	361.668	
9003	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3922	1C	PHẠM THỊ LỆ THU	737.700.000	18.112.880	543.386	
9004	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3923	1C	NGUYỄN THANH HOÀNG	246.300.000	6.047.448	181.423	
9005	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3924	1C	PHẠM THỊ HẠNH	290.000.000	7.120.422	213.613	
9006	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3925	1C	TRẦN THỊ VÂN YẾN	210.100.000	5.158.623	154.759	
9007	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3926	1C	XÀ BỘI LINH	21.000.000.000	515.616.760	15.468.503	
9008	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3927	1C	NGUYỄN MINH HẢI	675.000.000	16.573.396	497.202	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9009	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3928	1C	ĐÀO THỊ THÚY TUYỀN	491.600.000	12.070.343	362.110	
9010	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3929	1C	NGUYỄN TRI KHIÊM	710.100.000	17.435.212	523.056	
9011	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3930	1C	HOÀNG THỊ HƯƠNG GIANG	197.200.000	4.841.887	145.257	
9012	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3931	1C	TRƯƠNG MINH THUẦN	398.100.000	9.774.621	293.239	
9013	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3932	1C	TRẦN THỊ VUI	199.500.000	4.898.359	146.951	
9014	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3933	1C	VŨ THỊ NGỌC ĐIỆP	1.049.100.000	25.758.740	772.762	
9015	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3934	1C	BÙI THỊ THU TRANG	192.300.000	4.721.576	141.647	
9016	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3935	1C	NGHIÊM XUÂN DUNG	300.000.000	7.365.954	220.979	
9017	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3936	1C	LÊ THỊ NHẬT LỆ	540.000.000	13.258.717	397.762	
9018	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3937	1C	NGUYỄN THỊ MÃO	900.200.000	22.102.772	663.083	
9019	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3938	1C	NGUYỄN KIM PHƯƠNG	436.100.000	10.707.641	321.229	
9020	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3939	1C	Nguyễn Thị Thủy	208.100.000	5.109.517	153.286	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9021	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3940	1C	VŨ THỊ THANH HUYỀN	240.000.000	5.892.763	176.783	
9022	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3941	1C	NGUYỄN THỊ NGÀ	500.100.000	12.279.045	368.371	
9023	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3942	1C	PHẠM MINH HOÀNG	299.500.000	7.353.677	220.610	
9024	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3943	1C	Ngô Văn Thịnh	500.200.000	12.281.500	368.445	
9025	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3944	1C	ĐẶNG NGỌC CƠ	4.819.500.000	118.334.046	3.550.021	
9026	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3945	1C	TRƯƠNG VĂN THIỆU	198.400.000	4.871.351	146.141	
9027	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3946	1C	NGUYỄN TRUNG ĐẠT	900.000.000	22.097.861	662.936	
9028	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3947	1C	NGÔ THỊ NGỌC ANH	2.242.300.000	55.055.593	1.651.668	
9029	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3948	1C	NGUYỄN DƯƠNG ĐỆP	560.000.000	13.749.780	412.493	
9030	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3949	1C	Ngô Nguyên Thái	1.240.200.000	30.450.853	913.526	
9031	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3950	1C	NGUYỄN THỊ TƯƠI	500.000.000	12.276.590	368.298	
9032	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3951	1C	NGUYỄN VĂN LỢI	320.000.000	7.857.017	235.711	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9033	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3952	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG DUNG	528.500.000	12.976.355	389.291	
9034	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3953	1C	VŨ KIM DUNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
9035	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3954	1C	HOÀNG THỊ THÁI LINH	497.000.000	12.202.930	366.088	
9036	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3955	1C	PARK YOUNG SOOK	219.900.000	5.399.244	161.977	
9037	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3956	1C	PHÙNG QUANG MINH	218.000.000	5.352.593	160.578	
9038	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3957	1C	LẠC HỒNG MINH	201.000.000	4.935.189	148.056	
9039	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3958	1C	CHONPRICHA SAMBOON	823.300.000	20.214.632	606.439	
9040	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3959	1C	HUỲNH THỊ KIM NGUYỄN	400.000.000	9.821.272	294.638	
9041	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3960	1C	NGUYỄN THỊ ĐẠT	208.000.000	5.107.061	153.212	
9042	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3961	1C	NGUYỄN THỊ VÂN	329.900.000	8.100.094	243.003	
9043	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3962	1C	NGUYỄN THỊ KIM HẰNG	3.757.000.000	92.246.294	2.767.389	
9044	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3963	1C	PHẠM GIA ĐĂNG	2.019.200.000	49.577.779	1.487.333	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9045	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3964	1C	VŨ THỊ LỆ MỸ	448.300.000	11.007.190	330.216	
9046	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3965	1C	NGUYỄN THANH HÙNG	469.800.000	11.535.084	346.053	
9047	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3966	1C	LÊ NGỌC MAI	406.600.000	9.983.323	299.500	
9048	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3967	1C	NGUYỄN KIÊM LÊ	399.600.000	9.811.450	294.344	
9049	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3968	1C	Nguyễn Thị Lan Phương	4.000.000.000	98.212.716	2.946.382	
9050	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3969	1C	LÊ THỊ KIM PHỐ	869.000.000	21.336.713	640.101	
9051	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3970	1C	NGUYỄN THỊ THANH THƯƠNG	906.900.000	22.267.278	668.018	
9052	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3971	1C	VŨ THÁI SƠN	259.800.000	6.378.916	191.367	
9053	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3972	1C	PHẠM THỊ NGỌC CHIẾC	486.500.000	11.945.122	358.354	
9054	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3973	1C	HOÀNG LƯƠNG ANH	999.000.000	24.528.626	735.859	
9055	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3974	1C	HỒ THỊ CHÍN	1.256.400.000	30.848.614	925.458	
9056	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3975	1C	HUỖNH MỸ LINH	261.000.000	6.408.380	192.251	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9057	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3976	1C	THÁI BÍCH HÀ	1.160.200.000	28.486.598	854.598	
9058	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3977	1C	NGUYỄN THỊ THẨM	349.200.000	8.573.970	257.219	
9059	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3978	1C	PHẠM VĂN HƯỞNG	1.027.500.000	25.228.391	756.852	
9060	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3979	1C	CHÂU NGỌC QUÍ	299.900.000	7.363.498	220.905	
9061	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3980	1C	ĐỖ ĐỨC TRUNG	599.400.000	14.717.176	441.515	
9062	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3981	1C	PHẠM THỊ OANH	219.800.000	5.396.789	161.904	
9063	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3982	1C	NGUYỄN THỊ DUYÊN	210.600.000	5.170.900	155.127	
9064	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3983	1C	NGUYỄN THỊ LỆ THỦY	439.500.000	10.791.122	323.734	
9065	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3984	1C	JORDAN CAROLYN SANDRA	499.500.000	12.264.313	367.929	
9066	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3985	1C	LÊ VĂN VIỆT	799.200.000	19.622.901	588.687	
9067	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3986	1C	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	192.400.000	4.724.032	141.721	
9068	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3987	1C	LÊ THỊ KIM OANH	650.000.000	15.959.566	478.787	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9069	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3988	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC OANH	399.600.000	9.811.450	294.344	
9070	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3989	1C	TRẦN PHƯƠNG THẢO	200.000.000	4.910.636	147.319	
9071	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3990	1C	NGUYỄN THỊ HỮU HẠNH	199.900.000	4.908.180	147.245	
9072	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3991	1C	THIỆU THỊ YẾN	650.400.000	15.969.388	479.081	
9073	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3992	1C	TRẦN KIẾN HÒA	299.700.000	7.358.588	220.758	
9074	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3993	1C	NGUYỄN NGỌC THÁI VY	699.100.000	17.165.127	514.954	
9075	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3994	1C	TRƯƠNG THỊ TUỆ	199.800.000	4.905.725	147.172	
9076	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3995	1C	NGUYỄN VĂN TIỀNG	499.400.000	12.261.858	367.856	
9077	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3996	1C	NGUYỄN THỊ THANH	199.800.000	4.905.725	147.172	
9078	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3997	1C	NGUYỄN QUANG LIÊM	496.500.000	12.190.653	365.720	
9079	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3998	1C	BÙI THỊ NĂM	784.700.000	19.266.880	578.006	
9080	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3999	1C	VÕ THỊ BÍCH THỦY	612.000.000	15.026.546	450.796	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9081	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4000	1C	ĐẶNG QUANG PHÚC	669.500.000	16.438.353	493.151	
9082	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4001	1C	LU DONGMEI	524.300.000	12.873.232	386.197	
9083	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4002	1C	PHẠM THỊ LỆ HẰNG	537.000.000	13.185.057	395.552	
9084	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4003	1C	NGUYỄN TẮT NHÂN	710.500.000	17.445.034	523.351	
9085	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4004	1C	NGÔ THỊ KIM PHƯỢNG	1.352.300.000	33.203.264	996.098	
9086	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4005	1C	KHA MỸ TUYỀN	193.100.000	4.741.219	142.237	
9087	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4006	1C	KHÂU ÁNH HỒNG	583.000.000	14.314.503	429.435	
9088	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4007	1C	PHẠM THỊ HỒNG LIÊN	572.800.000	14.064.061	421.922	
9089	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4008	1C	ĐOÀN MINH CẦN	300.300.000	7.373.320	221.200	
9090	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4009	1C	LÊ TẤN AN	496.100.000	12.180.832	365.425	
9091	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4010	1C	NGUYỄN NGỌC THẢO TRANG	230.000.000	5.647.231	169.417	
9092	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4011	1C	PHÙNG KHÁNH HOA	191.700.000	4.706.844	141.205	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9093	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4012	1C	NGUYỄN THỊ KIM DUNG	387.300.000	9.509.446	285.283	
9094	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4013	1C	VŨ BÁ UY	498.000.000	12.227.483	366.825	
9095	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4014	1C	NGUYỄN THỊ THANH SƯƠNG	2.081.500.000	51.107.442	1.533.223	
9096	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4015	1C	LÊ VĂN PHỐI	383.500.000	9.416.144	282.484	
9097	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4016	1C	LŨ CHÍ MINH	497.300.000	12.210.296	366.309	
9098	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4017	1C	NGUYỄN HỮU HIẾU	424.100.000	10.413.003	312.390	
9099	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4018	1C	HỒ THỊ NGỌC LAN	195.100.000	4.790.325	143.710	
9100	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4019	1C	TRẦN THỊ CẨM	289.000.000	7.095.869	212.876	
9101	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4020	1C	ĐOÀN THỊ BÍCH THỦY	392.400.000	9.634.667	289.040	
9102	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4021	1C	HÀ THỊ THU HUYỀN	5.858.300.000	143.839.889	4.315.197	
9103	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4022	1C	PHAN THỊ NGỌC ĐIỆP	2.147.500.000	52.727.952	1.581.839	
9104	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4023	1C	NGUYỄN THỊ MAI HƯƠNG	488.900.000	12.004.049	360.121	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9105	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4024	1C	NGUYỄN HOÀNG THẢO	1.414.300.000	34.725.561	1.041.767	
9106	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4025	1C	NGUYỄN TẤN XUÂN TRANG	220.000.000	5.401.699	162.051	
9107	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4026	1C	ĐỖ THỊ HẠNH	199.700.000	4.903.270	147.098	
9108	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4027	1C	TRẦN NGỌC DỪNG	775.700.000	19.045.901	571.377	
9109	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4028	1C	Ngô Mỹ Lệ	1.258.800.000	30.907.542	927.226	
9110	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4029	1C	HUỖNH TẤN VINH	199.200.000	4.890.993	146.730	
9111	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4030	1C	TRỊNH THU NGA	400.000.000	9.821.272	294.638	
9112	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4031	1C	BÙI THỊ MƠ	486.800.000	11.952.488	358.575	
9113	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4032	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH	394.900.000	9.696.050	290.881	
9114	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4033	1C	NGUYỄN THỊ THANH LY	400.000.000	9.821.272	294.638	
9115	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4034	1C	PHẠM HỮU QUÝ	216.400.000	5.313.308	159.399	
9116	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4035	1C	LÊ THỊ THU	191.200.000	4.694.568	140.837	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9117	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4036	1C	MẠCH MỸ NGÀ	198.900.000	4.883.627	146.509	
9118	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4037	1C	LÊ THỊ TƯƠI	199.800.000	4.905.725	147.172	
9119	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4038	1C	PHẠM VĂN LAI	191.600.000	4.704.389	141.132	
9120	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4039	1C	DƯƠNG HOÀNG VIỆT	422.700.000	10.378.629	311.359	
9121	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4040	1C	NGUYỄN THỊ HẰNG	498.000.000	12.227.483	366.824	
9122	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4041	1C	VŨ THỊ THƠ	193.500.000	4.751.040	142.531	
9123	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4042	1C	GIANG MINH TƯỜNG	585.300.000	14.370.976	431.129	
9124	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4043	1C	NGUYỄN THỊ ANH	199.100.000	4.888.538	146.656	
9125	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4044	1C	ĐỖ THỊ HỒNG HÀ	323.500.000	7.942.953	238.289	
9126	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4045	1C	NGUYỄN THỊ YÊN	294.000.000	7.218.635	216.559	
9127	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4046	1C	LÊ THỊ TUYẾT	289.600.000	7.110.601	213.318	
9128	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4047	1C	PHAN THỊ KIỀU YẾN	910.900.000	22.365.491	670.965	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9129	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4048	1C	NGUYỄN THỊ MÙI	445.000.000	10.926.165	327.785	
9130	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4049	1C	HUỲNH TẤN HIỆP	610.900.000	14.999.537	449.986	
9131	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4050	1C	TRỊNH KIẾT BÌNH	450.000.000	11.048.931	331.468	
9132	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4051	1C	TRƯƠNG THỊ DUNG	339.000.000	8.323.528	249.706	
9133	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4052	1C	MAI QUÝ CƯỜNG	199.500.000	4.898.359	146.951	
9134	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4053	1C	PHẠM BÍCH THỦY	788.200.000	19.352.816	580.584	
9135	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4054	1C	ĐOÀN THỊ MINH TÂM	736.800.000	18.090.782	542.724	
9136	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4055	1C	NGUYỄN BÍCH THỦY	498.600.000	12.242.215	367.266	
9137	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4056	1C	Vũ Tất Đắc	688.000.000	16.892.587	506.778	
9138	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4057	1C	NGUYỄN THỊ KIỀU OANH	648.500.000	15.922.737	477.682	
9139	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4058	1C	VŨ THỊ TUYẾT	288.400.000	7.081.137	212.434	
9140	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4059	1C	TRẦN QUYẾT THẮNG	251.000.000	6.162.848	184.885	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9141	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4060	1C	TRẦN QUANG LY	1.048.500.000	25.744.008	772.320	
9142	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4061	1C	THẠCH KIM CHI	199.500.000	4.898.359	146.951	
9143	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4062	1C	TRƯƠNG THỊ NGỌC LAN	1.096.600.000	26.925.016	807.751	
9144	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4063	1C	NGUYỄN THỊ THẮNG	1.495.100.000	36.709.458	1.101.284	
9145	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4064	1C	ĐỖ VĂN SỬ	568.200.000	13.951.116	418.534	
9146	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4065	1C	NGUYỄN THỊ THANH DẦN	717.700.000	17.621.817	528.655	
9147	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4066	1C	PHAN THỊ THÚY NGỌC	697.800.000	17.133.208	513.996	
9148	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4067	1C	TRẦN THỊ NGỌC TUYỀN	249.200.000	6.118.652	183.560	
9149	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4068	1C	PHẠM THỊ NGỌC LAN	193.900.000	4.760.861	142.826	
9150	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4069	1C	ĐẶNG THỊ HỒNG NGỌC	192.500.000	4.726.487	141.795	
9151	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4070	1C	TRẦN NAM	893.100.000	21.928.444	657.853	
9152	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4071	1C	ĐOÀN HỮU NGHỊ	996.800.000	24.474.609	734.238	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9153	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4072	1C	TRẦN NGUYỄN TUỠNG QUỲNH	1.844.300.000	45.283.428	1.358.503	
9154	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4073	1C	VÕ TÚ PHI YẾN	239.300.000	5.875.576	176.267	
9155	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4074	1C	PHẠM TRÍ DŨNG	996.800.000	24.474.609	734.238	
9156	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4075	1C	TÔ THANH LINH	548.200.000	13.460.053	403.801	
9157	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4076	1C	NGÔ THỊ THÚY HIỀN	797.700.000	19.586.071	587.582	
9158	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4077	1C	TRƯƠNG THIÊN THANH	1.548.500.000	38.020.598	1.140.618	
9159	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4078	1C	VÕ THỊ MỸ TRANG	1.300.000.000	31.919.133	957.574	
9160	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4079	1C	THIỆU THỊ DẬU	421.500.000	10.349.165	310.475	
9161	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4080	1C	NGUYỄN THỊ HƯƠNG GIANG	548.100.000	13.457.597	403.728	
9162	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4081	1C	NGUYỄN ĐÌNH LUÂN	299.000.000	7.341.401	220.242	
9163	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4082	1C	LÊ VĂN TÚ	1.959.100.000	48.102.133	1.443.064	
9164	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4083	1C	ĐẶNG DUY HÙNG	597.800.000	14.677.890	440.337	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9165	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4084	1C	LÊ THỊ NHÀN	419.500.000	10.300.059	309.002	
9166	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4085	1C	ĐOÀN THỊ NGỌC DIỆP	199.700.000	4.903.270	147.098	
9167	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4086	1C	ĐÌNH QUANG KHÁNH	2.399.800.000	58.922.719	1.767.682	
9168	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4087	1C	HOÀNG THỊ NHÂN TÂM	264.100.000	6.484.495	194.535	
9169	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4088	1C	THÁI THỰC MAI	2.464.200.000	60.503.944	1.815.118	
9170	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4089	1C	CẦN THỊ THANH HƯỜNG	987.000.000	24.233.988	727.019	
9171	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4090	1C	TRẦN TÚ LAN	496.000.000	12.178.377	365.351	
9172	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4091	1C	VÕ HỒNG HẢI	2.581.800.000	63.391.398	1.901.742	
9173	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4092	1C	TRẦN MẠNH HÙNG	468.200.000	11.495.798	344.874	
9174	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4093	1C	LẠI THỊ MINH TÂM	229.100.000	5.625.133	168.754	
9175	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4094	1C	ĐẶNG THỊ HẠNH	910.600.000	22.358.125	670.744	
9176	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4095	1C	TRAN JULIE	2.291.200.000	56.256.244	1.687.687	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9177	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4096	1C	LÊ THỊ THANH PHƯƠNG	199.300.000	4.893.449	146.803	
9178	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4097	1C	PHẠM KHẮC QUẢNG	298.900.000	7.338.945	220.168	
9179	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4098	1C	ĐỖ HÙNG THẮNG	1.195.400.000	29.350.870	880.526	
9180	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4099	1C	TRẦN THỊ LỆ HỒNG	392.400.000	9.634.667	289.040	
9181	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4100	1C	QUÁCH YẾN LINH	1.333.000.000	32.729.388	981.882	
9182	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4101	1C	NGUYỄN THỊ KIM BÔNG	498.100.000	12.229.938	366.898	
9183	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4102	1C	ĐỖ THỊ HƯỜNG	373.000.000	9.158.336	274.750	
9184	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4103	1C	NGUYỄN ĐỨC QUỐC	498.100.000	12.229.938	366.898	
9185	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4104	1C	NGUYỄN THỊ NGUYỄN SINH	1.533.700.000	37.657.211	1.129.717	
9186	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4105	1C	HOANG SEC QUOC PHUONG	1.066.100.000	26.176.144	785.284	
9187	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4106	1C	DƯƠNG THỊ VIÊN	996.200.000	24.459.877	733.796	
9188	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4107	1C	Phạm Kim Chi	498.400.000	12.237.304	367.119	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9189	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4108	1C	NGUYỄN THỊ HOÀNG	996.000.000	24.454.966	733.649	
9190	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4109	1C	NGUYỄN ĐỨC THỌ	472.200.000	11.594.011	347.820	
9191	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4110	1C	QUÁCH THOẠI YẾN	490.500.000	12.043.334	361.300	
9192	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4111	1C	TẠ THỊ HẠNH	249.100.000	6.116.197	183.486	
9193	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4112	1C	LÊ THỊ CẨM	1.179.300.000	28.955.564	868.667	
9194	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4113	1C	NGUYỄN TRÍ PHƯƠNG	965.000.000	23.693.818	710.815	
9195	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4114	1C	DƯƠNG DANH VŨ	508.000.000	12.473.015	374.190	
9196	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4115	1C	Trần Hồng Việt	929.600.000	22.824.635	684.739	
9197	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4116	1C	DƯƠNG KIM NGỌC	199.200.000	4.890.993	146.730	
9198	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4117	1C	NGUYỄN BÍCH LAN	1.355.300.000	33.276.924	998.307	
9199	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4118	1C	ĐOÀN THỊ VIỆT	413.700.000	10.157.650	304.730	
9200	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4119	1C	TÔ THỊ THÙY TRINH	2.005.700.000	49.246.311	1.477.389	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9201	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4120	1C	CHIANG, KUO-HUA	498.000.000	12.227.483	366.824	
9202	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4121	1C	PHẠM THỊ SONG HÀ	790.000.000	19.397.011	581.910	
9203	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4122	1C	NGUYỄN NGỌC LINH	995.900.000	24.452.511	733.575	
9204	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4123	1C	LÊ TUẤN HÙNG	629.400.000	15.453.771	463.613	
9205	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4124	1C	PHAN THỊ MINH TÂM	962.800.000	23.639.801	709.194	
9206	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4125	1C	NGUYỄN THỊ THU TÂM	391.100.000	9.602.748	288.082	
9207	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4126	1C	BÙI THỊ PHƯƠNG CHI	248.900.000	6.111.286	183.339	
9208	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4127	1C	NGUYỄN LỆ THỦY	926.000.000	22.736.244	682.087	
9209	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4128	1C	MAI ĐOAN KHÁNH	995.300.000	24.437.779	733.133	
9210	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4129	1C	TRIỆU THỊ BÍCH THU	295.100.000	7.245.643	217.369	
9211	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4130	1C	VÕ QUỐC NAM	889.000.000	21.827.776	654.833	
9212	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4131	1C	PHẠM DUY HẠNH	229.000.000	5.622.678	168.680	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9213	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4132	1C	ĐÌNH THY THƠ	199.100.000	4.888.538	146.656	
9214	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4133	1C	PHẠM THỊ HÀ	249.000.000	6.113.742	183.412	
9215	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4134	1C	Nguyễn Thị Thanh Yên	2.185.800.000	53.668.339	1.610.050	
9216	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4135	1C	NGUYỄN NGỌC GUỜNG	398.100.000	9.774.621	293.239	
9217	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4136	1C	NGUYỄN THANH THỦY	347.300.000	8.527.319	255.820	
9218	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4137	1C	NGUYỄN PHƯƠNG QUẾ	215.500.000	5.291.210	158.736	
9219	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4138	1C	NGUYỄN VĂN DŨNG	3.000.000.000	73.659.537	2.209.786	
9220	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4139	1C	PHẠM THỊ TUYẾT MAI	194.800.000	4.782.959	143.489	
9221	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4140	1C	NGUYỄN NGỌC HỒNG HẢI	829.000.000	20.354.585	610.638	
9222	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4141	1C	NGUYỄN KIM THANH	398.100.000	9.774.621	293.239	
9223	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4142	1C	DƯ HÙNG	199.100.000	4.888.538	146.656	
9224	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4143	1C	NGUYỄN THỊ LỆ	290.900.000	7.142.520	214.276	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9225	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4144	1C	LÊ HỮU HƯNG	497.600.000	12.217.662	366.530	
9226	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4145	1C	HUỲNH PHƯƠNG THẢO	1.972.800.000	48.438.512	1.453.155	
9227	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4146	1C	TRẦN NGỌC LỢI	199.100.000	4.888.538	146.656	
9228	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4147	1C	HOÀNG ANH	214.000.000	5.254.380	157.631	
9229	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4148	1C	HUỲNH QUỐC KHÁNH	1.492.500.000	36.645.620	1.099.369	
9230	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4149	1C	NGÔ VĂN VINH	1.292.600.000	31.737.439	952.123	
9231	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4150	1C	BÙI THỊ MỸ HẠNH	696.400.000	17.098.834	512.965	
9232	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4151	1C	Nguyễn Việt An	397.900.000	9.769.710	293.091	
9233	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4152	1C	VŨ NGỌC BÍCH	201.000.000	4.935.189	148.056	
9234	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4153	1C	NGUYỄN VĂN THÀNH	199.000.000	4.886.083	146.582	
9235	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4154	1C	NGHIÊM TIẾN QUANG	350.000.000	8.593.613	257.808	
9236	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4155	1C	ĐÀO THỊ YẾN	1.989.500.000	48.848.550	1.465.457	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9237	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4156	1C	HỒ THỊ OANH OANH	973.300.000	23.897.609	716.928	
9238	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4157	1C	THÁI THỊ TAM THANH	496.800.000	12.198.019	365.941	
9239	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4158	1C	VÕ THỊ HỒNG	199.000.000	4.886.083	146.582	
9240	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4159	1C	TRẦN THỊ HOÀNG YẾN	1.185.200.000	29.100.428	873.013	
9241	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4160	1C	VÕ KIM LƯƠNG	198.300.000	4.868.895	146.067	
9242	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4161	1C	LÊ THỊ MAI	945.000.000	23.202.754	696.083	
9243	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4162	1C	NGUYỄN TRỌNG NGUỠNG	596.800.000	14.653.337	439.600	
9244	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4163	1C	TRẦN VŨ CƯỜNG	298.500.000	7.329.124	219.874	
9245	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4164	1C	NGUYỄN VĂN PHÚC	2.009.400.000	49.337.158	1.480.115	
9246	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4165	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC YẾN	290.900.000	7.142.520	214.276	
9247	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4166	1C	NGUYỄN TƯỜNG LINH	685.100.000	16.821.383	504.642	
9248	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4167	1C	TRƯƠNG QUANG TÝ	198.200.000	4.866.440	145.993	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9249	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4168	1C	BÙI NGUYỄN CHÂU	388.000.000	9.526.633	285.799	
9250	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4169	1C	PHẠM THỊ HUỆ	489.600.000	12.021.236	360.637	
9251	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4170	1C	TRƯƠNG THỊ THU CÚC	298.500.000	7.329.124	219.874	
9252	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4171	1C	TRẦN THỊ KHÉO	879.500.000	21.594.521	647.836	
9253	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4172	1C	NGUYỄN THỊ HIẾU	228.800.000	5.617.767	168.533	
9254	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4173	1C	VÕ THỊ MỸ LỘC	238.700.000	5.860.844	175.825	
9255	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4174	1C	HÀ TUYẾT PHẤN	248.500.000	6.101.465	183.044	
9256	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4175	1C	TRẦN NINH	1.491.700.000	36.625.977	1.098.779	
9257	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4176	1C	ĐOÀN THỊ MINH HUYỀN	298.400.000	7.326.669	219.800	
9258	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4177	1C	LEE HAE JANG	2.236.400.000	54.910.730	1.647.322	
9259	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4178	1C	NGUYỄN THỊ MINH NGUYỆT	1.471.800.000	36.137.369	1.084.121	
9260	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4179	1C	LÊ THỊ THƠM	2.196.900.000	53.940.879	1.618.227	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9261	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4180	1C	NGUYỄN THỊ NGHĨA	478.800.000	11.756.062	352.682	
9262	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4181	1C	PHAN XUÂN HIỀN	497.300.000	12.210.296	366.309	
9263	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4182	1C	NGÔ THỊ KIM PHƯỢNG	477.400.000	11.721.688	351.651	
9264	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4183	1C	TRẦN THỊ HỒNG HẢO	198.900.000	4.883.627	146.509	
9265	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4184	1C	PHAN VĂN TRUNG	298.300.000	7.324.213	219.726	
9266	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4185	1C	NGUYỄN THỊ THANH THÚY	192.000.000	4.714.210	141.426	
9267	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4186	1C	TRẦN THỊ XUÂN	430.500.000	10.570.144	317.104	
9268	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4187	1C	TRẦN THỊ HÀ	972.700.000	23.882.877	716.486	
9269	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4188	1C	TRẦN THỊ KIM THU	377.800.000	9.276.191	278.286	
9270	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4189	1C	NGUYỄN NGỌC QUỲNH LƯU	637.800.000	15.660.018	469.801	
9271	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4190	1C	NGUYỄN THỊ LÝ	199.000.000	4.886.083	146.582	
9272	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4191	1C	TRẦN THỊ VÂN ANH	284.200.000	6.978.013	209.340	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9273	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4192	1C	MAI THỊ TUẤT	308.200.000	7.567.290	227.019	
9274	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4193	1C	NGUYỄN PHÚ CƯỜNG	395.300.000	9.705.872	291.176	
9275	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4194	1C	LUU MY	1.193.000.000	29.291.943	878.758	
9276	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4195	1C	ĐÈO HỮU PHƯỚC	497.100.000	12.205.385	366.162	
9277	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4196	1C	PHẠM ĐỨC TUẤN	497.100.000	12.205.385	366.162	
9278	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4197	1C	TRẦN HƯƠNG MAI	1.492.000.000	36.633.343	1.099.000	
9279	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4198	1C	NGUYỄN THỊ VINH	419.500.000	10.300.059	309.002	
9280	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4199	1C	LÊ THỊ LIỄU	343.300.000	8.429.106	252.873	
9281	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4200	1C	VŨ THỊ THU MINH	475.800.000	11.682.403	350.472	
9282	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4201	1C	PHẠM THỊ HIỀN	198.800.000	4.881.172	146.435	
9283	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4202	1C	THÁI HỒNG PHƯỚC	1.093.300.000	26.843.991	805.320	
9284	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4203	1C	NGUYỄN THỊ THANH TỊNH	804.200.000	19.745.667	592.370	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9285	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4204	1C	LÊ THỊ YẾN	636.200.000	15.620.732	468.622	
9286	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4205	1C	VŨ TÚY	795.000.000	19.519.777	585.593	
9287	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4206	1C	TRẦN HỮU CHINH	193.300.000	4.746.130	142.384	
9288	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4207	1C	CAO HUY TÝ	198.800.000	4.881.172	146.435	
9289	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4208	1C	HUỲNH THỊ KIỀU LOAN	218.700.000	5.369.780	161.093	
9290	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4209	1C	PHẠM THỊ CẨM HOA	857.600.000	21.056.806	631.704	
9291	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4210	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH THỦY	347.900.000	8.542.051	256.262	
9292	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4211	1C	TRƯƠNG NGỌC TUẤN	497.000.000	12.202.930	366.088	
9293	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4212	1C	ÂU QUỐC DŨNG	774.600.000	19.018.892	570.567	
9294	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4213	1C	HUỲNH BỐI CHÂU	546.700.000	13.423.223	402.697	
9295	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4214	1C	PHẠM THỊ NGUYỆT	805.500.000	19.777.586	593.327	
9296	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4215	1C	NGUYỄN VĂN LƯỢNG	497.000.000	12.202.930	366.088	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9297	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4216	1C	NGUYỄN THỊ THÁI	198.500.000	4.873.806	146.214	
9298	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4217	1C	NGUYỄN ĐỖ NGUYỆT HỒNG	198.800.000	4.881.172	146.435	
9299	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4218	1C	PHẠM THỊ QUỲNH	497.800.000	12.222.573	366.677	
9300	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4219	1C	VÕ THỊ HẠNH NGUYÊN	198.800.000	4.881.172	146.435	
9301	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4220	1C	HUỲNH THỊ PHÚC TÂM	228.600.000	5.612.857	168.386	
9302	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4221	1C	LÊ THỊ NGỌC HƯỜNG	190.300.000	4.672.470	140.174	
9303	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4222	1C	VŨ ÁNH HẰNG	3.204.100.000	78.670.841	2.360.125	
9304	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4223	1C	ĐẶNG CHÍ THÀNH	347.800.000	8.539.596	256.188	
9305	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4224	1C	NGUYỄN ÁNH TUYẾT	397.500.000	9.759.889	292.797	
9306	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4225	1C	NGUYỄN THỊ NGÂN LOAN	791.700.000	19.438.752	583.162	
9307	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4226	1C	MAI MINH PHƯƠNG	347.800.000	8.539.596	256.188	
9308	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4227	1C	NGUYỄN ĐOÀN VIÊN	198.800.000	4.881.172	146.435	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9309	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4228	1C	NGUYỄN THỊ THÚY	512.000.000	12.571.228	377.137	
9310	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4229	1C	HÀ THỊ MINH	794.400.000	19.505.045	585.152	
9311	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4230	1C	LÊ THỊ ÁNH TUYẾT	248.300.000	6.096.554	182.897	
9312	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4231	1C	NGUYỄN HỮU HÙNG	496.900.000	12.200.475	366.014	
9313	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4232	1C	DOÃN THỊ THU HÀ	198.700.000	4.878.717	146.362	
9314	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4233	1C	LÊ VĂN HAI	336.800.000	8.269.511	248.085	
9315	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4234	1C	NGÔ TÙNG CHINH	1.920.000.000	47.142.104	1.414.263	
9316	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4235	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	198.700.000	4.878.717	146.362	
9317	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4236	1C	NGUYỄN XUÂN TRƯỜNG	387.300.000	9.509.446	285.283	
9318	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4237	1C	NGUYỄN THỊ MƯỜI	595.900.000	14.631.239	438.937	
9319	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4238	1C	HỨA THỊ MINH THU	269.000.000	6.604.805	198.144	
9320	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4239	1C	TRỊNH THỊ XUÂN KIỀU	198.700.000	4.878.717	146.362	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9321	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4240	1C	LÊ THỊ KHÁNH	625.700.000	15.362.924	460.888	
9322	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4241	1C	NGUYỄN NGỌC PHƯỚC	418.300.000	10.270.595	308.118	
9323	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4242	1C	NGUYỄN PHƯƠNG HOA	298.000.000	7.316.847	219.505	
9324	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4243	1C	NGUYỄN HOÀNG DŨNG	198.700.000	4.878.717	146.362	
9325	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4244	1C	LÊ BÍCH NGA	496.600.000	12.193.109	365.793	
9326	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4245	1C	TRẦN THỊ THU THANH	496.600.000	12.193.109	365.793	
9327	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4246	1C	NGUYỄN THỊ MAI	496.600.000	12.193.109	365.793	
9328	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4247	1C	PHẠM THỊ TỰ TRANG	298.000.000	7.316.847	219.505	
9329	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4248	1C	NGUYỄN CÔNG ĐÔNG	800.000.000	19.642.543	589.276	
9330	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4249	1C	DOÃN HOÀNG ANH	248.300.000	6.096.554	182.897	
9331	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4250	1C	TRẦN THỊ DUNG	206.700.000	5.075.142	152.254	
9332	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4251	1C	MAI LAN TƯỜNG VI	198.700.000	4.878.717	146.362	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9333	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4252	1C	LỤC PHỤNG NGHI	198.700.000	4.878.717	146.362	
9334	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4253	1C	HUỲNH THỊ CAO THÚY	433.200.000	10.636.437	319.093	
9335	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4254	1C	PHAN THỊ MỸ TIỀN	377.400.000	9.266.370	277.991	
9336	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4255	1C	NGUYỄN NGỌC DUNG	2.258.400.000	55.450.900	1.663.527	
9337	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4256	1C	LÝ LỆ HOAN	770.300.000	18.913.314	567.399	
9338	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4257	1C	CAO THỊ THU TRANG	1.572.800.000	38.617.240	1.158.517	
9339	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4258	1C	LÊ THỊ BÍCH NGÀ	496.600.000	12.193.109	365.793	
9340	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4259	1C	NGUYỄN THỊ HUỆ	361.500.000	8.875.974	266.279	
9341	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4260	1C	HỒ THỊ THUẦN	466.300.000	11.449.147	343.475	
9342	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4261	1C	LÊ MINH HÓA	496.600.000	12.193.109	365.793	
9343	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4262	1C	HUỲNH TRÚC LÂM	576.000.000	14.142.631	424.279	
9344	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4263	1C	PHẠM NGỌC THÀNH	1.161.900.000	28.528.339	855.850	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9345	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4264	1C	NGUYỄN QUỐC LONG	535.900.000	13.158.049	394.742	
9346	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4265	1C	ĐINH THỊ NGỌC VÂN	993.000.000	24.381.307	731.439	
9347	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4266	1C	TRẦN THU PHƯƠNG	523.400.000	12.851.134	385.534	
9348	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4267	1C	CHU MANH TUYEN	278.500.000	6.838.060	205.142	
9349	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4268	1C	NGUYỄN HOÀI NAM	215.900.000	5.301.031	159.031	
9350	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4269	1C	NGUYỄN VĂN ÂN	218.700.000	5.369.780	161.094	
9351	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4270	1C	Nguyễn Thị Ngân	556.100.000	13.654.023	409.621	
9352	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4271	1C	PHẠM VĂN HÀ	198.700.000	4.878.717	146.361	
9353	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4272	1C	CHÂU MỘNG NGUYỆT	198.700.000	4.878.717	146.362	
9354	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4273	1C	NGUYỄN HỮU LỆ HOÀI	213.800.000	5.249.470	157.484	
9355	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4274	1C	PHẠM HỮU HIỀN	1.026.500.000	25.203.838	756.115	
9356	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4275	1C	NGÔ THỊ KIM TUYẾN	385.300.000	9.460.340	283.810	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9357	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4276	1C	MENG MỸ LAN	293.500.000	7.206.358	216.191	
9358	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4277	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH HOA	596.000.000	14.633.695	439.011	
9359	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4278	1C	TRẦN ANH THU	298.000.000	7.316.847	219.505	
9360	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4279	1C	LÊ THỊ HỒNG LOAN	496.600.000	12.193.109	365.793	
9361	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4280	1C	TRẦN THỊ LINH	364.500.000	8.949.634	268.489	
9362	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4281	1C	BÙI THỊ HOA	198.600.000	4.876.261	146.288	
9363	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4282	1C	VŨ THỊ MINH PHƯƠNG	218.500.000	5.364.870	160.946	
9364	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4283	1C	NGÔ THỊ VƯỢNG	496.700.000	12.195.564	365.867	
9365	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4284	1C	NGUYỄN THỊ HIÊN	1.057.100.000	25.955.166	778.655	
9366	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4285	1C	CAM THỌ MỸ	786.400.000	19.308.620	579.259	
9367	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4286	1C	TRẦN THỊ THƯƠNG	868.700.000	21.329.347	639.880	
9368	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4287	1C	TRIỆU THỊ HẠNH	267.900.000	6.577.797	197.334	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9369	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4288	1C	NGUYỄN DUY ĐÀI	400.000.000	9.821.272	294.638	
9370	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4289	1C	DƯ LỆ KIỀU	297.900.000	7.314.392	219.432	
9371	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4290	1C	DƯƠNG VĂN THANH	397.100.000	9.750.067	292.502	
9372	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4291	1C	NGUYỄN NGỌC LIÊN	332.600.000	8.166.387	244.992	
9373	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4292	1C	NGUYỄN THỊ TOÀN	198.600.000	4.876.261	146.288	
9374	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4293	1C	PHAN HỒNG HÙNG	496.700.000	12.195.564	365.867	
9375	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4294	1C	NGUYỄN THỊ TUẤT	496.400.000	12.188.198	365.646	
9376	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4295	1C	TRẦN ANH TUẤN	315.400.000	7.744.073	232.322	
9377	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4296	1C	LÊ THỊ MỀN	693.100.000	17.017.808	510.534	
9378	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4297	1C	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	305.700.000	7.505.907	225.177	
9379	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4298	1C	NGUYỄN THANH LONG	1.063.500.000	26.112.306	783.369	
9380	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4299	1C	GIÁP THỊ HỒNG PHƯỢNG	481.500.000	11.822.356	354.671	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9381	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4300	1C	NGUYỄN THỊ SAO MAI	595.600.000	14.623.873	438.716	
9382	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4301	1C	VÕ THANH TÂM	794.700.000	19.512.411	585.372	
9383	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4302	1C	LÊ THỊ TRANG	228.400.000	5.607.946	168.238	
9384	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4303	1C	PHẠM THỊ KIM LIÊN	198.500.000	4.873.806	146.214	
9385	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4304	1C	PHẠM THỊ THU HẰNG	1.163.900.000	28.577.445	857.323	
9386	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4305	1C	NGUYEN TAN MINH	198.500.000	4.873.806	146.214	
9387	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4306	1C	BÙI THỊ MINH	365.300.000	8.969.276	269.078	
9388	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4307	1C	DƯƠNG DANH THANH	1.470.000.000	36.093.173	1.082.795	
9389	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4308	1C	VŨ THỊ TÂM	1.083.000.000	26.591.093	797.733	
9390	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4309	1C	UÔNG THỊ MAI LOAN	1.816.000.000	44.588.573	1.337.657	
9391	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4310	1C	NGUYỄN HỒNG HÀ	435.200.000	10.685.544	320.566	
9392	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4311	1C	NGUYỄN THANH VÂN	601.700.000	14.773.648	443.209	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9393	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4312	1C	BÙI THỊ TUYẾT MAI	223.400.000	5.485.180	164.555	
9394	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4313	1C	THÁI THANH NGA	258.200.000	6.339.631	190.189	
9395	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4314	1C	HUỲNH HỮU PHƯỚC	538.600.000	13.224.342	396.730	
9396	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4315	1C	PHẠM PHÚ ĐÔNG	595.500.000	14.621.418	438.642	
9397	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4316	1C	NGUYỄN THỊ HÀ	264.600.000	6.496.771	194.903	
9398	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4317	1C	NGUYỄN THỊ THANH NGA	397.000.000	9.747.612	292.428	
9399	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4318	1C	NGUYỄN THỊ HOÀI PHƯƠNG	218.300.000	5.359.959	160.799	
9400	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4319	1C	TRẦN THỊ THU HẰNG	711.200.000	17.462.221	523.867	
9401	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4320	1C	NGUYỄN THỊ NGÀ	198.500.000	4.873.806	146.214	
9402	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4321	1C	TRẦN THỊ QUÍ	389.500.000	9.563.463	286.904	
9403	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4322	1C	NGUYỄN VĂN TÀN	337.400.000	8.284.243	248.527	
9404	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4323	1C	DƯƠNG THỊ BÍCH HIỀN	392.200.000	9.629.757	288.893	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9405	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4324	1C	NGUYỄN THỊ TOÀN	267.900.000	6.577.797	197.334	
9406	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4325	1C	LÊ THỊ KIM QUY	1.190.300.000	29.225.649	876.769	
9407	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4326	1C	TRẦN THỊ DÌNH	794.200.000	19.500.135	585.004	
9408	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4327	1C	VÕ THỊ TỔ LOAN	1.009.200.000	24.779.068	743.372	
9409	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4328	1C	TRẦN HỮU TRỌNG	198.500.000	4.873.806	146.214	
9410	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4329	1C	PHAN VĂN QUANG	267.900.000	6.577.797	197.334	
9411	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4330	1C	CAO THỊ HẢI	599.000.000	14.707.354	441.221	
9412	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4331	1C	NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG	298.000.000	7.316.847	219.505	
9413	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4332	1C	TRƯƠNG NGỌC MAI	1.643.500.000	40.353.150	1.210.595	
9414	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4333	1C	NGUYỄN VĂN HIẾU	495.200.000	12.158.734	364.762	
9415	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4334	1C	NGUYỄN THỊ LOAN	198.500.000	4.873.806	146.214	
9416	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4335	1C	NGUYỄN THỊ AN	198.400.000	4.871.351	146.140	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9417	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4336	1C	LÊ QUỲNH CHI	196.500.000	4.824.700	144.741	
9418	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4337	1C	LÊ THỊ PHƯƠNG	937.400.000	23.016.150	690.485	
9419	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4338	1C	NGUYỄN THỊ HOA	396.800.000	9.742.701	292.281	
9420	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4339	1C	NGUYỄN DƯƠNG HUỲNH QUANG	1.052.000.000	25.829.944	774.898	
9421	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4340	1C	NGUYỄN THỊ HUỆ	314.500.000	7.721.975	231.659	
9422	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4341	1C	NGUYỄN THỊ HÀ THANH	466.200.000	11.446.692	343.401	
9423	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4342	1C	TÔ THỊ TẮT	2.141.800.000	52.587.999	1.577.640	
9424	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4343	1C	TRIỆU THỊ HUY	1.144.000.000	28.088.837	842.665	
9425	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4344	1C	LÊ VÂN	493.900.000	12.126.815	363.804	
9426	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4345	1C	VÕ QUỐC THẮNG	198.500.000	4.873.806	146.214	
9427	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4346	1C	NGUYỄN KHẮC SƠN	564.400.000	13.857.814	415.735	
9428	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4347	1C	NGUYỄN THỊ LỚN	297.500.000	7.304.571	219.137	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9429	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4348	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI	383.900.000	9.425.965	282.779	
9430	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4349	1C	PHAN THỊ XONG	218.200.000	5.357.504	160.725	
9431	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4350	1C	ĐỒNG ÁNH TUYẾT	198.400.000	4.871.351	146.141	
9432	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4351	1C	NGUYỄN THỊ MAI HOA	595.000.000	14.609.142	438.274	
9433	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4352	1C	VÕ THỊ ÚT	394.500.000	9.686.229	290.587	
9434	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4353	1C	PHẠM THỊ THIÊN	495.800.000	12.173.466	365.204	
9435	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4354	1C	NGUYỄN THỊ THỦY	199.000.000	4.886.083	146.582	
9436	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4355	1C	NGUYỄN THỊ NGÂN	198.400.000	4.871.351	146.140	
9437	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4356	1C	PHÙNG ĐỨC MỸ	595.000.000	14.609.142	438.274	
9438	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4357	1C	NGUYỄN THỊ MỸ LỆ	1.958.900.000	48.097.222	1.442.917	
9439	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4358	1C	ĐỖ HỮU CHƯỐC	1.026.400.000	25.201.383	756.041	
9440	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4359	1C	PHẠM TRƯỞNG HOÀNG MINH ĐỨC	2.971.500.000	72.959.771	2.188.793	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9441	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4360	1C	NGUYỄN THỊ HẰNG	208.200.000	5.111.972	153.359	
9442	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4361	1C	TRẦN VĂN KHÁNH	486.900.000	11.954.943	358.648	
9443	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4362	1C	BÙI VĂN HIẾN	302.300.000	7.422.426	222.673	
9444	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4363	1C	TRẦN THỊ THANH THÚY	496.000.000	12.178.377	365.351	
9445	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4364	1C	TRẦN QUỐC HIỀN	991.500.000	24.344.477	730.334	
9446	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4365	1C	NGUYỄN KIM THANH	395.200.000	9.703.416	291.102	
9447	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4366	1C	HOÀNG VĂN QUANG	792.900.000	19.468.216	584.046	
9448	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4367	1C	NGUYỄN VĂN DƯƠNG	525.300.000	12.897.785	386.934	
9449	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4368	1C	TRẦN THÀNH XUÂN	346.900.000	8.517.498	255.525	
9450	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4369	1C	VŨ THỊ LÂM AN	628.000.000	15.419.396	462.582	
9451	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4370	1C	ĐỖ KIM ANH	483.100.000	11.861.641	355.849	
9452	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4371	1C	LÊ THỊ SIM	585.500.000	14.375.886	431.277	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9453	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4372	1C	VŨ THỂ HUÂN	1.404.200.000	34.477.574	1.034.327	
9454	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4373	1C	NGUYỄN THỊ NGÀ	497.400.000	12.212.751	366.383	
9455	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4374	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC THÊM	391.600.000	9.615.025	288.451	
9456	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4375	1C	LÊ THỊ THU HÀ	327.100.000	8.031.345	240.940	
9457	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4376	1C	NGÔ ANH DANH	208.200.000	5.111.972	153.359	
9458	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4377	1C	MAI THỊ BẠCH LOAN	495.800.000	12.173.466	365.204	
9459	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4378	1C	NGUYỄN THỊ HUYỀN	545.100.000	13.383.938	401.518	
9460	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4379	1C	VŨ THỊ THOA	218.100.000	5.355.048	160.651	
9461	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4380	1C	TRƯƠNG VĂN ĐẠT	253.200.000	6.216.865	186.506	
9462	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4381	1C	TRƯƠNG THANH SƠN	396.500.000	9.735.335	292.060	
9463	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4382	1C	PHẠM XUÂN TRIỀU	991.100.000	24.334.656	730.040	
9464	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4383	1C	LÊ THỊ THANH BÌNH	218.100.000	5.355.048	160.651	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9465	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4384	1C	PHẠM THỊ THU NGUYỆT	294.200.000	7.223.545	216.706	
9466	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4385	1C	CÔNG THỊ VƯỢNG	203.200.000	4.989.206	149.676	
9467	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4386	1C	NGUYỄN ANH TÚ	1.334.900.000	32.776.039	983.281	
9468	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4387	1C	TRẦN PHƯƠNG LIÊN	842.000.000	20.673.777	620.213	
9469	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4388	1C	TRẦN THỊ VÂN THANH	307.300.000	7.545.192	226.356	
9470	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4389	1C	NGUYỄN THỊ THU THỦY	386.100.000	9.479.982	284.399	
9471	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4390	1C	PHAN THỊ DIỆU HUYỀN	1.631.200.000	40.051.146	1.201.534	
9472	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4391	1C	ĐẶNG THU HƯƠNG	1.288.800.000	31.644.137	949.324	
9473	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4392	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC THU	787.800.000	19.342.994	580.290	
9474	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4393	1C	NGUYỄN THANH HẰNG	347.000.000	8.519.953	255.598	
9475	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4394	1C	NGUYỄN THỊ THÚY	383.500.000	9.416.144	282.484	
9476	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4395	1C	TRỊNH XUÂN TUẦN	393.300.000	9.656.765	289.703	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9477	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4396	1C	ĐOÀN THỊ ÚT	288.800.000	7.090.958	212.729	
9478	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4397	1C	NGUON RAYMOND	297.300.000	7.299.660	218.990	
9479	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4398	1C	ĐINH THỊ TỪ TÂM	247.700.000	6.081.822	182.455	
9480	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4399	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG TUYỀN	494.200.000	12.134.181	364.025	
9481	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4400	1C	NGUYỄN THỊ NGÀ	248.000.000	6.089.188	182.676	
9482	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4401	1C	HỒ VĂN GIÁO	495.500.000	12.166.100	364.983	
9483	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4402	1C	NGUYỄN THỊ BẠCH DIỆU	388.600.000	9.541.365	286.241	
9484	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4403	1C	TRẦN THỊ HIỀN PHƯỚC	2.133.400.000	52.381.752	1.571.453	
9485	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4404	1C	VŨ QUANG ĐẠO	967.500.000	23.755.201	712.656	
9486	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4405	1C	NGUYỄN THỊ MINH NGHĨA	779.900.000	19.149.024	574.471	
9487	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4406	1C	NGUYỄN VĂN THỂ	944.400.000	23.188.022	695.641	
9488	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4407	1C	PHAN THỊ XUÂN	1.188.600.000	29.183.909	875.517	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9489	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4408	1C	VŨ QUỐC VIỆT	495.300.000	12.161.190	364.836	
9490	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4409	1C	TRƯƠNG VĂN CUNG	198.100.000	4.863.985	145.920	
9491	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4410	1C	LÊ THỊ KIM	495.300.000	12.161.190	364.836	
9492	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4411	1C	PHAN THỊ CẨM HỒNG	248.000.000	6.089.188	182.676	
9493	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4412	1C	NGUYỄN XUÂN SANG	693.400.000	17.025.174	510.755	
9494	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4413	1C	NGUYỄN THỊ BẠCH YẾN	208.100.000	5.109.517	153.286	
9495	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4414	1C	TRẦN THU HÀ	470.000.000	11.539.994	346.200	
9496	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4415	1C	NGUYỄN VĂN THU	297.200.000	7.297.205	218.916	
9497	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4416	1C	NGUYỄN TÀI HÒA	262.500.000	6.445.209	193.356	
9498	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4417	1C	HUỖNH VĂN TƯ	445.900.000	10.948.263	328.448	
9499	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4418	1C	NGÔ THỦY CHÂU	445.800.000	10.945.807	328.374	
9500	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4419	1C	NGUYỄN THỊ VUI	394.800.000	9.693.595	290.808	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9501	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4420	1C	LÊ VĂN TRỌNG	544.500.000	13.369.206	401.076	
9502	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4421	1C	PHẠM THỊ NHÂN TÂM	297.200.000	7.297.205	218.916	
9503	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4422	1C	TRẦN THANH THỦY	773.400.000	18.989.429	569.683	
9504	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4423	1C	CAO GIANG	247.700.000	6.081.822	182.455	
9505	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4424	1C	TRẦN THỊ BA	218.000.000	5.352.593	160.578	
9506	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4425	1C	TRẦN THỊ KIM DUNG	297.200.000	7.297.205	218.916	
9507	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4426	1C	NGUYỄN THỊ THÀNH	199.000.000	4.886.083	146.582	
9508	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4427	1C	HUỲNH TRÚC PHƯƠNG	696.300.000	17.096.379	512.892	
9509	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4428	1C	NGUYỄN THỊ KIM DUNG	891.500.000	21.889.159	656.675	
9510	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4429	1C	TRẦN THỊ KIM THU	3.144.200.000	77.200.106	2.316.003	
9511	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4430	1C	NGUYỄN THỊ HIỀN	210.000.000	5.156.168	154.685	
9512	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4431	1C	NGUYỄN THỊ THÁI	990.400.000	24.317.469	729.524	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9513	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4432	1C	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	198.100.000	4.863.985	145.920	
9514	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4433	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT LAN	976.400.000	23.973.724	719.212	
9515	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4434	1C	LÊ THỊ XUÂN LAN	984.600.000	24.175.060	725.252	
9516	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4435	1C	PHAN THỊ CÚC	990.300.000	24.315.013	729.451	
9517	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4436	1C	PHẠM THỊ MINH	199.000.000	4.886.083	146.582	
9518	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4437	1C	TÔ KIM KHOÁI	247.600.000	6.079.367	182.381	
9519	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4438	1C	DƯƠNG THỊ MÙI	198.100.000	4.863.985	145.920	
9520	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4439	1C	NGUYỄN HÀO HIỆP	198.100.000	4.863.985	145.920	
9521	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4440	1C	TRẦN THỊ MAI	604.500.000	14.842.397	445.272	
9522	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4441	1C	CHỬ NGỌC BÍCH	475.400.000	11.672.581	350.177	
9523	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4442	1C	NGUYỄN VĂN TÙNG	395.900.000	9.720.604	291.618	
9524	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4443	1C	NGÔ TÚ NGÂN	1.194.200.000	29.321.406	879.642	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9525	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4444	1C	LÊ THỊ BÍCH HOA	950.400.000	23.335.341	700.060	
9526	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4445	1C	NGUYỄN THỊ KIM TRINH	1.981.000.000	48.639.848	1.459.195	
9527	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4446	1C	PHẠM THỊ HỒNG NINH	883.000.000	21.680.457	650.414	
9528	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4447	1C	LÊ THỊ DUY HẢO	395.000.000	9.698.506	290.955	
9529	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4448	1C	DƯƠNG DANH CHUYỀN	257.400.000	6.319.988	189.600	
9530	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4449	1C	NGUYỄN THỊ HOA	480.200.000	11.790.437	353.713	
9531	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4450	1C	NGUYỄN ĐỨC TRIỆU	297.000.000	7.292.294	218.769	
9532	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4451	1C	ĐÀO THỊ HOA	396.000.000	9.723.059	291.692	
9533	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4452	1C	NGUYỄN SĨ CHUNG	396.000.000	9.723.059	291.692	
9534	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4453	1C	LƯƠNG THỊ MINH GIANG	490.900.000	12.053.156	361.595	
9535	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4454	1C	LÊ THỊ XUÂN THANH	198.000.000	4.861.529	145.846	
9536	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4455	1C	NGUYỄN VĂN HOÀI	298.000.000	7.316.847	219.505	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9537	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4456	1C	ĐẶNG THỊ TI SA	193.700.000	4.755.951	142.679	
9538	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4457	1C	PHẠM THỊ VĂN	217.800.000	5.347.682	160.430	
9539	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4458	1C	NGUYỄN THỊ CẨM NGỌC	297.000.000	7.292.294	218.769	
9540	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4459	1C	PHẠM THỊ THANH HẰNG	1.484.900.000	36.459.016	1.093.770	
9541	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4460	1C	CHƯƠNG DIỆU ĐỨC	396.000.000	9.723.059	291.692	
9542	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4461	1C	NGUYỄN THỊ DIỆP	4.249.800.000	104.346.100	3.130.383	
9543	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4462	1C	NGUYỄN THỊ LAN	396.300.000	9.730.425	291.913	
9544	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4463	1C	HỒ KIM LOAN	247.500.000	6.076.912	182.307	
9545	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4464	1C	NGÔ THỊ HỒNG HÀ	297.000.000	7.292.294	218.769	
9546	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4465	1C	BÙI THỊ KIM THOA	449.200.000	11.029.288	330.879	
9547	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4466	1C	Hồ THỊ MƯỜI	200.000.000	4.910.636	147.319	
9548	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4467	1C	PHẠM THANH THỦY	995.800.000	24.450.056	733.502	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9549	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4468	1C	TRẦN THỊ HIỀN	606.000.000	14.879.226	446.377	
9550	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4469	1C	VƯƠNG TUYẾT VÂN	198.000.000	4.861.529	145.846	
9551	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4470	1C	NGUYỄN THỊ THÚY LIỄU	198.000.000	4.861.529	145.846	
9552	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4471	1C	LÊ THỊ KIM DUNG	491.500.000	12.067.887	362.037	
9553	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4472	1C	PHẠM THỊ NINH	564.200.000	13.852.904	415.587	
9554	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4473	1C	ĐOÀN THỊ TRÚC CHI	1.300.000.000	31.919.133	957.574	
9555	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4474	1C	PHẠM VĂN MINH	198.000.000	4.861.529	145.846	
9556	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4475	1C	LÊ VĂN TIỀN	427.300.000	10.491.573	314.747	
9557	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4476	1C	VŨ THỊ KIM OANH	472.900.000	11.611.198	348.336	
9558	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4477	1C	HUỲNH THỊ GIỎI	425.400.000	10.444.922	313.348	
9559	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4478	1C	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
9560	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4479	1C	LÊ ĐÌNH MÃN	395.900.000	9.720.604	291.618	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9561	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4480	1C	NGUYỄN THỊ NGUYỄN	1.088.700.000	26.731.046	801.931	
9562	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4481	1C	LÊ THỊ HOANH	346.200.000	8.500.311	255.009	
9563	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4482	1C	LÊ THỊ NỤ	197.900.000	4.859.074	145.772	
9564	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4483	1C	THÁI THỊ NGƯƠN	197.900.000	4.859.074	145.772	
9565	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4484	1C	HỒ THỊ KIM THOA	356.000.000	8.740.932	262.228	
9566	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4485	1C	TRẦN THỊ HÀ	296.800.000	7.287.384	218.622	
9567	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4486	1C	NGUYỄN THỊ HẢO	1.674.800.000	41.121.664	1.233.650	
9568	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4487	1C	HOÀNG THỊ NGỌC HÂN	2.034.600.000	49.955.898	1.498.677	
9569	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4488	1C	ĐẶNG ĐỨC THỨ	198.000.000	4.861.529	145.846	
9570	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4489	1C	NGUYỄN VĂN TIỀN	394.800.000	9.693.595	290.808	
9571	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4490	1C	TRẦN THỊ PHÚC	197.900.000	4.859.074	145.772	
9572	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4491	1C	NGUYỄN THỊ TỔ UYÊN	267.100.000	6.558.154	196.745	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9573	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4492	1C	DƯƠNG THỊ KIM UYÊN	494.500.000	12.141.547	364.246	
9574	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4493	1C	LÊ THỊ KIM HOA	3.255.800.000	79.940.240	2.398.207	
9575	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4494	1C	ĐỖ THU NGA	1.255.700.000	30.831.427	924.943	
9576	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4495	1C	TRẦN NGHĨA ĐỊNH	1.882.000.000	46.209.083	1.386.272	
9577	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4496	1C	NGUYỄN VĂN LÊ	395.700.000	9.715.693	291.471	
9578	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4497	1C	MAI KIM THỦY	197.900.000	4.859.074	145.772	
9579	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4498	1C	PHAN VĂN SƠN	753.700.000	18.505.731	555.172	
9580	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4499	1C	PHẠM THỊ NGỌC NGA	296.800.000	7.287.384	218.621	
9581	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4500	1C	NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN	1.978.000.000	48.566.188	1.456.986	
9582	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4501	1C	NGUYỄN TIẾN	449.500.000	11.036.654	331.100	
9583	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4502	1C	VŨ THỊ LAN HƯƠNG	685.800.000	16.838.570	505.157	
9584	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4503	1C	TRẦN NGỌC BÌNH	395.700.000	9.715.693	291.471	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9585	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4504	1C	VŨ THỊ THANH GIANG	1.384.600.000	33.996.332	1.019.890	
9586	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4505	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC THẢO	398.800.000	9.791.808	293.754	
9587	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4506	1C	PHAN VIỆT TÂM ANH	494.600.000	12.144.002	364.320	
9588	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4507	1C	PHẠM THỊ THÙY TRANG	395.600.000	9.713.238	291.397	
9589	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4508	1C	TRẦN THỊ TÊ	395.600.000	9.713.238	291.397	
9590	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4509	1C	TRẦN VĂN HÀ	316.500.000	7.771.081	233.132	
9591	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4510	1C	NGUYỄN THỊ HÒE	395.600.000	9.713.238	291.397	
9592	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4511	1C	TRẦN LỆ PHƯƠNG	529.600.000	13.003.364	390.101	
9593	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4512	1C	PHẠM THỊ THÚY	197.800.000	4.856.619	145.699	
9594	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4513	1C	TRƯƠNG THỊ NHẬN	191.800.000	4.709.300	141.279	
9595	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4514	1C	NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG	375.800.000	9.227.085	276.813	
9596	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4515	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC MAI	552.700.000	13.570.542	407.116	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9597	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4516	1C	CHU THỊ HUÊ	197.800.000	4.856.619	145.699	
9598	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4517	1C	NGUYỄN VĂN THƠM	1.641.700.000	40.308.954	1.209.269	
9599	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4518	1C	LÊ NGỌC DUNG	346.100.000	8.497.855	254.936	
9600	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4519	1C	TRƯƠNG KIM LIÊN	1.209.400.000	29.694.615	890.838	
9601	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4520	1C	NGUYỄN THỊ UYÊN PHƯƠNG	990.400.000	24.317.469	729.524	
9602	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4521	1C	HUỲNH THỊ TRIỆU	998.000.000	24.504.073	735.123	
9603	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4522	1C	PHAN THỊ DUNG	402.700.000	9.887.565	296.627	
9604	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4523	1C	TRẦN THỊ HIỀN LƯƠNG	891.100.000	21.879.338	656.380	
9605	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4524	1C	LÊ QUANG ÁNH	2.789.500.000	68.491.093	2.054.733	
9606	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4525	1C	LÊ THỊ TỶ	593.300.000	14.567.401	437.022	
9607	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4526	1C	TRẦN THỊ LAN	247.300.000	6.072.001	182.160	
9608	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4527	1C	KHOA MINH PHONG	290.000.000	7.120.422	213.613	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9609	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4528	1C	VÕ VĂN PHO	360.000.000	8.839.144	265.174	
9610	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4529	1C	HOÀNG THỊ NỤ	296.700.000	7.284.928	218.548	
9611	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4530	1C	VÕ THỊ BÍCH THỦY	207.700.000	5.099.695	152.991	
9612	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4531	1C	ĐOÀN THỊ NGUYỆT	1.953.600.000	47.967.091	1.439.012	
9613	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4532	1C	NGUYỄN THỊ HÒA	197.800.000	4.856.619	145.699	
9614	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4533	1C	HOÀNG THỊ LAN	593.200.000	14.564.946	436.949	
9615	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4534	1C	NGUYỄN THỊ THU THẢO	295.600.000	7.257.920	217.738	
9616	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4535	1C	ĐỖ THỊ TRÀ	297.500.000	7.304.571	219.137	
9617	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4536	1C	ĐỖ THỊ HẠNH	247.100.000	6.067.091	182.013	
9618	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4537	1C	ĐẶNG SƠN TỊNH HUYỀN	206.600.000	5.072.687	152.181	
9619	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4538	1C	LÊ THỊ NGÀ	385.600.000	9.467.706	284.031	
9620	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4539	1C	NGUYỄN THU THẢO	775.500.000	19.040.990	571.230	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9621	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4540	1C	VÕ PHƯƠNG LAN	296.600.000	7.282.473	218.474	
9622	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4541	1C	HỒ THỊ MINH NGUYỆT	197.800.000	4.856.619	145.699	
9623	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4542	1C	HUỲNH THỊ THU THỦY	318.300.000	7.815.277	234.458	
9624	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4543	1C	LÊ THỊ THU HÀ	1.206.000.000	29.611.134	888.334	
9625	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4544	1C	NGUYỄN HỒNG NHUNG	197.900.000	4.859.074	145.772	
9626	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4545	1C	PHAN THỊ VIÊN	852.700.000	20.936.496	628.095	
9627	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4546	1C	NGUYỄN THỊ LOAN	297.000.000	7.292.294	218.769	
9628	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4547	1C	PHAN THỊ TRÚC NHIÊN	970.000.000	23.816.584	714.497	
9629	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4548	1C	CHÂU THỊ TƠ	494.400.000	12.139.092	364.173	
9630	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4549	1C	NGUYỄN THỊ HẰNG	981.900.000	24.108.766	723.263	
9631	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4550	1C	HỒ THỊ MINH CHÂU	258.000.000	6.334.720	190.042	
9632	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4551	1C	NGUYỄN THỊ DUYÊN	593.200.000	14.564.946	436.948	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9633	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4552	1C	ĐẶNG THỊ HÒA	494.200.000	12.134.181	364.025	
9634	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4553	1C	NGUYỄN THANH HÀ PHƯƠNG THỦY	617.800.000	15.168.954	455.069	
9635	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4554	1C	LÊ NAM HẢI	483.300.000	11.866.551	355.997	
9636	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4555	1C	NGUYỄN TRƯỜNG GIANG	364.500.000	8.949.634	268.489	
9637	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4556	1C	HUỲNH THỊ NGỌC HÂN	436.900.000	10.727.284	321.818	
9638	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4557	1C	CAO THỊ VÂN KHÁNH	385.700.000	9.470.161	284.105	
9639	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4558	1C	VƯƠNG HUY HẠNH	1.456.100.000	35.751.884	1.072.557	
9640	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4559	1C	ĐÀO VĂN PHỔ	2.033.700.000	49.933.800	1.498.014	
9641	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4560	1C	NGUYỄN THỊ THU	197.600.000	4.851.708	145.551	
9642	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4561	1C	LÂM THỊ CÚC	790.800.000	19.416.654	582.499	
9643	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4562	1C	LÊ THỊ TUYẾT MAI	489.400.000	12.016.326	360.490	
9644	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4563	1C	ĐỖ ĐỨC THIÊN	296.400.000	7.277.562	218.327	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9645	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4564	1C	NGUYỄN THỊ MINH HIỀN	409.000.000	10.042.250	301.268	
9646	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4565	1C	NGUYỄN KIM XUÂN	197.400.000	4.846.798	145.404	
9647	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4566	1C	LƯU HẠNH KIM	296.500.000	7.280.018	218.400	
9648	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4567	1C	ĐỖ THỊ LOAN	399.900.000	9.818.816	294.564	
9649	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4568	1C	Lê Thị Vinh	212.600.000	5.220.006	156.600	
9650	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4569	1C	NGUYỄN ĐỖ TÀI	786.000.000	19.298.799	578.964	
9651	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4570	1C	NGUYỄN THỊ DUY TRINH	384.600.000	9.443.153	283.294	
9652	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4571	1C	LÊ THỊ THANH VINH	498.900.000	12.249.581	367.487	
9653	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4572	1C	TRẦN THỊ YẾN ĐÀO	333.800.000	8.195.851	245.876	
9654	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4573	1C	HOÀNG THỊ THU	679.600.000	16.686.340	500.590	
9655	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4574	1C	TRẦN THỊ QUỲNH CHÂU	534.500.000	13.123.674	393.710	
9656	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4575	1C	NGUYỄN CẨM NHUNG	869.500.000	21.348.989	640.470	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9657	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4576	1C	TRẦN THỊ KẾT	853.000.000	20.943.862	628.316	
9658	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4577	1C	NGUYỄN THỊ HUỆ	1.332.500.000	32.717.111	981.513	
9659	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4578	1C	PHẠM THỊ THÚY MAI	493.200.000	12.109.628	363.289	
9660	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4579	1C	TRẦN THỊ TUYẾT HẰNG	357.400.000	8.775.306	263.259	
9661	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4580	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC	1.700.000.000	41.740.404	1.252.212	
9662	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4581	1C	DƯƠNG THANH SƠN	1.144.500.000	28.101.113	843.033	
9663	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4582	1C	PHẠM THỊ LAN HƯƠNG	289.900.000	7.117.967	213.539	
9664	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4583	1C	ĐỖ THỊ PHƯƠNG THẢO	288.500.000	7.083.592	212.508	
9665	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4584	1C	NGUYỄN ÁNH LỆ	583.500.000	14.326.780	429.803	
9666	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4585	1C	NGUYỄN THỊ BẠCH PHƯƠNG	1.085.400.000	26.650.021	799.501	
9667	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4586	1C	CAO THỊ LIÊN MINH	300.000.000	7.365.954	220.979	
9668	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4587	1C	TĂNG ĐỨC SẼN	200.000.000	4.910.636	147.319	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9669	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4588	1C	PHAN MUỘI	195.500.000	4.800.147	144.004	
9670	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4589	1C	LÊ THỊ TUYẾT MAI	481.300.000	11.817.445	354.524	
9671	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4590	1C	CHÂU MỸ PHƯỢNG	202.500.000	4.972.019	149.161	
9672	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4591	1C	NGUYỄN THỊ ĐÀM	280.400.000	6.884.711	206.541	
9673	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4592	1C	PHAN VĂN THỂ	2.078.400.000	51.031.327	1.530.939	
9674	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4593	1C	LƯ LỆ DUNG	300.000.000	7.365.954	220.979	
9675	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4594	1C	NGUYỄN THỊ KIẾN	297.900.000	7.314.392	219.432	
9676	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4595	1C	LÊ THỊ TUYẾT	562.000.000	13.798.887	413.967	
9677	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4596	1C	HỒ THỊ THỦY CHUNG	390.600.000	9.590.472	287.714	
9678	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4597	1C	BÙI THỊ TRÀ GIANG	210.000.000	5.156.168	154.685	
9679	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4598	1C	TRẦN THỊ BẠCH TUYẾT	678.500.000	16.659.332	499.780	
9680	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4599	1C	TRƯƠNG THỊ MỸ	1.970.500.000	48.382.039	1.451.461	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9681	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4600	1C	TRẦN TRUNG DŨNG	653.400.000	16.043.047	481.291	
9682	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4601	1C	HOÀNG TRUNG SƠN	985.000.000	24.184.881	725.546	
9683	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4602	1C	HUỲNH VĨ QUỐC	4.292.000.000	105.382.244	3.161.467	
9684	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4603	1C	NGUYỄN TRUNG TÂM	284.500.000	6.985.379	209.561	
9685	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4604	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC OANH	507.400.000	12.458.283	373.748	
9686	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4605	1C	LÊ THỊ GIANG	309.200.000	7.591.843	227.755	
9687	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4606	1C	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	1.063.900.000	26.122.127	783.664	
9688	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4607	1C	BÙI THỊ MINH HẰNG	273.800.000	6.722.660	201.680	
9689	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4608	1C	PHẠM THỊ MỸ DUNG	197.500.000	4.849.253	145.478	
9690	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4609	1C	NGUYỄN THỊ MỪNG	342.700.000	8.414.374	252.431	
9691	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4610	1C	ĐÀO KIM LOAN	196.900.000	4.834.521	145.036	
9692	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4611	1C	TRẦN THỊ KIM YẾN	671.700.000	16.492.370	494.771	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9693	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4612	1C	TRẦN THỊ MỸ NGỌC	541.400.000	13.293.091	398.793	
9694	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4613	1C	VÕ THỊ BÍCH THẢO	991.300.000	24.339.566	730.187	
9695	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4614	1C	ĐỖ THỊ LAN	194.000.000	4.763.317	142.900	
9696	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4615	1C	LÊ THỊ ÉN	1.095.500.000	26.898.008	806.940	
9697	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4616	1C	NGUYỄN KIM THANH	389.400.000	9.561.008	286.830	
9698	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4617	1C	NGÔ VĂN KIM	395.000.000	9.698.506	290.955	
9699	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4618	1C	VŨ SỸ HÙNG	197.200.000	4.841.887	145.257	
9700	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4619	1C	TRẦN HỮU HUẤN	236.000.000	5.794.550	173.837	
9701	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4620	1C	PHAN VĂN NHO	540.300.000	13.266.083	397.982	
9702	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4621	1C	NGUYỄN THỊ THANH MAI	192.800.000	4.733.853	142.016	
9703	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4622	1C	LÊ THỊ THU	397.700.000	9.764.799	292.944	
9704	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4623	1C	TRẦN THỊ TUYẾT HỒNG	983.000.000	24.135.775	724.073	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9705	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4624	1C	NGUYỄN THỊ KHÁNH MINH	496.000.000	12.178.377	365.351	
9706	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4625	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI	196.500.000	4.824.700	144.741	
9707	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4626	1C	NGUYỄN THỊ ÁNH VÂN	199.500.000	4.898.359	146.951	
9708	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4627	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG MINH	1.934.500.000	47.498.125	1.424.944	
9709	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4628	1C	NGUYỄN THỊ THU THỦY	588.000.000	14.437.269	433.118	
9710	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4629	1C	PHẠM THỊ THÚY HƯỜNG	491.600.000	12.070.343	362.110	
9711	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4630	1C	THẠCH VĂN TOÀN	606.000.000	14.879.226	446.377	
9712	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4631	1C	NGUYỄN THỊ PHONG	229.500.000	5.634.955	169.049	
9713	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4632	1C	NGUYỄN THỊ SEN	298.700.000	7.334.035	220.021	
9714	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4633	1C	TRẦN THỊ THANH HƯƠNG	593.500.000	14.572.312	437.170	
9715	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4634	1C	BÙI THỊ KIM CHÂU	400.000.000	9.821.272	294.638	
9716	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4635	1C	NGÔ NGỌC NGÂN LINH	489.400.000	12.016.326	360.490	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9717	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4636	1C	NGUYỄN THỊ THANH HÀ	475.600.000	11.677.492	350.325	
9718	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4637	1C	PHẠM THỊ HOA	973.900.000	23.912.341	717.370	
9719	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4638	1C	ĐỖ THỊ THÚY HẰNG	288.400.000	7.081.137	212.434	
9720	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4639	1C	LÊ THANH PHÚ	1.493.100.000	36.660.352	1.099.810	
9721	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4640	1C	TRẦN PHẠM NGÂN HÀ	197.900.000	4.859.074	145.772	
9722	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4641	1C	HOÀNG THỊ NGUYỄN	979.100.000	24.040.018	721.201	
9723	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4642	1C	TRẦN THỊ MAI	582.900.000	14.312.048	429.362	
9724	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4643	1C	NGUYỄN VĂN TÁNH	347.700.000	8.537.140	256.114	
9725	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4644	1C	NGUU UYỄN LINH	248.000.000	6.089.188	182.676	
9726	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4645	1C	NGUYỄN THỊ THÚY VINH	729.600.000	17.913.999	537.420	
9727	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4646	1C	PHẠM THU HỒNG	482.900.000	11.856.730	355.702	
9728	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4647	1C	PHẠM THỊ THANH LOAN	576.600.000	14.157.363	424.721	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9729	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4648	1C	NGUYỄN THỊ HUÊ	714.500.000	17.543.246	526.297	
9730	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4649	1C	MẠC NGUYỆT HOA	431.400.000	10.592.241	317.767	
9731	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4650	1C	ĐINH XUÂN CƯỜNG	196.300.000	4.819.789	144.594	
9732	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4651	1C	NGUYỄN THỊ THẨM	418.700.000	10.280.416	308.412	
9733	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4652	1C	TRƯƠNG THỊ ÁNH TUYẾT	293.600.000	7.208.813	216.264	
9734	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4653	1C	ĐỖ HUY MINH	560.500.000	13.762.057	412.861	
9735	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4654	1C	TRƯƠNG GIA SANG	1.082.500.000	26.578.816	797.364	
9736	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4655	1C	NGUYỄN THỊ YÊN	304.600.000	7.478.898	224.367	
9737	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4656	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG VINH	372.000.000	9.133.783	274.014	
9738	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4657	1C	NGÔ LÊ MINH NGỌC	300.000.000	7.365.954	220.979	
9739	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4658	1C	LÊ LƯƠNG TÂM	344.200.000	8.451.204	253.536	
9740	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4659	1C	NGUYỄN MINH ĐẠT	481.300.000	11.817.445	354.524	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9741	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4660	1C	KIM NGỌC THANH NGÀ	1.143.000.000	28.064.284	841.929	
9742	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4661	1C	TRẦN THỊ HUỖNH HOA	626.100.000	15.372.745	461.182	
9743	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4662	1C	NGUYỄN THỊ THU VÂN	196.100.000	4.814.878	144.446	
9744	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4663	1C	NGUYỄN THỊ DIỆP	240.200.000	5.897.674	176.930	
9745	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4664	1C	NGUYỄN THỊ THANH TRÚC	193.200.000	4.743.674	142.310	
9746	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4665	1C	NGÔ THỊ KIM MAI	829.400.000	20.364.407	610.933	
9747	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4666	1C	PHẠM VĂN HIẾU	228.000.000	5.598.125	167.944	
9748	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4667	1C	ĐÌNH THỊ BẠCH	355.000.000	8.716.379	261.492	
9749	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4668	1C	NGUYỄN THỊ YẾN	392.100.000	9.627.301	288.819	
9750	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4669	1C	BÙI THỊ MỸ HƯƠNG	198.900.000	4.883.627	146.509	
9751	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4670	1C	TRẦN THỊ HỒNG VÂN	295.500.000	7.255.464	217.664	
9752	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4671	1C	ĐẶNG THỊ GIAO	196.000.000	4.812.423	144.373	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9753	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4672	1C	NGUYỄN THỊ MINH	838.300.000	20.582.930	617.488	
9754	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4673	1C	ĐỖ THỊ THANH HUỆ	614.400.000	15.085.473	452.564	
9755	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4674	1C	HOÀNG MẠNH HÙNG	197.500.000	4.849.253	145.477	
9756	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4675	1C	TRẦN ĐỨC HOÀNG	300.900.000	7.388.052	221.642	
9757	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4676	1C	NGUYỄN THỊ NINH	489.100.000	12.008.960	360.269	
9758	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4677	1C	PHẠM THỊ LAN HUYỀN	190.300.000	4.672.470	140.174	
9759	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4678	1C	BÙI THỊ THẨM	490.400.000	12.040.879	361.226	
9760	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4679	1C	DƯƠNG THỊ THU HÀ	191.200.000	4.694.568	140.837	
9761	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4680	1C	ĐINH VĂN THỜI	1.251.700.000	30.733.214	921.996	
9762	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4681	1C	BÙI THẠCH SƠN	195.000.000	4.787.870	143.636	
9763	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4682	1C	ĐẶNG THỊ THẢO	488.500.000	11.994.228	359.827	
9764	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4683	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH LIÊN	894.600.000	21.965.274	658.958	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9765	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4684	1C	TRẦN THỊ THANH HUYỀN	783.800.000	19.244.782	577.344	
9766	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4685	1C	HOÀNG TUYẾT MAI	5.392.700.000	132.407.929	3.972.238	
9767	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4686	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG NGỌC	484.200.000	11.888.649	356.660	
9768	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4687	1C	NGUYỄN TIẾN TUẤN	210.500.000	5.168.444	155.053	
9769	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4688	1C	TRẦN PHƯƠNG HẢI	1.934.900.000	47.507.946	1.425.238	
9770	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4689	1C	VŨ VĂN BẢO	294.200.000	7.223.545	216.706	
9771	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4690	1C	ĐOÀN THỊ NHI	500.000.000	12.276.590	368.298	
9772	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4691	1C	TRẦN SINH	197.300.000	4.844.342	145.330	
9773	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4692	1C	VÕ THỊ LỆ	422.500.000	10.373.718	311.212	
9774	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4693	1C	TỔNG THỊ THÚY HÀ	206.300.000	5.065.321	151.960	
9775	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4694	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT HOA	575.300.000	14.125.444	423.763	
9776	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4695	1C	NGUYỄN THỊ THI	198.100.000	4.863.985	145.920	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9777	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4696	1C	NGUYỄN THỊ HÒA	464.600.000	11.407.407	342.222	
9778	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4697	1C	FEDER IAN HERBERT	778.300.000	19.109.739	573.292	
9779	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4698	1C	VÕ MINH HUYỀN	489.800.000	12.026.147	360.784	
9780	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4699	1C	BÙI XUÂN TIỀN	289.700.000	7.113.056	213.392	
9781	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4700	1C	VƯƠNG THỊ NHU	193.700.000	4.755.951	142.679	
9782	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4701	1C	ĐẶNG THỊ KIM HỒNG	585.400.000	14.373.431	431.203	
9783	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4702	1C	NGUYỄN THỊ MAI XINH	388.500.000	9.538.910	286.167	
9784	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4703	1C	HUỲNH THỊ MỸ LINH	196.000.000	4.812.423	144.373	
9785	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4704	1C	ĐẶNG THỊ VÂN	529.700.000	13.005.819	390.174	
9786	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4705	1C	NGUYỄN NGỌC HUYỆN	851.000.000	20.894.755	626.843	
9787	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4706	1C	NGUYỄN THỊ KHANH	522.700.000	12.833.947	385.019	
9788	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4707	1C	LÊ THỊ KIM CHI	215.300.000	5.286.299	158.589	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9789	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4708	1C	HUỲNH MỸ DAO	395.000.000	9.698.506	290.955	
9790	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4709	1C	TRẦN THỊ KIM DUNG	382.200.000	9.384.225	281.527	
9791	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4710	1C	TRẦN THỊ THU TÂM	490.600.000	12.045.790	361.373	
9792	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4711	1C	NGUYỄN TIẾN DŨNG	807.600.000	19.829.147	594.874	
9793	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4712	1C	LƯƠNG QUỐC TAM	448.900.000	11.021.922	330.658	
9794	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4713	1C	PHẠM THỊ THANH THAO	541.700.000	13.300.457	399.014	
9795	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4714	1C	PHẠM THỊ DUNG	687.000.000	16.868.034	506.041	
9796	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4715	1C	THÁI HỒNG NGHIỆP	777.900.000	19.099.918	572.998	
9797	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4716	1C	ĐÌNH THỊ THU NGUYỆT	265.900.000	6.528.690	195.860	
9798	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4717	1C	VŨ QUỲNH NGA	489.900.000	12.028.602	360.858	
9799	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4718	1C	NGUYỄN BÍCH NGỌC	933.900.000	22.930.214	687.906	
9800	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4719	1C	ĐỖ THỊ HÀ NAM	306.100.000	7.515.728	225.472	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9801	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4720	1C	TRẦN THỊ PHƯỢNG	921.800.000	22.633.120	678.994	
9802	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4721	1C	ĐÀO THỊ HIỀN	641.600.000	15.753.320	472.600	
9803	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4722	1C	BÙI THỊ THU THỦY	192.400.000	4.724.032	141.721	
9804	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4723	1C	TRẦN KHẮC MỸ HẰNG	193.500.000	4.751.040	142.531	
9805	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4724	1C	LÝ NGỌC LANG	200.500.000	4.922.912	147.687	
9806	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4725	1C	ĐỖ THỊ BÍCH	199.900.000	4.908.180	147.245	
9807	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4726	1C	TRẦN VĂN LAN	293.600.000	7.208.813	216.264	
9808	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4727	1C	NGUYỄN THỊ THANH LAN	455.800.000	11.191.339	335.740	
9809	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4728	1C	TRẦN THỊ THU VÂN	2.212.000.000	54.311.632	1.629.349	
9810	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4729	1C	CAO THỊ SƠN	245.200.000	6.020.439	180.613	
9811	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4730	1C	NGUYỄN THỊ HIỀN	684.100.000	16.796.830	503.905	
9812	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4731	1C	NGUYỄN VĂN THẢO	1.578.900.000	38.767.014	1.163.010	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9813	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4732	1C	VÕ THỊ KIM THOA	218.700.000	5.369.780	161.093	
9814	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4733	1C	NGUYỄN THỊ DUYỆT	219.900.000	5.399.244	161.977	
9815	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4734	1C	HOÀNG VĂN SỬ	401.500.000	9.858.101	295.743	
9816	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4735	1C	NGUYỄN THÁI DIỄN	585.400.000	14.373.431	431.203	
9817	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4736	1C	NGUYỄN THỊ TRÚC VI	386.200.000	9.482.438	284.473	
9818	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4737	1C	ĐÌNH THỊ LỆ	383.800.000	9.423.510	282.705	
9819	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4738	1C	BÙI THỊ NỞ	440.300.000	10.810.765	324.323	
9820	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4739	1C	PHẠM THỊ MỀN	1.042.800.000	25.604.055	768.122	
9821	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4740	1C	NGUYỄN THỊ DIỆU HƯƠNG	1.088.800.000	26.733.501	802.005	
9822	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4741	1C	TRẦN ĐỨC TRUNG	499.700.000	12.269.224	368.077	
9823	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4742	1C	NGUYỄN LÂM NGÂN	484.400.000	11.893.560	356.807	
9824	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4743	1C	TĂNG CHÍ CƯỜNG	239.200.000	5.873.120	176.194	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9825	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4744	1C	NGUYỄN THỂ	293.000.000	7.194.081	215.822	
9826	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4745	1C	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	478.700.000	11.753.607	352.608	
9827	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4746	1C	LÊ THỊ DƯƠNG	480.000.000	11.785.526	353.566	
9828	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4747	1C	QUÁCH TÂN DÂN	1.427.200.000	35.042.297	1.051.269	
9829	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4748	1C	LƯƠNG THỊ BẠCH MAI	199.400.000	4.895.904	146.877	
9830	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4749	1C	NGUYỄN THỊ KHÁNH LY	598.800.000	14.702.444	441.073	
9831	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4750	1C	TẠ HỒNG TIỆM	981.200.000	24.091.579	722.747	
9832	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4751	1C	NGUYỄN THỊ MAI NGA	371.600.000	9.123.961	273.719	
9833	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4752	1C	LÊ QUÝ ANH	977.000.000	23.988.456	719.654	
9834	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4753	1C	ĐÀO VĂN MIÊN	195.300.000	4.795.236	143.857	
9835	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4754	1C	TRẦN THỊ DIỆU HIỀN	193.100.000	4.741.219	142.237	
9836	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4755	1C	KIỀU THỊ THU THỦY	392.500.000	9.637.123	289.114	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9837	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4756	1C	HÀ VIỆT TUYẾN	253.300.000	6.219.320	186.580	
9838	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4757	1C	NGUYỄN THỊ THANH HỒNG	386.900.000	9.499.625	284.989	
9839	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4758	1C	CHU SHAO CHANG	531.500.000	13.050.015	391.501	
9840	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4759	1C	LÊ THỊ MINH LOAN	199.000.000	4.886.083	146.582	
9841	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4760	1C	LÊ THỊ HOÀI AN	200.000.000	4.910.636	147.319	
9842	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4761	1C	PHẠM THỊ THANH TUYẾT	195.200.000	4.792.781	143.783	
9843	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4762	1C	PHAN THỊ PHONG	974.900.000	23.936.894	718.107	
9844	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4763	1C	NGUYỄN THỊ LIÊN THỦY	720.000.000	17.678.289	530.349	
9845	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4764	1C	NGUYỄN THỊ HUYỀN ANH	648.200.000	15.915.371	477.461	
9846	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4765	1C	TRAN OAI PHONG	292.000.000	7.169.528	215.086	
9847	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4766	1C	VŨ THỊ OANH	1.264.800.000	31.054.861	931.646	
9848	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4767	1C	PHAN VĂN TRANH	563.200.000	13.828.350	414.851	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9849	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4768	1C	NGUYỄN THỊ HIỀN	490.400.000	12.040.879	361.226	
9850	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4769	1C	VÕ THỊ BÍCH LIÊN	198.700.000	4.878.717	146.362	
9851	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4770	1C	DƯ THỊ KIM LUYỆN	694.700.000	17.057.093	511.713	
9852	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4771	1C	NGUYỄN THỊ THU	238.500.000	5.855.933	175.678	
9853	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4772	1C	ĐẶNG THỊ TÚ	383.300.000	9.411.234	282.337	
9854	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4773	1C	NGUYỄN THỊ THU TRANG	294.500.000	7.230.911	216.927	
9855	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4774	1C	TRẦN THỊ ĐA	391.200.000	9.605.204	288.156	
9856	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4775	1C	TRẦN NGUYỄN DỪNG	628.500.000	15.431.673	462.950	
9857	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4776	1C	LÊ THU THỦY	2.948.200.000	72.387.682	2.171.630	
9858	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4777	1C	ĐỖ THANH VƯƠNG	974.200.000	23.919.707	717.591	
9859	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4778	1C	VŨ TUẤN DỪNG	1.683.400.000	41.332.822	1.239.985	
9860	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4779	1C	NGUYỄN THỊ THANH	675.100.000	16.575.851	497.276	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9861	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4780	1C	NGUYỄN ĐÌNH HẢO	299.800.000	7.361.043	220.831	
9862	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4781	1C	TÔ THỊ THU HOÀI	293.200.000	7.198.992	215.970	
9863	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4782	1C	NGUYỄN THỊ LỤC THƠ	206.000.000	5.057.955	151.739	
9864	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4783	1C	PHAN THỊ MAI	640.400.000	15.723.856	471.716	
9865	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4784	1C	TRẦN THÀNH LONG	692.900.000	17.012.898	510.387	
9866	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4785	1C	HÀ TIÊU ANH	1.300.000.000	31.919.133	957.574	
9867	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4786	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	974.200.000	23.919.707	717.591	
9868	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4787	1C	NGUYỄN THỊ TÂM	487.100.000	11.959.854	358.796	
9869	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4788	1C	LÊ VĂN DUNG	199.700.000	4.903.270	147.098	
9870	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4789	1C	HOÀNG CHANH	483.800.000	11.878.828	356.365	
9871	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4790	1C	NGUYỄN BÁ TIẾN	478.500.000	11.748.696	352.461	
9872	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4791	1C	NGUYỄN THỊ DUNG	199.600.000	4.900.815	147.024	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9873	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4792	1C	HUỲNH THỊ KIỀU DIỄM	346.300.000	8.502.766	255.083	
9874	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4793	1C	NGUYỄN THỊ MINH LÝ	482.800.000	11.854.275	355.628	
9875	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4794	1C	NGUYỄN ĐÌNH HINH	483.200.000	11.864.096	355.923	
9876	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4795	1C	NGUYỄN KIM NGÀ	292.100.000	7.171.984	215.160	
9877	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4796	1C	LÊ QUANG MINH	488.000.000	11.981.951	359.459	
9878	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4797	1C	NGÔ THỊ BẦY	596.600.000	14.648.427	439.453	
9879	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4798	1C	CHUNG THỊ BỬU TRẦN	675.500.000	16.585.672	497.570	
9880	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4799	1C	PHẠM THỊ NGỌC OANH	1.014.000.000	24.896.924	746.908	
9881	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4800	1C	HUỲNH THỊ HÀ	201.400.000	4.945.010	148.350	
9882	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4801	1C	PHAN ĐẶNG HỒNG THI	590.700.000	14.503.563	435.107	
9883	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4802	1C	PHAN HOÀNG HẢI	294.500.000	7.230.911	216.927	
9884	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4803	1C	NGUYỄN THỊ HẰNG NGÀ	198.900.000	4.883.627	146.509	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9885	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4804	1C	NGUYỄN THỊ KIM THU	474.200.000	11.643.117	349.294	
9886	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4805	1C	BÙI ĐỨC LONG	467.000.000	11.466.335	343.990	
9887	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4806	1C	TẠ CHÍ THÀNH	254.400.000	6.246.329	187.390	
9888	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4807	1C	VŨ MINH CHÂU	524.700.000	12.883.053	386.492	
9889	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4808	1C	VÕ THỊ BÍCH PHƯƠNG	535.200.000	13.140.861	394.226	
9890	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4809	1C	TRẦN SỞ ÂM	243.600.000	5.981.154	179.435	
9891	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4810	1C	BÙI THỊ NHƯ NGUYỆT	198.400.000	4.871.351	146.140	
9892	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4811	1C	NGUYỄN THỊ THU HÀ	1.961.100.000	48.151.239	1.444.537	
9893	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4812	1C	NGUYỄN THỊ HÒA BÌNH	329.400.000	8.087.817	242.635	
9894	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4813	1C	NGÔ THỊ TUYẾT	465.100.000	11.419.684	342.591	
9895	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4814	1C	VƯƠNG THỊ CHÍN	262.900.000	6.455.031	193.651	
9896	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4815	1C	LÊ THỊ NGỌC HÀ	195.800.000	4.807.512	144.225	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9897	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4816	1C	NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG	435.700.000	10.697.820	320.935	
9898	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4817	1C	NGÔ THỊ HÒA	1.012.200.000	24.852.728	745.582	
9899	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4818	1C	VÕ THỊ RỈ	386.900.000	9.499.625	284.989	
9900	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4819	1C	NGUYỄN NGỌC ANH	579.000.000	14.216.291	426.489	
9901	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4820	1C	NGUYỄN THỊ HUỲNH DUNG	194.000.000	4.763.317	142.900	
9902	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4821	1C	PHAN HỒNG NHUNG	193.000.000	4.738.764	142.163	
9903	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4822	1C	HUỲNH KIM THỦY	491.500.000	12.067.887	362.037	
9904	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4823	1C	NGUYỄN NGỌC BÍCH	1.247.000.000	30.617.814	918.535	
9905	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4824	1C	TRẦN THỊ KIM THƯ	795.000.000	19.519.777	585.593	
9906	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4825	1C	NGUYỄN THỊ BA	291.000.000	7.144.975	214.349	
9907	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4826	1C	TRƯƠNG THỊ THANH THỦY	573.800.000	14.088.614	422.658	
9908	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4827	1C	HỒ VĨNH TÂM	485.500.000	11.920.568	357.617	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9909	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4828	1C	PHAN THỊ THANH THÚY	291.700.000	7.162.162	214.865	
9910	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4829	1C	LÊ THỊ MỸ LỆ	262.200.000	6.437.844	193.135	
9911	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4830	1C	NGUYỄN THỊ TRINH	364.300.000	8.944.723	268.342	
9912	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4831	1C	NGUYỄN NGỌC THU	198.000.000	4.861.529	145.846	
9913	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4832	1C	VŨ MINH HÀ	749.500.000	18.402.608	552.078	
9914	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4833	1C	LÊ THỊ HỒNG NHUNG	192.700.000	4.731.398	141.942	
9915	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4834	1C	TRẦN THỊ KIM PHƯỢNG	210.300.000	5.163.534	154.906	
9916	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4835	1C	TRẦN THỊ NGÀ	853.600.000	20.958.594	628.758	
9917	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4836	1C	BÙI THỊ KIỀU DIỄM	289.000.000	7.095.869	212.876	
9918	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4837	1C	LÊ THỊ LAN HƯƠNG	484.700.000	11.900.926	357.028	
9919	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4838	1C	LÊ VŨ DIỆU THÚY	752.300.000	18.471.357	554.141	
9920	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4839	1C	VÕ THỊ BÉ	242.000.000	5.941.869	178.256	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9921	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4840	1C	TRẦN BÍCH PHƯƠNG	240.800.000	5.912.406	177.372	
9922	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4841	1C	LƯƠNG THỊ KIM TUYẾN	1.150.000.000	28.236.156	847.085	
9923	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4842	1C	TÔ THỊ MINH	284.500.000	6.985.379	209.561	
9924	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4843	1C	HUỲNH KẾ QUÍ	1.711.300.000	42.017.855	1.260.535	
9925	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4844	1C	VÕ NGỌC CƯỜNG	244.300.000	5.998.342	179.950	
9926	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4845	1C	LÊ THỊ VƯƠNG	439.300.000	10.786.212	323.586	
9927	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4846	1C	NGUYỄN THỊ KIM PHƯƠNG	927.200.000	22.765.708	682.971	
9928	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4847	1C	HỒ THỊ LIÊN HẠNH	495.800.000	12.173.466	365.204	
9929	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4848	1C	HUỲNH THANH TÂM	290.600.000	7.135.154	214.055	
9930	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4849	1C	NGUYỄN HẢI THÚY	479.300.000	11.768.339	353.050	
9931	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4850	1C	PHẠM TẤN VỊ	971.100.000	23.843.592	715.308	
9932	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4851	1C	LÊ QUỐC HUY	490.000.000	12.031.058	360.932	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9933	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4852	1C	PHẠM THỊ BẦY	755.000.000	18.537.650	556.130	
9934	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4853	1C	NGUYỄN THỊ HIỀN	382.400.000	9.389.136	281.674	
9935	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4854	1C	HUỲNH NGỌC LỢI	332.800.000	8.171.298	245.139	
9936	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4855	1C	LÊ THỊ BÉ NĂM	670.100.000	16.453.085	493.593	
9937	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4856	1C	PHAN CHÍ NGHIÊM	1.171.400.000	28.761.594	862.848	
9938	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4857	1C	LỮ YẾN PHÂN	446.600.000	10.965.450	328.963	
9939	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4858	1C	BÙI THỊ THỊNH	248.400.000	6.099.010	182.970	
9940	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4859	1C	NGUYỄN THỊ MỸ DUNG	598.800.000	14.702.444	441.073	
9941	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4860	1C	NGUYỄN THỊ LIÊN	485.300.000	11.915.658	357.470	
9942	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4861	1C	TRƯƠNG QUANG DŨNG	196.300.000	4.819.789	144.594	
9943	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4862	1C	NGUYỄN THỊ HOÀNG OANH	581.900.000	14.287.495	428.625	
9944	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4863	1C	HỒ NGUYỄN CHÍ NAM	193.900.000	4.760.861	142.826	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9945	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4864	1C	VŨ NGỌC XUYẾN	194.000.000	4.763.317	142.900	
9946	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4865	1C	HUỲNH THỊ DÈO	479.400.000	11.770.794	353.124	
9947	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4866	1C	ĐỖ THỊ LAN	193.900.000	4.760.861	142.826	
9948	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4867	1C	HOÀNG THỊ THI	581.600.000	14.280.129	428.404	
9949	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4868	1C	NGUYỄN HÙNG VÂN	577.500.000	14.179.461	425.384	
9950	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4869	1C	VƯƠNG NGỌC THẨM	385.700.000	9.470.161	284.105	
9951	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4870	1C	LƯU CẨM HỒNG	1.191.600.000	29.257.568	877.727	
9952	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4871	1C	MAI THỊ SEN	679.400.000	16.681.430	500.443	
9953	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4872	1C	CHU THỊ BÌNH	197.800.000	4.856.619	145.699	
9954	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4873	1C	TRẦN THỊ CẢI	193.900.000	4.760.861	142.826	
9955	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4874	1C	TRẦN THỊ VƯỢNG	588.500.000	14.449.546	433.486	
9956	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4875	1C	PHAN THỊ ĐẸP	192.100.000	4.716.666	141.500	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9957	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4876	1C	NGUYỄN THỊ THU SƯƠNG	359.800.000	8.834.234	265.027	
9958	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4877	1C	HOÀNG THỊ THU THỦY	387.800.000	9.521.723	285.652	
9959	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4878	1C	ĐÀM THỊ ÁI CỜ	773.500.000	18.991.884	569.756	
9960	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4879	1C	DIỆP THỊ THÙY LINH	247.500.000	6.076.912	182.307	
9961	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4880	1C	ĐỖ THỊ THÚY HẢI	500.000.000	12.276.590	368.298	
9962	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4881	1C	VŨ KHẮC HÒA	725.000.000	17.801.055	534.032	
9963	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4882	1C	VŨ THỊ VINH	256.600.000	6.300.346	189.010	
9964	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4883	1C	ĐỖ THỊ LỆ THU	385.000.000	9.452.974	283.589	
9965	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4884	1C	VŨ PHƯƠNG LINH	296.800.000	7.287.384	218.621	
9966	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4885	1C	CHENG, CHUN- YEN	963.200.000	23.649.622	709.489	
9967	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4886	1C	ĐỖ NGỌC THÀNH ĐẠT	339.500.000	8.335.804	250.074	
9968	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4887	1C	LÝ THỊ THANH HÀ	422.500.000	10.373.718	311.212	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9969	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4888	1C	PHÙNG QUỐC TUẤN	671.900.000	16.497.281	494.919	
9970	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4889	1C	NGÔ THỊ NGỌ	290.200.000	7.125.333	213.760	
9971	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4890	1C	DƯƠNG VĂN HÙNG	3.534.200.000	86.775.845	2.603.275	
9972	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4891	1C	NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG	938.300.000	23.038.248	691.147	
9973	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4892	1C	NGUYỄN THỊ NGÀ	1.161.600.000	28.520.973	855.629	
9974	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4893	1C	NGUYỄN NGUYỄN HẢI YẾN	542.400.000	13.317.644	399.529	
9975	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4894	1C	PHẠM THỊ THOẢNG	702.300.000	17.243.698	517.311	
9976	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4895	1C	PHAN THỊ NGỌC DUNG	386.900.000	9.499.625	284.989	
9977	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4896	1C	LÊ THỊ HỒNG RẠNG	2.204.200.000	54.120.117	1.623.603	
9978	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4897	1C	LÂM XUÂN VŨ	461.100.000	11.321.471	339.644	
9979	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4898	1C	HỒ THỊ HƯƠNG HUYỀN	299.400.000	7.351.222	220.537	
9980	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4899	1C	ĐẬU THỊ HOÀI HƯƠNG	497.100.000	12.205.385	366.162	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9981	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4900	1C	NGUYỄN THANH CHÂU	261.300.000	6.415.746	192.472	
9982	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4901	1C	PHẠM THỊ THU HÀ	1.327.800.000	32.601.711	978.051	
9983	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4902	1C	LƯU THỊ THÚY HÀ	871.500.000	21.398.096	641.943	
9984	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4903	1C	CHU THỊ HƯNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
9985	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4904	1C	TRƯƠNG DUY MINH	1.935.000.000	47.510.401	1.425.312	
9986	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4905	1C	VƯƠNG THỊ BÍCH THỦY	191.200.000	4.694.568	140.837	
9987	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4906	1C	PHẠM THỊ MỸ HOA	339.300.000	8.330.894	249.927	
9988	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4907	1C	ĐẶNG THỊ THANH PHƯỢNG	320.500.000	7.869.294	236.079	
9989	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4908	1C	NGUYỄN THỊ LIÊN	256.700.000	6.302.801	189.084	
9990	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4909	1C	LEE HSIN JU	200.000.000	4.910.636	147.319	
9991	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4910	1C	NGUYỄN QUANG CHIẾN	193.500.000	4.751.040	142.531	
9992	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4911	1C	VÕ THỊ THÀNH	212.800.000	5.224.916	156.747	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
9993	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4912	1C	ĐÌNH THỊ ĐỨC HẠNH	191.800.000	4.709.300	141.279	
9994	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4913	1C	NGÔ QUỐC SƠN	200.000.000	4.910.636	147.319	
9995	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4914	1C	NGUYỄN THỊ HƯỜNG	221.600.000	5.440.984	163.230	
9996	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4915	1C	TRẦN THỊ BÍCH HÀ	290.000.000	7.120.422	213.613	
9997	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4916	1C	TRÁC TUYẾT MAI	489.300.000	12.013.870	360.416	
9998	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4917	1C	VƯƠNG THỊ OANH	195.700.000	4.805.057	144.152	
9999	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4918	1C	ĐÀO THỊ THU	359.100.000	8.817.047	264.511	
10000	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4919	1C	TRẦN THỊ VIỆT HƯƠNG	429.800.000	10.552.956	316.589	
10001	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4920	1C	PHẠM THỊ BÍCH TUYẾT	241.000.000	5.917.316	177.519	
10002	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4921	1C	NGUYỄN THỊ NGHIỆM	386.400.000	9.487.348	284.620	
10003	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4922	1C	BÙI THỊ HẰNG NGA	867.700.000	21.304.793	639.144	
10004	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4923	1C	LÊ KIM PHƯƠNG	676.300.000	16.605.315	498.159	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10005	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4924	1C	NGUYỄN VĂN TUYỀN	1.069.300.000	26.254.714	787.641	
10006	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4925	1C	ĐẶNG VĂN LUY	1.067.000.000	26.198.242	785.947	
10007	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4926	1C	DIỆP BA	394.700.000	9.691.140	290.734	
10008	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4927	1C	TRẦN THỊ KIM KHÁNH	196.300.000	4.819.789	144.594	
10009	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4928	1C	LÊ THỊ THU NGA	435.300.000	10.687.999	320.640	
10010	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4929	1C	TRẦN ĐÔNG ANH	1.970.000.000	48.369.763	1.451.093	
10011	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4930	1C	NGUYỄN THỊ HỮU	193.300.000	4.746.130	142.384	
10012	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4931	1C	MAI THỊ LIỄU	962.300.000	23.627.524	708.826	
10013	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4932	1C	BÙI TIẾN DŨNG	524.300.000	12.873.232	386.197	
10014	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4933	1C	LÊ THỊ NGỌC DIỆP	449.200.000	11.029.288	330.879	
10015	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4934	1C	VĨNH THÀNH	2.173.300.000	53.361.424	1.600.843	
10016	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4935	1C	HUỲNH CÔNG THÚY VI	249.500.000	6.126.018	183.781	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10017	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4936	1C	NGUYỄN THỊ HẢI ANH	971.900.000	23.863.235	715.897	
10018	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4937	1C	NGUYỄN THỊ LIÊN	194.000.000	4.763.317	142.900	
10019	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4938	1C	NGUYỄN THỊ BẠCH TUYẾT	1.180.000.000	28.972.751	869.183	
10020	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4939	1C	LÊ TRUNG HIẾU	1.440.900.000	35.378.676	1.061.360	
10021	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4940	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC MINH	440.300.000	10.810.765	324.323	
10022	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4941	1C	NGUYỄN THỊ MINH PHƯƠNG	449.100.000	11.026.833	330.805	
10023	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4942	1C	NGUYỄN THU KHÁ	357.700.000	8.782.672	263.480	
10024	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4943	1C	NGUYỄN THỊ HIỀN	502.100.000	12.328.151	369.845	
10025	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4944	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC LAM	1.249.700.000	30.684.108	920.523	
10026	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4945	1C	MÃ THỊ THANH TÂM	290.500.000	7.132.699	213.981	
10027	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4946	1C	PHẠM THỊ NGOÃN	231.700.000	5.688.972	170.669	
10028	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4947	1C	LÊ DŨNG	960.000.000	23.571.052	707.132	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10029	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4948	1C	LÊ THỊ MỸ THẠCH	241.400.000	5.927.137	177.814	
10030	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4949	1C	NGUYỄN HỒNG THẮNG	800.000.000	19.642.543	589.276	
10031	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4950	1C	NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH	1.030.300.000	25.297.140	758.914	
10032	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4951	1C	NGUYỄN THỊ KIM THOA	337.900.000	8.296.519	248.896	
10033	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4952	1C	BÙI ANH ĐÀO	191.900.000	4.711.755	141.353	
10034	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4953	1C	NGUYỄN THỊ THU HÀ	344.500.000	8.458.570	253.757	
10035	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4954	1C	PHÓ ĐỨC LONG	284.800.000	6.992.745	209.783	
10036	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4955	1C	NGUYỄN VĂN CẢNH	289.600.000	7.110.601	213.318	
10037	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4956	1C	PHAN THỊ HỒNG VÂN	994.500.000	24.418.137	732.544	
10038	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4957	1C	NGUYỄN KHÁNH HẰNG	192.000.000	4.714.210	141.426	
10039	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4958	1C	NGUYỄN QUẾ SƠN	212.800.000	5.224.916	156.747	
10040	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4959	1C	TRƯƠNG THỊ THANH	206.000.000	5.057.955	151.739	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10041	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4960	1C	TRƯƠNG THỊ KIM LIÊN	1.547.000.000	37.983.768	1.139.513	
10042	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4961	1C	TRẦN THỊ YẾN NHI	4.270.200.000	104.846.985	3.145.410	
10043	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4962	1C	PHAN NGỌC ĐÀO	685.600.000	16.833.660	505.010	
10044	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4963	1C	QUÁCH MỸ VÂN	1.396.000.000	34.276.238	1.028.287	
10045	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4964	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC THỦY	1.725.300.000	42.361.600	1.270.848	
10046	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4965	1C	ONG MỘC LANG	234.000.000	5.745.444	172.363	
10047	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4966	1C	TRẦN THỊ THE	393.100.000	9.651.855	289.556	
10048	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4967	1C	PHẠM THỊ CHÍN	415.500.000	10.201.846	306.056	
10049	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4968	1C	ĐẶNG THỊ LƯƠNG NGỌC	1.487.700.000	36.527.764	1.095.833	
10050	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4969	1C	ĐÀM BẮC YẾN	194.100.000	4.765.772	142.973	
10051	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4970	1C	ĐỖ THỊ DIỆU HIỀN	591.800.000	14.530.571	435.917	
10052	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4971	1C	NGUYỄN THỊ KIM HÙNG	481.600.000	11.824.811	354.744	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10053	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4972	1C	NGUYỄN THANH HÙNG	998.300.000	24.511.439	735.343	
10054	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4973	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG HOA	192.500.000	4.726.487	141.795	
10055	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4974	1C	ĐẶNG DUY THỊNH	370.800.000	9.104.319	273.129	
10056	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4975	1C	LÊ THỊ PHƯƠNG DUNG	384.800.000	9.448.063	283.442	
10057	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4976	1C	TRẦN THỊ NGỌC SƯƠNG	347.600.000	8.534.685	256.041	
10058	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4977	1C	ĐÀM CHỈ MỸ	1.258.000.000	30.887.899	926.637	
10059	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4978	1C	PHẠM MINH THỦY	1.240.400.000	30.455.763	913.673	
10060	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4979	1C	PHẠM MINH HÀ	433.700.000	10.648.714	319.461	
10061	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4980	1C	LÊ THỊ MINH TÂM	191.500.000	4.701.934	141.058	
10062	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4981	1C	PHẠM THỊ LIỄU	1.700.000.000	41.740.404	1.252.212	
10063	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4982	1C	QUÁCH MINH LUÂN	207.000.000	5.082.508	152.475	
10064	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4983	1C	PHẠM THỊ KIM ANH	498.500.000	12.239.760	367.193	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10065	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4984	1C	LÊ THỊ BÍCH THỦY	443.000.000	10.877.058	326.312	
10066	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4985	1C	NGUYỄN THỊ NGÀ	1.476.700.000	36.257.679	1.087.730	
10067	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4986	1C	LÊ THU THỦY	477.300.000	11.719.232	351.577	
10068	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4987	1C	DƯƠNG CHIÊU NGUYỄN	292.200.000	7.174.439	215.233	
10069	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4988	1C	LÊ THỊ HÒA	192.600.000	4.728.942	141.868	
10070	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4989	1C	ĐÀO THỊ HƯỜNG	294.400.000	7.228.456	216.854	
10071	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4990	1C	TRẦN THỌ KIM	199.500.000	4.898.359	146.951	
10072	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4991	1C	TRẦN VĂN MAI	202.100.000	4.962.197	148.866	
10073	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4992	1C	MÃ KHÁNH LY	211.700.000	5.197.908	155.937	
10074	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4993	1C	PHẠM THỊ ÁNH MINH	271.800.000	6.673.554	200.207	
10075	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4994	1C	TRẦN THỊ LIỄU	196.200.000	4.817.334	144.520	
10076	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4995	1C	LÊ THỊ DUYÊN	577.200.000	14.172.095	425.163	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10077	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4996	1C	ĐẶNG THỊ KIM TRANG	387.200.000	9.506.991	285.210	
10078	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4997	1C	NGUYỄN THỊ KIỀU	403.900.000	9.917.029	297.511	
10079	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4998	1C	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	242.400.000	5.951.691	178.551	
10080	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4999	1C	TRẦN THỊ NGỌC TRINH	574.100.000	14.095.980	422.879	
10081	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5000	1C	HỨA THỊ THANH TUYỀN	1.733.600.000	42.565.391	1.276.962	
10082	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5001	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH HÀ	3.439.600.000	84.453.115	2.533.593	
10083	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5002	1C	TRƯƠNG THỊ HẰNG NGA	1.011.600.000	24.837.996	745.140	
10084	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5003	1C	TRẦN THỊ ÁNH MINH	190.400.000	4.674.925	140.248	
10085	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5004	1C	NGUYỄN THỊ QUY	193.000.000	4.738.764	142.163	
10086	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5005	1C	TRẦN THỊ THANH XUÂN	424.200.000	10.415.459	312.464	
10087	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5006	1C	LÊ VIỆT CƯỜNG	334.100.000	8.203.217	246.097	
10088	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5007	1C	TRẦN THỊ THANH	491.600.000	12.070.343	362.110	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10089	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5008	1C	TRẦN THỊ PHỈ	482.200.000	11.839.543	355.186	
10090	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5009	1C	UNG HỮU THÀNH	775.000.000	19.028.714	570.862	
10091	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5010	1C	ĐÌNH LÂM HOA	464.300.000	11.400.041	342.001	
10092	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5011	1C	NGUYỄN THÚY HỒNG	386.600.000	9.492.259	284.768	
10093	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5012	1C	CHUNG THỊ KIM TIẾNG	336.500.000	8.262.145	247.864	
10094	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5013	1C	HUỲNH MỘ TRÍ	192.300.000	4.721.576	141.647	
10095	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5014	1C	PHAN THỊ ÁNH TUYẾT	673.500.000	16.536.566	496.097	
10096	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5015	1C	NGUYỄN THỊ PHÚC	1.035.300.000	25.419.906	762.597	
10097	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5016	1C	ĐẶNG THANH HẢI	192.300.000	4.721.576	141.647	
10098	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5017	1C	LÊ THỊ BÍCH NGA	613.500.000	15.063.375	451.901	
10099	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5018	1C	NGUYỄN THỊ MAI NGHĨA	191.200.000	4.694.568	140.837	
10100	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5019	1C	TĂNG KINH SANH	200.000.000	4.910.636	147.319	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10101	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5020	1C	TRẦN THỊ KIM OANH	720.000.000	17.678.289	530.349	
10102	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5021	1C	LÊ ANH LAN	2.549.600.000	62.600.785	1.878.023	
10103	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5022	1C	DIỆC NGHỆ HÙNG	193.400.000	4.748.585	142.458	
10104	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5023	1C	LÊ QUANG ĐẠM	1.065.000.000	26.149.136	784.474	
10105	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5024	1C	NGUYỄN NGỌC LỢI	295.000.000	7.243.188	217.296	
10106	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5025	1C	NGUYỄN THỊ NHÂM	624.200.000	15.326.094	459.783	
10107	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5026	1C	TRỊNH THỰC HIỀN	216.900.000	5.325.585	159.768	
10108	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5027	1C	PHẠM BẢO ANH	384.100.000	9.430.876	282.926	
10109	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5028	1C	LÊ XUÂN TIẾN	480.200.000	11.790.437	353.713	
10110	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5029	1C	NGÔ PHÚC HẬU	442.200.000	10.857.416	325.723	
10111	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5030	1C	TRỊNH NGỌC GIÀU	199.000.000	4.886.083	146.582	
10112	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5031	1C	THI THỊ LỆ	385.000.000	9.452.974	283.589	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10113	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5032	1C	ĐẶNG THỊ BÍCH HẢI	250.100.000	6.140.750	184.223	
10114	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5033	1C	NGÔ PHAN THUYỀN DƯƠNG	1.093.700.000	26.853.812	805.614	
10115	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5034	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG SƯƠNG	537.900.000	13.207.155	396.215	
10116	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5035	1C	DOÃN THỊ VÂN ANH	197.300.000	4.844.342	145.330	
10117	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5036	1C	NGUYỄN THỊ THU SANG	193.600.000	4.753.495	142.605	
10118	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5037	1C	NGÔ QUANG THỰC	290.800.000	7.140.064	214.202	
10119	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5038	1C	TRẦN THỊ HẬU	383.900.000	9.425.965	282.779	
10120	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5039	1C	LÊ THỊ XUÂN SINH	3.831.500.000	94.075.505	2.822.265	
10121	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5040	1C	CHÂU MỸ CHI	1.063.500.000	26.112.306	783.369	
10122	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5041	1C	PHAN THỊ THANH THỦY	196.200.000	4.817.334	144.520	
10123	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5042	1C	NGUYỄN THỊ BÉ	383.800.000	9.423.510	282.705	
10124	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5043	1C	PHẠM HUY CẦN	300.000.000	7.365.954	220.979	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10125	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5044	1C	KHUU BẠCH TUYỀN	294.500.000	7.230.911	216.927	
10126	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5045	1C	LÊ QUỲNH ANH	493.000.000	12.104.717	363.142	
10127	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5046	1C	HOÀNG NHƯ BỘI NGỌC	1.586.700.000	38.958.529	1.168.756	
10128	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5047	1C	TĂNG TUYẾT HUỆ	386.600.000	9.492.259	284.768	
10129	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5048	1C	LƯU KIM CÚC	397.700.000	9.764.799	292.944	
10130	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5049	1C	LƯƠNG CHÍ VĨ	469.600.000	11.530.173	345.905	
10131	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5050	1C	TRƯƠNG VĂN HÁN	195.800.000	4.807.512	144.225	
10132	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5051	1C	PHẠM THỊ XOA	415.000.000	10.189.569	305.687	
10133	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5052	1C	NGÔ THÚY LAN	1.091.000.000	26.787.518	803.626	
10134	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5053	1C	PHAN THỊ HƯỜNG	295.800.000	7.262.830	217.885	
10135	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5054	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG THẨM	968.300.000	23.774.843	713.245	
10136	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5055	1C	NGUYỄN SĨ DUỘC	252.600.000	6.202.133	186.064	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10137	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5056	1C	NGUYỄN THỊ OANH	213.900.000	5.251.925	157.558	
10138	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5057	1C	NGUYỄN THỊ MAI	690.800.000	16.961.336	508.840	
10139	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5058	1C	CAO CHÍ CÔNG	296.500.000	7.280.018	218.401	
10140	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5059	1C	PHAN THỊ BÌNH	351.900.000	8.640.264	259.208	
10141	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5060	1C	NGUYỄN THỊ QUỲNH VÂN	704.800.000	17.305.081	519.152	
10142	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5061	1C	NGUYỄN THỊ TẮT	290.300.000	7.127.788	213.834	
10143	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5062	1C	ONG BÍCH HUỆ	1.724.000.000	42.329.681	1.269.890	
10144	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5063	1C	NGUYỄN BẢO TOÀN	3.865.500.000	94.910.314	2.847.309	
10145	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5064	1C	LÊ THỊ HOA	243.900.000	5.988.520	179.656	
10146	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5065	1C	NGUYỄN THỊ KIM LIÊN	296.900.000	7.289.839	218.695	
10147	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5066	1C	BÙI THỊ KIM TÂN	469.800.000	11.535.084	346.053	
10148	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5067	1C	ĐÌNH THƯƠNG VÂN	289.800.000	7.115.511	213.465	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10149	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5068	1C	NGUYỄN VĂN AN	288.100.000	7.073.771	212.213	
10150	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5069	1C	LAI THÊ VÂN	391.100.000	9.602.748	288.082	
10151	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5070	1C	NGUYỄN THÀNH ĐỨC	197.000.000	4.836.976	145.109	
10152	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5071	1C	ĐỖ QUỐC TUẤN	880.800.000	21.626.440	648.793	
10153	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5072	1C	PHẠM THỊ MAI HƯỜNG	1.770.000.000	43.459.127	1.303.774	
10154	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5073	1C	NGUYỄN THỊ LAN	191.600.000	4.704.389	141.132	
10155	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5074	1C	VŨ HẢI BÌNH	1.070.000.000	26.271.902	788.157	
10156	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5075	1C	PHẠM THỊ ƯỚC	592.100.000	14.537.937	436.138	
10157	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5076	1C	NGUYỄN XUÂN QUÂN	234.600.000	5.760.176	172.805	
10158	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5077	1C	LÊ THỊ THÀNH	198.600.000	4.876.261	146.288	
10159	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5078	1C	TRẦN QUỲNH TRANG	384.000.000	9.428.421	282.853	
10160	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5079	1C	LÊ TRUNG HẬU	622.000.000	15.272.077	458.162	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10161	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5080	1C	NGUYỄN THỊ THANH THI	479.700.000	11.778.160	353.345	
10162	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5081	1C	HÀ THIẾU VINH	696.200.000	17.093.923	512.818	
10163	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5082	1C	VŨ MINH HOA	199.700.000	4.903.270	147.098	
10164	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5083	1C	ĐÀO THỊ MỘNG NGỌC	334.900.000	8.222.860	246.686	
10165	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5084	1C	ĐOÀN THỊ HỮU DUYÊN	398.600.000	9.786.897	293.607	
10166	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5085	1C	TRẦN NHUẬN MINH	980.500.000	24.074.392	722.232	
10167	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5086	1C	LÊ THỊ THU HẰNG	770.500.000	18.918.224	567.547	
10168	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5087	1C	TẠ THỊ THANH BÌNH	966.300.000	23.725.737	711.772	
10169	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5088	1C	LƯƠNG THỊ THANH TÙNG	269.800.000	6.624.448	198.733	
10170	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5089	1C	NGUYỄN THỊ THÙY TRANG	526.000.000	12.914.972	387.449	
10171	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5090	1C	HOÀNG THỊ HUYỀN	1.076.000.000	26.419.221	792.577	
10172	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5091	1C	PHẠM THỊ MAI PHƯƠNG	382.600.000	9.394.046	281.821	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10173	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5092	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH THẢO	677.100.000	16.624.958	498.749	
10174	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5093	1C	TRỊNH THỊ BÍCH	956.300.000	23.480.205	704.406	
10175	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5094	1C	TẠ THỊ TƯỜNG VÂN	250.500.000	6.150.571	184.517	
10176	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5095	1C	ĐỖ TRẦN ĐĂNG THU	1.154.800.000	28.354.011	850.620	
10177	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5096	1C	MANCINI ROBERTO	1.495.100.000	36.709.458	1.101.284	
10178	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5097	1C	NGUYỄN DIỆU HẰNG	459.400.000	11.279.730	338.392	
10179	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5098	1C	TRẦN THỊ THÚY HÀ	599.800.000	14.726.997	441.810	
10180	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5099	1C	HOÀNG THỊ LIÊN	255.300.000	6.268.427	188.053	
10181	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5100	1C	LÊ THỊ HƯƠNG	979.300.000	24.044.928	721.348	
10182	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5101	1C	TÔ THỊ THANH NHÀN	199.000.000	4.886.083	146.583	
10183	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5102	1C	TRẦN THỊ MINH ĐỨC	300.200.000	7.370.864	221.126	
10184	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5103	1C	Phạm Anh Tuấn	1.264.100.000	31.037.674	931.130	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10185	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5104	1C	NGUYỄN THỊ MINH THANH	482.200.000	11.839.543	355.186	
10186	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5105	1C	TRẦN BÍCH NGỌC	192.500.000	4.726.487	141.795	
10187	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5106	1C	PHẠM THỊ NHUNG	1.918.200.000	47.097.908	1.412.937	
10188	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5107	1C	NGUYỄN THỊ KIM LOAN	600.000.000	14.731.907	441.957	
10189	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5108	1C	TÔ QUANG HUY	293.400.000	7.203.903	216.117	
10190	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5109	1C	LÊ THỊ KIM CÚC	1.051.900.000	25.827.489	774.825	
10191	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5110	1C	PHẠM THỊ LIÊN	288.500.000	7.083.592	212.508	
10192	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5111	1C	LÂM ĐẶNG QUỲNH HOA	563.300.000	13.830.806	414.924	
10193	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5112	1C	TRẦN THẢO AN	680.000.000	16.696.162	500.885	
10194	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5113	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG TRANG	300.200.000	7.370.864	221.126	
10195	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5114	1C	NGUYỄN THỊ XUÂN TÀI	194.000.000	4.763.317	142.899	
10196	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5115	1C	NGUYỄN THỊ DUNG	2.410.300.000	59.180.527	1.775.416	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10197	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5116	1C	BÙI THỊ TÚ ANH	193.700.000	4.755.951	142.679	
10198	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5117	1C	LÊ THỊ HỒNG MINH	584.200.000	14.343.967	430.319	
10199	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5118	1C	BÙI THỊ NGÀ	477.400.000	11.721.688	351.651	
10200	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5119	1C	TRƯƠNG THỊ THÚY HẰNG	485.900.000	11.930.390	357.912	
10201	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5120	1C	MAI THỊ HẢI	2.383.000.000	58.510.226	1.755.307	
10202	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5121	1C	NGUYỄN ĐẶNG THỦY LINH	842.300.000	20.681.143	620.434	
10203	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5122	1C	ĐOÀN THU HIỀN	4.399.600.000	108.024.166	3.240.725	
10204	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5123	1C	LÊ THỊ MINH NGUYỆT	617.500.000	15.161.588	454.848	
10205	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5124	1C	TRỊNH DUY THỦY	295.000.000	7.243.188	217.296	
10206	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5125	1C	BÙI THỊ SÂM	970.300.000	23.823.950	714.719	
10207	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5126	1C	PHAN THỊ THÙY DƯƠNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
10208	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5127	1C	NGUYỄN THU HÀ	278.400.000	6.835.605	205.068	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10209	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5128	1C	LÊ KIM DUNG	199.600.000	4.900.815	147.025	
10210	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5129	1C	NGUYỄN THỊ THANH	814.500.000	19.998.564	599.957	
10211	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5130	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC THU	483.200.000	11.864.096	355.923	
10212	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5131	1C	NGUYỄN THỊ HẢO	232.200.000	5.701.248	171.037	
10213	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5132	1C	GIANG PHÁT	198.800.000	4.881.172	146.435	
10214	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5133	1C	NGUYỄN VIỆT TIẾN	198.000.000	4.861.529	145.846	
10215	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5134	1C	VŨ ĐÀ	194.200.000	4.768.227	143.047	
10216	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5135	1C	TRIỆU THỊ BẠCH TUYẾT	483.400.000	11.869.007	356.070	
10217	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5136	1C	NGUYỄN THỊ QUỲNH CHÂU	293.700.000	7.211.269	216.338	
10218	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5137	1C	TRẦN XUÂN HÀ	800.000.000	19.642.543	589.276	
10219	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5138	1C	CÙ THỊ CÔNG	192.800.000	4.733.853	142.016	
10220	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5139	1C	TẠ THANH HẰNG	199.800.000	4.905.725	147.172	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10221	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5140	1C	VŨ THỊ KIM LIÊN	289.800.000	7.115.511	213.465	
10222	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5141	1C	NGUYỄN THỊ TRANG	294.400.000	7.228.456	216.854	
10223	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5142	1C	NGÔ THỊ BÍCH VÂN	192.500.000	4.726.487	141.795	
10224	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5143	1C	AN BÍCH HỢP	1.162.000.000	28.530.794	855.924	
10225	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5144	1C	LÊ NHƯ HIỀN	1.273.900.000	31.278.295	938.349	
10226	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5145	1C	HOÀNG MAI MỘNG PHÚC	386.700.000	9.494.714	284.841	
10227	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5146	1C	HỒ THỊ NGOAN	383.000.000	9.403.868	282.116	
10228	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5147	1C	THÁI THỊ DIỆU HIỀN	572.600.000	14.059.150	421.775	
10229	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5148	1C	PHẠM THỊ LINH PHI	295.400.000	7.253.009	217.590	
10230	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5149	1C	HÀ THỊ MAI	193.000.000	4.738.764	142.163	
10231	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5150	1C	NGHIÊM THỊ XUYỀN	198.800.000	4.881.172	146.435	
10232	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5151	1C	DƯƠNG THỊ NGỌC HIỀN	389.000.000	9.551.187	286.536	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10233	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5152	1C	KHUU MỸ DUNG	196.400.000	4.822.244	144.667	
10234	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5153	1C	BÙI NỮ THANH HẰNG	199.800.000	4.905.725	147.172	
10235	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5154	1C	MAI PHƯƠNG LINH	879.200.000	21.587.155	647.615	
10236	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5155	1C	NGUYỄN VĂN XUÂN	395.600.000	9.713.238	291.397	
10237	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5156	1C	NGUYỄN PHƯƠNG LAN ANH	626.700.000	15.387.477	461.624	
10238	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5157	1C	PHẠM THỊ MAI	191.300.000	4.697.023	140.911	
10239	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5158	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC MAI	200.000.000	4.910.636	147.319	
10240	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5159	1C	TRẦN THỊ TUYẾT MAI	481.800.000	11.829.722	354.892	
10241	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5160	1C	NGUYỄN MINH HÀ	619.800.000	15.218.060	456.542	
10242	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5161	1C	LÊ THỊ MINH THỦY	200.000.000	4.910.636	147.319	
10243	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5162	1C	HOÀNG THỊ YẾN	292.200.000	7.174.439	215.233	
10244	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5163	1C	NGUYỄN THỊ BIÊN	764.300.000	18.765.995	562.980	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10245	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5164	1C	NGUYỄN LỆ MỸ	1.189.500.000	29.206.006	876.180	
10246	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5165	1C	TRẦN THỊ XUÂN HƯƠNG	585.500.000	14.375.886	431.277	
10247	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5166	1C	HUỲNH YẾN DUNG	486.000.000	11.932.845	357.985	
10248	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5167	1C	TRẦN MAI ANH	194.000.000	4.763.317	142.900	
10249	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5168	1C	ĐỖ HẠNH HẢI HOÀNG	197.200.000	4.841.887	145.257	
10250	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5169	1C	NGUYỄN THỊ SÁU	343.800.000	8.441.383	253.241	
10251	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5170	1C	ĐỖ THỊ VÂN NHUNG	639.800.000	15.709.124	471.274	
10252	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5171	1C	ĐỖ THỊ VÂN	533.300.000	13.094.210	392.826	
10253	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5172	1C	NGUYỄN THỊ LAN	336.500.000	8.262.145	247.864	
10254	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5173	1C	NGUYỄN THỊ GẮM	429.800.000	10.552.956	316.589	
10255	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5174	1C	NGUYỄN THỊ HÀ	190.400.000	4.674.925	140.248	
10256	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5175	1C	TẠ THỊ LAN ANH	300.000.000	7.365.954	220.979	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10257	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5176	1C	NGUYỄN VIỆT HÙNG	283.800.000	6.968.192	209.046	
10258	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5177	1C	NGUYỄN VĂN LUÂN	708.700.000	17.400.838	522.025	
10259	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5178	1C	NGUYỄN THỊ MỘNG KIỀU	372.400.000	9.143.604	274.308	
10260	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5179	1C	PHÙNG THỊ THÚY	346.500.000	8.507.677	255.230	
10261	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5180	1C	HOÀNG THỊ DUNG	2.620.200.000	64.334.240	1.930.027	
10262	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5181	1C	NGUYỄN ĐỨC BIÊN	247.500.000	6.076.912	182.307	
10263	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5182	1C	ĐÀO THỊ THANH HẢO	202.600.000	4.974.474	149.234	
10264	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5183	1C	LÝ THỊ THU HÀ	1.030.500.000	25.302.051	759.062	
10265	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5184	1C	NGUYỄN THỊ MINH THÙY	1.032.100.000	25.341.336	760.240	
10266	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5185	1C	PHẠM THỊ HUYỀN	597.400.000	14.668.069	440.042	
10267	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5186	1C	LÊ THỊ THÚY	242.500.000	5.954.146	178.624	
10268	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5187	1C	HUỲNH THU HỒNG	1.476.100.000	36.242.948	1.087.289	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10269	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5188	1C	TRẦN THỊ HỒNG NGA	196.800.000	4.832.066	144.962	
10270	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5189	1C	LÊ THỊ KIM ÁNH	246.000.000	6.040.082	181.202	
10271	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5190	1C	THÁI THỊ NGỌC NHUNG	320.000.000	7.857.017	235.711	
10272	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5191	1C	TRẦN THỊ GIẮC	200.100.000	4.913.091	147.393	
10273	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5192	1C	LÊ VĂN DŨNG	190.900.000	4.687.202	140.616	
10274	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5193	1C	NGUYỄN THỊ DIỆU THANH	292.600.000	7.184.260	215.528	
10275	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5194	1C	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	387.600.000	9.516.812	285.505	
10276	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5195	1C	PHẠM ĐẮC LỢI	450.300.000	11.056.297	331.689	
10277	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5196	1C	TRƯƠNG CÔNG THÀNH	1.179.200.000	28.953.109	868.593	
10278	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5197	1C	TRẦN THUY LINH	200.000.000	4.910.636	147.319	
10279	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5198	1C	LÊ THỊ HẬU	500.400.000	12.286.411	368.592	
10280	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5199	1C	LƯƠNG THỊ THÁI HÒA	1.369.700.000	33.630.489	1.008.915	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10281	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5200	1C	ĐỖ THỊ MY	215.200.000	5.283.844	158.515	
10282	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5201	1C	ĐẶNG THỊ LÀNH	200.200.000	4.915.546	147.466	
10283	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5202	1C	HUỖNH ĐẶNG ANH THU	1.966.400.000	48.281.371	1.448.441	
10284	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5203	1C	LÊ THỊ TƯƠI	350.200.000	8.598.523	257.956	
10285	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5204	1C	PHAN KIẾN PHONG	1.800.800.000	44.215.365	1.326.461	
10286	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5205	1C	NGUYỄN THỊ VINH	1.000.500.000	24.565.456	736.964	
10287	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5206	1C	DƯƠNG THỊ HỒNG THẨM	1.101.000.000	27.033.050	810.991	
10288	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5207	1C	TRẦN THỊ PHƯƠNG LIÊN	705.500.000	17.322.268	519.668	
10289	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5208	1C	BÙI THANH KHUÔNG	1.000.000.000	24.553.179	736.595	
10290	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5209	1C	LŨ BẢO VÂN	386.700.000	9.494.714	284.841	
10291	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5210	1C	TRẦN CÔNG KHÔI	350.100.000	8.596.068	257.882	
10292	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5211	1C	PHAN NHƯ BÍCH VÂN	299.900.000	7.363.498	220.905	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10293	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5212	1C	ĐẶNG THỊ MINH HIỀN	200.100.000	4.913.091	147.393	
10294	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5213	1C	TRẦN THỊ KIM LOAN	700.000.000	17.187.225	515.617	
10295	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5214	1C	ĐẶNG THỊ LOAN	215.900.000	5.301.031	159.031	
10296	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5215	1C	NGUYỄN THỊ MINH TÂM	300.000.000	7.365.954	220.979	
10297	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5216	1C	TRỊNH TRIỆU MỸ LINH	192.000.000	4.714.210	141.426	
10298	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5217	1C	TRẦN THỊ BÍCH	829.700.000	20.371.773	611.153	
10299	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5218	1C	LƯU XUÂN KHÔI	2.412.500.000	59.234.544	1.777.036	
10300	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5219	1C	LÊ HÀ THU	386.800.000	9.497.170	284.915	
10301	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5220	1C	NGUYỄN VĂN HINH	980.000.000	24.062.115	721.863	
10302	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5221	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC HẠNH	288.000.000	7.071.316	212.140	
10303	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5222	1C	PHẠM THỊ KIM DUNG	499.700.000	12.269.224	368.077	
10304	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5223	1C	BÙI THỊ THU HÀ	391.900.000	9.622.391	288.672	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10305	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5224	1C	HỨA HỒNG HÀ	197.500.000	4.849.253	145.478	
10306	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5225	1C	NGUYỄN THU HOÀI	465.000.000	11.417.228	342.517	
10307	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5226	1C	TRẦN PHẨM	584.400.000	14.348.878	430.466	
10308	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5227	1C	PHẠM LAN ANH	575.800.000	14.137.720	424.132	
10309	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5228	1C	HOÀNG TRỌNG KHOA	500.200.000	12.281.500	368.445	
10310	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5229	1C	TÔ THỊ TRÚC TÂM	670.500.000	16.462.907	493.888	
10311	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5230	1C	THÁI THỊ ÁNH TUYẾT	983.200.000	24.140.686	724.221	
10312	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5231	1C	PHAN THỊ THIỀU	404.000.000	9.919.484	297.584	
10313	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5232	1C	LÊ THỊ THU VÂN	1.270.700.000	31.199.725	935.992	
10314	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5233	1C	BÙI THỊ TÂM	1.505.300.000	36.959.900	1.108.797	
10315	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5234	1C	NGUYỄN THỊ MAI THU	907.400.000	22.279.555	668.387	
10316	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5235	1C	PHẠM NGỌC HÀ	675.000.000	16.573.396	497.202	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10317	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5236	1C	NGUYỄN BÌNH MINH	191.300.000	4.697.023	140.911	
10318	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5237	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	530.100.000	13.015.640	390.469	
10319	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5238	1C	BÙI THỊ NHƯ MAI	399.300.000	9.804.084	294.122	
10320	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5239	1C	LA MỸ NHUNG	191.500.000	4.701.934	141.058	
10321	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5240	1C	CHIÊM THANH LOAN	447.300.000	10.982.637	329.479	
10322	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5241	1C	NGUYỄN THỊ MỸ LỆ HẰNG	344.000.000	8.446.294	253.389	
10323	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5242	1C	LÊ THỊ MỸ THUẬN	831.900.000	20.425.790	612.774	
10324	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5243	1C	NGUYỄN THỊ XINH	698.000.000	17.138.119	514.144	
10325	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5244	1C	NGUYỄN ĐÌNH QUYẾT	229.000.000	5.622.678	168.680	
10326	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5245	1C	LÊ THỊ HẢI YẾN	1.637.900.000	40.215.652	1.206.470	
10327	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5246	1C	TRẦN XUÂN THỦY	478.500.000	11.748.696	352.461	
10328	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5247	1C	TRƯƠNG XUÂN VŨ	2.013.600.000	49.440.281	1.483.208	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10329	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5248	1C	ĐỖ NGỌC MÀU	193.000.000	4.738.764	142.163	
10330	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5249	1C	TĂNG HUỆ PHƯƠNG	195.000.000	4.787.870	143.636	
10331	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5250	1C	NGUYỄN THỊ MINH NGUYỆT	392.700.000	9.642.033	289.261	
10332	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5251	1C	ĐÀO THỊ HƯỜNG	199.000.000	4.886.083	146.582	
10333	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5252	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG THÚY	198.400.000	4.871.351	146.141	
10334	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5253	1C	TRẦN KIM MAI	288.600.000	7.086.047	212.581	
10335	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5254	1C	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	1.000.000.000	24.553.179	736.596	
10336	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5255	1C	NGUYỄN LÊ HUỲNH TRÚC	2.782.700.000	68.324.131	2.049.724	
10337	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5256	1C	VŨ THỊ LAN ANH	240.600.000	5.907.495	177.225	
10338	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5257	1C	NGUYỄN THỊ MAI	206.000.000	5.057.955	151.739	
10339	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5258	1C	VƯƠNG PHƯƠNG PHƯƠNG	959.200.000	23.551.409	706.543	
10340	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5259	1C	TRẦN TRANG THANH	192.700.000	4.731.398	141.942	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10341	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5260	1C	PHẠM MINH HUYỀN	1.134.300.000	27.850.671	835.520	
10342	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5261	1C	TRẦN THỊ HUYỀN	480.300.000	11.792.892	353.787	
10343	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5262	1C	PHƯƠNG THỊ THU HIỀN	526.400.000	12.924.793	387.744	
10344	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5263	1C	VŨ THỊ KHUYẾN	1.365.100.000	33.517.545	1.005.526	
10345	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5264	1C	HOÀNG KHÁNH VÂN	484.200.000	11.888.649	356.660	
10346	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5265	1C	HOÀNG THỊ MAI	317.700.000	7.800.545	234.016	
10347	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5266	1C	VÕ ĐOÀN AN HẠ	1.021.800.000	25.088.438	752.653	
10348	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5267	1C	NGUYỄN THỊ HÀ	481.200.000	11.814.990	354.450	
10349	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5268	1C	TÔN MINH	199.300.000	4.893.449	146.803	
10350	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5269	1C	NGUYỄN THỊ THANH HIỀN	241.600.000	5.932.048	177.961	
10351	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5270	1C	NGUYỄN THỊ THOA	1.023.000.000	25.117.902	753.537	
10352	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5271	1C	TRẦN THỊ PHƯƠNG QUYÊN	483.700.000	11.876.373	356.291	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10353	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5272	1C	NGUYỄN THỊ THU VÂN	574.500.000	14.105.801	423.174	
10354	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5273	1C	PHẠM THỊ PHƯƠNG	483.700.000	11.876.373	356.291	
10355	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5274	1C	TRẦN THỊ HỒNG HÀ	293.900.000	7.216.179	216.485	
10356	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5275	1C	NGUYỄN THỊ KIM CÚC	734.000.000	18.022.033	540.661	
10357	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5276	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC HUỆ	424.000.000	10.410.548	312.316	
10358	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5277	1C	LÊ THỊ PHƯỚC	196.700.000	4.829.610	144.888	
10359	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5278	1C	TRẦN THỊ THANH HOA	199.200.000	4.890.993	146.730	
10360	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5279	1C	VÕ VĂN NGHĨA	1.489.400.000	36.569.505	1.097.085	
10361	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5280	1C	NGUYỄN LINH HƯƠNG	392.400.000	9.634.667	289.040	
10362	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5281	1C	NGUYỄN THẾ HÙNG	700.000.000	17.187.225	515.617	
10363	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5282	1C	PHẠM THỊ HẠNH	595.800.000	14.628.784	438.863	
10364	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5283	1C	HÀ HUY HIẾU	1.444.100.000	35.457.246	1.063.717	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10365	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5284	1C	LÝ THỊ THANH XUÂN	772.800.000	18.974.697	569.241	
10366	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5285	1C	NGUYỄN HÀ LONG	1.634.300.000	40.127.260	1.203.818	
10367	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5286	1C	PHẠM PHI DƯƠNG	512.200.000	12.576.138	377.284	
10368	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5287	1C	DƯƠNG KHẮC BÌNH	300.000.000	7.365.954	220.979	
10369	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5288	1C	CAO THỊ THU	860.700.000	21.132.921	633.988	
10370	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5289	1C	TRỊNH MINH THU	641.100.000	15.741.043	472.231	
10371	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5290	1C	ĐẶNG THỊ THANH THỦY	198.400.000	4.871.351	146.141	
10372	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5291	1C	KIM THỊ MỘNG THU	593.100.000	14.562.490	436.875	
10373	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5292	1C	NGUYỄN THỊ THU HÀ	483.300.000	11.866.551	355.997	
10374	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5293	1C	PHẠM THỊ KIM TRANG	222.300.000	5.458.172	163.745	
10375	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5294	1C	NGUYỄN HOÀNG YẾN	641.000.000	15.738.588	472.158	
10376	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5295	1C	CAO NGỌC MỸ	199.000.000	4.886.083	146.583	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10377	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5296	1C	NGUYỄN HỒNG ANH	1.325.800.000	32.552.605	976.578	
10378	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5297	1C	PHAN KIM DUYÊN	199.000.000	4.886.083	146.582	
10379	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5298	1C	NGUYỄN THỊ MINH HỒNG	395.500.000	9.710.782	291.324	
10380	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5299	1C	PHẠM THỊ HỒNG NGÀ	196.300.000	4.819.789	144.594	
10381	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5300	1C	HỨA KIM DŨNG	386.900.000	9.499.625	284.989	
10382	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5301	1C	KIỀU THU HÀ	387.800.000	9.521.723	285.652	
10383	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5302	1C	TRẦN THỊ HỒNG NGHĨA	459.600.000	11.284.641	338.539	
10384	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5303	1C	NGUYỄN THỊ CẨM TÚ	559.400.000	13.735.048	412.051	
10385	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5304	1C	NGUYỄN THU HÀ	2.856.900.000	70.145.977	2.104.379	
10386	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5305	1C	LÊ THỊ HIỆP	214.800.000	5.274.023	158.221	
10387	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5306	1C	NGUYỄN THÚY VINH	390.800.000	9.595.382	287.861	
10388	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5307	1C	TRẦN THỊ HÒA	393.900.000	9.671.497	290.145	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10389	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5308	1C	ĐẶNG HỮU CHỮ	597.500.000	14.670.524	440.116	
10390	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5309	1C	NGUYỄN THỊ THU HÀ	197.500.000	4.849.253	145.478	
10391	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5310	1C	NGUYỄN THANH CHIẾN	1.131.400.000	27.779.467	833.384	
10392	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5311	1C	PHẠM THỊ MỸ HUÊ	1.651.700.000	40.554.486	1.216.634	
10393	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5312	1C	TRẦN THỊ ÁNH HỒNG	235.200.000	5.774.908	173.247	
10394	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5313	1C	LÊ THỊ HƯỜNG	199.800.000	4.905.725	147.172	
10395	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5314	1C	TRẦN THỊ CHÂU HÀ	194.500.000	4.775.593	143.268	
10396	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5315	1C	LÊ MINH KHÁNH	451.100.000	11.075.939	332.278	
10397	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5316	1C	ĐÀM HIẾU LONG	297.700.000	7.309.481	219.284	
10398	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5317	1C	ĐOÀN THU HÀ	199.000.000	4.886.083	146.583	
10399	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5318	1C	LÊ THỊ TÚ OANH	385.300.000	9.460.340	283.810	
10400	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5319	1C	VIÊN THỊ YÊN	198.000.000	4.861.529	145.846	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10401	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5320	1C	HOÀNG THỊ HIỆN	1.865.500.000	45.803.955	1.374.119	
10402	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5321	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH LIÊN	319.400.000	7.842.285	235.269	
10403	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5322	1C	BÙI LAN HƯƠNG	1.087.800.000	26.708.948	801.268	
10404	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5323	1C	ĐẶNG DANH CƯỜNG	330.000.000	8.102.549	243.076	
10405	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5324	1C	BÙI THỊ HƯƠNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
10406	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5325	1C	NGUYỄN THỊ THUY LINH	278.100.000	6.828.239	204.847	
10407	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5326	1C	NGÔ THỊ THOAN	217.400.000	5.337.861	160.136	
10408	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5327	1C	PHÙNG THỊ HIỀN	742.700.000	18.235.646	547.069	
10409	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5328	1C	CAO THANH XUÂN	1.451.600.000	35.641.395	1.069.242	
10410	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5329	1C	NGUYỄN THỊ THANH HÀ	193.700.000	4.755.951	142.679	
10411	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5330	1C	DOÃN THỊ DOAN	686.000.000	16.843.481	505.304	
10412	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5331	1C	NGUYỄN THỊ KIM NGUYỄN	3.868.700.000	94.988.884	2.849.666	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10413	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5332	1C	BÙI THỊ PHƯƠNG ĐÔNG	321.500.000	7.893.847	236.815	
10414	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5333	1C	NGUYỄN THỊ LIÊN	216.400.000	5.313.308	159.399	
10415	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5334	1C	NGUYỄN THỊ LỢI	387.000.000	9.502.080	285.062	
10416	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5335	1C	ĐẶNG THỊ NGÀ	679.200.000	16.676.519	500.295	
10417	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5336	1C	HỒ KIM THOA	582.500.000	14.302.227	429.067	
10418	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5337	1C	TRỊNH THỊ LAN ANH	406.200.000	9.973.501	299.205	
10419	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5338	1C	TRẦN THỊ NGỌC NHUNG	193.600.000	4.753.495	142.605	
10420	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5339	1C	LÊ THỊ THU HIỀN	197.200.000	4.841.887	145.257	
10421	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5340	1C	HUỖNH VĂN ĐÔNG	493.000.000	12.104.717	363.142	
10422	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5341	1C	TRẦN THỊ THU THẢO	198.600.000	4.876.261	146.288	
10423	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5342	1C	ĐỖ THỊ DUNG	499.000.000	12.252.036	367.561	
10424	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5343	1C	NGUYỄN THỊ LAN	1.044.800.000	25.653.161	769.595	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10425	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5344	1C	NGUYỄN THỊ SON	483.700.000	11.876.373	356.291	
10426	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5345	1C	NGUYỄN THỊ LEN	289.500.000	7.108.145	213.244	
10427	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5346	1C	ĐẶNG THÚY HẰNG	299.200.000	7.346.311	220.389	
10428	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5347	1C	LÊ THỊ THU HƯƠNG	500.000.000	12.276.590	368.298	
10429	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5348	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	297.800.000	7.311.937	219.358	
10430	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5349	1C	TRƯƠNG HUỆ BĂNG	372.500.000	9.146.059	274.382	
10431	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5350	1C	LÊ THỊ DUNG	290.400.000	7.130.243	213.907	
10432	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5351	1C	NGUYỄN THỊ YẾN	198.500.000	4.873.806	146.214	
10433	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5352	1C	NGUYỄN THỊ ĐỨC	195.500.000	4.800.147	144.004	
10434	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5353	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT TRINH	295.500.000	7.255.464	217.664	
10435	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5354	1C	NGUYỄN THỊ KIẾN	388.000.000	9.526.633	285.799	
10436	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5355	1C	ĐÀO THỊ THƠM	293.900.000	7.216.179	216.486	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10437	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5356	1C	VŨ THỊ NỘI	496.300.000	12.185.743	365.572	
10438	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5357	1C	VŨ THỊ HƯƠNG	193.900.000	4.760.861	142.826	
10439	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5358	1C	VÕ KIM PHƯỚC	460.000.000	11.294.462	338.834	
10440	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5359	1C	NGUYỄN THỊ KIM CHI	489.000.000	12.006.505	360.195	
10441	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5360	1C	MAI THỊ NGỌC LAN	199.000.000	4.886.083	146.582	
10442	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5361	1C	ĐOÀN THỊ BÍCH THU	676.500.000	16.610.226	498.307	
10443	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5362	1C	LÂM PHỤNG	297.700.000	7.309.481	219.284	
10444	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5363	1C	BÙI THỊ TUYẾT VÂN	627.000.000	15.394.843	461.845	
10445	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5364	1C	TRƯƠNG VĂN KẾT	231.000.000	5.671.784	170.154	
10446	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5365	1C	PHẠM THỊ TUYẾT PHƯƠNG	278.500.000	6.838.060	205.142	
10447	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5366	1C	ĐÀO THỊ OANH	1.026.900.000	25.213.660	756.410	
10448	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5367	1C	NGUYỄN THỊ NGÀ	390.200.000	9.580.650	287.420	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10449	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5368	1C	NGÔ THỊ HIỀN HÒA	288.000.000	7.071.316	212.139	
10450	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5369	1C	VƯƠNG NGỌC MỸ	747.200.000	18.346.135	550.384	
10451	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5370	1C	NGUYỄN THỊ THU VÂN	572.600.000	14.059.150	421.774	
10452	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5371	1C	LÊ VĂN LƯƠNG	495.900.000	12.175.921	365.278	
10453	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5372	1C	TRƯƠNG TRỌNG KHANG	595.300.000	14.616.507	438.495	
10454	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5373	1C	TRẦN THỊ THÚY LIÊN	231.500.000	5.684.061	170.522	
10455	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5374	1C	CAO THỊ THÙY DƯƠNG	366.800.000	9.006.106	270.183	
10456	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5375	1C	TRẦN TRÚC PHƯƠNG	777.300.000	19.085.186	572.556	
10457	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5376	1C	Lê Thị Quý	550.000.000	13.504.248	405.127	
10458	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5377	1C	HỒ THỊ HOA	1.222.300.000	30.011.351	900.340	
10459	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5378	1C	LÂM THỊ PHƯƠNG THẢO	822.400.000	20.192.534	605.776	
10460	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5379	1C	ĐÀO THỊ THÚY NGÀ	269.500.000	6.617.082	198.513	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10461	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5380	1C	NGUYỄN THỊ THU TIỀN	191.800.000	4.709.300	141.279	
10462	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5381	1C	NGUYỄN THỊ KIM LIỄU	272.000.000	6.678.465	200.354	
10463	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5382	1C	BÙI THỊ ANH THU	496.000.000	12.178.377	365.351	
10464	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5383	1C	PHẠM THỊ MỸ HỒNG	493.200.000	12.109.628	363.289	
10465	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5384	1C	Phạm Thị Huân	198.300.000	4.868.895	146.067	
10466	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5385	1C	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	297.400.000	7.302.115	219.063	
10467	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5386	1C	ĐÀO THỊ HUYỀN	482.200.000	11.839.543	355.186	
10468	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5387	1C	LÊ THÙY DƯƠNG	342.200.000	8.402.098	252.063	
10469	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5388	1C	PHẠM THỊ TRÚC LY	396.400.000	9.732.880	291.986	
10470	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5389	1C	BÀNG THỊ HAI	1.195.400.000	29.350.870	880.526	
10471	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5390	1C	NGUYỄN THỊ NGÀ	682.900.000	16.767.366	503.021	
10472	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5391	1C	VŨ QUỲNH HOA	200.000.000	4.910.636	147.319	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10473	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5392	1C	NGUYỄN THỊ HẰNG	882.700.000	21.673.091	650.193	
10474	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5393	1C	NGUYỄN THỊ DUNG	478.600.000	11.751.151	352.535	
10475	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5394	1C	NGUYỄN ĐÌNH PHƯƠNG KHANH	1.277.700.000	31.371.597	941.148	
10476	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5395	1C	TĂNG THỊ HUYỀN	479.500.000	11.773.249	353.198	
10477	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5396	1C	LÊ THỊ NGỌC ÁNH	521.600.000	12.806.938	384.208	
10478	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5397	1C	NGUYỄN THỊ THÚY HOÀN	3.056.200.000	75.039.426	2.251.183	
10479	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5398	1C	PHẠM THỊ THANH HOA	680.800.000	16.715.804	501.474	
10480	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5399	1C	HUỲNH HUY HOÀNG	962.200.000	23.625.069	708.752	
10481	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5400	1C	TRỊNH VĂN TIỀN	593.500.000	14.572.312	437.169	
10482	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5401	1C	TRÌNH CÔNG LỢI	984.500.000	24.172.605	725.178	
10483	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5402	1C	VŨ THỊ HIỀN	500.000.000	12.276.590	368.298	
10484	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5403	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG LIÊN	220.400.000	5.411.521	162.346	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10485	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5404	1C	LƯƠNG THỊ YẾN	594.700.000	14.601.776	438.053	
10486	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5405	1C	NGUYỄN THỊ HIỀN	464.700.000	11.409.862	342.296	
10487	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5406	1C	THÁI BÁ CẢNH	432.900.000	10.629.071	318.872	
10488	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5407	1C	LÊ THỊ XUYỀN	620.300.000	15.230.337	456.910	
10489	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5408	1C	TRẦN THANH TÂM	192.700.000	4.731.398	141.942	
10490	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5409	1C	PHAN THỊ LỆ	297.000.000	7.292.294	218.769	
10491	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5410	1C	CÔ ĐỨC TRỌNG TÀI	451.100.000	11.075.939	332.278	
10492	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5411	1C	BÙI THỊ NGỘ	682.000.000	16.745.268	502.358	
10493	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5412	1C	TRẦN THỊ THƯƠNG	192.400.000	4.724.032	141.721	
10494	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5413	1C	PHÙNG LÊ HÒA	346.400.000	8.505.221	255.157	
10495	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5414	1C	PHAN VĨNH XƯƠNG	300.000.000	7.365.954	220.979	
10496	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5415	1C	PHẠM THỊ KIM OANH	194.100.000	4.765.772	142.973	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10497	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5416	1C	PHÙNG THỊ TÁM	195.000.000	4.787.870	143.636	
10498	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5417	1C	ĐINH THỊ HỒNG ÁNH	487.800.000	11.977.041	359.311	
10499	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5418	1C	NGUYỄN THỊ KIM ĐIỆP	297.000.000	7.292.294	218.769	
10500	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5419	1C	NGUYỄN THANH HƯƠNG	1.538.200.000	37.767.700	1.133.031	
10501	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5420	1C	PHÙNG THỊ QUÝ PHƯỢNG	340.200.000	8.352.992	250.590	
10502	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5421	1C	NGUYỄN VĂN HIẾU	399.000.000	9.796.718	293.902	
10503	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5422	1C	VÕ PHÚ QUÝ	613.800.000	15.070.741	452.122	
10504	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5423	1C	LÊ THỊ THANH HIỀN	296.900.000	7.289.839	218.695	
10505	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5424	1C	TIÊU KIM HUÊ	686.100.000	16.845.936	505.378	
10506	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5425	1C	TRẦN THỊ NGỌC HUỆ	4.448.000.000	109.212.540	3.276.376	
10507	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5426	1C	TRẦN HOÀNG MINH	980.000.000	24.062.115	721.863	
10508	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5427	1C	CAO THỊ LAN	217.600.000	5.342.772	160.283	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10509	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5428	1C	ĐỖ THỊ KIM	649.300.000	15.942.379	478.272	
10510	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5429	1C	TRẦN THỊ THU HÀ	1.470.000.000	36.093.173	1.082.795	
10511	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5430	1C	ĐẶNG QUÝ PHƯỢNG	292.300.000	7.176.894	215.307	
10512	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5431	1C	ĐẶNG THỊ SAN	405.600.000	9.958.769	298.763	
10513	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5432	1C	PHAM VAN THANH H	1.484.000.000	36.436.918	1.093.108	
10514	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5433	1C	PHẠM THỊ TOÁN	703.000.000	17.260.885	517.826	
10515	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5434	1C	NGUYỄN THANH TÂM	543.900.000	13.354.474	400.634	
10516	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5435	1C	ĐỖ THỊ HẠNH	1.030.600.000	25.304.506	759.135	
10517	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5436	1C	ĐỖ THỊ LOAN	321.000.000	7.881.570	236.447	
10518	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5437	1C	NGUYỄN THÚY VINH	496.600.000	12.193.109	365.793	
10519	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5438	1C	TRẦN THỊ THANH XUÂN	250.100.000	6.140.750	184.222	
10520	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5439	1C	NGUYỄN THỊ HOÀNG YẾN	500.000.000	12.276.590	368.298	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10521	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5440	1C	PHẠM THỊ YẾN PHƯỢNG	206.800.000	5.077.597	152.328	
10522	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5441	1C	BÙI THỊ LUYẾN	362.000.000	8.888.251	266.648	
10523	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5442	1C	BÙI VĂN MINH	196.900.000	4.834.521	145.036	
10524	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5443	1C	NGUYỄN THỊ HẠNH	196.300.000	4.819.789	144.594	
10525	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5444	1C	PHẠM HỒNG HẠNH	635.400.000	15.601.090	468.032	
10526	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5445	1C	LÊ THỊ THU TRANG	1.899.600.000	46.641.219	1.399.236	
10527	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5446	1C	VŨ THỊ LƯƠNG	197.900.000	4.859.074	145.772	
10528	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5447	1C	BÙI VĂN HẢO	196.000.000	4.812.423	144.373	
10529	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5448	1C	TRẦN THỊ THANH THÚY	198.000.000	4.861.529	145.846	
10530	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5449	1C	PHAN TẤN THỌ	638.500.000	15.677.205	470.316	
10531	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5450	1C	NGUYỄN KIM MY	252.900.000	6.209.499	186.285	
10532	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5451	1C	NGUYỄN THỊ KIM HOÀNG	967.400.000	23.752.745	712.582	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10533	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5452	1C	NGUYỄN QUỐC PHONG	345.500.000	8.483.123	254.494	
10534	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5453	1C	LÊ THỊ TIỀN	2.410.000.000	59.173.161	1.775.195	
10535	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5454	1C	HÀ THỂ TRUYỀN	565.700.000	13.889.733	416.692	
10536	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5455	1C	NGUYỄN THỊ THU LAN	493.800.000	12.124.360	363.731	
10537	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5456	1C	PHẠM THỊ KIM YẾN	963.200.000	23.649.622	709.489	
10538	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5457	1C	NGUYỄN THỊ VI VÂN	197.000.000	4.836.976	145.109	
10539	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5458	1C	TRẦN THỊ THÙY LINH	489.000.000	12.006.505	360.195	
10540	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5459	1C	PHAN CẨM	472.400.000	11.598.922	347.968	
10541	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5460	1C	DƯƠNG THỊ ÁNH TUYẾT	493.600.000	12.119.449	363.583	
10542	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5461	1C	HỒ THỊ BẠCH CÚC	493.800.000	12.124.360	363.731	
10543	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5462	1C	TRỊNH VỌNG THU	490.400.000	12.040.879	361.226	
10544	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5463	1C	TRẦN THỊ ANH THƠ	197.500.000	4.849.253	145.477	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10545	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5464	1C	TÔ HUỆ NGỌC	498.600.000	12.242.215	367.267	
10546	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5465	1C	NGUYỄN TÀI CƯỜNG	198.900.000	4.883.627	146.509	
10547	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5466	1C	ĐỖ ĐỨC KHÁNH	486.000.000	11.932.845	357.985	
10548	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5467	1C	VŨ ÁNH HỒNG	199.200.000	4.890.993	146.730	
10549	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5468	1C	ĐÀO THỊ HẬU	246.800.000	6.059.725	181.792	
10550	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5469	1C	NGÔ THỊ THÚY QUỲNH	493.800.000	12.124.360	363.731	
10551	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5470	1C	NGHIÊM THỊ MINH HẰNG	1.432.700.000	35.177.340	1.055.320	
10552	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5471	1C	NGUYỄN TRUNG HẬU	295.800.000	7.262.830	217.885	
10553	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5472	1C	ĐẶNG ĐỨC PHƯƠNG	490.400.000	12.040.879	361.226	
10554	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5473	1C	NGUYỄN NGỌC HƯNG	512.600.000	12.585.960	377.579	
10555	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5474	1C	ĐÀM THỊ THU HÀ	336.300.000	8.257.234	247.717	
10556	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5475	1C	ĐẶNG THỊ NHÀN	240.700.000	5.909.950	177.299	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10557	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5476	1C	NGUYỄN VĂN HÙNG	1.314.400.000	32.272.699	968.181	
10558	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5477	1C	NGUYỄN THỊ HẢO	296.000.000	7.267.741	218.032	
10559	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5478	1C	NGUYỄN THỊ THANH TRANG	610.800.000	14.997.082	449.913	
10560	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5479	1C	TRẦN THỊ KIM MAI	500.000.000	12.276.590	368.298	
10561	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5480	1C	NGUYỄN THỊ HÒA	249.700.000	6.130.929	183.928	
10562	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5481	1C	NGÔ THỊ ANH THU	689.000.000	16.917.140	507.514	
10563	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5482	1C	TRẦN DIỄM TRINH	493.000.000	12.104.717	363.142	
10564	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5483	1C	NGUYỄN XUÂN CÒN	190.300.000	4.672.470	140.174	
10565	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5484	1C	PHẠM THỊ ANH ĐÀO	194.700.000	4.780.504	143.415	
10566	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5485	1C	DOÃN THỊ HƯƠNG	197.100.000	4.839.432	145.183	
10567	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5486	1C	LÊ MINH NGUYỆT	228.200.000	5.603.035	168.091	
10568	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5487	1C	LÊ THỊ DƯ	295.900.000	7.265.286	217.959	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10569	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5488	1C	NGUYỄN HÀ CẨM	1.080.000.000	26.517.433	795.523	
10570	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5489	1C	NGUYỄN KIM LAN	727.800.000	17.869.804	536.094	
10571	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5490	1C	HUỲNH THỊ HIẾU	557.000.000	13.676.121	410.284	
10572	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5491	1C	ĐỖ THỊ THÌN	533.500.000	13.099.121	392.974	
10573	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5492	1C	NGUYỄN HẢI TRIỀU	197.100.000	4.839.432	145.183	
10574	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5493	1C	NGUYỄN THỊ HOÀNG YẾN	379.300.000	9.313.021	279.391	
10575	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5494	1C	LÂM THỊ TUYẾT HOA	532.200.000	13.067.202	392.016	
10576	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5495	1C	ĐOÀN KIM XOÀNG	280.000.000	6.874.890	206.247	
10577	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5496	1C	LÊ VĂN PHƯỚC	872.800.000	21.430.015	642.900	
10578	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5497	1C	TRẦN MINH TỔ	660.000.000	16.205.098	486.153	
10579	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5498	1C	LÂM THỊ PHƯƠNG	537.800.000	13.204.700	396.141	
10580	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5499	1C	TRẦN THỊ HOÀI THANH	2.566.000.000	63.003.457	1.890.104	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10581	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5500	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG MAI	492.600.000	12.094.896	362.847	
10582	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5501	1C	ĐƯƠNG NGỌC THỤY	1.600.000.000	39.285.086	1.178.552	
10583	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5502	1C	NGUYỄN THỊ THANH TRANG	191.000.000	4.689.657	140.690	
10584	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5503	1C	NGUYỄN THỊ MINH HÀ	1.049.500.000	25.768.561	773.057	
10585	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5504	1C	ĐỒNG THỊ THÂN	192.800.000	4.733.853	142.016	
10586	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5505	1C	TRƯƠNG ÁNH TUYẾT	197.000.000	4.836.976	145.109	
10587	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5506	1C	NGUYỄN THỊ THANH MINH	1.754.700.000	43.083.463	1.292.504	
10588	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5507	1C	TIẾT THỊ MỸ HẰNG	193.000.000	4.738.764	142.163	
10589	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5508	1C	NGUYỄN THỊ NHO	394.400.000	9.683.774	290.513	
10590	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5509	1C	NGUYỄN THỊ ĐUỜNG	241.400.000	5.927.137	177.814	
10591	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5510	1C	NGÔ THỊ NGỌC ANH	251.000.000	6.162.848	184.886	
10592	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5511	1C	TÔN BÍCH HÀ	493.000.000	12.104.717	363.141	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10593	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5512	1C	ĐẶNG NGỌC CHIẾN	1.341.900.000	32.947.911	988.437	
10594	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5513	1C	NGUYỄN THỊ LỰC	196.400.000	4.822.244	144.667	
10595	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5514	1C	KIM THỊ THU HIỀN	277.800.000	6.820.873	204.626	
10596	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5515	1C	ĐINH THỊ THÙY	689.300.000	16.924.506	507.735	
10597	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5516	1C	VÕ MINH HÙNG	479.600.000	11.775.705	353.271	
10598	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5517	1C	DƯ QUANG NAM	581.800.000	14.285.040	428.551	
10599	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5518	1C	PHẠM THỊ LAN ANH	394.100.000	9.676.408	290.292	
10600	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5519	1C	PHÙNG BÁ LỘC	3.984.500.000	97.832.142	2.934.965	
10601	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5520	1C	TRẦN ANH TUẤN	319.100.000	7.834.919	235.048	
10602	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5521	1C	HỒ DIỆU HIỀN	295.400.000	7.253.009	217.590	
10603	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5522	1C	LÊ VĂN THÌ	296.800.000	7.287.384	218.622	
10604	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5523	1C	PHẠM THỊ NGỌC THỦY	450.700.000	11.066.118	331.984	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10605	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5524	1C	HUỲNH THANH QUYÊN	193.700.000	4.755.951	142.678	
10606	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5525	1C	ĐÌNH VĂN TÂM	484.800.000	11.903.381	357.101	
10607	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5526	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH THUẬN	395.600.000	9.713.238	291.397	
10608	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5527	1C	NGUYỄN THỊ LINH KIỀU	255.800.000	6.280.703	188.421	
10609	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5528	1C	PHAN SỸ HÙNG	373.900.000	9.180.434	275.413	
10610	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5529	1C	PHẠM HOÀNG HẠ	473.300.000	11.621.020	348.631	
10611	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5530	1C	TRẦN VĂN MẠNH	199.500.000	4.898.359	146.951	
10612	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5531	1C	VŨ THỊ MỸ PHƯƠNG	295.200.000	7.248.098	217.443	
10613	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5532	1C	NGUYỄN ANH DŨNG	196.800.000	4.832.066	144.962	
10614	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5533	1C	TRẦN THANH TỊNH	532.400.000	13.072.113	392.163	
10615	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5534	1C	NGUYỄN VĂN HÙNG	764.500.000	18.770.905	563.127	
10616	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5535	1C	NGUYỄN THỊ THỌ	1.093.100.000	26.839.080	805.172	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10617	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5536	1C	TRƯƠNG THANH TUYẾT	1.562.200.000	38.356.976	1.150.709	
10618	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5537	1C	LẠI THỊ QUYÊN	688.200.000	16.897.498	506.925	
10619	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5538	1C	LÊ THỊ CHÍNH	588.900.000	14.459.367	433.781	
10620	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5539	1C	NGUYỄN THỊ KIỀU NGÀ	793.600.000	19.485.403	584.562	
10621	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5540	1C	VŨ THỊ KIM HOA	506.700.000	12.441.096	373.233	
10622	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5541	1C	NGUYỄN THỊ YÊN THAO	324.600.000	7.969.962	239.099	
10623	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5542	1C	MÃ SYLVIE	492.000.000	12.080.164	362.405	
10624	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5543	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH	297.600.000	7.307.026	219.211	
10625	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5544	1C	NGUYỄN NGỌC SƠN	1.966.400.000	48.281.371	1.448.441	
10626	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5545	1C	NGÔ THỊ GIỀÒ	2.408.000.000	59.124.055	1.773.722	
10627	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5546	1C	ĐÀO THỊ NGỌC LIÊN	770.000.000	18.905.948	567.179	
10628	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5547	1C	TRỊNH THỊ QUÝ	196.600.000	4.827.155	144.815	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10629	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5548	1C	TRẦN VĂN HẢO	8.277.000.000	203.226.663	6.096.800	
10630	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5549	1C	LÊ VĂN DƯ	983.400.000	24.145.596	724.368	
10631	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5550	1C	NGUYỄN MẬU HUỆ	4.646.100.000	114.076.525	3.422.296	
10632	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5551	1C	TRẦN THỊ NGÀ	446.900.000	10.972.816	329.184	
10633	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5552	1C	NGUYỄN THƠ	220.200.000	5.406.610	162.198	
10634	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5553	1C	NGUYỄN NGỌC MAI	314.600.000	7.724.430	231.733	
10635	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5554	1C	BÙI THỊ ĐỨC	363.700.000	8.929.991	267.900	
10636	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5555	1C	VŨ THỊ DUNG	393.700.000	9.666.587	289.998	
10637	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5556	1C	PHẠM THỊ KHÁNH CHI	294.800.000	7.238.277	217.148	
10638	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5557	1C	PHẠM VĂN TÂM	197.000.000	4.836.976	145.109	
10639	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5558	1C	TRỊNH TÚ ANH	443.000.000	10.877.058	326.312	
10640	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5559	1C	LÊ THỊ MINH HẢI	391.500.000	9.612.570	288.377	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10641	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5560	1C	ĐÌNH THỊ SÁU	352.300.000	8.650.085	259.503	
10642	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5561	1C	ĐÌNH THỊ ÁNH	594.200.000	14.589.499	437.685	
10643	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5562	1C	CAO THỊ TÒN	388.200.000	9.531.544	285.946	
10644	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5563	1C	ĐỖ VĂN NHỰT	531.000.000	13.037.738	391.132	
10645	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5564	1C	VŨ THỊ THÁI	196.600.000	4.827.155	144.815	
10646	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5565	1C	PHAN XUÂN MAI	324.300.000	7.962.596	238.878	
10647	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5566	1C	NGUYỄN THU HƯƠNG	196.600.000	4.827.155	144.815	
10648	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5567	1C	TRẦN THỊ NGỌC MAI	573.400.000	14.078.793	422.364	
10649	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5568	1C	BÙI QUỐC THỊNH	537.800.000	13.204.700	396.141	
10650	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5569	1C	NGUYỄN KIM NGỌC	1.720.000.000	42.231.468	1.266.944	
10651	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5570	1C	LÊ XUÂN TỰ	1.051.400.000	25.815.212	774.456	
10652	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5571	1C	TRẦN THỊ SƠN	429.500.000	10.545.590	316.367	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10653	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5572	1C	DƯƠNG THỊ THU HÀ	589.500.000	14.474.099	434.223	
10654	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5573	1C	NGUYỄN ĐÌNH HẠNH	229.300.000	5.630.044	168.901	
10655	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5574	1C	VŨ THỊ NGỌC TUYẾT	197.000.000	4.836.976	145.109	
10656	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5575	1C	TRẦN THỊ SÁNG	589.200.000	14.466.733	434.002	
10657	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5576	1C	NGUYỄN THỊ TRÀ	689.400.000	16.926.962	507.809	
10658	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5577	1C	ĐẶNG THỊ QUÝ HOA	683.000.000	16.769.821	503.095	
10659	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5578	1C	NGUYỄN CHÍ HUÂN	785.500.000	19.286.522	578.596	
10660	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5579	1C	NGUYỄN QUÍ PHÚC	1.963.800.000	48.217.533	1.446.526	
10661	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5580	1C	VŨ XUÂN PHONG	445.300.000	10.933.531	328.006	
10662	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5581	1C	HOÀNG THU HÀ	294.600.000	7.233.367	217.001	
10663	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5582	1C	NGUYỄN XUÂN TRÀNG	970.000.000	23.816.584	714.498	
10664	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5583	1C	LÊ THỊ MỸ NƯƠNG	381.700.000	9.371.948	281.158	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10665	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5584	1C	LÊ THỊ KIM HOÀNG	216.000.000	5.303.487	159.105	
10666	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5585	1C	NGUYỄN THỊ MỸ TIẾN	986.800.000	24.229.077	726.872	
10667	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5586	1C	HỒ MỸ LIÊN	491.000.000	12.055.611	361.668	
10668	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5587	1C	NGUYỄN THỊ THU THỦY	738.500.000	18.132.523	543.976	
10669	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5588	1C	PHẠM THỊ QUỲNH HOA	195.800.000	4.807.512	144.226	
10670	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5589	1C	HUỲNH VINH TRINH	582.500.000	14.302.227	429.067	
10671	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5590	1C	ĐỖ KHẮC ĐÌNH	196.400.000	4.822.244	144.667	
10672	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5591	1C	TRẦN THÚY HẠNH	294.500.000	7.230.911	216.927	
10673	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5592	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI	392.700.000	9.642.033	289.261	
10674	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5593	1C	NGÔ PHAN HƯỚNG DƯƠNG	195.000.000	4.787.870	143.636	
10675	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5594	1C	LƯU MINH ĐỨC	216.200.000	5.308.397	159.252	
10676	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5595	1C	LÊ PHƯỚC THIÊN THU	245.300.000	6.022.895	180.687	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10677	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5596	1C	ĐINH BÍCH THỦY	215.900.000	5.301.031	159.031	
10678	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5597	1C	PHẠM THỊ HOÀI PHƯƠNG	928.500.000	22.797.627	683.929	
10679	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5598	1C	TRẦN ANH NGA	387.100.000	9.504.536	285.136	
10680	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5599	1C	NGUYỄN THỊ MẶN	884.500.000	21.717.287	651.519	
10681	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5600	1C	NGUYỄN NGỌC TRANG	484.000.000	11.883.739	356.512	
10682	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5601	1C	NGUYỄN ĐÌNH ANH TUẤN	284.800.000	6.992.745	209.782	
10683	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5602	1C	ĐINH THỊ HỒNG CHÂU	193.500.000	4.751.040	142.531	
10684	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5603	1C	TRẦN THỊ BÌNH	1.121.000.000	27.524.114	825.723	
10685	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5604	1C	DƯƠNG QUANG THIỆP	196.200.000	4.817.334	144.520	
10686	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5605	1C	HÀ KIM DUNG	196.500.000	4.824.700	144.741	
10687	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5606	1C	NGUYỄN THỊ TIÊM	343.700.000	8.438.928	253.168	
10688	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5607	1C	ĐINH THỊ MỸ DUNG	1.471.200.000	36.122.637	1.083.679	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10689	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5608	1C	TÔN LÊ THU CHÂU	441.400.000	10.837.773	325.133	
10690	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5609	1C	NGUYỄN THỊ THÚY HỒNG	496.500.000	12.190.653	365.720	
10691	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5610	1C	PHAN NGA HƯƠNG	980.800.000	24.081.758	722.453	
10692	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5611	1C	NGUYỄN THỊ HẠNH PHƯƠNG	196.100.000	4.814.878	144.446	
10693	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5612	1C	LÊ THU NGUYỆT	637.400.000	15.650.196	469.506	
10694	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5613	1C	HUỲNH THỊ HẰNG	294.200.000	7.223.545	216.706	
10695	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5614	1C	NGUYỄN THỊ MAI PHƯƠNG	395.900.000	9.720.604	291.618	
10696	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5615	1C	NGÔ QUỐC HUY	586.500.000	14.400.440	432.013	
10697	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5616	1C	NGUYỄN THỊ NGUYỄN	2.157.400.000	52.971.028	1.589.131	
10698	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5617	1C	NINH THỊ HỒNG HẠNH	359.500.000	8.826.868	264.806	
10699	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5618	1C	TRẦN THÚY QUỲNH	980.000.000	24.062.115	721.863	
10700	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5619	1C	NGUYỄN THỊ THU TRANG	335.000.000	8.225.315	246.760	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10701	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5620	1C	BÙI PHƯƠNG LAN	588.000.000	14.437.269	433.118	
10702	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5621	1C	NGÔ VĂN TẤN	607.300.000	14.911.146	447.334	
10703	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5622	1C	ĐỖ THỊ HÀ	196.000.000	4.812.423	144.373	
10704	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5623	1C	ĐỖ LAN HƯƠNG	381.400.000	9.364.582	280.937	
10705	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5624	1C	HUỲNH QUỐC THỊNH	293.900.000	7.216.179	216.485	
10706	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5625	1C	NGUYỄN HỒNG HOÀNG MỸ	196.000.000	4.812.423	144.373	
10707	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5626	1C	NGUYỄN THỊ LIÊN	391.500.000	9.612.570	288.377	
10708	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5627	1C	LƯƠNG THỊ KIM NGỌC	431.000.000	10.582.420	317.473	
10709	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5628	1C	TRẦN THỊ PHƯƠNG THẢO	489.700.000	12.023.692	360.711	
10710	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5629	1C	ĐÀO MỸ DUNG	421.200.000	10.341.799	310.254	
10711	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5630	1C	NGUYỄN THỊ THU NA	977.000.000	23.988.456	719.654	
10712	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5631	1C	TỪ LỆ HỒNG	195.800.000	4.807.512	144.226	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10713	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5632	1C	PHẠM THỊ QUY	410.100.000	10.069.259	302.078	
10714	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5633	1C	HOÀNG THỊ LỰA	199.200.000	4.890.993	146.730	
10715	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5634	1C	PHẠM THỊ QUYÊN	562.900.000	13.820.984	414.629	
10716	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5635	1C	NGUYỄN THỊ CHÁNH	222.200.000	5.455.716	163.671	
10717	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5636	1C	NGUYỄN THỊ THU	332.800.000	8.171.298	245.139	
10718	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5637	1C	TRƯƠNG THỊ LỆ HÀ	752.800.000	18.483.633	554.509	
10719	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5638	1C	PHẠM THỊ QUỲNH HƯƠNG	269.200.000	6.609.716	198.291	
10720	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5639	1C	NGUYỄN THỊ THIẾT	488.100.000	11.984.407	359.532	
10721	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5640	1C	NGUYỄN MẠNH HOÀNG	1.145.000.000	28.113.390	843.402	
10722	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5641	1C	DƯƠNG PHÙNG HÙNG	978.600.000	24.027.741	720.832	
10723	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5642	1C	NGUYỄN NHƯ VÂN	2.091.900.000	51.362.795	1.540.884	
10724	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5643	1C	HÀ VŨ ĐÔNG HẠNH	910.300.000	22.350.759	670.523	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10725	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5644	1C	LÊ THỊ TÁM EM	759.800.000	18.655.505	559.665	
10726	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5645	1C	NGUYỄN THỊ HOÀI HƯƠNG	404.600.000	9.934.216	298.026	
10727	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5646	1C	NGUYỄN VĂN PHÚC	489.000.000	12.006.505	360.195	
10728	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5647	1C	NGUYỄN ĐẮC THỎA	978.000.000	24.013.009	720.390	
10729	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5648	1C	NGUYỄN NGỌC CÔNG DUNG	781.500.000	19.188.309	575.649	
10730	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5649	1C	NGUYỄN THỊ VIỆT THÚY	978.000.000	24.013.009	720.390	
10731	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5650	1C	NGUYỄN THỊ THANH BÌNH	295.100.000	7.245.643	217.369	
10732	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5651	1C	VƯƠNG THỊ NGỌC LAN	262.200.000	6.437.844	193.135	
10733	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5652	1C	NGUYỄN TRỌNG HIỀN	313.000.000	7.685.145	230.554	
10734	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5653	1C	VÕ KIM CHUNG	195.600.000	4.802.602	144.078	
10735	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5654	1C	TRẦN THỊ DO	293.400.000	7.203.903	216.117	
10736	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5655	1C	NGUYỄN THỊ KỶ HỢI	489.000.000	12.006.505	360.195	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10737	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5656	1C	ĐÀM QUANG MINH	487.400.000	11.967.219	359.017	
10738	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5657	1C	PHAN ĐÌNH HÒA	297.300.000	7.299.660	218.990	
10739	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5658	1C	Nguyễn Quốc Hoa	200.000.000	4.910.636	147.319	
10740	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5659	1C	PHẠM THỊ THU HUYỀN	4.936.100.000	121.196.947	3.635.908	
10741	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5660	1C	NGUYỄN THỊ ANH PHƯƠNG	381.000.000	9.354.761	280.643	
10742	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5661	1C	HOÀNG THANH PHƯƠNG	391.100.000	9.602.748	288.082	
10743	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5662	1C	NGUYỄN THỊ MINH	212.800.000	5.224.916	156.747	
10744	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5663	1C	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	195.600.000	4.802.602	144.078	
10745	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5664	1C	LÊ THỊ NGỌC	195.600.000	4.802.602	144.078	
10746	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5665	1C	PHAN THỊ KIỀU HẠNH	5.827.500.000	143.083.651	4.292.510	
10747	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5666	1C	NGÔ THANH NHÀN	3.317.700.000	81.460.082	2.443.802	
10748	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5667	1C	UÔNG THỊ NHẬT ĐÀI	292.200.000	7.174.439	215.233	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10749	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5668	1C	MAI THỊ HOA	249.000.000	6.113.742	183.412	
10750	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5669	1C	NGUYỄN THANH SƠN	308.000.000	7.562.379	226.871	
10751	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5670	1C	PHẠM THỊ PHƯƠNG NGA	680.900.000	16.718.260	501.548	
10752	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5671	1C	PHẠM THỊ BẠCH NGỌC	398.800.000	9.791.808	293.754	
10753	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5672	1C	MÃN THỊ HƯƠNG	215.100.000	5.281.389	158.442	
10754	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5673	1C	PHẠM DUY ĐẠI	195.500.000	4.800.147	144.004	
10755	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5674	1C	TRẦN VĂN THANH	244.400.000	6.000.797	180.024	
10756	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5675	1C	NGUYỄN LÊ ANH	293.300.000	7.201.447	216.043	
10757	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5676	1C	LÊ CÔNG QUÝ	508.300.000	12.480.381	374.411	
10758	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5677	1C	NGUYỄN THỊ THANH	684.300.000	16.801.740	504.052	
10759	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5678	1C	PHAN HỘI THANH	1.983.300.000	48.696.320	1.460.890	
10760	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5679	1C	TRƯƠNG THỊ ÁNH HỒNG	4.886.900.000	119.988.931	3.599.668	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10761	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5680	1C	TRẦN NGỌC HẰNG	199.900.000	4.908.180	147.245	
10762	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5681	1C	TRẦN THU HÀ	1.440.800.000	35.376.220	1.061.287	
10763	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5682	1C	LÊ ĐỨC BÓN	194.500.000	4.775.593	143.268	
10764	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5683	1C	HUỲNH THÁI HẬU	391.000.000	9.600.293	288.009	
10765	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5684	1C	ĐOÀN THỊ PHƯƠNG HỒNG HẠNH	635.200.000	15.596.179	467.885	
10766	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5685	1C	Trần Thị Kim Cúc	196.900.000	4.834.521	145.036	
10767	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5686	1C	NGUYỄN BÍCH HÀ	195.500.000	4.800.147	144.005	
10768	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5687	1C	Phan Thị Quỳnh Hoa	695.500.000	17.076.736	512.302	
10769	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5688	1C	NGUYỄN THỊ THÚY LIỄU	233.000.000	5.720.891	171.627	
10770	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5689	1C	TÔ NGỌC ANH	491.200.000	12.060.522	361.816	
10771	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5690	1C	NGUYỄN VĂN CÔNG	193.000.000	4.738.764	142.163	
10772	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5691	1C	NGUYỄN THỊ THANH VÂN	479.000.000	11.760.973	352.829	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10773	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5692	1C	NGUYỄN ÁI QUYÊN	216.600.000	5.318.219	159.547	
10774	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5693	1C	PHẠM TUẤN DŨNG	312.700.000	7.677.779	230.333	
10775	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5694	1C	TRẦN TUYẾT MAI	777.700.000	19.095.007	572.850	
10776	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5695	1C	PHẠM THỊ CHÚC	390.800.000	9.595.382	287.861	
10777	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5696	1C	BÙI THỊ VÂN PHƯƠNG	244.500.000	6.003.252	180.098	
10778	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5697	1C	PHẠM MỘNG HOÀNG	480.000.000	11.785.526	353.566	
10779	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5698	1C	MẠCH THU TUYẾT	361.400.000	8.873.519	266.206	
10780	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5699	1C	LÊ THỊ NGỌC BÍCH	390.700.000	9.592.927	287.788	
10781	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5700	1C	NGUYỄN THẦN VŨ	599.300.000	14.714.720	441.442	
10782	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5701	1C	NGUYỄN ĐÌNH THẮNG	293.000.000	7.194.081	215.822	
10783	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5702	1C	PHÙNG MAI VÂN	887.400.000	21.788.491	653.655	
10784	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5703	1C	NGUYỄN THỊ THÙY	1.074.300.000	26.377.480	791.324	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10785	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5704	1C	TRẦN THỊ KIM NHÃ	194.500.000	4.775.593	143.268	
10786	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5705	1C	GU XIAOJIAN	982.000.000	24.111.222	723.337	
10787	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5706	1C	VĂN THỊ HẢI ĐƯỜNG	195.400.000	4.797.691	143.931	
10788	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5707	1C	ĐOÀN THỊ THANH THÚY	193.500.000	4.751.040	142.531	
10789	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5708	1C	TRẦN THỊ ĐẠT	194.800.000	4.782.959	143.489	
10790	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5709	1C	NGUYỄN THỊ CẨM LIÊN	585.700.000	14.380.797	431.424	
10791	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5710	1C	VÕ VĂN PHẢI	976.100.000	23.966.358	718.991	
10792	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5711	1C	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	1.069.600.000	26.262.080	787.862	
10793	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5712	1C	TÔ XUÂN CƯỜNG	976.400.000	23.973.724	719.212	
10794	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5713	1C	CỔ TẤN MINH ĐỨC	291.700.000	7.162.162	214.865	
10795	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5714	1C	ĐÀO THỊ THANH HÀ	331.900.000	8.149.200	244.476	
10796	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5715	1C	NGUYỄN THỊ THANH	420.200.000	10.317.246	309.518	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10797	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5716	1C	LÊ THỊ BÉ	195.300.000	4.795.236	143.857	
10798	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5717	1C	LÊ THỊ MỸ HƯƠNG	679.000.000	16.671.609	500.148	
10799	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5718	1C	BÙI LY TAO	200.000.000	4.910.636	147.319	
10800	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5719	1C	NGUYỄN THỊ THANH HÀ	488.100.000	11.984.407	359.532	
10801	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5720	1C	NGUYỄN VĂN PHA	1.464.200.000	35.950.765	1.078.523	
10802	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5721	1C	DƯƠNG ĐÌNH PHƯỢNG	390.000.000	9.575.740	287.272	
10803	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5722	1C	TRẦN HUY MỖ	195.300.000	4.795.236	143.857	
10804	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5723	1C	HUỲNH THỊ BẠCH XUÂN	3.358.500.000	82.461.852	2.473.855	
10805	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5724	1C	TRỊNH THỊ YẾN	358.000.000	8.790.038	263.701	
10806	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5725	1C	LƯƠNG THỊ THU QUỲNH	1.192.200.000	29.272.300	878.169	
10807	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5726	1C	NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH	585.600.000	14.378.342	431.350	
10808	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5727	1C	LÊ THỊ THANH HIỀN	484.000.000	11.883.739	356.512	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10809	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5728	1C	NGUYỄN THỊ THU VÂN	196.000.000	4.812.423	144.373	
10810	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5729	1C	CAO THỊ HOA	309.500.000	7.599.209	227.976	
10811	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5730	1C	NGUYỄN ĐÔNG HÙNG	195.200.000	4.792.781	143.783	
10812	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5731	1C	TRẦN THỊ KIM TOÀN	1.149.800.000	28.231.245	846.937	
10813	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5732	1C	VŨ THỊ THỦY	242.200.000	5.946.780	178.403	
10814	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5733	1C	NGUYỄN THÁI PHIÊN	1.030.200.000	25.294.685	758.841	
10815	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5734	1C	VŨ THỊ THỦY	387.000.000	9.502.080	285.062	
10816	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5735	1C	PHẠM THỊ LONG	243.900.000	5.988.520	179.656	
10817	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5736	1C	LÊ THỊ HỒNG NHUNG	5.940.000.000	145.845.883	4.375.376	
10818	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5737	1C	PHẠM ÁNH NGỌC	1.078.700.000	26.485.514	794.565	
10819	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5738	1C	HOÀNG ANH ĐÀO	195.500.000	4.800.147	144.004	
10820	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5739	1C	NGUYỄN HẢI SƠN	565.900.000	13.894.644	416.839	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10821	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5740	1C	BÙI LAI HOÀNG	586.200.000	14.393.074	431.792	
10822	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5741	1C	NGUYỄN THỊ THANH HÀ	290.000.000	7.120.422	213.613	
10823	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5742	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH HOA	204.900.000	5.030.946	150.928	
10824	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5743	1C	NGUYỄN QUANG SANG	994.000.000	24.405.860	732.176	
10825	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5744	1C	NGUYỄN THÚY HẠNH	487.700.000	11.974.585	359.237	
10826	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5745	1C	NGUYỄN HẢI NHƯ	382.800.000	9.398.957	281.969	
10827	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5746	1C	DƯƠNG THỊ THỊ	422.900.000	10.383.539	311.506	
10828	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5747	1C	NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG	198.600.000	4.876.261	146.288	
10829	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5748	1C	NGUYỄN THY NGỌC	202.400.000	4.969.563	149.087	
10830	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5749	1C	HUỲNH THỊ ANH THU	487.700.000	11.974.585	359.238	
10831	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5750	1C	NGUYỄN THỊ TAM	976.400.000	23.973.724	719.212	
10832	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5751	1C	NGUYỄN THỊ KIM ANH	448.500.000	11.012.101	330.363	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10833	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5752	1C	HUỲNH SANH	292.500.000	7.181.805	215.454	
10834	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5753	1C	ĐẶNG THỊ MINH HƯƠNG	487.500.000	11.969.675	359.090	
10835	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5754	1C	NGUYỄN THỊ MINH NGUYỆT	5.601.500.000	137.534.632	4.126.039	
10836	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5755	1C	NGUYỄN THỊ QUỲNH HOA	191.700.000	4.706.844	141.205	
10837	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5756	1C	TĂNG HUI	487.500.000	11.969.675	359.090	
10838	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5757	1C	LƯ MIÊU LINH	198.000.000	4.861.529	145.846	
10839	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5758	1C	NGUYỄN THỊ VÂN	193.600.000	4.753.495	142.605	
10840	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5759	1C	ĐÌNH THỊ KIM PHỤNG	428.700.000	10.525.948	315.778	
10841	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5760	1C	TRẦN THỊ THU HIỀN	390.000.000	9.575.740	287.272	
10842	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5761	1C	PHẠM QUỲNH ANH	195.000.000	4.787.870	143.636	
10843	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5762	1C	HOÀNG THỊ OANH	390.500.000	9.588.016	287.640	
10844	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5763	1C	LÊ THỊ BÍCH NHUNG	292.500.000	7.181.805	215.454	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10845	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5764	1C	NGUYỄN THỊ LAN PHƯƠNG	994.800.000	24.425.502	732.765	
10846	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5765	1C	ĐƯƠNG THỊ NHẬT MINH	193.000.000	4.738.764	142.163	
10847	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5766	1C	ĐỖ THỊ HỒNG PHƯỢNG	1.788.000.000	43.901.084	1.317.032	
10848	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5767	1C	PHẠM VĂN HOÀN	583.400.000	14.324.325	429.730	
10849	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5768	1C	MẠC THỊ THẢO	555.600.000	13.641.746	409.252	
10850	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5769	1C	PHAN TỐI	438.700.000	10.771.480	323.144	
10851	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5770	1C	BÙI SỸ TỤNG	682.400.000	16.755.089	502.653	
10852	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5771	1C	NGUYỄN ANH TRINH	412.000.000	10.115.910	303.477	
10853	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5772	1C	ĐỖ ANH ĐÀO	1.869.200.000	45.894.802	1.376.844	
10854	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5773	1C	NGUYỄN NGỌC DỪNG	195.000.000	4.787.870	143.636	
10855	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5774	1C	NGUYỄN THỊ THU TRANG	620.900.000	15.245.069	457.352	
10856	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5775	1C	BÙI THỊ MINH TÂM	261.900.000	6.430.478	192.914	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10857	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5776	1C	NGUYỄN THỊ GIỎI	292.300.000	7.176.894	215.307	
10858	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5777	1C	TRẦN THỊ XUÂN	196.500.000	4.824.700	144.741	
10859	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5778	1C	NGUYỄN THANH TRUYỀN	482.000.000	11.834.632	355.039	
10860	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5779	1C	LÊ THỊ HỒNG PHƯƠNG	448.100.000	11.002.280	330.068	
10861	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5780	1C	TRẦN VĂN HÙNG	287.700.000	7.063.950	211.919	
10862	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5781	1C	VŨ TÍCH CẢNH	256.400.000	6.295.435	188.863	
10863	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5782	1C	TRẦN THỊ THẢO	1.090.800.000	26.782.608	803.478	
10864	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5783	1C	BÙI THỊ THỦY	224.100.000	5.502.367	165.071	
10865	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5784	1C	NGUYỄN THANH VÂN	292.300.000	7.176.894	215.307	
10866	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5785	1C	NGUYỄN KIỀU ANH	928.000.000	22.785.350	683.561	
10867	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5786	1C	TRẦN HẠNH MAI	243.600.000	5.981.154	179.435	
10868	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5787	1C	LƯƠNG HỮU HÙNG	557.300.000	13.683.487	410.505	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10869	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5788	1C	NGUYỄN THỊ THU HÀ	520.700.000	12.784.840	383.545	
10870	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5789	1C	TRẦN THỊ KHÁNH HUYỀN	389.600.000	9.565.919	286.978	
10871	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5790	1C	NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG	375.000.000	9.207.442	276.223	
10872	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5791	1C	BÊ THỊ YẾN	370.100.000	9.087.132	272.614	
10873	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5792	1C	NGUYỄN THỊ KIM DUNG	944.700.000	23.195.388	695.862	
10874	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5793	1C	VÕ THÚY PHƯỢNG	784.500.000	19.261.969	577.859	
10875	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5794	1C	VÕ THỊ LOAN	537.000.000	13.185.057	395.552	
10876	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5795	1C	NGUYỄN THỊ HẠNH	239.500.000	5.880.486	176.415	
10877	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5796	1C	TRẦN THỊ MINH HUYỀN	1.043.500.000	25.621.242	768.637	
10878	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5797	1C	HOÀNG NGỌC DIỆP	214.300.000	5.261.746	157.852	
10879	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5798	1C	NGUYỄN THỊ BẠCH TUYẾT	298.400.000	7.326.669	219.800	
10880	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5799	1C	LÊ THỊ KIM OÁNH	534.700.000	13.128.585	393.857	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10881	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5800	1C	BÙI ANH SƠN	558.100.000	13.703.129	411.094	
10882	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5801	1C	VŨ THỊ KIM ANH	467.500.000	11.478.611	344.358	
10883	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5802	1C	LÊ THỊ BẢO	966.800.000	23.738.013	712.140	
10884	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5803	1C	TRẦN THỊ HUỆ	594.600.000	14.599.320	437.980	
10885	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5804	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	2.681.000.000	65.827.073	1.974.812	
10886	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5805	1C	VŨ NGỌC THẮNG	292.200.000	7.174.439	215.233	
10887	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5806	1C	NGUYỄN THỊ HẢI	292.200.000	7.174.439	215.233	
10888	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5807	1C	LÝ BỬU QUYÊN	292.200.000	7.174.439	215.233	
10889	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5808	1C	TRẦN VĂN BƯỞI	243.500.000	5.978.699	179.361	
10890	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5809	1C	NGUYỄN THỊ MAI LY	243.500.000	5.978.699	179.361	
10891	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5810	1C	ĐOÀN THỊ THANH MAI	389.500.000	9.563.463	286.904	
10892	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5811	1C	LÊ THỊ DIỄM CHÂU	832.900.000	20.450.343	613.510	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10893	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5812	1C	HỒ THỊ DIỆU TRANG	388.100.000	9.529.089	285.873	
10894	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5813	1C	NGÔ THỊ THÚY NGÀ	779.000.000	19.126.926	573.808	
10895	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5814	1C	BÙI THỊ THANH	422.600.000	10.376.173	311.285	
10896	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5815	1C	PHAN THỊ ẬU	243.500.000	5.978.699	179.361	
10897	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5816	1C	NGUYỄN THỊ THÚY VI	240.000.000	5.892.763	176.783	
10898	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5817	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC	440.000.000	10.803.399	324.102	
10899	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5818	1C	HUỲNH THỊ LAN	2.255.800.000	55.387.061	1.661.612	
10900	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5819	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH	214.200.000	5.259.291	157.779	
10901	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5820	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH NGÀ	292.300.000	7.176.894	215.307	
10902	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5821	1C	TRẦN DUY BẢO	194.800.000	4.782.959	143.489	
10903	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5822	1C	NGUYỄN THỊ LÂM	973.700.000	23.907.430	717.223	
10904	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5823	1C	NGUYỄN THỊ MỸ PHƯƠNG	1.606.000.000	39.432.406	1.182.972	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10905	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5824	1C	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	482.400.000	11.844.454	355.334	
10906	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5825	1C	PHÙNG NGỌC PHÁT	350.500.000	8.605.889	258.177	
10907	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5826	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH LIỄU	440.000.000	10.803.399	324.102	
10908	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5827	1C	LÃ ANH TUẤN	486.800.000	11.952.488	358.575	
10909	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5828	1C	ĐỖ THỊ DUNG	193.900.000	4.760.861	142.826	
10910	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5829	1C	VŨ THỊ MAI HƯƠNG	389.400.000	9.561.008	286.830	
10911	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5830	1C	NGUYỄN THỊ ÁNH	194.700.000	4.780.504	143.415	
10912	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5831	1C	LƯƠNG THỊ GÁI	214.200.000	5.259.291	157.779	
10913	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5832	1C	ĐÀO THÚY LIỄU	487.400.000	11.967.219	359.016	
10914	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5833	1C	ĐẶNG THỊ TIỀN	214.200.000	5.259.291	157.779	
10915	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5834	1C	CHÂU QUỐC OAI	389.400.000	9.561.008	286.830	
10916	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5835	1C	BÙI THỊ HIẾU	292.100.000	7.171.984	215.160	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10917	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5836	1C	PHẠM THỊ HÀ	437.300.000	10.737.105	322.113	
10918	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5837	1C	ĐẶNG THỊ NHU	990.500.000	24.319.924	729.598	
10919	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5838	1C	PHẠM THỊ LAN HƯƠNG	734.900.000	18.044.131	541.324	
10920	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5839	1C	TRẦN THIÊN XUÂN	1.976.500.000	48.529.358	1.455.881	
10921	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5840	1C	ĐẶNG THỊ XUÂN	318.000.000	7.807.911	234.237	
10922	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5841	1C	BÙI PHƯƠNG THẢO	243.300.000	5.973.788	179.214	
10923	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5842	1C	TRẦN THỊ VÂN THÙY	425.600.000	10.449.833	313.495	
10924	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5843	1C	NGUYỄN TRỌNG QUANG	336.900.000	8.271.966	248.159	
10925	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5844	1C	VŨ THỊ HẠNH	1.489.400.000	36.569.505	1.097.085	
10926	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5845	1C	NGUYỄN THỊ XUÂN	578.600.000	14.206.469	426.194	
10927	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5846	1C	NGUYỄN HẢI NAM	195.000.000	4.787.870	143.636	
10928	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5847	1C	NGUYỄN THỊ THU HIỆP	194.700.000	4.780.504	143.415	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10929	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5848	1C	HỒ THÚY LINH PHỤNG	765.200.000	18.788.093	563.643	
10930	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5849	1C	ĐOÀN MINH BỀN	383.700.000	9.421.055	282.632	
10931	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5850	1C	NGÔ THANH NHÀN	200.000.000	4.910.636	147.319	
10932	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5851	1C	HOÀNG THỊ THANH BÌNH	972.900.000	23.887.788	716.634	
10933	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5852	1C	PHẠM THỊ THU HIỀN	592.000.000	14.535.482	436.064	
10934	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5853	1C	NGUYỄN THỊ NGHĨA	1.561.600.000	38.342.244	1.150.267	
10935	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5854	1C	VŨ THANH THẢO	196.900.000	4.834.521	145.036	
10936	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5855	1C	ĐÀO ĐỨC NGUYỄN	192.100.000	4.716.666	141.500	
10937	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5856	1C	NGUYỄN THỊ HẠNH	1.136.200.000	27.897.322	836.920	
10938	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5857	1C	ĐÀO THANH XUÂN	629.200.000	15.448.860	463.466	
10939	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5858	1C	TRƯƠNG THỊ LAN PHƯƠNG	2.014.600.000	49.464.834	1.483.945	
10940	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5859	1C	LÊ THỊ THỦY	1.069.600.000	26.262.080	787.862	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10941	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5860	1C	NGUYỄN NGỌC ĐÀO	1.555.700.000	38.197.381	1.145.921	
10942	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5861	1C	PHẠM THỊ HỮU	194.500.000	4.775.593	143.268	
10943	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5862	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG YẾN	980.000.000	24.062.115	721.863	
10944	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5863	1C	NGUYỄN THỊ OANH	198.400.000	4.871.351	146.141	
10945	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5864	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	973.000.000	23.890.243	716.707	
10946	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5865	1C	LƯU TUYẾT PHƯƠNG	369.500.000	9.072.400	272.172	
10947	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5866	1C	HOÀNG THỊ TUYẾT	194.500.000	4.775.593	143.268	
10948	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5867	1C	HOÀNG VĂN HÀ	972.400.000	23.875.511	716.265	
10949	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5868	1C	LÊ THU DIỆP	1.167.000.000	28.653.560	859.607	
10950	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5870	1C	ĐỖ THỊ LƯƠNG DUYÊN	389.000.000	9.551.187	286.535	
10951	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5871	1C	LÊ NHƯ NGHĨA	651.500.000	15.996.396	479.892	
10952	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5872	1C	TRỊNH THỊ THU HỒNG	626.000.000	15.370.290	461.109	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10953	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5873	1C	LÊ MINH HỒNG	204.200.000	5.013.759	150.413	
10954	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5874	1C	NGUYỄN THỊ KHƯƠNG	525.100.000	12.892.874	386.786	
10955	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5875	1C	NGÔ THỊ MỸ HƯNG	486.200.000	11.937.756	358.133	
10956	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5876	1C	HOÀNG THÚY LIỄU	192.400.000	4.724.032	141.721	
10957	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5877	1C	VÕ THÙY LINH	214.000.000	5.254.380	157.631	
10958	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5878	1C	PHẠM NGUYỄN LỆ HẰNG	672.600.000	16.514.468	495.434	
10959	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5879	1C	ĐOÀN THỊ THƠ	296.700.000	7.284.928	218.548	
10960	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5880	1C	TRẦN MỸ BÌNH	992.200.000	24.361.664	730.850	
10961	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5881	1C	LÊ THỊ THANH HÀ	530.500.000	13.025.461	390.764	
10962	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5882	1C	PHAN THUY NGOC CHÂU	214.900.000	5.276.478	158.294	
10963	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5883	1C	LÊ BÁ CƯỜNG	193.200.000	4.743.674	142.310	
10964	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5884	1C	PHAN THỊ THƯỜNG	1.944.100.000	47.733.835	1.432.015	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10965	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5885	1C	NGUYỄN THỊ THANH UYÊN	194.500.000	4.775.593	143.268	
10966	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5886	1C	VŨ THỊ MINH HUYỀN	194.500.000	4.775.593	143.268	
10967	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5887	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	389.000.000	9.551.187	286.536	
10968	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5888	1C	PHẠM THỊ MINH HẠNH	243.100.000	5.968.878	179.066	
10969	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5889	1C	NGUYỄN THỊ XUYỀN	1.331.200.000	32.685.192	980.556	
10970	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5890	1C	LÊ NHƯ PHỤNG	954.600.000	23.438.465	703.154	
10971	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5891	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH	213.800.000	5.249.470	157.484	
10972	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5892	1C	VŨ THỊ MAI	494.000.000	12.129.270	363.878	
10973	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5893	1C	PHẠM THỊ VÂN	300.900.000	7.388.052	221.642	
10974	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5894	1C	PHẠM THANH MAI	233.300.000	5.728.257	171.848	
10975	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5895	1C	NGUYỄN THỊ MỸ LINH	524.900.000	12.887.964	386.639	
10976	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5896	1C	NGUYỄN THỊ BẰNG	340.200.000	8.352.992	250.590	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10977	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5897	1C	TRƯƠNG THỊ MAI HỒNG	220.000.000	5.401.699	162.051	
10978	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5898	1C	THÀNH HƯƠNG GIANG	480.300.000	11.792.892	353.787	
10979	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5899	1C	VÕ THỊ HƯƠNG	367.500.000	9.023.293	270.699	
10980	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5900	1C	VÕ THỊ CẨM TÚ	255.000.000	6.261.061	187.832	
10981	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5901	1C	HÀ HẢI YẾN	233.300.000	5.728.257	171.848	
10982	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5902	1C	TRƯƠNG THÚY LAN	486.100.000	11.935.300	358.059	
10983	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5903	1C	NGUYỄN VĂN TÚ	194.500.000	4.775.593	143.268	
10984	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5904	1C	TRẦN XUÂN THU	291.600.000	7.159.707	214.791	
10985	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5905	1C	BÙI ANH TUẤN	194.400.000	4.773.138	143.194	
10986	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5906	1C	VÕ THỊ THU HÀ	216.500.000	5.315.763	159.473	
10987	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5907	1C	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	388.700.000	9.543.821	286.315	
10988	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5908	1C	TRẦN NGỌC THI	209.800.000	5.151.257	154.538	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
10989	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5909	1C	LÊ THỊ TUYẾT VÂN	833.900.000	20.474.896	614.247	
10990	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5910	1C	TRƯƠNG THỊ MỸ PHÚC	432.800.000	10.626.616	318.798	
10991	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5911	1C	TRẦN VĂN HÒA	4.035.500.000	99.084.354	2.972.531	
10992	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5912	1C	TRIỆU THỊ THÚY	481.200.000	11.814.990	354.450	
10993	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5913	1C	TRẦN THỊ ÁNH TUYẾT	194.100.000	4.765.772	142.973	
10994	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5914	1C	TRƯƠNG VĂN TRI	944.800.000	23.197.844	695.936	
10995	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5915	1C	CAO DUY KHÁNH	4.237.700.000	104.049.007	3.121.470	
10996	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5916	1C	PHẠM THỊ HIỀN	485.300.000	11.915.658	357.470	
10997	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5917	1C	LÊ MINH ĐỨC	486.000.000	11.932.845	357.985	
10998	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5918	1C	HOÀNG A CẦU	194.100.000	4.765.772	142.973	
10999	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5919	1C	LÃ THỊ LAN	1.444.000.000	35.454.791	1.063.644	
11000	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5920	1C	ĐẶNG THỊ CÁT	540.000.000	13.258.717	397.762	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11001	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5921	1C	BÙI TUYẾT NGÀ	194.100.000	4.765.772	142.973	
11002	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5922	1C	ĐOÀN THỊ THANH HƯƠNG	291.200.000	7.149.886	214.497	
11003	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5923	1C	ĐOÀN THỊ HOA	485.200.000	11.913.202	357.396	
11004	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5924	1C	ĐÀO TRẦN HOÀNG OANH	298.000.000	7.316.847	219.505	
11005	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5925	1C	NGUYỄN LAN PHƯƠNG	679.300.000	16.678.975	500.369	
11006	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5926	1C	NGUYỄN LAN HƯƠNG	389.000.000	9.551.187	286.536	
11007	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5927	1C	ĐỖ KIM ANH	241.000.000	5.917.316	177.520	
11008	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5928	1C	BÙI THỊ THỰC ANH	1.561.500.000	38.339.789	1.150.194	
11009	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5929	1C	TĂNG HOÀNG THUẬN	1.941.000.000	47.657.720	1.429.732	
11010	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5930	1C	NGUYỄN THỊ LỆ QUYÊN	387.700.000	9.519.268	285.578	
11011	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5931	1C	TRẦN QUANG TUẤN	426.900.000	10.481.752	314.453	
11012	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5932	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	732.700.000	17.990.114	539.703	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11013	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5933	1C	LÊ TRỊNH HƯƠNG	484.200.000	11.888.649	356.659	
11014	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5934	1C	NGUYỄN HỒNG THÚY	316.000.000	7.758.805	232.764	
11015	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5935	1C	HỒ THỊ KIM LAN	300.900.000	7.388.052	221.642	
11016	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5936	1C	PHẠM THỊ THU'	194.100.000	4.765.772	142.973	
11017	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5937	1C	THÀNH VĂN LẬP	232.000.000	5.696.338	170.890	
11018	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5938	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG	543.500.000	13.344.653	400.340	
11019	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5939	1C	TRƯƠNG THỊ HỘI	1.936.800.000	47.554.597	1.426.638	
11020	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5940	1C	NGUYỄN TRỌNG HÙNG	587.700.000	14.429.903	432.897	
11021	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5941	1C	ĐỖ THỊ THẢO VY	484.500.000	11.896.015	356.881	
11022	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5942	1C	TRỊNH QUANG HIỀN	398.000.000	9.772.165	293.165	
11023	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5943	1C	HOÀNG MINH PHƯƠNG	194.100.000	4.765.772	142.973	
11024	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5944	1C	PHẠM THỊ KIM NGÂN	194.500.000	4.775.593	143.268	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11025	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5945	1C	NGUYỄN THỊ THU TÂM	194.100.000	4.765.772	142.973	
11026	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5946	1C	NGUYỄN THỊ KIM VÂN	194.100.000	4.765.772	142.973	
11027	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5947	1C	LÊ THÚY HUYỀN	194.500.000	4.775.593	143.268	
11028	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5948	1C	NGUYỄN THỊ CHÂN	714.100.000	17.533.425	526.003	
11029	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5949	1C	NGUYỄN THỊ DỰ	342.500.000	8.409.464	252.284	
11030	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5950	1C	ĐỖ QUANG HUY	291.100.000	7.147.430	214.423	
11031	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5951	1C	PHẠM QUANG ĐẠO	1.163.900.000	28.577.445	857.323	
11032	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5952	1C	NGUYỄN THỊ NGÀ	388.000.000	9.526.633	285.799	
11033	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5953	1C	VÕ THỊ VINH	218.300.000	5.359.959	160.799	
11034	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5954	1C	PHẠM THỊ THANH	1.443.900.000	35.452.335	1.063.570	
11035	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5955	1C	NGUYỄN HUY TUẤT	368.600.000	9.050.302	271.509	
11036	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5956	1C	TRẦN THỊ THIẾT	1.260.900.000	30.959.103	928.773	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11037	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5957	1C	HOÀNG THỊ THU HÀ	934.000.000	22.932.669	687.980	
11038	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5958	1C	ĐÀO VŨ RẠNG	281.300.000	6.906.809	207.204	
11039	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5959	1C	VŨ THỊ ĐÀO	933.800.000	22.927.759	687.833	
11040	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5960	1C	ĐỖ THỊ THU NGA	243.000.000	5.966.423	178.993	
11041	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5961	1C	TRẦN THỊ NGA	1.553.900.000	38.153.185	1.144.595	
11042	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5962	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT VÂN	386.400.000	9.487.348	284.620	
11043	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5963	1C	VŨ TUYẾT NGA	369.000.000	9.060.123	271.804	
11044	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5964	1C	BÙI HỒNG QUANG	194.000.000	4.763.317	142.900	
11045	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5965	1C	NGUYỄN THỊ THƠ	194.000.000	4.763.317	142.899	
11046	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5966	1C	LÊ NGỌC ÁNH	300.600.000	7.380.686	221.421	
11047	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5967	1C	TRẦN VĂN VIỆN	483.400.000	11.869.007	356.070	
11048	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5968	1C	NGUYỄN THỊ THU LAN	388.700.000	9.543.821	286.315	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11049	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5969	1C	PHẠM THỊ TÂM	387.900.000	9.524.178	285.725	
11050	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5970	1C	BÙI THỊ SÁU	484.800.000	11.903.381	357.101	
11051	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5971	1C	NGUYỄN LÊ VIỆT	436.400.000	10.715.007	321.450	
11052	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5972	1C	NGUYỄN THỊ KIM HỒNG	1.162.000.000	28.530.794	855.924	
11053	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5973	1C	BÙI THANH SƠN	582.300.000	14.297.316	428.919	
11054	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5974	1C	NGUYỄN ĐỨC TUẤN	194.000.000	4.763.317	142.900	
11055	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5975	1C	LƯU NGỌC DIỆP	214.000.000	5.254.380	157.631	
11056	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5976	1C	NGUYỄN ĐỨC NHUẬN	3.820.500.000	93.805.420	2.814.163	
11057	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5977	1C	CHU THỊ HÀ	194.000.000	4.763.317	142.900	
11058	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5978	1C	NGUYỄN VĂN TRỊNH	581.800.000	14.285.040	428.551	
11059	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5979	1C	TRƯƠNG DIỄM HƯƠNG	349.100.000	8.571.515	257.145	
11060	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5980	1C	TRƯƠNG THỊ SUỐT	4.862.000.000	119.377.556	3.581.327	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11061	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5981	1C	THÁI QUỲNH TRÂM	193.300.000	4.746.130	142.384	
11062	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5982	1C	ĐẶNG THỊ HẠNH	290.100.000	7.122.877	213.686	
11063	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5983	1C	LÊ THỊ HIỀN	290.900.000	7.142.520	214.276	
11064	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5984	1C	NGUYỄN VĂN MƯỜI	290.800.000	7.140.064	214.202	
11065	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5985	1C	NGUYỄN THỊ HẠNH	969.400.000	23.801.852	714.056	
11066	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5986	1C	PHAN PHẠM TUYẾN	2.580.200.000	63.352.113	1.900.564	
11067	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5987	1C	KHÔNG THỊ THÚY	581.600.000	14.280.129	428.404	
11068	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5988	1C	VÕ VĂN TIẾNG	577.400.000	14.177.006	425.310	
11069	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5989	1C	ĐẶNG NGUYỆT NGA	465.300.000	11.424.594	342.738	
11070	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5990	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG LIÊN	198.700.000	4.878.717	146.361	
11071	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5991	1C	VŨ THỊ LÂN	193.900.000	4.760.861	142.826	
11072	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5992	1C	NGUYỄN THỊ AN	504.100.000	12.377.258	371.318	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11073	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5993	1C	NGUYỄN THỊ THU LAN	193.900.000	4.760.861	142.826	
11074	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5994	1C	NGUYỄN THỊ ĐIỆP ANH	385.800.000	9.472.616	284.178	
11075	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5995	1C	ĐOÀN THỊ THỊNH	359.000.000	8.814.591	264.438	
11076	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5996	1C	LÃ THỊ THU HƯỜNG	248.500.000	6.101.465	183.044	
11077	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5997	1C	NGUYỄN THỊ MINH HẠNH	969.400.000	23.801.852	714.056	
11078	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5998	1C	PHẠM THỊ KIM THÚY	193.900.000	4.760.861	142.826	
11079	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5999	1C	TRỊNH BÍCH DUNG	290.800.000	7.140.064	214.202	
11080	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6000	1C	NGÔ THỊ HOÀNG	193.900.000	4.760.861	142.826	
11081	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6001	1C	NGUYỄN THỊ NĂM	193.900.000	4.760.861	142.826	
11082	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6002	1C	NGUYỄN THANH TRƯỜNG	194.000.000	4.763.317	142.900	
11083	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6003	1C	NGUYỄN THỊ HƯƠNG HUYỀN	475.500.000	11.675.037	350.251	
11084	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6004	1C	HỒ VĂN HÙNG	300.500.000	7.378.230	221.347	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11085	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6005	1C	NGUYỄN THỊ LUÂN	198.800.000	4.881.172	146.435	
11086	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6006	1C	TRẦN ANH THƠM	203.500.000	4.996.572	149.897	
11087	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6007	1C	VŨ THỊ PHƯƠNG	203.500.000	4.996.572	149.897	
11088	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6008	1C	NGUYỄN THỊ LUYẾN	194.000.000	4.763.317	142.899	
11089	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6009	1C	VŨ THỊ THANH HUYỀN	678.500.000	16.659.332	499.780	
11090	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6010	1C	NGUYỄN MINH SƠN	1.066.000.000	26.173.689	785.211	
11091	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6011	1C	LÊ VĂN ĐỨC	679.000.000	16.671.609	500.148	
11092	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6012	1C	NGUYỄN THỊ KIM PHƯỢNG	196.600.000	4.827.155	144.815	
11093	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6013	1C	NGUYỄN THỊ THANH TÚ	193.900.000	4.760.861	142.826	
11094	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6014	1C	HOÀNG THỊ NHƯ QUỲNH	391.700.000	9.617.480	288.524	
11095	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6015	1C	CAO THỊ THANH THỦY	205.500.000	5.045.678	151.370	
11096	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6016	1C	NGUYỄN THÀNH LONG	579.500.000	14.228.567	426.857	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11097	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6017	1C	ĐẶNG VĂN CHIẾN	242.200.000	5.946.780	178.403	
11098	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6018	1C	NGUYỄN BÁ TĂNG	643.700.000	15.804.881	474.146	
11099	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6019	1C	LÝ LỆ HỒNG THANH	397.000.000	9.747.612	292.428	
11100	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6020	1C	HOÀNG LONG	484.300.000	11.891.105	356.733	
11101	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6021	1C	LẠI THỊ THẢO	193.700.000	4.755.951	142.679	
11102	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6022	1C	VŨ BÍCH NGUYỆT	242.200.000	5.946.780	178.403	
11103	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6023	1C	PHẠM VĂN TÝ	1.896.400.000	46.562.649	1.396.879	
11104	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6024	1C	TRẦN THÚY PHƯƠNG	203.400.000	4.994.117	149.824	
11105	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6025	1C	TẠ THỊ THANH HUYỀN	310.000.000	7.611.485	228.345	
11106	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6026	1C	LƯƠNG MINH TUẤN	290.900.000	7.142.520	214.276	
11107	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6027	1C	LÊ NGỌC HOÀNG YẾN	193.700.000	4.755.951	142.679	
11108	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6028	1C	NGÔ ANH THU	920.100.000	22.591.380	677.741	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11109	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6029	1C	CAO MINH HOÀNG	291.000.000	7.144.975	214.349	
11110	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6030	1C	TRẦN MAI PHƯƠNG	774.800.000	19.023.803	570.714	
11111	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6031	1C	NGUYỄN THỊ THƯƠNG	196.600.000	4.827.155	144.815	
11112	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6032	1C	HUỲNH THỊ LỆ HẰNG	222.800.000	5.470.448	164.114	
11113	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6033	1C	TRƯƠNG THỊ THANH	970.000.000	23.816.584	714.497	
11114	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6034	1C	CHU THỊ THU HÀ	193.700.000	4.755.951	142.678	
11115	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6035	1C	BÙI THỊ CHÍN	193.700.000	4.755.951	142.679	
11116	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6036	1C	NGUYỄN THỊ HUYỀN THƯƠNG	339.000.000	8.323.528	249.706	
11117	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6037	1C	NGUYỄN HỮU ĐÔNG	1.447.000.000	35.528.450	1.065.854	
11118	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6038	1C	NGUYỄN GIẢI PHÓNG	906.600.000	22.259.912	667.797	
11119	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6039	1C	NGUYỄN ĐÌNH HOÀI NHÂN	251.900.000	6.184.946	185.548	
11120	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6040	1C	VÕ THỊ THÙY TRANG	290.600.000	7.135.154	214.055	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11121	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6041	1C	NGUYỄN THỊ HOÀNG YẾN	229.500.000	5.634.955	169.049	
11122	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6042	1C	NGUYỄN THỊ TÌNH	806.100.000	19.792.318	593.769	
11123	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6043	1C	PHẠM LINH CHI	1.258.700.000	30.905.086	927.153	
11124	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6044	1C	ĐOÀN THỊ TUYẾT HOA	581.000.000	14.265.397	427.962	
11125	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6045	1C	NGUYỄN THỊ SỰ	484.200.000	11.888.649	356.660	
11126	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6046	1C	NGUYỄN PHƯƠNG DUNG	401.700.000	9.863.012	295.890	
11127	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6047	1C	LÊ THỊ HOA	496.300.000	12.185.743	365.572	
11128	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6048	1C	ĐOÀN THỊ AN	242.100.000	5.944.325	178.330	
11129	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6049	1C	NGUYỄN THU HỒNG	311.800.000	7.655.681	229.670	
11130	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6050	1C	NGUYỄN ĐỨC VINH	619.700.000	15.215.605	456.468	
11131	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6051	1C	VÕ VĂN NHẪN	2.290.400.000	56.236.601	1.687.098	
11132	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6052	1C	DƯƠNG NGỌC KIÊN	390.000.000	9.575.740	287.272	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11133	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6053	1C	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	1.113.500.000	27.339.965	820.199	
11134	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6054	1C	PHAN THỊ MAI HOA	193.700.000	4.755.951	142.679	
11135	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6055	1C	TRẦN THỊ THANH MAI	435.800.000	10.700.275	321.008	
11136	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6056	1C	LÊ VĂN NHƯÔNG	581.000.000	14.265.397	427.962	
11137	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6057	1C	NGUYỄN BÁ LÂN	213.100.000	5.232.282	156.968	
11138	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6058	1C	TRẦN THỊ MỘNG THU	777.100.000	19.080.275	572.408	
11139	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6059	1C	NGUYỄN THỊ AN	195.500.000	4.800.147	144.004	
11140	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6060	1C	NGÔ VĂN MINH	387.200.000	9.506.991	285.210	
11141	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6061	1C	PHÙNG THỊ NHẪN	529.900.000	13.010.730	390.322	
11142	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6062	1C	LÊ THỊ ĐÀO	242.000.000	5.941.869	178.256	
11143	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6063	1C	KHIẾU THỊ NỘI	210.000.000	5.156.168	154.685	
11144	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6064	1C	NGUYỄN THỊ LAN	242.000.000	5.941.869	178.256	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11145	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6065	1C	LÊ THỊ TUYẾT VÂN	199.400.000	4.895.904	146.877	
11146	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6066	1C	HOÀNG THỰC NHI	290.400.000	7.130.243	213.907	
11147	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6067	1C	NGUYỄN THỊ MINH CHÂU	198.100.000	4.863.985	145.920	
11148	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6068	1C	LÊ THỊ OANH	834.900.000	20.499.449	614.983	
11149	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6069	1C	NGUYỄN THỊ NGÀ	484.000.000	11.883.739	356.512	
11150	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6070	1C	NGUYỄN KIM HOA	290.400.000	7.130.243	213.907	
11151	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6071	1C	NGUYỄN THỤY SONG HÀ	484.000.000	11.883.739	356.512	
11152	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6072	1C	VŨ THỊ THANH	309.800.000	7.606.575	228.197	
11153	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6073	1C	ĐẶNG THỊ THANH TÂM	903.700.000	22.188.708	665.661	
11154	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6074	1C	PHẠM THỊ THANH HUYỀN	193.600.000	4.753.495	142.605	
11155	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6075	1C	VŨ THỊ ĐÔNG	290.400.000	7.130.243	213.907	
11156	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6076	1C	NGUYỄN THỊ THOA	193.600.000	4.753.495	142.605	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11157	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6077	1C	NGUYỄN THỊ BẢO CHÂU	240.400.000	5.902.584	177.078	
11158	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6078	1C	LÊ THỊ HÀ	968.000.000	23.767.477	713.024	
11159	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6079	1C	NGUYỄN THỊ DUNG	193.600.000	4.753.495	142.605	
11160	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6080	1C	LÊ NGỌC ÁNH	966.400.000	23.728.192	711.846	
11161	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6081	1C	NGÔ THỊ THANH HƯƠNG	193.600.000	4.753.495	142.605	
11162	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6082	1C	NGUYỄN THỦY TIÊN	1.792.500.000	44.011.573	1.320.347	
11163	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6083	1C	NGUYỄN THỊ LAN HIỆP	338.700.000	8.316.162	249.485	
11164	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6084	1C	LÊ THỊ HỒNG VÂN	194.000.000	4.763.317	142.900	
11165	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6085	1C	TRẦN THỊ HỒNG VÂN	1.032.000.000	25.338.881	760.166	
11166	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6086	1C	PHAN VĂN VIỆT	478.500.000	11.748.696	352.461	
11167	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6087	1C	NGUYỄN THỊ KHÁNH HẸN	307.700.000	7.555.013	226.650	
11168	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6088	1C	VŨ VĂN HỌC	592.400.000	14.545.303	436.359	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11169	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6089	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG	1.064.500.000	26.136.859	784.106	
11170	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6090	1C	NGUYỄN QUỐC HÙNG	199.300.000	4.893.449	146.804	
11171	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6091	1C	NGUYỄN THANH NGA	483.800.000	11.878.828	356.365	
11172	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6092	1C	NGÔ KIM CÚC	1.356.100.000	33.296.566	998.897	
11173	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6093	1C	NGUYỄN THANH TÙNG	1.501.900.000	36.876.420	1.106.293	
11174	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6094	1C	TRẦN VĂN NGÂN	708.000.000	17.383.651	521.510	
11175	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6095	1C	LÊ THỊ LONG	288.300.000	7.078.682	212.360	
11176	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6096	1C	VŨ XUÂN DIỆT	193.500.000	4.751.040	142.531	
11177	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6097	1C	ĐỖ THỊ THU HÀ	396.000.000	9.723.059	291.692	
11178	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6098	1C	TRẦN THỊ NHŨ	1.293.800.000	31.766.903	953.007	
11179	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6099	1C	NGUYỄN NGỌC HẢI	968.000.000	23.767.477	713.024	
11180	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6100	1C	ĐINH CHÂU THÙY LAM	193.000.000	4.738.764	142.163	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỢP	GHI CHÚ
11181	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6101	1C	ĐỖ VĂN NAM	1.937.900.000	47.581.606	1.427.448	
11182	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6102	1C	TRẦN THỊ NGÀ	358.000.000	8.790.038	263.701	
11183	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6103	1C	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	350.000.000	8.593.613	257.808	
11184	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6104	1C	NGUYỄN HOÀNG THANH GIANG	2.142.700.000	52.610.097	1.578.303	
11185	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6105	1C	ĐỖ THỊ THÙY DƯƠNG	774.000.000	19.004.161	570.125	
11186	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6106	1C	PHAN THÀNH LONG	965.600.000	23.708.550	711.257	
11187	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6107	1C	NGÔ THỊ THÔNG	212.800.000	5.224.916	156.747	
11188	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6108	1C	VŨ VI TIẾN	339.300.000	8.330.894	249.927	
11189	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6109	1C	ĐỖ THỊ THANH TÂM	1.000.000.000	24.553.179	736.596	
11190	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6110	1C	NGUYỄN VĂN THÀNH	879.900.000	21.604.342	648.130	
11191	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6111	1C	TRẦN THỊ ĐÃI	648.000.000	15.910.460	477.314	
11192	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6112	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC HẠNH	252.000.000	6.187.401	185.622	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11193	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6113	1C	GIẢN THỊ KIM HẠNH	261.200.000	6.413.290	192.399	
11194	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6114	1C	TRẦN THỊ THANH MAI	387.400.000	9.511.902	285.357	
11195	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6115	1C	TRẦN QUỐC ĐÔNG	483.600.000	11.873.917	356.218	
11196	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6116	1C	NGÔ TRƯỜNG THỤ	305.600.000	7.503.452	225.104	
11197	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6117	1C	NGUYỄN THỊ AN	386.900.000	9.499.625	284.989	
11198	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6118	1C	MAI THÀNH LONG	1.451.600.000	35.641.395	1.069.242	
11199	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6119	1C	NGUYỄN MINH THỤY	781.500.000	19.188.309	575.649	
11200	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6120	1C	NGUYỄN PHÚ ĐOAN TRINH	196.700.000	4.829.610	144.888	
11201	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6121	1C	LÊ HỒNG PHÁT	966.700.000	23.735.558	712.067	
11202	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6122	1C	PHÍ CÔNG TUẤN	268.000.000	6.580.252	197.408	
11203	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6123	1C	TRẦN VĂN MINH	196.000.000	4.812.423	144.373	
11204	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6124	1C	NGUYỄN THỊ THANH	198.300.000	4.868.895	146.067	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11205	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6125	1C	ĐỖ TÀI	193.400.000	4.748.585	142.458	
11206	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6126	1C	TRỊNH THỊ LỘC	291.000.000	7.144.975	214.349	
11207	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6127	1C	NGUYỄN THỊ THANH TUYỀN	193.600.000	4.753.495	142.605	
11208	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6128	1C	NGUYỄN THỊ PHIÊN	390.500.000	9.588.016	287.640	
11209	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6129	1C	TRẦN THỊ HÒA	193.400.000	4.748.585	142.458	
11210	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6130	1C	LÝ HỮU	194.300.000	4.770.683	143.120	
11211	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6131	1C	PHẠM THỊ VÂN	386.700.000	9.494.714	284.841	
11212	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6132	1C	NGUYỄN THỊ HOA	1.933.300.000	47.468.661	1.424.060	
11213	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6133	1C	ĐÀO THỊ NHÀN	647.700.000	15.903.094	477.093	
11214	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6134	1C	TRẦN THỊ NHƯ CHÚC	290.000.000	7.120.422	213.612	
11215	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6135	1C	NGUYỄN NGỌC ANH	287.400.000	7.056.584	211.698	
11216	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6136	1C	TRẦN THỊ THANH HƯƠNG	348.000.000	8.544.506	256.335	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11217	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6137	1C	TẠ QUỐC TỊCH	212.700.000	5.222.461	156.674	
11218	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6138	1C	TRẦN VĂN PHƯỚC	493.800.000	12.124.360	363.731	
11219	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6139	1C	NGUYỄN THỊ GÁI	386.600.000	9.492.259	284.768	
11220	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6140	1C	BẠCH HẰNG NGA	193.400.000	4.748.585	142.458	
11221	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6141	1C	PHAN THỊ TIẾN	483.400.000	11.869.007	356.070	
11222	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6142	1C	NGUYỄN THỊ HỢP	193.400.000	4.748.585	142.458	
11223	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6143	1C	HUỲNH NGỌC ĐỂ	294.900.000	7.240.732	217.222	
11224	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6144	1C	NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN	346.200.000	8.500.311	255.009	
11225	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6145	1C	VÕ THỊ THẢO NGUYỄN	848.600.000	20.835.828	625.075	
11226	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6146	1C	PHẠM XUÂN TRÌNH	290.000.000	7.120.422	213.613	
11227	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6147	1C	NGUYỄN THỊ LAN	468.600.000	11.505.620	345.169	
11228	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6148	1C	NGUYỄN THỊ YẾN	405.900.000	9.966.135	298.984	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11229	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6149	1C	NGUYỄN ĐỨC HƯNG	559.600.000	13.739.959	412.199	
11230	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6150	1C	TRẦN THỊ THU HẰNG	386.600.000	9.492.259	284.768	
11231	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6151	1C	LÊ THỊ GÁI	1.063.000.000	26.100.029	783.001	
11232	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6152	1C	LÊ THỊ LƯỢC	193.300.000	4.746.130	142.384	
11233	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6153	1C	LÊ THỊ MINH	1.625.300.000	39.906.282	1.197.188	
11234	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6154	1C	NGUYỄN THỊ TÚ LỆ	1.584.400.000	38.902.057	1.167.062	
11235	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6155	1C	NGUYỄN THỊ CẦN	335.700.000	8.242.502	247.275	
11236	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6156	1C	LƯU BẢO MINH	613.200.000	15.056.009	451.680	
11237	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6157	1C	PHẠM THỊ THI	925.100.000	22.714.146	681.424	
11238	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6158	1C	NGUYỄN THỊ NHỎ	468.700.000	11.508.075	345.242	
11239	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6159	1C	TRẦN ĐÌNH LAM	193.300.000	4.746.130	142.384	
11240	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6160	1C	TẠ KIỀU LỆ	241.600.000	5.932.048	177.961	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11241	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6161	1C	NGUYỄN THỊ HOA	193.300.000	4.746.130	142.384	
11242	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6162	1C	NGUYỄN THỊ BẠCH TUYẾT	495.000.000	12.153.824	364.615	
11243	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6163	1C	ĐỖ THỊ PHƯƠNG	241.600.000	5.932.048	177.961	
11244	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6164	1C	ĐÀO THỊ QUYN	338.200.000	8.303.885	249.117	
11245	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6165	1C	ĐỖ THỊ THÂN	289.900.000	7.117.967	213.539	
11246	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6166	1C	PHAN KIM SANH	202.900.000	4.981.840	149.455	
11247	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6167	1C	LÊ THỊ HƯNG	212.600.000	5.220.006	156.600	
11248	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6168	1C	TÔ THỊ THANH HỒNG	966.200.000	23.723.282	711.698	
11249	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6169	1C	NGUYỄN THỊ HOA	289.900.000	7.117.967	213.539	
11250	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6170	1C	ĐOÀN THỊ CÔI	518.800.000	12.738.189	382.146	
11251	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6171	1C	NGUYỄN THỊ THÚY	193.300.000	4.746.130	142.384	
11252	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6172	1C	CHAO, CHIH-CHIN	2.378.300.000	58.394.826	1.751.845	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11253	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6173	1C	BÙI THỊ MỘNG HUYỀN	289.900.000	7.117.967	213.539	
11254	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6174	1C	LƯU THỊ THO	531.400.000	13.047.559	391.427	
11255	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6175	1C	NGUYỄN THỊ THU BA	869.500.000	21.348.989	640.470	
11256	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6176	1C	NGUYỄN THỊ LÂM ANH	289.900.000	7.117.967	213.539	
11257	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6177	1C	TRẦN THỊ HỒNG PHÚC	193.300.000	4.746.130	142.384	
11258	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6178	1C	VŨ THỊ HOA	5.596.700.000	137.416.777	4.122.503	
11259	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6179	1C	PHAN THỊ TUYẾT HỒNG	289.900.000	7.117.967	213.539	
11260	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6180	1C	VŨ DIỆU HUYỀN	481.500.000	11.822.356	354.671	
11261	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6181	1C	TRẦN DIỄM CHÂU	743.800.000	18.262.655	547.880	
11262	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6182	1C	MAI THANH HƯƠNG	289.800.000	7.115.511	213.465	
11263	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6183	1C	VŨ THỊ THANH TÚ	728.600.000	17.889.446	536.683	
11264	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6184	1C	NGUYỄN TUYẾT QUẾ	294.500.000	7.230.911	216.927	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11265	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6185	1C	LÊ THỊ THU HOÀN	4.830.000.000	118.591.855	3.557.756	
11266	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6186	1C	LƯU THỊ HƯƠNG	367.100.000	9.013.472	270.404	
11267	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6187	1C	VŨ THỊ SỬU	193.200.000	4.743.674	142.310	
11268	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6188	1C	NGUYỄN THỊ BÁCH	965.900.000	23.715.916	711.477	
11269	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6189	1C	NGUYỄN THỊ THANH XUÂN	198.500.000	4.873.806	146.214	
11270	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6190	1C	LÊ THỊ VĨNH PHÚC	339.100.000	8.325.983	249.780	
11271	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6191	1C	VŨ THÁI THỦY NGÂN	193.200.000	4.743.674	142.310	
11272	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6192	1C	MẠCH TRIỀU HÀ	1.931.800.000	47.431.831	1.422.955	
11273	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6193	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH HÀ	344.800.000	8.465.936	253.978	
11274	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6194	1C	NGUYỄN THỊ THANH TÂM	474.000.000	11.638.207	349.146	
11275	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6195	1C	TRẦN ĐÔNG DỤC	676.100.000	16.600.404	498.012	
11276	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6196	1C	NGUYỄN NHẤT TUYẾN	400.000.000	9.821.272	294.638	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11277	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6197	1C	TRẦN THỊ HOÀNG HOA	1.090.000.000	26.762.965	802.889	
11278	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6198	1C	NGUYỄN HỒNG PHƯỚC	393.200.000	9.654.310	289.629	
11279	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6199	1C	VŨ THỊ BANG	482.800.000	11.854.275	355.628	
11280	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6200	1C	NGUYỄN THỊ SỬU	444.200.000	10.906.522	327.196	
11281	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6201	1C	BÙI THỊ HUỆ	196.700.000	4.829.610	144.888	
11282	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6202	1C	PHẠM THỊ CẨM VÂN	392.400.000	9.634.667	289.040	
11283	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6203	1C	DƯƠNG THỊ HOA	495.000.000	12.153.824	364.615	
11284	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6204	1C	ĐỖ THỊ TUYẾT NGÂN	242.000.000	5.941.869	178.256	
11285	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6205	1C	CAO THỊ THU QUYÊN	579.800.000	14.235.933	427.078	
11286	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6206	1C	NGUYỄN VĂN THỬ	193.200.000	4.743.674	142.310	
11287	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6207	1C	NGUYỄN THỊ THANH HIẾU	193.200.000	4.743.674	142.310	
11288	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6208	1C	HOÀNG VĂN NHUẬN	241.400.000	5.927.137	177.814	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11289	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6209	1C	HỒ THỊ ĐÌNH	534.700.000	13.128.585	393.858	
11290	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6210	1C	TRẦN THỊ TUYẾT HẰNG	386.300.000	9.484.893	284.547	
11291	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6211	1C	THÁI THỊ CHẠY	1.160.000.000	28.481.688	854.451	
11292	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6212	1C	NGUYỄN XUÂN HÒA	289.700.000	7.113.056	213.392	
11293	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6213	1C	TRÌNH THỊ DIỆP	289.700.000	7.113.056	213.392	
11294	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6214	1C	ĐÀO THU THỦY	243.600.000	5.981.154	179.435	
11295	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6215	1C	TRẦN ĐỨC HUY	982.900.000	24.133.320	724.000	
11296	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6216	1C	ĐÌNH HÙNG SƠN	193.200.000	4.743.674	142.310	
11297	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6217	1C	CAO THỦY DUNG	261.000.000	6.408.380	192.251	
11298	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6218	1C	LÃ THỊ KIM ANH	193.200.000	4.743.674	142.310	
11299	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6219	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH	482.800.000	11.854.275	355.628	
11300	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6220	1C	TRẦN THỊ TÂM	724.200.000	17.781.412	533.442	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11301	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6221	1C	NGUYỄN THỊ THANH CẢNH	193.200.000	4.743.674	142.310	
11302	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6222	1C	NGUYỄN VIỆT QUYÊN	577.100.000	14.169.640	425.089	
11303	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6223	1C	CÁI THỊ THANH XUÂN	1.620.200.000	39.781.061	1.193.432	
11304	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6224	1C	NGUYỄN ANH CÁCH	666.700.000	16.369.604	491.088	
11305	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6225	1C	NGUYỄN THIÊN PHƯỚC	482.800.000	11.854.275	355.628	
11306	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6226	1C	NGUYỄN VIỆT DŨNG	261.000.000	6.408.380	192.251	
11307	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6227	1C	NGUYỄN THỊ LỆ HIỀN	485.900.000	11.930.390	357.912	
11308	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6228	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG	580.500.000	14.253.120	427.594	
11309	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6229	1C	NGUYỄN THỊ XUÂN	1.180.100.000	28.975.207	869.256	
11310	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6230	1C	VŨ THỊ HỒNG LIỄU	530.600.000	13.027.917	390.838	
11311	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6231	1C	BÙI THANH HẢI	193.200.000	4.743.674	142.310	
11312	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6232	1C	NGUYỄN THỊ ĐỊNH	289.600.000	7.110.601	213.318	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11313	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6233	1C	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	3.091.900.000	75.915.974	2.277.479	
11314	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6234	1C	LÊ THỊ THANH	386.200.000	9.482.438	284.473	
11315	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6235	1C	NGUYỄN THU HIỀN	193.100.000	4.741.219	142.237	
11316	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6236	1C	NGUYỄN THỊ THU NGUYỆT	400.100.000	9.823.727	294.712	
11317	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6237	1C	ĐÌNH THỊ KIM CHI	774.900.000	19.026.258	570.788	
11318	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6238	1C	LÊ NGỌC HUỆ	300.000.000	7.365.954	220.979	
11319	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6239	1C	NGUYỄN THỊ THANH	481.100.000	11.812.534	354.376	
11320	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6240	1C	TRẦN VĂN PHƯỚC	345.000.000	8.470.847	254.125	
11321	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6241	1C	ĐÀO VIỆT HỒNG	1.929.600.000	47.377.814	1.421.334	
11322	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6242	1C	NGUYỄN VIỆT THUYỀN	967.300.000	23.750.290	712.509	
11323	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6243	1C	MAI QUÝ TỎI	197.400.000	4.846.798	145.404	
11324	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6244	1C	HOÀNG LONG QUANG	4.833.600.000	118.680.246	3.560.407	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11325	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6245	1C	TRẦN ĐỨC QUÂN	593.400.000	14.569.856	437.095	
11326	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6246	1C	LÊ THỊ BÍCH THUẬN	482.700.000	11.851.820	355.555	
11327	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6247	1C	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	251.500.000	6.175.125	185.253	
11328	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6248	1C	BÙI THỊ QUYÊN	3.606.400.000	88.548.585	2.656.458	
11329	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6249	1C	LÊ THỊ HUỆ	193.000.000	4.738.764	142.163	
11330	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6250	1C	NGUYỄN THỊ AN	385.700.000	9.470.161	284.105	
11331	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6251	1C	PHẠM HỒNG VÂN	192.300.000	4.721.576	141.647	
11332	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6252	1C	TRẦN THỊ HƯỜNG	195.800.000	4.807.512	144.225	
11333	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6253	1C	NGUYỄN THỊ HUYỀN	324.600.000	7.969.962	239.099	
11334	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6254	1C	VIÊN THỊ THU HÀ	260.500.000	6.396.103	191.883	
11335	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6255	1C	PHAN THỊ THANH AN	241.200.000	5.922.227	177.667	
11336	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6256	1C	HOÀNG THỊ THÚY HỒNG	193.000.000	4.738.764	142.163	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11337	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6257	1C	PHẠM THỊ ÁNH TUYẾT	848.900.000	20.843.194	625.296	
11338	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6258	1C	LÂM QUÊ CHI	579.000.000	14.216.291	426.489	
11339	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6259	1C	NGUYỄN ÁNH HỒNG VÂN	193.400.000	4.748.585	142.458	
11340	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6260	1C	VŨ MẠNH TUẤN	241.200.000	5.922.227	177.667	
11341	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6261	1C	NGUYỄN THỊ NẾT	279.800.000	6.869.979	206.099	
11342	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6262	1C	ĐẶNG VĂN PHƯỚC	193.300.000	4.746.130	142.384	
11343	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6263	1C	NGUYỄN THỊ HUỆ	193.900.000	4.760.861	142.826	
11344	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6264	1C	VŨ THỊ HÒA	868.200.000	21.317.070	639.512	
11345	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6265	1C	NGUYỄN THỊ KIM CÚC	7.842.900.000	192.568.128	5.777.044	
11346	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6266	1C	VŨ THỊ MÙI	1.049.500.000	25.768.561	773.057	
11347	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6267	1C	LÊ THỊ PHÚC	193.000.000	4.738.764	142.163	
11348	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6268	1C	PHẠM VĂN PHÚC	1.269.900.000	31.180.082	935.403	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11349	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6269	1C	TRẦN THỊ MỸ HÂN	289.900.000	7.117.967	213.539	
11350	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6270	1C	TRẦN NGỌC YẾN	2.247.900.000	55.193.091	1.655.793	
11351	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6271	1C	PHAN THỊ NGÀ	530.500.000	13.025.461	390.764	
11352	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6272	1C	TRẦN THỊ HẢI YẾN	962.900.000	23.642.256	709.268	
11353	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6273	1C	ĐỖ THỊ HOA	323.200.000	7.935.587	238.068	
11354	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6274	1C	NGUYỄN THỊ MỸ THIỆN	384.100.000	9.430.876	282.926	
11355	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6275	1C	NGUYỄN KIM NGUYỆT	265.100.000	6.509.048	195.271	
11356	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6276	1C	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	212.200.000	5.210.185	156.306	
11357	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6277	1C	NGUYỄN VĂN TRONG	192.900.000	4.736.308	142.089	
11358	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6278	1C	NGUYỄN TRẦN THỊ TRUNG TRINH	192.900.000	4.736.308	142.089	
11359	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6279	1C	ĐÀO THU HƯƠNG	497.500.000	12.215.207	366.456	
11360	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6280	1C	TRẦN THỊ HỒNG VÂN	601.800.000	14.776.103	443.283	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11361	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6281	1C	VÕ THỊ THU HIỀN	426.000.000	10.459.654	313.790	
11362	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6282	1C	NGUYỄN TẤN NGHIÊM	1.929.000.000	47.363.082	1.420.892	
11363	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6283	1C	NGUYỄN THỊ THANH CẦN	289.300.000	7.103.235	213.097	
11364	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6284	1C	NGUYỄN HỮU HUY	433.800.000	10.651.169	319.535	
11365	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6285	1C	Nguyễn Thị Lệ Thủy	494.900.000	12.151.368	364.541	
11366	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6286	1C	TẠ THỊ XUYỀN	2.256.500.000	55.404.248	1.662.127	
11367	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6287	1C	LÊ TRẦN AN GIA	1.108.900.000	27.227.020	816.811	
11368	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6288	1C	NGUYỄN HỮU QUÁT	192.900.000	4.736.308	142.089	
11369	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6289	1C	PHÙNG THỊ TIẾP	964.300.000	23.676.631	710.299	
11370	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6290	1C	NGỤY BẢO KHÁNH	193.000.000	4.738.764	142.163	
11371	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6291	1C	NGUYỄN THỊ HUÊ	690.100.000	16.944.149	508.325	
11372	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6292	1C	NGUYỄN CÔNG HÙNG	192.900.000	4.736.308	142.089	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11373	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6293	1C	PHẠM VĂN CHÚC	452.900.000	11.120.135	333.604	
11374	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6294	1C	NGUYỄN LÊ DIỄM NGA	193.300.000	4.746.130	142.384	
11375	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6295	1C	NGUYỄN THỊ THANH	1.123.800.000	27.592.863	827.786	
11376	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6296	1C	VƯƠNG SĨ HÙNG	580.000.000	14.240.844	427.225	
11377	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6297	1C	HOÀNG HẢI HÀ	192.900.000	4.736.308	142.089	
11378	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6298	1C	NGUYỄN TRUNG AN	2.024.900.000	49.717.732	1.491.532	
11379	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6299	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH THỦY	1.563.100.000	38.379.074	1.151.372	
11380	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6300	1C	ĐÀO CÔNG LÝ	675.000.000	16.573.396	497.202	
11381	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6301	1C	PHẠM THỊ MAI	212.200.000	5.210.185	156.306	
11382	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6302	1C	VÕ THỊ LÂN	1.477.600.000	36.279.777	1.088.393	
11383	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6303	1C	PHẠM NAM TÚ	308.600.000	7.577.111	227.313	
11384	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6304	1C	BÙI THIÊN THU	770.100.000	18.908.403	567.252	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11385	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6305	1C	TRẦN THỊ KIỀU	232.400.000	5.706.159	171.185	
11386	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6306	1C	NGUYỄN HỮU QUÝ	197.300.000	4.844.342	145.330	
11387	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6307	1C	NGUYỄN NGỌC QUÝ	191.600.000	4.704.389	141.132	
11388	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6308	1C	NGUYỄN THỊ THUẬN	260.300.000	6.391.193	191.736	
11389	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6309	1C	NGUYỄN THỊ THU	216.900.000	5.325.585	159.768	
11390	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6310	1C	ĐỖ THÚY HÒA	501.900.000	12.323.241	369.697	
11391	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6311	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH THỦY	193.000.000	4.738.764	142.163	
11392	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6312	1C	PHẠM THỊ A	227.800.000	5.593.214	167.796	
11393	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6313	1C	PHẠM THỊ YÊN	290.000.000	7.120.422	213.613	
11394	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6314	1C	PHẠM THỊ TƯỞI	293.000.000	7.194.081	215.822	
11395	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6315	1C	NGUYỄN LÝ NGỌC THU	240.900.000	5.914.861	177.446	
11396	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6316	1C	NGUYỄN THỊ THƠM	192.700.000	4.731.398	141.942	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11397	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6317	1C	MAI THỊ HOÀN	2.590.400.000	63.602.555	1.908.077	
11398	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6318	1C	VĨNH LỢI	350.100.000	8.596.068	257.882	
11399	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6319	1C	LÊ THỊ THU HƯƠNG	192.600.000	4.728.942	141.868	
11400	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6320	1C	NGUYỄN THỊ MAI HƯƠNG	191.800.000	4.709.300	141.279	
11401	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6321	1C	NGUYỄN THỊ MỸ	199.900.000	4.908.180	147.245	
11402	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6322	1C	LÝ THỊ KIM BẮC	591.500.000	14.523.205	435.696	
11403	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6323	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG	966.800.000	23.738.013	712.140	
11404	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6324	1C	VŨ THỊ LIÊN HƯƠNG	272.800.000	6.698.107	200.943	
11405	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6325	1C	NGUYỄN THỊ LUYẾN	418.300.000	10.270.595	308.118	
11406	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6326	1C	VŨ THỊ CHUYỀN	192.600.000	4.728.942	141.868	
11407	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6327	1C	NGHIÊM THỊ MINH TÂM	868.400.000	21.321.981	639.660	
11408	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6328	1C	Trần Thị Phương Thảo	481.800.000	11.829.722	354.892	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11409	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6329	1C	VĂN NỮ THIÊN TRANG	292.600.000	7.184.260	215.528	
11410	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6330	1C	NGUYỄN THÀNH VINH	693.400.000	17.025.174	510.755	
11411	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6331	1C	VÕ THỊ HIỀN	192.600.000	4.728.942	141.868	
11412	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6332	1C	LÊ HÀ VÂN ANH	410.800.000	10.086.446	302.593	
11413	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6333	1C	ĐỖ THỊ HỒNG NGỌC	577.600.000	14.181.916	425.457	
11414	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6334	1C	LÊ NGỌC THẢO	1.189.000.000	29.193.730	875.812	
11415	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6335	1C	NGUYỄN THỊ HÀ THANH	477.400.000	11.721.688	351.651	
11416	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6336	1C	CHU THỊ HINH	221.500.000	5.438.529	163.156	
11417	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6337	1C	MAI THỊ NHIỀU	490.600.000	12.045.790	361.374	
11418	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6338	1C	TỪ AN ĐỨC	240.700.000	5.909.950	177.299	
11419	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6339	1C	LÊ KIM HOA	385.100.000	9.455.429	283.663	
11420	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6340	1C	BÙI THỊ HỒNG MAI	482.000.000	11.834.632	355.039	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11421	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6341	1C	NGUYỄN KIM CÚC	193.000.000	4.738.764	142.163	
11422	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6342	1C	ĐÀO THỊ BÍCH	192.600.000	4.728.942	141.868	
11423	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6343	1C	HỒ THỊ SỬU	199.200.000	4.890.993	146.730	
11424	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6344	1C	NGUYỄN VÕ QUANG	1.443.900.000	35.452.335	1.063.570	
11425	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6345	1C	NGUYỄN NGỌC TRƯỜNG	287.800.000	7.066.405	211.992	
11426	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6346	1C	NGUYỄN THỊ KIM HOA	1.026.500.000	25.203.838	756.115	
11427	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6347	1C	ĐỖ THỊ MINH YẾN	196.000.000	4.812.423	144.373	
11428	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6348	1C	LÊ THỊ KIM ĐÌNH	291.000.000	7.144.975	214.349	
11429	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6349	1C	ĐÌNH TRỌNG BẰNG	192.500.000	4.726.487	141.795	
11430	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6350	1C	TRẦN NGỌC	192.500.000	4.726.487	141.795	
11431	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6351	1C	DOÃN THU HIỀN	192.500.000	4.726.487	141.795	
11432	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6352	1C	BÙI NGUYỄN HOÀNG VŨ	481.200.000	11.814.990	354.450	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11433	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6353	1C	PHẠM LAN PHƯƠNG	466.800.000	11.461.424	343.843	
11434	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6354	1C	PHẠM THỊ DUNG	498.100.000	12.229.938	366.898	
11435	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6355	1C	VŨ THỊ HẢI YẾN	321.000.000	7.881.570	236.447	
11436	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6356	1C	NGUYỄN THỊ THÀNH	206.300.000	5.065.321	151.960	
11437	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6357	1C	VŨ THỊ MAI HOA	384.900.000	9.450.519	283.515	
11438	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6358	1C	TRƯƠNG MAI LÝ	198.000.000	4.861.529	145.846	
11439	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6359	1C	NGUYỄN THỊ THU THỦY	192.500.000	4.726.487	141.795	
11440	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6360	1C	LÊ THỊ THÚY HẰNG	1.311.000.000	32.189.218	965.676	
11441	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6361	1C	NGUYỄN VŨ MINH	1.483.700.000	36.429.552	1.092.887	
11442	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6362	1C	HOÀNG QUANG TOÀN	1.653.400.000	40.596.226	1.217.887	
11443	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6363	1C	VŨ THỊ THÚY	240.600.000	5.907.495	177.225	
11444	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6364	1C	HỒ PHẠM NGỌC TRÂM	269.400.000	6.614.626	198.439	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11445	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6365	1C	NGÔ THỊ HÒA	994.100.000	24.408.315	732.249	
11446	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6366	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	598.000.000	14.682.801	440.484	
11447	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6367	1C	TRẦN THỊ ĐIỆU	274.200.000	6.732.482	201.974	
11448	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6368	1C	NGUYỄN THỊ THU HÀ	484.200.000	11.888.649	356.659	
11449	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6369	1C	NGUYỄN THÀNH KHÔI	196.100.000	4.814.878	144.446	
11450	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6370	1C	NGÔ THỊ KIM DUNG	2.672.700.000	65.623.282	1.968.698	
11451	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6371	1C	ĐỖ MINH HOA	392.400.000	9.634.667	289.040	
11452	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6372	1C	TRẦN THỊ LỪU	769.500.000	18.893.671	566.810	
11453	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6373	1C	DƯƠNG LỆ THU	962.000.000	23.620.158	708.605	
11454	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6374	1C	PHẠM THỊ HƯƠNG	709.500.000	17.420.481	522.614	
11455	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6375	1C	NGUYỄN TẤN LỘC	577.100.000	14.169.640	425.089	
11456	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6376	1C	PHẠM MINH DŨNG	481.000.000	11.810.079	354.302	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11457	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6377	1C	PHAN THỊ MẬU	1.824.800.000	44.804.641	1.344.139	
11458	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6378	1C	NGUYỄN THỊ KHÁNH HOÀNG	291.000.000	7.144.975	214.349	
11459	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6379	1C	TRẦN THỊ HỒNG YẾN	192.500.000	4.726.487	141.795	
11460	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6380	1C	PHẠM THỊ ĐÀO	673.300.000	16.531.655	495.950	
11461	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6381	1C	VŨ THỊ TÂM	192.700.000	4.731.398	141.942	
11462	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6382	1C	PHAN THỊ HUỆ	192.400.000	4.724.032	141.721	
11463	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6383	1C	NGUYỄN ĐÌNH HỢP	192.600.000	4.728.942	141.868	
11464	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6384	1C	LƯƠNG THỊ TỊNH	481.800.000	11.829.722	354.892	
11465	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6385	1C	PHẠM THỊ DUNG	317.400.000	7.793.179	233.795	
11466	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6386	1C	NGUYỄN THỊ NGÀ	600.000.000	14.731.907	441.957	
11467	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6387	1C	CHU THÚY HÀ	192.400.000	4.724.032	141.721	
11468	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6388	1C	HUỲNH KIM QUYÊN	192.800.000	4.733.853	142.016	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11469	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6389	1C	NGUYỄN KIỀU OANH	799.500.000	19.630.267	588.908	
11470	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6390	1C	BÙI THỊ NHUNG	1.052.300.000	25.837.310	775.120	
11471	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6391	1C	NGUYỄN PHƯƠNG NGÀ	961.600.000	23.610.337	708.310	
11472	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6392	1C	TỪ VĂN HÙNG	2.500.100.000	61.385.403	1.841.562	
11473	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6393	1C	CHU KHẮC QUANG	190.900.000	4.687.202	140.616	
11474	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6394	1C	ĐOÀN THỊ HOÀI	341.400.000	8.382.455	251.474	
11475	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6395	1C	NGUYỄN THỊ HIỀN	495.500.000	12.166.100	364.983	
11476	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6396	1C	NGUYỄN THỊ THANH DUNG	236.500.000	5.806.827	174.205	
11477	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6397	1C	ĐÀO HỮU TIỆP	477.700.000	11.729.054	351.872	
11478	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6398	1C	HUỲNH SÂU MUỐI	2.890.100.000	70.961.143	2.128.834	
11479	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6399	1C	ĐINH THỊ VÈ	585.100.000	14.366.065	430.982	
11480	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6400	1C	MAI THỊ TÁM	733.300.000	18.004.846	540.146	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11481	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6401	1C	LÊ THỊ KIM PHƯỢNG	673.400.000	16.534.111	496.024	
11482	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6402	1C	DƯƠNG CÔNG DANH	870.200.000	21.366.176	640.985	
11483	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6403	1C	NGUYỄN VĂN LÂM	874.600.000	21.474.210	644.226	
11484	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6404	1C	NGUYỄN THỊ NGÀ	595.000.000	14.609.142	438.274	
11485	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6405	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH LỘC	240.300.000	5.900.129	177.004	
11486	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6406	1C	PHẠM THỊ NGỌC THỦY	1.124.500.000	27.610.050	828.302	
11487	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6407	1C	LÝ NGỌC LAN	670.300.000	16.457.996	493.740	
11488	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6408	1C	VÕ THỊ MỘNG TUYỀN	960.800.000	23.590.694	707.721	
11489	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6409	1C	VƯƠNG THỊ ĐỖ QUYÊN	960.800.000	23.590.694	707.721	
11490	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6410	1C	DƯƠNG MỸ NGÀ	1.118.600.000	27.465.186	823.956	
11491	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6411	1C	LÊ THỊ MINH	192.700.000	4.731.398	141.942	
11492	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6412	1C	NGUYỄN THỊ HẠNH	211.400.000	5.190.542	155.716	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11493	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6413	1C	TRẦN THỊ NGÀ	403.800.000	9.914.574	297.437	
11494	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6414	1C	NGUYỄN ĐÌNH TUẤN	197.500.000	4.849.253	145.478	
11495	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6415	1C	LÊ TY NA	221.000.000	5.426.253	162.788	
11496	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6416	1C	TRƯƠNG THỊ BÍCH LOAN	480.400.000	11.795.347	353.860	
11497	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6417	1C	NGUYỄN LÊ NGÂN HÀ	192.200.000	4.719.121	141.574	
11498	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6418	1C	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	1.927.700.000	47.331.163	1.419.935	
11499	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6419	1C	NGÔ THỊ KIM PHƯỢNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
11500	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6420	1C	NGUYỄN THỊ LAN	960.800.000	23.590.694	707.721	
11501	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6421	1C	LÊ THỊ HÒA	1.938.400.000	47.593.882	1.427.816	
11502	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6422	1C	VI THỊ HUỆ	192.000.000	4.714.210	141.426	
11503	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6423	1C	BÙI QUANG LUẬN	769.000.000	18.881.395	566.442	
11504	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6424	1C	VÕ THỊ NGỌC VÂN	2.392.700.000	58.748.391	1.762.452	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11505	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6425	1C	TRẦN THỊ THU HƯƠNG	240.200.000	5.897.674	176.930	
11506	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6426	1C	PHẠM THỊ QUẾ	490.000.000	12.031.058	360.932	
11507	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6427	1C	VÕ THÀNH SONG	867.800.000	21.307.249	639.218	
11508	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6428	1C	BÙI THỊ HÒA	288.200.000	7.076.226	212.287	
11509	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6429	1C	LÊ ĐÔNG PHƯƠNG	960.600.000	23.585.784	707.574	
11510	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6430	1C	NGHIÊM THỊ YẾN	3.853.000.000	94.603.399	2.838.102	
11511	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6431	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC THANH	292.200.000	7.174.439	215.233	
11512	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6432	1C	NGUYỄN THỊ KIM NGUYỄN	190.800.000	4.684.747	140.542	
11513	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6433	1C	ĐỖ MAI HƯƠNG	493.000.000	12.104.717	363.142	
11514	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6434	1C	ĐẶNG THỊ THU HƯƠNG	230.000.000	5.647.231	169.417	
11515	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6435	1C	BÙI XUÂN DƯỢC	528.300.000	12.971.444	389.143	
11516	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6436	1C	HOÀNG LỆ HÀ	749.200.000	18.395.242	551.857	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11517	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6437	1C	DƯƠNG THỊ DUNG	192.100.000	4.716.666	141.500	
11518	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6438	1C	NGUYỄN THỊ MINH HƯƠNG	336.100.000	8.252.323	247.570	
11519	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6439	1C	NGUYỄN THỊ TƯƠI	1.296.900.000	31.843.018	955.291	
11520	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6440	1C	NGUYỄN THẠC CÚC	832.200.000	20.433.156	612.995	
11521	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6441	1C	BÙI THỊ NGA	2.245.100.000	55.124.342	1.653.730	
11522	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6442	1C	TRƯƠNG THỊ TRANG	240.000.000	5.892.763	176.783	
11523	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6443	1C	CÙ THỊ LOAN	345.700.000	8.488.034	254.641	
11524	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6444	1C	CAO VŨ THIÊN TRÂN	300.000.000	7.365.954	220.979	
11525	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6445	1C	TRẦN THOẠI LIÊN	1.920.600.000	47.156.836	1.414.705	
11526	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6446	1C	NGUYỄN THỊ NON	481.000.000	11.810.079	354.302	
11527	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6447	1C	NGÔ THỊ THÙY TRANG	288.100.000	7.073.771	212.213	
11528	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6448	1C	CAO LỆ THÚY	618.000.000	15.173.865	455.216	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11529	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6449	1C	PHẠM THỊ THẠCH	769.600.000	18.896.127	566.884	
11530	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6450	1C	VĂN CHÍ HIỀN	480.000.000	11.785.526	353.566	
11531	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6451	1C	LÊ PHÁT TÀI	1.170.100.000	28.729.675	861.890	
11532	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6452	1C	LÃ THỊ THANH	538.700.000	13.226.798	396.804	
11533	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6453	1C	TRẦN HỒNG NGỌC	250.700.000	6.155.482	184.664	
11534	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6454	1C	TRƯƠNG ÁNH PHƯƠNG	480.000.000	11.785.526	353.566	
11535	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6455	1C	NGUYỄN VĂN VẬN	1.276.100.000	31.332.312	939.969	
11536	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6456	1C	ĐẶNG ĐỨC SIÊU	960.000.000	23.571.052	707.132	
11537	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6457	1C	PHÙNG BÁ ĐỆ	192.200.000	4.719.121	141.574	
11538	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6458	1C	NGUYỄN TRUNG TÍN	486.900.000	11.954.943	358.648	
11539	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6459	1C	DỊP LÂM PHÁT	317.500.000	7.795.634	233.869	
11540	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6460	1C	NGUYỄN THỊ HIỀN	1.056.000.000	25.928.157	777.845	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11541	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6461	1C	KIM THỊ KÍNH	479.900.000	11.783.071	353.492	
11542	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6462	1C	HOÀNG THỊ HOÀN	192.000.000	4.714.210	141.426	
11543	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6463	1C	ĐOÀN THỊ KIM PHỤNG	230.400.000	5.657.052	169.712	
11544	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6464	1C	TRẦN THỊ HIỀN	381.800.000	9.374.404	281.232	
11545	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6465	1C	NGUYỄN THỊ ÁNH HUYỀN	192.000.000	4.714.210	141.426	
11546	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6466	1C	NGUYỄN THỊ NGOẠN	192.000.000	4.714.210	141.426	
11547	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6467	1C	THÁI THỊ NGA	230.400.000	5.657.052	169.712	
11548	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6468	1C	TRẦN VĂN LỰC	4.644.500.000	114.037.240	3.421.117	
11549	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6469	1C	TRẦN NGỌC	475.500.000	11.675.037	350.251	
11550	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6470	1C	NGUYỄN THỊ KIM SOA	930.700.000	22.851.644	685.549	
11551	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6471	1C	HUỲNH THỊ THÚY NGA	1.455.900.000	35.746.973	1.072.409	
11552	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6472	1C	NGUYỄN THỊ KIM HOAN	192.000.000	4.714.210	141.426	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11553	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6473	1C	NGUYỄN THỊ HUỲNH LOAN	700.000.000	17.187.225	515.617	
11554	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6474	1C	NGUYỄN HÀ AN	192.000.000	4.714.210	141.426	
11555	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6475	1C	HOÀNG THỊ TUYẾT TRINH	585.500.000	14.375.886	431.277	
11556	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6476	1C	NGUYỄN THỊ TÂM	670.800.000	16.470.272	494.108	
11557	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6477	1C	VŨ THỊ SOAN	2.332.500.000	57.270.290	1.718.109	
11558	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6478	1C	TRỊNH THANH HẢI	815.800.000	20.030.483	600.914	
11559	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6479	1C	NGUYỄN THỊ MỪNG	1.594.000.000	39.137.767	1.174.133	
11560	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6480	1C	ĐÌNH THỊ PHƯƠNG THẢO	494.500.000	12.141.547	364.246	
11561	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6481	1C	ĐOÀN VĂN HOẠT	2.180.000.000	53.525.930	1.605.778	
11562	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6482	1C	LẠI LAN HƯƠNG	327.100.000	8.031.345	240.940	
11563	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6483	1C	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	3.937.200.000	96.670.776	2.900.123	
11564	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6484	1C	NGUYỄN THỊ THANH BÌNH	1.301.600.000	31.958.418	958.753	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11565	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6485	1C	NGUYỄN VĂN SONG	711.700.000	17.474.498	524.235	
11566	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6486	1C	ĐOÀN KIM CÚC	211.100.000	5.183.176	155.495	
11567	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6487	1C	TRẦN XUÂN KHOA	246.200.000	6.044.993	181.350	
11568	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6488	1C	PHẠM THỊ LỆ CHI	1.744.000.000	42.820.744	1.284.622	
11569	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6489	1C	ĐỖ THỊ KIM YẾN	960.000.000	23.571.052	707.132	
11570	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6490	1C	LÝ THỊ VÂN	193.900.000	4.760.861	142.826	
11571	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6491	1C	PHẠM HẠNH ĐAN LINH	695.900.000	17.086.557	512.597	
11572	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6492	1C	HÀ THỊ TUYẾT PHƯỢNG	210.100.000	5.158.623	154.759	
11573	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6493	1C	NGUYỄN THỊ TIỀN	200.000.000	4.910.636	147.319	
11574	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6494	1C	PHẠM THỊ LỰ	554.700.000	13.619.648	408.589	
11575	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6495	1C	VÕ XUÂN TRUNG	287.800.000	7.066.405	211.992	
11576	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6496	1C	TRẦN THỊ HỒNG THỦY	554.000.000	13.602.461	408.074	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11577	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6497	1C	PHẠM THỊ ÚT	388.200.000	9.531.544	285.947	
11578	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6498	1C	NGUYỄN THỊ KIM THU	431.600.000	10.597.152	317.915	
11579	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6499	1C	CHU VĂN HƯỜNG	191.800.000	4.709.300	141.279	
11580	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6500	1C	HỒNG THỊ KIM PHƯỢNG	358.000.000	8.790.038	263.701	
11581	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6501	1C	LÊ VĂN HỆ	356.800.000	8.760.574	262.817	
11582	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6502	1C	TRƯƠNG THỊ THÚY PHƯỢNG	864.100.000	21.216.402	636.492	
11583	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6503	1C	BÙI THỊ HẢO	239.800.000	5.887.852	176.635	
11584	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6504	1C	TRẦN LÊ THU	249.300.000	6.121.108	183.633	
11585	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6505	1C	LÊ VĂN KỶ	960.000.000	23.571.052	707.132	
11586	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6506	1C	KHUU NHƯ THANH	192.300.000	4.721.576	141.647	
11587	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6507	1C	ĐÀM THỊ LOAN	417.700.000	10.255.863	307.676	
11588	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6508	1C	ĐỖ THỊ NGUYỄN	335.700.000	8.242.502	247.275	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11589	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6509	1C	HỒ THUẬN THẢO	668.600.000	16.416.255	492.488	
11590	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6510	1C	NGÔ THỊ KIỀU HẠNH	949.400.000	23.310.788	699.324	
11591	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6511	1C	NGUYỄN THỊ PHI YẾN	191.800.000	4.709.300	141.279	
11592	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6512	1C	NGUYỄN THỊ MAI TRÂM	1.605.000.000	39.407.852	1.182.236	
11593	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6513	1C	TRẦN LỆ THU	2.876.800.000	70.634.585	2.119.038	
11594	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6514	1C	TRẦN THỊ BÍCH NGÂN	508.200.000	12.477.926	374.338	
11595	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6515	1C	LÊ THỊ OANH	191.800.000	4.709.300	141.279	
11596	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6516	1C	NGUYỄN THỊ THANH HIỀN	197.000.000	4.836.976	145.109	
11597	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6517	1C	LƯU THỊ HOA	285.800.000	7.017.299	210.519	
11598	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6518	1C	LÊ TRẦN THẢO UYÊN	1.075.600.000	26.409.399	792.282	
11599	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6519	1C	NGUYỄN KIM PHƯỢNG	337.000.000	8.274.421	248.233	
11600	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6520	1C	NGUYỄN THỜI CHIẾN	669.100.000	16.428.532	492.856	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11601	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6521	1C	NGUYỄN NGUYỄN KHÁNG	478.800.000	11.756.062	352.682	
11602	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6522	1C	NGUYỄN BÍCH NGỌC	492.000.000	12.080.164	362.405	
11603	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6523	1C	PHAN THỊ HUỆ	507.900.000	12.470.560	374.117	
11604	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6524	1C	HUỲNH THỊ KIM LOAN	479.400.000	11.770.794	353.124	
11605	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6525	1C	NGUYỄN NGUYỄN THANH NGUYỆT	479.000.000	11.760.973	352.829	
11606	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6526	1C	LÊ ĐỨC MẠNH	583.200.000	14.319.414	429.582	
11607	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6527	1C	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	480.700.000	11.802.713	354.081	
11608	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6528	1C	NGUYỄN BÁ TUẤN	224.300.000	5.507.278	165.218	
11609	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6529	1C	LÊ THỊ LIÊN	1.993.800.000	48.954.128	1.468.624	
11610	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6530	1C	PHẠM THỊ LAN	207.700.000	5.099.695	152.991	
11611	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6531	1C	HUỲNH THỊ HOA HƯƠNG	206.400.000	5.067.776	152.033	
11612	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6532	1C	LÂM CHÍ KIÊN	479.400.000	11.770.794	353.124	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11613	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6533	1C	HỨA TRƯƠNG DUY	479.400.000	11.770.794	353.124	
11614	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6534	1C	NGUYỄN THỊ MÃNH	530.200.000	13.018.096	390.543	
11615	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6535	1C	THÁI TRANG TÙNG	191.700.000	4.706.844	141.205	
11616	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6536	1C	TRẦN VĂN CỰ	1.042.800.000	25.604.055	768.122	
11617	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6537	1C	LÊ THỊ KIM LAN	479.200.000	11.765.883	352.976	
11618	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6538	1C	NGUYỄN VĂN TOÀN	479.200.000	11.765.883	352.976	
11619	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6539	1C	LƯƠNG TIỂU LIÊN	239.600.000	5.882.942	176.488	
11620	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6540	1C	NGUYỄN THỊ HUỆ	766.800.000	18.827.378	564.821	
11621	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6541	1C	ĐẶNG THỊ KIM KHANH	200.000.000	4.910.636	147.319	
11622	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6542	1C	HOÀNG THANH CHUNG	191.700.000	4.706.844	141.205	
11623	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6543	1C	CUNG MẠNH KHANH	288.100.000	7.073.771	212.213	
11624	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6544	1C	NGUYỄN THỊ THÚY HƯỜNG	605.000.000	14.854.673	445.640	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11625	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6545	1C	NGUYỄN NGỌC PHƯỢNG	245.000.000	6.015.529	180.466	
11626	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6546	1C	PHAN THỊ THANH VÂN	191.700.000	4.706.844	141.205	
11627	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6547	1C	NGUYỄN THỊ LÀNH	671.000.000	16.475.183	494.255	
11628	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6548	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH HẰNG	1.125.600.000	27.637.058	829.112	
11629	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6549	1C	VŨ ĐỨC NĂM	537.600.000	13.199.789	395.994	
11630	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6550	1C	HOÀNG THỊ HOÀNG HÀ	1.018.700.000	25.012.323	750.370	
11631	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6551	1C	CAO THỊ THU HẰNG	216.100.000	5.305.942	159.178	
11632	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6552	1C	LÊ THỊ KHUYÊN	1.381.300.000	33.915.306	1.017.459	
11633	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6553	1C	HOÀNG TRỌNG QUÝ BÌNH	392.800.000	9.644.489	289.334	
11634	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6554	1C	VŨ THÚY LIỄU	201.200.000	4.940.100	148.203	
11635	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6555	1C	TRẦN THỊ KIM HOÀNG	997.000.000	24.479.519	734.385	
11636	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6556	1C	HUỲNH THỊ MỸ DUYÊN	532.700.000	13.079.478	392.384	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11637	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6557	1C	NGUYỄN THANH HẢI	482.800.000	11.854.275	355.628	
11638	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6558	1C	VŨ VĂN THẮNG	239.500.000	5.880.486	176.415	
11639	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6559	1C	LÂM THỊ LỰU	1.542.800.000	37.880.645	1.136.419	
11640	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6560	1C	NGUYỄN NGỌC HÀ	286.700.000	7.039.396	211.182	
11641	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6561	1C	LÊ THỊ TƯỜNG VÂN	572.600.000	14.059.150	421.775	
11642	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6562	1C	LÊ THỊ KIM YẾN	198.000.000	4.861.529	145.846	
11643	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6563	1C	TRẦN THỊ THU	191.500.000	4.701.934	141.058	
11644	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6564	1C	TRẦN THỊ KIM HOÀNG	921.700.000	22.630.665	678.920	
11645	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6565	1C	NGUYỄN THANH BÌNH	2.130.600.000	52.313.003	1.569.390	
11646	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6566	1C	DIỆP LỆ THỦY	287.300.000	7.054.128	211.624	
11647	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6567	1C	DƯƠNG VĂN CẦN	287.400.000	7.056.584	211.698	
11648	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6568	1C	TRỊNH XUÂN NGHỊ	555.300.000	13.634.380	409.031	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11649	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6569	1C	NGUYỄN THỊ HẢI	1.389.000.000	34.104.366	1.023.131	
11650	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6570	1C	VÕ VĂN QUANG	288.000.000	7.071.316	212.139	
11651	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6571	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH LIÊN	289.100.000	7.098.324	212.950	
11652	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6572	1C	NGUYỄN THỊ THÚY HIỀN	585.400.000	14.373.431	431.203	
11653	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6573	1C	LÊ THỊ HUYỀN NGA	263.300.000	6.464.852	193.946	
11654	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6574	1C	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	430.700.000	10.575.054	317.252	
11655	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6575	1C	CÙ THỊ KIM DUNG	478.600.000	11.751.151	352.535	
11656	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6576	1C	GIANG THỊ THANH THỦY	430.700.000	10.575.054	317.252	
11657	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6577	1C	TRẦN HẢI LONG	287.200.000	7.051.673	211.550	
11658	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6578	1C	HUỲNH THỊ TAO NGỘ	594.000.000	14.584.588	437.537	
11659	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6579	1C	PHẠM THỊ NĂM	332.300.000	8.159.021	244.770	
11660	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6580	1C	LÊ KIM LOAN	893.400.000	21.935.810	658.074	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11661	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6581	1C	NGUYỄN THỊ THU NGÂN	191.500.000	4.701.934	141.058	
11662	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6582	1C	NGUYỄN THỊ NGỰ	755.300.000	18.545.016	556.350	
11663	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6583	1C	DIỆP THỊ HƯƠNG	1.245.700.000	30.585.895	917.577	
11664	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6584	1C	NGUYỄN ANH TUẤN	3.158.400.000	77.548.761	2.326.463	
11665	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6585	1C	TRẦN THỊ HIỀN	708.300.000	17.391.017	521.731	
11666	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6586	1C	NGUYỄN LÊ THÙY TRANG	1.152.900.000	28.307.360	849.221	
11667	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6587	1C	TRẦN THỊ XUÂN NƯƠNG	1.653.800.000	40.606.047	1.218.181	
11668	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6588	1C	HOÀNG XUÂN HỒNG	687.400.000	16.877.855	506.336	
11669	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6589	1C	PHẠM THỊ THU HƯƠNG	869.600.000	21.351.444	640.543	
11670	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6590	1C	MAI THỊ THU HIỀN	670.000.000	16.450.630	493.519	
11671	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6591	1C	LÊ THỊ MINH	793.800.000	19.490.314	584.709	
11672	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6592	1C	NGUYỄN THỊ UYÊN	962.000.000	23.620.158	708.605	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11673	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6593	1C	NGUYỄN NGUYỆT THOA	334.900.000	8.222.860	246.686	
11674	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6594	1C	VŨ THỊ HẠNH	191.500.000	4.701.934	141.058	
11675	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6595	1C	PHẠM THỊ XOAN	1.531.000.000	37.590.917	1.127.728	
11676	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6596	1C	TRẦN THỊ BẢO VÂN	1.350.000.000	33.146.792	994.404	
11677	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6597	1C	TRẦN THỊ ÁNH HOA	382.800.000	9.398.957	281.969	
11678	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6598	1C	TRẦN VĂN NGHIÊN	1.914.000.000	46.994.785	1.409.844	
11679	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6599	1C	TRẦN HUỆ TRINH	191.900.000	4.711.755	141.353	
11680	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6600	1C	PHẠM THỊ THAO	487.900.000	11.979.496	359.385	
11681	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6601	1C	NGUYỄN THỊ HẠNH	235.600.000	5.784.729	173.542	
11682	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6602	1C	TRỊNH CÔNG SỰ	430.900.000	10.579.965	317.399	
11683	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6603	1C	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	259.900.000	6.381.371	191.441	
11684	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6604	1C	LÊ QUANG THỌ	193.600.000	4.753.495	142.605	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11685	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6605	1C	TRẦN QUANG VIỆT	293.900.000	7.216.179	216.485	
11686	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6606	1C	TÙ VIÊN ĐIỆP	190.900.000	4.687.202	140.616	
11687	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6607	1C	ĐOÀN THỊ NGỌC ĐẾN	195.000.000	4.787.870	143.636	
11688	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6608	1C	NGUYỄN THỊ BÉ TƯ	191.400.000	4.699.478	140.984	
11689	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6609	1C	NGUYỄN LƯU TRUNG	478.300.000	11.743.786	352.314	
11690	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6610	1C	ĐOÀN THỊ BA	574.000.000	14.093.525	422.806	
11691	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6611	1C	ĐÀM HUỆ CÚC	488.000.000	11.981.951	359.459	
11692	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6612	1C	NGUYỄN THỊ THU HÀ	478.300.000	11.743.786	352.314	
11693	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6613	1C	LÊ NGỌC PHƯƠNG TRINH	344.300.000	8.453.660	253.610	
11694	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6614	1C	NGUYỄN THỊ ANH KIM	478.200.000	11.741.330	352.240	
11695	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6615	1C	PHAN THỊ KIM PHƯƠNG	191.300.000	4.697.023	140.911	
11696	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6616	1C	LÂM THỊ HỒNG HẢI	1.114.200.000	27.357.152	820.715	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11697	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6617	1C	NGUYỄN THỊ THUẦN	191.300.000	4.697.023	140.911	
11698	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6618	1C	CHU THỊ BÍCH NGỌC	573.800.000	14.088.614	422.658	
11699	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6619	1C	HUỲNH THỊ HẠNH THI	494.500.000	12.141.547	364.246	
11700	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6620	1C	VŨ MINH PHƯỢNG	199.000.000	4.886.083	146.582	
11701	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6621	1C	NGÔ ĐẠI	191.300.000	4.697.023	140.911	
11702	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6622	1C	TRỊNH THỊ BÍCH THU	191.300.000	4.697.023	140.911	
11703	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6623	1C	LẠI VĂN TIẾT	776.100.000	19.055.722	571.672	
11704	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6624	1C	CÙ THỊ TUYẾT MAI	681.800.000	16.740.357	502.211	
11705	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6625	1C	LƯU THỊ THÚY HÀ	272.500.000	6.690.741	200.722	
11706	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6626	1C	HOÀNG NHẬT MINH	787.100.000	19.325.807	579.774	
11707	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6627	1C	NGUYỄN VĂN CÁCH	807.500.000	19.826.692	594.801	
11708	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6628	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG TUYẾN	683.600.000	16.784.553	503.537	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11709	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6629	1C	PHAN THỊ LƯƠNG	192.000.000	4.714.210	141.426	
11710	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6630	1C	PHẠM THỊ KHÁNH TRANG	669.300.000	16.433.443	493.003	
11711	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6631	1C	VŨ HẠNH NGUYỄN	1.395.800.000	34.271.327	1.028.140	
11712	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6632	1C	NGUYỄN THANH NHỰT	574.500.000	14.105.801	423.174	
11713	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6633	1C	NGÔ KIM	191.300.000	4.697.023	140.911	
11714	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6634	1C	TRẦN HÒA	2.673.400.000	65.640.469	1.969.214	
11715	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6635	1C	NGUYỄN MẠNH HÙNG	199.100.000	4.888.538	146.656	
11716	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6636	1C	HÀ THỊ NGỌC ANH	318.200.000	7.812.822	234.385	
11717	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6637	1C	TRANG TỔ ANH	191.300.000	4.697.023	140.911	
11718	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6638	1C	LÊ ĐÌNH HẢO	3.420.800.000	83.991.515	2.519.746	
11719	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6639	1C	TRẦN HÙNG DŨNG	2.388.800.000	58.652.634	1.759.579	
11720	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6640	1C	TRỊNH QUỐC SÁCH	252.000.000	6.187.401	185.622	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11721	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6641	1C	BÁ THỊ VINH	215.000.000	5.278.933	158.368	
11722	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6642	1C	NGÔ KIM CHI	955.600.000	23.463.018	703.891	
11723	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6643	1C	NGUYỄN THỊ THỦY	198.000.000	4.861.529	145.846	
11724	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6644	1C	PHAN THỊ NGỌC LIÊN	191.700.000	4.706.844	141.205	
11725	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6645	1C	TỔNG TOÀN THẮNG	382.200.000	9.384.225	281.527	
11726	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6646	1C	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	575.000.000	14.118.078	423.542	
11727	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6647	1C	NGUYỄN HIỀN	1.909.100.000	46.874.474	1.406.234	
11728	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6648	1C	HỨA THANH BÌNH	217.600.000	5.342.772	160.283	
11729	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6649	1C	MAI THỊ THỌ	238.900.000	5.865.754	175.973	
11730	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6650	1C	BÙI THỊ SÁU	477.700.000	11.729.054	351.872	
11731	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6651	1C	NGUYỄN ĐÔNG TÙNG	315.500.000	7.746.528	232.396	
11732	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6652	1C	PHẠM NGUYỄN THỊ MINH HƯƠNG	191.100.000	4.692.113	140.763	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11733	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6653	1C	PHẠM SƠN TÙNG	340.100.000	8.350.536	250.516	
11734	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6654	1C	NGUYỄN THỊ TUYỀN DIỆU ÍCH	286.600.000	7.036.941	211.108	
11735	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6655	1C	ĐỖ THỊ TÂN	267.500.000	6.567.975	197.039	
11736	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6656	1C	Võ Huy Thông	191.100.000	4.692.113	140.763	
11737	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6657	1C	NGUYỄN VĂN ĐỨC	369.500.000	9.072.400	272.172	
11738	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6658	1C	TRẦN LÊ KIM OANH	287.000.000	7.046.762	211.403	
11739	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6659	1C	ĐẶNG HỒ QUANG MINH	191.100.000	4.692.113	140.764	
11740	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6660	1C	LÊ THỊ THUẬN	192.500.000	4.726.487	141.795	
11741	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6661	1C	TRẦN KHÁNH VÂN	194.100.000	4.765.772	142.973	
11742	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6662	1C	HỒ VĂN TRUNG	195.800.000	4.807.512	144.225	
11743	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6663	1C	TRƯƠNG THỊ THƠ	477.500.000	11.724.143	351.724	
11744	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6664	1C	NGUYỄN THỊ KIM HIỀN	393.500.000	9.661.676	289.850	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11745	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6665	1C	VÕ THỊ HỒNG THÁI	2.255.600.000	55.382.151	1.661.465	
11746	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6666	1C	NGUYỄN THỊ KIM DUNG	194.000.000	4.763.317	142.900	
11747	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6667	1C	ÂU DƯƠNG KIỂM SANH	1.001.000.000	24.577.732	737.332	
11748	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6668	1C	VŨ THỊ HẢI	735.300.000	18.053.953	541.619	
11749	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6669	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH PHƯƠNG	711.500.000	17.469.587	524.088	
11750	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6670	1C	BÙI QUANG THÁI	478.500.000	11.748.696	352.461	
11751	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6671	1C	PHÙNG THỊ BÍCH	382.000.000	9.379.314	281.380	
11752	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6672	1C	PHẠM THỊ PHI HIỀN	477.500.000	11.724.143	351.724	
11753	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6673	1C	LÝ CHỈ PHỤNG	356.500.000	8.753.208	262.596	
11754	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6674	1C	NGUYỄN HỒNG NGA	193.900.000	4.760.861	142.826	
11755	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6675	1C	NHÂM BÍCH DIỆP	420.200.000	10.317.246	309.517	
11756	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6676	1C	NGUYỄN LÊ NAM	572.900.000	14.066.516	421.995	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11757	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6677	1C	ĐÌNH THỊ HIỆP	812.600.000	19.951.913	598.557	
11758	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6678	1C	TRẦN HUỆ VÂN	191.000.000	4.689.657	140.690	
11759	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6679	1C	NGUYỄN THỊ KIM YẾN	532.000.000	13.062.291	391.869	
11760	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6680	1C	NGUYỄN THỊ MỸ LINH	399.800.000	9.816.361	294.491	
11761	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6681	1C	HUỲNH PHỤNG NGHI	1.527.500.000	37.504.981	1.125.149	
11762	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6682	1C	NGUYỄN HOÀNG NAM	200.000.000	4.910.636	147.319	
11763	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6683	1C	NGUYỄN THỊ THANH NGA	497.100.000	12.205.385	366.162	
11764	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6684	1C	ĐỖ BÍCH THỦY	367.500.000	9.023.293	270.699	
11765	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6685	1C	VŨ THỊ HOA	1.448.500.000	35.565.280	1.066.958	
11766	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6686	1C	ĐOÀN THANH PHONG	191.400.000	4.699.478	140.984	
11767	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6687	1C	LÂM THỊ BÌNH	749.400.000	18.400.152	552.004	
11768	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6688	1C	NGUYỄN THỊ TÙNG	238.700.000	5.860.844	175.825	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11769	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6689	1C	TRƯƠNG VĂN HIỆN	402.000.000	9.870.378	296.111	
11770	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6690	1C	LÊ THÚY NGÀ	287.100.000	7.049.218	211.477	
11771	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6691	1C	NGUYỄN THỊ SÁNG	191.000.000	4.689.657	140.690	
11772	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6692	1C	TÔ MINH NGỌC	2.904.000.000	71.302.432	2.139.073	
11773	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6693	1C	TRẦN THỊ HẢI	2.199.900.000	54.014.539	1.620.436	
11774	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6694	1C	HUỲNH THỊ MỘNG THU	955.200.000	23.453.197	703.596	
11775	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6695	1C	LÊ THỊ ÁNH TUYẾT	276.800.000	6.796.320	203.890	
11776	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6696	1C	HOÀNG XUÂN HIẾU	399.100.000	9.799.174	293.975	
11777	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6697	1C	DUƠNG THỊ XƯƠNG	579.000.000	14.216.291	426.489	
11778	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6698	1C	VÕ THỊ KIM TÚ	229.000.000	5.622.678	168.680	
11779	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6699	1C	TÔ HUỆ LÂM	381.700.000	9.371.948	281.158	
11780	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6700	1C	LÊ THỊ BÍCH LOAN	191.000.000	4.689.657	140.690	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11781	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6701	1C	KHƯƠNG THỊ HỮU NGUYỄN	190.900.000	4.687.202	140.616	
11782	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6702	1C	TRỊNH THỊ HOA	537.800.000	13.204.700	396.141	
11783	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6703	1C	ÂU GIA THỊNH	390.000.000	9.575.740	287.272	
11784	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6704	1C	TRẦN THỊ BÍCH NGỌC	427.100.000	10.486.663	314.600	
11785	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6705	1C	LÊ THỊ NGỌC ANH	477.100.000	11.714.322	351.430	
11786	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6706	1C	PHẠM THỊ NGÀ	1.000.000.000	24.553.179	736.595	
11787	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6707	1C	NGUYỄN MINH LÝ	619.500.000	15.210.694	456.321	
11788	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6708	1C	NGUYỄN THỊ THỂ	450.000.000	11.048.931	331.468	
11789	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6709	1C	TRẦN THỊ HẠNH	287.500.000	7.059.039	211.771	
11790	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6710	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT	1.490.000.000	36.584.237	1.097.527	
11791	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6711	1C	PHAN THỊ MINH HIẾU	860.000.000	21.115.734	633.472	
11792	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6712	1C	LƯƠNG THỊ HỒNG ĐIẾP	667.600.000	16.391.702	491.751	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11793	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6713	1C	TRẦN THỊ NGỌC LAN	476.900.000	11.709.411	351.282	
11794	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6714	1C	LÊ HỮU PHÚC	777.900.000	19.099.918	572.998	
11795	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6715	1C	TRẦN THỊ THANH THÚY	925.000.000	22.711.691	681.351	
11796	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6716	1C	NGUYỄN THỊ MINH PHƯƠNG	291.200.000	7.149.886	214.497	
11797	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6717	1C	CHÂU THÀNH TÍN	1.385.400.000	34.015.974	1.020.479	
11798	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6718	1C	NGUYỄN THỊ TÂM	239.900.000	5.890.308	176.709	
11799	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6719	1C	CHÂU THỤY KHÁNH AN	190.800.000	4.684.747	140.542	
11800	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6720	1C	LÊ VIỆT HOÀNG MAI	200.000.000	4.910.636	147.319	
11801	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6721	1C	MAI QUANG TIỀN	407.800.000	10.012.786	300.383	
11802	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6722	1C	LÊ CẨM LỆ	542.600.000	13.322.555	399.676	
11803	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6723	1C	NGÔ THỊ CHÂU THOA	198.700.000	4.878.717	146.362	
11804	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6724	1C	PHAN DŨNG TIẾN	806.600.000	19.804.594	594.138	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11805	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6725	1C	HUỲNH THU CÚC	191.100.000	4.692.113	140.763	
11806	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6726	1C	BÙI THỊ PHỤNG	953.500.000	23.411.456	702.344	
11807	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6727	1C	TRẦN THỊ HOA	287.000.000	7.046.762	211.403	
11808	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6728	1C	BÙI THỊ QUANG CHÂU	190.700.000	4.682.291	140.469	
11809	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6729	1C	HÀ THỨC LUẬT	220.000.000	5.401.699	162.051	
11810	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6730	1C	HỒNG TÚ TRẦN	382.700.000	9.396.502	281.895	
11811	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6731	1C	NGUYỄN HỮU TÂM	190.700.000	4.682.291	140.469	
11812	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6732	1C	DƯƠNG THỊ TÂM	476.800.000	11.706.956	351.209	
11813	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6733	1C	VŨ THỊ KIM CHÂM	1.048.800.000	25.751.374	772.541	
11814	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6734	1C	BÙI THỊ THU NGUYỆT	1.334.500.000	32.766.217	982.987	
11815	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6735	1C	DƯƠNG HƯƠNG LY	191.000.000	4.689.657	140.690	
11816	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6736	1C	NGUYỄN THỊ KIM HOA	1.401.800.000	34.418.646	1.032.559	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11817	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6737	1C	TẠ THỊ KIM DUNG	330.500.000	8.114.826	243.445	
11818	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6738	1C	NGUYỄN THỊ TƯỜNG VI	261.200.000	6.413.290	192.399	
11819	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6739	1C	NGUYỄN LIÊN HƯƠNG	191.000.000	4.689.657	140.690	
11820	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6740	1C	NGÔ THỊ BÍCH PHƯỢNG	191.000.000	4.689.657	140.690	
11821	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6741	1C	NGUYỄN ANH TUẤN	381.300.000	9.362.127	280.864	
11822	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6742	1C	DƯƠNG PHỐI VÂN	397.800.000	9.767.255	293.018	
11823	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6743	1C	ĐỖ VĂN HIẾU	571.900.000	14.041.963	421.259	
11824	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6744	1C	TÔ THỊ KIM YẾN	190.700.000	4.682.291	140.469	
11825	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6745	1C	LŨ THỊ LƯƠNG	343.200.000	8.426.651	252.799	
11826	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6746	1C	LÊ ĐĂNG CÚC	209.600.000	5.146.346	154.390	
11827	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6747	1C	TRẦN HÀ DANH	349.900.000	8.591.157	257.735	
11828	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6748	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH NGỌC	496.200.000	12.183.287	365.499	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11829	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6749	1C	PHẠM THỊ HỒNG VÂN	546.000.000	13.406.036	402.181	
11830	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6750	1C	ĐẶNG QUẾ SƠN	2.211.200.000	54.291.989	1.628.760	
11831	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6751	1C	BÙI THỊ LAN HƯƠNG	420.000.000	10.312.335	309.370	
11832	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6752	1C	NGUYỄN THỊ QUYÊN	195.400.000	4.797.691	143.931	
11833	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6753	1C	NGUYỄN TIẾN NHƯỜNG	762.400.000	18.719.344	561.580	
11834	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6754	1C	PHAN VI DÂN	190.600.000	4.679.836		
11835	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6755	1C	ĐOÀN THỊ HỒNG	238.300.000	5.851.023	175.531	
11836	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6756	1C	NGUYỄN THỊ QUỲNH HOA	1.690.200.000	41.499.783	1.244.994	
11837	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6757	1C	HUỲNH PHƯƠNG HẰNG	1.143.400.000	28.074.105	842.223	
11838	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6758	1C	LÝ LỆ MUỘI	190.600.000	4.679.836		
11839	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6759	1C	LÊ THỊ THANH HÀ	190.600.000	4.679.836	140.395	
11840	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6760	1C	LÊ THANH LIÊM	3.811.600.000	93.586.897	2.807.607	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11841	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6761	1C	BÙI THỊ THỦY	196.000.000	4.812.423	144.373	
11842	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6762	1C	NGÔ BÍCH CHI	495.600.000	12.168.556	365.057	
11843	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6763	1C	NGUYỄN XUÂN THẮNG	1.118.400.000	27.460.275	823.808	
11844	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6764	1C	ĐỖ CAO THẮNG	190.600.000	4.679.836		
11845	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6765	1C	ĐỒNG LỆ NHI	299.500.000	7.353.677	220.610	
11846	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6766	1C	TRẦN THỊ ĐƯỜNG	857.700.000	21.059.262	631.778	
11847	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6767	1C	NGÔ THỊ KIM LOAN	343.900.000	8.443.838	253.315	
11848	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6768	1C	PHẠM THỊ THẨM	463.000.000	11.368.122	341.044	
11849	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6769	1C	HOÀNG THỊ THANH	200.000.000	4.910.636	147.319	
11850	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6770	1C	HÙYNH THỊ PHƯỢNG	229.700.000	5.639.865	169.196	
11851	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6771	1C	TRƯƠNG THỊ THU CÚC	1.170.600.000	28.741.951	862.259	
11852	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6772	1C	TRẦN THỊ CẨM TÚ	409.700.000	10.059.437	301.783	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11853	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6773	1C	PHAN TUẤN HÙNG	464.600.000	11.407.407	342.222	
11854	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6774	1C	NGÔ THỊ HẢI	491.000.000	12.055.611	361.668	
11855	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6775	1C	NGUYỄN THỊ MAI LOAN	479.600.000	11.775.705	353.271	
11856	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6776	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC HẠNH	426.500.000	10.471.931	314.158	
11857	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6777	1C	NGUYỄN THỊ THANH DUNG	1.283.500.000	31.514.005	945.420	
11858	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6778	1C	NGUYỄN NGỌC HƯƠNG	194.200.000	4.768.227	143.047	
11859	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6779	1C	TRẦN NGỌC MAI	437.300.000	10.737.105	322.113	
11860	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6780	1C	NGUYỄN THỊ KIM HÒA	228.700.000	5.615.312	168.459	
11861	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6781	1C	TRẦN NHƯ HẢI	190.900.000	4.687.202	140.616	
11862	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6782	1C	LÊ THỊ SẬP	191.100.000	4.692.113	140.763	
11863	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6783	1C	TRẦN THỊ THU NGUYỆT	200.000.000	4.910.636	147.319	
11864	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6784	1C	LÊ ÁNH	1.943.700.000	47.724.014	1.431.720	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11865	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6785	1C	LÊ THỊ BÍCH NGÂN	203.100.000	4.986.751	149.603	
11866	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6786	1C	NGUYỄN THỊ THU THỦY	228.000.000	5.598.125	167.944	
11867	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6787	1C	NGUYỄN CAO HUÂN	1.554.400.000	38.165.461	1.144.964	
11868	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6788	1C	ĐẶNG THỊ OANH	198.900.000	4.883.627	146.509	
11869	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6789	1C	TRẦN THỊ THU PHƯƠNG	576.900.000	14.164.729	424.942	
11870	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6790	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH THỌ	190.500.000	4.677.381		
11871	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6791	1C	ĐỖ THỊ HOÀI AN	285.800.000	7.017.299	210.519	
11872	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6792	1C	TRẦN THÀNH TIẾN	1.448.300.000	35.560.369	1.066.811	
11873	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6793	1C	VÕ THIỀU LÂM	475.900.000	11.684.858	350.546	
11874	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6794	1C	DOÃN THỊ TUYẾT HẠNH	440.000.000	10.803.399	324.102	
11875	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6795	1C	LÊ THỊ TUYẾT NGÀ	380.800.000	9.349.851	280.496	
11876	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6796	1C	PHẠM THỊ LƯU	190.400.000	4.674.925		

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11877	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6797	1C	NGUYỄN THÙY GIANG	683.300.000	16.777.187	503.316	
11878	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6798	1C	TẠ DUY VIỆT	191.000.000	4.689.657	140.690	
11879	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6799	1C	LÊ THỊ TỎ QUYÊN	2.570.500.000	63.113.947	1.893.419	
11880	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6800	1C	CHÂU NGỌC PHƯỚC	380.800.000	9.349.851	280.496	
11881	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6801	1C	PHAN THỊ HOÀI NAM	1.458.500.000	35.810.812	1.074.324	
11882	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6802	1C	LÂM HỨC NHẬT	4.307.500.000	105.762.819	3.172.885	
11883	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6803	1C	TRƯƠNG THIẾU QUYÊN	2.029.700.000	49.835.587	1.495.068	
11884	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6804	1C	NGUYỄN THỊ THÙY NHƯ	438.500.000	10.766.569	322.997	
11885	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6805	1C	LÊ THU HẰNG	404.800.000	9.939.127	298.174	
11886	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6806	1C	LÊ TRỌNG MINH	369.100.000	9.062.578	271.877	
11887	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6807	1C	TRẦN CHÍNH NGHĨA	364.400.000	8.947.178	268.415	
11888	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6808	1C	NGUYỄN MINH TÂM	199.600.000	4.900.815	147.024	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11889	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6809	1C	HOÀNG THỊ THU HƯƠNG	2.848.500.000	69.939.730	2.098.192	
11890	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6810	1C	NGUYỄN NGỌC CHÍ	380.800.000	9.349.851	280.496	
11891	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6811	1C	PHẠM ENGA	398.800.000	9.791.808	293.754	
11892	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6812	1C	NGUYỄN THỊ HÀ	985.400.000	24.194.703	725.841	
11893	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6813	1C	HỒ KIM HOA	2.389.900.000	58.679.643	1.760.389	
11894	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6814	1C	TRẦN THỊ LAN ANH	523.500.000	12.853.589	385.608	
11895	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6815	1C	NGUYỄN THỊ MĂNG	615.000.000	15.100.205	453.006	
11896	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6816	1C	LÊ THỊ HƯỜNG	475.800.000	11.682.403	350.472	
11897	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6817	1C	NGÔ VĂN TRÚC	238.000.000	5.843.657	175.310	
11898	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6818	1C	LÊ THỊ GÁI	288.300.000	7.078.682	212.361	
11899	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6819	1C	PHẠM THỊ HOA	484.500.000	11.896.015	356.880	
11900	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6820	1C	LIÊU NGỌC OANH	675.400.000	16.583.217	497.496	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11901	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6821	1C	NGUYỄN THỊ LAN	200.000.000	4.910.636	147.319	
11902	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6822	1C	NGUYỄN THỊ NHÂN	191.400.000	4.699.478	140.984	
11903	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6823	1C	NGUYỄN THỊ ĐÔNG NGUYỆT	190.500.000	4.677.381		
11904	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6824	1C	BÙI THỊ THÁI	3.145.600.000	77.234.480	2.317.034	
11905	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6825	1C	ĐỖ THANH MỸ	191.000.000	4.689.657	140.690	
11906	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6826	1C	BÙI THỊ HỒNG	618.600.000	15.188.597	455.658	
11907	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6827	1C	NGUYỄN THU PHƯƠNG	190.400.000	4.674.925	140.248	
11908	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6828	1C	ĐỖ HUỲNH TRÂM	193.000.000	4.738.764	142.163	
11909	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6829	1C	ĐÌNH BÌNH ĐỊNH	197.000.000	4.836.976	145.109	
11910	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6830	1C	LẠI THỊ BẠCH TUYẾT	922.900.000	22.660.129	679.804	
11911	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6831	1C	NGUYỄN THỊ THIẾT	299.700.000	7.358.588	220.758	
11912	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6832	1C	NGUYỄN MỘNG THẢO	199.500.000	4.898.359	146.951	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11913	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6833	1C	NGUYỄN HƯƠNG LIÊN	674.600.000	16.563.575	496.907	
11914	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6834	1C	MÃ THỊ MINH	987.300.000	24.241.354	727.240	
11915	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6835	1C	NGUYỄN THẾ HÙNG	391.200.000	9.605.204	288.156	
11916	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6836	1C	CHÂU THỊ MINH NGUYỆT	191.000.000	4.689.657	140.690	
11917	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6837	1C	LÝ KHIẾT NGHI	441.700.000	10.845.139	325.354	
11918	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6838	1C	CHÂU THỊ THU TÍM	580.500.000	14.253.120	427.594	
11919	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6839	1C	HUỖNH GIA BẢO	1.522.200.000	37.374.849	1.121.245	
11920	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6840	1C	NGUYỄN PHƯỚC CẢNH PHÁT	199.300.000	4.893.449	146.804	
11921	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6841	1C	ĐẶNG THỊ VĨNH THÁI	239.700.000	5.885.397	176.562	
11922	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6842	1C	PHẠM THỊ THU HIỀN	267.000.000	6.555.699	196.671	
11923	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6843	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH	338.300.000	8.306.340	249.190	
11924	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6844	1C	NGUYỄN VĂN TOÀN	484.400.000	11.893.560	356.807	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11925	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6845	1C	NGUYỄN THỊ MAI ANH	994.300.000	24.413.226	732.397	
11926	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6846	1C	Lương Thị Kim Oanh	795.500.000	19.532.054	585.962	
11927	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6847	1C	VÕ THỊ HỒNG MAI	1.200.900.000	29.485.913	884.577	
11928	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6848	1C	NGUYỄN TUYẾT MAI	268.500.000	6.592.529	197.776	
11929	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6849	1C	TRỊNH NGỌC THANH	199.700.000	4.903.270	147.098	
11930	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6850	1C	NGUYỄN NGỌC DUY PHƯƠNG	1.000.800.000	24.572.822	737.185	
11931	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6851	1C	NGUYỄN THỊ LỢI	230.000.000	5.647.231	169.417	
11932	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6852	1C	NGUYỄN VĂN HY	299.800.000	7.361.043	220.831	
11933	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6853	1C	NGUYỄN VĂN NGẢI	191.100.000	4.692.113	140.763	
11934	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6854	1C	NGUYỄN PHƯƠNG LAN	200.100.000	4.913.091	147.393	
11935	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6855	1C	ĐẶNG HIỆU HUỆ	200.500.000	4.922.912	147.687	
11936	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6856	1C	TRẦN THỊ THANH HƯƠNG	397.400.000	9.757.433	292.723	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11937	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6857	1C	NGUYỄN THỊ MỸ PHƯƠNG	602.200.000	14.785.924	443.578	
11938	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6858	1C	NGUYỄN THỊ DUNG	831.200.000	20.408.602	612.258	
11939	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6859	1C	TRẦN THỊ BẦY	200.100.000	4.913.091	147.393	
11940	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6860	1C	LAI TIỂU MI	200.100.000	4.913.091	147.393	
11941	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6861	1C	VŨ ĐỨC HÙNG	465.100.000	11.419.684	342.591	
11942	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6862	1C	VÕ KIM KHUY	654.500.000	16.070.056	482.102	
11943	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6863	1C	LÊ THỊ MINH THU	676.200.000	16.602.860	498.086	
11944	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6864	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC UYÊN	200.100.000	4.913.091	147.393	
11945	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6865	1C	HUỖNH ĐỨC TÍN	200.000.000	4.910.636	147.319	
11946	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6866	1C	PHẠM THỊ PHO	995.100.000	24.432.868	732.986	
11947	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6867	1C	LIAO LIQUAN	1.899.400.000	46.636.308	1.399.089	
11948	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6868	1C	TRẦN THỊ PHƯƠNG THẢO	273.500.000	6.715.294	201.459	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11949	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6869	1C	NGUYỄN VĂN ÚT	480.800.000	11.805.168	354.155	
11950	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6870	1C	LA PHƯỚC NGUYỄN	572.200.000	14.049.329	421.480	
11951	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6871	1C	HỒ TUẤN THANH	299.900.000	7.363.498	220.905	
11952	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6872	1C	NGUYỄN THỊ BẠCH YẾN	399.700.000	9.813.906	294.417	
11953	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6873	1C	CAO THỊ KIM PHƯỢNG	1.142.200.000	28.044.641	841.339	
11954	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6874	1C	PHẠM THỊ HÒA BÌNH	775.800.000	19.048.356	571.451	
11955	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6875	1C	LÊ VĂN NGỌC	397.300.000	9.754.978	292.649	
11956	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6876	1C	VĂN THỊ HỒNG NHUNG	249.900.000	6.135.839	184.075	
11957	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6877	1C	TÔ THỊ HƯƠNG DIỄM	194.100.000	4.765.772	142.973	
11958	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6878	1C	NGUYỄN THỊ SƯƠNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
11959	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6879	1C	PHẠM THỊ NGUYỆT	982.300.000	24.118.588	723.558	
11960	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6880	1C	PHẠM THỊ NGỌC LOAN	200.000.000	4.910.636	147.319	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11961	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6881	1C	BÙI ANH TUẤN	392.900.000	9.646.944	289.408	
11962	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6882	1C	LƯƠNG THỊ LIÊN	349.900.000	8.591.157	257.735	
11963	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6883	1C	LÊ NGỌC MAI	537.600.000	13.199.789	395.994	
11964	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6884	1C	PHẠM THỊ PHƯƠNG THY	199.200.000	4.890.993	146.730	
11965	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6885	1C	LỢI BỘI VINH	1.492.200.000	36.638.254	1.099.148	
11966	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6886	1C	NGÔ SỸ HÒA	1.438.300.000	35.314.837	1.059.445	
11967	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6887	1C	HOÀNG THỊ KIM LAN	199.900.000	4.908.180	147.245	
11968	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6888	1C	VÕ THỊ NHA TRANG	799.200.000	19.622.901	588.687	
11969	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6889	1C	NGUYỄN CHÍ THÀNH	1.998.600.000	49.071.984	1.472.160	
11970	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6890	1C	NGUYỄN THỊ TỔ MAI	200.000.000	4.910.636	147.319	
11971	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6891	1C	NGUYỄN NGỌC ANH	490.000.000	12.031.058	360.932	
11972	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6892	1C	VŨ VIỆT TRUNG	499.700.000	12.269.224	368.077	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11973	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6893	1C	ĐÌNH VĂN CƯỜNG	1.199.200.000	29.444.172	883.325	
11974	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6894	1C	NGUYỄN VĂN BÉ	581.700.000	14.282.584	428.478	
11975	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6895	1C	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	785.100.000	19.276.701	578.301	
11976	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6896	1C	TRẦN THỊ THÁI VÂN	299.800.000	7.361.043	220.831	
11977	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6897	1C	TRỊNH THỊ XUÂN	572.700.000	14.061.606	421.848	
11978	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6898	1C	PHÙ ÁI HOA	449.600.000	11.039.109	331.173	
11979	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6899	1C	ĐÁI THỊ VIỆT LAN	433.400.000	10.641.348	319.240	
11980	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6900	1C	NGUYỄN THỊ THANH MAI	793.800.000	19.490.314	584.709	
11981	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6901	1C	TRẦN HOÀNG TÍN	814.600.000	20.001.020	600.031	
11982	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6902	1C	VŨ SỸ CẬY	212.400.000	5.215.095	156.453	
11983	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6903	1C	HỒ THỊ THE	249.800.000	6.133.384	184.002	
11984	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6904	1C	BÙI NGỌC TUẤN	799.100.000	19.620.445	588.613	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11985	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6905	1C	TRỊNH XUÂN GIAI	199.800.000	4.905.725	147.172	
11986	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6906	1C	LƯƠNG THỊ THANH HẰNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
11987	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6907	1C	HÀ MẠNH HÙNG	1.500.000.000	36.829.769	1.104.893	
11988	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6908	1C	XÀ TUỆ TRẦN	3.175.200.000	77.961.254	2.338.837	
11989	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6909	1C	PHÓ HỒNG MINH	998.800.000	24.523.715	735.711	
11990	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6910	1C	KHƯƠNG THỊ NGỌC CÚC	298.300.000	7.324.213	219.726	
11991	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6911	1C	ĐÀO THỊ THOM	199.700.000	4.903.270	147.098	
11992	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6912	1C	DƯƠNG THỊ LĨNH	199.500.000	4.898.359	146.951	
11993	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6913	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG PHƯỢNG	314.800.000	7.729.341	231.880	
11994	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6914	1C	NGUYỄN BÍCH HÀ	640.000.000	15.714.035	471.421	
11995	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6915	1C	DƯƠNG THÚY HẠNH	290.100.000	7.122.877	213.686	
11996	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6916	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC THU'	1.463.300.000	35.928.667	1.077.860	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
11997	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6917	1C	NGUYỄN THỊ LIỄU	199.500.000	4.898.359	146.951	
11998	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6918	1C	VŨ THỊ LOAN	594.000.000	14.584.588	437.538	
11999	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6919	1C	VÕ VĂN NHẬT	500.000.000	12.276.590	368.298	
12000	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6920	1C	NGUYỄN TUYẾT LÊ	495.300.000	12.161.190	364.835	
12001	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6921	1C	NGUYỄN GIA BAO	400.000.000	9.821.272	294.638	
12002	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6922	1C	NGUYỄN THỊ VIỆT HOA	497.500.000	12.215.207	366.456	
12003	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6923	1C	HỒ THỊ THANH THỦY	514.000.000	12.620.334	378.610	
12004	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6924	1C	PHẠM HƯƠNG LAN	193.100.000	4.741.219	142.237	
12005	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6925	1C	TRẦN BỬU ÁI	468.900.000	11.512.986	345.390	
12006	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6926	1C	TRƯƠNG THỊ NGỌC VĂN	199.600.000	4.900.815	147.024	
12007	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6927	1C	TRẦN NGỌC THÀNH	196.000.000	4.812.423	144.373	
12008	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6928	1C	NGUYỄN THỊ YẾN VÂN	237.300.000	5.826.469	174.794	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12009	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6929	1C	NGÔ MẠNH HÀ	399.000.000	9.796.718	293.902	
12010	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6930	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC NGÂN	698.200.000	17.143.030	514.291	
12011	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6931	1C	NGUYỄN THANH HOAN	299.200.000	7.346.311	220.389	
12012	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6932	1C	LÂM ÁI NGỌC	971.600.000	23.855.869	715.676	
12013	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6933	1C	NGUYỄN THÚY MINH	468.800.000	11.510.530	345.316	
12014	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6935	1C	TRẦN THỊ KIM THÚY	239.300.000	5.875.576	176.267	
12015	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6936	1C	TRƯƠNG KÍNH NHIÊN	248.800.000	6.108.831	183.265	
12016	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6937	1C	LÊ THỊ BÍCH LỆ	855.800.000	21.012.611	630.379	
12017	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6938	1C	TRẦN PHI THÚY	212.300.000	5.212.640	156.379	
12018	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6939	1C	LÊ THỊ THANH BÌNH	200.000.000	4.910.636	147.319	
12019	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6940	1C	NGUYỄN THỊ NGÂN	428.200.000	10.513.671	315.410	
12020	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6941	1C	DIỆP KIÊN MINH	199.200.000	4.890.993	146.730	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12021	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6942	1C	VŨ THỊ KIM ĐỊNH	278.900.000	6.847.882	205.436	
12022	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6943	1C	NGUYỄN TRI PHƯƠNG	263.000.000	6.457.486	193.725	
12023	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6944	1C	NGUYỄN THỊ ÚT	199.400.000	4.895.904	146.877	
12024	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6945	1C	VŨ VĂN THỊNH	996.800.000	24.474.609	734.238	
12025	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6946	1C	TÂN TRÍ DŨNG	538.300.000	13.216.976	396.509	
12026	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6947	1C	ĐỖ HẢI YẾN	671.100.000	16.477.638	494.329	
12027	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6948	1C	HỒ NGUYỄN PHƯƠNG TRANG	191.900.000	4.711.755	141.353	
12028	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6949	1C	TRẦN THỊ NGÀ	1.062.900.000	26.097.574	782.927	
12029	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6950	1C	NGÔ THỊ THUẬN	548.100.000	13.457.597	403.728	
12030	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6951	1C	HÀNG KIM TY LUÂN	388.700.000	9.543.821	286.315	
12031	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6952	1C	LÊ THỊ LỆ QUYÊN	448.400.000	11.009.645	330.289	
12032	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6953	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LAN	221.300.000	5.433.619	163.009	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12033	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6954	1C	VƯƠNG THỂ VÂN	200.000.000	4.910.636	147.319	
12034	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6955	1C	NGUYỄN TRƯỞNG THANH HIẾU	376.000.000	9.231.995	276.960	
12035	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6956	1C	ĐẶNG THỊ THU TRANG	996.100.000	24.457.422	733.723	
12036	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6957	1C	TRƯƠNG THỊ DUNG	498.100.000	12.229.938	366.898	
12037	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6958	1C	NGUYỄN VĂN THUNG	323.900.000	7.952.775	238.583	
12038	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6959	1C	MAI THỊ QUÝ	399.500.000	9.808.995	294.270	
12039	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6960	1C	HỒ BA	398.000.000	9.772.165	293.165	
12040	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6961	1C	NGUYỄN VĂN MINH	4.977.900.000	122.223.270	3.666.698	
12041	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6962	1C	LÊ THANH HƯƠNG	202.200.000	4.964.653	148.940	
12042	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6963	1C	CỔ THU TRANG	200.000.000	4.910.636	147.319	
12043	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6964	1C	BÙI THỊ TÀN	249.500.000	6.126.018	183.780	
12044	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6965	1C	NGUYỄN VĂN SƠN	812.000.000	19.937.181	598.115	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12045	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6966	1C	HUỲNH VĂN ANH	398.100.000	9.774.621	293.239	
12046	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6967	1C	ĐỖ TUYẾT MAI	873.800.000	21.454.568	643.637	
12047	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6968	1C	TRẦN THỊ HƯƠNG LAN	320.000.000	7.857.017	235.710	
12048	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6969	1C	TRƯƠNG THỊ HIẾU	500.000.000	12.276.590	368.298	
12049	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6970	1C	NGUYỄN THỊ MINH CHÂU	199.200.000	4.890.993	146.730	
12050	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6971	1C	PHẠM THỊ DUY HƯƠNG	628.000.000	15.419.396	462.582	
12051	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6972	1C	NGUYỄN THỊ NGÀ	239.000.000	5.868.210	176.046	
12052	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6973	1C	PHẠM KIM NGÂN	449.000.000	11.024.377	330.731	
12053	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6974	1C	NGUYỄN MINH TÍNH	388.300.000	9.533.999	286.020	
12054	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6975	1C	NGUYỄN HUỲNH PHƯƠNG THANH	1.087.500.000	26.701.582	801.048	
12055	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6976	1C	TRẦN THỊ LIÊN	314.800.000	7.729.341	231.880	
12056	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6977	1C	VÕ THÀNH VĂN	242.600.000	5.956.601	178.698	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12057	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6978	1C	HOÀNG THỊ THU VÂN	248.900.000	6.111.286	183.339	
12058	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6979	1C	LÊ THỊ TUYẾT NHUNG	1.000.000.000	24.553.179	736.595	
12059	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6980	1C	NGÔ NGỌC TRÂM	199.100.000	4.888.538	146.656	
12060	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6981	1C	NGUYỄN PHƯỚC SONG HƯƠNG	238.900.000	5.865.754	175.973	
12061	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6982	1C	NGUYỄN THỊ THÚY	300.000.000	7.365.954	220.979	
12062	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6983	1C	VÕ THỊ NGỌC TIÊN	1.002.200.000	24.607.196	738.216	
12063	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6984	1C	PHẠM VĂN BÌNH	496.800.000	12.198.019	365.941	
12064	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6985	1C	TRẦN NGỌC QUYÊN	300.000.000	7.365.954	220.979	
12065	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6986	1C	CHÍ THỊ TÝ	203.500.000	4.996.572	149.897	
12066	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6987	1C	ĐOÀN THỊ AN	1.186.400.000	29.129.892	873.896	
12067	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6988	1C	TRẦN SÂM BO	280.000.000	6.874.890	206.247	
12068	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6989	1C	NGUYỄN THỊ CẨM THÚY	1.242.200.000	30.499.959	914.999	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12069	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6990	1C	VÕ THỊ THU VÂN	289.500.000	7.108.145	213.244	
12070	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6991	1C	THÁI THỊ BẠCH TUYẾT	995.000.000	24.430.413	732.912	
12071	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6992	1C	PHẠM THỊ LUYẾN	640.800.000	15.733.677	472.010	
12072	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6993	1C	VÕ THỊ KIỀU NGÀ	2.486.900.000	61.061.301	1.831.839	
12073	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6994	1C	LÊ THỊ KIM HOÀNG	1.069.700.000	26.264.536	787.936	
12074	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6995	1C	LÊ VĂN ĐIỀM	696.600.000	17.103.745	513.112	
12075	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6996	1C	VÕ THỊ THU HÀ	925.600.000	22.726.423	681.793	
12076	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6997	1C	PHẠM VIỆT CƯỜNG	219.000.000	5.377.146	161.314	
12077	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6998	1C	TRẦN THỊ NGÀ	194.900.000	4.785.415	143.562	
12078	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6999	1C	CHÂU KIM THOA	300.000.000	7.365.954	220.978	
12079	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7000	1C	PHẠM LÊ THỦY	199.100.000	4.888.538	146.656	
12080	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7001	1C	NGUYỄN THỊ TÂM	497.400.000	12.212.751	366.383	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12081	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7002	1C	HUỲNH THỊ KIM PHƯƠNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
12082	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7003	1C	TRƯƠNG TRUNG DŨNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
12083	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7004	1C	NGUYỄN THỊ DUNG	596.800.000	14.653.337	439.600	
12084	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7005	1C	HOÀNG MINH THẮNG	696.200.000	17.093.923	512.818	
12085	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7006	1C	ĐÀM HẢI VÂN	1.370.700.000	33.655.042	1.009.651	
12086	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7007	1C	TRẦN THỊ TUYẾT PHƯƠNG	2.811.700.000	69.036.173	2.071.085	
12087	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7008	1C	TRẦN VĂN HÙNG	499.000.000	12.252.036	367.561	
12088	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7009	1C	HỒ HỒNG HẢI	1.336.300.000	32.810.413	984.312	
12089	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7010	1C	NGUYỄN THỊ THANH TUYỀN	780.400.000	19.161.301	574.839	
12090	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7011	1C	NGUYỄN THU THẢO	793.000.000	19.470.671	584.120	
12091	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7012	1C	VƯƠNG KHƯƠNG THÀNH	698.200.000	17.143.030	514.291	
12092	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7013	1C	TRỊNH QUỐC VINH	396.200.000	9.727.970	291.839	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12093	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7014	1C	NGUYỄN THỊ THẢO LIÊN	298.300.000	7.324.213	219.726	
12094	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7015	1C	PHAN THỊ QUỲNH NHƯ	191.000.000	4.689.657	140.690	
12095	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7016	1C	TRẦN THỊ NHIÊN	881.500.000	21.643.627	649.309	
12096	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7017	1C	LÊ QUANG DŨNG	967.200.000	23.747.835	712.435	
12097	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7018	1C	PHAN NGỌC LỆ THU	297.800.000	7.311.937	219.358	
12098	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7019	1C	NGÔ THỊ MÙI	228.600.000	5.612.857	168.386	
12099	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7020	1C	NGUYỄN THỊ THANH	267.600.000	6.570.431	197.113	
12100	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7021	1C	TRẦN THỊ KIM MỸ	1.085.900.000	26.662.297	799.869	
12101	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7022	1C	HUỲNH THỊ XUÂN HẠNH	199.000.000	4.886.083	146.582	
12102	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7023	1C	YÊN THỊ THU HIỀN	423.400.000	10.395.816	311.875	
12103	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7024	1C	NGUYỄN THỊ HÀ	298.100.000	7.319.303	219.579	
12104	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7025	1C	NGUYỄN THỊ LAN	496.700.000	12.195.564	365.867	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12105	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7026	1C	NGUYỄN THỊ THANH BÌNH	1.951.100.000	47.905.708	1.437.171	
12106	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7027	1C	LÊ THỊ HƯƠNG	1.598.100.000	39.238.435	1.177.153	
12107	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7028	1C	NGÔ THỊ LAN HƯƠNG	397.200.000	9.752.523	292.576	
12108	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7029	1C	PHẠM QUANG HÒA	248.400.000	6.099.010	182.970	
12109	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7030	1C	LÊ THỊ MỸ NGỌC	228.500.000	5.610.401	168.312	
12110	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7031	1C	TRẦN THỊ THÙY	755.000.000	18.537.650	556.130	
12111	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7032	1C	BÙI THỊ HƯƠNG	220.500.000	5.413.976	162.419	
12112	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7033	1C	KHÔNG THỊ THANH PHƯƠNG	192.000.000	4.714.210	141.426	
12113	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7034	1C	NGUYỄN HỒNG SƯƠNG	685.200.000	16.823.838	504.715	
12114	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7035	1C	PHAN THỊ LIÊN	197.100.000	4.839.432	145.183	
12115	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7036	1C	NGUYỄN THỊ THANH CHÚC	298.000.000	7.316.847	219.505	
12116	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7037	1C	NGUYỄN THỊ HOA	681.900.000	16.742.813	502.284	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12117	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7038	1C	PHAN THỊ THU BA	382.900.000	9.401.412	282.042	
12118	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7039	1C	NGUYỄN BÁ NHÃN	357.500.000	8.777.762	263.333	
12119	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7040	1C	TRẦN THỊ HOÀNG ANH	1.176.600.000	28.889.270	866.678	
12120	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7041	1C	VŨ THỊ QUYÊN	786.500.000	19.311.075	579.332	
12121	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7042	1C	LÊ THỊ THU HIỀN	394.200.000	9.678.863	290.366	
12122	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7043	1C	NGUYỄN THỊ KIM HOÀNG	859.400.000	21.101.002	633.030	
12123	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7044	1C	NGUYỄN NHỰT CƯỜNG	521.100.000	12.794.662	383.840	
12124	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7045	1C	ĐỖ THỊ BÍCH NGỌC	198.600.000	4.876.261	146.288	
12125	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7046	1C	NGUYỄN MẠNH HẢI	595.600.000	14.623.873	438.716	
12126	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7047	1C	NGUYỄN THỊ NHƯ TRANG	194.800.000	4.782.959	143.489	
12127	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7048	1C	ĐÀO THỊ THẨM	257.900.000	6.332.265	189.968	
12128	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7049	1C	NGUYỄN THỊ CƠ	297.900.000	7.314.392	219.432	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12129	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7050	1C	TRẦN DUY BÌNH	248.600.000	6.103.920	183.118	
12130	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7051	1C	NGUYỄN THỊ KIM LOAN	202.600.000	4.974.474	149.234	
12131	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7052	1C	PHẠM THỊ YẾN	198.600.000	4.876.261	146.288	
12132	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7053	1C	TRẦN THỊ NGÀ	400.000.000	9.821.272	294.638	
12133	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7054	1C	NGUYỄN PHƯƠNG QUỲNH	198.500.000	4.873.806	146.214	
12134	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7055	1C	NGUYỄN THỊ MINH THU	202.000.000	4.959.742	148.792	
12135	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7056	1C	LẠI TUẤN NGHI	1.145.900.000	28.135.488	844.065	
12136	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7057	1C	NGUYỄN THỊ THIỆP	468.300.000	11.498.254	344.947	
12137	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7058	1C	TRẦN NGÂN BÌNH	642.100.000	15.765.596	472.968	
12138	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7059	1C	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	903.200.000	22.176.431	665.293	
12139	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7060	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH	526.100.000	12.917.427	387.523	
12140	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7061	1C	NGUYỄN BÁ HỒNG	1.474.100.000	36.193.841	1.085.815	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12141	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7062	1C	ĐỖ ĐỨC PHƯƠNG	242.000.000	5.941.869	178.256	
12142	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7063	1C	LÝ LỆ THỂ	634.800.000	15.586.358	467.591	
12143	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7064	1C	HOÀNG SỸ QUỲNH	991.700.000	24.349.388	730.481	
12144	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7065	1C	ĐẶNG THỊ THANH	396.900.000	9.745.157	292.355	
12145	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7066	1C	NGUYỄN THỊ SỬ	228.200.000	5.603.035	168.091	
12146	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7067	1C	PHAN THỊ ANH ĐÀO	495.000.000	12.153.824	364.615	
12147	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7068	1C	TRẦN VĂN ĐÔNG	396.500.000	9.735.335	292.060	
12148	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7069	1C	NGÔ THỊ MINH HOÀNG	346.900.000	8.517.498	255.525	
12149	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7070	1C	NGUYỄN THỊ BỘI XUÂN	350.000.000	8.593.613	257.808	
12150	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7071	1C	NGUYỄN THU THỦY	200.000.000	4.910.636	147.319	
12151	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7072	1C	TRẦN THỊ KHÁNH	496.000.000	12.178.377	365.351	
12152	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7073	1C	TRẦN THỊ MỸ HÒA	392.100.000	9.627.301	288.819	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12153	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7074	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG THANH	200.000.000	4.910.636	147.319	
12154	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7075	1C	NGUYỄN THỊ LAN PHƯƠNG	327.200.000	8.033.800	241.014	
12155	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7076	1C	THÁI THỊ THUẬN	1.469.500.000	36.080.897	1.082.427	
12156	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7077	1C	NGUYỄN THỊ MỸ XUÂN	340.000.000	8.348.081	250.442	
12157	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7078	1C	NGUYỄN NGỌC PHÚ	1.982.100.000	48.666.856	1.460.006	
12158	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7079	1C	NGUYỄN THỊ THANH HÀ	1.288.700.000	31.641.682	949.250	
12159	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7080	1C	BÙI THỊ XUÂN THIỆN	200.000.000	4.910.636	147.319	
12160	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7081	1C	NGUYỄN VĂN VẠN	396.600.000	9.737.791	292.134	
12161	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7082	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LAN	297.500.000	7.304.571	219.137	
12162	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7083	1C	LÝ HOÀNG PHÚC	220.000.000	5.401.699	162.051	
12163	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7084	1C	LÊ THỊ THU HÀ	797.100.000	19.571.339	587.140	
12164	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7085	1C	NGUYỄN THỊ KIM LIÊN	198.300.000	4.868.895	146.067	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12165	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7086	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC YẾN	495.600.000	12.168.556	365.057	
12166	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7087	1C	NGUYỄN HOÀNG OANH	200.000.000	4.910.636	147.319	
12167	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7088	1C	NGUYỄN THỊ LŨY	2.972.400.000	72.981.869	2.189.456	
12168	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7089	1C	Hà Thanh Châu	1.000.000.000	24.553.179	736.595	
12169	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7090	1C	NGUYỄN THỊ DIỄM TRÚC	395.600.000	9.713.238	291.397	
12170	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7091	1C	ĐỖ THỊ HẠNH	247.700.000	6.081.822	182.455	
12171	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7092	1C	DƯƠNG THỊ ĐỨC TỊNH	445.000.000	10.926.165	327.785	
12172	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7093	1C	LÊ QUANG SƠN	892.000.000	21.901.436	657.043	
12173	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7094	1C	LÊ ĐÌNH CÔNG	2.368.900.000	58.164.026	1.744.921	
12174	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7095	1C	LÊ TRIẾT	247.700.000	6.081.822	182.455	
12175	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7096	1C	LÊ THỊ THANH NHI	199.300.000	4.893.449	146.803	
12176	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7097	1C	PHẠM THỊ HOÀN	695.200.000	17.069.370	512.081	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12177	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7098	1C	NGÔ THỊ CƯỜNG	2.790.900.000	68.525.467	2.055.764	
12178	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7099	1C	NGUYỄN VÕ MỸ HƯƠNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
12179	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7100	1C	NGUYỄN VĂN VĨNH	198.100.000	4.863.985	145.920	
12180	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7101	1C	THÂN THỊ BÌNH MINH	970.400.000	23.826.405	714.792	
12181	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7102	1C	ĐÌNH THỊ HOÀI PHƯƠNG	1.031.900.000	25.336.425	760.093	
12182	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7103	1C	LÊ NGỌC BÌNH	297.200.000	7.297.205	218.916	
12183	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7104	1C	Trần Thị Thảo	270.000.000	6.629.358	198.881	
12184	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7105	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG LOAN	198.400.000	4.871.351	146.141	
12185	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7106	1C	VŨ THỊ KIM NGÂN	400.000.000	9.821.272	294.638	
12186	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7107	1C	LƯU TÚ MAI	555.200.000	13.631.925	408.958	
12187	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7108	1C	TRỊNH BÍCH TOÀN	198.100.000	4.863.985	145.920	
12188	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7109	1C	NGUYỄN VĂN THIỆN	268.000.000	6.580.252	197.408	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12189	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7110	1C	HUỲNH CÔNG TRẠNG	494.900.000	12.151.368	364.541	
12190	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7111	1C	BÙI THỊ LAN	2.470.600.000	60.661.084	1.819.833	
12191	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7112	1C	LÊ THỊ VIỆT THANH	198.000.000	4.861.529	145.846	
12192	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7113	1C	TĂNG MUỐI	1.299.100.000	31.897.035	956.911	
12193	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7114	1C	LÊ PHÚC ĐIỀN	875.000.000	21.484.032	644.521	
12194	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7115	1C	PHẠM DUY TƯỜNG	296.900.000	7.289.839	218.695	
12195	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7116	1C	LÊ THỊ KIM CHI	910.900.000	22.365.491	670.965	
12196	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7117	1C	LƯƠNG NGỌC QUỲNH	465.100.000	11.419.684	342.591	
12197	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7118	1C	TRƯƠNG VĂN HIẾU	362.300.000	8.895.617	266.868	
12198	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7119	1C	LÊ NGỌC ANH	791.800.000	19.441.207	583.236	
12199	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7120	1C	LƯU THỊ HỒNG VÂN	2.947.500.000	72.370.495	2.171.115	
12200	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7121	1C	NGUYỄN THỊ ĐỖ QUYÊN	198.000.000	4.861.529	145.846	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12201	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7122	1C	HOÀNG VĂN NHỆN	423.000.000	10.385.995	311.580	
12202	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7123	1C	TRẦN THỊ MỸ	390.000.000	9.575.740	287.272	
12203	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7124	1C	TÔN NỮ PHƯƠNG KHANH	1.066.900.000	26.195.787	785.874	
12204	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7125	1C	TRẦN THỊ MINH TÂM	1.013.600.000	24.887.102	746.613	
12205	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7126	1C	TRẦN THỊ BIỂU	247.400.000	6.074.456	182.234	
12206	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7127	1C	NGUYỄN MẠNH VIỆT	587.800.000	14.432.359	432.971	
12207	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7128	1C	PHÙNG THỊ NGÀ	679.600.000	16.686.340	500.590	
12208	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7129	1C	HUỲNH UYÊN TUỆ	893.400.000	21.935.810	658.074	
12209	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7130	1C	NGUYỄN LƯƠNG	930.000.000	22.834.456	685.034	
12210	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7131	1C	THỜI THỊ CANG	192.400.000	4.724.032	141.721	
12211	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7132	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC HẢO	247.200.000	6.069.546	182.086	
12212	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7133	1C	NGUYỄN THỊ HIỀN	199.300.000	4.893.449	146.803	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12213	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7134	1C	LÊ THỊ MỸ HƯƠNG	295.000.000	7.243.188	217.296	
12214	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7135	1C	NGUYỄN THỊ LƯƠNG	772.400.000	18.964.875	568.946	
12215	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7136	1C	NGUYỄN THỊ HẢO	502.800.000	12.345.338	370.360	
12216	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7137	1C	MAI THỊ THÁI	391.600.000	9.615.025	288.451	
12217	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7138	1C	ĐỖ XUÂN ĐỊNH	573.600.000	14.083.703	422.511	
12218	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7139	1C	NGUYỄN VĂN MINH	296.600.000	7.282.473	218.474	
12219	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7140	1C	LẠI THU TRANG	690.400.000	16.951.515	508.545	
12220	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7141	1C	NGUYỄN NGỌC XUÂN PHÚC	327.400.000	8.038.711	241.161	
12221	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7142	1C	VŨ THỊ ĐỨC	336.800.000	8.269.511	248.085	
12222	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7143	1C	LÊ THỊ KIM HƯNG	290.900.000	7.142.520	214.276	
12223	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7144	1C	ĐOÀN THỊ HOA LÝ	737.200.000	18.100.604	543.018	
12224	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7145	1C	NGUYỄN THÀNH NHÂN	197.000.000	4.836.976	145.109	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12225	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7146	1C	LÊ THỊ PHI NGÀ	396.800.000	9.742.701	292.281	
12226	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7147	1C	LÊ THỊ GIANG	491.200.000	12.060.522	361.816	
12227	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7148	1C	NGUYỄN THỊ THANH NGÀ	2.469.200.000	60.626.710	1.818.801	
12228	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7149	1C	NGUYỄN THỊ BÉ KHA	197.700.000	4.854.163	145.625	
12229	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7150	1C	ĐỖ THỊ VÂN ANH	698.100.000	17.140.574	514.217	
12230	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7151	1C	NGUYỄN THỊ THANH DUNG	955.600.000	23.463.018	703.891	
12231	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7152	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾN	197.500.000	4.849.253	145.478	
12232	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7153	1C	NGUYỄN THỊ QUYÊN	394.700.000	9.691.140	290.734	
12233	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7154	1C	PHẠM THỊ THANH THỦY	197.400.000	4.846.798	145.404	
12234	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7155	1C	ĐỖ THỊ LANH	272.200.000	6.683.375	200.501	
12235	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7156	1C	ĐOÀN THỊ HIỀN	288.000.000	7.071.316	212.140	
12236	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7157	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LAN	393.600.000	9.664.131	289.924	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12237	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7158	1C	PHAN KIM SANG	624.600.000	15.335.916	460.078	
12238	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7159	1C	NGÔ THỊ SAN	250.900.000	6.160.393	184.812	
12239	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7160	1C	LÊ QUANG THÔNG	195.100.000	4.790.325	143.710	
12240	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7161	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC NHUNG	438.000.000	10.754.292	322.629	
12241	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7162	1C	PHẠM THU HƯƠNG	193.800.000	4.758.406	142.752	
12242	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7163	1C	NGUYỄN THỊ KIM LOAN	246.300.000	6.047.448	181.423	
12243	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7164	1C	LÊ THỊ HẠNH	197.100.000	4.839.432	145.183	
12244	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7165	1C	LÊ THỊ NGUYỆT MINH	199.700.000	4.903.270	147.098	
12245	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7166	1C	TRẦN THỊ HUỆ	289.900.000	7.117.967	213.539	
12246	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7167	1C	PHẠM TRUNG THẢO	256.100.000	6.288.069	188.642	
12247	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7168	1C	BÙI LÊ SÍNH	743.500.000	18.255.289	547.659	
12248	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7169	1C	NGUYỄN THỊ LAN	295.500.000	7.255.464	217.664	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12249	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7170	1C	KHÔNG THỊ THUẦN	205.200.000	5.038.312	151.149	
12250	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7171	1C	BÙI VĂN HẠNH	387.700.000	9.519.268	285.578	
12251	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7172	1C	CHÂU THỊ THANH HẰNG	191.000.000	4.689.657	140.690	
12252	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7173	1C	QUÁCH MỸ HUỆ	195.900.000	4.809.968	144.299	
12253	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7174	1C	VÕ THỊ THANH TỊNH	193.400.000	4.748.585	142.457	
12254	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7175	1C	HỒ THỊ THANH VÂN	294.400.000	7.228.456	216.854	
12255	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7176	1C	HỒ THỊ YÊN	598.600.000	14.697.533	440.926	
12256	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7177	1C	ĐẶNG THỊ HOA	300.000.000	7.365.954	220.979	
12257	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7178	1C	NGUYỄN THỊ THANH	478.700.000	11.753.607	352.608	
12258	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7179	1C	TRẦN THỊ HẢI YẾN	191.800.000	4.709.300	141.279	
12259	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7180	1C	LÊ THỊ NGỌC ĐIỆP	395.000.000	9.698.506	290.955	
12260	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7181	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG HOA	1.453.100.000	35.678.224	1.070.347	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12261	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7182	1C	CAO THỊ THIÊN	889.100.000	21.830.231	654.907	
12262	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7183	1C	HOÀNG TIẾN LUẬN	295.000.000	7.243.188	217.296	
12263	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7184	1C	LÂM THỊ THỰC	191.000.000	4.689.657	140.690	
12264	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7185	1C	NGUYỄN THỊ TRANG	193.400.000	4.748.585	142.457	
12265	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7186	1C	NGUYỄN MINH PHƯƠNG	541.000.000	13.283.270	398.498	
12266	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7187	1C	NGUYỄN THỊ ÂN	290.400.000	7.130.243	213.907	
12267	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7188	1C	PHẠM THẾ VÂN	207.000.000	5.082.508	152.475	
12268	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7189	1C	CAO LỆ THU	193.800.000	4.758.406	142.752	
12269	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7190	1C	ĐÌNH THU HÀ	294.900.000	7.240.732	217.222	
12270	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7191	1C	CẦN THỊ QUẾ	215.700.000	5.296.121	158.884	
12271	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7192	1C	NGUYỄN THỤY MINH THU	370.200.000	9.089.587	272.688	
12272	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7193	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT	1.979.000.000	48.590.741	1.457.723	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12273	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7194	1C	HOÀNG THỊ VIỆT HẰNG	857.100.000	21.044.530	631.336	
12274	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7195	1C	LÊ HỒNG CHÂU	733.500.000	18.009.757	540.293	
12275	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7196	1C	NGUYỄN THỊ LAN ANH	483.000.000	11.859.185	355.776	
12276	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7197	1C	LÊ THỊ TÙNG	191.700.000	4.706.844	141.205	
12277	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7198	1C	NGUYỄN THỊ HUỆ	199.000.000	4.886.083	146.583	
12278	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7199	1C	LÊ THÚY NGÀ	197.900.000	4.859.074	145.772	
12279	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7200	1C	LÊ THANH NGÀ	598.900.000	14.704.899	441.147	
12280	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7201	1C	NGUYỄN THỊ THANH NHÀN	444.800.000	10.921.254	327.638	
12281	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7202	1C	NGUYỄN THỊ KIM CƯỜNG	343.400.000	8.431.562	252.947	
12282	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7203	1C	ĐẶNG QUANG HƯNG	1.291.700.000	31.715.341	951.460	
12283	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7204	1C	NGUYỄN THANH DUYÊN	383.100.000	9.406.323	282.190	
12284	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7205	1C	NGUYỄN THỊ HOÀNG MAI	400.000.000	9.821.272	294.638	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12285	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7206	1C	ĐÌNH THỊ LUYỀN	193.000.000	4.738.764	142.163	
12286	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7207	1C	NGUYỄN THỊ BẢO CHÂU	196.200.000	4.817.334	144.520	
12287	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7208	1C	TRẦN PHƯƠNG ĐẠI	196.900.000	4.834.521	145.035	
12288	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7209	1C	LÊ NGUYỄN VINH	441.600.000	10.842.684	325.281	
12289	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7210	1C	NGUYỄN XUÂN ĐẠT	985.300.000	24.192.247	725.767	
12290	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7211	1C	NGUYỄN THỊ LĨNH	194.300.000	4.770.683	143.120	
12291	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7212	1C	NGUYỄN THỊ TỶ	196.200.000	4.817.334	144.520	
12292	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7213	1C	TRẦN THỊ LOAN	383.600.000	9.418.599	282.558	
12293	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7214	1C	QUÁCH THỊ VÂN	489.800.000	12.026.147	360.785	
12294	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7215	1C	LÊ THỊ THANH THẢO	244.900.000	6.013.074	180.392	
12295	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7216	1C	NGÔ HỮU PHƯỚC	3.406.300.000	83.635.494	2.509.065	
12296	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7217	1C	ĐỖ THỊ NHỎ	196.000.000	4.812.423	144.373	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12297	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7218	1C	BÙI THỊ VÂN	990.800.000	24.327.290	729.819	
12298	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7219	1C	THI THỊ BÍCH THẢO	193.000.000	4.738.764	142.163	
12299	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7220	1C	LÝ HỒNG HẢI	365.000.000	8.961.910	268.857	
12300	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7221	1C	BÙI THỊ RỤNG	199.500.000	4.898.359	146.951	
12301	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7222	1C	NGUYỄN THỊ HẠNH	200.000.000	4.910.636	147.319	
12302	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7223	1C	LÊ THỊ PHƯƠNG	247.600.000	6.079.367	182.381	
12303	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7224	1C	LÊ THỊ KIM LOAN	796.900.000	19.566.428	586.993	
12304	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7225	1C	NGUYỄN THỊ VIỆN	197.500.000	4.849.253	145.478	
12305	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7226	1C	VŨ VĂN TUYẾT	196.200.000	4.817.334	144.520	
12306	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7227	1C	PHAN THỊ MỸ CHI	525.500.000	12.902.696	387.081	
12307	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7228	1C	ĐÀO THỊ THU HOÀI	198.400.000	4.871.351	146.141	
12308	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7229	1C	LÂM THỊ THU HƯƠNG	194.000.000	4.763.317	142.900	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12309	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7230	1C	NGUYỄN MINH ĐỨC	383.400.000	9.413.689	282.411	
12310	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7231	1C	TRẦN THỊ PHƯƠNG THẢO	1.071.000.000	26.296.455	788.894	
12311	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7232	1C	PHẠM THỊ LIÊN	192.200.000	4.719.121	141.574	
12312	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7233	1C	NGUYỄN THỊ HÒA	342.200.000	8.402.098	252.063	
12313	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7234	1C	NGUYỄN THỊ NGÀ	290.000.000	7.120.422	213.613	
12314	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7235	1C	PHAN THỊ ĐIỀU	978.800.000	24.032.652	720.980	
12315	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7236	1C	PHẠM THỊ THU HẢO	489.000.000	12.006.505	360.195	
12316	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7237	1C	NGUYỄN THỊ THU ĐÔNG	234.700.000	5.762.631	172.879	
12317	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7238	1C	TRƯƠNG VĂN THANH	488.100.000	11.984.407	359.532	
12318	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7239	1C	HUỲNH THỊ HẢI HÀ	195.200.000	4.792.781	143.783	
12319	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7240	1C	TRƯƠNG THỊ XUÂN HƯƠNG	971.200.000	23.846.047	715.381	
12320	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7241	1C	TRẦN THỊ LỆ THU	199.000.000	4.886.083	146.582	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12321	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7242	1C	LÊ KIM THIỀM	500.000.000	12.276.590	368.298	
12322	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7243	1C	LÊ PHƯỚC HÙNG	289.000.000	7.095.869	212.876	
12323	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7244	1C	NGHIÊM THỊ NGỌC TẦN	234.600.000	5.760.176	172.805	
12324	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7245	1C	HOÀNG THỊ NGUYỄN MỸ TIỀN	669.000.000	16.426.077	492.782	
12325	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7246	1C	TRẦN THỊ HẢI	191.700.000	4.706.844	141.205	
12326	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7247	1C	HOÀNG BÍCH CHÂU	527.500.000	12.951.802	388.554	
12327	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7248	1C	TRẦN THỊ THU HỒNG	874.800.000	21.479.121	644.374	
12328	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7249	1C	LÊ MINH NHỰT	497.000.000	12.202.930	366.088	
12329	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7250	1C	LƯU THỊ HẠNH	208.600.000	5.121.793	153.654	
12330	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7251	1C	LÊ THỊ OANH	284.000.000	6.973.103	209.193	
12331	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7252	1C	LÊ NHƯ QUỲNH	439.800.000	10.798.488	323.955	
12332	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7253	1C	TRƯƠNG THỊ NHUNG	195.500.000	4.800.147	144.004	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12333	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7254	1C	VĂN THỊ KIM TRANG	198.700.000	4.878.717	146.361	
12334	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7255	1C	QUÁCH THỊ MỘNG THÙY	390.800.000	9.595.382	287.862	
12335	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7256	1C	PHẠM THỊ DUY	244.000.000	5.990.976	179.729	
12336	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7257	1C	NGUYỄN HOÀNG NAM PHƯƠNG	197.000.000	4.836.976	145.109	
12337	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7258	1C	NGUYỄN THỊ THU NĂM	225.900.000	5.546.563	166.397	
12338	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7259	1C	LÊ THỊ PHƯƠNG TÂN	293.100.000	7.196.537	215.896	
12339	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7260	1C	HÀ VĂN PHỤNG	1.212.900.000	29.780.551	893.416	
12340	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7261	1C	TRẦN THỊ ÁNH TUYẾT	671.300.000	16.482.549	494.476	
12341	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7262	1C	NGUYỄN THỊ KIỀU OANH	985.300.000	24.192.247	725.767	
12342	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7263	1C	LÊ VĂN HƯƠNG	977.000.000	23.988.456	719.654	
12343	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7264	1C	NGUYỄN THỊ NHẢ MAI	385.500.000	9.465.251	283.957	
12344	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7265	1C	TÀO THỊ THANH HƯƠNG	214.900.000	5.276.478	158.295	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12345	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7266	1C	NGUYỄN THỊ THU HẰNG	626.600.000	15.385.022	461.551	
12346	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7267	1C	TRẦN THỊ TÂM	294.400.000	7.228.456	216.854	
12347	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7268	1C	LƯƠNG THỊ XUYẾN	490.900.000	12.053.156	361.595	
12348	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7269	1C	TRỊNH TƯỜNG HÙNG	396.900.000	9.745.157	292.355	
12349	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7270	1C	ĐÀO TRỌNG NHÂN	290.000.000	7.120.422	213.613	
12350	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7271	1C	PHAN QUỐC KHÁNH	196.900.000	4.834.521	145.036	
12351	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7272	1C	BÀNH THỊ HÀI	192.100.000	4.716.666	141.500	
12352	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7273	1C	LÊ THỊ LIÊN HƯƠNG	195.300.000	4.795.236	143.857	
12353	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7274	1C	KHÚC THỊ MAI HƯƠNG	235.000.000	5.769.997	173.100	
12354	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7275	1C	BÙI VĂN CHI	2.925.700.000	71.835.236	2.155.057	
12355	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7276	1C	TRẦN THỊ NHỰ	1.390.900.000	34.151.017	1.024.531	
12356	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7277	1C	ĐẶNG THỊ THU HIỀN	437.500.000	10.742.016	322.261	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12357	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7278	1C	DƯƠNG VĂN ĐỒNG	386.000.000	9.477.527	284.326	
12358	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7279	1C	NGUYỄN HẢI	346.500.000	8.507.677	255.230	
12359	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7280	1C	NGUYỄN THỊ ĐA	1.260.800.000	30.956.648	928.700	
12360	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7281	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH	1.072.500.000	26.333.285	789.999	
12361	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7282	1C	ĐOÀN VĂN PHONG	574.800.000	14.113.167	423.395	
12362	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7283	1C	PHẠM VĂN THANH	580.000.000	14.240.844	427.225	
12363	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7284	1C	NGUYỄN TRỊNH HÙNG	455.900.000	11.193.794	335.814	
12364	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7285	1C	MAI THỊ HUỆ	322.600.000	7.920.856	237.626	
12365	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7286	1C	PHẠM THỊ HÒA	789.900.000	19.394.556	581.837	
12366	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7287	1C	NGUYỄN THỊ KIM PHƯỢNG	386.700.000	9.494.714	284.841	
12367	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7288	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG MAI	199.000.000	4.886.083	146.582	
12368	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7289	1C	NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG	566.000.000	13.897.099	416.913	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12369	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7290	1C	NGUYỄN TRẦN THẢO NHI	344.800.000	8.465.936	253.978	
12370	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7291	1C	NGUYỄN THỊ LAM HÀ	280.000.000	6.874.890	206.247	
12371	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7292	1C	NGUYỄN THỊ THANH NHÃ	2.048.100.000	50.287.366	1.508.621	
12372	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7293	1C	TRẦN THỊ THANH	275.000.000	6.752.124	202.564	
12373	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7294	1C	NGUYỄN THỊ NHUNG	192.800.000	4.733.853	142.015	
12374	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7295	1C	NGUYỄN THỊ BÁU	195.700.000	4.805.057	144.152	
12375	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7296	1C	ĐOÀN THỊ THANH NGA	268.500.000	6.592.529	197.776	
12376	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7297	1C	NGUYỄN MINH THIÊN	243.800.000	5.986.065	179.582	
12377	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7298	1C	NGUYỄN THỊ NHAN	196.200.000	4.817.334	144.520	
12378	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7299	1C	LÊ VĂN KHÁ	495.300.000	12.161.190	364.836	
12379	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7300	1C	HUỲNH NGUYỄN THANH HOA	195.800.000	4.807.512	144.225	
12380	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7301	1C	NGUYỄN MẠNH HUY	702.900.000	17.258.430	517.753	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12381	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7302	1C	VÕ HỒNG HẠNH TÚ	195.000.000	4.787.870	143.636	
12382	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7303	1C	ĐẶNG MINH CHÁNH	366.000.000	8.986.464	269.594	
12383	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7304	1C	BÙI THỊ MINH KHUYẾN	233.600.000	5.735.623	172.069	
12384	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7305	1C	ĐINH TRẦN NAM ANH	244.800.000	6.010.618	180.319	
12385	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7306	1C	ĐỖ THỊ HÀ	194.900.000	4.785.415	143.562	
12386	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7307	1C	HÀ THỊ VÂN TRÚC	581.200.000	14.270.308	428.109	
12387	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7308	1C	BẠCH THỊ KIM UYÊN	484.900.000	11.905.837	357.175	
12388	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7309	1C	VƯƠNG NGỌC ÁNH	204.600.000	5.023.580	150.707	
12389	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7310	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	448.200.000	11.004.735	330.142	
12390	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7311	1C	NGUYỄN THỊ THÚY	194.900.000	4.785.415	143.562	
12391	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7312	1C	LÊ BÍCH THỦY	599.600.000	14.722.086	441.663	
12392	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7313	1C	NGUYỄN VĂN TÝ	482.600.000	11.849.364	355.481	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12393	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7314	1C	ĐÁI VIỆT THẢO	573.000.000	14.068.972	422.069	
12394	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7315	1C	TRƯƠNG THỊ NGÂN	487.000.000	11.957.398	358.722	
12395	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7316	1C	NGUYỄN VĂN KIẾN	633.100.000	15.544.618	466.339	
12396	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7317	1C	TRẦN THỊ HỒNG NGÁT	386.600.000	9.492.259	284.768	
12397	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7318	1C	NGUYỄN THỊ THANH MAI	195.000.000	4.787.870	143.636	
12398	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7319	1C	NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN	381.100.000	9.357.217	280.716	
12399	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7320	1C	NGUYỄN THỊ THU HÀ	287.300.000	7.054.128	211.624	
12400	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7321	1C	BÙI QUANG HUY	439.200.000	10.783.756	323.513	
12401	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7322	1C	TRƯƠNG THỊ NGỌC THANH	200.000.000	4.910.636	147.319	
12402	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7323	1C	NGUYỄN THỊ THỦY	542.500.000	13.320.100	399.603	
12403	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7324	1C	NGUYỄN THỊ TIỀN	478.900.000	11.758.517	352.755	
12404	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7325	1C	NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG	382.600.000	9.394.046	281.821	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12405	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7326	1C	DƯƠNG THUY HỒNG NHUNG	482.000.000	11.834.632	355.039	
12406	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7327	1C	NGUYỄN THỊ THU HÀ	387.000.000	9.502.080	285.063	
12407	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7328	1C	NGUYỄN TẤN PHÁT	511.000.000	12.546.674	376.400	
12408	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7329	1C	PHAN HỒNG TIẾN	2.164.200.000	53.137.990	1.594.140	
12409	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7330	1C	NGUYỄN THỊ THANH HOA	292.100.000	7.171.984	215.160	
12410	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7331	1C	NGUYỄN PHÚ SỸ	1.364.400.000	33.500.357	1.005.011	
12411	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7332	1C	VŨ THỊ HUÂN	296.000.000	7.267.741	218.032	
12412	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7333	1C	HOÀNG THỊ TUYẾT LOAN	193.300.000	4.746.130	142.384	
12413	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7334	1C	NGUYỄN THỊ KIM DUNG	939.400.000	23.065.256	691.958	
12414	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7335	1C	TẠ HOÀNG ANH	195.000.000	4.787.870	143.636	
12415	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7336	1C	CHỦ ĐỨC QUỲNH	194.700.000	4.780.504	143.415	
12416	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7337	1C	LÝ LỆ DUNG	290.000.000	7.120.422	213.613	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12417	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7338	1C	TRẦN THỊ SÁNH	2.505.400.000	61.515.535	1.845.466	
12418	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7339	1C	HUỲNH VĂN PHƯỚC	585.000.000	14.363.610	430.908	
12419	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7340	1C	TRẦN NGỌC HƯƠNG	631.500.000	15.505.333	465.160	
12420	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7341	1C	LÊ THỊ DƯƠNG	694.500.000	17.052.183	511.565	
12421	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7342	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH HẠNH	245.600.000	6.030.261	180.908	
12422	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7343	1C	TẠ THỊ TUYẾT NHUNG	287.600.000	7.061.494	211.845	
12423	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7344	1C	NGUYỄN ĐÌNH KỲ	221.200.000	5.431.163	162.935	
12424	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7345	1C	NGUYỄN THANH THỦY	245.800.000	6.035.171	181.055	
12425	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7346	1C	NGÔ THỊ KIM THẠCH	194.900.000	4.785.415	143.562	
12426	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7347	1C	TRẦN THỊ HUỆ	973.400.000	23.900.064	717.002	
12427	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7348	1C	MAI THỊ HƯỜNG	2.635.000.000	64.697.627	1.940.929	
12428	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7349	1C	NGUYỄN HỒNG HẠNH	758.500.000	18.623.586	558.708	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12429	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7350	1C	PHAN DƯỠNG	400.100.000	9.823.727	294.712	
12430	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7351	1C	ĐƯƠNG THỊ MINH QUYÊN	577.000.000	14.167.184	425.015	
12431	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7352	1C	NGUYỄN THỊ ĐOAN	290.000.000	7.120.422	213.613	
12432	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7353	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	1.198.000.000	29.414.708	882.441	
12433	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7354	1C	NGUYỄN ĐÌNH TOÀN	882.000.000	21.655.904	649.677	
12434	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7355	1C	TRẦN THỊ VÂN ANH	200.000.000	4.910.636	147.319	
12435	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7356	1C	NGUYỄN HÙNG ANH	574.600.000	14.108.257	423.248	
12436	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7357	1C	HUỲNH XUÂN TUẤN	973.400.000	23.900.064	717.002	
12437	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7358	1C	NGÔ THỊ LIÊN	483.400.000	11.869.007	356.070	
12438	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7359	1C	NGUYỄN QUỐC KHÁNH	925.400.000	22.721.512	681.645	
12439	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7360	1C	NGUYỄN THỊ KIM DUNG	191.000.000	4.689.657	140.690	
12440	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7361	1C	HOÀNG THANH TÂM	889.100.000	21.830.231	654.907	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12441	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7362	1C	PHẠM NGỌC LIÊN	793.000.000	19.470.671	584.120	
12442	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7363	1C	LÊ NGỌC ÁNH	485.600.000	11.923.024	357.691	
12443	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7364	1C	VŨ THỊ MINH HÀ	199.900.000	4.908.180	147.245	
12444	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7365	1C	NGUYỄN DUY MINH	213.700.000	5.247.014	157.410	
12445	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7366	1C	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	364.600.000	8.952.089	268.562	
12446	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7367	1C	PHẠM ÁNH PHƯỢNG	588.000.000	14.437.269	433.118	
12447	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7368	1C	TRẦN THU HẢI	291.200.000	7.149.886	214.497	
12448	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7369	1C	KIỀU THANH LAN	242.600.000	5.956.601	178.698	
12449	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7370	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH HƯỜNG	476.400.000	11.697.134	350.914	
12450	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7371	1C	NGUYỄN XUÂN BÌNH	1.040.300.000	25.542.672	766.280	
12451	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7372	1C	NGUYỄN THỊ MINH HẢO	354.300.000	8.699.191	260.976	
12452	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7373	1C	NGUYỄN THỊ MINH HẢO	232.900.000	5.718.435	171.553	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12453	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7374	1C	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	3.303.100.000	81.101.606	2.433.048	
12454	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7375	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	194.700.000	4.780.504	143.415	
12455	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7376	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG	966.200.000	23.723.282	711.698	
12456	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7377	1C	NIEN, YU-MEI	1.787.500.000	43.888.808	1.316.664	
12457	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7378	1C	NGUYỄN DANH MỘC	291.200.000	7.149.886	214.497	
12458	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7379	1C	PHẠM MINH HẢI	242.600.000	5.956.601	178.698	
12459	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7380	1C	NGUYỄN MINH TRANG	414.300.000	10.172.382	305.171	
12460	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7381	1C	NGÔ THỊ PHƯƠNG ANH	700.000.000	17.187.225	515.617	
12461	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7382	1C	NGUYỄN THỊ SONG THÀNH	196.900.000	4.834.521	145.036	
12462	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7383	1C	THÁI THỊ BÍCH LOAN	194.000.000	4.763.317	142.900	
12463	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7384	1C	ĐỖ THỊ THÁI	485.000.000	11.908.292	357.249	
12464	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7385	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG	394.600.000	9.688.684	290.661	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12465	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7386	1C	TRẦN VĂN SINH	343.400.000	8.431.562	252.947	
12466	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7387	1C	TRẦN ANH LÂN	484.000.000	11.883.739	356.512	
12467	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7388	1C	PHẠM THỊ CHIẾN	587.200.000	14.417.627	432.529	
12468	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7389	1C	HOÀNG THỊ HƯƠNG	485.000.000	11.908.292	357.249	
12469	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7390	1C	LÊ THỊ MAI	285.900.000	7.019.754	210.593	
12470	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7391	1C	PHAN ANH TUẤN	969.600.000	23.806.762	714.203	
12471	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7392	1C	NGUYỄN DŨNG KIÊN	780.000.000	19.151.480	574.544	
12472	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7393	1C	ĐÀO THỊ HỒNG	484.800.000	11.903.381	357.101	
12473	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7394	1C	ĐỖ THANH HẰNG	290.100.000	7.122.877	213.686	
12474	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7395	1C	BÙI THỊ THAY	290.900.000	7.142.520	214.275	
12475	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7396	1C	NGUYỄN ANH TÚ	669.400.000	16.435.898	493.077	
12476	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7397	1C	NGUYỄN VĂN BỪNG	540.000.000	13.258.717	397.762	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12477	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7398	1C	PHẠM VIỆT HIẾU	581.600.000	14.280.129	428.404	
12478	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7399	1C	TRẦN THỊ THU HẰNG	194.000.000	4.763.317	142.899	
12479	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7400	1C	NGUYỄN THỊ THANH THÚY	193.900.000	4.760.861	142.826	
12480	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7401	1C	BÙI VĂN THÁI	478.300.000	11.743.786	352.314	
12481	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7402	1C	NGUYỄN THỊ KIM LOAN	400.300.000	9.828.638	294.859	
12482	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7403	1C	CHÂU NHẬT MUI	692.300.000	16.998.166	509.945	
12483	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7404	1C	NGUYỄN THỊ ÁI HÒA	500.400.000	12.286.411	368.592	
12484	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7405	1C	ĐỖ THỊ VÂN	300.000.000	7.365.954	220.979	
12485	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7406	1C	NGUYỄN THỊ THU HỒNG	567.900.000	13.943.750	418.312	
12486	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7407	1C	PHẠM QUỐC VIỆT	285.000.000	6.997.656	209.930	
12487	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7408	1C	CHÂU THỊ THỦY	504.000.000	12.374.802	371.244	
12488	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7409	1C	NGUYỄN THỊ THU NGUYỆT	193.900.000	4.760.861	142.826	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12489	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7410	1C	NGUYỄN THỊ MINH THUẬN	825.000.000	20.256.373	607.691	
12490	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7411	1C	NGUYỄN THỊ KIM THU	260.000.000	6.383.827	191.515	
12491	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7412	1C	VÕ THỊ LIỄU	297.000.000	7.292.294	218.769	
12492	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7413	1C	CHU PHI LOAN	193.900.000	4.760.861	142.826	
12493	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7414	1C	LÊ THỊ THU YẾN	191.500.000	4.701.934	141.058	
12494	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7415	1C	CHU NGỌC CHÂU	399.500.000	9.808.995	294.270	
12495	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7416	1C	LÊ THỊ NƯƠNG	438.900.000	10.776.390	323.292	
12496	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7417	1C	NGUYỄN THỊ QUỲNH NGA	1.000.000.000	24.553.179	736.595	
12497	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7418	1C	ĐẶNG THỊ LÝ	666.800.000	16.372.060	491.162	
12498	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7419	1C	BÙI KHẮC QUANG	194.000.000	4.763.317	142.900	
12499	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7420	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH HOA	301.500.000	7.402.783	222.083	
12500	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7421	1C	NGUYỄN HOÀNG ĐẠO	658.600.000	16.170.724	485.122	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12501	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7422	1C	VŨ VĂN NAM	195.600.000	4.802.602	144.078	
12502	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7423	1C	NGUYỄN THỊ MÂY	462.000.000	11.343.569	340.307	
12503	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7424	1C	NGÔ THỊ BẠCH HUỆ	579.000.000	14.216.291	426.489	
12504	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7425	1C	NGUYỄN THỊ MINH TÂM	1.690.700.000	41.512.060	1.245.362	
12505	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7426	1C	PHẠM THỊ NHƯỢNG	770.400.000	18.915.769	567.473	
12506	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7427	1C	NGÔ THU HIỀN	300.000.000	7.365.954	220.979	
12507	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7428	1C	HUỲNH THỊ CHI	199.100.000	4.888.538	146.656	
12508	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7429	1C	MAI VŨ ĐÌNH LONG	384.000.000	9.428.421	282.853	
12509	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7430	1C	LÊ THỊ HẠNH	394.700.000	9.691.140	290.734	
12510	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7431	1C	NGUYỄN TRỌNG QUYỀN	290.600.000	7.135.154	214.055	
12511	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7432	1C	ĐỖ THỊ KIM NGA	1.119.300.000	27.482.373	824.471	
12512	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7433	1C	NGUYỄN THỊ MAI LAN	548.200.000	13.460.053	403.802	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12513	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7434	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG DUNG	275.700.000	6.769.311	203.079	
12514	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7435	1C	LÊ PHƯỚC THẢO	193.700.000	4.755.951	142.679	
12515	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7436	1C	NGUYỄN THỊ VƯỢNG	291.100.000	7.147.430	214.423	
12516	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7437	1C	LÊ THỊ HẬU	2.297.200.000	56.403.563	1.692.107	
12517	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7438	1C	NGUYỄN THỊ THU NGUYỆT	293.300.000	7.201.447	216.043	
12518	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7439	1C	NGUYỄN THỊ DUNG	192.200.000	4.719.121	141.574	
12519	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7440	1C	HỒ THỊ LÊ	776.600.000	19.067.999	572.040	
12520	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7441	1C	LÊ THỊ LAN	292.500.000	7.181.805	215.454	
12521	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7442	1C	CHÂU ÁI TRÚC	822.200.000	20.187.624	605.629	
12522	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7443	1C	TRẦN MINH NGUYỆT	1.256.300.000	30.846.159	925.385	
12523	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7444	1C	NGUYỄN THỊ VÂN HÀ	290.500.000	7.132.699	213.981	
12524	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7445	1C	NGUYỄN THANH HIỀN	338.700.000	8.316.162	249.485	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12525	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7446	1C	LÊ THỊ VÂN	289.000.000	7.095.869	212.876	
12526	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7447	1C	NGÔ ĐỨC TUYẾN	289.300.000	7.103.235	213.097	
12527	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7448	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC	872.300.000	21.417.738	642.532	
12528	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7449	1C	LÊ THỊ HÒA	286.900.000	7.044.307	211.329	
12529	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7450	1C	TRẦN THỊ LUYẾN	217.800.000	5.347.682	160.430	
12530	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7451	1C	NGUYỄN THỊ MỸ PHƯƠNG	965.000.000	23.693.818	710.815	
12531	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7452	1C	TRẦN THỊ VÂN ANH	399.800.000	9.816.361	294.491	
12532	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7453	1C	TRẦN THỊ LAI	238.700.000	5.860.844	175.825	
12533	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7454	1C	PHẠM THỊ NGUYỆT QUẾ	193.600.000	4.753.495	142.605	
12534	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7455	1C	PHẠM QUỐC BÌNH	193.600.000	4.753.495	142.605	
12535	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7456	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC TRINH	1.216.400.000	29.866.487	895.995	
12536	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7457	1C	CAO ĐÌNH VÂN	1.067.000.000	26.198.242	785.948	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12537	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7458	1C	ĐỖ THỊ KIM OANH	387.100.000	9.504.536	285.136	
12538	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7459	1C	TÙ VÂN ANH	290.300.000	7.127.788	213.834	
12539	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7460	1C	ĐÀO THỊ THANH	389.500.000	9.563.463	286.904	
12540	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7461	1C	LÊ THỊ VÂN	429.900.000	10.555.412	316.662	
12541	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7462	1C	LIÊN THANH TÙNG	193.500.000	4.751.040	142.531	
12542	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7463	1C	TRẦN VĂN SỎ	194.000.000	4.763.317	142.900	
12543	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7464	1C	PHAN BÍCH THỦY	199.500.000	4.898.359	146.951	
12544	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7465	1C	NGUYỄN XUÂN CẨM TÚ	484.800.000	11.903.381	357.101	
12545	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7466	1C	TRẦN THỊ MINH DUNG	1.771.500.000	43.495.957	1.304.879	
12546	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7467	1C	TRƯƠNG THỊ BẠCH HUỆ	6.792.000.000	166.765.192	5.002.956	
12547	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7468	1C	VÕ THỊ THU HIỀN	575.300.000	14.125.444	423.763	
12548	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7469	1C	HOÀNG VŨ KHÁNH NGỌC	867.600.000	21.302.338	639.070	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12549	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7470	1C	ĐÀM NGÂN BÌNH	241.200.000	5.922.227	177.667	
12550	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7471	1C	PHÍ PHONG PHÚ	580.400.000	14.250.665	427.520	
12551	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7472	1C	VŨ THỊ NAM	383.200.000	9.408.778	282.263	
12552	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7473	1C	PHAN QUYẾT LINH	348.000.000	8.544.506	256.335	
12553	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7474	1C	KHUƠNG THỊ NGỌC MINH	677.600.000	16.637.234	499.117	
12554	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7475	1C	TRẦN CAO KIỀU TRÚC	483.400.000	11.869.007	356.070	
12555	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7476	1C	LÊ NGỌC ĐIỀN	479.900.000	11.783.071	353.492	
12556	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7477	1C	TRẦN VĂN MINH	493.300.000	12.112.083	363.362	
12557	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7478	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH HẠNH	261.000.000	6.408.380	192.251	
12558	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7479	1C	MAI THỊ LỆ THỦY	398.500.000	9.784.442	293.533	
12559	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7480	1C	LÊ THỊ HƯỜNG	539.400.000	13.243.985	397.320	
12560	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7481	1C	CHÂU HUẤN TÀI	1.175.600.000	28.864.717	865.942	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12561	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7482	1C	NGUYỄN THỊ TIÊU	466.900.000	11.463.879	343.916	
12562	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7483	1C	NGUYỄN THỊ KIM BÌNH	1.235.100.000	30.325.631	909.769	
12563	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7484	1C	BÙI THỊ DUNG	483.500.000	11.871.462	356.144	
12564	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7485	1C	BÙI THỊ THẢO	603.900.000	14.827.665	444.830	
12565	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7486	1C	HÌNH THỊ BẠCH NGỌC	1.657.400.000	40.694.439	1.220.833	
12566	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7487	1C	TRẦN THỊ HIỀN	1.118.700.000	27.467.641	824.029	
12567	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7488	1C	LÊ THỊ PHƯƠNG LINH	1.152.700.000	28.302.449	849.073	
12568	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7489	1C	KHUẤT THÚY HIỀN	338.200.000	8.303.885	249.116	
12569	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7490	1C	BÀNH LỄ	196.000.000	4.812.423	144.373	
12570	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7491	1C	HOÀNG QUỐC BẢO	193.300.000	4.746.130	142.384	
12571	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7492	1C	PHẠM THỊ NGUYỄN	438.300.000	10.761.658	322.850	
12572	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7493	1C	ĐÌNH THỊ VẠN	298.900.000	7.338.945	220.168	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12573	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7494	1C	HỒ NHƯ THỦY	1.107.400.000	27.190.190	815.706	
12574	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7495	1C	LÊ ĐỨC TRÍ DŨNG	299.500.000	7.353.677	220.610	
12575	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7496	1C	MAI THU HÀ	195.000.000	4.787.870	143.636	
12576	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7497	1C	PHẠM DIỆU LINH	193.200.000	4.743.674	142.310	
12577	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7498	1C	TRẦN THỊ XUYỀN	386.300.000	9.484.893	284.547	
12578	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7499	1C	NGUYỄN BÍCH NGÀ	402.100.000	9.872.833	296.185	
12579	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7500	1C	LƯU LÊ THU HÀ	585.500.000	14.375.886	431.277	
12580	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7501	1C	LÊ THỊ HỒNG TỶ	592.400.000	14.545.303	436.359	
12581	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7502	1C	LÊ THỊ THÚY HẰNG	704.900.000	17.307.536	519.226	
12582	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7503	1C	THI THỊ BÍCH THUẬN	608.300.000	14.935.699	448.071	
12583	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7504	1C	NGUYỄN THỊ TRƯỜNG XUÂN	193.200.000	4.743.674	142.310	
12584	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7505	1C	ĐẶNG PHƯƠNG LIÊN	190.800.000	4.684.747	140.542	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12585	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7506	1C	PHẠM THỊ HƯỜNG	230.800.000	5.666.874	170.006	
12586	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7507	1C	HỒ PHẠM DIỆU LOAN	1.043.600.000	25.623.698	768.711	
12587	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7508	1C	LÊ THỊ THU	887.600.000	21.793.402	653.802	
12588	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7509	1C	NGUYỄN VĂN KHANH	297.000.000	7.292.294	218.769	
12589	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7510	1C	NGUYỄN THỊ LỜI	684.800.000	16.814.017	504.421	
12590	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7511	1C	ĐỖ VĂN NGHÌ	289.500.000	7.108.145	213.244	
12591	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7512	1C	THÁI THỊ NGA	813.300.000	19.969.101	599.073	
12592	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7513	1C	LÊ THỊ THU HIỀN	1.267.300.000	31.116.244	933.487	
12593	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7514	1C	ĐẶNG HUỲNH QUỲNH MY	296.200.000	7.272.652	218.180	
12594	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7515	1C	PHẠM THỊ THƠM	485.000.000	11.908.292	357.249	
12595	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7516	1C	NGUYỄN VĂN XUÂN	389.400.000	9.561.008	286.830	
12596	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7517	1C	PHẠM MINH HẢO	350.000.000	8.593.613	257.808	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12597	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7518	1C	LƯU ĐÌNH KHOA	688.900.000	16.914.685	507.441	
12598	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7519	1C	TRẦN HỒNG HẠNH	191.800.000	4.709.300	141.279	
12599	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7520	1C	ĐÀO THỊ BÍCH HẰNG	500.400.000	12.286.411	368.593	
12600	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7521	1C	ĐỖ THỊ KIM DUNG	715.200.000	17.560.434	526.813	
12601	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7522	1C	TRẦN THỊ BÍCH CHI	287.500.000	7.059.039	211.771	
12602	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7523	1C	DƯƠNG THỊ HẢI	238.900.000	5.865.754	175.973	
12603	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7524	1C	NGUYỄN ANH HẢI	488.700.000	11.999.139	359.974	
12604	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7525	1C	NGUYỄN THỊ THOẠI UYÊN	785.800.000	19.293.888	578.817	
12605	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7526	1C	ĐỖ THỊ LIÊN	290.000.000	7.120.422	213.613	
12606	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7527	1C	THÁI NGỌC HÙNG	193.000.000	4.738.764	142.163	
12607	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7528	1C	HOÀNG THỊ VINH	654.700.000	16.074.966	482.249	
12608	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7529	1C	TRƯƠNG THỊ TƯỜNG VI	434.800.000	10.675.722	320.272	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12609	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7530	1C	PHAN THỊ KIM HẰNG	494.200.000	12.134.181	364.026	
12610	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7531	1C	NGUYỄN THỊ THIỆN	248.900.000	6.111.286	183.338	
12611	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7532	1C	NGUYỄN HUY HẢI	1.498.400.000	36.790.483	1.103.714	
12612	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7533	1C	NGÔ THỊ HOAN	289.200.000	7.100.779	213.023	
12613	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7534	1C	VŨ NGỌC HOÀN	287.000.000	7.046.762	211.403	
12614	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7535	1C	TRẦN THỊ TUYẾT TRINH	390.000.000	9.575.740	287.272	
12615	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7536	1C	HOÀNG THỊ HUỆ	482.000.000	11.834.632	355.039	
12616	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7537	1C	TRẦN VIỆT HÙNG	1.463.700.000	35.938.488	1.078.155	
12617	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7538	1C	TRƯƠNG KIM THÀNH	386.200.000	9.482.438	284.473	
12618	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7539	1C	LÊ ANH	398.400.000	9.781.987	293.460	
12619	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7540	1C	LÊ NGỌC LOAN	863.000.000	21.189.394	635.682	
12620	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7541	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC	411.800.000	10.110.999	303.330	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12621	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7542	1C	VƯƠNG DUY QUÝ	193.300.000	4.746.130	142.384	
12622	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7543	1C	QUẢNG THỊ HỒNG DUNG	676.600.000	16.612.681	498.381	
12623	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7544	1C	PHẠM THỊ XUÂN LAN	194.000.000	4.763.317	142.899	
12624	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7545	1C	NGUYỄN NGỌC TIỀN	196.000.000	4.812.423	144.373	
12625	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7546	1C	NGUYỄN THỊ KIM THU	305.400.000	7.498.541	224.956	
12626	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7547	1C	HUỖNH MỸ	289.200.000	7.100.779	213.023	
12627	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7548	1C	HOÀNG THỊ THU TRANG	193.100.000	4.741.219	142.237	
12628	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7549	1C	VŨ ĐỨC TRỊ	462.500.000	11.355.845	340.675	
12629	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7550	1C	TRẦN THỊ PHƯƠNG	193.100.000	4.741.219	142.237	
12630	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7551	1C	NGUYỄN XUÂN KHANH	577.800.000	14.186.827	425.605	
12631	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7552	1C	VŨ THỊ LAN PHƯƠNG	492.500.000	12.092.441	362.773	
12632	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7553	1C	TRẦN VĂN MINH	192.600.000	4.728.942	141.868	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12633	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7554	1C	TRẦN THỊ NGỌC HẠNH	399.500.000	9.808.995	294.270	
12634	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7555	1C	VŨ THỊ HỒNG NGÀ	391.600.000	9.615.025	288.451	
12635	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7556	1C	NGUYỄN THẾ ĐẠT	453.500.000	11.134.867	334.046	
12636	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7557	1C	CAO THỊ VŨƠNG	196.600.000	4.827.155	144.815	
12637	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7558	1C	LÊ THỊ LỆ NGHI	629.700.000	15.461.137	463.834	
12638	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7559	1C	BÙI BÍCH LIÊN	197.900.000	4.859.074	145.772	
12639	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7560	1C	NGUYỄN TUẤN LINH	394.900.000	9.696.050	290.881	
12640	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7561	1C	NGUYỄN VĂN LUẬN	628.500.000	15.431.673	462.950	
12641	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7562	1C	PHẠM THỊ VIỆT ANH	972.300.000	23.873.056	716.192	
12642	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7563	1C	LƯU TRẦN KHÔI NGUYỄN	345.900.000	8.492.945	254.788	
12643	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7564	1C	VŨ CÔNG HUÂN	240.700.000	5.909.950	177.299	
12644	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7565	1C	BÙI VĂN BẢO	397.900.000	9.769.710	293.091	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12645	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7566	1C	NGUYỄN THỊ LOAN	213.800.000	5.249.470	157.484	
12646	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7567	1C	LÊ THỊ XUÂN HỒNG	477.200.000	11.716.777	351.503	
12647	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7568	1C	ĐOÀN ĐĂNG LỘC	1.015.800.000	24.941.119	748.233	
12648	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7569	1C	TRẦN QUANG KIỂM	1.928.700.000	47.355.716	1.420.671	
12649	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7570	1C	ĐỖ THỊ OANH	689.400.000	16.926.962	507.809	
12650	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7571	1C	NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH	491.000.000	12.055.611	361.668	
12651	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7572	1C	VŨ TRÍ MINH	522.000.000	12.816.759	384.503	
12652	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7573	1C	PHÍ NGỌC UYÊN	684.100.000	16.796.830	503.905	
12653	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7574	1C	LÝ KIM THÔNG	1.442.000.000	35.405.684	1.062.171	
12654	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7575	1C	NGUYỄN THỊ DUNG	291.100.000	7.147.430	214.423	
12655	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7576	1C	ĐỖ VĂN PHÚC	398.300.000	9.779.531	293.386	
12656	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7577	1C	PHẠM QUANG TÙNG	192.600.000	4.728.942	141.868	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12657	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7578	1C	TRẦN THỊ THANH HƯƠNG	457.900.000	11.242.901	337.287	
12658	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7579	1C	CAO THỊ THANH BÌNH	243.500.000	5.978.699	179.361	
12659	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7580	1C	VŨ HỮU NGHỊ	435.800.000	10.700.275	321.008	
12660	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7581	1C	PHẠM THỊ THÚY HẰNG	769.600.000	18.896.127	566.884	
12661	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7582	1C	PHAN THỂ THAO	489.600.000	12.021.236	360.637	
12662	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7583	1C	ĐỖ TRUNG ANH	288.600.000	7.086.047	212.581	
12663	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7584	1C	NGUYỄN HIỆP CƯỜNG	1.083.600.000	26.605.825	798.175	
12664	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7585	1C	NGUYỄN THỊ VINH HUÊ	318.800.000	7.827.553	234.827	
12665	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7586	1C	NGUYỄN VĂN NHÂN	295.000.000	7.243.188	217.296	
12666	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7587	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	241.000.000	5.917.316	177.519	
12667	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7588	1C	BÙI THỊ LIÊN HOA	191.300.000	4.697.023	140.911	
12668	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7589	1C	NGUYỄN VĂN QUYỀN	254.100.000	6.238.963	187.169	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12669	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7590	1C	DƯƠNG THỊ BẢO NGÂN	396.000.000	9.723.059	291.692	
12670	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7591	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT NGÀ	399.400.000	9.806.540	294.196	
12671	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7592	1C	NGUYỄN THỊ HÀNG	721.200.000	17.707.753	531.233	
12672	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7593	1C	HUỲNH THỊ NGỌC GIÀU	740.000.000	18.169.352	545.081	
12673	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7594	1C	THÁI VĨNH HIỀN	194.000.000	4.763.317	142.900	
12674	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7595	1C	NGUYỄN HỒNG LIÊN	969.700.000	23.809.218	714.276	
12675	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7596	1C	VŨ THỊ TỈNH	289.000.000	7.095.869	212.876	
12676	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7597	1C	ĐỖ THỊ HƯƠNG	192.200.000	4.719.121	141.574	
12677	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7598	1C	TRẦN THỊ CẨM CHÂU	198.400.000	4.871.351	146.141	
12678	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7599	1C	NINH THỊ THU HƯƠNG	768.900.000	18.878.939	566.368	
12679	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7600	1C	VŨ THỊ BẦY	691.700.000	16.983.434	509.503	
12680	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7601	1C	LƯU MÃN PHƯƠNG	288.400.000	7.081.137	212.434	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12681	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7602	1C	NGUYỄN THỊ HIẾU	198.100.000	4.863.985	145.920	
12682	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7603	1C	NGUYỄN THỊ NGÀ	1.355.400.000	33.279.379	998.381	
12683	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7604	1C	NGUYỄN THỊ QUÊ CHI	961.900.000	23.617.703	708.531	
12684	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7605	1C	ĐẶNG THỊ CHUNG	240.000.000	5.892.763	176.783	
12685	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7606	1C	HUỲNH VĂN GIẢNG	1.922.200.000	47.196.121	1.415.884	
12686	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7607	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG VÂN	288.300.000	7.078.682	212.360	
12687	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7608	1C	TRẦN THỊ LÝ	1.225.800.000	30.097.287	902.919	
12688	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7609	1C	TẠ THỊ LÝ	364.000.000	8.937.357	268.121	
12689	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7610	1C	PHẠM ĐỨC TUỆ	341.000.000	8.372.634	251.179	
12690	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7611	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC HƯỜNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
12691	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7612	1C	LÊ THU HÀ	198.900.000	4.883.627	146.509	
12692	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7613	1C	LÊ THỊ BẢO	211.900.000	5.202.819	156.085	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12693	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7614	1C	NGUYỄN THỊ GÁI	192.900.000	4.736.308	142.089	
12694	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7615	1C	NGUYỄN THỊ HUỆ	600.000.000	14.731.907	441.957	
12695	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7616	1C	LÊ THỊ MINH THU	443.900.000	10.899.156	326.975	
12696	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7617	1C	MAI THỊ BÍCH LIÊN	383.600.000	9.418.599	282.558	
12697	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7618	1C	ĐẶNG THỊ KIM PHƯỢNG	192.000.000	4.714.210	141.426	
12698	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7619	1C	NGUYỄN VĂN MINH TÚ	1.057.100.000	25.955.166	778.655	
12699	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7620	1C	HUỲNH NGỌC TÙNG	198.000.000	4.861.529	145.846	
12700	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7621	1C	TRẦN THÀNH NAM	478.000.000	11.736.420	352.093	
12701	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7622	1C	VÕ QUỐC LẬP	550.000.000	13.504.248	405.127	
12702	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7623	1C	NGUYỄN THỊ THU HỒ	482.000.000	11.834.632	355.039	
12703	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7624	1C	LƯƠNG THỊ TUYẾT NHUNG	479.100.000	11.763.428	352.903	
12704	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7625	1C	NGUYỄN NGỌC XUÂN UYÊN	193.500.000	4.751.040	142.531	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12705	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7626	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC THUẦN	432.200.000	10.611.884	318.357	
12706	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7627	1C	PHẠM THỊ PHƯƠNG THẢO	961.400.000	23.605.426	708.163	
12707	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7628	1C	PHẠM NGỌC DIỆP	2.758.000.000	67.717.668	2.031.530	
12708	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7629	1C	TRẦN THỊ PHƯƠNG LIÊN	431.600.000	10.597.152	317.914	
12709	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7630	1C	NGUYỄN THỜI TRANG	200.000.000	4.910.636	147.319	
12710	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7631	1C	BÙI THỊ TRƯỚC	278.300.000	6.833.150	204.994	
12711	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7632	1C	NGUYỄN THỊ MAY	292.700.000	7.186.716	215.601	
12712	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7633	1C	TRẦN THỊ MỸ HẠNH	195.400.000	4.797.691	143.931	
12713	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7634	1C	NGUYỄN THỊ THU TRUNG	384.800.000	9.448.063	283.442	
12714	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7635	1C	ĐÌNH THỊ KIM NGUYỄN	496.600.000	12.193.109	365.793	
12715	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7636	1C	NGUYỄN QUỐC THUẦN	193.400.000	4.748.585	142.458	
12716	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7637	1C	NGUYỄN TIỀN NGỌC	451.600.000	11.088.216	332.647	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12717	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7638	1C	NGUYỄN THÁI HOÀNG NGA	299.700.000	7.358.588	220.758	
12718	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7639	1C	VŨ THÚY OANH	206.900.000	5.080.053	152.402	
12719	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7640	1C	NGUYỄN MAI PHƯƠNG	300.100.000	7.368.409	221.052	
12720	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7641	1C	TẠ THỊ NGOAN	446.500.000	10.962.994	328.890	
12721	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7642	1C	NGUYỄN THANH HƯƠNG	1.158.300.000	28.439.947	853.198	
12722	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7643	1C	TRƯƠNG QUANG TIỂU	191.900.000	4.711.755	141.353	
12723	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7644	1C	LÊ THỊ KIỀU HOA	275.800.000	6.771.767	203.153	
12724	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7645	1C	TRẦN HOÀNG MINH	191.900.000	4.711.755	141.353	
12725	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7646	1C	HỒ THỊ MỸ DUNG	403.600.000	9.909.663	297.290	
12726	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7647	1C	VÕ THỊ NGÂN	383.000.000	9.403.868	282.116	
12727	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7648	1C	HOÀNG VĂN BẢN	771.700.000	18.947.688	568.431	
12728	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7649	1C	PHẠM CHÂU THIÊN TÂN	198.000.000	4.861.529	145.846	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12729	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7650	1C	LÊ MINH CHÁNH	810.000.000	19.888.075	596.642	
12730	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7651	1C	HỒ THỊ NGỌC THẢO	560.600.000	13.764.512	412.935	
12731	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7652	1C	DƯƠNG DIỄM THÚY	467.000.000	11.466.335	343.990	
12732	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7653	1C	ĐỖ THỊ HỮU	972.500.000	23.877.967	716.339	
12733	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7654	1C	NGUYỄN QUANG KHIÊN	990.600.000	24.322.379	729.671	
12734	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7655	1C	LÊ THỊ THẢO	579.800.000	14.235.933	427.078	
12735	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7656	1C	HUỲNH THIÊN NGA	771.500.000	18.942.778	568.283	
12736	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7657	1C	TRẦN THỊ LAN	824.700.000	20.249.007	607.470	
12737	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7658	1C	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	901.000.000	22.122.414	663.673	
12738	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7659	1C	NGUYỄN THÚY QUỲNH	499.700.000	12.269.224	368.077	
12739	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7660	1C	HUỲNH THỊ MỘNG CÀM	873.300.000	21.442.291	643.269	
12740	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7661	1C	TRẦN THỊ NGA	333.900.000	8.198.306	245.949	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12741	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7662	1C	NGUYỄN THỊ ÁNH NGUYỆT	196.700.000	4.829.610	144.888	
12742	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7663	1C	NGUYỄN THỊ PHÂN	240.300.000	5.900.129	177.004	
12743	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7664	1C	NGUYỄN VŨ TỔ UYÊN	671.100.000	16.477.638	494.329	
12744	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7665	1C	NGUYỄN THỊ THANH HOÀI	199.000.000	4.886.083	146.582	
12745	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7666	1C	LƯƠNG TRỌNG TUẤN	2.912.800.000	71.518.500	2.145.555	
12746	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7667	1C	HUỲNH THỊ BÍCH THẢO	538.000.000	13.209.610	396.288	
12747	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7668	1C	NGUYỄN THỊ THÚY PHƯƠNG	364.400.000	8.947.178	268.415	
12748	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7669	1C	LÃNG THỊ THU HIỀN	191.800.000	4.709.300	141.279	
12749	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7670	1C	PHẠM THỊ THU HƯƠNG	194.000.000	4.763.317	142.899	
12750	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7671	1C	BÙI THÚY NGÀ	298.300.000	7.324.213	219.726	
12751	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7672	1C	LÊ MINH TRÍ	215.000.000	5.278.933	158.368	
12752	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7673	1C	PHẠM THỊ LUẬT	2.240.300.000	55.006.487	1.650.195	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12753	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7674	1C	LÊ ĐIỀU HẠNH	268.400.000	6.590.073	197.702	
12754	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7675	1C	NGUYỄN THỊ ĐỒNG	257.900.000	6.332.265	189.968	
12755	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7676	1C	NGUYỄN THỊ QUYÊN	292.600.000	7.184.260	215.528	
12756	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7677	1C	LÊ THỊ HOÀNG OANH	2.413.200.000	59.251.732	1.777.552	
12757	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7678	1C	LÊ HỒNG PHƯƠNG	993.900.000	24.403.405	732.102	
12758	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7679	1C	BÙI THỊ HẠNH	191.700.000	4.706.844	141.205	
12759	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7680	1C	NGUYỄN HOÀNG NAM	699.700.000	17.179.859	515.396	
12760	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7681	1C	BIỆN NGỌC ĐIỆP	1.245.700.000	30.585.895	917.577	
12761	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7682	1C	NGUYỄN TRỌNG KIÊN	200.000.000	4.910.636	147.319	
12762	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7683	1C	PHAN THỊ HIỆP	273.000.000	6.703.018	201.090	
12763	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7684	1C	NGUYỄN VĂN BẢO	300.100.000	7.368.409	221.052	
12764	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7685	1C	BÙI CÔNG LẬP	222.000.000	5.450.806	163.524	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12765	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7686	1C	NGUYỄN THỊ NGÀ	391.500.000	9.612.570	288.377	
12766	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7687	1C	NGUYỄN THỊ MAI ANH	195.700.000	4.805.057	144.152	
12767	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7688	1C	TRƯƠNG QUỐC LONG	297.700.000	7.309.481	219.284	
12768	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7689	1C	LÊ HỒNG NGÀ	492.400.000	12.089.985	362.700	
12769	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7690	1C	PHẠM HƯƠNG LIÊN	239.600.000	5.882.942	176.488	
12770	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7691	1C	VÕ THỊ THU HẠ	1.646.200.000	40.419.443	1.212.583	
12771	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7692	1C	TRẦN THỊ THÙY NHI	4.261.400.000	104.630.917	3.138.928	
12772	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7693	1C	NGUYỄN XUÂN THỊ MỸ HOA	576.000.000	14.142.631	424.279	
12773	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7694	1C	ĐỖ THỊ QUÊ	543.600.000	13.347.108	400.413	
12774	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7695	1C	ĐỖ THỊ LỆ YẾN	199.600.000	4.900.815	147.024	
12775	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7696	1C	ĐÀO THỊ NGỌC DUNG	199.600.000	4.900.815	147.024	
12776	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7697	1C	NGUYỄN VĂN HIẾU	1.157.900.000	28.430.126	852.904	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12777	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7698	1C	ĐÌNH THỊ NHUNG	386.400.000	9.487.348	284.620	
12778	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7699	1C	VŨ THỊ HUẾ	199.900.000	4.908.180	147.245	
12779	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7700	1C	MAO NGŨ MUỐI	2.703.400.000	66.377.064	1.991.312	
12780	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7701	1C	HỒ XUÂN XUYỀN	202.000.000	4.959.742	148.792	
12781	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7702	1C	TRẦN THỊ THU HƯƠNG	576.000.000	14.142.631	424.279	
12782	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7703	1C	NGUYỄN THỊ MIỀN	336.200.000	8.254.779	247.643	
12783	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7704	1C	NGÔ THỊ TUẤT	198.100.000	4.863.985	145.920	
12784	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7705	1C	VÕ MINH ĐẠT	210.000.000	5.156.168	154.685	
12785	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7706	1C	NGUYỄN THẢO NGUYỄN	1.029.900.000	25.287.319	758.620	
12786	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7707	1C	MAI THỊ NGỌC DUNG	297.000.000	7.292.294	218.769	
12787	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7708	1C	NGUYỄN BẮC HÀ	400.000.000	9.821.272	294.638	
12788	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7709	1C	NGUYỄN THÚY QUỲNH	779.900.000	19.149.024	574.471	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12789	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7710	1C	NGUYỄN THỊ ĐỊNH	201.100.000	4.937.644	148.129	
12790	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7711	1C	TRẦN THỊ ĐỖ QUYÊN	785.800.000	19.293.888	578.817	
12791	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7712	1C	NGUYỄN THỊ THÚY NGÀ	738.800.000	18.139.889	544.197	
12792	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7713	1C	NGUYỄN VĂN TÚP	287.200.000	7.051.673	211.550	
12793	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7714	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT NHI	297.000.000	7.292.294	218.769	
12794	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7715	1C	NGUYỄN BÍCH QUYÊN	198.500.000	4.873.806	146.214	
12795	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7716	1C	VŨ QUANG CHUNG	600.000.000	14.731.907	441.957	
12796	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7717	1C	TRƯƠNG THỊ NGỌC LOAN	289.600.000	7.110.601	213.318	
12797	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7718	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH NHÀI	485.000.000	11.908.292	357.249	
12798	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7719	1C	NGUYỄN THỊ NHÀI	192.000.000	4.714.210	141.426	
12799	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7720	1C	ĐOÀN THỊ HUÊ	392.300.000	9.632.212	288.966	
12800	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7721	1C	NGUYỄN QUỐC HỘI	191.600.000	4.704.389	141.132	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12801	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7722	1C	NGUYỄN THỊ CHẤT	333.400.000	8.186.030	245.581	
12802	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7723	1C	ĐƯƠNG THỊ MỘNG THÚY	289.100.000	7.098.324	212.950	
12803	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7724	1C	ĐỒNG VĂN HÙNG	195.200.000	4.792.781	143.783	
12804	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7725	1C	NGÔ THỊ NHU	290.200.000	7.125.333	213.760	
12805	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7726	1C	PHAN MẬU CƯỜNG	198.500.000	4.873.806	146.214	
12806	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7727	1C	NGUYỄN VĂN CHINH	217.700.000	5.345.227	160.357	
12807	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7728	1C	PHAN THỊ THỦY	338.200.000	8.303.885	249.117	
12808	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7729	1C	NGUYỄN THỊ THÚY	389.100.000	9.553.642	286.609	
12809	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7730	1C	ĐOÀN THỊ PHƯỚC	1.426.400.000	35.022.655	1.050.679	
12810	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7731	1C	TIỀN TÚ TRINH	231.800.000	5.691.427	170.743	
12811	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7732	1C	TẠ THỊ HƯƠNG	430.500.000	10.570.144	317.104	
12812	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7733	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH NGÂN	207.300.000	5.089.874	152.696	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12813	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7734	1C	LƯƠNG MINH TÂM	574.900.000	14.115.623	423.469	
12814	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7735	1C	BÙI THỊ MAI NGÂN	191.000.000	4.689.657	140.690	
12815	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7736	1C	NGUYỄN THỊ MAI HƯƠNG	382.500.000	9.391.591	281.748	
12816	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7737	1C	BÙI THỊ KIM NGHĨA	3.467.900.000	85.147.970	2.554.439	
12817	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7738	1C	VŨ TIẾN TUỜNG KHUÊ	334.800.000	8.220.404	246.612	
12818	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7739	1C	ĐẶNG THỊ THU	967.500.000	23.755.201	712.656	
12819	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7740	1C	LÊ VĂN CHUÔNG	1.984.200.000	48.718.418	1.461.553	
12820	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7741	1C	NGUYỄN MẠNH TIẾN	194.100.000	4.765.772	142.973	
12821	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7742	1C	VÕ THỊ NGỌC DUNG	1.626.000.000	39.923.469	1.197.704	
12822	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7743	1C	NGHIÊM THỊ THANH HẰNG	193.200.000	4.743.674	142.310	
12823	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7744	1C	NGUYỄN THỊ LÀI	734.700.000	18.039.221	541.177	
12824	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7745	1C	PHẠM NGUYỄN THỊ THANH PHI	1.204.300.000	29.569.394	887.082	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12825	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7746	1C	VƯƠNG THỊ BÍCH LIÊN	497.000.000	12.202.930	366.088	
12826	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7747	1C	NGUYỄN THỊ LỆ LIÊU	1.038.900.000	25.508.298	765.249	
12827	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7748	1C	TRẦN QUANG NHỰT	849.200.000	20.850.560	625.517	
12828	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7749	1C	PHẠM HỮU THÀNH	191.000.000	4.689.657	140.690	
12829	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7750	1C	TRẦN THỊ THÚY	240.000.000	5.892.763	176.783	
12830	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7751	1C	NGUYỄN MẠNH THẮNG	382.600.000	9.394.046	281.821	
12831	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7752	1C	TRẦN THỊ THU	383.200.000	9.408.778	282.263	
12832	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7753	1C	TRẦN THỊ THU HÀ	688.400.000	16.902.408	507.072	
12833	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7754	1C	HUỲNH THỊ MAI	862.100.000	21.167.296	635.019	
12834	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7755	1C	BÙI VĂN MINH	191.200.000	4.694.568	140.837	
12835	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7756	1C	NGUYỄN BÍCH HẢI	495.000.000	12.153.824	364.615	
12836	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7757	1C	LƯU THU HÒI	7.370.000.000	180.956.929	5.428.708	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12837	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7758	1C	TRẦN THỊ THU HỒNG	231.600.000	5.686.516	170.595	
12838	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7759	1C	ĐỖ THỊ MINH NGUYỆT	196.600.000	4.827.155	144.815	
12839	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7760	1C	NGÔ THỊ PHÚC	778.400.000	19.112.195	573.366	
12840	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7761	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG HOA	795.000.000	19.519.777	585.594	
12841	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7762	1C	PHẠM THỊ YẾN	381.700.000	9.371.948	281.158	
12842	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7763	1C	NGUYỄN THỊ KIM PHƯỢNG	670.300.000	16.457.996	493.740	
12843	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7764	1C	VÕ THỊ NGỌC HÂN	200.000.000	4.910.636	147.319	
12844	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7765	1C	ĐẶNG HỒNG THỦY	247.600.000	6.079.367	182.381	
12845	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7766	1C	HỒ MỘNG THẨM	195.500.000	4.800.147	144.004	
12846	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7767	1C	NGUYỄN MINH ĐỨC	240.800.000	5.912.406	177.372	
12847	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7768	1C	THÁI THỊ NGỌC TRÂM	1.065.300.000	26.156.502	784.695	
12848	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7769	1C	NGUYỄN THỊ DUNG	431.500.000	10.594.697	317.841	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12849	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7770	1C	PHAN THỊ HIỆP	499.700.000	12.269.224	368.076	
12850	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7771	1C	NGUYỄN THỊ HẬU	200.000.000	4.910.636	147.319	
12851	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7772	1C	ĐỖ THỊ NGỌC ANH	588.700.000	14.454.456	433.634	
12852	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7773	1C	ĐỖ THỊ PHƯƠNG THÚY	198.600.000	4.876.261	146.288	
12853	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7774	1C	VÕ VĂN CHI	776.400.000	19.063.088	571.893	
12854	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7775	1C	BÙI QUANG NAM	560.000.000	13.749.780	412.493	
12855	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7776	1C	NGUYỄN THỊ NGÀ	591.500.000	14.523.205	435.696	
12856	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7777	1C	ĐÌNH THỊ HỒNG HẠNH	384.500.000	9.440.697	283.221	
12857	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7778	1C	TRẦN VIỆT ĐÀM	414.500.000	10.177.293	305.319	
12858	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7779	1C	NGÔ THỊ THANH	200.000.000	4.910.636	147.319	
12859	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7780	1C	LÊ THỊ HỒNG LIÊN	386.900.000	9.499.625	284.989	
12860	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7781	1C	LÊ THỊ TRANG	197.500.000	4.849.253	145.478	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12861	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7782	1C	NGUYỄN THỊ THỦY TIÊN	589.100.000	14.464.278	433.929	
12862	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7783	1C	ĐÀO HUỆ HẢI	494.500.000	12.141.547	364.246	
12863	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7784	1C	NGÔ THỊ TÌNH	772.000.000	18.955.054	568.652	
12864	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7785	1C	VŨ THỊ LAN	291.900.000	7.167.073	215.012	
12865	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7786	1C	UỠNG PHÍA	300.000.000	7.365.954	220.979	
12866	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7787	1C	NGUYỄN BÍCH TRÂM	195.000.000	4.787.870	143.636	
12867	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7788	1C	TRỊNH THỊ LÝ	645.300.000	15.844.166	475.325	
12868	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7789	1C	PHẠM THỊ HÀ	456.500.000	11.208.526	336.256	
12869	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7790	1C	ĐỖ HỮU DƯ	690.200.000	16.946.604	508.398	
12870	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7791	1C	MẠCH THANH HOA	190.800.000	4.684.747	140.542	
12871	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7792	1C	ĐINH THỊ HUỆ	763.400.000	18.743.897	562.317	
12872	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7793	1C	ĐOÀN BẦY	207.000.000	5.082.508	152.475	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỢP	GHI CHÚ
12873	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7794	1C	ĐỖ THỊ KIM DUNG	286.800.000	7.041.852	211.256	
12874	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7795	1C	VÕ THỊ KIỀU VÂN	324.900.000	7.977.328	239.320	
12875	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7796	1C	LÊ THỊ MINH NHỰT	360.000.000	8.839.144	265.174	
12876	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7797	1C	NGUYỄN THỊ THU THẢO	294.000.000	7.218.635	216.559	
12877	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7798	1C	PHẠM THỊ HOÀI TƯỜNG	190.900.000	4.687.202	140.616	
12878	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7799	1C	NGUYỄN THỊ THU QUYẾT	484.600.000	11.898.471	356.954	
12879	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7800	1C	TRẦN THỊ GIANG NAM	2.238.700.000	54.967.202	1.649.016	
12880	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7801	1C	NGUYỄN THỊ THÁI	338.600.000	8.313.706	249.411	
12881	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7802	1C	TRẦN PHI SƠN	192.700.000	4.731.398	141.942	
12882	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7803	1C	NGÔ THỊ BÉ	372.900.000	9.155.880	274.677	
12883	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7804	1C	ĐÀO THỊ THẢO	970.800.000	23.836.226	715.087	
12884	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7805	1C	TRỊNH THÀNH NHÂN	384.800.000	9.448.063	283.442	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12885	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7806	1C	NGUYỄN THỊ LÊ VINH	1.475.500.000	36.228.216	1.086.846	
12886	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7807	1C	LÊ MAI HIỀN	1.130.400.000	27.754.914	832.647	
12887	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7808	1C	NGUYỄN THỊ LOAN PHƯƠNG	700.000.000	17.187.225	515.617	
12888	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7809	1C	NGUYỄN HẢI NAM	393.700.000	9.666.587	289.998	
12889	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7810	1C	ĐOÀN THỊ HIỀN	552.200.000	13.558.265	406.748	
12890	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7811	1C	NGUYỄN THỊ KIM NHỆ	921.200.000	22.618.389	678.552	
12891	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7812	1C	NGUYỄN THỊ TRANG	510.000.000	12.522.121	375.664	
12892	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7813	1C	CAO ĐÌNH THẮNG	1.953.600.000	47.967.091	1.439.013	
12893	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7814	1C	NGUYỄN THỊ THỦY	485.200.000	11.913.202	357.396	
12894	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7815	1C	TRẦN THỊ NHUNG	191.500.000	4.701.934	141.058	
12895	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7816	1C	ĐÀO THỊ MỸ TẤN	553.000.000	13.577.908	407.337	
12896	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7817	1C	ĐẶNG THU HUYỀN	392.000.000	9.624.846	288.745	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12897	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7818	1C	NGUYỄN VĂN HIẾU	683.700.000	16.787.009	503.610	
12898	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7819	1C	NGUYỄN THỊ ANH NGA	195.500.000	4.800.147	144.004	
12899	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7820	1C	HÀ THỊ ANH DUYÊN	200.000.000	4.910.636	147.319	
12900	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7821	1C	BÙI THỊ THU	477.000.000	11.711.866	351.356	
12901	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7822	1C	NGUYỄN MẬU SỬU	456.200.000	11.201.160	336.035	
12902	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7823	1C	MAI VÂN ANH	296.600.000	7.282.473	218.474	
12903	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7824	1C	DƯƠNG VĂN TỐT	565.900.000	13.894.644	416.839	
12904	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7825	1C	NGUYỄN THỊ VÂN	399.000.000	9.796.718	293.902	
12905	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7826	1C	NGUYỄN XUÂN LIỄU	576.600.000	14.157.363	424.721	
12906	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7827	1C	VÕ THANH TUYỀN	398.000.000	9.772.165	293.165	
12907	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7828	1C	PHẠM THỊ LAN OANH	2.292.200.000	56.280.797	1.688.424	
12908	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7829	1C	BÙI THỊ THUẬN	1.253.100.000	30.767.589	923.028	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12909	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7830	1C	BÙI THỊ ÁNH	287.000.000	7.046.762	211.403	
12910	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7831	1C	NGUYỄN THỊ TÁM	495.800.000	12.173.466	365.204	
12911	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7832	1C	NGUYỄN THỊ MỸ TRINH	334.100.000	8.203.217	246.097	
12912	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7833	1C	VŨ NGỌC HIẾU	203.300.000	4.991.661	149.750	
12913	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7834	1C	NGUYỄN THU HẰNG	230.000.000	5.647.231	169.417	
12914	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7835	1C	TRẦN THỊ BÍCH HƯỜNG	618.100.000	15.176.320	455.290	
12915	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7836	1C	NGUYỄN NHỊ HÀ	238.600.000	5.858.389	175.752	
12916	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7837	1C	PHẠM THỊ MINH	433.000.000	10.631.527	318.946	
12917	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7838	1C	HOÀNG NGỌC LƯƠNG	497.000.000	12.202.930	366.088	
12918	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7839	1C	HẠ THỊ KIM THANH	381.900.000	9.376.859	281.306	
12919	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7840	1C	ĐINH THỊ CÔNG HOA	954.500.000	23.436.009	703.080	
12920	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7841	1C	LÊ VĂN CHÍNH	1.688.100.000	41.448.222	1.243.447	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12921	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7842	1C	THÁI GIÁP CÔNG	1.188.200.000	29.174.087	875.223	
12922	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7843	1C	TRẦN THỊ CHUNG	558.600.000	13.715.406	411.462	
12923	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7844	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG HÀ	195.800.000	4.807.512	144.225	
12924	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7845	1C	ĐẶNG THỊ CÚC	668.200.000	16.406.434	492.193	
12925	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7846	1C	NGUYỄN HOÀI PHƯƠNG	190.800.000	4.684.747	140.542	
12926	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7847	1C	NGUYỄN ĐẮC BÌNH	380.400.000	9.340.029	280.201	
12927	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7848	1C	HUỲNH VĂN TOÀN	495.200.000	12.158.734	364.762	
12928	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7849	1C	ĐẶNG THỊ TIẾP	220.300.000	5.409.065	162.272	
12929	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7850	1C	NGUYỄN THỊ HƯỜNG	194.000.000	4.763.317	142.900	
12930	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7851	1C	PHẠM TRẦN THUY PHƯƠNG	594.500.000	14.596.865	437.906	
12931	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7852	1C	NGUYỄN DIỆU LINH	1.635.500.000	40.156.724	1.204.702	
12932	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7853	1C	ĐẶNG THANH NHÀN	480.900.000	11.807.624	354.229	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12933	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7854	1C	TRẦN THỊ QUỲNH LIÊN	197.000.000	4.836.976	145.109	
12934	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7855	1C	TRẦN NGỌC LÍT	862.000.000	21.164.840	634.945	
12935	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7856	1C	NGUYỄN THỊ THANH NGÀ	514.900.000	12.642.432	379.273	
12936	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7857	1C	KHUẤT THỊ THANH VÂN	285.800.000	7.017.299	210.519	
12937	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7858	1C	LÊ HỒNG VIỆT	196.000.000	4.812.423	144.373	
12938	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7859	1C	TRẦN THỊ HOÀNG BÍCH	1.436.600.000	35.273.097	1.058.193	
12939	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7860	1C	NGÔ THỊ SỬU	595.600.000	14.623.873	438.716	
12940	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7861	1C	NGUYỄN THỊ MINH SÂM	513.500.000	12.608.057	378.242	
12941	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7862	1C	HUỲNH THỊ LOẠT	395.100.000	9.700.961	291.029	
12942	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7863	1C	ĐẶNG THỊ KIM THANH	497.000.000	12.202.930	366.088	
12943	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7864	1C	TRẦN THÀNH LAI	192.300.000	4.721.576	141.647	
12944	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7865	1C	NGUYỄN THU HƯƠNG	678.600.000	16.661.787	499.854	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12945	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7866	1C	MẠCH TRIỂN QUYỀN	44.106.500.000	1.082.954.791	32.488.644	
12946	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7867	1C	TRƯƠNG THỊ KIM LIÊN	199.300.000	4.893.449	146.803	
12947	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7868	1C	NGUYỄN HỮU MAI	191.700.000	4.706.844	141.205	
12948	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7869	1C	BÙI THỊ KIM PHỤNG	380.500.000	9.342.485	280.275	
12949	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7870	1C	ĐÌNH THỊ CÚC	386.100.000	9.479.982	284.399	
12950	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7871	1C	VŨ THỊ BÌNH	954.400.000	23.433.554	703.007	
12951	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7872	1C	NGUYỄN THỊ NƠI	703.800.000	17.280.527	518.416	
12952	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7873	1C	ĐOÀN HƯNG LONG	386.800.000	9.497.170	284.915	
12953	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7874	1C	KHUU NGUYỆT CUNG	966.100.000	23.720.826	711.625	
12954	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7875	1C	TRẦN MINH THIẾP	248.900.000	6.111.286	183.339	
12955	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7876	1C	NGUYỄN THỊ YẾN	320.200.000	7.861.928	235.858	
12956	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7877	1C	FARITA ALLY	457.000.000	11.220.803	336.624	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12957	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7878	1C	TRẦN THỊ BÍCH HÀ	199.600.000	4.900.815	147.024	
12958	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7879	1C	NGUYỄN THỊ MÊN	490.500.000	12.043.334	361.300	
12959	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7880	1C	LƯƠNG VĂN VỀ	459.000.000	11.269.909	338.097	
12960	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7881	1C	NGUYỄN THỊ THU TRANG	380.400.000	9.340.029	280.201	
12961	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7882	1C	LÊ THỊ HỒNG LINH	333.000.000	8.176.209	245.286	
12962	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7883	1C	ĐẶNG THỊ NAM HƯƠNG	270.000.000	6.629.358	198.881	
12963	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7884	1C	PHAN THỊ CHUNG	199.700.000	4.903.270	147.098	
12964	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7885	1C	PHẠM THỊ TUYẾT NHUNG	190.200.000	4.670.015		
12965	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7886	1C	PHAN TRỌNG LINH	304.300.000	7.471.532	224.146	
12966	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7887	1C	PHẠM NGỌC LONG	431.400.000	10.592.241	317.767	
12967	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7888	1C	HOÀNG THỊ TUYẾT	236.200.000	5.799.461	173.984	
12968	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7889	1C	NGUYỄN ĐỨC VĨNH	828.000.000	20.330.032	609.901	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12969	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7890	1C	NGÔ NGỌC THU	487.300.000	11.964.764	358.943	
12970	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7891	1C	ĐƯƠNG THỊ PHƯỢNG	796.700.000	19.561.518	586.846	
12971	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7892	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG MỸ	200.200.000	4.915.546	147.466	
12972	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7893	1C	NGUYỄN TUYẾT HẰNG	450.400.000	11.058.752	331.763	
12973	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7894	1C	VŨ THỊ TUYẾT MAI	193.500.000	4.751.040	142.531	
12974	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7895	1C	TRẦN QUANG HÙNG	1.555.400.000	38.190.015	1.145.700	
12975	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7896	1C	NGÔ THỊ THANH VÂN	210.000.000	5.156.168	154.685	
12976	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7897	1C	HOÀNG NGỌC HẢI	520.100.000	12.770.108	383.103	
12977	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7898	1C	HỒ THỊ LỆ HẰNG	3.779.200.000	92.791.374	2.783.741	
12978	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7899	1C	LÊ THỊ THANH HƯƠNG	1.830.000.000	44.932.318	1.347.970	
12979	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7900	1C	NGÔ MINH HẰNG	200.100.000	4.913.091	147.393	
12980	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7901	1C	NGUYỄN THỊ QUỲNH TRANG	218.100.000	5.355.048	160.651	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12981	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7902	1C	DƯƠNG THỊ MINH HƯƠNG	311.200.000	7.640.949	229.229	
12982	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7903	1C	LAI TẤN BÌNH	1.050.200.000	25.785.749	773.573	
12983	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7904	1C	NGUYỄN HƯƠNG LAN	300.000.000	7.365.954	220.979	
12984	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7905	1C	TRẦN THỊ LIÊN	688.000.000	16.892.587	506.777	
12985	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7906	1C	NGUYỄN THỊ PHÚ	445.000.000	10.926.165	327.785	
12986	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7907	1C	TRẦN THỊ THANH THỦY	2.207.200.000	54.193.777	1.625.814	
12987	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7908	1C	LÊ THỊ THANH HÀ	971.800.000	23.860.779	715.824	
12988	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7909	1C	NGUYỄN THỊ HUỆ	2.579.600.000	63.337.381	1.900.121	
12989	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7910	1C	PHẠM THỊ THANH	644.300.000	15.819.613	474.589	
12990	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7911	1C	VŨ BÍCH CHÂM	200.000.000	4.910.636	147.319	
12991	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7912	1C	TRẦN THỊ DUNG	417.400.000	10.248.497	307.455	
12992	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7913	1C	NGUYỄN THỊ HÀ	419.000.000	10.287.782	308.633	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
12993	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7914	1C	PHẠM MINH CHINH	207.500.000	5.094.785	152.844	
12994	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7915	1C	LÊ THỊ KIM KHÁNH	300.000.000	7.365.954	220.979	
12995	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7916	1C	TRANG QUỐC HÙNG	194.400.000	4.773.138	143.194	
12996	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7917	1C	ĐÀO THỊ THẮNG	244.900.000	6.013.074	180.392	
12997	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7918	1C	ĐOÀN THỊ HÀ	727.500.000	17.862.438	535.873	
12998	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7919	1C	TRẦN HUY HẢI	510.000.000	12.522.121	375.664	
12999	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7920	1C	PHẠM QUỐC BẢO	599.900.000	14.729.452	441.884	
13000	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7921	1C	TRUNG THỊ HỒNG MINH	587.700.000	14.429.903	432.897	
13001	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7922	1C	NGUYỄN MINH THU	192.000.000	4.714.210	141.426	
13002	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7923	1C	PHẠM THỊ PHƯỢNG	492.400.000	12.089.985	362.700	
13003	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7924	1C	LÊ THỊ CƯƠNG	250.000.000	6.138.295	184.149	
13004	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7925	1C	LÊ TUYẾT HỒNG	1.054.400.000	25.888.872	776.666	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13005	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7926	1C	NGUYỄN THỊ HÀ	192.400.000	4.724.032	141.721	
13006	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7927	1C	NGUYỄN THỊ HOÀI THANH	679.700.000	16.688.796	500.664	
13007	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7928	1C	NGUYỄN THỊ TÚ ANH	241.700.000	5.934.503	178.035	
13008	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7929	1C	PHAN QUANG TRÍ	395.000.000	9.698.506	290.955	
13009	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7930	1C	LÊ BÁ KHOAN DUNG	214.800.000	5.274.023	158.221	
13010	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7931	1C	PHẠM THỊ BÍCH HOA	1.306.300.000	32.073.818	962.215	
13011	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7932	1C	THÁI THANH HƯƠNG	299.800.000	7.361.043	220.831	
13012	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7933	1C	ĐÌNH THỊ THƠM	1.298.100.000	31.872.482	956.174	
13013	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7934	1C	NGUYỄN THỊ DIỆU THÚY	387.900.000	9.524.178	285.725	
13014	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7935	1C	LƯU THỊ THUỐC	432.900.000	10.629.071	318.872	
13015	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7936	1C	LÊ THỊ KIM	2.443.500.000	59.995.693	1.799.870	
13016	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7937	1C	LÊ VIỆT HƯƠNG	397.100.000	9.750.067	292.502	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13017	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7938	1C	DƯƠNG THỊ LIÊN	1.990.600.000	48.875.558	1.466.267	
13018	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7939	1C	NGUYỄN THỊ KIM LIÊN	192.800.000	4.733.853	142.016	
13019	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7940	1C	NGÔ THỊ MAI LAN	617.100.000	15.151.767	454.553	
13020	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7941	1C	TRỊNH THỊ TÂM	279.900.000	6.872.435	206.173	
13021	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7942	1C	NGÔ THỊ ÁNH TUYẾT	350.000.000	8.593.613	257.808	
13022	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7943	1C	NGÔ ĐÌNH HỒNG	982.800.000	24.130.864	723.926	
13023	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7944	1C	NGUYỄN THỊ TU	335.000.000	8.225.315	246.759	
13024	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7945	1C	ĐỖ THỊ LIÊN	899.200.000	22.078.219	662.347	
13025	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7946	1C	VŨ THỊ THỦY	199.900.000	4.908.180	147.245	
13026	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7947	1C	NGUYỄN VĂN SON	499.500.000	12.264.313	367.929	
13027	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7948	1C	PHẠM THỊ HOA	399.300.000	9.804.084	294.123	
13028	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7949	1C	LÊ THỊ HẰNG	559.900.000	13.747.325	412.420	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13029	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7950	1C	NHIẾP THỊ TRUNG CHINH	994.300.000	24.413.226	732.397	
13030	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7951	1C	ĐỖ THÚY HẰNG	355.400.000	8.726.200	261.786	
13031	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7952	1C	TRỊNH THỊ THANH TĨNH	335.000.000	8.225.315	246.759	
13032	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7953	1C	NGUYỄN DUY QUYÊN	279.500.000	6.862.614	205.878	
13033	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7954	1C	TRẦN THỊ HOÀI DUNG	199.700.000	4.903.270	147.098	
13034	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7955	1C	NGUYỄN NHI	199.600.000	4.900.815	147.024	
13035	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7956	1C	TRỊNH PHƯƠNG THẢO	716.700.000	17.597.263	527.918	
13036	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7957	1C	NGUYỄN THỊ THỌ	199.600.000	4.900.815	147.024	
13037	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7958	1C	LA NGUYỄN VI THẢO	399.300.000	9.804.084	294.122	
13038	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7959	1C	GIẢN THỊ THỦY	1.475.100.000	36.218.394	1.086.552	
13039	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7960	1C	VŨ THỊ THANH THỌ	549.100.000	13.482.151	404.465	
13040	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7961	1C	NGUYỄN THỊ THÚY AN	499.100.000	12.254.492	367.635	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13041	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7962	1C	TRẦN PHƯỚC HOÀNG	635.000.000	15.591.269	467.738	
13042	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7963	1C	TRẦN TIẾN ĐỨC	499.600.000	12.266.768	368.003	
13043	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7964	1C	BÙI TÁ KHANH	976.300.000	23.971.269	719.138	
13044	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7965	1C	NGUYỄN THỊ NGÀ	379.300.000	9.313.021	279.391	
13045	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7966	1C	TRẦN CHÍ CÔNG	1.644.700.000	40.382.614	1.211.478	
13046	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7967	1C	NGUYỄN VĂN TOÁN	499.000.000	12.252.036	367.561	
13047	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7968	1C	LÊ THỊ BÉ	217.300.000	5.335.406	160.062	
13048	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7969	1C	NGUYỄN THỊ TỔ NGÀ	299.300.000	7.348.766	220.463	
13049	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7970	1C	NGUYỄN THỊ LỆ THU	667.400.000	16.386.792	491.604	
13050	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7971	1C	LÊ THỊ PHƯƠNG LOAN	799.000.000	19.617.990	588.540	
13051	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7972	1C	NGUYỄN BÁ THẠCH	199.000.000	4.886.083	146.582	
13052	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7973	1C	TRƯƠNG HỒNG NGỌC	399.100.000	9.799.174	293.975	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13053	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7974	1C	ĐỖ XUÂN THIỆU	688.800.000	16.912.230	507.367	
13054	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7975	1C	LÊ BÍCH VÂN	299.300.000	7.348.766	220.463	
13055	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7976	1C	LÝ THỊ TUYẾT HẠNH	199.500.000	4.898.359	146.951	
13056	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7977	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH HỢP	248.600.000	6.103.920	183.118	
13057	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7978	1C	TRẦN VĂN PHƯỚC	1.164.300.000	28.587.266	857.618	
13058	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7979	1C	NGUYỄN THỊ HÀ	402.200.000	9.875.289	296.259	
13059	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7980	1C	PHẠM VŨ THÙY DUYÊN	196.000.000	4.812.423	144.373	
13060	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7981	1C	VƯƠNG THỊ THU HIỀN	1.184.400.000	29.080.785	872.424	
13061	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7982	1C	VŨ THỊ HẠNH	613.300.000	15.058.465	451.754	
13062	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7983	1C	LINH THỊ HOA	318.000.000	7.807.911	234.237	
13063	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7984	1C	TRẦN THỊ MAI HƯƠNG	491.500.000	12.067.887	362.036	
13064	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7985	1C	HOÀNG THỊ TỶ	787.600.000	19.338.084	580.143	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13065	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7986	1C	ĐOÀN VINH	249.300.000	6.121.108	183.633	
13066	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7987	1C	TRƯƠNG THỊ TUYẾT LOAN	491.000.000	12.055.611	361.668	
13067	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7988	1C	PHẠM THỊ LOAN	1.177.700.000	28.916.279	867.489	
13068	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7989	1C	TRƯƠNG THỊ HOÀNG MỸ	3.829.500.000	94.026.399	2.820.792	
13069	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7990	1C	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	195.400.000	4.797.691	143.931	
13070	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7991	1C	VŨ VIỆT HÙNG	5.926.100.000	145.504.594	4.365.138	
13071	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7992	1C	NGUYỄN ĐÌNH CHIẾN	195.300.000	4.795.236	143.857	
13072	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7993	1C	NGÔ VĂN TRIỆU	673.900.000	16.546.387	496.392	
13073	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7994	1C	TRẦN KIM PHỤNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
13074	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7995	1C	LÊ QUỲNH PHƯƠNG	500.000.000	12.276.590	368.298	
13075	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7996	1C	DIỆP THẾ DÂN	399.000.000	9.796.718	293.902	
13076	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7997	1C	NGUYỄN THU TRANG	272.000.000	6.678.465	200.354	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13077	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7998	1C	PHẠM MINH HÒA	588.800.000	14.456.912	433.707	
13078	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7999	1C	ĐƯƠNG LAN HƯƠNG	268.900.000	6.602.350	198.071	
13079	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8000	1C	NGUYỄN THỊ MỸ BÌNH	4.977.900.000	122.223.270	3.666.698	
13080	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8001	1C	LƯU QUANG TIỆP	926.600.000	22.750.976	682.529	
13081	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8002	1C	NGUYỄN THỊ MAI	385.600.000	9.467.706	284.031	
13082	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8003	1C	LƯƠNG THANH THỦY	480.500.000	11.797.803	353.934	
13083	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8004	1C	PHAN ANH TUẤN	477.100.000	11.714.322	351.430	
13084	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8005	1C	LÊ THỊ HÒA	192.000.000	4.714.210	141.426	
13085	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8006	1C	PHẠM THỊ THANH HUYỀN	292.400.000	7.179.350	215.381	
13086	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8007	1C	LÊ THỊ KIM MAI	2.034.500.000	49.953.443	1.498.603	
13087	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8008	1C	NGUYỄN DUY MÃO	200.000.000	4.910.636	147.319	
13088	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8009	1C	NGUYỄN THỊ HIỀN	1.326.800.000	32.577.158	977.315	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13089	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8010	1C	NGUYỄN THỊ THẦN	246.100.000	6.042.537	181.276	
13090	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8011	1C	VƯƠNG THỊ TUYẾT	553.700.000	13.595.095	407.853	
13091	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8012	1C	HÀ THỊ HUYỀN	500.100.000	12.279.045	368.371	
13092	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8013	1C	NGUYỄN THỊ HOÀI LIÊN	631.500.000	15.505.333	465.160	
13093	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8014	1C	TRẦN THỊ TÂN	201.700.000	4.952.376	148.571	
13094	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8015	1C	TRẦN THỊ VINH	235.000.000	5.769.997	173.100	
13095	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8016	1C	LÊ THỊ MAI	597.500.000	14.670.524	440.116	
13096	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8017	1C	LÊ THỊ THANH THÚY	964.200.000	23.674.175	710.225	
13097	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8018	1C	ĐOÀN THỊ MAI SAN	578.100.000	14.194.193	425.826	
13098	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8019	1C	NGUYỄN THÚY HIỀN	197.200.000	4.841.887	145.257	
13099	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8020	1C	KIỀU THỊ PHINH	202.300.000	4.967.108	149.013	
13100	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8021	1C	NGUYỄN THỊ THẨM	929.400.000	22.819.725	684.592	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13101	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8022	1C	QUÁCH HIỆP HƯNG	199.100.000	4.888.538	146.656	
13102	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8023	1C	PHÙNG THỊ NHƯ MAI	884.900.000	21.727.108	651.814	
13103	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8024	1C	KAIWAN ALAN	397.400.000	9.757.433	292.723	
13104	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8025	1C	VŨ THUYẾT HÀ	200.000.000	4.910.636	147.319	
13105	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8026	1C	ĐẶNG THỊ THANH HƯƠNG	1.296.400.000	31.830.741	954.922	
13106	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8027	1C	TRƯƠNG MINH CƯỜNG	486.000.000	11.932.845	357.985	
13107	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8028	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG	333.000.000	8.176.209	245.286	
13108	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8029	1C	NGUYỄN VĂN TRƯỜNG	198.400.000	4.871.351	146.141	
13109	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8030	1C	ĐẶNG THỊ VINH	583.500.000	14.326.780	429.804	
13110	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8031	1C	NGUYỄN ĐOÀN THỊ KIỀU DUNG	226.300.000	5.556.384	166.692	
13111	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8032	1C	LÊ THỊ NHUNG	298.500.000	7.329.124	219.874	
13112	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8033	1C	NGUYỄN THỊ HẠNH	585.000.000	14.363.610	430.908	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13113	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8034	1C	NGUYỄN QUÝ SƠN	718.000.000	17.629.183	528.876	
13114	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8035	1C	ĐẶNG THỊ THU LAN	463.000.000	11.368.122	341.044	
13115	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8036	1C	TRẦN THỊ THANH BÌNH	396.200.000	9.727.970	291.839	
13116	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8037	1C	LÊ ĐÔNG	298.400.000	7.326.669	219.800	
13117	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8038	1C	ĐẶNG THỊ KIM DUNG	191.000.000	4.689.657	140.690	
13118	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8039	1C	VŨ THỊ HẢI ANH	990.600.000	24.322.379	729.671	
13119	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8040	1C	HUỲNH THỊ BÉ	436.800.000	10.724.829	321.745	
13120	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8041	1C	PHAN THỊ ÁNH HỒNG	192.400.000	4.724.032	141.721	
13121	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8042	1C	LÊ LAN NHI	481.500.000	11.822.356	354.671	
13122	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8043	1C	BÙI THỊ HỒNG MY	420.300.000	10.319.701	309.591	
13123	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8044	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT TRINH	487.200.000	11.962.309	358.869	
13124	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8045	1C	TRẦN NGỌC SƠN	239.500.000	5.880.486	176.415	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13125	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8046	1C	LÊ THỊ MAI TRANG	191.500.000	4.701.934	141.058	
13126	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8047	1C	NGUYỄN THANH BÌNH	248.000.000	6.089.188	182.676	
13127	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8048	1C	NGUYỄN THỊ KIM BÁU	647.000.000	15.885.907	476.577	
13128	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8049	1C	VÕ THỊ HỒNG MINH	401.300.000	9.853.191	295.596	
13129	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8050	1C	ĐẶNG THỊ VINH	299.100.000	7.343.856	220.316	
13130	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8051	1C	LA THỊ CÚC	388.100.000	9.529.089	285.872	
13131	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8052	1C	VÕ THỊ BẠCH HUỆ	682.500.000	16.757.545	502.726	
13132	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8053	1C	NGUYỄN THỊ MINH PHƯƠNG	270.100.000	6.631.814	198.954	
13133	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8054	1C	NGUYỄN THỊ ANH	290.300.000	7.127.788	213.834	
13134	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8055	1C	TẠ THỊ HUỆ	1.908.700.000	46.864.653	1.405.939	
13135	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8056	1C	NGUYỄN THỊ ANH	506.500.000	12.436.185	373.086	
13136	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8057	1C	TRỊNH MINH ĐÀM	1.197.400.000	29.399.977	881.999	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13137	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8058	1C	TRẦN THỊ LỆ HOA	984.400.000	24.170.149	725.104	
13138	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8059	1C	ĐỖ THỊ CẨM VÂN	250.000.000	6.138.295	184.149	
13139	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8060	1C	NGUYỄN THỊ THANH	199.200.000	4.890.993	146.730	
13140	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8061	1C	LÊ THỊ HỒNG NHUNG	198.400.000	4.871.351	146.141	
13141	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8062	1C	HOÀNG THỊ HẢO	392.500.000	9.637.123	289.114	
13142	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8063	1C	PHAN THỊ VĨNH LỘC	196.200.000	4.817.334	144.520	
13143	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8064	1C	NGUYỄN THỊ CẨM VÂN	1.959.500.000	48.111.954	1.443.359	
13144	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8065	1C	CAO THỊ BÍCH HẠNH	338.800.000	8.318.617	249.559	
13145	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8066	1C	TRƯƠNG THỊ BÍCH CHI	435.900.000	10.702.731	321.082	
13146	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8067	1C	NGUYỄN THỊ KIM PHƯỢNG	363.100.000	8.915.259	267.458	
13147	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8068	1C	VÕ THỊ NĂM	295.500.000	7.255.464	217.664	
13148	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8069	1C	VƯƠNG THỊ KIM LIÊN	796.500.000	19.556.607	586.698	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13149	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8070	1C	VƯƠNG THÁI THỌ	198.400.000	4.871.351	146.141	
13150	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8071	1C	NGUYỄN THỊ THẢO	196.700.000	4.829.610	144.888	
13151	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8072	1C	NGUYỄN THỊ THÙY	1.279.000.000	31.403.516	942.105	
13152	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8073	1C	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	936.500.000	22.994.052	689.822	
13153	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8074	1C	NGUYỄN TIỀN PHIÊN	596.400.000	14.643.516	439.305	
13154	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8075	1C	PHAN THỊ BÍCH	440.000.000	10.803.399	324.102	
13155	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8076	1C	NGUYỄN DUY XUYỀN	192.100.000	4.716.666	141.500	
13156	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8077	1C	NGÔ THỊ HUYỀN	297.400.000	7.302.115	219.063	
13157	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8078	1C	PHẠM THỊ DIỄM TRANG	398.000.000	9.772.165	293.165	
13158	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8079	1C	NGUYỄN KIỀU NHÃ TÚ	197.800.000	4.856.619	145.699	
13159	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8080	1C	TRANG ANH TÙNG	198.300.000	4.868.895	146.067	
13160	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8081	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH	2.149.800.000	52.784.424	1.583.533	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13161	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8082	1C	VÕ NGÔ NHƯ QUỲNH	352.300.000	8.650.085	259.503	
13162	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8083	1C	BÙI XUÂN VIỆT	517.900.000	12.716.091	381.483	
13163	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8084	1C	NGUYỄN THÙY LINH	198.300.000	4.868.895	146.067	
13164	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8085	1C	MAI THỊ KIM LIỀN	198.300.000	4.868.895	146.067	
13165	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8086	1C	NGUYỄN THỊ MINH	535.600.000	13.150.683	394.521	
13166	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8087	1C	ĐẶNG THỊ BÔNG	394.600.000	9.688.684	290.661	
13167	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8088	1C	TRẦN ĐỨC PHƯƠNG	879.100.000	21.584.700	647.541	
13168	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8089	1C	CAO TIỀN MAI	884.200.000	21.709.921	651.298	
13169	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8090	1C	PHẠM THỊ KHÁNH LINH	297.300.000	7.299.660	218.990	
13170	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8091	1C	THÁI THỊ HẠNH	539.700.000	13.251.351	397.540	
13171	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8092	1C	NGUYỄN THU HẰNG	192.300.000	4.721.576	141.647	
13172	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8093	1C	ĐỖ TIỀN HÙNG	193.900.000	4.760.861	142.826	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13173	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8094	1C	LÊ THỊ HỒNG YẾN	341.000.000	8.372.634	251.179	
13174	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8095	1C	NGUYỄN THỊ LIÊN	198.100.000	4.863.985	145.920	
13175	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8096	1C	NGUYỄN MINH PHƯỢNG	570.000.000	13.995.312	419.859	
13176	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8097	1C	TRẦN THỊ TUYẾT	199.900.000	4.908.180	147.245	
13177	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8098	1C	NGUYỄN NGỌC HƯƠNG GIANG	293.500.000	7.206.358	216.190	
13178	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8099	1C	VŨ THỊ LÊ MINH	198.500.000	4.873.806	146.214	
13179	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8100	1C	TRƯƠNG MINH HIỀN	300.800.000	7.385.596	221.568	
13180	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8101	1C	TRẦN THÁI NAM	296.500.000	7.280.018	218.401	
13181	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8102	1C	VŨ THỊ KIM THOA	199.700.000	4.903.270	147.098	
13182	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8103	1C	NGUYỄN VĂN HÙNG	483.400.000	11.869.007	356.070	
13183	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8104	1C	NGÔ THỊ LAN ANH	438.600.000	10.769.024	323.071	
13184	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8105	1C	NGÔ THỊ THOA	789.900.000	19.394.556	581.837	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13185	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8106	1C	TRẦN THUY MINH HIỀN	296.000.000	7.267.741	218.032	
13186	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8107	1C	NGÔ VĂN PHÚC	198.800.000	4.881.172	146.435	
13187	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8108	1C	ĐẶNG THỊ VÂN THANH	619.000.000	15.198.418	455.953	
13188	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8109	1C	TRẦN HỮU VINH	744.000.000	18.267.565	548.027	
13189	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8110	1C	LƯƠNG THỊ THÚY NGÀ	200.000.000	4.910.636	147.319	
13190	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8111	1C	NGUYỄN THỊ KIM HẰNG	324.000.000	7.955.230	238.657	
13191	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8112	1C	LÊ THỊ MỸ HOÀN	197.800.000	4.856.619	145.699	
13192	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8113	1C	VŨ THỊ HỒNG KHANH	197.800.000	4.856.619	145.698	
13193	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8114	1C	NGUYỄN LÂN	288.600.000	7.086.047	212.581	
13194	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8115	1C	TRẦN VĨNH LỘC	388.000.000	9.526.633	285.799	
13195	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8116	1C	NGUYỄN VĂN ĐỨC	1.760.400.000	43.223.416	1.296.702	
13196	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8117	1C	NGUYỄN THỊ KIM THÙY	573.900.000	14.091.069	422.732	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13197	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8118	1C	TRẦN THỊ BẢO NGỌC	344.100.000	8.448.749	253.462	
13198	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8119	1C	CAO THỊ NGỌC TÚ	393.300.000	9.656.765	289.703	
13199	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8120	1C	NGUYỄN THỊ KIM	460.400.000	11.304.284	339.129	
13200	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8121	1C	TRẦN THỊ HOÀNG HOA	720.000.000	17.678.289	530.349	
13201	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8122	1C	TRẦN VĂN THỊNH	959.800.000	23.566.141	706.985	
13202	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8123	1C	NGUYỄN THỊ ĐÌNH PHƯƠNG	241.900.000	5.939.414	178.182	
13203	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8124	1C	ĐỖ THỊ LIÊN	248.000.000	6.089.188	182.676	
13204	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8125	1C	BÙI THỊ THIÊN HƯƠNG	500.000.000	12.276.590	368.298	
13205	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8126	1C	VÕ THỊ TUYẾT	198.100.000	4.863.985	145.919	
13206	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8127	1C	PHAN NGỌC MAI	479.700.000	11.778.160	353.345	
13207	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8128	1C	HỨA THỊ THU THÙY	1.557.500.000	38.241.576	1.147.248	
13208	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8129	1C	LÊ THỊ MỸ	796.800.000	19.563.973	586.919	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13209	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8130	1C	LÊ THANH TUYỀN	240.700.000	5.909.950	177.299	
13210	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8131	1C	TRẦN DUY XUÂN HÒA	967.300.000	23.750.290	712.509	
13211	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8132	1C	NGUYỄN THỊ THÚY HẬU	500.000.000	12.276.590	368.298	
13212	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8133	1C	LƯƠNG BÁ TÝ	424.800.000	10.430.190	312.906	
13213	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8134	1C	TRẦN THỊ PHƯƠNG KHANH	249.600.000	6.128.473	183.854	
13214	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8135	1C	NGUYỄN THANH THỦY	242.100.000	5.944.325	178.330	
13215	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8136	1C	VŨ THỊ THANH PHƯƠNG	432.900.000	10.629.071	318.872	
13216	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8137	1C	PHAN THỊ NGỌC ĐẸP	246.800.000	6.059.725	181.792	
13217	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8138	1C	NGUYỄN HỒNG NHUNG	391.700.000	9.617.480	288.524	
13218	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8139	1C	ĐÌNH THỊ MINH NGUYỆT	198.000.000	4.861.529	145.846	
13219	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8140	1C	TRẦN THỊ THU THẢO	289.500.000	7.108.145	213.244	
13220	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8141	1C	DƯƠNG MỸ HÀ	3.190.600.000	78.339.373	2.350.182	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13221	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8142	1C	HOÀNG NGUYỄN KIM LINH	387.000.000	9.502.080	285.063	
13222	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8143	1C	ĐẶNG THỊ NGÀ	883.800.000	21.700.100	651.003	
13223	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8144	1C	LÊ CHUNG	204.000.000	5.008.849	150.265	
13224	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8145	1C	CAO THỊ BÌNH	679.000.000	16.671.609	500.148	
13225	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8146	1C	TRẦN SĨ ĐÀI	555.200.000	13.631.925	408.958	
13226	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8147	1C	LÊ THỊ HIỀN	198.000.000	4.861.529	145.846	
13227	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8148	1C	PHAN CHÁNH ĐẠI	195.700.000	4.805.057	144.152	
13228	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8149	1C	VŨ THỊ DIỆP	197.000.000	4.836.976	145.109	
13229	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8150	1C	NGUYỄN THỊ NHỰT PHƯƠNG	216.700.000	5.320.674	159.620	
13230	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8151	1C	VŨ THỊ ÁNH TUYẾT	350.000.000	8.593.613	257.808	
13231	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8152	1C	NGUYỄN NGỌC KHẢI	356.000.000	8.740.932	262.228	
13232	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8153	1C	NGUYỄN THỊ LƯU	193.400.000	4.748.585	142.457	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13233	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8154	1C	PHẠM THỊ HƯƠNG	2.683.300.000	65.883.545	1.976.506	
13234	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8155	1C	TIÊU TẤN THANH	529.100.000	12.991.087	389.732	
13235	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8156	1C	BÙI VĨNH LẠC	494.400.000	12.139.092	364.173	
13236	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8157	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG ĐÀO	574.900.000	14.115.623	423.469	
13237	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8158	1C	NGUYỄN THỊ LIÊN	192.800.000	4.733.853	142.016	
13238	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8159	1C	ĐÌNH THỊ PHƯƠNG	1.747.200.000	42.899.314	1.286.979	
13239	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8160	1C	ĐỖ THỊ HOA NỞ	192.100.000	4.716.666	141.500	
13240	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8161	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH ĐÀO	242.000.000	5.941.869	178.256	
13241	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8162	1C	PHAN LÊ THÚY HỒNG	495.500.000	12.166.100	364.983	
13242	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8163	1C	NGÔ XU KIM	2.327.500.000	57.147.524	1.714.426	
13243	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8164	1C	NGUYỄN THỊ MỘNG HẰNG	245.800.000	6.035.171	181.055	
13244	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8165	1C	LÃ ANH HOA	826.700.000	20.298.113	608.944	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13245	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8166	1C	CAO THỦY BÌNH	920.000.000	22.588.925	677.668	
13246	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8167	1C	NGUYỄN THỊ TÚ ANH	258.400.000	6.344.541	190.336	
13247	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8168	1C	ĐỖ THỊ NHUNG	291.700.000	7.162.162	214.865	
13248	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8169	1C	NGUYỄN THỊ CHÂU LONG	393.200.000	9.654.310	289.629	
13249	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8170	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG MAI	970.000.000	23.816.584	714.498	
13250	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8171	1C	PHẠM VĂN KIÊN	195.500.000	4.800.147	144.004	
13251	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8172	1C	NGUYỄN KHẮC VINH	200.100.000	4.913.091	147.393	
13252	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8173	1C	VŨ THỊ CẨM LEN	198.800.000	4.881.172	146.435	
13253	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8174	1C	NGUYỄN THỊ XUÂN	288.700.000	7.088.503	212.655	
13254	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8175	1C	NGUYỄN THỊ MỸ DUNG	250.000.000	6.138.295	184.149	
13255	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8176	1C	NGUYỄN THỊ THU THANH	499.800.000	12.271.679	368.150	
13256	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8177	1C	HOÀNG THÙY DUNG	1.944.100.000	47.733.835	1.432.015	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13257	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8178	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC OANH	544.400.000	13.366.751	401.003	
13258	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8179	1C	NGUYỄN LÊ PHƯƠNG ANH	298.300.000	7.324.213	219.726	
13259	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8180	1C	TRẦN THỊ TỈNH	391.200.000	9.605.204	288.156	
13260	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8181	1C	NGUYỄN THỊ LIỄU	400.700.000	9.838.459	295.154	
13261	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8182	1C	NGUYỄN QUANG NGUYỄN	245.600.000	6.030.261	180.908	
13262	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8183	1C	THÁI THỊ LỆ THU	415.200.000	10.194.480	305.834	
13263	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8184	1C	TRẦN TRỌNG HỮU	197.000.000	4.836.976	145.109	
13264	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8185	1C	NGUYỄN HOÀNG DŨNG	494.000.000	12.129.270	363.878	
13265	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8186	1C	NGUYỄN THỊ ANH	4.062.000.000	99.735.013	2.992.051	
13266	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8187	1C	LÝ THỊ TUYẾT	1.287.800.000	31.619.584	948.588	
13267	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8188	1C	HOÀNG TIỂU NGÀ	299.000.000	7.341.401	220.242	
13268	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8189	1C	THÁI THỊ MAI	392.700.000	9.642.033	289.261	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13269	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8190	1C	TRẦN THỊ HÀ	249.400.000	6.123.563	183.707	
13270	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8191	1C	TRƯƠNG THỊ HỒNG THỊNH	434.300.000	10.663.446	319.903	
13271	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8192	1C	NGUYỄN HỮU THIỆN	1.339.600.000	32.891.439	986.743	
13272	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8193	1C	TRẦN THỊ TUYẾT NHUNG	296.500.000	7.280.018	218.401	
13273	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8194	1C	DƯƠNG THỊ HẰNG	254.200.000	6.241.418	187.243	
13274	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8195	1C	LƯU VĂN HẬU	1.917.100.000	47.070.900	1.412.127	
13275	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8196	1C	BÙI THỊ THANH TRÀ	973.800.000	23.909.886	717.296	
13276	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8197	1C	HOÀNG TIỀN KHÁNH	292.200.000	7.174.439	215.233	
13277	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8198	1C	NGUYỄN THỊ MAI KHANH	244.000.000	5.990.976	179.729	
13278	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8199	1C	LÊ THỊ THANH HUYỀN	1.302.400.000	31.978.060	959.341	
13279	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8200	1C	ĐẶNG KHẮC NGỌC DIỆP	294.300.000	7.226.001	216.780	
13280	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8201	1C	NGUYỄN THÚY HÀ	250.000.000	6.138.295	184.149	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13281	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8202	1C	ĐỖ THỊ MỸ DUNG	13.126.900.000	322.307.126	9.669.214	
13282	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8203	1C	NGUYỄN THỊ TÂN	384.100.000	9.430.876	282.926	
13283	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8204	1C	NGUYỄN THANH HUYỀN	196.000.000	4.812.423	144.373	
13284	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8205	1C	LÊ THỊ VINH HIỀN	197.400.000	4.846.798	145.404	
13285	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8206	1C	PHAN THỊ PHƯƠNG THẢO	789.800.000	19.392.101	581.763	
13286	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8207	1C	NGÔ XUÂN LY	1.271.700.000	31.224.278	936.728	
13287	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8208	1C	QUÁCH TƯỜNG ANH	300.000.000	7.365.954	220.979	
13288	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8209	1C	ĐỖ TRIỆU QUANG	1.600.600.000	39.299.818	1.178.994	
13289	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8210	1C	TRẦN ANH VINH	270.800.000	6.649.001	199.470	
13290	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8211	1C	NGUYỄN NGỌC BIẾT	293.400.000	7.203.903	216.117	
13291	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8212	1C	HOÀNG THỊ HỒNG LAM	779.800.000	19.146.569	574.397	
13292	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8213	1C	TRẦN HOÀNG HÀ	200.000.000	4.910.636	147.319	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13293	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8214	1C	HOÀNG VĂN TRUNG	993.100.000	24.383.762	731.513	
13294	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8215	1C	NGUYỄN THỊ HOA	477.700.000	11.729.054	351.872	
13295	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8216	1C	GIÁP VĂN YÊN	687.500.000	16.880.311	506.409	
13296	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8217	1C	PHẠM THỊ VÂN HÀ	290.000.000	7.120.422	213.613	
13297	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8218	1C	LÊ THỊ MINH TÂM	295.200.000	7.248.098	217.443	
13298	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8219	1C	HÀ THỊ HÒA	197.300.000	4.844.342	145.330	
13299	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8220	1C	NGUYỄN THỊ HOÀNG PHONG	192.700.000	4.731.398	141.942	
13300	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8221	1C	ĐOÀN PHI HẢI	690.500.000	16.953.970	508.619	
13301	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8222	1C	NGUYỄN VĂN PHÁN	248.100.000	6.091.644	182.749	
13302	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8223	1C	NGUYỄN VĂN KHOA	296.200.000	7.272.652	218.180	
13303	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8224	1C	TÔ THỊ HIỀN	287.400.000	7.056.584	211.698	
13304	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8225	1C	LÊ KIM CƯỜNG	197.300.000	4.844.342	145.330	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13305	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8226	1C	TRẦN THỊ CHÍN	630.500.000	15.480.779	464.423	
13306	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8227	1C	NGUYỄN THANH ĐÀO	399.000.000	9.796.718	293.902	
13307	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8228	1C	NGÔ THỊ THOM	668.100.000	16.403.979	492.119	
13308	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8229	1C	NGHIÊM THỊ XUÂN THẢO	482.000.000	11.834.632	355.039	
13309	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8230	1C	LÊ THỊ PHƯƠNG HOA	198.900.000	4.883.627	146.509	
13310	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8231	1C	NGUYỄN THỊ THANH HẢI	441.800.000	10.847.594	325.428	
13311	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8232	1C	TRƯƠNG THỊ LỆ TRINH	194.000.000	4.763.317	142.899	
13312	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8233	1C	NGUYỄN THU VÂN	195.400.000	4.797.691	143.930	
13313	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8234	1C	NGUYỄN THỊ BÌNH	192.500.000	4.726.487	141.795	
13314	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8235	1C	LÊ THỊ BÍCH HỒNG	621.200.000	15.252.435	457.573	
13315	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8236	1C	NGUYỄN THANH LÂM	387.200.000	9.506.991	285.210	
13316	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8237	1C	NGUYỄN ÁI MINH TRÂM	200.000.000	4.910.636	147.319	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13317	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8238	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG ĐÀO	207.700.000	5.099.695	152.991	
13318	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8239	1C	NGUYỄN THỊ KHÉO	429.300.000	10.540.680	316.220	
13319	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8240	1C	PHẠM NGỌC ANH THU	788.700.000	19.365.092	580.953	
13320	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8241	1C	NGUYỄN THỊ CHUNG	422.300.000	10.368.808	311.064	
13321	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8242	1C	BÙI THU HÀ	288.300.000	7.078.682	212.360	
13322	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8243	1C	LÊ HẢI PHONG	338.300.000	8.306.340	249.190	
13323	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8244	1C	HỨA KIM NGỌC	200.000.000	4.910.636	147.319	
13324	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8245	1C	NGUYỄN DƯƠNG NGUYỆT THẢO	1.760.800.000	43.233.238	1.296.997	
13325	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8246	1C	TRƯƠNG THỊ DIỄM	246.400.000	6.049.903	181.497	
13326	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8247	1C	NGUYỄN VIỆT KHIÊN	826.500.000	20.293.202	608.796	
13327	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8248	1C	TRẦN THỊ TUYẾT	591.500.000	14.523.205	435.696	
13328	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8249	1C	TRẦN HẢI NAM	443.700.000	10.894.246	326.827	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13329	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8250	1C	TRẦN THỊ KIM DUYÊN	393.900.000	9.671.497	290.145	
13330	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8251	1C	MẠC THỊ THỰC	197.200.000	4.841.887	145.257	
13331	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8252	1C	NGUYỄN TÙNG BÁCH	979.300.000	24.044.928	721.348	
13332	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8253	1C	ĐÀO THỊ HƯƠNG LAN	295.800.000	7.262.830	217.885	
13333	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8254	1C	NGUYỄN THU PHƯƠNG	1.629.400.000	40.006.950	1.200.209	
13334	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8255	1C	NGUYỄN MINH TÂM	1.359.400.000	33.377.592	1.001.327	
13335	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8256	1C	ĐINH THỊ SỬ	248.300.000	6.096.554	182.897	
13336	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8257	1C	HÀ HIẾU	392.200.000	9.629.757	288.893	
13337	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8258	1C	HÀ BÍCH LIÊN	620.000.000	15.222.971	456.689	
13338	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8259	1C	ĐỖ KHOA TÚ	197.100.000	4.839.432	145.183	
13339	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8260	1C	NGUYỄN HỮU NGA	396.500.000	9.735.335	292.060	
13340	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8261	1C	LÊ THỊ PHƯƠNG THẨM	590.400.000	14.496.197	434.886	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13341	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8262	1C	TRẦN THỊ NỞ	231.200.000	5.676.695	170.301	
13342	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8263	1C	ĐÀO VĂN DƯ	492.500.000	12.092.441	362.773	
13343	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8264	1C	PHÙNG THANH HƯƠNG	1.268.300.000	31.140.797	934.224	
13344	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8265	1C	TRẦN VĂN HÙNG	984.900.000	24.182.426	725.473	
13345	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8266	1C	ĐẶNG THỊ THANH	1.215.100.000	29.834.568	895.037	
13346	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8267	1C	NGUYỄN KHÁNH PHƯƠNG	293.900.000	7.216.179	216.485	
13347	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8268	1C	PHẠM THỊ MINH	1.000.000.000	24.553.179	736.596	
13348	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8269	1C	LÊ THỊ KHÁNH NGỌC	959.800.000	23.566.141	706.984	
13349	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8270	1C	BÙI THỊ KIM HƯƠNG	193.300.000	4.746.130	142.384	
13350	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8271	1C	NGUYỄN THANH TÙNG	1.263.300.000	31.018.031	930.541	
13351	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8272	1C	NGUYỄN HỮU NAM	670.200.000	16.455.541	493.667	
13352	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8273	1C	VÕ VĂN PHÚC	585.700.000	14.380.797	431.424	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13353	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8274	1C	PHẠM THỊ HỒNG YẾN	985.000.000	24.184.881	725.546	
13354	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8275	1C	NGUYỄN THỊ KIM ANH	195.600.000	4.802.602	144.078	
13355	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8276	1C	PHẠM ĐỨC MỸ	657.500.000	16.143.715	484.311	
13356	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8277	1C	NGUYỄN PHI HÙNG	983.000.000	24.135.775	724.073	
13357	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8278	1C	LÊ THỊ NGUYỆT HUỆ	732.700.000	17.990.114	539.703	
13358	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8279	1C	ĐINH THỊ DUNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
13359	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8280	1C	NGUYỄN THỊ THANH NGÀ	248.800.000	6.108.831	183.265	
13360	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8281	1C	ĐẶNG THỊ QUẾ	294.900.000	7.240.732	217.222	
13361	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8282	1C	ĐỖ THỊ PHƯƠNG LOAN	500.000.000	12.276.590	368.298	
13362	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8283	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG	295.300.000	7.250.554	217.517	
13363	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8284	1C	TRẦN NGUYỄN NHƯ HIỀN	284.900.000	6.995.201	209.856	
13364	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8285	1C	NGUYỄN THỊ MỸ PHỤNG	492.200.000	12.085.075	362.552	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13365	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8286	1C	NGUYỄN QUỐC THÔNG	246.100.000	6.042.537	181.276	
13366	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8287	1C	PHẠM THỊ THUẬN	196.900.000	4.834.521	145.036	
13367	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8288	1C	NGUYỄN THỊ BẠCH PHƯƠNG	924.600.000	22.701.869	681.056	
13368	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8289	1C	TRẦN THỊ THU HƯƠNG	486.000.000	11.932.845	357.985	
13369	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8290	1C	HUỲNH NGỌC HẠNH	246.000.000	6.040.082	181.202	
13370	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8291	1C	TRẦN PHƯƠNG CHI	395.900.000	9.720.604	291.618	
13371	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8292	1C	NGUYỄN THẾ ĐÔNG	391.800.000	9.619.936	288.598	
13372	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8293	1C	NGÔ THỊ NHÀI	1.486.900.000	36.508.122	1.095.243	
13373	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8294	1C	NGUYỄN THANH NGHĨA	633.500.000	15.554.439	466.633	
13374	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8295	1C	BÙI THỊ THANH HUYỀN	419.500.000	10.300.059	309.002	
13375	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8296	1C	NGUYỄN THỊ THANH TUYỀN	290.600.000	7.135.154	214.055	
13376	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8297	1C	BÙI THỊ THANH THỦY	960.000.000	23.571.052	707.131	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13377	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8298	1C	NGUYỄN THỊ MỸ THU	197.300.000	4.844.342	145.330	
13378	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8299	1C	BÙI THỊ HÀN LY	966.800.000	23.738.013	712.140	
13379	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8300	1C	LÊ THỊ TÚ ANH	196.700.000	4.829.610	144.888	
13380	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8301	1C	PHẠM THỊ HỒNG NGA	1.357.300.000	33.326.030	999.781	
13381	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8302	1C	PHẠM ANH TÚ	492.700.000	12.097.351	362.921	
13382	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8303	1C	VÕ THỊ HẠNH	477.700.000	11.729.054	351.872	
13383	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8304	1C	PHAN THÚY OANH	372.900.000	9.155.880	274.677	
13384	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8305	1C	NGŨ THỊ TÍN	895.800.000	21.994.738	659.842	
13385	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8306	1C	NGUYỄN THỊ THU	1.178.000.000	28.923.645	867.710	
13386	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8307	1C	TRẦN QUANG PHONG	338.700.000	8.316.162	249.485	
13387	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8308	1C	HUỲNH THỊ THÚY VÂN	195.900.000	4.809.968	144.299	
13388	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8309	1C	TRẦN DŨNG THANH	388.600.000	9.541.365	286.241	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13389	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8310	1C	LÊ THỊ HOÀI HÀ	520.000.000	12.767.653	383.029	
13390	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8311	1C	TRẦN UY MINH	486.600.000	11.947.577	358.427	
13391	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8312	1C	ĐẶNG THỊ HOÀNG ANH	196.600.000	4.827.155	144.815	
13392	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8313	1C	VŨ ĐÌNH TRƯỜNG	1.175.200.000	28.854.896	865.647	
13393	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8314	1C	ĐỖ TUYẾT HƯƠNG	294.900.000	7.240.732	217.222	
13394	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8315	1C	LA PHÚ QUỐC	1.964.600.000	48.237.176	1.447.116	
13395	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8316	1C	NGUYỄN THỊ SỬU	196.600.000	4.827.155	144.815	
13396	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8317	1C	HUỲNH DUY LỄ	196.600.000	4.827.155	144.815	
13397	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8318	1C	DƯƠNG THỊ THU NGÀ	491.400.000	12.065.432	361.963	
13398	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8319	1C	HOÀNG THỊ THỦY	1.139.900.000	27.988.169	839.645	
13399	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8320	1C	VÕ THỊ NGỌC TRANG	1.474.500.000	36.203.662	1.086.110	
13400	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8321	1C	VÕ THỊ VÂN THANH	196.300.000	4.819.789	144.594	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13401	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8322	1C	ĐÀM THỊ LỆ DUNG	628.400.000	15.429.218	462.877	
13402	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8323	1C	LÊ THỊ LIÊN	196.500.000	4.824.700	144.741	
13403	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8324	1C	PHẠM THỊ LOAN	1.380.400.000	33.893.208	1.016.796	
13404	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8325	1C	PHAN THỊ DUYÊN	1.537.000.000	37.738.236	1.132.147	
13405	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8326	1C	NGUYỄN THỊ THANH BÌNH	1.380.000.000	33.883.387	1.016.502	
13406	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8327	1C	ĐÀM THỊ LÊ DUNG	491.300.000	12.062.977	361.889	
13407	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8328	1C	MAI XUÂN LAM	393.100.000	9.651.855	289.556	
13408	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8329	1C	TRẦN THỊ HOÀNG OANH	294.800.000	7.238.277	217.148	
13409	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8330	1C	NGUYỄN BÁ CƯỜNG	742.800.000	18.238.101	547.143	
13410	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8331	1C	HOÀNG THỊ THANH	477.700.000	11.729.054	351.872	
13411	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8332	1C	TRỊNH THỊ KIM	392.900.000	9.646.944	289.408	
13412	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8333	1C	TRẦN ĐÌNH TUỆ	585.700.000	14.380.797	431.424	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13413	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8334	1C	TIÊU KIM PHỤNG	225.700.000	5.541.653	166.250	
13414	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8335	1C	TRẦN THỊ NGỌC DIỆP	196.500.000	4.824.700	144.741	
13415	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8336	1C	NGÔ THỊ THU	197.500.000	4.849.253	145.477	
13416	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8337	1C	NGUYỄN THANH ĐÔNG	2.734.600.000	67.143.123	2.014.293	
13417	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8338	1C	HOÀNG QUỐC THỊNH	1.276.600.000	31.344.588	940.338	
13418	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8339	1C	TRẦN NGỌC THƠ	965.300.000	23.701.184	711.036	
13419	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8340	1C	NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG	196.500.000	4.824.700	144.741	
13420	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8341	1C	LÊ THỊ XUẤT	407.700.000	10.010.331	300.310	
13421	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8342	1C	NGÔ KIỀU NGÂN	197.000.000	4.836.976	145.109	
13422	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8343	1C	ĐOÀN THỊ NGỌC HOA	829.500.000	20.366.862	611.006	
13423	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8344	1C	TRẦN TUYẾT NGÀ	1.266.800.000	31.103.967	933.119	
13424	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8345	1C	NGÔ TRÍ TRƯỜNG	205.600.000	5.048.134	151.444	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13425	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8346	1C	VŨ THỊ THU HÀ	579.000.000	14.216.291	426.489	
13426	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8347	1C	ĐÀM THỊ XUYỀN	1.442.400.000	35.415.505	1.062.465	
13427	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8348	1C	HOÀNG THỊ THÚY	196.300.000	4.819.789	144.594	
13428	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8349	1C	NGUYỄN ÁNH HỒNG	784.800.000	19.269.335	578.080	
13429	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8350	1C	PHẠM NGUYỄN ÁI NHÂN	245.500.000	6.027.805	180.834	
13430	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8351	1C	LÊ THỊ THUẬN	249.500.000	6.126.018	183.781	
13431	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8352	1C	TRẦN THỊ HỒNG PHƯƠNG	196.300.000	4.819.789	144.594	
13432	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8353	1C	NGUYỄN THỊ HUẤN	412.100.000	10.118.365	303.551	
13433	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8354	1C	NGUYỄN DUY TUẤN	294.400.000	7.228.456	216.854	
13434	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8355	1C	ĐÌNH THỊ KIM ANH	245.300.000	6.022.895	180.687	
13435	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8356	1C	NGUYỄN QUANG TIÊN	490.600.000	12.045.790	361.374	
13436	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8357	1C	BÙI NGỌC TRÂM	196.300.000	4.819.789	144.594	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13437	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8358	1C	TRẦN THỊ QUÍ	635.300.000	15.598.635	467.959	
13438	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8359	1C	LƯU KIM HÀ	400.700.000	9.838.459	295.154	
13439	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8360	1C	TRẦN ĐÌNH ÁNH	248.100.000	6.091.644	182.749	
13440	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8361	1C	PHAN THỊ NGỌC MINH	334.400.000	8.210.583	246.317	
13441	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8362	1C	ĐẶNG THY NGỌC LOAN	206.000.000	5.057.955	151.739	
13442	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8363	1C	CAO THỊ HẢO	304.100.000	7.466.622	223.999	
13443	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8364	1C	TRƯƠNG THỊ HOÀI TRANG	737.100.000	18.098.148	542.944	
13444	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8365	1C	PHẠM THỊ NGỌC LÀNH	255.700.000	6.278.248	188.347	
13445	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8366	1C	NGUYỄN THỊ THU HÀ	594.900.000	14.606.686	438.201	
13446	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8367	1C	DƯƠNG THỊ THANH CHUNG	347.100.000	8.522.408	255.672	
13447	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8368	1C	TRỊNH THU TRANG	196.200.000	4.817.334	144.520	
13448	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8369	1C	NGUYỄN KIM ANH	486.800.000	11.952.488	358.575	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13449	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8370	1C	TRẦN THỊ KIM ANH	435.600.000	10.695.365	320.861	
13450	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8371	1C	NGUYỄN THỊ MỸ LINH	350.800.000	8.613.255	258.398	
13451	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8372	1C	PHẠM VĂN QUYNH	490.000.000	12.031.058	360.932	
13452	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8373	1C	TRẦN THỊ LỊCH	696.000.000	17.089.013	512.670	
13453	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8374	1C	PHAN THĂNG	560.000.000	13.749.780	412.493	
13454	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8375	1C	PHẠM NGỌC HÀ	490.600.000	12.045.790	361.374	
13455	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8376	1C	ĐẶNG QUANG PHÁT	195.900.000	4.809.968	144.299	
13456	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8377	1C	PHAN HỮU PHƯỚC	1.021.600.000	25.083.528	752.506	
13457	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8378	1C	NGUYỄN THỊ THÊU	200.000.000	4.910.636	147.319	
13458	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8379	1C	LÂM KIM XUÂN	400.000.000	9.821.272	294.638	
13459	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8380	1C	ĐẶNG THỊ HỒNG THẨM	489.600.000	12.021.236	360.637	
13460	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8381	1C	HUỲNH THỊ CẨM TÚ	243.800.000	5.986.065	179.582	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13461	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8382	1C	PHAN THIÊN CHÍ	990.900.000	24.329.745	729.892	
13462	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8383	1C	PHẠM THANH HƯƠNG	490.200.000	12.035.968	361.079	
13463	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8384	1C	PHẠM THỊ GHÈNH	196.100.000	4.814.878	144.446	
13464	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8385	1C	TRẦN THỊ NHÂM	378.300.000	9.288.468	278.654	
13465	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8386	1C	TRẦN TỬ LINH	680.500.000	16.708.438	501.253	
13466	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8387	1C	TRỊNH XUÂN HẢI	1.567.400.000	38.484.653	1.154.540	
13467	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8388	1C	PHẠM THỊ THU HƯƠNG	1.081.500.000	26.554.263	796.628	
13468	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8389	1C	LÊ THỊ HẠNH	343.000.000	8.421.740	252.652	
13469	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8390	1C	BÙI THỊ TUYẾT	620.200.000	15.227.882	456.836	
13470	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8391	1C	MAI THỊ HIỀN	729.900.000	17.921.365	537.641	
13471	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8392	1C	NGUYỄN QUANG ANH	195.800.000	4.807.512	144.225	
13472	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8393	1C	HOÀNG QUỲNH LÊ	245.000.000	6.015.529	180.466	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13473	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8394	1C	PHẠM THỊ THANH THỦY	812.800.000	19.956.824	598.705	
13474	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8395	1C	NGÔ THỊ BÍCH HƯỜNG	495.000.000	12.153.824	364.615	
13475	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8396	1C	VÕ THỊ TỔ UYÊN	195.800.000	4.807.512	144.225	
13476	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8397	1C	TRẦN KIM NGỌC	295.000.000	7.243.188	217.296	
13477	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8398	1C	NGUYỄN TIẾN TUẤT	499.000.000	12.252.036	367.561	
13478	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8399	1C	TRẦN TUẤN QUẢNG	1.157.400.000	28.417.849	852.535	
13479	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8400	1C	PHẠM THỊ LAN PHƯƠNG	597.200.000	14.663.159	439.895	
13480	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8401	1C	NGUYỄN THỊ CÚC	495.900.000	12.175.921	365.278	
13481	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8402	1C	NGUYỄN THỊ HOÀI THANH	391.600.000	9.615.025	288.451	
13482	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8403	1C	TRẦN THỊ THỦY	318.200.000	7.812.822	234.385	
13483	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8404	1C	TRẦN THỊ KIỀU NGÂN	195.800.000	4.807.512	144.225	
13484	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8405	1C	NGUYỄN THỊ THANH THÚY	293.700.000	7.211.269	216.338	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13485	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8406	1C	CAO VĂN QUANG	393.000.000	9.649.399	289.482	
13486	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8407	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC DUNG	245.000.000	6.015.529	180.466	
13487	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8408	1C	HOÀNG THỊ HUỆ	489.300.000	12.013.870	360.416	
13488	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8409	1C	ĐÌNH THỊ NAM BÌNH	293.600.000	7.208.813	216.264	
13489	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8410	1C	VƯƠNG THỊ TÂM	288.800.000	7.090.958	212.729	
13490	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8411	1C	TRƯƠNG PHAN THÙY LY	922.800.000	22.657.674	679.730	
13491	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8412	1C	NGUYỄN THỊ CAM	191.600.000	4.704.389	141.132	
13492	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8413	1C	TRẦN HỒNG HÀ	679.800.000	16.691.251	500.737	
13493	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8414	1C	LÊ THỊ HIỀN	200.000.000	4.910.636	147.319	
13494	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8415	1C	NGUYỄN THỊ MINH NHÂN	699.800.000	17.182.315	515.469	
13495	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8416	1C	NGUYỄN HỮU SANG	918.000.000	22.539.818	676.195	
13496	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8417	1C	TRẦN DIỆP PHÚC	671.000.000	16.475.183	494.255	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13497	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8418	1C	LÊ THỊ KIM UYÊN	244.600.000	6.005.708	180.171	
13498	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8419	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC TUYỀN	300.000.000	7.365.954	220.979	
13499	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8420	1C	LÂM THỊ HÒA	391.100.000	9.602.748	288.082	
13500	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8421	1C	NGUYỄN THỊ CẨM NHUNG	264.200.000	6.486.950	194.608	
13501	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8422	1C	LÊ THỊ LỆ	217.300.000	5.335.406	160.062	
13502	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8423	1C	MỘC THU HỒNG	195.600.000	4.802.602	144.078	
13503	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8424	1C	ĐỖ THỊ THƠM	487.200.000	11.962.309	358.869	
13504	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8425	1C	PHÙNG THỊ KHAI	483.500.000	11.871.462	356.144	
13505	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8426	1C	TRẦN THỊ HỒNG	407.800.000	10.012.786	300.384	
13506	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8427	1C	NGUYỄN NGỌC HÙNG	194.800.000	4.782.959	143.489	
13507	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8428	1C	LÊ THỊ BÌNH	503.900.000	12.372.347	371.171	
13508	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8429	1C	LÊ THỊ HOA	488.700.000	11.999.139	359.974	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13509	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8430	1C	NGUYỄN THỊ THU	1.115.500.000	27.389.071	821.672	
13510	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8431	1C	TRỊNH THỊ THANH CHI	197.000.000	4.836.976	145.109	
13511	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8432	1C	NGUYỄN THỊ MAI	488.700.000	11.999.139	359.974	
13512	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8433	1C	PHẠM THỊ LỰU	1.187.900.000	29.166.721	875.001	
13513	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8434	1C	PHẠM THỊ KIM	273.600.000	6.717.750	201.533	
13514	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8435	1C	NGUYỄN THỊ THANH XUÂN	1.327.400.000	32.591.890	977.757	
13515	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8436	1C	ĐỖ THỊ KIM CHI	239.500.000	5.880.486	176.415	
13516	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8437	1C	TRẦN MINH	483.800.000	11.878.828	356.365	
13517	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8438	1C	LƯƠNG HỒNG PHONG	732.300.000	17.980.293	539.409	
13518	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8439	1C	NGUYỄN THỊ HƯƠNG GIANG	375.800.000	9.227.085	276.813	
13519	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8440	1C	BÙI QUYẾT THẮNG	682.700.000	16.762.455	502.873	
13520	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8441	1C	NGUYỄN THỊ TRIỀN	588.000.000	14.437.269	433.118	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13521	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8442	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC THANH	202.600.000	4.974.474	149.234	
13522	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8443	1C	NGUYỄN NGỌC DIỆP	976.400.000	23.973.724	719.212	
13523	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8444	1C	PHAN THỊ NGỌC HIỀN	478.900.000	11.758.517	352.755	
13524	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8445	1C	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	493.000.000	12.104.717	363.142	
13525	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8446	1C	HÀNG HOA LÝ	210.800.000	5.175.810	155.274	
13526	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8447	1C	CHU THỊ MINH TRANG	205.200.000	5.038.312	151.149	
13527	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8448	1C	LÊ THỊ HẢI YẾN	390.800.000	9.595.382	287.861	
13528	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8449	1C	NGUYỄN NHƯ CHÍNH	1.029.200.000	25.270.132	758.104	
13529	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8450	1C	DUƠNG TÔ MINH TRANG	195.100.000	4.790.325	143.710	
13530	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8451	1C	PHẠM THỊ MAI PHƯƠNG	392.000.000	9.624.846	288.745	
13531	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8452	1C	BÙI THANH THỦY	489.000.000	12.006.505	360.195	
13532	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8453	1C	BÙI THỊ NHUNG	199.900.000	4.908.180	147.245	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13533	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8454	1C	NGUYỄN THỊ KIM ANH	798.200.000	19.598.348	587.950	
13534	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8455	1C	TRÀ THỊ HỒNG	478.500.000	11.748.696	352.461	
13535	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8456	1C	NGUYỄN VĂN HÙNG	787.800.000	19.342.994	580.290	
13536	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8457	1C	LƯU ÁI PHÂN	195.400.000	4.797.691	143.931	
13537	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8458	1C	BÙI THỊ NỮ	198.400.000	4.871.351	146.141	
13538	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8459	1C	ĐOÀN THỊ LỆ THANH	580.500.000	14.253.120	427.594	
13539	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8460	1C	VÕ QUỐC VIỆT	218.200.000	5.357.504	160.725	
13540	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8461	1C	VŨ THỊ HUỆ	384.600.000	9.443.153	283.294	
13541	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8462	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC OANH	251.000.000	6.162.848	184.885	
13542	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8463	1C	TRẦN THANH LOAN	403.200.000	9.899.842	296.995	
13543	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8464	1C	NGUYỄN VŨ HƯƠNG CHI	302.800.000	7.434.703	223.041	
13544	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8465	1C	ĐỖ THỊ XUÂN TÂM	195.300.000	4.795.236	143.857	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13545	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8466	1C	LÊ VĂN TOÀN	293.000.000	7.194.081	215.822	
13546	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8467	1C	NGUYỄN TÚ UYÊN	294.000.000	7.218.635	216.559	
13547	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8468	1C	PHẠM QUỐC HUY	200.000.000	4.910.636	147.319	
13548	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8469	1C	LÊ THỊ LUYẾN	1.267.700.000	31.126.065	933.782	
13549	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8470	1C	NGÔ THỊ HẰNG	627.300.000	15.402.209	462.066	
13550	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8471	1C	HUỖNH CAO LÂM	488.200.000	11.986.862	359.606	
13551	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8472	1C	LÂM THỊ HẢI YẾN	486.900.000	11.954.943	358.648	
13552	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8473	1C	NGUYỄN THỊ KIM NGỌC	196.100.000	4.814.878	144.446	
13553	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8474	1C	LÊ ANH DŨNG	342.000.000	8.397.187	251.916	
13554	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8475	1C	VÕ THỊ THÙY NHIÊN	934.200.000	22.937.580	688.127	
13555	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8476	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG DUNG	818.300.000	20.091.866	602.756	
13556	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8477	1C	NGUYỄN HUYỀN TRANG	196.500.000	4.824.700	144.741	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13557	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8478	1C	HOÀNG CẦN	680.600.000	16.710.894	501.327	
13558	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8479	1C	TRẦN SINH	195.200.000	4.792.781	143.783	
13559	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8480	1C	NGUYỄN VĂN HÀ	195.200.000	4.792.781	143.783	
13560	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8481	1C	NGUYỄN THỊ THANH HÀ	231.000.000	5.671.784	170.154	
13561	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8482	1C	QUÁCH TIẾN NGUYỄN	975.000.000	23.939.350	718.181	
13562	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8483	1C	NGÔ THỊ NGHI	506.000.000	12.423.909	372.717	
13563	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8484	1C	HÀ QUANG THỦY	537.100.000	13.187.512	395.625	
13564	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8485	1C	ĐẶNG THỊ CHÚC	292.700.000	7.186.716	215.601	
13565	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8486	1C	TRẦN THỊ HỒNG	194.400.000	4.773.138	143.194	
13566	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8487	1C	PHẠM THỊ THU THỦY	786.700.000	19.315.986	579.480	
13567	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8488	1C	VŨ THỊ NHUẬN	332.000.000	8.151.655	244.550	
13568	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8489	1C	TRẦN VĂN QUANG	205.000.000	5.033.402	151.002	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13569	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8490	1C	NGÔ THỊ DUNG	195.100.000	4.790.325	143.710	
13570	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8491	1C	NGUYỄN THU PHƯỢNG	263.400.000	6.467.307	194.019	
13571	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8492	1C	VŨ THỊ NGỌC	482.600.000	11.849.364	355.481	
13572	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8493	1C	PHẠM THỊ BẰNG	975.200.000	23.944.260	718.328	
13573	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8494	1C	NGUYỄN PHẠM NGỌC MINH	583.700.000	14.331.691	429.951	
13574	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8495	1C	NGÔ PHƯƠNG THOA	300.000.000	7.365.954	220.978	
13575	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8496	1C	ĐINH THẾ CẢNH	391.000.000	9.600.293	288.009	
13576	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8497	1C	NGUYỄN QUỲNH LAN	193.000.000	4.738.764	142.163	
13577	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8498	1C	LÊ THỊ THANH TÂM	389.500.000	9.563.463	286.904	
13578	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8499	1C	NGUYỄN MINH THÔNG	483.800.000	11.878.828	356.365	
13579	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8500	1C	NGUYỄN THỊ THẨM	681.300.000	16.728.081	501.842	
13580	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8501	1C	NGUYỄN TRUNG CANG	392.500.000	9.637.123	289.114	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13581	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8502	1C	NGUYỄN THỊ HÀ	264.000.000	6.482.039	194.461	
13582	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8503	1C	ĐINH VĂN ĐÔNG	246.600.000	6.054.814	181.644	
13583	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8504	1C	LÝ BÁ LẠC	321.700.000	7.898.758	236.963	
13584	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8505	1C	NGUYỄN THỊ MƯỜI	194.000.000	4.763.317	142.900	
13585	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8506	1C	VŨ THANH HÀ	470.400.000	11.549.815	346.494	
13586	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8507	1C	DƯƠNG THỊ THỎA	192.500.000	4.726.487	141.795	
13587	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8508	1C	ĐOÀN THỊ TRÂM	1.960.800.000	48.143.873	1.444.317	
13588	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8509	1C	ĐỖ TRUNG TRỰC	574.600.000	14.108.257	423.248	
13589	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8510	1C	NGUYỄN THỊ ĐÔNG	470.100.000	11.542.449	346.273	
13590	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8511	1C	TRẦN THỊ KIỀU	560.900.000	13.771.878	413.156	
13591	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8512	1C	TRỊNH THỊ THANH HƯƠNG	652.600.000	16.023.405	480.702	
13592	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8513	1C	TRẦN THỊ MINH TRANG	248.500.000	6.101.465	183.044	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13593	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8514	1C	DƯƠNG PHƯỢNG THUẬT	343.200.000	8.426.651	252.799	
13594	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8515	1C	NGUYỄN PHÚ SĨ	194.800.000	4.782.959	143.489	
13595	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8516	1C	TRẦN THỊ DUYÊN	282.400.000	6.933.818	208.015	
13596	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8517	1C	NGUYỄN THỊ LƯU ANH	576.300.000	14.149.997	424.500	
13597	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8518	1C	ĐÌNH THỊ CẨM ANH	1.412.200.000	34.673.999	1.040.220	
13598	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8519	1C	NGUYỄN THỊ THỦY	214.300.000	5.261.746	157.852	
13599	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8520	1C	ĐOÀN THỊ THANH HẰNG	391.500.000	9.612.570	288.377	
13600	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8521	1C	LÊ THỊ TUYẾT VÂN	671.100.000	16.477.638	494.329	
13601	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8522	1C	TRẦN THỊ MINH HOÀNG	194.900.000	4.785.415	143.562	
13602	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8523	1C	LÊ THỊ HIỀN	194.800.000	4.782.959	143.489	
13603	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8524	1C	DƯ THỊ TUYẾT MAI	243.500.000	5.978.699	179.361	
13604	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8525	1C	NGUYỄN THỊ LAN	195.000.000	4.787.870	143.636	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13605	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8526	1C	NGUYỄN THỊ XUÂN GIAO	537.200.000	13.189.968	395.699	
13606	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8527	1C	NGUYỄN THỊ TÚ QUYÊN	567.700.000	13.938.840	418.165	
13607	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8528	1C	HOÀNG THỊ NGỌC ANH	292.200.000	7.174.439	215.233	
13608	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8529	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG YẾN	243.500.000	5.978.699	179.361	
13609	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8530	1C	NGUYỄN THỊ HÂN	194.800.000	4.782.959	143.489	
13610	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8531	1C	LÊ HỒNG QUYÊN	545.200.000	13.386.393	401.592	
13611	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8532	1C	TRƯƠNG THỊ THẢO	962.000.000	23.620.158	708.605	
13612	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8533	1C	DƯƠNG THỊ CHUƠNG DUNG	194.500.000	4.775.593	143.268	
13613	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8534	1C	TRẦN THỊ TOÀN	447.200.000	10.980.182	329.405	
13614	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8535	1C	NGUYỄN THỊ KIM LIÊN	194.700.000	4.780.504	143.415	
13615	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8536	1C	HOÀNG LƯƠNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
13616	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8537	1C	NGUYỄN NGỌC ĐIỆP	292.100.000	7.171.984	215.160	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13617	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8538	1C	NGUYỄN VĂN HỒNG	292.100.000	7.171.984	215.160	
13618	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8539	1C	PHẠM THỊ THU BÌNH	1.446.500.000	35.516.173	1.065.485	
13619	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8540	1C	PHẠM THỊ MẾN	495.000.000	12.153.824	364.615	
13620	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8541	1C	NGUYỄN THỊ LỆ HUYỀN	396.000.000	9.723.059	291.692	
13621	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8542	1C	NGÔ THỊ BIÊN	456.600.000	11.210.982	336.329	
13622	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8543	1C	NGÔ THỊ KIM MỸ	3.846.000.000	94.431.527	2.832.946	
13623	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8544	1C	ĐỖ QUỐC BÌNH	400.000.000	9.821.272	294.638	
13624	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8545	1C	VÕ THANH NĂNG	194.000.000	4.763.317	142.900	
13625	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8546	1C	ĐÀM DIỄM NGỌC	485.200.000	11.913.202	357.396	
13626	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8547	1C	LÃ THỊ THANH HÀ	194.400.000	4.773.138	143.194	
13627	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8548	1C	NGUYỄN MINH TÂM	291.600.000	7.159.707	214.791	
13628	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8549	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG	993.600.000	24.396.039	731.881	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13629	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8550	1C	HOÀNG NGỌC HÙNG	576.000.000	14.142.631	424.279	
13630	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8551	1C	NGUYỄN QUỐC TUẤN	486.000.000	11.932.845	357.985	
13631	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8552	1C	LÊ THỊ THU HÀ	194.400.000	4.773.138	143.194	
13632	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8553	1C	TRẦN VĂN NGHĨA	194.500.000	4.775.593	143.268	
13633	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8554	1C	NGUYỄN BẢO VÂN	2.424.500.000	59.529.183	1.785.875	
13634	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8555	1C	NGUYỄN THỊ HOÀNG OANH	199.600.000	4.900.815	147.025	
13635	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8556	1C	VÕ THỊ CHẠM	291.500.000	7.157.252	214.718	
13636	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8557	1C	VƯƠNG THỊ KIM LIÊNG	1.500.000.000	36.829.769	1.104.893	
13637	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8558	1C	NGUYỄN THỊ KIM ANH	590.000.000	14.486.376	434.591	
13638	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8559	1C	NGUYỄN NGỌC LĨNH	487.000.000	11.957.398	358.722	
13639	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8560	1C	NGUYỄN THỊ HẰNG	199.000.000	4.886.083	146.583	
13640	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8561	1C	TRẦN HỮU CHÂU	485.900.000	11.930.390	357.912	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13641	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8562	1C	NGÔ MUỐI	1.311.700.000	32.206.405	966.192	
13642	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8563	1C	NGÔ NGUYỄN MỸ NHAN	194.000.000	4.763.317	142.900	
13643	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8564	1C	NGUYỄN THU PHƯỢNG	194.400.000	4.773.138	143.194	
13644	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8565	1C	NGUYỄN HUY PHÙNG	197.000.000	4.836.976	145.109	
13645	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8566	1C	NGUYỄN THỊ THAO	337.200.000	8.279.332	248.380	
13646	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8567	1C	TRẦN THỦ NIM	400.000.000	9.821.272	294.638	
13647	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8568	1C	HỒNG THỊ KIM NHUNG	769.200.000	18.886.305	566.589	
13648	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8569	1C	TRẦN THỊ THANH THẢO	200.000.000	4.910.636	147.319	
13649	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8570	1C	NGUYỄN THỊ HUYỀN	582.500.000	14.302.227	429.067	
13650	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8571	1C	NGUYỄN THỊ TÀI THỊNH	194.300.000	4.770.683	143.121	
13651	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8572	1C	PHAN VĂN CHUYỀN	194.300.000	4.770.683	143.120	
13652	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8573	1C	NGUYỄN THỊ MINH NGUYỆT	591.300.000	14.518.295	435.549	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13653	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8574	1C	NGUYỄN DƯƠNG HOÀNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
13654	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8575	1C	PHAN HUY DŨNG	359.300.000	8.821.957	264.659	
13655	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8576	1C	LÊ THỊ HỒNG VÂN	194.300.000	4.770.683	143.120	
13656	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8577	1C	NGUYỄN PHÚC TƯỜNG	291.400.000	7.154.796	214.644	
13657	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8578	1C	VŨ THỊ ÁNH TUYẾT	199.900.000	4.908.180	147.245	
13658	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8579	1C	HỒ THỊ DUNG	242.800.000	5.961.512	178.845	
13659	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8580	1C	LÊ ANH SƠN	792.000.000	19.446.118	583.384	
13660	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8581	1C	TRƯƠNG THỊ MINH HỒNG	242.900.000	5.963.967	178.919	
13661	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8582	1C	ĐÌNH THỊ VÂN NGA	1.116.800.000	27.420.990	822.630	
13662	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8583	1C	BÙI ĐÌNH	239.700.000	5.885.397	176.562	
13663	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8584	1C	LÊ THỊ MINH TÂM	387.700.000	9.519.268	285.578	
13664	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8585	1C	NGUYỄN THỊ LỘC	485.600.000	11.923.024	357.691	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13665	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8586	1C	ĐẶNG THỊ LOAN	662.400.000	16.264.026	487.921	
13666	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8587	1C	VŨ THỊ LỆ THỦY	194.500.000	4.775.593	143.268	
13667	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8588	1C	HOÀNG MINH ĐỨC	291.500.000	7.157.252	214.718	
13668	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8589	1C	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	196.600.000	4.827.155	144.815	
13669	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8590	1C	VÕ THỊ NHUNG	776.000.000	19.053.267	571.598	
13670	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8591	1C	NGUYỄN THỊ TIỀN	194.300.000	4.770.683	143.120	
13671	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8592	1C	TRANG ANH XUÂN	221.000.000	5.426.253	162.788	
13672	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8593	1C	BÙI THỊ HIỀN	194.200.000	4.768.227	143.047	
13673	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8594	1C	NGUYỄN THỊ HẢI	193.500.000	4.751.040	142.531	
13674	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8595	1C	TRẦN LINH	200.000.000	4.910.636	147.319	
13675	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8596	1C	HỒ THỊ TUYẾT TRINH	195.000.000	4.787.870	143.636	
13676	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8597	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH QUYÊN	1.462.900.000	35.918.846	1.077.565	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13677	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8598	1C	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	582.300.000	14.297.316	428.919	
13678	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8599	1C	NGÔ THỊ HẰNG NHUNG	330.000.000	8.102.549	243.076	
13679	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8600	1C	NGUYỄN TRUNG THÔNG	194.100.000	4.765.772	142.973	
13680	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8601	1C	NGUYỄN THỊ MINH NGUYỆT	196.600.000	4.827.155	144.815	
13681	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8602	1C	PHẠM THỊ TUYẾT GIANG	380.000.000	9.330.208	279.906	
13682	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8603	1C	TRẦN THÚY HIỆP EM	494.300.000	12.136.636	364.099	
13683	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8604	1C	CAO TIỀN ĐẠT	444.000.000	10.901.611	327.048	
13684	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8605	1C	TRẦN THỊ TRÚC PHƯƠNG	191.500.000	4.701.934	141.058	
13685	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8606	1C	TRANG ANH ĐÀO	221.000.000	5.426.253	162.788	
13686	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8607	1C	ĐỖ THỊ TUYẾT TRINH	194.100.000	4.765.772	142.973	
13687	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8608	1C	TỔNG THỊ HUÊ	194.100.000	4.765.772	142.973	
13688	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8609	1C	VŨ ĐÌNH NGỌC	290.000.000	7.120.422	213.613	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13689	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8610	1C	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	964.200.000	23.674.175	710.225	
13690	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8611	1C	HUỲNH THỊ ANH ĐÀO	485.000.000	11.908.292	357.249	
13691	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8612	1C	LÊ VĂN TÀI	1.446.700.000	35.521.084	1.065.632	
13692	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8613	1C	ĐẶNG SƠN TỊNH LAN	399.300.000	9.804.084	294.123	
13693	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8614	1C	PHẠM THỊ HÀ	1.917.300.000	47.075.810	1.412.274	
13694	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8615	1C	ĐÌNH VĂN TẤN	674.000.000	16.548.843	496.465	
13695	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8616	1C	PHẠM KIM OANH	485.000.000	11.908.292	357.249	
13696	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8617	1C	NGUYỄN THỊ THANH VÂN	399.200.000	9.801.629	294.049	
13697	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8618	1C	NGUYỄN PHƯƠNG LAN	194.000.000	4.763.317	142.900	
13698	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8619	1C	NGUYỄN THỊ KIM PHỤNG	245.600.000	6.030.261	180.908	
13699	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8620	1C	VÕ THỊ HẠNH	300.000.000	7.365.954	220.979	
13700	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8621	1C	HOÀNG THỊ HOÀI TRANG	259.600.000	6.374.005	191.220	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13701	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8622	1C	NGUYỄN THỊ ÁI CHI	196.500.000	4.824.700	144.741	
13702	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8623	1C	VŨ THỊ THÚY HẰNG	195.000.000	4.787.870	143.636	
13703	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8624	1C	LÊ HỒNG PHƯỢNG	194.000.000	4.763.317	142.900	
13704	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8625	1C	ĐOÀN THANH THẢO	678.800.000	16.666.698	500.001	
13705	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8626	1C	NGUYỄN VĂN BỐN	290.000.000	7.120.422	213.613	
13706	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8627	1C	NGUYỄN THỊ HOA	407.300.000	10.000.510	300.015	
13707	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8628	1C	PHẠM THỊ THANH	223.000.000	5.475.359	164.261	
13708	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8629	1C	VŨ THỊ THANH HIỀN	192.500.000	4.726.487	141.795	
13709	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8630	1C	ĐỖ THỊ NGUYỆT TRANG	380.000.000	9.330.208	279.906	
13710	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8631	1C	NGUYỄN THỊ THANH HOA	231.600.000	5.686.516	170.596	
13711	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8632	1C	NGUYỄN THỊ HÀ NAM	299.800.000	7.361.043	220.831	
13712	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8633	1C	ĐINH THỊ THỦY	966.100.000	23.720.826	711.625	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13713	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8634	1C	NGUYỄN HỮU LỘC	307.400.000	7.547.647	226.429	
13714	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8635	1C	NGUYỄN THỊ MỸ LINH	290.900.000	7.142.520	214.276	
13715	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8636	1C	NGUYỄN THỊ HOAN	581.700.000	14.282.584	428.477	
13716	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8637	1C	LÊ ANH SINH	319.900.000	7.854.562	235.637	
13717	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8638	1C	PHẠM THỊ MINH TUYẾT	1.064.300.000	26.131.948	783.958	
13718	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8639	1C	NGUYỄN THANH MỸ	698.800.000	17.157.762	514.733	
13719	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8640	1C	HUỖNH THÚY NAM	4.403.500.000	108.119.924	3.243.598	
13720	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8641	1C	LƯƠNG THANH THÚY	195.000.000	4.787.870	143.636	
13721	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8642	1C	NGUYỄN THỊ MAI	194.000.000	4.763.317	142.900	
13722	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8643	1C	BÙI THỊ PHƯƠNG NGÂN	215.800.000	5.298.576	158.957	
13723	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8644	1C	VƯƠNG QUỐC KHÔI	228.000.000	5.598.125	167.944	
13724	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8645	1C	BÙI THỊ NGỌC THỦY	194.000.000	4.763.317	142.900	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13725	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8646	1C	LÂM THỊ PHƯƠNG TRANG	678.000.000	16.647.055	499.412	
13726	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8647	1C	PHÙNG THỊ LO	392.800.000	9.644.489	289.335	
13727	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8648	1C	MAI THỊ CHÍN	193.900.000	4.760.861	142.826	
13728	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8649	1C	PHẠM THỊ KIM OANH	677.900.000	16.644.600	499.338	
13729	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8650	1C	ĐÀO THỊ MAI PHƯƠNG	492.000.000	12.080.164	362.405	
13730	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8651	1C	ĐÌNH THỊ NGỌC HOÀN	193.800.000	4.758.406	142.752	
13731	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8652	1C	LƯƠNG MAI TRANG	193.700.000	4.755.951	142.679	
13732	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8653	1C	NGUYỄN THỊ BÌNH	193.700.000	4.755.951	142.679	
13733	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8654	1C	NGUYỄN THỊ THỂ	193.800.000	4.758.406	142.752	
13734	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8655	1C	THÁI QUỐC VIỆT	445.600.000	10.940.897	328.227	
13735	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8656	1C	NGUYỄN THANH HẰNG	221.100.000	5.428.708	162.861	
13736	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8657	1C	LÝ THỊ HƯỜNG	484.300.000	11.891.105	356.733	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13737	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8658	1C	DƯƠNG THỊ SƠN HOA	194.000.000	4.763.317	142.900	
13738	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8659	1C	NGUYỄN MINH PHƯƠNG	242.100.000	5.944.325	178.330	
13739	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8660	1C	HUỖNH VĂN SANG	198.500.000	4.873.806	146.214	
13740	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8661	1C	QUÁCH THỊ HIỀN	384.500.000	9.440.697	283.221	
13741	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8662	1C	BÙI HỮU UYÊN	1.808.300.000	44.399.514	1.331.986	
13742	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8663	1C	DƯƠNG DUY LONG	193.700.000	4.755.951	142.679	
13743	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8664	1C	NGUYỄN THỊ THANH VÂN	1.074.500.000	26.382.391	791.472	
13744	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8665	1C	NGUYỄN THỊ LÁNH	211.200.000	5.185.631	155.569	
13745	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8666	1C	NGUYỄN HẢI YẾN	338.900.000	8.321.072	249.632	
13746	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8667	1C	TRƯƠNG THỊ BÍCH	192.700.000	4.731.398	141.942	
13747	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8668	1C	PHẠM HỒNG QUANG	580.200.000	14.245.754	427.372	
13748	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8669	1C	LÝ THỊ BÍCH HỒNG	193.800.000	4.758.406	142.752	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13749	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8670	1C	ĐỖ VĂN THÚY	539.000.000	13.234.163	397.025	
13750	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8671	1C	ĐỖ THỊ KHÁNH	197.100.000	4.839.432	145.183	
13751	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8672	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC LAN	484.100.000	11.886.194	356.586	
13752	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8673	1C	NGUYỄN THỊ MINH HỘI	290.300.000	7.127.788	213.834	
13753	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8674	1C	HOÀNG THÚY NGÂN	242.200.000	5.946.780	178.403	
13754	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8675	1C	TRẦN NGỌC HỒNG	581.000.000	14.265.397	427.962	
13755	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8676	1C	NGUYỄN THỊ HÒA	241.900.000	5.939.414	178.182	
13756	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8677	1C	NGUYỄN THỊ BẢNG	465.000.000	11.417.228	342.517	
13757	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8678	1C	NGUYỄN THỊ XOAN	6.577.700.000	161.503.446	4.845.103	
13758	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8679	1C	NGUYỄN THANH MAI	774.300.000	19.011.527	570.346	
13759	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8680	1C	LÊ THỊ DUNG	425.900.000	10.457.199	313.716	
13760	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8681	1C	VÕ THỊ HỒNG	2.248.600.000	55.210.278	1.656.308	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13761	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8682	1C	NGUYỄN THỊ THƯƠNG	290.400.000	7.130.243	213.907	
13762	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8683	1C	NGUYỄN QUỐC TRƯỜNG GIANG	300.000.000	7.365.954	220.979	
13763	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8684	1C	NGUYỄN THỊ DƯ	387.200.000	9.506.991	285.210	
13764	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8685	1C	NGUYỄN ĐÌNH CHIẾN	191.200.000	4.694.568	140.837	
13765	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8686	1C	NGUYỄN THỊ BÉ TRÚC	193.600.000	4.753.495	142.605	
13766	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8687	1C	HÒA QUANG NHẬT	388.700.000	9.543.821	286.314	
13767	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8688	1C	HOÀNG THỊ THÚY	425.900.000	10.457.199	313.716	
13768	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8689	1C	TRẦN THỊ PHƯƠNG LIÊN	393.300.000	9.656.765	289.703	
13769	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8690	1C	LÊ THỊ MINH THỦY	881.200.000	21.636.261	649.088	
13770	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8691	1C	NGUYỄN CÔNG MINH	307.700.000	7.555.013	226.650	
13771	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8692	1C	NGUYỄN VĨNH HÙNG	1.389.900.000	34.126.464	1.023.794	
13772	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8693	1C	NGUYỄN ĐỨC TÂN	725.700.000	17.818.242	534.547	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13773	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8694	1C	TÔ THỊ THU TRANG	684.100.000	16.796.830	503.905	
13774	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8695	1C	TRẦN THỊ MỸ TRÂN	193.400.000	4.748.585	142.458	
13775	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8696	1C	ĐẶNG THỊ TUYẾT	962.000.000	23.620.158	708.605	
13776	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8697	1C	VŨ THỊ HỒNG HẠNH	196.300.000	4.819.789	144.594	
13777	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8698	1C	BÙI THỊ LOAN	521.300.000	12.799.572	383.987	
13778	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8699	1C	TRỊNH THỊ MAI	290.200.000	7.125.333	213.760	
13779	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8700	1C	HOÀNG THỊ HỒNG THÚY	483.400.000	11.869.007	356.070	
13780	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8701	1C	PHẠM THỊ THU	484.100.000	11.886.194	356.586	
13781	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8702	1C	CHU VĂN CHÍNH	1.103.600.000	27.096.888	812.907	
13782	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8703	1C	TRẦN THỊ MINH TÂM	769.900.000	18.903.493	567.105	
13783	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8704	1C	KHA MỸ DUNG	531.900.000	13.059.836	391.795	
13784	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8705	1C	HUỲNH THANH THÚY	290.100.000	7.122.877	213.686	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13785	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8706	1C	PHẠM MINH HẰNG	1.734.300.000	42.582.578	1.277.477	
13786	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8707	1C	TRẦN MỸ CHI	967.700.000	23.760.111	712.803	
13787	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8708	1C	BÙI THỊ THỦY	193.400.000	4.748.585	142.458	
13788	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8709	1C	LÊ VĂN ĐỊNH	198.500.000	4.873.806	146.214	
13789	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8710	1C	NGUYỄN VĂN NGUYỄN	367.300.000	9.018.383	270.551	
13790	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8711	1C	NGUYỄN THỊ KIM VUI	198.200.000	4.866.440	145.993	
13791	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8712	1C	NGUYỄN VĂN MƯỜI	969.200.000	23.796.941	713.908	
13792	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8713	1C	VŨ THỊ TỨ	552.900.000	13.575.453	407.264	
13793	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8714	1C	NGÔ THỊ THU HƯƠNG	198.800.000	4.881.172	146.435	
13794	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8715	1C	NGUYỄN THỊ THANH	1.069.000.000	26.247.348	787.421	
13795	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8716	1C	NGUYỄN ĐÌNH DUY	1.498.900.000	36.802.760	1.104.083	
13796	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8717	1C	BÙI THỊ THOA	1.642.400.000	40.326.141	1.209.784	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13797	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8718	1C	NGUYỄN THỊ THÙY TRANG	193.900.000	4.760.861	142.826	
13798	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8719	1C	VÕ VIỆT THANH	484.200.000	11.888.649	356.660	
13799	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8720	1C	TRẦN HOÀNG THÚY	528.000.000	12.964.079	388.923	
13800	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8721	1C	LÊ THỊ THU HƯƠNG	792.400.000	19.455.939	583.678	
13801	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8722	1C	NGÔ THỊ THANH THỦY	193.300.000	4.746.130	142.384	
13802	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8723	1C	PHAN XUÂN TRUNG	195.000.000	4.787.870	143.636	
13803	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8724	1C	NGUYỄN THỊ DUNG	593.100.000	14.562.490	436.875	
13804	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8725	1C	NGUYỄN HỒNG THẮNG	298.500.000	7.329.124	219.874	
13805	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8726	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	481.000.000	11.810.079	354.302	
13806	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8727	1C	VŨ MINH PHƯỢNG	674.800.000	16.568.485	497.055	
13807	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8728	1C	TRẦN NGỌC ĐỨC	388.000.000	9.526.633	285.799	
13808	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8729	1C	LƯU THỊ THÚY	981.800.000	24.106.311	723.189	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13809	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8730	1C	LÊ THỊ TÌNH	1.435.900.000	35.255.910	1.057.677	
13810	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8731	1C	PHẠM THỊ HỒNG CHUYỀN	482.300.000	11.841.998	355.260	
13811	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8732	1C	PHẠM THỊ THẢO HƯƠNG	401.400.000	9.855.646	295.669	
13812	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8733	1C	NGUYỄN THANH THỦY	260.700.000	6.401.014	192.030	
13813	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8734	1C	LÊ TUẤN ANH	289.800.000	7.115.511	213.465	
13814	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8735	1C	LÊ QUANG THẨM	608.600.000	14.943.065	448.292	
13815	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8736	1C	ĐẶNG THỊ TÁC	1.926.300.000	47.296.789	1.418.903	
13816	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8737	1C	TRẦN VIỆT DŨNG	668.800.000	16.421.166	492.635	
13817	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8738	1C	LÂM THỊ THU	579.000.000	14.216.291	426.489	
13818	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8739	1C	PHẠM THIÊN HƯƠNG	591.500.000	14.523.205	435.696	
13819	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8740	1C	NGUYỄN VĂN ĐÀ	679.700.000	16.688.796	500.664	
13820	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8741	1C	NGUYỄN THÀNH TÚY	193.100.000	4.741.219	142.237	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13821	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8742	1C	NGUYỄN HOÀNG NGỌC THỦY	496.900.000	12.200.475	366.014	
13822	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8743	1C	NGÔ THỊ THANH HƯƠNG	433.800.000	10.651.169	319.535	
13823	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8744	1C	NGUYỄN THỊ THU HÀ	592.500.000	14.547.759	436.433	
13824	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8745	1C	CHÂU CHÁNH NGÔN	482.500.000	11.846.909	355.407	
13825	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8746	1C	LÊ THỊ THANH HẰNG	399.400.000	9.806.540	294.196	
13826	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8747	1C	NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN	199.900.000	4.908.180	147.245	
13827	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8748	1C	HOÀNG THỊ DẬU	299.200.000	7.346.311	220.389	
13828	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8749	1C	PHẠM THỊ DIỆU HIỀN	193.000.000	4.738.764	142.163	
13829	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8750	1C	LÊ THỊ TUYỀN	217.400.000	5.337.861	160.136	
13830	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8751	1C	NGUYỄN THỊ THUỘC	395.300.000	9.705.872	291.176	
13831	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8752	1C	TÔ THỊ LÝ	193.000.000	4.738.764	142.163	
13832	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8753	1C	TRẦN VĂN MINH	432.400.000	10.616.795	318.504	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13833	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8754	1C	ĐÀO THỊ THÁI	385.900.000	9.475.072	284.252	
13834	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8755	1C	NGUYỄN THỊ HOA	384.200.000	9.433.331	283.000	
13835	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8756	1C	NGUYỄN THỊ ĐÀM	193.000.000	4.738.764	142.163	
13836	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8757	1C	PHẠM TRỊNH CHIÊU OANH	527.900.000	12.961.623	388.849	
13837	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8758	1C	TRIỆU THỊ BÌNH	487.200.000	11.962.309	358.869	
13838	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8759	1C	THÁI THỊ CHÍN	308.700.000	7.579.566	227.387	
13839	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8760	1C	TRẦN XUÂN SÁNG	385.800.000	9.472.616	284.178	
13840	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8761	1C	ĐÀO THỊ HÀ DUNG	1.929.200.000	47.367.993	1.421.040	
13841	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8762	1C	LÊ THỊ THU NGÂM	241.200.000	5.922.227	177.667	
13842	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8763	1C	PHẠM THỊ THU HUYỀN	195.500.000	4.800.147	144.004	
13843	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8764	1C	PHẠM THỊ DOAN	250.700.000	6.155.482	184.664	
13844	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8765	1C	TRẦN THỊ ÁNH NGUYỆT	4.834.900.000	118.712.165	3.561.365	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13845	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8766	1C	NGÔ THỊ ANH	1.977.400.000	48.551.456	1.456.544	
13846	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8767	1C	ĐẶNG MINH TUẤN	289.500.000	7.108.145	213.244	
13847	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8768	1C	NGUYỄN THỊ XUÂN HÒA	392.900.000	9.646.944	289.408	
13848	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8769	1C	LÊ KHẮC HOÀNG ANH	192.900.000	4.736.308	142.089	
13849	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8770	1C	NGUYỄN KHÁNH VÂN	290.500.000	7.132.699	213.981	
13850	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8771	1C	LÂM THỊ THỦY HÒA	705.500.000	17.322.268	519.668	
13851	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8772	1C	NGUYỄN VĂN	523.800.000	12.860.955	385.829	
13852	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8773	1C	TRẦN THỊ ANH THƯ	1.278.400.000	31.388.784	941.664	
13853	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8774	1C	NGUYỄN THỊ XIÊM	385.600.000	9.467.706	284.031	
13854	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8775	1C	TRƯƠNG THỊ HỒNG THOM	673.400.000	16.534.111	496.023	
13855	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8776	1C	PHAN QUỐC HỘI	578.300.000	14.199.103	425.973	
13856	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8777	1C	TRƯƠNG THỊ LUYẾN	193.000.000	4.738.764	142.163	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13857	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8778	1C	HỒ THU THỦY	192.800.000	4.733.853	142.016	
13858	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8779	1C	HOÀNG THỊ NAM GIANG	192.800.000	4.733.853	142.016	
13859	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8780	1C	VÕ VĂN KIÊM TOÀN	290.000.000	7.120.422	213.613	
13860	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8781	1C	ĐẶNG THỊ GIỚI	675.200.000	16.578.306	497.349	
13861	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8782	1C	TRẦN THỊ THU SƯƠNG	241.000.000	5.917.316	177.519	
13862	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8783	1C	NGUYỄN THỊ KIM LOAN	195.100.000	4.790.325	143.710	
13863	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8784	1C	MAI TẮT THẮNG	250.600.000	6.153.027	184.591	
13864	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8785	1C	ĐẶNG THỊ NGÀ	813.600.000	19.976.466	599.294	
13865	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8786	1C	TRỊNH THỊ MINH THẢO	515.900.000	12.666.985	380.010	
13866	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8787	1C	CHU DUY TOÀN	1.192.300.000	29.274.755	878.243	
13867	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8788	1C	NGUYỄN THỊ THANH HÀ	545.400.000	13.391.304	401.739	
13868	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8789	1C	NGUYỄN MAI HƯƠNG	308.300.000	7.569.745	227.092	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13869	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8790	1C	ĐÌNH VĂN QUÝ	247.300.000	6.072.001	182.160	
13870	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8791	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG HẢI	963.500.000	23.656.988	709.710	
13871	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8792	1C	NGUYỄN VĂN MÃN	642.400.000	15.772.962	473.189	
13872	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8793	1C	NGUYỄN ĐỨC CƯỜNG	433.400.000	10.641.348	319.240	
13873	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8794	1C	HÀ MINH THUẬN	2.688.500.000	66.011.222	1.980.337	
13874	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8795	1C	PHAN THỊ TRANG NHUNG	221.700.000	5.443.440	163.303	
13875	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8796	1C	NGUYỄN THỊ MINH HƯỜNG	769.300.000	18.888.761	566.663	
13876	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8797	1C	VÕ HỒNG HẠNH	423.100.000	10.388.450	311.654	
13877	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8798	1C	ĐOÀN THỊ CHI	543.800.000	13.352.019	400.561	
13878	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8799	1C	HỒ HOÀI LINH	843.300.000	20.705.696	621.171	
13879	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8800	1C	NGUYỄN THỊ MINH HOA	198.100.000	4.863.985	145.920	
13880	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8801	1C	VŨ THỊ HỒNG THỦY	240.800.000	5.912.406	177.372	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13881	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8802	1C	LÊ MINH HIỀN	464.100.000	11.395.130	341.854	
13882	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8803	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH	192.700.000	4.731.398	141.942	
13883	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8804	1C	NGUYỄN THANH THẢO	192.700.000	4.731.398	141.942	
13884	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8805	1C	NGUYỄN PHƯỚC VINH	289.000.000	7.095.869	212.876	
13885	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8806	1C	ĐẶNG THỊ NGHỀ	686.200.000	16.848.391	505.452	
13886	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8807	1C	BÙI THỊ LAN	288.900.000	7.093.413	212.802	
13887	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8808	1C	PHẠM THỊ NHƯ RAO	481.500.000	11.822.356	354.671	
13888	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8809	1C	ĐỖ HOÀI KHANH	197.100.000	4.839.432	145.183	
13889	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8810	1C	NGUYỄN THANH GIANG	289.000.000	7.095.869	212.876	
13890	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8811	1C	TRỊNH THỊ LỆ DUNG	192.600.000	4.728.942	141.868	
13891	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8812	1C	PHẠM NGỌC ÁT	217.600.000	5.342.772	160.283	
13892	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8813	1C	ĐỖ VĂN THƠ	585.100.000	14.366.065	430.982	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13893	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8814	1C	NGUYỄN NGỌC ĐĂNG	388.200.000	9.531.544	285.946	
13894	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8815	1C	PHẠM THỊ HÙY	250.200.000	6.143.205	184.296	
13895	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8816	1C	TRẦN THỊ LÊ DIỄN	288.900.000	7.093.413	212.802	
13896	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8817	1C	ĐỖ THỊ NAM PHƯƠNG	192.600.000	4.728.942	141.868	
13897	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8818	1C	VƯƠNG VĂN HẢI	767.200.000	18.837.199	565.116	
13898	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8819	1C	PHẠM VĂN ĐỊNH	195.500.000	4.800.147	144.004	
13899	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8820	1C	NGUYỄN THỊ VÂN THANH	749.300.000	18.397.697	551.931	
13900	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8821	1C	NGUYỄN MINH TRUNG	327.000.000	8.028.890	240.867	
13901	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8822	1C	ĐỖ QUỐC TUẤN	1.134.000.000	27.843.305	835.299	
13902	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8823	1C	NGUYỄN THỊ KIM DUNG	963.200.000	23.649.622	709.489	
13903	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8824	1C	NGUYỄN THỊ HÒA	400.000.000	9.821.272	294.638	
13904	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8825	1C	PHẠM THỊ CÚC	442.800.000	10.872.148	326.164	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13905	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8826	1C	HÀNG THỊ HỒNG XÂM	192.600.000	4.728.942	141.868	
13906	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8827	1C	NGUYỄN VĂN TRĂM	962.800.000	23.639.801	709.194	
13907	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8828	1C	LÝ HOÀNG KHANH	674.100.000	16.551.298	496.539	
13908	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8829	1C	NHÂM THỊ THU	260.000.000	6.383.827	191.515	
13909	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8830	1C	BÙI VĂN NHƠN	288.900.000	7.093.413	212.802	
13910	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8831	1C	LÊ THỊ NGỌC ANH	317.700.000	7.800.545	234.016	
13911	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8832	1C	NGUYỄN THỊ LONG	611.200.000	15.006.903	450.207	
13912	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8833	1C	HỒ BÍCH THỦY	192.600.000	4.728.942	141.868	
13913	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8834	1C	VÕ HUY DANH	392.800.000	9.644.489	289.335	
13914	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8835	1C	VŨ THỊ MAI THANH	288.800.000	7.090.958	212.729	
13915	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8836	1C	LA THỊ LY NA	193.000.000	4.738.764	142.163	
13916	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8837	1C	NGUYỄN THỊ HẰNG	891.700.000	21.894.070	656.822	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13917	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8838	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG VÂN	878.600.000	21.572.423	647.173	
13918	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8839	1C	HOÀNG THỊ THU HÀ	1.494.700.000	36.699.637	1.100.989	
13919	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8840	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC MINH	288.800.000	7.090.958	212.729	
13920	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8841	1C	VŨ THỊ ANH TRÂM	192.400.000	4.724.032	141.721	
13921	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8842	1C	VÕ VĂN QUỐC	192.500.000	4.726.487	141.795	
13922	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8843	1C	TRẦN ĐẠI DƯƠNG	962.200.000	23.625.069	708.752	
13923	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8844	1C	NGUYỄN VĂN NAM	218.700.000	5.369.780	161.093	
13924	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8845	1C	TRỊNH THỊ KIM THANH	962.800.000	23.639.801	709.194	
13925	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8846	1C	TRẦN THỊ MINH	481.100.000	11.812.534	354.376	
13926	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8847	1C	NGUYỄN VĂN LONG	1.925.000.000	47.264.870	1.417.946	
13927	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8848	1C	LÊ HỒNG DIỄM	2.094.000.000	51.414.357	1.542.430	
13928	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8849	1C	NGUYỄN THỊ MINH HUYỀN	192.500.000	4.726.487	141.795	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13929	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8850	1C	NGUYỄN THỊ HOÀI	786.700.000	19.315.986	579.480	
13930	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8851	1C	TRẦN ĐỨC DIỆP	672.200.000	16.504.647	495.139	
13931	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8852	1C	HÀ THỊ HỒNG	725.200.000	17.805.965	534.179	
13932	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8853	1C	NGUYỄN BÁ DINH	231.000.000	5.671.784	170.154	
13933	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8854	1C	LÊ THỊ THÚY AN	346.700.000	8.512.587	255.378	
13934	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8855	1C	PHẠM THỊ VUI	1.443.100.000	35.432.693	1.062.981	
13935	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8856	1C	NGUYỄN THỊ BA	589.700.000	14.479.010	434.371	
13936	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8857	1C	NGÔ XUÂN HÒA	303.300.000	7.446.979	223.409	
13937	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8858	1C	ĐẶNG ÁNH THU	478.500.000	11.748.696	352.461	
13938	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8859	1C	MAI THỊ CHUNG	1.973.200.000	48.448.333	1.453.450	
13939	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8860	1C	ĐẶNG THỊ THU HIỀN	336.700.000	8.267.055	248.012	
13940	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8861	1C	VŨ THỊ NGỌC HUỆ	221.200.000	5.431.163	162.935	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13941	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8862	1C	NGUYỄN VĂN UY	3.010.300.000	73.912.435	2.217.373	
13942	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8863	1C	TRẦN THỊ YẾN	250.200.000	6.143.205	184.296	
13943	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8864	1C	TRẦN THỊ TUYẾT MAI	288.200.000	7.076.226	212.287	
13944	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8865	1C	NGUYỄN BẢO TOÀN	306.000.000	7.513.273	225.398	
13945	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8866	1C	ĐOÀN THỊ VÂN	204.000.000	5.008.849	150.265	
13946	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8867	1C	HOÀNG HỮU VINH	197.300.000	4.844.342	145.330	
13947	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8868	1C	TRẦN NGỌC LAN	198.800.000	4.881.172	146.435	
13948	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8869	1C	ĐAN THÙY DƯƠNG	426.200.000	10.464.565	313.937	
13949	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8870	1C	PHAN NGỌC THUẬN	673.100.000	16.526.745	495.802	
13950	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8871	1C	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	288.300.000	7.078.682	212.360	
13951	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8872	1C	NGUYỄN THỊ MINH TÂM	192.300.000	4.721.576	141.647	
13952	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8873	1C	HỒNG HÀO QUANG	791.600.000	19.436.297	583.089	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13953	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8874	1C	NGUYỄN THỊ THANH XUÂN	384.600.000	9.443.153	283.295	
13954	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8875	1C	ĐƯƠNG THỊ HUYỀN NGA	954.900.000	23.445.831	703.375	
13955	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8876	1C	NGUYỄN VƯỢNG	574.900.000	14.115.623	423.469	
13956	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8877	1C	NGÔ THỊ LUYẾN	307.700.000	7.555.013	226.650	
13957	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8878	1C	TRẦN THỊ HỢP	252.400.000	6.197.222	185.917	
13958	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8879	1C	HÀ THỊ LÀ	480.800.000	11.805.168	354.155	
13959	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8880	1C	TẠ THU THỦY	296.600.000	7.282.473	218.474	
13960	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8881	1C	LÂM HOÀNG LONG	192.000.000	4.714.210	141.427	
13961	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8882	1C	NGÔ THỊ THỰC	192.300.000	4.721.576	141.647	
13962	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8883	1C	HOÀNG VĨNH CHÚC	288.400.000	7.081.137	212.434	
13963	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8884	1C	VÕ THỊ MAI LOAN	192.700.000	4.731.398	141.942	
13964	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8885	1C	PHẠM VĂN TRÍ	350.000.000	8.593.613	257.808	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13965	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8886	1C	HOÀNG THỊ NHUNG	480.700.000	11.802.713	354.081	
13966	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8887	1C	ĐÀM XUÂN QUANG	480.600.000	11.800.258	354.008	
13967	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8888	1C	PHAN THỊ THỦY	1.479.000.000	36.314.152	1.089.425	
13968	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8889	1C	TRẦN HOÀNG ĐỨC QUANG	480.500.000	11.797.803	353.934	
13969	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8890	1C	PHAN QUỲNH HOA	676.100.000	16.600.404	498.012	
13970	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8891	1C	NGUYỄN ĐÌNH PHƯƠNG	534.300.000	13.118.764	393.563	
13971	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8892	1C	LÊ THỊ HỒNG LAN	192.400.000	4.724.032	141.721	
13972	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8893	1C	ĐOÀN THỊ THÙY TRINH	287.700.000	7.063.950	211.919	
13973	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8894	1C	NGUYỄN THỊ VÂN	288.200.000	7.076.226	212.287	
13974	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8895	1C	NGUYỄN THỊ YẾN	192.300.000	4.721.576	141.647	
13975	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8896	1C	ĐỖ ĐÌNH NGUYỄN	715.600.000	17.570.255	527.108	
13976	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8897	1C	PHẠM THU HÀ	593.200.000	14.564.946	436.948	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13977	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8898	1C	NGUYỄN VĂN THƯỜNG	509.300.000	12.504.934	375.148	
13978	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8899	1C	NGUYỄN HỒNG CHI	247.500.000	6.076.912	182.307	
13979	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8900	1C	NGUYỄN VĂN TRƯỜNG	358.000.000	8.790.038	263.701	
13980	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8901	1C	TRẦN VĂN HINH	288.500.000	7.083.592	212.508	
13981	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8902	1C	LÊ NGUYỄN THỊ ĐOAN TRANG	411.300.000	10.098.723	302.962	
13982	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8903	1C	LÊ CẨM DUNG	192.200.000	4.719.121	141.574	
13983	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8904	1C	TRỊNH THỊ BÍCH NGÀ	451.600.000	11.088.216	332.646	
13984	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8905	1C	THÁI THỊ KHÁNH AN	795.000.000	19.519.777	585.593	
13985	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8906	1C	HỒ TÍN KIM OANH	2.875.300.000	70.597.756	2.117.933	
13986	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8907	1C	VŨ THỊ HẠNH	192.200.000	4.719.121	141.574	
13987	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8908	1C	TRẦN THỊ BÍCH LAN	422.000.000	10.361.442	310.843	
13988	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8909	1C	NGÔ THỊ HÒA	192.200.000	4.719.121	141.574	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
13989	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8910	1C	NGUYỄN THỊ KHA	701.300.000	17.219.144	516.574	
13990	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8911	1C	LÝ CẨM LINH	288.300.000	7.078.682	212.360	
13991	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8912	1C	PHẠM MINH THIÊN	384.200.000	9.433.331	283.000	
13992	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8913	1C	TRẦN NGỌC BÍCH	864.500.000	21.226.223	636.787	
13993	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8914	1C	NGUYỄN THỊ ANH TÂM	442.900.000	10.874.603	326.238	
13994	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8915	1C	TRẦN THỊ TÙNG	211.300.000	5.188.087	155.643	
13995	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8916	1C	ĐÀO THỊ HUYỀN	192.100.000	4.716.666	141.500	
13996	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8917	1C	VÕ THỊ MỸ CHÂU	894.400.000	21.960.363	658.811	
13997	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8918	1C	ĐỖ MINH HOÀNG	480.300.000	11.792.892	353.787	
13998	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8919	1C	BÙI THỊ ÁNH PHƯỢNG	229.700.000	5.639.865	169.196	
13999	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8920	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH HỒNG	384.200.000	9.433.331	283.000	
14000	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8921	1C	VŨ THU NGÀ	300.000.000	7.365.954	220.979	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14001	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8922	1C	CÙ THỊ THIÊN	288.100.000	7.073.771	212.213	
14002	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8923	1C	PHẠM THỊ THANH HẰNG	385.900.000	9.475.072	284.252	
14003	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8924	1C	VŨ THỊ BÍCH THỦY	480.100.000	11.787.981	353.639	
14004	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8925	1C	TRẦN BẢO TRẦN	198.500.000	4.873.806	146.214	
14005	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8926	1C	NGUYỄN VĂN DƯỠNG	192.000.000	4.714.210	141.426	
14006	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8927	1C	NGUYỄN THỊ VIỆT HOA	191.700.000	4.706.844	141.205	
14007	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8928	1C	TRẦN THỊ MỸ	288.100.000	7.073.771	212.213	
14008	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8929	1C	LƯƠNG THỊ TUYẾT MINH	515.500.000	12.657.164	379.715	
14009	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8930	1C	VÕ THỊ BÍCH THU	211.500.000	5.192.997	155.790	
14010	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8931	1C	HOÀNG VĂN LỪNG	480.000.000	11.785.526	353.566	
14011	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8932	1C	PHƯƠNG HỒNG QUÂN	1.055.700.000	25.920.791	777.624	
14012	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8933	1C	DƯƠNG THỊ HẰNG	192.000.000	4.714.210	141.426	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14013	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8934	1C	PHẠM THỊ NAM	485.300.000	11.915.658	357.470	
14014	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8935	1C	PHAN THỊ ANH NGA	259.200.000	6.364.184	190.926	
14015	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8936	1C	NGUYỄN KHẮC ANH VŨ	192.300.000	4.721.576	141.647	
14016	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8937	1C	CHÂU THỊ Ô	297.500.000	7.304.571	219.137	
14017	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8938	1C	HOÀNG HÀO	959.400.000	23.556.320	706.689	
14018	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8939	1C	NGUYỄN THỊ CHUYÊN	267.000.000	6.555.699	196.671	
14019	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8940	1C	VŨ THỊ HƯƠNG	868.600.000	21.326.891	639.807	
14020	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8941	1C	NGUYỄN VĂN HAI	1.871.900.000	45.961.096	1.378.833	
14021	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8942	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC TRÂM	402.900.000	9.892.476	296.774	
14022	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8943	1C	VŨ THỊ HẠ	441.100.000	10.830.407	324.912	
14023	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8944	1C	NGUYỄN VĂN MINH	192.000.000	4.714.210	141.426	
14024	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8945	1C	NGUYỄN VĂN VINH	1.000.000.000	24.553.179	736.595	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14025	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8946	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC THÔNG	191.900.000	4.711.755	141.353	
14026	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8947	1C	PHẠM NGUYỄN THÙY DƯƠNG	1.207.400.000	29.645.508	889.365	
14027	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8948	1C	LÊ THỊ THANH VÂN	623.300.000	15.303.996	459.120	
14028	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8949	1C	NGUYỄN THỊ RỠ	496.300.000	12.185.743	365.572	
14029	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8950	1C	HOÀNG THỊ HỒNG	1.919.000.000	47.117.551	1.413.527	
14030	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8951	1C	HOÀNG THỊ THO	191.900.000	4.711.755	141.353	
14031	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8952	1C	PHAN THỊ HOÀI CHÂN	191.900.000	4.711.755	141.353	
14032	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8953	1C	TẠ HỒ THỊ DUNG	431.600.000	10.597.152	317.915	
14033	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8954	1C	CHU TAM TÀI	447.300.000	10.982.637	329.479	
14034	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8955	1C	NGUYỄN ĐỨC THỊNH	191.900.000	4.711.755	141.353	
14035	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8956	1C	NGUYỄN TRUNG HIẾU	959.300.000	23.553.865	706.616	
14036	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8957	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC YẾN	293.600.000	7.208.813	216.265	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14037	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8958	1C	NGUYỄN HỮU TRẦN CHINH	384.000.000	9.428.421	282.853	
14038	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8959	1C	Vũ Duy Tuấn	191.800.000	4.709.300	141.279	
14039	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8960	1C	NGUYỄN VĂN SỸ	191.600.000	4.704.389	141.132	
14040	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8961	1C	TRẦN THỊ KIM OANH	191.100.000	4.692.113	140.763	
14041	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8962	1C	NGUYỄN THỊ XÊ	274.000.000	6.727.571	201.827	
14042	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8963	1C	CHÈNH HÙNG LÀNG	287.600.000	7.061.494	211.845	
14043	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8964	1C	ĐẶNG THỊ PHƯƠNG	412.400.000	10.125.731	303.772	
14044	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8965	1C	TRẦN THỊ MINH THU	191.800.000	4.709.300	141.279	
14045	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8966	1C	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	673.500.000	16.536.566	496.097	
14046	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8967	1C	NGUYỄN VĂN ĐỒNG	254.100.000	6.238.963	187.169	
14047	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8968	1C	CHÈ CÔNG TẤN	191.800.000	4.709.300	141.279	
14048	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8969	1C	VŨ THỊ THU HUYỀN	191.800.000	4.709.300	141.279	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14049	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8970	1C	ĐỖ THỊ HẢO	240.000.000	5.892.763	176.783	
14050	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8971	1C	NGUYỄN HỮU QUÁ	558.000.000	13.700.674	411.020	
14051	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8972	1C	NGUYỄN THỊ KHUYÊN	672.500.000	16.512.013	495.361	
14052	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8973	1C	LÊ THỊ TUYẾT	2.312.800.000	56.786.592	1.703.598	
14053	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8974	1C	VŨ THỊ NGÀ	199.300.000	4.893.449	146.803	
14054	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8975	1C	HỒNG TUYẾT	484.500.000	11.896.015	356.880	
14055	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8976	1C	TRẦN VĂN ANH	2.198.300.000	53.975.253	1.619.258	
14056	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8977	1C	TRẦN THỊ THANH THÚY	199.100.000	4.888.538	146.656	
14057	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8978	1C	MAI LÊ THÀNH	211.000.000	5.180.721	155.421	
14058	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8979	1C	PHẠM THU HẰNG	1.880.600.000	46.174.708	1.385.241	
14059	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8980	1C	VŨ THỊ XUÂN	209.500.000	5.143.891	154.317	
14060	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8981	1C	VÕ ANH ĐÀO	768.700.000	18.874.029	566.221	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14061	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8982	1C	NGÔ THỊ LAN	958.700.000	23.539.133	706.174	
14062	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8983	1C	NGUYỄN THỊ MỸ LINH	502.800.000	12.345.338	370.360	
14063	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8984	1C	NGUYỄN THỊ TỈNH	193.800.000	4.758.406	142.752	
14064	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8985	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH	853.100.000	20.946.317	628.389	
14065	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8986	1C	PHẠM THANH TRÚC	497.000.000	12.202.930	366.088	
14066	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8987	1C	ĐÀO TÂN THIỀU	495.900.000	12.175.921	365.278	
14067	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8988	1C	VÕ THỊ BÍCH DUNG	239.700.000	5.885.397	176.562	
14068	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8989	1C	CHU BÍCH ĐÀO	886.500.000	21.766.393	652.992	
14069	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8990	1C	VŨ THỊ CHINH	191.700.000	4.706.844	141.205	
14070	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8991	1C	NGUYỄN THỊ HÀ	191.800.000	4.709.300	141.279	
14071	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8992	1C	NGUYỄN THỊ LÀNH	229.900.000	5.644.776	169.343	
14072	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8993	1C	NGUYỄN THỊ LƯU	288.000.000	7.071.316	212.139	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14073	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8994	1C	TRẦN THÁI BẢO TRÂN	383.400.000	9.413.689	282.411	
14074	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8995	1C	TRẦN MINH NHỰT QUI	383.000.000	9.403.868	282.116	
14075	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8996	1C	BÙI THỊ CÔNG	267.200.000	6.560.609	196.818	
14076	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8997	1C	NGUYỄN THỊ THANH VÂN	198.800.000	4.881.172	146.435	
14077	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8998	1C	NGUYỄN THỊ THU SƯƠNG	766.400.000	18.817.556	564.527	
14078	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8999	1C	PHAN XUÂN VINH	208.000.000	5.107.061	153.212	
14079	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9000	1C	HUỲNH SƠN TÙNG	2.394.900.000	58.802.408	1.764.072	
14080	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9001	1C	NGUYỄN THU HƯƠNG	875.400.000	21.493.853	644.815	
14081	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9002	1C	TRẦN CHÍ DŨNG	330.000.000	8.102.549	243.076	
14082	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9003	1C	NGUYỄN THÀNH TRUNG	239.600.000	5.882.942	176.488	
14083	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9004	1C	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	383.100.000	9.406.323	282.190	
14084	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9005	1C	ĐÀO THỊ THÙY LINH	478.900.000	11.758.517	352.756	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14085	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9006	1C	TRẦN THỊ LÝ	335.300.000	8.232.681	246.980	
14086	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9007	1C	NGUYỄN THỊ THU HUYỀN	477.500.000	11.724.143	351.724	
14087	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9008	1C	ĐÌNH THỊ TÍM	1.915.000.000	47.019.338	1.410.580	
14088	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9009	1C	MAI THỊ ÁNH TUYẾT	288.000.000	7.071.316	212.139	
14089	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9010	1C	BÙI THỊ KIM HOA	858.700.000	21.083.815	632.515	
14090	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9011	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG YẾN	268.200.000	6.585.163	197.555	
14091	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9012	1C	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	267.700.000	6.572.886	197.187	
14092	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9013	1C	TRƯƠNG THUỶ LINH	191.600.000	4.704.389	141.132	
14093	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9014	1C	PHẠM MẠNH HÙNG	191.600.000	4.704.389	141.132	
14094	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9015	1C	DOÃN THỊ SIM	544.000.000	13.356.929	400.708	
14095	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9016	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG DUNG	191.600.000	4.704.389	141.132	
14096	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9017	1C	NGUYỄN HOÀI THOA	485.900.000	11.930.390	357.912	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14097	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9018	1C	NGUYỄN ĐÌNH TUẤN	569.800.000	13.990.401	419.712	
14098	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9019	1C	NGUYỄN TIỀN DẪN	191.600.000	4.704.389	141.132	
14099	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9020	1C	LÊ QUANG KIỂU	248.200.000	6.094.099	182.823	
14100	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9021	1C	NGUYỄN CHÍ DŨNG	641.600.000	15.753.320	472.600	
14101	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9022	1C	PHẠM THỊ KIM HOÀN	191.500.000	4.701.934	141.058	
14102	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9023	1C	BÙI XUÂN AN	670.200.000	16.455.541	493.666	
14103	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9024	1C	PHẠM THỊ MAI	422.500.000	10.373.718	311.212	
14104	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9025	1C	TÔ PHƯỚC HẢI	383.000.000	9.403.868	282.116	
14105	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9026	1C	MAI THỊ PHÚC	399.000.000	9.796.718	293.901	
14106	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9027	1C	PHAN THỊ HỒNG	197.700.000	4.854.163	145.625	
14107	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9028	1C	ĐẶNG THÙY MY	383.300.000	9.411.234	282.337	
14108	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9029	1C	PHẠM THỊ LIÊN	350.000.000	8.593.613	257.808	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14109	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9030	1C	LÊ THỊ THÙY TRANG	265.000.000	6.506.592	195.198	
14110	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9031	1C	VŨ THỊ HỢP	490.800.000	12.050.700	361.521	
14111	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9032	1C	HOÀNG NỮ THÙY LIÊN	268.100.000	6.582.707	197.481	
14112	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9033	1C	VŨ VĂN THẮNG	684.300.000	16.801.740	504.052	
14113	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9034	1C	LÊ VĂN LUÂN	191.500.000	4.701.934	141.058	
14114	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9035	1C	LÊ THỊ TÂM	287.100.000	7.049.218	211.477	
14115	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9036	1C	LÊ THỊ ÁNH	478.700.000	11.753.607	352.608	
14116	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9037	1C	NGUYỄN QUANG VINH	550.400.000	13.514.070	405.422	
14117	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9038	1C	ĐỖ THỊ VÂN HÀ	192.000.000	4.714.210	141.426	
14118	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9039	1C	LÊ VĂN NGOÃN	251.700.000	6.180.035	185.401	
14119	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9040	1C	TRẦN HUY DŨƠNG	388.400.000	9.536.455	286.094	
14120	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9041	1C	PHẠM THANH TÂM	191.400.000	4.699.478	140.984	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14121	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9042	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC HUYỀN	191.500.000	4.701.934	141.058	
14122	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9043	1C	PHẠM THỊ NGÀ	191.400.000	4.699.478	140.984	
14123	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9044	1C	TRỊNH THỊ HƯỜNG	769.000.000	18.881.395	566.442	
14124	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9045	1C	HUỲNH THỊ THANH	478.500.000	11.748.696	352.461	
14125	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9046	1C	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	287.100.000	7.049.218	211.477	
14126	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9047	1C	NGUYỄN TIẾN THỊNH	400.000.000	9.821.272	294.638	
14127	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9048	1C	VÕ THỊ LOAN	191.400.000	4.699.478	140.985	
14128	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9049	1C	PHẠM XUÂN THU	430.700.000	10.575.054	317.252	
14129	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9050	1C	LƯU XUÂN LÂM	1.488.000.000	36.535.130	1.096.054	
14130	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9051	1C	NGUYỄN THỊ NHUNG	212.500.000	5.217.551	156.526	
14131	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9052	1C	TRẦN THỊ MAI NINH	956.700.000	23.490.026	704.701	
14132	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9053	1C	PHAN THỊ HOA	478.000.000	11.736.420	352.093	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14133	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9054	1C	LÊ THỊ HỒNG PHÚC	191.200.000	4.694.568	140.837	
14134	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9055	1C	ĐÀM THỊ TÍNH	298.800.000	7.336.490	220.095	
14135	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9056	1C	TRẦN THỊ HUỆ	956.000.000	23.472.839	704.185	
14136	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9057	1C	NGUYỄN THỊ HẬU	836.600.000	20.541.190	616.235	
14137	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9058	1C	HOÀNG THỊ LAN	444.700.000	10.918.799	327.564	
14138	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9059	1C	VŨ ANH THƯ	478.400.000	11.746.241	352.387	
14139	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9060	1C	LÊ HOÀNG VÂN	238.900.000	5.865.754	175.973	
14140	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9061	1C	TRẦN THỊ HIỀN LƯƠNG	484.500.000	11.896.015	356.880	
14141	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9062	1C	NGUYỄN THANH HẢI	288.000.000	7.071.316	212.140	
14142	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9063	1C	LÊ THỊ MIÊN	478.100.000	11.738.875	352.166	
14143	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9064	1C	TRỊNH THỊ TRÚC PHƯƠNG	500.000.000	12.276.590	368.298	
14144	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9065	1C	NGUYỄN THỊ XUÂN HƯƠNG	300.000.000	7.365.954	220.979	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14145	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9066	1C	NGUYỄN THỊ THANH XUÂN	706.000.000	17.334.544	520.036	
14146	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9067	1C	NGUYỄN THỊ LIỄU	210.400.000	5.165.989	154.980	
14147	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9068	1C	NGUYỄN THỊ MỸ KHÁNH	286.900.000	7.044.307	211.329	
14148	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9069	1C	NGUYỄN THỊ VƯỢNG	196.300.000	4.819.789	144.594	
14149	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9070	1C	BÀNH NGỌC HẠNH	200.000.000	4.910.636	147.319	
14150	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9071	1C	HÀ THỊ HUYỀN	1.886.500.000	46.319.572	1.389.587	
14151	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9072	1C	NGUYỄN THỊ KIM CHI	387.200.000	9.506.991	285.210	
14152	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9073	1C	HOÀNG THỊ HIỂU	192.000.000	4.714.210	141.426	
14153	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9074	1C	NGUYỄN TUYẾT DƯƠNG	191.300.000	4.697.023	140.911	
14154	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9075	1C	LÊ THỊ LOAN	468.400.000	11.500.709	345.021	
14155	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9076	1C	HỒ THỊ HẢI LÝ	347.100.000	8.522.408	255.672	
14156	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9077	1C	VÕ NGỌC LỘC	478.000.000	11.736.420	352.093	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14157	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9078	1C	NGUYỄN THỊ OANH	478.200.000	11.741.330	352.240	
14158	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9079	1C	NGUYỄN XUÂN HỒNG	286.800.000	7.041.852	211.256	
14159	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9080	1C	NGUYỄN THỊ MUỖI	716.900.000	17.602.174	528.065	
14160	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9081	1C	BÙI THỊ VƯƠNG	382.400.000	9.389.136	281.674	
14161	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9082	1C	TÂN THỊ MỸ TRANG	478.000.000	11.736.420	352.093	
14162	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9083	1C	NGUYỄN ĐẶNG THỊ BÍCH NGỌC	663.800.000	16.298.400	488.952	
14163	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9084	1C	TRƯƠNG THỊ NGỌC	478.000.000	11.736.420	352.093	
14164	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9085	1C	PHẠM THỊ LỆ THỦY	1.492.300.000	36.640.709	1.099.221	
14165	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9086	1C	ĐOÀN THỊ THE	573.400.000	14.078.793	422.364	
14166	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9087	1C	BÙI THỊ HIỀN	191.200.000	4.694.568	140.837	
14167	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9088	1C	TRẦN THỊ MAI	334.500.000	8.213.038	246.391	
14168	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9089	1C	BÙI THỊ LỆ HẰNG	885.700.000	21.746.751	652.403	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14169	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9090	1C	TẠ VĂN THÁI	200.000.000	4.910.636	147.319	
14170	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9091	1C	TRẦN THỊ HẢI	433.500.000	10.643.803	319.314	
14171	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9092	1C	PHAN THỊ THÁI AN	191.200.000	4.694.568	140.837	
14172	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9093	1C	LÊ QUỐC BÌNH	305.900.000	7.510.817	225.325	
14173	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9094	1C	ỪNG NHO NGUYỄN	486.000.000	11.932.845	357.985	
14174	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9095	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC OANH	573.400.000	14.078.793	422.364	
14175	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9096	1C	KHÁU THỊ MINH TRANG	197.200.000	4.841.887	145.257	
14176	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9097	1C	ĐÀO THỊ VÂN	391.400.000	9.610.114	288.303	
14177	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9098	1C	NGUYỄN PHƯƠNG LAN	298.400.000	7.326.669	219.800	
14178	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9099	1C	NGUYỄN VĂN ĐỀN	669.100.000	16.428.532	492.856	
14179	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9100	1C	TRƯƠNG THỊ NGỌC VIÊN	573.100.000	14.071.427	422.143	
14180	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9101	1C	HỒ THỊ THÙY DƯƠNG	860.100.000	21.118.189	633.546	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14181	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9102	1C	NGUYỄN THỊ NGÀ	200.700.000	4.927.823	147.835	
14182	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9103	1C	NGUYỄN THỊ THU HƯỜNG	955.400.000	23.458.107	703.743	
14183	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9104	1C	CHU VĂN NGHĨA	1.098.000.000	26.959.391	808.782	
14184	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9105	1C	LƯU THỊ THU HẰNG	382.200.000	9.384.225	281.527	
14185	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9106	1C	NGUYỄN THỊ HẢI	1.135.000.000	27.867.858	836.036	
14186	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9107	1C	NGUYỄN THỊ NINH HÀ	191.100.000	4.692.113	140.763	
14187	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9108	1C	NGUYỄN ĐĂNG THỰC	485.000.000	11.908.292	357.249	
14188	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9109	1C	CAO VĂN VƯỢNG	219.400.000	5.386.967	161.609	
14189	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9110	1C	NGUYỄN MINH HẰNG	190.700.000	4.682.291	140.469	
14190	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9111	1C	PHẠM THUY TRANG	238.900.000	5.865.754	175.973	
14191	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9112	1C	HỒ QUỐC BÌNH	638.000.000	15.664.928	469.948	
14192	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9113	1C	TRẦN THỊ LIÊN	286.600.000	7.036.941	211.108	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14193	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9114	1C	NGUYỄN HUYỀN TRÂM	477.700.000	11.729.054	351.872	
14194	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9115	1C	PHẠM THỊ HẰNG	300.000.000	7.365.954	220.979	
14195	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9116	1C	NGUYỄN THỊ PHỤNG	497.700.000	12.220.117	366.604	
14196	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9117	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH HẠNH	477.500.000	11.724.143	351.724	
14197	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9118	1C	PHẠM THỊ THÚY	611.100.000	15.004.448	450.133	
14198	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9119	1C	TRẦN THỊ DIỆP	197.900.000	4.859.074	145.772	
14199	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9120	1C	CÔ TẤN MỸ LINH	197.700.000	4.854.163	145.625	
14200	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9121	1C	PHẠM THỊ HOA	229.100.000	5.625.133	168.754	
14201	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9122	1C	HÀ VĂN SÁU	191.000.000	4.689.657	140.690	
14202	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9123	1C	HOÀNG THỊ GIANG	286.400.000	7.032.030	210.961	
14203	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9124	1C	TRƯƠNG THỊ PHƯƠNG LAN	680.900.000	16.718.260	501.548	
14204	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9125	1C	LÊ VĂN THÂN	487.100.000	11.959.854	358.796	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14205	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9126	1C	NGUYỄN THỊ NHUNG	445.900.000	10.948.263	328.448	
14206	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9127	1C	HOÀNG HÀ NGỌC THẠCH	190.900.000	4.687.202	140.616	
14207	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9128	1C	LÊ THỊ HỒNG NHUNG	286.600.000	7.036.941	211.108	
14208	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9129	1C	NGUYỄN THỊ LIÊN	433.400.000	10.641.348	319.240	
14209	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9130	1C	PHẠM THỊ ĐÀO	247.700.000	6.081.822	182.455	
14210	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9131	1C	VŨ THỊ HẢI CHÂU	190.900.000	4.687.202	140.616	
14211	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9132	1C	NGHIÊM THỊ THỦY	286.200.000	7.027.120	210.814	
14212	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9133	1C	NGUYỄN THỊ THỂ DÂN	190.900.000	4.687.202	140.616	
14213	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9134	1C	ĐÀO THỊ PHƯƠNG	198.900.000	4.883.627	146.509	
14214	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9135	1C	NGUYỄN THỊ THU HÀ	560.600.000	13.764.512	412.935	
14215	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9136	1C	NGUYỄN THỊ MAI PHƯƠNG	297.000.000	7.292.294	218.769	
14216	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9137	1C	TRẦN THỊ NGỌC MỸ	341.000.000	8.372.634	251.179	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14217	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9138	1C	NGUYỄN THỊ THU HUYỀN	524.800.000	12.885.508	386.565	
14218	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9139	1C	PHẠM THỊ KIM OANH	190.900.000	4.687.202	140.616	
14219	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9140	1C	PHẠM THỊ DUNG	191.000.000	4.689.657	140.690	
14220	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9141	1C	HUỖNH LÊ HIỆP PHÚ	668.500.000	16.413.800	492.414	
14221	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9142	1C	ĐẬU THỊ LAN HƯƠNG	286.500.000	7.034.486	211.035	
14222	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9143	1C	LÊ NGỌC CƯỜNG	480.000.000	11.785.526	353.566	
14223	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9144	1C	HÀ THỊ KIM NHUNG	190.900.000	4.687.202	140.616	
14224	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9145	1C	NGUYỄN XUÂN THẮNG	1.169.000.000	28.702.666	861.080	
14225	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9146	1C	BÙI THỊ TỨ	562.000.000	13.798.887	413.967	
14226	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9147	1C	ĐỖ VĂN ANH	190.900.000	4.687.202	140.616	
14227	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9148	1C	LÊ THỊ THỦY	1.908.400.000	46.857.287	1.405.719	
14228	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9149	1C	VƯƠNG THỊ LAN PHƯƠNG	199.600.000	4.900.815	147.024	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14229	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9150	1C	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRÂN	200.100.000	4.913.091	147.393	
14230	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9151	1C	NGUYỄN THANH QUANG	485.000.000	11.908.292	357.249	
14231	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9152	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC LAN	480.600.000	11.800.258	354.007	
14232	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9153	1C	NGUYỄN THỊ MINH TÂM	238.500.000	5.855.933	175.678	
14233	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9154	1C	NGUYỄN THỊ THU HẢI	1.500.000.000	36.829.769	1.104.893	
14234	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9155	1C	TRẦN NGUYỄN HẠNH	954.000.000	23.423.733	702.712	
14235	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9156	1C	HOÀNG VĂN HÀ	1.064.100.000	26.127.038	783.811	
14236	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9157	1C	CÙ THỊ MAI	544.900.000	13.379.027	401.371	
14237	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9158	1C	ĐOÀN MẠNH HỒNG	491.300.000	12.062.977	361.889	
14238	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9159	1C	LÊ THỊ BÍCH NGỌC	696.000.000	17.089.013	512.670	
14239	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9160	1C	NGUYỄN THỊ LIÊN	300.000.000	7.365.954	220.979	
14240	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9161	1C	LÊ NGUYỄN THỰC QUYÊN	1.526.700.000	37.485.338	1.124.560	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14241	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9162	1C	NGUYỄN MINH TIỀN	299.200.000	7.346.311	220.389	
14242	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9163	1C	TÙ THỊ HÀ	323.200.000	7.935.587	238.068	
14243	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9164	1C	NGUYỄN THỊ MAI	1.299.300.000	31.901.946	957.059	
14244	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9165	1C	HÀ THỂ ANH	3.085.700.000	75.763.745	2.272.912	
14245	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9166	1C	ĐẶNG HÀO QUANG	290.000.000	7.120.422	213.613	
14246	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9167	1C	NGUYỄN THU THANH	333.800.000	8.195.851	245.876	
14247	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9168	1C	LÊ THỊ QUỲNH PHƯƠNG	2.734.000.000	67.128.391	2.013.852	
14248	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9169	1C	HOÀNG THỊ THU HIỀN	1.181.800.000	29.016.947	870.508	
14249	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9170	1C	TRẦN THỊ TUYẾT ANH	200.200.000	4.915.546	147.466	
14250	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9171	1C	LÊ KIM MAI	200.200.000	4.915.546	147.466	
14251	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9172	1C	HUỲNH PHAN MINH TRÂM	431.500.000	10.594.697	317.841	
14252	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9173	1C	NGUYỄN ĐÌNH LỊCH	300.200.000	7.370.864	221.126	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14253	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9174	1C	NGUYỄN THỊ DOANH	399.300.000	9.804.084	294.123	
14254	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9175	1C	HÀ THỊ HIỀN	198.300.000	4.868.895	146.067	
14255	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9176	1C	NGUYỄN MINH HẰNG	405.000.000	9.944.038	298.321	
14256	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9177	1C	ĐỖ THỊ DIỄM HẰNG	10.179.300.000	249.934.175	7.498.025	
14257	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9178	1C	LÊ VĂN HUÂN	205.300.000	5.040.768	151.223	
14258	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9179	1C	ĐÀO BÍCH HẠNH	223.400.000	5.485.180	164.555	
14259	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9180	1C	NGUYỄN THỊ TUẤT	400.100.000	9.823.727	294.712	
14260	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9181	1C	NGUYỄN THỊ THANH	600.300.000	14.739.273	442.178	
14261	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9182	1C	PHÙNG PHƯỚC HƯNG	979.700.000	24.054.749	721.642	
14262	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9183	1C	NGUYỄN THỊ HẠNH	3.486.200.000	85.597.293	2.567.919	
14263	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9184	1C	NGÔ THỊ THÚY	242.100.000	5.944.325	178.330	
14264	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9185	1C	NGUYỄN THỊ BÉ	396.600.000	9.737.791	292.134	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14265	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9186	1C	TRẦN THỊ LÝ	796.200.000	19.549.241	586.477	
14266	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9187	1C	NGUYỄN THỊ HOÀNG NGÂN	200.100.000	4.913.091	147.393	
14267	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9188	1C	PHẠM MINH GIÁP	1.294.900.000	31.793.912	953.817	
14268	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9189	1C	ĐỖ THỊ UYÊN	500.000.000	12.276.590	368.298	
14269	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9190	1C	NGUYỄN KIM THOA	250.000.000	6.138.295	184.149	
14270	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9191	1C	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	367.200.000	9.015.927	270.478	
14271	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9192	1C	NGUYỄN TRỌNG TRÍ	771.400.000	18.940.322	568.210	
14272	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9193	1C	ĐỖ VĂN PHÚ	482.900.000	11.856.730	355.702	
14273	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9194	1C	NGUYỄN LAN PHƯƠNG	715.200.000	17.560.434	526.813	
14274	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9195	1C	NGUYỄN THỊ KIM VÂN	1.252.200.000	30.745.491	922.365	
14275	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9196	1C	TRƯƠNG THỊ MINH DIỄM	200.000.000	4.910.636	147.319	
14276	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9197	1C	CAO THỊ HOA	299.900.000	7.363.498	220.905	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14277	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9198	1C	LƯU NGUYỄN HỒNG DUYÊN	486.800.000	11.952.488	358.575	
14278	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9199	1C	TRẦN ĐỨC CƯỜNG	349.900.000	8.591.157	257.735	
14279	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9200	1C	BÙI XUÂN HẢI	893.300.000	21.933.355	658.000	
14280	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9201	1C	NGUYỄN THẾ TÚ	299.900.000	7.363.498	220.905	
14281	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9202	1C	PHẠM THỊ NHUNG	396.000.000	9.723.059	291.692	
14282	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9203	1C	PHẠM TRƯỞNG NHƯ THẢO	210.000.000	5.156.168	154.685	
14283	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9204	1C	NGUYỄN MINH AN	299.800.000	7.361.043	220.831	
14284	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9205	1C	LÊ THỊ HỒNG TRANG	576.900.000	14.164.729	424.942	
14285	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9206	1C	LƯU QUANG LONG	200.000.000	4.910.636	147.319	
14286	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9207	1C	NGUYỄN THỊ KIM LIÊN	199.900.000	4.908.180	147.245	
14287	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9208	1C	NGUYỄN THỊ HOÀNG ANH	249.900.000	6.135.839	184.075	
14288	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9209	1C	VŨ THỊ LỘC	980.000.000	24.062.115	721.863	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14289	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9210	1C	PHAN THIẾT	499.500.000	12.264.313	367.929	
14290	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9211	1C	NGUYỄN XUÂN HƯƠNG	399.800.000	9.816.361	294.491	
14291	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9212	1C	ĐÌNH THỊ BÍCH NGUYỆT	491.200.000	12.060.522	361.816	
14292	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9213	1C	PHẠM THỊ HOA	376.600.000	9.246.727	277.402	
14293	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9214	1C	NGUYỄN HUY HOÀI	219.800.000	5.396.789	161.904	
14294	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9215	1C	NGUYỄN MAI QUYÊN	199.800.000	4.905.725	147.172	
14295	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9216	1C	NGUYỄN THỊ MỪNG	250.000.000	6.138.295	184.149	
14296	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9217	1C	TẠ THỊ NGHI	227.700.000	5.590.759	167.723	
14297	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9218	1C	PHẠM VIỆT CƯỜNG	500.000.000	12.276.590	368.298	
14298	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9219	1C	TRẦN THỊ HẢI HẰNG	249.500.000	6.126.018	183.781	
14299	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9220	1C	NGUYỄN HOÀI SƠN	294.000.000	7.218.635	216.559	
14300	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9221	1C	NGUYỄN THỊ THU HÀ	499.000.000	12.252.036	367.561	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14301	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9222	1C	LÂM THÂN THỦY TIỀN	199.600.000	4.900.815	147.024	
14302	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9223	1C	NGUYỄN THỊ KIM DUNG	298.900.000	7.338.945	220.168	
14303	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9224	1C	ĐẶNG THỊ ĐÀO	200.300.000	4.918.002	147.540	
14304	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9225	1C	NGUYỄN THỊ THU	980.500.000	24.074.392	722.232	
14305	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9226	1C	NGUYỄN THỊ HIỀN	198.800.000	4.881.172	146.435	
14306	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9227	1C	HOÀNG PHẠM NHẬT ANH	498.900.000	12.249.581	367.487	
14307	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9228	1C	NGUYỄN THỊ TƯƠI	200.000.000	4.910.636	147.319	
14308	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9229	1C	VŨ THỊ SON	199.500.000	4.898.359	146.951	
14309	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9230	1C	NGUYỄN THỊ MINH ĐỨC	997.100.000	24.481.975	734.460	
14310	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9231	1C	VŨ THỊ THU	599.000.000	14.707.354	441.220	
14311	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9232	1C	LÊ THỊ DIỄM THI	199.500.000	4.898.359	146.951	
14312	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9233	1C	TRẦN VĂN CHINH	345.400.000	8.480.668	254.420	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14313	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9234	1C	BÙI THỊ THU HIỀN	236.300.000	5.801.916	174.057	
14314	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9235	1C	LÊ MÃ LƯƠNG	249.300.000	6.121.108	183.633	
14315	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9236	1C	NGUYỄN THỊ DIỆU HÀ	199.500.000	4.898.359	146.951	
14316	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9237	1C	VŨ BÁ CHÁT	298.600.000	7.331.579	219.948	
14317	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9238	1C	ĐẶNG THỊ HÀ	198.000.000	4.861.529	145.846	
14318	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9239	1C	NGUYỄN THANH BÌNH	562.700.000	13.816.074	414.482	
14319	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9240	1C	MẠC THỊ THẨM	992.500.000	24.369.030	731.071	
14320	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9241	1C	PHẠM VĂN TUÂN	3.217.700.000	79.004.764	2.370.143	
14321	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9242	1C	NGUYỄN THÚY DINH	580.700.000	14.258.031	427.741	
14322	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9243	1C	NGÔ THỊ HẢI YẾN	519.700.000	12.760.287	382.809	
14323	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9244	1C	MAI THỊ BẢY	598.200.000	14.687.712	440.631	
14324	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9245	1C	HỒ TUÂN TUÂN	219.400.000	5.386.967	161.609	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14325	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9246	1C	NGUYỄN VĂN TỈNH	398.800.000	9.791.808	293.754	
14326	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9247	1C	ĐỖ THỊ TUYẾT	199.400.000	4.895.904	146.877	
14327	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9248	1C	VŨ VĂN TIẾN	883.000.000	21.680.457	650.414	
14328	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9249	1C	NGUYỄN THỊ LỆ HẰNG	1.188.600.000	29.183.909	875.517	
14329	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9250	1C	PHẠM THANH DỊU	1.022.500.000	25.105.626	753.169	
14330	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9251	1C	NHŨ THỊ THANH DUNG	697.300.000	17.120.932	513.628	
14331	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9252	1C	MAI THỊ THANH NGỌC	497.500.000	12.215.207	366.456	
14332	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9253	1C	NGUYỄN THANH HUYỀN	430.000.000	10.557.867	316.736	
14333	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9254	1C	TRẦN CÔNG SƠN	358.300.000	8.797.404	263.922	
14334	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9255	1C	NGUYỄN VĂN NGUYỄN	233.100.000	5.723.346	171.700	
14335	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9256	1C	NGUYỄN THỊ THU	448.300.000	11.007.190	330.216	
14336	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9257	1C	PHẠM THÚY LIỄU	199.000.000	4.886.083	146.582	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14337	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9258	1C	LÊ THỊ THUẬN	298.200.000	7.321.758	219.653	
14338	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9259	1C	BÀNH THỊ HƯƠNG	199.200.000	4.890.993	146.730	
14339	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9260	1C	NGUYỄN THỊ HÀ	248.900.000	6.111.286	183.339	
14340	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9261	1C	TRẦN THỊ THANH THỦY	198.100.000	4.863.985	145.920	
14341	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9262	1C	NGUYỄN THỊ TỔ HOA	249.000.000	6.113.742	183.412	
14342	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9263	1C	NGUYỄN THỊ VÊ	500.000.000	12.276.590	368.298	
14343	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9264	1C	NGUYỄN ĐỨC HIỆU	399.000.000	9.796.718	293.902	
14344	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9265	1C	NGUYỄN QUỲNH TRANG	693.000.000	17.015.353	510.461	
14345	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9266	1C	TRẦN HỒNG PHI LOAN	790.000.000	19.397.011	581.910	
14346	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9267	1C	PHẠM THỊ PHÚC	199.200.000	4.890.993	146.730	
14347	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9268	1C	PHAN THỊ BÍCH LIÊN	597.400.000	14.668.069	440.042	
14348	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9269	1C	LÊ THỊ THU THỦY	398.000.000	9.772.165	293.165	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14349	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9270	1C	TRẦN THỊ THUẬN	1.242.900.000	30.517.146	915.514	
14350	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9271	1C	PHẠM THỊ LAN	540.800.000	13.278.359	398.351	
14351	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9272	1C	NGUYỄN THỊ CẢI	659.000.000	16.180.545	485.416	
14352	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9273	1C	NGUYỄN VĂN TUYẾT	597.200.000	14.663.159	439.895	
14353	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9274	1C	LÊ VĂN LÂM	597.000.000	14.658.248	439.747	
14354	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9275	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH NGỌC	744.000.000	18.267.565	548.027	
14355	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9276	1C	LÊ THỊ PHƯỢNG	525.900.000	12.912.517	387.376	
14356	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9277	1C	LÊ VĂN ĐÔNG	1.192.700.000	29.284.577	878.537	
14357	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9278	1C	LÊ THỊ MINH NGỌC	199.200.000	4.890.993	146.730	
14358	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9279	1C	TRƯƠNG THỊ THANH HẰNG	199.100.000	4.888.538	146.656	
14359	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9280	1C	TRẦN VĂN HẠNH	298.600.000	7.331.579	219.947	
14360	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9281	1C	BÙI THỊ THỦY	292.800.000	7.189.171	215.675	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14361	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9282	1C	LÊ THỊ TUYẾN	995.300.000	24.437.779	733.133	
14362	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9283	1C	NGUYỄN ĐỒNG	1.790.900.000	43.972.288	1.319.169	
14363	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9284	1C	ĐỖ THỊ YẾN	228.800.000	5.617.767	168.533	
14364	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9285	1C	HOÀNG THỊ VĨNH	497.700.000	12.220.117	366.604	
14365	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9286	1C	HỒ THỊ LAN	204.000.000	5.008.849	150.265	
14366	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9287	1C	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	298.300.000	7.324.213	219.727	
14367	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9288	1C	VŨ THỊ THỦY	297.700.000	7.309.481	219.284	
14368	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9289	1C	VŨ THỊ PHƯƠNG LAN	497.500.000	12.215.207	366.456	
14369	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9290	1C	BÙI THỊ KIM HUỆ	991.800.000	24.351.843	730.555	
14370	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9291	1C	NGUYỄN THỊ MIÊN	497.400.000	12.212.751	366.382	
14371	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9292	1C	NGUYỄN THỊ MINH LÝ	795.300.000	19.527.143	585.814	
14372	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9293	1C	PHẠM THỊ NGUYỆT NGÀ	995.100.000	24.432.868	732.986	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14373	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9294	1C	NGUYỄN THỊ KIỀU NGÂN	199.000.000	4.886.083	146.582	
14374	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9295	1C	VŨ THỊ KIM NGÂN	995.000.000	24.430.413	732.912	
14375	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9296	1C	HOÀNG HÀ NGỌC THỊNH	195.600.000	4.802.602	144.078	
14376	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9297	1C	NGUYỄN VĂN LONG	398.000.000	9.772.165	293.165	
14377	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9298	1C	ĐÀO VĂN ĐÌNH	2.611.900.000	64.130.448	1.923.913	
14378	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9299	1C	NGUYỄN THỊ HƯƠNG GIANG	696.000.000	17.089.013	512.670	
14379	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9300	1C	PHẠM THỊ PHƯƠNG	198.800.000	4.881.172	146.435	
14380	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9301	1C	LÂM THỊ HOÀNG TRÚC	1.192.400.000	29.277.211	878.316	
14381	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9302	1C	NGUYỄN HỮU TÂN	895.300.000	21.982.461	659.474	
14382	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9303	1C	NGUYỄN LƯU NINH	195.900.000	4.809.968	144.299	
14383	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9304	1C	LÊ THỊ CHIÊU MINH	193.500.000	4.751.040	142.531	
14384	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9305	1C	NGUYỄN THỊ XUÂN HƯƠNG	239.900.000	5.890.308	176.709	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14385	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9306	1C	NGUYỄN THỊ THỌ	298.100.000	7.319.303	219.579	
14386	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9307	1C	THÁI THỊ BÍCH HÀ	219.000.000	5.377.146	161.314	
14387	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9308	1C	TRẦN THỊ HUYỀN	578.200.000	14.196.648	425.899	
14388	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9309	1C	TRẦN THỊ PHƯƠNG ĐÔNG	1.969.900.000	48.367.307	1.451.019	
14389	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9310	1C	TRẦN THỊ BÌNH	213.000.000	5.229.827	156.895	
14390	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9311	1C	TRẦN THỊ THU	397.700.000	9.764.799	292.944	
14391	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9312	1C	NGUYỄN THỊ MAI DUNG	396.900.000	9.745.157	292.355	
14392	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9313	1C	NGUYỄN THỊ DUNG	331.700.000	8.144.289	244.329	
14393	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9314	1C	NGUYỄN THỊ TUẤN	397.600.000	9.762.344	292.870	
14394	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9315	1C	VÕ THỊ THÙY TRÂM	194.500.000	4.775.593	143.268	
14395	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9316	1C	NGÔ THỊ HOAN	551.800.000	13.548.444	406.454	
14396	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9317	1C	ĐỖ THỊ HỒNG NHUNG	198.800.000	4.881.172	146.435	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14397	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9318	1C	PHẠM THỊ TÝ	795.100.000	19.522.233	585.667	
14398	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9319	1C	BÙI THỊ THẨM	396.800.000	9.742.701	292.281	
14399	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9320	1C	ĐẶNG THỊ VÂN ANH	298.100.000	7.319.303	219.579	
14400	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9321	1C	LÊ THỊ THU HIỀN	855.000.000	20.992.968	629.789	
14401	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9322	1C	DƯƠNG THỊ VIỆT LY	290.300.000	7.127.788	213.834	
14402	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9323	1C	NGUYỄN THỊ TÚ KHANH	957.000.000	23.497.392	704.922	
14403	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9324	1C	NGUYỄN THỊ VĨNH	446.500.000	10.962.994	328.890	
14404	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9325	1C	ĐÀM VĂN TÌNH	717.700.000	17.621.817	528.655	
14405	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9326	1C	LÊ THỊ ÁNH TUYẾT	1.317.400.000	32.346.358	970.391	
14406	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9327	1C	NGUYỄN THỊ MINH TUYỀN	198.800.000	4.881.172	146.435	
14407	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9328	1C	TRẦN THỊ MAI BÌNH	198.800.000	4.881.172	146.435	
14408	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9329	1C	PHẠM THỊ KIỀU	240.000.000	5.892.763	176.783	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14409	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9330	1C	VŨ THỊ LAN	198.500.000	4.873.806	146.214	
14410	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9331	1C	PHẠM THỊ HOA	198.800.000	4.881.172	146.435	
14411	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9332	1C	VŨ ĐỨC VINH	298.100.000	7.319.303	219.579	
14412	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9333	1C	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	198.700.000	4.878.717	146.361	
14413	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9334	1C	NGÔ THỊ DUNG	1.938.800.000	47.603.704	1.428.111	
14414	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9335	1C	VŨ THỊ TÌNH	496.700.000	12.195.564	365.867	
14415	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9336	1C	TRẦN THỊ HỒNG VÂN	989.200.000	24.288.005	728.640	
14416	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9337	1C	LÊ THỊ THU HẰNG	992.500.000	24.369.030	731.071	
14417	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9338	1C	ĐOÀN THỊ MINH PHƯƠNG	198.700.000	4.878.717	146.362	
14418	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9339	1C	TRẦN THANH HÀ	595.500.000	14.621.418	438.643	
14419	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9340	1C	NGUYỄN THỊ TỔNG	198.300.000	4.868.895	146.067	
14420	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9341	1C	ĐẶNG THỊ THỐNG	397.000.000	9.747.612	292.428	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14421	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9342	1C	PHẠM THỊ ÁNH	198.500.000	4.873.806	146.214	
14422	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9343	1C	ĐẶNG BÍCH THỦY	602.000.000	14.781.014	443.430	
14423	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9344	1C	TRẦN THỊ DUNG	1.434.800.000	35.228.901	1.056.867	
14424	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9345	1C	NGUYỄN THỊ DUNG	644.700.000	15.829.435	474.883	
14425	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9346	1C	NGUYỄN VĂN ĐỘ	198.500.000	4.873.806	146.214	
14426	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9347	1C	NGUYỄN KIM BÌNH	192.800.000	4.733.853	142.016	
14427	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9348	1C	LẠI THỊ BÍCH LAN	236.000.000	5.794.550	173.837	
14428	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9349	1C	NGUYỄN THỊ MINH HÀ	396.300.000	9.730.425	291.913	
14429	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9350	1C	TRẦN THỊ MINH YẾN	193.400.000	4.748.585	142.458	
14430	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9351	1C	ĐẶNG THỊ XUÂN SỬU	198.300.000	4.868.895	146.067	
14431	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9352	1C	VŨ THỊ MAI HƯƠNG	392.800.000	9.644.489	289.335	
14432	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9353	1C	TRẦN THỊ LĨNH	780.700.000	19.168.667	575.060	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14433	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9354	1C	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	940.500.000	23.092.265	692.768	
14434	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9355	1C	HÀ HOÀNG LÂM	198.400.000	4.871.351	146.141	
14435	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9356	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH THU	792.600.000	19.460.850	583.826	
14436	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9357	1C	TRẦN THỊ PHAN	496.000.000	12.178.377	365.351	
14437	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9358	1C	NGUYỄN THỊ THÚY	1.109.400.000	27.239.297	817.179	
14438	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9359	1C	PHẠM TUYẾT DUNG	297.500.000	7.304.571	219.137	
14439	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9360	1C	DƯƠNG THỊ MAI	198.400.000	4.871.351	146.141	
14440	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9361	1C	VŨ THỊ KIM ĐĂNG	441.000.000	10.827.952	324.839	
14441	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9362	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG CHÂU	3.245.400.000	79.684.887	2.390.547	
14442	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9363	1C	NGUYỄN THỊ CHIẾN	505.600.000	12.414.087	372.422	
14443	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9364	1C	LỤC ANH ĐỨC	1.181.700.000	29.014.492	870.435	
14444	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9365	1C	TRƯƠNG YÊN DỸ	495.600.000	12.168.556	365.057	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14445	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9366	1C	NGUYỄN THỊ HỢP	767.000.000	18.832.288	564.969	
14446	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9367	1C	TRỊNH KHẮC TÀI	610.400.000	14.987.260	449.618	
14447	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9368	1C	ĐẶNG THỊ HỒNG	346.700.000	8.512.587	255.378	
14448	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9369	1C	ĐẶNG THỊ HUYỀN	197.900.000	4.859.074	145.772	
14449	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9370	1C	LƯƠNG THỊ DIỆU	297.100.000	7.294.749	218.842	
14450	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9371	1C	NGÔ THỊ PHƯƠNG THÚY	237.600.000	5.833.835	175.015	
14451	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9372	1C	NGUYỄN THỊ TỈNH	1.270.900.000	31.204.635	936.139	
14452	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9373	1C	NGUYỄN THỊ HẰNG	807.300.000	19.821.781	594.653	
14453	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9374	1C	VÕ THỊ OANH	1.583.900.000	38.889.780	1.166.693	
14454	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9375	1C	PHẠM THỊ NHƯ' NGỌC	247.400.000	6.074.456	182.234	
14455	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9376	1C	PHẠM THỊ HUẾ	438.800.000	10.773.935	323.218	
14456	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9377	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC LAN	396.000.000	9.723.059	291.692	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14457	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9378	1C	NGUYỄN THỊ HOÀI TRANG	257.300.000	6.317.533	189.526	
14458	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9379	1C	NGUYỄN THỊ SINH	395.800.000	9.718.148	291.544	
14459	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9380	1C	HOÀNG THỊ TUYẾT	1.324.900.000	32.530.507	975.915	
14460	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9381	1C	NGUYỄN THỊ KIỀU BẮC	225.200.000	5.529.376	165.881	
14461	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9382	1C	TRẦN MINH LÝ	197.800.000	4.856.619	145.699	
14462	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9383	1C	PHẠM ĐÌNH LUYẾN	196.200.000	4.817.334	144.520	
14463	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9384	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LAN	238.700.000	5.860.844	175.825	
14464	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9385	1C	ĐỖ THỊ THU THỦY	247.200.000	6.069.546	182.086	
14465	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9386	1C	HỒ THỊ THANH MAI	494.200.000	12.134.181	364.025	
14466	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9387	1C	VŨ THỊ THANH XUÂN	194.200.000	4.768.227	143.047	
14467	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9388	1C	HOÀNG THANH BÌNH	786.200.000	19.303.709	579.111	
14468	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9389	1C	NGUYỄN THỊ MẾN	481.700.000	11.827.266	354.818	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14469	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9390	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC NHUNG	197.400.000	4.846.798	145.404	
14470	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9391	1C	VŨ NĂNG THÍNH	986.800.000	24.229.077	726.872	
14471	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9392	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG ÁNH	287.900.000	7.068.860	212.066	
14472	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9393	1C	NGUYỄN THỊ MY	196.000.000	4.812.423	144.373	
14473	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9394	1C	NGUYỄN VĂN DŨNG	197.400.000	4.846.798	145.404	
14474	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9395	1C	NGUYỄN THỊ PHÚC	760.200.000	18.665.327	559.960	
14475	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9396	1C	LA THỊ LAN HƯƠNG	493.300.000	12.112.083	363.362	
14476	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9397	1C	CHUNG THỊ CÁT MỸ	199.000.000	4.886.083	146.582	
14477	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9398	1C	NGUYỄN THỊ DINH	311.800.000	7.655.681	229.671	
14478	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9399	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH LIÊN	992.800.000	24.376.396	731.292	
14479	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9400	1C	NGUYỄN THANH HÀ	493.200.000	12.109.628	363.289	
14480	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9401	1C	PHẠM THỊ LỆ HẰNG	291.600.000	7.159.707	214.791	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14481	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9402	1C	BÙI MINH HÀ	197.200.000	4.841.887	145.257	
14482	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9403	1C	NGUYỄN THỊ LIỄU	198.500.000	4.873.806	146.214	
14483	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9404	1C	DƯƠNG ĐỨC HIẾU	494.700.000	12.146.458	364.394	
14484	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9405	1C	LÊ THỊ KIM PHỤNG	197.200.000	4.841.887	145.257	
14485	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9406	1C	NGUYỄN THỊ DẠ THẢO	493.500.000	12.116.994	363.510	
14486	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9407	1C	VŨ THỊ TRÂM	197.200.000	4.841.887	145.257	
14487	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9408	1C	NGUYỄN THANH HẢI	1.767.400.000	43.395.289	1.301.859	
14488	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9409	1C	NGUYỄN THỊ BẠCH DƯƠNG	199.700.000	4.903.270	147.098	
14489	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9410	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	747.800.000	18.360.867	550.826	
14490	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9411	1C	NGUYỄN THỊ ÁNH NGUYỆT	847.300.000	20.803.909	624.117	
14491	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9412	1C	HOÀNG THỊ THU	637.100.000	15.642.830	469.285	
14492	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9413	1C	NGUYỄN THỊ KIM HOÀNG	192.600.000	4.728.942	141.868	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14493	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9414	1C	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	212.500.000	5.217.551	156.527	
14494	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9415	1C	NGUYỄN XUÂN ĐÀI	207.600.000	5.097.240	152.917	
14495	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9416	1C	NGUYỄN THỊ VINH	443.100.000	10.879.514	326.385	
14496	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9417	1C	PHAN THỊ OANH	196.900.000	4.834.521	145.036	
14497	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9418	1C	NGUYỄN NGỌC HÀ	226.500.000	5.561.295	166.839	
14498	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9419	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG PHƯƠNG	191.400.000	4.699.478	140.985	
14499	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9420	1C	VŨ THỊ THU HÀ	191.700.000	4.706.844	141.205	
14500	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9421	1C	PHẠM THỊ CHI	700.000.000	17.187.225	515.617	
14501	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9422	1C	TRẦN THỊ THÚY LÂM	1.039.100.000	25.513.208	765.396	
14502	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9423	1C	VŨ THỊ HUỆ	586.700.000	14.405.350	432.161	
14503	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9424	1C	TRƯƠNG THỊ LÊ	505.700.000	12.416.543	372.496	
14504	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9425	1C	NGUYỄN THỊ CHI	196.800.000	4.832.066	144.962	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14505	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9426	1C	LÊ HỮU DIỄN	192.800.000	4.733.853	142.015	
14506	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9427	1C	ĐƯƠNG THỊ HÀNG GIANG	408.100.000	10.020.152	300.605	
14507	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9428	1C	NGUYỄN THỊ THANH	290.200.000	7.125.333	213.760	
14508	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9429	1C	TRẦN MẠNH PHÚ	383.100.000	9.406.323	282.190	
14509	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9430	1C	VŨ HỒNG TÂN	255.500.000	6.273.337	188.200	
14510	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9431	1C	TRẦN VĂN TIẾN	294.900.000	7.240.732	217.222	
14511	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9432	1C	LÊ VŨ	462.100.000	11.346.024	340.381	
14512	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9433	1C	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	196.700.000	4.829.610	144.888	
14513	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9434	1C	BÙI THỊ BÍCH LIÊN	392.800.000	9.644.489	289.335	
14514	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9435	1C	LÊ THỊ HOÀN HẢO	1.272.900.000	31.253.742	937.612	
14515	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9436	1C	VŨ THỊ KIM THANH	1.265.700.000	31.076.959	932.309	
14516	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9437	1C	TRẦN THỊ DỊP	561.900.000	13.796.431	413.893	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14517	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9438	1C	LẠI THỊ SÁU	947.300.000	23.259.226	697.777	
14518	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9439	1C	PHÙNG THỊ HỢP	393.200.000	9.654.310	289.629	
14519	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9440	1C	NGUYỄN THỊ HẢO	687.700.000	16.885.221	506.557	
14520	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9441	1C	MAI THỊ THANH TRÀ	685.600.000	16.833.660	505.010	
14521	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9442	1C	TRẦN THỊ NGUYỆT	642.800.000	15.782.783	473.484	
14522	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9443	1C	TRẦN CÔNG TUẤN	3.548.900.000	87.136.777	2.614.103	
14523	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9444	1C	NGUYỄN THỊ QUỲNH TRANG	196.500.000	4.824.700	144.741	
14524	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9445	1C	NGUYỄN HỮU THU	491.300.000	12.062.977	361.889	
14525	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9446	1C	LÊ THỊ LAN	728.100.000	17.877.170	536.315	
14526	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9447	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG	1.588.800.000	39.010.091	1.170.303	
14527	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9448	1C	PHẠM THỊ THU HUYỀN	832.200.000	20.433.156	612.995	
14528	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9449	1C	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	481.200.000	11.814.990	354.450	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14529	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9450	1C	LÊ THỊ NGÂN	600.000.000	14.731.907	441.957	
14530	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9451	1C	TRẦN THỊ PHƯƠNG THANH	239.900.000	5.890.308	176.709	
14531	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9452	1C	TRẦN DỰ	320.000.000	7.857.017	235.710	
14532	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9453	1C	VƯƠNG QUỐC GIA	197.000.000	4.836.976	145.109	
14533	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9454	1C	NGUYỄN BÁ THÚY	678.800.000	16.666.698	500.001	
14534	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9455	1C	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	589.000.000	14.461.822	433.855	
14535	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9456	1C	ĐOÀN THỊ THỦY	572.200.000	14.049.329	421.480	
14536	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9457	1C	VŨ THỊ MINH	196.400.000	4.822.244	144.667	
14537	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9458	1C	TRẦN THỊ HỒNG	249.100.000	6.116.197	183.486	
14538	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9459	1C	NGUYỄN KIM HOÀNG VY	216.000.000	5.303.487	159.105	
14539	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9460	1C	ĐÀM THỊ MÙI	195.600.000	4.802.602	144.078	
14540	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9461	1C	PHAN THỊ MAI DUYÊN	494.100.000	12.131.726	363.952	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14541	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9462	1C	NGUYỄN NGỌC HÂN	392.600.000	9.639.578	289.187	
14542	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9463	1C	NGUYỄN THỊ LINH SƠN	240.400.000	5.902.584	177.078	
14543	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9464	1C	NGUYỄN HỮU CHÍNH	272.000.000	6.678.465	200.354	
14544	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9465	1C	TRƯƠNG CẨM THANH	481.800.000	11.829.722	354.892	
14545	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9466	1C	PHAN THỊ THOẠI	382.600.000	9.394.046	281.821	
14546	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9467	1C	TỔNG VĂN HUYỀN	333.600.000	8.190.941	245.728	
14547	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9468	1C	PHẠM ĐẮC NGHIÊM	294.300.000	7.226.001	216.780	
14548	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9469	1C	HỒ THỊ TRANG	387.000.000	9.502.080	285.062	
14549	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9470	1C	TRƯƠNG THỊ NGỌC THỦY	195.900.000	4.809.968	144.299	
14550	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9471	1C	NGUYỄN THÙY TRANG	1.451.000.000	35.626.663	1.068.800	
14551	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9472	1C	VÕ VĂN RÔ	196.200.000	4.817.334	144.520	
14552	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9473	1C	DƯƠNG MỸ HOA	241.700.000	5.934.503	178.035	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14553	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9474	1C	ĐÌNH THỊ HÀ	588.500.000	14.449.546	433.486	
14554	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9475	1C	VÕ HỮU NGHĨA	196.000.000	4.812.423	144.373	
14555	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9476	1C	NGUYỄN THỊ QUÊ	392.300.000	9.632.212	288.966	
14556	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9477	1C	VŨ THỊ PHƯƠNG	193.800.000	4.758.406	142.752	
14557	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9478	1C	HOÀNG ĐOAN HẠNH	200.000.000	4.910.636	147.319	
14558	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9479	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG	490.500.000	12.043.334	361.300	
14559	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9480	1C	NGUYỄN THỊ MINH NHÂM	385.400.000	9.462.795	283.884	
14560	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9481	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC HÀ	483.800.000	11.878.828	356.365	
14561	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9482	1C	ĐẶNG THỊ NỤ	294.200.000	7.223.545	216.706	
14562	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9483	1C	NGUYỄN THỊ QUYÊN	236.200.000	5.799.461	173.984	
14563	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9484	1C	ĐỖ ĐÌNH DŨNG	1.929.900.000	47.385.180	1.421.555	
14564	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9485	1C	LÂM TĂNG BÀO	196.100.000	4.814.878	144.446	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14565	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9486	1C	NGUYỄN THỊ HẠNH	590.000.000	14.486.376	434.591	
14566	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9487	1C	TRẦN THỊ HẰNG	332.600.000	8.166.387	244.992	
14567	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9488	1C	NGUYỄN THỊ MAI HƯƠNG	196.200.000	4.817.334	144.520	
14568	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9489	1C	NGUYỄN THỊ PHẨM	289.700.000	7.113.056	213.392	
14569	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9490	1C	TRỊNH YẾN DUNG	383.900.000	9.425.965	282.779	
14570	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9491	1C	NGUYỄN THỊ XIM	193.100.000	4.741.219	142.237	
14571	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9492	1C	HOÀNG THỊ SON	697.500.000	17.125.842	513.775	
14572	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9493	1C	HOÀNG THỊ HƯỜNG	1.649.800.000	40.507.835	1.215.235	
14573	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9494	1C	NGÔ THỊ PHƯƠNG LINH	191.100.000	4.692.113	140.763	
14574	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9495	1C	NGUYỄN THỊ LOAN	293.900.000	7.216.179	216.485	
14575	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9496	1C	NGUYỄN TRỌNG KHÁNH	300.000.000	7.365.954	220.979	
14576	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9497	1C	HỒ THÚY DIỆP	196.100.000	4.814.878	144.446	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14577	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9498	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH LIÊN	294.100.000	7.221.090	216.633	
14578	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9499	1C	NGUYỄN CHÍ THÀNH	199.300.000	4.893.449	146.803	
14579	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9500	1C	LÊ THỊ ĐẦY	199.300.000	4.893.449	146.803	
14580	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9501	1C	LÊ THỊ THIỆP	489.800.000	12.026.147	360.784	
14581	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9502	1C	NGUYỄN THỊ MỸ HÀ	2.441.900.000	59.956.408	1.798.693	
14582	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9503	1C	LÊ MINH NGUYỆT	199.100.000	4.888.538	146.656	
14583	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9504	1C	PHAN THỊ BÍCH DUYÊN	286.700.000	7.039.396	211.182	
14584	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9505	1C	PHAN THỊ HÂN	196.900.000	4.834.521	145.036	
14585	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9506	1C	NGUYỄN THỊ NGÀ	497.300.000	12.210.296	366.309	
14586	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9507	1C	DƯƠNG NGỌC DUNG	195.300.000	4.795.236	143.857	
14587	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9508	1C	NGUYỄN THANH ĐỒNG	195.900.000	4.809.968	144.299	
14588	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9509	1C	NGUYỄN HỮU DẬU	1.382.400.000	33.942.315	1.018.269	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14589	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9510	1C	TRẦN SĨ DŨNG	300.000.000	7.365.954	220.979	
14590	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9511	1C	HOÀNG THỊ THỦY	192.700.000	4.731.398	141.942	
14591	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9512	1C	PHẠM THỊ CHÍ	827.600.000	20.320.211	609.606	
14592	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9513	1C	HOÀNG HẢI YẾN	293.700.000	7.211.269	216.338	
14593	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9514	1C	NGUYỄN VĂN YẾN	531.200.000	13.042.649	391.279	
14594	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9515	1C	NGUYỄN TIỆP KHẮC THANH	479.500.000	11.773.249	353.198	
14595	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9516	1C	TRẦN THỊ THANH	243.100.000	5.968.878	179.066	
14596	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9517	1C	NGUYỄN THANH LÂM	955.800.000	23.467.929	704.038	
14597	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9518	1C	LÊ THANH HẢI	969.300.000	23.799.396	713.982	
14598	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9519	1C	NGUYỄN THỊ NGÀ	449.000.000	11.024.377	330.731	
14599	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9520	1C	NGUYỄN THỊ LAI	195.900.000	4.809.968	144.299	
14600	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9521	1C	MAI VŨ HIỆP	489.400.000	12.016.326	360.490	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14601	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9522	1C	HUỲNH THIÊN NHÂN	293.600.000	7.208.813	216.264	
14602	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9523	1C	LÊ THỊ KIM XUYỀN	195.800.000	4.807.512	144.225	
14603	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9524	1C	NGUYỄN THỊ THÙY DUNG	195.800.000	4.807.512	144.225	
14604	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9525	1C	ĐÀO THỊ BÌNH	195.800.000	4.807.512	144.225	
14605	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9526	1C	PHẠM VĂN DUNG	485.000.000	11.908.292	357.249	
14606	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9527	1C	NGUYỄN THỊ CHỦ	245.200.000	6.020.439	180.613	
14607	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9528	1C	LÊ VĂN VIỆT	275.400.000	6.761.946	202.858	
14608	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9529	1C	TRƯƠNG CẨM HUYỀN	440.300.000	10.810.765	324.323	
14609	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9530	1C	VÕ THỊ THANH LAN	195.700.000	4.805.057	144.152	
14610	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9531	1C	TRÌNH MINH MỸ PHƯƠNG	484.000.000	11.883.739	356.512	
14611	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9532	1C	LÊ QUANG KIM THÀNH	300.000.000	7.365.954	220.979	
14612	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9533	1C	ĐỖ THỊ THU TRANG	426.200.000	10.464.565	313.937	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14613	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9534	1C	TRẦN THỊ THU THẢO	195.700.000	4.805.057	144.152	
14614	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9535	1C	HOÀNG CẨM TÚ	224.800.000	5.519.555	165.587	
14615	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9536	1C	VÕ THỊ KIỀU THU	494.800.000	12.148.913	364.467	
14616	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9537	1C	PHẠM ĐÌNH ĐỀ	209.900.000	5.153.712	154.611	
14617	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9538	1C	LÊ THỊ LAN HƯƠNG	195.600.000	4.802.602	144.078	
14618	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9539	1C	ĐẶNG THỊ THU HÀ	928.300.000	22.792.716	683.781	
14619	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9540	1C	ĐOÀN THỊ HẢI VÂN	422.400.000	10.371.263	311.138	
14620	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9541	1C	DƯƠNG ĐỨC TOÀN	264.000.000	6.482.039	194.461	
14621	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9542	1C	HÀ THỊ LÀNH	210.600.000	5.170.900	155.127	
14622	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9543	1C	PHẠM THỊ CHÍN	195.600.000	4.802.602	144.078	
14623	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9544	1C	NGUYỄN THỊ THANH VÂN	224.900.000	5.522.010	165.660	
14624	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9545	1C	HOÀNG DIỆU KHANH	244.500.000	6.003.252	180.098	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14625	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9546	1C	NGUYỄN ĐÌNH LỘC	293.300.000	7.201.447	216.043	
14626	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9547	1C	NGUYỄN HOÀNG THU NGỌC	205.200.000	5.038.312	151.149	
14627	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9548	1C	NGUYỄN THỊ KIM HÀ	192.900.000	4.736.308	142.089	
14628	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9549	1C	TRẦN THỊ THU HIỀN	390.800.000	9.595.382	287.861	
14629	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9550	1C	LÝ HOÀNG OANH	197.500.000	4.849.253	145.478	
14630	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9551	1C	NGUYỄN NGỌC CHÍN	300.000.000	7.365.954	220.979	
14631	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9552	1C	NGUYỄN THỊ HÒA	244.400.000	6.000.797	180.024	
14632	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9553	1C	NGUYỄN VĂN SÂM	1.466.000.000	35.994.960	1.079.849	
14633	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9554	1C	NGUYỄN THANH XUÂN	266.000.000	6.531.146	195.934	
14634	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9555	1C	ĐOÀN THỊ HOA	256.700.000	6.302.801	189.084	
14635	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9556	1C	NGUYỄN THỊ THU SANG	764.700.000	18.775.816	563.274	
14636	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9557	1C	TRẦN XUÂN TRƯỜNG	1.388.100.000	34.082.268	1.022.468	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14637	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9558	1C	NGUYỄN THỊ TÁM	260.200.000	6.388.737	191.662	
14638	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9559	1C	NGUYỄN THỊ HOÀNG HOA	200.000.000	4.910.636	147.319	
14639	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9560	1C	NGUYỄN THỊ NHUNG	218.600.000	5.367.325	161.020	
14640	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9561	1C	NGUYỄN THANH TÙNG	333.700.000	8.193.396	245.802	
14641	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9562	1C	VŨ THỊ THU HÀ	782.200.000	19.205.497	576.165	
14642	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9563	1C	TRẦN THỊ KIỀU NGÀ	391.000.000	9.600.293	288.009	
14643	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9564	1C	NGUYỄN KIM THẢO	239.400.000	5.878.031	176.341	
14644	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9565	1C	ĐẶNG THỊ MINH THỦY	1.000.000.000	24.553.179	736.595	
14645	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9566	1C	NGUYỄN THỊ HOA	195.400.000	4.797.691	143.931	
14646	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9567	1C	NGUYỄN VĂN ANH	983.200.000	24.140.686	724.220	
14647	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9568	1C	DOÃN ĐỨC GIANG	586.000.000	14.388.163	431.645	
14648	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9569	1C	NGUYỄN VĂN ĐƯỢC	913.300.000	22.424.418	672.733	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14649	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9570	1C	PHAN TUẤN HẢI	198.900.000	4.883.627	146.509	
14650	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9571	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG VÂN	390.800.000	9.595.382	287.861	
14651	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9572	1C	TRẦN THỊ MAI PHƯƠNG	292.500.000	7.181.805	215.454	
14652	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9573	1C	VŨ HỒNG NHUNG	195.500.000	4.800.147	144.004	
14653	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9574	1C	BÙI QUANG HÙNG	390.600.000	9.590.472	287.714	
14654	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9575	1C	NGUYỄN THỊ CẨM VÂN	682.000.000	16.745.268	502.358	
14655	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9576	1C	NGUYỄN THỊ THU THẢO	997.800.000	24.499.162	734.975	
14656	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9577	1C	TRƯƠNG THỊ KIM DUNG	273.400.000	6.712.839	201.385	
14657	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9578	1C	BÙI THỊ PHƯƠNG	293.000.000	7.194.081	215.822	
14658	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9579	1C	KHÚC CHÍ TUẤN	1.259.900.000	30.934.550	928.036	
14659	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9580	1C	NGÔ MINH HÀO	249.000.000	6.113.742	183.412	
14660	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9581	1C	THÁI CẨM LAN	391.100.000	9.602.748	288.082	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14661	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9582	1C	NGÔ THỊ THU HẰNG	292.900.000	7.191.626	215.749	
14662	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9583	1C	PHAN THỊ XUYẾN	486.000.000	11.932.845	357.985	
14663	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9584	1C	CAO HOA ANH	193.100.000	4.741.219	142.237	
14664	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9585	1C	Hoàng Thị Thu Thủy	191.200.000	4.694.568	140.837	
14665	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9586	1C	HUỲNH THỊ BÍCH VÂN	835.600.000	20.516.636	615.499	
14666	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9587	1C	BẠCH THỊ KIM LIÊN	770.400.000	18.915.769	567.473	
14667	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9588	1C	NGÔ THỊ MỸ GIÀU	195.200.000	4.792.781	143.783	
14668	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9589	1C	ĐẶNG QUANG HUY	389.000.000	9.551.187	286.536	
14669	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9590	1C	NGUYỄN VĂN NGHIỆP	195.200.000	4.792.781	143.783	
14670	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9591	1C	MAI THANH TÂM	195.200.000	4.792.781	143.783	
14671	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9592	1C	VÕ ĐỨC BẦY	585.300.000	14.370.976	431.129	
14672	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9593	1C	ĐỖ THỊ TƯỜNG OANH	195.200.000	4.792.781	143.783	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14673	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9594	1C	TRẦN CAO ĐIỀN	1.869.400.000	45.899.713	1.376.991	
14674	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9595	1C	VŨ THỊ KIẾN QUỐC	192.300.000	4.721.576	141.647	
14675	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9596	1C	PHAN THỊ THU LAN	592.900.000	14.557.580	436.727	
14676	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9597	1C	TÔN NỮ MỸ HẠNH	290.100.000	7.122.877	213.686	
14677	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9598	1C	NGUYỄN THỊ NGÀ	480.200.000	11.790.437	353.713	
14678	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9599	1C	NGÔ THỊ MÙI	391.700.000	9.617.480	288.525	
14679	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9600	1C	ĐOÀN THỊ HOÀN	482.300.000	11.841.998	355.260	
14680	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9601	1C	HOÀNG THỊ NGỌC LAN	383.200.000	9.408.778	282.263	
14681	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9602	1C	HUỲNH THỊ HỒNG	979.600.000	24.052.294	721.568	
14682	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9603	1C	LÊ THỊ NHỎ	442.100.000	10.854.960	325.649	
14683	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9604	1C	NGUYỄN THỊ THU	390.100.000	9.578.195	287.346	
14684	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9605	1C	TRẦN VĂN PHÚC	272.000.000	6.678.465	200.354	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14685	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9606	1C	LÊ ANH DŨNG	481.600.000	11.824.811	354.744	
14686	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9607	1C	ĐÌNH QUANG ĐỨC	2.999.500.000	73.647.260	2.209.418	
14687	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9608	1C	NGUYỄN BÁ QUỐC	299.000.000	7.341.401	220.242	
14688	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9609	1C	NGUYỄN THỊ LỆ HẰNG	224.300.000	5.507.278	165.218	
14689	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9610	1C	PHẠM TỔNG NGÀ	390.200.000	9.580.650	287.420	
14690	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9611	1C	BÙI THỊ LA	195.000.000	4.787.870	143.636	
14691	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9612	1C	ĐÌNH KHÁNH CHUNG	259.300.000	6.366.639	190.999	
14692	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9613	1C	TRẦN THỊ MINH CẢNH	192.200.000	4.719.121	141.574	
14693	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9614	1C	NGUYỄN HỒNG HÀ	385.100.000	9.455.429	283.663	
14694	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9615	1C	TRỊNH QUANG TUẤN	523.300.000	12.848.679	385.460	
14695	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9616	1C	DƯƠNG THỊ LAN	1.939.500.000	47.620.891	1.428.627	
14696	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9617	1C	TRẦN THỊ THANH HỒNG	487.500.000	11.969.675	359.090	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14697	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9618	1C	ĐẶNG THỊ PHƯƠNG	195.000.000	4.787.870	143.636	
14698	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9619	1C	NGUYỄN ĐẮC THẮNG	311.700.000	7.653.226	229.597	
14699	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9620	1C	TRẦN NGỌC ANH	193.000.000	4.738.764	142.163	
14700	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9621	1C	PHẠM VĂN TUYÊN	292.400.000	7.179.350	215.381	
14701	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9622	1C	BÙI THỊ THANH HỒNG	1.254.300.000	30.797.052	923.912	
14702	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9623	1C	VÕ THỊ QUẾ MAI	2.700.000.000	66.293.583	1.988.808	
14703	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9624	1C	NGUYỄN LÊ THÙY HƯƠNG	191.700.000	4.706.844	141.206	
14704	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9625	1C	TRẦN TÀI	496.200.000	12.183.287	365.499	
14705	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9626	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC	254.800.000	6.256.150	187.684	
14706	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9627	1C	TRẦN VĂN NGỌC	196.700.000	4.829.610	144.889	
14707	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9628	1C	VŨ KHẮC ĐIỆP	589.100.000	14.464.278	433.928	
14708	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9629	1C	LÝ THỊ KIM ANH	492.700.000	12.097.351	362.920	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14709	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9630	1C	NGÔ THỊ TUỞNG	194.900.000	4.785.415	143.562	
14710	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9631	1C	ĐẶNG THỊ NGỌC ĐIỆP	427.000.000	10.484.207	314.526	
14711	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9632	1C	ĐÌNH THỊ MAI	388.900.000	9.548.731	286.462	
14712	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9633	1C	VŨ HOÀI THU	628.000.000	15.419.396	462.582	
14713	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9634	1C	NGUYỄN THỊ KHANH	191.700.000	4.706.844	141.205	
14714	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9635	1C	NGUYỄN THẢO DUY	258.200.000	6.339.631	190.189	
14715	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9636	1C	NGUYỄN THỊ THỌ	233.700.000	5.738.078	172.142	
14716	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9637	1C	NGUYỄN VĂN QUẬN	198.900.000	4.883.627	146.509	
14717	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9638	1C	NGUYỄN THỊ HOA	403.000.000	9.894.931	296.848	
14718	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9639	1C	PHẠM NGỌC THÚY	787.200.000	19.328.263	579.848	
14719	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9640	1C	NGUYỄN THỊ OANH	873.600.000	21.449.657	643.490	
14720	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9641	1C	PHẠM THỊ PHƯỢNG	670.600.000	16.465.362	493.961	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14721	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9642	1C	NGUYỄN THỊ THỦY NGÂN	488.500.000	11.994.228	359.827	
14722	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9643	1C	ĐẶNG THỊ BÍCH NGỌC	222.000.000	5.450.806	163.524	
14723	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9644	1C	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	487.000.000	11.957.398	358.722	
14724	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9645	1C	NGUYỄN TRẦN TRỌNG KHANG	439.000.000	10.778.846	323.365	
14725	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9646	1C	NGUYỄN THỊ THỰC HIỀN	427.400.000	10.494.029	314.821	
14726	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9647	1C	NGUYỄN TẤN NGHIỆP	973.800.000	23.909.886	717.297	
14727	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9648	1C	GIANG KIM ĐỨC	499.100.000	12.254.492	367.635	
14728	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9649	1C	LÂM THỊ THU THỦY	655.200.000	16.087.243	482.617	
14729	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9650	1C	VŨ THỊ HƯỜNG	5.721.400.000	140.478.558	4.214.356	
14730	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9651	1C	LƯU MAI KHANH	195.300.000	4.795.236	143.857	
14731	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9652	1C	VÕ THỊ THU THỦY	194.800.000	4.782.959	143.489	
14732	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9653	1C	MAI THỊ AN	194.800.000	4.782.959	143.489	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14733	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9654	1C	PHAN THỊ TRINH	524.300.000	12.873.232	386.197	
14734	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9655	1C	HỒ THỊ NHƯ Ý	389.500.000	9.563.463	286.904	
14735	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9656	1C	HUỖNH THỊ KIM HOÀNG	195.000.000	4.787.870	143.636	
14736	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9657	1C	NGUYỄN XUÂN PHƯƠNG	272.600.000	6.693.197	200.796	
14737	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9658	1C	TRỊNH ÁNH LOAN	981.600.000	24.101.401	723.042	
14738	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9659	1C	LÂM QUANG PHƯƠNG NAM	198.000.000	4.861.529	145.846	
14739	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9660	1C	LÂM NGỌC YẾN	489.000.000	12.006.505	360.195	
14740	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9661	1C	LÊ PHƯƠNG HÀ	193.700.000	4.755.951	142.678	
14741	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9662	1C	TRẦN THỊ THANH THANH	575.300.000	14.125.444	423.763	
14742	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9663	1C	NGUYỄN MINH TUYỀN	600.600.000	14.746.639	442.399	
14743	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9664	1C	NGUYỄN THỊ XUÂN HÒA	340.700.000	8.365.268	250.958	
14744	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9665	1C	TRẦN VÕ DUY KIỆT	494.200.000	12.134.181	364.025	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14745	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9666	1C	HOÀNG THỊ THANH	197.200.000	4.841.887	145.257	
14746	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9667	1C	KIM THỊ DUNG	274.900.000	6.749.669	202.490	
14747	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9668	1C	NGUYỄN TẤN VIỆT	924.800.000	22.706.780	681.203	
14748	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9669	1C	LA LỆ HẰNG	385.100.000	9.455.429	283.663	
14749	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9670	1C	VŨ THỊ HẰNG	192.300.000	4.721.576	141.648	
14750	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9671	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH PHƯỢNG	6.772.500.000	166.286.405	4.988.592	
14751	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9672	1C	TRẦN KIM OANH	428.900.000	10.530.858	315.926	
14752	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9673	1C	MAI THỊ LOAN	194.700.000	4.780.504	143.415	
14753	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9674	1C	PHẠM THỊ VỊNH	577.800.000	14.186.827	425.605	
14754	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9675	1C	ĐỖ THỊ KIM KHANH	1.938.500.000	47.596.338	1.427.890	
14755	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9676	1C	NGÔ ĐÌNH DIỆU TÂM	194.300.000	4.770.683	143.120	
14756	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9677	1C	NGUYỄN THỊ THANH THẢO	694.700.000	17.057.093	511.713	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14757	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9678	1C	VŨ THỊ DUNG	191.800.000	4.709.300	141.279	
14758	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9679	1C	LÊ THỊ BÍCH HẢI	487.000.000	11.957.398	358.722	
14759	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9680	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG NHÂM	291.900.000	7.167.073	215.012	
14760	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9681	1C	NGUYỄN THỊ THANH	205.000.000	5.033.402	151.002	
14761	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9682	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH LIÊN	300.000.000	7.365.954	220.979	
14762	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9683	1C	HOÀNG THỊ THẢO	287.300.000	7.054.128	211.624	
14763	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9684	1C	TRẦN VĂN ĐẠO	193.400.000	4.748.585	142.458	
14764	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9685	1C	VŨ THỊ HÀ	383.200.000	9.408.778	282.263	
14765	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9686	1C	HỒ THỊ PHƯƠNG THẢO	194.600.000	4.778.049	143.341	
14766	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9687	1C	PHẠM VĂN AM	226.700.000	5.566.206	166.986	
14767	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9688	1C	ĐỒNG THUY BĂNG TRÂM	225.500.000	5.536.742	166.102	
14768	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9689	1C	THÂN THỊ HIỀN	194.200.000	4.768.227	143.047	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14769	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9690	1C	BÙI THỊ MINH LÝ	297.300.000	7.299.660	218.990	
14770	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9691	1C	NGUYỄN THỊ LIÊN	200.000.000	4.910.636	147.319	
14771	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9692	1C	NGUYỄN VĂN HIẾU	886.700.000	21.771.304	653.139	
14772	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9693	1C	PHẠM THỊ LƯƠNG	294.800.000	7.238.277	217.148	
14773	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9694	1C	TRẦN THỊ BÍCH TRÂM	194.500.000	4.775.593	143.268	
14774	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9695	1C	CAO THỊ KIM KIỀU	359.800.000	8.834.234	265.027	
14775	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9696	1C	ĐOÀN THỊ LÀN	194.500.000	4.775.593	143.268	
14776	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9697	1C	NGUYỄN THỊ HÀ	825.100.000	20.258.828	607.765	
14777	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9698	1C	PHAN THỊ THÚY VÂN	291.700.000	7.162.162	214.865	
14778	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9699	1C	NGUYỄN THỊ THU HUỆ	1.304.800.000	32.036.988	961.110	
14779	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9700	1C	ĐỖ KIM THOA	703.600.000	17.275.617	518.268	
14780	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9701	1C	TRẦN THỊ TUYẾT MAI	388.800.000	9.546.276	286.388	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14781	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9702	1C	PHẠM THỊ HỒNG NHUNG	791.900.000	19.443.662	583.310	
14782	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9703	1C	KIM NGỌC TOÀN	291.600.000	7.159.707	214.791	
14783	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9704	1C	BÙI TUẤN ANH	495.000.000	12.153.824	364.615	
14784	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9705	1C	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	194.400.000	4.773.138	143.194	
14785	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9706	1C	LÊ THỊ HẢI PHƯƠNG	1.708.000.000	41.936.830	1.258.105	
14786	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9707	1C	LƯU THỊ HẢI YẾN	617.600.000	15.164.043	454.921	
14787	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9708	1C	PHẠM THỊ DUNG	257.900.000	6.332.265	189.968	
14788	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9709	1C	HOÀNG THỊ SÁU	243.900.000	5.988.520	179.656	
14789	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9710	1C	TRẦN CẨM PHONG	200.000.000	4.910.636	147.319	
14790	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9711	1C	LÊ THỊ THÚY HẰNG	198.200.000	4.866.440	145.993	
14791	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9712	1C	HÀ THỊ THANH XUÂN	208.900.000	5.129.159	153.875	
14792	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9713	1C	TRẦN THỊ HỒNG HƯỜNG	865.200.000	21.243.410	637.302	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14793	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9714	1C	NGUYỄN THỊ KIM ANH	680.000.000	16.696.162	500.885	
14794	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9715	1C	TRẦN NGỌC LONG	583.100.000	14.316.959	429.509	
14795	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9716	1C	LÂM TÚ MỸ	292.700.000	7.186.716	215.601	
14796	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9717	1C	NGÔ THỊ NGỌC HÂN	1.898.100.000	46.604.389	1.398.131	
14797	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9718	1C	NGUYỄN THỊ KIÊM	393.900.000	9.671.497	290.145	
14798	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9719	1C	MAI THỊ LAN PHƯƠNG	291.600.000	7.159.707	214.791	
14799	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9720	1C	NGUYỄN BÍCH LOAN	233.200.000	5.725.801	171.774	
14800	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9721	1C	CAO THỊ NGUYỆT HẰNG	198.200.000	4.866.440	145.993	
14801	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9722	1C	TRẦN VĂN CÂN	239.000.000	5.868.210	176.046	
14802	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9723	1C	NGUYỄN THỊ THANH THẢO	688.100.000	16.895.042	506.851	
14803	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9724	1C	TRẦN THANH HƯƠNG	194.300.000	4.770.683	143.120	
14804	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9725	1C	PHẠM THỊ THANH HUYỀN	194.300.000	4.770.683	143.120	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14805	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9726	1C	NGUYỄN THỊ THU CÚC	1.157.600.000	28.422.760	852.683	
14806	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9727	1C	PHẠM VĂN HÙNG	825.000.000	20.256.373	607.691	
14807	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9728	1C	MAI HỒNG THANH	267.300.000	6.563.065	196.892	
14808	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9729	1C	MAI THỊ NGỌC BÍCH	197.900.000	4.859.074	145.772	
14809	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9730	1C	NGUYỄN ĐẶNG THƠ THƠ	242.900.000	5.963.967	178.919	
14810	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9731	1C	VÕ THỊ TUYẾT NHUNG	288.900.000	7.093.413	212.802	
14811	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9732	1C	HUỲNH THỊ THU HỒNG	294.000.000	7.218.635	216.559	
14812	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9733	1C	NGUYỄN ÁNH HỒNG LÂM	351.400.000	8.627.987	258.840	
14813	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9734	1C	NGÔ THỊ LƯỢM	477.400.000	11.721.688	351.651	
14814	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9735	1C	ĐOÀN VĂN PHONG	582.800.000	14.309.593	429.288	
14815	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9736	1C	LÊ THỊ KIM HẰNG	398.200.000	9.777.076	293.312	
14816	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9737	1C	TRẦN THỊ THU PHƯƠNG	340.000.000	8.348.081	250.442	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14817	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9738	1C	NGUYỄN THÚY THUẦN	201.000.000	4.935.189	148.056	
14818	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9739	1C	NGÔ CHÍ THÀNH	600.000.000	14.731.907	441.957	
14819	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9740	1C	THẠCH NGỌC HÀ	486.000.000	11.932.845	357.985	
14820	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9741	1C	PHẠM MINH TƯỜNG	194.000.000	4.763.317	142.900	
14821	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9742	1C	CAO THỊ HƯỜNG	198.700.000	4.878.717	146.361	
14822	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9743	1C	NGUYỄN PHƯƠNG TUẤN	430.000.000	10.557.867	316.736	
14823	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9744	1C	TRẦN THỊ LỆ HẰNG	197.500.000	4.849.253	145.478	
14824	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9745	1C	VÕ VĂN KIỆT	1.178.000.000	28.923.645	867.710	
14825	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9746	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG XÂY	1.575.100.000	38.673.712	1.160.211	
14826	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9747	1C	NGUYỄN THỊ MAI	905.000.000	22.220.627	666.619	
14827	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9748	1C	PHAN ANH DŨNG	636.900.000	15.637.920	469.138	
14828	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9749	1C	PHẠM HỒ GIA TRANG	242.800.000	5.961.512	178.845	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14829	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9750	1C	NGUYỄN THỊ THANH DUNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
14830	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9751	1C	NGUYỄN TRẠCH	342.300.000	8.404.553	252.137	
14831	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9752	1C	NGUYỄN THỊ LIỆU	313.500.000	7.697.422	230.922	
14832	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9753	1C	HUỲNH THỊ KIM CÚC	485.200.000	11.913.202	357.396	
14833	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9754	1C	TRẦN KIM TRANG	200.000.000	4.910.636	147.319	
14834	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9755	1C	BÙI THỊ THẢO	485.300.000	11.915.658	357.469	
14835	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9756	1C	NGUYỄN ĐỨC LINH	957.900.000	23.519.490	705.585	
14836	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9757	1C	HOÀNG KHÁNH LY	484.900.000	11.905.837	357.175	
14837	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9758	1C	NGUYỄN ĐỨC HẠNH	309.000.000	7.586.932	227.608	
14838	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9759	1C	TÔN MỸ HUỆ	278.600.000	6.840.516	205.216	
14839	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9760	1C	TRẦN THỊ VIỆT HỒNG	388.200.000	9.531.544	285.946	
14840	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9761	1C	NGUYỄN KIM XUÂN	970.500.000	23.828.860	714.866	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14841	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9762	1C	LÃ VĂN LÝ	514.500.000	12.632.611	378.978	
14842	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9763	1C	VŨ NGỌC BÌNH	968.400.000	23.777.299	713.319	
14843	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9764	1C	ĐÀO MINH TRANG	800.000.000	19.642.543	589.276	
14844	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9765	1C	NGUYỄN THỊ THÚY NGÀ	485.300.000	11.915.658	357.470	
14845	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9766	1C	VŨ THỊ HOÀNG OANH	912.200.000	22.397.410	671.922	
14846	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9767	1C	TRẦN THANH THẢO	583.800.000	14.334.146	430.024	
14847	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9768	1C	LÊ VĂN THƯỢNG	195.100.000	4.790.325	143.710	
14848	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9769	1C	LÊ THỊ THANH VÂN	567.600.000	13.936.384	418.092	
14849	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9770	1C	ĐÀO THỊ NHƯ NGÀ	388.000.000	9.526.633	285.799	
14850	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9771	1C	LÊ TRẦN HOÀNG DZŨNG	293.900.000	7.216.179	216.485	
14851	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9772	1C	HOÀNG THỊ THẢO	320.200.000	7.861.928	235.858	
14852	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9773	1C	NGUYỄN THỊ THUY LÊ	330.000.000	8.102.549	243.076	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14853	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9774	1C	ĐÌNH THỊ HÀ	426.800.000	10.479.297	314.379	
14854	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9775	1C	NGUYỄN HỒNG PHÚ	972.000.000	23.865.690	715.971	
14855	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9776	1C	DOÃN THỊ THOA	194.100.000	4.765.772	142.973	
14856	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9777	1C	NGUYỄN THỊ THU DUNG	1.956.600.000	48.040.750	1.441.222	
14857	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9778	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC THANH	200.000.000	4.910.636	147.319	
14858	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9779	1C	VƯƠNG THỊ TÂM	370.000.000	9.084.676	272.540	
14859	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9780	1C	ĐẶNG TRÍ NHÂN	879.100.000	21.584.700	647.541	
14860	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9781	1C	NGUYỄN THỊ HƯƠNG GIANG	280.000.000	6.874.890	206.247	
14861	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9782	1C	TRẦN THỊ HƯƠNG	365.800.000	8.981.553	269.447	
14862	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9783	1C	NGUYỄN TẤN TOÀN	310.000.000	7.611.485	228.345	
14863	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9784	1C	NGUYỄN THỊ HOA	478.000.000	11.736.420	352.093	
14864	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9785	1C	NGUYỄN HỮU SƠN	2.072.500.000	50.886.464	1.526.594	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14865	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9786	1C	NGUYỄN VĂN MỪNG	291.000.000	7.144.975	214.349	
14866	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9787	1C	THỊNH THỊ ĐIỆP	212.800.000	5.224.916	156.747	
14867	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9788	1C	ĐÀO THỊ THÙY DIỄM	194.400.000	4.773.138	143.194	
14868	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9789	1C	TÔN NỮ BÍCH HUYỀN	225.000.000	5.524.465	165.734	
14869	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9790	1C	TRẦN DUY ANH KHOA	261.900.000	6.430.478	192.914	
14870	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9791	1C	LÊ THỊ NGHĨA	294.000.000	7.218.635	216.559	
14871	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9792	1C	LÊ THỊ THANH THOẠI	966.500.000	23.730.648	711.919	
14872	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9793	1C	VĂN CÔNG NHÚT	484.900.000	11.905.837	357.175	
14873	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9794	1C	NGUYỄN THỊ THÚY NGÀ	346.600.000	8.510.132	255.304	
14874	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9795	1C	NGUYỄN THỊ NHƯ THỦY	630.300.000	15.475.869	464.276	
14875	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9796	1C	PHAN MỸ NGỌC	290.900.000	7.142.520	214.276	
14876	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9797	1C	TRẦN THỊ NGỌC TUYẾT	291.000.000	7.144.975	214.349	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14877	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9798	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG THẢO	1.729.700.000	42.469.634	1.274.089	
14878	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9799	1C	TRƯƠNG THỊ ĐÀ GIANG	296.000.000	7.267.741	218.032	
14879	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9800	1C	LÂM PHẠM THÚY DIỄM	682.900.000	16.767.366	503.021	
14880	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9801	1C	ĐOÀN THỊ NGỌC NA	934.700.000	22.949.856	688.496	
14881	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9802	1C	PHÍ QUANG TUẤN	205.000.000	5.033.402	151.002	
14882	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9803	1C	NGUYỄN THỊ THANH	414.200.000	10.169.927	305.098	
14883	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9804	1C	NGUYỄN THÀNH NAM	213.200.000	5.234.738	157.042	
14884	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9805	1C	NGUYỄN VĂN BÚT	256.500.000	6.297.890	188.936	
14885	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9806	1C	TRỊNH LAN ANH	288.500.000	7.083.592	212.508	
14886	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9807	1C	NGUYỄN THỊ THANH NGA	436.300.000	10.712.552	321.377	
14887	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9808	1C	MẠC ĐÌNH TRƯ	416.700.000	10.231.310	306.939	
14888	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9809	1C	KHÔNG ĐẠI LÂM	1.208.100.000	29.662.696	889.881	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14889	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9810	1C	HUỲNH BẢO DUYÊN	193.800.000	4.758.406	142.752	
14890	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9811	1C	ĐOÀN THỊ KHÁNH VÂN	2.065.500.000	50.714.591	1.521.438	
14891	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9812	1C	HOÀNG THỊ LAN	368.300.000	9.042.936	271.288	
14892	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9813	1C	ĐẶNG THÙY CHI	193.900.000	4.760.861	142.826	
14893	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9814	1C	HOÀNG THÚY THANH BÌNH	232.600.000	5.711.069	171.332	
14894	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9815	1C	NGUYỄN THỊ LIÊN	999.000.000	24.528.626	735.859	
14895	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9816	1C	PHẠM TUẤN KIỆT	743.700.000	18.260.199	547.806	
14896	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9817	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THANH	66.400.000	1.630.331		
14897	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9818	1C	LÊ THỊ SÁU	257.200.000	6.315.078	189.452	
14898	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9819	1C	TRẦN TỬ TUYẾT	194.000.000	4.763.317	142.899	
14899	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9820	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG SƠN	192.100.000	4.716.666	141.500	
14900	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9821	1C	VŨ THỊ KỂ	242.200.000	5.946.780	178.403	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14901	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9822	1C	PHẠM THỊ HẢI YẾN	503.700.000	12.367.436	371.023	
14902	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9823	1C	ĐỖ THỊ THANH	290.600.000	7.135.154	214.055	
14903	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9824	1C	NGUYỄN VĂN PHƯỚC	193.900.000	4.760.861	142.826	
14904	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9825	1C	PHẠM THỊ MINH HUỆ	2.012.800.000	49.420.639	1.482.619	
14905	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9826	1C	ĐẶNG TUỜNG VY	1.294.100.000	31.774.269	953.228	
14906	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9827	1C	NGÔ MINH TRÍ	968.800.000	23.787.120	713.614	
14907	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9828	1C	PHẠM THỊ TÌNH	387.100.000	9.504.536	285.136	
14908	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9829	1C	ĐẶNG THỊ MINH HIỀN	496.800.000	12.198.019	365.941	
14909	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9830	1C	NGUYỄN THỊ VÂN	868.800.000	21.331.802	639.954	
14910	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9831	1C	TRƯƠNG NGỌC ANH	524.300.000	12.873.232	386.197	
14911	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9832	1C	LÊ THU HƯƠNG	194.000.000	4.763.317	142.900	
14912	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9833	1C	PHẠM VĂN DŨNG	363.000.000	8.912.804	267.384	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14913	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9834	1C	PHẠM NGỌC THU BÌNH	680.900.000	16.718.260	501.548	
14914	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9835	1C	TẠ ĐẮC HOÀNG	193.700.000	4.755.951	142.679	
14915	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9836	1C	HUỲNH THỊ THANH HẰNG	712.000.000	17.481.863	524.456	
14916	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9837	1C	PHẠM QUANG VINH	1.205.900.000	29.608.679	888.260	
14917	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9838	1C	NGUYỄN THÚY LIỄU	192.200.000	4.719.121	141.574	
14918	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9839	1C	LÊ THỊ HẰNG NGA	400.000.000	9.821.272	294.638	
14919	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9840	1C	NGUYỄN THỊ LIÊN	968.400.000	23.777.299	713.319	
14920	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9841	1C	PHẠM THỊ THANH HỒNG	499.000.000	12.252.036	367.561	
14921	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9842	1C	HÀ LỆ THIÊM	387.300.000	9.509.446	285.283	
14922	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9843	1C	TRẦN THỊ THOA	491.400.000	12.065.432	361.963	
14923	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9844	1C	VŨ THỊ HÒA	610.000.000	14.977.439	449.323	
14924	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9845	1C	TRƯƠNG VĂN BÓN	193.700.000	4.755.951	142.679	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14925	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9846	1C	NGUYỄN THÚY MAI	193.700.000	4.755.951	142.679	
14926	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9847	1C	ĐỖ TUYẾT NHI	193.600.000	4.753.495	142.605	
14927	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9848	1C	NGUYỄN THỊ MAI	198.000.000	4.861.529	145.846	
14928	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9849	1C	TRẦN THỊ THU LAN	200.000.000	4.910.636	147.319	
14929	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9850	1C	TRƯƠNG THỊ LIÊN	249.900.000	6.135.839	184.075	
14930	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9851	1C	MẠC THỊ THU	996.100.000	24.457.422	733.723	
14931	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9852	1C	TRẦN THỊ YẾN	774.600.000	19.018.892	570.567	
14932	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9853	1C	NGUYỄN THỊ XUÂN	241.500.000	5.929.593	177.888	
14933	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9854	1C	CAO THỊ HÀ	477.400.000	11.721.688	351.651	
14934	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9855	1C	ĐÀO ĐÌNH KIM HỒNG	348.400.000	8.554.328	256.630	
14935	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9856	1C	NGUYỄN THANH THÚY	290.400.000	7.130.243	213.907	
14936	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9857	1C	NGUYỄN THỊ THU THỦY	488.000.000	11.981.951	359.459	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14937	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9858	1C	NGÔ THỊ LAN	493.700.000	12.121.904	363.657	
14938	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9859	1C	TĂNG LỆ BÌNH	193.600.000	4.753.495	142.605	
14939	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9860	1C	HOÀNG QUỲNH MAI	193.600.000	4.753.495	142.605	
14940	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9861	1C	LẠC HƯNG	194.600.000	4.778.049	143.341	
14941	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9862	1C	NGUYỄN MINH HÀI	387.200.000	9.506.991	285.210	
14942	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9863	1C	NGUYỄN THỊ THU HUYỀN	1.450.100.000	35.604.565	1.068.137	
14943	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9864	1C	LÊ VĂN TÀI	203.300.000	4.991.661	149.750	
14944	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9865	1C	NGUYỄN NGỌC THÙY DƯƠNG	387.500.000	9.514.357	285.431	
14945	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9866	1C	NGUYỄN THỊ MỸ LUẬN	193.600.000	4.753.495	142.605	
14946	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9867	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG	193.600.000	4.753.495	142.605	
14947	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9868	1C	VŨ THỊ BÌNH NGUYỄN	196.500.000	4.824.700	144.741	
14948	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9869	1C	TRƯƠNG THỊ THU HƯƠNG	3.677.100.000	90.284.495	2.708.535	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14949	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9870	1C	NGUYỄN NHƯ LÂM	388.000.000	9.526.633	285.799	
14950	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9871	1C	LÊ THỊ KIM CÚC	968.000.000	23.767.477	713.024	
14951	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9872	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG THỌ	331.100.000	8.129.558	243.887	
14952	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9873	1C	TRỊNH VÕ VĂN OANH	483.900.000	11.881.283	356.438	
14953	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9874	1C	TRỊNH THỊ TUYẾT	213.000.000	5.229.827	156.895	
14954	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9875	1C	NGUYỄN THỊ GẮM	197.300.000	4.844.342	145.330	
14955	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9876	1C	TRẦN THỊ HOÀN	250.100.000	6.140.750	184.223	
14956	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9877	1C	LÊ VĂN QUÝ	390.200.000	9.580.650	287.420	
14957	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9878	1C	ĐÀO TRỌNG VÂN	390.000.000	9.575.740	287.272	
14958	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9879	1C	NGUYỄN THỊ LÝ	290.300.000	7.127.788	213.834	
14959	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9880	1C	TRẦN THỊ NGỌC THỦY	192.300.000	4.721.576	141.647	
14960	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9881	1C	HUỖNH VĂN QUỐC	398.000.000	9.772.165	293.165	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14961	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9882	1C	HOÀNG THỊ THU NGUYỆT	576.200.000	14.147.542	424.426	
14962	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9883	1C	VÕ VĂN MINH	589.100.000	14.464.278	433.929	
14963	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9884	1C	NGUYỄN THỊ DIỆU THÚY	363.900.000	8.934.902	268.047	
14964	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9885	1C	TẠ TÚ PHÂN	198.200.000	4.866.440	145.993	
14965	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9886	1C	NGUYỄN THÁI LOAN	193.500.000	4.751.040	142.531	
14966	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9887	1C	HUỖNH MINH QUANG	191.900.000	4.711.755	141.353	
14967	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9888	1C	LÝ THỊ MUỐI	242.000.000	5.941.869	178.256	
14968	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9889	1C	NGUYỄN BÍCH NGỌC	196.400.000	4.822.244	144.667	
14969	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9890	1C	LÊ VĂN THÀNH	193.400.000	4.748.585	142.458	
14970	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9891	1C	LA PHAN TÚ VÂN	390.000.000	9.575.740	287.272	
14971	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9892	1C	PHAN THANH NGHỊ	381.900.000	9.376.859	281.306	
14972	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9893	1C	VŨ CHÍ CÔNG	580.200.000	14.245.754	427.373	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14973	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9894	1C	DƯƠNG HỒNG HẠNH	290.200.000	7.125.333	213.760	
14974	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9895	1C	Hoàng Mai Hương	287.700.000	7.063.950	211.919	
14975	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9896	1C	NGUYỄN THỊ NGÀ	193.400.000	4.748.585	142.458	
14976	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9897	1C	NGUYỄN THỊ KIM VUI	560.700.000	13.766.967	413.009	
14977	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9898	1C	DƯƠNG ÁNH TUYẾT	483.400.000	11.869.007	356.070	
14978	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9899	1C	VŨ THỊ THANH NGUYỆT	290.000.000	7.120.422	213.613	
14979	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9900	1C	PHẠM VĂN HIỀN	217.800.000	5.347.682	160.430	
14980	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9901	1C	PHẠM THỊ PHƯƠNG THANH	1.078.800.000	26.487.970	794.639	
14981	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9902	1C	CHUNG NGỌC DUNG	496.200.000	12.183.287	365.499	
14982	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9903	1C	NGUYỄN THỊ THANH NGÀ	294.600.000	7.233.367	217.001	
14983	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9904	1C	LÊ THỊ QUỲNH PHƯƠNG	839.000.000	20.600.117	618.004	
14984	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9905	1C	NGUYỄN THỊ THÁI HIỀN	337.200.000	8.279.332	248.380	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14985	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9906	1C	TÔ THỊ THANH TRANG	194.000.000	4.763.317	142.900	
14986	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9907	1C	VŨ THỊ CHI	193.500.000	4.751.040	142.531	
14987	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9908	1C	VÕ THỊ HÀ	230.000.000	5.647.231	169.417	
14988	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9909	1C	PHÙNG THỊ ÁNH NGUYỆT	193.400.000	4.748.585	142.458	
14989	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9910	1C	NGUYỄN THỊ DIỆU HIỀN	388.400.000	9.536.455	286.094	
14990	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9911	1C	NGUYỄN HOÀNG ĐIỆP	440.000.000	10.803.399	324.102	
14991	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9912	1C	NGUYỄN THỊ MAI	206.700.000	5.075.142	152.254	
14992	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9913	1C	HOÀNG KIÊM NGỌ	687.000.000	16.868.034	506.041	
14993	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9914	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC MỸ	195.000.000	4.787.870	143.636	
14994	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9915	1C	ĐẶNG THỊ THÍCH	200.000.000	4.910.636	147.319	
14995	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9916	1C	TRẦN THỊ MAI	1.548.000.000	38.008.321	1.140.250	
14996	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9917	1C	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	1.935.000.000	47.510.401	1.425.312	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
14997	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9918	1C	NGUYỄN THỊ TIỀN	395.800.000	9.718.148	291.544	
14998	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9919	1C	NGUYỄN THÀNH NHÂN	1.934.800.000	47.505.491	1.425.165	
14999	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9920	1C	NGUYỄN THỊ TÂM	483.100.000	11.861.641	355.849	
15000	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9921	1C	NGUYỄN THỊ LUYẾN	304.200.000	7.469.077	224.072	
15001	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9922	1C	HUỖNH THỊ THU	966.400.000	23.728.192	711.846	
15002	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9923	1C	PHẠM THỊ TUYỀN	550.900.000	13.526.346	405.790	
15003	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9924	1C	ĐÀO MINH HẢO	1.088.900.000	26.735.957	802.079	
15004	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9925	1C	NGUYỄN THỊ NGÀ	193.300.000	4.746.130	142.384	
15005	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9926	1C	TRẦN THỊ KIỀU NGÂN	666.900.000	16.374.515	491.235	
15006	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9927	1C	HUỖNH LÊ PHƯƠNG	821.500.000	20.170.437	605.113	
15007	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9928	1C	NGUYỄN VĂN SAU	193.500.000	4.751.040	142.531	
15008	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9929	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT	1.537.200.000	37.743.147	1.132.294	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15009	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9930	1C	PHÙNG ĐỨC VINH	289.000.000	7.095.869	212.876	
15010	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9931	1C	VY VĂN TRỌNG	2.707.000.000	66.465.456	1.993.964	
15011	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9932	1C	NGUYỄN VĂN MINH	338.200.000	8.303.885	249.117	
15012	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9933	1C	ĐẶNG NGỌC DIỄM	411.900.000	10.113.454	303.404	
15013	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9934	1C	PHAN THỊ HÀ	299.500.000	7.353.677	220.610	
15014	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9935	1C	CHU THỊ THỌ	868.400.000	21.321.981	639.659	
15015	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9936	1C	TRẦN THỊ THANH THÚY	329.000.000	8.077.996	242.340	
15016	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9937	1C	LÝ MỸ NGỌC	222.300.000	5.458.172	163.745	
15017	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9938	1C	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	193.300.000	4.746.130	142.384	
15018	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9939	1C	LÃ HỮU CHUNG	193.300.000	4.746.130	142.384	
15019	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9940	1C	BÀNH THỊ HIỀN	306.500.000	7.525.549	225.766	
15020	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9941	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG LOAN	192.600.000	4.728.942	141.868	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15021	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9942	1C	HUỲNH THỊ KIM NGÁT	241.600.000	5.932.048	177.961	
15022	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9943	1C	PHẠM THỊ HẰNG	289.800.000	7.115.511	213.465	
15023	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9944	1C	TRỊNH THỊ THANH	579.600.000	14.231.023	426.931	
15024	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9945	1C	VÕ THỊ LƯU	1.441.700.000	35.398.318	1.061.950	
15025	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9946	1C	TRẦN THỊ THU HÀ	680.500.000	16.708.438	501.253	
15026	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9947	1C	HỒ THỊ BÍCH HẢI	207.200.000	5.087.419	152.623	
15027	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9948	1C	NGUYỄN THỊ THANH LOAN	965.900.000	23.715.916	711.477	
15028	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9949	1C	NGUYỄN THỊ MẠN	635.800.000	15.610.911	468.327	
15029	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9950	1C	LÊ THỊ KIM LOAN	320.000.000	7.857.017	235.711	
15030	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9951	1C	BÙI THỊ HƯƠNG	236.600.000	5.809.282	174.278	
15031	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9952	1C	HÀ THỊ DUNG	288.100.000	7.073.771	212.213	
15032	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9953	1C	NGUYỄN THỊ BÌNH MINH	200.000.000	4.910.636	147.319	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15033	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9954	1C	NGUYỄN THÁI THANH NGUYỄN	199.000.000	4.886.083	146.583	
15034	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9955	1C	VƯƠNG THỊ HIỀN	241.200.000	5.922.227	177.667	
15035	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9956	1C	ĐÌNH THỊ LAN	387.500.000	9.514.357	285.431	
15036	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9957	1C	BÙI GIANG HẢI	192.900.000	4.736.308	142.089	
15037	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9958	1C	HOÀNG VĂN MINH	260.100.000	6.386.282	191.589	
15038	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9959	1C	TRƯƠNG THỊ NHUNG	209.300.000	5.138.980	154.169	
15039	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9960	1C	NGUYỄN VĂN THOAN	217.700.000	5.345.227	160.357	
15040	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9961	1C	NGUYỄN THỊ THANH PHƯỢNG	193.000.000	4.738.764	142.163	
15041	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9962	1C	LÊ VĂN HOÀNG	782.000.000	19.200.586	576.018	
15042	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9963	1C	TRẦN THỊ HẢI	830.000.000	20.379.139	611.374	
15043	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9964	1C	LÊ THỊ HỒNG NHUNG	479.700.000	11.778.160	353.345	
15044	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9965	1C	TRƯƠNG THÁI KHANG	470.500.000	11.552.271	346.568	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15045	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9966	1C	DƯƠNG THỊ NGÀ	193.100.000	4.741.219	142.237	
15046	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9967	1C	NGÔ THỊ TRINH	193.100.000	4.741.219	142.237	
15047	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9968	1C	NGÔ THỊ THU DUNG	481.500.000	11.822.356	354.671	
15048	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9969	1C	TRẦN THỊ MÚT	1.090.300.000	26.770.331	803.110	
15049	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9970	1C	NGUYỄN VŨ HOÀI THANH	193.000.000	4.738.764	142.163	
15050	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9971	1C	VŨ ĐÌNH HÙNG	289.500.000	7.108.145	213.244	
15051	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9972	1C	VŨ THANH HỒNG	198.500.000	4.873.806	146.214	
15052	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9973	1C	ĐỖ VĂN THẮNG	1.061.400.000	26.060.744	781.822	
15053	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9974	1C	DƯƠNG THÚY NGÀ	300.000.000	7.365.954	220.979	
15054	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9975	1C	NGUYỄN THỊ LỆ HỒNG	289.500.000	7.108.145	213.244	
15055	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9976	1C	LƯƠNG TÔ PHÂN	1.929.900.000	47.385.180	1.421.555	
15056	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9977	1C	CHÂU THANH BÌNH	811.500.000	19.924.905	597.747	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15057	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9978	1C	NGUYỄN THỊ KIM PHƯỢNG	579.000.000	14.216.291	426.489	
15058	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9979	1C	LÊ THỊ THANH YÊN	193.000.000	4.738.764	142.163	
15059	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9980	1C	NGUYỄN THỊ THU TRÀ	193.000.000	4.738.764	142.163	
15060	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9981	1C	VÕ VĂN THUẬN	482.400.000	11.844.454	355.334	
15061	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9982	1C	NGUYỄN THỊ VĂN HIỀN	540.500.000	13.270.993	398.130	
15062	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9983	1C	TRẦN NGUYỄN QUỲNH TRANG	193.000.000	4.738.764	142.163	
15063	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9984	1C	TRƯƠNG TRÍ DƯƠNG	964.700.000	23.686.452	710.594	
15064	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9985	1C	TRẦN THỊ THÚY HẰNG	773.000.000	18.979.607	569.388	
15065	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9986	1C	HUỲNH VĂN XUÂN	224.800.000	5.519.555	165.587	
15066	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9987	1C	DƯƠNG ĐỨC HÒA	482.000.000	11.834.632	355.039	
15067	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9988	1C	TRẦN THỊ ÁNH HỒNG	212.300.000	5.212.640	156.379	
15068	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9989	1C	TRƯƠNG VĂN NHƠN	578.700.000	14.208.925	426.268	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15069	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9990	1C	THÁI THỊ THU HOA	390.000.000	9.575.740	287.272	
15070	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9991	1C	DOÃN THỊ LAN	192.900.000	4.736.308	142.089	
15071	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9992	1C	NGUYỄN THỊ THÚY LIỄU	191.800.000	4.709.300	141.279	
15072	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9993	1C	NGUYỄN THỊ THU HẠNH	578.700.000	14.208.925	426.268	
15073	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9994	1C	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG	578.700.000	14.208.925	426.268	
15074	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9995	1C	ĐÌNH THỊ QUYÊN	404.400.000	9.929.306	297.879	
15075	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9996	1C	NGUYỄN THỊ TOÀN	962.800.000	23.639.801	709.194	
15076	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9997	1C	NGUYỄN THỊ NHÃ	868.000.000	21.312.159	639.365	
15077	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9998	1C	NGÔ THỊ THANH THÚY	385.800.000	9.472.616	284.178	
15078	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9999	1C	NGUYỄN CHÂU HÀ	385.700.000	9.470.161	284.105	
15079	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10000	1C	NGUYỄN THỊ THÚY	193.000.000	4.738.764	142.163	
15080	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10001	1C	CHÂU THỊ HẢI	441.500.000	10.840.229	325.207	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15081	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10002	1C	LƯU HUỆ KHOAN	1.500.000.000	36.829.769	1.104.893	
15082	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10003	1C	ĐẶNG NGỌC QUÍ	578.500.000	14.204.014	426.120	
15083	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10004	1C	LƯU TÂN AN	578.500.000	14.204.014	426.120	
15084	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10005	1C	NGUYỄN THỊ KIM CHI	782.900.000	19.222.684	576.681	
15085	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10006	1C	KHÚC MẠNH QUYỀN	283.000.000	6.948.550	208.457	
15086	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10007	1C	PHẠM MAI HÂN	192.700.000	4.731.398	141.942	
15087	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10008	1C	TRẦN VĂN DINH	723.700.000	17.769.136	533.074	
15088	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10009	1C	NGUYỄN VĂN THƯA	289.200.000	7.100.779	213.023	
15089	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10010	1C	NGUYỄN THỊ XUỐT	385.200.000	9.457.885	283.737	
15090	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10011	1C	LÊ THỊ NGỌC TRANG	648.300.000	15.917.826	477.535	
15091	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10012	1C	NGUYỄN THỊ THANH TIÊN	1.270.400.000	31.192.359	935.771	
15092	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10013	1C	HỒ XUÂN NHƯ THẢO	536.600.000	13.175.236	395.257	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15093	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10014	1C	NGUYỄN THU HÀ	249.300.000	6.121.108	183.633	
15094	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10015	1C	LƯƠNG NGỌC ÁNH	770.400.000	18.915.769	567.473	
15095	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10016	1C	TRƯƠNG VĂN ĐIỆP	1.041.400.000	25.569.681	767.090	
15096	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10017	1C	HOÀNG NĂNG HẢI	5.681.100.000	139.489.065	4.184.672	
15097	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10018	1C	PHẠM VĂN THÁI	192.700.000	4.731.398	141.942	
15098	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10019	1C	NGUYỄN THỊ BẠCH TUYẾT	192.700.000	4.731.398	141.942	
15099	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10020	1C	TRẦN THỊ MINH	385.400.000	9.462.795	283.884	
15100	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10021	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH	291.000.000	7.144.975	214.349	
15101	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10022	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG	192.700.000	4.731.398	141.942	
15102	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10023	1C	VÕ VĂN NHÂN	481.600.000	11.824.811	354.744	
15103	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10024	1C	ĐÀO THỊ DIỆU	288.200.000	7.076.226	212.287	
15104	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10025	1C	NGUYỄN NGỌC HUYỀN VY	481.800.000	11.829.722	354.892	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15105	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10026	1C	CAO THỊ NGÂN	192.700.000	4.731.398	141.942	
15106	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10027	1C	TRẦN THỊ TÂM	191.700.000	4.706.844	141.205	
15107	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10028	1C	LÊ TUẤN MINH	423.800.000	10.405.637	312.169	
15108	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10029	1C	VĂN THỊ KIM LONG	194.000.000	4.763.317	142.900	
15109	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10030	1C	TÔ NGỌC PHƯỢNG NGA	298.500.000	7.329.124	219.874	
15110	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10031	1C	NGUYỄN THỊ XUÂN TUYẾT	1.560.000.000	38.302.959	1.149.088	
15111	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10032	1C	NGUYỄN THỊ THU HUYỀN	231.200.000	5.676.695	170.301	
15112	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10033	1C	MA ĐỨC TÚ	193.000.000	4.738.764	142.163	
15113	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10034	1C	LÂM KIM TOÀN	961.100.000	23.598.060	707.942	
15114	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10035	1C	VÕ NGỌC ĐÃI	316.800.000	7.778.447	233.353	
15115	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10036	1C	HUỲNH XUÂN TRƯỜNG	288.900.000	7.093.413	212.802	
15116	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10037	1C	LÊ THỊ KIM DUNG	192.600.000	4.728.942	141.868	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15117	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10038	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT PHƯỢNG	191.400.000	4.699.478	140.984	
15118	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10039	1C	NGUYỄN HƯƠNG THỦY	668.700.000	16.418.711	492.561	
15119	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10040	1C	HOÀNG THỊ MINH HIỀN	212.000.000	5.205.274	156.158	
15120	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10041	1C	LÊ THỊ ĐÚNG	192.600.000	4.728.942	141.868	
15121	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10042	1C	NGUYỄN THỊ THU HÀ	563.500.000	13.835.716	415.071	
15122	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10043	1C	THÁI THỊ VĨNH PHƯỚC	337.000.000	8.274.421	248.233	
15123	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10044	1C	LÊ THỊ KIM THOA	625.900.000	15.367.835	461.035	
15124	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10045	1C	ĐOÀN THỊ KIM THÙY	384.300.000	9.435.787	283.074	
15125	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10046	1C	NGUYỄN VĂN TUẤN	192.600.000	4.728.942	141.868	
15126	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10047	1C	DƯƠNG THÚY HƯỜNG	192.600.000	4.728.942	141.868	
15127	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10048	1C	TRƯƠNG THỊ MINH HIỀN	193.000.000	4.738.764	142.163	
15128	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10049	1C	NGUYỄN THU THỦY	192.600.000	4.728.942	141.868	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15129	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10050	1C	LÊ THỊ HỒNG NGỌC	192.600.000	4.728.942	141.868	
15130	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10051	1C	NGÔ THỊ THẢO	192.600.000	4.728.942	141.868	
15131	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10052	1C	BÙI NGỌC THÚY	221.400.000	5.436.074	163.082	
15132	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10053	1C	LƯƠNG THỊ LAN	288.800.000	7.090.958	212.729	
15133	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10054	1C	TRẦN HUYỀN TRANG	484.000.000	11.883.739	356.512	
15134	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10055	1C	NGUYỄN TRÍ VINH	192.500.000	4.726.487	141.795	
15135	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10056	1C	KHIẾU THỊ HƯỜNG	463.800.000	11.387.764	341.633	
15136	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10057	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG VÂN	673.400.000	16.534.111	496.023	
15137	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10058	1C	HỒNG XUÂN THU	257.600.000	6.324.899	189.747	
15138	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10059	1C	LÊ HOÀNG CHINH	1.633.900.000	40.117.439	1.203.523	
15139	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10060	1C	NGUYỄN CÔNG TOÀN	240.600.000	5.907.495	177.225	
15140	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10061	1C	CHÂU MỸ KÝ	641.300.000	15.745.954	472.379	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15141	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10062	1C	NGUYỄN DUY HÒA	481.300.000	11.817.445	354.523	
15142	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10063	1C	ĐỖ HỒNG THỊNH	1.209.500.000	29.697.070	890.912	
15143	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10064	1C	BÙI THỊ MỸ HIỀN	488.000.000	11.981.951	359.459	
15144	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10065	1C	PHẠM TUẤN HANH	483.400.000	11.869.007	356.070	
15145	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10066	1C	LÊ THU HÒA	342.700.000	8.414.374	252.431	
15146	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10067	1C	NGUYỄN NGỌC BÍCH	1.925.600.000	47.279.602	1.418.388	
15147	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10068	1C	TRƯƠNG QUANG MƯỜI	498.900.000	12.249.581	367.488	
15148	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10069	1C	TRẦN THỊ THU NGA	199.800.000	4.905.725	147.172	
15149	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10070	1C	NGÔ THỊ THÚY	198.400.000	4.871.351	146.141	
15150	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10071	1C	PHÙNG THỊ HOA	989.000.000	24.283.094	728.493	
15151	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10072	1C	TĂNG LỆ NGA	480.800.000	11.805.168	354.155	
15152	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10073	1C	ĐÀO THỊ THU HẰNG	1.056.500.000	25.940.434	778.213	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15153	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10074	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC HỮU	480.800.000	11.805.168	354.155	
15154	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10075	1C	HỒ THỊ ĐOAN TRANG	400.300.000	9.828.638	294.859	
15155	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10076	1C	NGUYỄN VĂN KHÁNH	913.300.000	22.424.418	672.733	
15156	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10077	1C	TRỊNH THỊ TUỆ MINH	480.700.000	11.802.713	354.081	
15157	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10078	1C	LÊ BÙI MINH TÂM	211.500.000	5.192.997	155.790	
15158	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10079	1C	QUAN LỆ DUNG	984.700.000	24.177.515	725.326	
15159	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10080	1C	MAI XUÂN QUỲNH	322.500.000	7.918.400	237.552	
15160	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10081	1C	THÁI ANH DŨNG	192.500.000	4.726.487	141.795	
15161	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10082	1C	NGUYỄN VĂN VỤ	860.400.000	21.125.555	633.767	
15162	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10083	1C	GIANG THỊ MƯỜI	672.800.000	16.519.379	495.581	
15163	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10084	1C	TRẦN MINH KHÁNH HOÀN	198.300.000	4.868.895	146.067	
15164	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10085	1C	LÊ MỤC	993.200.000	24.386.217	731.587	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15165	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10086	1C	PHÙNG ĐIỀU PHƯƠNG	192.300.000	4.721.576	141.647	
15166	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10087	1C	PHẠM THỊ ANH HOA	576.700.000	14.159.818	424.794	
15167	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10088	1C	DƯƠNG ĐÌNH CHIÊN	576.700.000	14.159.818	424.795	
15168	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10089	1C	NGUYỄN THỊ THU THỦY	383.800.000	9.423.510	282.705	
15169	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10090	1C	TRỊNH THỊ NHỊ	288.300.000	7.078.682	212.360	
15170	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10091	1C	NGUYỄN MINH HOÀNG	288.500.000	7.083.592	212.508	
15171	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10092	1C	LÊ VĂN LUẬT	199.900.000	4.908.180	147.245	
15172	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10093	1C	CHEN, SHAO WEN	768.700.000	18.874.029	566.221	
15173	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10094	1C	TRẦN ĐIỀU TÂM	432.500.000	10.619.250	318.578	
15174	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10095	1C	TÔ VĂN XINH	961.000.000	23.595.605	707.868	
15175	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10096	1C	HOÀNG KIM PHƯỢNG	192.200.000	4.719.121	141.574	
15176	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10097	1C	TRẦN ĐÌNH HẬU	469.000.000	11.515.441	345.463	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15177	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10098	1C	NGUYỄN THỊ KIM VÂN	394.800.000	9.693.595	290.808	
15178	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10099	1C	VÕ THỊ BÉ	2.881.800.000	70.757.351	2.122.720	
15179	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10100	1C	LÔI VĨNH BÌNH	192.200.000	4.719.121	141.574	
15180	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10101	1C	HUỲNH NỮ	288.200.000	7.076.226	212.287	
15181	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10102	1C	ĐÌNH THỊ THU	287.800.000	7.066.405	211.992	
15182	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10103	1C	TRẦN ANH THY	192.200.000	4.719.121	141.574	
15183	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10104	1C	NGUYỄN DƯƠNG LÂM	960.600.000	23.585.784	707.574	
15184	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10105	1C	NGUYỄN THỊ LÂM	240.100.000	5.895.218	176.857	
15185	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10106	1C	TRẦN THỊ MINH NGUYỆT	606.300.000	14.886.592	446.598	
15186	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10107	1C	ĐỒNG QUANG TRUNG	577.700.000	14.184.372	425.531	
15187	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10108	1C	TRẦN HỮU DUY	3.167.500.000	77.772.195	2.333.166	
15188	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10109	1C	PHẠM THỊ THI	191.600.000	4.704.389	141.132	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15189	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10110	1C	NGUYỄN THỊ NHÀI	192.000.000	4.714.210	141.426	
15190	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10111	1C	NGUYỄN QUỐC TUẤN	261.500.000	6.420.656	192.620	
15191	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10112	1C	BÙI THỊ BÍCH	293.800.000	7.213.724	216.412	
15192	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10113	1C	NGUYỄN THỊ THANH HÀ	494.900.000	12.151.368	364.541	
15193	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10114	1C	LINH HOÀNG THUẬN	576.000.000	14.142.631	424.279	
15194	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10115	1C	TRẦN QUỐC CHÍNH	198.700.000	4.878.717	146.362	
15195	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10116	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT	544.200.000	13.361.840	400.855	
15196	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10117	1C	NGUYỄN THỊ KIM HOÀNG	297.200.000	7.297.205	218.916	
15197	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10118	1C	PHAN THỊ KIM ANH	1.342.300.000	32.957.732	988.732	
15198	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10119	1C	NGUYỄN BÍCH TUYÊN	480.000.000	11.785.526	353.566	
15199	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10120	1C	LÊ TRỌNG HIẾU	295.900.000	7.265.286	217.959	
15200	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10121	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	335.800.000	8.244.958	247.349	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15201	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10122	1C	ĐẶNG THỊ THỦY	2.510.300.000	61.635.845	1.849.076	
15202	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10123	1C	NGUYỄN THỊ THANH BÌNH	387.600.000	9.516.812	285.504	
15203	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10124	1C	LÊ THỊ KIM THOA	479.700.000	11.778.160	353.345	
15204	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10125	1C	LÊ THỊ KIM LIÊN	460.500.000	11.306.739	339.202	
15205	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10126	1C	HỒNG THỊ THU HÀ	594.900.000	14.606.686	438.201	
15206	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10127	1C	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	955.200.000	23.453.197	703.596	
15207	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10128	1C	NGUYỄN TĂNG NGHIỆM	196.800.000	4.832.066	144.962	
15208	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10129	1C	PHẠM THỊ BÍCH	309.600.000	7.601.664	228.050	
15209	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10130	1C	LÝ THIÊM HỒNG	393.300.000	9.656.765	289.703	
15210	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10131	1C	NGUYỄN HUYỀN TÙNG	929.300.000	22.817.269	684.518	
15211	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10132	1C	NGUYỄN THỊ KIM LIÊN	190.900.000	4.687.202	140.616	
15212	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10133	1C	NGUYỄN THỊ MỸ HIỀN	191.900.000	4.711.755	141.353	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15213	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10134	1C	LÊ THỊ PHƯỢNG	495.000.000	12.153.824	364.615	
15214	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10135	1C	PHẠM THỊ HẰNG	363.900.000	8.934.902	268.047	
15215	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10136	1C	HOÀNG THỊ HIỀN	959.100.000	23.548.954	706.469	
15216	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10137	1C	TRƯƠNG THANH THÚY	530.500.000	13.025.461	390.764	
15217	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10138	1C	HỒ DIỆU TÙNG ANH	191.900.000	4.711.755	141.353	
15218	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10139	1C	NGUYỄN QUANG HÒA BÌNH	596.000.000	14.633.695	439.011	
15219	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10140	1C	VƯƠNG MỘNG THÙY DƯƠNG	478.200.000	11.741.330	352.240	
15220	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10141	1C	ĐÀM NGỌC NHI	479.000.000	11.760.973	352.829	
15221	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10142	1C	TRẦN VĂN KHANH	620.500.000	15.235.248	457.058	
15222	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10143	1C	TRƯƠNG HAI	1.589.000.000	39.015.001	1.170.450	
15223	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10144	1C	VÕ VĂN RỰC	395.900.000	9.720.604	291.618	
15224	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10145	1C	TRƯƠNG THỊ THÚY HẰNG	618.700.000	15.191.052	455.732	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15225	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10146	1C	BÙI THỊ BÍCH VY	457.500.000	11.233.079	336.992	
15226	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10147	1C	ĐÀO THỊ KIỀU TRINH	239.800.000	5.887.852	176.636	
15227	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10148	1C	NGUYỄN VŨ THÁI KHANG	596.700.000	14.650.882	439.526	
15228	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10149	1C	TRẦN VĂN KHOA	1.438.800.000	35.327.114	1.059.813	
15229	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10150	1C	NGUYỄN NGỌC CẨM MAI	191.900.000	4.711.755	141.353	
15230	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10151	1C	LÊ THỊ BỒN	1.006.800.000	24.720.141	741.604	
15231	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10152	1C	LÊ THANH HUYỀN	767.100.000	18.834.744	565.042	
15232	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10153	1C	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	643.500.000	15.799.971	473.999	
15233	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10154	1C	DƯƠNG KIM THỦY	335.300.000	8.232.681	246.981	
15234	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10155	1C	NGUYỄN THỊ KIM LIÊN	335.600.000	8.240.047	247.201	
15235	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10156	1C	DƯƠNG HOÀNG PHI	198.100.000	4.863.985	145.920	
15236	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10157	1C	HOÀNG THỊ BÍCH PHƯƠNG	451.200.000	11.078.394	332.352	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15237	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10158	1C	CAO THỊ KHANH	191.800.000	4.709.300	141.279	
15238	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10159	1C	TRẦN ANH KỶ	774.800.000	19.023.803	570.714	
15239	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10160	1C	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	412.000.000	10.115.910	303.477	
15240	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10161	1C	NGUYỄN THỊ VÂN	960.000.000	23.571.052	707.131	
15241	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10162	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH NGUYỄN	288.000.000	7.071.316	212.139	
15242	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10163	1C	NGUYỄN THỊ MINH THÚY	393.100.000	9.651.855	289.556	
15243	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10164	1C	NGUYỄN HOÀNH DƯƠNG	4.393.300.000	107.869.481	3.236.084	
15244	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10165	1C	NGUYỄN HỒNG ANH	335.600.000	8.240.047	247.201	
15245	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10166	1C	BÙI THỊ NHÂM	217.000.000	5.328.040	159.841	
15246	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10167	1C	LƯU VĂN THANH	479.500.000	11.773.249	353.197	
15247	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10168	1C	PHẠM VĂN HOÀNG	573.500.000	14.081.248	422.437	
15248	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10169	1C	DƯƠNG THỊ THU HIỀN	388.000.000	9.526.633	285.799	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15249	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10170	1C	NGUYỄN THỊ THU HÀ	958.200.000	23.526.856	705.806	
15250	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10171	1C	PHẠM NGỌC CHÍNH	479.100.000	11.763.428	352.903	
15251	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10172	1C	ĐÀM CHÍ QUYỀN	1.856.300.000	45.578.066	1.367.342	
15252	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10173	1C	CHỬ THỊ THIỆP	1.054.000.000	25.879.051	776.372	
15253	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10174	1C	NGUYỄN THỊ MỸ PHƯƠNG	288.000.000	7.071.316	212.139	
15254	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10175	1C	PHẠM THỊ THÚY VÂN	245.400.000	6.025.350	180.760	
15255	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10176	1C	NGUYỄN THỊ THU HẰNG	575.000.000	14.118.078	423.542	
15256	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10177	1C	TRIỆU PHẠM TRÀ MI	191.100.000	4.692.113	140.763	
15257	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10178	1C	PHẠM PHƯƠNG THU	247.200.000	6.069.546	182.086	
15258	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10179	1C	HÀ THỊ HỒNG	1.341.000.000	32.925.813	987.774	
15259	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10180	1C	CHÂU HẢI YẾN	287.400.000	7.056.584	211.698	
15260	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10181	1C	ĐỖ MINH TÚ	288.000.000	7.071.316	212.139	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15261	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10182	1C	CAO XUÂN BẢO	670.500.000	16.462.907	493.887	
15262	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10183	1C	NGUYỄN ĐỖ ĐOAN ANH	1.262.800.000	31.005.754	930.173	
15263	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10184	1C	LÊ ANH TUẤN	239.000.000	5.868.210	176.046	
15264	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10185	1C	LÊ THỊ LAN	1.148.400.000	28.196.871	845.906	
15265	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10186	1C	NGUYỄN MẠNH HẢO	316.100.000	7.761.260	232.838	
15266	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10187	1C	VŨ THỊ NHÀN	295.000.000	7.243.188	217.296	
15267	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10188	1C	TRƯƠNG THỊ KIM LIÊN	191.300.000	4.697.023	140.911	
15268	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10189	1C	NGUYỄN ĐẮC SINH	196.800.000	4.832.066	144.962	
15269	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10190	1C	NGUYỄN THỊ HOA	825.100.000	20.258.828	607.765	
15270	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10191	1C	LÊ THỊ XÁ	293.000.000	7.194.081	215.823	
15271	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10192	1C	LÊ THỊ ĐẸP	387.900.000	9.524.178	285.725	
15272	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10193	1C	TRƯƠNG NGỌC CÚC	766.500.000	18.820.012	564.600	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15273	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10194	1C	HỒ TRUNG ĐÔNG	588.800.000	14.456.912	433.707	
15274	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10195	1C	NGUYỄN THỊ HUYỀN	191.600.000	4.704.389	141.132	
15275	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10196	1C	LÊ THỊ ĐÀO	957.700.000	23.514.580	705.437	
15276	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10197	1C	LƯ' KIM PHƯỢNG	574.700.000	14.110.712	423.321	
15277	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10198	1C	NGUYỄN MỸ ÁI	1.224.700.000	30.070.278	902.108	
15278	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10199	1C	TRẦN THỊ KIM LỢI	771.300.000	18.937.867	568.136	
15279	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10200	1C	NGUYỄN HƯƠNG LAN	383.100.000	9.406.323	282.190	
15280	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10201	1C	PHẠM MINH CHIÊU	574.600.000	14.108.257	423.248	
15281	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10202	1C	CAO THỊ NGỌC BẢO	191.600.000	4.704.389	141.132	
15282	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10203	1C	PHẠM ANH TUẤN	191.600.000	4.704.389	141.132	
15283	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10204	1C	ĐỖ VIỆT HÀ	480.800.000	11.805.168	354.155	
15284	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10205	1C	NGUYỄN THỊ OANH	191.600.000	4.704.389	141.132	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15285	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10206	1C	HOÀNG THỊ TUYẾT MAI	191.600.000	4.704.389	141.132	
15286	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10207	1C	TÔN MỸ TRẦN	479.000.000	11.760.973	352.829	
15287	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10208	1C	ĐÌNH CÔNG THUẬN	335.200.000	8.230.226	246.907	
15288	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10209	1C	VƯƠNG GIA NGÂN	766.100.000	18.810.190	564.306	
15289	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10210	1C	HOÀNG VĂN LƯU	287.400.000	7.056.584	211.698	
15290	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10211	1C	NGUYỄN NGỌC THẮNG	294.400.000	7.228.456	216.854	
15291	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10212	1C	LƯU THỦ NGUYỄN	513.000.000	12.595.781	377.873	
15292	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10213	1C	ĐÀO THỊ KIM LIÊN	765.700.000	18.800.369	564.011	
15293	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10214	1C	NGUYỄN THỊ THÙY THỦY	479.200.000	11.765.883	352.976	
15294	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10215	1C	BÙI NHẬT TÂN	191.500.000	4.701.934	141.058	
15295	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10216	1C	VŨ TRỌNG VIỆT	239.300.000	5.875.576	176.267	
15296	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10217	1C	NGUYỄN KIM CƯỜNG	1.053.700.000	25.871.685	776.151	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15297	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10218	1C	LÝ THỊ BÍCH THỦY	478.600.000	11.751.151	352.535	
15298	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10219	1C	LỤC PHỤNG QUẦN	1.436.100.000	35.260.820	1.057.824	
15299	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10220	1C	PHẠM THỊ MẾN	287.200.000	7.051.673	211.550	
15300	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10221	1C	NGUYỄN VĂN BẮC	887.000.000	21.778.670	653.360	
15301	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10222	1C	NGUYỄN THỊ MỸ PHƯỢNG	464.200.000	11.397.586	341.928	
15302	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10223	1C	NGUYỄN KHẮC HẢI	193.200.000	4.743.674	142.310	
15303	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10224	1C	VŨ THỊ THU HƯỜNG	480.600.000	11.800.258	354.008	
15304	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10225	1C	ĐẬU MINH TÂM	191.300.000	4.697.023	140.911	
15305	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10226	1C	TRỊNH THỊ VÂN KHANH	430.300.000	10.565.233	316.957	
15306	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10227	1C	TRẦN ĐỨC LƯU	286.900.000	7.044.307	211.329	
15307	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10228	1C	PHẠM TẤN THANH THU	191.300.000	4.697.023	140.911	
15308	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10229	1C	ĐÀO THỊ BÍCH	191.300.000	4.697.023	140.911	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15309	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10230	1C	HUỲNH THỊ THU HÀ	738.200.000	18.125.157	543.755	
15310	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10231	1C	NGÔ THỊ THANH	830.400.000	20.388.960	611.669	
15311	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10232	1C	LÊ VĂN TA	191.400.000	4.699.478	140.984	
15312	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10233	1C	NGUYỄN DUY HƯƠNG	191.300.000	4.697.023	140.911	
15313	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10234	1C	PHAN THANH CHUNG	996.200.000	24.459.877	733.797	
15314	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10235	1C	NGUYỄN THỊ ĐIỆP	260.000.000	6.383.827	191.515	
15315	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10236	1C	TRẦN THỊ NHI	239.100.000	5.870.665	176.120	
15316	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10237	1C	NGUYỄN HỒNG NAM	191.300.000	4.697.023	140.911	
15317	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10238	1C	TRƯƠNG CẨM HƯƠNG	198.400.000	4.871.351	146.140	
15318	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10239	1C	NGUYỄN THỊ THANH TÂM	622.700.000	15.289.265	458.678	
15319	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10240	1C	TRẦN THỊ THU HẰNG	870.000.000	21.361.266	640.838	
15320	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10241	1C	HỨA THU ĐIỆP	191.200.000	4.694.568	140.837	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15321	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10242	1C	NGUYỄN VĂN SƠN	200.800.000	4.930.278	147.908	
15322	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10243	1C	TRẦN NGHĨA LĨNH	191.200.000	4.694.568	140.837	
15323	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10244	1C	DƯ KHUYNH HOÀNG	390.000.000	9.575.740	287.272	
15324	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10245	1C	TÔ THỊ THUẬN	382.700.000	9.396.502	281.895	
15325	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10246	1C	TRẦN TÚ UYÊN	392.700.000	9.642.033	289.261	
15326	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10247	1C	TRẦN NGUYỄN MAI KHANH	300.100.000	7.368.409	221.052	
15327	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10248	1C	LÊ VĂN NHÂN	1.054.200.000	25.883.961	776.519	
15328	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10249	1C	ĐINH VIỆT BẮC	346.600.000	8.510.132	255.304	
15329	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10250	1C	VÕ THỊ NGỌC MINH	481.900.000	11.832.177	354.965	
15330	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10251	1C	PHAN THỊ KIM XUYẾN	392.500.000	9.637.123	289.114	
15331	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10252	1C	ĐẶNG NGỌC ĐOÀN	840.900.000	20.646.768	619.403	
15332	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10253	1C	PHAN THỊ THANH NGỌC	392.000.000	9.624.846	288.745	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15333	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10254	1C	NGUYỄN THU HÀ	599.500.000	14.719.631	441.589	
15334	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10255	1C	TĂNG THỊ VINH	1.180.700.000	28.989.938	869.698	
15335	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10256	1C	NGUYỄN THỊ TÍNH	191.500.000	4.701.934	141.058	
15336	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10257	1C	NGUYỄN THỊ HOA	191.200.000	4.694.568	140.837	
15337	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10258	1C	TRẦN THỊ CHI LAN	478.000.000	11.736.420	352.093	
15338	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10259	1C	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	985.200.000	24.189.792	725.694	
15339	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10260	1C	NGUYỄN THỊ ĐÌNH	191.200.000	4.694.568	140.837	
15340	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10261	1C	VŨ VĂN THUÀN	287.900.000	7.068.860	212.066	
15341	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10262	1C	VŨ THỊ LAN ANH	191.500.000	4.701.934	141.058	
15342	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10263	1C	TÔ THỊ HẠ	191.200.000	4.694.568	140.837	
15343	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10264	1C	HOÀNG THỊ THỌ	207.100.000	5.084.963	152.549	
15344	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10265	1C	PHAN XUÂN VŨ	1.058.400.000	25.987.085	779.613	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15345	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10266	1C	NGUYỄN HƯƠNG NẢO	390.100.000	9.578.195	287.346	
15346	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10267	1C	LÝ THỊ THIÊN SINH	956.500.000	23.485.116	704.553	
15347	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10268	1C	DƯƠNG CHÍ THẢO	250.000.000	6.138.295	184.149	
15348	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10269	1C	TRẦN THỊ HƯƠNG	252.300.000	6.194.767	185.843	
15349	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10270	1C	HOÀNG HỒNG HẢI	957.000.000	23.497.392	704.922	
15350	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10271	1C	NGUYỄN THỊ CÁT	267.600.000	6.570.431	197.113	
15351	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10272	1C	NGUYỄN THỊ KIM OANH	549.900.000	13.501.793	405.054	
15352	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10273	1C	LƯU ĐỨC MINH	286.600.000	7.036.941	211.108	
15353	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10274	1C	LÊ THANH PHONG	247.900.000	6.086.733	182.602	
15354	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10275	1C	NGUYỄN HOÀNG MỸ ANH	191.100.000	4.692.113	140.763	
15355	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10276	1C	BÙI THỊ THẨM	485.900.000	11.930.390	357.912	
15356	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10277	1C	TRẦN TÚ ANH	286.800.000	7.041.852	211.256	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15357	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10278	1C	QUÁCH THỊ THU	211.000.000	5.180.721	155.422	
15358	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10279	1C	NGUYỄN THỊ THANH KIỀU	669.200.000	16.430.987	492.930	
15359	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10280	1C	NGÔ THỊ CẨM NHUNG	286.700.000	7.039.396	211.182	
15360	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10281	1C	LƯƠNG THỊ SƠN VÂN	191.100.000	4.692.113	140.763	
15361	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10282	1C	TRẦN THỊ HỒNG	535.900.000	13.158.049	394.741	
15362	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10283	1C	LƯƠNG THỊ ÚT	192.000.000	4.714.210	141.426	
15363	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10284	1C	ĐẶNG ANH TUẤN	586.300.000	14.395.529	431.866	
15364	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10285	1C	VÕ THỊ KIM TUYỀN	381.800.000	9.374.404	281.232	
15365	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10286	1C	LÊ THỊ KIM DINH	286.600.000	7.036.941	211.108	
15366	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10287	1C	NGUYỄN XUÂN ĐỖ THẮNG	191.100.000	4.692.113	140.763	
15367	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10288	1C	LÊ THỊ LIỄU	191.100.000	4.692.113	140.763	
15368	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10289	1C	VÕ THỊ THANH THÚY	2.505.200.000	61.510.624	1.845.319	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15369	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10290	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC NGÀ	191.000.000	4.689.657	140.690	
15370	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10291	1C	BÙI THỊ LỆ THANH	350.000.000	8.593.613	257.808	
15371	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10292	1C	PHẠM THỊ BÍCH LOAN	383.800.000	9.423.510	282.705	
15372	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10293	1C	HOÀNG THỊ YẾN NHI	294.500.000	7.230.911	216.927	
15373	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10294	1C	NGUYỄN LÊ UYÊN NHƯ	200.000.000	4.910.636	147.319	
15374	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10295	1C	PHẠM THỊ TÂM	477.500.000	11.724.143	351.724	
15375	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10296	1C	NGUYỄN LỆ HƯỜNG	388.400.000	9.536.455	286.093	
15376	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10297	1C	NGUYỄN THỊ THÌN	191.000.000	4.689.657	140.690	
15377	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10298	1C	KIỀU VIỆT DŨNG	592.900.000	14.557.580	436.727	
15378	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10299	1C	BÙI THẾ THANH	300.200.000	7.370.864	221.126	
15379	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10300	1C	NGUYỄN THỊ SOI	477.300.000	11.719.232	351.577	
15380	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10301	1C	DƯƠNG THỊ LỆ HUYỀN	1.061.500.000	26.063.200	781.896	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15381	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10302	1C	LÊ THỊ HIỀN	190.900.000	4.687.202	140.616	
15382	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10303	1C	NGUYỄN THỊ MINH THU	198.400.000	4.871.351	146.140	
15383	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10304	1C	LẠI THỊ KIM THANH	1.155.000.000	28.358.922	850.768	
15384	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10305	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH THỦY	554.100.000	13.604.916	408.148	
15385	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10306	1C	TRỊNH THANH DUY	382.000.000	9.379.314	281.379	
15386	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10307	1C	HOÀNG HỒNG HẠNH	305.500.000	7.500.996	225.030	
15387	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10308	1C	NGUYỄN THỊ CÚC	190.900.000	4.687.202	140.616	
15388	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10309	1C	LÊ MAI UYÊN	190.900.000	4.687.202	140.616	
15389	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10310	1C	TRẦN THỊ MỸ HẠNH	197.200.000	4.841.887	145.257	
15390	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10311	1C	ĐÌNH THỊ MẶN	495.800.000	12.173.466	365.204	
15391	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10312	1C	TÔN ÁI QUẦN	298.400.000	7.326.669	219.800	
15392	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10313	1C	HOÀNG THỊ SỬU	196.400.000	4.822.244	144.667	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15393	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10314	1C	MAI THỊ KIM CÚC	908.500.000	22.306.563	669.197	
15394	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10315	1C	NGUYỄN CHÍNH TRUNG	478.000.000	11.736.420	352.093	
15395	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10316	1C	PHẠM THỊ MỆO	927.600.000	22.775.529	683.266	
15396	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10317	1C	LIÊN CHUNG KIỆT	199.200.000	4.890.993	146.730	
15397	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10318	1C	ĐỖ THỊ CHUNG	294.700.000	7.235.822	217.075	
15398	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10319	1C	ĐẶNG THỊ HỒNG VÂN	219.500.000	5.389.423	161.683	
15399	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10320	1C	LÊ NGUYỄN PHƯƠNG DUNG	230.000.000	5.647.231	169.417	
15400	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10321	1C	PHẠM VĂN CHUNG	601.200.000	14.761.371	442.841	
15401	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10322	1C	ĐOÀN THỊ DUNG	190.900.000	4.687.202	140.616	
15402	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10323	1C	ĐÀM VĂN LUÂN	245.900.000	6.037.627	181.129	
15403	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10324	1C	NGUYỄN THỊ MỸ	238.400.000	5.853.478	175.604	
15404	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10325	1C	ĐOÀN THỊ MAI	954.000.000	23.423.733	702.712	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15405	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10326	1C	PHAN THỊ THÚY HẰNG	333.900.000	8.198.306	245.949	
15406	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10327	1C	LÊ VĂN BỀN	668.000.000	16.401.524	492.045	
15407	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10328	1C	THÁI THỊ TUYẾT HƯƠNG	508.400.000	12.482.836	374.485	
15408	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10329	1C	NGUYỄN ĐỨC THÀNH	314.100.000	7.712.154	231.365	
15409	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10330	1C	ĐỖ THỊ ĐIỆP	954.000.000	23.423.733	702.712	
15410	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10331	1C	PHẠM THỊ OANH	496.100.000	12.180.832	365.425	
15411	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10332	1C	THIỆU THỊ HỒNG MINH	605.200.000	14.859.584	445.788	
15412	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10333	1C	NGUYỄN THỊ KIM LAN	248.100.000	6.091.644	182.749	
15413	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10334	1C	HỒ BẠCH TUYẾT	972.300.000	23.873.056	716.192	
15414	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10335	1C	CHU VĂN VƯƠNG	954.000.000	23.423.733	702.712	
15415	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10336	1C	PHẠM THỊ MỸ	381.600.000	9.369.493	281.085	
15416	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10337	1C	TRẦN THỊ YÊN LINH	1.253.400.000	30.774.955	923.248	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15417	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10338	1C	NGUYỄN THANH VÂN	286.200.000	7.027.120	210.814	
15418	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10339	1C	NGUYỄN THU HÀ	305.300.000	7.496.086	224.883	
15419	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10340	1C	LA DIỆU HÁN	1.435.000.000	35.233.812	1.057.014	
15420	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10341	1C	PHẠM ANH TOÀN	381.600.000	9.369.493	281.085	
15421	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10342	1C	TẠ QUỐC	290.300.000	7.127.788	213.834	
15422	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10343	1C	LÊ THỊ HOÀI BẮC	959.800.000	23.566.141	706.984	
15423	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10344	1C	NGUYỄN HOÀNG HẢI	258.000.000	6.334.720	190.041	
15424	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10345	1C	LƯU NAM TRANG	400.000.000	9.821.272	294.638	
15425	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10346	1C	NGUYỄN THỊ KIM CHI	893.300.000	21.933.355	658.001	
15426	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10347	1C	TRẦN NGUYỄN PHI LONG	1.092.800.000	26.831.714	804.951	
15427	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10348	1C	NGUYỄN KIM TUYẾT	476.900.000	11.709.411	351.282	
15428	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10349	1C	NGUYỄN NAM HẢI	349.300.000	8.576.425	257.293	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15429	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10350	1C	BÙI THỊ THU HƯƠNG	678.300.000	16.654.421	499.633	
15430	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10351	1C	PHẠM THỊ THÙY GIANG	568.500.000	13.958.482	418.754	
15431	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10352	1C	VÕ THỊ THU HÀ	535.500.000	13.148.227	394.447	
15432	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10353	1C	HUỲNH HOA HIỆU HẠNH	490.400.000	12.040.879	361.226	
15433	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10354	1C	NGUYỄN THỊ THU	190.700.000	4.682.291	140.469	
15434	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10355	1C	NGUYỄN THỊ XUÂN HOA	250.100.000	6.140.750	184.223	
15435	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10356	1C	LÊ THANH HUYỀN	1.000.500.000	24.565.456	736.964	
15436	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10357	1C	CAO XUÂN DIỆU QUYÊN	1.500.600.000	36.844.500	1.105.335	
15437	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10358	1C	ĐẶNG THỊ HOA MƠ	200.100.000	4.913.091	147.393	
15438	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10359	1C	PHẠM THỊ TUYẾT MAI	283.200.000	6.953.460	208.604	
15439	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10360	1C	CHU THỊ THANH	200.100.000	4.913.091	147.393	
15440	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10361	1C	LÊ THỊ DIỄM TRINH	499.300.000	12.259.402	367.782	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15441	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10362	1C	HOÀNG NGỌC ĐIỆP	610.200.000	14.982.350	449.471	
15442	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10363	1C	BÙI GIA BẢO	200.100.000	4.913.091	147.393	
15443	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10364	1C	PHÙNG ĐỨC MẠNH	201.000.000	4.935.189	148.056	
15444	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10365	1C	LÊ THỊ ÁI TRINH	300.200.000	7.370.864	221.126	
15445	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10366	1C	NGUYỄN THỊ THANH	750.500.000	18.427.161	552.815	
15446	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10367	1C	PHẠM TUẤN	192.100.000	4.716.666	141.500	
15447	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10368	1C	NGÔ THỊ BÍCH PHƯƠNG	191.600.000	4.704.389	141.132	
15448	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10369	1C	THÁI NGỌC ÁNH	1.154.000.000	28.334.369	850.031	
15449	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10370	1C	LÊ THỊ ÁNH TUYẾT	485.600.000	11.923.024	357.691	
15450	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10371	1C	CẦN THANH BÌNH	194.900.000	4.785.415	143.562	
15451	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10372	1C	DIỆP VĂN HOANH	200.100.000	4.913.091	147.393	
15452	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10373	1C	TĂNG TỔ MAI	700.100.000	17.189.681	515.690	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15453	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10374	1C	HOÀNG THỊ PHÚC HẰNG	1.493.800.000	36.677.539	1.100.326	
15454	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10375	1C	NGUYỄN HUY GIẢNG	570.100.000	13.997.767	419.933	
15455	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10376	1C	NGUYỄN THỊ DUYÊN	399.800.000	9.816.361	294.491	
15456	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10377	1C	TRANG QUỲNH ANH	200.000.000	4.910.636	147.319	
15457	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10378	1C	PHAN KIM YẾN	395.000.000	9.698.506	290.955	
15458	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10379	1C	ĐẶNG CẨM VÂN	399.600.000	9.811.450	294.343	
15459	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10380	1C	ĐÀO THỊ HỒNG TUYẾT	461.500.000	11.331.292	339.939	
15460	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10381	1C	VÕ VĂN TRƯỜNG	210.000.000	5.156.168	154.685	
15461	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10382	1C	PHẠM THỊ MINH PHƯƠNG	1.374.300.000	33.743.434	1.012.303	
15462	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10383	1C	NGÔ HAO	636.700.000	15.633.009	468.990	
15463	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10384	1C	PHẠM THỊ LOAN	250.500.000	6.150.571	184.517	
15464	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10385	1C	NGUYỄN BÍCH PHỤNG	393.400.000	9.659.221	289.777	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15465	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10386	1C	VŨ THỊ THU HẰNG	979.300.000	24.044.928	721.348	
15466	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10387	1C	NGUYỄN THỊ MINH LOAN	400.000.000	9.821.272	294.638	
15467	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10388	1C	PHẠM THANH HUY	999.900.000	24.550.724	736.522	
15468	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10389	1C	ĐUỜNG THIỆN NHI	200.000.000	4.910.636	147.319	
15469	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10390	1C	NGUYỄN QUANG VINH	200.000.000	4.910.636	147.319	
15470	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10391	1C	LÊ THỊ LỆ QUYÊN	220.000.000	5.401.699	162.051	
15471	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10392	1C	ĐỖ THỊ CẨM LŨNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
15472	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10393	1C	LÊ THỊ MỸ DUNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
15473	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10394	1C	NGUYỄN THỊ VÂN	222.600.000	5.465.538	163.966	
15474	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10395	1C	LÊ THỊ NGỌC PHỈ	1.099.500.000	26.996.220	809.887	
15475	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10396	1C	PHAN ĐỨC SƠN	339.900.000	8.345.626	250.369	
15476	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10397	1C	NGUYỄN VĂN HOAN	197.100.000	4.839.432	145.183	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15477	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10398	1C	HUỲNH MỸ TRÂN	395.200.000	9.703.416	291.102	
15478	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10399	1C	ĐINH XUÂN TÙNG	599.800.000	14.726.997	441.810	
15479	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10400	1C	LÊ THỊ MINH TÂM	200.000.000	4.910.636	147.319	
15480	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10401	1C	NGUYỄN BA	499.800.000	12.271.679	368.150	
15481	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10402	1C	HỒ THỊ KIM NGÂN	299.900.000	7.363.498	220.905	
15482	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10403	1C	VŨ QUỐC HUY	403.000.000	9.894.931	296.848	
15483	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10404	1C	TRẦN THỊ DIỄM THUÝ	436.500.000	10.717.463	321.524	
15484	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10405	1C	PHAN TRƯỜNG THỌ	499.900.000	12.274.134	368.224	
15485	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10406	1C	HUỲNH THANH MỸ NHÂN	349.900.000	8.591.157	257.735	
15486	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10407	1C	ĐỖ THỊ KIM DUNG	391.600.000	9.615.025	288.451	
15487	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10408	1C	NGUYỄN THỊ KIỀU TIỀN	200.000.000	4.910.636	147.319	
15488	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10409	1C	NGUYỄN THỊ LỆ HUYỀN	1.188.600.000	29.183.909	875.517	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15489	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10410	1C	LÊ XUÂN MỄ	509.700.000	12.514.755	375.443	
15490	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10411	1C	LÝ QUỐC VINH	299.800.000	7.361.043	220.831	
15491	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10412	1C	Nguyễn Thị Hồng Gấm	199.900.000	4.908.180	147.245	
15492	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10413	1C	NGUYỄN VĂN HOÀNG	243.400.000	5.976.244	179.287	
15493	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10414	1C	BÙI THỊ TUYẾT	742.500.000	18.230.735	546.922	
15494	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10415	1C	PHẠM THỊ THANH HUYỀN	199.900.000	4.908.180	147.245	
15495	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10416	1C	NGUYỄN THỊ BẢO	514.700.000	12.637.521	379.126	
15496	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10417	1C	PHẠM THỊ HUYỀN	330.000.000	8.102.549	243.076	
15497	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10418	1C	LÊ THỊ CHÂM	199.500.000	4.898.359	146.951	
15498	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10419	1C	HÀ THỊ MAI	199.900.000	4.908.180	147.245	
15499	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10420	1C	AN HUY	1.061.800.000	26.070.565	782.117	
15500	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10421	1C	PHẠM QUANG CẢNH	199.900.000	4.908.180	147.245	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15501	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10422	1C	TRẦN TƯỜNG VY	499.500.000	12.264.313	367.929	
15502	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10423	1C	NGUYỄN THỊ THU LAN	387.000.000	9.502.080	285.062	
15503	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10424	1C	LÊ PHƯƠNG THẢO	299.700.000	7.358.588	220.758	
15504	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10425	1C	NGUYỄN LANG	491.700.000	12.072.798	362.184	
15505	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10426	1C	ĐỖ PHƯƠNG LY	686.800.000	16.863.123	505.894	
15506	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10427	1C	BÙI ĐỨC HÙNG	249.800.000	6.133.384	184.002	
15507	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10428	1C	BÙI THỊ ANH	481.900.000	11.832.177	354.965	
15508	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10429	1C	NGUYỄN THỊ TÂM	600.700.000	14.749.095	442.473	
15509	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10430	1C	TRẦN THỊ KIM HOA	490.600.000	12.045.790	361.374	
15510	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10431	1C	PHẠM MAI HOÀNG	199.700.000	4.903.270	147.098	
15511	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10432	1C	TRẦN VĂN QUANG	339.300.000	8.330.894	249.927	
15512	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10433	1C	TRƯƠNG TRÍ LỢI	199.700.000	4.903.270	147.098	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15513	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10434	1C	NGUYỄN THÀNH LẬP	499.000.000	12.252.036	367.561	
15514	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10435	1C	NGUYỄN HỒNG TRẦN CHÂU	1.497.300.000	36.763.475	1.102.904	
15515	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10436	1C	TRƯƠNG MẬU SĨ	296.000.000	7.267.741	218.032	
15516	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10437	1C	PHÙNG MỸ DI	973.500.000	23.902.520	717.075	
15517	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10438	1C	TẠ CẨM HÙNG	944.300.000	23.185.567	695.567	
15518	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10439	1C	NGÔ THỊ MINH THU	1.273.900.000	31.278.295	938.349	
15519	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10440	1C	PHẠM THỊ HỒNG LOAN	240.800.000	5.912.406	177.372	
15520	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10441	1C	TRẦN THANH THÙY	275.800.000	6.771.767	203.153	
15521	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10442	1C	NGUYỄN THÀNH MINH	899.400.000	22.083.129	662.494	
15522	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10443	1C	NGÔ VĂN NAM	193.600.000	4.753.495	142.605	
15523	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10444	1C	PHẠM THỊ HỒNG ANH	598.800.000	14.702.444	441.073	
15524	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10445	1C	VŨ NGUYỄN MINH TÂM	196.900.000	4.834.521	145.036	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15525	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10446	1C	LÂM MỸ YẾN	299.300.000	7.348.766	220.463	
15526	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10447	1C	CHU THỊ TÂM	300.700.000	7.383.141	221.494	
15527	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10448	1C	PHẠM THỊ KIM LOAN	309.500.000	7.599.209	227.976	
15528	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10449	1C	NGUYỄN THỊ DẦU	199.600.000	4.900.815	147.025	
15529	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10450	1C	NGÔ THỊ DUNG	480.000.000	11.785.526	353.566	
15530	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10451	1C	NGUYỄN ĐỖ QUỐC BÌNH	192.900.000	4.736.308	142.089	
15531	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10452	1C	LÊ NGỌC OANH	395.600.000	9.713.238	291.397	
15532	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10453	1C	TỪ THỊ KIM CẢNH	249.500.000	6.126.018	183.781	
15533	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10454	1C	TRẦN THỊ THÙY LINH	249.000.000	6.113.742	183.412	
15534	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10455	1C	LÊ THỊ HẢI OANH	299.500.000	7.353.677	220.610	
15535	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10456	1C	CAO THỊ NGUYỆT	449.100.000	11.026.833	330.805	
15536	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10457	1C	NGUYỄN THỊ CHỦ	959.300.000	23.553.865	706.616	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15537	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10458	1C	HUỲNH VĂN DŨNG	449.100.000	11.026.833	330.805	
15538	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10459	1C	CAO VĂN QUANG	698.600.000	17.152.851	514.586	
15539	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10460	1C	NGUYỄN THỊ LÂM THU	290.000.000	7.120.422	213.612	
15540	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10461	1C	TRẦN THỊ MAI HƯƠNG	499.200.000	12.256.947	367.708	
15541	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10462	1C	LÊ THỊ MỸ HUỆ	247.500.000	6.076.912	182.307	
15542	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10463	1C	CHÂU VĂN QUẢNG	234.500.000	5.757.720	172.732	
15543	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10464	1C	NGÔ THỊ CAM LY	486.700.000	11.950.032	358.501	
15544	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10465	1C	NGUYỄN THỊ THU	299.300.000	7.348.766	220.463	
15545	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10466	1C	ĐẶNG VĂN CHIẾN	240.900.000	5.914.861	177.446	
15546	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10467	1C	VŨ MẠNH HÙNG	549.800.000	13.499.338	404.980	
15547	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10468	1C	PHAN THỊ BÉ HẠNH	581.000.000	14.265.397	427.962	
15548	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10469	1C	HOÀNG THỊ THANH HÒA	341.800.000	8.392.277	251.769	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15549	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10470	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI	298.100.000	7.319.303	219.579	
15550	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10471	1C	PHAN THỊ PHỤNG	390.500.000	9.588.016	287.640	
15551	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10472	1C	TRƯƠNG THỊ THANH HƯƠNG	298.600.000	7.331.579	219.947	
15552	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10473	1C	VŨ VĂN HÀO	343.200.000	8.426.651	252.800	
15553	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10474	1C	VÕ XUÂN LOAN	197.300.000	4.844.342	145.330	
15554	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10475	1C	NGUYỄN LÊ THIÊN NGÀ	198.900.000	4.883.627	146.509	
15555	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10476	1C	NGUYỄN THỊ MINH NGUYỆT	369.300.000	9.067.489	272.024	
15556	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10477	1C	TRẦN THỊ LUYỆN	271.400.000	6.663.733	199.912	
15557	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10478	1C	NGUYỄN THỊ XUÂN HIỀN	238.800.000	5.863.299	175.899	
15558	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10479	1C	NGUYỄN THỊ MINH NGỌC	240.500.000	5.905.040	177.151	
15559	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10480	1C	NGUYỄN VĂN KHAI	199.000.000	4.886.083	146.582	
15560	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10481	1C	QUẢNG THỊ Á CHÂU	197.800.000	4.856.619	145.699	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15561	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10482	1C	NGUYỄN THỊ THU THỦY	294.200.000	7.223.545	216.706	
15562	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10483	1C	VŨ THỊ HÒA	193.500.000	4.751.040	142.531	
15563	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10484	1C	ĐOÀN LÊ HỌC HẢI	244.000.000	5.990.976	179.729	
15564	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10485	1C	NGUYỄN THỊ THU LAM	821.700.000	20.175.347	605.260	
15565	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10486	1C	NGUYỄN THỊ DIỆU HUYỀN	198.900.000	4.883.627	146.509	
15566	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10487	1C	TRẦN THỊ TỔ THU	191.900.000	4.711.755	141.353	
15567	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10488	1C	ĐẶNG THỊ HẢI MINH	198.900.000	4.883.627	146.509	
15568	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10489	1C	VŨ THỊ ÁNH	236.700.000	5.811.737	174.352	
15569	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10490	1C	NGÔ THỊ HỢP	297.700.000	7.309.481	219.284	
15570	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10491	1C	HUỲNH THỊ PHƯƠNG NGA	248.600.000	6.103.920	183.118	
15571	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10492	1C	HOÀNG XUÂN NỮ	278.400.000	6.835.605	205.068	
15572	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10493	1C	LÊ THỊ PHƯỚC	407.700.000	10.010.331	300.310	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15573	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10494	1C	PHAN ANH VŨ	456.300.000	11.203.616	336.109	
15574	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10495	1C	ĐỖ THỊ MAI HƯƠNG	535.600.000	13.150.683	394.520	
15575	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10496	1C	NGÔ THẾ THANH	248.600.000	6.103.920	183.118	
15576	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10497	1C	NGUYỄN VĂN TIA	994.200.000	24.410.771	732.323	
15577	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10498	1C	NGUYỄN BÍCH THỦY	198.900.000	4.883.627	146.509	
15578	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10499	1C	NGUYỄN THỊ THU HÀ	994.200.000	24.410.771	732.323	
15579	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10500	1C	HỒ NGỌC YẾN	588.600.000	14.452.001	433.560	
15580	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10501	1C	TÔN THỊ ÁNH	397.600.000	9.762.344	292.870	
15581	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10502	1C	TRẦN DUY TÂM	298.200.000	7.321.758	219.653	
15582	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10503	1C	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	1.343.900.000	32.997.017	989.910	
15583	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10504	1C	LÊ ĐỨC NAM	397.600.000	9.762.344	292.870	
15584	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10505	1C	BÙI THỊ TUYẾT LÊ	294.700.000	7.235.822	217.075	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15585	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10506	1C	TRẦN THỊ TRANG	308.000.000	7.562.379	226.871	
15586	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10507	1C	ĐƯƠNG THỊ LÝ	801.000.000	19.667.096	590.013	
15587	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10508	1C	NGUYỄN THỊ KIM LOAN	398.400.000	9.781.987	293.460	
15588	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10509	1C	NGUYỄN VĂN ĐÀM	198.800.000	4.881.172	146.435	
15589	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10510	1C	ĐÌNH THỊ THÚY LOAN	218.600.000	5.367.325	161.020	
15590	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10511	1C	BÙI THỊ KIM THAI	198.800.000	4.881.172	146.435	
15591	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10512	1C	MAI THỊ VIỆT HÀ	816.700.000	20.052.581	601.578	
15592	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10513	1C	NGUYỄN THỊ BÌNH MINH	389.900.000	9.573.285	287.199	
15593	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10514	1C	LÝ THỊ HOA	192.300.000	4.721.576	141.647	
15594	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10515	1C	NGUYỄN THỊ HÀ	1.083.200.000	26.596.004	797.880	
15595	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10516	1C	NGUYỄN THỊ THU TRANG	292.000.000	7.169.528	215.086	
15596	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10517	1C	ĐẶNG THỊ DUNG	294.200.000	7.223.545	216.706	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15597	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10518	1C	VŨ BỘI LAN	394.900.000	9.696.050	290.882	
15598	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10519	1C	LƯƠNG THUY THẢO	198.600.000	4.876.261	146.288	
15599	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10520	1C	VÕ THỊ MAI THANH	198.600.000	4.876.261	146.288	
15600	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10521	1C	NGÔ NGỌC ÁNH	198.600.000	4.876.261	146.288	
15601	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10522	1C	PHAN THỊ MỸ CHI	247.700.000	6.081.822	182.455	
15602	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10523	1C	NGUYỄN QUỲNH CHI	588.000.000	14.437.269	433.118	
15603	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10524	1C	PHẠM THỊ HIỀN	577.800.000	14.186.827	425.605	
15604	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10525	1C	ĐÌNH THỊ THU HẠNH	250.000.000	6.138.295	184.149	
15605	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10526	1C	NGUYỄN THU TRÂM	496.200.000	12.183.287	365.499	
15606	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10527	1C	PHAN VĂN NGỌC	505.500.000	12.411.632	372.349	
15607	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10528	1C	LÊ THỂ NHƯ	1.951.000.000	47.903.252	1.437.098	
15608	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10529	1C	LƯƠNG THỊ THU PHONG	2.151.500.000	52.826.165	1.584.785	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15609	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10530	1C	NGUYỄN ĐỨC ĐIỆP	460.000.000	11.294.462	338.834	
15610	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10531	1C	PHÙNG THỊ VÂN NGA	794.300.000	19.502.590	585.077	
15611	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10532	1C	LƯU KIM THU	983.200.000	24.140.686	724.221	
15612	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10533	1C	TRẦN THỊ HỒNG	199.000.000	4.886.083	146.582	
15613	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10534	1C	PHẠM TIẾN DŨNG	257.900.000	6.332.265	189.968	
15614	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10535	1C	NGUYỄN BẠCH LIÊN	432.000.000	10.606.973	318.209	
15615	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10536	1C	NGUYỄN THỊ MIỀN	300.000.000	7.365.954	220.979	
15616	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10537	1C	NGUYỄN THỊ TOÀN	396.800.000	9.742.701	292.281	
15617	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10538	1C	QUAN TIỂU MY	389.400.000	9.561.008	286.830	
15618	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10539	1C	TRẦN THỊ NGUYỆT	696.500.000	17.101.289	513.039	
15619	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10540	1C	TRẦN KIM OANH	298.000.000	7.316.847	219.505	
15620	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10541	1C	NGUYỄN THẾ KHƯƠNG	396.800.000	9.742.701	292.281	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15621	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10542	1C	LÊ NGUYỄN KHÁNH VY	294.900.000	7.240.732	217.222	
15622	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10543	1C	BÙI THỊ SƯƠNG	373.600.000	9.173.068	275.192	
15623	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10544	1C	HUỲNH ĐẮC LỰC	995.800.000	24.450.056	733.502	
15624	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10545	1C	NGUYỄN THỊ MINH ANH	992.000.000	24.356.754	730.703	
15625	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10546	1C	CAO TIỀN DŨNG	291.000.000	7.144.975	214.349	
15626	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10547	1C	NGUYỄN THANH TÂM	248.000.000	6.089.188	182.676	
15627	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10548	1C	HOÀNG THỊ KIM ANH	495.900.000	12.175.921	365.278	
15628	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10549	1C	HOÀNG THỊ XOANG	298.000.000	7.316.847	219.505	
15629	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10550	1C	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	198.400.000	4.871.351	146.141	
15630	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10551	1C	VŨ THỊ CHÂU	245.600.000	6.030.261	180.908	
15631	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10552	1C	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	198.400.000	4.871.351	146.141	
15632	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10553	1C	THÁI TUYẾT LINH	197.000.000	4.836.976	145.109	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15633	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10554	1C	ĐÀO THU HIỀN	1.596.400.000	39.196.695	1.175.901	
15634	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10555	1C	NGÔ THỊ THÚY HƯỜNG	456.000.000	11.196.250	335.888	
15635	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10556	1C	HUỲNH ANH TUẤN	497.300.000	12.210.296	366.309	
15636	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10557	1C	NGUYỄN THỊ CHÂU	290.000.000	7.120.422	213.613	
15637	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10558	1C	NGUYỄN THỊ HẰNG	692.600.000	17.005.532	510.166	
15638	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10559	1C	LƯƠNG VĂN THÍNH	595.000.000	14.609.142	438.274	
15639	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10560	1C	NGUYỄN HOÀNG MINH	680.200.000	16.701.072	501.032	
15640	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10561	1C	DƯƠNG THỊ MINH LOAN	196.000.000	4.812.423	144.373	
15641	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10562	1C	LÊ VĂN KHOẢN	788.400.000	19.357.726	580.732	
15642	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10563	1C	HOÀNG THỊ HỒNG THỦY	1.486.100.000	36.488.479	1.094.655	
15643	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10564	1C	BÙI THỊ BÍCH LỘC	197.800.000	4.856.619	145.699	
15644	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10565	1C	PHẠM BÁ LỘC	494.000.000	12.129.270	363.878	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15645	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10566	1C	DOÀN THỊ TUYẾT VÂN	198.200.000	4.866.440	145.993	
15646	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10567	1C	LÊ THỊ HẠNH	397.800.000	9.767.255	293.018	
15647	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10568	1C	BÙI XUÂN LÂM	556.100.000	13.654.023	409.620	
15648	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10569	1C	HỒ THỊ TUYẾT LÂM	198.500.000	4.873.806	146.214	
15649	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10570	1C	NGUYỄN TRÚC MAI	491.200.000	12.060.522	361.816	
15650	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10571	1C	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	675.300.000	16.580.762	497.423	
15651	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10572	1C	TRỊNH HỮU HẢI	1.936.500.000	47.547.231	1.426.417	
15652	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10573	1C	NGUYỄN THỊ HÀ	248.500.000	6.101.465	183.044	
15653	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10574	1C	THÁI MẠNH TIẾN	198.100.000	4.863.985	145.920	
15654	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10575	1C	NGUYỄN KHOA SƠN	218.000.000	5.352.593	160.578	
15655	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10576	1C	TRẦN THỊ NAM PHƯƠNG	297.200.000	7.297.205	218.916	
15656	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10577	1C	CHẾ THANH ĐOAN	1.334.700.000	32.771.128	983.134	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15657	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10578	1C	PHẠM THỊ LẠNG	198.100.000	4.863.985	145.920	
15658	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10579	1C	NGUYỄN THỊ THANH THUỶ	724.200.000	17.781.412	533.443	
15659	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10580	1C	HOÀNG NGỌC MINH	316.900.000	7.780.902	233.427	
15660	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10581	1C	PHAN HỒNG SƠN	506.700.000	12.441.096	373.233	
15661	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10582	1C	PHẠM THỊ THƠ	198.100.000	4.863.985	145.920	
15662	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10583	1C	VŨ THỊ BÍCH THỦY	198.100.000	4.863.985	145.920	
15663	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10584	1C	NGUYỄN HOÀNG QUỲNH CHI	785.800.000	19.293.888	578.816	
15664	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10585	1C	THÂN THỊ THANH HẰNG	218.000.000	5.352.593	160.578	
15665	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10586	1C	HOÀNG THỊ THANH HÀ	394.800.000	9.693.595	290.808	
15666	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10587	1C	TRỊNH THỊ HIỀN	494.500.000	12.141.547	364.247	
15667	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10588	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC THẠCH	395.400.000	9.708.327	291.250	
15668	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10589	1C	NGUYỄN THỊ LỆ	238.600.000	5.858.389	175.752	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15669	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10590	1C	PHẠM THỊ MINH HƯỜNG	1.601.900.000	39.331.737	1.179.952	
15670	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10591	1C	NGUYỄN ĐÌNH MÔN	440.600.000	10.818.131	324.544	
15671	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10592	1C	PHAN THỊ TOÁN	346.500.000	8.507.677	255.230	
15672	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10593	1C	NGUYỄN THỊ TRANG	400.000.000	9.821.272	294.638	
15673	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10594	1C	LÊ THỊ THU TRÚC	198.000.000	4.861.529	145.846	
15674	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10595	1C	NGUYỄN THỊ BẢO TRẦN	890.700.000	21.869.517	656.086	
15675	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10596	1C	LÊ THỊ VÂN	831.600.000	20.418.424	612.553	
15676	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10597	1C	NGUYỄN THỊ MỘNG TRANG	495.000.000	12.153.824	364.615	
15677	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10598	1C	ĐOÀN ĐỨC THẮNG	198.000.000	4.861.529	145.846	
15678	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10599	1C	NGÔ LẬP QUỐC	595.300.000	14.616.507	438.495	
15679	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10600	1C	NGUYỄN THỊ LAN	749.900.000	18.412.429	552.373	
15680	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10601	1C	NGÔ THỊ HIỀN	196.000.000	4.812.423	144.373	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15681	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10602	1C	DƯƠNG NGỌC ĐIỆP	340.500.000	8.360.357	250.811	
15682	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10603	1C	TRẦN THỊ HOÀNG VÂN	241.200.000	5.922.227	177.667	
15683	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10604	1C	TRẦN QUỐC HÙNG	464.800.000	11.412.318	342.370	
15684	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10605	1C	QUÁCH NGỌC YẾN	295.000.000	7.243.188	217.296	
15685	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10606	1C	LÊ MINH TRIỆU	494.600.000	12.144.002	364.320	
15686	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10607	1C	NGUYỄN TRẦN THÚY UYÊN	299.300.000	7.348.766	220.463	
15687	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10608	1C	NGUYỄN THỊ KIM HOA	1.271.500.000	31.219.367	936.581	
15688	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10609	1C	NGÔ THỊ THU THỦY	191.800.000	4.709.300	141.279	
15689	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10610	1C	NGUYỄN THỊ TUẤN THANH	296.700.000	7.284.928	218.548	
15690	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10611	1C	NGUYỄN THỊ THU HẰNG	198.000.000	4.861.529	145.846	
15691	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10612	1C	ĐỖ THỊ KIM THÀNH	316.500.000	7.771.081	233.132	
15692	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10613	1C	PHAN THỊ PHƯƠNG CHI	270.100.000	6.631.814	198.954	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15693	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10614	1C	NGÔ ĐẮC SY	789.100.000	19.374.914	581.247	
15694	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10615	1C	LÊ MỘNG THÚY HOÀNG	296.700.000	7.284.928	218.548	
15695	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10616	1C	VÕ THỊ THANH HƯƠNG	192.800.000	4.733.853	142.016	
15696	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10617	1C	NGUYỄN THANH THÚY MAI	331.300.000	8.134.468	244.034	
15697	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10618	1C	TRẦN THỊ HỒNG ANH	227.000.000	5.573.572	167.207	
15698	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10619	1C	NGUYỄN VĂN THÂN	772.300.000	18.962.420	568.873	
15699	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10620	1C	TRỊNH THỊ THOA	494.500.000	12.141.547	364.246	
15700	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10621	1C	DƯƠNG THỊ DUNG	789.900.000	19.394.556	581.837	
15701	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10622	1C	TRẦN THANH	1.262.900.000	31.008.210	930.246	
15702	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10623	1C	VƯƠNG THỊ DƯƠNG	197.800.000	4.856.619	145.699	
15703	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10624	1C	NGUYỄN THỊ THIÊN TRÚC	198.500.000	4.873.806	146.214	
15704	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10625	1C	TRẦN THỊ XUÂN MAI	392.900.000	9.646.944	289.408	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15705	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10626	1C	NGUYỄN THỊ THANH BÌNH	197.800.000	4.856.619	145.699	
15706	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10627	1C	NGUYỄN VĂN QUYẾT	1.259.900.000	30.934.550	928.037	
15707	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10628	1C	VŨ NGUYỄN MINH ANH	1.200.000.000	29.463.815	883.914	
15708	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10629	1C	ĐÀO HƯƠNG THẠCH THẢO	193.000.000	4.738.764	142.163	
15709	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10630	1C	NGÔ THÚY NGÀ	593.100.000	14.562.490	436.875	
15710	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10631	1C	LÊ THỊ MINH CHÂU	397.700.000	9.764.799	292.944	
15711	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10632	1C	NGUYỄN THỊ PHƯỚC NGUYỄN	266.900.000	6.553.243	196.597	
15712	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10633	1C	NGUYỄN NGỌC CƯỜNG	494.100.000	12.131.726	363.952	
15713	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10634	1C	NGUYỄN THỊ HIỆP	494.300.000	12.136.636	364.099	
15714	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10635	1C	ĐOÀN TẮT LINH	197.700.000	4.854.163	145.625	
15715	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10636	1C	BÙI XUÂN QUANG	1.087.100.000	26.691.761	800.753	
15716	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10637	1C	NGUYỄN THỊ QUÝ THU TRANG	297.700.000	7.309.481	219.284	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15717	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10638	1C	NGUYỄN THỊ QUỲNH TRANG	825.800.000	20.276.015	608.280	
15718	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10639	1C	VÕ LÊ PHƯƠNG THẢO	197.700.000	4.854.163	145.625	
15719	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10640	1C	TRƯƠNG NGỌC PHƯƠNG THẢO	494.200.000	12.134.181	364.025	
15720	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10641	1C	TRẦN VĂN HÒA	593.900.000	14.582.133	437.464	
15721	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10642	1C	ĐÌNH QUỲNH NHƯ	540.300.000	13.266.083	397.983	
15722	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10643	1C	NGUYỄN THANH SANG	197.700.000	4.854.163	145.625	
15723	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10644	1C	ĐẠI HUỲNH MAI	497.100.000	12.205.385	366.162	
15724	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10645	1C	NGUYỄN NGŨ	345.900.000	8.492.945	254.788	
15725	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10646	1C	ĐẶNG THỊ LUYẾN	198.800.000	4.881.172	146.435	
15726	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10647	1C	ĐÌNH THỊ KIM HƯƠNG	197.700.000	4.854.163	145.625	
15727	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10648	1C	TRẦN THỊ THẨM	495.900.000	12.175.921	365.278	
15728	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10649	1C	NGUYỄN MINH QUANG	1.488.300.000	36.542.496	1.096.275	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15729	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10650	1C	VÕ NGỌC HẠNH	301.500.000	7.402.783	222.083	
15730	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10651	1C	PHẠM THỊ PHƯƠNG NGA	326.100.000	8.006.792	240.204	
15731	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10652	1C	ĐẶNG THỊ THANH	978.000.000	24.013.009	720.390	
15732	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10653	1C	TRẦN THỊ THU TRANG	296.400.000	7.277.562	218.327	
15733	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10654	1C	HUỲNH NHẬT PHƯƠNG THẢO	494.000.000	12.129.270	363.878	
15734	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10655	1C	NGUYỄN NGỌC TUẤN	217.400.000	5.337.861	160.136	
15735	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10656	1C	PHAN THỊ HỒNG MINH	493.800.000	12.124.360	363.731	
15736	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10657	1C	NGUYỄN TIẾT HỒNG	197.500.000	4.849.253	145.478	
15737	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10658	1C	VŨ THỊ LIỆU	197.500.000	4.849.253	145.478	
15738	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10659	1C	NGUYỄN THANH HẢI	498.100.000	12.229.938	366.898	
15739	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10660	1C	NGUYỄN THỊ HÒA	395.000.000	9.698.506	290.955	
15740	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10661	1C	TRẦN NHẬT QUANG	482.400.000	11.844.454	355.334	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15741	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10662	1C	ĐỖ THỊ LOAN	197.500.000	4.849.253	145.478	
15742	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10663	1C	PHAN THỊ NẾT	246.900.000	6.062.180	181.865	
15743	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10664	1C	HÀ QUỐC VINH	197.500.000	4.849.253	145.478	
15744	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10665	1C	NGUYỄN THỊ KIM OANH	483.500.000	11.871.462	356.144	
15745	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10666	1C	LÂM XUÂN PHI	440.000.000	10.803.399	324.102	
15746	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10667	1C	NGUYỄN NGỌC TUẤN	684.300.000	16.801.740	504.052	
15747	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10668	1C	NGUYỄN NGỌC BỘI	197.600.000	4.851.708	145.551	
15748	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10669	1C	TRẦN NGỌC THANH	915.900.000	22.488.257	674.647	
15749	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10670	1C	NGUYỄN THỊ XUÂN	256.700.000	6.302.801	189.084	
15750	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10671	1C	LÊ PHÚC HÒA	1.767.000.000	43.385.467	1.301.564	
15751	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10672	1C	PHẠM XUÂN BÌNH	699.900.000	17.184.770	515.543	
15752	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10673	1C	TRẦN THỊ PHƯỢNG LIÊN	193.500.000	4.751.040	142.531	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15753	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10674	1C	NGÔ THỊ HÀ	683.200.000	16.774.732	503.242	
15754	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10675	1C	HUỲNH THỊ HỒNG ANH	985.000.000	24.184.881	725.546	
15755	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10676	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	493.600.000	12.119.449	363.584	
15756	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10677	1C	HOÀNG XUÂN LAM	493.300.000	12.112.083	363.362	
15757	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10678	1C	TRẦN THỊ HẰNG	196.600.000	4.827.155	144.815	
15758	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10679	1C	NGUYỄN THỊ HOA	1.472.400.000	36.152.101	1.084.563	
15759	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10680	1C	NGUYỄN THỊ DIỄN	295.100.000	7.245.643	217.369	
15760	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10681	1C	PHAN HẢI SƠN	493.500.000	12.116.994	363.510	
15761	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10682	1C	TRẦN THỊ HƯƠNG HIỀN	392.500.000	9.637.123	289.114	
15762	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10683	1C	LÊ THỊ MỸ THANH	197.400.000	4.846.798	145.404	
15763	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10684	1C	NGÔ LÊ THANH TRÚC	195.200.000	4.792.781	143.783	
15764	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10685	1C	NGUYỄN HUYỀN THU	598.600.000	14.697.533	440.926	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15765	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10686	1C	NGUYỄN THỊ THANH BÌNH	296.000.000	7.267.741	218.032	
15766	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10687	1C	TRƯƠNG THỊ THỦY	493.300.000	12.112.083	363.362	
15767	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10688	1C	VŨ THỊ ANH ĐÀO	199.300.000	4.893.449	146.803	
15768	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10689	1C	CHU THỊ BÍCH LỆ	1.756.400.000	43.125.204	1.293.756	
15769	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10690	1C	PHAN THỊ KIM ANH	858.300.000	21.073.994	632.220	
15770	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10691	1C	GIANG HUỆ CHI	1.783.100.000	43.780.774	1.313.423	
15771	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10692	1C	NGUYỄN PHƯỚC BẢO LỘC	197.400.000	4.846.798	145.404	
15772	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10693	1C	PHÙNG THỊ ANH THU	4.562.000.000	112.011.603	3.360.348	
15773	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10694	1C	NGUYỄN THU HIỀN	1.764.000.000	43.311.808	1.299.354	
15774	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10695	1C	TRẦN THỊ MÍ	791.600.000	19.436.297	583.089	
15775	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10696	1C	TRẦN THỊ THU	646.500.000	15.873.630	476.209	
15776	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10697	1C	LƯƠNG THỊ THU HƯƠNG	191.800.000	4.709.300	141.279	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15777	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10698	1C	HUỲNH THỊ THÁI PHƯƠNG	197.300.000	4.844.342	145.330	
15778	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10699	1C	DƯƠNG HỒNG ĐOAN	390.300.000	9.583.106	287.493	
15779	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10700	1C	TRẦN THỊ THẢO	199.800.000	4.905.725	147.172	
15780	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10701	1C	TRƯƠNG THỊ LƯƠNG	197.200.000	4.841.887	145.257	
15781	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10702	1C	NGUYỄN HUỲNH QUỲNH TRANG	627.400.000	15.404.665	462.140	
15782	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10703	1C	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	295.800.000	7.262.830	217.885	
15783	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10704	1C	TRẦN THỊ MỸ DIỆU	690.200.000	16.946.604	508.398	
15784	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10705	1C	TRẦN QUANG CHÍNH	197.200.000	4.841.887	145.257	
15785	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10706	1C	VĂN QUANG MINH	198.000.000	4.861.529	145.846	
15786	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10707	1C	LÊ NHỰT TIỀN	488.100.000	11.984.407	359.532	
15787	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10708	1C	TRẦN THỊ HUYỀN	493.000.000	12.104.717	363.142	
15788	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10709	1C	HÀ KIM SƠN	986.000.000	24.209.435	726.283	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15789	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10710	1C	NGUYỄN THỊ YẾN	555.900.000	13.649.112	409.473	
15790	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10711	1C	TRẦN THỊ TÂM	493.000.000	12.104.717	363.142	
15791	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10712	1C	TRỊNH THỊ KHUYÊN	295.700.000	7.260.375	217.811	
15792	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10713	1C	TRẦN THỊ HUYỀN	197.100.000	4.839.432	145.183	
15793	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10714	1C	NGUYỄN THỊ THU HUYỀN	297.800.000	7.311.937	219.358	
15794	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10715	1C	NGUYỄN MẠNH CHỦ	246.400.000	6.049.903	181.497	
15795	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10716	1C	LƯƠNG THỊ PHƯƠNG	197.100.000	4.839.432	145.183	
15796	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10717	1C	ĐÀO DUY MINH HIỂU	2.513.500.000	61.714.415	1.851.432	
15797	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10718	1C	PHẠM THÀNH QUỐI	4.930.000.000	121.047.173	3.631.415	
15798	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10719	1C	PHẠM THỊ BÌNH	443.500.000	10.889.335	326.680	
15799	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10720	1C	VŨ THỊ THU HƯƠNG	197.100.000	4.839.432	145.183	
15800	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10721	1C	TRẦN THỊ LÝ	229.100.000	5.625.133	168.754	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15801	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10722	1C	NGUYỄN TUẤN NAM	287.700.000	7.063.950	211.919	
15802	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10723	1C	ĐÀM VĂN CHUYÊN	215.500.000	5.291.210	158.736	
15803	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10724	1C	ĐỖ VƯƠNG XUÂN MAI	206.900.000	5.080.053	152.402	
15804	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10725	1C	PHẠM THỊ THANH CẨM	720.100.000	17.680.744	530.422	
15805	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10726	1C	MAI THỊ PHƯỢNG	985.200.000	24.189.792	725.694	
15806	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10727	1C	LƯƠNG THỊ LAN HƯƠNG	584.700.000	14.356.244	430.687	
15807	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10728	1C	LƯU THỊ THU HẰNG	295.600.000	7.257.920	217.738	
15808	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10729	1C	MẠC KIỂM HÙNG	287.400.000	7.056.584	211.698	
15809	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10730	1C	NGUYỄN TẮT TÝ	494.000.000	12.129.270	363.878	
15810	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10731	1C	PHẠM ĐÌNH HIỀN	206.000.000	5.057.955	151.739	
15811	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10732	1C	NGUYỄN THIỆN	240.000.000	5.892.763	176.783	
15812	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10733	1C	NGUYỄN TRUNG TRỰC	480.000.000	11.785.526	353.565	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15813	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10734	1C	ĐẬU THỊ VÂN ANH	198.000.000	4.861.529	145.846	
15814	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10735	1C	ĐÌNH THỊ THỦY DUNG	472.900.000	11.611.198	348.336	
15815	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10736	1C	NGUYỄN THỊ THU NGA	295.600.000	7.257.920	217.738	
15816	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10737	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT	469.100.000	11.517.896	345.537	
15817	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10738	1C	NGUYỄN HUỲNH BÍCH HÀ	290.600.000	7.135.154	214.055	
15818	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10739	1C	NGUYỄN QUỐC KHÁNH	479.100.000	11.763.428	352.903	
15819	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10740	1C	NGUYỄN THỊ PHỤNG	739.500.000	18.157.076	544.712	
15820	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10741	1C	TẠ NGỌC QUANG	393.400.000	9.659.221	289.777	
15821	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10742	1C	LÊ THỊ HẰNG	738.700.000	18.137.433	544.123	
15822	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10743	1C	LÊ THỰC SINH	1.958.000.000	48.075.125	1.442.254	
15823	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10744	1C	MAI THỊ HỢP	297.000.000	7.292.294	218.769	
15824	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10745	1C	NGUYỄN THỊ ĐÀO HOA	788.000.000	19.347.905	580.437	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15825	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10746	1C	TRẦN YẾN GIA	295.000.000	7.243.188	217.296	
15826	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10747	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC ĐIỆP	216.700.000	5.320.674	159.620	
15827	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10748	1C	TRẦN THỊ THÚY VÂN	199.100.000	4.888.538	146.656	
15828	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10749	1C	VŨ ĐỨC HÀ	755.200.000	18.542.561	556.277	
15829	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10750	1C	ĐẶNG VŨ NGỌC MAI	246.300.000	6.047.448	181.423	
15830	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10751	1C	DƯ VĂN CHUÔNG	295.500.000	7.255.464	217.664	
15831	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10752	1C	HUỲNH VĂN HUỆ	885.800.000	21.749.206	652.476	
15832	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10753	1C	NGUYỄN TRỌNG NINH	590.800.000	14.506.018	435.181	
15833	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10754	1C	TRẦN ĐẮC HẢI	900.000.000	22.097.861	662.936	
15834	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10755	1C	LÊ THỊ KIM LAN	345.400.000	8.480.668	254.420	
15835	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10756	1C	HOÀNG VĂN CƯỜNG	984.700.000	24.177.515	725.325	
15836	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10757	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH THỦY	197.000.000	4.836.976	145.109	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15837	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10758	1C	TRẦN THỊ NGUYỄN	200.000.000	4.910.636	147.319	
15838	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10759	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG ANH	689.200.000	16.922.051	507.661	
15839	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10760	1C	NGUYỄN THỊ THU HẰNG	1.008.400.000	24.759.426	742.783	
15840	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10761	1C	BÙI THỊ TUẤN	246.500.000	6.052.359	181.571	
15841	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10762	1C	CAO TUẤN HẢI	196.900.000	4.834.521	145.036	
15842	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10763	1C	HUỲNH ĐỨC MINH ĐỨC	890.200.000	21.857.240	655.717	
15843	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10764	1C	NGUYỄN THỊ DUNG	689.000.000	16.917.140	507.514	
15844	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10765	1C	ĐOÀN TRỌNG TÂM	492.200.000	12.085.075	362.552	
15845	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10766	1C	LỢI MỸ HẢO	198.000.000	4.861.529	145.846	
15846	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10767	1C	NGUYỄN THỊ MƠ	590.300.000	14.493.742	434.812	
15847	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10768	1C	NGUYỄN THỊ HOA	196.700.000	4.829.610	144.888	
15848	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10769	1C	MAI THỊ HIỆP	733.900.000	18.019.578	540.587	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15849	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10770	1C	LẠI THỊ NHUNG	196.900.000	4.834.521	145.036	
15850	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10771	1C	NGUYỄN QUỐC BẢO	246.200.000	6.044.993	181.350	
15851	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10772	1C	CAO THỊ HÀ GIANG	369.700.000	9.077.310	272.319	
15852	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10773	1C	PHẠM PHƯƠNG NHI	393.800.000	9.669.042	290.071	
15853	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10774	1C	NGUYỄN VĂN HAI	296.000.000	7.267.741	218.032	
15854	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10775	1C	VŨ THANH HUYỀN	336.400.000	8.259.689	247.791	
15855	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10776	1C	TRẦN THỊ DIỆU LINH	316.800.000	7.778.447	233.353	
15856	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10777	1C	NGUYỄN THỊ TÌNH	216.600.000	5.318.219	159.547	
15857	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10778	1C	VÕ THỊ TUYẾT	196.900.000	4.834.521	145.036	
15858	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10779	1C	NGÔ ĐỨC NINH	491.400.000	12.065.432	361.963	
15859	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10780	1C	DƯƠNG ĐÌNH KHIẾT	324.600.000	7.969.962	239.099	
15860	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10781	1C	PHẠM HƯƠNG LAN	900.500.000	22.110.138	663.304	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15861	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10782	1C	HOÀNG THỊ LÁNG	1.465.900.000	35.992.505	1.079.775	
15862	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10783	1C	TRẦN THỊ THU HIỀN	2.953.300.000	72.512.904	2.175.387	
15863	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10784	1C	LÊ VĂN TÂM	591.000.000	14.510.929	435.328	
15864	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10785	1C	NGUYỄN VĂN BẢN	194.800.000	4.782.959	143.489	
15865	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10786	1C	ĐOÀN THỰC PHÂN	489.400.000	12.016.326	360.490	
15866	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10787	1C	LÊ TẤN LỢI	989.200.000	24.288.005	728.640	
15867	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10788	1C	NGUYỄN THỊ THANH NGÀ	200.000.000	4.910.636	147.319	
15868	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10789	1C	TRẦN THỊ THU HÀ	243.900.000	5.988.520	179.656	
15869	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10790	1C	PHAN THỊ HỒNG VÂN	196.800.000	4.832.066	144.962	
15870	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10791	1C	KHIẾU THỊ LIÊN	235.300.000	5.777.363	173.321	
15871	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10792	1C	HỒ VĂN DỒ	292.900.000	7.191.626	215.749	
15872	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10793	1C	VƯƠNG BỘI LONG	394.000.000	9.673.953	290.219	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15873	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10794	1C	VÕ THỊ CẨM HẰNG	2.518.200.000	61.829.815	1.854.894	
15874	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10795	1C	ĐỖ THỊ NGỌC HIỀN	589.100.000	14.464.278	433.928	
15875	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10796	1C	LÊ THỊ KIM THOA	193.400.000	4.748.585	142.458	
15876	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10797	1C	NGUYỄN THỊ XUÂN HƯƠNG	315.300.000	7.741.617	232.248	
15877	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10798	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH NGỌC	1.460.000.000	35.847.641	1.075.429	
15878	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10799	1C	PHẠM THỊ THÁI	4.673.600.000	114.751.738	3.442.552	
15879	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10800	1C	TRẦN HỮU TOÀN	196.800.000	4.832.066	144.962	
15880	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10801	1C	NGUYỄN LAN HƯƠNG	246.000.000	6.040.082	181.203	
15881	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10802	1C	NGUYỄN THỊ MINH CHÂU	196.800.000	4.832.066	144.962	
15882	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10803	1C	ĐOÀN VĂN KHANG	490.000.000	12.031.058	360.932	
15883	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10804	1C	DƯƠNG THỊ THƠM	196.700.000	4.829.610	144.888	
15884	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10805	1C	NGUYỄN THỊ HIỀN	307.300.000	7.545.192	226.356	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15885	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10806	1C	PHẠM THỊ LỆ THU	295.100.000	7.245.643	217.369	
15886	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10807	1C	LÊ KIM UYÊN	526.300.000	12.922.338	387.670	
15887	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10808	1C	VŨ THỊ XUÂN	245.500.000	6.027.805	180.834	
15888	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10809	1C	PHẠM TRẦN LAN ANH	295.100.000	7.245.643	217.369	
15889	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10810	1C	VŨ VĂN HÙNG	783.300.000	19.232.505	576.975	
15890	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10811	1C	TRẦN THỊ NHÃN	295.100.000	7.245.643	217.369	
15891	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10812	1C	HOÀNG THỊ MINH THU	197.500.000	4.849.253	145.478	
15892	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10813	1C	VÕ VĂN SÁU	295.100.000	7.245.643	217.369	
15893	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10814	1C	TRẦN THỊ TUYẾT HỒNG	196.700.000	4.829.610	144.888	
15894	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10815	1C	PHẠM THỊ HỒNG	1.180.100.000	28.975.207	869.256	
15895	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10816	1C	NGÔ THỊ LỆ	600.500.000	14.744.184	442.326	
15896	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10817	1C	NGUYỄN THỊ ÉN	393.500.000	9.661.676	289.850	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15897	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10818	1C	PHAN THỊ NGỌC HIẾU	491.700.000	12.072.798	362.184	
15898	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10819	1C	NGUYỄN THỊ LIỀNG	377.300.000	9.263.914	277.917	
15899	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10820	1C	NGUYỄN VĂN BÉ	517.300.000	12.701.360	381.041	
15900	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10821	1C	NGUYỄN SƠN	294.400.000	7.228.456	216.853	
15901	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10822	1C	TRẦN NGUYỆT ANH	495.000.000	12.153.824	364.615	
15902	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10823	1C	ĐẶNG THÀNH DIỄM HƯƠNG	393.500.000	9.661.676	289.850	
15903	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10824	1C	NGÔ ANH DŨNG	196.800.000	4.832.066	144.962	
15904	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10825	1C	NGUYỄN THỊ THANH THÚY	194.500.000	4.775.593	143.268	
15905	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10826	1C	PHẠM THỊ THUẬN	282.200.000	6.928.907	207.867	
15906	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10827	1C	NGUYỄN VĂN ĐẠI	245.800.000	6.035.171	181.055	
15907	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10828	1C	ĐỖ THỊ KIM THU	489.500.000	12.018.781	360.564	
15908	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10829	1C	CHÂU HÙNG TIỀN	292.400.000	7.179.350	215.381	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15909	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10830	1C	ĐỖ THỊ MỸ DUNG	293.200.000	7.198.992	215.970	
15910	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10831	1C	NGUYỄN THỊ NUÔI	196.700.000	4.829.610	144.888	
15911	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10832	1C	ĐÀO THỊ HÀ	442.400.000	10.862.326	325.870	
15912	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10833	1C	BÙI THỊ XÁ	196.700.000	4.829.610	144.888	
15913	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10834	1C	VŨ THỊ LUẬN	987.300.000	24.241.354	727.240	
15914	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10835	1C	NGUYỄN VĂN TUẤN	492.000.000	12.080.164	362.405	
15915	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10836	1C	BÙI THỊ LOAN	600.000.000	14.731.907	441.957	
15916	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10837	1C	TRẦN THÚY NGÀ	471.900.000	11.586.645	347.599	
15917	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10838	1C	TRIỆU NHẬT QUANG	500.200.000	12.281.500	368.445	
15918	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10839	1C	HUỲNH THÚY MỸ	395.300.000	9.705.872	291.176	
15919	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10840	1C	NGUYỄN THỊ THANH	317.400.000	7.793.179	233.795	
15920	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10841	1C	HỨA THỊ HỒNG NHUNG	982.400.000	24.121.043	723.631	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15921	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10842	1C	NGUYỄN THÁI DƯƠNG	521.200.000	12.797.117	383.914	
15922	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10843	1C	HÀ THỊ HUỆ	983.200.000	24.140.686	724.221	
15923	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10844	1C	PHẠM MINH ĐỨC	393.300.000	9.656.765	289.703	
15924	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10845	1C	ĐẶNG THÙY LINH	481.000.000	11.810.079	354.302	
15925	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10846	1C	THÁI THỊ DANH	892.100.000	21.903.891	657.117	
15926	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10847	1C	NGÔ ĐIỀN PHƯƠNG	982.600.000	24.125.954	723.778	
15927	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10848	1C	NGUYỄN THỊ ÁNH HỒNG	197.300.000	4.844.342	145.330	
15928	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10849	1C	HUANG CHIH MUO	294.900.000	7.240.732	217.222	
15929	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10850	1C	NGÔ THỊ TUYẾT TRINH	197.000.000	4.836.976	145.109	
15930	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10851	1C	TRẦN THỊ CHUNG	245.800.000	6.035.171	181.055	
15931	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10852	1C	TRẦN NGỌC DẦN	898.800.000	22.068.397	662.052	
15932	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10853	1C	PHẠM THANH HÀ	294.900.000	7.240.732	217.222	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15933	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10854	1C	NGUYỄN THANH TÂM	393.600.000	9.664.131	289.924	
15934	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10855	1C	PHAN THỊ ĐÔNG NGUYỆT	866.200.000	21.267.964	638.039	
15935	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10856	1C	NGUYỄN THỊ HUYỀN	196.600.000	4.827.155	144.815	
15936	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10857	1C	MAI THỊ NHỘI	393.200.000	9.654.310	289.629	
15937	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10858	1C	PHẠM THỊ THANH THỦY	232.000.000	5.696.338	170.890	
15938	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10859	1C	TẠ THÀNH NAM	197.000.000	4.836.976	145.109	
15939	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10860	1C	TRẦN THỊ KIM HIỀN	654.000.000	16.057.779	481.733	
15940	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10861	1C	NGUYỄN THỊ MINH	1.472.900.000	36.164.377	1.084.932	
15941	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10862	1C	PHẠM NGỌC HUỲNH NHƯ	393.100.000	9.651.855	289.556	
15942	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10863	1C	NGUYỄN VĂN THỌ	393.200.000	9.654.310	289.629	
15943	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10864	1C	NGUYỄN THẾ VINH	668.800.000	16.421.166	492.635	
15944	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10865	1C	NGUYỄN THÙY NINH	344.000.000	8.446.294	253.389	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15945	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10866	1C	DƯƠNG VĂN HÙNG	880.000.000	21.606.798	648.204	
15946	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10867	1C	VŨ LỆ HẰNG	1.080.900.000	26.539.531	796.186	
15947	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10868	1C	NGUYỄN MẠNH QUANG	491.300.000	12.062.977	361.889	
15948	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10869	1C	NGUYỄN THỊ ÁNH TUYẾT	216.500.000	5.315.763	159.473	
15949	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10870	1C	LÊ THỊ THU HÀ	491.300.000	12.062.977	361.889	
15950	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10871	1C	LÊ THANH HẢI	393.000.000	9.649.399	289.482	
15951	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10872	1C	TRẦN THỊ LỆ THU	393.000.000	9.649.399	289.482	
15952	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10873	1C	TRẦN THỊ PHỤNG	584.500.000	14.351.333	430.540	
15953	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10874	1C	VŨ THỊ THẢO	484.200.000	11.888.649	356.659	
15954	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10875	1C	HOÀNG ANH	196.900.000	4.834.521	145.036	
15955	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10876	1C	NGUYỄN THỊ TƯƠI	431.600.000	10.597.152	317.915	
15956	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10877	1C	TẠ ĐÌNH SÍNH	283.000.000	6.948.550	208.457	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15957	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10878	1C	TRẦN THIÊN TÂM	245.600.000	6.030.261	180.908	
15958	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10879	1C	NGUYỄN THỊ KIM LIÊN	1.746.000.000	42.869.851	1.286.096	
15959	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10880	1C	TRẦN VĂN DŨNG	975.000.000	23.939.350	718.181	
15960	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10881	1C	TRẦN THỊ KHÁNH LINH	684.500.000	16.806.651	504.199	
15961	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10882	1C	NGÔ THỊ TRÚC QUYÊN	728.800.000	17.894.357	536.831	
15962	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10883	1C	NGUYỄN THỊ THANH HẢI	442.100.000	10.854.960	325.649	
15963	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10884	1C	LÊ THỊ BÍCH TIẾN	196.500.000	4.824.700	144.741	
15964	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10885	1C	PHẠM THỊ ANH ĐÀO	396.800.000	9.742.701	292.281	
15965	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10886	1C	LƯƠNG THỊ LAN	972.200.000	23.870.601	716.118	
15966	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10887	1C	TRƯƠNG THỊ TRUYỀN	294.600.000	7.233.367	217.001	
15967	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10888	1C	ĐÀO ANH THU	197.000.000	4.836.976	145.109	
15968	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10889	1C	NGUYỄN THỊ THU HƯỜNG	225.700.000	5.541.653	166.249	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15969	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10890	1C	NGUYỄN VĂN HUẤN	662.800.000	16.273.847	488.215	
15970	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10891	1C	NGUYỄN LÂM NHẬT MINH	491.000.000	12.055.611	361.668	
15971	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10892	1C	HOÀNG THỊ TÌNH	275.000.000	6.752.124	202.564	
15972	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10893	1C	CUNG MẠNH KHANG	496.000.000	12.178.377	365.351	
15973	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10894	1C	LÊ ANH KIẾT	491.000.000	12.055.611	361.668	
15974	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10895	1C	NGUYỄN THÚY HÀ	399.700.000	9.813.906	294.417	
15975	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10896	1C	NGUYỄN CÔNG CHUNG	236.400.000	5.804.372	174.131	
15976	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10897	1C	NGUYỄN THỊ THANH VÂN	1.976.000.000	48.517.082	1.455.513	
15977	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10898	1C	HUỲNH ĐỨC MINH	490.800.000	12.050.700	361.521	
15978	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10899	1C	ĐẶNG TẤN GIÀU	196.500.000	4.824.700	144.741	
15979	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10900	1C	DƯƠNG VĂN HIỀN	241.200.000	5.922.227	177.667	
15980	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10901	1C	THÁI THỊ HIỀN	785.500.000	19.286.522	578.596	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15981	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10902	1C	PHÙNG THỊ HỒNG	600.000.000	14.731.907	441.957	
15982	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10903	1C	PHẠM ĐÌNH NHỊN	196.500.000	4.824.700	144.741	
15983	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10904	1C	TỔNG THUYỀN LINH	878.900.000	21.579.789	647.394	
15984	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10905	1C	TRẦN THỊ KIM NHUNG	635.400.000	15.601.090	468.033	
15985	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10906	1C	TRẦN THỊ THU VÂN	300.000.000	7.365.954	220.979	
15986	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10907	1C	NGUYỄN LÂM BẢO NGỌC	981.600.000	24.101.401	723.042	
15987	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10908	1C	TẶNG BÌNH	574.100.000	14.095.980	422.879	
15988	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10909	1C	HUỖNH TÚ HUỆ	537.700.000	13.202.244	396.067	
15989	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10910	1C	LÊ QUỐC TUẤN	197.800.000	4.856.619	145.699	
15990	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10911	1C	TRẦN LAN HƯƠNG	216.100.000	5.305.942	159.178	
15991	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10912	1C	HUỖNH THỊ TUYẾT NGÀ	441.700.000	10.845.139	325.354	
15992	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10913	1C	NGUYỄN VĂN KHÁI	250.000.000	6.138.295	184.149	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
15993	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10914	1C	HUỲNH THỊ NHI	433.800.000	10.651.169	319.535	
15994	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10915	1C	PHẠM THỊ MAI	490.800.000	12.050.700	361.521	
15995	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10916	1C	HÀ THỊ THOA	537.900.000	13.207.155	396.215	
15996	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10917	1C	NGUYỄN VĂN TRÌNH	294.500.000	7.230.911	216.927	
15997	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10918	1C	NGUYỄN TUẤN ANH	196.800.000	4.832.066	144.962	
15998	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10919	1C	BÙI THỊ PHỤNG	785.300.000	19.281.611	578.448	
15999	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10920	1C	HỒ THỊ CHUYỀN	1.055.900.000	25.925.702	777.771	
16000	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10921	1C	LÝ BÍCH VÂN	493.300.000	12.112.083	363.362	
16001	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10922	1C	LÝ MỸ PHƯƠNG	940.700.000	23.097.176	692.915	
16002	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10923	1C	NGUYỄN THỊ ANH	623.000.000	15.296.631	458.899	
16003	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10924	1C	NGUYỄN LÂM VŨ	2.171.900.000	53.327.050	1.599.812	
16004	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10925	1C	PHẠM VĂN QUANG	1.079.800.000	26.512.523	795.376	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16005	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10926	1C	NGUYỄN HUY PHÚ	274.900.000	6.749.669	202.490	
16006	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10927	1C	NGUYỄN TOÀN DŨNG	196.400.000	4.822.244	144.667	
16007	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10928	1C	HÀ HẢI YẾN	216.000.000	5.303.487	159.105	
16008	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10929	1C	ĐÀO THANH HẬU	580.100.000	14.243.299	427.299	
16009	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10930	1C	NGUYỄN THỊ HƯƠNG NGÁT	196.400.000	4.822.244	144.667	
16010	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10931	1C	LẠI THỊ KIM PHƯỢNG	687.100.000	16.870.489	506.115	
16011	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10932	1C	VÕ THỊ THU VÂN	211.500.000	5.192.997	155.790	
16012	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10933	1C	NGUYỄN THỊ KIM NHUNG	490.700.000	12.048.245	361.447	
16013	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10934	1C	NGUYỄN THỊ HIỆP	196.300.000	4.819.789	144.594	
16014	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10935	1C	NGUYỄN HỮU TOẠI	422.000.000	10.361.442	310.843	
16015	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10936	1C	HOÀNG TƯ QUANG	196.300.000	4.819.789	144.594	
16016	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10937	1C	HOÀNG NGỌC HIỀN	294.400.000	7.228.456	216.854	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16017	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10938	1C	BÙI THỊ NGỌC YẾN	196.300.000	4.819.789	144.594	
16018	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10939	1C	PHÙNG THỊ THU THẢO	323.800.000	7.950.319	238.510	
16019	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10940	1C	HOÀNG YẾN	192.800.000	4.733.853	142.016	
16020	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10941	1C	PHẠM THÁI SƠN	590.900.000	14.508.473	435.254	
16021	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10942	1C	NGUYỄN THỊ HÒA	490.600.000	12.045.790	361.374	
16022	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10943	1C	LÊ THỊ LUÂN	392.600.000	9.639.578	289.187	
16023	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10944	1C	NGÔ QUỐC THÔNG	294.400.000	7.228.456	216.854	
16024	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10945	1C	LÊ HỒ THỊ NHUNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
16025	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10946	1C	NGUYỄN THỊ LOAN	198.200.000	4.866.440	145.993	
16026	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10947	1C	NGUYỄN THỊ CHUỘNG	196.500.000	4.824.700	144.741	
16027	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10948	1C	HÀ THỊ YÊN	313.800.000	7.704.788	231.144	
16028	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10949	1C	LÊ THỊ MỸ PHƯƠNG	490.600.000	12.045.790	361.374	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16029	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10950	1C	DƯƠNG THỊ THANH BÌNH	311.600.000	7.650.771	229.523	
16030	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10951	1C	ĐỖ THỊ KIM LOAN	196.300.000	4.819.789	144.594	
16031	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10952	1C	NGUYỄN THỊ XUÂN DUNG	196.300.000	4.819.789	144.594	
16032	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10953	1C	TRẦN BÍCH TRÀ	490.400.000	12.040.879	361.226	
16033	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10954	1C	HỒ MỸ HẠNH	694.900.000	17.062.004	511.860	
16034	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10955	1C	NGUYỄN ĐÌNH KHÁNH	392.900.000	9.646.944	289.408	
16035	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10956	1C	BÙI THỊ THU HƯƠNG	624.400.000	15.331.005	459.930	
16036	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10957	1C	VŨ LÝ TRÀ MY	2.834.500.000	69.595.986	2.087.880	
16037	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10958	1C	LÊ THỊ SONG BÍCH	294.400.000	7.228.456	216.854	
16038	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10959	1C	TRÀ THỊ LONG	198.400.000	4.871.351	146.141	
16039	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10960	1C	SỬ VĂN KHANG	981.300.000	24.094.035	722.821	
16040	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10961	1C	NGÔ QUÝ VIỆT	290.000.000	7.120.422	213.613	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16041	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10962	1C	TRƯƠNG THANH THỤY	1.715.100.000	42.111.157	1.263.335	
16042	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10963	1C	VŨ THỊ THANH HOA	441.500.000	10.840.229	325.207	
16043	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10964	1C	LƯU THỊ DIỆU OANH	1.304.900.000	32.039.443	961.183	
16044	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10965	1C	LÊ THỤY NGỌC OANH	202.300.000	4.967.108	149.013	
16045	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10966	1C	NGUYỄN THỊ RA	196.200.000	4.817.334	144.520	
16046	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10967	1C	TRƯƠNG THỊ THU LOAN	1.200.000.000	29.463.815	883.915	
16047	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10968	1C	PHẠM THỊ XUÂN MAI	579.900.000	14.238.389	427.152	
16048	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10969	1C	TRẦN THỊ MINH THƯ	230.500.000	5.659.508	169.785	
16049	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10970	1C	NGUYỄN THỊ HÀ	392.400.000	9.634.667	289.040	
16050	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10971	1C	LÊ THỊ CẨM LINH	670.000.000	16.450.630	493.519	
16051	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10972	1C	ĐẶNG HỮU QUANG	206.000.000	5.057.955	151.739	
16052	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10973	1C	PHAN LÊ THÚY LOAN	490.000.000	12.031.058	360.932	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16053	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10974	1C	NGUYỄN THÀNH TRUNG	1.365.800.000	33.534.732	1.006.042	
16054	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10975	1C	NGUYỄN HẢI YẾN	230.500.000	5.659.508	169.785	
16055	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10976	1C	NGUYỄN THỊ THÚY NGÀ	245.200.000	6.020.439	180.613	
16056	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10977	1C	LÂM THỊ THỦY	765.700.000	18.800.369	564.011	
16057	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10978	1C	NGUYỄN HÙNG	196.200.000	4.817.334	144.520	
16058	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10979	1C	NGUYỄN THỊ THANH	742.100.000	18.220.914	546.628	
16059	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10980	1C	BÙI NGỌC PHƯỚC HẢO	194.200.000	4.768.227	143.047	
16060	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10981	1C	ĐINH THỊ HỒNG CHUYỀN	1.740.900.000	42.744.629	1.282.339	
16061	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10982	1C	NGUYỄN NGÂN HÀ	486.300.000	11.940.211	358.206	
16062	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10983	1C	NGUYỄN THỊ THÙY GIANG	399.200.000	9.801.629	294.049	
16063	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10984	1C	ĐÀO NHÃ VI	396.600.000	9.737.791	292.134	
16064	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10985	1C	HOÀNG LÊ PHƯỚC	499.800.000	12.271.679	368.150	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16065	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10986	1C	PHAN VŨ KHÁNH LINH	1.463.300.000	35.928.667	1.077.860	
16066	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10987	1C	NGUYỄN VĂN TỰ	199.000.000	4.886.083	146.582	
16067	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10988	1C	ĐẶNG NGỌC TƯỜNG	411.600.000	10.106.088	303.183	
16068	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10989	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG NHU	196.000.000	4.812.423	144.373	
16069	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10990	1C	NGÔ THỊ QUỲNH	294.000.000	7.218.635	216.559	
16070	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10991	1C	NGUYỄN THỊ THU HƯỜNG	586.900.000	14.410.261	432.308	
16071	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10992	1C	PHẠM THỊ KIM QUẾ	979.800.000	24.057.205	721.716	
16072	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10993	1C	NGUYỄN VĂN PHƯỚC	192.000.000	4.714.210	141.426	
16073	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10994	1C	ĐÌNH GIA HÙNG	1.958.000.000	48.075.125	1.442.254	
16074	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10995	1C	HUỲNH VĂN HÒA	442.900.000	10.874.603	326.238	
16075	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10996	1C	ĐOÀN PHƯƠNG TRÂM	1.001.100.000	24.580.188	737.406	
16076	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10997	1C	ĐẶNG THỊ HOA	1.806.800.000	44.362.684	1.330.880	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16077	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10998	1C	NGUYỄN THỊ HUYỀN VÂN	688.800.000	16.912.230	507.367	
16078	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10999	1C	LÊ HỒNG SƠN	338.900.000	8.321.072	249.632	
16079	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11000	1C	NGUYỄN THỊ THU KHANH	196.000.000	4.812.423	144.373	
16080	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11001	1C	TRẦN THỊ SỬU	641.100.000	15.741.043	472.231	
16081	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11002	1C	TRẦN THỊ BÍCH	1.861.500.000	45.705.743	1.371.172	
16082	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11003	1C	NGUYỄN THÚY LAN	587.900.000	14.434.814	433.044	
16083	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11004	1C	NGUYỄN THỊ NHƯ Ý	298.200.000	7.321.758	219.653	
16084	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11005	1C	NGUYỄN ĐẮC DIỆU HƯƠNG	355.000.000	8.716.379	261.491	
16085	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11006	1C	ĐẶNG THỊ LƯƠNG	940.600.000	23.094.720	692.842	
16086	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11007	1C	TRẦN THỊ THU	587.900.000	14.434.814	433.044	
16087	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11008	1C	ĐỖ GIA MÃN	234.000.000	5.745.444	172.363	
16088	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11009	1C	NGUYỄN THỊ LAN PHƯƠNG	392.000.000	9.624.846	288.745	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16089	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11010	1C	LÊ VĂN HOA	196.000.000	4.812.423	144.373	
16090	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11011	1C	CAO ĐĂNG THÙY TRANG	1.246.100.000	30.595.716	917.871	
16091	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11012	1C	DƯƠNG TỔ CHÂU	306.400.000	7.523.094	225.693	
16092	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11013	1C	MAI HUYỀN	1.949.000.000	47.854.146	1.435.624	
16093	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11014	1C	MAI THỊ NGỌC LỆ	297.600.000	7.307.026	219.211	
16094	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11015	1C	PHẠM THỊ ĐIỆP	442.700.000	10.869.692	326.091	
16095	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11016	1C	LÊ NGỌC QUANG	1.059.800.000	26.021.459	780.644	
16096	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11017	1C	TRƯƠNG THỊ THANH NGA	293.900.000	7.216.179	216.485	
16097	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11018	1C	HÀNG TÂM	299.500.000	7.353.677	220.610	
16098	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11019	1C	LÊ THẢO NGUYỄN	498.000.000	12.227.483	366.824	
16099	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11020	1C	LÊ THỊ HỒNG MINH	336.900.000	8.271.966	248.159	
16100	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11021	1C	NGÔ THỊ THU LAN	195.900.000	4.809.968	144.299	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16101	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11022	1C	LƯ KHÁNH VÂN	489.900.000	12.028.602	360.858	
16102	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11023	1C	BÙI THỊ PHAN THOA	293.900.000	7.216.179	216.485	
16103	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11024	1C	NGUYỄN THỊ HÀ	391.800.000	9.619.936	288.598	
16104	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11025	1C	NGÔ THỊ HIỀN	195.900.000	4.809.968	144.299	
16105	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11026	1C	TRẦN THỊ TÚY LIÊN	198.700.000	4.878.717	146.362	
16106	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11027	1C	TÔ HỒNG KHÂM	621.900.000	15.269.622	458.089	
16107	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11028	1C	ĐỖ THỊ HÒA	294.000.000	7.218.635	216.559	
16108	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11029	1C	NGUYỄN HỮU CÔNG	389.200.000	9.556.097	286.683	
16109	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11030	1C	NGUYỄN NGỌC ÁNH	195.900.000	4.809.968	144.299	
16110	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11031	1C	NGUYỄN NGỌC LUYỀN	195.900.000	4.809.968	144.299	
16111	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11032	1C	NGUYỄN THẢO LINH	308.700.000	7.579.566	227.387	
16112	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11033	1C	BÙI THỊ NGUYỆT GIANG	287.200.000	7.051.673	211.550	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16113	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11034	1C	NGUYỄN THỊ CÚC	342.800.000	8.416.830	252.505	
16114	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11035	1C	LÝ THU PHỤNG	1.272.100.000	31.234.099	937.023	
16115	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11036	1C	NGUYỄN THỊ THÚY LAN	293.800.000	7.213.724	216.412	
16116	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11037	1C	TRẦN THÚY HÀ	1.922.600.000	47.205.942	1.416.178	
16117	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11038	1C	NGUYỄN THỊ THANH	4.896.100.000	120.214.820	3.606.445	
16118	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11039	1C	LÊ THỊ THANH	479.700.000	11.778.160	353.345	
16119	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11040	1C	PHẠM TRẦN HIỀN	744.300.000	18.274.931	548.248	
16120	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11041	1C	QUẦN THỊ THANH LÝ	263.900.000	6.479.584	194.387	
16121	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11042	1C	NGUYỄN QUANG TÙNG	294.000.000	7.218.635	216.559	
16122	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11043	1C	PHẠM THỊ HOAN	391.600.000	9.615.025	288.451	
16123	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11044	1C	LÊ THỊ HUYỀN	611.600.000	15.016.724	450.502	
16124	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11045	1C	HUỲNH KIM PHONG	519.600.000	12.757.832	382.735	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16125	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11046	1C	HOÀNG THỊ KHƯƠNG	489.500.000	12.018.781	360.563	
16126	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11047	1C	TCHEN A DE	293.700.000	7.211.269	216.338	
16127	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11048	1C	NGUYỄN THỊ DIỄM HỒNG	230.100.000	5.649.686	169.491	
16128	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11049	1C	TRẢO THỊ THU HIỀN	585.900.000	14.385.708	431.571	
16129	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11050	1C	NGUYỄN BÍCH TRÂM	826.700.000	20.298.113	608.943	
16130	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11051	1C	TRẦN VIỆT SĨ	195.800.000	4.807.512	144.225	
16131	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11052	1C	HUỲNH VĨ NAM	581.100.000	14.267.852	428.036	
16132	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11053	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC HÀ	195.800.000	4.807.512	144.225	
16133	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11054	1C	TRỊNH THUY THỰC LINH	391.600.000	9.615.025	288.451	
16134	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11055	1C	BÙI THỊ HOA MAI	293.700.000	7.211.269	216.338	
16135	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11056	1C	BÙI THỊ HẠNH	587.300.000	14.420.082	432.602	
16136	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11057	1C	TRẦN VĂN BÌNH	437.500.000	10.742.016	322.260	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16137	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11058	1C	NGUYỄN THỊ YẾN ANH	293.700.000	7.211.269	216.338	
16138	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11059	1C	PHẠM THỊ HIỀN	300.000.000	7.365.954	220.979	
16139	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11060	1C	VÕ THỊ KIM CHUÔNG	391.500.000	9.612.570	288.377	
16140	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11061	1C	LÊ NGỌC TUYẾT	489.400.000	12.016.326	360.490	
16141	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11062	1C	LÊ THỊ KIM ANH	2.625.300.000	64.459.461	1.933.784	
16142	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11063	1C	TRẦN THỊ THÚY VÂN	831.900.000	20.425.790	612.774	
16143	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11064	1C	PHÙNG THỊ THANH HUYỀN	195.800.000	4.807.512	144.225	
16144	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11065	1C	BÙI THỊ MINH HIẾU	489.400.000	12.016.326	360.490	
16145	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11066	1C	LA MÃN Ý	191.700.000	4.706.844	141.205	
16146	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11067	1C	ĐẶNG THỊ NGỌC THANH	1.140.000.000	27.990.624	839.719	
16147	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11068	1C	NGUYỄN THỊ LỢI	635.700.000	15.608.456	468.254	
16148	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11069	1C	LƯU HỒ THÚY LAN	684.600.000	16.809.106	504.273	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16149	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11070	1C	TRẦN THỊ TÁM	293.400.000	7.203.903	216.117	
16150	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11071	1C	TRẦN THỊ NGÀ	497.000.000	12.202.930	366.088	
16151	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11072	1C	HUỲNH LỆ PHỤNG	582.200.000	14.294.861	428.846	
16152	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11073	1C	NGUYỄN THỊ TRANG NHUNG	346.700.000	8.512.587	255.378	
16153	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11074	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG PHƯỢNG	198.400.000	4.871.351	146.140	
16154	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11075	1C	NGUYỄN THỊ YẾN VY	971.300.000	23.848.503	715.455	
16155	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11076	1C	LÊ THỊ THÙY TRANG	290.000.000	7.120.422	213.613	
16156	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11077	1C	NGUYỄN VĂN QUANG	1.380.000.000	33.883.387	1.016.502	
16157	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11078	1C	ĐÌNH THU HÀ	254.400.000	6.246.329	187.390	
16158	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11079	1C	LƯU THỊ THANH HẰNG	215.200.000	5.283.844	158.515	
16159	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11080	1C	LÊ THỊ HUỆ	417.400.000	10.248.497	307.455	
16160	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11081	1C	ÂU DƯƠNG MỸ YẾN	391.100.000	9.602.748	288.082	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16161	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11082	1C	LÊ THỊ UYÊN PHƯƠNG	254.200.000	6.241.418	187.243	
16162	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11083	1C	NGUYỄN TÀI	195.600.000	4.802.602	144.078	
16163	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11084	1C	TRẦN THỊ LAN CHI	486.000.000	11.932.845	357.985	
16164	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11085	1C	TRẦN THỊ KIM	489.000.000	12.006.505	360.195	
16165	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11086	1C	PHẠM THỊ THANH	782.200.000	19.205.497	576.165	
16166	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11087	1C	LÊ HẢI ANH	518.200.000	12.723.457	381.704	
16167	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11088	1C	ĐÀO THỊ HUỆ	195.600.000	4.802.602	144.078	
16168	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11089	1C	NGUYỄN THÙY LINH	977.800.000	24.008.098	720.243	
16169	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11090	1C	VŨ THỊ NGUYỆT	195.600.000	4.802.602	144.078	
16170	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11091	1C	BÙI QUANG HIỀN	492.100.000	12.082.619	362.479	
16171	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11092	1C	NGUYỄN THỊ MINH THẢO	977.800.000	24.008.098	720.243	
16172	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11093	1C	TRƯƠNG TUYẾT NHUNG	500.000.000	12.276.590	368.298	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16173	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11094	1C	DƯƠNG THỊ HỒNG LIỄU	2.932.500.000	72.002.198	2.160.066	
16174	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11095	1C	NGUYỄN THỊ DIỆT	254.200.000	6.241.418	187.243	
16175	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11096	1C	ĐẶNG MINH PHƯƠNG	224.900.000	5.522.010	165.660	
16176	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11097	1C	ĐÀO THỊ BẠCH LIÊN	1.954.800.000	47.996.554	1.439.897	
16177	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11098	1C	ĐỖ THỊ BÍCH HẰNG	342.100.000	8.399.643	251.989	
16178	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11099	1C	BÙI THỊ HỒNG	729.500.000	17.911.544	537.346	
16179	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11100	1C	HIẾN TIẾN ĐẠT	779.900.000	19.149.024	574.471	
16180	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11101	1C	ĐỖ HỒNG NHẬT	195.500.000	4.800.147	144.004	
16181	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11102	1C	TRẦN THỊ LINH PHƯƠNG	677.300.000	16.629.868	498.896	
16182	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11103	1C	NGUYỄN THỊ MAI LAN	1.315.600.000	32.302.162	969.065	
16183	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11104	1C	TRẦN QUANG TUẤN	439.800.000	10.798.488	323.955	
16184	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11105	1C	HUỲNH ÁI TRẦN	390.900.000	9.597.838	287.935	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16185	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11106	1C	NGUYỄN VĂN BẢNG	2.510.600.000	61.643.211	1.849.296	
16186	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11107	1C	TRẦN THỊ VÂN	322.500.000	7.918.400	237.552	
16187	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11108	1C	ĐẶNG THỊ HỒNG MINH	244.600.000	6.005.708	180.171	
16188	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11109	1C	NGUYỄN THỊ HƯƠNG MAI	672.200.000	16.504.647	495.140	
16189	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11110	1C	TRẦN THỊ MINH TRANG	195.500.000	4.800.147	144.004	
16190	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11111	1C	PHẠM HOÀNG YẾN NHI	244.300.000	5.998.342	179.950	
16191	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11112	1C	NGUYỄN THỊ THANH	732.700.000	17.990.114	539.703	
16192	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11113	1C	ĐOÀN THANH THỦY	244.300.000	5.998.342	179.950	
16193	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11114	1C	NGUYỄN THỊ MỸ MAI	903.700.000	22.188.708	665.661	
16194	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11115	1C	TRẦN VĂN THÀNH	195.400.000	4.797.691	143.931	
16195	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11116	1C	NGUYỄN THỊ THANH BÌNH	898.800.000	22.068.397	662.052	
16196	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11117	1C	TRIỆU KHIẾT LỢI	351.700.000	8.635.353	259.061	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16197	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11118	1C	TRƯƠNG TIẾN DŨNG	488.500.000	11.994.228	359.827	
16198	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11119	1C	HUỲNH THỊ BÍCH PHƯƠNG	488.500.000	11.994.228	359.827	
16199	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11120	1C	NGUYỄN THỊ THANH HÀ	586.200.000	14.393.074	431.792	
16200	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11121	1C	PHẠM HỒNG YẾN	1.172.300.000	28.783.692	863.511	
16201	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11122	1C	ĐẶNG NGÂN CHÂU	488.500.000	11.994.228	359.827	
16202	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11123	1C	NGUYỄN THỊ KIM NHI	341.800.000	8.392.277	251.768	
16203	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11124	1C	THÁI ĐÌNH PHÚC	878.800.000	21.577.334	647.320	
16204	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11125	1C	THÁI THỊ PHƯƠNG DUNG	195.300.000	4.795.236	143.857	
16205	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11126	1C	LÊ HỒNG NGỌC	293.000.000	7.194.081	215.822	
16206	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11127	1C	NGUYỄN THỊ MINH HƯƠNG	488.200.000	11.986.862	359.606	
16207	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11128	1C	ĐẶNG THỊ KIỀU THU	1.165.900.000	28.626.551	858.796	
16208	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11129	1C	DIỆP KIẾN HỮU	528.300.000	12.971.444	389.143	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16209	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11130	1C	PHẠM VĂN DŨNG	205.100.000	5.035.857	151.076	
16210	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11131	1C	ĐÀO THỊ KIM PHƯỢNG	976.500.000	23.976.179	719.285	
16211	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11132	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG NGỌC	976.400.000	23.973.724	719.212	
16212	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11133	1C	NGUYỄN THỊ HUỖNG	195.300.000	4.795.236	143.857	
16213	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11134	1C	ĐỖ THỊ SƯƠNG	976.200.000	23.968.813	719.064	
16214	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11135	1C	NGUYỄN THỊ THẢO	321.400.000	7.891.392	236.742	
16215	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11136	1C	PHẠM QUANG THÀNH	780.800.000	19.171.122	575.133	
16216	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11137	1C	TRẦN THU THỦY	292.900.000	7.191.626	215.749	
16217	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11138	1C	TRƯƠNG THỊ HỒNG THU	195.300.000	4.795.236	143.857	
16218	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11139	1C	NGÔ VĂN HẠNH	1.708.300.000	41.944.196	1.258.326	
16219	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11140	1C	NGUYỄN PHƯƠNG BĂNG	292.900.000	7.191.626	215.749	
16220	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11141	1C	TRẦN VINH XƯƠNG	506.200.000	12.428.819	372.865	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16221	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11142	1C	ĐẶNG TÂM	976.200.000	23.968.813	719.064	
16222	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11143	1C	DƯƠNG DANH HỢP	1.952.300.000	47.935.171	1.438.055	
16223	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11144	1C	NGUYỄN THẮNG	2.215.000.000	54.385.292	1.631.559	
16224	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11145	1C	VŨ MINH TUYẾT	194.900.000	4.785.415	143.562	
16225	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11146	1C	LƯƠNG THỊ THANH LOAN	195.300.000	4.795.236	143.857	
16226	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11147	1C	NGUYỄN THỊ MAI	388.600.000	9.541.365	286.241	
16227	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11148	1C	LÝ THANH BÌNH	193.200.000	4.743.674	142.310	
16228	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11149	1C	ĐỖ THỊ HẠNH	195.300.000	4.795.236	143.857	
16229	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11150	1C	TRƯƠNG VĂN ĐEN	976.200.000	23.968.813	719.064	
16230	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11151	1C	NGUYỄN MINH VƯƠNG	1.262.800.000	31.005.754	930.173	
16231	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11152	1C	VƯƠNG THỊ KIM HỒNG	1.171.200.000	28.756.683	862.700	
16232	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11153	1C	ĐINH THỊ TOÀN	195.200.000	4.792.781	143.783	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16233	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11154	1C	TRỊNH THỊ QUỶ	1.472.600.000	36.157.011	1.084.710	
16234	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11155	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT	195.500.000	4.800.147	144.004	
16235	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11156	1C	LÊ KIM HOA	497.800.000	12.222.573	366.677	
16236	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11157	1C	VŨ HUYỀN TRINH	384.800.000	9.448.063	283.442	
16237	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11158	1C	HOÀNG XUÂN HỒNG	2.927.600.000	71.881.887	2.156.457	
16238	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11159	1C	HÀ THỊ HỒNG HẠNH	230.100.000	5.649.686	169.491	
16239	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11160	1C	NGUYỄN THỊ NHUNG	193.800.000	4.758.406	142.752	
16240	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11161	1C	BÙI THỊ MINH ÁNH	488.000.000	11.981.951	359.459	
16241	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11162	1C	LÊ BẢO HOÀNG	297.000.000	7.292.294	218.769	
16242	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11163	1C	ĐỖ THU HƯƠNG	292.800.000	7.189.171	215.675	
16243	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11164	1C	LÊ VĂN PHƯƠNG	488.000.000	11.981.951	359.459	
16244	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11165	1C	VŨ THỊ NGHIÊN	292.800.000	7.189.171	215.675	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16245	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11166	1C	TẠ THỊ TƯƠI	585.600.000	14.378.342	431.350	
16246	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11167	1C	ĐÀM THỊ HIỀN	390.400.000	9.585.561	287.567	
16247	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11168	1C	TRƯƠNG THỊ NGỌC ANH	195.200.000	4.792.781	143.783	
16248	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11169	1C	TRẦN THỊ THƠM	484.000.000	11.883.739	356.512	
16249	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11170	1C	TRẦN NGỌC CẨM	380.500.000	9.342.485	280.275	
16250	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11171	1C	PHẠM THỊ TỎ	292.700.000	7.186.716	215.601	
16251	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11172	1C	PHẠM CHÍ CƯỜNG	292.700.000	7.186.716	215.601	
16252	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11173	1C	NGUYỄN MINH LỆ	2.097.600.000	51.502.748	1.545.082	
16253	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11174	1C	HUỲNH MINH HUY	218.000.000	5.352.593	160.578	
16254	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11175	1C	NGUYỄN THỊ DIỆU LÂM	967.000.000	23.742.924	712.288	
16255	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11176	1C	PHẠM ĐÌNH CẦN	4.876.800.000	119.740.943	3.592.228	
16256	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11177	1C	PHẠM THANH HUYỀN	877.900.000	21.555.236	646.657	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16257	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11178	1C	NGUYỄN THANH SƠN	760.800.000	18.680.059	560.402	
16258	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11179	1C	LÊ THỊ BÉ LAN	390.200.000	9.580.650	287.420	
16259	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11180	1C	CHÂU VĂN NGÀ	390.200.000	9.580.650	287.420	
16260	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11181	1C	LÊ CÔNG BẮC	582.100.000	14.292.406	428.772	
16261	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11182	1C	HÀ THỊ PHƯƠNG THẢO	602.300.000	14.788.380	443.652	
16262	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11183	1C	VŨ THU HƯƠNG	980.000.000	24.062.115	721.863	
16263	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11184	1C	LÊ TRUNG KIÊN	784.100.000	19.252.148	577.564	
16264	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11185	1C	NGUYỄN VIỆT BẦY	585.500.000	14.375.886	431.277	
16265	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11186	1C	HUỖNH KIẾN NAM	467.200.000	11.471.245	344.137	
16266	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11187	1C	ĐÀO THỊ BÍCH CHÂU	980.300.000	24.069.481	722.084	
16267	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11188	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH HÀ	195.100.000	4.790.325	143.710	
16268	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11189	1C	PHẠM THỊ MINH VÂN	243.900.000	5.988.520	179.656	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16269	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11190	1C	VŨ THỊ KIM THU	273.100.000	6.705.473	201.164	
16270	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11191	1C	TRẦN NGỌC HUỖNH NHƯ	3.784.200.000	92.914.140	2.787.424	
16271	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11192	1C	VŨ THỊ SEN	761.000.000	18.684.969	560.549	
16272	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11193	1C	TRẦN THỊ KIM TUYẾN	195.100.000	4.790.325	143.710	
16273	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11194	1C	ĐÌNH THỊ CHỈNH	282.800.000	6.943.639	208.309	
16274	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11195	1C	NGUYỄN THỊ BÌNH	783.600.000	19.239.871	577.196	
16275	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11196	1C	NGUYỄN THỊ HUỖNH CHÂU	387.700.000	9.519.268	285.578	
16276	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11197	1C	TRẦN THỊ PHƯƠNG	243.900.000	5.988.520	179.656	
16277	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11198	1C	HUỖNH MỸ LINH	195.100.000	4.790.325	143.710	
16278	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11199	1C	NGUYỄN THỊ KIM THỊNH	341.200.000	8.377.545	251.326	
16279	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11200	1C	TRẦN THỊ PHƯỢNG	243.700.000	5.983.610	179.508	
16280	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11201	1C	NGUYỄN TRỌNG MINH	487.300.000	11.964.764	358.943	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16281	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11202	1C	LÊ THỊ MINH HIỀN	828.400.000	20.339.854	610.196	
16282	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11203	1C	DUƠNG THỊ HOA	458.100.000	11.247.811	337.434	
16283	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11204	1C	ĐOÀN THỊ THUẬN	1.049.100.000	25.758.740	772.762	
16284	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11205	1C	ĐẶNG THỊ LAN	875.400.000	21.493.853	644.815	
16285	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11206	1C	CHU THỊ THANH THỦY	487.300.000	11.964.764	358.943	
16286	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11207	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	389.900.000	9.573.285	287.199	
16287	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11208	1C	LÊ HỮU TÀI	195.000.000	4.787.870	143.636	
16288	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11209	1C	LƯU THỊ CẨM PHƯƠNG	2.867.000.000	70.393.964	2.111.819	
16289	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11210	1C	NGÔ THỊ HỒNG	864.000.000	21.213.947	636.419	
16290	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11211	1C	PHẠM THỊ HỒNG	389.800.000	9.570.829	287.125	
16291	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11212	1C	PHẠM THỊ ĐUỖM	526.200.000	12.919.883	387.596	
16292	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11213	1C	PHẠM CÔNG ĐỨC	487.200.000	11.962.309	358.869	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16293	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11214	1C	NGUYỄN THỊ KIM THOA	1.270.700.000	31.199.725	935.992	
16294	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11215	1C	HUỲNH THỊ THƯỜNG	814.000.000	19.986.288	599.589	
16295	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11216	1C	PHẠM THỊ THU	487.200.000	11.962.309	358.869	
16296	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11217	1C	PHAN THU NHỈ	193.300.000	4.746.130	142.384	
16297	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11218	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG ĐÀO	487.200.000	11.962.309	358.869	
16298	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11219	1C	NHÂM THỊ HUÊ	773.800.000	18.999.250	569.978	
16299	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11220	1C	NGUYỄN THỊ HOAN	487.200.000	11.962.309	358.869	
16300	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11221	1C	HỒ NHẬT TÂM	300.000.000	7.365.954	220.979	
16301	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11222	1C	LÊ THỊ THANH MAI	233.900.000	5.742.989	172.290	
16302	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11223	1C	NGUYỄN ĐỨC TUẤN	1.110.800.000	27.273.671	818.210	
16303	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11224	1C	VÕ TIÊN PHONG	584.600.000	14.353.788	430.614	
16304	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11225	1C	TRẦN THỊ NGÀN	193.500.000	4.751.040	142.531	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16305	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11226	1C	CAO XUÂN LƯƠNG	487.100.000	11.959.854	358.796	
16306	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11227	1C	PHẠM NGỌC LÂM	500.000.000	12.276.590	368.298	
16307	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11228	1C	TRƯƠNG CÔNG PHÚ	194.900.000	4.785.415	143.562	
16308	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11229	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC ĐỨC	389.700.000	9.568.374	287.051	
16309	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11230	1C	TRẦN THỊ NGÂN HOA	487.100.000	11.959.854	358.796	
16310	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11231	1C	ĐÌNH NGUYỄN VIỆT XÔ	349.000.000	8.569.059	257.072	
16311	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11232	1C	NGUYỄN THỊ HIỀN	438.500.000	10.766.569	322.997	
16312	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11233	1C	NGUYỄN THỊ THU THỦY	402.700.000	9.887.565	296.627	
16313	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11234	1C	PHẠM QUỲNH MAI	243.600.000	5.981.154	179.435	
16314	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11235	1C	HUỲNH NGỌC	1.268.400.000	31.143.252	934.297	
16315	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11236	1C	NGUYỄN LÊ THƯƠNG THƯƠNG	487.100.000	11.959.854	358.796	
16316	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11237	1C	VŨ THỊ HẠNH	1.435.500.000	35.246.088	1.057.383	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16317	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11238	1C	ĐẶNG MINH CHÁNH	195.500.000	4.800.147	144.004	
16318	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11239	1C	HOÀNG VĂN VIỆT	750.000.000	18.414.884	552.447	
16319	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11240	1C	VŨ THỊ THƯƠNG	892.300.000	21.908.802	657.264	
16320	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11241	1C	NGUYỄN THỊ YẾN NHI	1.457.300.000	35.781.348	1.073.441	
16321	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11242	1C	ĐẶNG NGỌC PHƯƠNG KHANH	484.200.000	11.888.649	356.660	
16322	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11243	1C	NGUYỄN ĐỨC NGỌC	584.300.000	14.346.423	430.393	
16323	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11244	1C	NGUYỄN THỂ TUYẾN	700.200.000	17.192.136	515.764	
16324	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11245	1C	CHU THỊ ĐIỀN	243.500.000	5.978.699	179.361	
16325	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11246	1C	TRƯƠNG BÌNH QUÂN	243.500.000	5.978.699	179.361	
16326	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11247	1C	NGUYỄN THỊ NGA	452.900.000	11.120.135	333.604	
16327	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11248	1C	TRẦN PHẠM MINH TRANG	579.200.000	14.221.201	426.636	
16328	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11249	1C	NGUYỄN THANH HƯƠNG	1.168.600.000	28.692.845	860.785	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16329	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11250	1C	ĐỖ THỊ LÝ	3.895.400.000	95.644.454	2.869.334	
16330	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11251	1C	NGUYỄN THỊ DUNG	574.600.000	14.108.257	423.248	
16331	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11252	1C	LÊ THỊ ĐẸP	1.468.100.000	36.046.522	1.081.396	
16332	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11253	1C	NGÔ MAI HƯƠNG	487.000.000	11.957.398	358.722	
16333	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11254	1C	VÕ LONG THUẬN	1.071.300.000	26.303.821	789.115	
16334	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11255	1C	TRẦN THỊ THANH TRÀ	1.066.900.000	26.195.787	785.874	
16335	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11256	1C	LÊ THỊ PHÚ	299.700.000	7.358.588	220.757	
16336	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11257	1C	NGUYỄN ANH TÚ	272.600.000	6.693.197	200.796	
16337	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11258	1C	NGUYỄN THỊ NGÀ	194.800.000	4.782.959	143.489	
16338	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11259	1C	HOÀNG ĐỨC LUÂN	974.000.000	23.914.796	717.444	
16339	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11260	1C	HOÀNG ĐỨC HIỀN	973.600.000	23.904.975	717.149	
16340	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11261	1C	ĐỖ ĐỨC HIỀN	286.500.000	7.034.486	211.035	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16341	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11262	1C	BÙI THẮNG LỢI	2.239.300.000	54.981.934	1.649.458	
16342	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11263	1C	NGUYỄN HỒNG CHÂU	1.947.200.000	47.809.950	1.434.299	
16343	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11264	1C	NGUYỄN THỊ HOÀI THU	1.243.100.000	30.522.057	915.662	
16344	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11265	1C	NGUYỄN KIM LONG	486.800.000	11.952.488	358.575	
16345	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11266	1C	NGUYỄN THỊ THÀNH	267.400.000	6.565.520	196.966	
16346	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11267	1C	LEE CHI SHIH	1.000.000.000	24.553.179	736.595	
16347	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11268	1C	NGUYỄN THỊ HUÊ	196.000.000	4.812.423	144.373	
16348	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11269	1C	VŨ THỊ ĐÔNG PHƯƠNG	291.700.000	7.162.162	214.865	
16349	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11270	1C	NGUYỄN THỊ KIM DUNG	223.700.000	5.492.546	164.776	
16350	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11271	1C	VŨ THỊ THÚY	194.500.000	4.775.593	143.268	
16351	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11272	1C	TRẦN THỊ THỦY	195.000.000	4.787.870	143.636	
16352	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11273	1C	LÊ ANH TUẤN	223.700.000	5.492.546	164.776	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16353	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11274	1C	HOÀNG THỊ KIM OANH	389.000.000	9.551.187	286.536	
16354	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11275	1C	ĐÌNH THỊ ANH NGỌC	204.200.000	5.013.759	150.413	
16355	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11276	1C	BÙI THỊ HẰNG	301.500.000	7.402.783	222.083	
16356	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11277	1C	TRẦN THỊ THANH LAN	972.100.000	23.868.145	716.044	
16357	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11278	1C	PHAN THỊ THU HÀ	1.164.900.000	28.601.998	858.060	
16358	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11279	1C	LÊ BẢO LONG	316.000.000	7.758.805	232.764	
16359	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11280	1C	NGÔ THỊ BÍCH THỦY	486.200.000	11.937.756	358.133	
16360	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11281	1C	VŨ THỊ HỒNG NHUNG	4.083.700.000	100.267.817	3.008.035	
16361	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11282	1C	NGÔ THỊ THÚY TRANG	398.500.000	9.784.442	293.534	
16362	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11283	1C	HỒ THỊ XUÂN	193.000.000	4.738.764	142.163	
16363	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11284	1C	TRẦN THỊ XUÂN LAN	623.700.000	15.313.818	459.415	
16364	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11285	1C	NGUYỄN THỊ NHƯ HOÀNG	194.500.000	4.775.593	143.268	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16365	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11286	1C	ĐẶNG THỊ PHƯƠNG ANH	1.237.300.000	30.379.648	911.389	
16366	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11287	1C	VŨ THÀNH ĐẠT	260.600.000	6.398.558	191.957	
16367	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11288	1C	ĐÌNH NGỌC LINH	390.000.000	9.575.740	287.272	
16368	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11289	1C	ĐẶNG THỊ THANH CHÂU	194.500.000	4.775.593	143.268	
16369	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11290	1C	NGHÊ THỊ PHƯƠNG UYÊN	898.800.000	22.068.397	662.052	
16370	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11291	1C	NGUYỄN VĂN HUẤN	194.500.000	4.775.593	143.268	
16371	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11292	1C	TRẦN THỊ KIM VÂN	194.500.000	4.775.593	143.268	
16372	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11293	1C	VŨ VĂN BẢO	194.400.000	4.773.138	143.194	
16373	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11294	1C	VŨ VĂN BẦY	478.900.000	11.758.517	352.756	
16374	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11295	1C	VƯƠNG THỊ LANG	524.800.000	12.885.508	386.565	
16375	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11296	1C	LƯƠNG THỊ CÔNG THỦY	248.400.000	6.099.010	182.970	
16376	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11297	1C	TRẦN THỊ THÚY KIỀU	619.700.000	15.215.605	456.468	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16377	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11298	1C	NGUYỄN THỊ NHUNG	252.700.000	6.204.588	186.137	
16378	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11299	1C	PHAN NỮ QUỲNH GIAO	193.600.000	4.753.495	142.605	
16379	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11300	1C	ĐỖ THỊ PHƯƠNG MINH	4.574.100.000	112.308.696	3.369.261	
16380	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11301	1C	HÀ THỊ DUNG	388.800.000	9.546.276	286.388	
16381	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11302	1C	VŨ THỊ HỒNG VÂN	194.400.000	4.773.138	143.194	
16382	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11303	1C	LEE WEI CHUN	1.770.000.000	43.459.127	1.303.774	
16383	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11304	1C	PHẠM HOÀNG MINH	195.000.000	4.787.870	143.636	
16384	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11305	1C	LÊ QUANG THỂ	716.300.000	17.587.442	527.623	
16385	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11306	1C	HOÀNG THU HÀ	242.900.000	5.963.967	178.919	
16386	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11307	1C	TRẦN TRUNG THẢO UYÊN	243.000.000	5.966.423	178.993	
16387	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11308	1C	DƯƠNG THỊ THU HƯƠNG	388.700.000	9.543.821	286.315	
16388	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11309	1C	VÕ MINH TẤN	1.166.000.000	28.629.007	858.870	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16389	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11310	1C	HOÀNG NGỌC HÙNG	515.000.000	12.644.887	379.347	
16390	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11311	1C	PHẠM THỊ MÀNG	770.900.000	18.928.046	567.841	
16391	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11312	1C	VŨ BÍCH HẰNG	1.458.400.000	35.808.356	1.074.251	
16392	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11313	1C	LƯ UYÊN QUÂN	971.100.000	23.843.592	715.308	
16393	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11314	1C	TRÌNH THỊ TRỌNG THANH	194.300.000	4.770.683	143.120	
16394	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11315	1C	MAI THỊ TUYẾT	776.900.000	19.075.365	572.261	
16395	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11316	1C	NGUYỄN THỊ THUẬN	668.000.000	16.401.524	492.046	
16396	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11317	1C	TRẦN NGUYỄN UYÊN VY	194.300.000	4.770.683	143.120	
16397	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11318	1C	NGUYỄN MINH HIẾU	485.600.000	11.923.024	357.691	
16398	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11319	1C	ĐỖ NGỌC THÔNG	292.000.000	7.169.528	215.086	
16399	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11320	1C	TRƯƠNG THỊ ÁNH NHUNG	793.100.000	19.473.126	584.194	
16400	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11321	1C	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG	194.200.000	4.768.227	143.047	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16401	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11322	1C	NGUYỄN THỊ THÊM	388.400.000	9.536.455	286.094	
16402	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11323	1C	NGUYỄN THỊ THẬT	582.500.000	14.302.227	429.067	
16403	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11324	1C	DƯƠNG QUANG KHẢI	485.400.000	11.918.113	357.543	
16404	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11325	1C	NGUYỄN THỊ LOAN	200.000.000	4.910.636	147.319	
16405	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11326	1C	PHẠM THỊ KIM HỒNG	194.200.000	4.768.227	143.047	
16406	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11327	1C	PHẠM VĂN THỤ	3.009.600.000	73.895.248	2.216.857	
16407	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11328	1C	PHẠM HỒNG THÁI	1.261.600.000	30.976.291	929.288	
16408	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11329	1C	PHÒNG THANH LÂM	436.800.000	10.724.829	321.745	
16409	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11330	1C	DƯƠNG THỊ XUÂN THỂ	291.200.000	7.149.886	214.497	
16410	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11331	1C	TRẦN HOÀNG TUYẾT TRÂM	192.100.000	4.716.666	141.500	
16411	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11332	1C	NGUYỄN MỸ NHUNG	336.800.000	8.269.511	248.085	
16412	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11333	1C	LONG MỸ HỒNG	690.400.000	16.951.515	508.545	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16413	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11334	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG CÚC	194.200.000	4.768.227	143.047	
16414	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11335	1C	PHẠM THỊ MINH THU	291.100.000	7.147.430	214.423	
16415	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11336	1C	NGÔ SỸ TIỀN	1.067.300.000	26.205.608	786.168	
16416	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11337	1C	NGUYỄN TẤN PHÁT	300.100.000	7.368.409	221.052	
16417	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11338	1C	PHẠM XUÂN HƯNG	687.200.000	16.872.945	506.188	
16418	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11339	1C	TÔ ÁNH LAN	436.700.000	10.722.373	321.671	
16419	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11340	1C	TRÀ VĂN DỄ	1.164.600.000	28.594.632	857.839	
16420	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11341	1C	NGUYỄN VĂN HỒ NGỌC	223.200.000	5.480.270	164.408	
16421	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11342	1C	NGUYỄN THỊ TRỌNG	679.200.000	16.676.519	500.296	
16422	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11343	1C	NGUYỄN THỊ THANH NGUYỆT	1.017.700.000	24.987.770	749.633	
16423	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11344	1C	NGUYỄN THỊ VY	582.200.000	14.294.861	428.846	
16424	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11345	1C	NGUYỄN THỊ QUỲNH HƯƠNG	679.000.000	16.671.609	500.148	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16425	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11346	1C	NGUYỄN THỊ THANH BÌNH	242.500.000	5.954.146	178.624	
16426	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11347	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG THÁI DUY THƯƠNG	970.000.000	23.816.584	714.498	
16427	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11348	1C	HOÀNG THỊ KẾT	415.000.000	10.189.569	305.687	
16428	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11349	1C	ĐẶNG THỊ NGỌC HÀ	636.300.000	15.623.188	468.696	
16429	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11350	1C	NGUYỄN QUỲNH NGA	482.800.000	11.854.275	355.629	
16430	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11351	1C	NGUYỄN THỊ THU LAN	193.800.000	4.758.406	142.752	
16431	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11352	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH LIÊN	454.700.000	11.164.331	334.930	
16432	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11353	1C	LÊ THỊ TUẤN ANH	1.455.000.000	35.724.875	1.071.746	
16433	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11354	1C	DƯƠNG HOÀNG XUÂN PHƯỢNG	2.715.300.000	66.669.247	2.000.077	
16434	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11355	1C	ĐỖ THỊ MIỆT	588.600.000	14.452.001	433.560	
16435	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11356	1C	LÊ ĐÌNH HOÀ	484.700.000	11.900.926	357.028	
16436	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11357	1C	PHAN TÚ KIM ANH	5.137.000.000	126.129.681	3.783.890	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16437	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11358	1C	NGUYỄN THỊ KIỀU DUNG	455.600.000	11.186.428	335.593	
16438	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11359	1C	LÊ TRẦN QUANG MỸ	242.400.000	5.951.691	178.551	
16439	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11360	1C	VÕ THỊ HẠNH	242.400.000	5.951.691	178.551	
16440	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11361	1C	NGUYỄN TIẾN DŨNG	969.300.000	23.799.396	713.982	
16441	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11362	1C	DƯƠNG MỸ KIỀU	714.800.000	17.550.612	526.518	
16442	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11363	1C	NGUYỄN MẠNH DŨNG	194.000.000	4.763.317	142.900	
16443	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11364	1C	NGUYỄN THỊ THANH XUÂN	193.900.000	4.760.861	142.826	
16444	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11365	1C	LÊ THỊ HOÀNG ANH	888.100.000	21.805.678	654.170	
16445	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11366	1C	NGUYỄN YẾN HÀ	387.500.000	9.514.357	285.431	
16446	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11367	1C	NGUYỄN VIỆT HỌC	484.500.000	11.896.015	356.880	
16447	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11368	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH LIÊN	3.380.100.000	82.992.200	2.489.766	
16448	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11369	1C	ĐẶNG THỊ LÝ	298.200.000	7.321.758	219.653	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16449	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11370	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC HÂN	775.200.000	19.033.624	571.009	
16450	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11371	1C	LƯ' CẦU	191.600.000	4.704.389	141.132	
16451	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11372	1C	LÂM THÚY HẰNG	194.500.000	4.775.593	143.268	
16452	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11373	1C	HÀ THỊ MỸ GIÀU	464.500.000	11.404.952	342.149	
16453	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11374	1C	ĐỖ THỊ LỰU	969.000.000	23.792.030	713.761	
16454	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11375	1C	NGUYỄN THỊ BÔNG	290.700.000	7.137.609	214.128	
16455	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11376	1C	HUỲNH THỊ PHƯƠNG KIỀU	485.000.000	11.908.292	357.249	
16456	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11377	1C	TRẦN THANH TRUNG	969.000.000	23.792.030	713.761	
16457	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11378	1C	TRƯƠNG THỊ VIỆT ANH	954.400.000	23.433.554	703.007	
16458	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11379	1C	LÊ THỊ HẢI YẾN	222.900.000	5.472.904	164.187	
16459	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11380	1C	PHẠM THỊ KIM LOAN	1.211.300.000	29.741.266	892.238	
16460	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11381	1C	LÝ THỊ THANH HƯƠNG	387.600.000	9.516.812	285.504	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16461	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11382	1C	LÊ ĐỨC ANH THƯ	193.800.000	4.758.406	142.752	
16462	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11383	1C	LẠI THỊ MỸ DUYÊN	436.100.000	10.707.641	321.229	
16463	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11384	1C	TRẦN THỊ THU THỦY	749.500.000	18.402.608	552.078	
16464	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11385	1C	TRẦN THỊ KIM HIỀN	788.600.000	19.362.637	580.879	
16465	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11386	1C	ĐẶNG THỊ THÙY TRANG	968.800.000	23.787.120	713.614	
16466	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11387	1C	NGUYỄN ĐỨC THỊNH	484.500.000	11.896.015	356.880	
16467	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11388	1C	DƯ THỊ DẬU	222.800.000	5.470.448	164.113	
16468	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11389	1C	VÕ THỊ HIỀN ĐỨC	193.800.000	4.758.406	142.752	
16469	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11390	1C	NGUYỄN HÙNG KHÁNH	1.355.100.000	33.272.013	998.160	
16470	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11391	1C	NGUYỄN THỊ NHÀN	290.700.000	7.137.609	214.128	
16471	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11392	1C	ĐÀO HOÀI BẮC	484.900.000	11.905.837	357.175	
16472	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11393	1C	ĐỖ THỊ LƯỢT	664.600.000	16.318.043	489.541	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16473	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11394	1C	ĐẶNG THỊ THI	393.400.000	9.659.221	289.777	
16474	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11395	1C	TRẦN THỊ TRUNG DUNG	193.800.000	4.758.406	142.752	
16475	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11396	1C	LÊ THỊ HƯƠNG	203.500.000	4.996.572	149.897	
16476	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11397	1C	TRẦN THỊ HỒNG VÂN	291.000.000	7.144.975	214.349	
16477	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11398	1C	NGUYỄN THỊ THU VÂN	193.800.000	4.758.406	142.752	
16478	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11399	1C	LÊ THỊ BÍCH HIỀN	281.000.000	6.899.443	206.983	
16479	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11400	1C	VÕ VĂN TUẤN	1.937.000.000	47.559.508	1.426.785	
16480	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11401	1C	LƯƠNG THỊ NGÀ	290.700.000	7.137.609	214.128	
16481	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11402	1C	PHAN VĂN QUANG	198.500.000	4.873.806	146.214	
16482	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11403	1C	TRẦN THỊ VUI	1.046.300.000	25.689.991	770.700	
16483	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11404	1C	NGUYỄN LIÊN	250.500.000	6.150.571	184.517	
16484	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11405	1C	HỒ THỊ HỒNG CHÂU	411.800.000	10.110.999	303.330	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16485	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11406	1C	VŨ QUỐC TUẤN	14.330.000.000	351.847.055	10.555.412	
16486	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11407	1C	ĐƯƠNG THỊ THÙY DƯƠNG	426.200.000	10.464.565	313.937	
16487	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11408	1C	NGUYỄN THỊ LINH	242.100.000	5.944.325	178.330	
16488	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11409	1C	HUỲNH TẤN PHÚ	266.700.000	6.548.333	196.450	
16489	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11410	1C	NGUYỄN NGỌC XUÂN THANH	195.000.000	4.787.870	143.636	
16490	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11411	1C	HUỲNH NGỌC DUNG	193.700.000	4.755.951	142.679	
16491	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11412	1C	LÊ VIỆT CỨ	392.100.000	9.627.301	288.819	
16492	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11413	1C	NGUYỄN THỊ LANH	290.600.000	7.135.154	214.055	
16493	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11414	1C	TIÊU HOÀNG ĐÀM	968.500.000	23.779.754	713.393	
16494	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11415	1C	TRẦN THỊ KIM NGÂN	484.400.000	11.893.560	356.807	
16495	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11416	1C	TRẦN VĂN CẨM	240.000.000	5.892.763	176.783	
16496	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11417	1C	NGUYỄN THỊ MỸ	193.700.000	4.755.951	142.679	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16497	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11418	1C	VŨ ĐỨC SƠN	532.700.000	13.079.478	392.384	
16498	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11419	1C	TRẦN THỊ HỒNG	290.600.000	7.135.154	214.055	
16499	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11420	1C	VÕ THỊ THANH LOAN	774.800.000	19.023.803	570.714	
16500	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11421	1C	DƯƠNG THỊ HƯỜNG	193.700.000	4.755.951	142.679	
16501	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11422	1C	NGUYỄN THỊ ẨM	484.300.000	11.891.105	356.733	
16502	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11423	1C	VŨ ĐÌNH QUYỀN	968.600.000	23.782.209	713.466	
16503	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11424	1C	NGUYỄN ĐỨC TRÍ	242.200.000	5.946.780	178.403	
16504	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11425	1C	VÕ NGỌC TUYẾT	193.700.000	4.755.951	142.679	
16505	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11426	1C	PHẠM ĐỨC THỊNH	435.900.000	10.702.731	321.082	
16506	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11427	1C	PHẠM THANH THÚY	484.300.000	11.891.105	356.733	
16507	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11428	1C	LÊ THỊ MẪU	246.000.000	6.040.082	181.202	
16508	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11429	1C	NGUYỄN THỊ ẨM VÂN	242.200.000	5.946.780	178.403	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16509	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11430	1C	NGUYỄN KIM CHUNG	532.700.000	13.079.478	392.384	
16510	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11431	1C	TRẦN THỊ MINH	774.800.000	19.023.803	570.714	
16511	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11432	1C	HOÀNG VIỆT SƠN	213.400.000	5.239.648	157.189	
16512	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11433	1C	TRẦN QUỐC HƯƠNG	193.700.000	4.755.951	142.679	
16513	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11434	1C	LÊ THÀNH TÂN	295.000.000	7.243.188	217.296	
16514	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11435	1C	VƯƠNG TÚ TRÂN	193.700.000	4.755.951	142.679	
16515	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11436	1C	VÕ THỊ NHẤT PHƯƠNG	968.500.000	23.779.754	713.393	
16516	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11437	1C	NGUYỄN TRI TỐT	929.700.000	22.827.091	684.813	
16517	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11438	1C	NGÔ BÍCH HIỀN	484.300.000	11.891.105	356.733	
16518	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11439	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG HÀ	968.500.000	23.779.754	713.393	
16519	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11440	1C	VÕ VĂN VŨ	203.400.000	4.994.117	149.824	
16520	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11441	1C	KỶ TÚ TRANG	492.600.000	12.094.896	362.847	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16521	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11442	1C	TRƯƠNG THỊ THẢO PHI	416.500.000	10.226.399	306.792	
16522	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11443	1C	LÊ THỊ HỒNG LOAN	193.700.000	4.755.951	142.679	
16523	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11444	1C	NGUYỄN THỊ MỸ LỆ	290.600.000	7.135.154	214.055	
16524	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11445	1C	NGUYỄN THỊ THANH	962.700.000	23.637.345	709.120	
16525	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11446	1C	NGÔ THỊ THANH TUYỀN	1.452.800.000	35.670.858	1.070.126	
16526	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11447	1C	NGUYỄN ANH TÚ	968.600.000	23.782.209	713.466	
16527	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11448	1C	PHÙNG HOÀI THU	678.000.000	16.647.055	499.412	
16528	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11449	1C	NGUYỄN THỊ MỘNG DUNG	386.200.000	9.482.438	284.473	
16529	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11450	1C	BÙI THUY PHƯƠNG ANH	193.700.000	4.755.951	142.679	
16530	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11451	1C	PHAN THỊ DUNG	203.400.000	4.994.117	149.824	
16531	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11452	1C	NGUYỄN THANH TUẤN	385.400.000	9.462.795	283.884	
16532	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11453	1C	NGUYỄN THỊ CẢNH	483.800.000	11.878.828	356.365	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16533	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11454	1C	PHẠM THỊ NGỌC BÍCH	673.900.000	16.546.387	496.392	
16534	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11455	1C	VŨ THỊ PHƯƠNG DUNG	282.000.000	6.923.996	207.720	
16535	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11456	1C	NGUYỄN QUỐC TRUNG	213.100.000	5.232.282	156.968	
16536	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11457	1C	TRẦN THỊ ĐOAN TRANG	484.300.000	11.891.105	356.733	
16537	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11458	1C	LÂM THỊ THU THỦY	290.600.000	7.135.154	214.055	
16538	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11459	1C	BÙI THỊ HUYỀN	242.200.000	5.946.780	178.403	
16539	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11460	1C	HUỲNH THỊ KIM ANH	387.300.000	9.509.446	285.283	
16540	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11461	1C	ÔNG TRUNG DŨNG	387.400.000	9.511.902	285.357	
16541	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11462	1C	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	201.400.000	4.945.010	148.350	
16542	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11463	1C	VŨ THỊ MINH	387.400.000	9.511.902	285.357	
16543	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11464	1C	LÊ BÙI THANH HẢI	436.000.000	10.705.186	321.156	
16544	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11465	1C	TĂNG HÙNG	271.200.000	6.658.822	199.765	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16545	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11466	1C	ĐINH NGỌC TẤN	1.743.000.000	42.796.191	1.283.886	
16546	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11467	1C	ÂU HÀ NỮ	768.700.000	18.874.029	566.221	
16547	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11468	1C	NGUYỄN THỊ HOÀN	387.300.000	9.509.446	285.283	
16548	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11469	1C	HỨA THỊ TRÚC NGA	193.700.000	4.755.951	142.679	
16549	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11470	1C	HUỲNH NGỌC RẠNG	484.200.000	11.888.649	356.659	
16550	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11471	1C	NGUYỄN THỊ THANH BÌNH	196.700.000	4.829.610	144.888	
16551	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11472	1C	PHẠM VIỆT TRÌ	968.300.000	23.774.843	713.245	
16552	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11473	1C	NGUYỄN THANH HÙNG	1.452.400.000	35.661.037	1.069.831	
16553	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11474	1C	PHAN THỊ TIẾP	194.000.000	4.763.317	142.900	
16554	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11475	1C	ĐỖ THỊ YẾN NHI	194.000.000	4.763.317	142.900	
16555	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11476	1C	VŨ THỊ HUỆ	1.081.400.000	26.551.808	796.554	
16556	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11477	1C	DƯƠNG VĂN HUY	386.800.000	9.497.170	284.915	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16557	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11478	1C	TRƯƠNG KIM KHÁNH	968.300.000	23.774.843	713.245	
16558	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11479	1C	NGÔ HỒNG MINH	2.870.600.000	70.482.356	2.114.471	
16559	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11480	1C	NGUYỄN THỊ LỆ	213.100.000	5.232.282	156.968	
16560	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11481	1C	NGUYỄN THỊ THANH NHÀN	338.900.000	8.321.072	249.632	
16561	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11482	1C	NGUYỄN THỊ HOÀNG	271.200.000	6.658.822	199.765	
16562	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11483	1C	HUỲNH THỊ LÀI	290.500.000	7.132.699	213.981	
16563	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11484	1C	TRẦN THỊ LAN	193.700.000	4.755.951	142.679	
16564	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11485	1C	ĐẶNG THỊ HỒNG TÂM	290.500.000	7.132.699	213.981	
16565	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11486	1C	ĐẶNG KIM THANH	1.258.000.000	30.887.899	926.637	
16566	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11487	1C	NGUYỄN THỊ CẨM HỒNG	290.500.000	7.132.699	213.981	
16567	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11488	1C	LÊ THỊ PHƯƠNG	348.600.000	8.559.238	256.777	
16568	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11489	1C	TÔ ĐÌNH TRUNG	581.000.000	14.265.397	427.962	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16569	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11490	1C	PHẠM THỊ BÍCH NGÀ	194.000.000	4.763.317	142.900	
16570	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11491	1C	HOÀNG THỊ BÍCH VÂN	485.000.000	11.908.292	357.249	
16571	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11492	1C	TRẦN THỊ MỸ LỆ	386.400.000	9.487.348	284.620	
16572	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11493	1C	HÀ THỊ HẰNG	329.200.000	8.082.907	242.487	
16573	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11494	1C	SỖ XUÂN HÀ	193.700.000	4.755.951	142.679	
16574	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11495	1C	PHẠM THỊ KIM THANH	484.200.000	11.888.649	356.659	
16575	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11496	1C	LÊ THỊ THANH THÚY	193.700.000	4.755.951	142.679	
16576	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11497	1C	HOÀNG VĂN HƯNG	1.257.500.000	30.875.623	926.269	
16577	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11498	1C	LÊ VĂN CƯƠNG	240.200.000	5.897.674	176.930	
16578	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11499	1C	VÕ HỒNG HOA	6.793.100.000	166.792.200	5.003.766	
16579	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11500	1C	MAI THỊ THÚY NGÀ	194.000.000	4.763.317	142.900	
16580	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11501	1C	PHẠM ANH MINH NHỰT	1.162.000.000	28.530.794	855.924	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16581	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11502	1C	ĐÌNH ĐỨC KHÁNH	290.500.000	7.132.699	213.981	
16582	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11503	1C	NGUYỄN TRUNG NGUYỄN	484.200.000	11.888.649	356.659	
16583	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11504	1C	LÂM THỊ HỒNG HẠNH	445.400.000	10.935.986	328.080	
16584	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11505	1C	HUỲNH THỊ BÁU	692.300.000	16.998.166	509.945	
16585	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11506	1C	THÁI MINH THƯ	390.100.000	9.578.195	287.346	
16586	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11507	1C	NGUYỄN MAI THANH	194.000.000	4.763.317	142.900	
16587	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11508	1C	LƯƠNG THỊ HỒNG	431.000.000	10.582.420	317.473	
16588	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11509	1C	HỒ VĂN HIỀN	484.200.000	11.888.649	356.659	
16589	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11510	1C	LÊ THỊ HÀ	291.000.000	7.144.975	214.349	
16590	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11511	1C	PHẠM MINH NGHĨA	484.200.000	11.888.649	356.659	
16591	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11512	1C	LÊ KHÁNH VIỆT	627.800.000	15.414.486	462.435	
16592	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11513	1C	TRƯƠNG VĂN SẠCH	968.300.000	23.774.843	713.245	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16593	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11514	1C	PHẠM THỊ THANH TUYỀN	290.500.000	7.132.699	213.981	
16594	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11515	1C	TRẦN THỊ KIỀU LAN	387.300.000	9.509.446	285.283	
16595	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11516	1C	LÊ THỊ THÚY NGÀ	193.700.000	4.755.951	142.679	
16596	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11517	1C	TRƯƠNG BÍCH THỦY	193.700.000	4.755.951	142.679	
16597	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11518	1C	NGUYỄN MINH TÂN	208.200.000	5.111.972	153.359	
16598	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11519	1C	DƯƠNG CÔNG TRẠM	476.400.000	11.697.134	350.914	
16599	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11520	1C	NGUYỄN LONG SÙNG	290.500.000	7.132.699	213.981	
16600	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11521	1C	NGUYỄN QUỐC THẮNG	242.100.000	5.944.325	178.330	
16601	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11522	1C	NGUYỄN DÂN SINH	193.700.000	4.755.951	142.679	
16602	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11523	1C	TRẦN NGHỊ TRANG	290.000.000	7.120.422	213.613	
16603	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11524	1C	LÊ VĂN KIM	290.500.000	7.132.699	213.981	
16604	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11525	1C	NGUYỄN THỊ THANH MAI	193.700.000	4.755.951	142.679	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16605	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11526	1C	NGÔ THỊ KIM THOA	222.700.000	5.467.993	164.040	
16606	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11527	1C	NGUYỄN THỊ NHUNG	338.900.000	8.321.072	249.632	
16607	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11528	1C	NGHIÊM CÔNG NHÌ	193.700.000	4.755.951	142.679	
16608	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11529	1C	TRẦN QUANG LONG	871.500.000	21.398.096	641.943	
16609	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11530	1C	LÝ THỊ HẠNH	896.500.000	22.011.925	660.358	
16610	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11531	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC NGÀ	498.000.000	12.227.483	366.824	
16611	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11532	1C	LÊ THỊ HOA	242.100.000	5.944.325	178.330	
16612	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11533	1C	NGUYỄN KHẮC THÀNH	193.700.000	4.755.951	142.679	
16613	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11534	1C	ĐÌNH THỊ UYÊN	485.000.000	11.908.292	357.249	
16614	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11535	1C	NGUYỄN BÁ NGÀ	774.600.000	19.018.892	570.567	
16615	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11536	1C	VÕ THỊ HỒNG THI	290.500.000	7.132.699	213.981	
16616	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11537	1C	LÊ THỊ XÊ	720.600.000	17.693.021	530.791	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16617	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11538	1C	NGUYỄN THỊ LAN ANH	1.160.000.000	28.481.688	854.451	
16618	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11539	1C	NGUYỄN ÁNH NHẬT	968.300.000	23.774.843	713.245	
16619	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11540	1C	BÀNH CHÍ HỒNG	245.000.000	6.015.529	180.466	
16620	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11541	1C	ĐỖ NGỌC BẢO KHANH	1.452.700.000	35.668.403	1.070.052	
16621	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11542	1C	HÀ THANH THANH	1.936.500.000	47.547.231	1.426.417	
16622	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11543	1C	NGUYỄN THỊ XUÂN TRANG	508.400.000	12.482.836	374.485	
16623	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11544	1C	NGUYỄN THỊ KIM SẮC	387.300.000	9.509.446	285.283	
16624	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11545	1C	BÙI THỊ HẠNH	193.700.000	4.755.951	142.679	
16625	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11546	1C	ĐẶNG THỊ TÝ	290.500.000	7.132.699	213.981	
16626	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11547	1C	CA QUẾ THANH	288.600.000	7.086.047	212.581	
16627	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11548	1C	NGUYỄN THỊ DIỆU	290.500.000	7.132.699	213.981	
16628	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11549	1C	NGUYỄN THỊ KIM QUANG	290.500.000	7.132.699	213.981	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16629	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11550	1C	NGUYỄN PHẠM THUY DUNG	484.200.000	11.888.649	356.659	
16630	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11551	1C	TẤT CHUÔNG THÀNH	484.200.000	11.888.649	356.659	
16631	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11552	1C	DƯƠNG NGỌC MỪNG	1.553.000.000	38.131.087	1.143.933	
16632	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11553	1C	LÊ THỊ TUYẾT DÂN	681.900.000	16.742.813	502.284	
16633	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11554	1C	TRUYỀN TÂN HẢI	484.000.000	11.883.739	356.512	
16634	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11555	1C	NGUYỄN THỊ DỤ	2.362.200.000	57.999.520	1.739.986	
16635	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11556	1C	NGÔ KIM NGỌC	580.800.000	14.260.486	427.815	
16636	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11557	1C	ĐỖ THỊ TÂM	245.500.000	6.027.805	180.834	
16637	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11558	1C	HOÀNG THỊ THỰC THÚY	532.400.000	13.072.113	392.163	
16638	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11559	1C	QUẢN CHÍ THIỆN	242.100.000	5.944.325	178.330	
16639	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11560	1C	NGUYỄN THỊ ÂN	1.819.800.000	44.681.875	1.340.456	
16640	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11561	1C	PHÙNG THỊ HƯỜNG	2.420.000.000	59.418.693	1.782.561	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16641	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11562	1C	NGUYỄN HẢI ĐƯƠNG	5.033.600.000	123.590.882	3.707.726	
16642	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11563	1C	ĐƯƠNG THỊ KIM LOAN	197.800.000	4.856.619	145.699	
16643	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11564	1C	PHÍ THANH THỦY	290.800.000	7.140.064	214.202	
16644	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11565	1C	NGÔ THỊ XUÂN HIỀN	1.185.300.000	29.102.883	873.086	
16645	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11566	1C	HOÀNG NGỌC QUANG	1.161.600.000	28.520.973	855.629	
16646	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11567	1C	PHẠM CÔNG NĂNG	193.600.000	4.753.495	142.605	
16647	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11568	1C	KHUẤT THỊ MAI LIÊN	232.400.000	5.706.159	171.185	
16648	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11569	1C	NGÔ PHÚC NGỌC	290.400.000	7.130.243	213.907	
16649	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11570	1C	LÊ ĐĂNG PHI	193.600.000	4.753.495	142.605	
16650	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11571	1C	NGUYỄN NGỌC ÁNH	968.000.000	23.767.477	713.024	
16651	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11572	1C	NGUYỄN VIỆT ĐÌNH	198.500.000	4.873.806	146.214	
16652	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11573	1C	NGUYỄN THỊ BẰNG	1.084.700.000	26.632.833	798.985	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16653	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11574	1C	LAI, MIN - JEN	580.800.000	14.260.486	427.814	
16654	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11575	1C	HỒ VĂN MẠNH	455.000.000	11.171.696	335.151	
16655	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11576	1C	TƯƠNG NGỌC TRINH	677.600.000	16.637.234	499.117	
16656	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11577	1C	NGUYỄN THỊ LỆ THU	1.161.600.000	28.520.973	855.629	
16657	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11578	1C	TRẦN MINH CHÂU	1.258.400.000	30.897.720	926.932	
16658	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11579	1C	BÙI THỊ BÍCH THỦY	484.000.000	11.883.739	356.512	
16659	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11580	1C	PHẠM THANH SƠN	580.800.000	14.260.486	427.815	
16660	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11581	1C	NGUYỄN NGỌC TÚ UYÊN	193.600.000	4.753.495	142.605	
16661	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11582	1C	HỒ XUÂN HỒ	1.692.000.000	41.543.979	1.246.319	
16662	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11583	1C	NGUYỄN DANH THẠCH	290.400.000	7.130.243	213.907	
16663	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11584	1C	PHAN THỊ HOÀNG ANH	193.600.000	4.753.495	142.605	
16664	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11585	1C	HOÀNG ĐÌNH HÒE	242.000.000	5.941.869	178.256	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16665	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11586	1C	LÊ THỊ THÚY LIỆU	390.000.000	9.575.740	287.272	
16666	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11587	1C	ĐỖ THÚY DIỄM	290.400.000	7.130.243	213.907	
16667	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11588	1C	TRẦN QUỐC MINH	193.600.000	4.753.495	142.605	
16668	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11589	1C	ĐỖ THỊ LOAN	193.600.000	4.753.495	142.605	
16669	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11590	1C	PHẠM THỊ NGỌC HÀ	533.000.000	13.086.844	392.605	
16670	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11591	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC DI	677.600.000	16.637.234	499.117	
16671	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11592	1C	NGUYỄN BÁ NGỌC	693.200.000	17.020.264	510.608	
16672	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11593	1C	CAO THỊ NGỌC HIỀN	1.545.900.000	37.956.759	1.138.703	
16673	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11594	1C	LÊ THỊ THỦY	629.200.000	15.448.860	463.466	
16674	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11595	1C	TRƯƠNG PHẾN	193.600.000	4.753.495	142.605	
16675	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11596	1C	PHAN THỊ TUYẾT NHUNG	1.210.000.000	29.709.347	891.280	
16676	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11597	1C	NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG	1.452.000.000	35.651.216	1.069.536	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16677	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11598	1C	HUỲNH NHẬT THẢO	193.600.000	4.753.495	142.605	
16678	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11599	1C	NGUYỄN THÀNH VINH	968.000.000	23.767.477	713.024	
16679	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11600	1C	NGUYỄN LÊ ANH NHỰT	195.000.000	4.787.870	143.636	
16680	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11601	1C	VŨ LÊ DUY	580.800.000	14.260.486	427.815	
16681	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11602	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	290.400.000	7.130.243	213.907	
16682	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11603	1C	HUỲNH THỊ THU THỦY	290.400.000	7.130.243	213.907	
16683	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11604	1C	NGUYỄN THỊ PHÚC	290.400.000	7.130.243	213.907	
16684	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11605	1C	NGUYỄN THỊ BẢNG	193.600.000	4.753.495	142.605	
16685	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11606	1C	ĐỖ MINH TÂN	2.166.000.000	53.182.186	1.595.465	
16686	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11607	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG THANH	871.700.000	21.403.006	642.090	
16687	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11608	1C	NGHIÊM HẢI ĐƯỜNG	485.000.000	11.908.292	357.249	
16688	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11609	1C	PHẠM THỊ HOÀN	484.000.000	11.883.739	356.512	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16689	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11610	1C	ĐẶNG THỊ NGỌC ANH	1.452.000.000	35.651.216	1.069.536	
16690	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11611	1C	DIỆP KIM VÂN	498.900.000	12.249.581	367.488	
16691	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11612	1C	NGÔ THỊ QUỲNH NHƯ	193.600.000	4.753.495	142.605	
16692	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11613	1C	NGUYỄN THU HUYỀN	600.200.000	14.736.818	442.105	
16693	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11614	1C	TRẦN THỊ HUYỀN TRÂN	290.500.000	7.132.699	213.981	
16694	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11615	1C	NGUYỄN NGỌC ẮN	487.700.000	11.974.585	359.238	
16695	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11616	1C	NGUYỄN THỊ THU HẰNG	242.000.000	5.941.869	178.256	
16696	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11617	1C	NGUYỄN HOÀNG BẢO	871.200.000	21.390.730	641.722	
16697	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11618	1C	NGUYỄN THỊ TIÊU QUYÊN	196.800.000	4.832.066	144.962	
16698	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11619	1C	YU SUO	1.000.000.000	24.553.179	736.595	
16699	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11620	1C	ĐỖ THU TRANG	484.000.000	11.883.739	356.512	
16700	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11621	1C	PHẠM THỂ NHẬT	290.500.000	7.132.699	213.981	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16701	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11622	1C	NGUYỄN VŨ DUY	967.300.000	23.750.290	712.508	
16702	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11623	1C	VÕ THỊ THU HƯƠNG	387.200.000	9.506.991	285.210	
16703	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11624	1C	TRẦN THỊ CÁT	261.400.000	6.418.201	192.546	
16704	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11625	1C	NGUYỄN THỊ THU LAN	193.600.000	4.753.495	142.605	
16705	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11626	1C	LÊ NGỌC CHÂU	4.810.600.000	118.115.523	3.543.466	
16706	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11627	1C	HUỲNH THANH LINH	256.600.000	6.300.346	189.010	
16707	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11628	1C	TRẦN VĂN CỎ	968.000.000	23.767.477	713.024	
16708	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11629	1C	NGUYỄN THỊ ĐỨC HẠNH	387.200.000	9.506.991	285.210	
16709	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11630	1C	HOÀNG DUY THỌ	490.800.000	12.050.700	361.521	
16710	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11631	1C	KHUẤT THẾ DỪNG	193.600.000	4.753.495	142.605	
16711	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11632	1C	TRẦN THỊ TÙNG	585.000.000	14.363.610	430.908	
16712	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11633	1C	NGUYỄN KHẮC VINH	1.252.300.000	30.747.946	922.438	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16713	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11634	1C	TRẦN VĂN KHOA	550.000.000	13.504.248	405.128	
16714	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11635	1C	LƯƠNG THỊ THÚY NGÀ	193.500.000	4.751.040	142.531	
16715	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11636	1C	NGUYỄN THỊ XUÂN	1.417.400.000	34.801.676	1.044.050	
16716	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11637	1C	VƯƠNG NGỌC HẢO	290.300.000	7.127.788	213.834	
16717	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11638	1C	NGUYỄN THỊ TUYỀN	193.500.000	4.751.040	142.531	
16718	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11639	1C	TRẦN HẢI HẬU	290.300.000	7.127.788	213.834	
16719	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11640	1C	NGUYỄN THỊ XUÂN THU	193.500.000	4.751.040	142.531	
16720	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11641	1C	LÊ HỮU THÀNH	193.500.000	4.751.040	142.531	
16721	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11642	1C	NGUYỄN THỊ THẨM DUYÊN	193.500.000	4.751.040	142.531	
16722	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11643	1C	NGUYỄN THỊ HOÀNG YẾN	396.700.000	9.740.246	292.207	
16723	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11644	1C	NGUYỄN TRÍ ĐỨC	483.800.000	11.878.828	356.365	
16724	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11645	1C	TRẦN ÁI DŨNG	242.000.000	5.941.869	178.256	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16725	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11646	1C	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	319.300.000	7.839.830	235.195	
16726	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11647	1C	LÂM QUANG TỔNG	809.800.000	19.883.164	596.495	
16727	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11648	1C	PHAN ANH KIỆT	774.000.000	19.004.161	570.125	
16728	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11649	1C	NGUYỄN THANH HIỀN	899.800.000	22.092.950	662.789	
16729	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11650	1C	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	290.300.000	7.127.788	213.834	
16730	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11651	1C	PHẠM THỊ ÁNH XUÂN	338.700.000	8.316.162	249.485	
16731	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11652	1C	ĐÌNH NGỌC LONG	212.900.000	5.227.372	156.821	
16732	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11653	1C	ĐÀO THỊ XUÂN	241.900.000	5.939.414	178.182	
16733	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11654	1C	TRẦN THỊ HẠNH	290.300.000	7.127.788	213.834	
16734	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11655	1C	CHÂU THÀNH TRUNG	193.500.000	4.751.040	142.531	
16735	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11656	1C	LÊ CẢNH QUANG	387.000.000	9.502.080	285.062	
16736	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11657	1C	NGUYỄN THỊ MỸ	484.000.000	11.883.739	356.512	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16737	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11658	1C	LÊ THỊ BÍCH KHUÊ	193.500.000	4.751.040	142.531	
16738	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11659	1C	TRẦN THANH LIÊM	967.600.000	23.757.656	712.730	
16739	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11660	1C	NGUYỄN THỊ THANH NGUYỆT	193.500.000	4.751.040	142.531	
16740	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11661	1C	NHỮ XUÂN HẢI	580.500.000	14.253.120	427.594	
16741	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11662	1C	DƯƠNG MINH HÀ	213.000.000	5.229.827	156.895	
16742	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11663	1C	LÊ THỊ KIỀU TRINH	193.500.000	4.751.040	142.531	
16743	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11664	1C	TRẦN MAI HOÀNG	967.600.000	23.757.656	712.730	
16744	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11665	1C	HOÀNG THỊ PHÙNG XUÂN	193.500.000	4.751.040	142.531	
16745	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11666	1C	VŨ TRỌNG QUÝ	193.500.000	4.751.040	142.531	
16746	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11667	1C	TRẦN HÙNG TIỆP	870.800.000	21.380.908	641.427	
16747	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11668	1C	PHÙNG VĨNH TUẤN	483.800.000	11.878.828	356.365	
16748	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11669	1C	PHẠM NGỌC DŨNG	967.700.000	23.760.111	712.803	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16749	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11670	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	193.500.000	4.751.040	142.531	
16750	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11671	1C	TRƯƠNG THỊ THÊM	725.600.000	17.815.787	534.474	
16751	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11672	1C	NGUYỄN THỊ HUỆ	740.900.000	18.191.450	545.744	
16752	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11673	1C	LÂM THOẠI BÌNH	344.500.000	8.458.570	253.757	
16753	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11674	1C	HOÀNG VƯƠNG HUYNH	774.000.000	19.004.161	570.125	
16754	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11675	1C	LÊ THỊ THANH MAI	919.200.000	22.569.282	677.078	
16755	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11676	1C	TRẦN THỂ VINH	193.500.000	4.751.040	142.531	
16756	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11677	1C	NGUYỄN THỊ CÚC	387.000.000	9.502.080	285.062	
16757	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11678	1C	NGUYỄN NGỌC MINH HIỀN	193.500.000	4.751.040	142.531	
16758	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11679	1C	HÀNG NGUYỄN HUY	204.900.000	5.030.946	150.928	
16759	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11680	1C	ĐẶNG TẤN HÙNG	483.800.000	11.878.828	356.365	
16760	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11681	1C	MAI THỊ KIM THANH	865.200.000	21.243.410	637.302	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16761	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11682	1C	PHẠM THỊ LOAN	638.700.000	15.682.115	470.464	
16762	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11683	1C	NGUYỄN THỊ KIM YẾN	967.600.000	23.757.656	712.730	
16763	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11684	1C	LÊ THỊ LUYỀN	193.500.000	4.751.040	142.531	
16764	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11685	1C	LƯU TẤN LỢI	838.500.000	20.587.841	617.635	
16765	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11686	1C	ĐỖ THỊ HOA	193.500.000	4.751.040	142.531	
16766	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11687	1C	TẠ VIỆT CHIẾN	194.000.000	4.763.317	142.900	
16767	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11688	1C	TRẦN THỊ MINH CẢNH	1.064.300.000	26.131.948	783.958	
16768	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11689	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG CÚC	241.900.000	5.939.414	178.182	
16769	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11690	1C	PHẠM THỊ PHƯƠNG MAI	667.600.000	16.391.702	491.751	
16770	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11691	1C	NGUYỄN NHƯ QUỲNH	387.000.000	9.502.080	285.062	
16771	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11692	1C	TRẦN VĂN TRIỆU	300.000.000	7.365.954	220.979	
16772	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11693	1C	TRẦN THỊ LINH CHI	387.000.000	9.502.080	285.062	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16773	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11694	1C	VÕ NGỌC CÒN	774.000.000	19.004.161	570.125	
16774	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11695	1C	TRẦN THỊ THANH NHÀN	193.500.000	4.751.040	142.531	
16775	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11696	1C	PHẠM THANH LIÊM	1.451.200.000	35.631.573	1.068.947	
16776	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11697	1C	BÙI VĂN LINH	193.500.000	4.751.040	142.531	
16777	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11698	1C	ĐẶNG THỊ THU HƯƠNG	193.500.000	4.751.040	142.531	
16778	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11699	1C	NGUYỄN VĨNH PHÁT	629.000.000	15.443.950	463.319	
16779	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11700	1C	ĐÀO ĐỨC THẢO	483.800.000	11.878.828	356.365	
16780	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11701	1C	NGUYỄN XUÂN VINH	194.000.000	4.763.317	142.900	
16781	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11702	1C	BÙI THỊ HỒNG	212.800.000	5.224.916	156.747	
16782	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11703	1C	MAI THỊ TÚ UYÊN	2.111.900.000	51.853.859	1.555.616	
16783	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11704	1C	PHAN THỊ THU THỦY	208.100.000	5.109.517	153.286	
16784	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11705	1C	ĐÀO THỊ LAN	288.000.000	7.071.316	212.140	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16785	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11706	1C	ĐẶNG THỊ KIM THU	483.800.000	11.878.828	356.365	
16786	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11707	1C	NGUYỄN CÔNG ĐẠT	484.000.000	11.883.739	356.512	
16787	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11708	1C	TRẦN THỊ KIM ĐÁN	774.000.000	19.004.161	570.125	
16788	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11709	1C	NGUYỄN THỊ KIM THƠ	259.300.000	6.366.639	190.999	
16789	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11710	1C	NGUYỄN THỊ MAI HƯƠNG	483.800.000	11.878.828	356.365	
16790	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11711	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC ĐIỆP	905.200.000	22.225.538	666.766	
16791	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11712	1C	CHÂU NGUYỆT DUNG	963.200.000	23.649.622	709.489	
16792	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11713	1C	NGÔ THỊ NGỌC MINH	193.500.000	4.751.040	142.531	
16793	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11714	1C	LÊ XUÂN HÙNG	270.900.000	6.651.456	199.544	
16794	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11715	1C	NGUYỄN THỊ HUỆ	582.100.000	14.292.406	428.772	
16795	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11716	1C	ĐỖ THỊ THANH NHÀN	397.400.000	9.757.433	292.723	
16796	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11717	1C	LÊ THỊ PHƯƠNG THẢO	193.500.000	4.751.040	142.531	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16797	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11718	1C	NGUYỄN THANH PHONG	567.000.000	13.921.653	417.650	
16798	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11719	1C	PHẠM THỊ HOA	387.000.000	9.502.080	285.062	
16799	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11720	1C	VŨ QUANG VIỆT	193.500.000	4.751.040	142.531	
16800	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11721	1C	NGUYỄN MINH PHƯỢNG	465.000.000	11.417.228	342.517	
16801	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11722	1C	NGÔ VĂN HÀ	965.000.000	23.693.818	710.815	
16802	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11723	1C	NGÔ VĂN KHÁNH	387.000.000	9.502.080	285.062	
16803	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11724	1C	TRẦN THỊ THU TRÂM	774.000.000	19.004.161	570.125	
16804	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11725	1C	NGUYỄN HOÀNG TUẤN	193.500.000	4.751.040	142.531	
16805	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11726	1C	NGUYỄN THỊ HẠNH	193.500.000	4.751.040	142.531	
16806	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11727	1C	ĐỖ THỊ MAI KHANH	967.500.000	23.755.201	712.656	
16807	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11728	1C	ĐINH THỊ THU HƯƠNG	241.900.000	5.939.414	178.182	
16808	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11729	1C	LÊ GIA PHÁT	387.000.000	9.502.080	285.062	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16809	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11730	1C	BÙI NGỌC CHÂU	290.300.000	7.127.788	213.834	
16810	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11731	1C	NGUYỄN THỊ GÁI	193.500.000	4.751.040	142.531	
16811	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11732	1C	NGUYỄN THÙY LINH	193.500.000	4.751.040	142.531	
16812	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11733	1C	HUỲNH PHƯƠNG THANH	193.500.000	4.751.040	142.531	
16813	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11734	1C	NGUYỄN VĂN THẮNG	483.800.000	11.878.828	356.365	
16814	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11735	1C	NGUYỄN THỊ TÂM	483.800.000	11.878.828	356.365	
16815	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11736	1C	TRẦN THỊ NGUYỆT THU	532.200.000	13.067.202	392.016	
16816	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11737	1C	LÊ THỊ HẬU	445.100.000	10.928.620	327.859	
16817	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11738	1C	LÊ THỊ HIỆP	1.935.000.000	47.510.401	1.425.312	
16818	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11739	1C	TRẦN KHÁNH NHI	434.200.000	10.660.990	319.830	
16819	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11740	1C	LÊ THỊ HẰNG	194.000.000	4.763.317	142.900	
16820	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11741	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT	870.800.000	21.380.908	641.427	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16821	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11742	1C	NGUYỄN HỮU ĐIỆP	212.900.000	5.227.372	156.821	
16822	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11743	1C	VĂN THỊ NGỌC BÍCH	580.500.000	14.253.120	427.594	
16823	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11744	1C	NGUYỄN THỊ THANH	1.161.100.000	28.508.696	855.261	
16824	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11745	1C	DƯƠNG THỊ HƯỜNG	203.200.000	4.989.206	149.676	
16825	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11746	1C	PHẠM THỊ BÈN	193.500.000	4.751.040	142.531	
16826	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11747	1C	LÊ THỊ HỒNG LIỄU	483.800.000	11.878.828	356.365	
16827	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11748	1C	PHAN TẤN ANH	193.500.000	4.751.040	142.531	
16828	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11749	1C	ĐINH THỊ NGỌC BẠCH	774.000.000	19.004.161	570.125	
16829	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11750	1C	NGUYỄN THỊ THANH THẢO	290.300.000	7.127.788	213.834	
16830	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11751	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH HỒNG	1.161.100.000	28.508.696	855.261	
16831	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11752	1C	TIÊU LAN HƯƠNG	193.500.000	4.751.040	142.531	
16832	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11753	1C	ĐỖ THỊ KIM HỒNG	193.500.000	4.751.040	142.531	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16833	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11754	1C	NGUYỄN MẠNH CUỜNG	3.348.000.000	82.204.043	2.466.121	
16834	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11755	1C	DUƠNG THỊ KIM LÝ	483.800.000	11.878.828	356.365	
16835	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11756	1C	LÊ THỊ XUÂN HƯƠNG	551.500.000	13.541.078	406.232	
16836	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11757	1C	ĐỖ ĐĂNG TÝ	241.900.000	5.939.414	178.182	
16837	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11758	1C	VŨ THỊ THẨM	483.800.000	11.878.828	356.365	
16838	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11759	1C	NGUYỄN THỊ HẢO	193.500.000	4.751.040	142.531	
16839	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11760	1C	LÊ THỊ HẢI	484.000.000	11.883.739	356.512	
16840	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11761	1C	TÔ NGỌC ÁNH	267.100.000	6.558.154	196.745	
16841	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11762	1C	PHAN THỊ DIỆU HIỀN	1.451.400.000	35.636.484	1.069.095	
16842	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11763	1C	NGUYỄN THỊ DIỆU MINH	657.900.000	16.153.536	484.606	
16843	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11764	1C	TRƯƠNG THỊ NGỌC THÚY	634.200.000	15.571.626	467.149	
16844	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11765	1C	ÔN PHÙNG KIM HƯƠNG	387.000.000	9.502.080	285.062	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16845	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11766	1C	TRIỆU THỊ LOAN	428.900.000	10.530.858	315.926	
16846	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11767	1C	NGUYỄN THỊ CÚC	484.000.000	11.883.739	356.512	
16847	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11768	1C	NGUYỄN THỊ LÝ	369.600.000	9.074.855	272.246	
16848	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11769	1C	NGUYỄN NHẬT DUY	287.300.000	7.054.128	211.624	
16849	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11770	1C	PHÙNG VĂN TÂN	193.500.000	4.751.040	142.531	
16850	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11771	1C	HỒ THỊ MÂN	193.500.000	4.751.040	142.531	
16851	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11772	1C	LÊ THỊ CẨM DUNG	628.900.000	15.441.494	463.245	
16852	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11773	1C	LỤC QUỐC NGÂN	483.800.000	11.878.828	356.365	
16853	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11774	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC	290.300.000	7.127.788	213.834	
16854	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11775	1C	THỦY THỊ LỆ	194.000.000	4.763.317	142.900	
16855	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11776	1C	VĂN THỊ BÍCH HIẾU	193.500.000	4.751.040	142.531	
16856	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11777	1C	TRẦN HỮU HUỖNH	745.000.000	18.292.118	548.764	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16857	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11778	1C	Nguyễn Thị Tâm	193.500.000	4.751.040	142.531	
16858	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11779	1C	HOÀNG THỊ ĐÀO	2.167.300.000	53.214.105	1.596.423	
16859	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11780	1C	NGUYỄN THỊ KIM TRINH	774.000.000	19.004.161	570.125	
16860	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11781	1C	HỒ THỊ HOA	483.800.000	11.878.828	356.365	
16861	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11782	1C	TRẦN THỊ NGOAN	1.683.400.000	41.332.822	1.239.985	
16862	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11783	1C	ĐÌNH VĂN HOÀNG	193.500.000	4.751.040	142.531	
16863	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11784	1C	PHẠM TỪ NGHĨA	483.800.000	11.878.828	356.365	
16864	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11785	1C	HOÀNG ĐĂNG LIỆU	280.600.000	6.889.622	206.689	
16865	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11786	1C	NGUYỄN THỊ TỔ NGÂN	484.000.000	11.883.739	356.512	
16866	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11787	1C	TRẦN THỊ HẠNH	636.700.000	15.633.009	468.990	
16867	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11788	1C	PHẠM THỊ THUẬN	1.160.100.000	28.484.143	854.524	
16868	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11789	1C	LÊ HOÀNG ANH	193.500.000	4.751.040	142.531	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16869	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11790	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT	193.500.000	4.751.040	142.531	
16870	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11791	1C	LÊ THỊ NGỌC KÍNH	483.800.000	11.878.828	356.365	
16871	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11792	1C	NGÔ THỊ TRANG	1.257.800.000	30.882.989	926.490	
16872	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11793	1C	NGUYỄN THỊ THỦY	967.400.000	23.752.745	712.582	
16873	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11794	1C	ĐÌNH VĂN QUỐC	483.900.000	11.881.283	356.438	
16874	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11795	1C	NGUYỄN CHÍ TRỰC	288.000.000	7.071.316	212.139	
16875	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11796	1C	VŨ THỊ HỒNG ĐÀO	406.400.000	9.978.412	299.352	
16876	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11797	1C	PHÍ THỊ NỤ	483.800.000	11.878.828	356.365	
16877	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11798	1C	NGUYỄN THỊ THANH HIỀN	483.000.000	11.859.185	355.776	
16878	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11799	1C	TRẦN VĂN QUYỀN	290.300.000	7.127.788	213.834	
16879	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11800	1C	LÊ THANH LÂM	483.000.000	11.859.185	355.776	
16880	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11801	1C	ĐẶNG THỊ THU TÂM	193.500.000	4.751.040	142.531	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16881	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11802	1C	TẠ HUYỀN TRANG	261.300.000	6.415.746	192.472	
16882	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11803	1C	NGUYỄN THANH NGỌC TRANG	1.452.000.000	35.651.216	1.069.536	
16883	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11804	1C	BÙI THỊ THANH VÂN	246.300.000	6.047.448	181.423	
16884	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11805	1C	TRẦN VĂN THẮNG	1.064.300.000	26.131.948	783.958	
16885	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11806	1C	NINH THỊ KHANG	435.400.000	10.690.454	320.714	
16886	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11807	1C	NGUYỄN VĂN TÙNG	532.200.000	13.067.202	392.016	
16887	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11808	1C	NGUYỄN NGỌC ÁNH	967.600.000	23.757.656	712.730	
16888	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11809	1C	KHUU THỊ TỔ HÀ	484.000.000	11.883.739	356.512	
16889	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11810	1C	LÝ KIẾT MINH	13.544.700.000	332.565.444	9.976.963	
16890	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11811	1C	TRẦN MẠNH LỆ QUÂN	193.500.000	4.751.040	142.531	
16891	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11812	1C	HUỲNH THANH LỰC	290.300.000	7.127.788	213.834	
16892	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11813	1C	TRƯƠNG THỊ HOÀNG OANH	393.900.000	9.671.497	290.145	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16893	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11814	1C	HÀ THỊ MAI LOAN	197.700.000	4.854.163	145.625	
16894	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11815	1C	ĐÀO CÔNG THỨC	193.500.000	4.751.040	142.531	
16895	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11816	1C	TRƯƠNG NHƯ CHÂU	2.573.500.000	63.187.606	1.895.628	
16896	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11817	1C	NGUYỄN THỊ MỸ HƯƠNG	677.300.000	16.629.868	498.896	
16897	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11818	1C	PHAN THỊ NGỌC HÂN	193.500.000	4.751.040	142.531	
16898	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11819	1C	NGUYỄN KHẮC CƯỜNG	193.500.000	4.751.040	142.531	
16899	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11820	1C	NGUYỄN MINH TUYẾT	870.800.000	21.380.908	641.427	
16900	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11821	1C	TRẦN THỊ XUÂN HƯƠNG	870.800.000	21.380.908	641.427	
16901	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11822	1C	NGUYỄN THÀNH LONG	580.300.000	14.248.210	427.446	
16902	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11823	1C	TRẦN VĂN KHỜ	241.900.000	5.939.414	178.182	
16903	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11824	1C	NGUYỄN THỊ THU HẰNG	193.500.000	4.751.040	142.531	
16904	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11825	1C	TRẦN CÔNG TUẤN	1.258.000.000	30.887.899	926.637	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16905	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11826	1C	NGUYỄN HOÀNG TẤN	393.000.000	9.649.399	289.482	
16906	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11827	1C	NGUYỄN VĂN QUANG	2.731.100.000	67.057.187	2.011.716	
16907	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11828	1C	ĐÌNH THỊ PHƯỢNG	440.200.000	10.808.309	324.249	
16908	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11829	1C	PHAN THỊ ÁI GIÀU	273.700.000	6.720.205	201.606	
16909	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11830	1C	LÊ THỊ THÊM	197.800.000	4.856.619	145.699	
16910	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11831	1C	PHẠM THỊ KIM DUNG	967.400.000	23.752.745	712.583	
16911	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11832	1C	LÊ THỊ HÀ	483.700.000	11.876.373	356.291	
16912	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11833	1C	ĐUỜNG BỬU VÂN	259.200.000	6.364.184	190.926	
16913	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11834	1C	LÝ THỊ PHƯƠNG HOA	488.400.000	11.991.773	359.753	
16914	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11835	1C	TÔN NỮ NHÃ TRÚC	460.000.000	11.294.462	338.834	
16915	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11836	1C	HUỲNH THỊ THÚY AN	241.900.000	5.939.414	178.182	
16916	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11837	1C	NGUYỄN THỂ THẢO UYÊN	193.500.000	4.751.040	142.531	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16917	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11838	1C	LÊ MINH NGUYỆT	288.900.000	7.093.413	212.802	
16918	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11839	1C	NGUYỄN THỊ TƯ	198.600.000	4.876.261	146.288	
16919	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11840	1C	NGUYỄN THỊ THUY LINH	967.300.000	23.750.290	712.509	
16920	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11841	1C	VÕ THANH MINH	193.500.000	4.751.040	142.531	
16921	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11842	1C	LÊ QUANG VIÊM	290.200.000	7.125.333	213.760	
16922	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11843	1C	PHẠM THỊ NỖN	193.500.000	4.751.040	142.531	
16923	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11844	1C	PHẠM THỊ NHÀI	193.500.000	4.751.040	142.531	
16924	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11845	1C	PHẠM THANH HƯƠNG	1.450.900.000	35.624.207	1.068.726	
16925	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11846	1C	TRẦN THỊ DANH	967.300.000	23.750.290	712.509	
16926	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11847	1C	TRƯƠNG THU HÀ	1.161.000.000	28.506.241	855.187	
16927	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11848	1C	LÊ THỊ LAN PHƯƠNG	193.500.000	4.751.040	142.531	
16928	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11849	1C	HUỲNH NGỘ	194.000.000	4.763.317	142.900	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16929	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11850	1C	TRẦN VĂN NHU	725.500.000	17.813.331	534.400	
16930	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11851	1C	NGUYỄN THỊ BÌNH	392.500.000	9.637.123	289.114	
16931	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11852	1C	HOÀNG THỊ THANH TỊNH	308.700.000	7.579.566	227.387	
16932	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11853	1C	TRẦN KIM DŨNG	967.300.000	23.750.290	712.509	
16933	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11854	1C	TRẦN QUỐC HOÀN	1.154.400.000	28.344.190	850.326	
16934	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11855	1C	TRẦN ĐỨC LƯỢNG	241.900.000	5.939.414	178.182	
16935	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11856	1C	BÙI QUANG THANH	290.200.000	7.125.333	213.760	
16936	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11857	1C	HOÀNG KIM LAN	967.300.000	23.750.290	712.509	
16937	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11858	1C	HOÀNG THỊ THU HÀ	580.400.000	14.250.665	427.520	
16938	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11859	1C	PHẠM THỊ NGỌC HƯƠNG	290.200.000	7.125.333	213.760	
16939	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11860	1C	ĐOÀN ĐỨC HẬU	193.500.000	4.751.040	142.531	
16940	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11861	1C	LÊ NGỌC THÀNH	241.900.000	5.939.414	178.182	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16941	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11862	1C	NGÔ THỤY KHANH	193.500.000	4.751.040	142.531	
16942	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11863	1C	NGUYỄN THỊ LƯƠNG	226.400.000	5.558.840	166.765	
16943	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11864	1C	NGUYỄN THÙY TRANG	387.000.000	9.502.080	285.062	
16944	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11865	1C	NGUYỄN THỊ MỸ NHAN	534.300.000	13.118.764	393.563	
16945	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11866	1C	HUỖNH QUỐC TUẤN	291.000.000	7.144.975	214.349	
16946	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11867	1C	NGUYỄN THỊ PHỤNG	251.500.000	6.175.125	185.254	
16947	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11868	1C	HOÀNG THỊ HOA	309.600.000	7.601.664	228.050	
16948	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11869	1C	LƯ TAM MUỘI	580.400.000	14.250.665	427.520	
16949	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11870	1C	TRẦN NGỌC LIỄU	193.500.000	4.751.040	142.531	
16950	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11871	1C	LÊ HUY CƯỜNG	1.160.700.000	28.498.875	854.966	
16951	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11872	1C	TRỊNH THỤY MINH NGUYỆT	194.000.000	4.763.317	142.900	
16952	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11873	1C	HUỖNH VỊ THANH	309.600.000	7.601.664	228.050	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16953	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11874	1C	TRẦN THỊ HỒNG GẮM	483.700.000	11.876.373	356.291	
16954	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11875	1C	NGUYỄN MINH HIẾU	193.500.000	4.751.040	142.531	
16955	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11876	1C	TRẦN HỮU DỤNG	290.200.000	7.125.333	213.760	
16956	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11877	1C	TRẦN HUY PHÚ	193.500.000	4.751.040	142.531	
16957	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11878	1C	NGUYỄN THỊ BẠCH NGÀ	193.500.000	4.751.040	142.531	
16958	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11879	1C	VÕ CHIÊU DŨNG	483.700.000	11.876.373	356.291	
16959	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11880	1C	TRẦN THỊ KIM ANH	193.500.000	4.751.040	142.531	
16960	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11881	1C	TÔ VĂN ĐIỆN	677.100.000	16.624.958	498.749	
16961	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11882	1C	PHAN THỊ BẠCH YẾN	290.200.000	7.125.333	213.760	
16962	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11883	1C	TRẦN THỊ DUY NGUYỆT	839.700.000	20.617.304	618.519	
16963	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11884	1C	PHẠM DUY KHANG	290.200.000	7.125.333	213.760	
16964	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11885	1C	LÊ HOÀNG KHANH	580.400.000	14.250.665	427.520	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16965	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11886	1C	NGUYỄN VĂN KHOA	193.500.000	4.751.040	142.531	
16966	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11887	1C	GIANG LINH	193.500.000	4.751.040	142.531	
16967	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11888	1C	PHẠM VĂN HIỀN	1.450.900.000	35.624.207	1.068.726	
16968	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11889	1C	LÝ TIỀN ĐỨC	193.500.000	4.751.040	142.531	
16969	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11890	1C	TRỊNH TRUNG HÀ	193.500.000	4.751.040	142.531	
16970	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11891	1C	NGUYỄN VĂN MƯỜI	483.700.000	11.876.373	356.291	
16971	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11892	1C	NGUYỄN NGỌC NHÂN	1.258.000.000	30.887.899	926.637	
16972	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11893	1C	DƯƠNG VĂN NGHĨA	484.000.000	11.883.739	356.512	
16973	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11894	1C	NGUYỄN THANH BÌNH	193.500.000	4.751.040	142.531	
16974	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11895	1C	NGUYỄN THỊ QUỲNH ANH	533.400.000	13.096.666	392.900	
16975	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11896	1C	NGUYỄN THỊ THẨM	393.000.000	9.649.399	289.482	
16976	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11897	1C	TRẦN THỊ ÁNH VY	193.500.000	4.751.040	142.531	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16977	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11898	1C	MENG TUNG BONG	483.700.000	11.876.373	356.291	
16978	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11899	1C	TRẦN THỊ HUYỀN	1.450.900.000	35.624.207	1.068.726	
16979	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11900	1C	PHẠM THỊ HƯƠNG	193.500.000	4.751.040	142.531	
16980	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11901	1C	DƯƠNG THỊ MAI TRÂM	1.064.100.000	26.127.038	783.811	
16981	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11902	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	203.200.000	4.989.206	149.676	
16982	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11903	1C	NGUYỄN TUỜNG VIỆT	615.000.000	15.100.205	453.006	
16983	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11904	1C	NGUYỄN VĂN TRUNG	386.900.000	9.499.625	284.989	
16984	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11905	1C	NGUYỄN ĐẮC THỌ	241.900.000	5.939.414	178.182	
16985	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11906	1C	HUỲNH NGỌC HÀ	193.500.000	4.751.040	142.531	
16986	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11907	1C	NGÔ THỊ THANH CHI	290.200.000	7.125.333	213.760	
16987	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11908	1C	LÊ CÔNG LẬP	967.300.000	23.750.290	712.509	
16988	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11909	1C	NGUYỄN THỊ THANH NGA	251.500.000	6.175.125	185.254	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
16989	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11910	1C	BÙI THỊ PHƯƠNG THẢO	193.500.000	4.751.040	142.531	
16990	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11911	1C	LÊ THỊ KIM LIÊN	291.000.000	7.144.975	214.349	
16991	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11912	1C	HUỲNH NHÂN VÕ	521.000.000	12.792.206	383.766	
16992	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11913	1C	ĐỖ THỊ ĐỀ	1.727.800.000	42.422.983	1.272.689	
16993	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11914	1C	ĐÀO THỊ LAM ĐIỀN	483.700.000	11.876.373	356.291	
16994	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11915	1C	TRẦN THỊ HƯƠNG	394.000.000	9.673.953	290.219	
16995	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11916	1C	LÊ HỮU NGÀNG	1.451.000.000	35.626.663	1.068.800	
16996	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11917	1C	NGUYỄN THỊ THANH THÚY	483.700.000	11.876.373	356.291	
16997	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11918	1C	NGUYỄN THỊ MAI	193.500.000	4.751.040	142.531	
16998	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11919	1C	BÙI THỊ PHƯƠNG DUNG	218.300.000	5.359.959	160.799	
16999	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11920	1C	NGUYỄN THỊ RẠNG	774.000.000	19.004.161	570.125	
17000	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11921	1C	PHẠM THỊ NAM	483.700.000	11.876.373	356.291	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17001	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11922	1C	HUỲNH THỊ PHƯƠNG HUYỀN	1.225.600.000	30.092.376	902.771	
17002	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11923	1C	ĐẬU THỊ MINH TÂM	483.700.000	11.876.373	356.291	
17003	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11924	1C	PHẠM LÊ LÂM	193.500.000	4.751.040	142.531	
17004	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11925	1C	TRẦN THỊ XUÂN LAN	232.100.000	5.698.793	170.964	
17005	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11926	1C	MÃ LÊ HUÊ	193.500.000	4.751.040	142.531	
17006	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11927	1C	LÊ NHẬT LỆ	489.800.000	12.026.147	360.784	
17007	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11928	1C	BÙI THỊ KIM PHƯỢNG	532.000.000	13.062.291	391.869	
17008	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11929	1C	LÊ DUY HUÊ	580.400.000	14.250.665	427.520	
17009	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11930	1C	NGUYỄN DUY LỢI	193.500.000	4.751.040	142.531	
17010	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11931	1C	HUỲNH THỊ TRUNG	193.500.000	4.751.040	142.531	
17011	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11932	1C	NGUYỄN LÊ QUANG	386.900.000	9.499.625	284.989	
17012	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11933	1C	NGUYỄN ĐÔNG CUNG QUỲNH	212.800.000	5.224.916	156.747	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17013	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11934	1C	NGUYỄN THỊ AN	204.000.000	5.008.849	150.265	
17014	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11935	1C	VŨ CÔNG CƯỜNG	551.400.000	13.538.623	406.159	
17015	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11936	1C	HÀ THỨC ÁI HIỀN	900.000.000	22.097.861	662.936	
17016	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11937	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	193.500.000	4.751.040	142.531	
17017	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11938	1C	BÀNH NAI THIÊM	193.500.000	4.751.040	142.531	
17018	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11939	1C	CHU VĂN QUẢ	193.500.000	4.751.040	142.531	
17019	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11940	1C	NGUYỄN VĂN HOÀNG	540.100.000	13.261.172	397.835	
17020	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11941	1C	TRẦN THỊ NAM PHƯƠNG	386.000.000	9.477.527	284.326	
17021	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11942	1C	THỊ DIỆP	193.500.000	4.751.040	142.531	
17022	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11943	1C	LÂM THỊ THU THẢO	299.900.000	7.363.498	220.905	
17023	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11944	1C	NGUYỄN BÌNH	3.288.600.000	80.745.585	2.422.368	
17024	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11945	1C	LÂM THÁI THUẬN	436.000.000	10.705.186	321.156	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17025	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11946	1C	PHAN THÀNH HOÀNG	193.500.000	4.751.040	142.531	
17026	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11947	1C	LÊ THỊ THANH HƯƠNG	288.500.000	7.083.592	212.508	
17027	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11948	1C	NGÔ THỊ TUYẾT MINH	241.900.000	5.939.414	178.182	
17028	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11949	1C	ĐỖ XUÂN THÀNH	193.500.000	4.751.040	142.531	
17029	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11950	1C	NGUYỄN THỊ KIM LAN	386.900.000	9.499.625	284.989	
17030	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11951	1C	LÝ THỊ YẾN HUỆ	193.500.000	4.751.040	142.531	
17031	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11952	1C	NGUYỄN MAI VÂN	3.482.300.000	85.501.535	2.565.046	
17032	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11953	1C	LÊ THỊ BÍCH CHI	1.272.300.000	31.239.010	937.170	
17033	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11954	1C	NGUYỄN THỊ MỸ AN	2.901.900.000	71.250.870	2.137.526	
17034	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11955	1C	HÀ NGU MUỘI	193.500.000	4.751.040	142.531	
17035	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11956	1C	LÊ THỊ HỒNG MINH	193.500.000	4.751.040	142.531	
17036	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11957	1C	HOÀNG TIẾN DŨNG	425.600.000	10.449.833	313.495	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17037	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11958	1C	TRẦN THỊ HƯƠNG	193.500.000	4.751.040	142.531	
17038	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11959	1C	LÝ VĂN VÂN	290.200.000	7.125.333	213.760	
17039	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11960	1C	PHAN TRI TỔ ANH	3.482.600.000	85.508.901	2.565.267	
17040	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11961	1C	NGUYỄN THỊ MAI ANH	967.300.000	23.750.290	712.509	
17041	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11962	1C	NGUYỄN THỊ CẨM	580.400.000	14.250.665	427.520	
17042	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11963	1C	PHÍ THỊ THƠ	193.500.000	4.751.040	142.531	
17043	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11964	1C	NGUYỄN THỊ BẠCH TUYẾT	483.700.000	11.876.373	356.291	
17044	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11965	1C	TRẦN NGỌC HẢI YẾN	199.600.000	4.900.815	147.024	
17045	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11966	1C	PHẠM THỊ VÂN	1.934.500.000	47.498.125	1.424.944	
17046	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11967	1C	ĐOÀN THỊ VIỆT NGÀ	193.500.000	4.751.040	142.531	
17047	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11968	1C	NGUYỄN THỊ HÀ	870.500.000	21.373.542	641.206	
17048	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11969	1C	HỒ NGỌC QUYẾT	278.800.000	6.845.426	205.363	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17049	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11970	1C	HUỲNH BẢO AN	483.700.000	11.876.373	356.291	
17050	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11971	1C	NGUYỄN THỊ CHIÊN	251.500.000	6.175.125	185.254	
17051	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11972	1C	NGÔ PHƯƠNG ANH	435.300.000	10.687.999	320.640	
17052	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11973	1C	TRẦN THỊ PHƯƠNG DUNG	483.700.000	11.876.373	356.291	
17053	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11974	1C	TRẦN THỊ KHÁNH NGỌC	483.700.000	11.876.373	356.291	
17054	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11975	1C	TRẦN THỊ QUÝ PHƯỚC	242.500.000	5.954.146	178.624	
17055	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11976	1C	TRIỆU THỊ HẰNG	193.500.000	4.751.040	142.531	
17056	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11977	1C	HOÀNG THỊ THANH HÀ	1.935.500.000	47.522.678	1.425.680	
17057	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11978	1C	TRẦN THỊ KIM TUYẾN	967.400.000	23.752.745	712.582	
17058	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11979	1C	HỒ THỊ THANH VÂN	193.500.000	4.751.040	142.531	
17059	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11980	1C	NGUYỄN XUÂN THỦY	483.700.000	11.876.373	356.291	
17060	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11981	1C	NGUYỄN THỊ THU HÀ	490.400.000	12.040.879	361.226	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17061	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11982	1C	LÊ CHÍ LONG	193.500.000	4.751.040	142.531	
17062	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11983	1C	VÕ ĐÌNH THỌ	193.500.000	4.751.040	142.531	
17063	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11984	1C	NGUYỄN THỊ THU HUYỀN	290.200.000	7.125.333	213.760	
17064	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11985	1C	VI HOÀNG VIỆT	483.700.000	11.876.373	356.291	
17065	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11986	1C	LÊ THỊ LỆ HOA	773.900.000	19.001.705	570.051	
17066	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11987	1C	TRẦN ÚT NHỎ	580.500.000	14.253.120	427.594	
17067	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11988	1C	NGUYỄN THỊ KIM THANH	478.900.000	11.758.517	352.755	
17068	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11989	1C	PHẠM THỊ VÂN KIỀU	237.000.000	5.819.103	174.573	
17069	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11990	1C	HUỲNH THU NGA	967.400.000	23.752.745	712.582	
17070	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11991	1C	LÊ THỊ VINH	487.900.000	11.979.496	359.385	
17071	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11992	1C	HOÀNG VĂN HÙNG	457.700.000	11.237.990	337.140	
17072	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11993	1C	LẠI VĂN MẠNH	290.200.000	7.125.333	213.760	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17073	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11994	1C	NGUYỄN BÍCH PHƯƠNG	480.700.000	11.802.713	354.082	
17074	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11995	1C	PHẠM THỊ ĐÀO	193.500.000	4.751.040	142.531	
17075	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11996	1C	ĐẶNG THỊ TUYẾT MAI	290.200.000	7.125.333	213.760	
17076	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11997	1C	TRẦN QUỐC BÌNH	483.700.000	11.876.373	356.291	
17077	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11998	1C	NGUYỄN THỤY BẢO TRANG	338.600.000	8.313.706	249.411	
17078	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11999	1C	TRẦN THỊ PHƯƠNG THẢO	1.126.500.000	27.659.156	829.774	
17079	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12000	1C	TRẦN THỊ THANH THÚY	483.700.000	11.876.373	356.291	
17080	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12001	1C	NGUYỄN THỊ TÚ	954.600.000	23.438.465	703.154	
17081	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12002	1C	BÙI HUY HOÀNG	677.200.000	16.627.413	498.822	
17082	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12003	1C	LÊ THANH THỦY	241.900.000	5.939.414	178.182	
17083	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12004	1C	NGUYỄN LÊ MINH NGUYỆT	241.900.000	5.939.414	178.182	
17084	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12005	1C	NGUYỄN MỘNG THUỶ	483.700.000	11.876.373	356.291	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17085	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12006	1C	ĐÌNH THỊ THANH TUYỀN	193.500.000	4.751.040	142.531	
17086	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12007	1C	ĐÌNH NHƯ KHOA	338.600.000	8.313.706	249.411	
17087	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12008	1C	NGUYỄN QUỐC HƯƠNG	1.160.700.000	28.498.875	854.966	
17088	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12009	1C	NGUYỄN KIM PHƯỢNG	483.700.000	11.876.373	356.291	
17089	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12010	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	992.200.000	24.361.664	730.850	
17090	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12011	1C	NGUYỄN THỊ KIM DUNG	483.700.000	11.876.373	356.291	
17091	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12012	1C	NGUYỄN DUY HẢO	193.500.000	4.751.040	142.531	
17092	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12013	1C	NGUYỄN THỊ KIM LAN	998.600.000	24.518.805	735.564	
17093	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12014	1C	NGUYỄN VĂN TOÁI	202.000.000	4.959.742	148.792	
17094	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12015	1C	ĐỖ THỊ MAN	198.900.000	4.883.627	146.509	
17095	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12016	1C	LÊ QUANG HẢI	270.900.000	6.651.456	199.544	
17096	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12017	1C	ĐỖ DUY KỶ NỮ	445.000.000	10.926.165	327.785	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17097	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12018	1C	PHAN THỊ TRUNG NGỌC	551.400.000	13.538.623	406.158	
17098	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12019	1C	MAI THỊ THANH	338.600.000	8.313.706	249.411	
17099	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12020	1C	NGUYỄN THỊ THU KIỀU	289.900.000	7.117.967	213.539	
17100	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12021	1C	LỢI THỊ BÍCH THỦY	968.000.000	23.767.477	713.024	
17101	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12022	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI	774.000.000	19.004.161	570.125	
17102	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12023	1C	PHAN THỊ KIM LOAN	386.000.000	9.477.527	284.326	
17103	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12024	1C	HUỖNH TRƯỞNG ANH	483.700.000	11.876.373	356.291	
17104	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12025	1C	LƯƠNG THỊ HƯƠNG	193.500.000	4.751.040	142.531	
17105	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12026	1C	NGUYỄN THỊ ANH PHỤNG	390.000.000	9.575.740	287.272	
17106	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12027	1C	TRẦN THỊ THU HỒNG	290.200.000	7.125.333	213.760	
17107	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12028	1C	LÃNG DIỆP HUY	790.200.000	19.401.922	582.058	
17108	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12029	1C	HUỖNH THỊ THANH THÚY	11.906.700.000	292.347.337	8.770.420	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17109	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12030	1C	NGUYỄN ĐĂNG MÂU	967.000.000	23.742.924	712.288	
17110	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12031	1C	PHAN THỊ NGỌC CHÂU	463.100.000	11.370.577	341.117	
17111	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12032	1C	PHÙNG THỊ ĐỨC	218.700.000	5.369.780	161.093	
17112	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12033	1C	LÝ LÊ MINH THẢO	193.400.000	4.748.585	142.458	
17113	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12034	1C	NGUYỄN THỊ ĐUỜNG	967.000.000	23.742.924	712.288	
17114	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12035	1C	NGÔ VĂN THIẾT	295.900.000	7.265.286	217.959	
17115	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12036	1C	HUỲNH BỬU NGHINH	241.800.000	5.936.959	178.109	
17116	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12037	1C	NGUYỄN DOÃN VINH QUANG	800.000.000	19.642.543	589.276	
17117	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12038	1C	PHẠM THANH TÂM	195.000.000	4.787.870	143.636	
17118	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12039	1C	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	386.800.000	9.497.170	284.915	
17119	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12040	1C	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	425.500.000	10.447.378	313.421	
17120	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12041	1C	MAI HỒNG THIÊN	483.500.000	11.871.462	356.144	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17121	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12042	1C	NGUYỄN THỊ ÁNH MINH	290.100.000	7.122.877	213.686	
17122	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12043	1C	LÊ VĂN HIỀN	511.500.000	12.558.951	376.769	
17123	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12044	1C	NGUYỄN THÀNH PHƯƠNG	193.400.000	4.748.585	142.458	
17124	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12045	1C	LÊ THỊ THƯỜNG	260.000.000	6.383.827	191.515	
17125	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12046	1C	TRẦN NGỌC LỊNH	346.700.000	8.512.587	255.378	
17126	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12047	1C	ĐỖ VĂN LAI	417.900.000	10.260.774	307.823	
17127	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12048	1C	NGUYỄN THỊ NGUYỄN	193.400.000	4.748.585	142.458	
17128	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12049	1C	PHẠM NGỌC HÂN	222.500.000	5.463.082	163.892	
17129	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12050	1C	NGUYỄN KHẮC CHUÔNG	193.400.000	4.748.585	142.458	
17130	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12051	1C	NGUYỄN THỊ RẼM	483.500.000	11.871.462	356.144	
17131	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12052	1C	NGUYỄN THỊ LOAN	338.500.000	8.311.251	249.338	
17132	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12053	1C	TRẦN THỊ XUÂN THẨM	193.400.000	4.748.585	142.458	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17133	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12054	1C	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	483.500.000	11.871.462	356.144	
17134	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12055	1C	NGUYỄN THANH LOAN	387.000.000	9.502.080	285.062	
17135	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12056	1C	NGUYỄN THỊ KIỀU THU	347.400.000	8.529.774	255.893	
17136	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12057	1C	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	483.500.000	11.871.462	356.144	
17137	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12058	1C	ĐẶNG VĂN ĐÔNG	2.030.500.000	49.855.230	1.495.657	
17138	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12059	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH PHƯƠNG	676.900.000	16.620.047	498.601	
17139	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12060	1C	NGUYỄN THỊ DIỆU HUYỀN	580.200.000	14.245.754	427.373	
17140	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12061	1C	NGUYỄN HÙNG THANH	483.500.000	11.871.462	356.144	
17141	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12062	1C	NGUYỄN NGỌC HƯƠNG	627.000.000	15.394.843	461.845	
17142	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12063	1C	NGUYỄN BẮC HÒA	773.600.000	18.994.339	569.830	
17143	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12064	1C	VŨ THỊ THUYẾT	207.500.000	5.094.785	152.844	
17144	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12065	1C	NGUYỄN VĂN TUYỀN	481.100.000	11.812.534	354.376	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17145	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12066	1C	VÕ LAN HƯƠNG	483.500.000	11.871.462	356.144	
17146	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12067	1C	NGUYỄN THANH ĐỒNG	406.200.000	9.973.501	299.205	
17147	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12068	1C	PHẠM THỊ TÂM	222.000.000	5.450.806	163.524	
17148	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12069	1C	PHAN HỮU TRÍ	193.400.000	4.748.585	142.458	
17149	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12070	1C	TRẦN ANH MINH	242.000.000	5.941.869	178.256	
17150	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12071	1C	PHAN QUANG TRƯỜNG	367.500.000	9.023.293	270.699	
17151	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12072	1C	KIỀU THỊ TUYẾT	193.500.000	4.751.040	142.531	
17152	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12073	1C	PHẠM HUY BÁCH	483.500.000	11.871.462	356.144	
17153	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12074	1C	HUỶNH VĂN TUẤN	4.835.000.000	118.714.621	3.561.439	
17154	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12075	1C	NGUYỄN KIM ANH	483.500.000	11.871.462	356.144	
17155	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12076	1C	VŨ THỊ NHÃ	241.800.000	5.936.959	178.109	
17156	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12077	1C	MAI THỊ ÚT	193.400.000	4.748.585	142.458	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17157	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12078	1C	LÊ THỊ PHI	580.200.000	14.245.754	427.373	
17158	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12079	1C	NGUYỄN THỊ DIỄN	261.100.000	6.410.835	192.325	
17159	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12080	1C	HÀ THỊ LAN	193.400.000	4.748.585	142.457	
17160	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12081	1C	NGUYỄN THU HẰNG	320.000.000	7.857.017	235.711	
17161	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12082	1C	TRẦN VĂN ĐẾN	299.800.000	7.361.043	220.831	
17162	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12083	1C	TRẦN THỊ HUỖNH NHƯ	290.100.000	7.122.877	213.686	
17163	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12084	1C	TRƯƠNG CÔNG LUẬN	676.900.000	16.620.047	498.601	
17164	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12085	1C	NGUYỄN THIÊN HƯƠNG	1.353.800.000	33.240.094	997.203	
17165	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12086	1C	NGUYỄN CÔNG KIÊN	967.000.000	23.742.924	712.288	
17166	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12087	1C	TRẦN QUỐC HÙNG	715.600.000	17.570.255	527.108	
17167	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12088	1C	LÊ THANH THỦY	199.200.000	4.890.993	146.730	
17168	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12089	1C	DƯƠNG HỒNG NGỌC	934.700.000	22.949.856	688.496	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17169	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12090	1C	LÊ THỊ HỒNG HẠNH	193.400.000	4.748.585	142.458	
17170	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12091	1C	NGUYỄN TRỌNG HIẾU	199.300.000	4.893.449	146.803	
17171	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12092	1C	PHẠM THỊ ÁNH NGỌC	193.400.000	4.748.585	142.458	
17172	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12093	1C	TRẦN VĨ ÂM	242.000.000	5.941.869	178.256	
17173	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12094	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC BẢO	580.200.000	14.245.754	427.373	
17174	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12095	1C	PHAN THANH KỶ DUYÊN	773.600.000	18.994.339	569.830	
17175	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12096	1C	NGUYỄN THỊ HẢI AN	294.500.000	7.230.911	216.927	
17176	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12097	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	580.200.000	14.245.754	427.373	
17177	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12098	1C	ĐÌNH QUANG TIẾP	705.100.000	17.312.447	519.373	
17178	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12099	1C	PHAN THỊ THANH TUYỀN	435.200.000	10.685.544	320.566	
17179	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12100	1C	LÊ QUANG HẢI	1.832.700.000	44.998.611	1.349.958	
17180	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12101	1C	LÊ THỊ CHƠN	192.700.000	4.731.398	141.942	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17181	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12102	1C	NGUYỄN MẠNH HÙNG	996.600.000	24.469.698	734.091	
17182	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12103	1C	NGUYỄN HOÀNG TRUNG	193.400.000	4.748.585	142.458	
17183	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12104	1C	PHẠM THU THỦY	483.500.000	11.871.462	356.144	
17184	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12105	1C	NGUYỄN HỮU ĐỨC	386.800.000	9.497.170	284.915	
17185	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12106	1C	NGUYỄN THỊ THẨM	241.800.000	5.936.959	178.109	
17186	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12107	1C	NGUYỄN THANH HƯƠNG	241.800.000	5.936.959	178.109	
17187	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12108	1C	TRẦN THỊ BÍCH TUYẾT	193.400.000	4.748.585	142.458	
17188	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12109	1C	TRẦN THỊ KIM LOAN	483.500.000	11.871.462	356.144	
17189	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12110	1C	CỔ KIM TRANG	386.800.000	9.497.170	284.915	
17190	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12111	1C	ĐỖ THỊ THANH	754.300.000	18.520.463	555.614	
17191	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12112	1C	QUÁCH THỊ HƯỜNG	266.000.000	6.531.146	195.934	
17192	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12113	1C	DƯƠNG THỊ THU TRANG	193.400.000	4.748.585	142.457	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17193	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12114	1C	NGUYỄN THỊ THIÊN	250.000.000	6.138.295	184.149	
17194	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12115	1C	PHẠM THỊ THU HÀ	251.500.000	6.175.125	185.254	
17195	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12116	1C	TRẦN THỊ THÙY TRANG	290.100.000	7.122.877	213.686	
17196	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12117	1C	NGUYỄN TRỌNG HIẾU	290.100.000	7.122.877	213.686	
17197	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12118	1C	TRƯƠNG THỊ NGỌC NGA	193.400.000	4.748.585	142.458	
17198	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12119	1C	HUỖNH THỊ HỒNG NHUNG	485.000.000	11.908.292	357.249	
17199	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12120	1C	CHU THỊ MỸ DUNG	967.000.000	23.742.924	712.288	
17200	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12121	1C	HUỖNH THỊ HOÀNG OANH	599.900.000	14.729.452	441.884	
17201	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12122	1C	PHẠM THỊ LỊCH	200.000.000	4.910.636	147.319	
17202	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12123	1C	PHẠM THỊ PHƯƠNG CHI	676.900.000	16.620.047	498.601	
17203	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12124	1C	NGUYỄN THỊ NHUNG THỦY	734.900.000	18.044.131	541.324	
17204	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12125	1C	NGUYỄN THỊ HẰNG NGA	386.800.000	9.497.170	284.915	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17205	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12126	1C	LÊ PHƯƠNG THÚY	787.800.000	19.342.994	580.290	
17206	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12127	1C	NGUYỄN THỊ THÁI	193.400.000	4.748.585	142.458	
17207	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12128	1C	LÊ MUỐI	290.100.000	7.122.877	213.686	
17208	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12129	1C	TRẦN THỊ TUYẾT HẠNH	241.800.000	5.936.959	178.109	
17209	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12130	1C	TẠ QUỐC	212.800.000	5.224.916	156.747	
17210	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12131	1C	BÙI THỊ CHÂU	198.400.000	4.871.351	146.141	
17211	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12132	1C	NGUYỄN TẤN TRUNG HẬU	1.876.600.000	46.076.496	1.382.295	
17212	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12133	1C	NGUYỄN THỊ THÚY HẰNG	386.800.000	9.497.170	284.915	
17213	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12134	1C	HUỲNH LÊ TUYẾT PHƯƠNG	645.800.000	15.856.443	475.693	
17214	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12135	1C	ĐỖ THỊ KIM HÒA	291.000.000	7.144.975	214.349	
17215	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12136	1C	NGÔ THỊ YẾN	263.100.000	6.459.941	193.798	
17216	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12137	1C	TRẦN THỊ KIM QUYẾN	193.400.000	4.748.585	142.458	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17217	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12138	1C	NGUYỄN THỊ LANH	1.305.500.000	32.054.175	961.625	
17218	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12139	1C	NGUYỄN THỊ TRƯỜNG	193.400.000	4.748.585	142.458	
17219	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12140	1C	HOÀNG THỊ HOA	290.100.000	7.122.877	213.686	
17220	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12141	1C	LÊ THỊ THIẾT	415.900.000	10.211.667	306.350	
17221	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12142	1C	VÕ THỊ THANH TUYỀN	193.400.000	4.748.585	142.458	
17222	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12143	1C	NGUYỄN VŨ THANH TRÚC	967.000.000	23.742.924	712.288	
17223	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12144	1C	HUỲNH NGỌC THIÊN CHUÔNG	386.800.000	9.497.170	284.915	
17224	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12145	1C	TRƯƠNG VĂN VŨNG	483.500.000	11.871.462	356.144	
17225	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12146	1C	PHÙNG THỊ NỮ	483.500.000	11.871.462	356.144	
17226	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12147	1C	PHAN THỊ MỸ HẠNH	338.500.000	8.311.251	249.338	
17227	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12148	1C	VŨ THỊ NHÃ	262.100.000	6.435.388	193.062	
17228	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12149	1C	LÊ THỊ XUÂN QUÝ	193.400.000	4.748.585	142.458	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17229	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12150	1C	TRỊNH LƯU HIỀN KHOA	2.141.500.000	52.580.633	1.577.419	
17230	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12151	1C	NGUYỄN THỊ AN	3.065.300.000	75.262.860	2.257.886	
17231	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12152	1C	BAE KANG WOO	2.226.900.000	54.677.474	1.640.324	
17232	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12153	1C	DU' HUYỀN VY	395.800.000	9.718.148	291.545	
17233	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12154	1C	TRẦN THỤY THÚY UYÊN	193.400.000	4.748.585	142.458	
17234	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12155	1C	TRỊNH MINH LÝ	967.000.000	23.742.924	712.288	
17235	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12156	1C	NGUYỄN ĐỨC HUY	193.400.000	4.748.585	142.458	
17236	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12157	1C	NGUYỄN KIM THẢO	641.400.000	15.748.409	472.452	
17237	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12158	1C	PHƯƠNG THỊ KIM ANH	193.400.000	4.748.585	142.458	
17238	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12159	1C	LƯU THANH BÌNH	193.400.000	4.748.585	142.458	
17239	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12160	1C	NGUYỄN THỊ AN	551.200.000	13.533.712	406.011	
17240	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12161	1C	NGUYỄN THỊ TRÂM OANH	193.400.000	4.748.585	142.458	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17241	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12162	1C	PHẠM KIM HOA	483.500.000	11.871.462	356.144	
17242	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12163	1C	TRẦN THỊ LIÊN	870.300.000	21.368.632	641.059	
17243	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12164	1C	HUỲNH NGỌC TRANG	483.500.000	11.871.462	356.144	
17244	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12165	1C	PHẠM THỊ HUỲNH NGA	290.100.000	7.122.877	213.686	
17245	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12166	1C	TRẦN THỊ ĐÀO	436.900.000	10.727.284	321.819	
17246	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12167	1C	VŨ THỊ PHƯƠNG LAN	961.500.000	23.607.882	708.237	
17247	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12168	1C	LÊ THỊ BÍCH THỦY	665.300.000	16.335.230	490.057	
17248	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12169	1C	PHẠM THỊ QUYỀN	251.300.000	6.170.214	185.106	
17249	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12170	1C	TRẦN THỊ HOÀNG YẾN	193.400.000	4.748.585	142.458	
17250	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12171	1C	VĂN THỤY HỒNG ĐIỆP	339.000.000	8.323.528	249.706	
17251	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12172	1C	PHÙNG MINH ĐỨC	290.100.000	7.122.877	213.686	
17252	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12173	1C	TRẦN THỊ THU HÀ	1.005.700.000	24.693.132	740.794	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17253	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12174	1C	MAI THỊ THU XUÂN	655.000.000	16.082.332	482.470	
17254	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12175	1C	NGUYỄN TẤN KHANH	967.000.000	23.742.924	712.288	
17255	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12176	1C	NGUYỄN THỊ DUNG	924.400.000	22.696.959	680.909	
17256	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12177	1C	NGÔ THỊ HUYỀN THƯƠNG	192.500.000	4.726.487	141.795	
17257	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12178	1C	NGUYỄN VĂN HẢI	193.400.000	4.748.585	142.458	
17258	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12179	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	591.400.000	14.520.750	435.623	
17259	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12180	1C	ĐẶNG VĂN MẬU	1.000.600.000	24.567.911	737.037	
17260	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12181	1C	NGUYỄN THỊ THÌN	193.400.000	4.748.585	142.458	
17261	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12182	1C	NGUYỄN KỶ ANH KIỆT	967.000.000	23.742.924	712.288	
17262	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12183	1C	PHẠM THỊ HỒNG CÚC	624.700.000	15.338.371	460.151	
17263	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12184	1C	TRẦN VĂN SỸ	242.000.000	5.941.869	178.256	
17264	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12185	1C	PHAN VĂN CẢNH	386.800.000	9.497.170	284.915	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17265	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12186	1C	HUỲNH THỊ TỔ ANH	483.500.000	11.871.462	356.144	
17266	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12187	1C	LÊ THỊ NGA	483.500.000	11.871.462	356.144	
17267	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12188	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG	193.400.000	4.748.585	142.458	
17268	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12189	1C	PHAN THANH MINH	1.660.000.000	40.758.277	1.222.748	
17269	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12190	1C	LÊ THỊ ĐÀO	193.400.000	4.748.585	142.458	
17270	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12191	1C	NGUYỄN THANH TÂM	3.191.100.000	78.351.650	2.350.550	
17271	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12192	1C	ĐẶNG KIM TRANG	1.112.100.000	27.305.590	819.168	
17272	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12193	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC DUNG	193.400.000	4.748.585	142.458	
17273	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12194	1C	NGUYỄN THỊ MỸ LINH	290.100.000	7.122.877	213.686	
17274	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12195	1C	NGUYỄN THỊ LƯU LUYẾN	1.270.400.000	31.192.359	935.771	
17275	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12196	1C	LÊ THỊ NGỌC LIÊN	676.900.000	16.620.047	498.601	
17276	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12197	1C	VÕ ĐỨC TRỌNG	1.934.000.000	47.485.848	1.424.575	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17277	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12198	1C	PHẠM VĂN HÙNG	232.100.000	5.698.793	170.964	
17278	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12199	1C	NGUYỄN THỊ HUỖNH MAI	967.000.000	23.742.924	712.288	
17279	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12200	1C	HOÀNG THỊ XUÂN MAI	483.500.000	11.871.462	356.144	
17280	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12201	1C	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	676.900.000	16.620.047	498.601	
17281	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12202	1C	NGUYỄN THÁI BÌNH	213.000.000	5.229.827	156.895	
17282	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12203	1C	NGUYỄN VĂN LUÂN	193.400.000	4.748.585	142.458	
17283	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12204	1C	TRẦN THỊ THU HÀ	485.000.000	11.908.292	357.249	
17284	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12205	1C	NGUYỄN XUÂN TRƯỜNG	193.400.000	4.748.585	142.458	
17285	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12206	1C	ĐOÀN THỊ PHƯƠNG OANH	401.100.000	9.848.280	295.449	
17286	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12207	1C	TỔNG THỊ HIỀN	386.800.000	9.497.170	284.915	
17287	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12208	1C	NGUYỄN THỊ TRÀ MY	193.500.000	4.751.040	142.531	
17288	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12209	1C	ĐỖ THỊ TRÀ GIANG	338.500.000	8.311.251	249.338	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17289	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12210	1C	ĐẶNG THỊ THU LAN	1.147.900.000	28.184.594	845.538	
17290	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12211	1C	NGUYỄN THỊ KIM LOAN	193.400.000	4.748.585	142.458	
17291	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12212	1C	VÕ THỊ MINH KHAI	193.500.000	4.751.040	142.531	
17292	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12213	1C	CAO VĂN TOÀN	290.100.000	7.122.877	213.686	
17293	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12214	1C	ĐÌNH XUÂN LÂM	201.200.000	4.940.100	148.203	
17294	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12215	1C	NGUYỄN THỊ HỢP	2.900.900.000	71.226.317	2.136.790	
17295	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12216	1C	NGUYỄN THỊ LÝ	1.244.100.000	30.546.610	916.398	
17296	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12217	1C	TRẦN KHÁNH TƯỜNG	295.000.000	7.243.188	217.296	
17297	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12218	1C	NGÔ THỊ GẮM	386.800.000	9.497.170	284.915	
17298	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12219	1C	TRẦN THỊ MINH HƯƠNG	676.900.000	16.620.047	498.601	
17299	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12220	1C	LẠI XUÂN HÀ	676.900.000	16.620.047	498.601	
17300	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12221	1C	PHẠM THỊ MINH NGUYỆT	575.200.000	14.122.989	423.690	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17301	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12222	1C	LÂM THỊ HỒNG	290.100.000	7.122.877	213.686	
17302	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12223	1C	HUỲNH THỊ HÒA	653.900.000	16.055.324	481.660	
17303	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12224	1C	PHẠM THANH TÙNG	411.000.000	10.091.357	302.741	
17304	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12225	1C	VĂN NGUYỄN THANH MAI	212.800.000	5.224.916	156.747	
17305	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12226	1C	PHẠM THỊ HỒNG HUỆ	498.000.000	12.227.483	366.824	
17306	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12227	1C	LÊ THỊ UYÊN	2.774.500.000	68.122.795	2.043.684	
17307	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12228	1C	TRẦN NGỌC NGA	481.000.000	11.810.079	354.302	
17308	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12229	1C	ĐÌNH VĂN RỠ	676.700.000	16.615.136	498.454	
17309	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12230	1C	NGÔ THỊ ÁNH	483.500.000	11.871.462	356.144	
17310	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12231	1C	LÂM MỸ HẠNH	483.400.000	11.869.007	356.070	
17311	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12232	1C	DƯƠNG HIỀN PHẦN	193.400.000	4.748.585	142.458	
17312	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12233	1C	LÊ THỊ THU TRANG	290.100.000	7.122.877	213.686	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17313	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12234	1C	TRẦN ĐÌNH HẢI	497.300.000	12.210.296	366.309	
17314	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12235	1C	PHẠM VĂN THỤY	729.000.000	17.899.268	536.978	
17315	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12236	1C	NGUYỄN THÚY MAI	391.500.000	9.612.570	288.377	
17316	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12237	1C	KIỀU ĐÌNH THẮNG	580.100.000	14.243.299	427.299	
17317	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12238	1C	NHÂM THỊ HƯƠNG	241.700.000	5.934.503	178.035	
17318	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12239	1C	PHẠM THỊ KIM VÂN	193.400.000	4.748.585	142.458	
17319	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12240	1C	TÔ THỊ PHẦN	290.100.000	7.122.877	213.686	
17320	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12241	1C	TRẦN VĂN CƯỜNG	696.100.000	17.091.468	512.744	
17321	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12242	1C	PHAN THỊ HẢO	2.029.300.000	49.825.766	1.494.773	
17322	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12243	1C	NGUYỄN THỊ THƠ	280.400.000	6.884.711	206.541	
17323	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12244	1C	NGUYỄN THỊ LỆ QUYÊN	386.800.000	9.497.170	284.915	
17324	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12245	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH	395.000.000	9.698.506	290.955	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17325	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12246	1C	LÊ NHỰT THÀNH	1.933.500.000	47.473.572	1.424.207	
17326	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12247	1C	LÊ THỊ KIỀU HOANH	6.767.000.000	166.151.362	4.984.541	
17327	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12248	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC DUNG	453.100.000	11.125.045	333.751	
17328	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12249	1C	TÔ LAN PHƯƠNG	966.800.000	23.738.013	712.140	
17329	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12250	1C	DƯƠNG THỊ TƯƠI	478.000.000	11.736.420	352.093	
17330	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12251	1C	DƯƠNG THANH HỒNG	387.500.000	9.514.357	285.431	
17331	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12252	1C	NGUYỄN THỊ DIỆU	485.000.000	11.908.292	357.249	
17332	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12253	1C	NGUYỄN MẠNH LONG	1.075.900.000	26.416.765	792.503	
17333	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12254	1C	NGUYỄN VĂN KHÁNH	483.400.000	11.869.007	356.070	
17334	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12255	1C	NGUYỄN VĂN TUÂN	4.833.600.000	118.680.246	3.560.407	
17335	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12256	1C	NGUYỄN QUỐC KHÁNH	1.353.400.000	33.230.272	996.908	
17336	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12257	1C	HUỲNH VĂN NGHĨA	966.800.000	23.738.013	712.140	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17337	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12258	1C	TRẦN THỊ BẦY	958.800.000	23.541.588	706.248	
17338	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12259	1C	NGUYỄN THỊ HẠNH	1.255.500.000	30.826.516	924.795	
17339	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12260	1C	NGUYỄN THANH TUYỀN	1.066.500.000	26.185.965	785.579	
17340	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12261	1C	QUAN MỸ	193.400.000	4.748.585	142.458	
17341	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12262	1C	PHẠM TIẾN THÀNH	676.700.000	16.615.136	498.454	
17342	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12263	1C	TRẦN BÌNH ĐẮC	193.400.000	4.748.585	142.458	
17343	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12264	1C	ĐỖ TRÍ DŨNG	196.000.000	4.812.423	144.373	
17344	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12265	1C	NGUYỄN VĂN GIANG	193.400.000	4.748.585	142.458	
17345	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12266	1C	BÙI THỊ NGA	976.500.000	23.976.179	719.285	
17346	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12267	1C	ĐỖ THỊ LUYẾN	386.700.000	9.494.714	284.841	
17347	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12268	1C	NGUYỄN NHƯ LIÊN	212.700.000	5.222.461	156.674	
17348	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12269	1C	LÊ HỒNG PHONG	490.000.000	12.031.058	360.932	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17349	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12270	1C	NGUYỄN THỊ VÂN HIỀN	520.500.000	12.779.930	383.398	
17350	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12271	1C	TRẦN VĂN TIẾN	667.100.000	16.379.426	491.383	
17351	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12272	1C	TRẦN THỊ THU THỦY	386.800.000	9.497.170	284.915	
17352	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12273	1C	TRỊNH VĂN HIỀN	483.400.000	11.869.007	356.070	
17353	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12274	1C	DƯƠNG THỊ NGÁT	3.265.900.000	80.188.227	2.405.647	
17354	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12275	1C	NGUYỄN THỊ NAM PHƯƠNG	483.400.000	11.869.007	356.070	
17355	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12276	1C	HOÀNG THỊ LUÂN	290.500.000	7.132.699	213.981	
17356	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12277	1C	ĐOÀN THỊ HOA	483.400.000	11.869.007	356.070	
17357	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12278	1C	TRỊNH THỊ SEN	193.400.000	4.748.585	142.458	
17358	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12279	1C	HÀ THANH HƯƠNG	1.015.100.000	24.923.932	747.718	
17359	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12280	1C	LÊ THỊ HẠNH	773.400.000	18.989.429	569.683	
17360	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12281	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LOAN	590.000.000	14.486.376	434.591	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17361	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12282	1C	TRẦN VIỆT THẠCH	338.500.000	8.311.251	249.338	
17362	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12283	1C	PHAN THỊ NGỌC ANH	289.500.000	7.108.145	213.244	
17363	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12284	1C	NGUYỄN THÀNH VINH	657.400.000	16.141.260	484.238	
17364	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12285	1C	HOÀNG THỊ HIỆP	193.400.000	4.748.585	142.458	
17365	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12286	1C	LÊ THỊ NGÀ	290.100.000	7.122.877	213.686	
17366	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12287	1C	HUỲNH THỊ THU ANH	436.500.000	10.717.463	321.524	
17367	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12288	1C	TẮT TUYẾT LY	482.000.000	11.834.632	355.039	
17368	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12289	1C	NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG	824.200.000	20.236.730	607.102	
17369	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12290	1C	TRẦN HỮU YẾN NGỌC	769.500.000	18.893.671	566.810	
17370	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12291	1C	HỒ THỊ THU HƯƠNG	193.400.000	4.748.585	142.458	
17371	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12292	1C	NGÔ THỊ TUYẾT DUNG	193.400.000	4.748.585	142.458	
17372	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12293	1C	PHAN THỂ THỊNH	676.800.000	16.617.592	498.528	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17373	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12294	1C	TRƯƠNG HOÀNG ANH THU	438.900.000	10.776.390	323.292	
17374	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12295	1C	BÙI VĂN LUÔNG	241.700.000	5.934.503	178.035	
17375	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12296	1C	TRẦN THỊ NGỌC NGÀ	415.700.000	10.206.757	306.203	
17376	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12297	1C	TRƯƠNG KHIẾT TÂM	483.400.000	11.869.007	356.070	
17377	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12298	1C	NGUYỄN THỊ LƯƠNG	531.900.000	13.059.836	391.795	
17378	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12299	1C	TRANG THANH HÙNG	435.200.000	10.685.544	320.566	
17379	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12300	1C	TRẦN THỊ VUI	200.000.000	4.910.636	147.319	
17380	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12301	1C	HỒ THỊ NGỌC HOA	1.546.800.000	37.978.857	1.139.366	
17381	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12302	1C	TRẦN NGỌC BÍCH	193.400.000	4.748.585	142.458	
17382	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12303	1C	NGUYỄN THỊ CÚC MAI	483.400.000	11.869.007	356.070	
17383	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12304	1C	NGUYỄN THỤY THANH LAN	483.400.000	11.869.007	356.070	
17384	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12305	1C	TRƯƠNG THANH LAN	193.500.000	4.751.040	142.531	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17385	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12306	1C	LÊ THỊ THU LIÊN	386.700.000	9.494.714	284.841	
17386	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12307	1C	NGUYỄN BÍCH DIỆP	219.500.000	5.389.423	161.683	
17387	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12308	1C	HỒ THỊ THẠNH	193.400.000	4.748.585	142.458	
17388	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12309	1C	NGUYỄN DUY THANH	1.160.200.000	28.486.598	854.598	
17389	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12310	1C	PHẠM THỊ NGÀ	194.000.000	4.763.317	142.900	
17390	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12311	1C	TRẦN THÁI THI	714.400.000	17.540.791	526.224	
17391	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12312	1C	NGUYỄN THỊ NHUẬN	764.500.000	18.770.905	563.127	
17392	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12313	1C	TIÊU CHÍ THÔNG	383.500.000	9.416.144	282.484	
17393	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12314	1C	TRẦN PHƯƠNG HỒNG	290.100.000	7.122.877	213.686	
17394	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12315	1C	LÊ THỊ BẠCH TUYẾT	198.700.000	4.878.717	146.362	
17395	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12316	1C	NGUYỄN XUÂN MỸ	193.400.000	4.748.585	142.458	
17396	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12317	1C	NGUYỄN TRẦN HIỀN VY	290.100.000	7.122.877	213.686	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17397	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12318	1C	TRẦN THỊ HOA	232.100.000	5.698.793	170.964	
17398	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12319	1C	TRỊNH THỊ LỊCH	483.400.000	11.869.007	356.070	
17399	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12320	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH	290.100.000	7.122.877	213.686	
17400	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12321	1C	NGUYỄN THỊ TƯỜNG KHANH	341.500.000	8.384.911	251.547	
17401	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12322	1C	HUỲNH DIỆU HÙNG	193.400.000	4.748.585	142.458	
17402	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12323	1C	LƯU THỊ MINH HẢI	531.200.000	13.042.649	391.280	
17403	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12324	1C	TRẦN THU HƯƠNG	836.300.000	20.533.824	616.015	
17404	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12325	1C	NGUYỄN THỊ LIỄU PHƯỢNG	483.400.000	11.869.007	356.070	
17405	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12326	1C	NGUYỄN CHÍ DŨNG	483.400.000	11.869.007	356.070	
17406	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12327	1C	NGUYỄN TẤN GIÁP	1.063.600.000	26.114.761	783.443	
17407	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12328	1C	DIỆP THU THẢO	193.400.000	4.748.585	142.458	
17408	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12329	1C	DƯƠNG THỊ NGÀ	290.100.000	7.122.877	213.686	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17409	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12330	1C	LÊ THỊ THANH DIỆU	367.400.000	9.020.838	270.625	
17410	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12331	1C	NGUYỄN THỊ THU HÀ	193.400.000	4.748.585	142.458	
17411	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12332	1C	NGUYỄN THỊ LÃNH	522.100.000	12.819.215	384.576	
17412	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12333	1C	KIM VĂN THỤ	290.100.000	7.122.877	213.686	
17413	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12334	1C	MAI MINH SƠN	290.100.000	7.122.877	213.686	
17414	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12335	1C	NGUYỄN THỊ KIM CHI	982.400.000	24.121.043	723.631	
17415	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12336	1C	NGUYỄN THỊ KIM NHUNG	870.100.000	21.363.721	640.912	
17416	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12337	1C	HUỲNH THỊ MINH HỒNG	203.500.000	4.996.572	149.897	
17417	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12338	1C	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	1.413.300.000	34.701.008	1.041.030	
17418	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12339	1C	PHẠM THỊ TUYÊN	290.100.000	7.122.877	213.686	
17419	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12340	1C	NGUYỄN MINH MÃN	600.000.000	14.731.907	441.957	
17420	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12341	1C	NGUYỄN THỊ MINH THU	338.400.000	8.308.796	249.264	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17421	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12342	1C	LÊ THỊ THÚY HẰNG	947.400.000	23.261.682	697.850	
17422	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12343	1C	LÊ DUY TẤN	197.500.000	4.849.253	145.478	
17423	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12344	1C	LÂM HỒNG ANH	7.250.600.000	178.025.280	5.340.758	
17424	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12345	1C	TRẦN THANH ĐẠM	498.900.000	12.249.581	367.487	
17425	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12346	1C	VÕ THỊ PHIÊN	290.100.000	7.122.877	213.686	
17426	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12347	1C	LÊ THỊ OANH	955.000.000	23.448.286	703.449	
17427	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12348	1C	TÔ VĂN TÀI	232.100.000	5.698.793	170.964	
17428	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12349	1C	LÊ THỊ MỸ DUYÊN	241.700.000	5.934.503	178.035	
17429	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12350	1C	VÕ THỊ THU HÀ	193.400.000	4.748.585	142.458	
17430	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12351	1C	ĐÌNH BÍCH LIÊN	483.500.000	11.871.462	356.144	
17431	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12352	1C	PHẠM THỊ CHI	483.400.000	11.869.007	356.070	
17432	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12353	1C	TRẦN KIM CHI	300.000.000	7.365.954	220.978	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17433	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12354	1C	NGUYỄN VIỆT TRUNG	966.800.000	23.738.013	712.140	
17434	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12355	1C	TRẦN THỊ MỸ NHÂN	966.800.000	23.738.013	712.140	
17435	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12356	1C	LÊ ĐÌNH ĐÀN	251.400.000	6.172.669	185.180	
17436	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12357	1C	VƯƠNG GIA TRANG	483.400.000	11.869.007	356.070	
17437	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12358	1C	LÊ TRẦN BẢO TRÂN	1.034.500.000	25.400.264	762.008	
17438	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12359	1C	TÔ BÌNH	1.483.000.000	36.412.365	1.092.371	
17439	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12360	1C	PHÙNG HOÀNG QUYÊN	323.900.000	7.952.775	238.583	
17440	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12361	1C	VÕ NGỌC MINH THƯ	436.000.000	10.705.186	321.156	
17441	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12362	1C	VÕ HOÀNG ĐÀO	386.700.000	9.494.714	284.841	
17442	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12363	1C	NGUYỄN THỊ HẠNH	193.400.000	4.748.585	142.458	
17443	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12364	1C	NGUYỄN VĂN ANH	483.400.000	11.869.007	356.070	
17444	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12365	1C	VÕ ĐĂNG KHOA	1.257.000.000	30.863.346	925.901	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17445	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12366	1C	NGUYỄN TUYẾT NGÀ	193.400.000	4.748.585	142.458	
17446	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12367	1C	ĐẶNG VĂN SƠN	482.400.000	11.844.454	355.334	
17447	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12368	1C	NGUYỄN MINH QUANG	193.400.000	4.748.585	142.458	
17448	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12369	1C	HOÀNG NHẬT KỶ	241.700.000	5.934.503	178.035	
17449	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12370	1C	NGUYỄN THIỆN HÀ	241.700.000	5.934.503	178.035	
17450	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12371	1C	LÊ NGỌC MINH TRIẾT	565.400.000	13.882.367	416.471	
17451	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12372	1C	NGÔ LỆ BÌNH	290.100.000	7.122.877	213.686	
17452	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12373	1C	ĐẶNG THỊ GÁI	193.400.000	4.748.585	142.458	
17453	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12374	1C	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	262.000.000	6.432.933	192.988	
17454	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12375	1C	NGUYỄN NGỌC NỮ	1.156.200.000	28.388.386	851.651	
17455	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12376	1C	NGUYỄN NHƯ HOA	193.400.000	4.748.585	142.458	
17456	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12377	1C	LÊ THỊ TUYẾT LAN	280.600.000	6.889.622	206.689	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17457	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12378	1C	VŨ HUY TRỌNG	464.100.000	11.395.130	341.854	
17458	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12379	1C	TRẦN THỊ DIỄM	193.500.000	4.751.040	142.531	
17459	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12380	1C	VŨ THỊ CHÂM	483.500.000	11.871.462	356.144	
17460	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12381	1C	ĐỖ THỊ THU	773.400.000	18.989.429	569.683	
17461	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12382	1C	NGUYỄN THỊ HẰNG	270.700.000	6.646.546	199.396	
17462	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12383	1C	VÕ THỊ ANH ĐÀO	193.400.000	4.748.585	142.458	
17463	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12384	1C	VÕ THỊ THANH THÚY	736.400.000	18.080.961	542.429	
17464	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12385	1C	NGUYỄN NGỌC SA MAI	193.400.000	4.748.585	142.458	
17465	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12386	1C	TRƯƠNG THỊ GIÒN	773.400.000	18.989.429	569.683	
17466	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12387	1C	DƯƠNG VĂN ÂN	517.200.000	12.698.904	380.967	
17467	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12388	1C	NGUYỄN THỊ THOA	435.100.000	10.683.088	320.493	
17468	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12389	1C	MAN THỊ PHƯƠNG DUNG	387.000.000	9.502.080	285.062	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17469	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12390	1C	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	193.400.000	4.748.585	142.458	
17470	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12391	1C	LÊ THỊ MỸ HẠNH	191.900.000	4.711.755	141.353	
17471	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12392	1C	NGUYỄN QUỐC DŨNG	193.400.000	4.748.585	142.458	
17472	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12393	1C	DƯƠNG THỊ HỒNG HẠNH	483.400.000	11.869.007	356.070	
17473	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12394	1C	TẮT KIM CHÂU	502.700.000	12.342.883	370.286	
17474	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12395	1C	NGUYỄN THỊ QUỲNH NGA	3.170.800.000	77.853.220	2.335.597	
17475	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12396	1C	NGUYỄN THỊ HIỀN	5.800.300.000	142.415.804	4.272.474	
17476	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12397	1C	VŨ VĂN PHÁO	1.933.500.000	47.473.572	1.424.207	
17477	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12398	1C	VĂN THỤY HỒNG THẢO	261.000.000	6.408.380	192.251	
17478	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12399	1C	NGUYỄN THỊ KIM MAI	560.000.000	13.749.780	412.493	
17479	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12400	1C	PHẠM THỊ MINH ANH	483.400.000	11.869.007	356.070	
17480	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12401	1C	ĐỖ THỊ PHƯỢNG	1.933.600.000	47.476.027	1.424.281	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17481	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12402	1C	VŨ THỊ PHƯƠNG NHI	385.200.000	9.457.885	283.737	
17482	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12403	1C	TĂNG THỊ TÚ	193.400.000	4.748.585	142.458	
17483	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12404	1C	ĐINH THỊ THANH TÂN	290.100.000	7.122.877	213.686	
17484	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12405	1C	DƯƠNG THỊ NAM HÀ	483.400.000	11.869.007	356.070	
17485	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12406	1C	BÙI DUY TÂM	396.000.000	9.723.059	291.692	
17486	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12407	1C	CAO THIÊN THẮNG	576.500.000	14.154.908	424.647	
17487	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12408	1C	ĐÀO THỊ NGÀ	193.400.000	4.748.585	142.458	
17488	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12409	1C	NGUYỄN NHẬT HỒNG AN	1.567.600.000	38.489.563	1.154.687	
17489	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12410	1C	NGUYỄN VĂN THOÁN	889.000.000	21.827.776	654.833	
17490	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12411	1C	HỒ THỊ HƯƠNG	1.450.300.000	35.609.476	1.068.284	
17491	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12412	1C	KHÔNG VŨ BA	351.800.000	8.637.808	259.134	
17492	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12413	1C	PHẠM MINH ĐỨC	2.148.000.000	52.740.229	1.582.207	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17493	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12414	1C	ĐINH XUÂN HƯỜNG	193.400.000	4.748.585	142.458	
17494	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12415	1C	HÀ KHÔN NGUYỄN	250.100.000	6.140.750	184.222	
17495	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12416	1C	TRẦN THỊ LƯƠNG	193.400.000	4.748.585	142.458	
17496	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12417	1C	TÔN NỮ AN HÒA	483.400.000	11.869.007	356.070	
17497	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12418	1C	TRẦN THỊ HỒNG NHUNG	193.400.000	4.748.585	142.458	
17498	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12419	1C	ĐÀM THUY DƯƠNG	483.400.000	11.869.007	356.070	
17499	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12420	1C	NGUYỄN THỊ HOÀNG YẾN	193.400.000	4.748.585	142.458	
17500	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12421	1C	LÊ THỊ HƯƠNG	384.400.000	9.438.242	283.147	
17501	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12422	1C	NGUYỄN THỊ MINH NGA	193.400.000	4.748.585	142.458	
17502	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12423	1C	HUỲNH THỊ BÉ BA	966.800.000	23.738.013	712.140	
17503	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12424	1C	VÕ THỊ HỒNG HÀ	290.100.000	7.122.877	213.686	
17504	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12425	1C	VÕ THỊ KIM CHI	193.400.000	4.748.585	142.458	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17505	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12426	1C	LÝ KIẾN BÌNH	483.400.000	11.869.007	356.070	
17506	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12427	1C	TRẦN NGUYỄN LAN VY	193.400.000	4.748.585	142.458	
17507	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12428	1C	NGUYỄN THỊ NGHIỆP	193.400.000	4.748.585	142.458	
17508	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12429	1C	HOÀNG THỊ NGỌC LAN	193.700.000	4.755.951	142.679	
17509	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12430	1C	PHẠM MINH TRIẾT	577.100.000	14.169.640	425.089	
17510	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12431	1C	TRẦN THỊ HÒA	464.100.000	11.395.130	341.854	
17511	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12432	1C	TRƯƠNG TỔ HOA	223.000.000	5.475.359	164.261	
17512	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12433	1C	TRẦN THỊ VI	676.800.000	16.617.592	498.528	
17513	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12434	1C	NGUYỄN THỊ MINH TUYẾT	193.400.000	4.748.585	142.458	
17514	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12435	1C	BÙI THỊ KIM LIÊN	1.111.800.000	27.298.224	818.947	
17515	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12436	1C	DIỆP PHẠM TRỌNG NGHĨA	2.900.400.000	71.214.040	2.136.421	
17516	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12437	1C	TRẦN THỊ XUÂN MAI	682.800.000	16.764.911	502.947	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17517	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12438	1C	NGUYỄN THỊ CHÍNH	199.000.000	4.886.083	146.583	
17518	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12439	1C	NGUYỄN MINH CHÍ	354.300.000	8.699.191	260.976	
17519	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12440	1C	PHẠM THỊ LỆ	386.600.000	9.492.259	284.768	
17520	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12441	1C	NGÔ THỊ TUYẾT HỒNG	290.000.000	7.120.422	213.613	
17521	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12442	1C	NGUYỄN HỮU PHƯỚC	479.700.000	11.778.160	353.345	
17522	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12443	1C	NGUYỄN VĂN HOÀNG	1.167.800.000	28.673.202	860.196	
17523	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12444	1C	PHẠM THU HÀ	193.300.000	4.746.130	142.384	
17524	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12445	1C	ĐÀO THỊ GIANG	559.900.000	13.747.325	412.420	
17525	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12446	1C	NGUYỄN CƯ	197.000.000	4.836.976	145.109	
17526	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12447	1C	ĐẶNG THỊ LÝ	202.000.000	4.959.742	148.792	
17527	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12448	1C	NGUYỄN THỊ NGHĨ	290.000.000	7.120.422	213.613	
17528	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12449	1C	HÀ ĐỨC LONG	193.300.000	4.746.130	142.384	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17529	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12450	1C	NGUYỄN VĂN THANH	222.400.000	5.460.627	163.819	
17530	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12451	1C	TRẦN THỊ THU HƯƠNG	494.500.000	12.141.547	364.246	
17531	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12452	1C	NGUYỄN NGỌC TÂN	248.000.000	6.089.188	182.676	
17532	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12453	1C	BÙI THÚY HẠNH	473.600.000	11.628.386	348.852	
17533	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12454	1C	TRẦN VĂN XUÂN	222.300.000	5.458.172	163.745	
17534	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12455	1C	NGUYỄN MINH THỦY TIÊN	193.300.000	4.746.130	142.384	
17535	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12456	1C	NGUYỄN TÚ THANH HUYỀN	193.300.000	4.746.130	142.384	
17536	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12457	1C	NGUYỄN THỊ NỮ	198.900.000	4.883.627	146.509	
17537	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12458	1C	TRẦN KHÁNH TIÊN	193.300.000	4.746.130	142.384	
17538	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12459	1C	NGUYỄN THỊ THU	290.000.000	7.120.422	213.613	
17539	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12460	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT MINH	531.000.000	13.037.738	391.132	
17540	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12461	1C	NGUYỄN CÔNG TÚ	203.000.000	4.984.295	149.529	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17541	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12462	1C	VÕ THỊ HỒNG THA	193.100.000	4.741.219	142.237	
17542	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12463	1C	NGUYỄN TRUNG HIỆU	193.300.000	4.746.130	142.384	
17543	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12464	1C	NGUYỄN TẤN PHÁT	1.432.200.000	35.165.063	1.054.952	
17544	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12465	1C	LÝ HIỆP ĐỨC	483.300.000	11.866.551	355.997	
17545	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12466	1C	LÊ ANH TUẤN	287.000.000	7.046.762	211.403	
17546	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12467	1C	PHAN THỊ NHƯ MAI	406.000.000	9.968.591	299.058	
17547	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12468	1C	LÊ THỊ LAN	392.700.000	9.642.033	289.261	
17548	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12469	1C	HỒ VƯƠNG NHƯ QUỲNH	386.400.000	9.487.348	284.620	
17549	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12470	1C	NGUYỄN KHÁNH LÂM	490.400.000	12.040.879	361.226	
17550	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12471	1C	NGUYỄN THỊ THU HÀ	240.800.000	5.912.406	177.372	
17551	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12472	1C	PHẠM CÔNG HOÀNG	579.900.000	14.238.389	427.152	
17552	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12473	1C	NGUYỄN SINH NGUYỄN	193.300.000	4.746.130	142.384	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17553	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12474	1C	TRẦN THỊ THẢO	286.500.000	7.034.486	211.035	
17554	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12475	1C	NGUYỄN THỊ BÌNH	384.500.000	9.440.697	283.221	
17555	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12476	1C	VÕ THỊ THIÊN MỸ	1.320.000.000	32.410.196	972.306	
17556	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12477	1C	VŨ THỊ HƯƠNG THỎA	966.500.000	23.730.648	711.919	
17557	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12478	1C	HUỲNH THỊ NGỌC YẾN	483.300.000	11.866.551	355.997	
17558	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12479	1C	NGÔ THUYỀN TRÂM	193.300.000	4.746.130	142.384	
17559	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12480	1C	LÊ THỊ KIM CHI	1.450.000.000	35.602.110	1.068.063	
17560	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12481	1C	NGUYỄN THỊ SANH	290.000.000	7.120.422	213.613	
17561	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12482	1C	NGUYỄN THỊ HOA	672.900.000	16.521.834	495.655	
17562	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12483	1C	VÕ THỊ NGỌC THANH	484.000.000	11.883.739	356.512	
17563	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12484	1C	TRẦN KHẮC DUY	460.300.000	11.301.828	339.055	
17564	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12485	1C	NGUYỄN NGỌC DIỆP	212.700.000	5.222.461	156.674	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17565	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12486	1C	VÕ THANH HOÀNG	191.100.000	4.692.113	140.764	
17566	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12487	1C	NGUYỄN THỊ THANH	966.500.000	23.730.648	711.919	
17567	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12488	1C	NGÔ THỊ NĂM	197.700.000	4.854.163	145.625	
17568	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12489	1C	NGUYỄN DẦN	290.000.000	7.120.422	213.613	
17569	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12490	1C	VƯƠNG THỊ TUYẾT HOA	193.300.000	4.746.130	142.384	
17570	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12491	1C	LÊ THỊ THU CÚC	773.200.000	18.984.518	569.536	
17571	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12492	1C	ĐÌNH THỊ THU THẢO	578.700.000	14.208.925	426.268	
17572	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12493	1C	PHẠM THỊ HOA	193.500.000	4.751.040	142.531	
17573	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12494	1C	HUỲNH LÊ PHƯƠNG	483.300.000	11.866.551	355.997	
17574	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12495	1C	ĐOÀN HỒNG HẢI	434.900.000	10.678.178	320.345	
17575	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12496	1C	VŨ THỊ HOA	676.500.000	16.610.226	498.307	
17576	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12497	1C	TRẦN THỊ NGHỊ	994.600.000	24.420.592	732.618	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17577	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12498	1C	BÙI XUÂN ĐỆ	966.500.000	23.730.648	711.919	
17578	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12499	1C	LÊ THỊ THẨM MỸ DUNG	290.000.000	7.120.422	213.613	
17579	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12500	1C	VŨ THỊ KIM DƯƠNG	889.300.000	21.835.142	655.054	
17580	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12501	1C	PHẠM THỊ THU TRANG	1.512.400.000	37.134.228	1.114.027	
17581	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12502	1C	NGUYỄN ĐÌNH NAY	241.700.000	5.934.503	178.035	
17582	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12503	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG YẾN	290.000.000	7.120.422	213.613	
17583	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12504	1C	NGÔ THỊ TUYẾT NHUNG	193.300.000	4.746.130	142.384	
17584	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12505	1C	PHAN THỊ KHUƠNG	213.000.000	5.229.827	156.895	
17585	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12506	1C	NGUYỄN THỊ THANH HẢI	193.300.000	4.746.130	142.384	
17586	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12507	1C	NGUYỄN THỊ HƯƠNG LAN	1.022.000.000	25.093.349	752.800	
17587	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12508	1C	TRIỆU BÁ HÙNG	580.000.000	14.240.844	427.225	
17588	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12509	1C	LẠI TIẾN THỊNH	196.000.000	4.812.423	144.373	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17589	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12510	1C	LÝ MINH THÔNG	193.300.000	4.746.130	142.384	
17590	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12511	1C	ĐOÀN THỊ CHIẾN	435.000.000	10.680.633	320.419	
17591	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12512	1C	ĐÀO HUY CHUÔNG	483.300.000	11.866.551	355.997	
17592	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12513	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG HOA	290.000.000	7.120.422	213.613	
17593	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12514	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC LAN	194.000.000	4.763.317	142.900	
17594	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12515	1C	BÙI TƯỜNG VÂN	1.241.000.000	30.470.495	914.115	
17595	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12516	1C	TRẦN THỊ KIM THƯỜNG	593.200.000	14.564.946	436.948	
17596	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12517	1C	PHẠM THỊ XUÂN ĐÀO	275.500.000	6.764.401	202.932	
17597	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12518	1C	LÊ THỊ THU ÚT	1.000.100.000	24.555.634	736.669	
17598	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12519	1C	ĐOÀN CHIẾN THẮNG	622.600.000	15.286.809	458.604	
17599	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12520	1C	TRẦN DANH MĂNG	483.400.000	11.869.007	356.070	
17600	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12521	1C	LÊ THỊ THU TRÚC	958.500.000	23.534.222	706.027	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17601	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12522	1C	VŨ THỊ THU HỒNG	307.800.000	7.557.469	226.724	
17602	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12523	1C	TRẦN THỊ THANH	191.800.000	4.709.300	141.279	
17603	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12524	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG TÚ	193.300.000	4.746.130	142.384	
17604	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12525	1C	VĂN NGỌC SƯƠNG	191.100.000	4.692.113	140.763	
17605	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12526	1C	TRẦN THỊ NGÀ	290.000.000	7.120.422	213.613	
17606	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12527	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC THÚY	727.800.000	17.869.804	536.094	
17607	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12528	1C	CHU THỊ KIỀU NGÀ	386.600.000	9.492.259	284.768	
17608	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12529	1C	NGUYỄN THỊ MẾN	246.500.000	6.052.359	181.571	
17609	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12530	1C	LÊ THỊ NGỌC ANH	193.300.000	4.746.130	142.384	
17610	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12531	1C	HOÀNG VĂN HÒA	193.300.000	4.746.130	142.384	
17611	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12532	1C	NGUYỄN THỊ HOÀNG VY	483.300.000	11.866.551	355.997	
17612	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12533	1C	HỒ PHẠM KHÁNH LINH	1.252.300.000	30.747.946	922.438	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17613	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12534	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG HẢI	286.600.000	7.036.941	211.108	
17614	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12535	1C	LÊ TRẦN MÃN DI	251.900.000	6.184.946	185.548	
17615	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12536	1C	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	241.500.000	5.929.593	177.888	
17616	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12537	1C	TRẦN LÊ NGỌC KHÁNH	483.300.000	11.866.551	355.997	
17617	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12538	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI	3.383.000.000	83.063.405	2.491.902	
17618	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12539	1C	LÝ THÁI UYÊN	479.200.000	11.765.883	352.977	
17619	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12540	1C	LÊ THỊ HOA	193.200.000	4.743.674	142.310	
17620	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12541	1C	NGUYỄN VĂN THAO	193.300.000	4.746.130	142.384	
17621	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12542	1C	PHẠM THỊ HỒNG	290.000.000	7.120.422	213.613	
17622	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12543	1C	HUỲNH THỊ BÍCH LY	483.300.000	11.866.551	355.996	
17623	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12544	1C	NGUYỄN THỊ TỜ	193.400.000	4.748.585	142.458	
17624	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12545	1C	NGUYỄN THỊ THẢO	193.300.000	4.746.130	142.384	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17625	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12546	1C	ÔN MINH SƠN	338.000.000	8.298.975	248.969	
17626	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12547	1C	NGUYỄN THỊ THU TÂM	241.700.000	5.934.503	178.035	
17627	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12548	1C	NGUYỄN NGỌC PHONG	193.700.000	4.755.951	142.679	
17628	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12549	1C	NGÔ THỊ PHƯƠNG LINH	769.300.000	18.888.761	566.663	
17629	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12550	1C	TRƯƠNG QUỐC TUẤN	193.300.000	4.746.130	142.384	
17630	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12551	1C	NGUYỄN VŨ HOÀI THƯƠNG	943.000.000	23.153.648	694.610	
17631	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12552	1C	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	483.200.000	11.864.096	355.923	
17632	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12553	1C	TRẦN BẠCH HƯƠNG	193.300.000	4.746.130	142.384	
17633	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12554	1C	CAO THỊ THU HIỀN	483.300.000	11.866.551	355.997	
17634	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12555	1C	NGUYỄN THỊ THUY LOAN	495.000.000	12.153.824	364.615	
17635	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12556	1C	NGUYỄN THỊ THU HÀ	222.300.000	5.458.172	163.745	
17636	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12557	1C	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG THẢO	290.000.000	7.120.422	213.613	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17637	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12558	1C	TRẦN QUỐC MẠNH	290.000.000	7.120.422	213.613	
17638	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12559	1C	VŨ THỊ HIỀN	193.300.000	4.746.130	142.384	
17639	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12560	1C	VŨ THỊ THANH HỒNG	773.300.000	18.986.973	569.609	
17640	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12561	1C	TRƯƠNG THỊ MINH	483.300.000	11.866.551	355.996	
17641	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12562	1C	NGUYỄN THỊ HOA	200.000.000	4.910.636	147.319	
17642	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12563	1C	HỨA THỊ KIM LOAN	290.000.000	7.120.422	213.613	
17643	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12564	1C	CAO THỊ NGỌC HÀ	701.000.000	17.211.778	516.353	
17644	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12565	1C	LÂM QUANG DŨNG	427.500.000	10.496.484	314.895	
17645	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12566	1C	NGUYỄN LÊ THU THẨM	810.000.000	19.888.075	596.642	
17646	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12567	1C	ĐOÀN NGỌC BẢO CHÂU	579.000.000	14.216.291	426.489	
17647	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12568	1C	QUÁCH KÝ HỨA	193.300.000	4.746.130	142.384	
17648	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12569	1C	PHAN SĨ HÙNG	193.300.000	4.746.130	142.384	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17649	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12570	1C	TRẦN THỊ BÍCH	290.000.000	7.120.422	213.613	
17650	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12571	1C	TRẦN THỊ THU THỦY	193.300.000	4.746.130	142.384	
17651	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12572	1C	HUỖNH THỊ MAI THANH	193.300.000	4.746.130	142.384	
17652	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12573	1C	HUỖNH THỊ PHƯƠNG BẮC	384.300.000	9.435.787	283.074	
17653	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12574	1C	VÕ THỊ LAN	194.000.000	4.763.317	142.900	
17654	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12575	1C	HỒ THỊ QUÝ	482.000.000	11.834.632	355.039	
17655	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12576	1C	LÊ THỊ TRANG	1.224.300.000	30.060.457	901.814	
17656	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12577	1C	HUỖNH ĐỨC HƯỜNG	483.200.000	11.864.096	355.923	
17657	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12578	1C	NGÔ THỊ NHÀN	251.300.000	6.170.214	185.106	
17658	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12579	1C	NGUYỄN PÔN	956.800.000	23.492.482	704.774	
17659	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12580	1C	PHẠM HOÀNG HÂN	203.000.000	4.984.295	149.529	
17660	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12581	1C	ĐINH THỊ TRÍ	197.800.000	4.856.619	145.699	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17661	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12582	1C	NGUYỄN VÕ ANH HUY	1.460.000.000	35.847.641	1.075.429	
17662	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12583	1C	LẠI THU KHUYÊN	251.000.000	6.162.848	184.885	
17663	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12584	1C	NGUYỄN THỊ THÚY AN	483.000.000	11.859.185	355.776	
17664	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12585	1C	PHÙNG CẨM VY	1.063.600.000	26.114.761	783.443	
17665	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12586	1C	HOÀNG DŨNG	242.000.000	5.941.869	178.256	
17666	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12587	1C	ĐÀO KIM PHƯỢNG	197.200.000	4.841.887	145.256	
17667	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12588	1C	PHẠM THỊ KIM VÂN	531.300.000	13.045.104	391.353	
17668	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12589	1C	TRẦN THANH LONG	193.200.000	4.743.674	142.310	
17669	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12590	1C	NGUYỄN THỊ OANH	253.200.000	6.216.865	186.506	
17670	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12591	1C	NGUYỄN THỊ THỤY	193.100.000	4.741.219	142.237	
17671	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12592	1C	NGUYỄN CÔNG THẮNG	579.500.000	14.228.567	426.857	
17672	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12593	1C	HOÀNG TRỌNG NGỌC	384.900.000	9.450.519	283.516	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17673	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12594	1C	ĐÀO THỊ HỒNG HOA	1.000.000.000	24.553.179	736.596	
17674	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12595	1C	HỒ TRUNG KIÊN	3.234.600.000	79.419.713	2.382.592	
17675	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12596	1C	NGUYỄN THÀNH LÂM	193.200.000	4.743.674	142.310	
17676	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12597	1C	LÝ THỊ CHUNG	289.900.000	7.117.967	213.539	
17677	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12598	1C	ĐOÀN KIM DUNG	388.200.000	9.531.544	285.946	
17678	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12599	1C	NGUYỄN THỊ DUNG	483.000.000	11.859.185	355.776	
17679	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12600	1C	VŨ THỊ ANH ĐÀO	193.200.000	4.743.674	142.310	
17680	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12601	1C	LÊ ĐOÀN MỸ GIANG	714.900.000	17.553.068	526.592	
17681	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12602	1C	PHẠM THỊ THOA	191.000.000	4.689.657	140.690	
17682	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12603	1C	PHAN THỊ TÁM	193.200.000	4.743.674	142.310	
17683	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12604	1C	PHẠM THỊ ĐOAN VY	589.200.000	14.466.733	434.002	
17684	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12605	1C	DƯƠNG DANH KHÔI	795.100.000	19.522.233	585.667	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17685	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12606	1C	LÊ BÍCH THỦY	289.800.000	7.115.511	213.465	
17686	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12607	1C	TRƯƠNG NGỌC ÁNH	289.400.000	7.105.690	213.171	
17687	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12608	1C	NGUYỄN MINH HOÀNG	299.200.000	7.346.311	220.389	
17688	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12609	1C	LÊ NGUYỄN ĐÌNH TUẤN	197.100.000	4.839.432	145.183	
17689	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12610	1C	NGUYỄN THỊ THỰC NƯƠNG	241.600.000	5.932.048	177.961	
17690	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12611	1C	ĐÌNH MINH TRÍ	193.100.000	4.741.219	142.237	
17691	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12612	1C	NGUYỄN THỊ ANH THU	289.900.000	7.117.967	213.539	
17692	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12613	1C	TRẦN THỊ KIM BÀNG	193.300.000	4.746.130	142.384	
17693	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12614	1C	MAI THANH TÙNG	193.000.000	4.738.764	142.163	
17694	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12615	1C	NGUYỄN THỊ VÂN	384.500.000	9.440.697	283.221	
17695	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12616	1C	NGUYỄN VĂN HÒA	345.000.000	8.470.847	254.125	
17696	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12617	1C	NGUYỄN ANH PHƯƠNG	193.200.000	4.743.674	142.310	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17697	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12618	1C	LÊ THỊ NGÀ	487.300.000	11.964.764	358.943	
17698	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12619	1C	NGUYỄN VIỆT TIẾP	194.000.000	4.763.317	142.899	
17699	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12620	1C	TRẦN VĂN KHIÊM	192.000.000	4.714.210	141.427	
17700	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12621	1C	VÕ THỊ PHƯƠNG HẠNH	193.200.000	4.743.674	142.310	
17701	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12622	1C	ĐỖ THỊ ĐÔNG	193.300.000	4.746.130	142.384	
17702	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12623	1C	MAI THỊ THUỶ TRANG	386.500.000	9.489.804	284.694	
17703	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12624	1C	TRẦN THỊ NHUẬN	200.000.000	4.910.636	147.319	
17704	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12625	1C	NGUYỄN QUANG MINH	483.200.000	11.864.096	355.923	
17705	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12626	1C	TRẦN THỊ THU HỒNG	697.600.000	17.128.298	513.849	
17706	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12627	1C	NGUYỄN THỊ HÒA	337.200.000	8.279.332	248.380	
17707	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12628	1C	TRẦN HỮU KHƯƠNG	731.800.000	17.968.016	539.040	
17708	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12629	1C	NGUYỄN THỊ THUẦN	193.200.000	4.743.674	142.310	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17709	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12630	1C	PHẠM THỊ DIỄM THU	581.600.000	14.280.129	428.404	
17710	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12631	1C	TRẦN THỊ THÙY VÂN	290.000.000	7.120.422	213.613	
17711	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12632	1C	THẠCH XUÂN	240.900.000	5.914.861	177.446	
17712	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12633	1C	HUỖNH ĐĂNG KHOA	280.200.000	6.879.801	206.394	
17713	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12634	1C	TRẦN HỮU YẾN PHƯỢNG	464.700.000	11.409.862	342.296	
17714	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12635	1C	BÙI THỊ MINH TÂM	289.700.000	7.113.056	213.392	
17715	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12636	1C	CAM THỊ TUYẾT MAI	575.000.000	14.118.078	423.542	
17716	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12637	1C	HUỖNH CHÍ PHONG	681.100.000	16.723.170	501.695	
17717	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12638	1C	ĐÌNH THỊ ÁI LIÊN	193.000.000	4.738.764	142.163	
17718	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12639	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH NGỌC	192.500.000	4.726.487	141.794	
17719	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12640	1C	NGUYỄN THỊ KIM TRÂM	212.500.000	5.217.551	156.527	
17720	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12641	1C	PHẠM THỊ NHƯ' HỒNG	289.800.000	7.115.511	213.465	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17721	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12642	1C	NGUYỄN MỘNG TRINH	937.300.000	23.013.695	690.411	
17722	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12643	1C	NGUYỄN THỊ KIỀU OANH	289.800.000	7.115.511	213.465	
17723	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12644	1C	NGUYỄN MỘNG CÀM	212.500.000	5.217.551	156.527	
17724	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12645	1C	NGUYỄN THỊ ỪNG	482.700.000	11.851.820	355.555	
17725	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12646	1C	TRƯƠNG THU TÂM	595.000.000	14.609.142	438.274	
17726	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12647	1C	NINH THỊ HẠNH	194.000.000	4.763.317	142.900	
17727	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12648	1C	TRƯƠNG THỊ MỸ PHƯỢNG	577.500.000	14.179.461	425.384	
17728	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12649	1C	LÊ THỊ NGỌC TRINH	193.200.000	4.743.674	142.310	
17729	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12650	1C	TRẦN THỊ CHÃ	228.300.000	5.605.491	168.165	
17730	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12651	1C	LÊ KINH LUÂN	200.000.000	4.910.636	147.319	
17731	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12652	1C	ĐẶNG THỊ KỶ	290.000.000	7.120.422	213.612	
17732	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12653	1C	HOÀNG GIA THÁI	965.600.000	23.708.550	711.257	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17733	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12654	1C	TRƯƠNG NGỌC ANH	770.900.000	18.928.046	567.842	
17734	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12655	1C	NGUYỄN THỊ TRÚC THANH	434.700.000	10.673.267	320.198	
17735	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12656	1C	ĐỖ VĂN NGUYỄN	482.800.000	11.854.275	355.628	
17736	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12657	1C	ĐOÀN THỊ VINH	482.900.000	11.856.730	355.702	
17737	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12658	1C	NGUYỄN CÔNG TỰ	193.200.000	4.743.674	142.310	
17738	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12659	1C	NGUYỄN VIỆT DŨNG	199.900.000	4.908.180	147.245	
17739	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12660	1C	TRƯƠNG THÀNH DŨNG	354.700.000	8.709.013	261.270	
17740	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12661	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI	193.200.000	4.743.674	142.310	
17741	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12662	1C	LÊ THỊ BÍCH HỒNG	434.600.000	10.670.812	320.124	
17742	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12663	1C	NGUYỄN THANH CƯỜNG	290.000.000	7.120.422	213.613	
17743	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12664	1C	TRƯƠNG THỊ THUẬN	193.200.000	4.743.674	142.310	
17744	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12665	1C	NHAN THỊ VỆ	193.100.000	4.741.219	142.237	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17745	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12666	1C	BÙI QUANG VINH	600.000.000	14.731.907	441.957	
17746	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12667	1C	LƯƠNG NGỌC AN	480.200.000	11.790.437	353.713	
17747	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12668	1C	NGUYỄN ĐĂNG THỊ CHI	1.273.300.000	31.263.563	937.907	
17748	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12669	1C	NGUYỄN VĂN MẾN	195.000.000	4.787.870	143.636	
17749	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12670	1C	VŨ LÃ NGỌC HÂN	479.700.000	11.778.160	353.345	
17750	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12671	1C	ĐẶNG VŨ NGỌC ANH	205.700.000	5.050.589	151.518	
17751	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12672	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG TRÂM	193.000.000	4.738.764	142.163	
17752	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12673	1C	NGUYỄN HỮU ĐỨC	955.400.000	23.458.107	703.743	
17753	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12674	1C	TỪ HẢI	574.100.000	14.095.980	422.879	
17754	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12675	1C	NGUYỄN THỊ NHƯ HÀ	241.500.000	5.929.593	177.888	
17755	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12676	1C	NGUYỄN THỊ TÚ	241.400.000	5.927.137	177.814	
17756	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12677	1C	TRẦN THỊ THU LAN	965.600.000	23.708.550	711.257	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17757	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12678	1C	TRẦN QUỐC THUẦN	193.200.000	4.743.674	142.310	
17758	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12679	1C	NGUYỄN VINH HUY	1.631.000.000	40.046.235	1.201.387	
17759	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12680	1C	HỒNG HUY VŨ	492.500.000	12.092.441	362.773	
17760	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12681	1C	NGÔ TRUNG CHÍNH	338.000.000	8.298.975	248.969	
17761	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12682	1C	PHÙNG THỊ THU HÀ	232.000.000	5.696.338	170.890	
17762	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12683	1C	HỒ THỊ HƯỜNG	193.200.000	4.743.674	142.310	
17763	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12684	1C	ĐẶNG THỊ KIM ANH	288.000.000	7.071.316	212.139	
17764	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12685	1C	TÔ THỊ LAN	289.800.000	7.115.511	213.465	
17765	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12686	1C	ĐÀM QUÍ	193.200.000	4.743.674	142.310	
17766	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12687	1C	LÊ THỊ THÚY HIỀN	200.000.000	4.910.636	147.319	
17767	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12688	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG LÝ	197.300.000	4.844.342	145.330	
17768	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12689	1C	DƯƠNG VÂN TRINH	637.700.000	15.657.562	469.727	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17769	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12690	1C	NGUYỄN LAN PHƯƠNG	483.200.000	11.864.096	355.923	
17770	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12691	1C	LÊ THỊ THU HẰNG	193.500.000	4.751.040	142.531	
17771	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12692	1C	ĐỖ VI TIẾN	269.500.000	6.617.082	198.512	
17772	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12693	1C	TRẦN THỊ HƯƠNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
17773	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12694	1C	NGUYỄN VĂN TẤN	531.000.000	13.037.738	391.132	
17774	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12695	1C	NGUYỄN THỊ THẨM	482.500.000	11.846.909	355.407	
17775	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12696	1C	ĐẶNG QUỐC VĂN	536.700.000	13.177.691	395.331	
17776	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12697	1C	VÕ THỊ KIM CHI	241.400.000	5.927.137	177.814	
17777	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12698	1C	NGUYỄN THỊ THANH PHONG	193.200.000	4.743.674	142.310	
17778	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12699	1C	NGUYỄN THỊ HẢO	289.800.000	7.115.511	213.465	
17779	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12700	1C	PHẠM XUÂN THU	193.500.000	4.751.040	142.531	
17780	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12701	1C	PHÙNG THỊ HẬU	193.200.000	4.743.674	142.310	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17781	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12702	1C	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	193.100.000	4.741.219	142.237	
17782	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12703	1C	VĨNH LONG	194.100.000	4.765.772	142.973	
17783	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12704	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT NGÀ	193.200.000	4.743.674	142.310	
17784	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12705	1C	LÊ THỊ LAM GIANG	386.200.000	9.482.438	284.473	
17785	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12706	1C	NGUYỄN VĂN THẠNH	193.100.000	4.741.219	142.237	
17786	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12707	1C	LÊ HỮU TÍN	193.200.000	4.743.674	142.310	
17787	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12708	1C	ĐỖ VĂN THÔN	386.500.000	9.489.804	284.694	
17788	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12709	1C	LƯU THỊ KIM TUYẾT	241.300.000	5.924.682	177.741	
17789	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12710	1C	LÃNG VĂN TÁM	289.800.000	7.115.511	213.465	
17790	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12711	1C	NGUYỄN THỊ MỸ HÀ	193.200.000	4.743.674	142.310	
17791	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12712	1C	NGUYỄN THỊ THU HÀ	386.500.000	9.489.804	284.694	
17792	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12713	1C	BÙI THỊ NGỌC LIỄU	677.000.000	16.622.502	498.675	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17793	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12714	1C	NGUYỄN THÚY HÀ	338.000.000	8.298.975	248.969	
17794	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12715	1C	NGUYỄN THỊ THANH NHÀN	708.800.000	17.403.293	522.099	
17795	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12716	1C	NGUYỄN THỊ KIM VÂN	289.800.000	7.115.511	213.465	
17796	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12717	1C	TRẦN THỊ NGÀ	289.600.000	7.110.601	213.318	
17797	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12718	1C	HUỲNH THỊ XUÂN TRANG	193.100.000	4.741.219	142.237	
17798	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12719	1C	ĐÌNH THỊ MÃI	393.000.000	9.649.399	289.482	
17799	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12720	1C	PHAN CÔNG SƠN	482.000.000	11.834.632	355.039	
17800	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12721	1C	DƯƠNG TUYẾT HỒNG	220.600.000	5.416.431	162.493	
17801	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12722	1C	VŨ THỊ THU HIỀN	338.000.000	8.298.975	248.969	
17802	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12723	1C	LÊ HOÀNG PHƯƠNG	193.200.000	4.743.674	142.310	
17803	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12724	1C	NGUYỄN VĂN TOÀN	193.100.000	4.741.219	142.237	
17804	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12725	1C	TRẦN THỊ TUYẾT PHƯƠNG	1.204.100.000	29.564.483	886.934	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17805	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12726	1C	ĐINH HỒNG VƯỢNG	579.400.000	14.226.112	426.783	
17806	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12727	1C	LÊ THỊ DẦU	1.831.700.000	44.974.058	1.349.222	
17807	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12728	1C	TRẦN TRUNG TUẤN	1.070.800.000	26.291.544	788.746	
17808	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12729	1C	NGUYỄN THỊ TỔ UYÊN	2.342.500.000	57.515.822	1.725.475	
17809	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12730	1C	NGUYỄN NGỌC HUỀ	576.200.000	14.147.542	424.426	
17810	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12731	1C	ĐỖ PHƯƠNG LINH	193.100.000	4.741.219	142.237	
17811	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12732	1C	LƯ' THỊ KIM LIÊN	584.700.000	14.356.244	430.687	
17812	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12733	1C	VŨ THỊ KIM HẢI	192.400.000	4.724.032	141.721	
17813	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12734	1C	HỒ THỊ LOAN	193.000.000	4.738.764	142.163	
17814	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12735	1C	NGÔ THỊ KIM ANH	481.000.000	11.810.079	354.302	
17815	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12736	1C	NGUYỄN THỊ KIM PHƯỢNG	482.800.000	11.854.275	355.628	
17816	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12737	1C	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	193.100.000	4.741.219	142.237	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17817	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12738	1C	NGÔ THỊ ĐẠO	386.300.000	9.484.893	284.547	
17818	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12739	1C	NGUYỄN THỊ THANH	499.000.000	12.252.036	367.561	
17819	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12740	1C	ĐOÀN ĐÌNH NGỌC	193.100.000	4.741.219	142.237	
17820	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12741	1C	NGUYỄN THỊ HẰNG	249.500.000	6.126.018	183.781	
17821	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12742	1C	LÊ HOÀI LINH	289.800.000	7.115.511	213.465	
17822	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12743	1C	BÙI THỊ ĐIỆP	240.200.000	5.897.674	176.930	
17823	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12744	1C	TRẦN THỊ THU LÊ	665.000.000	16.327.864	489.836	
17824	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12745	1C	NGUYỄN THỊ THIÊN	241.400.000	5.927.137	177.814	
17825	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12746	1C	ĐÀO THỊ THANH GIANG	482.700.000	11.851.820	355.555	
17826	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12747	1C	HOÀNG QUỐC THƯỜNG	193.100.000	4.741.219	142.237	
17827	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12748	1C	TRẦN ĐỨC LÂM	241.400.000	5.927.137	177.814	
17828	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12749	1C	CAO THỊ THU TRINH	1.465.600.000	35.985.139	1.079.554	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17829	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12750	1C	NGUYỄN HƯƠNG GIANG	193.100.000	4.741.219	142.237	
17830	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12751	1C	NGUYỄN PHAN NGỌC TRÂM	193.100.000	4.741.219	142.237	
17831	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12752	1C	VŨ THỊ THÙY VÂN	500.000.000	12.276.590	368.297	
17832	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12753	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG	831.900.000	20.425.790	612.774	
17833	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12754	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI	579.200.000	14.221.201	426.636	
17834	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12755	1C	TIÊU CÚC HƯƠNG	193.100.000	4.741.219	142.237	
17835	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12756	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG THỦY	193.100.000	4.741.219	142.237	
17836	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12757	1C	TRẦN THỊ THANH NGA	483.000.000	11.859.185	355.776	
17837	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12758	1C	NGUYỄN ÁNH XUÂN	662.300.000	16.261.570	487.847	
17838	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12759	1C	HÀ THỊ BÍCH VÂN	675.800.000	16.593.038	497.791	
17839	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12760	1C	ĐOÀN TRUNG HIỂU	385.200.000	9.457.885	283.737	
17840	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12761	1C	ĐỒNG MÂY HỒNG THỦY VÂN	290.000.000	7.120.422	213.613	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17841	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12762	1C	NGUYỄN THỊ HẠNH	289.700.000	7.113.056	213.391	
17842	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12763	1C	HOÀNG PHÚC HƯNG	193.100.000	4.741.219	142.237	
17843	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12764	1C	DIỆP QUỐC PHÚ	477.300.000	11.719.232	351.577	
17844	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12765	1C	NGUYỄN THỊ TOÁN	231.700.000	5.688.972	170.669	
17845	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12766	1C	H BÊ NIÊ	193.500.000	4.751.040	142.531	
17846	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12767	1C	NGUYỄN ĐỊCH NGHIỆM	675.500.000	16.585.672	497.570	
17847	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12768	1C	TRẦN VĂN HOÀNG	289.600.000	7.110.601	213.318	
17848	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12769	1C	NGUYỄN THỊ BẠCH KIM	195.000.000	4.787.870	143.636	
17849	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12770	1C	HUỲNH LONG VỸ	241.400.000	5.927.137	177.814	
17850	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12771	1C	TRẦN BÍCH NGỌC	244.800.000	6.010.618	180.319	
17851	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12772	1C	PHẠM VĂN NAM	5.973.100.000	146.658.594	4.399.758	
17852	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12773	1C	BÙI NGỌC NGÀ	2.019.600.000	49.587.600	1.487.628	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17853	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12774	1C	PHÙNG MINH PHÚC	289.600.000	7.110.601	213.318	
17854	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12775	1C	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	337.800.000	8.294.064	248.822	
17855	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12776	1C	TRẦN THỊ XUÂN	289.600.000	7.110.601	213.318	
17856	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12777	1C	PHAN THỊ THU PHƯƠNG	241.300.000	5.924.682	177.740	
17857	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12778	1C	HÀ HỮU SANG	337.900.000	8.296.519	248.896	
17858	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12779	1C	TRẦN NGUYỄN VŨ	201.000.000	4.935.189	148.056	
17859	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12780	1C	LÊ THỊ LIÊN	470.400.000	11.549.815	346.494	
17860	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12781	1C	NGUYỄN THỊ THỦY	1.451.500.000	35.638.939	1.069.168	
17861	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12782	1C	HOÀNG THỊ HẢI	2.010.600.000	49.366.622	1.480.999	
17862	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12783	1C	KIM MỸ HÀ	385.600.000	9.467.706	284.031	
17863	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12784	1C	BÙI HỒNG KHÁNH	545.400.000	13.391.304	401.739	
17864	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12785	1C	LÊ THỊ HOÀNG LINH	241.200.000	5.922.227	177.667	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17865	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12786	1C	LÊ THỊ KIM NHUNG	1.737.900.000	42.670.970	1.280.129	
17866	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12787	1C	TRẦN TRƯỞNG PHƯỢNG HOÀNG	482.000.000	11.834.632	355.039	
17867	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12788	1C	HUỲNH VĂN TIỀN	191.400.000	4.699.478	140.984	
17868	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12789	1C	LÊ NGUYỄN VIỆT MINH BẢO XUYỀN	483.600.000	11.873.917	356.218	
17869	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12790	1C	NGUYỄN THÚY LỆ HẰNG	212.300.000	5.212.640	156.379	
17870	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12791	1C	NGÔ THIÊN TOÀN	195.500.000	4.800.147	144.004	
17871	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12792	1C	NGUYỄN HOÀNG TUẤN	1.061.500.000	26.063.200	781.896	
17872	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12793	1C	TRẦN THỊ THANH TÂM	588.200.000	14.442.180	433.265	
17873	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12794	1C	LÊ THỊ THỦY	444.100.000	10.904.067	327.122	
17874	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12795	1C	NGUYỄN KIM PHƯỢNG	193.000.000	4.738.764	142.163	
17875	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12796	1C	VÕ MỸ NGỌC	193.000.000	4.738.764	142.163	
17876	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12797	1C	NGUYỄN THỊ KIM THẢO	191.200.000	4.694.568	140.837	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17877	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12798	1C	HOÀNG THỊ THẢO	527.900.000	12.961.623	388.849	
17878	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12799	1C	PHẠM NGỌC THANH	386.000.000	9.477.527	284.326	
17879	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12800	1C	NGÔ THỊ QUỲNH LAN	1.322.100.000	32.461.758	973.853	
17880	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12801	1C	NGUYỄN ĐỨC HÙNG	289.500.000	7.108.145	213.244	
17881	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12802	1C	PHẠM QUỐC HOÀNG	212.000.000	5.205.274	156.158	
17882	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12803	1C	NGUYỄN THANH PHƯƠNG	868.500.000	21.324.436	639.733	
17883	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12804	1C	NGUYỄN THỊ LAN	212.300.000	5.212.640	156.379	
17884	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12805	1C	LÊ KIM HOA	963.400.000	23.654.533	709.636	
17885	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12806	1C	TRẦN QUÝ	499.500.000	12.264.313	367.929	
17886	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12807	1C	ĐOÀN ĐÌNH CHI	193.000.000	4.738.764	142.163	
17887	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12808	1C	TRẦN THỊ BÍCH HƯƠNG	479.000.000	11.760.973	352.829	
17888	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12809	1C	ĐỖ THỊ LAN	193.000.000	4.738.764	142.163	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17889	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12810	1C	LƯU NIỆM THĂNG	479.000.000	11.760.973	352.829	
17890	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12811	1C	LÂM VƯƠNG NGỌC	193.000.000	4.738.764	142.163	
17891	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12812	1C	NGUYỄN XUÂN ANH	289.500.000	7.108.145	213.244	
17892	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12813	1C	ĐỖ THỊ HUYỀN	193.000.000	4.738.764	142.163	
17893	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12814	1C	ĐẶNG VĂN VIỆN	250.900.000	6.160.393	184.812	
17894	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12815	1C	NGUYỄN VĂN MINH	289.500.000	7.108.145	213.244	
17895	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12816	1C	TRẦN VĂN XUÂN	279.900.000	6.872.435	206.173	
17896	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12817	1C	LÊ THỊ ANH	202.400.000	4.969.563	149.087	
17897	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12818	1C	VŨ ĐÌNH YÊN	193.000.000	4.738.764	142.163	
17898	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12819	1C	NGUYỄN THỊ LIỄU	482.600.000	11.849.364	355.481	
17899	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12820	1C	NGUYỄN THANH MAI	390.000.000	9.575.740	287.272	
17900	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12821	1C	PHẠM THỊ HƯỜNG	193.000.000	4.738.764	142.163	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17901	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12822	1C	TRẦN BỬU TRIỂN MY	559.700.000	13.742.414	412.272	
17902	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12823	1C	PHẠM THỊ QUỲNH	195.800.000	4.807.512	144.225	
17903	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12824	1C	NGUYỄN VIỆT THÀNH	193.000.000	4.738.764	142.163	
17904	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12825	1C	NGUYỄN THỊ THƯỜNG	1.173.500.000	28.813.156	864.394	
17905	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12826	1C	TRƯƠNG VŨ HUYỀN TRANG	193.000.000	4.738.764	142.163	
17906	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12827	1C	TRẦN THỊ VÂN ANH	1.925.000.000	47.264.870	1.417.946	
17907	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12828	1C	ĐẶNG XUÂN TÂN	193.000.000	4.738.764	142.163	
17908	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12829	1C	NGUYỄN VĂN ĐẠI	337.700.000	8.291.609	248.748	
17909	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12830	1C	NGUYỄN HOÀNG QUÂN	700.000.000	17.187.225	515.617	
17910	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12831	1C	ĐẶNG KIM OANH	193.000.000	4.738.764	142.163	
17911	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12832	1C	TRƯƠNG HỒNG THU	576.400.000	14.152.452	424.573	
17912	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12833	1C	NGUYỄN THỊ THU	2.636.000.000	64.722.180	1.941.665	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17913	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12834	1C	NGUYỄN THỊ VỤ	289.500.000	7.108.145	213.245	
17914	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12835	1C	TÙ THỊ THẢO	578.900.000	14.213.835	426.415	
17915	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12836	1C	NGUYỄN THỊ BẢO TRANG	241.200.000	5.922.227	177.667	
17916	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12837	1C	TRẦN THỊ BÌNH	241.200.000	5.922.227	177.667	
17917	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12838	1C	ĐẶNG DUY TÂN	193.000.000	4.738.764	142.163	
17918	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12839	1C	TRỊNH QUANG KHẢI	337.700.000	8.291.609	248.748	
17919	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12840	1C	TRẦN TRỌNG VĂN	241.200.000	5.922.227	177.667	
17920	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12841	1C	DƯƠNG CHIÊU THẢO	578.900.000	14.213.835	426.415	
17921	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12842	1C	TRẦN THỊ THANH TRÚC	385.900.000	9.475.072	284.252	
17922	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12843	1C	TRANG MẠNH HÙNG	482.400.000	11.844.454	355.334	
17923	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12844	1C	NGUYỄN THỊ TƯ	482.000.000	11.834.632	355.039	
17924	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12845	1C	NGUYỄN THỊ THU SƯƠNG	193.000.000	4.738.764	142.163	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17925	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12846	1C	LÊ THỊ NGUYỆT	239.500.000	5.880.486	176.415	
17926	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12847	1C	NGÔ THỊ HUYỀN	270.200.000	6.634.269	199.028	
17927	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12848	1C	TRẦN KIM PHƯỢNG	578.400.000	14.201.559	426.047	
17928	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12849	1C	LÊ THỊ HIỀN	432.800.000	10.626.616	318.799	
17929	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12850	1C	NGUYỄN THỊ LAN ANH	964.700.000	23.686.452	710.594	
17930	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12851	1C	NGÔ BẮC VIỆT	1.214.300.000	29.814.925	894.448	
17931	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12852	1C	LÊ THỊ KIỀU THU	337.700.000	8.291.609	248.748	
17932	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12853	1C	PHẠM NGỌC HƯNG	289.500.000	7.108.145	213.244	
17933	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12854	1C	VÕ THỊ PHƯƠNG	193.000.000	4.738.764	142.163	
17934	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12855	1C	PHAN HỒNG HƯƠNG	193.000.000	4.738.764	142.163	
17935	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12856	1C	TRẦN THỊ TRÂM	1.185.600.000	29.110.249	873.307	
17936	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12857	1C	LÊ VĂN BÌNH	439.000.000	10.778.846	323.365	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17937	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12858	1C	LÊ THỊ DƯƠNG	482.300.000	11.841.998	355.260	
17938	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12859	1C	ĐÀO ĐỨC THUẬN	578.400.000	14.201.559	426.047	
17939	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12860	1C	NGUYỄN THỊ HOÀNG	289.500.000	7.108.145	213.244	
17940	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12861	1C	ĐẶNG MAI THẢO	483.900.000	11.881.283	356.438	
17941	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12862	1C	TRẦN TẤN PHỤNG	192.800.000	4.733.853	142.016	
17942	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12863	1C	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	193.000.000	4.738.764	142.163	
17943	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12864	1C	TRỊNH THỊ MINH TÂM	889.100.000	21.830.231	654.907	
17944	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12865	1C	PHẠM THỊ THU HIỀN	192.900.000	4.736.308	142.089	
17945	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12866	1C	LÝ PHƯỚC HIỀN	482.000.000	11.834.632	355.039	
17946	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12867	1C	ĐỖ THỊ NỤ	192.800.000	4.733.853	142.016	
17947	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12868	1C	NGUYỄN HOÀNG ANH	386.000.000	9.477.527	284.326	
17948	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12869	1C	TRƯƠNG NGỌC DUNG	385.600.000	9.467.706	284.031	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17949	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12870	1C	LÊ THỊ TƯƠI	192.800.000	4.733.853	142.016	
17950	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12871	1C	NGUYỄN THỊ DIỆN	491.500.000	12.067.887	362.037	
17951	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12872	1C	VÕ KIM HẬU	194.500.000	4.775.593	143.268	
17952	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12873	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG	675.000.000	16.573.396	497.202	
17953	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12874	1C	TRẦN THỊ KIM PHỤNG	290.000.000	7.120.422	213.613	
17954	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12875	1C	VŨ THỊ LÝ	241.000.000	5.917.316	177.519	
17955	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12876	1C	TRẦN QUANG TIẾN	482.300.000	11.841.998	355.260	
17956	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12877	1C	VÕ THỊ NHA	192.900.000	4.736.308	142.089	
17957	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12878	1C	NGUYỄN THỊ TUÂN	192.900.000	4.736.308	142.089	
17958	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12879	1C	NGUYỄN ANH TUẤN	482.000.000	11.834.632	355.039	
17959	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12880	1C	LÊ XUÂN PHAN	482.500.000	11.846.909	355.407	
17960	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12881	1C	LÊ BÍCH HẢI	279.700.000	6.867.524	206.026	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17961	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12882	1C	TRƯƠNG PHI KHANH	193.000.000	4.738.764	142.163	
17962	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12883	1C	PHAN THỊ XUÂN	192.900.000	4.736.308	142.089	
17963	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12884	1C	NGUYỄN THỊ THÙY	289.400.000	7.105.690	213.171	
17964	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12885	1C	DƯƠNG THỊ LAN	289.400.000	7.105.690	213.171	
17965	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12886	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC LIÊN	247.500.000	6.076.912	182.307	
17966	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12887	1C	NGUYỄN THỊ KIM THOA	192.800.000	4.733.853	142.016	
17967	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12888	1C	NGUYỄN ÁNH HỒNG	386.700.000	9.494.714	284.842	
17968	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12889	1C	NGUYỄN ANH CƯỜNG	1.137.500.000	27.929.241	837.877	
17969	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12890	1C	TRẦN THỊ THU HÀ	1.253.800.000	30.784.776	923.543	
17970	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12891	1C	TĂNG THỊ BÍCH LIỄU	289.200.000	7.100.779	213.023	
17971	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12892	1C	NGÔ THỊ THANH HOA	192.900.000	4.736.308	142.089	
17972	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12893	1C	TRẦN THỊ DUNG	241.200.000	5.922.227	177.667	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17973	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12894	1C	NGUYỄN VĂN THẢO	405.000.000	9.944.038	298.321	
17974	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12895	1C	ĐOÀN THANH VÂN	192.800.000	4.733.853	142.016	
17975	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12896	1C	LÊ THỊ HIỀN	482.200.000	11.839.543	355.186	
17976	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12897	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	192.900.000	4.736.308	142.089	
17977	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12898	1C	TẠ THỊ TUYẾT HẠNH	482.500.000	11.846.909	355.407	
17978	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12899	1C	NGUYỄN THỊ MINH HẢI	231.500.000	5.684.061	170.522	
17979	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12900	1C	LA MINH TRIỀU	1.525.900.000	37.465.696	1.123.970	
17980	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12901	1C	TẠ XUÂN KHU	830.000.000	20.379.139	611.374	
17981	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12902	1C	NGUYỄN THỊ THỰC TRINH	337.600.000	8.289.153	248.675	
17982	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12903	1C	PHẠM VĂN TRUNG	241.200.000	5.922.227	177.667	
17983	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12904	1C	NGUYỄN THỊ NHUẬN	192.900.000	4.736.308	142.089	
17984	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12905	1C	VÕ THỊ HẰNG	246.000.000	6.040.082	181.202	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17985	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12906	1C	HUỲNH NGỌC NGA	482.300.000	11.841.998	355.260	
17986	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12907	1C	NGUYỄN THỊ SON	193.900.000	4.760.861	142.826	
17987	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12908	1C	VŨ THỊ HOÀN	385.900.000	9.475.072	284.252	
17988	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12909	1C	PHẠM THỊ NGỌC LIÊN	385.800.000	9.472.616	284.178	
17989	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12910	1C	VŨ THỊ KIM OANH	578.700.000	14.208.925	426.268	
17990	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12911	1C	VÕ THỊ VIỆT NGA	482.300.000	11.841.998	355.260	
17991	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12912	1C	NGUYỄN XUÂN Ý	385.600.000	9.467.706	284.031	
17992	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12913	1C	TRẦN NGUYỄN MINH TUYẾT	384.400.000	9.438.242	283.147	
17993	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12914	1C	NGUYỄN THANH THỦY	385.600.000	9.467.706	284.031	
17994	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12915	1C	NGUYỄN THÀNH TẤN	737.000.000	18.095.693	542.871	
17995	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12916	1C	NGUYỄN THỊ TÚ	385.600.000	9.467.706	284.031	
17996	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12917	1C	TRẦN THỊ XUÂN HƯƠNG	289.400.000	7.105.690	213.171	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
17997	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12918	1C	CAO XUÂN VINH	192.700.000	4.731.398	141.942	
17998	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12919	1C	NGUYỄN THỊ LOAN	1.849.000.000	45.398.828	1.361.965	
17999	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12920	1C	QUÁCH THỊ THANH NGA	386.000.000	9.477.527	284.326	
18000	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12921	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH	482.000.000	11.834.632	355.039	
18001	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12922	1C	HỒ ĐỨC VINH	192.800.000	4.733.853	142.016	
18002	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12923	1C	LÊ THỊ LOAN	289.200.000	7.100.779	213.023	
18003	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12924	1C	TRỊNH NGỌC VĂN	192.800.000	4.733.853	142.016	
18004	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12925	1C	ĐẶNG THANH LỘC	202.500.000	4.972.019	149.160	
18005	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12926	1C	NGUYỄN THỊ MỸ PHƯỚC THIÊN	771.200.000	18.935.412	568.062	
18006	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12927	1C	THÁI ĐĂNG DŨNG	241.000.000	5.917.316	177.519	
18007	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12928	1C	NGUYỄN THỊ HÀ	216.900.000	5.325.585	159.768	
18008	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12929	1C	NGUYỄN VĂN THÊM	396.000.000	9.723.059	291.692	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18009	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12930	1C	NGUYỄN THỊ MINH HUỆ	193.000.000	4.738.764	142.163	
18010	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12931	1C	LÊ THỊ VIỆT NGA	195.500.000	4.800.147	144.004	
18011	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12932	1C	NGUYỄN THỊ LỆ NGA	337.400.000	8.284.243	248.527	
18012	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12933	1C	NGUYỄN TRỌNG YÊN	212.100.000	5.207.729	156.232	
18013	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12934	1C	LƯU THỊ THẮNG	964.000.000	23.669.265	710.078	
18014	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12935	1C	NGUYỄN THỊ CHÚC	192.800.000	4.733.853	142.016	
18015	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12936	1C	DƯƠNG VĨNH TRUNG	193.000.000	4.738.764	142.163	
18016	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12937	1C	NGUYỄN THỊ LƯƠNG	478.900.000	11.758.517	352.756	
18017	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12938	1C	ĐỖ THỊ THƠM	406.600.000	9.983.323	299.500	
18018	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12939	1C	NGÔ LÝ VẠN HẠNH	482.000.000	11.834.632	355.039	
18019	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12940	1C	HUỖNH CÔNG NHƯỜNG	191.300.000	4.697.023	140.911	
18020	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12941	1C	HUỖNH THỊ THANH HÀ	192.800.000	4.733.853	142.016	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18021	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12942	1C	NGUYỄN THỊ QUẾ	192.800.000	4.733.853	142.016	
18022	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12943	1C	VŨ THỊ CHINH	192.700.000	4.731.398	141.942	
18023	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12944	1C	TRẦN THỊ KIM GIAO	198.000.000	4.861.529	145.846	
18024	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12945	1C	NGUYỄN THỊ THƯƠNG	200.600.000	4.925.368	147.761	
18025	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12946	1C	TRẦN THỊ BÉ	1.868.200.000	45.870.249	1.376.107	
18026	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12947	1C	TRẦN PHƯƠNG THẢO	192.800.000	4.733.853	142.016	
18027	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12948	1C	PHẠM NGỌC CHÂU	2.699.300.000	66.276.396	1.988.292	
18028	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12949	1C	TRẦN THỊ HUY THƠM	192.800.000	4.733.853	142.016	
18029	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12950	1C	NGUYỄN THỊ BÔNG	198.400.000	4.871.351	146.140	
18030	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12951	1C	TRẦN THỊ MINH HIỀN	192.700.000	4.731.398	141.942	
18031	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12952	1C	PHẠM VĂN CẢNH	308.500.000	7.574.656	227.240	
18032	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12953	1C	BÙI THỊ TUẦN THU	289.200.000	7.100.779	213.023	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18033	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12954	1C	ĐÀO ĐÌNH ĐÌNH	1.106.300.000	27.163.182	814.895	
18034	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12955	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC GIÀU	289.100.000	7.098.324	212.950	
18035	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12956	1C	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	487.000.000	11.957.398	358.722	
18036	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12957	1C	NGUYỄN MỘNG TRÂM LINH	241.000.000	5.917.316	177.519	
18037	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12958	1C	ĐÌNH THỊ PHƯỢNG	395.000.000	9.698.506	290.955	
18038	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12959	1C	NGUYỄN THỊ NGÂN	636.300.000	15.623.188	468.696	
18039	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12960	1C	LÊ THỊ KIM NGÂN	482.400.000	11.844.454	355.333	
18040	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12961	1C	NGUYỄN THỊ ÁNH MAI	819.200.000	20.113.964	603.419	
18041	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12962	1C	TRẦN THỊ NINH	294.200.000	7.223.545	216.706	
18042	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12963	1C	QUÁCH TỔ NGA	414.500.000	10.177.293	305.319	
18043	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12964	1C	NGUYỄN THỊ HẢI	376.000.000	9.231.995	276.960	
18044	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12965	1C	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	289.200.000	7.100.779	213.023	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18045	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12966	1C	TĂNG VĂN PHƯỚC	241.000.000	5.917.316	177.519	
18046	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12967	1C	NGUYỄN VIỆT TUẤN	289.200.000	7.100.779	213.023	
18047	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12968	1C	NGUYỄN HỒNG LINH	307.900.000	7.559.924	226.798	
18048	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12969	1C	NGUYỄN THỊ LẠT	192.800.000	4.733.853	142.016	
18049	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12970	1C	NGÔ THỊ LỰU	192.800.000	4.733.853	142.016	
18050	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12971	1C	NGÔ THỊ BẠCH NGỌC	192.800.000	4.733.853	142.016	
18051	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12972	1C	VŨ THỊ TUYẾT HẰNG	754.700.000	18.530.284	555.909	
18052	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12973	1C	LÊ THỊ THU HÀ	270.000.000	6.629.358	198.881	
18053	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12974	1C	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	191.100.000	4.692.113	140.763	
18054	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12975	1C	NGUYỄN MINH SƠN	481.400.000	11.819.900	354.597	
18055	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12976	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH HẰNG	289.200.000	7.100.779	213.023	
18056	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12977	1C	NGUYỄN ANH TUẤN	384.700.000	9.445.608	283.368	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18057	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12978	1C	TRƯƠNG HỒNG MAI	193.000.000	4.738.764	142.163	
18058	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12979	1C	VŨ THỊ NÊ	202.400.000	4.969.563	149.087	
18059	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12980	1C	PHÙNG HUY HOẠCH	222.000.000	5.450.806	163.524	
18060	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12981	1C	VŨ THỊ LỰU	771.200.000	18.935.412	568.062	
18061	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12982	1C	HÀ THỊ THÙY TRANG	192.800.000	4.733.853	142.016	
18062	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12983	1C	TRỊNH THỊ HỒNG	221.700.000	5.443.440	163.303	
18063	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12984	1C	TRẦN VĂN DŨNG	192.800.000	4.733.853	142.015	
18064	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12985	1C	NGUYỄN BỘI CHÂU	241.000.000	5.917.316	177.519	
18065	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12986	1C	NGUYỄN THỊ NIẾT	2.695.900.000	66.192.915	1.985.787	
18066	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12987	1C	NGUYỄN ĐÀO THẮNG TÚ	200.000.000	4.910.636	147.319	
18067	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12988	1C	TÔN THẮT TUẤN	192.800.000	4.733.853	142.016	
18068	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12989	1C	HUỖNH THỊ LỆ THỦY	193.000.000	4.738.764	142.163	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18069	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12990	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG	489.100.000	12.008.960	360.269	
18070	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12991	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG DUNG	366.300.000	8.993.829	269.815	
18071	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12992	1C	PHÙNG XUÂN ÂN	205.000.000	5.033.402	151.002	
18072	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12993	1C	NGUYỄN THỊ MỘNG CAN	482.000.000	11.834.632	355.039	
18073	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12994	1C	HOÀNG THỊ NHUNG	308.400.000	7.572.200	227.166	
18074	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12995	1C	ĐẶNG THỊ PHƯƠNG DUNG	193.000.000	4.738.764	142.163	
18075	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12996	1C	NGUYỄN THỊ THANH HÀ	784.600.000	19.264.424	577.933	
18076	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12997	1C	LƯU MỸ KHANH	192.500.000	4.726.487	141.795	
18077	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12998	1C	NGÔ PHÚ THƯỜNG	481.900.000	11.832.177	354.965	
18078	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12999	1C	NGUYỄN NGỌC KHÁNH LINH	481.800.000	11.829.722	354.892	
18079	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13000	1C	NGUYỄN THỊ KIM HIỀN NGOAN	195.000.000	4.787.870	143.636	
18080	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13001	1C	NGUYỄN THỊ KHƯƠNG	289.200.000	7.100.779	213.023	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18081	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13002	1C	PHAN LÊ MINH CHÂU	250.600.000	6.153.027	184.591	
18082	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13003	1C	NGUYỄN THỊ CHĂM	192.800.000	4.733.853	142.016	
18083	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13004	1C	NGUYỄN NGỌC HƯNG	192.800.000	4.733.853	142.016	
18084	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13005	1C	GIANG TUẤN DIỆP	1.059.600.000	26.016.548	780.496	
18085	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13006	1C	NGUYỄN THỊ NGÀ	290.000.000	7.120.422	213.613	
18086	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13007	1C	LÊ THỊ TRUNG ANH	192.800.000	4.733.853	142.016	
18087	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13008	1C	ĐÀO THỊ THU THỦY	192.800.000	4.733.853	142.016	
18088	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13009	1C	HÀ THỊ CHIÊN	192.600.000	4.728.942	141.868	
18089	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13010	1C	NGUYỄN THỊ THÚY VÂN	289.100.000	7.098.324	212.950	
18090	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13011	1C	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	192.600.000	4.728.942	141.868	
18091	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13012	1C	TRẦN MINH VƯƠNG HẸN	404.700.000	9.936.672	298.100	
18092	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13013	1C	NGUYỄN THỊ LUYẾN	255.000.000	6.261.061	187.832	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18093	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13014	1C	NGUYỄN THỊ THÚY HẰNG	307.800.000	7.557.469	226.724	
18094	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13015	1C	ĐÀO THỊ THU HƯƠNG	963.400.000	23.654.533	709.636	
18095	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13016	1C	ĐOÀN THỊ THÙY TRANG	194.000.000	4.763.317	142.900	
18096	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13017	1C	TRẦN THỊ NGỌC TUYỀN	208.800.000	5.126.704	153.801	
18097	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13018	1C	PHẠM THỊ THUẬN	366.200.000	8.991.374	269.741	
18098	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13019	1C	HUỲNH THỊ ÂN THANH	433.600.000	10.646.258	319.388	
18099	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13020	1C	PHẠM TẤN HÒA	404.800.000	9.939.127	298.174	
18100	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13021	1C	DƯƠNG THỊ THU HƯƠNG	481.800.000	11.829.722	354.892	
18101	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13022	1C	PHẠM THỊ THU HẰNG	192.700.000	4.731.398	141.942	
18102	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13023	1C	LÊ THỊ NGỌC NGÀ	250.500.000	6.150.571	184.517	
18103	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13024	1C	PHAN THỊ THỦY	289.100.000	7.098.324	212.950	
18104	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13025	1C	NGUYỄN THỊ THÚY	551.700.000	13.545.989	406.380	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18105	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13026	1C	LƯU THỊ HÒA	193.000.000	4.738.764	142.163	
18106	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13027	1C	LÊ HUY	868.000.000	21.312.159	639.365	
18107	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13028	1C	NGUYỄN THANH QUANG	192.700.000	4.731.398	141.942	
18108	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13029	1C	NGUYỄN THỊ NGÂN	447.400.000	10.985.092	329.553	
18109	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13030	1C	LƯƠNG THỊ LAN	288.900.000	7.093.413	212.802	
18110	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13031	1C	LÝ HOÀNG PHÚC	192.700.000	4.731.398	141.942	
18111	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13032	1C	ĐỖ MINH NGUYỆT	495.700.000	12.171.011	365.130	
18112	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13033	1C	PHẠM THỊ THỦY	192.700.000	4.731.398	141.942	
18113	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13034	1C	NGUYỄN THỊ MINH HOÀNG	192.600.000	4.728.942	141.868	
18114	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13035	1C	LÊ THỊ THANH THẢO	385.400.000	9.462.795	283.884	
18115	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13036	1C	TRẦN THỊ OANH	192.700.000	4.731.398	141.942	
18116	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13037	1C	TRẦN THỊ THU LAN	1.248.600.000	30.657.099	919.713	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18117	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13038	1C	DƯƠNG THỰC NHƯ	294.900.000	7.240.732	217.222	
18118	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13039	1C	LÊ THỊ TÂM	192.700.000	4.731.398	141.942	
18119	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13040	1C	QUANG CHÂN CHÂN	482.000.000	11.834.632	355.039	
18120	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13041	1C	TỔNG THỊ NGỌC NHUNG	192.700.000	4.731.398	141.942	
18121	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13042	1C	LÊ THỊ DUYÊN	192.700.000	4.731.398	141.942	
18122	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13043	1C	LÊ THU HƯƠNG	308.400.000	7.572.200	227.166	
18123	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13044	1C	NGUYỄN HẢO HỮU	294.800.000	7.238.277	217.148	
18124	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13045	1C	LÊ THỊ TƯỜNG THANH	192.700.000	4.731.398	141.942	
18125	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13046	1C	PHAN THỊ THU HÀ	192.700.000	4.731.398	141.942	
18126	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13047	1C	HỒ THỊ NAM	192.700.000	4.731.398	141.942	
18127	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13048	1C	NGUYỄN HOÀNG DŨNG	501.000.000	12.301.143	369.034	
18128	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13049	1C	LÝ YẾN LINH	212.000.000	5.205.274	156.158	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18129	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13050	1C	PHAN THỊ THU THỦY	192.700.000	4.731.398	141.942	
18130	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13051	1C	HUỖNH THỊ THANH	410.400.000	10.076.625	302.299	
18131	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13052	1C	TRỊNH HOÀNG YẾN	481.600.000	11.824.811	354.744	
18132	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13053	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC TRÂM	482.000.000	11.834.632	355.039	
18133	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13054	1C	ĐẶNG THỊ NHA	578.000.000	14.191.737	425.752	
18134	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13055	1C	NGÔ BÁ CÚC	192.700.000	4.731.398	141.942	
18135	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13056	1C	HUỖNH VĂN MỘNG	240.000.000	5.892.763	176.783	
18136	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13057	1C	HOLBRECHTS JEAN-LOUIS PIERRE	710.700.000	17.449.944	523.498	
18137	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13058	1C	LAI MI ÂM	192.700.000	4.731.398	141.942	
18138	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13059	1C	NGUYỄN THỊ ÁNH TUYẾT	289.000.000	7.095.869	212.876	
18139	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13060	1C	NGUYỄN THỊ MỸ	231.200.000	5.676.695	170.301	
18140	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13061	1C	LÊ VĂN LƯỢM	247.200.000	6.069.546	182.087	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18141	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13062	1C	NGÔ THỊ PHƯỢNG	481.600.000	11.824.811	354.744	
18142	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13063	1C	NGUYỄN THỊ THỊNH	208.000.000	5.107.061	153.212	
18143	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13064	1C	TRẦN THỊ CAM	289.000.000	7.095.869	212.876	
18144	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13065	1C	LÝ HỒNG HẢI	289.000.000	7.095.869	212.876	
18145	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13066	1C	ĐẶNG THANH BÌNH	192.700.000	4.731.398	141.942	
18146	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13067	1C	NGUYỄN THỊ HẢI VÂN	385.400.000	9.462.795	283.884	
18147	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13068	1C	NGÔ KIM TUYỀN	1.733.800.000	42.570.302	1.277.109	
18148	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13069	1C	TRẠC MỸ TUYỀN	481.600.000	11.824.811	354.744	
18149	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13070	1C	TRẦN THỊ PHƯƠNG NGA	516.000.000	12.669.440	380.083	
18150	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13071	1C	ĐẶNG ANH TUẤN	1.187.700.000	29.161.811	874.854	
18151	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13072	1C	MAI QUANG THÀNH	1.268.500.000	31.145.708	934.371	
18152	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13073	1C	BÙI VĂN ĐÔI	1.059.300.000	26.009.183	780.275	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18153	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13074	1C	PHẠM THỊ ANH THU	192.700.000	4.731.398	141.942	
18154	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13075	1C	VŨ THỊ THƯƠNG	192.700.000	4.731.398	141.942	
18155	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13076	1C	CHÂU THỊ VÂN	192.700.000	4.731.398	141.942	
18156	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13077	1C	ĐẶNG THỊ HÀ	192.700.000	4.731.398	141.942	
18157	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13078	1C	NGUYỄN ĐÌNH HÀ	288.700.000	7.088.503	212.655	
18158	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13079	1C	NGUYỄN THỊ MAI	193.000.000	4.738.764	142.163	
18159	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13080	1C	VÕ THANH LOAN	674.200.000	16.553.753	496.613	
18160	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13081	1C	NGUYỄN VĂN SONG	356.400.000	8.750.753	262.523	
18161	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13082	1C	TRƯƠNG THỊ PHƯƠNG MAI	674.400.000	16.558.664	496.760	
18162	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13083	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG	192.700.000	4.731.398	141.942	
18163	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13084	1C	NGUYỄN PHẠM MINH NHỰT	480.500.000	11.797.803	353.934	
18164	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13085	1C	NGUYỄN THỊ HUỆ	192.700.000	4.731.398	141.942	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18165	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13086	1C	ĐỖ THỊ LÝ PHƯƠNG	221.600.000	5.440.984	163.230	
18166	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13087	1C	NGUYỄN THỊ MỸ LINH	240.800.000	5.912.406	177.372	
18167	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13088	1C	HUỲNH THỊ TRÚC CHI	192.700.000	4.731.398	141.942	
18168	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13089	1C	HÀNG THANH PHƯƠNG	582.100.000	14.292.406	428.772	
18169	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13090	1C	NGUYỄN THẾ QUANG	289.000.000	7.095.869	212.876	
18170	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13091	1C	TRẦN THỊ TÍN	544.100.000	13.359.385	400.782	
18171	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13092	1C	NGUYỄN THỊ KIM TƯƠI	337.100.000	8.276.877	248.306	
18172	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13093	1C	LÊ MINH ĐIỆP	1.348.500.000	33.109.962	993.299	
18173	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13094	1C	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	289.000.000	7.095.869	212.876	
18174	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13095	1C	ĐẶNG THỊ TUYẾT HỒNG	192.600.000	4.728.942	141.868	
18175	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13096	1C	VÕ THỊ KIM TRANG	481.500.000	11.822.356	354.671	
18176	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13097	1C	NGÔ THỊ LÀ	600.000.000	14.731.907	441.957	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18177	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13098	1C	LÊ THỊ DUNG	248.500.000	6.101.465	183.044	
18178	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13099	1C	HUỲNH THỊ DUYÊN	192.600.000	4.728.942	141.868	
18179	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13100	1C	LÊ THỊ PHƯƠNG	481.600.000	11.824.811	354.744	
18180	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13101	1C	NGUYỄN THỊ TỘC	1.018.400.000	25.004.958	750.149	
18181	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13102	1C	LÊ THỊ BÍCH ĐÀO	288.900.000	7.093.413	212.802	
18182	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13103	1C	NGUYỄN THỊ THANH HOA	481.600.000	11.824.811	354.744	
18183	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13104	1C	HỒ THANH QUYẾT	914.900.000	22.463.703	673.911	
18184	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13105	1C	MAI THỊ THANH HƯƠNG	722.300.000	17.734.761	532.043	
18185	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13106	1C	VÕ THỊ UYÊN	231.200.000	5.676.695	170.301	
18186	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13107	1C	NGUYỄN XUÂN DỤC	220.900.000	5.423.797	162.714	
18187	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13108	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG ÂN	303.400.000	7.449.435	223.483	
18188	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13109	1C	LƯƠNG THỊ HƯƠNG	674.100.000	16.551.298	496.539	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18189	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13110	1C	BẠCH ĐĂNG NGỌC	288.900.000	7.093.413	212.802	
18190	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13111	1C	TRẦN CUỜNG	480.000.000	11.785.526	353.566	
18191	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13112	1C	CAO THỊ HIỀN	481.000.000	11.810.079	354.302	
18192	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13113	1C	NGUYỄN ĐĂNG TUẤN	385.200.000	9.457.885	283.737	
18193	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13114	1C	CHU QUANG PHÚC	1.151.100.000	28.263.164	847.895	
18194	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13115	1C	NGUYỄN THỊ NHÃ	1.637.000.000	40.193.554	1.205.807	
18195	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13116	1C	NGUYỄN THỊ CẨM NHUNG	375.700.000	9.224.629	276.739	
18196	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13117	1C	TÔ BÁ HÙNG	288.900.000	7.093.413	212.802	
18197	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13118	1C	ĐÌNH THỊ TUYẾT LAN	199.400.000	4.895.904	146.877	
18198	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13119	1C	NGUYỄN XUÂN ĐOÀN	240.700.000	5.909.950	177.298	
18199	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13120	1C	LÊ THỊ NGỌC LỰA	461.800.000	11.338.658	340.160	
18200	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13121	1C	NGUYỄN THỊ BĂNG TÂM	288.900.000	7.093.413	212.802	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18201	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13122	1C	NGUYỄN THỊ ĐIỆP	480.000.000	11.785.526	353.566	
18202	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13123	1C	NGUYỄN THỊ THU VÂN	957.800.000	23.517.035	705.511	
18203	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13124	1C	NGUYỄN THỊ HẠNG	192.600.000	4.728.942	141.868	
18204	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13125	1C	NGUYỄN THỊ THÚY ÁI	964.000.000	23.669.265	710.078	
18205	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13126	1C	NGUYỄN THỊ THÀNH TOÀN	261.000.000	6.408.380	192.251	
18206	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13127	1C	MAI THỊ KIM SƯƠNG	784.600.000	19.264.424	577.933	
18207	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13128	1C	NGUYỄN VÕ HỒNG NGUYỄN	198.000.000	4.861.529	145.846	
18208	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13129	1C	NGUYỄN VĂN ĐỊNH	192.600.000	4.728.942	141.868	
18209	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13130	1C	TRẦN THỊ NGỌC HÂN	192.600.000	4.728.942	141.868	
18210	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13131	1C	ĐỖ THỊ HIỀN	481.600.000	11.824.811	354.744	
18211	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13132	1C	PHẠM THỊ LA	192.600.000	4.728.942	141.868	
18212	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13133	1C	ĐÌNH THỊ MỸ GIANG	284.100.000	6.975.558	209.267	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18213	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13134	1C	BÙI ĐỨC THƠ	192.600.000	4.728.942	141.868	
18214	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13135	1C	PHẠM THỊ HỒNG	279.500.000	6.862.614	205.878	
18215	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13136	1C	HUỖNH VĂN THINH	674.000.000	16.548.843	496.466	
18216	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13137	1C	ĐÀO HUY THỊNH	481.500.000	11.822.356	354.671	
18217	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13138	1C	NGUYỄN THỊ THANH TÂM	192.600.000	4.728.942	141.868	
18218	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13139	1C	TRẦN KIM YẾN	225.400.000	5.534.287	166.029	
18219	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13140	1C	TRẦN THỊ KÍNH	789.500.000	19.384.735	581.542	
18220	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13141	1C	NGUYỄN GIA HOÀNG ĐẠO	192.600.000	4.728.942	141.868	
18221	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13142	1C	HOÀNG THỊ DUNG	674.000.000	16.548.843	496.465	
18222	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13143	1C	NGUYỄN THỊ ĐIỀU	221.500.000	5.438.529	163.156	
18223	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13144	1C	PHAN VĂN QUANG	192.700.000	4.731.398	141.942	
18224	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13145	1C	HUỖNH THU TU'	192.600.000	4.728.942	141.868	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18225	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13146	1C	PHẠM THỊ THU HẰNG	242.000.000	5.941.869	178.256	
18226	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13147	1C	NGUYỄN THỊ CÚC	192.600.000	4.728.942	141.868	
18227	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13148	1C	HOÀNG XUÂN MÃO	433.400.000	10.641.348	319.240	
18228	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13149	1C	LÊ THỊ HOÀNG CA	488.800.000	12.001.594	360.048	
18229	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13150	1C	UNG THỊ KIM LUẬN	207.500.000	5.094.785	152.844	
18230	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13151	1C	NGUYỄN THỊ TÂM	325.200.000	7.984.694	239.541	
18231	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13152	1C	LÊ THỊ THE	193.000.000	4.738.764	142.163	
18232	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13153	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC YẾN	260.000.000	6.383.827	191.515	
18233	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13154	1C	HUỲNH THỊ BÍCH VƯƠNG	433.300.000	10.638.892	319.167	
18234	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13155	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC HUYỀN	481.400.000	11.819.900	354.597	
18235	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13156	1C	LƯU THỊ NÚI	1.059.300.000	26.009.183	780.275	
18236	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13157	1C	LÊ VĂN MUA	192.600.000	4.728.942	141.868	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18237	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13158	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH NGỌC	577.000.000	14.167.184	425.016	
18238	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13159	1C	VÕ THỊ KIM PHÚ	1.655.600.000	40.650.243	1.219.507	
18239	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13160	1C	LÊ THU HÒA	306.200.000	7.518.183	225.546	
18240	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13161	1C	ĐỖ THỊ TIN	288.900.000	7.093.413	212.802	
18241	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13162	1C	TRẦN THỊ MAI	396.800.000	9.742.701	292.281	
18242	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13163	1C	HUỲNH THỊ THÚY	1.068.500.000	26.235.072	787.052	
18243	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13164	1C	LÊ THỊ MỸ DUNG	327.400.000	8.038.711	241.161	
18244	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13165	1C	ĐÀO THỊ THU LAN	192.600.000	4.728.942	141.868	
18245	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13166	1C	DƯƠNG THỊ HIỀN VÂN	1.250.700.000	30.708.661	921.260	
18246	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13167	1C	ĐẶNG THỊ HÒA NHÃ	385.100.000	9.455.429	283.663	
18247	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13168	1C	PHẠM THỊ VINH	192.700.000	4.731.398	141.942	
18248	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13169	1C	LÊ QUANG THỊNH	625.800.000	15.365.379	460.961	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18249	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13170	1C	LƯU ĐỨC VĨNH	195.000.000	4.787.870	143.636	
18250	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13171	1C	LƯƠNG NGỌC HÀ	733.800.000	18.017.123	540.514	
18251	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13172	1C	LƯU THỊ BÍCH THU	192.600.000	4.728.942	141.868	
18252	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13173	1C	TRẦN THỊ HƯỜNG	385.200.000	9.457.885	283.737	
18253	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13174	1C	NGUYỄN THỊ DUNG	529.100.000	12.991.087	389.733	
18254	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13175	1C	ĐỖ THỊ NGỌC ANH	1.841.900.000	45.224.500	1.356.735	
18255	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13176	1C	LÊ THỊ HẰNG	864.800.000	21.233.589	637.008	
18256	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13177	1C	NGUYỄN ĐÌNH CHIẾN	1.395.200.000	34.256.595	1.027.698	
18257	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13178	1C	LƯƠNG MẠNH HÙNG	692.900.000	17.012.898	510.387	
18258	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13179	1C	PHAN THỊ MINH HIẾU	288.700.000	7.088.503	212.655	
18259	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13180	1C	TRANG THỊ LÂN	577.400.000	14.177.006	425.310	
18260	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13181	1C	ĐỖ MINH CƯỜNG	1.130.700.000	27.762.280	832.868	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18261	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13182	1C	VŨ THỊ THỦY TRÚC	1.443.300.000	35.437.603	1.063.128	
18262	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13183	1C	HÀ TOÀN MINH	288.600.000	7.086.047	212.581	
18263	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13184	1C	TRẦN THỊ HUỆ	192.500.000	4.726.487	141.795	
18264	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13185	1C	TRẦN NGỌC TUẤN	577.500.000	14.179.461	425.384	
18265	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13186	1C	NGUYỄN THỊ BÌNH	590.600.000	14.501.108	435.033	
18266	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13187	1C	NGUYỄN CẢNH TỪ	288.700.000	7.088.503	212.655	
18267	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13188	1C	NGUYỄN THỊ THÚY	298.300.000	7.324.213	219.726	
18268	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13189	1C	NGUYỄN THỊ BẮC	192.500.000	4.726.487	141.795	
18269	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13190	1C	ĐÌNH THỊ NHẬN	481.100.000	11.812.534	354.376	
18270	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13191	1C	NGUYỄN THÀNH LÊ	481.100.000	11.812.534	354.376	
18271	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13192	1C	NGUYỄN ĐỨC THÁI	288.700.000	7.088.503	212.655	
18272	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13193	1C	PHẠM VĂN BẢNG	500.600.000	12.291.321	368.740	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18273	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13194	1C	VĂN NGỌC QUÁN QUÂN	192.500.000	4.726.487	141.795	
18274	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13195	1C	TẠ THỊ NGUYỆT	192.500.000	4.726.487	141.795	
18275	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13196	1C	NGUYỄN THỊ NHƯ THÙY	384.800.000	9.448.063	283.442	
18276	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13197	1C	NGUYỄN THỊ XUÂN HOA	577.400.000	14.177.006	425.310	
18277	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13198	1C	HUỖNH VĂN RUY	1.175.700.000	28.867.173	866.015	
18278	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13199	1C	NGUYỄN DUY HANH	481.200.000	11.814.990	354.450	
18279	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13200	1C	TRẦN THUẦN ANH	235.800.000	5.789.640	173.689	
18280	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13201	1C	TRẦN THỊ THANH THOẢNG	481.100.000	11.812.534	354.376	
18281	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13202	1C	NGUYỄN THỊ NHƯ HẰNG	288.700.000	7.088.503	212.655	
18282	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13203	1C	NGUYỄN THỊ THỜI	481.100.000	11.812.534	354.376	
18283	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13204	1C	NGUYỄN VĂN TÈO	192.500.000	4.726.487	141.795	
18284	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13205	1C	TRẦN VĂN CƯỜNG	192.500.000	4.726.487	141.795	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18285	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13206	1C	LÂM PHAN THANH	288.700.000	7.088.503	212.655	
18286	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13207	1C	NGUYỄN NGỌC TUẤN	288.700.000	7.088.503	212.655	
18287	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13208	1C	HUỲNH THỊ THANH TUYỀN	192.500.000	4.726.487	141.795	
18288	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13209	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG THU	1.119.300.000	27.482.373	824.471	
18289	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13210	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG TRIẾT	192.400.000	4.724.032	141.721	
18290	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13211	1C	DƯƠNG KIM DUNG	706.900.000	17.356.642	520.699	
18291	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13212	1C	PHAN THỊ HƯNG	193.800.000	4.758.406	142.752	
18292	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13213	1C	TẠ ANH TUẤN	288.600.000	7.086.047	212.581	
18293	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13214	1C	NGUYỄN HỒNG SƠN	192.500.000	4.726.487	141.795	
18294	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13215	1C	TỪ CHÁNH KHUYÊN	384.300.000	9.435.787	283.074	
18295	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13216	1C	HOÀNG QUANG PHỤNG	199.900.000	4.908.180	147.246	
18296	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13217	1C	NGUYỄN PHƯỚC NGUYỄN	192.400.000	4.724.032	141.721	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18297	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13218	1C	NGUYỄN VĂN THÀNH	481.000.000	11.810.079	354.302	
18298	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13219	1C	LÊ THỊ ĐẶNG	288.600.000	7.086.047	212.581	
18299	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13220	1C	NGUYỄN THỊ HẢI	519.100.000	12.745.555	382.367	
18300	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13221	1C	LÊ THỊ NHÃN	524.500.000	12.878.142	386.344	
18301	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13222	1C	NGUYỄN THỊ KIM DUNG	384.800.000	9.448.063	283.442	
18302	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13223	1C	VŨ TIỀN TÙNG	481.100.000	11.812.534	354.376	
18303	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13224	1C	VŨ THỊ NHUNG	286.800.000	7.041.852	211.255	
18304	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13225	1C	THÔNG TỔ HUY	400.200.000	9.826.182	294.785	
18305	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13226	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG NGỌC	1.443.000.000	35.430.237	1.062.907	
18306	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13227	1C	NGUYỄN THỊ THẢO VY	240.500.000	5.905.040	177.151	
18307	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13228	1C	NGUYỄN TRUNG KIÊN	481.000.000	11.810.079	354.302	
18308	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13229	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH TRÂM	192.400.000	4.724.032	141.721	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18309	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13230	1C	NGUYỄN THỊ THU HÀ	384.800.000	9.448.063	283.442	
18310	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13231	1C	NGUYỄN THỊ THANH HOA	211.700.000	5.197.908	155.937	
18311	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13232	1C	NGUYỄN THỊ HUỆ HƯƠNG	481.000.000	11.810.079	354.302	
18312	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13233	1C	NGUYỄN HOÀNG THIÊN	384.800.000	9.448.063	283.442	
18313	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13234	1C	DƯƠNG THỊ THẢO	240.500.000	5.905.040	177.151	
18314	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13235	1C	MAI THỊ DUNG	384.800.000	9.448.063	283.442	
18315	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13236	1C	LÊ THỊ HÀ THU	192.400.000	4.724.032	141.721	
18316	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13237	1C	HỒ VĂN BÌNH	288.600.000	7.086.047	212.581	
18317	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13238	1C	NGUYỄN THỊ LAN PHƯƠNG	481.000.000	11.810.079	354.302	
18318	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13239	1C	LÊ THỊ HỒNG	191.000.000	4.689.657	140.690	
18319	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13240	1C	TRẦN PHI ĐIỆP	192.400.000	4.724.032	141.721	
18320	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13241	1C	ĐỖ THỊ HẢO	236.400.000	5.804.372	174.131	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18321	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13242	1C	NGUYỄN THỊ THANH HOA	192.400.000	4.724.032	141.721	
18322	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13243	1C	HUỲNH THỊ THU BA	288.600.000	7.086.047	212.581	
18323	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13244	1C	NGUYỄN TIẾN HỒNG	481.000.000	11.810.079	354.302	
18324	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13245	1C	VÕ VĂN MINH	230.900.000	5.669.329	170.080	
18325	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13246	1C	ĐẶNG THỊ TUYẾT NHUNG	230.900.000	5.669.329	170.080	
18326	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13247	1C	HÀ THỊ TRÚC LY	384.800.000	9.448.063	283.442	
18327	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13248	1C	NGUYỄN HỒNG LÊ	998.200.000	24.508.983	735.270	
18328	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13249	1C	ĐỖ THỊ HỒNG CHUYỀN	432.800.000	10.626.616	318.798	
18329	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13250	1C	THI GIANG	577.200.000	14.172.095	425.163	
18330	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13251	1C	BÙI THỊ THANH BÌNH	192.400.000	4.724.032	141.721	
18331	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13252	1C	TRẦN THỊ NẾT	480.900.000	11.807.624	354.229	
18332	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13253	1C	PHẠM THỊ XUÂN LIÊN	250.100.000	6.140.750	184.223	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18333	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13254	1C	LÂM TIỂU HUỆ	392.000.000	9.624.846	288.746	
18334	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13255	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI	194.500.000	4.775.593	143.268	
18335	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13256	1C	NGUYỄN MINH NGUYỆT	1.154.200.000	28.339.279	850.178	
18336	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13257	1C	HOÀNG THỊ LÂN	864.900.000	21.236.045	637.081	
18337	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13258	1C	ĐỖ THỊ MINH THU	384.700.000	9.445.608	283.368	
18338	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13259	1C	TRẦN VĂN BAY	630.100.000	15.470.958	464.129	
18339	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13260	1C	PHAN VIỆT DŨNG	192.400.000	4.724.032	141.721	
18340	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13261	1C	NGÔ VĂN HÙNG	288.600.000	7.086.047	212.581	
18341	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13262	1C	LƯỠNG VĂN BÌNH	192.400.000	4.724.032	141.721	
18342	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13263	1C	PHẠM HOA LOAN	480.900.000	11.807.624	354.229	
18343	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13264	1C	ĐẶNG MINH ANH	192.400.000	4.724.032	141.721	
18344	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13265	1C	PHẠM KHẢI TRUNG	1.500.000.000	36.829.769	1.104.893	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18345	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13266	1C	LÊ THỊ HÂN	202.000.000	4.959.742	148.792	
18346	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13267	1C	ĐÌNH VĂN LỘC	191.700.000	4.706.844	141.205	
18347	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13268	1C	TÔ THU NGA	865.400.000	21.248.321	637.450	
18348	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13269	1C	HUỲNH NHẬT PHƯƠNG	1.154.500.000	28.346.645	850.399	
18349	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13270	1C	LÂM DUY CHƯỜNG	797.300.000	19.576.250	587.288	
18350	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13271	1C	NGUYỄN THỊ YẾN	288.500.000	7.083.592	212.508	
18351	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13272	1C	CAO XUÂN HÒA	191.800.000	4.709.300	141.279	
18352	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13273	1C	ĐỖ PHƯƠNG LAN	480.800.000	11.805.168	354.155	
18353	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13274	1C	PHẠM THỊ MỸ HẰNG	192.300.000	4.721.576	141.647	
18354	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13275	1C	PHẠM THỊ THU TRANG	431.600.000	10.597.152	317.915	
18355	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13276	1C	LÂM HƯƠNG	542.300.000	13.315.189	399.456	
18356	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13277	1C	DƯƠNG THỊ KHUÊ	457.300.000	11.228.169	336.845	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18357	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13278	1C	LÊ THỊ HẰNG	3.416.100.000	83.876.115	2.516.283	
18358	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13279	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC ĐIỆP	259.600.000	6.374.005	191.220	
18359	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13280	1C	HUỲNH THỊ THU LIÊN	192.300.000	4.721.576	141.647	
18360	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13281	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THI	481.000.000	11.810.079	354.302	
18361	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13282	1C	NGUYỄN DIỄM HƯƠNG	288.500.000	7.083.592	212.508	
18362	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13283	1C	NGUYỄN THỊ MAI TRANG	192.100.000	4.716.666	141.500	
18363	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13284	1C	LÊ BÁ CANG	323.000.000	7.930.677	237.920	
18364	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13285	1C	LÊ THỊ THU LAN	192.500.000	4.726.487	141.795	
18365	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13286	1C	NGUYỄN MẠNH HIỆP	288.400.000	7.081.137	212.434	
18366	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13287	1C	LÊ THỊ KIM NHUNG	404.000.000	9.919.484	297.585	
18367	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13288	1C	ĐẶNG CÔNG THAO	192.300.000	4.721.576	141.647	
18368	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13289	1C	NGUYỄN THỊ THU THẢO	510.000.000	12.522.121	375.664	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18369	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13290	1C	LẠC MINH LONG	230.000.000	5.647.231	169.417	
18370	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13291	1C	NGUYỄN THỊ LUYỆN	211.500.000	5.192.997	155.790	
18371	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13292	1C	LÊ THỊ HẢO	196.100.000	4.814.878	144.446	
18372	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13293	1C	NGÔ XUÂN DƯƠNG	794.700.000	19.512.411	585.372	
18373	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13294	1C	NGUYỄN THỊ HƯỜNG	336.500.000	8.262.145	247.864	
18374	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13295	1C	NGUYỄN THU HÀ	781.400.000	19.185.854	575.576	
18375	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13296	1C	DƯƠNG CAO THÁI SƠN	576.800.000	14.162.274	424.868	
18376	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13297	1C	TRẦN HOÀNG SƠN	481.000.000	11.810.079	354.302	
18377	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13298	1C	LÂM TĂNG THUẬN	197.000.000	4.836.976	145.109	
18378	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13299	1C	CHÂU PHƯỢNG VY	336.500.000	8.262.145	247.864	
18379	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13300	1C	ĐẶNG THỊ HIỀN	480.600.000	11.800.258	354.008	
18380	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13301	1C	HOÀNG THÚY DUNG	192.100.000	4.716.666	141.500	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18381	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13302	1C	PHẠM QUỐC LONG	544.600.000	13.371.661	401.150	
18382	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13303	1C	NGUYỄN VĂN CUỒNG	221.100.000	5.428.708	162.861	
18383	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13304	1C	BÙI MẠNH HÙNG	2.223.600.000	54.596.449	1.637.893	
18384	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13305	1C	NGUYỄN TRÚC LỆ HÀ	192.300.000	4.721.576	141.647	
18385	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13306	1C	NGUYỄN THỊ THANH PHONG	480.600.000	11.800.258	354.008	
18386	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13307	1C	TRẦN THỊ ĐẸP	1.171.000.000	28.751.773	862.553	
18387	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13308	1C	NGUYỄN DANH ĐỨC	259.000.000	6.359.273	190.778	
18388	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13309	1C	VŨ THỊ LIÊN	711.000.000	17.457.310	523.719	
18389	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13310	1C	LƯƠNG THỊ BÍCH THỦY	763.900.000	18.756.173	562.685	
18390	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13311	1C	NGUYỄN THANH BÌNH	690.800.000	16.961.336	508.840	
18391	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13312	1C	VÕ THỊ KIM XUYỀN	555.900.000	13.649.112	409.473	
18392	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13313	1C	TRẦN MẠNH LINH	300.000.000	7.365.954	220.979	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18393	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13314	1C	NGUYỄN THỊ HOÀNG DIỆP	241.000.000	5.917.316	177.520	
18394	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13315	1C	GIANG THÙY HẢI YẾN	192.300.000	4.721.576	141.647	
18395	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13316	1C	LÊ CÔNG HẦU	201.900.000	4.957.287	148.719	
18396	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13317	1C	NGUYỄN THANH HOA	961.200.000	23.600.516	708.015	
18397	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13318	1C	TRẦN THỊ HỒNG PHƯƠNG	384.500.000	9.440.697	283.221	
18398	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13319	1C	PHẠM THỊ THU HẰNG	2.414.500.000	59.283.651	1.778.509	
18399	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13320	1C	TÔN NỮ THỊ MAI	480.600.000	11.800.258	354.008	
18400	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13321	1C	PHẠM THỊ YẾN	192.200.000	4.719.121	141.574	
18401	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13322	1C	ĐẶNG THU HUYỀN	192.200.000	4.719.121	141.573	
18402	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13323	1C	HỒ YẾN CHÁNH	480.500.000	11.797.803	353.934	
18403	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13324	1C	NGUYỄN THỊ SÁNG	220.000.000	5.401.699	162.051	
18404	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13325	1C	ĐINH XUÂN PHÁN	261.700.000	6.425.567	192.767	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18405	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13326	1C	ĐỖ NGỌC DIỆP	198.000.000	4.861.529	145.846	
18406	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13327	1C	VĂN THỊ NỮ	480.500.000	11.797.803	353.934	
18407	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13328	1C	QUÁCH BÌNH AN	192.200.000	4.719.121	141.574	
18408	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13329	1C	LÊ THỊ NGUYỄN	192.100.000	4.716.666	141.500	
18409	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13330	1C	BÙI THANH THỦY	288.200.000	7.076.226	212.287	
18410	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13331	1C	TRỊNH HUỖI KIÊN	1.441.500.000	35.393.408	1.061.802	
18411	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13332	1C	LÊ MAI TRANG	240.300.000	5.900.129	177.004	
18412	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13333	1C	TRẦN VĂN ĐẠO	384.400.000	9.438.242	283.147	
18413	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13334	1C	TẠ THÀNH TÀI	481.000.000	11.810.079	354.302	
18414	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13335	1C	ĐỖ THỊ HỒNG QUYÊN	288.200.000	7.076.226	212.287	
18415	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13336	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT NGÀ	623.200.000	15.301.541	459.046	
18416	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13337	1C	TRẦN THỊ HÀ	269.100.000	6.607.260	198.218	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18417	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13338	1C	NGUYỄN THỊ KIM ANH	2.590.700.000	63.609.921	1.908.298	
18418	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13339	1C	LÂM THOÀN HÝ	1.125.500.000	27.634.603	829.038	
18419	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13340	1C	TRẦN ĐẮC HÙNG	1.056.600.000	25.942.889	778.287	
18420	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13341	1C	TĂNG NGỌC BÌNH	192.200.000	4.719.121	141.574	
18421	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13342	1C	NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG	191.900.000	4.711.755	141.353	
18422	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13343	1C	NGUYỄN THỊ THU HỒNG	1.868.600.000	45.880.070	1.376.402	
18423	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13344	1C	BÙI THỊ XUÂN ĐÀO	574.000.000	14.093.525	422.806	
18424	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13345	1C	LÊ THỊ PHƯƠNG CHINH	211.500.000	5.192.997	155.790	
18425	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13346	1C	HỒ NGUYỄN LỆ CHINH	576.600.000	14.157.363	424.721	
18426	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13347	1C	LÊ THỊ HOÀI	313.200.000	7.690.056	230.702	
18427	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13348	1C	VƯƠNG NGỌC KIỀU	1.596.000.000	39.186.874	1.175.606	
18428	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13349	1C	NGUYỄN THỊ BẰNG	259.500.000	6.371.550	191.147	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18429	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13350	1C	TRẦN THỊ VÂN	192.200.000	4.719.121	141.574	
18430	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13351	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	192.500.000	4.726.487	141.795	
18431	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13352	1C	NGUYỄN THỊ THANH GIAO	509.000.000	12.497.568	374.927	
18432	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13353	1C	HOÀNG THỊ LIÊN	288.200.000	7.076.226	212.287	
18433	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13354	1C	TRẦN THANH DIỄM MY	288.200.000	7.076.226	212.287	
18434	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13355	1C	NGUYỄN TAM AN	192.100.000	4.716.666	141.500	
18435	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13356	1C	NGUYỄN VIỆT NGOẠN	957.000.000	23.497.392	704.922	
18436	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13357	1C	TRƯƠNG TÚ DIỆP	221.000.000	5.426.253	162.788	
18437	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13358	1C	LÊ CÔNG QUÂN	384.200.000	9.433.331	283.000	
18438	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13359	1C	VÕ THỊ NGỌC CHÂU	340.000.000	8.348.081	250.442	
18439	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13360	1C	BÙI THỊ THẢO	676.500.000	16.610.226	498.307	
18440	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13361	1C	NGUYỄN THỊ HÀ	768.400.000	18.866.663	566.000	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18441	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13362	1C	VƯƠNG BẢO NGỌC	878.900.000	21.579.789	647.394	
18442	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13363	1C	NGUYỄN THỊ ÚT	193.000.000	4.738.764	142.163	
18443	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13364	1C	ĐỖ THỊ KIM LIÊN	235.400.000	5.779.818	173.395	
18444	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13365	1C	VÕ MINH TÁNH	384.200.000	9.433.331	283.000	
18445	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13366	1C	ĐỖ THỊ TUYẾT LAN	240.200.000	5.897.674	176.930	
18446	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13367	1C	THỊ HỒNG GẮM	240.200.000	5.897.674	176.930	
18447	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13368	1C	LÊ THỊ QUỲNH HƯƠNG	331.400.000	8.136.924	244.108	
18448	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13369	1C	LÊ THỊ TUYẾT ANH	211.300.000	5.188.087	155.643	
18449	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13370	1C	TRẦN THỊ NGỌC HẰNG	192.100.000	4.716.666	141.500	
18450	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13371	1C	PHAN ANH TUẤN	672.400.000	16.509.558	495.287	
18451	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13372	1C	BÙI CÔNG TRÍ	499.500.000	12.264.313	367.929	
18452	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13373	1C	MAI THỊ LIÊN	210.400.000	5.165.989	154.980	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18453	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13374	1C	TRẦN THỊ NGỌC TRANG	827.500.000	20.317.756	609.533	
18454	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13375	1C	LÊ THỊ YẾN	1.440.700.000	35.373.765	1.061.213	
18455	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13376	1C	BÙI THỊ TUYẾT VÂN	395.100.000	9.700.961	291.029	
18456	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13377	1C	TRẦN THỊ BÍCH VÂN	442.100.000	10.854.960	325.649	
18457	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13378	1C	NGUYỄN THỊ NGÂN	268.900.000	6.602.350	198.071	
18458	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13379	1C	HOÀNG THỊ TOAN	496.800.000	12.198.019	365.941	
18459	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13380	1C	HUỖNH KIM ĐẠT	776.200.000	19.058.178	571.745	
18460	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13381	1C	KIM THỊ PHƯỢNG	192.100.000	4.716.666	141.500	
18461	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13382	1C	PHẠM THỊ XUÂN LIÊN	288.100.000	7.073.771	212.213	
18462	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13383	1C	NGUYỄN HỒNG HẠNH	288.100.000	7.073.771	212.213	
18463	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13384	1C	BÙI TRUNG HIỀN	1.920.600.000	47.156.836	1.414.705	
18464	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13385	1C	ĐÀO MINH NGUYỆT	192.100.000	4.716.666	141.500	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18465	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13386	1C	TRẦN NGỌC TUYỀN	1.248.300.000	30.649.733	919.492	
18466	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13387	1C	NGÔ VĂN CHÍ LINH	441.700.000	10.845.139	325.354	
18467	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13388	1C	LÊ THỊ NGHĨA LÝ	288.100.000	7.073.771	212.213	
18468	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13389	1C	PHẠM THỊ HOA	192.100.000	4.716.666	141.500	
18469	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13390	1C	NGUYỄN VĂN HIỆP	192.100.000	4.716.666	141.500	
18470	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13391	1C	LÊ THỊ HẢI VÂN	3.264.600.000	80.156.308	2.404.689	
18471	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13392	1C	CHU ĐỨC LONG	288.100.000	7.073.771	212.213	
18472	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13393	1C	TRẦN THỊ HƯỚNG	480.200.000	11.790.437	353.713	
18473	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13394	1C	NGUYỄN THỊ MỎNG	1.008.200.000	24.754.515	742.635	
18474	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13395	1C	VŨ THÚY HÒA	958.500.000	23.534.222	706.027	
18475	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13396	1C	NGUYỄN THỊ CHI	192.100.000	4.716.666	141.500	
18476	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13397	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH PHƯƠNG	432.200.000	10.611.884	318.357	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18477	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13398	1C	CHỦ THỊ THANH NGỌC	1.100.500.000	27.020.774	810.623	
18478	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13399	1C	NGUYỄN THỤY NGỌC VÂN	480.200.000	11.790.437	353.713	
18479	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13400	1C	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG UYÊN	432.200.000	10.611.884	318.357	
18480	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13401	1C	HỒ THỊ THỦY	480.200.000	11.790.437	353.713	
18481	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13402	1C	ĐỒ HƯNG	480.200.000	11.790.437	353.713	
18482	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13403	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH HÀ	382.800.000	9.398.957	281.969	
18483	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13404	1C	NGUYỄN THỊ CẨMH	277.800.000	6.820.873	204.626	
18484	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13405	1C	TRẦN THỊ HOA	580.800.000	14.260.486	427.815	
18485	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13406	1C	PHẠM VĂN SINH	190.900.000	4.687.202	140.616	
18486	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13407	1C	ĐÌNH KIM HUYỀN	392.000.000	9.624.846	288.745	
18487	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13408	1C	TRƯƠNG THỊ MỸ TIỀN	1.004.700.000	24.668.579	740.057	
18488	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13409	1C	NGUYỄN LY NA	767.800.000	18.851.931	565.558	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18489	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13410	1C	NGUYỄN LỢI	384.000.000	9.428.421	282.853	
18490	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13411	1C	NGUYỄN THỊ MỸ	192.000.000	4.714.210	141.426	
18491	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13412	1C	TRẦN KIM OANH	192.000.000	4.714.210	141.426	
18492	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13413	1C	NGUYỄN THANH PHÚC	312.000.000	7.660.592	229.818	
18493	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13414	1C	VÕ THỊ KIM CHÍ	249.600.000	6.128.473	183.854	
18494	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13415	1C	NGUYỄN ĐÌNH SÁU	192.000.000	4.714.210	141.426	
18495	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13416	1C	HỒ TRỌNG VINH	336.000.000	8.249.868	247.496	
18496	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13417	1C	NGUYỄN ANH HỒNG	384.000.000	9.428.421	282.853	
18497	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13418	1C	TRẦN HỒ DIỄM TUYỀN	192.000.000	4.714.210	141.426	
18498	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13419	1C	LÊ THỊ VĨNH HIỀN	288.000.000	7.071.316	212.139	
18499	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13420	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	494.700.000	12.146.458	364.394	
18500	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13421	1C	PHAN THÀNH NGHIỆP	2.668.700.000	65.525.069	1.965.752	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18501	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13422	1C	TRẦN THỊ KIM HÀ	288.000.000	7.071.316	212.139	
18502	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13423	1C	SHIMOKAWA SHUNICHIRO	959.500.000	23.558.775	706.763	
18503	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13424	1C	NGUYỄN THỊ THÙY DUNG	768.000.000	18.856.841	565.705	
18504	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13425	1C	PHẠM NGỌC NHÂN	480.000.000	11.785.526	353.566	
18505	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13426	1C	CHÂU THANH PHONG	768.000.000	18.856.841	565.705	
18506	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13427	1C	NGUYỄN THỊ LAN	432.000.000	10.606.973	318.209	
18507	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13428	1C	PHAN THUY KHANH	192.000.000	4.714.210	141.426	
18508	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13429	1C	TRẦN BÍCH THỦY	192.000.000	4.714.210	141.426	
18509	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13430	1C	TRẦN KIM SON	1.248.000.000	30.642.367	919.271	
18510	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13431	1C	DƯƠNG VĂN THÀNH	8.212.700.000	201.647.893	6.049.437	
18511	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13432	1C	NGUYỄN TRẦN HUYỀN LINH	252.600.000	6.202.133	186.064	
18512	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13433	1C	NGÔ THANH YẾN	836.000.000	20.526.458	615.794	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18513	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13434	1C	HOÀNG TUYẾT NHUNG	192.000.000	4.714.210	141.426	
18514	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13435	1C	NGUYỄN XUÂN TRƯỜNG	480.000.000	11.785.526	353.566	
18515	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13436	1C	MAI THỊ KIM CHI	288.000.000	7.071.316	212.139	
18516	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13437	1C	ĐẶNG NGỌC MAI TRINH	1.959.000.000	48.099.678	1.442.990	
18517	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13438	1C	VÕ THỊ THU HƯƠNG	192.000.000	4.714.210	141.426	
18518	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13439	1C	DƯƠNG THỊ NAI	288.000.000	7.071.316	212.139	
18519	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13440	1C	LÂM XUÂN LẠI	556.800.000	13.671.210	410.136	
18520	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13441	1C	HÀ THUY HƯƠNG	211.200.000	5.185.631	155.569	
18521	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13442	1C	VŨ ANH TOÀN	575.900.000	14.140.176	424.205	
18522	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13443	1C	HỨA THỊ THANH ĐẠM	192.000.000	4.714.210	141.426	
18523	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13444	1C	NGUYỄN CHÁNH BÙI QUANG TRẦN	382.200.000	9.384.225	281.527	
18524	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13445	1C	DƯƠNG THỊ HOÀNG CẨM VÂN	806.200.000	19.794.773	593.843	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18525	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13446	1C	NGUYỄN THỊ MỸ CHÂU	479.900.000	11.783.071	353.492	
18526	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13447	1C	NGUYỄN QUANG CHINH	816.000.000	20.035.394	601.062	
18527	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13448	1C	VÕ THỊ YẾN LINH	192.000.000	4.714.210	141.426	
18528	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13449	1C	TRẦN THỊ LỆ	479.900.000	11.783.071	353.492	
18529	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13450	1C	VŨ THÚY HIỀN	671.800.000	16.494.826	494.845	
18530	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13451	1C	MAI THỊ TUYẾT	288.000.000	7.071.316	212.139	
18531	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13452	1C	PHAN HOÀNG PHÚ	288.000.000	7.071.316	212.140	
18532	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13453	1C	PHAN QUỐC NAM	575.900.000	14.140.176	424.205	
18533	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13454	1C	ĐỒNG THỊ MINH CHÂU	383.900.000	9.425.965	282.779	
18534	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13455	1C	PHẠM THỊ BÍCH THANH	335.900.000	8.247.413	247.422	
18535	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13456	1C	LÔI THỊ DUNG	192.000.000	4.714.210	141.426	
18536	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13457	1C	PHẠM THỊ MỸ	735.600.000	18.061.318	541.839	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18537	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13458	1C	NGUYỄN THỊ THU VÂN	288.000.000	7.071.316	212.140	
18538	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13459	1C	ĐỖ ĐỨC DUY	192.000.000	4.714.210	141.426	
18539	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13460	1C	NGUYỄN THỊ CHUNG	340.700.000	8.365.268	250.958	
18540	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13461	1C	KHUẤT VĂN TUYẾT	288.000.000	7.071.316	212.139	
18541	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13462	1C	TRẦN THỊ KIM HỒNG	192.000.000	4.714.210	141.426	
18542	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13463	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC TUYẾT	288.000.000	7.071.316	212.139	
18543	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13464	1C	NGÔ ĐÌNH KỲ	199.700.000	4.903.270	147.098	
18544	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13465	1C	TRẦN THỊ ÁNH	192.000.000	4.714.210	141.426	
18545	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13466	1C	ĐỖ THỊ XUÂN PHƯƠNG	192.000.000	4.714.210	141.426	
18546	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13467	1C	NGUYỄN THỊ YẾN	792.600.000	19.460.850	583.826	
18547	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13468	1C	LÊ THỊ DIỆU	671.800.000	16.494.826	494.845	
18548	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13469	1C	TRẦN THỊ HẢI YẾN	328.900.000	8.075.541	242.266	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18549	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13470	1C	ĐỖ THỊ MỸ LINH	197.400.000	4.846.798	145.404	
18550	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13471	1C	NGUYỄN THANH HẢI	767.900.000	18.854.386	565.632	
18551	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13472	1C	HOÀNG MINH HẠNH	281.200.000	6.904.354	207.131	
18552	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13473	1C	TRỊNH THỊ KIM ANH	192.000.000	4.714.210	141.426	
18553	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13474	1C	DƯƠNG THỊNH HOÀNG	258.000.000	6.334.720	190.042	
18554	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13475	1C	NGÔ THỊ HƯƠNG	384.000.000	9.428.421	282.853	
18555	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13476	1C	TÔN THẮT ANH TUẤN	2.015.400.000	49.484.477	1.484.534	
18556	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13477	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC SANG	479.900.000	11.783.071	353.492	
18557	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13478	1C	NGUYỄN NHƯ TÙNG	268.900.000	6.602.350	198.071	
18558	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13479	1C	TRƯƠNG HOÀNG YẾN	288.000.000	7.071.316	212.139	
18559	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13480	1C	NGUYỄN KIỀU GIANG	639.700.000	15.706.669	471.200	
18560	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13481	1C	ĐẶNG THỊ HOÀNG	489.500.000	12.018.781	360.563	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18561	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13482	1C	NGUYỄN VĂN ĐIỀU	198.400.000	4.871.351	146.140	
18562	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13483	1C	HOÀNG THỊ HUYỀN	191.900.000	4.711.755	141.353	
18563	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13484	1C	VÕ THỊ THÚY LIÊN	191.900.000	4.711.755	141.353	
18564	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13485	1C	LÊ NGỌC TRÂM	288.000.000	7.071.316	212.139	
18565	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13486	1C	TRẦN VĂN KIỂM	383.800.000	9.423.510	282.705	
18566	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13487	1C	GIANG MỸ HƯƠNG	479.800.000	11.780.615	353.418	
18567	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13488	1C	NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG	470.200.000	11.544.905	346.347	
18568	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13489	1C	LÊ THỊ CẨM THI	383.900.000	9.425.965	282.779	
18569	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13490	1C	NGUYỄN TÙNG LONG	1.932.500.000	47.449.018	1.423.470	
18570	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13491	1C	TRẦN THỊ HẠNH	959.500.000	23.558.775	706.763	
18571	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13492	1C	TRẦN THỊ THANH VÂN	1.656.800.000	40.679.707	1.220.391	
18572	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13493	1C	NGUYỄN THỊ CẨM VÂN	389.900.000	9.573.285	287.199	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18573	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13494	1C	NGUYỄN THỊ THANH THANH	320.000.000	7.857.017	235.711	
18574	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13495	1C	HÀ TÔN HOÀNG PHÚC	1.396.700.000	34.293.425	1.028.803	
18575	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13496	1C	BÙI THỊ THI	192.500.000	4.726.487	141.795	
18576	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13497	1C	TRẦN QUỐC CHÂU	244.000.000	5.990.976	179.729	
18577	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13498	1C	NGUYỄN THỊ ĐOAN TRINH	192.000.000	4.714.210	141.426	
18578	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13499	1C	LÝ THỊ KIM CÚC	287.000.000	7.046.762	211.403	
18579	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13500	1C	TRẦN DUY CƯỜNG	864.000.000	21.213.947	636.418	
18580	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13501	1C	LƯƠNG THỊ THANH TUYỀN	383.800.000	9.423.510	282.705	
18581	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13502	1C	NGUYỄN MẠNH HOÀNG TRUNG	479.800.000	11.780.615	353.418	
18582	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13503	1C	PHẠM MINH PHÚ	1.055.500.000	25.915.880	777.476	
18583	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13504	1C	LÊ THỊ NHẬT	383.500.000	9.416.144	282.484	
18584	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13505	1C	LƯU THỊ ANH	479.700.000	11.778.160	353.345	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18585	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13506	1C	TRÀ KHÁNH LINH	283.300.000	6.955.916	208.677	
18586	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13507	1C	TRẦN HOÀNG LÂM	200.000.000	4.910.636	147.319	
18587	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13508	1C	NGUYỄN THỊ ANH PHƯƠNG	191.900.000	4.711.755	141.353	
18588	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13509	1C	TRẦN THỊ HOÀI THU	1.784.900.000	43.824.969	1.314.749	
18589	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13510	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH NGỌC	288.000.000	7.071.316	212.139	
18590	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13511	1C	BẠCH THỊ PHIẾN	479.700.000	11.778.160	353.345	
18591	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13512	1C	CAO NGUYỄN ANH	868.600.000	21.326.891	639.807	
18592	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13513	1C	NGUYỄN THỊ THO	191.800.000	4.709.300	141.279	
18593	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13514	1C	PHAN THỊ NGỘ	261.900.000	6.430.478	192.914	
18594	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13515	1C	NGUYỄN TIẾN ĐƯƠNG	279.200.000	6.855.248	205.657	
18595	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13516	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC VÂN	383.800.000	9.423.510	282.705	
18596	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13517	1C	TẠ THỊ NGUYỆT	780.800.000	19.171.122	575.133	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18597	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13518	1C	PHAN THỊ DUYÊN	479.700.000	11.778.160	353.345	
18598	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13519	1C	VŨ THANH HẢI	192.000.000	4.714.210	141.426	
18599	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13520	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT	191.900.000	4.711.755	141.353	
18600	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13521	1C	NGUYỄN THỊ LINH	383.700.000	9.421.055	282.632	
18601	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13522	1C	ĐÌNH THỊ NHUNG	191.900.000	4.711.755	141.353	
18602	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13523	1C	TRẦN BÌNH AN	959.400.000	23.556.320	706.690	
18603	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13524	1C	NGUYỄN THỊ THANH HẢI	191.900.000	4.711.755	141.353	
18604	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13525	1C	NGUYỄN THỊ MINH NGỌC	479.700.000	11.778.160	353.345	
18605	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13526	1C	BÙI VIỆT THANH	200.000.000	4.910.636	147.319	
18606	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13527	1C	ĐÀO THỊ THU HIỀN	575.600.000	14.132.810	423.984	
18607	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13528	1C	TRẦN THỊ MINH CHÂU	450.900.000	11.071.028	332.131	
18608	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13529	1C	PHẠM THỊ LÊ MINH	290.000.000	7.120.422	213.613	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18609	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13530	1C	NGUYỄN THỊ LAN ANH	431.700.000	10.599.607	317.988	
18610	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13531	1C	LƯƠNG THỊ MỸ THANH	383.500.000	9.416.144	282.484	
18611	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13532	1C	TRIỆU THỊ VINH	479.300.000	11.768.339	353.050	
18612	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13533	1C	NGUYỄN HỮU CHINH	671.600.000	16.489.915	494.697	
18613	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13534	1C	PHẠM THỊ THÚY HẰNG	191.900.000	4.711.755	141.353	
18614	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13535	1C	NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG	200.600.000	4.925.368	147.761	
18615	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13536	1C	NGUYỄN VIỆT QUỐC	344.500.000	8.458.570	253.757	
18616	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13537	1C	NGUYỄN KIM HỒNG	412.500.000	10.128.186	303.846	
18617	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13538	1C	ĐẶNG THỊ QUỲNH NHƯ	479.700.000	11.778.160	353.345	
18618	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13539	1C	NGUYỄN THỊ THÚY BÌNH	959.300.000	23.553.865	706.616	
18619	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13540	1C	NGUYỄN THỊ KIỀU THƠ	192.500.000	4.726.487	141.795	
18620	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13541	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG UYÊN	353.300.000	8.674.638	260.239	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18621	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13542	1C	VŨ PHẠM NAM	479.700.000	11.778.160	353.345	
18622	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13543	1C	HUỶNH LỆ NHUNG	191.900.000	4.711.755	141.353	
18623	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13544	1C	HUỶNH KIM DUNG	958.500.000	23.534.222	706.027	
18624	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13545	1C	NGUYỄN ANH TUẤN	1.077.600.000	26.458.506	793.755	
18625	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13546	1C	NGUYỄN QUỐC THÀNH	383.500.000	9.416.144	282.484	
18626	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13547	1C	NGUYỄN THỊ EM	191.600.000	4.704.389	141.132	
18627	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13548	1C	TỔNG ĐOÀN MINH QUÂN	287.700.000	7.063.950	211.919	
18628	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13549	1C	NGUYỄN PHI HÙNG	240.000.000	5.892.763	176.783	
18629	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13550	1C	VÕ THỊ ÁNH DIỆN	201.400.000	4.945.010	148.350	
18630	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13551	1C	TRỊNH THỊ VÂN THANH	191.800.000	4.709.300	141.279	
18631	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13552	1C	ĐÌNH THỊ MAI	239.700.000	5.885.397	176.562	
18632	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13553	1C	NGUYỄN NGỌC ANH	383.500.000	9.416.144	282.484	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18633	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13554	1C	PHẠM THỊ TUYẾT	1.150.500.000	28.248.432	847.453	
18634	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13555	1C	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	192.000.000	4.714.210	141.426	
18635	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13556	1C	MAI THANH NGHIÊM	191.800.000	4.709.300	141.279	
18636	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13557	1C	TRƯƠNG TỔ HOA	2.876.400.000	70.624.764	2.118.743	
18637	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13558	1C	VÕ THỊ KHÁCH	767.000.000	18.832.288	564.969	
18638	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13559	1C	TRẦN THỊ THANH TÌNH	479.200.000	11.765.883	352.977	
18639	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13560	1C	ĐÀM CHẤN THÀNH	191.800.000	4.709.300	141.279	
18640	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13561	1C	TRẦN THỊ DƯƠNG	580.400.000	14.250.665	427.520	
18641	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13562	1C	HOÀNG THỊ MINH LÝ	461.000.000	11.319.016	339.570	
18642	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13563	1C	PHẠM THỊ THANH	192.000.000	4.714.210	141.426	
18643	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13564	1C	NGUYỄN NGỌC SƠN	671.100.000	16.477.638	494.329	
18644	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13565	1C	NGUYỄN THỊ MỸ NHỊ	383.600.000	9.418.599	282.558	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18645	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13566	1C	TRẦN THANH TÂN	192.000.000	4.714.210	141.426	
18646	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13567	1C	TRẦN THỊ NHƯ THẢO	958.800.000	23.541.588	706.248	
18647	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13568	1C	LƯƠNG THỊ THUYỀN VÂN	191.800.000	4.709.300	141.279	
18648	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13569	1C	TRẦN THỊ MIỀN	287.700.000	7.063.950	211.919	
18649	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13570	1C	PHẠM VĂN THỤY	479.400.000	11.770.794	353.124	
18650	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13571	1C	HOÀNG THẠCH DŨNG	248.000.000	6.089.188	182.676	
18651	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13572	1C	PHAN MINH CHÂU	274.000.000	6.727.571	201.827	
18652	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13573	1C	LÊ THỊ XUÂN	1.917.800.000	47.088.087	1.412.643	
18653	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13574	1C	NGUYỄN NGỌC HÀ	479.400.000	11.770.794	353.124	
18654	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13575	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG PHÚC	888.000.000	21.803.223	654.097	
18655	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13576	1C	LÊ THỊ HẢI TUA	197.000.000	4.836.976	145.109	
18656	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13577	1C	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	1.438.200.000	35.312.382	1.059.371	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18657	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13578	1C	HÀ VĂN HÙNG	191.800.000	4.709.300	141.279	
18658	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13579	1C	NGUYỄN THỊ NGÂN	198.800.000	4.881.172	146.435	
18659	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13580	1C	LÊ THỊ ÁNH TUYẾT	508.200.000	12.477.926	374.338	
18660	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13581	1C	DƯƠNG BÁ TOÀN	956.000.000	23.472.839	704.185	
18661	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13582	1C	HOÀNG NGỌC DUY	273.100.000	6.705.473	201.164	
18662	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13583	1C	LÝ QUÂN HUỆ	575.100.000	14.120.533	423.616	
18663	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13584	1C	HUỲNH THỊ ĐỆT	287.600.000	7.061.494	211.845	
18664	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13585	1C	NGUYỄN THỊ THỦY TIÊN	208.700.000	5.124.248	153.727	
18665	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13586	1C	LÊ HỒ NHẬT HUY	191.700.000	4.706.844	141.205	
18666	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13587	1C	TRẦN DŨ QUANG	910.600.000	22.358.125	670.744	
18667	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13588	1C	LƯU THỊ HUỲNH CHÂU	327.100.000	8.031.345	240.940	
18668	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13589	1C	LÊ NHẬT MAI	191.700.000	4.706.844	141.205	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18669	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13590	1C	LÊ QUANG BẢO ANH	383.400.000	9.413.689	282.411	
18670	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13591	1C	VĂN THỊ DIỆU HÀ	239.700.000	5.885.397	176.562	
18671	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13592	1C	TRẦN VĂN TỊNH	958.600.000	23.536.677	706.100	
18672	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13593	1C	NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH	598.000.000	14.682.801	440.484	
18673	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13594	1C	BÙI THỊ NGỌC SANG	1.702.300.000	41.796.877	1.253.906	
18674	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13595	1C	LƯƠNG QUỐC THÁI	390.200.000	9.580.650	287.419	
18675	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13596	1C	NGÔ THỊ KIM OANH	258.800.000	6.354.363	190.631	
18676	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13597	1C	KIỀU HỮU TRIL	920.000.000	22.588.925	677.668	
18677	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13598	1C	LÊ VĂN LỘC	191.700.000	4.706.844	141.205	
18678	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13599	1C	NGÔ THỊ THU	2.800.200.000	68.753.812	2.062.614	
18679	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13600	1C	TRỊNH THỊ KIM ĐIỆP	239.700.000	5.885.397	176.562	
18680	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13601	1C	PHẠM THỊ ÁNH NGUYỆT	431.400.000	10.592.241	317.767	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18681	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13602	1C	BÙI THỊ ĐIỆP	2.180.000.000	53.525.930	1.605.778	
18682	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13603	1C	ĐỖ THỊ THANH THẮNG	220.500.000	5.413.976	162.419	
18683	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13604	1C	NGUYỄN THANH PHƯƠNG	287.600.000	7.061.494	211.845	
18684	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13605	1C	MAI GIA TRẦN	677.500.000	16.634.779	499.043	
18685	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13606	1C	LÊ KIM NGÂN	191.700.000	4.706.844	141.205	
18686	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13607	1C	NGUYỄN THỊ NHẬT	239.700.000	5.885.397	176.562	
18687	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13608	1C	NGUYỄN VĂN HUYỀN	491.700.000	12.072.798	362.184	
18688	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13609	1C	NGUYỄN THỊ THU THỦY	306.000.000	7.513.273	225.398	
18689	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13610	1C	PHẠM VĂN KHỎE	192.000.000	4.714.210	141.426	
18690	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13611	1C	HÀ BÍCH PHÂN	479.300.000	11.768.339	353.050	
18691	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13612	1C	PHẠM THỊ PHƯƠNG THÚY	386.300.000	9.484.893	284.547	
18692	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13613	1C	NGUYỄN THỊ HOÀNG LIÊN	1.455.600.000	35.739.607	1.072.188	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18693	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13614	1C	Vũ Thanh Huyền	287.600.000	7.061.494	211.845	
18694	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13615	1C	TRẦN THỊ VÂN	383.400.000	9.413.689	282.411	
18695	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13616	1C	NGUYỄN THỊ MỸ CHÂU	335.500.000	8.237.592	247.128	
18696	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13617	1C	TRẦN THỊ NGỌC NHUNG	1.917.000.000	47.068.444	1.412.053	
18697	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13618	1C	PHẠM THỊ CƯỜNG	191.800.000	4.709.300	141.279	
18698	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13619	1C	VÕ THỊ KIM LOAN	210.900.000	5.178.265	155.348	
18699	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13620	1C	NGÔ THỊ THU	239.700.000	5.885.397	176.562	
18700	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13621	1C	NGUYỄN THỊ THOA	191.700.000	4.706.844	141.205	
18701	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13622	1C	NGUYỄN THỊ THU THỦY	862.700.000	21.182.028	635.461	
18702	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13623	1C	VŨ HUY TÂM	287.600.000	7.061.494	211.845	
18703	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13624	1C	NGUYỄN VĂN PHÁT	287.500.000	7.059.039	211.771	
18704	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13625	1C	HUỖNH XI	192.000.000	4.714.210	141.426	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18705	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13626	1C	TRẦN THỊ ÁNH NGUYỆT	192.000.000	4.714.210	141.426	
18706	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13627	1C	TRẦN THỊ HẠNH	670.800.000	16.470.272	494.108	
18707	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13628	1C	LÊ VĂN LƯƠNG	458.800.000	11.264.999	337.950	
18708	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13629	1C	TRẦN VĨNH PHÚC	1.533.300.000	37.647.389	1.129.422	
18709	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13630	1C	PHẠM THỊ NGÀ	239.600.000	5.882.942	176.488	
18710	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13631	1C	LẠC HUỆ HƯƠNG	1.380.100.000	33.885.842	1.016.575	
18711	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13632	1C	NGUYỄN THỊ LOAN	191.700.000	4.706.844	141.205	
18712	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13633	1C	TRẦN VĂN THIÊN	1.058.900.000	25.999.361	779.981	
18713	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13634	1C	VÕ THỊ HỒNG NHUNG	191.700.000	4.706.844	141.205	
18714	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13635	1C	NGUYỄN THỊ DUNG	479.000.000	11.760.973	352.829	
18715	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13636	1C	VÕ THỊ TƯỜNG	191.700.000	4.706.844	141.205	
18716	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13637	1C	NGUYỄN TRỌNG	268.400.000	6.590.073	197.702	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18717	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13638	1C	TRẦN NGỌC MINH VY	929.600.000	22.824.635	684.739	
18718	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13639	1C	ĐOÀN THỊ AN	254.000.000	6.236.507	187.095	
18719	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13640	1C	NGUYỄN THẾ PHONG	288.000.000	7.071.316	212.139	
18720	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13641	1C	NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG	191.700.000	4.706.844	141.205	
18721	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13642	1C	NGUYỄN TRUNG HẬU	545.800.000	13.401.125	402.034	
18722	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13643	1C	TRƯƠNG VĂN CHẤM	191.700.000	4.706.844	141.205	
18723	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13644	1C	TRẦN QUANG HIẾU	191.700.000	4.706.844	141.205	
18724	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13645	1C	NGUYỄN THỊ KIM CƯỜNG	191.700.000	4.706.844	141.205	
18725	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13646	1C	NGÔ THỊ HOÀNG HÀ	249.200.000	6.118.652	183.560	
18726	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13647	1C	NGUYỄN THỊ THANH NGA	210.900.000	5.178.265	155.348	
18727	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13648	1C	PHẠM ANH TUẤN	387.900.000	9.524.178	285.725	
18728	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13649	1C	NGUYỄN THỊ KIM DUNG	246.000.000	6.040.082	181.203	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18729	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13650	1C	QUAN THỊ HỒNG HẢI	191.700.000	4.706.844	141.205	
18730	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13651	1C	NGÔ MINH QUÂN	287.500.000	7.059.039	211.771	
18731	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13652	1C	LÊ THỊ LÝ	321.000.000	7.881.570	236.447	
18732	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13653	1C	NGUYỄN DUY TÂN	575.000.000	14.118.078	423.542	
18733	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13654	1C	DANH THỊ THÙY TRANG	1.149.900.000	28.233.701	847.011	
18734	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13655	1C	LIÊU PHƯƠNG THẢO	191.700.000	4.706.844	141.205	
18735	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13656	1C	HOÀNG THỊ CHÂU	224.600.000	5.514.644	165.439	
18736	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13657	1C	CAO XUÂN PHƯƠNG	191.700.000	4.706.844	141.205	
18737	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13658	1C	TÔ THANH THÙY	200.000.000	4.910.636	147.319	
18738	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13659	1C	PHẠM THỊ MAI LIÊN	479.000.000	11.760.973	352.829	
18739	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13660	1C	HUỲNH THỊ ĐIỆP	335.300.000	8.232.681	246.980	
18740	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13661	1C	BÙI THỊ THỤY	287.400.000	7.056.584	211.698	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18741	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13662	1C	TRẦN THỊ TUYẾT	295.100.000	7.245.643	217.369	
18742	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13663	1C	HUỲNH CHIẾN THẮNG	479.600.000	11.775.705	353.271	
18743	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13664	1C	NGUYỄN THỊ HẠNH	240.000.000	5.892.763	176.783	
18744	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13665	1C	NGUYỄN THỊ HƯỜNG	191.600.000	4.704.389	141.132	
18745	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13666	1C	LÔ THỊ MÌU	191.600.000	4.704.389	141.132	
18746	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13667	1C	ĐÀO THỊ TUYẾT NGÀ	900.200.000	22.102.772	663.083	
18747	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13668	1C	LÊ THỊ PHƯƠNG THẢO	958.000.000	23.521.946	705.658	
18748	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13669	1C	PHẠM THỊ NGUYỆT	1.053.600.000	25.869.229	776.077	
18749	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13670	1C	TRẦN KIM THƠM	191.600.000	4.704.389	141.132	
18750	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13671	1C	VÕ THỊ TUYẾT VÂN	1.325.200.000	32.537.873	976.136	
18751	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13672	1C	NGUYỄN THỊ THUẬN	479.000.000	11.760.973	352.829	
18752	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13673	1C	PHƯƠNG HOÀI NGHĨA	479.000.000	11.760.973	352.829	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18753	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13674	1C	CAO THỊ LAN	383.200.000	9.408.778	282.263	
18754	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13675	1C	ĐẶNG THỊ MỸ DUNG	383.200.000	9.408.778	282.263	
18755	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13676	1C	NGUYỄN THỊ THU	754.100.000	18.515.552	555.467	
18756	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13677	1C	PHAN MINH TRANG	1.916.000.000	47.043.891	1.411.317	
18757	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13678	1C	ĐỒNG MẠNH TUÂN	479.000.000	11.760.973	352.829	
18758	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13679	1C	TRẦN THỊ HUỆ	220.400.000	5.411.521	162.346	
18759	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13680	1C	NGUYỄN ĐỨC THẮNG	191.600.000	4.704.389	141.132	
18760	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13681	1C	NGUYỄN THỤY TUYẾT LAM	197.400.000	4.846.798	145.404	
18761	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13682	1C	NGUYỄN THỊ THÚY ÂN	2.633.900.000	64.670.618	1.940.119	
18762	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13683	1C	LÊ KIM ANH	319.100.000	7.834.919	235.048	
18763	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13684	1C	ĐẶNG TẤN THANH	287.400.000	7.056.584	211.698	
18764	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13685	1C	NGUYỄN THỊ THẢO TRANG	287.400.000	7.056.584	211.698	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18765	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13686	1C	BÙI THỊ THU TRANG	197.300.000	4.844.342	145.330	
18766	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13687	1C	QUÁCH THỊ NGÀ	191.600.000	4.704.389	141.132	
18767	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13688	1C	TRẦN THỊ THANH TÂM	191.600.000	4.704.389	141.132	
18768	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13689	1C	NGÔ MINH THỤY	1.724.400.000	42.339.502	1.270.185	
18769	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13690	1C	TRẦN THỊ MAI LAN	1.342.000.000	32.950.366	988.511	
18770	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13691	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	191.600.000	4.704.389	141.132	
18771	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13692	1C	LÊ NGUYỄN UYÊN THY	191.600.000	4.704.389	141.132	
18772	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13693	1C	NGUYỄN THÀNH ÂN	201.200.000	4.940.100	148.203	
18773	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13694	1C	NGUYỄN THANH MÂY	1.628.600.000	39.987.307	1.199.619	
18774	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13695	1C	SI TI MARIA	957.800.000	23.517.035	705.511	
18775	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13696	1C	LÊ THỊ THÙY TRANG	575.000.000	14.118.078	423.542	
18776	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13697	1C	BÙI THỊ HÒA	1.437.000.000	35.282.918	1.058.488	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18777	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13698	1C	BÙI THỊ MỸ THANH	191.600.000	4.704.389	141.132	
18778	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13699	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT NHUNG	670.500.000	16.462.907	493.887	
18779	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13700	1C	BÙI TUẤN VINH	191.900.000	4.711.755	141.353	
18780	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13701	1C	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	4.788.200.000	117.565.532	3.526.966	
18781	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13702	1C	NGUYỄN THỊ THU HOÀI	670.500.000	16.462.907	493.887	
18782	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13703	1C	LƯU THỊ THU HẰNG	1.436.700.000	35.275.552	1.058.267	
18783	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13704	1C	LÊ THỊ HIỀN	953.000.000	23.399.180	701.975	
18784	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13705	1C	NGUYỄN THỊ THANH	957.900.000	23.519.490	705.585	
18785	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13706	1C	TRẦN TRỌNG THẮNG	1.021.700.000	25.085.983	752.579	
18786	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13707	1C	NGUYỄN KIM LÂN	1.915.600.000	47.034.070	1.411.022	
18787	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13708	1C	NGUYỄN THỊ MỘNG THU	483.700.000	11.876.373	356.291	
18788	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13709	1C	LÊ PHƯỚC MINH	478.900.000	11.758.517	352.756	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18789	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13710	1C	HÀ TÔ MUỘI	443.500.000	10.889.335	326.680	
18790	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13711	1C	ĐẶNG NGUYỄN HÀ PHƯƠNG	670.500.000	16.462.907	493.887	
18791	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13712	1C	TRẦN THỊ BÍCH THỦY	478.900.000	11.758.517	352.756	
18792	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13713	1C	HUỲNH NGỌC LIÊN	288.000.000	7.071.316	212.139	
18793	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13714	1C	NGUYỄN THỊ TRÚC LINH	287.400.000	7.056.584	211.698	
18794	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13715	1C	BÙI ĐỨC HẢI	287.400.000	7.056.584	211.698	
18795	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13716	1C	PHẠM NGỌC LINH	287.400.000	7.056.584	211.698	
18796	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13717	1C	THÂN THỊ THU HƯƠNG	478.900.000	11.758.517	352.756	
18797	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13718	1C	VŨ THỊ CHIỀU	1.915.500.000	47.031.614	1.410.948	
18798	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13719	1C	CHUNG THUẬN	335.300.000	8.232.681	246.980	
18799	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13720	1C	TẮT THU MINH	1.318.000.000	32.361.090	970.833	
18800	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13721	1C	NGUYỄN TỔ NỮ	1.474.600.000	36.206.118	1.086.184	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18801	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13722	1C	TRỊNH MINH NHỰT	256.200.000	6.290.524	188.716	
18802	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13723	1C	NGUYỄN ĐÌNH KHÔI NGUYỄN	220.100.000	5.404.155	162.125	
18803	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13724	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC THỦY	1.536.500.000	37.725.960	1.131.779	
18804	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13725	1C	HUỲNH TRƯỞNG KIM HOÀNG	253.500.000	6.224.231	186.727	
18805	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13726	1C	LÊ VINH DIỄN	239.400.000	5.878.031	176.341	
18806	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13727	1C	NGUYỄN THỊ ÁNH TUYẾT	191.500.000	4.701.934	141.058	
18807	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13728	1C	NGUYỄN THÙY VÂN	191.500.000	4.701.934	141.058	
18808	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13729	1C	NGUYỄN THỊ NHƯ NGUYỆT	191.600.000	4.704.389	141.132	
18809	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13730	1C	HUỲNH THỊ KIM CHI	191.500.000	4.701.934	141.058	
18810	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13731	1C	BÙI VĂN SƠN	957.500.000	23.509.669	705.290	
18811	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13732	1C	NGUYỄN THỊ MỸ PHƯỢNG	287.000.000	7.046.762	211.403	
18812	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13733	1C	BÙI THỊ BÍCH DUNG	191.500.000	4.701.934	141.058	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18813	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13734	1C	NGÔ THỊ NHUNG	201.100.000	4.937.644	148.129	
18814	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13735	1C	PHẠM THỊ NGÂN ANH	478.800.000	11.756.062	352.682	
18815	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13736	1C	TRẦN THỊ HUYỀN THƯƠNG	244.200.000	5.995.886	179.877	
18816	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13737	1C	NGUYỄN THỊ THU	622.400.000	15.281.899	458.457	
18817	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13738	1C	NGUYỄN KIM HÒA	220.200.000	5.406.610	162.198	
18818	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13739	1C	LÊ THỊ THU TRANG	191.500.000	4.701.934	141.058	
18819	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13740	1C	LÊ THỊ HOÀI	287.400.000	7.056.584	211.698	
18820	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13741	1C	TRƯƠNG THẢO TRANG	191.500.000	4.701.934	141.058	
18821	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13742	1C	NGUYỄN THỊ KIM PHƯỢNG	484.000.000	11.883.739	356.512	
18822	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13743	1C	ĐÀM KIẾN TÍN	957.000.000	23.497.392	704.922	
18823	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13744	1C	ĐẶNG THỊ YẾN	239.300.000	5.875.576	176.267	
18824	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13745	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC TUYẾT	478.500.000	11.748.696	352.461	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18825	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13746	1C	THÁI THỊ NGỌC SƯƠNG	382.800.000	9.398.957	281.969	
18826	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13747	1C	HỒ THỊ NGUYỆT NGA	382.800.000	9.398.957	281.969	
18827	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13748	1C	VŨ THỊ HIỀN	870.700.000	21.378.453	641.354	
18828	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13749	1C	HUỲNH HIỆP	765.600.000	18.797.914	563.937	
18829	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13750	1C	VŨ HOÀNG THỌ	239.300.000	5.875.576	176.267	
18830	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13751	1C	TRƯƠNG THỊ HẢO	382.800.000	9.398.957	281.969	
18831	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13752	1C	NGUYỄN THỊ KIM LIÊN	287.100.000	7.049.218	211.477	
18832	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13753	1C	NGÔ TỰ DO	1.157.300.000	28.415.394	852.462	
18833	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13754	1C	NGUYỄN THỊ ĐIỂM	239.300.000	5.875.576	176.267	
18834	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13755	1C	TRẦN ĐÌNH MÃN	583.800.000	14.334.146	430.024	
18835	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13756	1C	HÀ THÀNH THẢO EM	191.400.000	4.699.478	140.984	
18836	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13757	1C	TRẦN CHÍ LINH	191.400.000	4.699.478	140.984	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18837	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13758	1C	HUỲNH THỊ KIỀU OANH	391.900.000	9.622.391	288.672	
18838	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13759	1C	YẾN VĨNH THÀNH	191.400.000	4.699.478	140.984	
18839	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13760	1C	NGUYỄN PHÁT TÀI	497.600.000	12.217.662	366.530	
18840	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13761	1C	VŨ THỊ LAN	191.400.000	4.699.478	140.984	
18841	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13762	1C	LÊ THỊ THANH NGA	478.500.000	11.748.696	352.461	
18842	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13763	1C	PHẠM CÔNG LAN HƯƠNG	240.000.000	5.892.763	176.783	
18843	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13764	1C	CÔNG THỊ MINH HIỀN	248.900.000	6.111.286	183.339	
18844	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13765	1C	BÙI THỊ HÀ	493.000.000	12.104.717	363.142	
18845	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13766	1C	CÙ THỊ MINH	574.200.000	14.098.435	422.953	
18846	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13767	1C	NGUYỄN QUỐC VIỆT	478.500.000	11.748.696	352.461	
18847	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13768	1C	NGUYỄN THỊ THANH	191.400.000	4.699.478	140.984	
18848	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13769	1C	PHAN THANH TÂM	191.400.000	4.699.478	140.984	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18849	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13770	1C	NGUYỄN VĂN TRỌNG	287.100.000	7.049.218	211.477	
18850	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13771	1C	NGUYỄN THỊ THANH	210.600.000	5.170.900	155.127	
18851	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13772	1C	ĐÀM HỮU ĐẮC	382.700.000	9.396.502	281.895	
18852	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13773	1C	DƯƠNG THỊ KIM NHUNG	335.000.000	8.225.315	246.759	
18853	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13774	1C	NGUYỄN HOÀI THƯƠNG	765.600.000	18.797.914	563.937	
18854	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13775	1C	LƯƠNG THỊ HIỀN	535.900.000	13.158.049	394.741	
18855	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13776	1C	HUỖNH MINH HOÀNG	669.900.000	16.448.175	493.445	
18856	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13777	1C	KIỀU THỊ TUYẾT	215.400.000	5.288.755	158.663	
18857	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13778	1C	LÊ THỊ THANH LAN	191.400.000	4.699.478	140.984	
18858	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13779	1C	NGUYỄN TIẾN ANH	7.846.400.000	192.654.064	5.779.622	
18859	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13780	1C	LÊ NGỌC THẢO	957.000.000	23.497.392	704.922	
18860	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13781	1C	BÙI XUÂN TÌNH	239.300.000	5.875.576	176.267	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18861	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13782	1C	NGUYỄN THỊ LỆ	248.900.000	6.111.286	183.339	
18862	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13783	1C	LÊ NGỌC MY	220.200.000	5.406.610	162.198	
18863	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13784	1C	DƯƠNG THỊ PHƯỢNG	574.200.000	14.098.435	422.953	
18864	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13785	1C	HOÀNG TỔ LINH	287.500.000	7.059.039	211.771	
18865	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13786	1C	ĐÀO THỊ BÍCH HẬU	382.800.000	9.398.957	281.969	
18866	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13787	1C	PHẠM PHÚ NGỌC	334.900.000	8.222.860	246.686	
18867	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13788	1C	CAO THIÊN TÀI	290.900.000	7.142.520	214.276	
18868	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13789	1C	PHẠM VIỆT TRÍ	1.149.000.000	28.211.603	846.348	
18869	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13790	1C	TRẦN THỊ SƠN	382.800.000	9.398.957	281.969	
18870	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13791	1C	ĐỖ THỊ KIM MAI	191.400.000	4.699.478	140.984	
18871	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13792	1C	HOÀNG THỊ SON	504.300.000	12.382.168	371.465	
18872	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13793	1C	LÊ THỊ MỸ DUYÊN	478.400.000	11.746.241	352.387	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18873	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13794	1C	ĐỖ THỊ TÁM	191.400.000	4.699.478	140.984	
18874	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13795	1C	MAI THANH NGỌC	478.400.000	11.746.241	352.387	
18875	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13796	1C	LÊ CÔNG THUẬN	478.400.000	11.746.241	352.387	
18876	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13797	1C	LÊ THỊ HẢO	478.400.000	11.746.241	352.387	
18877	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13798	1C	PHẠM THỊ XẤP	1.703.000.000	41.814.064	1.254.422	
18878	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13799	1C	NGUYỄN VĂN NHÀN	237.300.000	5.826.469	174.794	
18879	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13800	1C	PHẠM THỊ HỒNG NHUNG	956.800.000	23.492.482	704.774	
18880	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13801	1C	LÔ THỊ THUYỀN	411.400.000	10.101.178	303.035	
18881	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13802	1C	NGUYỄN THÀNH NHÂN	478.400.000	11.746.241	352.387	
18882	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13803	1C	TRẦN THỊ THÚY	239.200.000	5.873.120	176.194	
18883	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13804	1C	NGUYỄN THỊ HẠNH	191.400.000	4.699.478	140.984	
18884	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13805	1C	TRẦN VĂN HỮU	574.100.000	14.095.980	422.879	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18885	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13806	1C	NGUYỄN XUÂN THUNG	411.400.000	10.101.178	303.035	
18886	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13807	1C	LÝ NGỌC HOA	797.000.000	19.568.884	587.067	
18887	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13808	1C	MAI NGUYỆT NGÂN	239.200.000	5.873.120	176.194	
18888	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13809	1C	ĐUỜNG CẨM HỒNG	430.600.000	10.572.599	317.178	
18889	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13810	1C	NGUYỄN THỊ SƠN QUỲNH	382.700.000	9.396.502	281.895	
18890	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13811	1C	TRẦN THỊ HƯƠNG	239.200.000	5.873.120	176.194	
18891	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13812	1C	NGUYỄN HƯƠNG THU GIANG	478.400.000	11.746.241	352.387	
18892	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13813	1C	VƯƠNG MỸ LINH	14.351.100.000	352.365.128	10.570.954	
18893	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13814	1C	NGUYỄN THỊ THANH XUÂN	765.400.000	18.793.003	563.790	
18894	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13815	1C	VÕ THÀNH HIẾU	765.400.000	18.793.003	563.790	
18895	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13816	1C	VŨ HOÀNG ANH	221.100.000	5.428.708	162.861	
18896	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13817	1C	LÊ THỊ KIM NGÂN	200.000.000	4.910.636	147.319	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18897	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13818	1C	KIỀU VĂN MINH	191.400.000	4.699.478	140.984	
18898	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13819	1C	NGUYỄN KIM DỪNG	258.400.000	6.344.541	190.336	
18899	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13820	1C	PHẠM NGỌC MAI	1.913.500.000	46.982.508	1.409.475	
18900	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13821	1C	NGUYỄN KIM PHƯỢNG	239.200.000	5.873.120	176.194	
18901	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13822	1C	ĐẶNG HỒNG DƯƠNG	1.817.800.000	44.632.769	1.338.983	
18902	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13823	1C	LÊ THI THỨC	1.435.200.000	35.238.723	1.057.162	
18903	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13824	1C	KHÚC THỊ NGUYỆT	3.732.000.000	91.632.464	2.748.974	
18904	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13825	1C	ĐỖ THỊ GỌN	191.400.000	4.699.478	140.984	
18905	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13826	1C	TRẦN THỊ DIỆU	669.800.000	16.445.719	493.372	
18906	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13827	1C	NGUYỄN THUẬN CHÂU	1.658.000.000	40.709.171	1.221.275	
18907	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13828	1C	NGUYỄN THỊ GIÀU	287.100.000	7.049.218	211.477	
18908	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13829	1C	LÊ THỊ SANG	334.900.000	8.222.860	246.686	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18909	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13830	1C	TRẦN VĂN THẬT	210.500.000	5.168.444	155.053	
18910	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13831	1C	HOÀNG THỊ TƯƠI	334.900.000	8.222.860	246.686	
18911	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13832	1C	ĐỖ THỊ THAO	191.400.000	4.699.478	140.984	
18912	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13833	1C	TRẦN NGỌC SƠN	191.400.000	4.699.478	140.984	
18913	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13834	1C	PHẠM VĂN NHƯỢNG	315.800.000	7.753.894	232.617	
18914	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13835	1C	NGUYỄN CHÁNH HỮU	382.700.000	9.396.502	281.895	
18915	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13836	1C	NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG	402.000.000	9.870.378	296.111	
18916	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13837	1C	PHẠM XUÂN HẢI	383.000.000	9.403.868	282.116	
18917	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13838	1C	TRẦN HỮU PHƯỚC	861.100.000	21.142.742	634.282	
18918	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13839	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG VÂN	1.291.700.000	31.715.341	951.460	
18919	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13840	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG BÍCH	191.400.000	4.699.478	140.984	
18920	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13841	1C	TĂNG THỊ THANH THỦY	345.000.000	8.470.847	254.125	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18921	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13842	1C	HUỲNH THỊ MỸ TIỀN	191.400.000	4.699.478	140.984	
18922	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13843	1C	PHẠM THỊ HỢP	478.400.000	11.746.241	352.387	
18923	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13844	1C	NGUYỄN THỊ KHÁNH HUYỀN	286.500.000	7.034.486	211.035	
18924	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13845	1C	VŨ ĐÌNH ĐIỆP	191.300.000	4.697.023	140.911	
18925	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13846	1C	LÊ HƯƠNG GIANG	268.700.000	6.597.439	197.923	
18926	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13847	1C	TRẦN THỊ NGỌC LAN	191.300.000	4.697.023	140.911	
18927	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13848	1C	PHẠM GIA ĐỨC	383.000.000	9.403.868	282.116	
18928	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13849	1C	TRIỆU THỊ HẬU	669.600.000	16.440.809	493.224	
18929	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13850	1C	NGUYỄN VĂN HÙNG	502.200.000	12.330.607	369.918	
18930	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13851	1C	ĐỖ NGỌC TÁM	430.400.000	10.567.688	317.031	
18931	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13852	1C	HỨA VĂN CHỦ	533.800.000	13.106.487	393.195	
18932	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13853	1C	LÊ THỊ KIM ANH	580.000.000	14.240.844	427.225	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18933	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13854	1C	VÕ THỊ THANH PHƯƠNG	191.400.000	4.699.478	140.985	
18934	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13855	1C	VŨ BÁ HÀO	861.000.000	21.140.287	634.209	
18935	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13856	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC NHỤY	573.900.000	14.091.069	422.732	
18936	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13857	1C	HỒ THỊ NHƯ NGUYỄN	956.600.000	23.487.571	704.627	
18937	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13858	1C	NGUYỄN THỊ KIM HẢI	382.600.000	9.394.046	281.821	
18938	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13859	1C	HÀNG SIAO LY	956.500.000	23.485.116	704.554	
18939	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13860	1C	TRẦN BÍCH NGÀ	956.600.000	23.487.571	704.627	
18940	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13861	1C	LÊ THỊ BÉ	191.300.000	4.697.023	140.911	
18941	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13862	1C	NGUYỄN HÀ BẢO NGỌC	191.300.000	4.697.023	140.911	
18942	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13863	1C	ĐẶNG NGỌC TOÀN	382.600.000	9.394.046	281.821	
18943	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13864	1C	ĐÀO THỊ MAI HOA	411.300.000	10.098.723	302.962	
18944	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13865	1C	NGUYỄN NGỌC ĐỆ	191.400.000	4.699.478	140.984	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18945	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13866	1C	ĐỖ THỊ PHƯỢNG	337.000.000	8.274.421	248.232	
18946	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13867	1C	ĐỖ PHÚ CƯỜNG	860.900.000	21.137.832	634.135	
18947	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13868	1C	DƯƠNG THANH MÃN	765.500.000	18.795.459	563.864	
18948	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13869	1C	PHAN THANH HOÀNG	956.500.000	23.485.116	704.553	
18949	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13870	1C	NGUYỄN NGỌC DƯƠNG	239.200.000	5.873.120	176.194	
18950	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13871	1C	LÊ THANH LAN	550.000.000	13.504.248	405.127	
18951	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13872	1C	NGUYỄN THỊ TÚ ANH	264.900.000	6.504.137	195.124	
18952	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13873	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	220.000.000	5.401.699	162.051	
18953	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13874	1C	BÙI KHƯƠNG LY	192.000.000	4.714.210	141.426	
18954	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13875	1C	NGUYỄN THỊ LUÂN	756.300.000	18.569.569	557.087	
18955	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13876	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH THỦY	411.300.000	10.098.723	302.962	
18956	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13877	1C	THÁI THỊ TRINH	286.900.000	7.044.307	211.329	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18957	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13878	1C	LÊ QUANG GIẢN	334.700.000	8.217.949	246.538	
18958	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13879	1C	NGUYỄN HIỀN VINH	286.900.000	7.044.307	211.329	
18959	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13880	1C	VŨ THỊ THANH THẨM	286.900.000	7.044.307	211.329	
18960	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13881	1C	BIỆN THỊ KIỀU	382.500.000	9.391.591	281.748	
18961	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13882	1C	ĐIỀN THỊ MỸ LIÊN	669.400.000	16.435.898	493.077	
18962	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13883	1C	TRẦN THỊ YẾN	298.500.000	7.329.124	219.874	
18963	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13884	1C	TRẦN NGỌC TUYỀN	287.000.000	7.046.762	211.403	
18964	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13885	1C	ĐẶNG THỊ HOÀNG ANH	299.900.000	7.363.498	220.905	
18965	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13886	1C	NGUYỄN THỊ THÚY NGÀ	478.200.000	11.741.330	352.240	
18966	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13887	1C	LÊ THỊ THU TRANG	191.300.000	4.697.023	140.911	
18967	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13888	1C	NGUYỄN DUY KHANH	388.200.000	9.531.544	285.946	
18968	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13889	1C	NGUYỄN THỊ THÚY HIỆP	191.300.000	4.697.023	140.911	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18969	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13890	1C	NGUYỄN THỊ VĨNH YÊN	1.461.600.000	35.886.926	1.076.608	
18970	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13891	1C	HUỲNH THỊ HÀ LAN	1.912.500.000	46.957.955	1.408.739	
18971	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13892	1C	TRƯƠNG THỊ THU THỦY	286.900.000	7.044.307	211.329	
18972	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13893	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI	478.200.000	11.741.330	352.240	
18973	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13894	1C	NGUYỄN THỊ MỸ NHUNG	478.000.000	11.736.420	352.093	
18974	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13895	1C	HỒ ĐẶNG ĐĂNG KHOA	956.300.000	23.480.205	704.406	
18975	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13896	1C	NGÔ BÍCH THANH	478.200.000	11.741.330	352.240	
18976	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13897	1C	ĐỖ VĂN THÁI	258.200.000	6.339.631	190.189	
18977	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13898	1C	LƯU THỊ KIM CHUNG	334.700.000	8.217.949	246.538	
18978	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13899	1C	LƯU PHƯƠNG	3.633.800.000	89.221.342	2.676.640	
18979	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13900	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG THẨM	812.900.000	19.959.279	598.778	
18980	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13901	1C	HOÀNG MAI PHƯƠNG	286.900.000	7.044.307	211.329	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18981	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13902	1C	TRẦN QUANG VINH	785.000.000	19.274.246	578.227	
18982	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13903	1C	TRẦN TỔNG PHƯƠNG	478.200.000	11.741.330	352.240	
18983	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13904	1C	TRƯƠNG THỊ LIỆP	191.300.000	4.697.023	140.911	
18984	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13905	1C	ĐINH THỊ NGỌC NGÀ	779.900.000	19.149.024	574.471	
18985	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13906	1C	HOÀNG DƯƠNG	286.500.000	7.034.486	211.035	
18986	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13907	1C	TẶNG TƯỜNG TÚ	478.200.000	11.741.330	352.240	
18987	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13908	1C	DƯƠNG THỊ BẠCH	191.300.000	4.697.023	140.911	
18988	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13909	1C	CHÂU QUÊ HỒNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
18989	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13910	1C	ĐỖ THỊ HỒNG	191.200.000	4.694.568	140.837	
18990	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13911	1C	NGUYỄN TẤN ĐẠT	956.400.000	23.482.660	704.480	
18991	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13912	1C	ĐỖ THỊ MINH ÁNH	258.200.000	6.339.631	190.189	
18992	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13913	1C	NGUYỄN TRUNG TUYẾN	286.800.000	7.041.852	211.256	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
18993	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13914	1C	NGUYỄN VĂN NGỌC	239.100.000	5.870.665	176.120	
18994	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13915	1C	VƯƠNG THỊ HÒA	191.200.000	4.694.568	140.837	
18995	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13916	1C	TRỊNH CHÍ LẬP	286.800.000	7.041.852	211.256	
18996	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13917	1C	LA THỊ KIM LIÊN	382.400.000	9.389.136	281.674	
18997	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13918	1C	PHẠM VĂN VƯƠNG	397.200.000	9.752.523	292.576	
18998	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13919	1C	TRƯƠNG THỊ HỒNG HUỆ	287.000.000	7.046.762	211.403	
18999	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13920	1C	HOÀNG LONG GIANG	219.900.000	5.399.244	161.977	
19000	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13921	1C	NGÔ VĂN PHÁI	382.400.000	9.389.136	281.674	
19001	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13922	1C	LỤC THỊ BÍCH ĐÀO	210.500.000	5.168.444	155.053	
19002	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13923	1C	LẠI THỊ HIỀN	449.300.000	11.031.743	330.952	
19003	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13924	1C	TRIỆU VĂN SƠN	427.300.000	10.491.573	314.747	
19004	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13925	1C	NGUYỄN THỊ HÀ	248.500.000	6.101.465	183.044	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19005	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13926	1C	LA ANH THƯ	669.200.000	16.430.987	492.930	
19006	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13927	1C	TRẦN THỊ TÂM	239.000.000	5.868.210	176.046	
19007	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13928	1C	LÊ PHƯỚC TIẾN	287.000.000	7.046.762	211.403	
19008	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13929	1C	LÊ VĂN HƯNG	434.100.000	10.658.535	319.756	
19009	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13930	1C	ĐẶNG THỊ THÀNH	382.400.000	9.389.136	281.674	
19010	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13931	1C	TRƯƠNG VĂN NGỒI	506.700.000	12.441.096	373.233	
19011	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13932	1C	BÀNG A VĂN	547.000.000	13.430.589	402.917	
19012	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13933	1C	LÊ THỊ BÍCH PHƯƠNG	191.200.000	4.694.568	140.837	
19013	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13934	1C	NGUYỄN THÙY DƯƠNG	382.400.000	9.389.136	281.674	
19014	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13935	1C	NGÔ THỊ LŨY	191.200.000	4.694.568	140.837	
19015	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13936	1C	NGÔ THỊ YẾN NGA	239.000.000	5.868.210	176.046	
19016	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13937	1C	PHAN VĂN DUYỆT	1.370.000.000	33.637.855	1.009.135	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19017	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13938	1C	NGUYỄN TÔN ĐẠI	861.500.000	21.152.564	634.577	
19018	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13939	1C	TRẦN KIM XUÂN	217.900.000	5.350.138	160.504	
19019	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13940	1C	NGUYỄN ĐĂNG DUNG	525.900.000	12.912.517	387.375	
19020	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13941	1C	NGUYỄN THỊ QUẾ	955.800.000	23.467.929	704.038	
19021	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13942	1C	TRẦN THỊ THANH HOA	315.500.000	7.746.528	232.396	
19022	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13943	1C	LÊ THỊ PHƯỢNG	191.200.000	4.694.568	140.837	
19023	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13944	1C	LÊ THỊ HƯƠNG	191.200.000	4.694.568	140.837	
19024	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13945	1C	NGUYỄN THỊ HUYỀN	262.900.000	6.455.031	193.651	
19025	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13946	1C	ĐỖ HOÀNG TRUNG	382.400.000	9.389.136	281.674	
19026	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13947	1C	LÊ MẠNH HÙNG	191.200.000	4.694.568	140.837	
19027	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13948	1C	LƯU LỆ BÌNH	196.500.000	4.824.700	144.741	
19028	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13949	1C	LÊ THỊ CẨM HÀ	191.200.000	4.694.568	140.837	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19029	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13950	1C	NGUYỄN ANH KHOA	276.800.000	6.796.320	203.890	
19030	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13951	1C	PHAN THỊ CƯỜNG	478.000.000	11.736.420	352.093	
19031	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13952	1C	PHAN TUẤN DOANH	394.900.000	9.696.050	290.882	
19032	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13953	1C	NGUYỄN VĂN TOÁN	439.400.000	10.788.667	323.660	
19033	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13954	1C	NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG	382.500.000	9.391.591	281.748	
19034	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13955	1C	NGUYỄN THỊ DUYÊN	765.000.000	18.783.182	563.495	
19035	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13956	1C	TRẦN PHẠM HOÀNG KHÁNH	478.000.000	11.736.420	352.093	
19036	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13957	1C	ĐẶNG THỊ HỒNG VUN	477.700.000	11.729.054	351.872	
19037	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13958	1C	NGUYỄN KIM ĐÀO	515.200.000	12.649.798	379.494	
19038	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13959	1C	BÙI THỊ THANH TRÂM	477.900.000	11.733.964	352.019	
19039	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13960	1C	NGUYỄN THỊ LOAN	234.000.000	5.745.444	172.363	
19040	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13961	1C	NGUYỄN THỊ HÒA	191.100.000	4.692.113	140.763	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19041	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13962	1C	NGUYỄN VĂN HÒA	239.000.000	5.868.210	176.046	
19042	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13963	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC TRINH	675.700.000	16.590.583	497.717	
19043	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13964	1C	VƯƠNG CHÍ THÁI	191.200.000	4.694.568	140.837	
19044	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13965	1C	BÙI THỊ NEO	239.000.000	5.868.210	176.046	
19045	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13966	1C	ĐOÀN THỊ TUYẾT	191.200.000	4.694.568	140.837	
19046	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13967	1C	LÊ THỊ NGỌC	298.000.000	7.316.847	219.505	
19047	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13968	1C	ĐẶNG VĂN QUỐC	191.200.000	4.694.568	140.837	
19048	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13969	1C	LÊ THỊ THANH HIỆU	286.600.000	7.036.941	211.108	
19049	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13970	1C	TRẦN PHƯƠNG THẢO	334.600.000	8.215.494	246.465	
19050	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13971	1C	NGUYỄN QUỲNH CHI	191.100.000	4.692.113	140.763	
19051	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13972	1C	LÊ THỊ HIỀN	191.500.000	4.701.934	141.058	
19052	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13973	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT	477.700.000	11.729.054	351.872	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19053	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13974	1C	VÕ THỊ KIỀU CHINH	1.338.300.000	32.859.519	985.786	
19054	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13975	1C	NGUYỄN THỊ THÁCH	1.024.500.000	25.154.732	754.642	
19055	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13976	1C	PHAN NGUYỄN HỮU NHÂN	191.100.000	4.692.113	140.763	
19056	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13977	1C	HOÀNG VĂN TẠO	219.800.000	5.396.789	161.904	
19057	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13978	1C	PHẠM VĂN SƠN	496.800.000	12.198.019	365.941	
19058	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13979	1C	TRẦN THỊ LUYỆN	191.100.000	4.692.113	140.763	
19059	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13980	1C	MÃ NGỌC THANH	286.600.000	7.036.941	211.108	
19060	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13981	1C	LÊ THỊ MỸ DUNG	477.600.000	11.726.598	351.798	
19061	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13982	1C	NGUYỄN THỊ VINH	286.600.000	7.036.941	211.108	
19062	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13983	1C	NGUYỄN THỊ VĨ LINH	399.800.000	9.816.361	294.491	
19063	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13984	1C	NGUYỄN VIỆT LIÊN	492.000.000	12.080.164	362.405	
19064	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13985	1C	BÙI THỊ THẠCH HOA	955.400.000	23.458.107	703.743	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19065	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13986	1C	VŨ THỊ DUYÊN	335.000.000	8.225.315	246.759	
19066	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13987	1C	PHẠM THỊ RUYỄN	477.700.000	11.729.054	351.871	
19067	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13988	1C	ĐẶNG QUỐC THẢO	204.700.000	5.026.036	150.781	
19068	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13989	1C	PHẠM THỊ ÁNH	382.200.000	9.384.225	281.527	
19069	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13990	1C	VÕ THỊ THANH MAI	382.200.000	9.384.225	281.527	
19070	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13991	1C	ĐOÀN THỊ NHU	191.100.000	4.692.113	140.763	
19071	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13992	1C	TRẦN THỊ HỒNG	248.700.000	6.106.376	183.191	
19072	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13993	1C	LÂM TRƯỜNG GIANG	191.100.000	4.692.113	140.763	
19073	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13994	1C	CHÂU THỊ RẠNG	191.100.000	4.692.113	140.763	
19074	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13995	1C	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	191.100.000	4.692.113	140.763	
19075	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13996	1C	NGÔ THỊ THANH HUÂN	515.900.000	12.666.985	380.010	
19076	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13997	1C	TRẦN VŨ TUYẾT MAI	629.000.000	15.443.950	463.318	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19077	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13998	1C	LÊ THỊ LÀNH	877.500.000	21.545.415	646.362	
19078	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13999	1C	LÊ THU HẰNG	628.000.000	15.419.396	462.582	
19079	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14000	1C	TRẦN THỊ THU HẰNG	353.500.000	8.679.549	260.386	
19080	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14001	1C	NGUYỄN NGỌC HOÀN	995.600.000	24.445.145	733.354	
19081	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14002	1C	NGUYỄN THỊ KHÁNH VÂN	286.600.000	7.036.941	211.108	
19082	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14003	1C	MAI THỊ HUYỀN	286.600.000	7.036.941	211.108	
19083	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14004	1C	NGUYỄN THỊ HẠNH	370.700.000	9.101.863	273.056	
19084	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14005	1C	GIANG MỸ HIỀN	477.700.000	11.729.054	351.872	
19085	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14006	1C	NGUYỄN QUÝ PHA	286.700.000	7.039.396	211.182	
19086	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14007	1C	NGUYỄN THỊ HOA KIỀU	253.200.000	6.216.865	186.506	
19087	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14008	1C	NGUYỄN THỊ THU HÀ	389.600.000	9.565.919	286.978	
19088	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14009	1C	ĐỖ THÙY DƯƠNG	573.200.000	14.073.882	422.216	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19089	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14010	1C	NGUYỄN THỊ MINH HIẾU	477.700.000	11.729.054	351.872	
19090	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14011	1C	NGUYỄN TUỜNG DUY	573.500.000	14.081.248	422.437	
19091	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14012	1C	DƯƠNG GIA THẢO	573.200.000	14.073.882	422.216	
19092	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14013	1C	NGUYỄN THỊ THÙY DUNG	873.200.000	21.439.836	643.195	
19093	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14014	1C	HUỲNH THỊ LIÊN	477.700.000	11.729.054	351.872	
19094	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14015	1C	TRẦN THỊ SEN	200.700.000	4.927.823	147.835	
19095	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14016	1C	NGUYỄN HOÀNG DŨƠNG	1.003.100.000	24.629.294	738.879	
19096	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14017	1C	LÊ THỊ LIÊN PHƯỢNG	668.600.000	16.416.255	492.488	
19097	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14018	1C	NGUYỄN THỊ THÙY	477.700.000	11.729.054	351.872	
19098	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14019	1C	TRẦN VĂN TÚ	286.600.000	7.036.941	211.108	
19099	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14020	1C	PHẠM ĐỨC KHANG	219.700.000	5.394.333	161.830	
19100	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14021	1C	TRẦN THANH HÙNG	637.600.000	15.655.107	469.653	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19101	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14022	1C	NGÔ THỊ HẠNH	275.100.000	6.754.580	202.637	
19102	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14023	1C	NGUYỄN THỊ HIỀN	191.100.000	4.692.113	140.763	
19103	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14024	1C	VÕ VĂN HÒA	477.900.000	11.733.964	352.019	
19104	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14025	1C	NGUYỄN PHƯƠNG LY	192.800.000	4.733.853	142.016	
19105	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14026	1C	HUỲNH THỊ CẨM TÚ	191.100.000	4.692.113	140.763	
19106	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14027	1C	NGUYỄN THỊ THU LOAN	668.700.000	16.418.711	492.561	
19107	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14028	1C	LẠI THỊ CẨM GIANG	238.800.000	5.863.299	175.899	
19108	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14029	1C	ĐINH VĂN CƯỜNG	272.700.000	6.695.652	200.869	
19109	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14030	1C	NGUYỄN THỊ THU HÒA	238.800.000	5.863.299	175.899	
19110	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14031	1C	ĐOÀN THỊ BÍCH VÂN	812.800.000	19.956.824	598.705	
19111	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14032	1C	TRẦN VĂN KHỎE	955.200.000	23.453.197	703.596	
19112	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14033	1C	HOÀNG CHÍ THÀNH	191.100.000	4.692.113	140.763	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19113	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14034	1C	NGUYỄN THỊ ANH MINH	356.600.000	8.755.664	262.670	
19114	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14035	1C	VŨ THỊ MINH NGỌC	191.100.000	4.692.113	140.763	
19115	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14036	1C	NGUYỄN THỊ THÙY LINH	191.100.000	4.692.113	140.763	
19116	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14037	1C	LÊ THỊ THANH LOAN	620.800.000	15.242.614	457.278	
19117	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14038	1C	BÙI THỊ XUÂN	191.100.000	4.692.113	140.763	
19118	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14039	1C	HÀ THỊ THANH THỦY	315.200.000	7.739.162	232.175	
19119	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14040	1C	LÊ THỊ THU TRINH	477.600.000	11.726.598	351.798	
19120	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14041	1C	NGUYỄN THỊ AN	260.000.000	6.383.827	191.515	
19121	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14042	1C	NGUYỄN TRUNG ĐỨC	191.000.000	4.689.657	140.690	
19122	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14043	1C	LÊ THỊ THANH TÂM	496.700.000	12.195.564	365.867	
19123	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14044	1C	BÙI HOÀNG QUYÊN	382.100.000	9.381.770	281.453	
19124	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14045	1C	PHẠM THỊ MINH	191.100.000	4.692.113	140.763	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19125	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14046	1C	NGUYỄN THỊ HOA	694.800.000	17.059.549	511.786	
19126	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14047	1C	LÊ THỊ BÌNH LÂM	191.100.000	4.692.113	140.763	
19127	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14048	1C	VÕ THỊ THANH TÂM	191.100.000	4.692.113	140.764	
19128	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14049	1C	LÊ HUY CHÍNH	196.300.000	4.819.789	144.594	
19129	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14050	1C	NGÔ THỊ HƯƠNG	2.864.300.000	70.327.671	2.109.830	
19130	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14051	1C	LIÊU THỊ LÀI	1.891.600.000	46.444.793	1.393.344	
19131	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14052	1C	NGUYỄN THỊ CẨM PHONG	334.300.000	8.208.128	246.244	
19132	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14053	1C	TRƯƠNG VĨNH TRUNG	477.600.000	11.726.598	351.798	
19133	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14054	1C	HUỲNH THỊ THU CÚC	296.200.000	7.272.652	218.180	
19134	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14055	1C	LÊ THỊ PHƯƠNG TRINH	477.600.000	11.726.598	351.798	
19135	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14056	1C	PHAN THỊ THÚY HOA	573.100.000	14.071.427	422.143	
19136	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14057	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	229.300.000	5.630.044	168.901	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19137	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14058	1C	LÊ THỊ MÀM	783.000.000	19.225.139	576.754	
19138	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14059	1C	PHẠM HỒNG CHÂU	219.600.000	5.391.878	161.756	
19139	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14060	1C	DƯƠNG THỊ THANH HƯƠNG	191.000.000	4.689.657	140.690	
19140	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14061	1C	TRẦN THỊ TÁM	191.000.000	4.689.657	140.690	
19141	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14062	1C	PHẠM THỊ NGỌC	477.300.000	11.719.232	351.577	
19142	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14063	1C	HOÀNG THỊ ĐÀO	668.000.000	16.401.524	492.046	
19143	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14064	1C	AN HÙNG LÂN	382.000.000	9.379.314	281.379	
19144	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14065	1C	NGUYỄN MINH THÔNG	763.900.000	18.756.173	562.685	
19145	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14066	1C	TRẦN THỊ THANH BÌNH	477.400.000	11.721.688	351.651	
19146	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14067	1C	NGUYỄN THỊ HUYỀN	477.400.000	11.721.688	351.651	
19147	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14068	1C	PHAN VĂN GIÁP	191.000.000	4.689.657	140.690	
19148	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14069	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC YẾN	238.700.000	5.860.844	175.825	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19149	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14070	1C	TRẦN THỊ HẰNG	191.000.000	4.689.657	140.690	
19150	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14071	1C	ĐẶNG VĂN NGUYỄN	716.100.000	17.582.532	527.476	
19151	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14072	1C	TRẦN ĐẠI CHIẾN	286.000.000	7.022.209	210.666	
19152	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14073	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG HOÀI	191.000.000	4.689.657	140.690	
19153	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14074	1C	NGUYỄN SANH PHÚ	286.500.000	7.034.486	211.035	
19154	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14075	1C	PHẠM THỊ THU PHƯƠNG	244.900.000	6.013.074	180.392	
19155	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14076	1C	LÊ VĂN DƯƠNG	382.000.000	9.379.314	281.379	
19156	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14077	1C	LÊ THANH NHÃ	668.400.000	16.411.345	492.340	
19157	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14078	1C	VÕ TRƯỜNG GIANG	763.800.000	18.753.718	562.612	
19158	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14079	1C	TRẦN THỊ VINH	572.900.000	14.066.516	421.995	
19159	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14080	1C	VŨ THỊ DUNG	286.500.000	7.034.486	211.035	
19160	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14081	1C	LÊ VĂN THA	286.400.000	7.032.030	210.961	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19161	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14082	1C	NGUYỄN THỊ THANH TÂM	458.300.000	11.252.722	337.582	
19162	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14083	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC YẾN	382.000.000	9.379.314	281.379	
19163	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14084	1C	LẠI THU THỦY	191.000.000	4.689.657	140.690	
19164	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14085	1C	ĐỒNG XUÂN THANH	191.000.000	4.689.657	140.690	
19165	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14086	1C	NGUYỄN THỊ KHÁNH DUNG	477.400.000	11.721.688	351.651	
19166	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14087	1C	TRƯƠNG MINH TÂM	382.100.000	9.381.770	281.453	
19167	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14088	1C	TRƯƠNG THỊ KIM ANH	298.100.000	7.319.303	219.579	
19168	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14089	1C	NGUYỄN THỊ MINH HÒA	300.800.000	7.385.596	221.568	
19169	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14090	1C	TỔNG THỊ ĐÔNG	300.000.000	7.365.954	220.979	
19170	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14091	1C	ĐỖ THỊ KIM THANH	238.700.000	5.860.844	175.825	
19171	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14092	1C	VÕ THỊ HƯƠNG	199.300.000	4.893.449	146.803	
19172	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14093	1C	PHẠM THỊ MAI HẠNH	230.400.000	5.657.052	169.712	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19173	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14094	1C	TRƯƠNG MỸ ÂN	191.000.000	4.689.657	140.690	
19174	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14095	1C	NGUYỄN VĂN LỮ	429.600.000	10.548.046	316.441	
19175	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14096	1C	TRẦN THỊ THÙY DUNG	191.000.000	4.689.657	140.690	
19176	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14097	1C	NGUYỄN TRẦN NGỌC PHƯƠNG	477.300.000	11.719.232	351.577	
19177	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14098	1C	ĐẶNG THỊ TÂM	229.100.000	5.625.133	168.754	
19178	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14099	1C	LÝ THỊ CÚC	976.400.000	23.973.724	719.212	
19179	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14100	1C	PHẠM THỊ TRÂM	191.000.000	4.689.657	140.690	
19180	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14101	1C	ĐÀO TRIỆU TRUNG	286.400.000	7.032.030	210.961	
19181	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14102	1C	ĐỖ THỊ MỸ HẰNG	477.300.000	11.719.232	351.577	
19182	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14103	1C	NGUYỄN MINH TRUNG	238.700.000	5.860.844	175.825	
19183	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14104	1C	NGUYỄN VĂN ĐẠT	214.800.000	5.274.023	158.221	
19184	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14105	1C	PHẠM THỊ HỒNG	535.500.000	13.148.227	394.447	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19185	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14106	1C	BÙI MINH HƯNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
19186	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14107	1C	NGUYỄN THỊ ƯỚC	429.600.000	10.548.046	316.441	
19187	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14108	1C	TRẦN PHẠM THANH TRÚC	190.900.000	4.687.202	140.616	
19188	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14109	1C	PHẠM THỊ LUYỄN	954.600.000	23.438.465	703.154	
19189	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14110	1C	BẠCH THỊ KIM HOA	191.000.000	4.689.657	140.690	
19190	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14111	1C	NGUYỄN THỊ LIÊN	587.100.000	14.415.171	432.455	
19191	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14112	1C	LẠI THỊ LỆ HẰNG	191.000.000	4.689.657	140.690	
19192	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14113	1C	LÊ THỊ HÀ	954.600.000	23.438.465	703.154	
19193	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14114	1C	NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG	485.600.000	11.923.024	357.691	
19194	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14115	1C	NGUYỄN THỊ KIM OANH	1.065.700.000	26.166.323	784.990	
19195	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14116	1C	PHAN BÌNH THÂN	191.000.000	4.689.657	140.690	
19196	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14117	1C	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	191.000.000	4.689.657	140.690	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19197	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14118	1C	NGUYỄN THỊ KIM CHI	694.900.000	17.062.004	511.860	
19198	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14119	1C	BÙI THỊ TUYẾT NGÀ	381.800.000	9.374.404	281.232	
19199	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14120	1C	HUỖNH HOÀNG VIỆT	981.500.000	24.098.945	722.968	
19200	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14121	1C	TRẦN MINH SÁNG	668.200.000	16.406.434	492.193	
19201	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14122	1C	NGUYỄN VĂN SỬU	276.900.000	6.798.775	203.963	
19202	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14123	1C	ĐOÀN ANH MINH	238.700.000	5.860.844	175.825	
19203	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14124	1C	NGUYỄN THỊ TRANG	286.400.000	7.032.030	210.961	
19204	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14125	1C	PHAN ĐỨC DUY	191.000.000	4.689.657	140.690	
19205	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14126	1C	CUNG THỊ KIỀU THU	525.000.000	12.890.419	386.712	
19206	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14127	1C	NGUYỄN THỊ MINH PHƯƠNG	477.300.000	11.719.232	351.577	
19207	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14128	1C	NGUYỄN PHỤNG VÂN	1.934.900.000	47.507.946	1.425.238	
19208	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14129	1C	TRIỆU QUỐC THỦ	286.400.000	7.032.030	210.961	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19209	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14130	1C	NGUYỄN THỊ MINH	191.000.000	4.689.657	140.690	
19210	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14131	1C	PHAN THỊ LÀNH	252.900.000	6.209.499	186.285	
19211	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14132	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH THẢO	190.900.000	4.687.202	140.616	
19212	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14133	1C	TRẦN THỊ VỤ	286.300.000	7.029.575	210.887	
19213	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14134	1C	NGUYỄN THỊ THỐNG	229.100.000	5.625.133	168.754	
19214	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14135	1C	PHAN THỊ KIỀU NGÀ	190.900.000	4.687.202	140.616	
19215	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14136	1C	PHAN THỊ THANH LAM	199.900.000	4.908.180	147.245	
19216	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14137	1C	TRƯƠNG THANH BÌNH	235.800.000	5.789.640	173.689	
19217	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14138	1C	ĐẶNG VĂN TIỆP	282.500.000	6.936.273	208.088	
19218	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14139	1C	PHẠM ĐỨC CHỈNH	525.700.000	12.907.606	387.228	
19219	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14140	1C	ĐINH HỒNG SƠN	477.200.000	11.716.777	351.503	
19220	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14141	1C	NGUYỄN THỊ LAN ANH	334.000.000	8.200.762	246.023	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19221	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14142	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG	190.900.000	4.687.202	140.616	
19222	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14143	1C	NGUYỄN VĂN TÙNG	198.000.000	4.861.529	145.846	
19223	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14144	1C	NGUYỄN THỊ VÂN	511.500.000	12.558.951	376.769	
19224	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14145	1C	TRẦN LIÊN HƯƠNG	206.000.000	5.057.955	151.739	
19225	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14146	1C	PHẠM THỊ THÚY HÀ	300.200.000	7.370.864	221.126	
19226	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14147	1C	PHAN VIỆT PHƯƠNG	191.000.000	4.689.657	140.690	
19227	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14148	1C	NGUYỄN VĂN HOÀNG	190.900.000	4.687.202	140.616	
19228	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14149	1C	CHÂU THANH DUY	1.346.400.000	33.058.400	991.752	
19229	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14150	1C	BÙI THỊ THẢO	429.500.000	10.545.590	316.368	
19230	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14151	1C	HỒ THỊ THANH TUYỀN	600.500.000	14.744.184	442.326	
19231	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14152	1C	PHẠM QUANG TUẤN	715.300.000	17.562.889	526.887	
19232	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14153	1C	ĐINH QUANG VINH	1.095.500.000	26.898.008	806.940	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19233	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14154	1C	NGUYỄN THỊ TÂM	195.700.000	4.805.057	144.152	
19234	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14155	1C	ÂU HOÀNG HÀ	200.200.000	4.915.546	147.466	
19235	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14156	1C	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	687.700.000	16.885.221	506.557	
19236	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14157	1C	LÝ CẨM THI	250.200.000	6.143.205	184.296	
19237	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14158	1C	NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG	489.900.000	12.028.602	360.858	
19238	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14159	1C	TRƯƠNG THỊ VÂN	500.100.000	12.279.045	368.371	
19239	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14160	1C	TRẦN VĂN THÂN	200.200.000	4.915.546	147.466	
19240	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14161	1C	TRỊNH HUỖNH HUYỀN TRÂN	200.200.000	4.915.546	147.466	
19241	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14162	1C	TRẦN LÊ THƯƠNG THU	286.600.000	7.036.941	211.108	
19242	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14163	1C	NGUYỄN ĐỨC THẮNG	300.200.000	7.370.864	221.126	
19243	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14164	1C	TRẦN PHƯƠNG VŨ	200.000.000	4.910.636	147.319	
19244	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14165	1C	NGUYỄN THỊ MỸ PHƯƠNG	215.200.000	5.283.844	158.515	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19245	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14166	1C	NGUYỄN THỊ THỦY	200.000.000	4.910.636	147.319	
19246	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14167	1C	TRƯƠNG THỊ MỸ KIM	206.300.000	5.065.321	151.960	
19247	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14168	1C	NGUYỄN THỊ THU HÀ	700.200.000	17.192.136	515.764	
19248	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14169	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG VÂN	200.200.000	4.915.546	147.466	
19249	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14170	1C	LÂM MỘC LANG	200.500.000	4.922.912	147.687	
19250	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14171	1C	HUỲNH ĐIỀU HUỆ CẨM	198.700.000	4.878.717	146.362	
19251	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14172	1C	LÊ ĐẠI	200.100.000	4.913.091	147.393	
19252	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14173	1C	NGUYỄN THANH QUANG	200.100.000	4.913.091	147.393	
19253	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14174	1C	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	200.100.000	4.913.091	147.393	
19254	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14175	1C	TRẦN MINH LÂM	300.100.000	7.368.409	221.052	
19255	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14176	1C	THÁI THỊ MINH HIỀN	600.100.000	14.734.363	442.031	
19256	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14177	1C	PHẠM NGỌC TẠO	200.100.000	4.913.091	147.393	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19257	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14178	1C	NGÔ THỊ MÙI	530.000.000	13.013.185	390.395	
19258	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14179	1C	VÕ TIỀN DŨNG	360.100.000	8.841.600	265.248	
19259	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14180	1C	LÊ THỊ HOA	399.700.000	9.813.906	294.417	
19260	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14181	1C	NGUYỄN MINH GIANG	198.500.000	4.873.806	146.214	
19261	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14182	1C	HOÀNG ĐÌNH LỜI	544.700.000	13.374.117	401.224	
19262	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14183	1C	PHẠM THỊ NGUYỆT	319.700.000	7.849.651	235.490	
19263	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14184	1C	THI THỊ ÁNH LOAN	200.100.000	4.913.091	147.393	
19264	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14185	1C	LÊ THANH LIÊM	280.000.000	6.874.890	206.247	
19265	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14186	1C	NGÔ THỊ TUYỀN	200.100.000	4.913.091	147.393	
19266	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14187	1C	NGUYỄN HẢI	1.000.200.000	24.558.090	736.743	
19267	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14188	1C	NGUYỄN THỊ CẨM NHUNG	300.100.000	7.368.409	221.052	
19268	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14189	1C	NGUYỄN THỊ VIỆT HÀ	497.400.000	12.212.751	366.383	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19269	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14190	1C	CHU THỊ THANH HẰNG	300.100.000	7.368.409	221.052	
19270	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14191	1C	TRẦN THỊ NGỌC DUNG	256.100.000	6.288.069	188.642	
19271	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14192	1C	PHẠM THỊ THU HƯƠNG	600.000.000	14.731.907	441.957	
19272	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14193	1C	NGUYỄN VĂN TUẤN	600.300.000	14.739.273	442.178	
19273	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14194	1C	NGÔ THỊ HƯƠNG	500.100.000	12.279.045	368.371	
19274	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14195	1C	TRẦN THỊ MINH HOA	300.100.000	7.368.409	221.052	
19275	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14196	1C	LÊ QUỐC CƯỜNG	300.100.000	7.368.409	221.052	
19276	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14197	1C	CHU HẢI BĂNG	1.047.200.000	25.712.089	771.363	
19277	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14198	1C	LÊ THỊ TÂM	450.100.000	11.051.386	331.542	
19278	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14199	1C	PHẠM NAM SÁCH	198.900.000	4.883.627	146.509	
19279	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14200	1C	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	1.340.100.000	32.903.715	987.111	
19280	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14201	1C	TRƯƠNG THỊ BẠCH YẾN	492.500.000	12.092.441	362.773	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19281	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14202	1C	ĐỖ THỊ BÁCH	200.000.000	4.910.636	147.319	
19282	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14203	1C	PHAN ĐÌNH NGUYỄN	306.500.000	7.525.549	225.766	
19283	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14204	1C	TRẦN CÔNG THỎ	299.800.000	7.361.043	220.831	
19284	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14205	1C	ĐINH THỊ NGUYỆT	240.000.000	5.892.763	176.783	
19285	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14206	1C	ĐÀO TRƯỜNG SAN	199.700.000	4.903.270	147.098	
19286	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14207	1C	PHAN THỊ MINH KHANH	200.000.000	4.910.636	147.319	
19287	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14208	1C	NGÔ THỊ HUỲNH TRÂN	415.000.000	10.189.569	305.687	
19288	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14209	1C	NGUYỄN THỊ MẪU	300.000.000	7.365.954	220.979	
19289	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14210	1C	NGUYỄN THỊ TỶ	600.000.000	14.731.907	441.957	
19290	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14211	1C	HỒ THỊ THANH THÁI	1.190.000.000	29.218.283	876.548	
19291	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14212	1C	LÊ THỊ ÁNH NGỌC	400.000.000	9.821.272	294.638	
19292	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14213	1C	PHAN QUỐC DŨNG	400.000.000	9.821.272	294.638	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19293	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14214	1C	HOÀNG THỊ HIỀN	245.000.000	6.015.529	180.466	
19294	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14215	1C	HUỲNH KHƯƠNG HỒNG YẾN	200.000.000	4.910.636	147.319	
19295	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14216	1C	ĐẶNG THỊ XUYỀN	499.500.000	12.264.313	367.929	
19296	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14217	1C	LÊ HÙNG PHONG	400.000.000	9.821.272	294.638	
19297	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14218	1C	NGUYỄN THỊ OANH	300.000.000	7.365.954	220.979	
19298	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14219	1C	NGUYỄN THỊ HÒA	200.000.000	4.910.636	147.319	
19299	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14220	1C	TRẦN VĂN QUẾ	320.000.000	7.857.017	235.711	
19300	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14221	1C	TÔ THỊ THANH TRÚC	996.600.000	24.469.698	734.091	
19301	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14222	1C	TRỊNH THỊ NGỌC BÍCH	269.000.000	6.604.805	198.144	
19302	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14223	1C	TRẦN VĂN LONG	200.000.000	4.910.636	147.319	
19303	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14224	1C	NGUYỄN THỊ HIỀN	700.000.000	17.187.225	515.617	
19304	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14225	1C	PHẠM THỊ KHÁNH	395.800.000	9.718.148	291.545	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19305	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14226	1C	PHẠM THỊ DIỆP	900.000.000	22.097.861	662.936	
19306	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14227	1C	NGUYỄN TRƯỜNG CHÍNH	400.000.000	9.821.272	294.638	
19307	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14228	1C	PHAN THỊ THU HỒNG	2.500.000.000	61.382.948	1.841.489	
19308	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14229	1C	ĐỖ THỊ LUYẾN	330.000.000	8.102.549	243.076	
19309	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14230	1C	TRƯƠNG THỊ THU	200.000.000	4.910.636	147.319	
19310	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14231	1C	ĐỖ THỊ BẢO NGỌC	1.290.400.000	31.683.422	950.502	
19311	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14232	1C	TRẦN THANH THỦY	299.900.000	7.363.498	220.905	
19312	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14233	1C	LÊ THỊ VÂN THÙY	299.900.000	7.363.498	220.905	
19313	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14234	1C	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	479.800.000	11.780.615	353.418	
19314	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14235	1C	ĐẶNG HỮU ĐỒNG	799.400.000	19.627.811	588.834	
19315	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14236	1C	ĐẬU THỊ THANH NHÀN	196.500.000	4.824.700	144.741	
19316	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14237	1C	TẠ THỊ HIỀN	200.000.000	4.910.636	147.319	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19317	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14238	1C	HUỲNH MẠNH PHƯƠNG	549.800.000	13.499.338	404.980	
19318	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14239	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC NGHĨA	200.000.000	4.910.636	147.319	
19319	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14240	1C	NGUYỄN THỊ THI	199.900.000	4.908.180	147.245	
19320	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14241	1C	LÊ THỊ KIM OANH	599.800.000	14.726.997	441.810	
19321	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14242	1C	NGUYỄN THỊ TÂM	200.000.000	4.910.636	147.319	
19322	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14243	1C	NGUYỄN THỊ THỦY	499.700.000	12.269.224	368.077	
19323	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14244	1C	NGUYỄN THỊ NGÀ	199.500.000	4.898.359	146.951	
19324	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14245	1C	NGUYỄN THỊ PHÚ HIẾU	2.219.700.000	54.500.691	1.635.021	
19325	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14246	1C	ĐỖ THỊ NGỌC HIẾU	200.000.000	4.910.636	147.319	
19326	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14247	1C	PHẠM THỊ HẰNG NGÀ	295.800.000	7.262.830	217.885	
19327	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14248	1C	TRẦN THỊ BÉ BẢY	419.700.000	10.304.969	309.149	
19328	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14249	1C	TRẦN QUANG NHẬT	199.900.000	4.908.180	147.245	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19329	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14250	1C	ĐOÀN THỊ BÍCH THỦY	199.900.000	4.908.180	147.245	
19330	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14251	1C	NGUYỄN THỊ THANH YÊN	639.600.000	15.704.213	471.126	
19331	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14252	1C	LÊ THỊ HUỆ	393.800.000	9.669.042	290.071	
19332	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14253	1C	TRẦN TRƯỜNG AN	224.900.000	5.522.010	165.660	
19333	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14254	1C	VÕ TRẦN THỦY NA	499.700.000	12.269.224	368.077	
19334	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14255	1C	LÊ HUY TỔ LIÊN	891.800.000	21.896.525	656.896	
19335	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14256	1C	NGUYỄN VŨ THÁI BÌNH	299.800.000	7.361.043	220.831	
19336	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14257	1C	TRẦN THỊ THU HÀ	992.000.000	24.356.754	730.703	
19337	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14258	1C	PHẠM THỊ THÀNH	249.900.000	6.135.839	184.075	
19338	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14259	1C	NGUYỄN LÊ NGUYỄN PHƯƠNG	249.900.000	6.135.839	184.075	
19339	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14260	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT NHUNG	199.900.000	4.908.180	147.245	
19340	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14261	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	199.900.000	4.908.180	147.245	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19341	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14262	1C	TRƯƠNG THỊ MỸ HẠNH	341.800.000	8.392.277	251.768	
19342	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14263	1C	VŨ THỊ NGỌC QUỲNH	199.200.000	4.890.993	146.730	
19343	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14264	1C	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	699.900.000	17.184.770	515.543	
19344	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14265	1C	HÀ VĂN ĐUỜNG	598.500.000	14.695.078	440.852	
19345	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14266	1C	TRỊNH THỊ LAN	539.700.000	13.251.351	397.541	
19346	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14267	1C	TRẦN VIỆT UY	719.100.000	17.656.191	529.686	
19347	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14268	1C	VŨ KHÁNH TOÀN	1.243.900.000	30.541.699	916.251	
19348	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14269	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH UYÊN	825.600.000	20.271.105	608.133	
19349	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14270	1C	NGUYỄN THỊ MẾN	500.000.000	12.276.590	368.298	
19350	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14271	1C	CAO THỊ BÍCH THỦY	743.200.000	18.247.923	547.438	
19351	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14272	1C	ĐỖ QUANG XUÂN	200.000.000	4.910.636	147.319	
19352	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14273	1C	PHẠM THỊ THANH NHÀN	1.648.900.000	40.485.737	1.214.572	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19353	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14274	1C	NGUYỄN THỊ THÚY	249.900.000	6.135.839	184.075	
19354	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14275	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG TRINH	329.800.000	8.097.638	242.929	
19355	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14276	1C	ĐẶNG HỒ QUỲNH LAN	999.400.000	24.538.447	736.153	
19356	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14277	1C	NGUYỄN THỊ HIỀN NGÂN	219.700.000	5.394.333	161.830	
19357	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14278	1C	LÊ THỊ THANH NGA	500.000.000	12.276.590	368.298	
19358	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14279	1C	ĐOÀN THỊ KIM THÚY	749.300.000	18.397.697	551.931	
19359	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14280	1C	PHẠM THỊ LÂM	415.900.000	10.211.667	306.350	
19360	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14281	1C	NGUYỄN THỊ MAI HƯƠNG	548.200.000	13.460.053	403.802	
19361	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14282	1C	TRƯƠNG THỊ THIÊN KIM	300.000.000	7.365.954	220.979	
19362	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14283	1C	NGUYỄN THỊ CẨM LỆ	1.947.900.000	47.827.137	1.434.815	
19363	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14284	1C	ĐẶNG THỊ THÁI HÒA	668.200.000	16.406.434	492.193	
19364	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14285	1C	LƯU THỊ TƯƠI	599.600.000	14.722.086	441.663	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19365	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14286	1C	PHẠM THỊ HƯƠNG	238.700.000	5.860.844	175.825	
19366	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14287	1C	TÔN HOÀNG BIÊN	499.500.000	12.264.313	367.930	
19367	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14288	1C	NGUYỄN VĂN HIẾN	1.498.500.000	36.792.939	1.103.788	
19368	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14289	1C	NGUYỄN VÕ NGỌC DIỆP	249.800.000	6.133.384	184.002	
19369	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14290	1C	LÊ THỊ HỒNG HUỆ	499.600.000	12.266.768	368.003	
19370	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14291	1C	TRỊNH THỊ THÚY	199.900.000	4.908.180	147.245	
19371	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14292	1C	PHẠM ĐỨC THỊNH	370.400.000	9.094.498	272.835	
19372	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14293	1C	TRẦN THỊ KIM THOA	200.000.000	4.910.636	147.319	
19373	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14294	1C	PHAN ĐÌNH THUẬN	298.100.000	7.319.303	219.579	
19374	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14295	1C	BÙI THỊ UYÊN	496.800.000	12.198.019	365.941	
19375	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14296	1C	TRƯƠNG QUỐC ANH	500.000.000	12.276.590	368.298	
19376	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14297	1C	NGUYỄN THỊ DIÊN	999.200.000	24.533.536	736.006	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19377	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14298	1C	NGUYỄN THỊ THOAN	349.700.000	8.586.247	257.587	
19378	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14299	1C	ĐƯƠNG THỊ THU HÀ	799.500.000	19.630.267	588.908	
19379	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14300	1C	NGUYỄN HUY PHƯƠNG	599.400.000	14.717.176	441.515	
19380	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14301	1C	TRẦN THỊ TUYẾT NGÀ	299.700.000	7.358.588	220.758	
19381	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14302	1C	PHẠM THỊ TUYẾT NGÀ	199.900.000	4.908.180	147.245	
19382	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14303	1C	CAO THỊ ÁNH HỒNG	499.600.000	12.266.768	368.003	
19383	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14304	1C	NGUYỄN VĂN THU	449.500.000	11.036.654	331.100	
19384	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14305	1C	TRẦN THỊ HOÀNG ANH	218.100.000	5.355.048	160.651	
19385	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14306	1C	VŨ THỊ HẬU	219.800.000	5.396.789	161.904	
19386	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14307	1C	NGUYỄN ĐỨC BẮC	269.700.000	6.621.992	198.660	
19387	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14308	1C	TRẦN MINH HÙNG	379.600.000	9.320.387	279.612	
19388	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14309	1C	TRẦN THỊ THU HƯƠNG	698.300.000	17.145.485	514.365	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19389	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14310	1C	CHU THỊ LOAN	2.000.000.000	49.106.358	1.473.191	
19390	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14311	1C	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	389.000.000	9.551.187	286.536	
19391	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14312	1C	HỒ THỊ BÌNH	646.000.000	15.861.354	475.841	
19392	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14313	1C	ĐẶNG THỊ NGÀ	199.700.000	4.903.270	147.098	
19393	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14314	1C	PHẠM VĂN QUY	310.000.000	7.611.485	228.345	
19394	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14315	1C	CHUNG THU PHỤNG	495.000.000	12.153.824	364.615	
19395	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14316	1C	NHỮ THỊ HẰNG	688.800.000	16.912.230	507.367	
19396	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14317	1C	NGUYỄN THỊ LỆ	1.547.300.000	37.991.134	1.139.734	
19397	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14318	1C	ĐẶNG THỊ HỒNG THỦY	219.700.000	5.394.333	161.830	
19398	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14319	1C	NGUYỄN THỊ THU HỒNG	797.700.000	19.586.071	587.582	
19399	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14320	1C	LÊ HỮU NHIỀU	597.200.000	14.663.159	439.895	
19400	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14321	1C	NGUYỄN NGỌC VŨ	270.400.000	6.639.180	199.175	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19401	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14322	1C	TRƯƠNG CÔNG HUẤN	339.400.000	8.333.349	250.001	
19402	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14323	1C	DƯƠNG THỊ TÂN	696.100.000	17.091.468	512.744	
19403	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14324	1C	PHẠM TẤN ĐỖ	299.500.000	7.353.677	220.610	
19404	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14325	1C	TRẦN THỊ NGỌC MAI	449.200.000	11.029.288	330.879	
19405	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14326	1C	PHẠM XUÂN HÀ	199.600.000	4.900.815	147.024	
19406	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14327	1C	NGUYỄN THỊ MUỖI	4.490.600.000	110.258.506	3.307.755	
19407	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14328	1C	LÊ THIẾU NHON	299.400.000	7.351.222	220.537	
19408	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14329	1C	BÙI CÔNG PHÀN	199.600.000	4.900.815	147.024	
19409	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14330	1C	NGUYỄN THỊ THOA	299.400.000	7.351.222	220.537	
19410	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14331	1C	PHẠM THỊ HẬU	499.000.000	12.252.036	367.561	
19411	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14332	1C	NGUYỄN NGỌC THUẦN	394.900.000	9.696.050	290.882	
19412	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14333	1C	NGUYỄN THỊ THÂN	199.600.000	4.900.815	147.024	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19413	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14334	1C	ĐỖ VĂN MẠNH	199.600.000	4.900.815	147.024	
19414	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14335	1C	PHẠM HOÀNG LONG	1.197.600.000	29.404.887	882.147	
19415	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14336	1C	HÀ THỊ THỎA	299.400.000	7.351.222	220.537	
19416	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14337	1C	LÊ VĂN NGÂN	748.500.000	18.378.055	551.342	
19417	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14338	1C	VÕ KIM HƯƠNG	199.600.000	4.900.815	147.024	
19418	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14339	1C	NGUYỄN NGỌC DƯƠNG	992.000.000	24.356.754	730.703	
19419	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14340	1C	PHẠM THỊ BẮC	244.500.000	6.003.252	180.098	
19420	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14341	1C	PHẠM XUÂN TRÍ	997.700.000	24.496.707	734.901	
19421	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14342	1C	CAO THỊ KIỀU ANH	397.300.000	9.754.978	292.649	
19422	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14343	1C	BÙI MINH HOÀNG	299.400.000	7.351.222	220.537	
19423	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14344	1C	HÀ THỊ BÍCH HẰNG	199.600.000	4.900.815	147.024	
19424	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14345	1C	NGUYỄN ĐẮC PHONG	600.000.000	14.731.907	441.957	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19425	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14346	1C	LƯƠNG THỊ LÝ	299.400.000	7.351.222	220.537	
19426	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14347	1C	PHẠM THỊ NGHĨA	499.000.000	12.252.036	367.561	
19427	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14348	1C	PHẠM THỊ BÉ	394.200.000	9.678.863	290.366	
19428	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14349	1C	TRẦN MỸ PHƯƠNG	199.600.000	4.900.815	147.024	
19429	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14350	1C	TRƯƠNG HỒNG VĂN	699.000.000	17.162.672	514.880	
19430	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14351	1C	ĐẶNG HOÀNG YẾN	1.297.400.000	31.855.294	955.659	
19431	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14352	1C	NGUYỄN THỊ HẠNH	236.600.000	5.809.282	174.278	
19432	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14353	1C	TRẦN THỊ THU HOA	199.600.000	4.900.815	147.024	
19433	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14354	1C	CAO THỊ LY LY	299.400.000	7.351.222	220.537	
19434	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14355	1C	TRƯƠNG THỊ CẨM LY	200.000.000	4.910.636	147.319	
19435	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14356	1C	MAI THỊ NGUYỆT	528.800.000	12.983.721	389.512	
19436	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14357	1C	CAO THỊ TƯƠI	648.500.000	15.922.737	477.682	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19437	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14358	1C	VÕ THỊ HIỆU	199.600.000	4.900.815	147.024	
19438	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14359	1C	TRẦN MINH TÂN	299.000.000	7.341.401	220.242	
19439	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14360	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC HOA	400.000.000	9.821.272	294.638	
19440	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14361	1C	NGUYỄN THỊ THẠCH	498.900.000	12.249.581	367.487	
19441	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14362	1C	NGUYỄN THỊ HÀ	498.900.000	12.249.581	367.487	
19442	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14363	1C	PHẠM THỊ HOA	499.000.000	12.252.036	367.561	
19443	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14364	1C	LÊ PHƯƠNG THẢO	246.800.000	6.059.725	181.792	
19444	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14365	1C	NGUYỄN THỊ ĐÀI	199.600.000	4.900.815	147.024	
19445	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14366	1C	ĐOÀN HẠNH THÙY DUNG	945.000.000	23.202.754	696.082	
19446	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14367	1C	NGUYỄN NGỌC ĐỆ	1.032.300.000	25.346.247	760.387	
19447	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14368	1C	NGUYỄN THÁI HƯƠNG LAN	235.900.000	5.792.095	173.763	
19448	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14369	1C	TRẦN HẢI YẾN	600.000.000	14.731.907	441.957	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19449	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14370	1C	HUỲNH TOÀN THẮNG	299.300.000	7.348.766	220.463	
19450	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14371	1C	TRẦN PHAN THANH QUÂN	989.000.000	24.283.094	728.493	
19451	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14372	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG DIỄM	197.500.000	4.849.253	145.478	
19452	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14373	1C	ĐẶNG THÚY HẰNG	199.900.000	4.908.180	147.245	
19453	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14374	1C	TRẦN NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	197.000.000	4.836.976	145.109	
19454	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14375	1C	HÀ CẨM PHÁT	598.600.000	14.697.533	440.926	
19455	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14376	1C	TRẦN THỊ TÈ NHƠN	449.000.000	11.024.377	330.731	
19456	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14377	1C	ĐÌNH DUY HƯNG	1.547.400.000	37.993.589	1.139.808	
19457	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14378	1C	NGUYỄN NGỌC DIỄM QUỲNH	199.600.000	4.900.815	147.024	
19458	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14379	1C	HOÀNG THIÊN HƯƠNG	997.700.000	24.496.707	734.901	
19459	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14380	1C	CHUNG MINH THUẬN	299.300.000	7.348.766	220.463	
19460	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14381	1C	LÊ MINH HÙNG	200.900.000	4.932.734	147.982	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19461	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14382	1C	VŨ THỊ NGỌC	688.000.000	16.892.587	506.778	
19462	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14383	1C	NGUYỄN THỊ NGÀ	498.700.000	12.244.670	367.340	
19463	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14384	1C	NGUYỄN THỊ KIM XUYỀN	718.500.000	17.641.459	529.244	
19464	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14385	1C	NGUYỄN QUANG CẨM HỒNG	598.500.000	14.695.078	440.852	
19465	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14386	1C	HOÀNG QUỐC TOẢN	210.000.000	5.156.168	154.685	
19466	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14387	1C	NGÔ THỊ LAN TRINH	349.100.000	8.571.515	257.145	
19467	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14388	1C	BÙI THỊ HẠ	498.700.000	12.244.670	367.340	
19468	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14389	1C	TRẦN THỊ NGỌC CHÂU	733.300.000	18.004.846	540.145	
19469	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14390	1C	ĐỖ THỊ KIM THỦY	498.700.000	12.244.670	367.340	
19470	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14391	1C	LÊ THỊ NGỌC TRANG	399.000.000	9.796.718	293.902	
19471	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14392	1C	LÊ THỊ THU THỦY	860.000.000	21.115.734	633.472	
19472	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14393	1C	NGÔ TẮT ĐẠT	199.500.000	4.898.359	146.951	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19473	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14394	1C	NGUYỄN MINH HƯƠNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
19474	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14395	1C	HUỲNH BẢO TIỀN	309.200.000	7.591.843	227.755	
19475	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14396	1C	ĐỖ VĂN SONG	568.400.000	13.956.027	418.681	
19476	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14397	1C	LÝ TRẠCH KHÂM	499.000.000	12.252.036	367.561	
19477	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14398	1C	LÊ THỊ NGỌC TRÂM	199.500.000	4.898.359	146.951	
19478	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14399	1C	TRẦN THẢO NGUYỄN	428.000.000	10.508.761	315.263	
19479	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14400	1C	LÝ THANH NHÀN	330.000.000	8.102.549	243.076	
19480	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14401	1C	ĐẶNG NHONG	199.500.000	4.898.359	146.951	
19481	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14402	1C	HỨA THỊ HIỀN	299.200.000	7.346.311	220.389	
19482	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14403	1C	VŨ THU TÂM	498.600.000	12.242.215	367.266	
19483	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14404	1C	NGUYỄN VĂN MINH	747.900.000	18.363.323	550.900	
19484	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14405	1C	VŨ THỊ PHƯƠNG	199.500.000	4.898.359	146.951	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19485	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14406	1C	TRƯƠNG THỊ LÝ	199.500.000	4.898.359	146.951	
19486	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14407	1C	NHỮ THỊ LIỄU	412.000.000	10.115.910	303.477	
19487	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14408	1C	LÊ THỊ MINH HUY	249.300.000	6.121.108	183.633	
19488	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14409	1C	ĐẶNG THỊ NUÔI	898.000.000	22.048.755	661.462	
19489	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14410	1C	NGUYỄN THỊ TRINH	199.500.000	4.898.359	146.951	
19490	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14411	1C	PHẠM HỒNG NGỌC	385.900.000	9.475.072	284.252	
19491	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14412	1C	NGUYỄN THỊ KIỀU CHINH	248.900.000	6.111.286	183.339	
19492	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14413	1C	NGUYỄN THỊ THANH TÂM	1.495.800.000	36.726.645	1.101.799	
19493	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14414	1C	LÊ THỊ THU HẠ	299.000.000	7.341.401	220.242	
19494	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14415	1C	NGUYỄN ĐÀO GIA BẢO	219.400.000	5.386.967	161.609	
19495	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14416	1C	ĐỖ THỊ HƯƠNG THỦY	209.400.000	5.141.436	154.243	
19496	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14417	1C	NGUYỄN THANH PHƯƠNG	600.000.000	14.731.907	441.957	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19497	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14418	1C	PHẠM THỊ THÙY VY	499.000.000	12.252.036	367.561	
19498	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14419	1C	HỒ MỸ NHI	249.300.000	6.121.108	183.633	
19499	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14420	1C	NGÔ BÍCH HUYỀN	996.900.000	24.477.064	734.312	
19500	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14421	1C	PHAN NGỌC HOÀNG ĐÌNH THUY	489.900.000	12.028.602	360.858	
19501	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14422	1C	HOÀNG THỊ THƯƠNG	249.300.000	6.121.108	183.633	
19502	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14423	1C	TỔNG THỊ KIM LOAN	996.900.000	24.477.064	734.312	
19503	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14424	1C	NGUYỄN LÊ THUY CẨM THUY	199.400.000	4.895.904	146.877	
19504	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14425	1C	LÊ THỊ HỒNG THÚY	299.100.000	7.343.856	220.316	
19505	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14426	1C	NGUYỄN THỊ HƯỜNG	598.200.000	14.687.712	440.631	
19506	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14427	1C	TRƯƠNG VĨNH DIỆU HUY	548.300.000	13.462.508	403.875	
19507	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14428	1C	NGUYỄN THỊ THÚY HỒNG	199.400.000	4.895.904	146.877	
19508	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14429	1C	NGÔ THỊ NGÀ HẰNG	448.600.000	11.014.556	330.437	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19509	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14430	1C	NGUYỄN HỮU MY	199.800.000	4.905.725	147.172	
19510	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14431	1C	NGUYỄN THỊ THẢO	747.400.000	18.351.046	550.531	
19511	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14432	1C	CHÂU YẾN PHỤNG	398.600.000	9.786.897	293.607	
19512	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14433	1C	NGUYỄN THỊ HẰNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
19513	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14434	1C	HÀ MINH HIẾU	409.500.000	10.054.527	301.636	
19514	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14435	1C	HUỖNH THỊ BIÊU	498.200.000	12.232.394	366.972	
19515	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14436	1C	TRẦN THỊ KIỀU THẢO	498.200.000	12.232.394	366.972	
19516	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14437	1C	BÙI THỊ DIỆP MỸ	198.000.000	4.861.529	145.846	
19517	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14438	1C	HUỖNH TRẦN THANH PHONG	199.300.000	4.893.449	146.803	
19518	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14439	1C	PHẠM THỊ CHI	199.300.000	4.893.449	146.803	
19519	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14440	1C	VŨ TIỀN ĐẠI	249.100.000	6.116.197	183.486	
19520	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14441	1C	NGUYỄN THỊ THU HÀ	398.600.000	9.786.897	293.607	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19521	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14442	1C	NGUYỄN THỊ NHUNG	217.200.000	5.332.950	159.989	
19522	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14443	1C	NGUYỄN THỊ SAO	996.400.000	24.464.788	733.944	
19523	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14444	1C	NGUYỄN THÙY LINH	199.300.000	4.893.449	146.803	
19524	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14445	1C	NGUYỄN THỊ ƯỚC	696.000.000	17.089.013	512.670	
19525	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14446	1C	NGUYỄN THỊ DUYÊN	1.038.400.000	25.496.021	764.881	
19526	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14447	1C	PHẠM THỊ THU THỦY	597.800.000	14.677.890	440.337	
19527	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14448	1C	NGUYỄN KHÁNH LONG	388.600.000	9.541.365	286.241	
19528	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14449	1C	MẠC THỊ LÊ	798.300.000	19.600.803	588.024	
19529	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14450	1C	VĂN XUÂN HIỆP	498.100.000	12.229.938	366.898	
19530	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14451	1C	NGUYỄN THỊ MINH THÚY	498.100.000	12.229.938	366.898	
19531	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14452	1C	HUỲNH THỊ TRÂN	298.000.000	7.316.847	219.505	
19532	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14453	1C	ĐẶNG THỊ NHUNG	298.900.000	7.338.945	220.168	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19533	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14454	1C	PHAN KHẮC TÂN	616.300.000	15.132.124	453.963	
19534	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14455	1C	NGUYỄN VĂN DŨNG	2.399.000.000	58.903.076	1.767.093	
19535	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14456	1C	NGUYỄN MINH TRÍ	499.000.000	12.252.036	367.561	
19536	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14457	1C	LÊ THỊ THÚY MAI	200.000.000	4.910.636	147.319	
19537	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14458	1C	LÊ THỊ THU HÀ	996.100.000	24.457.422	733.723	
19538	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14459	1C	ĐIỀU HẠ NGÂN	2.498.100.000	61.336.297	1.840.089	
19539	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14460	1C	NGUYỄN TÂN QUỐC	996.100.000	24.457.422	733.723	
19540	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14461	1C	VŨ THỊ TUYẾT MAI	996.000.000	24.454.966	733.649	
19541	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14462	1C	NGUYỄN THỊ ÁNH NGỌC	468.200.000	11.495.798	344.874	
19542	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14463	1C	HOÀNG THỊ THANH	571.500.000	14.032.142	420.964	
19543	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14464	1C	NGUYỄN THỊ LAN HƯỜNG	961.600.000	23.610.337	708.310	
19544	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14465	1C	TRẦN THỊ ÁNH HỒNG	498.100.000	12.229.938	366.898	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19545	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14466	1C	HUỲNH HỒNG HẠNH	231.100.000	5.674.240	170.227	
19546	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14467	1C	NGUYỄN CÔNG QUANG	199.300.000	4.893.449	146.803	
19547	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14468	1C	LA THANH THANH	398.500.000	9.784.442	293.533	
19548	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14469	1C	HUỲNH VŨ ANH PHƯƠNG	298.900.000	7.338.945	220.168	
19549	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14470	1C	ĐẶNG HỒNG BẢO	795.000.000	19.519.777	585.594	
19550	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14471	1C	NGUYỄN VĂN LONG	348.600.000	8.559.238	256.777	
19551	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14472	1C	ĐẶNG THỊ OANH	537.800.000	13.204.700	396.141	
19552	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14473	1C	NGUYỄN THỊ KIM LIÊN	498.000.000	12.227.483	366.824	
19553	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14474	1C	NGÔ THỊ HƯỜNG	199.500.000	4.898.359	146.951	
19554	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14475	1C	NGÔ TẤN QUỐC HÙNG	348.600.000	8.559.238	256.777	
19555	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14476	1C	PHAN TÀI HOÀNG	547.700.000	13.447.776	403.433	
19556	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14477	1C	TRẦN THỊ TUẤT	1.640.900.000	40.289.311	1.208.679	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19557	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14478	1C	NGÔ TUYẾT LAN	1.196.000.000	29.365.602	880.968	
19558	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14479	1C	CHUNG HEN	199.200.000	4.890.993	146.730	
19559	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14480	1C	NGUYỄN THỊ KIM DUNG	676.900.000	16.620.047	498.602	
19560	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14481	1C	TRẦN THỊ TRÚC HƯƠNG	396.500.000	9.735.335	292.060	
19561	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14482	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG	298.800.000	7.336.490	220.095	
19562	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14483	1C	HÀ TUỆ HƯƠNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
19563	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14484	1C	TRẦN GIA PHƯỚC	299.000.000	7.341.401	220.242	
19564	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14485	1C	PHẠM THỊ HUYỀN	298.800.000	7.336.490	220.095	
19565	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14486	1C	BÙI THANH TRUNG	497.900.000	12.225.028	366.751	
19566	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14487	1C	TRƯƠNG THỊ PHƯƠNG TRANG	199.200.000	4.890.993	146.730	
19567	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14488	1C	NGUYỄN THỊ SINH	398.400.000	9.781.987	293.460	
19568	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14489	1C	TRƯƠNG THỊ BÍCH VÂN	448.000.000	10.999.824	329.995	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19569	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14490	1C	VŨ THỊ CÚC	500.000.000	12.276.590	368.298	
19570	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14491	1C	NGUYỄN THỊ HOA	497.800.000	12.222.573	366.677	
19571	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14492	1C	ĐẶNG HUYỀN TRANG	199.200.000	4.890.993	146.730	
19572	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14493	1C	NGUYỄN THỊ THU LIÊN	298.700.000	7.334.035	220.021	
19573	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14494	1C	NGUYỄN THỊ HẢI ĐƯỜNG	1.174.900.000	28.847.530	865.426	
19574	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14495	1C	BÙI THỊ THU NGÂN	199.200.000	4.890.993	146.730	
19575	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14496	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH	995.600.000	24.445.145	733.354	
19576	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14497	1C	TRƯƠNG THỊ CHÚC	597.400.000	14.668.069	440.042	
19577	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14498	1C	NGUYỄN HỮU LONG	923.000.000	22.662.584	679.878	
19578	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14499	1C	ĐÀM THỊ BÌNH	993.100.000	24.383.762	731.513	
19579	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14500	1C	NGUYỄN PHƯƠNG LIÊN	199.200.000	4.890.993	146.730	
19580	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14501	1C	TRƯƠNG KIM NGỌC	300.000.000	7.365.954	220.979	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19581	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14502	1C	LÊ THỊ HẢI DUYÊN	882.300.000	21.663.270	649.898	
19582	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14503	1C	NGUYỄN THỊ THU THỦY	298.700.000	7.334.035	220.021	
19583	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14504	1C	NGUYỄN THỊ BA	497.800.000	12.222.573	366.677	
19584	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14505	1C	NGUYỄN THỊ KIM OANH	268.800.000	6.599.895	197.997	
19585	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14506	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT THANH	298.700.000	7.334.035	220.021	
19586	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14507	1C	LÊ PHƯƠNG ANH	497.900.000	12.225.028	366.751	
19587	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14508	1C	TRƯƠNG LẬP NGUYỄN	298.700.000	7.334.035	220.021	
19588	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14509	1C	NGUYỄN THỊ HÒA	1.032.400.000	25.348.702	760.461	
19589	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14510	1C	BÙI QUỐC THÁI	298.600.000	7.331.579	219.947	
19590	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14511	1C	NGUYỄN HỮU VẠN BẢO	298.700.000	7.334.035	220.021	
19591	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14512	1C	NGUYỄN THỊ TIỀN	497.800.000	12.222.573	366.677	
19592	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14513	1C	CHÂU THỊ THU HƯƠNG	500.000.000	12.276.590	368.298	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19593	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14514	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH LIÊN	590.400.000	14.496.197	434.886	
19594	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14515	1C	NGUYỄN THỊ THỦY TRANG	197.100.000	4.839.432	145.183	
19595	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14516	1C	NGUYỄN THÚY VƯỢNG	498.000.000	12.227.483	366.824	
19596	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14517	1C	PHẠM NGỌC HẠNH	298.600.000	7.331.579	219.947	
19597	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14518	1C	NGUYỄN THỊ HOA	446.100.000	10.953.173	328.595	
19598	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14519	1C	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	500.000.000	12.276.590	368.298	
19599	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14520	1C	HUỲNH THỊ ANH THU	298.600.000	7.331.579	219.947	
19600	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14521	1C	DƯƠNG VĂN CHÍNH	199.100.000	4.888.538	146.656	
19601	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14522	1C	VŨ LÊ THẢO TRANG	500.000.000	12.276.590	368.298	
19602	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14523	1C	DƯƠNG PHI HÙNG	995.300.000	24.437.779	733.133	
19603	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14524	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG	214.000.000	5.254.380	157.631	
19604	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14525	1C	HOÀNG THỊ HƯỜNG	250.000.000	6.138.295	184.149	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19605	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14526	1C	NGUYỄN THỊ XUÂN HẰNG	298.600.000	7.331.579	219.947	
19606	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14527	1C	NGUYỄN THÀNH TUYÊN	298.600.000	7.331.579	219.947	
19607	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14528	1C	NGUYỄN NGỌC THIÊN HƯƠNG	512.600.000	12.585.960	377.579	
19608	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14529	1C	VŨ THỂ THẮNG	497.700.000	12.220.117	366.604	
19609	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14530	1C	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	498.100.000	12.229.938	366.898	
19610	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14531	1C	LÊ NGỌC MINH	995.300.000	24.437.779	733.133	
19611	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14532	1C	HỒ THỊ THANH HỒNG	1.005.400.000	24.685.766	740.573	
19612	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14533	1C	PHẠM THỊ THIÊN KIỀU	497.700.000	12.220.117	366.604	
19613	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14534	1C	NGUYỄN THỊ NHÀN	298.600.000	7.331.579	219.947	
19614	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14535	1C	NGUYỄN THỊ VINH	995.400.000	24.440.234	733.207	
19615	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14536	1C	VÕ VĂN THÌN	1.312.000.000	32.213.771	966.413	
19616	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14537	1C	NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG	996.000.000	24.454.966	733.649	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19617	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14538	1C	LƯU MIÊN LIÊN	199.100.000	4.888.538	146.656	
19618	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14539	1C	NGUYỄN THỊ MỸ BÌNH	295.600.000	7.257.920	217.738	
19619	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14540	1C	PHẠM LINH ĐAN	198.900.000	4.883.627	146.509	
19620	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14541	1C	LÀU CÔNG DUNG	199.100.000	4.888.538	146.656	
19621	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14542	1C	PHẠM THỊ NGỌC HƯƠNG	299.000.000	7.341.401	220.242	
19622	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14543	1C	HUỖNH NGHĨA	995.300.000	24.437.779	733.133	
19623	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14544	1C	HỒ THỊ HƯƠNG	248.900.000	6.111.286	183.339	
19624	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14545	1C	VƯƠNG THỊ HỒNG LAN	200.000.000	4.910.636	147.319	
19625	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14546	1C	LÊ THỊ LÀI	199.100.000	4.888.538	146.656	
19626	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14547	1C	VÕ NGUYỄN THÚY	994.800.000	24.425.502	732.765	
19627	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14548	1C	MAI TUYẾT HẠNH	515.000.000	12.644.887	379.347	
19628	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14549	1C	HUỖNH THỊ THU VÂN	298.600.000	7.331.579	219.947	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19629	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14550	1C	CHÂU NGUYỄN TẤN TÀI	596.400.000	14.643.516	439.305	
19630	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14551	1C	LÊ THỊ MINH THỤY	298.500.000	7.329.124	219.874	
19631	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14552	1C	NGÔ THỊ THANH	1.492.300.000	36.640.709	1.099.222	
19632	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14553	1C	VŨ THỊ THÚY	238.800.000	5.863.299	175.899	
19633	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14554	1C	TRẦN NGỌC LAN	995.000.000	24.430.413	732.912	
19634	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14555	1C	BUI CONG TUAN	397.800.000	9.767.255	293.018	
19635	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14556	1C	VŨ THỊ BÌNH	497.200.000	12.207.841	366.235	
19636	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14557	1C	PHẠM TIẾT THIÊN NGÀ	298.500.000	7.329.124	219.874	
19637	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14558	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG VÂN	199.000.000	4.886.083	146.582	
19638	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14559	1C	NGUYỄN THỊ HOÀNG ANH	299.000.000	7.341.401	220.242	
19639	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14560	1C	NGUYỄN VĂN ANH	984.200.000	24.165.239	724.957	
19640	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14561	1C	TRỊNH THỊ CHIẾN	1.747.600.000	42.909.136	1.287.274	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19641	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14562	1C	NGUYỄN THỊ THU HÀ	198.800.000	4.881.172	146.435	
19642	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14563	1C	ĐÀM THỊ KIM OANH	198.900.000	4.883.627	146.509	
19643	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14564	1C	NGÔ THỊ MINH THÀNH	198.900.000	4.883.627	146.509	
19644	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14565	1C	TỔNG THỊ UYÊN PHƯƠNG	248.700.000	6.106.376	183.191	
19645	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14566	1C	NGUYỄN THỊ LỆ HÀ	198.400.000	4.871.351	146.141	
19646	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14567	1C	TRẦN THỂ TÔNG	198.900.000	4.883.627	146.509	
19647	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14568	1C	PHẠM THỊ THÙY VÂN	298.400.000	7.326.669	219.800	
19648	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14569	1C	PHAN VĂN A	497.200.000	12.207.841	366.235	
19649	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14570	1C	ĐÀM THỊ NGÀ	198.900.000	4.883.627	146.509	
19650	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14571	1C	TRẦN NGỌC THẢO	198.900.000	4.883.627	146.509	
19651	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14572	1C	NGUYỄN VĂN BAN	251.600.000	6.177.580	185.327	
19652	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14573	1C	NGUYỄN THỊ KIM THANH	298.200.000	7.321.758	219.653	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19653	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14574	1C	VŨ THỊ NGÂN BÌNH	248.000.000	6.089.188	182.676	
19654	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14575	1C	HỒ KHẮC TRÌNH	497.100.000	12.205.385	366.162	
19655	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14576	1C	PHAN HOÀNG THY THY	198.900.000	4.883.627	146.509	
19656	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14577	1C	TRẦN VĂN PHIÊU	298.200.000	7.321.758	219.653	
19657	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14578	1C	TRẦN THỊ HẠNH	571.500.000	14.032.142	420.964	
19658	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14579	1C	BÙI THỊ BÍCH HỒNG	497.000.000	12.202.930	366.088	
19659	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14580	1C	NGÔ LÂM PHI LOAN	198.900.000	4.883.627	146.509	
19660	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14581	1C	ĐOÀN THỊ THÚY	198.900.000	4.883.627	146.509	
19661	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14582	1C	DƯƠNG VĂN NHỊ	347.300.000	8.527.319	255.820	
19662	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14583	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT HỒNG	238.500.000	5.855.933	175.678	
19663	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14584	1C	LÊ VĂN TÂM	198.900.000	4.883.627	146.509	
19664	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14585	1C	PHAN THỊ LỆ HOA	198.000.000	4.861.529	145.846	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19665	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14586	1C	NGUYỄN THỊ THU QUYÊN	200.000.000	4.910.636	147.319	
19666	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14587	1C	LƯU QUÊ DUY PHƯƠNG	258.500.000	6.346.997	190.410	
19667	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14588	1C	VŨ THỊ KIM THANH	397.800.000	9.767.255	293.018	
19668	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14589	1C	NGUYỄN THỊ KIM LIÊN	199.000.000	4.886.083	146.582	
19669	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14590	1C	NGUYỄN PHƯƠNG QUANG	298.100.000	7.319.303	219.579	
19670	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14591	1C	NGÔ THỊ HỒNG	246.400.000	6.049.903	181.497	
19671	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14592	1C	NGUYỄN THANH SƠN	258.500.000	6.346.997	190.410	
19672	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14593	1C	VŨ THỊ KIM KHUÊ	1.490.900.000	36.606.335	1.098.190	
19673	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14594	1C	LÊ THỊ NGUYỆT	198.900.000	4.883.627	146.509	
19674	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14595	1C	NGUYỄN THỊ ỪNG	397.800.000	9.767.255	293.018	
19675	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14596	1C	SỬ VĂN MINH	397.800.000	9.767.255	293.018	
19676	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14597	1C	TRẦN THỊ TỎ LINH	1.050.000.000	25.780.838	773.425	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19677	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14598	1C	TRẦN THỊ HỒNG NGA	198.600.000	4.876.261	146.288	
19678	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14599	1C	BÙI THỊ THANH MÙI	199.000.000	4.886.083	146.582	
19679	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14600	1C	LƯƠNG VĂN QUẾ	298.300.000	7.324.213	219.726	
19680	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14601	1C	NGUYỄN ĐÌNH HỒNG	380.900.000	9.352.306	280.569	
19681	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14602	1C	PHẠM THỊ THU HÀ	288.600.000	7.086.047	212.581	
19682	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14603	1C	ĐÌNH NGỌC TRUNG	1.143.100.000	28.066.739	842.002	
19683	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14604	1C	BÙI DUY NGÂN	198.900.000	4.883.627	146.509	
19684	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14605	1C	NGUYỄN THANH HẰNG	397.600.000	9.762.344	292.870	
19685	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14606	1C	NGUYỄN DIỆU HẰNG	308.200.000	7.567.290	227.019	
19686	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14607	1C	TRỊNH THỊ HÀ	198.900.000	4.883.627	146.509	
19687	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14608	1C	BÙI VĂN THÀNH	1.391.200.000	34.158.383	1.024.751	
19688	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14609	1C	THÁI THỊ TỰ	695.800.000	17.084.102	512.523	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19689	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14610	1C	KIM VĂN CHUNG	556.700.000	13.668.755	410.063	
19690	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14611	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC PHƯƠNG	298.300.000	7.324.213	219.726	
19691	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14612	1C	LÊ THỊ HIẾU	198.900.000	4.883.627	146.509	
19692	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14613	1C	THÂN THỊ XUÂN LỘC	198.900.000	4.883.627	146.509	
19693	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14614	1C	HUỲNH THỊ NGỌC KIỀU	218.800.000	5.372.236	161.167	
19694	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14615	1C	NGUYỄN NGỌC HUYỀN	198.900.000	4.883.627	146.509	
19695	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14616	1C	TRẦN XUÂN PHƯƠNG	397.800.000	9.767.255	293.018	
19696	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14617	1C	TRẦN THỊ LUẬT	298.500.000	7.329.124	219.874	
19697	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14618	1C	TRẦN THỊ HIỀN	198.900.000	4.883.627	146.509	
19698	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14619	1C	NGUYỄN ĐỨC HẢI	200.000.000	4.910.636	147.319	
19699	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14620	1C	LÊ THỊ MINH LOAN	298.100.000	7.319.303	219.579	
19700	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14621	1C	CAO THỊ LIÊN	695.600.000	17.079.191	512.376	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19701	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14622	1C	VÕ THỊ PHƯƠNG LOAN	199.000.000	4.886.083	146.582	
19702	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14623	1C	HUỲNH THỊ THÙY GIANG	1.640.000.000	40.267.214	1.208.016	
19703	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14624	1C	ĐẬU THỊ HƯỜNG	1.289.600.000	31.663.780	949.913	
19704	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14625	1C	ĐẶNG NHÂN DŨNG	199.000.000	4.886.083	146.582	
19705	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14626	1C	ĐOÀN QUỐC BẢO	447.000.000	10.975.271	329.258	
19706	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14627	1C	TRẦN THỊ KIM YẾN	243.600.000	5.981.154	179.435	
19707	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14628	1C	LÊ THỊ NGỌC CHÂU	198.800.000	4.881.172	146.435	
19708	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14629	1C	MAI VĂN TIỀN	496.900.000	12.200.475	366.014	
19709	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14630	1C	HUỲNH THỊ QUỲNH HOA	198.800.000	4.881.172	146.435	
19710	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14631	1C	VŨ THỊ HẢI YẾN	218.700.000	5.369.780	161.093	
19711	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14632	1C	TRỊNH THỊ HẠNH	298.200.000	7.321.758	219.653	
19712	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14633	1C	NGUYỄN ĐỨC NHẠ	266.800.000	6.550.788	196.524	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19713	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14634	1C	THẠCH TIỂU MẪN	497.000.000	12.202.930	366.088	
19714	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14635	1C	NGUYỄN THỊ NGOÃN	198.800.000	4.881.172	146.435	
19715	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14636	1C	LÊ THANH HÙNG	694.800.000	17.059.549	511.786	
19716	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14637	1C	PHẠM THỊ LAN	497.000.000	12.202.930	366.088	
19717	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14638	1C	NGUYỄN THỊ MINH LOAN	1.490.700.000	36.601.424	1.098.043	
19718	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14639	1C	HUỖNH CÔNG PHƯỚC	347.900.000	8.542.051	256.262	
19719	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14640	1C	NGUYỄN THỊ MỸ NGỌC	198.800.000	4.881.172	146.435	
19720	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14641	1C	TRẦN THỊ ÁNH HỒNG	347.800.000	8.539.596	256.188	
19721	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14642	1C	PHẠM THỊ DƯ	198.800.000	4.881.172	146.435	
19722	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14643	1C	LÊ THỊ MỸ LỆ	467.200.000	11.471.245	344.137	
19723	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14644	1C	TRẦN THỊ THÚY LIỄU	360.000.000	8.839.144	265.174	
19724	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14645	1C	NGUYỄN PHAN HOÀI PHƯƠNG	198.800.000	4.881.172	146.435	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19725	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14646	1C	ĐẬU THÀNH HƯNG	596.300.000	14.641.061	439.232	
19726	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14647	1C	LÊ THỊ NGỌC ÁNH	596.400.000	14.643.516	439.305	
19727	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14648	1C	HÀ MẠNH HÙNG	199.000.000	4.886.083	146.582	
19728	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14649	1C	HÀ TUẤN ANH	497.000.000	12.202.930	366.088	
19729	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14650	1C	PHAN THỊ CÚC	298.200.000	7.321.758	219.653	
19730	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14651	1C	NGUYỄN MẠNH TOÀN	298.100.000	7.319.303	219.579	
19731	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14652	1C	ĐÀO THỊ CHI	447.000.000	10.975.271	329.258	
19732	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14653	1C	VÕ THỊ BÍCH THỦY	645.000.000	15.836.800	475.104	
19733	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14654	1C	TRẦN THỊ NGỌC DUNG	497.000.000	12.202.930	366.088	
19734	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14655	1C	TẠ THỊ THÚY HƯƠNG	198.800.000	4.881.172	146.435	
19735	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14656	1C	NGUYỄN THU BÌNH	645.800.000	15.856.443	475.693	
19736	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14657	1C	ĐẶNG THANH LIÊM	497.000.000	12.202.930	366.088	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19737	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14658	1C	BÙI THỊ KIM DUNG	198.800.000	4.881.172	146.435	
19738	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14659	1C	VI NHƯ MỸ	496.700.000	12.195.564	365.867	
19739	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14660	1C	NGUYỄN VĂN ĐÀ	258.400.000	6.344.541	190.336	
19740	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14661	1C	ĐÌNH THỊ BÍCH THỦY	198.800.000	4.881.172	146.435	
19741	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14662	1C	NGUYỄN NGỌC LIÊN HOA	446.300.000	10.958.084	328.743	
19742	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14663	1C	DIỆP NGỌC ĐAN THUỶ	198.800.000	4.881.172	146.435	
19743	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14664	1C	HUỲNH THỊ MAI	298.100.000	7.319.303	219.579	
19744	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14665	1C	HÀ MUỘI	397.600.000	9.762.344	292.870	
19745	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14666	1C	TRẦN CAO THANH	298.100.000	7.319.303	219.579	
19746	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14667	1C	VÕ THỊ SINH	993.800.000	24.400.949	732.028	
19747	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14668	1C	TRẦN THỊ THẢO	218.700.000	5.369.780	161.093	
19748	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14669	1C	TRẦN THỊ THU NGÀ	200.000.000	4.910.636	147.319	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19749	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14670	1C	ĐẶNG THANH THÚY	785.100.000	19.276.701	578.301	
19750	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14671	1C	ĐỖ THỊ LAN	397.500.000	9.759.889	292.797	
19751	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14672	1C	ĐỖ UYÊN PHƯƠNG	615.300.000	15.107.571	453.227	
19752	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14673	1C	NGUYỄN THỊ SÂM	208.700.000	5.124.248	153.727	
19753	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14674	1C	TRẦN THỊ ĐUÔNG	395.400.000	9.708.327	291.250	
19754	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14675	1C	NGUYỄN THỊ NGHĨA	248.500.000	6.101.465	183.044	
19755	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14676	1C	TRẦN THỊ HOÀI HƯƠNG	497.000.000	12.202.930	366.088	
19756	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14677	1C	TRẦN VĂN CHUNG	497.000.000	12.202.930	366.088	
19757	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14678	1C	VŨ THỂ KỶ	258.300.000	6.342.086	190.263	
19758	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14679	1C	VÕ MINH THIỆN	650.000.000	15.959.566	478.787	
19759	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14680	1C	HOÀNG HẢI TRIỀU	348.000.000	8.544.506	256.335	
19760	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14681	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH PHƯƠNG	298.100.000	7.319.303	219.579	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19761	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14682	1C	NGUYỄN THỊ HOÀNG BẢO	362.300.000	8.895.617	266.869	
19762	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14683	1C	ĐỖ THỊ DIỄM TRÂM	892.800.000	21.921.078	657.632	
19763	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14684	1C	HUỲNH THỊ BÍCH LINH	1.390.800.000	34.148.561	1.024.457	
19764	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14685	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG HIỆP	1.334.500.000	32.766.217	982.987	
19765	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14686	1C	PHẠM THỊ NGỌC BÍCH	496.800.000	12.198.019	365.941	
19766	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14687	1C	LÊ THỊ THÚY	198.800.000	4.881.172	146.435	
19767	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14688	1C	ĐINH PHÚ KHÁNH	328.000.000	8.053.443	241.603	
19768	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14689	1C	ĐÀO VĂN TOÁN	344.800.000	8.465.936	253.978	
19769	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14690	1C	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	593.700.000	14.577.222	437.317	
19770	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14691	1C	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	496.800.000	12.198.019	365.941	
19771	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14692	1C	NGUYỄN THỊ MINH TRANG	298.100.000	7.319.303	219.579	
19772	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14693	1C	THÁI VIỆT ĐỊNH	298.100.000	7.319.303	219.579	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19773	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14694	1C	LÊ THỊ KIM PHƯỢNG	248.400.000	6.099.010	182.970	
19774	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14695	1C	NGUYỄN THỊ OANH	396.700.000	9.740.246	292.207	
19775	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14696	1C	VŨ THỊ KIM HƯỜNG	993.600.000	24.396.039	731.881	
19776	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14697	1C	LÂM THỊ HẢI YẾN	298.100.000	7.319.303	219.579	
19777	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14698	1C	NGUYỄN THỊ DOANH	198.700.000	4.878.717	146.362	
19778	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14699	1C	BÙI THỊ THANH HÀ	939.600.000	23.070.167	692.105	
19779	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14700	1C	PHẠM HỒNG TUẤN	298.100.000	7.319.303	219.579	
19780	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14701	1C	VŨ THỊ THANH XUÂN	744.900.000	18.289.663	548.690	
19781	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14702	1C	BÙI TUẤN LƯU	198.700.000	4.878.717	146.362	
19782	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14703	1C	ĐỖ HỮU NHÂN	397.400.000	9.757.433	292.723	
19783	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14704	1C	TRẦN SỸ HẬU	198.700.000	4.878.717	146.362	
19784	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14705	1C	NGÔ THỊ HOA	596.000.000	14.633.695	439.011	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19785	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14706	1C	LÝ MAI HƯƠNG	198.700.000	4.878.717	146.362	
19786	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14707	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT	228.500.000	5.610.401	168.312	
19787	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14708	1C	THÁI THANH THỦY	873.700.000	21.452.113	643.563	
19788	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14709	1C	LÊ VĂN HỆ	198.700.000	4.878.717	146.362	
19789	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14710	1C	LÊ NGỌC DUYÊN	333.200.000	8.181.119	245.434	
19790	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14711	1C	NGUYỄN THỊ LƯƠNG	268.100.000	6.582.707	197.481	
19791	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14712	1C	PHAN THỊ TỔ TRINH	476.800.000	11.706.956	351.209	
19792	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14713	1C	LÊ THỊ THÀNH	198.700.000	4.878.717	146.362	
19793	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14714	1C	NGUYỄN THỊ YẾN	298.000.000	7.316.847	219.505	
19794	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14715	1C	NGUYỄN THỊ Ý NHI	327.800.000	8.048.532	241.456	
19795	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14716	1C	NGUYỄN XUÂN LAI	278.100.000	6.828.239	204.847	
19796	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14717	1C	KIỀU VĂN NHẬT	198.700.000	4.878.717	146.362	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19797	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14718	1C	NGUYỄN THANH QUANG	825.500.000	20.268.649	608.059	
19798	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14719	1C	TĂNG THÀNH	844.100.000	20.725.338	621.760	
19799	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14720	1C	TRỊNH CÔNG LÂM	198.300.000	4.868.895	146.067	
19800	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14721	1C	ĐỖ THỊ NGỌC HẰNG	496.200.000	12.183.287	365.499	
19801	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14722	1C	TRẦN THỊ ANH ĐÀO	397.000.000	9.747.612	292.428	
19802	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14723	1C	NGUYỄN MỸ NGÂN	199.000.000	4.886.083	146.582	
19803	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14724	1C	LÂM QUỐC THƯỜNG	256.100.000	6.288.069	188.642	
19804	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14725	1C	HOÀNG THỊ XUÂN	248.200.000	6.094.099	182.823	
19805	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14726	1C	PHẠM NGỌC KHA	461.600.000	11.333.747	340.012	
19806	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14727	1C	ĐÌNH THỊ KIỀU YẾN	198.600.000	4.876.261	146.288	
19807	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14728	1C	TRƯƠNG THỊ HỒNG HẠNH	496.300.000	12.185.743	365.572	
19808	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14729	1C	NGUYỄN MINH THU	496.200.000	12.183.287	365.499	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19809	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14730	1C	NGUYỄN THỊ MINH HẠNH	344.500.000	8.458.570	253.757	
19810	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14731	1C	ĐOÀN THỊ THỦY	972.400.000	23.875.511	716.265	
19811	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14732	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH	198.600.000	4.876.261	146.288	
19812	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14733	1C	VŨ THỂ TÌNH	347.400.000	8.529.774	255.893	
19813	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14734	1C	TRẦN TUẤN ANH	297.800.000	7.311.937	219.358	
19814	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14735	1C	TÔ THỊ THANH BẠCH	238.300.000	5.851.023	175.531	
19815	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14736	1C	BÙI THỊ TU	297.800.000	7.311.937	219.358	
19816	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14737	1C	ĐÌNH THỊ LỰU	297.800.000	7.311.937	219.358	
19817	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14738	1C	NGUYỄN MẠNH QUANG	590.500.000	14.498.652	434.960	
19818	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14739	1C	PHILLIPS JEFFREY WALTER	793.500.000	19.482.948	584.488	
19819	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14740	1C	NGUYỄN THỊ LAN	992.600.000	24.371.486	731.145	
19820	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14741	1C	LAI THỊ QUẾ ANH	297.800.000	7.311.937	219.358	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19821	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14742	1C	NGUYỄN THỊ TUYỀN	383.100.000	9.406.323	282.190	
19822	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14743	1C	PHẠM THU HÀ	345.000.000	8.470.847	254.125	
19823	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14744	1C	NGUYỄN THỊ BÉ THƯƠNG	496.300.000	12.185.743	365.572	
19824	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14745	1C	NGÔ YẾN OANH	1.191.100.000	29.245.292	877.359	
19825	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14746	1C	ĐẶNG THỊ THU	992.600.000	24.371.486	731.145	
19826	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14747	1C	NGUYỄN THỊ XOAN	248.200.000	6.094.099	182.823	
19827	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14748	1C	LỖ THỊ TĂNG	198.600.000	4.876.261	146.288	
19828	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14749	1C	LÂM THỊ ÚT CHỊ	199.000.000	4.886.083	146.582	
19829	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14750	1C	PHAN THỊ HỒNG OANH	258.500.000	6.346.997	190.410	
19830	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14751	1C	PHẠM CAO VĂN	198.500.000	4.873.806	146.214	
19831	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14752	1C	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	298.000.000	7.316.847	219.505	
19832	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14753	1C	NGUYỄN THỊ THANH NGUYỄN	1.786.300.000	43.859.344	1.315.780	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19833	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14754	1C	TRƯƠNG NGỌC MỸ	268.000.000	6.580.252	197.407	
19834	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14755	1C	NGUYỄN MINH PHƯƠNG	198.500.000	4.873.806	146.214	
19835	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14756	1C	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	496.200.000	12.183.287	365.499	
19836	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14757	1C	DƯƠNG THỊ HUYỀN TRANG	198.800.000	4.881.172	146.435	
19837	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14758	1C	TRẦN THỊ HỒNG DOANH	297.700.000	7.309.481	219.284	
19838	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14759	1C	PHAN VĂN VIỆT	200.000.000	4.910.636	147.319	
19839	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14760	1C	TRẦN THANH PHƯƠNG	297.700.000	7.309.481	219.284	
19840	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14761	1C	LÝ HỒNG	198.500.000	4.873.806	146.214	
19841	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14762	1C	PHẠM THỊ THỊNH	414.800.000	10.184.659	305.540	
19842	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14763	1C	TRẦN THỊ HƯƠNG GIANG	198.500.000	4.873.806	146.214	
19843	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14764	1C	NGUYỄN THỊ YẾN NHI	1.389.100.000	34.106.821	1.023.205	
19844	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14765	1C	CHU THỊ KIM OANH	446.500.000	10.962.994	328.890	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19845	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14766	1C	NGUYỄN THỊ VÂN	277.700.000	6.818.418	204.553	
19846	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14767	1C	NGUYỄN THỊ CHIẾN	258.100.000	6.337.176	190.115	
19847	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14768	1C	NGUYỄN THỊ MỸ HIỆP	198.500.000	4.873.806	146.214	
19848	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14769	1C	ĐỖ THỊ THU SƯƠNG	645.100.000	15.839.256	475.178	
19849	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14770	1C	LƯƠNG THANH MINH	198.500.000	4.873.806	146.214	
19850	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14771	1C	HOÀNG CẨM	258.000.000	6.334.720	190.041	
19851	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14772	1C	TƯỜNG LÊ THANH TUYỀN	198.700.000	4.878.717	146.362	
19852	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14773	1C	LÊ THU HƯƠNG	198.500.000	4.873.806	146.214	
19853	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14774	1C	NGUYỄN THÀNH CHUNG	397.000.000	9.747.612	292.428	
19854	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14775	1C	LÊ VĂN LƯỢNG	297.700.000	7.309.481	219.284	
19855	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14776	1C	NGUYỄN THỊ THU HÀ	1.190.500.000	29.230.560	876.917	
19856	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14777	1C	NGUYỄN THỊ MỸ	529.200.000	12.993.542	389.806	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19857	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14778	1C	NGUYỄN ĐỨC VIỆT	892.800.000	21.921.078	657.632	
19858	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14779	1C	NGUYỄN THỊ LỆ TRINH	810.800.000	19.907.718	597.232	
19859	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14780	1C	NGUYỄN KIÊN QUANG	396.900.000	9.745.157	292.355	
19860	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14781	1C	BÙI THỊ THƯƠNG	198.500.000	4.873.806	146.214	
19861	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14782	1C	LÊ THỊ SONG THU	198.500.000	4.873.806	146.214	
19862	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14783	1C	BÙI MẠNH QUÂN	644.900.000	15.834.345	475.030	
19863	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14784	1C	VÕ THỊ HẬU	496.200.000	12.183.287	365.499	
19864	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14785	1C	TRẦN THỊ HOA	496.100.000	12.180.832	365.425	
19865	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14786	1C	VŨ THỊ HOA	434.100.000	10.658.535	319.756	
19866	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14787	1C	HUỲNH PHAN BẢO LONG	991.900.000	24.354.298	730.629	
19867	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14788	1C	LÊ HẢI ÂU	200.000.000	4.910.636	147.319	
19868	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14789	1C	NGUYỄN VĂN DIỆN	496.200.000	12.183.287	365.499	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19869	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14790	1C	PHƯƠNG THỊ HIỀN	198.500.000	4.873.806	146.214	
19870	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14791	1C	NGÔ THANH TÚ	297.700.000	7.309.481	219.284	
19871	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14792	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC HÂN	198.500.000	4.873.806	146.214	
19872	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14793	1C	LÊ THỊ HỒNG LIÊN	595.300.000	14.616.507	438.495	
19873	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14794	1C	VŨ THỊ HOÀI	198.500.000	4.873.806	146.214	
19874	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14795	1C	NGUYỄN NHỊ PHÚC DIỄM	1.984.000.000	48.713.507	1.461.405	
19875	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14796	1C	PHAN THỊ HOÀNG LOAN	396.400.000	9.732.880	291.986	
19876	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14797	1C	NHỮ THỊ KHÁNH CHI	198.500.000	4.873.806	146.214	
19877	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14798	1C	TRẦN BÁ HOÀNG LONG	987.500.000	24.246.264	727.388	
19878	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14799	1C	TRÌNH THỊ THANH NHỰT	2.976.300.000	73.077.627	2.192.329	
19879	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14800	1C	BÙI THỊ TRINH	297.700.000	7.309.481	219.284	
19880	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14801	1C	TRẦN HỒNG VÂN	996.600.000	24.469.698	734.091	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19881	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14802	1C	ĐỖ DUY HẢI	199.000.000	4.886.083	146.582	
19882	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14803	1C	NGUYỄN BÍCH THU	347.300.000	8.527.319	255.819	
19883	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14804	1C	NGUYỄN TIẾN DŨNG	218.300.000	5.359.959	160.799	
19884	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14805	1C	TỔNG TÔN NỮ DẠ THUẦN	198.400.000	4.871.351	146.141	
19885	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14806	1C	CAO VĂN DŨNG	297.700.000	7.309.481	219.284	
19886	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14807	1C	NGUYỄN THỊ HOA	495.700.000	12.171.011	365.130	
19887	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14808	1C	LŨ HÓN CẨM	199.000.000	4.886.083	146.582	
19888	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14809	1C	PHAN THỊ ÁNH NGUYỆT	208.300.000	5.114.427	153.433	
19889	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14810	1C	NGUYỄN THỊ MINH THÙY	2.006.200.000	49.258.588	1.477.758	
19890	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14811	1C	TRẦN THU HIỀN	198.400.000	4.871.351	146.141	
19891	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14812	1C	BÀNH VĨNH TÀI	198.400.000	4.871.351	146.141	
19892	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14813	1C	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	991.800.000	24.351.843	730.555	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19893	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14814	1C	VÕ THỊ THUỶ TIÊN	198.500.000	4.873.806	146.214	
19894	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14815	1C	NGUYỄN THỊ THANH XUÂN	297.300.000	7.299.660	218.990	
19895	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14816	1C	NGUYỄN THỊ MỘNG TRINH	242.000.000	5.941.869	178.256	
19896	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14817	1C	NGUYỄN VĂN LÂM	495.900.000	12.175.921	365.278	
19897	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14818	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC LINH	793.500.000	19.482.948	584.488	
19898	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14819	1C	ĐÌNH THỊ THANH VÂN	297.600.000	7.307.026	219.211	
19899	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14820	1C	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	198.400.000	4.871.351	146.141	
19900	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14821	1C	DƯƠNG THỊ PHƯƠNG	466.200.000	11.446.692	343.401	
19901	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14822	1C	VÕ THỊ PHƯƠNG THẢO	545.600.000	13.396.214	401.886	
19902	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14823	1C	TRẦN QUANG ĐỨC	792.700.000	19.463.305	583.899	
19903	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14824	1C	NGUYỄN NGỌC HƯỜNG	595.100.000	14.611.597	438.348	
19904	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14825	1C	HUỲNH VĂN CƠ	200.000.000	4.910.636	147.319	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19905	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14826	1C	NGUYỄN THỊ KIM HOA	218.200.000	5.357.504	160.725	
19906	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14827	1C	NGUYỄN HỒNG NGÀ	495.900.000	12.175.921	365.278	
19907	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14828	1C	PHẠM THỊ THANH HUYỀN	297.600.000	7.307.026	219.211	
19908	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14829	1C	NGUYỄN THỊ QUYÊN	446.400.000	10.960.539	328.816	
19909	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14830	1C	HUỲNH THỊ THU SANG	218.200.000	5.357.504	160.725	
19910	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14831	1C	TRẦN THỊ MỸ HƯƠNG	645.500.000	15.849.077	475.472	
19911	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14832	1C	MAI THỊ KIM THÀNH	218.200.000	5.357.504	160.725	
19912	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14833	1C	TRẦN THỊ BÍCH NGỌC	198.400.000	4.871.351	146.141	
19913	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14834	1C	LÊ THỊ CHUYỀN	198.400.000	4.871.351	146.141	
19914	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14835	1C	NGUYỄN THANH XUÂN	198.400.000	4.871.351	146.141	
19915	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14836	1C	ĐÀO ANH TÚ	247.900.000	6.086.733	182.602	
19916	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14837	1C	ĐẶNG THẾ CẦU	991.600.000	24.346.932	730.408	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19917	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14838	1C	ĐÀO THỊ PHƯƠNG	198.400.000	4.871.351	146.141	
19918	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14839	1C	NGÔ THỊ THỦY	396.700.000	9.740.246	292.207	
19919	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14840	1C	HUỲNH THỊ HOA	614.800.000	15.095.294	452.859	
19920	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14841	1C	TRẦN THỊ QUYỀN	396.800.000	9.742.701	292.281	
19921	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14842	1C	LÊ THỊ KIM	694.200.000	17.044.817	511.344	
19922	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14843	1C	CHIÊM YẾN TUYẾT	495.800.000	12.173.466	365.204	
19923	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14844	1C	ĐỖ VĂN XUÂN	297.500.000	7.304.571	219.137	
19924	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14845	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG ANH	443.600.000	10.891.790	326.754	
19925	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14846	1C	CAO THỊ XUÂN THU	694.300.000	17.047.272	511.418	
19926	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14847	1C	NGUYỄN MINH THẢO	198.400.000	4.871.351	146.141	
19927	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14848	1C	THÁI THỊ VƯỢNG	396.600.000	9.737.791	292.134	
19928	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14849	1C	MAI THỊ PHƯƠNG	495.700.000	12.171.011	365.130	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19929	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14850	1C	ĐINH THỊ KIM CÚC	396.800.000	9.742.701	292.281	
19930	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14851	1C	NHÂN THUY ANH HẰNG	1.487.100.000	36.513.033	1.095.391	
19931	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14852	1C	NGÔ THỊ THANH MINH	396.700.000	9.740.246	292.207	
19932	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14853	1C	NGUYỄN MAI THU HỒNG	396.800.000	9.742.701	292.281	
19933	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14854	1C	PHAN DOÃN HIỆU	247.900.000	6.086.733	182.602	
19934	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14855	1C	NGUYỄN THỊ MINH TÚ	553.800.000	13.597.551	407.927	
19935	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14856	1C	TRƯƠNG VŨ QUANG	396.600.000	9.737.791	292.134	
19936	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14857	1C	LƯU THỊ HẢI	198.300.000	4.868.895	146.067	
19937	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14858	1C	VŨ NGUYỄN THÙY TRANG	396.600.000	9.737.791	292.134	
19938	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14859	1C	PHẠM THỊ NGUYỄN	495.700.000	12.171.011	365.130	
19939	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14860	1C	NGUYỄN THỊ KIM NHUNG	990.800.000	24.327.290	729.819	
19940	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14861	1C	NGUYỄN THỂ HƯỞNG	227.000.000	5.573.572	167.207	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19941	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14862	1C	NGUYỄN QUỐC TRỊ	991.000.000	24.332.200	729.966	
19942	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14863	1C	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	495.700.000	12.171.011	365.130	
19943	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14864	1C	DƯƠNG QUỐC TRUNG	397.000.000	9.747.612	292.428	
19944	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14865	1C	NGUYỄN THỊ NGÀ	204.600.000	5.023.580	150.707	
19945	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14866	1C	NGUYỄN SỸ THÀNH	198.200.000	4.866.440	145.993	
19946	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14867	1C	NGUYỄN THANH DANH	198.200.000	4.866.440	145.993	
19947	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14868	1C	PHẠM QUỲNH MAI	198.200.000	4.866.440	145.993	
19948	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14869	1C	VŨ THỦY GIAO CHÂU	396.500.000	9.735.335	292.060	
19949	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14870	1C	LƯ NGỌC MỸ	1.189.200.000	29.198.641	875.959	
19950	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14871	1C	TRẦN THỊ MAI LÂM	346.700.000	8.512.587	255.378	
19951	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14872	1C	ĐINH THỊ TRÂM	208.100.000	5.109.517	153.286	
19952	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14873	1C	NGUYỄN THỊ LÝ	198.200.000	4.866.440	145.993	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19953	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14874	1C	TRẦN VĂN CƯỜNG	317.100.000	7.785.813	233.574	
19954	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14875	1C	LÊ MỘNG THU	396.400.000	9.732.880	291.986	
19955	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14876	1C	NGUYỄN THỊ MỸ LỆ	198.200.000	4.866.440	145.993	
19956	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14877	1C	ĐỖ ĐÌNH ĐẠT	297.300.000	7.299.660	218.990	
19957	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14878	1C	TRẦN THỊ THÔNG	198.200.000	4.866.440	145.993	
19958	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14879	1C	ĐẶNG THỊ HẰNG	297.300.000	7.299.660	218.990	
19959	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14880	1C	TẠ QUỲNH LÂM	363.900.000	8.934.902	268.047	
19960	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14881	1C	DƯƠNG THỊ HUYỀN	396.300.000	9.730.425	291.913	
19961	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14882	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC HUYỀN	297.300.000	7.299.660	218.990	
19962	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14883	1C	TRẦN THU HIỀN	297.300.000	7.299.660	218.990	
19963	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14884	1C	NGUYỄN THỊ HẠNH	198.200.000	4.866.440	145.993	
19964	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14885	1C	ĐOÀN THỊ HỒNG GẮM	198.200.000	4.866.440	145.993	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19965	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14886	1C	NGUYỄN THỊ MAI	495.400.000	12.163.645	364.909	
19966	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14887	1C	NGUYỄN BÍCH LOAN	416.200.000	10.219.033	306.571	
19967	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14888	1C	BÙI KIM DUNG	475.700.000	11.679.947	350.398	
19968	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14889	1C	PHẠM MINH THIỀU	1.486.200.000	36.490.935	1.094.728	
19969	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14890	1C	PHẠM THỊ NGỌC LAN	198.100.000	4.863.985	145.920	
19970	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14891	1C	NGUYỄN ĐÌNH MINH PHƯƠNG	346.800.000	8.515.042	255.451	
19971	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14892	1C	NGUYỄN VĂN ĐẠI	198.200.000	4.866.440	145.993	
19972	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14893	1C	LÊ THỊ HƯƠNG	238.000.000	5.843.657	175.310	
19973	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14894	1C	NGUYỄN KIM DUNG	198.100.000	4.863.985	145.920	
19974	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14895	1C	TRẦN THỊ KIM TUYẾT	198.100.000	4.863.985	145.920	
19975	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14896	1C	BÙI ĐỨC THUẬN	990.600.000	24.322.379	729.671	
19976	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14897	1C	ĐẶNG THỊ THOA	594.300.000	14.591.954	437.759	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19977	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14898	1C	LẠI THỊ THANH BÌNH	693.400.000	17.025.174	510.755	
19978	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14899	1C	LÊ MINH TRỮ	396.200.000	9.727.970	291.839	
19979	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14900	1C	VŨ THỊ HIỀN	228.000.000	5.598.125	167.944	
19980	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14901	1C	PHẠM THỊ HUỆ	297.200.000	7.297.205	218.916	
19981	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14902	1C	TRẦN DIỄM DIỄM	198.100.000	4.863.985	145.920	
19982	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14903	1C	NGUYỄN THỊ KIM LOAN	544.900.000	13.379.027	401.371	
19983	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14904	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH	250.000.000	6.138.295	184.149	
19984	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14905	1C	NGUYỄN THỂ ANH	1.981.300.000	48.647.214	1.459.416	
19985	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14906	1C	LÊ THỊ HỒNG LIÊN	247.800.000	6.084.278	182.528	
19986	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14907	1C	LÊ THÀNH HỒNG VIÊN	245.000.000	6.015.529	180.466	
19987	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14908	1C	LẠI HOÀNG SƠN	396.200.000	9.727.970	291.839	
19988	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14909	1C	MAI VIỆT HÙNG	297.200.000	7.297.205	218.916	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
19989	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14910	1C	LÝ THỊ THU TRANG	198.100.000	4.863.985	145.920	
19990	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14911	1C	PHẠM KIM HÒA	495.300.000	12.161.190	364.836	
19991	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14912	1C	NGUYỄN THỊ THANH	485.400.000	11.918.113	357.543	
19992	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14913	1C	TRẦN THỊ THANH HẰNG	594.300.000	14.591.954	437.759	
19993	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14914	1C	NGUYỄN VĂN TẤN	396.200.000	9.727.970	291.839	
19994	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14915	1C	PHẠM ĐÌNH CHIẾN	476.000.000	11.687.313	350.619	
19995	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14916	1C	PHẠM THỊ XIM	198.500.000	4.873.806	146.214	
19996	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14917	1C	NGUYỄN ĐĂNG QUANG	233.800.000	5.740.533	172.216	
19997	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14918	1C	PHAN THỊ HỒNG DUYÊN	198.100.000	4.863.985	145.920	
19998	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14919	1C	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	250.000.000	6.138.295	184.149	
19999	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14920	1C	LÊ VĂN NHÂM	297.100.000	7.294.749	218.842	
20000	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14921	1C	LÊ THỊ KIM LIÊN	247.200.000	6.069.546	182.086	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20001	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14922	1C	HUỲNH THỊ MỸ QUANG	345.600.000	8.485.579	254.567	
20002	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14923	1C	HỒNG THỊ TUYẾT MAI	645.500.000	15.849.077	475.472	
20003	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14924	1C	PHẠM THỊ TRÚC PHƯƠNG	297.100.000	7.294.749	218.842	
20004	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14925	1C	BÙI THỊ BÌNH	495.100.000	12.156.279	364.688	
20005	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14926	1C	TRẦN THỊ NGỌC NỮ	297.100.000	7.294.749	218.842	
20006	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14927	1C	TRẦN THỊ THÙY DUNG	614.600.000	15.090.384	452.712	
20007	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14928	1C	NGHIÊM MẠNH TUẤN	445.600.000	10.940.897	328.227	
20008	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14929	1C	NGUYỄN THỂ NAM	1.188.400.000	29.178.998	875.370	
20009	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14930	1C	TRƯƠNG THANH HUYỀN	198.100.000	4.863.985	145.920	
20010	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14931	1C	LƯ ĐẶNG LIÊN	835.900.000	20.524.002	615.720	
20011	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14932	1C	HUỲNH THỊ KIM THOA	297.100.000	7.294.749	218.842	
20012	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14933	1C	TRẦN THỊ HUYỀN TRÂM	550.000.000	13.504.248	405.127	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20013	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14934	1C	NGUYỄN THỊ HẠNH	396.100.000	9.725.514	291.765	
20014	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14935	1C	NGUYỄN PHẠM TRÂM KIM YẾN	297.100.000	7.294.749	218.843	
20015	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14936	1C	CHU THỊ THU HƯƠNG	321.600.000	7.896.302	236.889	
20016	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14937	1C	LÂM HIỆP THANH	198.100.000	4.863.985	145.920	
20017	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14938	1C	NGUYỄN HOÀNG QUANG	500.000.000	12.276.590	368.298	
20018	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14939	1C	ĐẶNG THỊ KIM ANH	495.100.000	12.156.279	364.688	
20019	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14940	1C	TRƯƠNG THỊ MINH HỒNG	866.300.000	21.270.419	638.113	
20020	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14941	1C	HỨA THÚY PHÂN	247.600.000	6.079.367	182.381	
20021	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14942	1C	LƯU THỊ TÂM	494.900.000	12.151.368	364.541	
20022	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14943	1C	NGUYỄN TIẾN DŨNG	198.500.000	4.873.806	146.214	
20023	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14944	1C	NGUYỄN THỊ THU	396.200.000	9.727.970	291.839	
20024	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14945	1C	LƯU CẨM VINH	200.000.000	4.910.636	147.319	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20025	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14946	1C	BÙI THỊ HOA	440.700.000	10.820.586	324.618	
20026	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14947	1C	GIANG LỆ XUÂN	989.900.000	24.305.192	729.156	
20027	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14948	1C	NGÔ HUỲNH VIỄN DUYÊN	198.000.000	4.861.529	145.846	
20028	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14949	1C	NGUYỄN TRÁC HIỀN	198.000.000	4.861.529	145.846	
20029	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14950	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG LIÊN	692.200.000	16.995.711	509.871	
20030	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14951	1C	TRẦN THỊ THANH THỦY	198.000.000	4.861.529	145.846	
20031	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14952	1C	NGUYỄN THỊ HỘI	326.700.000	8.021.524	240.646	
20032	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14953	1C	DƯƠNG ANH TUẤN	989.200.000	24.288.005	728.640	
20033	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14954	1C	NGUYỄN THỊ MINH XUÂN	989.700.000	24.300.281	729.008	
20034	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14955	1C	PHẠM THỊ THU HÀ	425.600.000	10.449.833	313.495	
20035	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14956	1C	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	495.000.000	12.153.824	364.615	
20036	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14957	1C	TRẦN THÀNH CƯỜNG	198.000.000	4.861.529	145.846	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20037	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14958	1C	CAO HƯNG THỊNH	495.000.000	12.153.824	364.615	
20038	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14959	1C	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	247.500.000	6.076.912	182.307	
20039	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14960	1C	NGUYỄN TRỌNG THAI	475.100.000	11.665.215	349.956	
20040	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14961	1C	NGUYỄN MẠNH THẮNG	396.000.000	9.723.059	291.692	
20041	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14962	1C	NGUYỄN DƯƠNG CẨM	396.000.000	9.723.059	291.692	
20042	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14963	1C	PHAN PHẠM NGUYỆT QUÊ	198.000.000	4.861.529	145.846	
20043	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14964	1C	CAO CHÍ LƯƠNG	270.000.000	6.629.358	198.881	
20044	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14965	1C	ĐÀO THỊ THU HÀ	237.600.000	5.833.835	175.015	
20045	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14966	1C	NGUYỄN THỊ MAI HƯƠNG	297.000.000	7.292.294	218.769	
20046	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14967	1C	TRẦN NHƯ THÚY	1.188.000.000	29.169.177	875.075	
20047	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14968	1C	LÊ THỊ THÊU	295.800.000	7.262.830	217.885	
20048	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14969	1C	PHẠM THỊ HÂN	297.000.000	7.292.294	218.769	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20049	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14970	1C	TRẦN THỊ HƯƠNG HOA	791.900.000	19.443.662	583.310	
20050	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14971	1C	NGUYỄN MINH NGỌC	198.000.000	4.861.529	145.846	
20051	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14972	1C	LÊ THỊ HỒNG	198.000.000	4.861.529	145.846	
20052	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14973	1C	NGUYỄN CÔNG HIỆP	414.400.000	10.174.837	305.245	
20053	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14974	1C	BÙI THỊ HẠNH	198.000.000	4.861.529	145.846	
20054	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14975	1C	ĐÌNH THỊ HỒNG BIÊN	495.000.000	12.153.824	364.615	
20055	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14976	1C	LÊ THU THỦY	297.000.000	7.292.294	218.769	
20056	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14977	1C	NGUYỄN THỊ THẶNG	501.800.000	12.320.785	369.624	
20057	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14978	1C	NGUYỄN THỊ THÚY HẰNG	445.400.000	10.935.986	328.080	
20058	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14979	1C	HOÀNG VĂN CHUYÊN	495.000.000	12.153.824	364.615	
20059	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14980	1C	Nguyễn Thị Mộng Linh	792.000.000	19.446.118	583.384	
20060	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14981	1C	ĐOÀN THỊ KIM	198.000.000	4.861.529	145.846	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20061	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14982	1C	QUÁCH NGỌC ÁNH	396.000.000	9.723.059	291.692	
20062	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14983	1C	GIỄN TRIỆU HIẾU	198.000.000	4.861.529	145.846	
20063	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14984	1C	NGUYỄN HOÀNG TUẤN TRINH	494.900.000	12.151.368	364.541	
20064	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14985	1C	LƯƠNG THỊ ĐÚ	198.000.000	4.861.529	145.846	
20065	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14986	1C	LÊ THỊ NGỌC BÍCH	198.000.000	4.861.529	145.846	
20066	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14987	1C	ĐẶNG THỊ THOANH	198.000.000	4.861.529	145.846	
20067	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14988	1C	VŨ THỊ HUYỀN	395.000.000	9.698.506	290.955	
20068	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14989	1C	TRƯƠNG HỒNG ANH	197.900.000	4.859.074	145.772	
20069	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14990	1C	TRẦN THỊ HẰNG	494.800.000	12.148.913	364.467	
20070	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14991	1C	TRẦN HUY BÍCH	692.600.000	17.005.532	510.166	
20071	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14992	1C	TRẦN THỊ MÀNG	1.483.400.000	36.422.186	1.092.666	
20072	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14993	1C	TRẦN QUÍ LAN	197.800.000	4.856.619	145.699	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20073	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14994	1C	LÊ QUANG DANH	988.400.000	24.268.362	728.051	
20074	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14995	1C	NGUYỄN THỊ THANH TÂM	268.000.000	6.580.252	197.408	
20075	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14996	1C	ĐÀO BÍCH ĐÀO	197.000.000	4.836.976	145.109	
20076	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14997	1C	PHẠM THỊ THE	237.500.000	5.831.380	174.941	
20077	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14998	1C	TĂNG TRƯỜNG THÀNH	297.000.000	7.292.294	218.769	
20078	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14999	1C	NGÔ THỊ NGỌC DIỆP	197.900.000	4.859.074	145.772	
20079	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15000	1C	TRẦN THỊ BÌNH	253.300.000	6.219.320	186.580	
20080	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15001	1C	BÙI THỊ PHI LOAN	197.900.000	4.859.074	145.772	
20081	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15002	1C	ĐÀO THU HÀ	197.900.000	4.859.074	145.772	
20082	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15003	1C	PHẠM THỊ HƯỜNG	197.900.000	4.859.074	145.772	
20083	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15004	1C	BÙI THỊ NGA	296.900.000	7.289.839	218.695	
20084	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15005	1C	NGUYỄN XUÂN KHÁNH	642.000.000	15.763.141	472.894	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20085	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15006	1C	NGUYỄN TUẤN TÂM	442.900.000	10.874.603	326.238	
20086	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15007	1C	PHẠM THỊ THANH VÂN	197.800.000	4.856.619	145.699	
20087	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15008	1C	CAO HẢI YẾN	207.500.000	5.094.785	152.844	
20088	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15009	1C	NGUYỄN THÀNH TRUNG	395.500.000	9.710.782	291.323	
20089	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15010	1C	NGUYỄN THỊ THU HÀ	197.800.000	4.856.619	145.699	
20090	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15011	1C	MAI BÍCH THỦY	199.000.000	4.886.083	146.582	
20091	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15012	1C	NGUYỄN THỊ THỦY	207.700.000	5.099.695	152.991	
20092	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15013	1C	LƯU KHIẾT HỒNG	197.800.000	4.856.619	145.699	
20093	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15014	1C	ĐÀO THỊ THU	2.511.200.000	61.657.943	1.849.738	
20094	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15015	1C	BÙI THỊ MIỀN	197.800.000	4.856.619	145.699	
20095	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15016	1C	NGUYỄN VĂN TRÌNH	346.200.000	8.500.311	255.009	
20096	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15017	1C	NGUYỄN HỒNG NGÂN	237.300.000	5.826.469	174.794	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20097	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15018	1C	LA THỊ KIỀU DỪNG	642.700.000	15.780.328	473.410	
20098	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15019	1C	BÙI KIM QUYÊN	197.800.000	4.856.619	145.699	
20099	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15020	1C	TRẦN THỊ MỸ DUYÊN	197.800.000	4.856.619	145.699	
20100	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15021	1C	NGUYỄN VĂN DOANH	296.600.000	7.282.473	218.474	
20101	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15022	1C	TRẦN THỊ THANH HẰNG	988.800.000	24.278.183	728.345	
20102	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15023	1C	NGUYỄN VĂN HẠNH	247.200.000	6.069.546	182.086	
20103	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15024	1C	NGUYỄN THỊ THỦY	296.600.000	7.282.473	218.474	
20104	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15025	1C	LÊ THỊ KIM THU	316.400.000	7.768.626	233.059	
20105	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15026	1C	TRẦN THỊ HỒNG NHAN	396.500.000	9.735.335	292.060	
20106	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15027	1C	NGUYỄN THỊ ÁNH HỒNG	197.800.000	4.856.619	145.699	
20107	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15028	1C	NGÔ THỊ TUYẾT VÂN	197.800.000	4.856.619	145.699	
20108	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15029	1C	NGUYỄN XUÂN CAO	494.400.000	12.139.092	364.173	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20109	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15030	1C	TRẦN THỊ BẦY	503.400.000	12.360.070	370.802	
20110	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15031	1C	NGUYỄN QUỐC TUẤN	197.800.000	4.856.619	145.699	
20111	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15032	1C	NGUYỄN THỊ THỊNH	244.200.000	5.995.886	179.877	
20112	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15033	1C	TRẦN NAM PHONG	1.582.000.000	38.843.129	1.165.294	
20113	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15034	1C	NGUYỄN HỮU TRÍ	197.800.000	4.856.619	145.699	
20114	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15035	1C	ĐOÀN ANH DŨNG	494.400.000	12.139.092	364.173	
20115	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15036	1C	ĐỖ VIỆT HÀ	830.500.000	20.391.415	611.742	
20116	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15037	1C	NGÔ THỊ HOÀI THỌ	988.500.000	24.270.817	728.125	
20117	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15038	1C	PHAN THỊ MỘT	494.200.000	12.134.181	364.025	
20118	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15039	1C	PHẠM QUANG ĐĂNG	197.800.000	4.856.619	145.699	
20119	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15040	1C	ĐÀM VĨ CƯỜNG	202.700.000	4.976.929	149.308	
20120	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15041	1C	NGUYỄN THỊ THU THẢO	444.800.000	10.921.254	327.638	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20121	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15042	1C	NGUYỄN PHƯỢNG HOÀNG	217.500.000	5.340.316	160.209	
20122	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15043	1C	TRẦN THỊ CHÂN	690.100.000	16.944.149	508.324	
20123	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15044	1C	HOÀNG LỆ CHI	494.500.000	12.141.547	364.246	
20124	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15045	1C	PHAN NGUYỄN HỮU LÝ	495.000.000	12.153.824	364.615	
20125	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15046	1C	NGUYỄN MINH ĐỨC	296.800.000	7.287.384	218.622	
20126	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15047	1C	NGUYỄN PHƯỚC BẢO TRÍ	336.500.000	8.262.145	247.864	
20127	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15048	1C	NGÔ NHAN BẢO NGỌC	494.200.000	12.134.181	364.025	
20128	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15049	1C	LÊ NGỌC HÀ	197.700.000	4.854.163	145.625	
20129	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15050	1C	LAO YẾN HÀ	494.300.000	12.136.636	364.099	
20130	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15051	1C	TRẦN THỊ PHONG	276.800.000	6.796.320	203.890	
20131	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15052	1C	NGUYỄN BÍCH HẰNG	495.000.000	12.153.824	364.615	
20132	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15053	1C	NGUYỄN THỊ MỸ HƯNG	252.500.000	6.199.678	185.990	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20133	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15054	1C	PHẠM XUÂN PHÚC	840.200.000	20.629.581	618.887	
20134	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15055	1C	NGUYỄN THANH HƯƠNG	198.000.000	4.861.529	145.846	
20135	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15056	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT NHUNG	494.200.000	12.134.181	364.025	
20136	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15057	1C	PHẠM THỊ NHƯ TRANG	2.566.000.000	63.003.457	1.890.104	
20137	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15058	1C	ĐẶNG NGỌC CHI	296.600.000	7.282.473	218.474	
20138	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15059	1C	LÊ THỊ THANH HUỆ	200.000.000	4.910.636	147.319	
20139	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15060	1C	PHẠM ĐỊNH THỦY PHONG	247.100.000	6.067.091	182.013	
20140	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15061	1C	NGUYỄN VĂN ƠN	493.600.000	12.119.449	363.583	
20141	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15062	1C	LÊ THỊ KIM THANH	232.000.000	5.696.338	170.890	
20142	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15063	1C	NGUYỄN HỮU QUÝNH	226.300.000	5.556.384	166.692	
20143	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15064	1C	NGUYỄN THỊ CHẴN	246.800.000	6.059.725	181.791	
20144	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15065	1C	TRẦN THỊ NGUYỆT NGÀ	197.500.000	4.849.253	145.478	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20145	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15066	1C	NGUYỄN XUÂN HIẾU	197.300.000	4.844.342	145.330	
20146	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15067	1C	NGUYỄN THỊ NGÀ	444.200.000	10.906.522	327.196	
20147	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15068	1C	HUỖNH THỊ HỒNG NHUNG	197.500.000	4.849.253	145.478	
20148	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15069	1C	ĐỖ THỊ VIỆT HÀ	197.500.000	4.849.253	145.478	
20149	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15070	1C	THÁI VĂN TƯ	987.200.000	24.238.898	727.167	
20150	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15071	1C	CAO THỊ THANH NGÀ	395.000.000	9.698.506	290.955	
20151	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15072	1C	NGUYỄN THỊ TÂM	424.500.000	10.422.824	312.685	
20152	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15073	1C	NGÔ THỊ NAM	197.500.000	4.849.253	145.478	
20153	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15074	1C	ĐỖ THỊ BÔNG	296.200.000	7.272.652	218.180	
20154	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15075	1C	HUỖNH THỊ BÍCH PHƯỢNG	1.381.600.000	33.922.672	1.017.680	
20155	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15076	1C	ĐINH MỸ HƯNG	197.500.000	4.849.253	145.478	
20156	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15077	1C	LƯU HUỆ LÂM	197.500.000	4.849.253	145.478	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20157	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15078	1C	LÊ VĂN PHÁT	592.300.000	14.542.848	436.285	
20158	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15079	1C	HUỲNH NGỌC VĂN	587.800.000	14.432.359	432.971	
20159	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15080	1C	ĐẶNG THÚY HÒA	1.179.800.000	28.967.841	869.035	
20160	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15081	1C	TRẦN THỊ LÃNG	197.500.000	4.849.253	145.478	
20161	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15082	1C	CÙ THỊ CHÂU LOAN	252.000.000	6.187.401	185.622	
20162	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15083	1C	NGÔ BUỒI	296.200.000	7.272.652	218.180	
20163	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15084	1C	ĐẶNG PHƯƠNG THẢO	297.000.000	7.292.294	218.769	
20164	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15085	1C	PHẠM THỊ CẨM HƯỜNG	197.500.000	4.849.253	145.478	
20165	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15086	1C	NGUYỄN TRƯỜNG BẮC	197.500.000	4.849.253	145.478	
20166	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15087	1C	KHAU SIÊU KHENG	533.000.000	13.086.844	392.605	
20167	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15088	1C	NGUYỄN MẠNH VÂN	394.800.000	9.693.595	290.808	
20168	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15089	1C	LÊ THỊ HUỲNH TIÊN	197.400.000	4.846.798	145.404	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20169	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15090	1C	NGUYỄN THỊ HẠNH	197.500.000	4.849.253	145.478	
20170	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15091	1C	PHẠM THỊ TUYẾT NHUNG	217.100.000	5.330.495	159.915	
20171	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15092	1C	BÙI THỊ QUYẾT	197.500.000	4.849.253	145.478	
20172	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15093	1C	TÔ THỊ NHUNG	198.000.000	4.861.529	145.846	
20173	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15094	1C	HUỖNH TÚY HUỆ	246.700.000	6.057.269	181.718	
20174	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15095	1C	THÁI THỊ NỞ	296.100.000	7.270.196	218.106	
20175	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15096	1C	PHAN THỊ THÙY LINH	444.100.000	10.904.067	327.122	
20176	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15097	1C	HOÀNG THỊ CHIÊN	296.100.000	7.270.196	218.106	
20177	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15098	1C	NGUYỄN THỊ SON	493.400.000	12.114.539	363.436	
20178	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15099	1C	NGUYỄN THỊ VÂN	293.800.000	7.213.724	216.411	
20179	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15100	1C	HUỖNH THỊ THANH MINH	197.400.000	4.846.798	145.404	
20180	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15101	1C	NGUYỄN THANH HOA	592.200.000	14.540.393	436.212	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20181	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15102	1C	VŨ THỊ TUYẾT HÀ	394.800.000	9.693.595	290.808	
20182	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15103	1C	TRẦN VĂN PHƯỚC	493.400.000	12.114.539	363.436	
20183	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15104	1C	LƯU NGỌC SƠN	296.100.000	7.270.196	218.106	
20184	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15105	1C	NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG	295.600.000	7.257.920	217.738	
20185	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15106	1C	LÝ THỊ HƯƠNG NHÀN	987.800.000	24.253.630	727.609	
20186	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15107	1C	LÃ THANH HẢI	344.900.000	8.468.391	254.052	
20187	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15108	1C	ĐỖ THỊ BÍCH LIÊN	246.800.000	6.059.725	181.792	
20188	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15109	1C	TRẦN BỬ	282.700.000	6.941.184	208.236	
20189	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15110	1C	DUƠNG HỒNG LỆ	197.400.000	4.846.798	145.404	
20190	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15111	1C	LIN TENG I	986.600.000	24.224.166	726.725	
20191	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15112	1C	NGÔ THỊ HOÀNG OANH	197.000.000	4.836.976	145.109	
20192	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15113	1C	NGUYỄN THỊ THANH NHÀN	394.700.000	9.691.140	290.734	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20193	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15114	1C	ĐÌNH NHƯ KHÁNH LINH	493.200.000	12.109.628	363.289	
20194	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15115	1C	LÊ NGỌC LÂM	236.900.000	5.816.648	174.499	
20195	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15116	1C	NGUYỄN HOÀNG KHA	493.400.000	12.114.539	363.436	
20196	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15117	1C	VÕ THỊ MỸ	197.400.000	4.846.798	145.404	
20197	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15118	1C	LƯU HƯƠNG	985.500.000	24.197.158	725.915	
20198	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15119	1C	PHÙNG THỊ THƯƠNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
20199	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15120	1C	TÔN NỮ NGUYỆT HÀ	444.000.000	10.901.611	327.048	
20200	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15121	1C	NGUYỄN NGỌC THÙY DƯƠNG	392.400.000	9.634.667	289.040	
20201	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15122	1C	HỒ THỊ MỸ LOAN	1.479.900.000	36.336.250	1.090.088	
20202	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15123	1C	HOÀNG VĂN TUYÊN	245.200.000	6.020.439	180.613	
20203	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15124	1C	LIÊU NGỌC CÚC	493.300.000	12.112.083	363.362	
20204	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15125	1C	VĂN THỊ XUÂN ĐÀO	542.500.000	13.320.100	399.603	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20205	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15126	1C	LÊ THỊ DỖI	394.800.000	9.693.595	290.808	
20206	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15127	1C	NGUYỄN THỊ THU NGÂN	1.085.200.000	26.645.110	799.353	
20207	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15128	1C	LÊ THỊ THU HÀ	232.900.000	5.718.435	171.553	
20208	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15129	1C	PHAN THỊ SỢI	197.400.000	4.846.798	145.404	
20209	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15130	1C	VŨ THỊ TUYẾT	257.000.000	6.310.167	189.305	
20210	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15131	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT ANH	468.200.000	11.495.798	344.874	
20211	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15132	1C	NGUYỄN TRƯỜNG DUY UYÊN	296.000.000	7.267.741	218.032	
20212	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15133	1C	THÁI THỊ HUYỆN	789.400.000	19.382.280	581.468	
20213	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15134	1C	NGUYỄN THANH BÌNH	394.700.000	9.691.140	290.734	
20214	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15135	1C	TRẦN THÀNH CÔNG	296.000.000	7.267.741	218.032	
20215	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15136	1C	NGUYỄN THỊ KIM QUỲNH	986.600.000	24.224.166	726.725	
20216	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15137	1C	NGUYỄN THỊ CHÍN	444.000.000	10.901.611	327.048	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20217	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15138	1C	HUỲNH THỊ TUYẾT	838.600.000	20.590.296	617.709	
20218	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15139	1C	LƯƠNG THỊ HOÀNG YẾN	197.400.000	4.846.798	145.404	
20219	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15140	1C	NGUYỄN VĂN DŨNG	296.500.000	7.280.018	218.401	
20220	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15141	1C	ĐỖ THỊ THU HÀ	212.100.000	5.207.729	156.232	
20221	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15142	1C	LÂM THỊ HOÀNG OANH	493.300.000	12.112.083	363.362	
20222	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15143	1C	NGUYỄN HỮU UYÊN HẠNH	493.300.000	12.112.083	363.362	
20223	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15144	1C	LÊ THỊ XUÂN THẢO	197.400.000	4.846.798	145.404	
20224	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15145	1C	VŨ ĐỨC HÒA	493.400.000	12.114.539	363.436	
20225	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15146	1C	TRẦN THỊ LAN	246.700.000	6.057.269	181.718	
20226	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15147	1C	NGUYỄN THỊ ĐẠT	197.200.000	4.841.887	145.257	
20227	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15148	1C	NGUYỄN KIM HOA	335.400.000	8.235.136	247.054	
20228	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15149	1C	NGUYỄN DIỆU LINH	197.300.000	4.844.342	145.330	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20229	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15150	1C	ĐINH THẢO UYÊN	542.500.000	13.320.100	399.603	
20230	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15151	1C	THÂN QUỐC DŨNG	887.700.000	21.795.857	653.876	
20231	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15152	1C	PHẠM THANH LỊCH	493.200.000	12.109.628	363.289	
20232	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15153	1C	DƯƠNG DANH HÙNG	493.200.000	12.109.628	363.289	
20233	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15154	1C	PHẠM THỊ MINH TÂM	1.183.600.000	29.061.143	871.834	
20234	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15155	1C	NGUYỄN THỊ NHUNG	789.100.000	19.374.914	581.247	
20235	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15156	1C	PHÙNG THÁI BÌNH	1.134.300.000	27.850.671	835.520	
20236	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15157	1C	DƯƠNG TÍN ĐỨC	591.800.000	14.530.571	435.917	
20237	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15158	1C	DƯƠNG TUẤN ANH	197.300.000	4.844.342	145.330	
20238	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15159	1C	MÃ KIM NHUNG	197.300.000	4.844.342	145.330	
20239	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15160	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH ĐÀO	400.000.000	9.821.272	294.638	
20240	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15161	1C	HÀ THỊ TUYẾT HẠNH	197.300.000	4.844.342	145.330	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20241	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15162	1C	BÙI QUANG MINH	986.300.000	24.216.800	726.504	
20242	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15163	1C	LÊ THỊ CẢNH	217.000.000	5.328.040	159.841	
20243	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15164	1C	TRỊNH BỘI NGỌC	276.200.000	6.781.588	203.448	
20244	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15165	1C	DIỆP HẢI ĐĂNG	197.300.000	4.844.342	145.330	
20245	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15166	1C	NGUYỄN THỊ THÚY HOA	591.800.000	14.530.571	435.917	
20246	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15167	1C	PHAN MINH DŨNG	493.000.000	12.104.717	363.142	
20247	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15168	1C	NGUYỄN NGỌC BÉ	196.300.000	4.819.789	144.594	
20248	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15169	1C	DƯƠNG HUỲNH BẢO NGỌC	493.000.000	12.104.717	363.142	
20249	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15170	1C	HÀ CHÍ NGOAN	198.900.000	4.883.627	146.509	
20250	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15171	1C	VŨ ANH ĐÁN	197.200.000	4.841.887	145.257	
20251	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15172	1C	NGÔ TỶ	246.500.000	6.052.359	181.571	
20252	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15173	1C	NGUYỄN THỊ PHÚC	197.200.000	4.841.887	145.257	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20253	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15174	1C	TỪ KIM NGỌC	345.100.000	8.473.302	254.199	
20254	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15175	1C	ĐINH THỊ QUỲNH NHƯ	286.000.000	7.022.209	210.666	
20255	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15176	1C	NGUYỄN ANH THƠ	295.800.000	7.262.830	217.885	
20256	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15177	1C	ĐẶNG THỰC CHIÊU	295.800.000	7.262.830	217.885	
20257	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15178	1C	TRẦN THỊ HỒNG HẢI	690.200.000	16.946.604	508.398	
20258	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15179	1C	TU TỔ HOA	295.800.000	7.262.830	217.885	
20259	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15180	1C	PHẠM THANH BÌNH	295.800.000	7.262.830	217.885	
20260	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15181	1C	NGUYỄN THỊ MÙA	197.300.000	4.844.342	145.330	
20261	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15182	1C	LƯU THỊ LIÊN	197.200.000	4.841.887	145.257	
20262	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15183	1C	NGUYỄN VĂN THUẬN	490.000.000	12.031.058	360.932	
20263	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15184	1C	TRƯƠNG NGỌC THÀNH TÚ	295.800.000	7.262.830	217.885	
20264	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15185	1C	NGUYỄN THỊ HẠNH	512.600.000	12.585.960	377.579	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20265	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15186	1C	THÂN THỊ KIM TRANG	428.100.000	10.511.216	315.336	
20266	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15187	1C	NGUYỄN THỊ LUẬN	204.100.000	5.011.304	150.339	
20267	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15188	1C	TRẦN THỊ HUYỀN	493.500.000	12.116.994	363.510	
20268	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15189	1C	NGUYỄN ĐỨC HẠNH TỬ	259.100.000	6.361.729	190.852	
20269	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15190	1C	NGUYỄN THỊ NHUNG	197.200.000	4.841.887	145.257	
20270	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15191	1C	NHỮ THỊ BÍCH HẠNH	295.900.000	7.265.286	217.959	
20271	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15192	1C	HỒ THỊ MỸ LINH	200.000.000	4.910.636	147.319	
20272	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15193	1C	PHAN THỊ HOÀI LINH	197.200.000	4.841.887	145.257	
20273	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15194	1C	MARIA LOURDES CASTILLO MALABANAN	568.600.000	13.960.938	418.828	
20274	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15195	1C	NGUYỄN HỒNG HẠNH	197.100.000	4.839.432	145.183	
20275	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15196	1C	VŨ THỊ XUÂN YẾN	492.600.000	12.094.896	362.847	
20276	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15197	1C	VŨ THỊ VĨNH	395.000.000	9.698.506	290.955	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20277	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15198	1C	NGHIÊM ĐÌNH HÒA	640.400.000	15.723.856	471.716	
20278	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15199	1C	NGUYỄN QUANG HUẤN	492.600.000	12.094.896	362.847	
20279	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15200	1C	NGUYỄN HOÀNG PHÚC	197.100.000	4.839.432	145.183	
20280	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15201	1C	VÕ ĐÌNH TRỰC	197.100.000	4.839.432	145.183	
20281	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15202	1C	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	197.100.000	4.839.432	145.183	
20282	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15203	1C	TRẦN THỊ HƯƠNG	493.000.000	12.104.717	363.142	
20283	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15204	1C	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	788.200.000	19.352.816	580.584	
20284	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15205	1C	NGUYỄN THỊ THÙY TRANG	197.100.000	4.839.432	145.183	
20285	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15206	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI	394.000.000	9.673.953	290.219	
20286	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15207	1C	LƯU TIẾN SỸ	295.600.000	7.257.920	217.738	
20287	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15208	1C	NGUYỄN NGỌC ĐOAN TRANG	197.100.000	4.839.432	145.183	
20288	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15209	1C	HUỲNH THỊ OANH	295.600.000	7.257.920	217.738	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20289	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15210	1C	PHẠM THỊ PHƯỢNG	295.500.000	7.255.464	217.664	
20290	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15211	1C	PHẠM THỊ HỒNG NHUNG	394.000.000	9.673.953	290.219	
20291	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15212	1C	HỨA LÊ QUỐC CHẤN	197.000.000	4.836.976	145.109	
20292	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15213	1C	NGUYỄN THỊ ÁNH	318.200.000	7.812.822	234.385	
20293	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15214	1C	LÊ HỒNG CHÂU	985.000.000	24.184.881	725.546	
20294	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15215	1C	NGUYỄN THỊ THANH NHÀN	556.500.000	13.663.844	409.915	
20295	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15216	1C	LÊ KIM PHÚC	394.000.000	9.673.953	290.219	
20296	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15217	1C	BÙI THỊ XUÂN	295.500.000	7.255.464	217.664	
20297	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15218	1C	DƯƠNG THỊ KIM ANH	197.000.000	4.836.976	145.109	
20298	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15219	1C	LÊ THỊ HOÀNG MAI	296.000.000	7.267.741	218.032	
20299	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15220	1C	TRẦN THỊ NGỌC BÍCH	197.000.000	4.836.976	145.109	
20300	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15221	1C	BÙI THỊ LAM	422.900.000	10.383.539	311.506	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20301	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15222	1C	LÊ ĐÌNH TƯỜNG	334.900.000	8.222.860	246.686	
20302	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15223	1C	BÙI THỊ NHUNG	639.600.000	15.704.213	471.126	
20303	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15224	1C	LƯƠNG CHÍ ĐẠT	198.000.000	4.861.529	145.846	
20304	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15225	1C	TRẦN LÂM Ý NHI	275.800.000	6.771.767	203.153	
20305	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15226	1C	LÊ VĂN THÀNH	690.000.000	16.941.694	508.251	
20306	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15227	1C	LÊ THỊ THANH MAI	197.000.000	4.836.976	145.109	
20307	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15228	1C	NGUYỄN THỊ LÀNH	199.800.000	4.905.725	147.172	
20308	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15229	1C	LÊ THỊ HOA	197.000.000	4.836.976	145.109	
20309	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15230	1C	PHẠM VĂN ĐÔNG	197.000.000	4.836.976	145.109	
20310	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15231	1C	NGUYỄN THỊ KIM LOAN	985.000.000	24.184.881	725.547	
20311	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15232	1C	THÁI THỊ CHÂU	226.500.000	5.561.295	166.839	
20312	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15233	1C	NGUYỄN THỊ THANH NGA	492.400.000	12.089.985	362.700	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20313	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15234	1C	TRỊNH MINH SANG	206.800.000	5.077.597	152.328	
20314	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15235	1C	LÊ THỊ ÁNH TUYẾT	203.000.000	4.984.295	149.529	
20315	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15236	1C	HOÀNG ANH TUẤN	197.000.000	4.836.976	145.109	
20316	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15237	1C	ĐỖ THỊ NGỌC BÍCH	197.000.000	4.836.976	145.109	
20317	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15238	1C	NGUYỄN NGỌC HẢI	197.000.000	4.836.976	145.109	
20318	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15239	1C	NGUYỄN THANH BÌNH	788.000.000	19.347.905	580.437	
20319	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15240	1C	NGÔ THỊ HUỲNH HÂN	393.900.000	9.671.497	290.145	
20320	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15241	1C	ĐẶNG THỊ MINH TÂM	246.200.000	6.044.993	181.350	
20321	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15242	1C	BÙI THỊ DUNG	344.700.000	8.463.481	253.904	
20322	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15243	1C	NGUYỄN THỊ KIỀU NGÀ	1.966.300.000	48.278.916	1.448.367	
20323	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15244	1C	LƯU NGỌC UYÊN PHƯƠNG	196.900.000	4.834.521	145.036	
20324	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15245	1C	PHẠM THỊ VIỆT CHINH	196.900.000	4.834.521	145.036	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20325	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15246	1C	ĐẶNG THỊ ĐÀO	443.000.000	10.877.058	326.312	
20326	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15247	1C	TRẦN HOÀNG THỦY VY	295.400.000	7.253.009	217.590	
20327	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15248	1C	LÊ THỊ TRÍ	393.800.000	9.669.042	290.071	
20328	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15249	1C	HOÀNG THỊ DƯ	246.200.000	6.044.993	181.350	
20329	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15250	1C	HOÀNG THỊ THÚY VÂN	196.900.000	4.834.521	145.036	
20330	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15251	1C	DANH QUÍ	329.700.000	8.095.183	242.855	
20331	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15252	1C	BÙI DUY TÀI	295.500.000	7.255.464	217.664	
20332	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15253	1C	NGUYỄN XUÂN HẬU	984.500.000	24.172.605	725.178	
20333	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15254	1C	LÝ NGỌC YẾN	836.800.000	20.546.100	616.383	
20334	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15255	1C	TRẦN THỊ THÚY DUNG	439.100.000	10.781.301	323.439	
20335	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15256	1C	PHẠM ĐỨC PHI	196.900.000	4.834.521	145.036	
20336	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15257	1C	LÊ THỊ HƯƠNG	246.200.000	6.044.993	181.350	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20337	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15258	1C	NGUYỄN THỊ BÍCH DỰ	216.600.000	5.318.219	159.547	
20338	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15259	1C	TRẦN SỸ THANH	1.968.800.000	48.340.299	1.450.209	
20339	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15260	1C	VŨ NGỌC TRINH	197.000.000	4.836.976	145.109	
20340	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15261	1C	NGUYỄN THỊ MINH TÂM	295.300.000	7.250.554	217.517	
20341	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15262	1C	PHẠM THỊ THỦY	196.900.000	4.834.521	145.036	
20342	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15263	1C	VŨ HUY ÚT	541.300.000	13.290.636	398.719	
20343	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15264	1C	TRẦN THỊ THANH NGA	310.000.000	7.611.485	228.345	
20344	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15265	1C	NGUYỄN THỊ LOAN	246.200.000	6.044.993	181.350	
20345	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15266	1C	ĐỖ THỊ DUNG	305.100.000	7.491.175	224.735	
20346	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15267	1C	LƯƠNG NGỌC LŨY	197.000.000	4.836.976	145.109	
20347	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15268	1C	LƯU THỊ CẨM	295.300.000	7.250.554	217.517	
20348	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15269	1C	NGUYỄN LA THỦY TIÊN	196.900.000	4.834.521	145.036	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20349	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15270	1C	TRẦN THỊ BÍCH THỦY	984.200.000	24.165.239	724.957	
20350	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15271	1C	ĐOÀN THỊ HUỖNH	295.300.000	7.250.554	217.517	
20351	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15272	1C	HUỖNH TÚ KHUYÊN	393.700.000	9.666.587	289.998	
20352	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15273	1C	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	295.300.000	7.250.554	217.517	
20353	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15274	1C	TRẦN THỊ THUYỀN	295.300.000	7.250.554	217.517	
20354	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15275	1C	PHAN THỊ HỒNG HẠNH	196.900.000	4.834.521	145.036	
20355	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15276	1C	HÀ KIM THANH	984.200.000	24.165.239	724.957	
20356	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15277	1C	NGUYỄN THỊ THANH TRÀ	462.600.000	11.358.301	340.749	
20357	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15278	1C	TRỊNH THỊ THỦY TRANG	521.700.000	12.809.393	384.282	
20358	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15279	1C	HOÀNG THỊ QUẢN	295.300.000	7.250.554	217.517	
20359	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15280	1C	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	984.200.000	24.165.239	724.957	
20360	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15281	1C	BÙI THÚY HẰNG	295.300.000	7.250.554	217.517	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20361	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15282	1C	TRIỆU THỊ MINH THU	295.300.000	7.250.554	217.517	
20362	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15283	1C	NGUY THỊ MỸ HIẾU	492.200.000	12.085.075	362.552	
20363	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15284	1C	VÕ THỊ HIỆP	590.400.000	14.496.197	434.886	
20364	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15285	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC MINH	393.600.000	9.664.131	289.924	
20365	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15286	1C	NGÔ THỊ THU THỦY	196.800.000	4.832.066	144.962	
20366	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15287	1C	NGUYỄN HỮU TRỰC	698.600.000	17.152.851	514.586	
20367	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15288	1C	NGUYỄN THỊ ĐÀI LOAN	1.116.800.000	27.420.990	822.630	
20368	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15289	1C	VÕ THỊ BÍCH THẢO	1.456.200.000	35.754.339	1.072.630	
20369	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15290	1C	NGUYỄN VĂN LÂM	344.400.000	8.456.115	253.683	
20370	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15291	1C	TRẦN KIM MAI	196.800.000	4.832.066	144.962	
20371	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15292	1C	SÀM PHƯƠNG THẢO	492.000.000	12.080.164	362.405	
20372	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15293	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH	492.000.000	12.080.164	362.405	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20373	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15294	1C	TÔN THỊ THU NGÀ	196.700.000	4.829.610	144.888	
20374	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15295	1C	NGUYỄN THỊ KHA	983.400.000	24.145.596	724.368	
20375	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15296	1C	LÊ THỊ MINH PHƯƠNG	324.600.000	7.969.962	239.099	
20376	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15297	1C	PHẠM THỊ MINH THU	295.100.000	7.245.643	217.369	
20377	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15298	1C	TRẦN DANH THỂ	1.179.800.000	28.967.841	869.035	
20378	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15299	1C	NGUYỄN ĐẶNG THÙY TRANG	491.700.000	12.072.798	362.184	
20379	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15300	1C	TRẦN THỊ HOÀI XUÂN	393.400.000	9.659.221	289.777	
20380	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15301	1C	HOÀNG THỊ NGUYỆT	472.100.000	11.591.556	347.747	
20381	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15302	1C	NGUYỄN HUỖNH TRƯỜNG	393.400.000	9.659.221	289.777	
20382	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15303	1C	ĐỖ THỊ ÁNH	734.400.000	18.031.855	540.956	
20383	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15304	1C	PHẠM ĐỨC THẮNG	786.800.000	19.318.441	579.553	
20384	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15305	1C	VŨ THỊ MÂY	295.100.000	7.245.643	217.369	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20385	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15306	1C	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	295.500.000	7.255.464	217.664	
20386	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15307	1C	NGUYỄN THỊ TUYẾT	4.915.600.000	120.693.607	3.620.808	
20387	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15308	1C	TRẦN THỊ NGỌC BÍCH	590.200.000	14.491.286	434.739	
20388	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15309	1C	TRẦN THỊ NHUNG	245.900.000	6.037.627	181.129	
20389	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15310	1C	TRIỆU DUY KHÁNH TRANG	983.400.000	24.145.596	724.368	
20390	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15311	1C	ĐẶNG THỊ TÙNG	491.700.000	12.072.798	362.184	
20391	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15312	1C	NGUYỄN HẢI VÂN	1.966.900.000	48.293.648	1.448.809	
20392	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15313	1C	HUỲNH TRỰC CÔN	590.100.000	14.488.831	434.665	
20393	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15314	1C	NGUYỄN THỊ SƯƠNG	1.966.800.000	48.291.193	1.448.736	
20394	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15315	1C	ĐOÀN THỊ NGA	295.000.000	7.243.188	217.296	
20395	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15316	1C	VÕ THỊ MỸ HẠNH	491.600.000	12.070.343	362.110	
20396	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15317	1C	LƯU THỊ NHƯ KHÁNH	196.700.000	4.829.610	144.888	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20397	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15318	1C	NGUYỄN THỊ TỔ NỮ	196.700.000	4.829.610	144.888	
20398	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15319	1C	TRẦN PHƯỚC ĐẠT	442.500.000	10.864.782	325.943	
20399	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15320	1C	PHẠM THỊ XUÂN	393.300.000	9.656.765	289.703	
20400	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15321	1C	PHẠM THỊ THU HÀ	393.300.000	9.656.765	289.703	
20401	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15322	1C	TRẦN THỊ SEN	383.500.000	9.416.144	282.484	
20402	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15323	1C	NGUYỄN THỊ LỰA	285.200.000	7.002.567	210.077	
20403	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15324	1C	BÙI THỊ THANH HẰNG	196.800.000	4.832.066	144.962	
20404	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15325	1C	NGUYỄN PHƯỚC HẬU	245.800.000	6.035.171	181.055	
20405	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15326	1C	TRỊNH MỸ LINH THƯ	393.300.000	9.656.765	289.703	
20406	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15327	1C	TRẦN THỊ HUỆ	1.966.400.000	48.281.371	1.448.441	
20407	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15328	1C	HỒ THỊ BÍCH NGÀ	983.200.000	24.140.686	724.221	
20408	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15329	1C	BÙI THỊ LÀ	304.700.000	7.481.354	224.441	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20409	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15330	1C	NGUYỄN THANH THỦY	294.900.000	7.240.732	217.222	
20410	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15331	1C	NGUYỄN THỊ THỌ	196.600.000	4.827.155	144.815	
20411	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15332	1C	LÂM THỊ MỸ LỆ	196.600.000	4.827.155	144.815	
20412	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15333	1C	NGUYỄN THỊ BÊ	884.700.000	21.722.197	651.666	
20413	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15334	1C	PHẠM THỊ NỮ	400.000.000	9.821.272	294.638	
20414	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15335	1C	LÊ MINH TRUNG	393.200.000	9.654.310	289.629	
20415	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15336	1C	LÂM THỊ MỸ LINH	412.800.000	10.135.552	304.067	
20416	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15337	1C	TRẦN THỊ MINH THI	334.200.000	8.205.672	246.170	
20417	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15338	1C	VŨ THỊ CHUỐT	491.500.000	12.067.887	362.037	
20418	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15339	1C	TRẦN THỊ NGỌC LAN	196.600.000	4.827.155	144.815	
20419	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15340	1C	NGUYỄN THỊ BÁU	196.300.000	4.819.789	144.594	
20420	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15341	1C	TRẦN LỆ KHANH	196.600.000	4.827.155	144.815	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20421	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15342	1C	HOÀNG THỊ THANH THÚY	235.900.000	5.792.095	173.763	
20422	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15343	1C	VÕ THỊ MÙI	589.800.000	14.481.465	434.444	
20423	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15344	1C	TRẦN THỊ THANH	982.900.000	24.133.320	724.000	
20424	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15345	1C	DIỆP TUẤN KIỆT	217.800.000	5.347.682	160.430	
20425	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15346	1C	QUÁCH THUỘC BÌNH	196.600.000	4.827.155	144.815	
20426	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15347	1C	ĐỖ QUYÊN	304.600.000	7.478.898	224.367	
20427	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15348	1C	LÊ HÀ PHƯƠNG	196.600.000	4.827.155	144.815	
20428	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15349	1C	NGUYỄN THỊ VIỄN	196.300.000	4.819.789	144.594	
20429	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15350	1C	NGUYỄN THỊ PHI PHỤNG	196.600.000	4.827.155	144.815	
20430	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15351	1C	TRẦN THỊ THUẬN	196.600.000	4.827.155	144.815	
20431	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15352	1C	TRẦN THỊ TUYẾT	226.000.000	5.549.018	166.471	
20432	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15353	1C	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRÂN	245.700.000	6.032.716	180.981	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20433	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15354	1C	LÊ NGUYỄN PHƯƠNG TRÚC	268.300.000	6.587.618	197.629	
20434	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15355	1C	HÀ THANH ĐOÀN	491.300.000	12.062.977	361.889	
20435	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15356	1C	QUANG LỆ KIẾT	196.600.000	4.827.155	144.815	
20436	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15357	1C	LÊ KIM KHAI	295.000.000	7.243.188	217.296	
20437	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15358	1C	VŨ THỊ KIM THANH	520.800.000	12.787.296	383.619	
20438	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15359	1C	QUÁCH THÁI THUẬN	982.600.000	24.125.954	723.779	
20439	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15360	1C	NGUYỄN THỊ KHẢ HÂN	393.100.000	9.651.855	289.556	
20440	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15361	1C	NGUYỄN THỊ KIM HOÀNG	373.400.000	9.168.157	275.045	
20441	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15362	1C	ĐẬU THỊ NGA	196.600.000	4.827.155	144.815	
20442	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15363	1C	TRẦN THỊ MỸ DUYÊN	491.200.000	12.060.522	361.816	
20443	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15364	1C	DƯƠNG TẠO	226.000.000	5.549.018	166.471	
20444	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15365	1C	NGÔ DIỄM TRINH	393.000.000	9.649.399	289.482	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20445	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15366	1C	NGUYỄN HỮU TÀI	393.000.000	9.649.399	289.482	
20446	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15367	1C	NGUYỄN THỊ HỒNG	491.200.000	12.060.522	361.816	
20447	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15368	1C	LÊ THỊ NHUNG	393.000.000	9.649.399	289.482	
20448	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15369	1C	HOÀNG THỊ LỊCH	255.500.000	6.273.337	188.200	
20449	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15370	1C	NGUYỄN THỊ LAN	1.473.600.000	36.181.565	1.085.447	
20450	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15371	1C	NGUYỄN THỊ KIỀU	982.400.000	24.121.043	723.631	
20451	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15372	1C	LẠI THỊ CHI	245.600.000	6.030.261	180.908	
20452	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15373	1C	TRƯƠNG THỊ Ý NHƯ	196.500.000	4.824.700	144.741	
20453	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15374	1C	NGUYỄN THÁI BẢO	491.200.000	12.060.522	361.816	
20454	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15375	1C	TẠ KHƯƠNG DUY	1.964.400.000	48.232.265	1.446.968	
20455	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15376	1C	NGUYỄN THỊ LOAN	196.500.000	4.824.700	144.741	
20456	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15377	1C	NGUYỄN MẠNH KIỂM	393.000.000	9.649.399	289.482	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20457	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15378	1C	NGUYỄN KHẮC BIỂU	442.100.000	10.854.960	325.649	
20458	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15379	1C	NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG	736.800.000	18.090.782	542.723	
20459	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15380	1C	PHAN THỊ HUỲNH YẾN	294.700.000	7.235.822	217.075	
20460	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15381	1C	CHOO SU HISEN	5.304.800.000	130.249.704	3.907.491	
20461	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15382	1C	NGUYỄN THỊ THẢO	491.200.000	12.060.522	361.816	
20462	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15383	1C	BÀNH THỊ ÁNH NGUYỆT	491.100.000	12.058.066	361.742	
20463	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15384	1C	TÔ THỊ TRƯỞNG	589.300.000	14.469.188	434.076	
20464	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15385	1C	ĐẶNG THỊ NGỌC NGÀ	983.000.000	24.135.775	724.073	
20465	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15386	1C	NGUYỄN NGỌC HƯƠNG	981.600.000	24.101.401	723.042	
20466	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15387	1C	VŨ DUY TIỀN	222.000.000	5.450.806	163.524	
20467	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15388	1C	TRẦN NGỌC CHOAN	392.700.000	9.642.033	289.261	
20468	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15389	1C	TRẦN QUỐC CƯỜNG	1.500.000.000	36.829.769	1.104.893	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20469	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15390	1C	NGUYỄN TUÂN	324.000.000	7.955.230	238.657	
20470	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15391	1C	ĐẶNG THỊ NINH	294.500.000	7.230.911	216.927	
20471	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15392	1C	TRẦN THỊ CHUYỆN	1.963.200.000	48.202.801	1.446.084	
20472	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15393	1C	NGUYỄN THỊ QUANG	1.079.800.000	26.512.523	795.376	
20473	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15394	1C	MAI ĐÀO XUÂN THỦY	2.257.700.000	55.433.712	1.663.011	
20474	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15395	1C	NGUYỄN THỊ XUÂN VY	392.700.000	9.642.033	289.261	
20475	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15396	1C	NGUYỄN NGỌC MINH	196.300.000	4.819.789	144.594	
20476	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15397	1C	HUỖNH THỊ MỸ LINH	196.300.000	4.819.789	144.594	
20477	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15398	1C	BÙI TIẾN THẮNG	245.500.000	6.027.805	180.834	
20478	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15399	1C	TRẦN MINH TUẤN	196.300.000	4.819.789	144.594	
20479	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15400	1C	TRẦN THỊ NGỌC HUYỀN	196.300.000	4.819.789	144.594	
20480	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15401	1C	PHAN THỊ HẬU	490.600.000	12.045.790	361.374	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20481	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15402	1C	NGUYỄN ANH PHƯƠNG	981.100.000	24.089.124	722.674	
20482	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15403	1C	PHẠM VĂN TUẤN	263.900.000	6.479.584	194.388	
20483	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15404	1C	NGUYỄN VĂN HÙNG	196.200.000	4.817.334	144.520	
20484	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15405	1C	HỒ THIÊN	300.000.000	7.365.954	220.979	
20485	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15406	1C	TÔ VĂN HIỆP	196.200.000	4.817.334	144.520	
20486	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15407	1C	LÝ THANH SƠN	344.000.000	8.446.294	253.389	
20487	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15408	1C	LƯU THỊ HỒNG VÂN	295.000.000	7.243.188	217.296	
20488	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15409	1C	TRƯƠNG THỊ SIÊNG	196.200.000	4.817.334	144.520	
20489	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15410	1C	TRẦN KHÁNH VÂN	196.300.000	4.819.789	144.594	
20490	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15411	1C	PHẠM THỊ THỦY	264.900.000	6.504.137	195.124	
20491	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15412	1C	NGUYỄN HƯƠNG GIANG	196.200.000	4.817.334	144.520	
20492	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15413	1C	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG THI	196.200.000	4.817.334	144.520	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20493	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15414	1C	NGUYỄN NGỌC TẤN	343.200.000	8.426.651	252.800	
20494	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15415	1C	LÊ THỊ BÍCH THUẬN	196.200.000	4.817.334	144.520	
20495	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15416	1C	NGUYỄN HOÀNG ANH	1.765.000.000	43.336.361	1.300.091	
20496	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15417	1C	NGUYỄN HỮU TRỌNG	421.700.000	10.354.076	310.622	
20497	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15418	1C	NGUYỄN PHÚ QUÝ	294.200.000	7.223.545	216.706	
20498	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15419	1C	TỔNG THỊ BÌNH	543.300.000	13.339.742	400.192	
20499	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15420	1C	LÊ XUÂN CƯỜNG	588.400.000	14.447.091	433.413	
20500	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15421	1C	NGUYỄN THỊ THU HẰNG	196.200.000	4.817.334	144.520	
20501	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15422	1C	NGUYỄN THỊ HÒA	515.000.000	12.644.887	379.347	
20502	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15423	1C	NGUYỄN THỊ CẨM TÚ	196.200.000	4.817.334	144.520	
20503	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15424	1C	TRẦN HƯƠNG GIANG	392.300.000	9.632.212	288.966	
20504	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15425	1C	PHẠM THỊ NGỌC ÁNH	294.200.000	7.223.545	216.706	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20505	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15426	1C	NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH	353.000.000	8.667.272	260.018	
20506	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15427	1C	ĐÌNH THỊ THANH	215.800.000	5.298.576	158.957	
20507	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15428	1C	TRẦN THỊ MAI PHƯƠNG	980.600.000	24.076.847	722.305	
20508	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15429	1C	NGUYỄN VĂN MINH	490.300.000	12.038.424	361.153	
20509	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15430	1C	HUỲNH THỊ THANH TUYẾT	343.100.000	8.424.196	252.726	
20510	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15431	1C	LÊ THỊ LIÊN	196.000.000	4.812.423	144.373	
20511	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15432	1C	NGUYỄN DUY THANH	199.000.000	4.886.083	146.582	
20512	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15433	1C	NGUYỄN HỒNG CÚC	196.100.000	4.814.878	144.446	
20513	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15434	1C	NGUYỄN NGỌC MAI	196.100.000	4.814.878	144.446	
20514	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15435	1C	LƯU TIẾN DŨNG	297.200.000	7.297.205	218.916	
20515	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15436	1C	QUÁCH THỦY LINH	245.100.000	6.017.984	180.540	
20516	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15437	1C	NGÔ THỊ YẾN	588.200.000	14.442.180	433.265	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20517	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15438	1C	NGUYỄN THỊ MINH TUỆ	196.100.000	4.814.878	144.446	
20518	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15439	1C	PHÍ THỊ DUYÊN	313.700.000	7.702.332	231.070	
20519	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15440	1C	TRỊNH LỆ HẰNG	294.100.000	7.221.090	216.633	
20520	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15441	1C	NGUYỄN XUÂN PHAN	352.900.000	8.664.817	259.945	
20521	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15442	1C	HUỲNH KIM HÙNG	196.000.000	4.812.423	144.373	
20522	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15443	1C	NGUYỄN XUÂN LINH	196.000.000	4.812.423	144.373	
20523	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15444	1C	ĐẶNG VĂN NAM	666.300.000	16.359.783	490.793	
20524	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15445	1C	ĐOÀN THỊ HOA	284.200.000	6.978.013	209.340	
20525	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15446	1C	NGÔ THỊ HÀ	294.000.000	7.218.635	216.559	
20526	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15447	1C	NGUYỄN THỊ KHOA	196.000.000	4.812.423	144.373	
20527	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15448	1C	NGUYỄN DOÃN VINH HOA	196.000.000	4.812.423	144.373	
20528	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15449	1C	PHẠM THỊ HƯƠNG	294.000.000	7.218.635	216.559	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20529	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15450	1C	HÀ ĐỨC HOÀI	519.300.000	12.750.466	382.514	
20530	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15451	1C	TRẦN THÚY QUỲNH	196.000.000	4.812.423	144.373	
20531	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15452	1C	BÙI THỊ LƯƠNG	441.000.000	10.827.952	324.839	
20532	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15453	1C	TRƯƠNG THANH NHI	196.000.000	4.812.423	144.373	
20533	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15454	1C	HUỲNH TẤN ĐẠO	196.000.000	4.812.423	144.373	
20534	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15455	1C	PHẠM THỊ ĐIỆP	195.900.000	4.809.968	144.299	
20535	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15456	1C	ĐỖ THỊ VÂN	871.800.000	21.405.461	642.164	
20536	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15457	1C	ĐẶNG THỊ THU HỒNG	196.000.000	4.812.423	144.373	
20537	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15458	1C	NGUYỄN HOÀNG ANH	195.900.000	4.809.968	144.299	
20538	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15459	1C	LÊ THỊ MINH HIẾU	1.773.500.000	43.545.063	1.306.352	
20539	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15460	1C	ĐẶNG QUANG QUỲNH	1.077.500.000	26.456.050	793.682	
20540	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15461	1C	VŨ HỮU TỪ	195.900.000	4.809.968	144.299	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20541	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15462	1C	TIÊU MAI HÀ	391.800.000	9.619.936	288.598	
20542	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15463	1C	HUỲNH THỊ THU NGA	293.900.000	7.216.179	216.485	
20543	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15464	1C	PHẠM ĐỨC HÌNH	196.000.000	4.812.423	144.373	
20544	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15465	1C	MAI NGỌC HIẾU	294.000.000	7.218.635	216.559	
20545	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15466	1C	ĐOÀN THỊ NGỌC HÀ	489.800.000	12.026.147	360.784	
20546	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15467	1C	NGUYỄN THỊ HOÀNG THÔNG	195.900.000	4.809.968	144.299	
20547	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15468	1C	CAO THỊ HỒNG VÂN	293.800.000	7.213.724	216.412	
20548	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15469	1C	LÊ THỊ BẠCH YẾN	392.000.000	9.624.846	288.745	
20549	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15470	1C	NGUYỄN MỘNG HÙNG	979.500.000	24.049.839	721.495	
20550	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15471	1C	HỒ ĐÌNH PHƯỚC	431.000.000	10.582.420	317.473	
20551	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15472	1C	LÊ THỊ TÂM	783.600.000	19.239.871	577.196	
20552	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15473	1C	LÊ PHAN THỊ MINH NGUYỆT	195.900.000	4.809.968	144.299	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20553	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15474	1C	NGUYỄN THỊ LAN	979.400.000	24.047.384	721.422	
20554	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15475	1C	TRẦN THỊ THÚY HÒA	195.900.000	4.809.968	144.299	
20555	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15476	1C	HUỲNH THỊ NGUYỆT	215.400.000	5.288.755	158.663	
20556	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15477	1C	NGÔ THỊ CẨM GIANG	293.700.000	7.211.269	216.338	
20557	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15478	1C	NGUYỄN NGỌC CHINH	195.800.000	4.807.512	144.225	
20558	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15479	1C	HOÀNG THU HUYỀN	195.800.000	4.807.512	144.225	
20559	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15480	1C	PHẠM THU HẰNG	195.800.000	4.807.512	144.225	
20560	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15481	1C	LÊ VĂN DŨNG	440.600.000	10.818.131	324.544	
20561	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15482	1C	PHAN THỊ HUỆ	293.700.000	7.211.269	216.338	
20562	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15483	1C	PHAN MINH THẠCH	489.500.000	12.018.781	360.563	
20563	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15484	1C	NGUYỄN THỊ VINH	293.700.000	7.211.269	216.338	
20564	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15485	1C	ĐÀO THỊ PHƯƠNG YẾN	195.800.000	4.807.512	144.225	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20565	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15486	1C	NGUYỄN THỊ KIM THOA	313.300.000	7.692.511	230.775	
20566	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15487	1C	TRỊNH NHẬT MINH	293.700.000	7.211.269	216.338	
20567	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15488	1C	PHẠM THỊ VUI	195.800.000	4.807.512	144.225	
20568	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15489	1C	ĐỖ PHƯƠNG THẢO	342.700.000	8.414.374	252.431	
20569	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15490	1C	LÊ THỊ TÚ LINH	195.800.000	4.807.512	144.225	
20570	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15491	1C	VŨ MẠNH HẢI	440.600.000	10.818.131	324.544	
20571	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15492	1C	HÀ THỊ HƯƠNG HOA	195.800.000	4.807.512	144.225	
20572	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15493	1C	Công ty cổ phần Chứng khoán Tân Việt	1.711.600.000	42.025.221	1.260.757	
20573	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1	1G	Lâm Man Nhã	332.000.000	8.151.655	244.550	
20574	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2	1G	DƯƠNG THỊ HÒA	212.400.000	5.215.095	156.453	
20575	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3	1G	LÝ THỊ PHƯƠNG KHANH	199.900.000	4.908.180	147.245	
20576	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4	1G	TRẦN KIM TUYẾN	331.900.000	8.149.200	244.476	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20577	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5	1G	TRƯƠNG YẾN	166.000.000	4.075.828	122.275	
20578	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6	1G	Nguyễn Tiến Dũng	1.288.700.000	31.641.682	949.251	
20579	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7	1G	NGUYỄN THỊ NGÀ	487.100.000	11.959.854	358.796	
20580	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8	1G	NGUYỄN TÙNG LÂM	1.489.400.000	36.569.505	1.097.085	
20581	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9	1G	PHẠM HỒNG THÁI	971.100.000	23.843.592	715.308	
20582	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10	1G	NGUYỄN TRÍ NGỌC	411.100.000	10.093.812	302.814	
20583	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11	1G	TRẦN KHÂM VINH	96.000.000	2.357.105	70.713	
20584	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12	1G	TRẦN CẨM HƯƠNG	857.200.000	21.046.985	631.410	
20585	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13	1G	TRẦN KHÂM NHI	95.900.000	2.354.650	70.639	
20586	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14	1G	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	292.200.000	7.174.439	215.233	
20587	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15	1G	LÊ THANH PHÚ	196.200.000	4.817.334	144.520	
20588	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	16	1G	NGUYỄN PHƯƠNG THÚY	840.500.000	20.636.947	619.108	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20589	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	17	1G	TRẦN PHƯỚC BẢO LONG	386.200.000	9.482.438	284.473	
20590	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	18	1G	NGUYỄN TỔ UYÊN	975.300.000	23.946.716	718.401	
20591	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	19	1G	NGUYỄN THỊ LAN ANH	880.200.000	21.611.708	648.351	
20592	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	20	1G	NHAN THANH THIỆU HUY	198.000.000	4.861.529	145.846	
20593	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	21	1G	PHẠM THU TRANG	1.975.000.000	48.492.529	1.454.776	
20594	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	22	1G	NGUYỄN VĂN QUANG	250.800.000	6.157.937	184.738	
20595	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	23	1G	VŨ VĂN THIÊM	586.600.000	14.402.895	432.087	
20596	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	24	1G	NGUYỄN THỊ HỒNG YẾN	194.000.000	4.763.317	142.900	
20597	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	25	1G	TRẦN THỊ KIM HUỆ	910.100.000	22.345.848	670.375	
20598	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	26	1G	BÙI NGỌC BÌNH	2.296.500.000	56.386.376	1.691.591	
20599	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	27	1G	CAO THỊ HẢI YẾN	398.600.000	9.786.897	293.607	
20600	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	28	1G	LÊ THỊ THOA	1.181.500.000	29.009.581	870.287	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20601	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	29	1G	NGUYỄN THỊ BÍCH HỒNG	483.800.000	11.878.828	356.365	
20602	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	30	1G	PHAN THỊ THANH MAI	199.000.000	4.886.083	146.582	
20603	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	31	1G	NGÔ THÀNH TRUNG	295.800.000	7.262.830	217.885	
20604	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	32	1G	VŨ HOÀI NAM	298.100.000	7.319.303	219.579	
20605	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	33	1G	LÊ VŨ NGỌC CHÂU	1.463.100.000	35.923.756	1.077.713	
20606	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	34	1G	TRẦN THỊ THÚY HẰNG	1.958.000.000	48.075.125	1.442.254	
20607	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	35	1G	NGUYỄN TIẾN DŨNG	644.000.000	15.812.247	474.367	
20608	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	36	1G	VƯƠNG THỊ THÚY NGÀ	496.300.000	12.185.743	365.572	
20609	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7	1H	Nguyễn Hương Giang	1.570.000.000	38.548.491	1.156.455	
20610	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8	1H	HÀ THỊ NGÀ	6.280.100.000	154.196.420	4.625.893	
20611	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9	1H	Nguyễn Trung Kiên	1.570.000.000	38.548.491	1.156.455	
20612	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	1	1D	Trần Công Tuấn Joel	520.000.000	12.767.653	383.030	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20613	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	2	1D	Trần Văn Nhung	951.400.000	23.359.895	700.797	
20614	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	3	1D	TRAN-CONG ÉP. JUNG XUAN-HONG,ELISABETH	520.000.000	12.767.653	383.030	
20615	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	4	1D	Lê Thị Thanh Lan	993.400.000	24.391.128	731.734	
20616	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	5	1D	Nguyễn Thị Kim Thoa	795.000.000	19.519.777	585.593	
20617	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	6	1D	Vũ Thị Vân	4.310.900.000	105.846.299	3.175.389	
20618	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	7	1D	NGUYỄN VĂN KHIÊM	564.700.000	13.865.180	415.955	
20619	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	8	1D	NGUYỄN THỊ NHÃ	676.300.000	16.605.315	498.159	
20620	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	9	1D	PHẠM HỒNG THU	29.479.900.000	723.825.262	21.714.758	
20621	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	10	1D	HÀ THỊ SÔ	1.390.300.000	34.136.285	1.024.089	
20622	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	11	1D	PHẠM SƠN HÀ	1.397.000.000	34.300.791	1.029.024	
20623	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	12	1D	ĐOÀN THỊ MỸ DUNG	2.357.300.000	57.879.209	1.736.377	
20624	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	13	1D	NGUYỄN THỊ DIỆU	3.898.000.000	95.708.292	2.871.249	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20625	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	14	1D	NGÔ KIM PHƯỢNG	5.860.700.000	143.898.816	4.316.965	
20626	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	15	1D	LÊ THỊ NHÃN	630.600.000	15.483.235	464.497	
20627	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	16	1D	NGUYỄN THỊ THẢO	499.400.000	12.261.858	367.856	
20628	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	17	1D	DƯƠNG QUỲNH CHI	200.000.000	4.910.636	147.319	
20629	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	18	1D	LÊ THỊ HỒNG	998.800.000	24.523.715	735.711	
20630	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	19	1D	TRẦN THỊ TỎI	1.807.300.000	44.374.960	1.331.249	
20631	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	20	1D	LÊ THÁI SƠN	2.021.400.000	49.631.796	1.488.954	
20632	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	21	1D	LÊ TRẦN BÌNH	1.083.300.000	26.598.459	797.954	
20633	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	22	1D	HÀ THỊ BÍCH LÂM	544.800.000	13.376.572	401.297	
20634	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	23	1D	HUỲNH THỊ NGUU	334.000.000	8.200.762	246.023	
20635	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	24	1D	NGUYỄN TUẤN ANH	499.400.000	12.261.858	367.856	
20636	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	25	1D	ĐÀO THỊ HỒNG LIÊN	199.700.000	4.903.270	147.098	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20637	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	26	1D	THÀNH THỊ HOÀN	999.000.000	24.528.626	735.859	
20638	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	27	1D	LÊ THỊ HOÀNG TÍNH	3.133.000.000	76.925.110	2.307.753	
20639	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	28	1D	NGUYỄN ĐỨC CHÁNH	787.300.000	19.330.718	579.922	
20640	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	29	1D	NGUYỄN THỊ THANH BÌNH	260.000.000	6.383.827	191.515	
20641	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	30	1D	TRẦN THỊ THANH HUYỀN	254.600.000	6.251.239	187.537	
20642	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	31	1D	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG DUNG	2.959.600.000	72.667.589	2.180.028	
20643	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	32	1D	NGUYỄN THÀNH PHỐ	1.173.800.000	28.820.522	864.616	
20644	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	33	1D	TRẦN NGUYỄN TƯỜNG VI	1.377.600.000	33.824.459	1.014.734	
20645	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	34	1D	NGUYỄN NGỌC DƯƠNG	1.974.600.000	48.482.707	1.454.481	
20646	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	35	1D	NGUYỄN MINH HUÂN	1.141.900.000	28.037.275	841.119	
20647	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	36	1D	NGUYỄN THỊ NGỌC CHÍNH	1.441.200.000	35.386.042	1.061.581	
20648	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	37	1D	NGUYỄN THỊ KIM THỊNH	1.262.500.000	30.998.389	929.952	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20649	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	38	1D	TĂNG VĂN LƯƠNG	964.700.000	23.686.452	710.594	
20650	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	39	1D	ĐẶNG THỊ THU ANH	199.700.000	4.903.270	147.098	
20651	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	40	1D	ĐÀO ĐẮC NGỌC	196.100.000	4.814.878	144.446	
20652	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	41	1D	NGUYỄN THỊ LIÊN HƯƠNG	8.657.700.000	212.574.058	6.377.222	
20653	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	42	1D	THÁI THỊ THANH THẢO	199.700.000	4.903.270	147.098	
20654	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	43	1D	TÔN NỮ THỊ DINH	960.800.000	23.590.694	707.721	
20655	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	44	1D	ĐẶNG THỊ TUYẾT MAI	1.848.900.000	45.396.373	1.361.891	
20656	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	45	1D	Doãn Thị Thiện Anh	199.700.000	4.903.270	147.098	
20657	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	46	1D	HOÀNG THỊ THÀNH	611.000.000	15.001.992	450.060	
20658	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	47	1D	BÙI THỊ NGỌC THU	199.700.000	4.903.270	147.098	
20659	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	48	1D	TRẦN THỊ KIM LOAN	491.400.000	12.065.432	361.963	
20660	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	49	1D	THÁI VĂN VIỆT	199.700.000	4.903.270	147.098	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20661	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	50	1D	NGUYỄN THU HOA	200.000.000	4.910.636	147.319	
20662	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	51	1D	NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
20663	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	52	1D	NGUYỄN NGỌC CỎ	296.000.000	7.267.741	218.032	
20664	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	53	1D	VĂN THỊ NHÂN	942.100.000	23.131.550	693.947	
20665	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	54	1D	KHA THỊ TÚ XEM	740.900.000	18.191.450	545.744	
20666	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	55	1D	HOÀNG THỊ KIM HÀ	531.200.000	13.042.649	391.279	
20667	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	56	1D	Nguyễn Thu Hà	500.000.000	12.276.590	368.298	
20668	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	57	1D	NGUYỄN THỊ THÚY LOAN	5.106.800.000	125.388.175	3.761.645	
20669	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	58	1D	Trần Thị Ái Loan	780.400.000	19.161.301	574.839	
20670	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	59	1D	LÊ KIỀU DIỄM	198.200.000	4.866.440	145.993	
20671	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	60	1D	Phạm Hồng Linh	200.000.000	4.910.636	147.319	
20672	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	61	1D	Đào Hữu Học	280.000.000	6.874.890	206.247	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20673	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	62	1D	ĐỖ MẠNH TUÂN	593.800.000	14.579.678	437.390	
20674	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	63	1D	TRẦN THỊ HIẾU	499.000.000	12.252.036	367.561	
20675	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	64	1D	LÊ THỊ ÁNH THẢO	10.994.500.000	269.949.927	8.098.498	
20676	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	65	1D	LÊ THỊ THÀNH	1.058.200.000	25.982.174	779.465	
20677	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	66	1D	ĐOÀN THỊ MINH HƯƠNG	1.495.700.000	36.724.190	1.101.726	
20678	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	67	1D	HÀ THỊ MỸ HƯƠNG	1.258.600.000	30.902.631	927.079	
20679	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	68	1D	NGUYỄN HỒNG ANH	592.400.000	14.545.303	436.359	
20680	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	69	1D	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	1.572.600.000	38.612.329	1.158.370	
20681	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	70	1D	NGUYỄN THỊ THÚY	296.600.000	7.282.473	218.474	
20682	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	71	1D	Nguyễn Ngọc Tĩnh	200.000.000	4.910.636	147.319	
20683	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	72	1D	ĐẶNG PHƯỚC THỦY TIÊN	647.700.000	15.903.094	477.093	
20684	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	73	1D	Trần Thị Minh Châu	1.001.500.000	24.590.009	737.700	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20685	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	74	1D	NGUYỄN NĂNG TÍN	518.000.000	12.718.547	381.556	
20686	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	75	1D	NGUYỄN THỊ THƯỜNG	481.900.000	11.832.177	354.966	
20687	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	76	1D	NGUYỄN VĂN HỒNG	1.944.000.000	47.731.380	1.431.941	
20688	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	77	1D	VŨ THỊ TƯỜNG VI	364.500.000	8.949.634	268.489	
20689	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	78	1D	NGUYỄN HỮU LAI	194.300.000	4.770.683	143.120	
20690	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	79	1D	LÊ THỊ KIM THANH	299.300.000	7.348.766	220.463	
20691	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	80	1D	TRƯƠNG THỊ BÍCH HIỀN	454.000.000	11.147.143	334.414	
20692	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	81	1D	NGUYỄN NGỌC DUNG	1.370.800.000	33.657.498	1.009.725	
20693	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	82	1D	VƯƠNG THỊ HIỀN	4.750.400.000	116.637.422	3.499.122	
20694	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	83	1D	CAO THỊ THIÊN TRÚC	751.000.000	18.439.437	553.183	
20695	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	84	1D	VŨ THỊ THANH HIỀN	2.853.000.000	70.050.220	2.101.507	
20696	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	85	1D	NGUYỄN THỊ MINH THU	548.700.000	13.472.329	404.170	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20697	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	86	1D	BÙI THỊ THU HÀ	191.800.000	4.709.300	141.279	
20698	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	87	1D	TẠ THỊ KIM THANH	1.000.000.000	24.553.179	736.595	
20699	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	88	1D	Lê Thị Thiêm	783.100.000	19.227.594	576.828	
20700	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	89	1D	TRẦN KIỂM HIẾU	5.869.000.000	144.102.608	4.323.078	
20701	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	90	1D	HOÀNG MINH TUYẾT	1.160.000.000	28.481.688	854.451	
20702	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	91	1D	BÙI TUẤN LONG	199.500.000	4.898.359	146.951	
20703	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	92	1D	CHUNG MỸ HỮU	240.000.000	5.892.763	176.783	
20704	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	93	1D	NGUYỄN THỊ NGỌC HOA	938.800.000	23.050.524	691.516	
20705	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	94	1D	NGUYỄN PHỤNG LOAN	260.000.000	6.383.827	191.515	
20706	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	95	1D	LÊ THỊ HỒNG HOA	500.000.000	12.276.590	368.298	
20707	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	96	1D	NGUYỄN THỊ HÒA BÌNH	1.678.800.000	41.219.877	1.236.596	
20708	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	97	1D	Đỗ Tiến Sỹ	209.500.000	5.143.891	154.317	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20709	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	98	1D	ĐẶNG PHƯỚC TƯỜNG	600.000.000	14.731.907	441.957	
20710	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	99	1D	NGUYỄN NGỌC NHẬT KHANG	1.338.000.000	32.852.154	985.565	
20711	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	100	1D	NGUYỄN THỊ THU CÚC	4.144.900.000	101.770.472	3.053.114	
20712	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	101	1D	ĐÀO THỊ PHƯƠNG THẢO	1.396.500.000	34.288.515	1.028.655	
20713	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	102	1D	NGUYỄN QUANG TRUNG	426.200.000	10.464.565	313.937	
20714	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	103	1D	NGUYỄN THỊ THU THỦY	2.021.100.000	49.624.430	1.488.733	
20715	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	104	1D	HUỲNH THỊ MAI OANH	1.000.000.000	24.553.179	736.595	
20716	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	105	1D	Nguyễn Bạch Mai	199.400.000	4.895.904	146.877	
20717	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	106	1D	LEVITCH DAVID TREMAIN	2.572.600.000	63.165.508	1.894.965	
20718	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	107	1D	LÊ PHƯỚC QUANG HUY	199.500.000	4.898.359	146.951	
20719	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	108	1D	CHU NỮ NGỌC PHỤNG	498.500.000	12.239.760	367.193	
20720	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	109	1D	LÊ HOÀNG THIÊN HƯƠNG	199.500.000	4.898.359	146.951	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20721	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	110	1D	NGUYỄN VĂN THỌ	485.600.000	11.923.024	357.691	
20722	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	111	1D	PHẠM THỊ NGÂN HẠNH	523.000.000	12.841.313	385.240	
20723	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	112	1D	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	3.603.400.000	88.474.925	2.654.248	
20724	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	113	1D	NGUYỄN THÀNH VINH	12.953.800.000	318.056.971	9.541.709	
20725	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	114	1D	HUỖNH DƯƠNG THU TRÂM	790.000.000	19.397.011	581.910	
20726	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	115	1D	TĂNG TUI HƯƠNG	192.600.000	4.728.942	141.868	
20727	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	116	1D	NGUYỄN THỊ NGỌC PHƯƠNG	1.264.200.000	31.040.129	931.204	
20728	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	117	1D	NGUYỄN PHẠM TRƯỜNG GIANG	200.000.000	4.910.636	147.319	
20729	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	118	1D	Nguyễn Thị Hòa	194.100.000	4.765.772	142.973	
20730	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	119	1D	TRƯƠNG THỊ THỊNH	479.100.000	11.763.428	352.903	
20731	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	120	1D	Phạm Thị Tổ Lan	219.300.000	5.384.512	161.535	
20732	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	121	1D	LÊ THỊ THANH TRÚC	7.750.400.000	190.296.959	5.708.909	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20733	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	122	1D	PHẠM NHƯ HAI	1.390.500.000	34.141.195	1.024.236	
20734	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	123	1D	NGUYỄN THỂ LINH	300.000.000	7.365.954	220.979	
20735	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	124	1D	NINH KIM NGỌC	545.000.000	13.381.483	401.444	
20736	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	125	1D	Đào Diệu Thúy	200.000.000	4.910.636	147.319	
20737	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	126	1D	NGUYỄN THỊ VIỆT NGÀ	2.698.800.000	66.264.120	1.987.924	
20738	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	127	1D	UÔNG THỊ KIM HIỆU	686.000.000	16.843.481	505.304	
20739	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	128	1D	TRẦN HỮU TRÍ	1.567.100.000	38.477.287	1.154.318	
20740	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	129	1D	LÊ HƯỜNG PHƯỢNG	1.422.200.000	34.919.531	1.047.586	
20741	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	130	1D	VŨ THỊ THANH	2.085.500.000	51.205.655	1.536.170	
20742	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	131	1D	TRẦN THỊ PHƯỚC	491.000.000	12.055.611	361.668	
20743	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	132	1D	GIANG THỊ TUYẾT HOA	199.300.000	4.893.449	146.804	
20744	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	133	1D	LÊ THÚY NGỌC	197.900.000	4.859.074	145.772	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20745	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	134	1D	PHÓ XUÂN PHONG	350.000.000	8.593.613	257.808	
20746	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	135	1D	NGUYỄN THỊ DOAN	1.293.700.000	31.764.448	952.933	
20747	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	136	1D	NGUYỄN THỊ TÂM	292.500.000	7.181.805	215.454	
20748	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	137	1D	NGUYỄN PHƯỚC TRUYỀN	1.011.100.000	24.825.719	744.772	
20749	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	138	1D	TRẦN MẠNH TOÀN	708.900.000	17.405.749	522.172	
20750	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	139	1D	NGUYỄN THỊ YẾN CHI	880.000.000	21.606.798	648.204	
20751	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	140	1D	TÔN THỊ HIỀN	1.716.100.000	42.135.711	1.264.071	
20752	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	141	1D	ĐÌNH THỊ KIM PHƯỢNG	3.006.000.000	73.806.856	2.214.206	
20753	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	142	1D	PHẠM ĐĂNG BỒN	988.100.000	24.260.996	727.830	
20754	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	143	1D	HUỲNH THỊ TRÚC THƠ	241.100.000	5.919.771	177.593	
20755	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	144	1D	TRẦN QUỐC DŨNG	4.446.300.000	109.170.800	3.275.124	
20756	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	145	1D	THÂN THỊ PHƯƠNG DUNG	971.200.000	23.846.047	715.381	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20757	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	146	1D	DƯƠNG THỊ THÚY VI	338.000.000	8.298.975	248.969	
20758	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	147	1D	ĐỖ CAO MINH TRÍ	1.085.300.000	26.647.565	799.427	
20759	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	148	1D	ĐẶNG THỊ THU HẠNH	1.069.200.000	26.252.259	787.568	
20760	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	149	1D	BÙI VÕ MINH HOÀNG	1.594.300.000	39.145.133	1.174.354	
20761	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	150	1D	TRẦN ĐỨC TỐI	4.014.700.000	98.573.648	2.957.209	
20762	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	151	1D	TẠ TAM MUỘI	286.200.000	7.027.120	210.814	
20763	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	152	1D	NGUYỄN THỊ OANH	1.463.800.000	35.940.943	1.078.228	
20764	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	153	1D	VŨ THỊ LÝ	199.300.000	4.893.449	146.803	
20765	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	154	1D	NGUYỄN NGỌC THỦY	196.400.000	4.822.244	144.667	
20766	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	155	1D	TRẦN THỊ HỢP	458.600.000	11.260.088	337.803	
20767	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	156	1D	NGUYỄN THANH HƯƠNG	591.000.000	14.510.929	435.328	
20768	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	157	1D	PHẠM NGỌC THANH	200.000.000	4.910.636	147.319	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20769	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	158	1D	TRẦN HOÀI YÊN	3.233.800.000	79.400.070	2.382.002	
20770	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	159	1D	TRƯƠNG MỄ	1.992.900.000	48.932.030	1.467.961	
20771	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	160	1D	ĐỖ HỮU QUANG	398.500.000	9.784.442	293.533	
20772	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	161	1D	LÊ THỊ KIM THU	293.700.000	7.211.269	216.338	
20773	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	162	1D	PHẠM THỊ THU ANH	628.600.000	15.434.128	463.024	
20774	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	163	1D	NGUYỄN THỊ TÂM TRINH	1.619.200.000	39.756.507	1.192.695	
20775	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	164	1D	NGUYỄN THỊ XUÂN PHI	759.300.000	18.643.229	559.297	
20776	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	165	1D	LÊ THỊ THANH TÂM	2.088.700.000	51.284.225	1.538.527	
20777	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	166	1D	VŨ THỂ HIỀN	941.800.000	23.124.184	693.726	
20778	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	167	1D	HÀ HOÀNG ANH	637.000.000	15.640.375	469.211	
20779	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	168	1D	ĐỖ QUANG ĐIỀN	996.200.000	24.459.877	733.796	
20780	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	169	1D	LÊ THỊ MINH NGỌC	1.005.500.000	24.688.222	740.647	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20781	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	170	1D	NGUYỄN THỊ NHẬN	400.000.000	9.821.272	294.638	
20782	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	171	1D	NGUYỄN NGỌC THỊNH	2.760.300.000	67.774.140	2.033.224	
20783	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	172	1D	NGUYỄN THỊ THANH NGÀ	490.000.000	12.031.058	360.932	
20784	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	173	1D	ĐÌNH THỊ THU HIỀN	289.700.000	7.113.056	213.392	
20785	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	174	1D	Nguyễn Quý Hải	485.000.000	11.908.292	357.249	
20786	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	175	1D	NINH VIỆT KHANH	1.045.700.000	25.675.259	770.258	
20787	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	176	1D	Nguyễn Thị Đào	8.271.900.000	203.101.442	6.093.043	
20788	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	177	1D	NGUYỄN MẠNH HỒ	1.097.000.000	26.934.837	808.045	
20789	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	178	1D	PHẠM THỊ HỒNG	989.500.000	24.295.371	728.861	
20790	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	179	1D	NGUYỄN THỊ LOAN	1.432.500.000	35.172.429	1.055.173	
20791	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	180	1D	ĐOÀN VĂN KHÁI	300.000.000	7.365.954	220.979	
20792	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	181	1D	HUỲNH THỊ BẠCH LIÊN	300.000.000	7.365.954	220.979	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20793	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	182	1D	ĐOÀN THỊ THANH ĐÀO	358.400.000	8.799.859	263.996	
20794	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	183	1D	VŨ THỊ THÙY LINH	348.600.000	8.559.238	256.777	
20795	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	184	1D	DƯƠNG THỊ BÍCH OANH	390.100.000	9.578.195	287.346	
20796	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	185	1D	Hoàng Thị Trung Thủy	2.290.100.000	56.229.235	1.686.877	
20797	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	186	1D	VŨ THỊ THẨM	498.000.000	12.227.483	366.824	
20798	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	187	1D	ĐẶNG THỊ XUÂN HẠNH	759.500.000	18.648.139	559.444	
20799	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	188	1D	VŨ KIM KHÁNH NGÂN	517.100.000	12.696.449	380.893	
20800	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	189	1D	VŨ THỊ THẢO	3.170.600.000	77.848.309	2.335.449	
20801	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	190	1D	NGUYỄN THỊ LỆ THANH	195.300.000	4.795.236	143.857	
20802	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	191	1D	PHẠM THỊ MINH NGUYỆT	995.900.000	24.452.511	733.575	
20803	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	192	1D	TĂNG ĐỨC TÀI	165.800.000	4.070.917		
20804	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	193	1D	BÙI THỊ THÚY HƯƠNG	1.456.700.000	35.766.616	1.072.999	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20805	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	194	1D	NGÔ THỊ HUỆ	1.095.500.000	26.898.008	806.940	
20806	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	195	1D	NGUYỄN SỸ TUYẾN	498.000.000	12.227.483	366.824	
20807	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	196	1D	VŨ THỊ KIM DUNG	825.600.000	20.271.105	608.133	
20808	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	197	1D	NGUYỄN CÔNG KỶ	1.940.300.000	47.640.533	1.429.216	
20809	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	198	1D	ĐẶNG VĂN THANH	1.480.600.000	36.353.437	1.090.603	
20810	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	199	1D	TRƯƠNG THANH BÌNH	496.100.000	12.180.832	365.425	
20811	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	200	1D	CAO THỊ TÍNH	985.800.000	24.204.524	726.136	
20812	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	201	1D	HỒ THỊ NGUYỆT	1.236.800.000	30.367.372	911.021	
20813	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	202	1D	HOÀNG CHÍNH LIÊU	498.700.000	12.244.670	367.340	
20814	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	203	1D	PHẠM HOÀI DƯƠNG	1.007.700.000	24.742.239	742.267	
20815	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	204	1D	LÊ THỊ BẢO THÙY	546.000.000	13.406.036	402.181	
20816	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	205	1D	NGUYỄN ĐẮC TRUNG	995.600.000	24.445.145	733.354	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20817	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	206	1D	KIM VĂN CƯỜNG	1.371.900.000	33.684.506	1.010.535	
20818	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	207	1D	PHẠM VĂN OAI	697.800.000	17.133.208	513.996	
20819	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	208	1D	VÕ THỊ ÁNH NGUYỆT	199.200.000	4.890.993	146.730	
20820	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	209	1D	TRẦN HOÀNG VŨ	1.992.000.000	48.909.933	1.467.298	
20821	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	210	1D	NGUYỄN THỊ THU TRANG	206.100.000	5.060.410	151.812	
20822	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	211	1D	PHẠM THỊ DIỄM PHÚC	622.800.000	15.291.720	458.752	
20823	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	212	1D	HÀ THỊ KIM THÚY	197.400.000	4.846.798	145.404	
20824	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	213	1D	TRẦN THỊ HẢO	592.700.000	14.552.669	436.580	
20825	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	214	1D	PHẠM THỊ MAI HỒNG	2.325.200.000	57.091.052	1.712.732	
20826	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	215	1D	NGUYỄN THÚY ANH	847.700.000	20.813.730	624.412	
20827	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	216	1D	NGÔ THỊ NGÀ	295.700.000	7.260.375	217.811	
20828	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	217	1D	HOÀNG THỊ NGỌC THỦY	1.492.000.000	36.633.343	1.099.000	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20829	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	218	1D	NGUYỄN THỊ HẰNG	2.795.600.000	68.640.867	2.059.226	
20830	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	219	1D	PHÙNG THỊ SỬU	1.570.500.000	38.560.768	1.156.823	
20831	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	220	1D	VŨ THỊ HỒNG LƯƠNG	589.700.000	14.479.010	434.370	
20832	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	221	1D	PHẠM HỮU KIM	313.800.000	7.704.788	231.144	
20833	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	222	1D	NGUYỄN THỊ KIM SƯƠNG	341.700.000	8.389.821	251.695	
20834	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	223	1D	PHẠM THỊ LONG	560.000.000	13.749.780	412.493	
20835	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	224	1D	TÔ NGỌC CHÂU	500.000.000	12.276.590	368.298	
20836	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	225	1D	NGUYỄN THANH HẢI	1.908.800.000	46.867.108	1.406.013	
20837	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	226	1D	NGUYỄN HIỀN	217.000.000	5.328.040	159.841	
20838	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	227	1D	BÙI QUÂN NGỌC	199.100.000	4.888.538	146.656	
20839	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	228	1D	NGUYỄN THỊ BÍCH NGÀ	392.500.000	9.637.123	289.114	
20840	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	229	1D	NGUYỄN THỊ KIM OANH	299.400.000	7.351.222	220.537	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20841	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	230	1D	NGUYỄN THỊ ANH ĐÀO	2.219.600.000	54.498.236	1.634.947	
20842	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	231	1D	BÙI THỊ KIM ANH	211.500.000	5.192.997	155.790	
20843	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	232	1D	PHAN TẤN KHÔI	199.100.000	4.888.538	146.656	
20844	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	233	1D	PHẠM MINH HỒNG	687.300.000	16.875.400	506.262	
20845	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	234	1D	VƯƠNG TRỌNG KHA	4.291.100.000	105.360.147	3.160.804	
20846	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	235	1D	NGUYỄN ĐỨC DŨNG	597.100.000	14.660.703	439.821	
20847	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	236	1D	THÁI CHÍ KIÊN	2.336.800.000	57.375.869	1.721.276	
20848	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	237	1D	PHẠM THỊ YẾN	5.457.500.000	133.998.975	4.019.969	
20849	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	238	1D	PHẠM NGUYỄN PHI LONG	100.000.000	2.455.318		
20850	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	239	1D	NGUYỄN VĂN HÒI	970.700.000	23.833.771	715.013	
20851	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	240	1D	LÝ PHƯỚC SANH	199.000.000	4.886.083	146.583	
20852	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	241	1D	LƯƠNG THỊ LÀN	378.000.000	9.281.102	278.433	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20853	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	242	1D	HOÀNG BẢO SƠN	323.300.000	7.938.043	238.141	
20854	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	243	1D	NGUYỄN THỊ LỘC	1.782.200.000	43.758.676	1.312.760	
20855	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	244	1D	LÊ THÀNH KHÔI	500.000.000	12.276.590	368.298	
20856	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	245	1D	DƯƠNG THỊ CỬ	1.861.000.000	45.693.466	1.370.804	
20857	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	246	1D	PHẠM HOÀNG VIỆT	482.300.000	11.841.998	355.260	
20858	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	247	1D	HỒ HUY NHÂN	286.400.000	7.032.030	210.961	
20859	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	248	1D	LÊ THỊ BÌNH	484.500.000	11.896.015	356.880	
20860	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	249	1D	HOÀNG THỊ NGÂN HÀ	595.700.000	14.626.329	438.790	
20861	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	250	1D	NGUYỄN THỊ KIM NGA	196.000.000	4.812.423	144.373	
20862	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	251	1D	LÊ CAO BA	5.600.000.000	137.497.803	4.124.934	
20863	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	252	1D	ĐÀO THỊ DUNG	2.867.000.000	70.393.964	2.111.819	
20864	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	253	1D	PHẠM LÊ HẰNG	400.000.000	9.821.272	294.638	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20865	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	254	1D	LU UYÊN ĐÌNH	330.500.000	8.114.826	243.445	
20866	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	255	1D	NGUYỄN THỊ ÁI LIÊN	1.195.100.000	29.343.504	880.305	
20867	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	256	1D	ĐỖ THỊ THU HÀ	2.916.200.000	71.601.981	2.148.060	
20868	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	257	1D	HOÀNG QUỐC HÙNG	1.000.000.000	24.553.179	736.595	
20869	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	258	1D	TRƯƠNG TUYẾT LAN	596.900.000	14.655.793	439.674	
20870	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	259	1D	NGUYỄN THỊ KIM HOA	4.862.700.000	119.394.744	3.581.842	
20871	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	260	1D	VĂN MỸ KIÊN	5.363.500.000	131.690.976	3.950.729	
20872	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	261	1D	LÊ THỊ HẬU	200.000.000	4.910.636	147.319	
20873	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	262	1D	NGUYỄN THỊ KIM OANH	998.000.000	24.504.073	735.122	
20874	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	263	1D	HOÀNG THỊ BÍCH LAI	295.900.000	7.265.286	217.959	
20875	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	264	1D	CAO THỰC NGHI	198.900.000	4.883.627	146.509	
20876	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	265	1D	LÂM ĐẠO THẢO	2.000.000.000	49.106.358	1.473.191	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20877	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	266	1D	TRẦN HỮU HÙNG	2.384.000.000	58.534.779	1.756.043	
20878	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	267	1D	NGUYỄN THU VÂN	772.500.000	18.967.331	569.020	
20879	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	268	1D	NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH	7.094.000.000	174.180.252	5.225.408	
20880	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	269	1D	LƯƠNG THỊ MAI ĐIỆP	744.000.000	18.267.565	548.027	
20881	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	270	1D	ĐẶNG PHƯƠNG CHI	1.255.500.000	30.826.516	924.796	
20882	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	271	1D	TRẦN THỊ HÒA VINH	1.582.900.000	38.865.227	1.165.957	
20883	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	272	1D	BÙI THỊ THOA	1.256.100.000	30.841.248	925.237	
20884	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	273	1D	NGUYỄN THỊ TUYẾT TRINH	869.100.000	21.339.168	640.175	
20885	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	274	1D	ĐOÀN THỊ THANH CHI	988.000.000	24.258.541	727.756	
20886	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	275	1D	LÊ VIỆT HOA	198.900.000	4.883.627	146.509	
20887	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	276	1D	ĐOÀN THỊ MAI	1.310.300.000	32.172.030	965.161	
20888	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	277	1D	NGUYỄN THỊ KIM KHÁNH	217.400.000	5.337.861	160.136	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20889	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	278	1D	TRƯƠNG THỊ PHƯỢNG	249.900.000	6.135.839	184.075	
20890	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	279	1D	DƯƠNG THỊ HẠNH	198.900.000	4.883.627	146.509	
20891	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	280	1D	VĂN MỸ DUNG	298.400.000	7.326.669	219.800	
20892	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	281	1D	MAI THỊ THÀNH	2.949.400.000	72.417.146	2.172.514	
20893	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	282	1D	DƯƠNG THỊ THANH MAI	1.243.000.000	30.519.602	915.588	
20894	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	283	1D	ĐOÀN THỊ MINH KHOA	397.000.000	9.747.612	292.428	
20895	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	284	1D	Đinh Thị Thảo	218.200.000	5.357.504	160.725	
20896	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	285	1D	ĐỖ THỊ ÁNH TUYẾT	246.400.000	6.049.903	181.497	
20897	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	286	1D	NGUYỄN THỊ MINH LỢI	2.346.300.000	57.609.124	1.728.274	
20898	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	287	1D	ĐÀO MINH HIỂN	649.400.000	15.944.834	478.345	
20899	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	288	1D	PHẠM THỊ MAI HƯƠNG	497.100.000	12.205.385	366.162	
20900	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	289	1D	NGUYỄN THỊ LIÊU	318.200.000	7.812.822	234.385	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20901	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	290	1D	TRẦN THỊ HUYỀN TRANG	420.000.000	10.312.335	309.370	
20902	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	291	1D	Cao Thị Thủy	698.000.000	17.138.119	514.144	
20903	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	292	1D	TRẦN ĐÌNH LƯƠNG	838.900.000	20.597.662	617.930	
20904	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	293	1D	TRẦN THỊ KIM DUNG	1.930.000.000	47.387.636	1.421.629	
20905	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	294	1D	NGUYỄN THỊ BÍCH LIÊN	370.100.000	9.087.132	272.614	
20906	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	295	1D	TRẦN THỊ THANH BÍCH	210.300.000	5.163.534	154.906	
20907	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	296	1D	NGUYỄN BẢO LẬP	979.500.000	24.049.839	721.495	
20908	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	297	1D	LÊ THỊ ÁNH NGUYỆT	792.000.000	19.446.118	583.384	
20909	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	298	1D	LÊ PHƯƠNG LAN	295.200.000	7.248.098	217.443	
20910	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	299	1D	LÂM HUỆ OANH	4.170.500.000	102.399.033	3.071.971	
20911	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	300	1D	LÊ HỮU KHÁNH ANH	298.100.000	7.319.303	219.579	
20912	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	301	1D	NGUYỄN THỊ HỒNG OANH	198.900.000	4.883.627	146.509	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20913	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	302	1D	PHAN THỊ KIM	418.300.000	10.270.595	308.118	
20914	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	303	1D	PHẠM THỊ HƯƠNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
20915	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	304	1D	LÊ THỊ ĐÀO	200.000.000	4.910.636	147.319	
20916	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	305	1D	VŨ THỊ HỒNG	248.600.000	6.103.920	183.118	
20917	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	306	1D	NGUYỄN VĂN CHUÔNG	198.900.000	4.883.627	146.509	
20918	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	307	1D	HỒ THỊ MỸ LỆ	1.944.700.000	47.748.567	1.432.457	
20919	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	308	1D	NGUYỄN THỊ THANH VÂN	404.700.000	9.936.672	298.100	
20920	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	309	1D	LÊ VĂN ĐẠO	1.725.800.000	42.373.876	1.271.216	
20921	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	310	1D	PHẠM CÔNG NGÔ	434.400.000	10.665.901	319.977	
20922	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	311	1D	NGUYỄN THỊ BẮC	1.577.700.000	38.737.551	1.162.127	
20923	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	312	1D	DƯƠNG THỊ PHƯƠNG OANH	2.936.500.000	72.100.410	2.163.012	
20924	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	313	1D	LƯU THỊ KIM OANH	544.300.000	13.364.295	400.929	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20925	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	314	1D	ĐỖ MAI HOA	688.400.000	16.902.408	507.072	
20926	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	315	1D	NGUYỄN THỊ LAN	496.600.000	12.193.109	365.793	
20927	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	316	1D	NGUYỄN THỊ LẬP	191.000.000	4.689.657	140.690	
20928	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	317	1D	NGUYỄN THỊ TRÂM ANH	581.200.000	14.270.308	428.109	
20929	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	318	1D	CAO THỊ NHUNG	975.900.000	23.961.447	718.843	
20930	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	319	1D	LƯU THỊ LỆ UYÊN	296.900.000	7.289.839	218.695	
20931	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	320	1D	CHÂU TÔ MUỐI	3.473.300.000	85.280.557	2.558.417	
20932	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	321	1D	NGÔ ĐÌNH THẢO	673.500.000	16.536.566	496.097	
20933	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	322	1D	HỒ THỊ BẠCH YẾN	1.917.400.000	47.078.265	1.412.348	
20934	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	323	1D	TRỊNH THỊ HUỆ	493.100.000	12.107.173	363.215	
20935	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	324	1D	LÊ THỊ THÀNH	1.465.400.000	35.980.229	1.079.407	
20936	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	325	1D	NGUYỄN BÙI NGỌC QUÝ	208.900.000	5.129.159	153.875	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20937	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	326	1D	ĐỖ MINH KHOA	5.973.400.000	146.665.960	4.399.979	
20938	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	327	1D	ĐỖ HỮU CHU	952.400.000	23.384.448	701.533	
20939	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	328	1D	NGUYỄN THỊ MỘNG HOANH	973.100.000	23.892.699	716.781	
20940	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	329	1D	LIÊN THU	306.100.000	7.515.728	225.472	
20941	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	330	1D	HOÀNG THỊ BÍCH	2.281.600.000	56.020.533	1.680.616	
20942	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	331	1D	HOÀNG THANH VÂN	2.960.100.000	72.679.865	2.180.396	
20943	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	332	1D	PHẠM THỊ BÌNH	97.900.000	2.403.756		
20944	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	333	1D	ĐỖ THỊ LAN	197.100.000	4.839.432	145.183	
20945	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	334	1D	NGUYỄN THỊ HẠNH	692.300.000	16.998.166	509.945	
20946	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	335	1D	TẠ THỊ THÙY PHƯƠNG	99.400.000	2.440.586		
20947	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	336	1D	TRẦN THỊ TUYẾT	722.500.000	17.739.672	532.190	
20948	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	337	1D	NGUYỄN VĂN THỦY	5.358.800.000	131.575.576	3.947.267	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20949	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	338	1D	BÙI KIM PHI	297.500.000	7.304.571	219.137	
20950	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	339	1D	NGUYỄN HỒNG THỦY	431.000.000	10.582.420	317.472	
20951	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	340	1D	NGUYỄN THỊ TUYỀN	539.800.000	13.253.806	397.614	
20952	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	341	1D	DƯƠNG THỊ HIỀN	3.692.600.000	90.665.069	2.719.952	
20953	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	342	1D	HOÀNG THỊ MIÊNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
20954	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	343	1D	PHẠM THANH HIỀN	597.900.000	14.680.346	440.410	
20955	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	344	1D	LÊ THỊ NGỌC HUỆ	4.808.300.000	118.059.051	3.541.772	
20956	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	345	1D	ĐINH THỊ PHƯƠNG THU	496.800.000	12.198.019	365.941	
20957	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	346	1D	TRẦN THÀNH ĐÔ	430.800.000	10.577.510	317.325	
20958	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	347	1D	TRẦN THỊ THU HƯƠNG	1.467.000.000	36.019.514	1.080.585	
20959	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	348	1D	HOÀNG THỊ HUỆ	673.100.000	16.526.745	495.802	
20960	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	349	1D	HOÀNG NGỌC AN	298.000.000	7.316.847	219.505	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20961	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	350	1D	HỒ THỊ LAN THANH	397.300.000	9.754.978	292.649	
20962	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	351	1D	TRẦN HÀ THANH	1.425.100.000	34.990.735	1.049.722	
20963	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	352	1D	NGUYỄN VĂN SÁNG	6.807.800.000	167.153.132	5.014.594	
20964	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	353	1D	LÊ THỊ LOAN	457.000.000	11.220.803	336.624	
20965	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	354	1D	NGUYỄN HẠNH LINH	198.700.000	4.878.717	146.362	
20966	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	355	1D	LÊ THÁI THANH	1.374.900.000	33.758.166	1.012.745	
20967	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	356	1D	TẠ ĐỨC THANH	980.000.000	24.062.115	721.863	
20968	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	357	1D	LÊ THỊ LINH	271.200.000	6.658.822	199.765	
20969	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	358	1D	PHẠM GIA THỂ	300.000.000	7.365.954	220.978	
20970	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	359	1D	PHÓ ĐỨC THÚY	790.100.000	19.399.467	581.984	
20971	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	360	1D	TRẦN THỊ ANH TÂM	588.100.000	14.439.725	433.192	
20972	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	361	1D	PHẠM HỒNG ĐÀO	298.000.000	7.316.847	219.505	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20973	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	362	1D	NGUYỄN THỊ THÚY	578.900.000	14.213.835	426.415	
20974	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	363	1D	TRẦN NGỌC AN	678.300.000	16.654.421	499.633	
20975	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	364	1D	BÙI NAM HẢI	357.200.000	8.770.396	263.112	
20976	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	365	1D	MAI ĐỨC VINH	512.700.000	12.588.415	377.652	
20977	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	366	1D	NGÔ QUỐC KHÁNH	200.000.000	4.910.636	147.319	
20978	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	367	1D	TRẦN ANH VĂN	604.200.000	14.835.031	445.051	
20979	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	368	1D	PHẠM VĂN THỤ	1.690.400.000	41.504.694	1.245.141	
20980	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	369	1D	NGUYỄN THỊ KHƯƠNG	199.500.000	4.898.359	146.951	
20981	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	370	1D	MAI THỊ KIM DUNG	2.656.000.000	65.213.244	1.956.397	
20982	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	371	1D	TRẦN BẢO HUÂN	99.400.000	2.440.586		
20983	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	372	1D	ĐÀO THỊ PHƯƠNG	99.400.000	2.440.586		
20984	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	373	1D	NGUYỄN THANH HẢI	198.700.000	4.878.717	146.362	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20985	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	374	1D	NGUYỄN MINH PHƯỢNG	972.600.000	23.880.422	716.413	
20986	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	375	1D	NGUYỄN THỊ LOAN	977.500.000	24.000.733	720.022	
20987	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	376	1D	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	300.000.000	7.365.954	220.979	
20988	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	377	1D	LÊ THỊ HẢO	340.300.000	8.355.447	250.663	
20989	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	378	1D	ĐỖ CHIẾN THẮNG	923.400.000	22.672.406	680.172	
20990	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	379	1D	BÙI ANH TUẤN	298.200.000	7.321.758	219.653	
20991	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	380	1D	ĐÀO THỊ KIM KHÁNH	200.000.000	4.910.636	147.319	
20992	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	381	1D	Nguyễn Kim Thủy	496.600.000	12.193.109	365.793	
20993	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	382	1D	ĐÀO THỊ THANH LAN	2.122.100.000	52.104.301	1.563.129	
20994	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	383	1D	NGUYỄN VĂN CẢNH	1.232.100.000	30.251.972	907.559	
20995	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	384	1D	NGUYỄN THỊ DÂN	195.700.000	4.805.057	144.152	
20996	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	385	1D	HUỲNH THỊ MINH HƯƠNG	195.300.000	4.795.236	143.857	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
20997	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	386	1D	NGUYỄN THỊ MAI DUNG	218.500.000	5.364.870	160.946	
20998	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	387	1D	LÊ THỊ BÌNH	4.859.000.000	119.303.897	3.579.117	
20999	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	388	1D	VŨ ĐỨC LỘC	1.377.600.000	33.824.459	1.014.734	
21000	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	389	1D	PHÙNG MẠNH VIỆT	794.500.000	19.507.501	585.225	
21001	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	390	1D	LƯU VĂN KHÁNH	263.100.000	6.459.941	193.798	
21002	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	391	1D	ĐẶNG DANH HÙNG	396.500.000	9.735.335	292.060	
21003	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	392	1D	BÙI QUANG THẮNG	997.500.000	24.491.796	734.754	
21004	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	393	1D	CHU THỊ MỸ TRƯỜNG	381.300.000	9.362.127	280.864	
21005	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	394	1D	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	1.456.800.000	35.769.071	1.073.072	
21006	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	395	1D	TRẦN THỊ THANH HƯƠNG	876.700.000	21.525.772	645.773	
21007	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	396	1D	LƯƠNG THỊ HUYỀN	321.800.000	7.901.213	237.036	
21008	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	397	1D	LÊ THỊ THANH THỦY	741.500.000	18.206.182	546.185	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
21009	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	398	1D	NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI	4.910.200.000	120.561.020	3.616.831	
21010	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	399	1D	BÙI MINH ĐỨC	198.600.000	4.876.261	146.288	
21011	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	400	1D	TÔN NỮ LAN PHƯƠNG	2.475.600.000	60.783.850	1.823.516	
21012	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	401	1D	NGUYỄN THỊ TIẾC	2.097.300.000	51.495.382	1.544.861	
21013	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	402	1D	Hoàng Thị Duyên	198.100.000	4.863.985	145.919	
21014	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	403	1D	ĐẶNG THỊ THU HƯƠNG	483.600.000	11.873.917	356.218	
21015	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	404	1D	VŨ THỊ THANH THỦY	2.380.800.000	58.456.209	1.753.686	
21016	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	405	1D	LÊ TUYẾT SƠN	193.600.000	4.753.495	142.605	
21017	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	406	1D	NGUYỄN THỊ NHÀN	981.000.000	24.086.669	722.600	
21018	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	407	1D	NGUYỄN THỊ MINH THỦY	204.000.000	5.008.849	150.265	
21019	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	408	1D	BÙI VĂN ĐỨC	665.400.000	16.337.685	490.131	
21020	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	409	1D	Đặng Thúy Quỳnh	500.000.000	12.276.590	368.298	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
21021	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	410	1D	ĐẶNG LAN HƯƠNG	226.100.000	5.551.474	166.544	
21022	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	411	1D	ĐỖ ĐỨC TIỆP	224.800.000	5.519.555	165.587	
21023	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	412	1D	LÊ KHÁNH THỦY	296.300.000	7.275.107	218.253	
21024	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	413	1D	TRƯƠNG THỊ XUÂN LIÊN	3.745.300.000	91.959.021	2.758.771	
21025	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	414	1D	LÊ THỊ DIỆU PHƯƠNG	682.400.000	16.755.089	502.653	
21026	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	415	1D	NGUYỄN THỊ NGỌC MAI	1.479.600.000	36.328.884	1.089.867	
21027	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	416	1D	PHẠM THỊ KIM DUNG	893.000.000	21.925.989	657.780	
21028	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	417	1D	LÊ THỊ CẦN	340.900.000	8.370.179	251.105	
21029	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	418	1D	VŨ THỊ LAI	1.970.500.000	48.382.039	1.451.461	
21030	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	419	1D	VŨ THỊ NGÀ	297.700.000	7.309.481	219.284	
21031	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	420	1D	LƯƠNG THỊ LỆ	990.500.000	24.319.924	729.597	
21032	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	421	1D	NGUYỄN THỊ THÚY LIÊN	2.466.900.000	60.570.237	1.817.107	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
21033	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	422	1D	HÀ THỊ LƯƠNG	387.300.000	9.509.446	285.283	
21034	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	423	1D	TRƯƠNG THỊ HUYỀN	1.679.600.000	41.239.519	1.237.186	
21035	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	424	1D	TRẦN THỊ KIM VÂN	774.300.000	19.011.527	570.346	
21036	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	425	1D	VŨ ĐỨC HIẾU	396.900.000	9.745.157	292.355	
21037	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	426	1D	BÙI THỊ KIM DUNG	369.100.000	9.062.578	271.877	
21038	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	427	1D	PHAN VĂN AN	200.000.000	4.910.636	147.319	
21039	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	428	1D	NGUYỄN THANH HOẠT	3.024.800.000	74.268.456	2.228.054	
21040	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	429	1D	TRẦN NGỌC THẮNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
21041	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	430	1D	NGUYỄN THỊ KIM XUÂN	1.229.900.000	30.197.955	905.939	
21042	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	431	1D	LƯƠNG THỊ HÒA	3.268.200.000	80.244.700	2.407.341	
21043	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	432	1D	TRỊNH THỊ MINH NGUYỆT	1.469.200.000	36.073.531	1.082.206	
21044	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	433	1D	NGUYỄN THỊ KIM LIÊN	476.200.000	11.692.224	350.766	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
21045	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	434	1D	LÊ THỊ KIM DUNG	677.900.000	16.644.600	499.338	
21046	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	435	1D	PHẠM THỊ OANH	1.000.500.000	24.565.456	736.964	
21047	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	436	1D	DƯƠNG KIM XUÂN	971.800.000	23.860.779	715.823	
21048	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	437	1D	TRƯƠNG THỊ BÍCH LÀI	808.000.000	19.838.969	595.169	
21049	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	438	1D	MANG VIÊN NGÂN	1.716.300.000	42.140.621	1.264.219	
21050	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	439	1D	NGUYỄN KIM CHUNG	3.377.700.000	82.933.273	2.487.998	
21051	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	440	1D	NGUYỄN THỊ CHUÔNG	307.500.000	7.550.103	226.503	
21052	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	441	1D	TỔNG NGUYỄN ÁP	3.427.100.000	84.146.200	2.524.386	
21053	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	442	1D	PHẠM THỊ MINH YẾN	193.900.000	4.760.861	142.826	
21054	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	443	1D	NGÔ THỊ LA	213.000.000	5.229.827	156.895	
21055	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	444	1D	Võ Thị Mỹ Linh	908.000.000	22.294.287	668.828	
21056	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	445	1D	TRƯƠNG LỆ NHUNG	198.500.000	4.873.806	146.214	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
21057	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	446	1D	NGUYỄN THU HOÀI	760.900.000	18.682.514	560.475	
21058	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	447	1D	VŨ HÒA	1.121.400.000	27.533.935	826.018	
21059	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	448	1D	Đào Thị Mai Anh	200.100.000	4.913.091	147.393	
21060	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	449	1D	NGUYỄN THANH THỦY	718.300.000	17.636.548	529.096	
21061	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	450	1D	NGUYỄN NHỎ	1.091.100.000	26.789.974	803.699	
21062	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	451	1D	PHẠM NGỌC LAN	198.400.000	4.871.351	146.141	
21063	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	452	1D	NGUYỄN VĂN PHƯỚC	889.200.000	21.832.687	654.981	
21064	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	453	1D	PHẠM VĂN THANH	412.600.000	10.130.642	303.919	
21065	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	454	1D	NGUYỄN THỊ HỒNG VÂN	394.900.000	9.696.050	290.882	
21066	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	455	1D	NGUYỄN TRỌNG KIM	496.000.000	12.178.377	365.351	
21067	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	456	1D	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	1.000.000.000	24.553.179	736.595	
21068	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	457	1D	NGUYỄN TIẾN THẮNG	291.700.000	7.162.162	214.865	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
21069	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	458	1D	VŨ THỊ HƯƠNG	198.400.000	4.871.351	146.141	
21070	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	459	1D	PHẠM THỊ HIỀN	432.400.000	10.616.795	318.504	
21071	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	460	1D	MẠCH QUỐC HUỆ	991.100.000	24.334.656	730.040	
21072	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	461	1D	NGUYỄN THỊ MAI	11.398.700.000	279.874.322	8.396.230	
21073	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	462	1D	Lã Thị Kim Anh	347.000.000	8.519.953	255.599	
21074	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	463	1D	PHẠM LÊ ANH	785.800.000	19.293.888	578.817	
21075	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	464	1D	NGUYỄN THỊ KIM OANH	1.733.100.000	42.553.115	1.276.593	
21076	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	465	1D	VÕ VĂN HỒNG	310.900.000	7.633.583	229.007	
21077	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	466	1D	VŨ THỊ TUYẾT MINH	268.000.000	6.580.252	197.408	
21078	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	467	1D	NGUYỄN THỊ BÍCH HƯỜNG	499.500.000	12.264.313	367.929	
21079	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	468	1D	VŨ THỊ HỒNG VÂN	207.000.000	5.082.508	152.475	
21080	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	469	1D	LÊ THỊ THANH	644.800.000	15.831.890	474.957	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
21081	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	470	1D	VŨ XUÂN SẮC	4.960.000.000	121.783.768	3.653.513	
21082	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	471	1D	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	1.197.100.000	29.392.611	881.778	
21083	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	472	1D	VŨ MINH TRỌNG	237.100.000	5.821.559	174.647	
21084	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	473	1D	NGUYỄN THỊ MƠ	390.000.000	9.575.740	287.272	
21085	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	474	1D	TRẦN THỊ VÂN KIỀU	289.300.000	7.103.235	213.097	
21086	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	475	1D	TRẦN THU NHÂN	1.985.000.000	48.738.060	1.462.142	
21087	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	476	1D	Nguyễn Trọng Chinh	6.480.000.000	159.104.600	4.773.138	
21088	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	477	1D	TRẦN DƯƠNG THÚY MẪN	5.961.300.000	146.368.866	4.391.066	
21089	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	478	1D	TRỊNH THỊ KIM THANH	992.600.000	24.371.486	731.145	
21090	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	479	1D	NGÔ TÚ LOAN	810.000.000	19.888.075	596.642	
21091	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	480	1D	TRẦN THỊ THU NGUYỆT	198.500.000	4.873.806	146.214	
21092	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	481	1D	NGUYỄN DIỆU HÀ	199.400.000	4.895.904	146.877	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
21093	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	482	1D	Trần Thúy Nga	293.000.000	7.194.081	215.822	
21094	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	483	1D	LÊ DIỆU LINH	705.600.000	17.324.723	519.742	
21095	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	484	1D	LÊ HÒANG MINH	199.200.000	4.890.993	146.730	
21096	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	485	1D	NGUYỄN HỒNG NGÀ	1.289.500.000	31.661.324	949.840	
21097	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	486	1D	LƯƠNG THỊ BẢY	198.600.000	4.876.261	146.288	
21098	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	487	1D	Bùi Thị Mai	4.401.300.000	108.065.907	3.241.977	
21099	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	488	1D	PHAN CAO SƠN	1.823.600.000	44.775.177	1.343.255	
21100	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	489	1D	NGUYỄN KIM ANH	2.481.800.000	60.936.080	1.828.082	
21101	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	490	1D	NGUYỄN THỊ THANH HÀ	1.638.600.000	40.232.839	1.206.985	
21102	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	491	1D	Phạm Thị Hồng Yến	2.974.900.000	73.043.252	2.191.298	
21103	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	492	1D	ĐẶNG THỊ AN	444.400.000	10.911.433	327.343	
21104	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	493	1D	LÊ VĂN PHONG	394.800.000	9.693.595	290.808	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
21105	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	494	1D	HOÀNG THỊ HIỀN	922.900.000	22.660.129	679.804	
21106	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	495	1D	NGUYỄN HỒNG CHÂU	200.000.000	4.910.636	147.319	
21107	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	496	1D	ĐOÀN THỊ HẠNH	461.600.000	11.333.747	340.012	
21108	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	497	1D	NGUYỄN THỊ KIM PHƯỢNG	842.900.000	20.695.875	620.876	
21109	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	498	1D	NGUYỄN THỊ XUÂN THU	297.500.000	7.304.571	219.137	
21110	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	499	1D	BÙI NGỌC CƯỜNG	999.000.000	24.528.626	735.859	
21111	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	500	1D	LÊ THỊ THU HÀ	761.300.000	18.692.335	560.770	
21112	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	501	1D	TRƯƠNG THỊ MAI HƯƠNG	396.400.000	9.732.880	291.986	
21113	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	502	1D	NGUYỄN THANH HẢI	991.700.000	24.349.388	730.482	
21114	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	503	1D	Nguyễn Giang	793.000.000	19.470.671	584.120	
21115	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	504	1D	TRẦN THANH VÂN	546.800.000	13.425.678	402.770	
21116	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	505	1D	ĐỖ THỊ HOÀN	619.400.000	15.208.239	456.247	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
21117	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	506	1D	Nguyễn Thị Lịch	226.500.000	5.561.295	166.839	
21118	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	507	1D	TRẦN THỊ LAN DUNG	766.700.000	18.824.922	564.748	
21119	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	508	1D	TRẦN NHẬT TÂN	396.600.000	9.737.791	292.134	
21120	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	509	1D	NGUYỄN THỊ HÀ GIANG	6.881.500.000	168.962.701	5.068.881	
21121	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	510	1D	CAO THỊ NHÃN	855.600.000	21.007.700	630.231	
21122	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	511	1D	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	198.400.000	4.871.351	146.141	
21123	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	512	1D	TRỊNH THỊ KIM HÀ	193.700.000	4.755.951	142.679	
21124	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	513	1D	ĐÀO THỊ THU THẢO	717.000.000	17.604.629	528.139	
21125	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	514	1D	TRẦN THỊ HẢI	2.884.100.000	70.813.824	2.124.415	
21126	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	515	1D	LÊ THỊ KIM HỒNG	197.000.000	4.836.976	145.109	
21127	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	516	1D	CHÂU THỊ BÍCH NGA	1.160.900.000	28.503.786	855.114	
21128	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	517	1D	NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN	5.094.300.000	125.081.260	3.752.438	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
21129	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	518	1D	LƯU THỊ KIM OANH	1.504.200.000	36.932.892	1.107.987	
21130	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	519	1D	PHƯƠNG THU VÂN	2.332.200.000	57.262.924	1.717.888	
21131	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	520	1D	NGUYỄN LAN ANH	199.400.000	4.895.904	146.877	
21132	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	521	1D	NGUYỄN THỊ HẠNH	4.208.800.000	103.339.420	3.100.183	
21133	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	522	1D	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	825.900.000	20.278.471	608.354	
21134	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	523	1D	VŨ THỊ KIM OANH	477.000.000	11.711.866	351.356	
21135	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	524	1D	PHẠM THỊ THANH MINH	416.200.000	10.219.033	306.571	
21136	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	525	1D	NGUYỄN ANH TÚ	371.600.000	9.123.961	273.719	
21137	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	526	1D	TRẦN CÔNG TÂN	1.187.700.000	29.161.811	874.855	
21138	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	527	1D	PHẠM THỊ HOÀNG VÂN	392.300.000	9.632.212	288.966	
21139	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	528	1D	NGUYỄN THANH THUỶ	1.562.300.000	38.359.432	1.150.783	
21140	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	529	1D	NGUYỄN THỊ MỸ LỘC	1.389.500.000	34.116.642	1.023.499	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
21141	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	530	1D	NGUYỄN THỊ SOAN	267.600.000	6.570.431	197.113	
21142	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	531	1D	NGUYỄN THỊ LƯƠNG	695.400.000	17.074.281	512.229	
21143	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	532	1D	NGUYỄN ĐỨC MINH	766.700.000	18.824.922	564.748	
21144	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	533	1D	VŨ THỊ NGUYỆT	217.500.000	5.340.316	160.209	
21145	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	534	1D	NGUYỄN HỮU VŨ	228.000.000	5.598.125	167.944	
21146	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	535	1D	NGUYỄN THỊ NGUYỆT ANH	1.655.000.000	40.635.511	1.219.065	
21147	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	536	1D	NGUYỄN THỊ DUNG	10.245.500.000	251.559.596	7.546.788	
21148	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	537	1D	NGÔ THỊ TUỆ	694.500.000	17.052.183	511.565	
21149	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	538	1D	VÕ HỮU THẢO	498.000.000	12.227.483	366.824	
21150	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	539	1D	Tạ Thị Kiên	2.303.200.000	56.550.882	1.696.526	
21151	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	540	1D	NGUYỄN VIỆT HƯƠNG	395.700.000	9.715.693	291.471	
21152	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	541	1D	NGUYỄN THỊ TOÀN	398.100.000	9.774.621	293.239	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
21153	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	542	1D	NGUYỄN HỒ THU HÀ	1.426.100.000	35.015.289	1.050.458	
21154	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	543	1D	TRẦN VĂN GIÀU	489.500.000	12.018.781	360.563	
21155	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	544	1D	PHAN THỊ BÍCH TIỀN	683.200.000	16.774.732	503.242	
21156	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	545	1D	NGÔ THỊ PHƯƠNG THẢO	198.200.000	4.866.440	145.993	
21157	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	546	1D	NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG	2.031.000.000	49.867.507	1.496.025	
21158	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	547	1D	NGUYỄN THỊ THU THẢO	5.602.400.000	137.556.730	4.126.702	
21159	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	548	1D	NGUYỄN THỊ MINH HOA	993.200.000	24.386.217	731.586	
21160	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	549	1D	NGUYỄN NHƯ TIỀN	198.200.000	4.866.440	145.993	
21161	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	550	1D	NGUYỄN THỊ THU	5.191.700.000	127.472.740	3.824.182	
21162	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	551	1D	NGUYỄN LAN HƯƠNG	1.511.300.000	37.107.219	1.113.216	
21163	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	552	1D	PHAN THỊ KIM SONG	1.673.300.000	41.084.834	1.232.545	
21164	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	553	1D	NGUYỄN THỊ NGÂN	1.068.400.000	26.232.616	786.979	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
21165	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	554	1D	LÊ THỊ ANH THU	212.300.000	5.212.640	156.379	
21166	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	555	1D	LƯƠNG THỊ TUYẾT	7.305.200.000	179.365.883	5.380.976	
21167	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	556	1D	PHÍ THỊ CHUNG	465.700.000	11.434.415	343.032	
21168	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	557	1D	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LAN	1.336.200.000	32.807.958	984.239	
21169	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	558	1D	TRẦN THỊ KHA	193.400.000	4.748.585	142.458	
21170	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	559	1D	TRƯƠNG NGUYỄN MINH TRUNG	1.685.200.000	41.377.017	1.241.310	
21171	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	560	1D	NGUYỄN HỮU PHƯƠNG	1.312.400.000	32.223.592	966.708	
21172	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	561	1D	TRẦN THỊ THÚY HOA	324.700.000	7.972.417	239.173	
21173	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	562	1D	TRANG TUYẾT MAI	569.500.000	13.983.035	419.491	
21174	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	563	1D	NGUYỄN HỒNG THANH	493.600.000	12.119.449	363.583	
21175	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	564	1D	Đỗ Duy Phi	1.496.900.000	36.753.654	1.102.610	
21176	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	565	1D	NGUYỄN THỊ HỒNG HOA	743.100.000	18.245.467	547.364	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
21177	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	566	1D	NGUYỄN THỊ TƯỜNG	3.280.700.000	80.551.614	2.416.548	
21178	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	567	1D	TÙ NHIỀU	1.389.900.000	34.126.464	1.023.794	
21179	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	568	1D	NGUYỄN THỊ THANH NHÀN	524.700.000	12.883.053	386.492	
21180	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	569	1D	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
21181	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	570	1D	HUỲNH THỊ KIM NGA	1.190.000.000	29.218.283	876.548	
21182	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	571	1D	LƯƠNG THỊ MINH HƯƠNG	1.774.000.000	43.557.340	1.306.720	
21183	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	572	1D	TRẦN DŨNG	641.900.000	15.760.686	472.821	
21184	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	573	1D	PHẠM THÀNH ĐĂNG	3.090.400.000	75.879.144	2.276.374	
21185	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	574	1D	TRẦN THỊ SÚY (TRẦN THỊ THÚY)	1.584.800.000	38.911.878	1.167.356	
21186	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	575	1D	PHẠM THỊ MỸ LIÊN	1.014.700.000	24.914.111	747.423	
21187	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	576	1D	ĐOÀN THỊ KIM ÁNH	295.800.000	7.262.830	217.885	
21188	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	577	1D	LẠI THỊ MĂNG	3.024.300.000	74.256.179	2.227.686	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
21189	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	578	1D	LÊ THỊ THU TRÚC	241.500.000	5.929.593	177.888	
21190	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	579	1D	TRƯƠNG THỊ NGỌC HUỆ	981.000.000	24.086.669	722.600	
21191	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	580	1D	TRẦN LÊ ĐÔNG	400.000.000	9.821.272	294.638	
21192	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	581	1D	NGUYỄN VĂN SINH	376.300.000	9.239.361	277.181	
21193	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	582	1D	NGÔ QUANG LƯƠNG	758.800.000	18.630.952	558.929	
21194	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	583	1D	KHƯƠNG TẤN PHÁT	1.190.500.000	29.230.560	876.917	
21195	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	584	1D	TẠ THỊ HẰNG	510.900.000	12.544.219	376.326	
21196	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	585	1D	PHẠM THỊ HUYỀN	478.500.000	11.748.696	352.461	
21197	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	586	1D	HOÀNG THỊ BÍCH HÒA	488.500.000	11.994.228	359.827	
21198	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	587	1D	TRẦN THỊ MINH NGỌC	200.000.000	4.910.636	147.319	
21199	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	588	1D	TRẦN THỊ NGỌC MAI	688.200.000	16.897.498	506.925	
21200	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	589	1D	ĐÀO THỊ MINH HƯƠNG	9.146.700.000	224.580.563	6.737.417	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
21201	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	590	1D	TRIỆU MINH CHÂU	196.000.000	4.812.423	144.373	
21202	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	591	1D	NGUYỄN THANH ĐIỀM	885.100.000	21.732.019	651.960	
21203	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	592	1D	Nguyễn Ngọc Hải	3.000.000.000	73.659.537	2.209.786	
21204	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	593	1D	NGUYỄN THỊ HÒA	396.100.000	9.725.514	291.765	
21205	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	594	1D	NGUYỄN THỊ LUYỆN	406.000.000	9.968.591	299.058	
21206	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	595	1D	NGUYỄN THỊ HẰNG	217.900.000	5.350.138	160.504	
21207	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	596	1D	TRẦN THỊ THU HÀ	200.000.000	4.910.636	147.319	
21208	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	597	1D	PHẠM KIM DUNG	594.100.000	14.587.044	437.611	
21209	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	598	1D	NGUYỄN THỊ LIÊN	495.200.000	12.158.734	364.762	
21210	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	599	1D	NGUYỄN THỊ DU	2.294.500.000	56.337.269	1.690.118	
21211	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	600	1D	CHU THỊ THÀNH	1.188.800.000	29.188.819	875.665	
21212	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	601	1D	PHƯƠNG KIM THẢO	1.097.500.000	26.947.114	808.413	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
21213	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	602	1D	LÊ THỊ XUÂN LAN	581.800.000	14.285.040	428.551	
21214	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	603	1D	TRƯƠNG THỊ HÒA	326.800.000	8.023.979	240.719	
21215	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	604	1D	NGUYỄN THỊ KIM DUNG	6.535.000.000	160.455.025	4.813.651	
21216	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	605	1D	NGUYỄN CÔNG TUẤT	1.657.700.000	40.701.805	1.221.054	
21217	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	606	1D	LÊ TRUNG THÀNH	300.000.000	7.365.954	220.979	
21218	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	607	1D	BÙI THỊ HẢI NGƯ	534.900.000	13.133.495	394.005	
21219	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	608	1D	NGUYỄN THỊ THANH HÀ	888.500.000	21.815.500	654.465	
21220	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	609	1D	TRẦN THỊ NGUYỆT	247.300.000	6.072.001	182.160	
21221	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	610	1D	LÊ THANH NHU	806.400.000	19.799.684	593.990	
21222	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	611	1D	ĐỖ THỊ THANH	288.400.000	7.081.137	212.434	
21223	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	612	1D	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	297.000.000	7.292.294	218.769	
21224	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	613	1D	NGUYỄN THỊ NHƯƠNG	490.000.000	12.031.058	360.932	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
21225	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	614	1D	VŨ THỊ HỒNG NGỌC	3.786.500.000	92.970.612	2.789.119	
21226	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	615	1D	TRẦN HỮU DŨNG	2.107.500.000	51.745.825	1.552.375	
21227	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	616	1D	QUÁCH KHÁNH THUẬN	990.000.000	24.307.647	729.229	
21228	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	617	1D	NGUYỄN THỊ ÁNH HỒNG	999.000.000	24.528.626	735.859	
21229	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	618	1D	TRẦN THỊ THU HƯƠNG	1.216.800.000	29.876.308	896.289	
21230	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	619	1D	HUỖNH CẨM PHẤN	197.900.000	4.859.074	145.772	
21231	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	620	1D	HỒ THỊ CÚC	787.700.000	19.340.539	580.216	
21232	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	621	1D	NGUYỄN THỊ THANH HIỀN	1.162.800.000	28.550.437	856.513	
21233	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	622	1D	KIỀU THỊ THU HƯƠNG	1.000.000.000	24.553.179	736.595	
21234	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	623	1D	NGUYỄN THU DUNG	550.100.000	13.506.704	405.201	
21235	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	624	1D	TRẦN THỊ PHƯƠNG	990.000.000	24.307.647	729.229	
21236	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	625	1D	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	693.400.000	17.025.174	510.755	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
21237	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	626	1D	LƯ NGUYỆT QUẾ	601.800.000	14.776.103	443.283	
21238	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	627	1D	NGUYỄN THỊ LAN PHƯƠNG	494.300.000	12.136.636	364.099	
21239	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	628	1D	TRẦN THỊ QUỲNH PHƯƠNG	1.447.500.000	35.540.727	1.066.222	
21240	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	629	1D	TRƯƠNG THỊ LỢI	524.400.000	12.875.687	386.271	
21241	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	630	1D	NGUYỄN VĂN DÒNG	1.539.100.000	37.789.798	1.133.694	
21242	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	631	1D	TRẦN THỊ TUỜNG VI	716.900.000	17.602.174	528.065	
21243	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	632	1D	NGUYỄN THỊ CHÂU	753.200.000	18.493.454	554.804	
21244	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	633	1D	TRẦN THỊ HƯỜNG	232.800.000	5.715.980	171.479	
21245	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	634	1D	NGUYỄN VĂN PHÚ	387.800.000	9.521.723	285.651	
21246	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	635	1D	LƯƠNG THỊ MINH	692.100.000	16.993.255	509.798	
21247	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	636	1D	HUỲNH THỰC NHI	675.800.000	16.593.038	497.791	
21248	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	637	1D	NGUYỄN THỊ NGỌC HƯƠNG	494.900.000	12.151.368	364.541	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
21249	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	638	1D	HÀ VĂN NGHĨA	808.900.000	19.861.067	595.832	
21250	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	639	1D	LƯU HOÀNG MĂNG	982.600.000	24.125.954	723.779	
21251	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	640	1D	NGUYỄN VĂN NĂNG	208.300.000	5.114.427	153.433	
21252	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	641	1D	NGUYỄN THỊ MẾN	1.188.000.000	29.169.177	875.075	
21253	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	642	1D	HUỲNH THỊ BÍCH THUẬN	496.200.000	12.183.287	365.499	
21254	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	643	1D	NGUYỄN THỊ MỸ HƯƠNG	267.100.000	6.558.154	196.745	
21255	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	644	1D	TRẦN THỊ THUẬN	823.100.000	20.209.722	606.292	
21256	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	645	1D	PHẠM THỊ NHUẬN	468.500.000	11.503.164	345.095	
21257	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	646	1D	TRẦN THỊ PHƯƠNG THU	4.862.000.000	119.377.556	3.581.327	
21258	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	647	1D	ĐỖ THỊ LOAN	197.900.000	4.859.074	145.772	
21259	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	648	1D	Lê Văn Vượng	710.500.000	17.445.034	523.351	
21260	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	649	1D	TRẦN THỊ THANH	480.000.000	11.785.526	353.566	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
21261	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	650	1D	VÕ THỊ MỸ HOA	462.600.000	11.358.301	340.749	
21262	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	651	1D	TRẦN TÚ ANH	800.000.000	19.642.543	589.276	
21263	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	652	1D	ĐỒNG THỊ THÌN	247.300.000	6.072.001	182.160	
21264	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	653	1D	TRẦN BẢO NGỌC	4.945.500.000	121.427.747	3.642.832	
21265	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	654	1D	TRẦN LỆ KHANH	2.951.400.000	72.466.253	2.173.988	
21266	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	655	1D	HOÀNG THỊ ÁNH	197.900.000	4.859.074	145.772	
21267	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	656	1D	PHAN THỊ HẢI	203.000.000	4.984.295	149.529	
21268	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	657	1D	LÊ THỊ LỰA	1.440.200.000	35.361.488	1.060.845	
21269	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	658	1D	TRƯƠNG THỊ HỒNG	348.200.000	8.549.417	256.483	
21270	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	659	1D	NGUYỄN VĂN NA	1.000.000.000	24.553.179	736.595	
21271	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	660	1D	ĐINH THỊ TRÂM	386.000.000	9.477.527	284.326	
21272	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	661	1D	NGUYỄN THỊ MINH BÁCH	247.300.000	6.072.001	182.160	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
21273	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	662	1D	PHAN THANH XUÂN LAN	500.000.000	12.276.590	368.298	
21274	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	663	1D	LÊ THỊ XUYẾN	2.516.900.000	61.797.896	1.853.937	
21275	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	664	1D	CHUNG BÍCH NGỌC	296.700.000	7.284.928	218.548	
21276	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	665	1D	NGUYỄN THỊ THANH THUỶ	3.525.400.000	86.559.777	2.596.794	
21277	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	666	1D	NGUYỄN THỊ LÝ	361.200.000	8.868.608	266.058	
21278	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	667	1D	GIANG TUẤN VINH	193.500.000	4.751.040	142.531	
21279	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	668	1D	HUỲNH THỊ MỘNG HOA	845.800.000	20.767.079	623.012	
21280	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	669	1D	ĐOÀN THỊ HỘI	1.150.800.000	28.255.798	847.674	
21281	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	670	1D	LÊ THỊ NGHE	854.500.000	20.980.691	629.421	
21282	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	671	1D	LÊ THỊ HỒNG LIÊN	994.300.000	24.413.226	732.397	
21283	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	672	1D	TẠ THỊ HƯỜNG	197.800.000	4.856.619	145.699	
21284	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	673	1D	NGÔ THỊ MAI HÀ	643.900.000	15.809.792	474.294	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
21285	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	674	1D	NGUYỄN THỊ DUNG	215.600.000	5.293.665	158.810	
21286	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	675	1D	LÝ TẮT VINH	200.000.000	4.910.636	147.319	
21287	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	676	1D	PHAN THỊ RƠI	627.800.000	15.414.486	462.435	
21288	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	677	1D	LÊ THỊ THANH HUYỀN	411.400.000	10.101.178	303.035	
21289	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	678	1D	NGUYỄN NGỌC DUY	3.133.300.000	76.932.476	2.307.974	
21290	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	679	1D	NGUYỄN QUỐC KHÁNH	193.100.000	4.741.219	142.237	
21291	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	680	1D	LÝ PHƯỚC PHÁT	227.500.000	5.585.848	167.575	
21292	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	681	1D	HỒ THỊ HIỆP	680.000.000	16.696.162	500.885	
21293	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	682	1D	NGUYỄN TUẤN QUYÊN	300.000.000	7.365.954	220.979	
21294	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	683	1D	LƯU THỊ BỬU	1.380.800.000	33.903.030	1.017.091	
21295	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	684	1D	NGUYỄN THẮNG LONG	4.298.300.000	105.536.929	3.166.108	
21296	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	685	1D	NGUYỄN THỊ HẰNG	990.000.000	24.307.647	729.229	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
21297	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	686	1D	NGUYỄN THỊ DUNG	395.500.000	9.710.782	291.323	
21298	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	687	1D	NGUYỄN LAN HƯƠNG	321.900.000	7.903.668	237.110	
21299	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	688	1D	NGUYỄN ĐỨC HOÀN	2.462.500.000	60.462.203	1.813.866	
21300	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	689	1D	NGUYỄN THỊ THU THẢO	1.806.800.000	44.362.684	1.330.880	
21301	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	690	1D	VŨ THỊ THẢO	277.000.000	6.801.231	204.037	
21302	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	691	1D	PHÓ DOANH KHOA	296.500.000	7.280.018	218.401	
21303	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	692	1D	TRƯƠNG THỊ HẰNG	197.800.000	4.856.619	145.699	
21304	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	693	1D	VŨ KIM DUNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
21305	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	694	1D	MAI VĂN BỘ	620.300.000	15.230.337	456.910	
21306	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	695	1D	PHẠM QUỐC BẢO	197.800.000	4.856.619	145.699	
21307	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	696	1D	PHẠM THỊ TÚ ANH	9.427.800.000	231.482.461	6.944.474	
21308	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	697	1D	ĐỖ THỊ THU HOA	2.098.500.000	51.524.846	1.545.746	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
21309	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	698	1D	BÙI VĂN QUYẾT	197.800.000	4.856.619	145.699	
21310	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	699	1D	HOÀNG TỬ HÙNG	4.117.600.000	101.100.170	3.033.005	
21311	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	700	1D	NGUYỄN THỊ HỒNG VÂN	444.800.000	10.921.254	327.638	
21312	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	701	1D	ĐÀO THỊ PHƯƠNG THẢO	593.000.000	14.560.035	436.801	
21313	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	702	1D	ĐẬU THỊ HỢP	4.940.000.000	121.292.704	3.638.781	
21314	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	703	1D	Trịnh Xuân Hòa	804.000.000	19.740.756	592.223	
21315	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	704	1D	NGUYỄN THỊ MINH NGỌC	251.900.000	6.184.946	185.548	
21316	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	705	1D	CHÂU THỊ BẠCH NGA (CHÂU ANA)	664.800.000	16.322.953	489.688	
21317	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	706	1D	TRẦN THỊ NGÂN	337.000.000	8.274.421	248.233	
21318	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	707	1D	NGUYỄN THỊ MINH CHÂU	1.414.000.000	34.718.195	1.041.546	
21319	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	708	1D	NGÔ QUANG VINH	2.634.200.000	64.677.984	1.940.340	
21320	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	709	1D	TRẦN THỊ MAI	399.500.000	9.808.995	294.270	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
21321	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	710	1D	PHAN THỊ ANH	495.000.000	12.153.824	364.615	
21322	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	711	1D	PHẠM THỊ NGUYỆT	235.000.000	5.769.997	173.100	
21323	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	712	1D	PHAN THỊ BẢO THƯ	494.200.000	12.134.181	364.025	
21324	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	713	1D	PHẠM VĂN HIỀU	316.500.000	7.771.081	233.132	
21325	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	714	1D	DƯƠNG MINH TÙNG	990.000.000	24.307.647	729.229	
21326	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	715	1D	TRẦN QUANG ĐỊNH	908.800.000	22.313.929	669.418	
21327	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	716	1D	ĐÀO THỊ MAI OANH	316.300.000	7.766.171	232.985	
21328	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	717	1D	BÙI THỊ CÁT TƯỜNG	197.300.000	4.844.342	145.330	
21329	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	718	1D	HOÀNG THỊ MINH TÂM	194.400.000	4.773.138	143.194	
21330	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	719	1D	ĐÀO THỊ BÍCH THỦY	1.373.900.000	33.733.613	1.012.008	
21331	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	720	1D	NGUYỄN TRÍ THẮNG	442.500.000	10.864.782	325.943	
21332	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	721	1D	SÉNG CHANH LÀO	1.959.000.000	48.099.678	1.442.990	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
21333	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	722	1D	TRƯƠNG CHÍ TRUNG	7.990.000.000	196.179.900	5.885.397	
21334	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	723	1D	PHẠM THỊ HÒA	434.600.000	10.670.812	320.124	
21335	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	724	1D	NGUYỄN HẠNH THỦY	333.800.000	8.195.851	245.876	
21336	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	725	1D	LÊ VŨ THANH HÀ	730.400.000	17.933.642	538.009	
21337	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	726	1D	NGUYỄN NGỌC ÁNH	886.900.000	21.776.214	653.287	
21338	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	727	1D	NGUYỄN MINH NGUYỆT	1.185.600.000	29.110.249	873.307	
21339	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	728	1D	LÊ THỊ KIỀU	300.000.000	7.365.954	220.979	
21340	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	729	1D	PHÙNG HẢI HÒA	1.597.600.000	39.226.159	1.176.785	
21341	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	730	1D	HUỖNH DẠ THẢO	972.400.000	23.875.511	716.265	
21342	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	731	1D	BÙI THỊ PHƯƠNG MAI	2.337.600.000	57.395.511	1.721.865	
21343	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	732	1D	LÊ THỊ ĐỨC HẠNH	424.900.000	10.432.646	312.979	
21344	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	733	1D	NGUYỄN VIỆT THẮNG	200.000.000	4.910.636	147.319	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
21345	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	734	1D	BÙI MINH HÀ	490.100.000	12.033.513	361.005	
21346	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	735	1D	PHẠM THANH TÂM	1.336.600.000	32.817.779	984.533	
21347	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	736	1D	ĐẶNG NAM	394.700.000	9.691.140	290.734	
21348	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	737	1D	CÁP THỊ XUÂN	197.600.000	4.851.708	145.551	
21349	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	738	1D	LƯU THỊ XUYỀN	1.527.900.000	37.514.802	1.125.444	
21350	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	739	1D	HOÀNG THỊ HIỀN	197.100.000	4.839.432	145.183	
21351	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	740	1D	LÝ TRUNG CANG	987.700.000	24.251.175	727.535	
21352	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	741	1D	NGUYỄN THỊ NĂM	791.800.000	19.441.207	583.236	
21353	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	742	1D	Nguyễn Minh Huân	3.000.000.000	73.659.537	2.209.786	
21354	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	743	1D	NGUYỄN ÁNH TUYẾT	1.508.200.000	37.031.105	1.110.933	
21355	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	744	1D	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	197.600.000	4.851.708	145.551	
21356	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	745	1D	LÝ TÂN	296.300.000	7.275.107	218.253	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
21357	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	746	1D	NGUYỄN THỊ HẰNG	495.700.000	12.171.011	365.131	
21358	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	747	1D	NGUYỄN THỊ KIM LAN	197.600.000	4.851.708	145.551	
21359	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	748	1D	PHẠM THỊ TU	1.094.600.000	26.875.910	806.277	
21360	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	749	1D	NGUYỄN THỤY VŨ	2.541.500.000	62.401.905	1.872.057	
21361	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	750	1D	NGUYỄN THỊ LỢI	935.500.000	22.969.499	689.085	
21362	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	751	1D	TRỊNH THU NHI	197.500.000	4.849.253	145.478	
21363	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	752	1D	TRẦN THÁI QUỲNH TRANG	1.978.300.000	48.573.554	1.457.207	
21364	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	753	1D	NGUYỄN LÊ NGỌC ĐÀO	646.400.000	15.871.175	476.135	
21365	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	754	1D	NGUYỄN THỊ THANH XUÂN	643.300.000	15.795.060	473.852	
21366	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	755	1D	TRƯƠNG DUY QUANG	237.100.000	5.821.559	174.647	
21367	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	756	1D	NGUYỄN THỊ THU HƯỜNG	691.000.000	16.966.247	508.987	
21368	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	757	1D	NGUYỄN THÀNH MỸ	288.000.000	7.071.316	212.139	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
21369	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	758	1D	NGUYỄN THỊ KIM HOA	448.500.000	11.012.101	330.363	
21370	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	759	1D	TRẦN TUYẾT HỒNG	28.959.500.000	711.047.788	21.331.434	
21371	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	760	1D	NGÔ THỊ THÚY NGÀ	543.600.000	13.347.108	400.413	
21372	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	761	1D	PHẠM THỊ PHƯƠNG NAM	1.780.100.000	43.707.114	1.311.213	
21373	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	762	1D	NGUYỄN VĂN ĐÁO	445.100.000	10.928.620	327.859	
21374	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	763	1D	HUỲNH THỊ HỒNG THÚY	199.500.000	4.898.359	146.951	
21375	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	764	1D	TRƯƠNG CHÍ THÀNH	900.000.000	22.097.861	662.936	
21376	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	765	1D	PHẠM VĂN LẬP	944.000.000	23.178.201	695.346	
21377	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	766	1D	NGUYỄN THỊ MỸ	3.964.800.000	97.348.444	2.920.453	
21378	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	767	1D	ĐỒNG THỊ CÚC	296.200.000	7.272.652	218.180	
21379	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	768	1D	HOÀNG THỊ THANH VÂN	1.480.700.000	36.355.892	1.090.676	
21380	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	769	1D	NGUYỄN THỊ HẰNG NGÀ	495.000.000	12.153.824	364.615	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
21381	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	770	1D	ĐÀO THỊ YẾN THỦY	805.000.000	19.765.309	592.959	
21382	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	771	1D	TRẦN TRỌNG THÁI	478.900.000	11.758.517	352.756	
21383	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	772	1D	Trần Thị Thanh Tâm	333.200.000	8.181.119	245.433	
21384	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	773	1D	TRẦN THỊ THÚY HỒNG	1.481.400.000	36.373.079	1.091.192	
21385	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	774	1D	TRẦN DUY BÍCH	961.300.000	23.602.971	708.089	
21386	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	775	1D	YANG RAYMOND TSE I	300.000.000	7.365.954	220.979	
21387	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	776	1D	NGUYỄN THỊ THÊM	246.800.000	6.059.725	181.792	
21388	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	777	1D	NGUYỄN THỊ MINH HIỀN	845.800.000	20.767.079	623.012	
21389	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	778	1D	NGUYỄN THÚY AN	494.000.000	12.129.270	363.878	
21390	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	779	1D	NGUYỄN THỊ XUÂN HỒNG	589.200.000	14.466.733	434.002	
21391	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	780	1D	HUỲNH NAM	462.500.000	11.355.845	340.675	
21392	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	781	1D	ĐÀO TẤN LỘC	388.500.000	9.538.910	286.167	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
21393	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	782	1D	LƯU THỊ HỒNG NHUNG	296.100.000	7.270.196	218.106	
21394	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	783	1D	VÕ THỊ BẠCH PHƯỢNG	1.922.000.000	47.191.210	1.415.736	
21395	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	784	1D	NGUYỄN VĂN XƯƠNG	296.100.000	7.270.196	218.106	
21396	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	785	1D	HOÀNG THỊ ĐIỆP	259.800.000	6.378.916	191.368	
21397	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	786	1D	HUỲNH THỊ NỮ	1.442.200.000	35.410.595	1.062.318	
21398	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	787	1D	VŨ THỊ NGÀ	2.073.700.000	50.915.927	1.527.478	
21399	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	788	1D	PHƯƠNG KIÊM TRUNG	2.000.000.000	49.106.358	1.473.191	
21400	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	789	1D	GIANG TÚ PHƯƠNG	1.523.200.000	37.399.402	1.121.982	
21401	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	790	1D	TRẦN THỊ PHI YẾN	256.500.000	6.297.890	188.937	
21402	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	791	1D	NGUYỄN VĂN HOẠT	491.600.000	12.070.343	362.110	
21403	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	792	1D	LÊ MINH HIỀN	23.705.500.000	582.045.385	17.461.361	
21404	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	793	1D	Trần Thị Bích Hợp	197.400.000	4.846.798	145.404	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
21405	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	794	1D	NGUYỄN THỊ NGỌC TRÂM	197.400.000	4.846.798	145.404	
21406	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	795	1D	TẠ VIỆT QUÝ	394.700.000	9.691.140	290.734	
21407	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	796	1D	VŨ THỊ BÁCH	396.000.000	9.723.059	291.692	
21408	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	797	1D	NGUYỄN PHÚC HẢI	388.000.000	9.526.633	285.799	
21409	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	798	1D	NGUYỄN THỊ KHUÊ	1.079.300.000	26.500.246	795.007	
21410	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	799	1D	LÊ THỊ DUỆ	590.800.000	14.506.018	435.181	
21411	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	800	1D	NGUYỄN VĂN CHÍ	493.300.000	12.112.083	363.362	
21412	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	801	1D	NGUYỄN THỊ CẨM HOA	453.400.000	11.132.411	333.972	
21413	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	802	1D	BẠC THỊ TUYẾT MINH	197.400.000	4.846.798	145.404	
21414	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	803	1D	NGUYỄN HỒNG NHUNG	2.126.200.000	52.204.969	1.566.149	
21415	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	804	1D	TRẦN HỮU KIM NGA	987.200.000	24.238.898	727.167	
21416	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	805	1D	NGUYỄN ĐÌNH BIÊN	642.900.000	15.785.239	473.557	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
21417	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	806	1D	NGUYỄN HOÀI NAM	8.336.100.000	204.677.756	6.140.333	
21418	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	807	1D	ĐỖ THỊ SÂM	300.900.000	7.388.052	221.642	
21419	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	808	1D	LƯU THỊ KIM LIÊN	325.500.000	7.992.060	239.762	
21420	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	809	1D	PHAN VĂN HẢI	245.100.000	6.017.984	180.539	
21421	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	810	1D	TRẦN THỊ CHÂM	447.900.000	10.997.369	329.921	
21422	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	811	1D	LÊ THỊ THỌ	217.000.000	5.328.040	159.841	
21423	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	812	1D	NGUYỄN ĐÌNH KHOAN	398.300.000	9.779.531	293.386	
21424	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	813	1D	VŨ THỊ XUÂN HƯƠNG	708.600.000	17.398.383	521.952	
21425	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	814	1D	VŨ THỊ HÒA	192.900.000	4.736.308	142.089	
21426	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	815	1D	NGUYỄN KIM DUNG	522.600.000	12.831.491	384.945	
21427	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	816	1D	NGUYỄN THỊ HOÀNG YẾN	392.200.000	9.629.757	288.893	
21428	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	817	1D	CÁI THỊ YẾN	1.035.700.000	25.429.728	762.892	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
21429	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	818	1D	TRẦN THỊ NGÀ	197.500.000	4.849.253	145.478	
21430	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	819	1D	NGUYỄN VĂN HOÀNG	1.854.800.000	45.541.236	1.366.237	
21431	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	820	1D	LÊ QUỐC GIANG	886.700.000	21.771.304	653.139	
21432	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	821	1D	HOÀNG MẠNH DŨNG	650.000.000	15.959.566	478.787	
21433	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	822	1D	ĐÌNH THỊ PHƯƠNG	3.519.500.000	86.414.914	2.592.447	
21434	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	823	1D	PHẠM THỊ HÀ	815.000.000	20.010.841	600.325	
21435	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	824	1D	HỒ PHƯỚC	194.700.000	4.780.504	143.415	
21436	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	825	1D	ĐỖ DOÃN LỢI	3.420.000.000	83.971.872	2.519.156	
21437	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	826	1D	NGUYỄN TRÍ ĐỨC	298.500.000	7.329.124	219.874	
21438	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	827	1D	PHẠM THỊ ÂN	222.000.000	5.450.806	163.524	
21439	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	828	1D	NGUYỄN VŨ HÙNG VƯƠNG	98.700.000	2.423.399		
21440	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	829	1D	LƯU THỊ HỒNG HIẾU	197.200.000	4.841.887	145.257	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
21441	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	830	1D	HOÀNG VĂN TÂN	2.431.100.000	59.691.234	1.790.737	
21442	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	831	1D	LÊ THỊ HƯỜNG	693.000.000	17.015.353	510.461	
21443	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	832	1D	LÊ THỊ HOA	394.500.000	9.686.229	290.587	
21444	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	833	1D	VŨ QUANG HUY	690.500.000	16.953.970	508.619	
21445	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	834	1D	NGUYỄN THỊ LAN	295.900.000	7.265.286	217.959	
21446	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	835	1D	TRẦN THỊ HIỀN	246.800.000	6.059.725	181.792	
21447	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	836	1D	NGUYỄN THỊ ĐUA	1.530.900.000	37.588.462	1.127.654	
21448	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	837	1D	BÙI THANH ĐẠM	300.000.000	7.365.954	220.979	
21449	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	838	1D	ĐẶNG THỊ NHÀI	672.400.000	16.509.558	495.287	
21450	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	839	1D	TRẦN BÌNH TIẾN	245.200.000	6.020.439	180.613	
21451	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	840	1D	VĂN THỊ THANH HẠNH	1.338.700.000	32.869.341	986.080	
21452	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	841	1D	LÝ THỊ KIM QUY	635.200.000	15.596.179	467.885	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
21453	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	842	1D	TẠ THỊ HIỀN	666.200.000	16.357.328	490.720	
21454	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	843	1D	NGUYỄN THỊ MINH NGUYỆT	197.300.000	4.844.342	145.330	
21455	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	844	1D	Trần Văn Tuấn	345.100.000	8.473.302	254.199	
21456	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	845	1D	Nguyễn Thúy Thự	538.500.000	13.221.887	396.657	
21457	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	846	1D	DIỆP KIẾN PHONG	787.500.000	19.335.628	580.069	
21458	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	847	1D	ĐỖ THỊ KIM QUÝ	1.333.400.000	32.739.209	982.177	
21459	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	848	1D	HỒ TÔ HÀ	493.100.000	12.107.173	363.215	
21460	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	849	1D	HOÀNG THỊ KIM NHUNG	200.000.000	4.910.636	147.319	
21461	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	850	1D	CAO THỊ HẢI BÌNH	1.075.900.000	26.416.765	792.503	
21462	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	851	1D	HUỲNH THỊ THU TUYỀN	355.400.000	8.726.200	261.786	
21463	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	852	1D	NGUYỄN VIỆT BÌNH	394.500.000	9.686.229	290.587	
21464	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	853	1D	NGUYỄN THỊ LIÊN	197.000.000	4.836.976	145.109	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
21465	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	854	1D	PHAN HỒNG LIÊN	992.500.000	24.369.030	731.071	
21466	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	855	1D	PHẠM THỊ MINH CHÂU	834.400.000	20.487.173	614.615	
21467	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	856	1D	PHAN THỊ SEN	880.100.000	21.609.253	648.277	
21468	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	857	1D	ĐỖ NGỌC HẸN	581.000.000	14.265.397	427.962	
21469	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	858	1D	PHẠM THỊ NGỌC ĐIỆP	200.000.000	4.910.636	147.319	
21470	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	859	1D	LÊ THỊ CHÂU	199.700.000	4.903.270	147.098	
21471	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	860	1D	DIỆP TRẦN DUY HƯƠNG	245.000.000	6.015.529	180.466	
21472	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	861	1D	NGUYỄN VĂN XÔ	3.685.200.000	90.483.375	2.714.501	
21473	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	862	1D	NGUYỄN THỊ THÁI	199.400.000	4.895.904	146.877	
21474	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	863	1D	TẠ THỊ THANH THỦY	313.400.000	7.694.966	230.849	
21475	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	864	1D	LÊ THỊ QUỲNH PHƯƠNG	743.300.000	18.250.378	547.511	
21476	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	865	1D	CAO VĂN TIẾN	325.300.000	7.987.149	239.615	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
21477	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	866	1D	GIAN HỮU LỘC	669.500.000	16.438.353	493.151	
21478	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	867	1D	NGUYỄN THỊ NGHĨA	2.117.200.000	51.983.991	1.559.520	
21479	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	868	1D	BÙI THỊ KIM HÀ	982.800.000	24.130.864	723.926	
21480	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	869	1D	LƯU THỊ OANH	394.100.000	9.676.408	290.292	
21481	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	870	1D	PHÙNG THỊ HOÀNG MỸ	493.000.000	12.104.717	363.142	
21482	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	871	1D	NGUYỄN BÌNH TÙNG	729.100.000	17.901.723	537.052	
21483	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	872	1D	NGUYỄN THỊ MINH HUYỀN	916.300.000	22.498.078	674.942	
21484	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	873	1D	VÕ VĂN KHÔI	647.200.000	15.890.817	476.724	
21485	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	874	1D	NGUYỄN THỊ MƠ	493.200.000	12.109.628	363.289	
21486	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	875	1D	NGUYỄN THỊ LÝ	194.700.000	4.780.504	143.415	
21487	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	876	1D	LÊ THUY SỸ	197.100.000	4.839.432	145.183	
21488	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	877	1D	HOÀNG THỊ PHẤN	975.100.000	23.941.805	718.254	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
21489	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	878	1D	BÙI THỊ THU HẰNG	291.000.000	7.144.975	214.349	
21490	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	879	1D	CHU VĂN ĐẠT	492.600.000	12.094.896	362.847	
21491	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	880	1D	ĐÀM THỊ THẨM	237.000.000	5.819.103	174.573	
21492	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	881	1D	LÊ NGỌC MINH	238.100.000	5.846.112	175.383	
21493	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	882	1D	TRẦN BÍCH THỦY	197.100.000	4.839.432	145.183	
21494	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	883	1D	PHẠM THỊ MAI HOAN	2.164.200.000	53.137.990	1.594.140	
21495	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	884	1D	NGUYỄN THỊ DIỄM	200.000.000	4.910.636	147.319	
21496	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	885	1D	MAI HỒNG THỊNH	2.000.900.000	49.128.456	1.473.854	
21497	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	886	1D	NGUYỄN THANH CHÂM	1.202.000.000	29.512.921	885.388	
21498	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	887	1D	HOÀNG THỊ MẢO	315.400.000	7.744.073	232.322	
21499	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	888	1D	NGUYỄN HUỲNH THANH HUY	344.900.000	8.468.391	254.052	
21500	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	889	1D	NGUYỄN VĂN TRIỂN	563.900.000	13.845.538	415.366	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
21501	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	890	1D	TRẦN THỊ ĐÀO	1.200.000.000	29.463.815	883.915	
21502	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	891	1D	TRỊNH THỊ MINH THUYỀN	1.294.400.000	31.781.635	953.449	
21503	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	892	1D	LÊ ANH KIỆT	3.560.000.000	87.409.317	2.622.279	
21504	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	893	1D	VÕ NGUYỄN MÂN	1.800.000.000	44.195.722	1.325.872	
21505	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	894	1D	NGUYỄN THỊ NHÀN	197.000.000	4.836.976	145.109	
21506	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	895	1D	NGUYỄN THỊ THÌN	1.331.000.000	32.680.281	980.408	
21507	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	896	1D	VŨ CÔNG HẢI	197.000.000	4.836.976	145.109	
21508	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	897	1D	NGUYỄN VĂN HÁN	197.000.000	4.836.976	145.109	
21509	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	898	1D	NGUYỄN THỊ TUYẾT NGÀ	300.000.000	7.365.954	220.979	
21510	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	899	1D	NGUYỄN THỊ MINH HẠNH	197.000.000	4.836.976	145.109	
21511	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	900	1D	HUỲNH NGỌC ẮN	216.700.000	5.320.674	159.620	
21512	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	901	1D	LÂM TẮT THẮNG	19.284.400.000	473.493.326	14.204.800	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
21513	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	902	1D	NGUYỄN TUYẾT HƯƠNG	2.213.000.000	54.336.185	1.630.085	
21514	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	903	1D	TRẦN MINH NGUYỆT	556.700.000	13.668.755	410.063	
21515	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	904	1D	NGUYỄN THỊ LỘC	1.025.400.000	25.176.830	755.305	
21516	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	905	1D	TRẦN TRUNG DUNG	10.390.900.000	255.129.628	7.653.889	
21517	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	906	1D	TRẦN THỊ XUÂN	1.289.600.000	31.663.780	949.913	
21518	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	907	1D	LÊ THỊ KIỀU NGÀ	197.000.000	4.836.976	145.109	
21519	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	908	1D	NGUYỄN THỊ KIM OANH	197.000.000	4.836.976	145.109	
21520	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	909	1D	NGUYỄN THỊ MỘNG LINH	118.100.000	2.899.730		
21521	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	910	1D	PHAN THỊ LIÊN HƯƠNG	3.175.300.000	77.963.709	2.338.911	
21522	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	911	1D	LÊ NGỌC VĂN	331.400.000	8.136.924	244.108	
21523	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	912	1D	TRẦN BẠCH YẾN	482.200.000	11.839.543	355.186	
21524	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	913	1D	LÊ THANH HUYỀN	2.890.500.000	70.970.964	2.129.129	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
21525	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	914	1D	ĐỖ THỊ QUỲNH HOA	393.900.000	9.671.497	290.145	
21526	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	915	1D	PHÍ THỊ MAI	492.500.000	12.092.441	362.773	
21527	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	916	1D	NGUYỄN KIM ĐỨC	295.400.000	7.253.009	217.590	
21528	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	917	1D	VŨ THỊ HUYỀN TRÂM	691.100.000	16.968.702	509.061	
21529	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	918	1D	TRẦN THỊ QUỲ	310.000.000	7.611.485	228.345	
21530	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	919	1D	PHẠM THANH TÂM	836.700.000	20.543.645	616.309	
21531	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	920	1D	LÊ BÁ KHÁNH TRÌNH	1.629.500.000	40.009.405	1.200.282	
21532	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	921	1D	ĐỒNG THÙY DƯƠNG	295.300.000	7.250.554	217.517	
21533	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	922	1D	NGUYỄN THỊ ANH	4.170.200.000	102.391.667	3.071.750	
21534	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	923	1D	NGUYỄN THỊ MINH HẰNG	4.779.500.000	117.351.919	3.520.558	
21535	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	924	1D	NGUYỄN THỊ TÚ DIỆP	193.900.000	4.760.861	142.826	
21536	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	925	1D	NGUYỄN HỒNG QUÂN	502.500.000	12.337.972	370.139	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
21537	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	926	1D	LÊ QUANG HUY	196.900.000	4.834.521	145.036	
21538	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	927	1D	HOÀNG THỊ NGÀ	1.968.500.000	48.332.933	1.449.988	
21539	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	928	1D	BÙI NGỌC QUANG	289.200.000	7.100.779	213.023	
21540	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	929	1D	NGUYỄN THỊ KIM HOA	192.200.000	4.719.121	141.574	
21541	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	930	1D	NGUYỄN THỊ BÍCH HIỀN	492.100.000	12.082.619	362.479	
21542	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	931	1D	NGUYỄN THANH THÚY	296.000.000	7.267.741	218.032	
21543	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	932	1D	TRẦN THỊ THƠM	934.800.000	22.952.312	688.569	
21544	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	933	1D	LÊ XUÂN OANH	488.500.000	11.994.228	359.827	
21545	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	934	1D	BÙI THỊ TUYẾT	385.600.000	9.467.706	284.031	
21546	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	935	1D	Hoàng Văn Lô	587.000.000	14.412.716	432.381	
21547	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	936	1D	NGUYỄN THỊ THANH MINH	190.600.000	4.679.836	140.395	
21548	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	937	1D	LÂM THỊ TUYẾT LAN	499.500.000	12.264.313	367.929	

STT	BẢN ÁN	QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH ÁN	STT THEO PHỤ LỤC BẢN ÁN	PHỤ LỤC BẢN ÁN	TÊN NGƯỜI ĐƯỢC THI HÀNH ÁN	SỐ TIỀN ĐƯỢC BỒI THƯỜNG (theo Bản án)	SỐ TIỀN ĐƯỢC THANH TOÁN NGÀY 17/07/2025	SỐ TIỀN PHÍ THADS PHẢI NỘP	GHI CHÚ
21549	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	938	1D	Ngô Thị Thanh Thúy	1.057.600.000	25.967.442	779.023	
21550	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	939	1D	DƯƠNG THỊ HÒA	461.000.000	11.319.016	339.570	
21551	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	940	1D	TRIỆU QUỐC PHÚ	389.800.000	9.570.829	287.125	
21552	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	941	1D	PHẠM THỊ MINH NGHĨA	396.500.000	9.735.335	292.060	
21553	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	942	1D	VÕ THỊ HỒNG TRÂM	814.100.000	19.988.743	599.662	
21554	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	943	1D	ĐỖ THANH HẢI	984.100.000	24.162.783	724.883	
21555	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	944	1D	NGUYỄN THỊ THU HÀ	231.100.000	5.674.240	170.227	
21556	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	945	1D	LÊ THỊ ÁNH HỒNG	194.200.000	4.768.227	143.047	
21557	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	946	1D	TỪ THỊ THU HẰNG	816.600.000	20.050.126	601.504	
21558	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	947	1D	HOÀNG THỊ THU THẢO	1.217.200.000	29.886.130	896.584	
21559	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	948	1D	NGUYỄN DUY HIẾU	196.800.000	4.832.066	144.962	
21560	Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21/4/2025	Quyết định THA số 3699/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2025	949	1D	NGUYỄN MINH SANG	196.800.000	4.832.066	144.962	